

ISSN 0868 - 2534

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

TẬP A

QUYỂN 3: NHÃN HIỆU; CHỈ DẪN ĐỊA LÝ

04 - 2020

385

HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP
TẬP A

QUYỂN 3: NHÃN HIỆU; CHỈ DẪN ĐỊA LÝ

04-2020

385

HÀ NỘI

MỤC LỤC

	Trang
<u>PHẦN I:</u> Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu	7
<u>PHẦN II:</u> Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý	1254
<u>PHẦN III:</u> Sửa đổi đơn	1255
<u>PHẦN IV:</u> Thay đổi chủ đơn	1637

CONTENTS

<u>PART I:</u> Applications for Registration of Trademark	7
<u>PART II:</u> Applications for Registration of Geographical Indications	1254
<u>PART III:</u> Amendment of Applications	1255
<u>PART IV:</u> Change of Applicants	1637

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

MÃ SỐ HAI CHỮ CÁI THỂ HIỆN TÊN NƯỚC VÀ CÁC THỰC THỂ KHÁC TRONG CÁC TƯ LIỆU SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP THEO TIÊU CHUẨN ST3 CỦA WIPO

AE	United Arab Emirates	CN	China	HK	Hong Kong
AF	Afganistan	CO	Colombia	HN	Honduras
AG	Antihua and Barbuda	CR	Costa Rica	HR	Croatia
AI	Anguilla	CU	Cuba	HT	Haiti
AL	Albania	CV	Cape Verde	HU	Hungary
AN	Netherlands Antilles	CY	Cyprus	ID	Indonesia
AO	Angola	CZ	Czech Republic	IE	Ireland
AR	Argentina	DE	Germany	IL	Israel
AT	Austria	DJ	Djibouti	IN	India
AU	Australia	DK	Denmark	IQ	Iraq
AW	Aruba	DM	Dominica	IR	Iran (Islamic Republic of)
BB	Barbados	DO	Dominican Republic	IS	Iceland
BD	Bangladesh	DZ	Algeria	IT	Italy
BE	Belgium	EC	Ecuador	JM	Jamaica
BF	Burkina Faso	EE	Estonia	JO	Jordan
BG	Bulgaria	EG	Egypt	JP	Japan
BH	Bahrain	ES	Spain	KE	Kenya
BI	Burundi	ET	Ethiopia	KH	Cambodia
BJ	Benin	FI	Finland	KI	Kiribati
BM	Bermuda	FJ	Fiji	KM	Comoros
BN	Brunei Darussalam	FK	Falkand Islands (Malvinas)	KN	Saint Kitts and Nevis
BO	Bolivia	FR	France	KP	Democratic People's Republic of Korea
BR	Brazil	GA	Gabon	KR	Republic of Korea
BS	Bahamas	GB	United Kingdom	KW	Kuwait
BT	Bhutan	GD	Grenada	KY	Cayman Islands
BW	Botswana	GE	Georgia	KZ	Kazakhstan
BY	Belarus	GH	Ghana	LA	Laos
BZ	Belize	GI	Gibraltar	LB	Lebanon
CA	Canada	GM	Gambia	LC	Saint Lucia
CF	Central African Republic	GN	Guinea	LI	Liechtenstein
CG	Congo	GQ	Equatorial Guinea	LK	SriLanka
CH	Switzerland	GR	Greece	LR	Liberia
CI	Côte d'Ivoire	GT	Guatemala	LS	Lesotho
CL	Chile	GW	Guinea-Bissau	LT	Lithuania
CM	Cameroon	GY	Guyana	TC	Turk and Caicos Islands
LU	Luxembourg	PA	Panama	TD	Chad
LV	Latvia	PE	Peru	TG	Togo
LY	Lybya	PG	Papua New Guinea	TH	Thailand
MA	Morocco	PH	Philippines	TN	Tunisia
MC	Monaco	PK	Pakistan	TO	Tonga
MD	Republic of Moldova	PL	Poland	TR	Turkey

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

MG	Madagascar	PT	Portugal	TT	Trinidad and Tobago
ML	Mali	PY	Paraguay	TV	Tuvalu
MM	Myanmar	QA	Qatar	TW	Taiwan, Province of China
MN	Mongolia	RO	Rumania	TZ	United Republic of Tanzania
MO	Macau	RU	Russian Federation	UA	Ukraine
MR	Mauritania	RW	Rwanda	UG	Uganda
MS	Montserrat	SA	Saudi Arabia	US	United States of America
MT	Malta	SB	Solomon Islands	UY	Uruguay
MU	Mauritius	SC	Seychelles	UZ	Uzbekistan
MV	Maldives	SD	Sudan	VA	Holy see
MW	Malawi	SE	Sweden	VC	Saint Vincent and the Grenadines
MX	Mexico	SG	Singapore	VE	Venezuela
MY	Malaysia	SH	Saint Helena	VG	Virgin Islands (British)
MZ	Mozambique	SL	Slovenia	VN	Vietnam
NA	Namibia	SK	Slovakia	VU	Vanuatu
NE	Niger	SL	Sierra Leone	WS	Samoa
NG	Nigeria	SM	San Marino	YE	Yemen
NJ	Nicaragua	SN	Senegal	YU	Yugoslavia
NL	Netherlands	SO	Somalia	ZA	South Africa
NO	Norway	SR	Suriname	ZM	Zambia
NP	Nepal	ST	Sao Tome and Principe	ZR	Zaire
NR	Nauru	SV	El Sanvador	ZW	Zimbabwe
NZ	New Zealand	SY	Syria		
OM	Oman	SZ	Swaziland		

CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ

AO	African Intellectual Property Organization (OAPI)
AP	African Regional Industrial Property Organization (ARIPO)
BX	Benelux Trademark Office and Benelux Designs Office
EP	European Patent Office (EPO)
IB, WO	International Bureau of the World Intellectual Property Organization (WIPO)

NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST60 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN, GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU VÀ CÁC NHÃN HIỆU ĐƯỢC BẢO HỘ TẠI VIỆT NAM THEO THỎA ƯỚC MADRID

- (111) Số giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (trường hợp được bảo hộ trên cơ sở Thỏa ước Madrid thì là số đăng bạ quốc tế)
- (116) Số đăng bạ quốc tế theo Thỏa ước Madrid
- (141) Ngày hết hạn hiệu lực
- (151) Ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu hoặc ngày đăng bạ theo Thỏa ước Madrid
- (156) Ngày gia hạn đăng bạ quốc tế theo Thỏa ước Madrid
- (176) Thời hạn hiệu lực của đăng bạ quốc tế theo Thỏa ước Madrid được gia hạn
- (171) Thời hạn hiệu lực
- (210) Số đơn
- (220) Ngày nộp đơn
- (230) Tên triển lãm, ngày và nơi triển lãm
- (300) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên, nước xuất xứ
- (441) Ngày công bố đơn
- (510) Danh mục sản phẩm hoặc dịch vụ
- (511) Phân loại quốc tế sản phẩm và dịch vụ
- (531) Phân loại quốc tế các yếu tố hình của nhãn hiệu hàng hoá
- (540) Mẫu nhãn hiệu
- (551) Chỉ dẫn về hiệu lực của nhãn hiệu: nhãn hiệu tập thể
- (591) Màu sắc bảo hộ
- (731) Tên, địa chỉ của người nộp đơn
- (732) Tên, địa chỉ của chủ nhãn hiệu
- (740) Tên, địa chỉ của người đại diện SHCN
- (822) Nước xuất xứ, ngày nộp đơn, số đơn
- (831) Ngày mở rộng lãnh thổ, nước được chỉ định mở rộng lãnh thổ theo Thỏa ước Madrid

PHẦN I

ĐƠN YÊU CẦU CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU

(210) **4-2011-04303**

(220) 14.03.2011

(441) 27.04.2020

(540)

KEVIN

(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG NAM SƠN (VN)

Số 31, ngách 6/6, phố Đội Nhân, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

(511) Nhóm 02: Sơn; vecni; nhựa tự nhiên dạng thô.

Nhóm 07: Máy và máy công cụ bao gồm: máy phun sơn.

Nhóm 09: Cáp điện; dây điện; role điện; bộ đóng mạch điện; bộ tích điện; máy đo khoảng cách, điện tích, thể tích, dò tín hiệu bằng lazer.

Nhóm 19: Cửa nhựa upvc; cửa gỗ; đồ gỗ làm ván sàn; ống nhựa cứng các loại và phụ tùng nối (tê, cút) của chúng; vật liệu xây dựng phi kim loại: bột bả matít; vật liệu chống thấm không bằng kim loại dùng trong xây dựng; keo xây dựng (hỗn hợp xi măng và phụ gia).

Nhóm 20: Đồ nội thất bao gồm: bàn; ghế; giường, tủ (làm bằng gỗ hoặc bằng chất dẻo).

(210) **4-2011-04304**

(220) 14.03.2011

(441) 27.04.2020

(540)

NIKEN

(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG NAM SƠN (VN)

Số 31, ngách 6/6, phố Đội Nhân, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

(511) Nhóm 02: Sơn; vecni; nhựa tự nhiên dạng thô.

Nhóm 07: Máy và máy công cụ bao gồm: máy phun sơn.

Nhóm 09: Cáp điện; dây điện; role điện; bộ đóng mạch điện; bộ tích điện; máy đo khoảng cách, điện tích, thể tích, dò tín hiệu điện bằng lazer.

Nhóm 19: Cửa nhựa upvc; cửa gỗ; đồ gỗ làm ván sàn; ống nhựa cứng các loại và phụ tùng nối (tê, cút) của chúng; vật liệu xây dựng phi kim loại: bột bả matít; vật liệu chống thấm không bằng kim loại dùng trong xây dựng; keo xây dựng (hỗn hợp xi măng và phụ gia).

Nhóm 20: Đồ nội thất bao gồm: bàn, ghế, giường, tủ (làm bằng gỗ hoặc bằng chất dẻo).

(210) **4-2011-04305**

(220) 14.03.2011

(441) 27.04.2020

(540)

CROM

(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG NAM SƠN (VN)

Số 31, ngách 6/6, phố Đội Nhân, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

(511) Nhóm 02: Sơn; vecni; nhựa tự nhiên dạng thô.

Nhóm 07: Máy và máy công cụ bao gồm: má phun sơn.

Nhóm 09: Cáp điện; dây điện; rơle điện; bộ đóng mạch điện; bộ tích điện; máy đo khoảng cách, điện tích, thể tích, dò tín hiệu điện bằng lazer.

Nhóm 19: Cửa nhựa upvc; cửa gỗ; đồ gỗ làm ván sàn; ống nhựa cứng các loại và phụ tùng nối (tê, cút) của chúng; vật liệu xây dựng phi kim loại: bột bả matit; vật liệu chống thấm không bằng kim loại dùng trong xây dựng; keo xây dựng (hỗn hợp xi măng và phụ gia).

Nhóm 20: Đồ nội thất bao gồm: bàn, ghế, giường, tủ (làm bằng gỗ hoặc bằng chất dẻo).

(210) **4-2011-04307**

(220) 14.03.2011

(441) 27.04.2020

(540)

AKITA

(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG NAM SƠN (VN)

Số 31, ngách 6/6, phố Đội Nhân, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

(511) Nhóm 02: Sơn; vecni; nhựa tự nhiên dạng thô.

Nhóm 07: Máy và máy công cụ bao gồm: máy phun sơn.

Nhóm 09: Cáp điện; dây điện; rơle điện; bộ đóng mạch điện; bộ tích điện; máy đo khoảng cách, điện tích, thể tích, dò tín hiệu điện bằng lazer;

Nhóm 19: Cửa nhựa upvc; cửa gỗ; đồ gỗ làm ván sàn; ống nhựa cứng các loại và phụ tùng nối (tê, cút) của chúng; vật liệu xây dựng phi kim loại: bột bả matit; vật liệu chống thấm không bằng kim loại dùng cho xây dựng; keo xây dựng (hỗn hợp xi măng và phụ gia).

Nhóm 20: Đồ nội thất bao gồm: bàn, ghế, giường, tủ (làm bằng gỗ hoặc bằng chất dẻo).

(210)	4-2011-04308	(220)	14.03.2011
		(441)	27.04.2020
(540)		(731)	CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG NAM SƠN (VN) Số 31, ngách 6/6, phố Đội Nhân, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

KASUMI


(511) Nhóm 02: Sơn; vecni; nhựa tự nhiên dạng thô.

Nhóm 07: Máy và máy công cụ bao gồm: máy phun sơn.

Nhóm 09: Cáp điện; dây điện; rơle điện; bộ đóng mạch điện; bộ tích điện; máy đo khoảng cách, điện tích, thể tích, dò tín hiệu điện bằng lazer

Nhóm 19: Cửa nhựa upvc; cửa gỗ; đồ gỗ làm ván sàn; ống nhựa cứng các loại và phụ tùng nối (tê, cút) của chúng; vật liệu xây dựng phi kim loại: bột bả matít; vật liệu chống thấm không bằng kim loại dùng trong xây dựng; keo xây dựng (hỗn hợp xi măng và phụ gia).

Nhóm 20: Đồ nội thất bao gồm: bàn, ghế, giường, tủ (làm bằng gỗ hoặc bằng chất dẻo).

(210)	4-2017-34701	(220)	23.10.2017
		(441)	27.04.2020
(540)		(531)	A5.3.13; A5.3.15; 26.4.1; A5.1.5; A5.1.16; 5.3.20
		(591)	Xanh lá cây đậm, nâu, trắng.
	TRÔNG TÍN	(731)	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP TRỌNG TÍN (VN) Số 48, tổ 2, thôn Phát Chi, xã Trạm Hành, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân ủ, phân hữu cơ, phân vô cơ; phân lân.

Nhóm 07: Máy nông nghiệp; công cụ nông nghiệp/nông cụ trừ loại thao tác thủ công; máy tiêu nước; máy bơm, máy gặt.

Nhóm 08: Dụng cụ nông nghiệp, thao tác thủ công; dụng cụ làm vườn (công cụ cầm tay thao tác thủ công); lưới cát; liềm; cuốc; xẻng.

Nhóm 30: Cà phê, trà atiso, ca cao; đồ uống chế trên cơ sở cà phê, ca cao hoặc trà.

Nhóm 31: Hạt giống ngũ cốc, chua xử lý; cây và hoa tự nhiên; củ, cây con và hạt giống để trồng; trái cây tươi.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu máy móc, trang thiết bị nông nghiệp như máy bơm, hệ thống tưới; xuất nhập khẩu cà phê, hạt điều, chè (trà), rau quả; xuất nhập khẩu phân bón, thuốc bảo vệ thực vật.

(210) **4-2017-38050**

(220) 16.11.2017

(441) 27.04.2020

(540)

OHEO

(731) TRẦN QUỐC THẮNG (VN)

Số 27/1 ấp Mỹ Huê, xã Trung Chánh,
huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA
PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thịt lợn; thịt hộp; xúc xích; pa-tê; lạp xưởng; chả lụa (giò lụa, chả quế, chả chiên); thực phẩm chế biến được làm từ thịt; thực phẩm chế biến được làm từ thịt và rau củ quả.

Nhóm 30: Chả giò ăn liền (thực phẩm chế biến làm từ tinh bột); nem cuốn (chả giò); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; há cảo (thực phẩm chế biến được làm từ tôm, thịt); hoành thánh (thực phẩm chế biến được làm từ thịt).

Nhóm 31: Rau tươi; quả tươi; thức ăn gia súc; gia cầm sống; heo sống; bò sống, thức ăn cho gia cầm.

Nhóm 35: Mua, bán các mặt hàng lương thực, thực phẩm, thực phẩm chế biến, đồ uống, rau, quả tươi và rau quả chế biến, hàng nông sản, vải sợi, nguyên phụ liệu và hàng may mặc, hàng kim khí điện máy gia dụng và công nghiệp (gồm hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, hệ thống và thiết bị nấu nướng), thức ăn gia súc, thức ăn gia cầm và phân bón.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ quầy bán đồ ăn nhẹ; dịch vụ nhà hàng cung cấp đồ ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng cung cấp đồ uống/thực phẩm để mang đi; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

Nhóm 44: Chăn nuôi động vật; dịch vụ làm vườn; dịch vụ nuôi trồng thủy sản; trợ giúp về thú y.

(210) **4-2018-01304**

(220) 11.01.2018

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.1.2; A26.1.18; 26.1.10; 26.3.23

(591) Đen, đỏ.

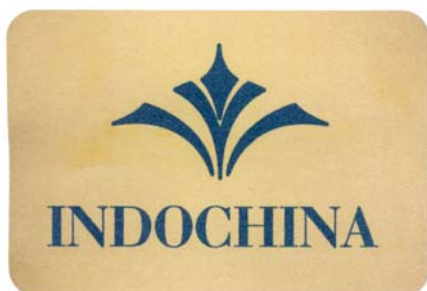
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KINH
DOANH VÀ XUẤT NHẬP KHẨU
ĐÔNG DƯƠNG (VN)

57 Trần Quốc Toàn, phường Trần Hưng
Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 07: Tất là (bộ phận của bàn là công nghiệp); máy khâu và các bộ phận linh kiện của máy khâu như: ổ máy, con thoi, suốt, viên máy, chân vịt và mặt nguyệt, răng cưa, tảo, cự ly, móc vắt sổ, cụm đồng tiền, đèn máy khâu.

(210) **4-2018-12245**

(540)



(220) 19.04.2018

(441) 27.04.2020

(531) 10.3.7; 25.1.25; 3.7.17; 26.11.3

(591) Vàng đồng, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN BẤT ĐỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG (VN)

15 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Tư vấn đầu giá bất động sản.

Nhóm 36: Mua bán bất động sản; tư vấn cho việc mua bán và cho thuê bất động sản; tư vấn định giá bất động sản; môi giới bất động sản; sàn giao dịch mua bán bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp: xây dựng công trình khu dân cư, xây dựng công trình cầu đường, giao thông thủy lợi, xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, hệ thống cấp thoát nước; san lấp mặt bằng; trang trí nội ngoại thất (hoàn thiện công trình xây dựng); dịch vụ tư vấn xây dựng.

(210) **4-2018-12246**

(540)



(220) 19.04.2018

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; A26.11.7; A7.1.12; 7.1.24

(591) Vàng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN BẤT ĐỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG (VN)

15 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Tư vấn đầu giá bất động sản.

Nhóm 36: Mua bán bất động sản; tư vấn cho việc mua bán và cho thuê bất động sản; tư vấn định giá bất động sản; môi giới bất động sản; sàn giao dịch mua bán bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp: xây dựng công trình khu dân cư, xây dựng công trình cầu đường, giao thông thủy lợi, xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, hệ thống cấp thoát nước; san lấp mặt bằng; trang trí nội ngoại thất (hoàn thiện công trình xây dựng); dịch vụ tư vấn xây dựng.

(210) **4-2018-14885**

(540)



(220) 11.05.2018

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.2; A26.1.18

(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯỜNG MẠI THĂNG LONG FOOD
(VN)

32/3W ấp Trung Đông 2, xã Thới Tam
Thôn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 29: Mắm nêm.

Nhóm 30: Gia vị các loại như: dấm ăn, sa tế, tương ớt, gia vị lẩu Thái, gia vị lẩu nấm.

(210) **4-2018-30097**

(540)

Phú Hương

(220) 04.09.2018

(441) 27.04.2020

(731) LÊ THÙY HƯƠNG (VN)

Km 19, quốc lộ 27, chợ Kim Châu,
huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 19: Thanh nhựa các loại dùng trong xây dựng.

(210) **4-2018-44263**

(540)



(220) 14.12.2018

(441) 27.04.2020

(531) 26.3.1; A26.3.5; A26.11.8

(731) RAKUTEN, INC. (JP)

1-14-1 Tamagawa, Setagaya-ku, Tokyo,
158-0094, Japan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy bán hàng tự động

Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được; phần mềm máy tính; phần mềm máy tính có thể tải xuống được; các chương trình trò chơi dùng cho điện thoại di động; phần mềm mã hóa; phần mềm dùng cho việc nhắn tin trực tuyến; phần mềm bảo vệ quyền riêng tư; phần mềm thương mại điện thoại và thương mại điện tử trên máy tính cho phép người dùng thực hiện các giao dịch thương mại điện tử qua mạng máy tính toàn cầu; phần mềm ứng dụng máy tính dùng cho điện thoại di động, máy tính bảng và máy tính cầm tay, cụ thể là phần mềm dùng cho thương mại điện tử, thương mại di động, và mua sắm trực tuyến; phần mềm máy tính dùng cho thương mại điện tử, thương mại di động, và mua sắm trực tuyến, cụ thể là phần mềm dùng để trò chuyện và nhắn tin liên quan đến thương mại điện tử, thương mại di động, và mua sắm trực tuyến; phần mềm máy tính dùng cho thương mại điện tử, thương mại di động, và mua sắm trực tuyến, cụ thể là

bàn phím ảo, xây dựng nhân vật (character art) và giao diện người dùng để hỗ trợ các giao dịch mua sắm; xuất bản phẩm điện tử; điện thoại di động; máy tính; thiết bị dùng để ghi âm, truyền tải hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; máy quay phim; thiết bị thu hình (tivi); micro; tai nghe; thiết bị thông tin liên lạc và tái tạo (replication) dùng cho các bộ phận, loa, dụng cụ và thiết bị máy tính; phần mềm chia sẻ địa điểm; phần mềm dẫn đường; phần mềm định vị toàn cầu (gps); phần mềm bản đồ; phần mềm mạng; phần mềm ứng dụng máy tính; đồ họa có thể tải xuống được dùng cho điện thoại di động; biểu tượng cảm xúc có thể tải xuống được dùng cho điện thoại di động; phần mềm trò chơi; thiết bị viễn thông có thể đeo được; thiết bị thông tin liên lạc có thể đeo được dạng đồng hồ đeo tay; ứng dụng di động có thể tải xuống được dùng với các thiết bị máy tính có thể đeo được; phần mềm chia sẻ tệp tin; phần mềm giải trí tương tác; phần mềm tương tác; phần mềm máy tính tương tác cho phép trao đổi thông tin; phần mềm có thể tải xuống được cho phép tải lên, đăng bài, trình diễn, hiển thị, gắn thẻ, viết bài, chia sẻ hoặc theo những cách khác cung cấp thông tin hoặc phương tiện truyền thông điện tử qua internet hoặc các mạng thông tin liên lạc khác; xuất bản phẩm có thể tải xuống được; phần mềm máy tính sử dụng trong giám sát, theo dõi và kiểm tra các giao diện lập trình ứng dụng (api) và dữ liệu và lưu lượng của tập hợp các ứng dụng dịch vụ nhỏ (microservice); phần mềm máy tính dùng để sáng tạo và duy trì các tài liệu kỹ thuật, tạo ra mã mẫu (sample code) và giới thiệu các nhà phát triển ứng dụng; phần mềm máy tính sử dụng trong việc bảo mật, quản lý và mở rộng các giao diện lập trình ứng dụng (api) và tập hợp các ứng dụng dịch vụ nhỏ (microservices); phương tiện truyền thông và thiết bị lưu giữ trữ liệu; máy tính và thiết bị xử lý dữ liệu; thiết bị ngoại vi máy tính; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải xuống được; ứng dụng thiết bị di động, có thể tải xuống được; chương trình máy tính liên quan đến tài chính, thông tin kinh doanh, dịch vụ môi giới, đầu tư, báo giá và truyền tải dữ liệu, tin nhắn và hình ảnh bằng thiết bị điện tử; ứng dụng thiết bị di động liên quan đến tài chính, thông tin kinh doanh, dịch vụ môi giới, đầu tư, báo giá và truyền tải dữ liệu, tin nhắn và hình ảnh bằng thiết bị điện tử; nền tảng phần mềm máy tính sử dụng trong việc môi giới và xử lý giao dịch trong đối tiền, chứng khoán và các công cụ tài tính khác; nền tảng ứng dụng thiết bị di động dùng trong việc môi giới và xử lý giao dịch trong đối tiền, chứng khoán và các công cụ tài tính khác; ứng dụng thiết bị di động dùng để cung cấp và quản lý các chiến lược kinh doanh, việc kinh doanh và môi giới chứng khoán tự động; chương trình máy tính dùng để cung cấp và quản lý các chiến lược kinh doanh, việc kinh doanh và môi giới chứng khoán tự động; thiết bị đọc và ghi dữ liệu cho việc định giá tiền tệ bao gồm tiền điện tử; chương trình máy tính; thiết bị và bộ phận viễn thông; thẻ đa năng dùng cho dịch vụ tài chính; xuất bản phẩm, bản tin, tạp chí, xuất bản phẩm định kỳ, sách nhỏ và tờ quảng cáo, tất cả dưới dạng điện tử được cung cấp trực tuyến từ các dữ liệu hoặc từ các tiện nghi được cung cấp trên internet (bao gồm cả trang web); phần mềm và phần cứng máy tính dùng để cung cấp các dịch vụ ngân hàng, dịch vụ tài chính, dịch vụ quản lý tài khoản ngân hàng, dịch vụ chuyển tiền, dịch vụ thanh toán, phân tích tài chính và báo cáo tài chính, dịch vụ quản lý tài chính, và dịch vụ thông tin liên quan đến ngân hàng và tài chính; phần mềm máy tính dùng cho dịch vụ đại lý du lịch; phần mềm ứng dụng máy tính dùng cho điện thoại di động và máy tính cầm tay, cụ thể là phần mềm máy tính dùng cho dịch vụ đại lý du lịch; thiết bị hỗ trợ kỹ thuật số cá nhân dưới dạng đồng hồ; điện thoại thông minh; kính thông minh; máy tính và thiết bị ngoại vi của chúng; thiết bị xử lý dữ liệu; tệp tin âm nhạc có thể tải xuống được; tệp tin hình ảnh có thể tải xuống được; đĩa video và băng video đã được ghi sẵn; thiết bị đọc và ghi thẻ mạch tích hợp (ic); phần mềm ứng dụng; hình ảnh động (video) và hình ảnh có thể tải xuống được; thiết bị đầu cuối thanh toán điện tử; phần mềm máy tính dùng để thu thập thông tin về thẻ tín dụng và tiền điện tử và dùng để thanh toán thẻ tín dụng và tiền điện tử; thiết bị đọc thẻ từ dùng cho thẻ tín dụng; chương trình máy tính có thể tải xuống được; thiết bị và dụng cụ thông tin liên lạc chạy điện; máy tính bảng, và bộ phận và phụ tùng của nó; chương trình

máy tính dùng cho máy tính bảng; vật mang dữ liệu được ghi sẵn các chương trình máy tính dùng cho máy tính bảng; máy đếm tiền; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số; chương trình máy tính dùng cho thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số; chương trình máy tính dùng cho điện thoại di động bao gồm cả điện thoại thông minh; điện thoại di động bao gồm cả điện thoại thông minh; các bộ phận và phụ tùng của điện thoại di động bao gồm cả điện thoại thông minh; vật mang dữ liệu ghi sẵn các chương trình máy tính dùng cho điện thoại di động bao gồm cả điện thoại thông minh; máy rút tiền tự động (atm); đồng hồ thông minh; thiết bị cà thẻ bán hàng (pos) và chương trình máy tính dùng cho thiết bị này; thẻ chip điện tử đã được mã hóa; thẻ từ tính trống; đĩa từ tính, đĩa quang học, đĩa từ tính quang học, các băng video và đĩa video khác; thẻ mạch tích hợp (ic); băng từ tính đã được ghi sẵn trước; phần mềm ứng dụng dùng để thanh toán hoặc xử lý tiền điện tử, thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ dùng với thiết bị đọc mã vạch hoặc mã ma trận (qr); chương trình máy tính có thể tải xuống được dùng cho máy đọc và ghi thẻ mạch tích hợp (IC); thiết bị đầu cuối dùng để thanh toán và xử lý tiền điện tử; chương trình máy tính có thể tải xuống được dùng cho việc vận hành thiết bị đầu cuối để thanh toán và xử lý tiền điện tử; chương trình máy tính có thể tải xuống được dùng cho việc thanh toán và xử lý tiền điện tử; chương trình máy tính có thể tải xuống được dùng để nạp lại thẻ mạch tích hợp (IC); thiết bị dùng để nạp lại thẻ mạch tích hợp (IC); chương trình máy tính có thể tải xuống được dùng cho thiết bị đọc sử dụng công nghệ kết nối tầm gần (nfc); thiết bị đọc sử dụng công nghệ kết nối tầm gần (nfc); chương trình máy tính có thể tải xuống được dùng cho máy tính có thể đeo được; chương trình máy tính có thể tải xuống được dùng cho máy bán hàng tự động; máy in biên lai; chương trình có thể tải xuống được dùng trong quản lý và giao dịch tiền ảo, tiền mã hóa (cryptocurrency) hoặc phiếu có giá; chương trình máy tính dùng để cung cấp mạng lưới chuỗi khối (block chain) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed); chương trình máy tính có thể tải xuống được dùng để cung cấp mạng lưới chuỗi khối (block chain) cho tiền ảo hoặc tiền mã hóa (cryptocurrency) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed) cho tiền ảo hoặc tiền mã hóa (cryptocurrency); chương trình máy tính có thể tải xuống được dùng cho mạng lưới block-chain hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed) dùng để quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua việc quản lý bán hàng và chương trình thúc đẩy bán hàng có liên quan đến điểm thưởng khách hàng thân thiết.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và quảng cáo bán hàng; cung cấp không gian quảng cáo sản phẩm và dịch vụ; quảng bá và tiếp thị cho các sản phẩm và dịch vụ của người khác bằng việc phân phát các tài liệu quảng cáo, phiếu mua hàng và phiếu giảm giá qua phần mềm ứng dụng di động; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn cung cấp âm nhạc, hình ảnh động (video) và hình ảnh trực tuyến; cung cấp phiếu mua hàng, phát hành thẻ giảm giá và cung cấp thông tin; quảng bá cho các sản phẩm và dịch vụ của người khác thông qua việc quản lý bán hàng và chương trình thúc đẩy bán hàng có liên quan đến tem giao dịch; bán đấu giá qua internet; tổ chức bán đấu giá; dịch vụ tư vấn và cố vấn kinh doanh; sắp xếp các sự kiện quảng bá tiếp thị cho người khác; tổ chức triển lãm hoặc hội chợ nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ trung tâm thương mại bán lẻ trực tuyến bán các sản phẩm tiêu dùng nhanh như thực phẩm đóng gói sẵn, đồ uống đóng gói sẵn, mỹ phẩm, đồ dùng vệ sinh và văn phòng phẩm; dịch vụ cửa hàng tiện ích bán lẻ trực tuyến bán các sản phẩm tiêu dùng nhanh như thực phẩm đóng gói sẵn, đồ uống đóng gói sẵn, mỹ phẩm, đồ dùng vệ sinh và văn phòng phẩm; dịch vụ đặt hàng trực tuyến bằng máy tính đối với hàng hóa chung và hàng tiêu dùng chung; thúc đẩy việc bán hàng đối với các sản phẩm và dịch vụ của người khác thông qua việc phát hành, lưu ký và thanh toán bằng phiếu mua hàng và phiếu mua hàng điện tử; thúc đẩy việc bán hàng đối với các sản phẩm và dịch vụ của người khác thông qua việc phát hành, lưu ký và thanh toán các điểm thưởng từ phiếu giảm giá và điểm thưởng điện tử;

thúc đẩy việc bán hàng đối với các sản phẩm và dịch vụ của người khác thông qua việc phát hành, lưu ký và thanh toán các phiếu thưởng để mua và giảm giá sản phẩm dịch vụ, được cung cấp theo tỷ lệ tương xứng với số tiền mua; thúc đẩy việc bán hàng đối với các sản phẩm của người khác, cụ thể là cung cấp phiếu mua hàng, phiếu giảm giá và phiếu thanh toán cho các sản phẩm của người khác; cung cấp các chương trình thưởng khuyến khích mua hàng cho khách hàng của doanh nghiệp tham gia chương trình thông qua việc phát hành và xử lý các phiếu mua hàng cho khách hàng thân thiết do sử dụng thường xuyên; dịch vụ thúc đẩy bán hàng, cụ thể là quảng bá các sản phẩm của người khác bằng việc cung cấp các phiếu mua hàng trực tuyến; vận hành sàn giao dịch trực tuyến cho các giao diện lập trình ứng dụng (api); vận hành sàn giao dịch trực tuyến cho các giao diện lập trình ứng dụng (api) cho phép nhà cung cấp giao diện lập trình ứng dụng (api) đăng ký các giao diện lập trình ứng dụng (api) và cho phép các nhà phát triển ứng dụng tìm kiếm và tải xuống các giao diện lập trình ứng dụng (api) mà họ quan tâm; quảng cáo; cung cấp không gian quảng cáo trên internet, và cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến nó; dịch vụ cố vấn kinh doanh, tư vấn và thông tin; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ tiếp thị; dịch vụ quản lý kinh doanh; dịch vụ thúc đẩy bán hàng; thúc đẩy việc bán hàng cho người khác; vận hành sàn giao dịch trực tuyến cho người bán hàng hóa và/hoặc dịch vụ, cụ thể là cung cấp sàn giao dịch điện tử để mua, bán và phân phát hàng hóa và dịch vụ giữa người tiêu dùng, người buôn bán và người cung cấp các sản phẩm và dịch vụ, tất cả thông qua mạng máy tính toàn cầu; quản lý và sưu tập các cơ sở dữ liệu trên máy tính; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người bán các sản phẩm và/hoặc dịch vụ; dịch vụ thương mại trực tuyến để tạo thuận lợi cho người khác bán các sản phẩm và dịch vụ thông qua mạng máy tính toàn cầu; xử lý điện tử các đơn đặt hàng cho người khác; dịch vụ chương trình thưởng, khuyến khích mua hàng và khách hàng thân thiết; phân tích kinh doanh; quảng cáo và tư vấn quản lý kinh doanh; phát hành, lưu ký và thanh toán các phiếu mua hàng, bao gồm cả phiếu mua hàng điện tử, nhằm thúc đẩy bán hàng đối với các sản phẩm và dịch vụ; quảng cáo trực tuyến cho người khác; cung cấp không gian quảng cáo trên internet và trên trang web; dịch vụ tiếp thị, quảng cáo và quảng bá; quảng bá các sản phẩm và dịch vụ của người khác thông qua mạng không dây, di động, thông tin liên lạc và máy tính; dịch vụ hỗ trợ và cố vấn thương mại cho các cửa hàng sử dụng mạng máy tính bao gồm cả internet; phát hành, lưu ký và thanh toán các điểm thưởng từ phiếu giảm giá, bao gồm cả điểm thưởng điện tử, nhằm thúc đẩy việc bán các sản phẩm và dịch vụ; phát hành, lưu ký và thanh toán các điểm thưởng từ phiếu mua hàng để mua hoặc giảm giá các sản phẩm và dịch vụ, được cung cấp theo tỷ lệ tương xứng với số tiền mua; dịch vụ so sánh giá cả; phân tích giá cả; dịch vụ khách hàng thân thiết và dịch vụ câu lạc bộ khách hàng nhằm mục đích thương mại, quảng bá và quảng cáo; dịch vụ chương trình khách hàng thân thiết; quản lý, tổ chức, vận hành và theo dõi chương trình khách hàng thân thiết, chương trình thúc đẩy bán hàng và/hoặc chương trình quảng bá; quản trị kinh doanh; dịch vụ chức năng văn phòng; dịch vụ phân phối mẫu tin quảng cáo và thông báo thương mại qua mạng truyền thông trực tuyến cung cấp bởi phương tiện mạng xã hội, và dịch vụ tư vấn liên quan đến chúng; cung cấp hướng dẫn quảng cáo trực tuyến có thể tìm kiếm được có chứa các sản phẩm và dịch vụ của người bán hàng trực tuyến; dịch vụ quảng cáo nhằm xúc tiến thương mại điện tử; dịch vụ so sánh giá cả trực tuyến; tư vấn và thông tin về dịch vụ khách hàng và quản lý sản phẩm và giá cả trên trang internet liên quan đến việc mua hàng thông qua internet; thúc đẩy việc bán hàng, bao gồm cả cho người khác; dịch vụ thẻ khách hàng thân thiết; quảng bá các sản phẩm và dịch vụ của người khác bằng cách sắp xếp việc tài trợ để liên kết sản phẩm và dịch vụ của họ với một chương trình trúng thưởng; quảng bá sản phẩm và dịch vụ của người khác thông qua việc phân phối các thẻ giảm giá, bằng việc thưởng điểm mua hàng cho việc sử dụng thẻ tín dụng và bằng việc phát hành thẻ tích điểm thưởng khách hàng thân thiết và thẻ quà tặng trực tuyến; thực hiện các chương trình khách hàng thân thiết, chương trình thưởng,

chương trình lôi cuốn khách hàng và khuyến khích mua hàng nhằm mục đích quảng cáo và xúc tiến thương mại; dịch vụ thúc đẩy việc bán hàng cho người khác, cụ thể là thúc đẩy việc sử dụng tài khoản thẻ tín dụng và thanh toán cho thành viên hoặc cửa hàng thành viên có chấp nhận sử dụng thẻ tín dụng thông qua việc quản lý các chương trình thúc đẩy bán hàng; phát hành, lưu ký và thanh toán các các điểm thưởng từ phiếu giảm giá, bao gồm cả điểm thưởng điện tử, nhằm thúc đẩy việc bán các sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ thúc đẩy việc bán hàng, cụ thể là sắp xếp cho các cửa hàng liên kết và thành viên tham gia chương trình khách hàng thân thiết và thẻ phần thưởng cho khách hàng thân thiết và quản lý chúng; phát hành và thanh toán các thẻ phần thưởng cho khách hàng thân thiết; tổ chức và vận hành các thẻ phần thưởng cho khách hàng thân thiết; phát hành tem giao dịch; cung cấp thông tin liên quan đến mua bán thương mại; cung cấp tư vấn và thông tin liên quan đến tất cả các dịch vụ nói trên.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính và tiền tệ; giao dịch và chuyển khoản tài chính, và dịch vụ thanh toán; dịch vụ bảo hiểm; chuyển tiền điện tử cho người khác; cung cấp dịch vụ xử lý điện tử đối với các giao dịch chuyển vốn điện tử, nhà thanh toán bù trừ tự động (ach), thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ, ngân phiếu (séc) điện tử và các khoản thanh toán điện tử, di động và trực tuyến; dịch vụ thanh toán điện tử liên quan đến việc xử lý điện tử và truyền tải thứ cấp các dữ liệu thanh toán hóa đơn; dịch vụ xử lý thanh toán; dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ thanh toán tài chính; môi giới; dịch vụ đầu tư và tài chính, cụ thể là quản lý và môi giới trong lĩnh vực cổ phiếu, trái phiếu, quyền chọn tài chính, hàng hóa tài chính, hợp đồng tương lai, tiền tệ, ngoại hối và các loại chứng khoán khác, và đầu tư quỹ cho người khác; môi giới tiền tệ; môi giới quyền chọn tài chính có thể mua bán; kinh doanh và môi giới chứng khoán phái sinh; dịch vụ cố vấn tài chính; tư vấn tài chính; thông tin tài chính; quản lý tài chính; phân tích tài chính; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; quản lý danh mục vốn đầu tư và tài sản tài chính; dịch vụ theo dõi, nghiên cứu và phân tích thị trường tài chính; tài trợ tài chính; chuyển vốn điện tử; chuyển khoản thanh toán cho người tiêu dùng thông qua internet; cung cấp thông tin tài chính qua mạng thông tin liên lạc toàn cầu; cung cấp thông tin tài chính liên quan đến dịch vụ xử lý điện tử đối với chứng khoán, hợp đồng tương lai, tiền tệ, quyền chọn tài chính, ngoại hối và hàng hóa tài chính; cung cấp thông tin thị trường và báo giá liên quan đến chứng khoán, hợp đồng tương lai, tiền tệ, quyền chọn tài chính, ngoại hối và hàng hóa tài chính; đầu tư tài chính; cố vấn liên quan đến đầu tư; tư vấn đầu tư; thông tin đầu tư; quản lý đầu tư; quản trị đầu tư; đầu tư vốn; dịch vụ đầu tư tín thác; quỹ đầu tư; dịch vụ đầu tư ủy thác; bảo hiểm; môi giới và đại lý bảo hiểm trong lĩnh vực nhân thọ, phi nhân thọ; giải quyết yêu cầu bồi thường trực tuyến đối với bảo hiểm phi nhân thọ; tính bằng máy tính tỉ lệ phí bảo hiểm trực tuyến, và tính bằng máy tính tỉ lệ phí bảo hiểm khác; tư vấn bảo hiểm phi nhân thọ; cung cấp thông tin về bảo hiểm nhân thọ hoặc bảo hiểm phi nhân thọ; tư vấn bảo hiểm nhân thọ với hợp đồng đặc biệt; dịch vụ tài chính có bản chất giao dịch chứng khoán, hợp đồng tương lai, trái phiếu, cổ phiếu, cổ phần, tiền tệ, vốn cổ phần, quyền chọn tài chính, ngoại hối và hàng hóa tài chính; giao dịch hàng hóa tài chính, vàng, hàng hóa, tiền, tiền tệ, cổ phiếu, cổ phần và chứng khoán; dịch vụ giao dịch tài chính; báo giá giao dịch chứng khoán; quản lý tiền mặt và vốn; nghiệp vụ thanh toán tài chính; dịch vụ nghiệp vụ thanh toán và tạo lập thị trường điện tử cho các công cụ tài chính; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; dịch vụ tài chính; cho vay tài chính; thuê-mua tài chính; dịch vụ tài chính, dịch vụ thông tin, dịch vụ tư vấn và dịch vụ đầu tư liên quan đến giao dịch hợp đồng chênh lệch (cfd), giao dịch hợp đồng chênh lệch (cfd) đối với vàng và bạch kim, giao dịch ngoại hối và giao dịch chứng khoán; dịch vụ bảo đảm tài chính; quỹ tương hỗ; quỹ tín thác; nhà phân phối quỹ tín thác; dịch vụ chứng khoán; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ ngân hàng đầu tư; dịch vụ ngân hàng thương mại; dịch vụ ngân hàng tuân theo các nguyên tắc kinh tế hội giáo; quản lý tài sản cho mục đích tài chính; dịch vụ lưu ký; kinh

doanh vốn tư nhân; dịch vụ quản lý vốn mạo hiểm; dịch vụ quản lý tài sản giá trị cho mục đích tài chính; cung cấp và phân phối chương trình hưu trí cá nhân; chứng thư và ủy thác; cung cấp việc giảm giá tại những cơ sở tham gia thông qua việc sử dụng thẻ thành viên; phát hành thẻ quà tặng thanh toán; dịch vụ đại lý gửi tiền điện tử vào thẻ của người dùng; sắp xếp việc phát hành thẻ tiền mặt; dịch vụ thẻ ghi nợ; cung cấp thông tin về tài khoản ngân hàng; đại lý mở tài khoản ngân hàng; cung cấp thông tin về việc nạp tiền vào thẻ tín dụng; phát hành tiền điện tử; đại lý xử lý tài khoản tiền điện tử; phát hành phiếu có giá; hợp đồng hàng hóa tài chính cho giao dịch chênh lệch; hợp đồng hàng hóa tài chính cho dịch vụ chênh lệch; nghiệp vụ tài chính; nghiệp vụ tiền tệ; nghiệp vụ bất động sản; giao dịch tài chính trực tuyến; thông tin liên quan đến dịch vụ đầu tư, bảo hiểm, ngân hàng, tài chính được cung cấp trực tuyến (không thể tải xuống được); dịch vụ chứng thực tài chính; chuẩn bị báo cáo tài chính; môi giới bảo hiểm và tư vấn trong lĩnh vực bảo hiểm du lịch; đại lý bảo hiểm; thông tin bảo hiểm; dịch vụ thanh toán và chuyển vốn; môi giới bảo hiểm nhân thọ; bảo lãnh phát hành bảo hiểm nhân thọ; đại lý bảo hiểm phi nhân thọ; giải quyết yêu cầu bồi thường đối với bảo hiểm nhân thọ; bảo lãnh phát hành bảo hiểm phi nhân thọ; tính bằng máy tính tỷ lệ phí bảo hiểm; dịch vụ xử lý thanh toán trong chương trình khách hàng thân thiết; chuyển tiền và chuyển vốn qua internet; dịch vụ đại lý thu phí thanh toán hóa đơn điện thoại, điện, khí gas và các tiện ích khác, và cung cấp thông tin liên quan; thanh toán khoản tiết kiệm và truy vấn số dư thông qua thẻ tiền mặt; dịch vụ phát hành thẻ tiền mặt; đại lý phát hành thẻ tiền mặt; dịch vụ xử lý thanh toán thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ hoặc ngân phiếu (séc) du lịch; phát hành thẻ tiền mặt và thẻ ghi nợ; dịch vụ thẻ tiền mặt và thẻ ghi nợ; dịch vụ tài chính, bao gồm kết nạp và quản lý người dùng thẻ tín dụng hoặc thẻ ghi nợ, nhân danh công ty phát hành thẻ tín dụng hoặc thẻ ghi nợ; cung cấp thông tin về chi tiết giao dịch của thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ; cung cấp bảo hiểm bảo vệ việc mua bán cho hàng hóa mua bán bằng thẻ tín dụng hoặc thẻ ghi nợ; dịch vụ đại lý cho các dịch vụ xử lý thanh toán thẻ tín dụng hoặc thẻ ghi nợ; bảo lãnh tín dụng trong trường hợp sử dụng thẻ tín dụng hoặc sử dụng thẻ ghi nợ; dịch vụ tài chính cho người dùng thẻ tín dụng hoặc người dùng thẻ ghi nợ; cung cấp thông tin về việc phát hành hoặc các chi tiết giao dịch của thẻ tín dụng; hoàn trả các chi phí sửa chữa hàng hóa được mua bán bằng thẻ tín dụng; điều tra tín dụng trong trường hợp các thành viên thẻ tín dụng sử dụng thẻ tín dụng; dịch vụ đại lý để ký kết hợp đồng thành viên thẻ tín dụng, và cung cấp thông tin liên quan; cung cấp thông tin liên quan đến chi tiết giao dịch của tiền điện tử; xử lý thanh toán thẻ tín dụng cho người dùng thẻ tín dụng hoặc tiền điện tử, và cung cấp thông tin liên quan; dịch vụ tài chính, bao gồm kết nạp và quản lý các thành viên hoặc cửa hàng thành viên chấp nhận việc sử dụng thẻ tín dụng, nhân danh công ty thẻ tín dụng; xử lý thanh toán thẻ nạp tiền; cung cấp thông tin liên quan đến chi tiết giao dịch thẻ tín dụng; chuyển vốn thông qua máy tính; xử lý thanh toán đối với các giao dịch thương mại bằng việc sử dụng hệ thống thông tin liên lạc máy tính; dịch vụ đại lý xử lý thanh toán đối với các giao dịch thương mại bằng việc sử dụng hệ thống thông tin liên lạc máy tính; dịch vụ phát hành thẻ trả trước; cho thuê máy xử lý thanh toán dùng cho thẻ tín dụng/thẻ ghi nợ, thiết bị đọc thẻ hoặc ghi thẻ; giao dịch ngoại hối; mua bán chứng khoán hợp đồng tương lai trên thị trường nước ngoài; đại lý môi giới các đại lý ủy thác có giao dịch trên thị trường nước ngoài đối với chứng khoán và chứng khoán hợp đồng tương lai chỉ số giao sau; môi giới thuê - mua; cung cấp thông tin thị trường chứng khoán; đánh giá tài chính đối với tín dụng của công ty; ủy thác đối với tiền, chứng khoán, yêu cầu trả nợ, tài sản cá nhân, đất, quyền đối với tài sản gắn liền với đất, quyền sử dụng trên bề mặt hoặc cho thuê đất; mua lại và chuyển nhượng các yêu cầu trả nợ; văn phòng tín dụng; cung cấp thông tin tài chính; ủy thác đối với của hợp đồng tương lai tài chính; quản lý tòa nhà; dịch vụ đại lý cho thuê hoặc thuê các tòa nhà; cho thuê hoặc thuê các tòa nhà; mua bán các tòa nhà; dịch vụ đại lý mua hoặc bán tòa nhà; định giá bất động sản; cung cấp thông tin về các tòa nhà hoặc đất [nghiệp vụ bất động sản]; cho thuê máy rút tiền mặt hoặc máy rút tiền tự

động; đại lý giải ngân số dư hoặc kiểm tra số dư tài khoản; đại lý chuyển hoặc thanh toán tự động tiền mặt; đánh giá độ tin cậy của tài chính tư nhân; bảo lãnh phát hành bảo hiểm trách nhiệm cá nhân; đại lý đặt mua trái phiếu; dịch vụ đại lý thu nợ; nhận và bảo lãnh trách nhiệm đối với các hóa đơn; cho thuê máy xử lý hoặc đếm tiền giấy và tiền xu; các khoản cho vay [tài chính] và chiết khấu hóa đơn; gây quỹ từ thiện; dịch vụ tư vấn và môi giới liên quan đến bảo hiểm tai nạn; bảo lãnh phát hành bảo hiểm tai nạn; quản lý tài khoản ngân hàng để xử lý thương mại điện tử cho giao dịch mua bán hàng hóa; đại lý thu tiền thanh toán liên quan đến việc bán hàng hóa hoặc cung cấp dịch vụ; đại lý giao dịch hợp đồng tương lai hàng hóa tài chính; môi giới mua tín dụng; dịch vụ liên quan đến thư tín dụng (lc); chuyển tiền và chuyển vốn, và cung cấp thông tin liên quan; cung cấp thông tin tài khoản ngân hàng dùng để chuyển tiền gửi độc quyền; quảng bá tài khoản ngân hàng dùng để chuyển tiền gửi độc quyền; chuyển tiền và chuyển vốn qua tài khoản ngân hàng dùng để chuyển tiền gửi độc quyền; phát hành phiếu có giá và cung cấp thông tin liên quan; phát hành tiền điện tử trả trước; dịch vụ phát hành tiền điện tử; thu quỹ tài chính công bố nhân danh tổ chức phát hành tín dụng tiền điện tử; cung cấp thông tin giao dịch tiền điện tử; dịch vụ đại lý của dịch vụ xử lý thanh toán tiền điện tử; dịch vụ đại lý nạp tiền điện tử trên thẻ tiền điện tử cho người sử dụng tiền điện tử; dịch vụ đại lý nạp tiền điện tử trên phương tiện thông tin truyền thông bao gồm thẻ mạch tích hợp hoặc điện thoại di động cho người sử dụng tiền điện tử; dịch vụ đại lý thu tiền thanh toán hàng hóa bằng cách ghi nợ trực tiếp của định chế tài chính thông qua việc thông tin liên lạc bằng các thiết bị đầu cuối máy tính; phát hành thẻ trả trước điện tử sử dụng thiết bị đầu cuối máy tính; phát hành thẻ trả trước điện tử; thanh toán và quản lý việc thanh toán thương mại điện tử; dịch vụ chuyển tiền điện tử; dịch vụ đại lý để truy vấn bảng sao kê ngân hàng qua điện thoại, fax hoặc internet; quản lý đất đai; dịch vụ đại lý cho thuê hoặc thuê đất; cho thuê đất; mua hoặc bán đất; dịch vụ đại lý mua hoặc bán đất; thanh toán trao đổi trong nước; phát hành thẻ trả trước có khả năng gửi tiền; thuê-mua tài chính; tư vấn bảo hiểm; bảo lãnh phát hành bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; cung cấp thông tin bảo hiểm; bảo quản các vật có giá trị bao gồm chứng khoán và kim loại quý [dịch vụ cho thuê kết an toàn để giữ đồ vật quý giá]; mua bán chứng khoán quyền chọn tài chính và chứng khoán hợp đồng tương lai tại thị trường nước ngoài; bảo lãnh phát hành chứng khoán; cho vay chứng khoán; chào bán chứng khoán; dịch vụ môi giới liên quan đến đăng ký mua hoặc chào bán chứng khoán; giao dịch chứng khoán, chứng khoán hợp đồng tương lai chỉ số giao sau, chứng khoán quyền chọn tài chính, chứng khoán hợp đồng tương lai tại thị trường nước ngoài; đại lý môi giới chứng khoán, chứng khoán hợp đồng tương lai chỉ số giao sau, chứng khoán quyền chọn tài chính, chứng khoán hợp đồng tương lai tại thị trường nước ngoài; đại lý môi giới các đại lý ủy thác có giao dịch trên thị trường trong nước đối với chứng khoán và chứng khoán hợp đồng tương lai chỉ số giao sau và chứng khoán quyền chọn tài chính; giao dịch chứng khoán hợp đồng tương lai chỉ số giao sau; đại lý môi giới cho hợp đồng kỳ hạn đối với chứng khoán, hợp đồng kỳ hạn đối với chứng khoán hợp đồng tương lai chỉ số giao sau, hợp đồng kỳ hạn đối với chứng khoán quyền chọn tài chính, giao dịch tại chỗ và giao dịch kỳ hạn đối với chứng khoán hợp đồng tương lai chỉ số giao sau; môi giới thanh lý chứng khoán; nhận tiền gửi [bao gồm phát hành trái phiếu thay thế] và nhận tiền gửi trả góp cố định; cung cấp thông tin giao dịch của tài khoản ngân hàng; đại lý phát hành ngân phiếu (séc) du lịch; dịch vụ đổi tiền; cung cấp dịch vụ thanh toán cước taxi bằng việc phát hành và thanh toán hóa đơn điện tử (dịch vụ tài chính); bảo lãnh tín dụng cho người mua bán trả góp; dịch vụ văn phòng tín dụng; phát hành ngân phiếu (séc) du lịch; phát hành ngân phiếu (séc) du lịch và mua bán các ngân phiếu (séc) này; chuyển tiền nước ngoài cho khách du lịch; dịch vụ phát hành thẻ mạch tích hợp (IC) cho tín dụng; xử lý điện tử việc thanh toán điện tử qua mạng máy tính toàn cầu, và dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin có liên quan; dịch vụ tài chính, bao gồm nhận dạng và xử lý điện tử các giao dịch điện tử sử dụng tài khoản ngân hàng trực

tuyến, và dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan; dịch vụ cố vấn, tư vấn và thông tin liên quan đến việc phát hành, quản lý hoặc giao dịch phiếu có giá; dịch vụ xử lý thanh toán điện tử; dịch vụ chuyển tiền; ký gửi thanh toán hàng hóa; dịch vụ xử lý thanh toán, sử dụng nhận diện sinh trắc học như xác thực mống mắt cá nhân hoặc xác thực khuôn mặt cá nhân cho người dùng tiền điện tử, thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ; dịch vụ xử lý thanh toán sử dụng thiết bị đọc mã vạch hoặc thiết bị đọc mã ma trận (QR) cho người dùng tiền điện tử, thẻ tín dụng hoặc thẻ ghi nợ; dịch vụ xử lý thanh toán sử dụng kết nối trường gần cho người dùng tiền điện tử, thẻ tín dụng hoặc thẻ ghi nợ; phát hành tiền ảo điện tử trả trước; phát hành, quản lý hoặc giao dịch tiền ảo, tiền mã hóa (cryptocurrency) hoặc phiếu có giá; dịch vụ cố vấn, tư vấn và thông tin liên quan đến việc phát hành, quản lý hoặc giao dịch tiền ảo, tiền mã hóa (cryptocurrency) hoặc phiếu có giá; đổi và quản lý điểm thưởng được phát hành để quảng bá hàng hóa và dịch vụ cho tiền ảo hoặc tiền mã hóa (cryptocurrency); dịch vụ đại lý và môi giới cho việc đổi và quản lý điểm thưởng được phát hành để quảng bá hàng hóa và dịch vụ cho tiền ảo hoặc tiền mã hóa (cryptocurrency); giao dịch tiền ảo hoặc giao dịch tiền mã hóa.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ truyền tải thông tin liên lạc được mã hóa; dịch vụ nhắn tin trực tuyến; dịch vụ nhắn tin kỹ thuật số không dây; dịch vụ thông tin liên lạc qua internet và mạng đồng đẳng (peer-to-peer), truyền tải điện tử dữ liệu và tài liệu qua thiết bị đầu cuối máy tính; dịch vụ truyền tải điện tử, điện và kỹ thuật số đối với giọng nói (thoại), dữ liệu, âm thanh, hình ảnh động (video), đồ họa, hình ảnh, thông điệp tin hiệu và thông tin; dịch vụ truyền tải không dây giọng nói (thoại) và dữ liệu; cung cấp dịch vụ điểm truy cập mạng; mạng liên lạc không dây và internet; dịch vụ nhắn tin, cụ thể là gửi, nhận và chuyển tiếp tin nhắn dưới dạng văn bản, âm thanh, hình ảnh hoặc hình ảnh động (video); cung cấp và vận hành phòng trò chuyện, nhóm thảo luận và hội nghị điện tử; truyền phát các tài liệu âm thanh-hình ảnh trên internet; cung cấp diễn đàn, phòng trò chuyện và bảng tin điện tử trực tuyến để truyền tải tin nhắn và ảnh chụp giữa những người dùng máy tính; dịch vụ thông tin liên lạc được truy cập thông qua số hiệu truy cập; dịch vụ thông tin liên lạc thông qua việc sử dụng thẻ mô-đun nhận dạng người thuê bao (sim); dịch vụ nhắn tin bằng máy nhắn tin; dịch vụ thư điện tử; cung cấp quyền truy cập tương tác nhiều người dùng vào các mạng thông tin liên lạc toàn cầu; dịch vụ chế độ truyền không đồng bộ (atm), dịch vụ thông tin liên lạc thông qua giao thức internet (IP), dịch vụ mạng riêng ảo (vpn) và dịch vụ đường truyền riêng; dịch vụ chuyển đổi thoại, dữ liệu, hình ảnh động (video) và đa phương tiện; dịch vụ hộp thư thoại; cung cấp dịch vụ không tính phí đối với người gọi (toll-free) và dịch vụ định tuyến cuộc gọi; dịch vụ trung tâm nhắn tin dưới dạng dịch vụ tin nhắn thoại thông qua điện thoại; dịch vụ hội nghị truyền hình ảnh động (video), âm thanh và dữ liệu qua điện thoại; cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu máy tính, cơ sở dữ liệu điện tử và cơ sở dữ liệu trực tuyến; cung cấp các diễn đàn trực tuyến để truyền thông về các chủ đề quan tâm chung; cung cấp các liên kết truyền thông trực tuyến để chuyển tiếp người dùng trang web đến các trang web địa phương và toàn cầu khác; cung cấp quyền truy cập vào các trang web cho những người khác được lưu trữ trên máy chủ máy tính có thể truy cập thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ phát âm thanh, văn bản và hình ảnh động (video) qua mạng internet hoặc các mạng thông tin liên lạc khác có chứa các nội dung âm thanh, văn bản và hình ảnh động (video) của người khác được tải lên, đăng lên hoặc gắn thẻ; cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu máy tính trong các lĩnh vực mạng xã hội; cung cấp và vận hành phòng trò chuyện, nhóm thảo luận và hội nghị điện tử trên internet; truyền tải dữ liệu và thông tin thông qua máy nhắn tin; truyền tải và phát sóng các chương trình phát thanh truyền hình thuộc tất cả các thể loại thông qua mạng điện thoại, truyền hình và thông tin liên lạc toàn cầu; dịch vụ hội nghị từ xa phát thanh truyền hình qua internet, dịch vụ chế độ truyền không đồng bộ, dịch vụ mạng số tích hợp đa dịch vụ (isdn), dịch vụ thông tin liên lạc

thông qua giao thức internet (ip), cụ thể là truyền giọng nói (thoại) trên giao thức internet (voip), truyền hình trên giao thức internet (iptv); truyền tải giọng nói (thoại), dữ liệu, đồ họa, hình ảnh, âm thanh và hình ảnh động (video) thông qua mạng viễn thông, mạng thông tin liên lạc không dây và internet; truyền tải âm thanh, hình ảnh động (video), hình ảnh, văn bản và các dữ liệu khác thông qua mạng thông tin liên lạc; truyền tải giọng nói (thoại), dữ liệu, hình ảnh, âm thanh, hình ảnh động (video) và thông tin qua điện thoại và mạng thông tin liên lạc toàn cầu; cung cấp dịch vụ thoại trên giao thức internet; truyền tải với sự hỗ trợ của máy tính các thông điệp và hình ảnh; dịch vụ hội nghị qua video và internet; dịch vụ hội nghị qua mạng máy tính; dịch vụ nhắn tin tức thời; dịch vụ tin nhắn đơn giản (sms) và dịch vụ tin nhắn đa phương tiện (mms) thông qua mạng viễn thông và máy tính; truyền tải qua máy tính các thông tin, thoại trên giao thức internet (voip), tin nhắn, cuộc gọi video và hội nghị; dịch vụ thông tin liên lạc cá nhân; dịch vụ đường dây điện thoại riêng; cung cấp dịch vụ không tính phí đối với người gọi (toll-free) và dịch vụ định tuyến cuộc gọi; dịch vụ nhắn tin điện tử; dịch vụ điện thoại di động; cung cấp quyền truy cập đa người dùng vào mạng thông tin liên lạc; dịch vụ bảng tin điện tử và phòng trò chuyện trực tuyến giữa những người dùng để truyền tải thông điệp liên quan đến cuộc sống ở trường học, sở thích chung, rao vặt, cộng đồng ảo, mạng xã hội, chia sẻ ảnh và truyền tải ảnh chụp; truyền tải điện tử các đoạn âm thanh, văn bản và đoạn video của người khác; thông tin liên lạc điện tử thông qua các phương tiện như phòng trò chuyện, đường dây trò chuyện và diễn đàn internet; diễn đàn và phòng trò chuyện cho mạng xã hội; truyền tải các tập tin số; cung cấp các diễn đàn cộng đồng và phòng trò chuyện để người dùng đăng, tìm kiếm, xem, chia sẻ, phê bình, xếp hạng và nhận xét về các video và các nội dung đa phương tiện khác qua internet và các mạng thông tin liên lạc khác; dịch vụ viễn thông, cụ thể là truyền tải điện tử đối với dữ liệu, tin nhắn và thông tin; tạo điều kiện truy cập vào các trang web của bên thứ ba thông qua đăng nhập toàn cầu; cung cấp các phòng trò chuyện trực tuyến và bảng tin điện tử; dịch vụ phát âm thanh, văn bản và hình ảnh động (video) thông qua máy tính hoặc các mạng thông tin liên lạc khác, cụ thể là tải lên, đăng lên, hiển thị, gán thẻ và truyền tải điện tử đối với dữ liệu, thông tin, âm thanh và hình ảnh video; dịch vụ truyền tải và chuyển tiếp dữ liệu; dịch vụ tư vấn, thông tin và cố vấn liên quan đến tất cả những dịch vụ nói trên.

Nhóm 39: Giao hàng và cung cấp thông tin về việc giao hàng; cung cấp dịch vụ bán vé vận tải cho du khách, cụ thể là vé máy bay và vé tàu hỏa; tổ chức, đặt chỗ và sắp xếp các chuyến du ngoạn, chuyến đi trong ngày và chuyến tham quan cho mục đích du lịch; đặt vé du lịch; dịch vụ đại lý du lịch, không bao gồm lưu trú tạm thời; đặt chỗ cho việc thuê xe; cung cấp thông tin về du lịch, thông qua internet; dịch vụ hướng dẫn du lịch và dịch vụ thông tin du lịch; cung cấp thông tin trên trang web có chứa các thông tin và bình luận về du lịch; cung cấp thông tin trên trang web có chứa các bài viết (blog) và các xuất bản phẩm không thể tải xuống được dưới dạng các bài viết trong lĩnh vực du lịch; cung cấp thông tin du lịch cho du khách; vận tải bằng ô tô; cho thuê xe; tổ chức các tour du lịch; hướng dẫn các chuyến du lịch; dịch vụ đặt chỗ và sắp xếp du lịch, không bao gồm đặt chỗ và sắp xếp cho dịch vụ lưu trú tạm thời; tổ chức, đặt chỗ và sắp xếp các chuyến du ngoạn, chuyến đi trong ngày và chuyến tham quan cho mục đích giải trí.

Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ đào tạo; sắp xếp và tiến hành hội thảo (tập huấn); giải trí; cung cấp thông tin liên quan đến thể thao và giải trí; cung cấp trò chơi; dịch vụ giải trí để chia sẻ âm thanh, hình ảnh động (video), hình ảnh, văn bản và các dữ liệu khác; dịch vụ giáo dục và giải trí, cụ thể là cung cấp thông tin trên trang web có chứa các đoạn âm thanh, đoạn hình ảnh động (video), biểu diễn âm nhạc, video nhạc, đoạn phim, ảnh, các tài liệu đa phương tiện khác và các thông tin có liên quan thông qua internet và các mạng thông tin liên lạc khác về nhiều chủ đề và đề tài khác nhau; dịch vụ giáo dục; dịch vụ giáo dục trực tuyến; xuất bản các văn bản giáo dục; xuất bản truyện; giáo dục và đào tạo liên

quan đến các dịch vụ ngân hàng, tài chính, bảo hiểm, kinh tế và đầu tư; xuất bản các ấn phẩm điện tử được cung cấp trực tuyến (không thể tải xuống); tổ chức hội thảo trên trang web; tổ chức hội thảo, hội nghị; sắp xếp đặt vé cho các chương trình biểu diễn và các sự kiện giải trí khác; dịch vụ giải trí, thể thao và văn hóa; cung cấp xuất bản phẩm điện tử.

Nhóm 42: Dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) và phần mềm như một dịch vụ (saas) có chứa phần mềm dùng cho thương mại điện tử, thương mại di động và mua sắm trực tuyến; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) và phần mềm như một dịch vụ (saas) có chứa phần mềm dùng cho thương mại điện tử, thương mại di động và mua sắm trực tuyến, cụ thể là bàn phím ảo, xây dựng nhân vật (character art) và giao diện người dùng để hỗ trợ giao dịch mua sắm; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) và phần mềm như một dịch vụ (saas) có chứa phần mềm dùng cho thương mại điện tử, thương mại di động và mua sắm trực tuyến, cụ thể là phần mềm để trò chuyện và nhắn tin liên quan đến thương mại điện tử, thương mại di động và mua sắm trực tuyến; nghiên cứu và thiết kế trong lĩnh vực viễn thông và công nghệ thông tin; dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp trong lĩnh vực viễn thông và công nghệ thông tin; thiết kế, bảo trì và phát triển phần mềm máy tính; thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; dịch vụ máy tính kết nối với lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp nền tảng trên internet; dịch vụ mã hóa dữ liệu; mã hóa, giải mã và xác thực thông tin, tin nhắn và dữ liệu; thiết kế và phát triển phần mềm trò chơi máy tính; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để cho phép tải lên, chụp lại, đăng bài, trình diễn, chỉnh sửa, phát, truyền phát, xem, xem trước, hiển thị, gắn thẻ, viết bài (blog), chia sẻ, thảo luận, phân phối, xuất bản, tái tạo, và theo những cách khác cung cấp các thông tin, nội dung âm thanh và nội dung do người dùng tạo ra, ảnh, văn bản, hình ảnh, hình, phim, video, nội dung đa phương tiện, phương tiện truyền thông điện tử thông qua internet và các mạng thông tin liên lạc khác; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để cho phép chia sẻ thông tin vị trí với các cá nhân khác; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để theo dõi nhân sự; cho thuê không gian bộ nhớ điện tử trên internet; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm tương tác không thể tải xuống; thiết kế, phát triển, bảo trì, sửa chữa và cập nhật phần mềm máy tính tương tác; các dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có chứa phần mềm sử dụng trong việc bảo mật, quản lý và mở rộng các giao diện lập trình ứng dụng (api) và tập hợp các ứng dụng dịch vụ nhỏ (microservices); các dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có chứa phần mềm sử dụng trong giám sát, theo dõi và kiểm tra các giao diện lập trình ứng dụng (api) và dữ liệu và lưu lượng của tập hợp các ứng dụng dịch vụ nhỏ (microservice); các dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có chứa phần mềm sử dụng trong việc sáng tạo và duy trì các tài liệu kỹ thuật, tạo ra mã mẫu (sample code) và giới thiệu các nhà phát triển ứng dụng; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến, không thể tải xuống để cho phép chuyển tiền điện tử giữa những người dùng; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến, không thể tải xuống để cho phép xử lý các khoản chuyển vốn và thanh toán điện tử thông qua nhà thanh toán bù trừ tự động (ach), thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ, ngân phiếu (séc) điện tử và các khoản thanh toán điện tử, di động và trực tuyến; cung cấp trang web có chứa công nghệ cho phép các nhà cung cấp các giao diện lập trình ứng dụng (api) đăng ký các giao diện lập trình ứng dụng (api) và các nhà phát triển ứng dụng để tìm kiếm và tải xuống các giao diện lập trình ứng dụng (api) mà họ quan tâm trên thị trường giao diện lập trình ứng dụng (api) trực tuyến; cung cấp trang web có chứa công nghệ cho phép các nhà phát triển ứng dụng xem, so sánh và kiểm tra khả năng và tình trạng của các giao diện lập trình ứng dụng (api); cung cấp trang web có chứa công nghệ cho phép các nhà phát triển ứng dụng truy cập vào các mã mẫu và công cụ để tích hợp các giao diện lập trình ứng dụng (api) vào các ứng dụng; cung cấp trang mạng có chứa công nghệ cho phép các nhà phát triển ứng dụng và nhà cung cấp giao diện lập trình ứng dụng (api) theo dõi việc sử dụng, lưu lượng truy

cập và chức năng của các giao diện lập trình ứng dụng (api) được tích hợp với dữ liệu và thống kê về tỷ lệ lỗi, việc sử dụng và độ trễ; cung cấp trang web có chứa công nghệ cho phép các nhà phát triển ứng dụng thanh toán và các nhà cung cấp giao diện lập trình ứng dụng (api) nhận thanh toán cho việc tích hợp các giao diện lập trình ứng dụng api bởi các nhà phát triển ứng dụng dựa trên lưu lượng truy cập và việc sử dụng các giao diện lập trình ứng dụng (api) được tích hợp; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ [saas]; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống; cho thuê không gian lưu trữ nội dung số trên internet; thiết kế, sáng tạo, lưu trữ và bảo trì trang web cho người khác; lưu trữ các thiết bị mạng trực tuyến cho người khác; thiết kế, phát triển, bảo trì, sửa chữa và cập nhật phần mềm; dịch vụ công nghệ thông tin, cụ thể như là tư vấn công nghệ thông tin, tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang mạng cho người khác, cung cấp dịch vụ thuê ngoài trong lĩnh vực công nghệ thông tin; thiết kế chương trình máy tính, lập trình máy tính, hoặc bảo trì các chương trình máy tính; thiết kế và bảo trì phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; cho thuê máy chủ đặt web; cho thuê khu vực lưu trữ của các máy chủ trên các mạng viễn thông để lưu trữ dữ liệu; nền tảng cho thuê không gian lưu trữ trên internet; nền tảng cho thuê không gian lưu trữ các giao dịch trên internet; dịch vụ khoa học và công nghệ, và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến dịch vụ này; dịch vụ phân tích và nghiên cứu công nghiệp; dịch vụ máy tính, cụ thể như là cho thuê máy tính, tư vấn bảo mật máy tính, phân tích hệ thống máy tính, thiết kế hệ thống máy tính, dịch vụ bảo vệ chống virus máy tính; cho thuê (dài hạn), thuê và cho thuê (ngắn hạn) thiết bị máy tính, phần cứng, phần mềm và chương trình máy tính; dịch vụ mã hóa; dịch vụ ủy quyền và xác thực chữ ký điện tử (dịch vụ công nghệ thông tin); dịch vụ ủy quyền và xác thực chữ ký số (dịch vụ công nghệ thông tin); cho thuê không gian lưu trữ các trang web của người khác; lưu trữ dữ liệu; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; cài đặt, bảo trì, sửa chữa và cập nhật phần mềm máy tính; thiết kế, phát triển, lắp đặt và bảo trì phần mềm máy tính và ứng dụng thiết bị di động liên quan đến tài chính, thông tin kinh doanh, dịch vụ môi giới, đầu tư, báo giá và truyền tải dữ liệu, tin nhắn và hình ảnh bằng thiết bị điện tử; thiết kế và phát triển phần cứng máy tính liên quan đến tài chính, thông tin kinh doanh, dịch vụ môi giới, đầu tư, báo giá và truyền tải dữ liệu, tin nhắn và hình ảnh bằng thiết bị điện tử; cho thuê không gian lưu trữ phần mềm máy tính và ứng dụng di động sử dụng trong môi giới và xử lý giao dịch trong đối tiền, chứng khoán và các công cụ tài chính khác; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống và ứng dụng thiết bị di động để sử dụng trong việc cung cấp và quản lý các chiến lược kinh doanh, việc kinh doanh và môi giới chứng khoán tự động; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để cung cấp dịch vụ ngân hàng, dịch vụ tài chính, dịch vụ quản lý tài khoản ngân hàng, dịch vụ chuyển tiền, dịch vụ thanh toán, phân tích tài chính và báo cáo tài chính, dịch vụ quản lý tài chính và dịch vụ thông tin liên quan đến ngân hàng và tài chính; cho thuê hệ thống máy tính; cho thuê chỗ lưu trữ bộ nhớ của máy chủ; cho thuê chỗ lưu trữ bộ nhớ của máy chủ trên mạng thông tin liên lạc; cung cấp phần mềm ứng dụng sử dụng mạng thông tin liên lạc; thiết kế, sản xuất hoặc bảo trì các chương trình máy tính; cho thuê máy tính; cung cấp các chương trình máy tính không thể tải xuống; cho thuê thời gian truy cập vào cơ sở dữ liệu máy tính cho thương mại điện tử; cung cấp hoặc cho thuê mạng lưới chuỗi khối (block chain) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed) (dịch vụ công nghệ thông tin); cung cấp hoặc cho thuê chương trình máy tính dùng cho mạng lưới chuỗi khối (block chain) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed); cung cấp hoặc cho thuê máy tính dùng cho mạng lưới chuỗi khối (block chain) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed); thiết kế, sản xuất hoặc duy trì các chương trình máy tính dùng cho mạng lưới chuỗi khối (block chain) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed); cung cấp hoặc cho thuê mạng lưới chuỗi khối (block chain) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed) (dịch vụ công nghệ thông tin) cho tiền ảo hoặc tiền mã hóa (cryptocurrency); cung cấp hoặc cho thuê

chương trình máy tính dùng cho mạng lưới chuỗi khối (block chain) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed) cho tiền ảo hoặc tiền mã hóa (cryptocurrency); cung cấp hoặc cho thuê máy tính dùng cho mạng lưới chuỗi khối (block chain) cho tiền ảo hoặc tiền mã hóa (cryptocurrency) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed) cho tiền ảo hoặc tiền mã hóa (cryptocurrency); thiết kế, sản xuất hoặc duy trì các chương trình máy tính cho mạng lưới chuỗi khối (block chain) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed) cho tiền ảo hoặc tiền mã hóa (cryptocurrency); cung cấp hoặc cho thuê mạng lưới chuỗi khối (block chain) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed) (dịch vụ công nghệ thông tin) để quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua việc quản lý bán hàng và chương trình thúc đẩy bán hàng có liên quan đến điểm thưởng khách hàng thân thiết (tem giao dịch); cung cấp hoặc cho thuê chương trình máy tính cho mạng lưới chuỗi khối (block chain) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed) để quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua việc quản lý bán hàng và chương trình thúc đẩy bán hàng có liên quan đến điểm thưởng khách hàng thân thiết (tem giao dịch); cung cấp hoặc cho thuê máy tính cho mạng lưới chuỗi khối (block chain) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed) để quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua việc quản lý bán hàng và chương trình thúc đẩy bán hàng có liên quan đến điểm thưởng khách hàng thân thiết (tem giao dịch); thiết kế, sản xuất hoặc duy trì chương trình máy tính cho mạng lưới chuỗi khối (block chain) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed) để quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua việc quản lý bán hàng và chương trình thúc đẩy bán hàng có liên quan đến điểm thưởng khách hàng thân thiết (tem giao dịch); dịch vụ tư vấn, thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nói trên.

Nhóm 43: Đặt chỗ và giữ chỗ đối với việc lưu trú tạm thời; cung cấp thông tin trong lĩnh vực lưu trú và chỗ ở tạm thời; cung cấp thông tin trên trang web có chứa các thông tin trong lĩnh vực khách sạn và chỗ ở tạm thời cho du khách; dịch vụ đại lý đặt chỗ ở nhà hàng; dịch vụ thông tin về nhà hàng; cung cấp thông tin và tư vấn về khách sạn và nhà hàng cho du khách và khách đi công tác; chỗ ở tạm thời; cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [môi giới đặt phòng cho khách sạn, nhà trọ hoặc tương tự]; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội; cung cấp thông tin trên trang web tương tác cho những người muốn xác định vị trí của các cá nhân khác vì mục đích an ninh, an toàn hoặc mạng xã hội bằng cách sử dụng hệ thống định vị toàn cầu.

(210) **4-2018-44264**

(540)



(220) 14.12.2018

(441) 27.04.2020

(531) 26.3.1; A26.3.5

(731) RAKUTEN, INC. (JP)

1-14-1 Tamagawa, Setagaya-ku, Tokyo,
158-0094, Japan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy bán hàng tự động.

Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được; phần mềm máy tính; phần mềm máy tính có thể tải xuống được; các chương trình trò chơi dùng cho điện thoại di động; phần mềm mã hóa; phần mềm dùng cho việc nhắn tin trực tuyến; phần mềm bảo

vệ quyền riêng tư; phần mềm thương mại điện thoại và thương mại điện tử trên máy tính cho phép người dùng thực hiện các giao dịch thương mại điện tử qua mạng máy tính toàn cầu; phần mềm ứng dụng máy tính dùng cho điện thoại di động, máy tính bảng và máy tính cầm tay, cụ thể là phần mềm dùng cho thương mại điện tử; thương mại di động, và mua sắm trực tuyến; phần mềm máy tính dùng cho thương mại điện tử; thương mại di động, và mua sắm trực tuyến, cụ thể là phần mềm dùng để trò chuyện và nhắn tin liên quan đến thương mại điện tử, thương mại di động, và mua sắm trực tuyến; phần mềm máy tính dùng cho thương mại điện tử; thương mại di động, và mua sắm trực tuyến, cụ thể là bàn phím ảo, xây dựng nhân vật (character art) và giao diện người dùng để hỗ trợ các giao dịch mua sắm; xuất bản phẩm điện tử; điện thoại di động; máy tính; thiết bị dùng để ghi âm, truyền tải hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; máy quay phim; thiết bị thu hình (tivi); micrô; tai nghe; thiết bị thông tin liên lạc và tái tạo (replication) dùng cho các bộ phận, loa, dụng cụ và thiết bị máy tính; phần mềm chia sẻ địa điểm; phần mềm dẫn đường; phần mềm định vị toàn cầu (gps); phần mềm bản đồ; phần mềm mạng; phần mềm ứng dụng máy tính; đồ họa có thể tải xuống được dùng cho điện thoại di động; biểu tượng cảm xúc có thể tải xuống được dùng cho điện thoại di động; phần mềm trò chơi; thiết bị viễn thông có thể đeo được; thiết bị thông tin liên lạc có thể đeo được dạng đồng hồ đeo tay; ứng dụng di động có thể tải xuống được dùng với các thiết bị máy tính có thể đeo được; phần mềm chia sẻ tệp tin; phần mềm giải trí tương tác; phần mềm tương tác; phần mềm máy tính tương tác cho phép trao đổi thông tin; phần mềm có thể tải xuống được cho phép tải lên, đăng bài, trình diễn, hiển thị, gắn thẻ, viết bài, chia sẻ hoặc theo những cách khác cung cấp thông tin hoặc phương tiện truyền thông điện tử qua internet hoặc các mạng thông tin liên lạc khác; xuất bản phẩm có thể xuống được; phần mềm máy tính sử dụng trong giám sát, theo dõi và kiểm tra các giao diện lập trình ứng dụng (api) và dữ liệu và lưu lượng của tập hợp các ứng dụng dịch vụ nhỏ (microservice); phần mềm máy tính dùng để sáng tạo và duy trì các tài liệu kỹ thuật, tạo ra mã mẫu (sample code) và giới thiệu các nhà phát triển ứng dụng; phần mềm máy tính sử dụng trong việc bảo mật, quản lý và mở rộng các giao diện lập trình ứng dụng (api) và tập hợp các ứng dụng dịch vụ nhỏ (microservices); phương tiện truyền thông và thiết bị lưu giữ trữ liệu; máy tính và thiết bị xử lý dữ liệu; thiết bị ngoại vi máy tính; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải xuống được; ứng dụng thiết bị di động, có thể tải xuống được; chương trình máy tính liên quan đến tài chính, thông tin kinh doanh, dịch vụ môi giới, đầu tư, báo giá và truyền tải dữ liệu, tin nhắn và hình ảnh bằng thiết bị điện tử; ứng dụng thiết bị di động liên quan đến tài chính, thông tin kinh doanh, dịch vụ môi giới, đầu tư, báo giá và truyền tải dữ liệu, tin nhắn và hình ảnh bằng thiết bị điện tử; nền tảng phần mềm máy tính sử dụng trong việc môi giới và xử lý giao dịch trong đối tiền, chứng khoán và các công cụ tài chính khác; nền tảng ứng dụng thiết bị di động dùng trong việc môi giới và xử lý giao dịch trong đối tiền, chứng khoán và các công cụ tài chính khác; ứng dụng thiết bị di động dùng để cung cấp và quản lý các chiến lược kinh doanh, việc kinh doanh và môi giới chứng khoán tự động; chương trình máy tính dùng để cung cấp và quản lý các chiến lược kinh doanh, việc kinh doanh và môi giới chứng khoán tự động; thiết bị đọc và ghi dữ liệu cho việc định giá tiền tệ bao gồm tiền điện tử; chương trình máy tính; thiết bị và bộ phận viễn thông; thẻ đa năng dùng cho dịch vụ tài chính; xuất bản phẩm, bản tin, tạp chí, xuất bản phẩm định kỳ, sách nhỏ và tờ quảng cáo, tất cả dưới dạng điện tử được cung cấp trực tuyến từ các dữ liệu hoặc từ các tiện nghi được cung cấp trên internet (bao gồm cả trang web); phần mềm và phần cứng máy tính dùng để cung cấp các dịch vụ ngân hàng, dịch vụ tài chính, dịch vụ quản lý tài khoản ngân hàng, dịch vụ chuyển tiền, dịch vụ thanh toán, phân tích tài chính và báo cáo tài chính, dịch vụ quản lý tài chính, và dịch vụ thông tin liên quan đến ngân hàng và tài chính; phần mềm máy tính dùng cho dịch vụ đại lý du lịch; phần mềm ứng dụng máy tính dùng cho điện thoại di động và máy tính cầm tay, cụ thể là phần mềm máy tính dùng cho dịch vụ đại lý du lịch; thiết bị hỗ trợ kỹ thuật số cá nhân dưới dạng đồng

hồ; điện thoại thông minh; kính thông minh; máy tính và thiết bị ngoại vi của chúng; thiết bị xử lý dữ liệu; tệp tin âm nhạc có thể tải xuống được; tệp tin hình ảnh có thể tải xuống được; đĩa video và băng video đã được ghi sẵn; thiết bị đọc và ghi thẻ mạch tích hợp (ic); phần mềm ứng dụng; hình ảnh động (video) và hình ảnh có thể tải xuống được; thiết bị đầu cuối thanh toán điện tử; phần mềm máy tính dùng để thu thập thông tin về thẻ tín dụng và tiền điện tử và dùng để thanh toán thẻ tín dụng và tiền điện tử; thiết bị đọc thẻ từ dùng cho thẻ tín dụng; chương trình máy tính có thể tải xuống được; thiết bị và dụng cụ thông tin liên lạc chạy điện; máy tính bảng, và bộ phận và phụ tùng của nó; chương trình máy tính dùng cho máy tính bảng; vật mang dữ liệu được ghi sẵn các chương trình máy tính dùng cho máy tính bảng; máy đếm tiền; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số; chương trình máy tính dùng cho thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số; chương trình máy tính dùng cho điện thoại di động bao gồm cả điện thoại thông minh; điện thoại di động bao gồm cả điện thoại thông minh; các bộ phận và phụ tùng của điện thoại di động bao gồm cả điện thoại thông minh; vật mang dữ liệu ghi sẵn các chương trình máy tính dùng cho điện thoại di động bao gồm cả điện thoại thông minh; máy rút tiền tự động (atm); đồng hồ thông minh; thiết bị cà thẻ bán hàng (pos) và chương trình máy tính dùng cho thiết bị này; thẻ chip điện tử đã được mã hóa; thẻ từ tính trống; đĩa từ tính, đĩa quang học, đĩa từ tính quang học, các băng video và đĩa video khác, thẻ mạch tích hợp (IC), băng từ tính đã được ghi sẵn trước; phần mềm ứng dụng dùng để thanh toán hoặc xử lý tiền điện tử, thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ dùng với thiết bị đọc mã vạch hoặc mã ma trận (qr); chương trình máy tính có thể tải xuống được dùng cho máy đọc và ghi thẻ mạch tích hợp (IC); thiết bị đầu cuối dùng để thanh toán và xử lý tiền điện tử; chương trình máy tính có thể tải xuống được dùng cho việc vận hành thiết bị đầu cuối để thanh toán và xử lý tiền điện tử; chương trình máy tính có thể tải xuống được dùng cho việc thanh toán và xử lý tiền điện tử; chương trình máy tính có thể tải xuống được dùng để nạp lại thẻ mạch tích hợp (IC); thiết bị dùng để nạp lại thẻ mạch tích hợp (IC); chương trình máy tính có thể tải xuống được dùng cho thiết bị đọc sử dụng công nghệ kết nối tầm gần (nfc); thiết bị đọc sử dụng công nghệ kết nối tầm gần (nfc); chương trình máy tính có thể tải xuống được dùng cho máy tính có thể đeo được; chương trình máy tính có thể tải xuống được dùng cho máy bán hàng tự động; máy in biên lai; chương trình có thể tải xuống được dùng trong quản lý và giao dịch tiền ảo, tiền mã hóa (cryptocurrency) hoặc phiếu có giá; chương trình máy tính dùng để cung cấp mạng lưới chuỗi khối (block chain) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed); chương trình máy tính có thể tải xuống được dùng để cung cấp mạng lưới chuỗi khối (block chain) cho tiền ảo hoặc tiền mã hóa (cryptocurrency) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed) cho tiền ảo hoặc tiền mã hóa (cryptocurrency); chương trình máy tính có thể tải xuống được dùng cho mạng lưới block-chain hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed) dùng để quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua việc quản lý bán hàng và chương trình thúc đẩy bán hàng có liên quan đến điểm thưởng khách hàng thân thiết.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và quảng cáo bán hàng; cung cấp không gian quảng cáo sản phẩm và dịch vụ; quảng bá và tiếp thị cho các sản phẩm và dịch vụ của người khác bằng việc phân phát các tài liệu quảng cáo, phiếu mua hàng và phiếu giảm giá qua phần mềm ứng dụng di động; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn cung cấp âm nhạc, hình ảnh động (video) và hình ảnh trực tuyến; cung cấp phiếu mua hàng, phát hành thẻ giảm giá và cung cấp thông tin; quảng bá cho các sản phẩm và dịch vụ của người khác thông qua việc quản lý bán hàng và chương trình thúc đẩy bán hàng có liên quan đến tem giao dịch; bán đấu giá qua internet; tổ chức bán đấu giá; dịch vụ tư vấn và cố vấn kinh doanh; sắp xếp các sự kiện quảng bá tiếp thị cho người khác; tổ chức triển lãm hoặc hội chợ nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ trung tâm thương mại bán lẻ trực tuyến bán các sản phẩm hàng tiêu dùng nhanh như thực

phẩm đóng gói sẵn, đồ uống đóng gói sẵn, mỹ phẩm, đồ dùng vệ sinh và văn phòng phẩm; dịch vụ cửa hàng tiện ích bán lẻ trực tuyến bán các sản phẩm hàng tiêu dùng nhanh như thực phẩm đóng gói sẵn, đồ uống đóng gói sẵn, mỹ phẩm, đồ dùng vệ sinh và văn phòng phẩm; dịch vụ đặt hàng trực tuyến bằng máy tính đối với hàng hóa chung và hàng tiêu dùng chung; thúc đẩy việc bán hàng đối với các sản phẩm và dịch vụ của người khác thông qua việc phát hành, lưu ký và thanh toán bằng phiếu mua hàng và phiếu mua hàng điện tử; thúc đẩy việc bán hàng đối với các sản phẩm và dịch vụ của người khác thông qua việc phát hành, lưu ký và thanh toán các điểm thưởng từ phiếu giảm giá và điểm thưởng điện tử; thúc đẩy việc bán hàng đối với các sản phẩm và dịch vụ của người khác thông qua việc phát hành, lưu ký và thanh toán các phiếu thưởng để mua và giảm giá sản phẩm dịch vụ, được cung cấp theo tỷ lệ tương xứng với số tiền mua; thúc đẩy việc bán hàng đối với các sản phẩm của người khác, cụ thể là cung cấp phiếu mua hàng, phiếu giảm giá và phiếu thanh toán cho các sản phẩm của người khác; cung cấp các chương trình thưởng khuyến khích mua hàng cho khách hàng của doanh nghiệp tham gia chương trình thông qua việc phát hành và xử lý các phiếu mua hàng cho khách hàng thân thiết do sử dụng thường xuyên; dịch vụ thúc đẩy bán hàng, cụ thể là quảng bá các sản phẩm của người khác bằng việc cung cấp các phiếu mua hàng trực tuyến; vận hành sàn giao dịch trực tuyến cho các giao diện lập trình ứng dụng (api); vận hành sàn giao dịch trực tuyến cho các giao diện lập trình ứng dụng (api) cho phép nhà cung cấp giao diện lập trình ứng dụng (api) đăng ký các giao diện lập trình ứng dụng (api) và cho phép các nhà phát triển ứng dụng tìm kiếm và tải xuống các giao diện lập trình ứng dụng (api) mà họ quan tâm; quảng cáo; cung cấp không gian quảng cáo trên internet, và cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến nó; dịch vụ cố vấn kinh doanh, tư vấn và thông tin; dịch vụ tiếp thị; dịch vụ thúc đẩy bán hàng; thúc đẩy việc bán hàng cho người khác; vận hành sàn giao dịch trực tuyến cho người bán hàng hóa và/hoặc dịch vụ, cụ thể là cung cấp sàn giao dịch điện tử để mua, bán và phân phát hàng hóa và dịch vụ giữa người tiêu dùng, người buôn bán và người cung cấp các sản phẩm và dịch vụ, tất cả thông qua mạng máy tính toàn cầu; quản lý và sưu tập các cơ sở dữ liệu trên máy tính; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người bán các sản phẩm và/hoặc dịch vụ; dịch vụ thương mại trực tuyến để tạo thuận lợi cho người khác bán các sản phẩm và dịch vụ thông qua mạng máy tính toàn cầu; xử lý điện tử các đơn đặt hàng cho người khác; dịch vụ chương trình thưởng, khuyến khích mua hàng và khách hàng thân thiết; nghiên cứu thị trường; phân tích kinh doanh; quảng cáo và tư vấn quản lý kinh doanh; phát hành, lưu ký và thanh toán các phiếu mua hàng, bao gồm cả phiếu mua hàng điện tử, nhằm thúc đẩy bán hàng đối với các sản phẩm và dịch vụ; quảng cáo trực tuyến cho người khác; cung cấp không gian quảng cáo trên internet và trên trang web; dịch vụ tiếp thị, quảng cáo và quảng bá; quảng bá các sản phẩm và dịch vụ của người khác thông qua mạng không dây, di động, thông tin liên lạc và máy tính; dịch vụ hỗ trợ và cố vấn thương mại cho các cửa hàng sử dụng mạng máy tính bao gồm cả internet; phát hành, lưu ký và thanh toán các điểm thưởng từ phiếu giảm giá, bao gồm cả điểm thưởng điện tử, nhằm thúc đẩy việc bán các sản phẩm và dịch vụ; phát hành, lưu ký và thanh toán các điểm thưởng từ phiếu mua hàng để mua hoặc giảm giá các sản phẩm và dịch vụ, được cung cấp theo tỷ lệ tương xứng với số tiền mua; dịch vụ so sánh giá cả; phân tích giá cả; dịch vụ khách hàng thân thiết và dịch vụ câu lạc bộ khách hàng nhằm mục đích thương mại, quảng bá và quảng cáo; dịch vụ chương trình khách hàng thân thiết; quản lý, tổ chức, vận hành và theo dõi chương trình khách hàng thân thiết, chương trình thúc đẩy bán hàng và/hoặc chương trình quảng bá; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; dịch vụ chức năng văn phòng; dịch vụ phân phối các mẫu tin quảng cáo và thông báo thương mại qua mạng truyền thông trực tuyến cung cấp bởi phương tiện mạng xã hội, và dịch vụ tư vấn liên quan đến chúng; cung cấp hướng dẫn quảng cáo trực tuyến có thể tìm kiếm được có chứa các sản phẩm và dịch vụ của người bán hàng trực tuyến; dịch vụ quảng cáo nhằm xúc tiến thương mại điện tử; dịch vụ so sánh giá cả trực tuyến; tư vấn và

thông tin về dịch vụ khách hàng và quản lý sản phẩm và giá cả trên trang internet liên quan đến việc mua hàng thông qua internet; thúc đẩy việc bán hàng, bao gồm cả cho người khác; dịch vụ thẻ khách hàng thân thiết; quảng bá các sản phẩm và dịch vụ của người khác bằng cách sắp xếp việc tài trợ để liên kết sản phẩm và dịch vụ của họ với một chương trình trúng thưởng; quảng bá sản phẩm và dịch vụ của người khác thông qua việc phân phối các thẻ giảm giá, bằng việc thưởng điểm mua hàng cho việc sử dụng thẻ tín dụng và bằng việc phát hành thẻ tích điểm thưởng khách hàng thân thiết và thẻ quà tặng trực tuyến; thực hiện các chương trình khách hàng thân thiết, chương trình thưởng, chương trình lời cuốn khách hàng và khuyến khích mua hàng nhằm mục đích quảng cáo và xúc tiến thương mại; dịch vụ thúc đẩy việc bán hàng cho người khác, cụ thể là thúc đẩy việc sử dụng tài khoản thẻ tín dụng và thanh toán cho thành viên hoặc cửa hàng thành viên có chấp nhận sử dụng thẻ tín dụng thông qua việc quản lý các chương trình thúc đẩy bán hàng; phát hành, lưu ký và thanh toán các các điểm thưởng từ phiếu giảm giá, bao gồm cả điểm thưởng điện tử, nhằm thúc đẩy việc bán các sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ thúc đẩy việc bán hàng, cụ thể là sắp xếp cho các cửa hàng liên kết và thành viên tham gia chương trình khách hàng thân thiết và thẻ phần thưởng cho khách hàng thân thiết và quản lý chúng; phát hành và thanh toán các thẻ phần thưởng cho khách hàng thân thiết; tổ chức và vận hành các thẻ phần thưởng cho khách hàng thân thiết; phát hành tem giao dịch; cung cấp thông tin liên quan đến mua bán thương mại; cung cấp tư vấn và thông tin liên quan đến tất cả các dịch vụ nói trên.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính và tiền tệ; giao dịch và chuyển khoản tài chính, và dịch vụ thanh toán; dịch vụ bảo hiểm; chuyển tiền điện tử cho người khác; cung cấp dịch vụ xử lý điện tử đối với các giao dịch chuyển vốn điện tử, nhà thanh toán bù trừ tự động (ach), thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ, ngân phiếu (séc) điện tử và các khoản thanh toán điện tử, di động và trực tuyến; dịch vụ thanh toán điện tử liên quan đến việc xử lý điện tử và truyền tải thứ cấp các dữ liệu thanh toán hóa đơn; dịch vụ xử lý thanh toán; dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ thanh toán tài chính; môi giới; dịch vụ đầu tư và tài chính, cụ thể là quản lý và môi giới trong lĩnh vực cổ phiếu, trái phiếu, quyền chọn tài chính, hàng hóa tài chính, hợp đồng tương lai, tiền tệ, ngoại hối và các loại chứng khoán khác, và đầu tư quỹ cho người khác; môi giới tiền tệ; môi giới quyền chọn tài chính có thể mua bán; kinh doanh và môi giới chứng khoán phái sinh; dịch vụ cố vấn tài chính; tư vấn tài chính; thông tin tài chính; quản lý tài chính; phân tích tài chính; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; quản lý danh mục vốn đầu tư và tài sản tài chính; dịch vụ theo dõi, nghiên cứu và phân tích thị trường tài chính; tài trợ tài chính; chuyển vốn điện tử; chuyển khoản thanh toán cho người tiêu dùng thông qua internet; cung cấp thông tin tài chính qua mạng thông tin liên lạc toàn cầu; cung cấp thông tin tài chính liên quan đến dịch vụ xử lý điện tử đối với chứng khoán, hợp đồng tương lai, tiền tệ, quyền chọn tài chính, ngoại hối và hàng hóa tài chính; cung cấp thông tin thị trường và báo giá liên quan đến chứng khoán, hợp đồng tương lai, tiền tệ, quyền chọn tài chính, ngoại hối và hàng hóa tài chính; đầu tư tài chính; cố vấn liên quan đến đầu tư; tư vấn đầu tư; thông tin đầu tư; quản lý đầu tư; quản trị đầu tư; đầu tư vốn; dịch vụ đầu tư tín thác; quỹ đầu tư; dịch vụ đầu tư ủy thác; bảo hiểm; môi giới và đại lý bảo hiểm trong lĩnh vực nhân thọ, phi nhân thọ; giải quyết yêu cầu bồi thường trực tuyến đối với bảo hiểm phi nhân thọ; tính bằng máy tính tỉ lệ phí bảo hiểm trực tuyến, và tính bằng máy tính tỉ lệ phí bảo hiểm khác; tư vấn bảo hiểm phi nhân thọ; cung cấp thông tin về bảo hiểm nhân thọ hoặc bảo hiểm phi nhân thọ; tư vấn bảo hiểm nhân thọ với hợp đồng đặc biệt; dịch vụ tài chính có bản chất giao dịch chứng khoán, hợp đồng tương lai, trái phiếu, cổ phiếu, cổ phần, tiền tệ, vốn cổ phần, quyền chọn tài chính, ngoại hối và hàng hóa tài chính; giao dịch hàng hóa tài chính, vàng, hàng hóa, tiền, tiền tệ, cổ phiếu, cổ phần và chứng khoán; dịch vụ giao dịch tài chính; báo giá giao dịch chứng khoán; quản lý tiền mặt và vốn; nghiệp vụ thanh toán tài chính; dịch vụ nghiệp vụ

thanh toán và tạo lập thị trường điện tử cho các công cụ tài chính; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; dịch vụ tài chính; thuê-mua tài chính; cho vay tài chính; dịch vụ tài chính, dịch vụ thông tin, dịch vụ tư vấn và dịch vụ đầu tư liên quan đến giao dịch hợp đồng chênh lệch (cfd), giao dịch hợp đồng chênh lệch (cfd) đối với vàng và bạch kim, giao dịch ngoại hối và giao dịch chứng khoán; dịch vụ bảo đảm tài chính; quỹ tương hỗ; quỹ tín thác; nhà phân phối quỹ tín thác; dịch vụ chứng khoán; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ ngân hàng đầu tư; dịch vụ ngân hàng thương mại; dịch vụ ngân hàng tuân theo các nguyên tắc kinh tế hội giáo; quản lý tài sản cho mục đích tài chính; dịch vụ lưu ký; kinh doanh vốn tư nhân; dịch vụ quản lý vốn mạo hiểm; dịch vụ quản lý tài sản giá trị cho mục đích tài chính; cung cấp và phân phối chương trình hưu trí cá nhân; chứng thư và ủy thác; cung cấp việc giảm giá tại những cơ sở tham gia thông qua việc sử dụng thẻ thành viên; dịch vụ đại lý gửi tiền điện tử vào thẻ của người dùng; sắp xếp việc phát hành thẻ tiền mặt; dịch vụ thẻ ghi nợ; cung cấp thông tin về tài khoản ngân hàng; đại lý mở tài khoản ngân hàng; cung cấp thông tin về việc nạp tiền vào thẻ tín dụng; phát hành tiền điện tử; đại lý xử lý tài khoản tiền điện tử; phát hành phiếu có giá; hợp đồng hàng hóa tài chính cho giao dịch chênh lệch; hợp đồng hàng hóa tài chính cho dịch vụ chênh lệch; nghiệp vụ tài chính; nghiệp vụ tiền tệ; nghiệp vụ bất động sản; giao dịch tài chính trực tuyến; thông tin liên quan đến dịch vụ đầu tư, bảo hiểm, ngân hàng, tài chính được cung cấp trực tuyến (không thể tải xuống được); dịch vụ chứng thực tài chính; chuẩn bị báo cáo tài chính; môi giới bảo hiểm và tư vấn trong lĩnh vực bảo hiểm du lịch; đại lý bảo hiểm; thông tin bảo hiểm; dịch vụ thanh toán và chuyển vốn; môi giới bảo hiểm nhân thọ; bảo lãnh phát hành bảo hiểm nhân thọ; đại lý bảo hiểm phi nhân thọ; giải quyết yêu cầu bồi thường đối với bảo hiểm nhân thọ; bảo lãnh phát hành bảo hiểm phi nhân thọ; tính bằng máy tính tỷ lệ phí bảo hiểm; dịch vụ xử lý thanh toán trong chương trình khách hàng thân thiết; chuyển tiền và chuyển vốn qua internet; dịch vụ đại lý thu phí thanh toán hóa đơn điện thoại, điện, khí gas và các tiện ích khác, và cung cấp thông tin liên quan; phát hành thẻ quà tặng thanh toán; thanh toán khoản tiết kiệm và truy vấn số dư thông qua thẻ tiền mặt; dịch vụ phát hành thẻ tiền mặt; đại lý phát hành thẻ tiền mặt; dịch vụ xử lý thanh toán thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ hoặc ngân phiếu (séc) du lịch; phát hành thẻ tiền mặt và thẻ ghi nợ; dịch vụ thẻ tiền mặt và thẻ ghi nợ; dịch vụ tài chính, bao gồm kết nạp và quản lý người dùng thẻ tín dụng hoặc thẻ ghi nợ, nhân danh công ty phát hành thẻ tín dụng hoặc thẻ ghi nợ; cung cấp thông tin về chi tiết giao dịch của thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ; cung cấp bảo hiểm bảo vệ việc mua bán cho hàng hóa mua bán bằng thẻ tín dụng hoặc thẻ ghi nợ; dịch vụ đại lý cho các dịch vụ xử lý thanh toán thẻ tín dụng hoặc thẻ ghi nợ; bảo lãnh tín dụng trong trường hợp sử dụng thẻ tín dụng hoặc sử dụng thẻ ghi nợ; dịch vụ tài chính cho người dùng thẻ tín dụng hoặc người dùng thẻ ghi nợ; cung cấp thông tin về việc phát hành hoặc các chi tiết giao dịch của thẻ tín dụng; hoàn trả các chi phí sửa chữa hàng hóa được mua bán bằng thẻ tín dụng; điều tra tín dụng trong trường hợp các thành viên thẻ tín dụng sử dụng thẻ tín dụng; dịch vụ đại lý để ký kết hợp đồng thành viên thẻ tín dụng, và cung cấp thông tin liên quan; cung cấp thông tin liên quan đến chi tiết giao dịch của tiền điện tử; xử lý thanh toán thẻ tín dụng cho người dùng thẻ tín dụng hoặc tiền điện tử, và cung cấp thông tin liên quan; dịch vụ tài chính, bao gồm kết nạp và quản lý các thành viên hoặc cửa hàng thành viên chấp nhận việc sử dụng thẻ tín dụng, nhân danh công ty thẻ tín dụng; xử lý thanh toán thẻ nạp tiền; cung cấp thông tin liên quan đến chi tiết giao dịch thẻ tín dụng; chuyển vốn thông qua máy tính; xử lý thanh toán đối với các giao dịch thương mại bằng việc sử dụng hệ thống thông tin liên lạc máy tính; dịch vụ đại lý xử lý thanh toán đối với các giao dịch thương mại bằng việc sử dụng hệ thống thông tin liên lạc máy tính; dịch vụ phát hành thẻ trả trước; cho thuê máy xử lý thanh toán dùng cho thẻ tín dụng/thẻ ghi nợ, thiết bị đọc thẻ hoặc ghi thẻ; giao dịch ngoại hối; mua bán chứng khoán hợp đồng tương lai trên thị trường nước ngoài; đại lý môi giới các đại lý ủy thác có giao dịch trên thị trường nước ngoài đối với chứng khoán và chứng khoán hợp đồng tương lai chỉ số giao

sau; môi giới thuê-mua; cung cấp thông tin thị trường chứng khoán; đánh giá tài chính đối với tín dụng của công ty; ủy thác đối với tiền, chứng khoán, yêu cầu trả nợ, tài sản cá nhân, đất, quyền đối với tài sản gắn liền với đất, quyền sử dụng trên bề mặt hoặc cho thuê đất; mua lại và chuyển nhượng các yêu cầu trả nợ; văn phòng tín dụng; cung cấp thông tin tài chính; ủy thác đối với của hợp đồng tương lai tài chính; quản lý tòa nhà; dịch vụ đại lý cho thuê hoặc thuê các tòa nhà; cho thuê hoặc thuê các tòa nhà; mua bán các tòa nhà; dịch vụ đại lý mua hoặc bán tòa nhà; định giá bất động sản; cung cấp thông tin về các tòa nhà hoặc đất [nhiệm vụ bất động sản]; cho thuê máy rút tiền mặt hoặc máy rút tiền tự động; đại lý giải ngân số dư hoặc kiểm tra số dư tài khoản; đại lý chuyển hoặc thanh toán tự động tiền mặt; đánh giá độ tin cậy của tài chính tư nhân; bảo lãnh phát hành bảo hiểm trách nhiệm cá nhân; đại lý đặt mua trái phiếu; dịch vụ đại lý thu nợ; nhận và bảo lãnh trách nhiệm đối với các hóa đơn; cho thuê máy xử lý hoặc đếm tiền giấy và tiền xu; các khoản cho vay [tài chính] và chiết khấu hóa đơn; gây quỹ từ thiện; dịch vụ tư vấn và môi giới liên quan đến bảo hiểm tai nạn; bảo lãnh phát hành bảo hiểm tai nạn; quản lý tài khoản ngân hàng để xử lý thương mại điện tử cho giao dịch mua bán hàng hóa; đại lý thu tiền thanh toán liên quan đến việc bán hàng hóa hoặc cung cấp dịch vụ; đại lý giao dịch hợp đồng tương lai hàng hóa tài chính; môi giới mua tín dụng; dịch vụ liên quan đến thư tín dụng (lc); chuyển tiền và chuyển vốn, và cung cấp thông tin liên quan; cung cấp thông tin tài khoản ngân hàng dùng để chuyển tiền gửi độc quyền; quảng bá tài khoản ngân hàng dùng để chuyển tiền gửi độc quyền; chuyển tiền và chuyển vốn qua tài khoản ngân hàng dùng để chuyển tiền gửi độc quyền; phát hành phiếu có giá và cung cấp thông tin liên quan; phát hành tiền điện tử trả trước; dịch vụ phát hành tiền điện tử; thu quỹ tài chính công bố nhân danh tổ chức phát hành tín dụng tiền điện tử; cung cấp thông tin giao dịch tiền điện tử; dịch vụ đại lý của dịch vụ xử lý thanh toán tiền điện tử; dịch vụ đại lý nạp tiền điện tử trên thẻ tiền điện tử cho người sử dụng tiền điện tử; dịch vụ đại lý nạp tiền điện tử trên phương tiện thông tin truyền thông bao gồm thẻ mạch tích hợp hoặc điện thoại di động cho người sử dụng tiền điện tử; dịch vụ đại lý thu tiền thanh toán hàng hóa bằng cách ghi nợ trực tiếp của định chế tài chính thông qua việc thông tin liên lạc bằng các thiết bị đầu cuối máy tính; phát hành thẻ trả trước điện tử sử dụng thiết bị đầu cuối máy tính; phát hành thẻ trả trước điện tử; thanh toán và quản lý việc thanh toán thương mại điện tử; dịch vụ chuyển tiền điện tử; dịch vụ đại lý để truy vấn bảng sao kê ngân hàng qua điện thoại, fax hoặc internet; quản lý đất đai; dịch vụ đại lý cho thuê hoặc thuê đất; cho thuê đất; mua hoặc bán đất; dịch vụ đại lý mua hoặc bán đất; thanh toán trao đổi trong nước; phát hành thẻ trả trước có khả năng gửi tiền; thuê-mua tài chính; tư vấn bảo hiểm; bảo lãnh phát hành bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; cung cấp thông tin bảo hiểm; bảo quản các vật có giá trị bao gồm chứng khoán và kim loại quý [dịch vụ cho thuê két an toàn để giữ đồ vật quý giá]; mua bán chứng khoán quyền chọn tài chính và chứng khoán hợp đồng tương lai tại thị trường nước ngoài; bảo lãnh phát hành chứng khoán; cho vay chứng khoán; chào bán chứng khoán; dịch vụ môi giới liên quan đến đăng ký mua hoặc chào bán chứng khoán; giao dịch chứng khoán, chứng khoán hợp đồng tương lai chỉ số giao sau, chứng khoán quyền chọn tài chính, chứng khoán hợp đồng tương lai tại thị trường nước ngoài; đại lý môi giới chứng khoán, chứng khoán hợp đồng tương lai chỉ số giao sau, chứng khoán quyền chọn tài chính, chứng khoán hợp đồng tương lai tại thị trường nước ngoài; đại lý môi giới các đại lý ủy thác có giao dịch trên thị trường trong nước đối với chứng khoán và chứng khoán hợp đồng tương lai chỉ số giao sau và chứng khoán quyền chọn tài chính; giao dịch chứng khoán hợp đồng tương lai chỉ số giao sau; đại lý môi giới cho hợp đồng kỳ hạn đối với chứng khoán, hợp đồng kỳ hạn đối với chứng khoán hợp đồng tương lai chỉ số giao sau, hợp đồng kỳ hạn đối với chứng khoán quyền chọn tài chính, giao dịch tại chỗ và giao dịch kỳ hạn đối với chứng khoán hợp đồng tương lai chỉ số giao sau; môi giới thanh lý chứng khoán; nhận tiền gửi [bao gồm phát hành trái phiếu thay thế] và nhận tiền gửi trả góp cố định; cung cấp thông tin giao dịch của tài

khoản ngân hàng; đại lý phát hành ngân phiếu (séc) du lịch; dịch vụ đổi tiền; cung cấp dịch vụ thanh toán cước taxi bằng việc phát hành và thanh toán hóa đơn điện tử (dịch vụ tài chính); bảo lãnh tín dụng cho người mua bán trả góp; dịch vụ văn phòng tín dụng; phát hành ngân phiếu (séc) du lịch; phát hành ngân phiếu (séc) du lịch và mua bán các ngân phiếu (séc) này; chuyển tiền nước ngoài cho khách du lịch; dịch vụ phát hành thẻ mạch tích hợp (ic) cho tín dụng; xử lý điện tử việc thanh toán điện tử qua mạng máy tính toàn cầu, và dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin có liên quan; dịch vụ tài chính, bao gồm nhận dạng và xử lý điện tử các giao dịch điện tử sử dụng tài khoản ngân hàng trực tuyến, và dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan; dịch vụ cố vấn, tư vấn và thông tin liên quan đến việc phát hành, quản lý hoặc giao dịch phiếu có giá; dịch vụ xử lý thanh toán điện tử; dịch vụ chuyển tiền; ký gửi thanh toán hàng hóa; dịch vụ xử lý thanh toán, sử dụng nhận diện sinh trắc học như xác thực mống mắt cá nhân hoặc xác thực khuôn mặt cá nhân cho người dùng tiền điện tử, thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ; dịch vụ xử lý thanh toán sử dụng thiết bị đọc mã vạch hoặc thiết bị đọc mã ma trận (qr) cho người dùng tiền điện tử, thẻ tín dụng hoặc thẻ ghi nợ; dịch vụ xử lý thanh toán sử dụng kết nối trường gần cho người dùng tiền điện tử, thẻ tín dụng hoặc thẻ ghi nợ; phát hành tiền ảo điện tử trả trước; phát hành, quản lý hoặc giao dịch tiền ảo, tiền mã hóa (cryptocurrency) hoặc phiếu có giá; dịch vụ cố vấn, tư vấn và thông tin liên quan đến việc phát hành, quản lý hoặc giao dịch tiền ảo, tiền mã hóa (cryptocurrency) hoặc phiếu có giá; đổi và quản lý điểm thưởng được phát hành để quảng bá hàng hóa và dịch vụ cho tiền ảo hoặc tiền mã hóa (cryptocurrency); dịch vụ đại lý và môi giới cho việc đổi và quản lý điểm thưởng được phát hành để quảng bá hàng hóa và dịch vụ cho tiền ảo hoặc tiền mã hóa (cryptocurrency); giao dịch tiền ảo hoặc giao dịch tiền mã hóa.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ truyền tải thông tin liên lạc được mã hóa; dịch vụ nhắn tin trực tuyến; dịch vụ nhắn tin kỹ thuật số không dây; dịch vụ thông tin liên lạc qua internet và mạng đồng đẳng (peer-to-peer), truyền tải điện tử dữ liệu và tài liệu qua thiết bị đầu cuối máy tính; dịch vụ truyền tải điện tử, điện và kỹ thuật số đối với giọng nói (thoại), dữ liệu, âm thanh, hình ảnh động (video), đồ họa, hình ảnh, thông điệp tín hiệu và thông tin; dịch vụ truyền tải không dây giọng nói (thoại) và dữ liệu; cung cấp dịch vụ điểm truy cập mạng; mạng liên lạc không dây và internet; dịch vụ nhắn tin, cụ thể là gửi, nhận và chuyển tiếp tin nhắn dưới dạng văn bản, âm thanh, hình ảnh hoặc hình ảnh động (video); cung cấp và vận hành phòng trò chuyện, nhóm thảo luận và hội nghị điện tử; truyền phát các tài liệu âm thanh-hình ảnh trên internet; cung cấp diễn đàn, phòng trò chuyện và bảng tin điện tử trực tuyến để truyền tải tin nhắn và ảnh chụp giữa những người dùng máy tính; dịch vụ thông tin liên lạc được truy cập thông qua số hiệu truy cập; dịch vụ thông tin liên lạc thông qua việc sử dụng thẻ mô-đun nhận dạng người thuê bao (sim); dịch vụ nhắn tin bằng máy nhắn tin; dịch vụ thư điện tử; cung cấp quyền truy cập tương tác nhiều người dùng vào các mạng thông tin liên lạc toàn cầu; dịch vụ chế độ truyền không đồng bộ (atm), dịch vụ thông tin liên lạc thông qua giao thức internet (IP), dịch vụ mạng riêng ảo (vpn) và dịch vụ đường truyền riêng; dịch vụ chuyển đổi thoại, dữ liệu, hình ảnh động (video) và đa phương tiện; dịch vụ hộp thư thoại; cung cấp dịch vụ không tính phí đối với người gọi (toll-free) và dịch vụ định tuyến cuộc gọi; dịch vụ trung tâm nhắn tin dưới dạng dịch vụ tin nhắn thoại thông qua điện thoại; dịch vụ hội nghị truyền hình ảnh động (video), âm thanh và dữ liệu qua điện thoại; cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu máy tính, cơ sở dữ liệu điện tử và cơ sở dữ liệu trực tuyến; cung cấp các diễn đàn trực tuyến để truyền thông về các chủ đề quan tâm chung; cung cấp các liên kết truyền thông trực tuyến để chuyển tiếp người dùng trang web đến các trang web địa phương và toàn cầu khác; cung cấp quyền truy cập vào các trang web cho những người khác được lưu trữ trên máy chủ máy tính có thể truy cập thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ phát âm thanh, văn bản và hình ảnh động (video) qua mạng internet hoặc các

mạng thông tin liên lạc khác có chứa các nội dung âm thanh, văn bản và hình ảnh động (video) của người khác được tải lên, đăng lên hoặc gắn thẻ; cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu máy tính trong các lĩnh vực mạng xã hội; cung cấp và vận hành phòng trò chuyện, nhóm thảo luận và hội nghị điện tử trên internet; truyền tải dữ liệu và thông tin thông qua máy nhắn tin; truyền tải và phát sóng các chương trình phát thanh truyền hình thuộc tất cả các thể loại thông qua mạng điện thoại, truyền hình và thông tin liên lạc toàn cầu; dịch vụ hội nghị từ xa phát thanh truyền hình qua internet, dịch vụ chế độ truyền không đồng bộ, dịch vụ mạng số tích hợp đa dịch vụ (isdn), dịch vụ thông tin liên lạc thông qua giao thức internet (ip), cụ thể là truyền giọng nói (thoại) trên giao thức internet (voip), truyền hình trên giao thức internet (iptv); truyền tải giọng nói (thoại), dữ liệu, đồ họa, hình ảnh, âm thanh và hình ảnh động (video) thông qua mạng viễn thông, mạng thông tin liên lạc không dây và internet; truyền tải âm thanh, hình ảnh động (video), hình ảnh, văn bản và các dữ liệu khác thông qua mạng thông tin liên lạc; truyền tải giọng nói (thoại), dữ liệu, hình ảnh, âm thanh, hình ảnh động (video) và thông tin qua điện thoại và mạng thông tin liên lạc toàn cầu; cung cấp dịch vụ thoại trên giao thức internet; truyền tải với sự hỗ trợ của máy tính các thông điệp và hình ảnh; dịch vụ hội nghị qua video và internet; dịch vụ hội nghị qua mạng máy tính; dịch vụ nhắn tin tức thời; dịch vụ tin nhắn đơn giản (sms) và dịch vụ tin nhắn đa phương tiện (mms) thông qua mạng viễn thông và máy tính; truyền tải qua máy tính các thông tin, thoại trên giao thức internet (voip), tin nhắn, cuộc gọi video và hội nghị; dịch vụ thông tin liên lạc cá nhân; dịch vụ đường dây điện thoại riêng; cung cấp dịch vụ không tính phí đối với người gọi (toll-free) và dịch vụ định tuyến cuộc gọi; dịch vụ nhắn tin điện tử; dịch vụ điện thoại di động; cung cấp quyền truy cập đa người dùng vào mạng thông tin liên lạc; dịch vụ bảng tin điện tử và phòng trò chuyện trực tuyến giữa những người dùng để truyền tải thông điệp liên quan đến cuộc sống ở trường học, sở thích chung, rao vặt, cộng đồng ảo, mạng xã hội, chia sẻ ảnh và truyền tải ảnh chụp; truyền tải điện tử các đoạn âm thanh, văn bản và đoạn video của người khác; thông tin liên lạc điện tử thông qua các phương tiện như phòng trò chuyện, đường dây trò chuyện và diễn đàn internet; diễn đàn và phòng trò chuyện cho mạng xã hội; truyền tải các tập tin số; cung cấp các diễn đàn cộng đồng và phòng trò chuyện để người dùng đăng, tìm kiếm, xem, chia sẻ, phê bình, xếp hạng và nhận xét về các video và các nội dung đa phương tiện khác qua internet và các mạng thông tin liên lạc khác; dịch vụ viễn thông, cụ thể là truyền tải điện tử đối với dữ liệu, tin nhắn và thông tin; tạo điều kiện truy cập vào các trang web của bên thứ ba thông qua đăng nhập toàn cầu; cung cấp các phòng trò chuyện trực tuyến và bảng tin điện tử; dịch vụ phát âm thanh, văn bản và hình ảnh động (video) thông qua máy tính hoặc các mạng thông tin liên lạc khác, cụ thể là tải lên, đăng lên, hiển thị, gắn thẻ và truyền tải điện tử đối với dữ liệu, thông tin, âm thanh và hình ảnh video; dịch vụ truyền tải và chuyển tiếp dữ liệu; dịch vụ tư vấn, thông tin và cố vấn liên quan đến tất cả những dịch vụ nói trên.

Nhóm 39: Giao hàng và cung cấp thông tin về việc giao hàng; cung cấp dịch vụ bán vé vận tải cho du khách, cụ thể là vé máy bay và vé tàu hỏa; tổ chức, đặt chỗ và sắp xếp các chuyến du ngoạn, chuyến đi trong ngày và chuyến tham quan cho mục đích du lịch; đặt vé du lịch; dịch vụ đại lý du lịch, không bao gồm lưu trú tạm thời; đặt chỗ cho việc thuê xe; cung cấp thông tin về du lịch, thông qua internet; dịch vụ hướng dẫn du lịch và dịch vụ thông tin du lịch; cung cấp thông tin trên trang web có chứa các thông tin và bình luận về du lịch; cung cấp thông tin trên trang web có chứa các bài viết (blog) và các xuất bản phẩm không thể tải xuống được dưới dạng các bài viết trong lĩnh vực du lịch; cung cấp thông tin du lịch cho du khách; vận tải bằng ô tô; cho thuê xe; tổ chức các tour du lịch; hướng dẫn các chuyến du lịch; dịch vụ đặt chỗ và sắp xếp du lịch, không bao gồm đặt chỗ và sắp xếp cho dịch vụ lưu trú tạm thời; tổ chức, đặt chỗ và sắp xếp các chuyến du ngoạn, chuyến đi trong ngày và chuyến tham quan cho mục đích giải trí.

Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ đào tạo; sắp xếp và tiến hành hội thảo (tập huấn); giải trí; cung cấp thông tin liên quan đến thể thao và giải trí; cung cấp trò chơi; dịch vụ giải trí để chia sẻ âm thanh, hình ảnh động (video), hình ảnh, văn bản và các dữ liệu khác; dịch vụ giáo dục và giải trí, cụ thể là cung cấp thông tin trên trang web có chứa các đoạn âm thanh, đoạn hình ảnh động (video), biểu diễn âm nhạc, video nhạc, đoạn phim, ảnh, các tài liệu đa phương tiện khác và các thông tin có liên quan thông qua internet và các mạng thông tin liên lạc khác về nhiều chủ đề và đề tài khác nhau; dịch vụ giáo dục; dịch vụ giáo dục trực tuyến; xuất bản các văn bản giáo dục; xuất bản truyện; giáo dục và đào tạo liên quan đến các dịch vụ ngân hàng, tài chính, bảo hiểm, kinh tế và đầu tư; xuất bản các ấn phẩm điện tử được cung cấp trực tuyến (không thể tải xuống); tổ chức hội thảo trên trang web; tổ chức hội thảo, hội nghị; sắp xếp đặt vé cho các chương trình biểu diễn và các sự kiện giải trí khác; dịch vụ giải trí, thể thao và văn hóa; cung cấp xuất bản phẩm điện tử.

Nhóm 42: Dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) và phần mềm như một dịch vụ (saas) có chứa phần mềm dùng cho thương mại điện tử, thương mại di động và mua sắm trực tuyến; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) và phần mềm như một dịch vụ (saas) có chứa phần mềm dùng cho thương mại điện tử, thương mại di động và mua sắm trực tuyến, cụ thể là bàn phím ảo, xây dựng nhân vật (character art) và giao diện người dùng để hỗ trợ giao dịch mua sắm; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) và phần mềm như một dịch vụ (saas) có chứa phần mềm dùng cho thương mại điện tử, thương mại di động và mua sắm trực tuyến, cụ thể là phần mềm để trò chuyện và nhắn tin liên quan đến thương mại điện tử, thương mại di động và mua sắm trực tuyến; nghiên cứu và thiết kế trong lĩnh vực viễn thông và công nghệ thông tin; dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp trong lĩnh vực viễn thông và công nghệ thông tin; thiết kế, bảo trì và phát triển phần mềm máy tính; thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; dịch vụ máy tính kết nối với lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp nền tảng trên internet; dịch vụ mã hóa dữ liệu; mã hóa, giải mã và xác thực thông tin, tin nhắn và dữ liệu; thiết kế và phát triển phần mềm trò chơi máy tính; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để cho phép tải lên, chụp lại, đăng bài, trình diễn, chỉnh sửa, phát, truyền phát, xem, xem trước, hiển thị, gắn thẻ, viết bài (blog), chia sẻ, thảo luận, phân phối, xuất bản, tái tạo, và theo những cách khác cung cấp các thông tin, nội dung âm thanh và nội dung do người dùng tạo ra, ảnh, văn bản, hình ảnh, hình, phim, video, nội dung đa phương tiện, phương tiện truyền thông điện tử thông qua internet và các mạng thông tin liên lạc khác; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để cho phép chia sẻ thông tin vị trí với các cá nhân khác; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để theo dõi nhân sự; cho thuê không gian bộ nhớ điện tử trên internet; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm tương tác không thể tải xuống; thiết kế, phát triển, bảo trì, sửa chữa và cập nhật phần mềm máy tính tương tác; các dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có chứa phần mềm sử dụng trong việc bảo mật, quản lý và mở rộng các giao diện lập trình ứng dụng (api) và tập hợp các ứng dụng dịch vụ nhỏ (microservices); các dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có chứa phần mềm sử dụng trong giám sát, theo dõi và kiểm tra các giao diện lập trình ứng dụng (api) và dữ liệu và lưu lượng của tập hợp các ứng dụng dịch vụ nhỏ (microservice); các dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có chứa phần mềm sử dụng trong việc sáng tạo và duy trì các tài liệu kỹ thuật, tạo ra mã mẫu (sample code) và giới thiệu các nhà phát triển ứng dụng; cung cấp việc sử dụng tạm thời

phần mềm trực tuyến, không thể tải xuống để cho phép chuyển tiền điện tử giữa những người dùng; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến, không thể tải xuống để cho phép xử lý các khoản chuyển vốn và thanh toán điện tử thông qua nhà thanh toán bù trừ tự động (ach), thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ, ngân phiếu (séc) điện tử và các khoản thanh toán điện tử, di động và trực tuyến; cung cấp trang web có chứa công nghệ cho phép các nhà cung cấp các giao diện lập trình ứng dụng (api) đăng ký các giao diện lập trình ứng dụng (api) và các nhà phát triển ứng dụng để tìm kiếm và tải xuống các giao diện lập trình ứng dụng (api) mà họ quan tâm trên thị trường giao diện lập trình ứng dụng (api) trực tuyến; cung cấp trang web có chứa công nghệ cho phép các nhà phát triển ứng dụng xem, so sánh và kiểm tra khả năng và tình trạng của các giao diện lập trình ứng dụng (api); cung cấp trang web có chứa công nghệ cho phép các nhà phát triển ứng dụng truy cập vào các mã mẫu và công cụ để tích hợp các giao diện lập trình ứng dụng (api) vào các ứng dụng; cung cấp trang mạng có chứa công nghệ cho phép các nhà phát triển ứng dụng và nhà cung cấp giao diện lập trình ứng dụng (api) theo dõi việc sử dụng, lưu lượng truy cập và chức năng của các giao diện lập trình ứng dụng (api) được tích hợp với dữ liệu và thống kê về tỷ lệ lỗi, việc sử dụng và độ trễ; cung cấp trang web có chứa công nghệ cho phép các nhà phát triển ứng dụng thanh toán và các nhà cung cấp giao diện lập trình ứng dụng (api) nhận thanh toán cho việc tích hợp các giao diện lập trình ứng dụng api bởi các nhà phát triển ứng dụng dựa trên lưu lượng truy cập và việc sử dụng các giao diện lập trình ứng dụng (api) được tích hợp; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ [saas]; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống; cho thuê không gian lưu trữ nội dung số trên internet; thiết kế, sáng tạo, lưu trữ và bảo trì trang web cho người khác; lưu trữ các thiết bị mạng trực tuyến cho người khác; thiết kế, phát triển, bảo trì, sửa chữa và cập nhật phần mềm; dịch vụ công nghệ thông tin, cụ thể như là tư vấn công nghệ thông tin, tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang mạng cho người khác, cung cấp dịch vụ thuê ngoài trong lĩnh vực công nghệ thông tin; thiết kế chương trình máy tính, lập trình máy tính, hoặc bảo trì các chương trình máy tính; thiết kế và bảo trì phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; cho thuê máy chủ đặt web; cho thuê khu vực lưu trữ của các máy chủ trên các mạng viễn thông để lưu trữ dữ liệu; nền tảng cho thuê không gian lưu trữ trên internet; nền tảng cho thuê không gian lưu trữ các giao dịch trên internet; dịch vụ khoa học và công nghệ, và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến dịch vụ này; dịch vụ phân tích và nghiên cứu công nghiệp; dịch vụ máy tính, cụ thể như là cho thuê máy tính, tư vấn bảo mật máy tính, phân tích hệ thống máy tính, thiết kế hệ thống máy tính, dịch vụ bảo vệ chống virus máy tính; cho thuê (dài hạn), thuê và cho thuê (ngắn hạn) thiết bị máy tính, phần cứng, phần mềm và chương trình máy tính; dịch vụ mã hóa; dịch vụ ủy quyền và xác thực chữ ký điện tử (dịch vụ công nghệ thông tin); dịch vụ ủy quyền và xác thực chữ ký số (dịch vụ công nghệ thông tin); cho thuê không gian lưu trữ các trang web của người khác; lưu trữ dữ liệu điện tử; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; cài đặt, bảo trì, sửa chữa và cập nhật phần mềm máy tính; thiết kế, phát triển, lắp đặt và bảo trì phần mềm máy tính và ứng dụng thiết bị di động liên quan đến tài chính, thông tin kinh doanh, dịch vụ môi giới, đầu tư, báo giá và truyền tải dữ liệu, tin nhắn và hình ảnh bằng thiết bị điện tử; thiết kế và phát triển phần cứng máy tính liên quan đến tài chính, thông tin kinh doanh, dịch vụ môi giới, đầu tư, báo giá và truyền tải dữ liệu, tin

nhấn và hình ảnh bằng thiết bị điện tử; cho thuê không gian lưu trữ phần mềm máy tính và ứng dụng di động sử dụng trong môi giới và xử lý giao dịch trong đối tiền, chứng khoán và các công cụ tài tính khác; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống và ứng dụng thiết bị di động để sử dụng trong việc cung cấp và quản lý các chiến lược kinh doanh, việc kinh doanh và môi giới chứng khoán tự động; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để cung cấp dịch vụ ngân hàng, dịch vụ tài chính, dịch vụ quản lý tài khoản ngân hàng, dịch vụ chuyển tiền, dịch vụ thanh toán, phân tích tài chính và báo cáo tài chính, dịch vụ quản lý tài chính và dịch vụ thông tin liên quan đến ngân hàng và tài chính; cho thuê hệ thống máy tính; cho thuê chỗ lưu trữ bộ nhớ của máy chủ; cho thuê chỗ lưu trữ bộ nhớ của máy chủ trên mạng thông tin liên lạc; cung cấp phần mềm ứng dụng sử dụng mạng thông tin liên lạc; thiết kế, sản xuất hoặc bảo trì các chương trình máy tính; cho thuê máy tính; cung cấp các chương trình máy tính không thể tải xuống; cho thuê thời gian truy cập vào cơ sở dữ liệu máy tính cho thương mại điện tử; cung cấp hoặc cho thuê mạng lưới chuỗi khối (block chain) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed) (dịch vụ công nghệ thông tin); cung cấp hoặc cho thuê chương trình máy tính dùng cho mạng lưới chuỗi khối (block chain) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed); cung cấp hoặc cho thuê máy tính dùng cho mạng lưới chuỗi khối (block chain) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed); thiết kế, sản xuất hoặc duy trì các chương trình máy tính dùng cho mạng lưới chuỗi khối (block chain) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed); cung cấp hoặc cho thuê mạng lưới chuỗi khối (block chain) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed) (dịch vụ công nghệ thông tin) cho tiền ảo hoặc tiền mã hóa (cryptocurrency); cung cấp hoặc cho thuê chương trình máy tính dùng cho mạng lưới chuỗi khối (block chain) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed) cho tiền ảo hoặc tiền mã hóa (cryptocurrency); cung cấp hoặc cho thuê máy tính dùng cho mạng lưới chuỗi khối (block chain) cho tiền ảo hoặc tiền mã hóa (cryptocurrency) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed) cho tiền ảo hoặc tiền mã hóa (cryptocurrency); thiết kế, sản xuất hoặc duy trì các chương trình máy tính cho mạng lưới chuỗi khối (block chain) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed) cho tiền ảo hoặc tiền mã hóa (cryptocurrency); cung cấp hoặc cho thuê mạng lưới chuỗi khối (block chain) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed) (dịch vụ công nghệ thông tin) để quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua việc quản lý bán hàng và chương trình thúc đẩy bán hàng có liên quan đến điểm thưởng khách hàng thân thiết (tem giao dịch); cung cấp hoặc cho thuê chương trình máy tính cho mạng lưới chuỗi khối (block chain) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed) để quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua việc quản lý bán hàng và chương trình thúc đẩy bán hàng có liên quan đến điểm thưởng khách hàng thân thiết (tem giao dịch); cung cấp hoặc cho thuê máy tính cho mạng lưới chuỗi khối (block chain) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed) để quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua việc quản lý bán hàng và chương trình thúc đẩy bán hàng có liên quan đến điểm thưởng khách hàng thân thiết (tem giao dịch); thiết kế, sản xuất hoặc duy trì chương trình máy tính cho mạng lưới chuỗi khối (block chain) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed) để quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua việc quản lý bán hàng và chương trình thúc đẩy bán

hàng có liên quan đến điểm thưởng khách hàng thân thiết (tem giao dịch); dịch vụ tư vấn, thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nói trên.

Nhóm 43: Đặt chỗ và giữ chỗ đối với việc lưu trú tạm thời; cung cấp thông tin trong lĩnh vực lưu trú và chỗ ở tạm thời; cung cấp thông tin trên trang web có chứa các thông tin trong lĩnh vực khách sạn và chỗ ở tạm thời cho du khách; dịch vụ đại lý đặt chỗ ở nhà hàng; dịch vụ thông tin về nhà hàng; cung cấp thông tin và tư vấn về khách sạn và nhà hàng cho du khách và khách đi công tác; chỗ ở tạm thời; cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [môi giới đặt phòng cho khách sạn, nhà trọ hoặc tương tự]; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội; cung cấp thông tin trên trang web tương tác cho những người muốn xác định vị trí của các cá nhân khác vì mục đích an ninh, an toàn hoặc mạng xã hội bằng cách sử dụng hệ thống định vị toàn cầu.

(210) **4-2018-44265**

(220) 14.12.2018

(441) 27.04.2020

(540)

Rakuten

(731) RAKUTEN, INC. (JP)

1-14-1 Tamagawa, Setagaya-ku, Tokyo,
158-0094, Japan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy bán hàng tự động.

Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được; phần mềm máy tính; phần mềm máy tính có thể tải xuống được; các chương trình trò chơi dùng cho điện thoại di động; phần mềm mã hóa; phần mềm dùng cho việc nhắn tin trực tuyến; phần mềm bảo vệ quyền riêng tư; phần mềm thương mại điện thoại và thương mại điện tử trên máy tính cho phép người dùng thực hiện các giao dịch thương mại điện tử qua mạng máy tính toàn cầu; phần mềm ứng dụng máy tính dùng cho điện thoại di động, máy tính bảng và máy tính cầm tay, cụ thể là phần mềm dùng cho thương mại điện tử; thương mại di động, và mua sắm trực tuyến; phần mềm máy tính dùng cho thương mại điện tử; thương mại di động, và mua sắm trực tuyến, cụ thể là phần mềm dùng để trò chuyện và nhắn tin liên quan đến thương mại điện tử, thương mại di động, và mua sắm trực tuyến; phần mềm máy tính dùng cho thương mại điện tử; thương mại di động, và mua sắm trực tuyến, cụ thể là bàn phím ảo, xây dựng nhân vật (character art) và giao diện người dùng để hỗ trợ các giao dịch mua sắm; xuất bản phẩm điện tử; điện thoại di động; máy tính; thiết bị dùng để ghi âm, truyền tải hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; máy quay phim; thiết bị thu hình (tivi); micro; tai nghe; thiết bị thông tin liên lạc và tái tạo (replication) dùng cho các bộ phận, loa, dụng cụ và thiết bị máy tính; phần mềm chia sẻ địa điểm; phần mềm dẫn đường; phần mềm định vị toàn cầu (gps); phần mềm bản đồ; phần mềm mạng; phần mềm ứng dụng máy tính; đồ họa có thể tải xuống được dùng cho điện thoại di động; biểu tượng cảm xúc có thể tải xuống được dùng cho điện thoại di động; phần mềm trò chơi; thiết bị viễn thông có thể đeo được; thiết bị thông tin liên lạc có thể đeo được dạng đồng hồ đeo tay; ứng dụng di động có thể tải xuống được dùng với các thiết bị máy tính có thể đeo

được; phần mềm chia sẻ tệp tin; phần mềm giải trí tương tác; phần mềm tương tác; phần mềm máy tính tương tác cho phép trao đổi thông tin; phần mềm có thể tải xuống được cho phép tải lên, đăng bài, trình diễn, hiển thị, gắn thẻ, viết bài, chia sẻ hoặc theo những cách khác cung cấp thông tin hoặc phương tiện truyền thông điện tử qua internet hoặc các mạng thông tin liên lạc khác; xuất bản phẩm có thể xuống được; phần mềm máy tính sử dụng trong giám sát, theo dõi và kiểm tra các giao diện lập trình ứng dụng (api) và dữ liệu và lưu lượng của tập hợp các ứng dụng dịch vụ nhỏ (microservice); phần mềm máy tính dùng để sáng tạo và duy trì các tài liệu kỹ thuật, tạo ra mã mẫu (sample code) và giới thiệu các nhà phát triển ứng dụng; phần mềm máy tính sử dụng trong việc bảo mật, quản lý và mở rộng các giao diện lập trình ứng dụng (api) và tập hợp các ứng dụng dịch vụ nhỏ (microservices); phương tiện truyền thông và thiết bị lưu giữ trữ liệu; máy tính và thiết bị xử lý dữ liệu; thiết bị ngoại vi máy tính; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải xuống được; ứng dụng thiết bị di động, có thể tải xuống được; chương trình máy tính liên quan đến tài chính, thông tin kinh doanh, dịch vụ môi giới, đầu tư, báo giá và truyền tải dữ liệu, tin nhắn và hình ảnh bằng thiết bị điện tử; ứng dụng thiết bị di động liên quan đến tài chính, thông tin kinh doanh, dịch vụ môi giới, đầu tư, báo giá và truyền tải dữ liệu, tin nhắn và hình ảnh bằng thiết bị điện tử; nền tảng phần mềm máy tính sử dụng trong việc môi giới và xử lý giao dịch trong đối tiền, chứng khoán và các công cụ tài tính khác; nền tảng ứng dụng thiết bị di động dùng trong việc môi giới và xử lý giao dịch trong đối tiền, chứng khoán và các công cụ tài tính khác; ứng dụng thiết bị di động dùng để cung cấp và quản lý các chiến lược kinh doanh, việc kinh doanh và môi giới chứng khoán tự động; chương trình máy tính dùng để cung cấp và quản lý các chiến lược kinh doanh, việc kinh doanh và môi giới chứng khoán tự động; thiết bị đọc và ghi dữ liệu cho việc định giá tiền tệ bao gồm tiền điện tử; chương trình máy tính; thiết bị và bộ phận viễn thông; thẻ đa năng dùng cho dịch vụ tài chính; xuất bản phẩm, bản tin, tạp chí, xuất bản phẩm định kỳ, sách nhỏ và tờ quảng cáo, tất cả dưới dạng điện tử được cung cấp trực tuyến từ các dữ liệu hoặc từ các tiện nghi được cung cấp trên internet (bao gồm cả trang web); phần mềm và phần cứng máy tính dùng để cung cấp các dịch vụ ngân hàng, dịch vụ tài chính, dịch vụ quản lý tài khoản ngân hàng, dịch vụ chuyển tiền, dịch vụ thanh toán, phân tích tài chính và báo cáo tài chính, dịch vụ quản lý tài chính, và dịch vụ thông tin liên quan đến ngân hàng và tài chính; phần mềm máy tính dùng cho dịch vụ đại lý du lịch; phần mềm ứng dụng máy tính dùng cho điện thoại di động và máy tính cầm tay, cụ thể là phần mềm máy tính dùng cho dịch vụ đại lý du lịch; thiết bị hỗ trợ kỹ thuật số cá nhân dưới dạng đồng hồ; điện thoại thông minh; kính thông minh; máy tính và thiết bị ngoại vi của chúng; thiết bị xử lý dữ liệu; tệp tin âm nhạc có thể tải xuống được; tệp tin hình ảnh có thể tải xuống được; đĩa video và băng video đã được ghi sẵn; thiết bị đọc và ghi thẻ mạch tích hợp (IC); phần mềm ứng dụng; hình ảnh động (video) và hình ảnh có thể tải xuống được; thiết bị đầu cuối thanh toán điện tử; phần mềm máy tính dùng để thu thập thông tin về thẻ tín dụng và tiền điện tử và dùng để thanh toán thẻ tín dụng và tiền điện tử; thiết bị đọc thẻ từ dùng cho thẻ tín dụng; chương trình máy tính có thể tải xuống được; thiết bị và dụng cụ thông tin liên lạc chạy điện; máy tính bảng, và bộ phận và phụ tùng của nó; chương trình máy tính dùng cho máy tính bảng; vật mang dữ liệu được ghi sẵn các chương trình máy tính dùng cho máy tính bảng; máy đếm tiền; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số; chương trình máy tính dùng cho thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số; chương trình máy tính dùng cho điện thoại di động bao gồm cả điện thoại thông minh; điện thoại di động bao gồm cả điện thoại thông minh; các bộ phận và phụ tùng của điện thoại di động bao gồm cả điện thoại thông minh; vật mang dữ liệu ghi sẵn các chương trình máy tính dùng cho điện thoại di động bao gồm cả điện thoại thông minh; máy rút tiền tự động (atm); đồng hồ thông minh; thiết bị cà thẻ bán hàng (pos) và chương trình máy tính dùng cho thiết bị này; thẻ chip điện tử đã được mã hóa; thẻ từ tính trống; đĩa từ tính, đĩa quang học, đĩa từ tính quang học, các băng video và đĩa video khác, thẻ mạch tích hợp (ic), băng từ tính đã được

ghi sẵn trước; phần mềm ứng dụng dùng để thanh toán hoặc xử lý tiền điện tử, thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ dùng với thiết bị đọc mã vạch hoặc mã ma trận (qr); chương trình máy tính có thể tải xuống được dùng cho máy đọc và ghi thẻ mạch tích hợp (ic); thiết bị đầu cuối dùng để thanh toán và xử lý tiền điện tử; chương trình máy tính có thể tải xuống được dùng cho việc vận hành thiết bị đầu cuối để thanh toán và xử lý tiền điện tử; chương trình máy tính có thể tải xuống được dùng cho việc thanh toán và xử lý tiền điện tử; chương trình máy tính có thể tải xuống được dùng để nạp lại thẻ mạch tích hợp (ic); thiết bị dùng để nạp lại thẻ mạch tích hợp (ic); chương trình máy tính có thể tải xuống được dùng cho thiết bị đọc sử dụng công nghệ kết nối tâm ngắn (nfc); thiết bị đọc sử dụng công nghệ kết nối tâm ngắn (nfc); chương trình máy tính có thể tải xuống được dùng cho máy tính có thể đeo được; chương trình máy tính có thể tải xuống được dùng cho máy bán hàng tự động; máy in biên lai; chương trình có thể tải xuống được dùng trong quản lý và giao dịch tiền ảo, tiền mã hóa (cryptocurrency) hoặc phiếu có giá; chương trình máy tính dùng để cung cấp mạng lưới chuỗi khối (block chain) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed); chương trình máy tính có thể tải xuống được dùng để cung cấp mạng lưới chuỗi khối (block chain) cho tiền ảo hoặc tiền mã hóa (cryptocurrency) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed) cho tiền ảo hoặc tiền mã hóa (cryptocurrency); chương trình máy tính có thể tải xuống được dùng cho mạng lưới block-chain hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed) dùng để quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua việc quản lý bán hàng và chương trình thúc đẩy bán hàng có liên quan đến điểm thưởng khách hàng thân thiết.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và quảng cáo bán hàng; cung cấp không gian quảng cáo sản phẩm và dịch vụ; quảng bá và tiếp thị cho các sản phẩm và dịch vụ của người khác bằng việc phân phát các tài liệu quảng cáo, phiếu mua hàng và phiếu giảm giá qua phần mềm ứng dụng di động; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn cung cấp âm nhạc, hình ảnh động (video) và hình ảnh trực tuyến; cung cấp phiếu mua hàng, phát hành thẻ giảm giá và cung cấp thông tin; quảng bá cho các sản phẩm và dịch vụ của người khác thông qua việc quản lý bán hàng và chương trình thúc đẩy bán hàng có liên quan đến tem giao dịch; bán đấu giá qua internet; tổ chức bán đấu giá; dịch vụ tư vấn và cố vấn kinh doanh; sắp xếp các sự kiện quảng bá tiếp thị cho người khác; tổ chức triển lãm hoặc hội chợ nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ trung tâm thương mại bán lẻ trực tuyến bán các sản phẩm hàng tiêu dùng nhanh như thực phẩm đóng gói sẵn, đồ uống đóng gói sẵn, mỹ phẩm, đồ dùng vệ sinh và văn phòng phẩm; dịch vụ cửa hàng tiện ích bán lẻ trực tuyến bán các sản phẩm hàng tiêu dùng nhanh như thực phẩm đóng gói sẵn, đồ uống đóng gói sẵn, mỹ phẩm, đồ dùng vệ sinh và văn phòng phẩm; dịch vụ đặt hàng trực tuyến bằng máy tính đối với hàng hóa chung và hàng tiêu dùng chung; thúc đẩy việc bán hàng đối với các sản phẩm và dịch vụ của người khác thông qua việc phát hành, lưu ký và thanh toán bằng phiếu mua hàng và phiếu mua hàng điện tử; thúc đẩy việc bán hàng đối với các sản phẩm và dịch vụ của người khác thông qua việc phát hành, lưu ký và thanh toán các điểm thưởng từ phiếu giảm giá và điểm thưởng điện tử; thúc đẩy việc bán hàng đối với các sản phẩm và dịch vụ của người khác thông qua việc phát hành, lưu ký và thanh toán các phiếu thưởng để mua và giảm giá sản phẩm dịch vụ, được cung cấp theo tỷ lệ tương xứng với số tiền mua; thúc đẩy việc bán hàng đối với các sản phẩm của người khác, cụ thể là cung cấp phiếu mua hàng, phiếu giảm giá và phiếu thanh toán cho các sản phẩm của người khác; cung cấp các chương trình thưởng khuyến khích mua hàng cho khách hàng của doanh nghiệp tham gia chương trình thông qua việc phát hành và xử lý các phiếu mua hàng cho khách hàng thân thiết do sử dụng thường xuyên; dịch vụ thúc đẩy bán hàng, cụ thể là quảng bá các sản phẩm của người khác bằng việc cung cấp các phiếu mua hàng trực tuyến; vận hành sàn giao dịch trực tuyến cho các giao diện lập trình ứng dụng (api); vận hành sàn giao dịch trực tuyến

cho các giao diện lập trình ứng dụng (api) cho phép nhà cung cấp giao diện lập trình ứng dụng (api) đăng ký các giao diện lập trình ứng dụng (api) và cho phép các nhà phát triển ứng dụng tìm kiếm và tải xuống các giao diện lập trình ứng dụng (api) mà họ quan tâm; quảng cáo; cung cấp không gian quảng cáo trên internet, và cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến nó; dịch vụ cố vấn kinh doanh, tư vấn và thông tin; dịch vụ tiếp thị; dịch vụ thúc đẩy bán hàng; thúc đẩy việc bán hàng cho người khác; vận hành sàn giao dịch trực tuyến cho người bán hàng hóa và/hoặc dịch vụ, cụ thể là cung cấp sàn giao dịch điện tử để mua, bán và phân phát hàng hóa và dịch vụ giữa người tiêu dùng, người buôn bán và người cung cấp các sản phẩm và dịch vụ, tất cả thông qua mạng máy tính toàn cầu; quản lý và sưu tập các cơ sở dữ liệu trên máy tính; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người bán các sản phẩm và/hoặc dịch vụ; dịch vụ thương mại trực tuyến để tạo thuận lợi cho người khác bán các sản phẩm và dịch vụ thông qua mạng máy tính toàn cầu; xử lý điện tử các đơn đặt hàng cho người khác; dịch vụ chương trình thưởng, khuyến khích mua hàng và khách hàng thân thiết; nghiên cứu thị trường; phân tích kinh doanh; quảng cáo và tư vấn quản lý kinh doanh; phát hành, lưu ký và thanh toán các phiếu mua hàng, bao gồm cả phiếu mua hàng điện tử, nhằm thúc đẩy bán hàng đối với các sản phẩm và dịch vụ; quảng cáo trực tuyến cho người khác; cung cấp không gian quảng cáo trên internet và trên trang web; dịch vụ tiếp thị, quảng cáo và quảng bá; quảng bá các sản phẩm và dịch vụ của người khác thông qua mạng không dây, di động, thông tin liên lạc và máy tính; dịch vụ hỗ trợ và cố vấn thương mại cho các cửa hàng sử dụng mạng máy tính bao gồm cả internet; phát hành, lưu ký và thanh toán các điểm thưởng từ phiếu giảm giá, bao gồm cả điểm thưởng điện tử, nhằm thúc đẩy việc bán các sản phẩm và dịch vụ; phát hành, lưu ký và thanh toán các điểm thưởng từ phiếu mua hàng để mua hoặc giảm giá các sản phẩm và dịch vụ, được cung cấp theo tỷ lệ tương xứng với số tiền mua; dịch vụ so sánh giá cả; phân tích giá cả; dịch vụ khách hàng thân thiết và dịch vụ câu lạc bộ khách hàng nhằm mục đích thương mại, quảng bá và quảng cáo; dịch vụ chương trình khách hàng thân thiết; quản lý, tổ chức, vận hành và theo dõi chương trình khách hàng thân thiết, chương trình thúc đẩy bán hàng và/hoặc chương trình quảng bá; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; dịch vụ chức năng văn phòng; dịch vụ phân phối các mẫu tin quảng cáo và thông báo thương mại qua mạng truyền thông trực tuyến cung cấp bởi phương tiện mạng xã hội, và dịch vụ tư vấn liên quan đến chúng; cung cấp hướng dẫn quảng cáo trực tuyến có thể tìm kiếm được có chứa các sản phẩm và dịch vụ của người bán hàng trực tuyến; dịch vụ quảng cáo nhằm xúc tiến thương mại điện tử; dịch vụ so sánh giá cả trực tuyến; tư vấn và thông tin về dịch vụ khách hàng và quản lý sản phẩm và giá cả trên trang internet liên quan đến việc mua hàng thông qua internet; thúc đẩy việc bán hàng, bao gồm cả cho người khác; dịch vụ thẻ khách hàng thân thiết; quảng bá các sản phẩm và dịch vụ của người khác bằng cách sắp xếp việc tài trợ để liên kết sản phẩm và dịch vụ của họ với một chương trình trúng thưởng; quảng bá sản phẩm và dịch vụ của người khác thông qua việc phân phối các thẻ giảm giá, bằng việc thưởng điểm mua hàng cho việc sử dụng thẻ tín dụng và bằng việc phát hành thẻ tích điểm thưởng khách hàng thân thiết và thẻ quà tặng trực tuyến; thực hiện các chương trình khách hàng thân thiết, chương trình thưởng, chương trình lôi cuốn khách hàng và khuyến khích mua hàng nhằm mục đích quảng cáo và xúc tiến thương mại; dịch vụ thúc đẩy việc bán hàng cho người khác, cụ thể là thúc đẩy việc sử dụng tài khoản thẻ tín dụng và thanh toán cho thành viên hoặc cửa hàng thành viên có chấp nhận sử dụng thẻ tín dụng thông qua việc quản lý các chương trình thúc đẩy bán hàng; phát hành, lưu ký và thanh toán các các điểm thưởng từ phiếu giảm giá, bao gồm cả điểm thưởng điện tử, nhằm thúc đẩy việc bán các sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ thúc đẩy việc bán hàng, cụ thể là sắp xếp cho các cửa hàng liên kết và thành viên tham gia chương trình khách hàng thân thiết và thẻ phần thưởng cho khách hàng thân thiết và quản lý chúng; phát hành và thanh toán các thẻ phần thưởng cho khách hàng thân thiết; tổ chức và vận hành các thẻ phần thưởng cho khách hàng thân thiết; phát hành tem giao dịch;

cung cấp thông tin liên quan đến mua bán thương mại; cung cấp tư vấn và thông tin liên quan đến tất cả các dịch vụ nói trên.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính và tiền tệ; giao dịch và chuyển khoản tài chính, và dịch vụ thanh toán; dịch vụ bảo hiểm; chuyển tiền điện tử cho người khác; cung cấp dịch vụ xử lý điện tử đối với các giao dịch chuyển vốn điện tử, nhà thanh toán bù trừ tự động (ach), thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ, ngân phiếu (séc) điện tử và các khoản thanh toán điện tử, di động và trực tuyến; dịch vụ thanh toán điện tử liên quan đến việc xử lý điện tử và truyền tải thứ cấp các dữ liệu thanh toán hóa đơn; dịch vụ xử lý thanh toán; dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ thanh toán tài chính; môi giới; dịch vụ đầu tư và tài chính, cụ thể là quản lý và môi giới trong lĩnh vực cổ phiếu, trái phiếu, quyền chọn tài chính, hàng hóa tài chính, hợp đồng tương lai, tiền tệ, ngoại hối và các loại chứng khoán khác, và đầu tư quỹ cho người khác; môi giới tiền tệ; môi giới quyền chọn tài chính có thể mua bán; kinh doanh và môi giới chứng khoán phái sinh; dịch vụ cố vấn tài chính; tư vấn tài chính; thông tin tài chính; quản lý tài chính; phân tích tài chính; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; quản lý danh mục vốn đầu tư và tài sản tài chính; dịch vụ theo dõi, nghiên cứu và phân tích thị trường tài chính; tài trợ tài chính; chuyển vốn điện tử; chuyển khoản thanh toán cho người tiêu dùng thông qua internet; cung cấp thông tin tài chính qua mạng thông tin liên lạc toàn cầu; cung cấp thông tin tài chính liên quan đến dịch vụ xử lý điện tử đối với chứng khoán, hợp đồng tương lai, tiền tệ, quyền chọn tài chính, ngoại hối và hàng hóa tài chính; cung cấp thông tin thị trường và báo giá liên quan đến chứng khoán, hợp đồng tương lai, tiền tệ, quyền chọn tài chính, ngoại hối và hàng hóa tài chính; đầu tư tài chính; cố vấn liên quan đến đầu tư; tư vấn đầu tư; thông tin đầu tư; quản lý đầu tư; quản trị đầu tư; đầu tư vốn; dịch vụ đầu tư tín thác; quỹ đầu tư; dịch vụ đầu tư ủy thác; bảo hiểm; môi giới và đại lý bảo hiểm trong lĩnh vực nhân thọ, phi nhân thọ; giải quyết yêu cầu bồi thường trực tuyến đối với bảo hiểm phi nhân thọ; tính bằng máy tính tỉ lệ phí bảo hiểm trực tuyến, và tính bằng máy tính tỉ lệ phí bảo hiểm khác; tư vấn bảo hiểm phi nhân thọ; cung cấp thông tin về bảo hiểm nhân thọ hoặc bảo hiểm phi nhân thọ; tư vấn bảo hiểm nhân thọ với hợp đồng đặc biệt; dịch vụ tài chính có bản chất giao dịch chứng khoán, hợp đồng tương lai, trái phiếu, cổ phiếu, cổ phần, tiền tệ, vốn cổ phần, quyền chọn tài chính, ngoại hối và hàng hóa tài chính; giao dịch hàng hóa tài chính, vàng, hàng hóa, tiền, tiền tệ, cổ phiếu, cổ phần và chứng khoán; dịch vụ giao dịch tài chính; báo giá giao dịch chứng khoán; quản lý tiền mặt và vốn; nghiệp vụ thanh toán tài chính; dịch vụ nghiệp vụ thanh toán và tạo lập thị trường điện tử cho các công cụ tài chính; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; dịch vụ tài chính; thuê-mua tài chính; cho vay tài chính; dịch vụ tài chính, dịch vụ thông tin, dịch vụ tư vấn và dịch vụ đầu tư liên quan đến giao dịch hợp đồng chênh lệch (cfd), giao dịch hợp đồng chênh lệch (cfd) đối với vàng và bạch kim, giao dịch ngoại hối và giao dịch chứng khoán; dịch vụ bảo đảm tài chính; quỹ tương hỗ; quỹ tín thác; nhà phân phối quỹ tín thác; dịch vụ chứng khoán; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ ngân hàng đầu tư; dịch vụ ngân hàng thương mại; dịch vụ ngân hàng tuân theo các nguyên tắc kinh tế hội giáo; quản lý tài sản cho mục đích tài chính; dịch vụ lưu ký; kinh doanh vốn tư nhân; dịch vụ quản lý vốn mạo hiểm; dịch vụ quản lý tài sản giá trị cho mục đích tài chính; cung cấp và phân phối chương trình hưu trí cá nhân; chứng thư và ủy thác; cung cấp việc giảm giá tại những cơ sở tham gia thông qua việc sử dụng thẻ thành viên; dịch vụ đại lý gửi tiền điện tử vào thẻ của người dùng; sắp xếp việc phát hành thẻ tiền mặt; dịch vụ thẻ ghi nợ; cung cấp thông tin về tài khoản ngân hàng; đại lý mở tài khoản ngân hàng; cung cấp thông tin về việc nạp tiền vào thẻ tín dụng; phát hành tiền điện tử; đại lý xử lý tài khoản tiền điện tử; phát hành phiếu có giá; hợp đồng hàng hóa tài chính cho giao dịch chênh lệch; hợp đồng hàng hóa tài chính cho dịch vụ chênh lệch; nghiệp vụ tài chính; nghiệp vụ tiền tệ; nghiệp vụ bất động sản; giao dịch tài chính trực tuyến; thông tin liên quan đến dịch vụ đầu tư, bảo hiểm, ngân hàng, tài chính được cung cấp trực tuyến

(không thể tải xuống được); dịch vụ chứng thực tài chính; chuẩn bị báo cáo tài chính; môi giới bảo hiểm và tư vấn trong lĩnh vực bảo hiểm du lịch; đại lý bảo hiểm; thông tin bảo hiểm; dịch vụ thanh toán và chuyển vốn; môi giới bảo hiểm nhân thọ; bảo lãnh phát hành bảo hiểm nhân thọ; đại lý bảo hiểm phi nhân thọ; giải quyết yêu cầu bồi thường đối với bảo hiểm nhân thọ; bảo lãnh phát hành bảo hiểm phi nhân thọ; tính bằng máy tính tỷ lệ phí bảo hiểm; dịch vụ xử lý thanh toán trong chương trình khách hàng thân thiết; chuyển tiền và chuyển vốn qua internet; dịch vụ đại lý thu phí thanh toán hóa đơn điện thoại, điện, khí gas và các tiện ích khác, và cung cấp thông tin liên quan; phát hành thẻ quà tặng thanh toán; thanh toán khoản tiết kiệm và truy vấn số dư thông qua thẻ tiền mặt; dịch vụ phát hành thẻ tiền mặt; đại lý phát hành thẻ tiền mặt; dịch vụ xử lý thanh toán thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ hoặc ngân phiếu (séc) du lịch; phát hành thẻ tiền mặt và thẻ ghi nợ; dịch vụ thẻ tiền mặt và thẻ ghi nợ; dịch vụ tài chính, bao gồm kết nạp và quản lý người dùng thẻ tín dụng hoặc thẻ ghi nợ, nhân danh công ty phát hành thẻ tín dụng hoặc thẻ ghi nợ; cung cấp thông tin về chi tiết giao dịch của thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ; cung cấp bảo hiểm bảo vệ việc mua bán cho hàng hóa mua bán bằng thẻ tín dụng hoặc thẻ ghi nợ; dịch vụ đại lý cho các dịch vụ xử lý thanh toán thẻ tín dụng hoặc thẻ ghi nợ; bảo lãnh tín dụng trong trường hợp sử dụng thẻ tín dụng hoặc sử dụng thẻ ghi nợ; dịch vụ tài chính cho người dùng thẻ tín dụng hoặc người dùng thẻ ghi nợ; cung cấp thông tin về việc phát hành hoặc các chi tiết giao dịch của thẻ tín dụng; hoàn trả các chi phí sửa chữa hàng hóa được mua bán bằng thẻ tín dụng; điều tra tín dụng trong trường hợp các thành viên thẻ tín dụng sử dụng thẻ tín dụng; dịch vụ đại lý để ký kết hợp đồng thành viên thẻ tín dụng, và cung cấp thông tin liên quan; cung cấp thông tin liên quan đến chi tiết giao dịch của tiền điện tử; xử lý thanh toán thẻ tín dụng cho người dùng thẻ tín dụng hoặc tiền điện tử, và cung cấp thông tin liên quan; dịch vụ tài chính, bao gồm kết nạp và quản lý các thành viên hoặc cửa hàng thành viên chấp nhận việc sử dụng thẻ tín dụng, nhân danh công ty thẻ tín dụng; xử lý thanh toán thẻ nạp tiền; cung cấp thông tin liên quan đến chi tiết giao dịch thẻ tín dụng; chuyển vốn thông qua máy tính; xử lý thanh toán đối với các giao dịch thương mại bằng việc sử dụng hệ thống thông tin liên lạc máy tính; dịch vụ đại lý xử lý thanh toán đối với các giao dịch thương mại bằng việc sử dụng hệ thống thông tin liên lạc máy tính; dịch vụ phát hành thẻ trả trước; cho thuê máy xử lý thanh toán dùng cho thẻ tín dụng/thẻ ghi nợ, thiết bị đọc thẻ hoặc ghi thẻ; giao dịch ngoại hối; mua bán chứng khoán hợp đồng tương lai trên thị trường nước ngoài; đại lý môi giới các đại lý ủy thác có giao dịch trên thị trường nước ngoài đối với chứng khoán và chứng khoán hợp đồng tương lai chỉ số giao sau; môi giới thuê- mua; cung cấp thông tin thị trường chứng khoán; đánh giá tài chính đối với tín dụng của công ty; ủy thác đối với tiền, chứng khoán, yêu cầu trả nợ, tài sản cá nhân, đất, quyền đối với tài sản gắn liền với đất, quyền sử dụng trên bề mặt hoặc cho thuê đất; mua lại và chuyển nhượng các yêu cầu trả nợ; văn phòng tín dụng; cung cấp thông tin tài chính; ủy thác đối với cửa hợp đồng tương lai tài chính; quản lý tòa nhà; dịch vụ đại lý cho thuê hoặc thuê các tòa nhà; cho thuê hoặc thuê các tòa nhà; mua bán các tòa nhà; dịch vụ đại lý mua hoặc bán tòa nhà; định giá bất động sản; cung cấp thông tin về các tòa nhà hoặc đất [ngành vụ bất động sản]; cho thuê máy rút tiền mặt hoặc máy rút tiền tự động; đại lý giải ngân số dư hoặc kiểm tra số dư tài khoản; đại lý chuyển hoặc thanh toán tự động tiền mặt; đánh giá độ tin cậy của tài chính tư nhân; bảo lãnh phát hành bảo hiểm trách nhiệm cá nhân; đại lý đặt mua trái phiếu; dịch vụ đại lý thu nợ; nhận và bảo lãnh trách nhiệm đối với các hóa đơn; cho thuê máy xử lý hoặc đếm tiền giấy và tiền xu; các khoản cho vay [tài chính] và chiết khấu hóa đơn; gây quỹ từ thiện; dịch vụ tư vấn và môi giới liên quan đến bảo hiểm tai nạn; bảo lãnh phát hành bảo hiểm tai nạn; quản lý tài khoản ngân hàng để xử lý thương mại điện tử cho giao dịch mua bán hàng hóa; đại lý thu tiền thanh toán liên quan đến việc bán hàng hóa hoặc cung cấp dịch vụ; đại lý giao dịch hợp đồng tương lai hàng hóa tài chính; môi giới mua tín dụng; dịch vụ liên quan đến thu tín dụng (lc); chuyển tiền và chuyển vốn, và cung cấp thông tin liên quan; cung cấp thông

tin tài khoản ngân hàng dùng để chuyển tiền gửi độc quyền; quảng bá tài khoản ngân hàng dùng để chuyển tiền gửi độc quyền; chuyển tiền và chuyển vốn qua tài khoản ngân hàng dùng để chuyển tiền gửi độc quyền; phát hành phiếu có giá và cung cấp thông tin liên quan; phát hành tiền điện tử trả trước; dịch vụ phát hành tiền điện tử; thu quỹ tài chính công bố nhân danh tổ chức phát hành tín dụng tiền điện tử; cung cấp thông tin giao dịch tiền điện tử; dịch vụ đại lý của dịch vụ xử lý thanh toán tiền điện tử; dịch vụ đại lý nạp tiền điện tử trên thẻ tiền điện tử cho người sử dụng tiền điện tử; dịch vụ đại lý nạp tiền điện tử trên phương tiện thông tin truyền thông bao gồm thẻ mạch tích hợp hoặc điện thoại di động cho người sử dụng tiền điện tử; dịch vụ đại lý thu tiền thanh toán hàng hóa bằng cách ghi nợ trực tiếp của định chế tài chính thông qua việc thông tin liên lạc bằng các thiết bị đầu cuối máy tính; phát hành thẻ trả trước điện tử sử dụng thiết bị đầu cuối máy tính; phát hành thẻ trả trước điện tử; thanh toán và quản lý việc thanh toán thương mại điện tử; dịch vụ chuyển tiền điện tử; dịch vụ đại lý để truy vấn bảng sao kê ngân hàng qua điện thoại, fax hoặc internet; quản lý đất đai; dịch vụ đại lý cho thuê hoặc thuê đất; cho thuê đất; mua hoặc bán đất; dịch vụ đại lý mua hoặc bán đất; thanh toán trao đổi trong nước; phát hành thẻ trả trước có khả năng gửi tiền; thuê-mua tài chính; tư vấn bảo hiểm; bảo lãnh phát hành bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; cung cấp thông tin bảo hiểm; bảo quản các vật có giá trị bao gồm chứng khoán và kim loại quý [dịch vụ cho thuê kết an toàn để giữ đồ vật quý giá]; mua bán chứng khoán quyền chọn tài chính và chứng khoán hợp đồng tương lai tại thị trường nước ngoài; bảo lãnh phát hành chứng khoán; cho vay chứng khoán; chào bán chứng khoán; dịch vụ môi giới liên quan đến đăng ký mua hoặc chào bán chứng khoán; giao dịch chứng khoán, chứng khoán hợp đồng tương lai chỉ số giao sau, chứng khoán quyền chọn tài chính, chứng khoán hợp đồng tương lai tại thị trường nước ngoài; đại lý môi giới chứng khoán, chứng khoán hợp đồng tương lai chỉ số giao sau, chứng khoán quyền chọn tài chính, chứng khoán hợp đồng tương lai tại thị trường nước ngoài; đại lý môi giới các đại lý ủy thác có giao dịch trên thị trường trong nước đối với chứng khoán và chứng khoán hợp đồng tương lai chỉ số giao sau và chứng khoán quyền chọn tài chính; giao dịch chứng khoán hợp đồng tương lai chỉ số giao sau; đại lý môi giới cho hợp đồng kỳ hạn đối với chứng khoán, hợp đồng kỳ hạn đối với chứng khoán hợp đồng tương lai chỉ số giao sau, hợp đồng kỳ hạn đối với chứng khoán quyền chọn tài chính, giao dịch tại chỗ và giao dịch kỳ hạn đối với chứng khoán hợp đồng tương lai chỉ số giao sau; môi giới thanh lý chứng khoán; nhận tiền gửi [bao gồm phát hành trái phiếu thay thế] và nhận tiền gửi trả góp cố định; cung cấp thông tin giao dịch của tài khoản ngân hàng; đại lý phát hành ngân phiếu (séc) du lịch; dịch vụ đổi tiền; cung cấp dịch vụ thanh toán cước taxi bằng việc phát hành và thanh toán hóa đơn điện tử (dịch vụ tài chính); bảo lãnh tín dụng cho người mua bán trả góp; dịch vụ văn phòng tín dụng; phát hành ngân phiếu (séc) du lịch; phát hành ngân phiếu (séc) du lịch và mua bán các ngân phiếu (séc) này; chuyển tiền nước ngoài cho khách du lịch; dịch vụ phát hành thẻ mạch tích hợp (ic) cho tín dụng; xử lý điện tử việc thanh toán điện tử qua mạng máy tính toàn cầu, và dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin có liên quan; dịch vụ tài chính, bao gồm nhận dạng và xử lý điện tử các giao dịch điện tử sử dụng tài khoản ngân hàng trực tuyến, và dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan; dịch vụ cố vấn, tư vấn và thông tin liên quan đến việc phát hành, quản lý hoặc giao dịch phiếu có giá; dịch vụ xử lý thanh toán điện tử; dịch vụ chuyển tiền; ký gửi thanh toán hàng hóa; dịch vụ xử lý thanh toán, sử dụng nhận diện sinh trắc học như xác thực mống mắt cá nhân hoặc xác thực khuôn mặt cá nhân cho người dùng tiền điện tử, thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ; dịch vụ xử lý thanh toán sử dụng thiết bị đọc mã vạch hoặc thiết bị đọc mã ma trận (qr) cho người dùng tiền điện tử, thẻ tín dụng hoặc thẻ ghi nợ; dịch vụ xử lý thanh toán sử dụng kết nối trường gần cho người dùng tiền điện tử, thẻ tín dụng hoặc thẻ ghi nợ; phát hành tiền ảo điện tử trả trước; phát hành, quản lý hoặc giao dịch tiền ảo, tiền mã hóa (cryptocurrency) hoặc phiếu có giá; dịch vụ cố vấn, tư vấn và thông tin liên quan đến việc phát hành, quản lý

hoặc giao dịch tiền ảo, tiền mã hóa (cryptocurrency) hoặc phiếu có giá; đổi và quản lý điểm thưởng được phát hành để quảng bá hàng hóa và dịch vụ cho tiền ảo hoặc tiền mã hóa (cryptocurrency); dịch vụ đại lý và môi giới cho việc đổi và quản lý điểm thưởng được phát hành để quảng bá hàng hóa và dịch vụ cho tiền ảo hoặc tiền mã hóa (cryptocurrency); giao dịch tiền ảo hoặc giao dịch tiền mã hóa.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ truyền tải thông tin liên lạc được mã hóa; dịch vụ nhắn tin trực tuyến; dịch vụ nhắn tin kỹ thuật số không dây; dịch vụ thông tin liên lạc qua internet và mạng đồng đẳng (peer-to-peer), truyền tải điện tử dữ liệu và tài liệu qua thiết bị đầu cuối máy tính; dịch vụ truyền tải điện tử, điện và kỹ thuật số đối với giọng nói (thoại), dữ liệu, âm thanh, hình ảnh động (video), đồ họa, hình ảnh, thông điệp tin hiệu và thông tin; dịch vụ truyền tải không dây giọng nói (thoại) và dữ liệu; cung cấp dịch vụ điểm truy cập mạng; mạng liên lạc không dây và internet; dịch vụ nhắn tin, cụ thể là gửi, nhận và chuyển tiếp tin nhắn dưới dạng văn bản, âm thanh, hình ảnh hoặc hình ảnh động (video); cung cấp và vận hành phòng trò chuyện, nhóm thảo luận và hội nghị điện tử; truyền phát các tài liệu âm thanh-hình ảnh trên internet; cung cấp diễn đàn, phòng trò chuyện và bảng tin điện tử trực tuyến để truyền tải tin nhắn và ảnh chụp giữa những người dùng máy tính; dịch vụ thông tin liên lạc được truy cập thông qua số hiệu truy cập; dịch vụ thông tin liên lạc thông qua việc sử dụng thẻ mô-đun nhận dạng người thuê bao (sim); dịch vụ nhắn tin bằng máy nhắn tin; dịch vụ thư điện tử; cung cấp quyền truy cập tương tác nhiều người dùng vào các mạng thông tin liên lạc toàn cầu; dịch vụ chế độ truyền không đồng bộ (atm), dịch vụ thông tin liên lạc thông qua giao thức internet (ip), dịch vụ mạng riêng ảo (vpn) và dịch vụ đường truyền riêng; dịch vụ chuyển đổi thoại, dữ liệu, hình ảnh động (video) và đa phương tiện; dịch vụ hộp thư thoại; cung cấp dịch vụ không tính phí đối với người gọi (toll-free) và dịch vụ định tuyến cuộc gọi; dịch vụ trung tâm nhắn tin dưới dạng dịch vụ tin nhắn thoại thông qua điện thoại; dịch vụ hội nghị truyền hình ảnh động (video), âm thanh và dữ liệu qua điện thoại; cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu máy tính, cơ sở dữ liệu điện tử và cơ sở dữ liệu trực tuyến; cung cấp các diễn đàn trực tuyến để truyền thông về các chủ đề quan tâm chung; cung cấp các liên kết truyền thông trực tuyến để chuyển tiếp người dùng trang web đến các trang web địa phương và toàn cầu khác; cung cấp quyền truy cập vào các trang web cho những người khác được lưu trữ trên máy chủ máy tính có thể truy cập thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ phát âm thanh, văn bản và hình ảnh động (video) qua mạng internet hoặc các mạng thông tin liên lạc khác có chứa các nội dung âm thanh, văn bản và hình ảnh động (video) của người khác được tải lên, đăng lên hoặc gắn thẻ; cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu máy tính trong các lĩnh vực mạng xã hội; cung cấp và vận hành phòng trò chuyện, nhóm thảo luận và hội nghị điện tử trên internet; truyền tải dữ liệu và thông tin thông qua máy nhắn tin; truyền tải và phát sóng các chương trình phát thanh truyền hình thuộc tất cả các thể loại thông qua mạng điện thoại, truyền hình và thông tin liên lạc toàn cầu; dịch vụ hội nghị từ xa phát thanh truyền hình qua internet, dịch vụ chế độ truyền không đồng bộ, dịch vụ mạng số tích hợp đa dịch vụ (isdn), dịch vụ thông tin liên lạc thông qua giao thức internet (ip), cụ thể là truyền giọng nói (thoại) trên giao thức internet (voip), truyền hình trên giao thức internet (iptv); truyền tải giọng nói (thoại), dữ liệu, đồ họa, hình ảnh, âm thanh và hình ảnh động (video) thông qua mạng viễn thông, mạng thông tin liên lạc không dây và internet; truyền tải âm thanh, hình ảnh động (video), hình ảnh, văn bản và các dữ liệu khác thông qua mạng thông tin liên lạc; truyền tải giọng nói (thoại), dữ liệu, hình ảnh, âm thanh, hình ảnh động (video) và thông tin qua điện thoại và mạng thông tin liên lạc toàn cầu; cung cấp dịch vụ thoại trên giao thức internet; truyền tải với sự hỗ trợ của máy tính các thông điệp và hình ảnh; dịch vụ hội nghị qua video và internet; dịch vụ hội nghị qua mạng máy tính; dịch vụ nhắn tin tức thời; dịch vụ tin nhắn đơn giản (sms) và dịch vụ tin nhắn đa phương tiện (mms) thông qua mạng viễn thông và

máy tính; truyền tải qua máy tính các thông tin, thoại trên giao thức internet (voip), tin nhắn, cuộc gọi video và hội nghị; dịch vụ thông tin liên lạc cá nhân; dịch vụ đường dây điện thoại riêng; cung cấp dịch vụ không tính phí đối với người gọi (toll-free) và dịch vụ định tuyến cuộc gọi; dịch vụ nhắn tin điện tử; dịch vụ điện thoại di động; cung cấp quyền truy cập đa người dùng vào mạng thông tin liên lạc; dịch vụ bảng tin điện tử và phòng trò chuyện trực tuyến giữa những người dùng để truyền tải thông điệp liên quan đến cuộc sống ở trường học, sở thích chung, rao vặt, cộng đồng ảo, mạng xã hội, chia sẻ ảnh và truyền tải ảnh chụp; truyền tải điện tử các đoạn âm thanh, văn bản và đoạn video của người khác; thông tin liên lạc điện tử thông qua các phương tiện như phòng trò chuyện, đường dây trò chuyện và diễn đàn internet; diễn đàn và phòng trò chuyện cho mạng xã hội; truyền tải các tập tin số; cung cấp các diễn đàn cộng đồng và phòng trò chuyện để người dùng đăng, tìm kiếm, xem, chia sẻ, phê bình, xếp hạng và nhận xét về các video và các nội dung đa phương tiện khác qua internet và các mạng thông tin liên lạc khác; dịch vụ viễn thông, cụ thể là truyền tải điện tử đối với dữ liệu, tin nhắn và thông tin; tạo điều kiện truy cập vào các trang web của bên thứ ba thông qua đăng nhập toàn cầu; cung cấp các phòng trò chuyện trực tuyến và bảng tin điện tử; dịch vụ phát âm thanh, văn bản và hình ảnh động (video) thông qua máy tính hoặc các mạng thông tin liên lạc khác, cụ thể là tải lên, đăng lên, hiển thị, gắn thẻ và truyền tải điện tử đối với dữ liệu, thông tin, âm thanh và hình ảnh video; dịch vụ truyền tải và chuyển tiếp dữ liệu; dịch vụ tư vấn, thông tin và cố vấn liên quan đến tất cả những dịch vụ nói trên.

Nhóm 39: Giao hàng và cung cấp thông tin về việc giao hàng; cung cấp dịch vụ bán vé vận tải cho du khách, cụ thể là vé máy bay và vé tàu hỏa; tổ chức, đặt chỗ và sắp xếp các chuyến du ngoạn, chuyến đi trong ngày và chuyến tham quan cho mục đích du lịch; đặt vé du lịch; dịch vụ đại lý du lịch, không bao gồm lưu trú tạm thời; đặt chỗ cho việc thuê xe; cung cấp thông tin về du lịch, thông qua internet; dịch vụ hướng dẫn du lịch và dịch vụ thông tin du lịch; cung cấp thông tin trên trang web có chứa các thông tin và bình luận về du lịch; cung cấp thông tin trên trang web có chứa các bài viết (blog) và các xuất bản phẩm không thể tải xuống được dưới dạng các bài viết trong lĩnh vực du lịch; cung cấp thông tin du lịch cho du khách; vận tải bằng ô tô; cho thuê xe; tổ chức các tour du lịch; hướng dẫn các chuyến du lịch; dịch vụ đặt chỗ và sắp xếp du lịch, không bao gồm đặt chỗ và sắp xếp cho dịch vụ lưu trú tạm thời; tổ chức, đặt chỗ và sắp xếp các chuyến du ngoạn, chuyến đi trong ngày và chuyến tham quan cho mục đích giải trí.

Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ đào tạo; sắp xếp và tiến hành hội thảo (tập huấn); giải trí; cung cấp thông tin liên quan đến thể thao và giải trí; cung cấp trò chơi; dịch vụ giải trí để chia sẻ âm thanh, hình ảnh động (video), hình ảnh, văn bản và các dữ liệu khác; dịch vụ giáo dục và giải trí, cụ thể là cung cấp thông tin trên trang web có chứa các đoạn âm thanh, đoạn hình ảnh động (video), biểu diễn âm nhạc, video nhạc, đoạn phim, ảnh, các tài liệu đa phương tiện khác và các thông tin có liên quan thông qua internet và các mạng thông tin liên lạc khác về nhiều chủ đề và đề tài khác nhau; dịch vụ giáo dục; dịch vụ giáo dục trực tuyến; xuất bản các văn bản giáo dục; xuất bản truyện; giáo dục và đào tạo liên quan đến các dịch vụ ngân hàng, tài chính, bảo hiểm, kinh tế và đầu tư; xuất bản các ấn phẩm điện tử được cung cấp trực tuyến (không thể tải xuống); tổ chức hội thảo trên trang web; tổ chức hội thảo, hội nghị; sắp xếp đặt vé cho các chương trình biểu diễn và các sự kiện giải trí khác; dịch vụ giải trí, thể thao và văn hóa; cung cấp xuất bản phẩm điện tử.

Nhóm 42: Dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) và phần mềm như một dịch vụ (saas) có chứa phần mềm dùng cho thương mại điện tử, thương mại di động và mua sắm trực tuyến; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) và phần mềm như một dịch vụ (saas) có chứa phần mềm dùng cho thương mại điện tử, thương mại di động và mua sắm


trực tuyến, cụ thể là bàn phím ảo, xây dựng nhân vật (character art) và giao diện người dùng để hỗ trợ giao dịch mua sắm; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) và phần mềm như một dịch vụ (saas) có chứa phần mềm dùng cho thương mại điện tử, thương mại di động và mua sắm trực tuyến, cụ thể là phần mềm để trò chuyện và nhắn tin liên quan đến thương mại điện tử, thương mại di động và mua sắm trực tuyến; nghiên cứu và thiết kế trong lĩnh vực viễn thông và công nghệ thông tin; dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp trong lĩnh vực viễn thông và công nghệ thông tin; thiết kế, bảo trì và phát triển phần mềm máy tính; thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; dịch vụ máy tính kết nối với lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp nền tảng trên internet; dịch vụ mã hóa dữ liệu; mã hóa, giải mã và xác thực thông tin, tin nhắn và dữ liệu; thiết kế và phát triển phần mềm trò chơi máy tính; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để cho phép tải lên, chụp lại, đăng bài, trình diễn, chỉnh sửa, phát, truyền phát, xem, xem trước, hiển thị, gắn thẻ, viết bài (blog), chia sẻ, thảo luận, phân phối, xuất bản, tái tạo, và theo những cách khác cung cấp các thông tin, nội dung âm thanh và nội dung do người dùng tạo ra, ảnh, văn bản, hình ảnh, hình, phim, video, nội dung đa phương tiện, phương tiện truyền thông điện tử thông qua internet và các mạng thông tin liên lạc khác; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để cho phép chia sẻ thông tin vị trí với các cá nhân khác; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để theo dõi nhân sự; cho thuê không gian bộ nhớ điện tử trên internet; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm tương tác không thể tải xuống; thiết kế, phát triển, bảo trì, sửa chữa và cập nhật phần mềm máy tính tương tác; các dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có chứa phần mềm sử dụng trong việc bảo mật, quản lý và mở rộng các giao diện lập trình ứng dụng (api) và tập hợp các ứng dụng dịch vụ nhỏ (microservices); các dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có chứa phần mềm sử dụng trong giám sát, theo dõi và kiểm tra các giao diện lập trình ứng dụng (api) và dữ liệu và lưu lượng của tập hợp các ứng dụng dịch vụ nhỏ (microservice); các dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có chứa phần mềm sử dụng trong việc sáng tạo và duy trì các tài liệu kỹ thuật, tạo ra mã mẫu (sample code) và giới thiệu các nhà phát triển ứng dụng; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến, không thể tải xuống để cho phép chuyển tiền điện tử giữa những người dùng; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến, không thể tải xuống để cho phép xử lý các khoản chuyển vốn và thanh toán điện tử thông qua nhà thanh toán bù trừ tự động (ach), thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ, ngân phiếu (séc) điện tử và các khoản thanh toán điện tử, di động và trực tuyến; cung cấp trang web có chứa công nghệ cho phép các nhà cung cấp các giao diện lập trình ứng dụng (api) đăng ký các giao diện lập trình ứng dụng (api) và các nhà phát triển ứng dụng để tìm kiếm và tải xuống các giao diện lập trình ứng dụng (api) mà họ quan tâm trên thị trường giao diện lập trình ứng dụng (api) trực tuyến; cung cấp trang web có chứa công nghệ cho phép các nhà phát triển ứng dụng xem, so sánh và kiểm tra khả năng và tình trạng của các giao diện lập trình ứng dụng (api); cung cấp trang web có chứa công nghệ cho phép các nhà phát triển ứng dụng truy cập vào các mã mẫu và công cụ để tích hợp các giao diện lập trình ứng dụng (api) vào các ứng dụng; cung cấp trang mạng có chứa công nghệ cho phép các nhà phát triển ứng dụng và nhà cung cấp giao diện lập trình ứng dụng (api) theo dõi việc sử dụng, lưu lượng truy cập và chức năng của các giao diện lập trình ứng dụng (api) được tích hợp với dữ liệu và thống kê về tỷ lệ lỗi, việc sử dụng và độ trễ; cung cấp trang web có chứa công nghệ cho phép các nhà phát triển ứng dụng thanh toán và các nhà cung cấp giao diện lập trình ứng dụng (api) nhận thanh toán cho việc tích hợp các giao diện lập trình ứng dụng api bởi các nhà phát triển ứng dụng dựa trên lưu lượng truy cập và việc sử dụng các giao diện lập trình ứng dụng (api) được tích hợp; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ [saas]; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống; cho thuê không gian lưu trữ nội

dung số trên internet; thiết kế, sáng tạo, lưu trữ và bảo trì trang web cho người khác; lưu trữ các thiết bị mạng trực tuyến cho người khác; thiết kế, phát triển, bảo trì, sửa chữa và cập nhật phần mềm; dịch vụ công nghệ thông tin, cụ thể như là tư vấn công nghệ thông tin, tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang mạng cho người khác, cung cấp dịch vụ thuê ngoài trong lĩnh vực công nghệ thông tin; thiết kế chương trình máy tính, lập trình máy tính, hoặc bảo trì các chương trình máy tính; thiết kế và bảo trì phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; cho thuê máy chủ đặt web; cho thuê khu vực lưu trữ của các máy chủ trên các mạng viễn thông để lưu trữ dữ liệu; nền tảng cho thuê không gian lưu trữ trên internet; nền tảng cho thuê không gian lưu trữ các giao dịch trên internet; dịch vụ khoa học và công nghệ, và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến dịch vụ này; dịch vụ phân tích và nghiên cứu công nghiệp; dịch vụ máy tính, cụ thể như là cho thuê máy tính, tư vấn bảo mật máy tính, phân tích hệ thống máy tính, thiết kế hệ thống máy tính, dịch vụ bảo vệ chống virus máy tính; cho thuê (dài hạn), thuê và cho thuê (ngắn hạn) thiết bị máy tính, phần cứng, phần mềm và chương trình máy tính; dịch vụ mã hóa; dịch vụ ủy quyền và xác thực chữ ký điện tử (dịch vụ công nghệ thông tin); dịch vụ ủy quyền và xác thực chữ ký số (dịch vụ công nghệ thông tin); cho thuê không gian lưu trữ các trang web của người khác; lưu trữ dữ liệu điện tử; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; cài đặt, bảo trì, sửa chữa và cập nhật phần mềm máy tính; thiết kế, phát triển, lắp đặt và bảo trì phần mềm máy tính và ứng dụng thiết bị di động liên quan đến tài chính, thông tin kinh doanh, dịch vụ môi giới, đầu tư, báo giá và truyền tải dữ liệu, tin nhắn và hình ảnh bằng thiết bị điện tử; thiết kế và phát triển phần cứng máy tính liên quan đến tài chính, thông tin kinh doanh, dịch vụ môi giới, đầu tư, báo giá và truyền tải dữ liệu, tin nhắn và hình ảnh bằng thiết bị điện tử; cho thuê không gian lưu trữ phần mềm máy tính và ứng dụng di động sử dụng trong môi giới và xử lý giao dịch trong đối tiền, chứng khoán và các công cụ tài chính khác; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống và ứng dụng thiết bị di động để sử dụng trong việc cung cấp và quản lý các chiến lược kinh doanh, việc kinh doanh và môi giới chứng khoán tự động; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để cung cấp dịch vụ ngân hàng, dịch vụ tài chính, dịch vụ quản lý tài khoản ngân hàng, dịch vụ chuyển tiền, dịch vụ thanh toán, phân tích tài chính và báo cáo tài chính, dịch vụ quản lý tài chính và dịch vụ thông tin liên quan đến ngân hàng và tài chính; cho thuê hệ thống máy tính; cho thuê chỗ lưu trữ bộ nhớ của máy chủ; cho thuê chỗ lưu trữ bộ nhớ của máy chủ trên mạng thông tin liên lạc; cung cấp phần mềm ứng dụng sử dụng mạng thông tin liên lạc; thiết kế, sản xuất hoặc bảo trì các chương trình máy tính; cho thuê máy tính; cung cấp các chương trình máy tính không thể tải xuống; cho thuê thời gian truy cập vào cơ sở dữ liệu máy tính cho thương mại điện tử; cung cấp hoặc cho thuê mạng lưới chuỗi khối (block chain) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed) (dịch vụ công nghệ thông tin); cung cấp hoặc cho thuê chương trình máy tính dùng cho mạng lưới chuỗi khối (block chain) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed); cung cấp hoặc cho thuê máy tính dùng cho mạng lưới chuỗi khối (block chain) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed); thiết kế, sản xuất hoặc duy trì các chương trình máy tính dùng cho mạng lưới chuỗi khối (block chain) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed); cung cấp hoặc cho thuê mạng lưới chuỗi khối (block chain) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed) (dịch vụ công nghệ thông tin) cho tiền ảo hoặc tiền mã hóa (cryptocurrency); cung cấp hoặc cho thuê chương trình máy tính dùng cho mạng lưới chuỗi khối (block chain) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed) cho tiền ảo hoặc tiền mã hóa (cryptocurrency); cung cấp hoặc cho thuê máy tính dùng cho mạng lưới chuỗi khối (block chain) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed) cho tiền ảo hoặc tiền mã hóa (cryptocurrency); thiết kế, sản xuất hoặc

duy trì các chương trình máy tính cho mạng lưới chuỗi khối (block chain) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed) cho tiền ảo hoặc tiền mã hóa (cryptocurrency); cung cấp hoặc cho thuê mạng lưới chuỗi khối (block chain) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed) (dịch vụ công nghệ thông tin) để quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua việc quản lý bán hàng và chương trình thúc đẩy bán hàng có liên quan đến điểm thưởng khách hàng thân thiết (tem giao dịch); cung cấp hoặc cho thuê chương trình máy tính cho mạng lưới chuỗi khối (block chain) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed) để quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua việc quản lý bán hàng và chương trình thúc đẩy bán hàng có liên quan đến điểm thưởng khách hàng thân thiết (tem giao dịch); cung cấp hoặc cho thuê máy tính cho mạng lưới chuỗi khối (block chain) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed) để quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua việc quản lý bán hàng và chương trình thúc đẩy bán hàng có liên quan đến điểm thưởng khách hàng thân thiết (tem giao dịch); thiết kế, sản xuất hoặc duy trì chương trình máy tính cho mạng lưới chuỗi khối (block chain) hoặc mạng lưới đồng thuận phân quyền (distributed) để quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua việc quản lý bán hàng và chương trình thúc đẩy bán hàng có liên quan đến điểm thưởng khách hàng thân thiết (tem giao dịch); dịch vụ tư vấn, thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nói trên.

Nhóm 43: Đặt chỗ và giữ chỗ đối với việc lưu trú tạm thời; cung cấp thông tin trong lĩnh vực lưu trú và chỗ ở tạm thời; cung cấp thông tin trên trang web có chứa các thông tin trong lĩnh vực khách sạn và chỗ ở tạm thời cho du khách; dịch vụ đại lý đặt chỗ ở nhà hàng; dịch vụ thông tin về nhà hàng; cung cấp thông tin và tư vấn về khách sạn và nhà hàng cho du khách và khách đi công tác; chỗ ở tạm thời; cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [môi giới đặt phòng cho khách sạn, nhà trọ hoặc tương tự]; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội; cung cấp thông tin trên trang web tương tác cho những người muốn xác định vị trí của các cá nhân khác vì mục đích an ninh, an toàn hoặc mạng xã hội bằng cách sử dụng hệ thống định vị toàn cầu.

- | | | | |
|-------|---|-------|---|
| (210) | 4-2019-06998 | (220) | 11.03.2019 |
| | | (441) | 27.04.2020 |
| (540) |  | (531) | A26.11.12; 26.1.1; 2.1.8; A2.1.16 |
| | | (591) | Đen, xám. |
| | | (731) | PHARMAVITAL GMBH (DE)
Saime-Genc-Ring 14, 53121 Bonn,
Germany |
| | | (740) | Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B
CONSULTANT., CORP.) |
- (511) Nhóm 05: Chế phẩm dược phẩm và vệ sinh; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng cho mục đích y tế; thức ăn trẻ em dùng cho mục đích y tế; chế phẩm cho mục đích y tế của người; thực phẩm ăn kiêng và bổ sung chế độ ăn uống, không dành cho mục đích y tế, dựa trên protein và chất béo, có thêm vitamin, khoáng chất, nguyên tố vi lượng và axit béo, đơn lẻ hoặc kết hợp; thực phẩm ăn kiêng và bổ sung chế độ ăn uống, không dành cho mục đích y tế, dựa trên carbohydrate và chất xơ, có thêm vitamin, khoáng chất, nguyên tố vi lượng và axit béo, đơn lẻ hoặc kết hợp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 32: Viên sỏi bọt để làm đồ uống.

(210) **4-2019-07072**

(220) 12.03.2019

(441) 27.04.2020

(540)



(591) Xanh coban, xanh ngọc lục bảo.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ NHÀ MINH (VN)

Phòng số 203, tầng 2, số 185 phố Chùa Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Xây dựng; sửa chữa nhà cửa, văn phòng và các công trình xây dựng khác; lắp đặt thiết bị nhà cửa, văn phòng và các công trình xây dựng khác.

(210) **4-2019-10961**

(220) 05.04.2019

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.1.1; A26.1.18

(591) Xanh lam đậm, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH VẬN CHUYỂN YAFAN VINA (VN)

Số 352D, đường Lê Duẩn, phường Trung Phụng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; đèn sợi đốt; đèn chòm; thiết bị khuếch tán ánh sáng; đèn điện; đèn trần.

Nhóm 35: Mua: đèn chiếu sáng, đèn sợi đốt, đèn chòm, thiết bị khuếch tán ánh sáng, đèn điện, đèn trần; bán: đèn chiếu sáng, đèn sợi đốt, đèn chòm, thiết bị khuếch tán ánh sáng, đèn điện, đèn trần; xuất nhập khẩu: đèn chiếu sáng, đèn sợi đốt, đèn chòm, thiết bị khuếch tán ánh sáng, đèn điện, đèn trần; phân phối: đèn chiếu sáng, đèn sợi đốt, đèn chòm, thiết bị khuếch tán ánh sáng, đèn điện, đèn trần.

(210) **4-2019-11516**

(220) 09.04.2019

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.5.1; A26.5.18; A26.11.8; A26.3.5; A24.15.11

(591) Đỏ, xanh.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÔM VIỆT PHÁP HÀ NỘI (VN)

Đội 9, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 06: Nhôm; lá nhôm (vật liệu xây dựng); bản lề hộp bằng hợp kim loại (khóa chốt bằng kim loại); vật liệu xây dựng bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; phụ kiện ráp lắp cửa ra vào bằng kim loại; tấm cửa bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại.

(210) **4-2019-11570**

(540)



(220) 10.04.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.9

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH QUỐC TẾ HÀ THÀNH (VN)

Tổ dân phố Đông Ngạc 8, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Xuất bản phẩm dạng in; tờ quảng cáo, ấn phẩm in [cho mục đích quảng cáo]; áp phích và tờ rơi quảng cáo.

(210) **4-2019-12381**

(540)

(220) 16.04.2019

(441) 27.04.2020

(731) GOTRUCK HOLDINGS PTE. LTD. (SG)

7 Temasek Boulevard, #16-01 Suntec Tower One, Singapore 038987

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ hàng hải, trắc địa, quang học, cân, đo, cấp cứu và giảng dạy; thiết bị ghi, truyền và tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi; đĩa compact, đĩa dvd và các phương tiện ghi kỹ thuật số khác; cơ cấu được vận hành bằng đồng xu; máy đếm tiền, máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu và máy vi tính; phần mềm máy tính; hệ thống định vị toàn cầu điện tử; thiết bị định vị toàn cầu gps; thiết bị nhận dữ liệu sử dụng hệ thống định vị toàn cầu gps; dụng cụ và thiết bị định vị và dẫn đường điện tử; dụng cụ hàng hải; thiết bị và dụng cụ hoa tiêu qua vệ tinh; phần cứng máy tính; máy chủ liên lạc (phần cứng máy tính); thiết bị định tuyến mạng; mạng cục bộ; thiết bị liên lạc; thiết bị theo dõi xe cộ; gia tốc kế tích hợp với thiết bị định vị toàn cầu; phần mềm ứng dụng; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm ứng dụng mạng (chương trình máy tính có thể tải về); phần cứng máy tính và phần mềm máy tính dùng để tổ chức và vận hành việc cho thuê xe cộ, xe ben, ô tô tải, xe tải; phần mềm máy tính để điều phối dịch vụ vận tải; phần mềm máy tính để nhận, sắp xếp và giữ chỗ dịch vụ vận tải; phần mềm máy tính để tổ chức, điều hành và quản lý việc cho thuê xe cộ, xe ben, ô tô tải, xe tải; dụng cụ xử lý dữ liệu điện tử; thiết bị xử lý dữ liệu điện tử; thiết bị xử lý dữ liệu (điện); thiết bị xử lý dữ liệu (điện và cơ học) dùng cho thuê xe cộ, xe ben, ô tô tải, xe tải; phần mềm có thể tải về, cụ thể là một ứng dụng di động dùng để cho thuê xe cộ, xe ben, ô tô tải, xe tải; phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại di động dành cho thuê xe cộ, xe ben, ô tô tải, xe tải; phần mềm ứng dụng di động để điều phối dịch vụ vận tải, cụ thể là

phần mềm để lên lịch trình và gửi đi tự động xe cộ, xe ben, ô tô tải, xe tải; phần mềm ứng dụng di động để nhận, sắp xếp và giữ chỗ dịch vụ vận tải; thiết bị xử lý dữ liệu, máy vi tính, chương trình máy vi tính (ghi sẵn), phần mềm ứng dụng máy vi tính (có thể tải về), phần mềm máy tính và gói phần mềm dùng cho thuê xe cộ, xe ben, ô tô tải, xe tải; phần mềm máy tính và gói phần mềm liên quan đến kinh doanh; phần mềm máy tính và gói phần mềm liên quan đến giao dịch tài chính; chương trình máy tính để xử lý dữ liệu liên quan đến hồ sơ tài chính; thiết bị giao dịch tài chính điện tử, máy móc (thiết bị) để thực hiện các giao dịch tài chính từ xa; phần cứng mạng máy tính và viễn thông; phần mềm máy tính để tạo cơ sở dữ liệu thông tin và dữ liệu có thể tìm kiếm; phần mềm tìm kiếm (máy tính); phần mềm tìm kiếm và truy xuất thông tin qua mạng máy tính; phần mềm máy tính để quản lý mạng máy tính cục bộ, mạng không dây và mạng dây; phần mềm máy tính để quản lý mạng máy tính; pin điện, cho xe cộ; ắc quy điện dùng cho xe cộ; thiết bị sạc ắc quy; thiết bị bảo mật để nhận, lưu trữ, xử lý và truyền tín hiệu âm thanh và/hoặc hình ảnh; vi mạch; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; biển hiệu quảng cáo, phản quang; biển hiệu hiển thị quảng cáo (phản quang hoặc cơ học); ký hiệu số; biển hiệu hiển thị bằng kim loại (phản quang hoặc cơ học); biển hiệu hiển thị bằng vật liệu phi kim [phản quang hoặc cơ học]; biển báo hiệu bằng điện; biển hiệu quảng cáo có chiếu sáng; bảng hiển thị điện tử; ấn phẩm đa phương tiện điện tử và ghi sẵn.

Nhóm 35: Quảng cáo; điều hành kinh doanh; quản lý kinh doanh; marketing; dịch vụ hăng quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ quảng bá; dịch vụ điều hành và quản lý kinh doanh để hỗ trợ sử dụng mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến phát triển và vận hành hệ thống cho thuê xe cộ, xe ben, ô tô tải, xe tải và tập hợp phương tiện vận tải (fleet concepts); điều hành kinh doanh, quản lý, tổ chức và vận hành hệ thống cho thuê xe cộ, xe ben, ô tô tải, xe tải; dịch vụ điều hành kinh doanh và tư vấn kinh doanh liên quan đến tổ chức vận tải; tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực dịch vụ quản lý xe cộ, xe ben, ô tô tải và đoàn xe tải; vận hành sàn giao dịch trực tuyến để cung cấp dịch vụ cho thuê xe cộ, xe ben, ô tô tải và xe tải; vận hành sàn giao dịch trực tuyến để cung cấp dịch vụ marketing và lên lịch trình cho dịch vụ cho thuê xe cộ, xe ben, ô tô tải và xe tải; điều hành kinh doanh, quản lý và tổ chức hệ thống cho thuê xe cộ, xe ben, ô tô tải và xe tải, cụ thể là quản lý đặt chỗ cho thuê đối với xe cộ, xe ben, ô tô tải, xe tải, người vận hành của bên thứ ba trong nước; xác thực dữ liệu máy tính; xác thực xử lý dữ liệu; cung cấp thông tin về sản phẩm sử dụng, thông tin so sánh giá cả liên quan tới dịch vụ cho thuê xe cộ, xe ben, ô tô tải và xe tải; cung cấp thông tin tiêu dùng trong lĩnh vực cho thuê xe cộ, xe ben, ô tô tải và xe tải; tổng hợp thông tin vào cơ sở dữ liệu; hệ thống hóa thông tin trong cơ sở dữ liệu máy tính; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ quảng cáo và quảng bá liên quan tới dịch vụ cho thuê xe cộ, xe ben, ô tô tải và xe tải; dịch vụ khuyến mại cho người khác; dịch vụ quảng cáo và đẩy mạnh bán hàng; lập kế hoạch và thực hiện các hội chợ thương mại, triển lãm và giới thiệu nhằm mục đích kinh tế hoặc quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ khuyến mại trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ quảng cáo trực tuyến thông qua mạng truyền thông máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; phổ biến các thông tin kinh doanh; phổ biến các thông tin thương mại; phổ biến các tài liệu quảng cáo, tài liệu khuyến mại bằng hình thức trực tuyến, điện tử hoặc bằng phương tiện khác; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; phân tích dữ liệu kinh doanh; dịch vụ đánh giá thống kê dữ liệu marketing; dịch vụ tổ chức, điều hành và quản lý liên quan tới việc cung cấp các quyền lợi trong các chương trình dành cho khách hàng thân thiết và khách hàng thường xuyên; đánh giá kinh doanh; khảo sát kinh doanh thương mại; nghiên cứu kinh doanh; dịch vụ môi giới kinh doanh; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; quản lý thương mại

việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ trung gian thương mại; biên tập số liệu thống kê; phân tích giá thành; dự báo kinh tế; dịch vụ của chuyên gia tư vấn về hiệu quả kinh doanh; dịch vụ tổng đài cung cấp thông tin kinh doanh; dịch vụ mua sắm cho người khác (mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác); tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; dịch vụ khuyến mại thông qua chương trình khách hàng thân thiết, đổi điểm thưởng với các sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ cung cấp thông tin, cố vấn và tư vấn liên quan tới tất cả các dịch vụ nêu trên.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; truyền tin và hình ảnh có hỗ trợ của máy vi tính, thông tin liên lạc bằng máy vi tính; liên lạc bằng điện thoại di động; dịch vụ truyền thông không dây; thông tin liên lạc bằng mạng cáp quang; thông tin liên lạc bằng vô tuyến điện; thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; thông tin liên lạc bằng phương tiện liên lạc điện tử; dịch vụ viễn thông, cụ thể là, kết nối các cuộc gọi, tin nhắn sms và thông báo đẩy tới xe cộ, xe ben, ô tô tải, xe tải, người vận hành của bên thứ ba trong nước thông qua điện thoại di động, thiết bị di động; truyền tin và hình ảnh có hỗ trợ của máy vi tính để sắp xếp (tổ chức) cho thuê xe cộ, xe ben, ô tô tải và xe tải; gửi tin nhắn điện tử; gửi tin nhắn qua trang web; gửi tin nhắn nhằm sắp xếp (tổ chức) cho thuê xe cộ có động cơ, xe ben, ô tô tải và xe tải; cấp quyền truy cập vào hệ thống tin nhắn điện tử; cung cấp thông tin về lĩnh vực liên lạc viễn thông qua hình thức trực tuyến nhằm sắp xếp (tổ chức) cho thuê xe cộ, xe ben, ô tô tải và xe tải; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp quyền truy cập tín hiệu định vị toàn cầu cho người sử dụng nhằm mục đích điều hướng; truyền tập tin số; dịch vụ truyền tải thông tin thông qua mạng lưới kỹ thuật số; dịch vụ gửi tin nhắn kỹ thuật số không dây; cấp quyền truy cập vào các chương trình máy tính trong mạng dữ liệu cho người sử dụng; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; dịch vụ bảng thông báo điện tử (dịch vụ viễn thông); cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu và các trang web trực tuyến chứa thông tin về nhiều chủ đề cho người sử dụng; truyền dữ liệu bằng phương tiện viễn thông; phát sóng hoặc truyền tin nhắn và thông tin đã được ghi lại; phát sóng thông tin bằng phương tiện truyền hình; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây; truyền hình ảnh điện tử; truyền dữ liệu điện tử; truyền tiếng nói điện tử; truyền thông tin điện tử; cho thuê dụng cụ viễn thông; cho thuê thiết bị viễn thông; trao đổi dữ liệu điện tử được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu có thể truy cập thông qua mạng viễn thông; dịch vụ cung cấp thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nói trên.

Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và cất giữ hàng hóa, sắp xếp chuyến đi di lịch; cung cấp dịch vụ cho thuê xe cộ, xe ben, ô tô tải và xe tải; cho thuê xe cộ; cho thuê xe ben; cho thuê ô tô tải; cho thuê xe tải; môi giới vận tải; dịch vụ môi giới vận chuyển hàng hóa và môi giới vận tải; thuê phương tiện vận tải; đặt chỗ cho vận chuyển; hậu cần vận tải; đặt chỗ vận tải; đặt chỗ vận tải thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ đại lý để sắp xếp vận tải; dịch vụ đại lý để sắp xếp vận tải hàng hóa; môi giới vận tải trong lĩnh vực vận hành cho thuê xe cộ, xe ben, ô tô tải và xe tải kết nối với xe cộ, xe ben, ô tô tải, xe tải, nhà khai thác của bên thứ ba trong nước; cung cấp thông tin, hỗ trợ và cố vấn liên quan đến vận tải để tạo điều kiện cho việc cho thuê xe cộ, xe ben, ô tô tải, xe tải; dịch vụ tư vấn phân phối (được vi tính hóa) liên quan đến vận tải; cung cấp thông tin liên quan đến lập kế hoạch, đặt chỗ du lịch và vận chuyển, qua phương tiện điện tử; cung cấp thông tin, bao gồm qua hình thức trực tuyến, về vận tải; cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ cho thuê xe cộ, xe ben, ô tô tải, xe tải và dịch vụ vận tải; dịch vụ đại lý du lịch, cụ thể là: giữ chỗ và đặt chỗ cho việc vận chuyển; cung cấp dịch vụ giữ chỗ, đặt chỗ và tìm kiếm trực tuyến về liên quan đến cho thuê xe cộ, xe ben, ô tô tải và xe tải; cung cấp thông tin về cho thuê và sử dụng xe cộ, xe ben, ô tô tải, xe tải; cho thuê không gian đỗ xe; bãi đỗ xe; cho thuê chỗ đỗ

xe; cho thuê hệ thống đỗ xe cơ khí (xếp xe và đưa xe vào vị trí thích hợp trong bãi đỗ xe và ngược lại); dịch vụ thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nói trên.

Nhóm 42: Các dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế có liên quan; dịch vụ phân tích và nghiên cứu công nghiệp; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; nghiên cứu, thiết kế và phát triển vi mạch máy tính và mạng truyền thông dữ liệu; nghiên cứu, phát triển, thiết kế và nâng cấp phần mềm máy tính, thiết kế hệ thống máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; dịch vụ sao chép chương trình máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); cung cấp nền tảng trên internet, mạng di động hoặc mạng truyền thông, cụ thể là, nền tảng để tổ chức cho thuê xe cộ, xe ben, ô tô tải và xe tải; dịch vụ điện toán đám mây liên quan tới cung cấp một nền tảng trực tuyến đối với dịch vụ vận tải, cho thuê xe cộ, xe ben, ô tô tải và xe tải; cung cấp phần mềm dựa trên trang web và không tải về được trực tuyến để cung cấp dịch vụ vận tải, cho thuê xe cộ, xe ben, ô tô tải và xe tải; cung cấp phần mềm dựa trên trang web và không tải về được trực tuyến để đặt chỗ và giữ chỗ liên quan tới dịch vụ cho thuê xe cộ, xe ben, ô tô tải và xe tải; cung cấp sử dụng tạm thời chương trình máy tính không tải về được dùng để lên lịch trình, lập kế hoạch, tổ chức, quản lý và cung cấp sử dụng tạm thời xe cộ, xe ben, ô tô tải, xe tải; dịch vụ cung cấp ứng dụng; dịch vụ cung cấp ứng dụng, cụ thể là cung cấp chương trình máy tính dùng cho dịch vụ giữ chỗ xe cộ, xe ben, ô tô tải và xe tải, để lên lịch trình, lập kế hoạch, tổ chức, quản lý việc sử dụng tạm thời xe cộ, xe ben, ô tô tải, xe tải; dịch vụ máy tính, cụ thể là, cung cấp, bảo trì, quản lý nền tảng phần mềm máy tính dùng để tổ chức, quản lý và điều hành dịch vụ cho thuê xe cộ, xe ben, ô tô tải và xe tải; cung cấp sử dụng tạm thời phần mềm điều hành không tải về được trực tuyến dùng cho mạng máy tính và máy chủ, và để truy cập và sử dụng mạng điện toán đám mây; bảo trì phần mềm máy tính; bảo trì bản ghi máy tính; bảo trì chương trình máy tính; cho thuê không gian lưu trữ trên máy tính chủ (địa chỉ trang tin điện tử); giám sát hệ thống máy tính nhờ truy cập từ xa; chuyển đổi dữ liệu của chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; khôi phục dữ liệu máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cập nhật chương trình máy tính; cập nhật ngân hàng bộ nhớ của hệ thống máy tính; cập nhật trang chủ cho mạng máy tính; cho thuê phần mềm và chương trình máy tính; nghiên cứu kỹ thuật; dịch vụ kiểm tra kỹ thuật; dịch vụ thử nghiệm kỹ thuật; dịch vụ bảo mật mạng lưới (kiểm tra và đánh giá rủi ro của mạng điện tử); dịch vụ lập trình máy tính để bảo mật dữ liệu điện tử; dịch vụ xác thực tài liệu điện tử và thư điện tử; dịch vụ cung cấp thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan tới tất cả các dịch vụ nêu trên.

(210) **4-2019-12813**

(220) 17.04.2019

(441) 27.04.2020

(540)

RIFT

(731) FACEBOOK TECHNOLOGIES, LLC
(US)

1601 Willow Road, Menlo Park, CA
94025, United States

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Phần cứng máy tính; phần mềm mạng xã hội; công cụ phát triển phần mềm; phần mềm sử dụng làm giao diện lập trình ứng dụng (api); giao diện lập trình ứng dụng (api) dùng trong việc xây dựng ứng dụng phần mềm; giao diện lập trình ứng dụng (api) dùng cho phần mềm nhằm hỗ trợ dịch vụ mạng xã hội trực tuyến và nhằm khôi phục, tải lên, tải xuống, truy cập và quản lý dữ liệu; phần mềm dùng để tạo lập, quản lý và tương

tác với một cộng đồng trực tuyến; phần mềm dùng để tổ chức, tìm kiếm và quản lý các sự kiện; phần mềm dùng để tạo lập, chỉnh sửa, tải lên, tải xuống, truy cập, xem, đăng tải, hiển thị, gắn nhãn, viết nhật ký cá nhân (viết blog), phát trực tuyến, liên kết, chú thích, thể hiện cảm xúc, bình luận, nhúng, truyền tải, và chia sẻ hoặc cung cấp phương tiện hoặc thông tin điện tử thông qua mạng máy tính và mạng truyền thông; phần mềm dùng để sửa đổi và cho phép truyền tải hình ảnh, âm thanh, âm thanh kết hợp hình ảnh, nội dung video và dữ liệu; phần mềm dùng để thu thập, quản lý, chỉnh sửa, tổ chức, sửa đổi, truyền tải, chia sẻ và lưu trữ dữ liệu và thông tin; phần mềm máy tính dùng để gửi và nhận tin nhắn điện tử, báo thức, thông báo và lời nhắc nhở; thẻ quà tặng được mã hóa bằng từ tính; phần mềm trò chơi thực tế ảo; phần mềm trò chơi thực tế tăng cường; phần mềm trò chơi thực tế hỗn hợp; phần cứng máy tính trò chơi thực tế ảo; phần cứng máy tính trò chơi thực tế tăng cường, phần cứng máy tính trò chơi thực tế hỗn hợp; thiết bị ngoại vi máy vi tính; phần mềm thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp để sử dụng kích hoạt máy vi tính, bộ điều khiển trò chơi video, bộ điều khiển trò chơi video cầm tay, máy tính bảng, thiết bị di động, và điện thoại di động nhằm cung cấp các trải nghiệm thực tế ảo; phần mềm trò chơi dùng cho các thiết bị không dây; phần cho mục đích y tế; phần mềm để tích hợp dữ liệu điện tử với môi trường thế giới thực cho mục đích giải trí, giáo dục, vui chơi, giao tiếp và kết nối cộng đồng; phần mềm dùng để chuyển đổi ngôn ngữ tự nhiên sang lệnh thực thi bằng máy; phần mềm, cụ thể là giao diện diễn giải dùng để hỗ trợ tương tác giữa người và máy móc; phần mềm hỗ trợ cá nhân; phần mềm hỗ trợ cộng đồng; phần mềm dùng để lập kế hoạch hoạt động với những người dùng khác và đưa ra khuyến nghị; phần mềm lập sơ đồ xã hội và các điểm đến, phần mềm để đặt hàng và/hoặc mua hàng hóa và dịch vụ; phần mềm dùng để truyền tải không dây nội dung, dữ liệu và thông tin; phần mềm dùng để tạo lập, quản lý và truy cập các nhóm trong cộng đồng ảo; phần cứng máy tính thực tế ảo; phần mềm thực tế ảo cho phép máy tính, bộ điều khiển trò chơi video, bộ điều khiển trò chơi video cầm tay, máy tính bảng, thiết bị di động, và điện thoại di động cung cấp các trải nghiệm thực tế ảo; phần mềm trò chơi máy tính dùng cho bộ điều khiển trò chơi video tại nhà; thiết bị ngoại vi có thể đeo dùng cho máy tính, máy tính bảng, thiết bị di động và điện thoại di động, cụ thể là thiết bị hiển thị đeo trên đầu có thể điều chỉnh cấu hình được; tai nghe dùng với bảng điều khiển trò chơi video; phần mềm máy tính; phần cứng máy tính thực tế tăng cường; tai nghe thực tế ảo; tai nghe và mũ bảo hiểm thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp được tùy chỉnh dùng để chơi trò chơi video; tai nghe thực tế ảo để chơi trò chơi video kết nối với máy tính, bộ điều khiển trò chơi video, bộ điều khiển trò chơi video cầm tay, máy tính bảng, thiết bị di động, và điện thoại di động nhằm cho phép cung cấp các trải nghiệm thực tế ảo; tai nghe thực tế tăng cường; kính thực tế ảo; kính thực tế tăng cường; phần mềm thực tế ảo dùng để định vị môi trường thực tế ảo; phần mềm thực tế tăng cường dùng để định vị môi trường thực tế tăng cường; phần mềm thực tế tăng cường sử dụng trong việc kích hoạt máy tính, bộ điều khiển trò chơi video, bộ điều khiển trò chơi video cầm tay, máy tính bảng, thiết bị di động, và điện thoại di động nhằm cung cấp các trải nghiệm thực tế tăng cường; tai nghe dùng cho trò chơi thực tế ảo; tai nghe dùng cho trò chơi thực tế tăng cường; bộ điều khiển thực tế ảo cầm tay; bộ điều khiển thực tế tăng cường cầm tay; chương trình trò chơi video và chương trình trò chơi máy tính; phần mềm giải trí tương tác; phần mềm nhận diện cử chỉ; cảm biến theo dõi chuyển động dùng cho công nghệ thực tế ảo; cảm biến theo dõi chuyển động dùng cho công nghệ thực tế tăng cường; phần mềm máy tính dùng để điều khiển hoạt động của các thiết bị âm thanh và hình ảnh; thiết bị truyền phát phương tiện kỹ thuật số; tai nghe nhét vào bên trong tai; tai nghe; phần mềm hiển thị video; phần cứng hiển thị video, cụ thể là ổ (driver) video dùng cho các thiết bị đeo mắt hiển thị video; phần mềm dùng để định vị môi trường thực tế ảo; phần mềm sử dụng cho máy tính, bộ điều khiển trò chơi video, bộ điều khiển trò chơi video cầm tay, máy tính bảng, thiết bị di động, và điện thoại di động nhằm cung cấp các trải nghiệm thực tế ảo và thực tế tăng

cường; phần mềm thực tế ảo dùng để theo dõi sự vật, kiểm soát chuyển động và hình ảnh hóa nội dung; phần mềm thực tế tăng cường dùng để theo dõi sự vật, kiểm soát chuyển động và hình ảnh hóa nội dung; phần mềm thực tế ảo giúp người dùng trải nghiệm trực quan quá, thao tác và nhập vai thực tế ảo; phần mềm thực tế tăng cường giúp người dùng trải nghiệm trực quan hóa, thao tác và nhập vai thực tế tăng cường; phần mềm thực tế ảo dùng để vận hành tai nghe thực tế ảo; phần mềm thực tế tăng cường dùng để vận hành tai nghe thực tế tăng cường; phần mềm thực tế ảo dùng cho giải trí tương tác; phần mềm thực tế tăng cường dùng cho giải trí tương tác; tai nghe trùm qua đầu; phần mềm ghi, lưu trữ, truyền phát, tiếp nhận, hiển thị và phân tích dữ liệu từ phân cứng máy tính có thể đeo; thiết bị máy tính có thể đeo bao gồm chủ yếu là phần mềm và màn hình hiển thị dùng để kết nối với máy tính, máy tính bảng, thiết bị di động, và điện thoại di động để cho phép trải nghiệm thế giới thực tế ảo và thế giới thực tế tăng cường; kính bảo hộ cho phép trải nghiệm thế giới thực tế ảo và thế giới thực tế tăng cường; phần mềm dùng cho tạo và thiết kế phần mềm thực tế ảo và thực tế tăng cường; giao diện lập trình ứng dụng (API) cho phần mềm máy tính để phát triển và tạo ra các trải nghiệm thực tế ảo và thực tế tăng cường; phần mềm và phần sụn dùng cho các chương trình hệ điều hành; hệ điều hành máy tính; phần mềm theo dõi chuyển động, trực quan hóa, thao tác, xem và hiển thị trải nghiệm thực tế tăng cường và thực tế ảo; phần mềm, phần sụn và phần cứng dùng để theo dõi và nhận diện hình ảnh, giọng nói, âm thanh, chuyển động, mắt và cử chỉ; phần cứng và phần mềm dùng để điều hành thiết bị cảm biến; thiết bị cảm biến điện tử, máy quay, máy chiếu, và micro dùng để phát hiện, ghi lại và nhận diện cử chỉ, gương mặt và giọng nói; phần cứng và phần mềm dùng để phát hiện các sự vật, cử chỉ và mệnh lệnh của người dùng; phần mềm và phần sụn dùng để kiểm soát, điều chỉnh và quản lý bộ điều khiển; phần mềm và phần sụn cho phép thiết bị điện tử chia sẻ dữ liệu và giao tiếp với nhau; phần mềm hệ thống điều hành máy tính; chương trình chạy phần mềm dùng cho thiết bị điện tử nhằm cho phép phần cứng máy tính và thiết bị điện tử giao tiếp với nhau; máy quay; pin; thiết bị sạc pin; bao đựng pin; bộ pin; thiết bị sạc điện và thiết bị quản lý nguồn điện dùng cho thiết bị điện tử di động; cổng sạc; chân đế sạc cho thiết bị điện tử di động; đế sạc cho thiết bị điện tử di động; sạc dự phòng; ổ sạc ngoài; ốp hỗ trợ sạc không dây; thiết bị pin điện có thể sạc lại, cụ thể là pin sạc nhiều lần và nguồn cấp điện có thể cầm tay, bộ pin ngoài có thể sạc lại để sử dụng với các thiết bị điện tử di động; bộ chuyển đổi nguồn; bộ chuyển đổi điện; bộ kết nối điện và điện tử; túi và vỏ chuyên dụng cho các thiết bị điện tử di động; cáp, ba lô và hộp đựng chuyên biệt cho các thiết bị điện tử di động; vỏ bảo vệ chuyên biệt cho các thiết bị điện tử di động; tấm vỏ che ổ cắm điện; vỏ và bao đựng bảo vệ cho các thiết bị điện tử di động; tay áo bảo vệ cho các thiết bị điện tử di động; giá đỡ, băng đeo tay, kẹp và hộp mang theo chuyên biệt cho các thiết bị điện tử di động; giá đỡ treo tường chuyên biệt để gắn các thiết bị điện tử di động; chân đế đỡ chuyên biệt các thiết bị điện tử di động; bộ đỡ chuyên biệt cho các thiết bị điện tử di động; thiết bị điều khiển từ xa cho các thiết bị điện tử di động; cáp và đầu nối âm thanh và loa điện; loa âm thanh; cổng kết nối cho các thiết bị điện tử di động; loa; bộ phận và linh kiện của cáp điện tử; dây cáp điện; cáp kết nối; cáp truyền tín hiệu quang học; cáp điện và đầu nối cáp; micro (ống nói); máy thu thanh; máy phát thanh; thiết bị ngoại vi máy tính không dây.; bộ hiển thị video gắn trên đầu; máy thu tín hiệu điện tử; máy thu video; máy phát và máy thu không dây dùng để tái tạo âm thanh và tín hiệu; cảm biến điện; cảm biến theo dõi các chuyển động vật lý; phần mềm mang bản chất là một ứng dụng di động; thẻ sim; phần mềm xử lý hình ảnh, đồ họa, âm thanh, video và văn bản; phần mềm nhắn tin; phần mềm hỗ trợ và sắp xếp việc tài trợ và phân phối gây quỹ và quyên góp; phần mềm dùng cho các dịch vụ gây quỹ từ thiện và các dịch vụ quyên góp tài chính trực tuyến.

Nhóm 28: Máy chơi trò chơi viđêô; bộ điều khiển tương tác từ xa dùng cho trò chơi viđêô; thiết bị ngoại vi có thể đeo được để chơi trò chơi viđêô chuyên biệt cho máy tính, máy chơi trò chơi viđêô, máy trò chơi viđêô cầm tay, máy tính bảng, thiết bị di động, và điện thoại di động; bộ điều khiển cho trò chơi máy tính; tai nghe âm thanh và hình ảnh dùng trong khi chơi trò chơi viđêô (thiết bị trò chơi); thiết bị cầm tay dùng để chơi trò chơi điện tử, trò chơi máy tính, trò chơi tương tác, và trò chơi viđêô, thiết bị chơi trò chơi và thiết bị chơi trò chơi di động, cụ thể là, máy chơi trò chơi có hoặc không có màn hình hiển thị viđêô dùng để chơi trò chơi máy tính và trò chơi viđêô; máy chơi trò chơi máy tính để sử dụng với màn hình hoặc màn hình hiển thị bên ngoài; thiết bị dùng cho trò chơi điện tử ngoại trừ những thiết bị được sử dụng cùng với màn hình hiển thị hoặc màn hình hiển thị bên ngoài; thiết bị dùng cho trò chơi điện tử được điều chỉnh để sử dụng với màn hình hiển thị hoặc màn hình hiển thị bên ngoài; túi chuyên dụng cho trò chơi viđêô cầm tay và máy chơi trò chơi viđêô; cần điều khiển dùng cho trò chơi viđêô và trò chơi máy tính; máy chơi trò chơi máy tính dùng để chơi các trò chơi giải trí; miếng dán bằng nhựa gắn bọc được gọi là vỏ bọc để che phủ và bảo vệ thiết bị chơi trò chơi điện tử, cụ thể là, máy chơi trò chơi viđêô và bộ trò chơi viđêô cầm tay; bộ điều khiển trò chơi mang bản chất bàn phím dùng cho trò chơi máy tính; trò chơi chuyên được chơi với máy thu sóng truyền hình; tai nghe chơi trò chơi chuyên dụng dùng để chơi trò chơi viđêô; cần điều khiển cầm tay dùng để chơi trò chơi viđêô; máy chơi trò chơi cầm tay, trò chơi điện tử cầm tay chỉ chuyên dùng với máy thu sóng truyền hình; trò chơi cầm tay với màn hình hiển thị tinh thể lỏng; thiết bị cầm tay để chơi các trò chơi điện tử dùng với màn hình hiển thị hoặc màn hình hiển thị bên ngoài; thiết bị chơi trò chơi viđêô; thiết bị chơi trò chơi với màn hình hiển thị tinh thể lỏng; bộ điều khiển điện tử do người chơi điều khiển cho máy chơi trò chơi viđêô điện tử; hộp đựng bảo vệ chuyên dụng cho các trò chơi viđêô cầm tay và máy chơi trò chơi viđêô; thiết bị chơi trò chơi viđêô độc lập; giá đỡ cho thiết bị chơi trò chơi điện tử, cụ thể là, máy chơi trò chơi viđêô và bộ trò chơi viđêô cầm tay; bộ mặt bàn chơi trò chơi (tabletop units) dùng để chơi trò chơi điện tử, mà không kết nối với tivi và máy tính; thiết bị điều khiển từ xa cầm tay tương tác với trò chơi viđêô để chơi trò chơi điện tử; bộ điều khiển cho máy chơi trò chơi; máy trò chơi viđêô sử dụng đồng xu.

Nhóm 35: Dịch vụ tiếp thị (marketing), quảng cáo, khuyến mại; cung cấp dịch vụ nghiên cứu thị trường và dịch vụ thông tin thị trường; quảng bá các hàng hóa và dịch vụ của người khác qua mạng máy tính và mạng truyền thông; dịch vụ hỗ trợ kinh doanh và dịch vụ quảng bá; dịch vụ hỗ trợ việc trao đổi, bán hàng và cung cấp các dịch vụ của các bên thứ ba qua mạng máy tính và mạng truyền thông; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người bán hàng hóa và/hoặc dịch vụ; cung cấp các phương tiện trực tuyến để kết nối người bán với người mua, cụ thể là cung cấp sàn giao dịch thương mại trực tuyến để kết nối người bán với người mua các hàng hóa và dịch vụ; cung cấp dịch vụ mạng lưới doanh nghiệp; dịch vụ tuyển dụng lao động và tuyển dụng nhân sự; dịch vụ quảng cáo và phân phối thông tin, cụ thể là cung cấp không gian quảng cáo được phân loại thông qua mạng internet và mạng truyền thông; dịch vụ thẻ quà tặng trả trước, cụ thể là cấp giấy chứng nhận thẻ quà tặng có thể được quy đổi thành các hàng hóa hoặc dịch vụ (dịch vụ khuyến mại); dịch vụ từ thiện, cụ thể là, thúc đẩy nhận thức của cộng đồng về các hoạt động từ thiện, hoạt động nhân ái, hoạt động tình nguyện, hoạt động công cộng và hoạt động phục vụ cộng đồng và các hoạt động nhân đạo; tổ chức các triển lãm và sự kiện trong lĩnh vực phát triển phần mềm và phần cứng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ hiệp hội (hợp tác) nhằm thúc đẩy quyền lợi của các chuyên gia và doanh nghiệp trong lĩnh vực phát triển ứng dụng phần mềm di động (dịch vụ phát triển kinh doanh); quảng cáo trực tuyến và quảng bá trực tuyến các hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua mạng internet; dịch vụ tư vấn tiếp thị (marketing) và tư vấn quảng cáo; tổ chức và điều khiển các sự kiện đặc biệt cho mục đích thương mại, tiếp thị hoặc quảng cáo; quảng cáo

thông qua các phương tiện điện tử; tổ chức, quảng bá và thực hiện các triển lãm hội chợ và sự kiện cho mục đích kinh doanh; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến tai nghe thực tế ảo và tai nghe thực tế tăng cường, trò chơi thực tế ảo và trò chơi thực tế tăng cường, nội dung và phương tiện kỹ thuật số thực tế ảo và nội dung và phương tiện kỹ thuật số thực tế tăng cường; phổ biến quảng cáo cho người khác thông qua mạng internet và mạng truyền thông; quảng bá các hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua việc phân phối các video quảng cáo trên mạng internet và mạng truyền thông; dịch vụ quảng cáo, cụ thể là tiếp cận mục tiêu và tối ưu hóa quảng cáo trực tuyến; điều hành kinh doanh; quản lý kinh doanh và hoạt động văn phòng; tư vấn thương liệu (dịch vụ phát triển kinh doanh); thiết kế vật liệu quảng cáo cho người khác; cung cấp thư mục kinh doanh trực tuyến của các doanh nghiệp, các hàng hóa và dịch vụ của người khác.

Nhóm 37: Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là xử lý các sự cố mang bản chất của việc chẩn đoán các vấn đề về phần cứng máy tính;

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ chia sẻ (cung cấp) hình ảnh và video không tải xuống được; dịch vụ xuất bản phẩm điện tử; dịch vụ giải trí, cụ thể là tạo điều kiện cho các dịch vụ trò chơi tương tác, trò chơi nhiều người chơi, trò chơi một người chơi được thực hiện qua mạng internet hoặc mạng truyền thông; cung cấp thông tin về các trò chơi video, trò chơi đa phương tiện tương tác hoặc trò chơi đa phương tiện điện tử thông qua mạng internet hoặc mạng truyền thông; tổ chức và điều khiển các cuộc thi và hỗ trợ các sự kiện cho người chơi tham gia các trò chơi đa phương tiện điện tử hoặc tương tác; cung cấp các nguồn dữ liệu trực tuyến, cụ thể là blog, video hướng dẫn, video tin tức, ấn phẩm điện tử và sách hướng dẫn điện tử, cho các nhà phát triển phần mềm; tổ chức các cuộc thi và các chương trình trao giải thưởng khích lệ cho các nhà phát triển phần mềm; xuất bản các tài liệu giáo dục, cụ thể là, xuất bản sách, báo, bản tin, và các ấn phẩm điện tử; cung cấp các trang báo, tạp chí trực tuyến, cụ thể là các trang nhật ký cá nhân trên mạng (blog); dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp các trò chơi thực tế ảo, các nội dung giải trí tương tác và thực tế ảo; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp các trò chơi thực tế tăng cường, giải trí tương tác và các nội dung thực tế tăng cường; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp các trò chơi thực tế hỗn hợp, giải trí tương tác và nội dung thực tế hỗn hợp; cung cấp trò chơi máy tính để người dùng mạng sử dụng trên mạng diện rộng; cung cấp các trò chơi thực tế ảo trực tuyến; cung cấp các trò chơi thực tế tăng cường trực tuyến; cung cấp các trò chơi thực tế hỗn hợp trực tuyến; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp các trò chơi video trực tuyến; tổ chức triển lãm và sự kiện trong lĩnh vực ngành công nghiệp giải trí tương tác, ngành công nghiệp thực tế ảo, ngành công nghiệp thực tế tăng cường, ngành công nghiệp điện tử tiêu dùng và ngành công nghiệp giải trí trò chơi video cho các mục đích văn hóa hoặc giáo dục; tổ chức và điều khiển các hội nghị về giáo dục; tổ chức các triển lãm và sự kiện trong lĩnh vực phát triển phần mềm cho mục đích giáo dục; dịch vụ giáo dục, cụ thể là, tổ chức và tiến hành các hội nghị và hội thảo trong các lĩnh vực thực tế ảo, thực tế tăng cường, trí tuệ nhân tạo và mạng lưới vạn vật kết nối internet; cung cấp các cơ sở dữ liệu máy tính, cơ sở dữ liệu điện tử và cơ sở dữ liệu trực tuyến trong lĩnh vực giải trí; cho thuê ki-ốt (gian hàng) chụp ảnh và/hoặc quay phim để chụp, tải lên, chỉnh sửa và chia sẻ hình ảnh và video (giải trí); dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp nội dung giải trí trực tuyến và cung cấp video phát trực tiếp về các sự kiện giải trí; cung cấp trò chơi video trực tuyến và trò chơi máy tính trực tuyến; dịch vụ giải trí, cụ thể là, tổ chức và điều khiển các cuộc thi để khuyến khích việc sử dụng và phát triển ngành giải trí tương tác thực tế ảo, thực tế tăng cường, điện tử tiêu dùng, và phần mềm và phần cứng giải trí trò chơi video; tổ chức các triển lãm và sự kiện cho mục đích văn hóa, giáo dục hoặc giải trí; dịch vụ thực tế ảo trong nhà (dịch vụ giải trí); dịch vụ thực tế tăng cường trong nhà (dịch vụ giải trí); dịch vụ trò chơi thực tế ảo được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ trò chơi thực tế tăng

cường được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp các trò chơi máy tính trực tuyến và các trò chơi tương tác trực tuyến; sản xuất video thực tế tăng cường; sản xuất video thực tế ảo; dịch vụ sản xuất đa phương tiện; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp các trò chơi thực tế tăng cường và nội dung giải trí tương tác; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp môi trường thực tế ảo trực tuyến; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp môi trường thực tế tăng cường trực tuyến; cung cấp thông tin giải trí từ các chỉ mục và cơ sở dữ liệu thông tin có thể tìm kiếm được, cụ thể là văn bản, tài liệu điện tử, cơ sở dữ liệu, đồ họa, hình ảnh chụp và thông tin nghe nhìn và mạng truyền thông; cung cấp thông tin về các trò chơi máy tính trực tuyến và các trò chơi video trực tuyến qua máy tính hoặc mạng truyền thông; tổ chức và điều khiển các cuộc thi và hỗ trợ các sự kiện cho người chơi trò chơi video và người chơi trò chơi máy tính; tổ chức các triển lãm trong lĩnh vực ngành công nghiệp giải trí tương tác, ngành công nghiệp thực tế ảo, ngành công nghiệp điện tử tiêu dùng và ngành công nghiệp giải trí trò chơi video cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục, dịch vụ giáo dục; cung cấp các khóa đào tạo; cung cấp các hoạt động thể thao và văn hóa.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm và phần cứng máy tính; dịch vụ máy tính, cụ thể là, tạo lập cộng đồng ảo cho người dùng đã đăng ký để tổ chức các nhóm và sự kiện, tham gia thảo luận, nhận phản hồi từ bạn bè, và tham gia vào mạng xã hội, mạng kinh doanh và mạng cộng đồng; dịch vụ máy tính, cụ thể là, lưu trữ tiện nghi điện tử cho người khác để tổ chức và tiến hành các cuộc họp, sự kiện và thảo luận tương tác thông qua mạng truyền thông; dịch vụ máy tính mang bản chất là hồ sơ điện tử cá nhân tùy chỉnh hoặc hồ sơ điện tử nhóm tùy chỉnh hoặc trang web chứa các thông tin người dùng được chỉ định hoặc xác định, cụ thể là, âm thanh, video, hình ảnh, văn bản, nội dung, và dữ liệu; dịch vụ máy tính, cụ thể là, cung cấp các công cụ tìm kiếm để thu thập dữ liệu trên mạng internet và mạng truyền thông; cung cấp các thiết bị trực tuyến có công nghệ cho phép người dùng trực tuyến tạo lập hồ sơ cá nhân có thông tin mạng xã hội và mạng kinh doanh, cũng như truyền và chia sẻ các thông tin đó giữa nhiều cơ sở dữ liệu trực tuyến; cung cấp phần mềm không tải xuống được dùng cho mạng xã hội, và tạo ra một cộng đồng ảo, và truyền âm thanh, video, hình ảnh, văn bản và dữ liệu; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp); cung cấp dịch vụ mạng trực tuyến (trang web trực tuyến) cho phép người dùng chuyển dữ liệu nhận dạng cá nhân và chia sẻ dữ liệu nhận dạng cá nhân với và giữa nhiều cơ sở trực tuyến; cung cấp thông tin từ các chỉ mục và các cơ sở dữ liệu thông tin có thể tìm kiếm được thông qua mạng internet và mạng truyền thông, cụ thể là văn bản, tài liệu điện tử, cơ sở dữ liệu, đồ họa, phương tiện điện tử, hình ảnh và nội dung nghe nhìn; cung cấp phần mềm không tải xuống được cho phép người dùng thực hiện các giao dịch kinh doanh điện tử qua mạng internet và mạng truyền thông; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) dùng để gửi và nhận tin nhắn, thông báo và cảnh báo điện tử; phát triển phần cứng để sử dụng kết nối với các trò chơi đa phương tiện điện tử và tương tác; dịch vụ phát triển trò chơi đa phương tiện điện tử và tương tác; cung cấp các trang trực tuyến cho phép người dùng tải lên, điều chỉnh và chia sẻ nội dung, thông tin, trải nghiệm và dữ liệu thực tế ảo; cung cấp các trang trực tuyến cho phép người dùng tải lên, điều chỉnh và chia sẻ nội dung, thông tin, trải nghiệm và dữ liệu thực tế tăng cường; cung cấp các trang trực tuyến cho phép người dùng tải lên, điều chỉnh và chia sẻ nội dung, thông tin, trải nghiệm và dữ liệu thực tế hỗn hợp; cung cấp phần mềm không tải xuống được cho việc xử lý các khoản thanh toán điện tử; dịch vụ nền tảng (paas) có phần mềm máy tính cho phép người dùng thực hiện các giao dịch kinh doanh điện tử và giao dịch thương mại điện tử, cung cấp phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (api) dùng trong việc nhắn tin điện tử và truyền âm thanh, video, hình ảnh, văn bản, nội dung và dữ liệu; cung cấp phần mềm nhắn tin điện tử; cung cấp phần mềm máy tính không tải xuống được để chia sẻ và hiển thị vị trí

của người dùng, lập kế hoạch cho các hoạt động với người dùng khác và đưa ra các đề xuất; cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) có phần mềm cho phép hoặc hỗ trợ việc chia sẻ và hiển thị vị trí của người dùng, lập kế hoạch cho các hoạt động với người dùng khác và đưa ra các đề xuất; cung cấp phần mềm máy tính không tải xuống được dùng cho việc tạo lập bản đồ xã hội và các điểm đến, cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) có phần mềm cho phép hoặc hỗ trợ cho việc lập bản đồ xã hội và các điểm đến; cung cấp phần mềm không tải xuống được để đặt hàng và/hoặc mua hàng hóa và dịch vụ; cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) có phần mềm cho phép hoặc hỗ trợ việc đặt hàng và/hoặc mua hàng hóa và dịch vụ; cung cấp phần mềm không tải xuống được để tạo lập, quản lý và truy cập các nhóm kín do người dùng tạo ra và quản lý trong các cộng đồng ảo; cung cấp phần mềm không tải xuống được để cung cấp sàn giao dịch ảo; cung cấp phần mềm máy tính không tải xuống được để hỗ trợ tương tác và giao tiếp giữa con người và nền tảng trí tuệ nhân tạo (ai), cụ thể là phần mềm tự động hóa (bot), đại lý ảo và trợ lý ảo; cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) có phần mềm cho phép hoặc tạo điều kiện tương tác và giao tiếp giữa con người và nền tảng trí tuệ nhân tạo (ai), cụ thể là, phần mềm tự động hóa (bot), đại lý ảo và trợ lý ảo; dịch vụ nền tảng (paas) có nền tảng phần mềm dùng cho mạng xã hội và dùng để truyền hình ảnh, nội dung nghe nhìn, nội dung video và tin nhắn; cung cấp phần mềm không tải xuống được để truyền phát các nội dung giải trí đa phương tiện; cung cấp phần mềm hỗ trợ cá nhân; cung cấp phần mềm hỗ trợ cộng đồng; thiết kế và phát triển phần mềm và phần cứng trò chơi máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm và phần cứng thực tế ảo; thiết kế và phát triển phần mềm và phần cứng thực tế tăng cường; thiết kế và phát triển phần mềm và phần cứng thực tế hỗn hợp; thiết kế và phát triển phần mềm và phần cứng trò chơi video; dịch vụ máy tính mang bản chất là dịch vụ cung cấp các trang trực tuyến tùy chỉnh chứa các thông tin do người dùng được chỉ định hoặc xác định, hồ sơ cá nhân, nội dung và dữ liệu thực tế ảo và thực tế tăng cường; phát triển phần mềm; thiết kế và phát triển phần mềm đa phương tiện tương tác; bảo trì và sửa chữa phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm không tải xuống được dùng để truyền, chia sẻ, nhận, tải xuống, hiển thị, tương tác và chuyển nội dung, văn bản, tác phẩm trực quan, tác phẩm âm thanh, tác phẩm nghe nhìn, tác phẩm văn học, dữ liệu, tệp tin, văn bản và tác phẩm điện tử; dịch vụ máy tính, cụ thể là, cung cấp thông tin trong lĩnh vực phát triển công nghệ và phần mềm thông qua mạng internet; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là xử lý các sự cố mang bản chất của việc chẩn đoán các vấn đề về phần mềm máy tính; dịch vụ máy tính, cụ thể là, dịch vụ nhà cung cấp lưu trữ đám mây; cung cấp phần mềm điện toán đám mây trực tuyến không tải xuống được dùng để lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp phần mềm điện toán đám mây trực tuyến không tải xuống được cho các ứng dụng và môi trường thực tế ảo và thực tế tăng cường; dịch vụ chia sẻ tệp tin, cụ thể là cung cấp các thiết bị trực tuyến cho người khác có chứa công nghệ cho phép người dùng tải lên và tải xuống các tệp tin điện tử; lưu trữ nội dung kỹ thuật số trên mạng internet; dịch vụ khoa học và công nghệ; và các dịch vụ nghiên cứu và thiết kế có liên quan đến khoa học và công nghệ; dịch vụ phân tích và nghiên cứu công nghiệp; dịch vụ máy tính, cụ thể là, cung cấp dịch vụ quản lý từ xa đối với các thiết bị qua mạng máy tính, mạng không dây hoặc mạng internet; cung cấp phần mềm hỗ trợ và cân đối tài chính và phân phối các khoản gây quỹ và quyên góp; cung cấp phần mềm cho dịch vụ gây quỹ từ thiện trực tuyến và dịch vụ quyên góp tài chính; sản xuất phần mềm trò chơi video và phần mềm trò chơi máy tính.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội, dịch vụ giới thiệu và hẹn hò mang tính xã hội; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ xác minh danh tính người dùng; dịch vụ xác minh và nhận dạng danh tính; dịch vụ xác minh và nhận diện doanh nghiệp.

(210) **4-2019-18607**

(220) 28.05.2019

(441) 27.04.2020

(540)

**PHỐT LÔNG CID
VIỆT NAM**

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
PHÁT TRIỂN CID VIỆT NAM (VN)
Số 95, tổ 8, đường Đình Thôn, phường
Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 17: Các sản phẩm làm từ nhựa: phốt lông cửa (gioăng ni).

Nhóm 23: Các loại sợi dùng để dệt.

(210) **4-2019-18609**

(220) 28.05.2019

(441) 27.04.2020

(540)

**GIOĂNG CID VIỆT
NAM**

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
PHÁT TRIỂN CID VIỆT NAM (VN)
Số 95, tổ 8, đường Đình Thôn, phường
Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 17: Các sản phẩm làm từ nhựa nguyên sinh (gioăng cửa pvc).

(210) **4-2019-18610**

(220) 28.05.2019

(441) 27.04.2020

(540)

EPDM CID VIET NAM

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
PHÁT TRIỂN CID VIỆT NAM (VN)
Số 95, tổ 8, đường Đình Thôn, phường
Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 17: Các sản phẩm làm từ cao su (gioăng cửa epdm).

(210) **4-2019-19648**

(220) 03.06.2019

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.3.1; A26.3.7; A26.11.12; 23.1.25

(591) Xanh dương, trắng.

(731) LÊ QUANG ĐÔN (VN)

Thôn 1, xã Chàng Sơn, huyện Thạch
Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI
CO., LTD)

(511) Nhóm 20: Các sản phẩm nội thất như: bàn, ghế, giường, tủ, kệ, gương.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) **4-2019-20848**

(540)



(220) 11.06.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.3.1; A26.11.8; A24.15.7; 26.13.25

(591) Đen, trắng, vàng.

(731)

CÔNG TY CỔ PHẦN TỔ CHỨC SỰ
KIỆN VÀ TRUYỀN THÔNG VIỆT
NAM (VN)

Số 29 Đoàn Thị Điểm, phường Quốc Tử
Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ thiết kế tài liệu quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ tổ chức sự kiện văn hóa, thể thao.

(210) **4-2019-21382**

(540)



(220) 13.06.2019

(441) 27.04.2020

(531) A18.1.9

(731)

NGUYỄN VĂN HƯỜNG (VN)

Số nhà 29, ngõ 424, đường Trần Khát
Chân, phường Phố Huế, quận Hai Bà
Trung, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Ô tô; phụ tùng của ô tô; kết nước cho ô tô.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ xuất nhập khẩu; mua bán ô
tô, phụ tùng của ô tô, kết nước cho ô tô, giàn nóng/lạnh cho ô tô.

Nhóm 37: Sửa chữa ô tô, xe máy; thay thế phụ tùng, ô tô xe máy.

(210) **4-2019-23017**

(540)



(220) 24.06.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.13.25

(591) Trắng, xanh.

(731)

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ VÀ XÂY
DỰNG TRẦN HÙNG (VN)

Số 51 ngõ 399 đường Ngọc Lâm, phường
Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ nội thất gia đình và văn phòng bao gồm các sản phẩm: bàn ghế, giường,
tủ, giá kệ trang trí.

Nhóm 37: Thi công các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; xây dựng nhà các
loại; tư vấn xây dựng; lắp đặt, sửa chữa và bảo trì các hệ thống nhiệt và điện lạnh trong
các công trình xây dựng; giám sát thi công các công trình xây dựng; hoàn thiện công trình
dân dụng và công nghiệp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 42: Thiết kế xây dựng; thiết kế trang trí nội và ngoại thất các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; tư vấn kiến trúc; thiết lập bản vẽ xây dựng; dịch vụ lập quy hoạch các công trình xây dựng, đô thị.

(210) **4-2019-24090**

(540)



(220) 01.07.2019

(441) 27.04.2020

(531) 3.7.17; 26.1.1; A26.11.12; 26.11.3

(591) Xanh da trời, xanh coban, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC MY WAY (VN)

Số 89 Tam Trinh, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Trường mầm non.

(210) **4-2019-28380**

(300) 108006333 29.01.2019 TW
108006334 29.01.2019 TW
108006335 29.01.2019 TW
108006336 29.01.2019 TW
108006337 29.01.2019 TW
108006338 29.01.2019 TW

(540)



(220) 29.07.2019

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.21; 26.4.4; A26.4.5

(731) HU, KEVIN. (TW)

(Building C) 8F., No.225, Sec. 2, Chang'an E. Rd., Songshan Dist., Taipei City 105, Taiwan

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm để thanh toán cho người khác hoặc xử lý thanh toán do người khác thực hiện; chương trình máy vi tính; ứng dụng điện thoại di động; phần mềm máy tính, ghi sẵn; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; chương trình trò chơi được tải xuống từ internet; thẻ nhận dạng từ tính; thẻ tín dụng; thẻ ghi nợ thẻ nhận dạng máy tính; thẻ chấp trả trước; thẻ trả trước sọc từ; vật mang dữ liệu bộ nhớ máy tính; máy vi tính; máy xử lý dữ liệu; mũ bảo hiểm; kính bảo hộ; miếng dán chống sóng điện từ; mũ bảo vệ đầu khi chơi thể thao; bảng tương tác điện tử; túi chuyên dụng cho máy tính xách tay; máy tính; dây đeo máy ảnh; khung ảnh kỹ thuật số; tai nghe; kính đeo mắt; vỏ cho điện thoại di động; khung giữ cho điện thoại di động; thước tỷ lệ [dụng cụ đo]; tủ trưng bày thiết bị điện tử; nam châm trang trí; người máy giải trí, thiết bị điện tử đeo được; nhạc chuông có thể tải xuống cho điện thoại di động.

Nhóm 35: Thiết kế quảng cáo; quảng cáo; phổ biến các thông báo quảng cáo, thiết kế thẻ giảm giá của doanh nghiệp cho mục đích quảng bá sản phẩm hoặc cung cấp dịch vụ dụng hình; lập kế hoạch quảng cáo; dịch vụ quảng bá sản phẩm cho người khác; dịch vụ người mẫu phục vụ cho quảng cáo hoặc xúc tiến việc bán hàng; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; thư đặt hàng; mua sắm trên tivi; xúc tiến bán hàng cho người khác; mua sắm trên mạng internet; thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; tiếp thị; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; dịch vụ lập hóa đơn; xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng; quản trị kinh doanh các chương trình hoàn trả cho người khác; dịch vụ môi giới cho việc bán hàng hóa; dịch vụ môi giới cho việc bán hàng hóa đã qua sử dụng; dịch vụ trao đổi hàng hóa, cụ thể là cung cấp trao đổi thương mại và giao dịch thương mại các sản phẩm thông qua mạng thông tin máy tính; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; thông tin về kinh doanh; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn điều hành doanh nghiệp; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; nghiên cứu và tư vấn tiếp thị; dịch vụ hãng thông tin thương mại; tư vấn tiếp thị; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ đánh giá kinh doanh; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; cho thuê biển quảng cáo kỹ thuật số; dịch vụ banner quảng cáo trực tuyến; cho thuê không gian quảng cáo; nghiên cứu thị trường; sản xuất tư liệu quảng cáo; dịch vụ hãng quảng cáo; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; báo giá, đấu thầu và phân phối sản phẩm của các nhà sản xuất trong và ngoài nước, so sánh giá và đánh giá các sản phẩm khác nhau; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; quản lý tư liệu bằng máy tính; cập nhật và duy trì thông tin trong các bản đăng ký; quan hệ công chúng; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; quản lý hàng tồn kho; quản trị thương mại cấp phép hàng hóa và dịch vụ của người khác; cung cấp thông tin liên hệ, trong thương mại và kinh doanh; dịch vụ giới thiệu việc làm; bán đấu giá mạng; bán đấu giá; cung cấp một thị trường trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cửa hàng bách hóa chuyên bán quần áo, mỹ phẩm, thực phẩm, đồ uống, văn phòng phẩm, vật dụng nhà bếp; siêu thị chuyên bán quần áo, mỹ phẩm, thực phẩm, đồ uống, văn phòng phẩm, vật dụng nhà bếp; cửa hàng tiện dụng chuyên bán quần áo, mỹ phẩm, thực phẩm, đồ uống, văn phòng phẩm, vật dụng nhà bếp; trung tâm mua sắm chuyên bán quần áo, mỹ phẩm, thực phẩm, đồ uống, văn phòng phẩm, vật dụng nhà bếp; bán lẻ và bán buôn phần mềm máy tính; bán lẻ và bán buôn phụ kiện máy tính; bán lẻ và bán buôn thực phẩm; bán lẻ và bán buôn đồ dùng giáo dục; bán lẻ và bán buôn các bài báo giải trí giáo dục; đăng ký thuê bao dịch vụ viễn thông cho người khác.

Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; phát hành dịch vụ thẻ giá trị được lưu trữ; dịch vụ thẻ ghi nợ; tổ chức thu/quyên góp tiền; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; dịch vụ đại lý thu hồi nợ; dịch vụ thanh toán cho bên thứ ba; dịch vụ thu tiền và thanh toán; dịch vụ người bảo lãnh tài chính; dịch vụ người được bảo lãnh tài chính; dịch vụ trả lương hưu; dịch vụ tài chính; thuê mua tài chính; dịch vụ bảo đảm; chuyển vốn bằng điện tử; trả góp; tài trợ tài chính; dịch vụ bảo hiểm; đầu tư quỹ; bán và cho thuê bất động sản; dịch vụ trung gian bán và cho thuê bất động sản; đầu tư vốn; định giá tài sản sở hữu trí tuệ; cung cấp thông tin tài chính thông qua một trang web.

Nhóm 38: Thông tin liên lạc bằng điện thoại; thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; dịch vụ hộp thư thoại; truyền dẫn viễn thông mạng giá trị gia tăng; nhắn tin vô tuyến, thông tin liên lạc bằng vô tuyến điện; dịch vụ nhắn tin; dịch vụ điện thoại trợ giúp; kết nối viễn thông trên internet; kết nối viễn thông của mạng thông tin máy tính toàn cầu; truyền

thông tin trực tuyến; thông tin liên lạc bằng máy vi tính; truyền thư điện tử; cho thuê hộp thư điện tử; cung cấp dịch vụ truyền tin nhắn trên bảng thông báo điện tử; dịch vụ bảng thông báo điện tử [dịch vụ viễn thông]; kết nối trực tuyến viễn thông; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; dịch vụ kết nối và chuyển hướng viễn thông; truyền thông tin phòng nói chuyện trên internet; cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; dịch vụ cấp quyền truy cập dữ liệu tới mạng trực tuyến; truyền phát dữ liệu; thông tin liên lạc bằng điện báo; gửi điện tín; truyền điện tín; thông tin liên lạc bằng mạng cáp quang; truyền bản fax; truyền qua vệ tinh; cho thuê kênh truyền hình vệ tinh; dịch vụ hội nghị truyền hình; cho thuê bộ tiếp sóng vệ tinh; dịch vụ hội thảo từ xa, dịch vụ viễn thông hội nghị truyền hình; dịch vụ truyền tin hiệu định vị vệ tinh; truyền dẫn viễn thông; cung cấp thông tin viễn thông; dịch vụ thông tin truyền thông; thông tin về lĩnh vực liên lạc viễn thông; cho thuê thiết bị viễn thông; cho thuê thiết bị gửi tin nhắn; cho thuê thiết bị fax; cho thuê máy fax; cho thuê modem; cho thuê điện thoại; cho thuê thiết bị truyền thông; dịch vụ đại lý viễn thông liên quan đến chấp nhận đơn/yêu cầu đăng ký cho thuê bao viễn thông; truyền thiệp chúc mừng trực tuyến; truyền tập tin số; cung cấp diễn đàn trực tuyến; phát sóng truyền hình internet; phát thanh truyền hình internet; truyền video theo yêu cầu, phát sóng truyền hình không dây; dịch vụ hằng tin tức.

Nhóm 39: Đại lý bán vé hành khách trong kinh doanh vận tải trong và ngoài nước; đại lý đặt vé hành khách trong kinh doanh vận tải trong và ngoài nước; đóng gói trước khi vận chuyển hàng hóa; đóng gói sản phẩm; giao hàng nhanh chóng; giao hàng hóa; hậu cần vận tải; dịch vụ chuyển phát; chuyển phát hoa; dịch vụ theo dõi quá trình giao hàng bằng máy tính; môi giới vận tải; môi giới vận tải hàng hóa; đại lý vận chuyển; vận chuyển khách du lịch; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; thông tin kho chứa hàng; thông tin về kho chứa; dịch vụ lưu kho; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; dịch vụ đóng chai; đóng gói hàng hóa; cung cấp thông tin vận tải; dịch vụ giao hàng qua bưu điện; vận chuyển đồ đạc; đặt chỗ cho vận chuyển; cung cấp thông tin du lịch; đặt chỗ cho các chuyến du lịch; cung cấp dịch vụ bản đồ điện tử không thể tải được thông qua mạng truyền thông; bảo toàn hồ sơ hoặc tài liệu lưu điện tử.

Nhóm 41: Dịch vụ bán vé cho các hoạt động giải trí; triển lãm, chương trình và đại lý vé trò chơi; dịch vụ đặt chỗ cho buổi biểu diễn; xuất bản trực tuyến sách điện tử và tạp chí; dịch vụ xuất bản sách, tạp chí và các ấn phẩm định kỳ; cung cấp các ấn phẩm điện tử trực tuyến, không thể tải xuống được; dịch vụ truy cập trực tuyến các đô thị điện tử; dịch vụ truy cập trực tuyến các ấn phẩm điện tử; chỉnh sửa, xuất bản, tìm kiếm, đăng ký và dịch vụ dịch thuật cho sách, tạp chí và ấn phẩm định kỳ; cho thuê sách; tìm kiếm sách, tạp chí và các ấn phẩm định kỳ; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; cung cấp thông tin trong lĩnh vực hoạt động giải trí, cung cấp phim, không thể tải xuống, thông qua các dịch vụ video theo yêu cầu; cung cấp chương trình truyền hình, không thể tải xuống, thông qua các dịch vụ video theo yêu cầu; thông tin vui chơi và giải trí; dịch vụ trò chơi được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp nhạc trực tuyến, không thể tải xuống được; cho thuê tạp chí; lập kế hoạch hoạt động giải trí; tổ chức lễ trao giải; sản xuất phim; cho thuê thiết bị đọc sách điện tử; cho thuê đồ chơi; thực hiện chuyến đi có hướng dẫn.

(210) **4-2019-28483**

(540)



(220) 30.07.2019

(441) 27.04.2020

(531) A7.1.12; 7.1.24; 26.15.15; 3.7.3;
A3.7.24; 25.1.6; 26.1.6; 26.3.1

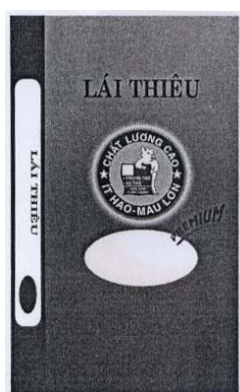
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
THỨC ĂN GIA SÚC LÁI THIÊU
(VN)

Số 48B khu phố Hòa Long, phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 31: Thức ăn gia súc, gia cầm, thủy sản.

(210) **4-2019-28485**

(540)



(220) 30.07.2019

(441) 27.04.2020

(531) A1.1.3; A1.1.10; 26.1.1; 3.4.18;
A3.4.24; 26.1.2; 26.1.6

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
THỨC ĂN GIA SÚC LÁI THIÊU
(VN)

Số 48B khu phố Hòa Long, phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 31: Thức ăn gia súc, gia cầm, thủy sản.

(210) **4-2019-28486**

(540)



(220) 30.07.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; 26.4.4; A25.7.8; A26.11.7;
26.7.25

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
THỨC ĂN GIA SÚC LÁI THIÊU
(VN)

Số 48B khu phố Hòa Long, phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 31: Thức ăn gia súc, gia cầm, thủy sản.

(210) 4-2019-28834

(220) 31.07.2019

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN HIỆP TUỔI TRẺ DI ĐỘNG (VN)

QUEHUONGSHOP

286 Nguyễn Thượng Hiền, phường 5, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

- (511) Nhóm 35: Mua bán thương mại điện tử, trực tuyến, trên truyền hình các sản phẩm: mỹ phẩm, bột giặt, chế phẩm chăm sóc da, chế phẩm tẩy rửa, chế phẩm làm sạch, nước thơm dùng cho mặt nạ làm đẹp (mỹ phẩm), chế phẩm tổng hợp chăm sóc da, nước thơm làm sáng da, túi sách, cặp sách, va li, vải (vải may quần áo), quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, mũ, mũ lưới trai, áo sơ mi, dụng cụ nhà bếp, xe đạp hai bánh, xe đạp, xe đạp một bánh, xe đạp ba bánh (và các bộ phận, phụ tùng và phụ kiện liên quan của chúng), đèn điện và đèn chiếu sáng, bếp nấu ăn, tủ lạnh, máy ướp lạnh, máy điều hòa không khí, xe đẩy trẻ em, mũ bảo hiểm, máy tính để bàn, máy tính cá nhân, máy tính xách tay, máy in, màn hình lcd, kim từ điển (từ điển điện tử), máy ảnh kỹ thuật số, máy nghe nhạc dùng đĩa mini md, máy nghe nhạc mp3, máy ghi âm kỹ thuật số, máy tạo và giữ độ ẩm, máy lọc nước, quạt điện, quạt tay, máy hút bụi chân không, đĩa cd, đĩa dvd, trò chơi video, bộ trò chơi điện tử dùng cùng máy vô tuyến (tv), thẻ gọi điện thoại, ghế trường kỷ, giường gỗ, gối đệm, thảm trải nền, chăn, ga trải giường, khăn vải, đèn, giấy và vật phẩm bằng giấy, bìa cứng và vật phẩm bằng bìa cứng, ấn phẩm, xuất bản phẩm, đĩa giấy và cốc giấy, bản đồ, sách chỉ dẫn, vé và tem phiếu, bưu thiếp, đề can dán bên ngoài ô tô, sổ ghi địa chỉ, ảnh chụp, giá đựng ảnh chụp, tập album ảnh chụp, sổ xếp lịch các cuộc hẹn gặp, dụng cụ và vật liệu để vẽ tranh nghệ thuật và đồ thủ công mỹ nghệ, sổ viết tay, tập album ảnh và sổ ghi chép các sự kiện của trẻ em từ lúc dùng trong các buổi tiệc, điểm trang trí bánh ngọt bằng giấy cờ hiệu và biểu ngữ bằng giấy dùng trong các buổi tiệc, phù hiệu bằng giấy dùng để ghi tên cho người tham dự trong các buổi tiệc, bút bi bìa cấp để kẹp tài liệu, vật dụng chặn giữ sách không bị đổ, dải băng và vật dụng để kẹp đánh dấu trang sách cho người đọc, sách, nơ bằng giấy dùng để gói quà, lịch, bài lá, thiệp quà tặng, thiệp chúc mừng, truyện tranh, hộp đựng bút mực và bút chì, đồ vật làm bằng giấy để ở giữa bàn cho mục đích trang trí phần các loại như phân viết, phân đánh dấu, phân làm sạch, phân dùng cho gậy chọc bi-a, phân dùng cho thợ may, sách kết hợp trò chơi và học kiến thức dành cho trẻ em, đất sét để nặn, khăn trải bàn bằng giấy, sách in màu, truyện tranh vui ngắn và hài hước, tập truyện tranh vui và hài hước, sổ nhật ký giấy gói quà, tạp chí, tạp chí xuất bản định kỳ, khăn ăn bằng giấy, bút viết, bút chì, văn phòng phẩm, giấy dính, áp phích quảng cáo, sổ ghi chép, tập giấy để ghi chép nhanh những điều cần nhớ, vật phẩm dùng để tẩy xóa, cài gọt bút chì, cài gọt bút chì chạy điện, cái đập ghim, giấy viết, phong bì (văn phòng phẩm), vật dụng để chặn giấy, tấm lót cốc bằng giấy, miếng lót bát đĩa và dụng cụ ăn bằng giấy hộp và đồ chứa đựng bằng giấy, khăn lau bằng giấy, khăn ăn bằng giấy, khăn lau tay bằng giấy, khăn bỏ túi bằng giấy, thước kẻ, thước định cỡ, báo, ảnh chụp, thẻ bài bằng giấy có in hình vẽ hay ảnh chụp để cho trẻ em trao đổi và sưu tập, dây chun cao su (văn phòng phẩm), tẩy bằng cao su, phiếu mua hàng khuyến mãi, trò chơi và đồ vật để chơi trò chơi, dụng cụ thể dục và thể thao, đồ trang trí cho cây thông No-en, máy trò chơi giải trí tự động vận hành bằng đồng xu, bia ngắm bắn điện tử, xe cộ đồ chơi điều khiển bằng sóng

radio, cầu trượt (đồ chơi của trẻ em) đồ thổi bong bóng xà phòng (đồ chơi), quả bóng bay để chơi, bóng cho trò chơi và thi đấu, búp bê, đĩa bay (đồ chơi) trò chơi điện cơ dùng thẻ hay xu, bóng ngô, bánh mì, bánh nướng xốp, bánh nướng xốp dạng thanh, bánh ngọt, bánh nướng, bánh quế, bánh kẹp, bánh qui bánh qui giòn, bánh quy và bánh kẹo, cà phê, trà, sản phẩm ca cao, chất làm ngọt tự nhiên, kem lạnh, bánh xăng đuych, bánh hamburger, bánh pizza, bánh mì kẹp xúc xích nóng, bánh pate thịt, đồ uống trên cơ sở sôcôla, đồ uống trên cơ sở ca cao, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở trà, chế phẩm ngũ cốc dạng lát mỏng, sôcôla, thạch trái cây (dạng kẹo bánh), trà ướp- lạnh, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, kem trái cây (đá lạnh), sữa chua đông lạnh (dạng kem lạnh), đồ uống không cồn, đồ uống ép từ quả không chứa cồn, nước giải khát không cồn, đồ uống trái cây, nước ép trái cây, đồ uống có hương vị trái cây nước ép rau (đồ uống), đồ uống thể thao và nước sinh tố, nước (đồ uống), nước uống đóng chai, nước uống có ga, nước khoáng (để uống), nước hoa quả ướp lạnh (đồ uống), tổ yến, máy xoa bóp, gạo, bánh gạo, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, bánh mì cuộn, nghệ vàng [gia vị], nước sốt cho sa-lát, đồ uống trên cơ sở sôcôla, đồ uống trên cơ sở ca cao, đồ uống trên cơ sở cà phê, hương liệu cho đồ uống, trừ tinh dầu, đồ uống trên cơ sở trà, muối nấu ăn, kẹo cao su, rau quả tươi, gia vị, vani, rượu, bia, thuốc lá, gia vị, rau củ quả sấy khô, nấu chín, sữa, sản phẩm sữa, nông sản (rau, củ, quả tươi), nấm ăn các loại, thủy hải sản (tươi sống, hoặc đã chế biến), đồ trang sức, vàng bạc, đá quý, dụng cụ giảng dạy, đồ dùng giảng dạy, nồi, xoong chảo (không dùng điện), nồi điện, xoong điện, chảo điện, máy xay ép hoa quả, dụng cụ hút bụi cầm tay, hàng thủ công mỹ nghệ (hàng mây tre đan: túi sách, giỏ quà, bàn ghế, lọ hoa, tranh, đồ gỗ chạm khắc, tranh đá quý).

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe, dịch vụ làm đẹp (dịch vụ spa); dịch vụ thẩm mỹ viện.

- | | | | |
|-------|----------------------------|-------|---|
| (210) | 4-2019-28983 | (220) | 31.07.2019 |
| | | (441) | 27.04.2020 |
| (540) | Pepperstone Markets | (731) | PEPPERSTONE GROUP LIMITED
(AU)
Level 16, Tower One, 727 Collins Street,
Docklands, Victoria, 3008, Australia |
| | | (740) | Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES) |
- (511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; đại lý trao đổi tiền tệ; môi giới tiền tệ; mua và bán tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền; dịch vụ cung cấp ngoại tệ; dịch vụ cung cấp công cụ tính toán đổi tiền trực tuyến; môi giới giao dịch giao sau; môi giới hợp đồng tương lai; môi giới chứng khoán; môi giới cổ phần; môi giới cổ phiếu; dịch vụ môi giới liên quan đến thị trường chứng khoán; môi giới hàng hóa; môi giới hối đoái; dịch vụ môi giới tiền; dịch vụ môi giới chứng khoán; dịch vụ môi giới cổ phần; môi giới trái phiếu chứng khoán; dịch vụ môi giới cổ phiếu; môi giới giao dịch quyền chọn; giao dịch cổ phần; dịch vụ mua và bán phát thải các-bon; dịch vụ giao dịch hàng hóa (dịch vụ tài chính); giao dịch chứng

khoán phái sinh và công cụ tài chính khác; dịch vụ giao dịch quyền chọn; dịch vụ giao dịch chứng khoán; giao dịch trái phiếu; giao dịch hợp đồng cổ phiếu; giao dịch tiền tệ; giao dịch chứng khoán vốn; giao dịch hợp đồng tương lai; giao dịch quyền chọn; giao dịch chứng khoán; giao dịch cổ phiếu; mua và bán tín dụng giảm phát thải; dịch vụ thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến các dịch vụ trên.

(210) **4-2019-29137**

(220) 01.08.2019

(441) 27.04.2020

(540)

Pylor-clarith

(731) FIDESCHEM INTERNATIONAL
INCORPORATION PTE. LTD. (SG)
6 Eu Tong Sen Street, #11-09 The
Central, Singapore 059817

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; dung dịch giúp sát trùng và làm lành vết thương; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2019-29138**

(220) 01.08.2019

(441) 27.04.2020

(540)

Pylor-care

(731) FIDESCHEM INTERNATIONAL
INCORPORATION PTE. LTD. (SG)
6 Eu Tong Sen Street, #11-09 The
Central, Singapore 059817

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; dung dịch giúp sát trùng và làm lành vết thương; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2019-29690**

(220) 06.08.2019

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 3.7.17; 26.1.1; 26.11.3

(591) Xanh, vàng, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT
TRIỂN RỒNG VÀNG (VN)
68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Tổ yến đã qua chế biến dùng để ăn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2019-29824**

(540)



KING CASE

(220) 06.08.2019

(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1; 26.1.1; A26.1.18; A24.15.7

(591) Đen, đỏ, da cam.

(731) PHẠM VĂN NGHĨA (VN)

Thôn Vô Ngại, xã Ngọc Lâm, huyện Mỹ
Hào, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh buôn bán các sản phẩm như: phụ kiện điện thoại (sạc pin, pin dự phòng, ốp lưng, loa nghe nhạc, mic hát, kính cường lực), đồ chơi công nghệ (đồng hồ thông minh, vòng theo dõi sức khỏe, phụ kiện cho đồng hồ thông minh, tay cầm chơi game).

(210) **4-2019-30285**

(540)

Heliden-T

(220) 09.08.2019

(441) 27.04.2020

(591) Xanh

(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM HACHI
VIỆT NAM (VN)

Lô P, khu CN Đông Văn II, xã Bạch
Thượng, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy trắng và các chất khác để giặt; chất để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn (trừ loại dùng cho hoạt động sản xuất và cho mục đích y tế); xà phòng; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xúc tóc; thuốc đánh răng.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng.

(210) **4-2019-31071**

(540)



(220) 14.08.2019

(441) 27.04.2020

(531) 2.1.30; 2.1.10; 2.1.15

(591) Đen, trắng, nude, nâu đậm, nâu nhạt.

(731) MASARU OTANI (JP)

15-9,4 chome, Setagaya, Tokyo, Japan

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B
CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; thực phẩm ăn kiêng và chất ăn kiêng thích hợp dùng cho y tế hoặc thú y; thực phẩm cho trẻ em.

Nhóm 29: Thực phẩm đã chế biến dạng bột, dạng hạt, dạng lỏng, dạng viên nang, và viên nén có chứa axit amin, cụ thể là thạch trái cây, nước ép chanh cho mục đích nấu ăn, sữa, trứng ốc sên (dùng làm thức ăn), hạt đậu nành đã bảo quản cho thực phẩm, sữa chua dạng lỏng, sữa chua dạng viên.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

Nhóm 30: Chất liên kết cho kem lạnh; chế phẩm làm mềm thịt cho mục đích gia dụng; chế phẩm để làm ổn định kem đã đánh dậy bọt; hương liệu cho thực phẩm (không làm từ tinh dầu); trà; cà phê đã chế biến; đồ uống trên cơ sở cà phê; ca cao đã chế biến; đồ uống trên cơ sở ca cao; đá lạnh; bánh kẹo; bánh mì; gia vị; hỗn hợp kem lạnh; hỗn hợp kem trái cây; hạt cà phê chưa rang; chế phẩm ngũ cốc; bột hạnh nhân; bánh hấp có nhân Trung Quốc [Gyoza]; bánh mì kẹp nhân; bánh hấp có nhân Trung Quốc [Shumai]; cơm cuộn kiểu Nhật Bản; viên chiên hỗn hợp dạng bột với các miếng bạch tuộc nhỏ [Takoyaki]; bánh bao nhồi thịt; bánh mì kẹp thịt [bánh xăng-đuych]; bánh pizza; hộp cơm trưa cụ thể là bữa trưa được đựng trong một hộp gồm cơm và thực phẩm đã được chế biến sẵn; bánh mì kẹp xúc xích; bánh nhân thịt; bánh xèo; men bột; gạo mạch nha lên men [Koji]; nấm men; gạo; cháo yến mạch lứt; lúa mạch đã xát vỏ; bột cho thực phẩm; gluten dùng cho thực phẩm.

Nhóm 32: Đồ uống cacbonat [đồ uống giải khát]; nước ép trái cây của thạch; bia; nước ép rau [đồ uống]; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua.

(210) **4-2019-31473**

(540)



(220) 16.08.2019

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.8

(591) Cam, đen xám, đỏ đậm

(731) ĐỖ THỊ KIM YẾN (VN)

51 Nguyễn Hồng Đào, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ mỹ thuật; đồ đạc (bàn, ghế, giường tủ, giá, kệ); gương; khung ảnh; đồ đạc dùng trong văn phòng; tủ nhiều ngăn.

Nhóm 35: Mua bán vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội thất, ngoại thất.

(210) **4-2019-32040**

(540)



(220) 21.08.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.2; 25.5.25; 26.3.23

(591) Đỏ, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ NHỰA MINH TRUNG (VN)

C8/15 Bùi Thanh Khiết, khu phố 3, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Khuôn đúc bằng kim loại; khuôn đột dập bằng kim loại.

Nhóm 40: Gia công chi tiết máy, các chi tiết cơ khí chính xác đơn chiếc và hàng loạt; gia công các sản phẩm từ nhựa, nhôm, antinol.


Nhóm 42: Tư vấn, thiết kế chế tạo khuôn mẫu, đúc ép nhựa, nhôm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2019-32303** (220) 22.08.2019
(540) (441) 27.04.2020
(531) 18.3.21; 26.1.2; 18.3.23
(591) Xanh dương, xanh thẫm.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ DỊCH VỤ
VẬN TẢI VÀ DU LỊCH NETVIET
(VN)
Số 42, đường Trung Yên 3, phường
Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố
Hà Nội
- 


(511) Nhóm 39: Vận chuyển hành khách; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

- (210) **4-2019-32673** (220) 26.08.2019
(540) (441) 27.04.2020
(731) TÔ ANH DŨNG (VN)
Số 21 ngõ Ngõ Sỹ Liên, phường Văn
Miếu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
- 

(511) Nhóm 02: Thuốc màu; sơn; vecni; chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại.

- (210) **4-2019-33329** (220) 28.08.2019
(300) 77052 28.02.2019 JM (441) 27.04.2020
(540) (731) APPLE INC. (US)
One Apple Park Way, Cupertino,
California 95014, United States of
America
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)
- 

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ giao dịch tài chính; dịch vụ tư vấn, cố vấn, quản lý, nghiên cứu, lập kế hoạch, và cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ tư vấn, cố vấn, quản lý, quản trị, nghiên cứu, lập kế hoạch, và cung cấp thông tin đầu tư; dịch vụ môi giới chứng khoán; dịch vụ đầu tư quỹ tương hỗ (mutual fund) và quỹ phòng hộ (hedge fund); dịch vụ ngân hàng; dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ thanh toán hóa đơn; cung cấp giao dịch thương mại an toàn/bảo đảm; dịch vụ chuyển tiền và thanh toán điện tử; phát hành thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ, và thẻ lưu trữ giá trị (stored value card); dịch vụ xác minh quyền thanh toán, xác thực thanh toán, và xử lý giao dịch bằng thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ, và thẻ lưu trữ giá trị; dịch vụ phát hành bảo hiểm nhân thọ, sức khỏe, tài sản và tai nạn; dịch vụ gói bảo hiểm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ môi giới, cung cấp thông tin, và tư vấn bảo hiểm; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ cho vay bất động sản và cho vay thế chấp; dịch vụ quyền góp

quỹ từ thiện; cung cấp học bổng giáo dục; dịch vụ bảo hành [dịch vụ bảo hiểm bảo hành]; bảo hiểm cho các chương trình bảo hành sản phẩm; cung cấp bảo hành sản phẩm mở rộng (gia hạn) [dịch vụ bảo hiểm bảo hành]; dịch vụ quản lý yêu cầu bảo hành sản phẩm [dịch vụ bảo hiểm bảo hành]; dịch vụ xác định chi phí sửa chữa cho hàng hóa tiêu dùng; cung cấp hợp đồng dịch vụ liên quan đến hàng hóa tiêu dùng [dịch vụ bảo hiểm bảo hành mở rộng]; phát hành bảo hiểm chống trộm và hư hỏng sản phẩm; góp vốn và tài trợ vốn cho các cơ sở tạo ra năng lượng; tài trợ vốn cho các nghiên cứu trong lĩnh vực sản xuất, tạo ra, sử dụng, tiêu thụ, và tối ưu hóa năng lượng; dịch vụ môi giới và kinh doanh năng lượng.

Nhóm 37: Xây dựng công trình; quy hoạch công trình; dịch vụ lắp đặt, bảo trì, tư vấn, bảo dưỡng, sửa chữa, và hỗ trợ kỹ thuật liên quan đến hệ thống, điều khiển, dụng cụ và thiết bị nhà thông minh, sản xuất năng lượng và điện, chiếu sáng, điều hòa không khí, thông hơi, sưởi ấm, báo động, an ninh, giám sát; dịch vụ lắp đặt, bảo trì, sửa chữa và bảo dưỡng phần cứng máy vi tính, các thiết bị ngoại vi máy vi tính, phần mềm máy vi tính, thiết bị di động kỹ thuật số, thiết bị đọc dữ liệu, sản phẩm âm thanh, thiết bị giải mã tín hiệu truyền hình (set top box), thiết bị điện tử có thể đeo được, đồng hồ thông minh, và các sản phẩm và phụ kiện điện tử khác; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật cho các sản phẩm và phụ kiện điện tử, cụ thể là, phát hiện và khắc phục sự cố; cung cấp trang web cho phép người dùng đặt lịch hẹn bảo dưỡng, sửa chữa sản phẩm, và tư vấn về sản phẩm, gửi yêu cầu bảo hành, và theo dõi trạng thái sửa chữa; xây dựng các cơ sở sản xuất và tạo ra năng lượng; dịch vụ tư vấn và hỗ trợ kỹ thuật liên quan đến tất cả các dịch vụ nêu trên.

Nhóm 39: Thu gom và vận chuyển các hàng hóa có thể tái chế; dịch vụ cung cấp thông tin và hướng dẫn về các chuyến đi và hoạt động du lịch; sắp xếp các chuyến du lịch; dịch vụ câu lạc bộ du lịch; dịch vụ đặt chỗ, mua vé và giữ chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ lên kế hoạch về lộ trình cho các chuyến đi; cung cấp thông tin giao thông; dịch vụ xác định địa điểm và giữ chỗ đỗ xe; cung cấp thông tin về chuyến đi, hoạt động du lịch, địa lý, và điểm đến, bản đồ, lộ trình chuyến đi, thông tin giao thông, nơi đỗ xe, và điều kiện đường xá, và chỉ đường lái xe, đi bộ, đạp xe, và vận tải hành khách công cộng thông qua máy vi tính, các mạng viễn thông, điện thoại di động, các thiết bị cầm tay và các thiết bị định vị không dây; cung cấp bản đồ tương tác; cung cấp trang web và cơ sở dữ liệu máy vi tính trực tuyến có chức năng tìm kiếm chứa các thông tin về chuyến đi, hoạt động du lịch, điều kiện địa lý, và điểm đến, bản đồ, lộ trình chuyến đi, thông tin giao thông, nơi đỗ xe, và điều kiện đường xá, và chỉ đường lái xe, đi bộ, đạp xe, và vận tải hành khách công cộng; cung cấp thông tin, tin tức và bình luận trong lĩnh vực du lịch; cung cấp đánh giá về các nhà cung cấp dịch vụ du lịch; dịch vụ định vị bằng gps; dịch vụ kết nối phương tiện di chuyển trực tuyến, có tính tương tác thông qua máy vi tính và mạng viễn thông; dịch vụ cho thuê hệ thống định vị; dịch vụ vận tải; dịch vụ đặt chỗ, mua vé, và giữ chỗ trong vận tải; dịch vụ vận tải hành khách; dịch vụ cung cấp thông tin vận tải; dịch vụ di chuyển phương tiện có động cơ trong trường hợp khẩn cấp và cứu hộ giao thông; dịch vụ quản lý lưu lượng phương tiện có động cơ tham gia giao thông; dịch vụ cho thuê và cho đi cùng phương tiện có động cơ, xe đạp, xe gắn máy, và xe tay ga; dịch vụ vận tải bằng tắc xi; cung cấp trang web và cơ sở dữ liệu máy vi tính trực tuyến có chức năng tìm kiếm để cung cấp dịch vụ đặt chỗ và giữ chỗ trong vận tải, để kết nối tài xế và hành khách, và để đặt lịch và phân bổ phương tiện có động cơ; cung cấp thông tin, tin tức, và bình luận trong lĩnh vực vận tải; cung cấp đánh giá về các nhà cung cấp dịch vụ vận tải; dịch vụ xếp hàng vào kho; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; dịch vụ kho lưu trữ dữ liệu được vi tính hóa; cung cấp kho để lưu trữ văn bản và các phương tiện ghi dữ liệu điện tử, kỹ thuật số và đa phương tiện; đóng gói, lấy hàng, vận tải, chuyển phát, và lưu trữ hàng hóa, gói hàng, bưu kiện, và thư tín; dịch vụ chuyển phát; cung cấp trang web và cơ sở dữ liệu máy vi tính trực tuyến có chức năng tìm kiếm chứa các thông tin về dịch vụ chuyển phát và đặt chuyển

phát hàng hóa; phân phối năng lượng; dịch vụ cho thuê ga-ra và chỗ đỗ xe; dịch vụ gói quà; dịch vụ cho thuê thuyền; dịch vụ cho thuê phương tiện vận tải trên biển; dịch vụ vận tải bằng ô tô; dịch vụ thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ trên.

Nhóm 40: Tái chế; dịch vụ in; dịch vụ tráng rửa phim ảnh; ghi/lưu trữ điện tử ảnh chụp và hình ảnh kỹ thuật số; phóng to bản in ảnh; tráng rửa phim ảnh; dịch vụ in ảnh chụp; xử lý, in và sao chép ảnh chụp và hình ảnh kỹ thuật số; chuyển ảnh chụp và hình ảnh kỹ thuật số vào đĩa hoặc phương tiện điện tử khác; xử lý, tráng rửa và chuyển trực tuyến ảnh chụp và hình ảnh kỹ thuật số; in trực tuyến hình ảnh kỹ thuật số vào giấy ảnh, sách ảnh hoặc hàng hóa; sản xuất và tạo ra năng lượng; dịch vụ thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ nêu trên.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng, phần mềm, thiết bị ngoại vi của máy tính, trò chơi máy tính và trò chơi video; dịch vụ tư vấn phần cứng và phần mềm máy tính; lập trình máy tính; thiết kế cơ sở dữ liệu máy tính; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ điện toán đám mây; dịch vụ cho thuê phần cứng, phần mềm và thiết bị ngoại vi của máy tính; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được; dịch vụ tư vấn cho việc phát triển hệ thống máy tính, cơ sở dữ liệu và ứng dụng; tư vấn bảo mật máy tính và dữ liệu; dịch vụ mã hóa dữ liệu; cung cấp thông tin phần cứng hoặc phần mềm máy tính trực tuyến; bảo trì, sửa chữa và cập nhật phần cứng, phần mềm, thiết bị ngoại vi của máy tính, và các ứng dụng; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, phát hiện và xử lý sự cố các vấn đề phần cứng và phần mềm máy tính, và dịch vụ trợ giúp máy tính; dịch vụ tạo, thiết kế và bảo trì trang web; dịch vụ lưu trữ trang web; cung cấp công cụ tìm kiếm để lấy dữ liệu qua internet và các mạng truyền thông điện tử khác; tạo các chỉ mục thông tin, trang web trực tuyến và các nguồn khác có sẵn trên internet và các mạng truyền thông điện tử khác; dịch vụ vẽ bản đồ và dịch vụ bản đồ; cung cấp một cổng thông tin trên internet cho phép người dùng có thể xem trước và tải xuống sách, tạp chí điện tử và các tài liệu điện tử khác; dịch vụ khoa học và công nghệ; dịch vụ thiết kế công nghiệp; dịch vụ phân tích và nghiên cứu công nghiệp; dịch vụ tư vấn nghiên cứu, kỹ thuật và công nghệ trong lĩnh vực sản xuất, tạo ra, sử dụng, tiêu thụ và tối ưu hóa năng lượng; dịch vụ thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ nêu trên.

(210) **4-2019-35072**

(540)

Bonbonribbon



(220) 11.09.2019

(441) 27.04.2020

(531) 3.5.1; 9.1.10

(591) Đen, trắng, xám.

(731) SANRIO COMPANY, LTD. (JP)

1-6-1, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 18: Da và vật liệu giả da; da động vật, và tấm da bò thuộc; hành lý và túi xách; ô, ô che nắng và gậy chống khi đi bộ; roi da, yên cương và bộ đồ yên ngựa; vòng cổ, dây dắt và quần áo cho động vật; túi; túi cầm tay cho phụ nữ; ví tiền, cặp du lịch, cặp đựng giấy tờ tài liệu, bao để móc chìa khóa, túi nhỏ; cặp da; ba lô; túi đựng quần áo; túi mua sắm; đai chằng bằng da thuộc; dây đeo vai bằng da thuộc; dây đai yên cương, đai thích hợp cho

hành lý; gậy chống; ví đựng danh thiếp; vòng cổ dùng cho động vật hoặc thú nuôi; dây buộc bằng da thuộc hoặc bằng giả da; ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong]; rọ bịt mõm; cặp học sinh; dây đai bằng da thuộc; tay nắm của vali; vali; bộ đồ du lịch [đồ da]; vali du lịch; bao ô; tay cầm của ô; gậy chống có mặt ghế để ngồi; đai hành lý; túi dùng ở bãi biển; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; hộp đựng và túi đựng bằng da hoặc bằng bì giả da hoặc vật liệu giả da; túi xách tay; gậy leo núi; cặp chứa các vật dụng âm nhạc; túi lưới cho mua sắm; ba lô du lịch; túi sách học sinh; túi đựng dụng cụ bằng da thuộc hoặc giả da [túi rỗng]; túi du lịch; túi đựng thú săn; túi, bao bì, và túi nhỏ bằng da để bao gói; tấm phủ đồ đạc bằng da hoặc vật liệu giả da; khung của túi xách tay; địu trẻ em; túi có bánh xe để đi mua hàng; túi cho thể thao; quần áo cho vật nuôi trong nhà; dây đeo và địu để giữ trẻ em; tấm phủ cho động vật; dây dắt, dây buộc và bộ yên cương cho thú nuôi trong nhà và động vật; khung của ví tiền; ví đựng danh thiếp kinh doanh; ba lô chống gù [cặp học sinh của Nhật Bản]; dây đai dạy trẻ tập đi; va li có gắn động cơ; túi mua hàng bằng giấy; túi mua hàng bằng chất dẻo.

(210) **4-2019-35084**

(220) 11.09.2019

(540)

My Sweet Piano



(441) 27.04.2020

(531) 3.4.11; A3.4.24

(731) SANRIO COMPANY, LTD. (JP)

1-6-1, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 18: Da và vật liệu giả da; da động vật, và tấm da bò thuộc; hành lý và túi xách; ô, ô che nắng và gậy chống khi đi bộ; roi da, yên cương và bộ đồ yên ngựa; vòng cổ, dây dắt và quần áo cho động vật; túi; túi cầm tay cho phụ nữ; ví tiền, cặp du lịch, cặp đựng giấy tờ tài liệu, bao để móc chìa khoá, túi nhỏ; cặp da; ba lô; túi đựng quần áo; túi mua sắm; đai chằng bằng da thuộc; dây đeo vai bằng da thuộc; dây đai yên cương; đai thích hợp cho hành lý; gậy chống; ví đựng danh thiếp; vòng cổ dùng cho động vật hoặc vật nuôi; dây buộc bằng da thuộc hoặc bằng giả da; ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong]; rọ bịt mõm; cặp học sinh; dây đai bằng da thuộc; tay nắm của vali; vali; bộ đồ du lịch [đồ da]; vali du lịch; bao ô; tay cầm của ô; gậy chống có mặt ghế để ngồi; đai hành lý; túi dùng ở bãi biển; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; hộp đựng và túi đựng bằng da hoặc bằng bì giả da hoặc vật liệu giả da; túi xách tay; gậy leo núi; cặp chứa các vật dụng âm nhạc; túi lưới cho mua sắm; ba lô du lịch; túi xách học sinh; túi đựng dụng cụ bằng da thuộc hoặc giả da [túi rỗng]; túi du lịch; túi đựng thú săn; túi, bao bì, và túi nhỏ bằng da để bao gói; tấm phủ đồ đạc bằng da hoặc vật liệu giả da; khung của túi xách tay; địu trẻ em; túi có bánh xe để đi mua hàng; túi cho thể thao; quần áo cho vật nuôi trong nhà; dây đeo và địu để giữ trẻ em; tấm phủ cho động vật; dây dắt, dây buộc và bộ yên cương cho thú nuôi trong nhà và động vật; khung của ví tiền; ví đựng danh thiếp kinh doanh; ba lô chống gù [cặp học sinh của nhật bản]; dây đai dạy trẻ tập đi; va li có gắn động cơ; túi mua hàng bằng giấy; túi mua hàng bằng chất dẻo.

(210) **4-2019-35101**

(540)



(220) 11.09.2019

(441) 27.04.2020

(531) 3.5.1; A3.5.24; 2.9.1

(731) SANRIO COMPANY, LTD. (JP)

1-6-1, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 18: Da và vật liệu giả da; da động vật, và tấm da bò thuộc; hành lý và túi xách; ô, ô che nắng và gậy chống khi đi bộ; roi da, yên cương và bộ đồ yên ngựa; vòng cổ, dây dắt và quần áo cho động vật; túi; túi cầm tay cho phụ nữ; ví tiền, cặp du lịch, cặp đựng giấy tờ tài liệu, bao để móc chìa khoá, túi nhỏ; cặp da; ba lô; túi đựng quần áo; túi mua sắm; đai chằng bằng da thuộc; dây đeo vai bằng da thuộc; dây đai yên cương, đai thích hợp cho hành lý; gậy chống; ví đựng danh thiếp; vòng cổ dùng cho động vật hoặc thú nuôi; dây buộc bằng da thuộc hoặc bằng giả da; ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong]; rọ bịt mõm; cặp học sinh; dây đai bằng da thuộc; tay nắm của vali; vali; bộ đồ du lịch [đồ da]; vali du lịch; bao ô; tay cầm của ô; gậy chống có mặt ghế để ngồi; đai hành lý; túi dùng ở bãi biển; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; hộp đựng và túi đựng bằng da hoặc bằng bì giả da hoặc vật liệu giả da; túi xách tay; gậy leo núi; cặp chứa các vật dụng âm nhạc; túi lưới cho mua sắm; ba lô du lịch; túi sách học sinh; túi đựng dụng cụ bằng da thuộc hoặc giả da [túi rỗng]; túi du lịch; túi đựng thú săn; túi, bao bì, và túi nhỏ bằng da để bao gói; tấm phủ đồ đạc bằng da hoặc vật liệu giả da; khung của túi xách tay; địu trẻ em; túi có bánh xe để đi mua hàng; túi cho thể thao; quần áo cho vật nuôi trong nhà; dây đeo và địu để giữ trẻ em; tấm phủ cho động vật; dây dắt, dây buộc và bộ yên cương cho thú nuôi trong nhà và động vật; khung của ví tiền; ví đựng danh thiếp kinh doanh; ba lô chống gù [cặp học sinh của Nhật Bản]; dây đai dạy trẻ tập đi; va li có gắn động cơ; túi mua hàng bằng giấy; túi mua hàng bằng chất dẻo.

(210) **4-2019-35120**

(540)



(220) 11.09.2019

(441) 27.04.2020

(531) 3.1.6; 3.1.16; A3.1.24; A18.5.6; A1.1.9; A1.1.5

(731) SANRIO COMPANY, LTD. (JP)

1-6-1, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 18: Da và vật liệu giả da; da động vật, và tấm da bò thuộc; hành lý và túi xách; ô, ô che nắng và gậy chống khi đi bộ; roi da, yên cương và bộ đồ yên ngựa; vòng cổ, dây dắt và quần áo cho động vật; túi; túi cầm tay cho phụ nữ; ví tiền, cặp du lịch, cặp đựng giấy tờ tài liệu, bao để móc chìa khoá, túi nhỏ; cặp da; ba lô; túi đựng quần áo; túi mua sắm; đai chằng bằng da thuộc; dây đeo vai bằng da thuộc; dây đai yên cương, đai thích hợp cho

hành lý; gậy chống; ví đựng danh thiếp; vòng cổ dùng cho động vật hoặc thú nuôi; dây buộc bằng da thuộc hoặc bằng giả da; ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong]; rọ bọt mồm; cặp học sinh; dây đai bằng da thuộc; tay nắm của vali; vali; bộ đồ du lịch [đồ da]; vali du lịch; bao ô; tay cầm của ô; gậy chống có mặt ghế để ngồi; đai hành lý; túi dùng ở bãi biển; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; hộp đựng và túi đựng bằng da hoặc bằng bì giả da hoặc vật liệu giả da; túi xách tay; gậy leo núi; cặp chứa các vật dụng âm nhạc; túi lưới cho mua sắm; ba lô du lịch; túi sách học sinh; túi đựng dụng cụ bằng da thuộc hoặc giả da [túi rỗng]; túi du lịch; túi đựng thú săn; túi, bao bì, và túi nhỏ bằng da để bao gói; tấm phủ đồ đạc bằng da hoặc vật liệu giả da; khung của túi xách tay; địu trẻ em; túi có bánh xe để đi mua hàng; túi cho thể thao; quần áo cho vật nuôi trong nhà; dây đeo và địu để giữ trẻ em; tấm phủ cho động vật; dây dắt, dây buộc và bộ yên cương cho thú nuôi trong nhà và động vật; khung của ví tiền; ví đựng danh thiếp kinh doanh; ba lô chống gù [cặp học sinh của Nhật Bản]; dây đai dạy trẻ tập đi; va li có gắn động cơ; túi mua hàng bằng giấy; túi mua hàng bằng chất dẻo.

(210) **4-2019-35739**

(540)



(220) 16.09.2019

(441) 27.04.2020

(531) 24.15.1; A24.15.7; 18.2.1; 26.13.25

(591) Trắng, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUÂN NGUYỄN (VN)

169/41/24 Nguyễn Tư Giản, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai, không chứa hoá chất; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn hoặc bán lẻ các chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ y tế.

(210) **4-2019-35818**

(540)



(220) 16.09.2019

(441) 27.04.2020

(531) A1.1.10; A1.1.2; 26.1.1; A26.1.18

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH TRƯỜNG SINH (VN)

Số 181b Tây Ga, phường Trường Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(740) Công ty Luật TNHH PTVN (PTVN LEGAL LLC.)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, kẹo, bánh kẹo, bánh mỳ, kem lạnh, chế phẩm ngũ cốc.

- (210) **4-2019-36053** (220) 17.09.2019
 (441) 27.04.2020
 (540)
- ZELLEEE ORGANIC**
- (731) ZELLEEE ORGANIC LLC (US)
 1135 Makawao Ave, Ste103-173,
 Makawao, Hawaii 96768, USA
 (740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (511) Nhóm 29: Thạch trái cây/nước quả nấu đông; đồ ăn được làm từ trái cây; thực phẩm ăn nhanh được làm từ trái cây, cụ thể là hoa quả được chế biến hoặc xay nhuyễn ở dạng gel, được để trong cốc hoặc túi nhỏ; thực phẩm ăn nhanh được làm từ rau củ, cụ thể là rau củ được chế biến hoặc xay nhuyễn ở dạng gel, được để trong cốc hoặc túi nhỏ; tất cả các sản phẩm nói trên được làm chủ yếu từ các nguyên liệu hữu cơ.

Nhóm 30: Các món tráng miệng dạng sệt có hương vị và có vị ngọt tự nhiên có chứa trái cây hoặc rau củ, cụ thể là thạch (dạng kẹo bánh) được làm từ trái cây hoặc rau củ.

Nhóm 32: Đồ uống ép từ quả không chứa cồn; nước ép trái cây/nước quả ép.

- (210) **4-2019-36172** (220) 18.09.2019
 (441) 27.04.2020
 (540) (531) 26.5.1; A26.5.18
 (731) UNI-PRESIDENT ENTERPRISES
 CORP. (TW)
 No.301, Zhongzheng Rd., Yongkang
 Dist., Tainan City 71001, Taiwan
 (740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
 (PHAM & ASSOCIATES)



- (511) Nhóm 29: Sữa; sữa dê; pho mai; sữa khuấy; sữa bột; sữa lên men; đồ uống chứa vi khuẩn lactic (được làm từ sữa chua và sữa lên men); sữa chua; sữa chua uống; sữa có hương vị nước ép đu đủ; sữa có hương vị bột đậu xanh; sữa có hương vị nước ép trái cây; sữa có các hương vị; kem (sản phẩm sữa); bơ; dầu mè; dầu lạc; dầu ngô; dầu ô liu dùng cho thực phẩm; dầu đậu; dầu thực vật; dầu hạt hướng dương dùng cho thực phẩm; mứt quả nấu đông dùng làm thực phẩm (mứt ướt); thạch hoa quả; thạch vị trà; thạch cà phê; thạch hạnh nhân; thịt chiên cắt miếng mỏng; thịt sấy khô; ruốc thịt; patê thịt; thịt được bảo quản; cá chiên cắt mỏng; ruốc cá; viên cá; viên thịt; xúc xích; thịt lợn muối xông khói; miếng gà chiên; miếng cá chiên; thịt gia cầm; thịt và rau tẩm bột chiên; thực phẩm đã chế biến làm từ cá, thịt và rau; xúc xích mỏng của đức; thịt giảm bông; thực phẩm ăn liền đã chế biến đông lạnh được làm từ cá, thịt và rau; nước canh thịt ăn liền cô đặc; thịt và thịt hộp được bảo quản; thực phẩm đông lạnh hoặc sấy khô được làm từ trái cây và rau tươi; rau và trái cây sấy khô; konnyaky sấy khô hoặc thạch làm từ lười quý; dưa muối; rau để muối; rau đậu được bảo quản; dưa chuột muối; trứng; trứng được bảo quản; trứng muối; chất chiết gà; phẩn hoa có thể ăn được; thịt nhân tạo; đậu phụ; đậu phụ khô và đậu phụ đã nêm gia vị; rau, trái cây, cá và thịt được bảo quản; thực phẩm đã chế biến có nguồn gốc từ thịt, cá, gia cầm, thú săn hoặc rau, tất cả được bảo quản, sấy khô, ướp lạnh, đông lạnh hoặc nấu chín; xúp; cà chua dạng sệt; sản phẩm sữa; sữa đã chế biến; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống không có cồn đã chế biến từ sữa hoặc sữa chua; dầu có thể ăn được; thực phẩm đã chế biến đông lạnh làm từ cá, thịt và rau; khoai tây chiên; xúp lạc; xúp lạc có hương vị sữa; lát khoai tây rán giòn; quả hạnh được bảo quản; quả hạnh được làm trắng; quả hạnh

có mùi thơm; quả hạnh nướng; thực phẩm ăn nhanh làm từ quả hạnh; sản phẩm thực phẩm được làm chính từ quả hạnh; sản phẩm quả hạnh dùng cho thực phẩm; trái cây muối; món tráng miệng làm từ quả hạnh; quả hạnh được phủ sữa chua; trái cây phủ sữa chua; quả hạnh chứa sữa chua; trái cây chứa sữa chua.

Nhóm 30: Chè (trà) đen; chè (trà) xanh; chè (trà) ô long; chè (trà) hoa ô long với osmanthus; chè (trà) nhài; trà chanh; chè (trà) hương vị nước ép trái cây; chè (trà) hương lúa mì; trà sữa (trà là chủ yếu); trà pha với sữa (trà là chủ yếu); cà phê pha trộn; ngũ cốc pha trộn; chè túi lọc; lá chè (đã chế biến); đồ uống làm từ chè; cà phê; cà phê sữa (cà phê là chủ yếu); cà phê pha với sữa nóng (cà phê là chủ yếu); chất thay thế cà phê; đồ uống làm từ cà phê, ca cao hoặc sô cô la; sô cô la; đá dùng cho đồ uống; đá tự nhiên hoặc nhân tạo; kem lạnh; kem que; kem que có phủ sô cô la; đá (ăn được) ở dạng bột hoặc dạng hạt; kem nước hoa quả; muối dùng để nấu ăn và muối dùng để bảo quản thức ăn; nước tương; nước tương dạng kem; nước xốt (gia vị); nước xốt ớt ngọt; nước xốt dùng cho món thịt nướng; tương ớt; nước xốt cà chua nấm; đồ gia vị; dấm; đường; mật ong; đường fructoza; sữa ong chúa dùng làm thực phẩm cho người (không dùng cho mục đích y tế); keo ong dùng làm thực phẩm cho người; bánh; mút kẹo; kẹo; kẹo cao su, không dùng cho mục đích y tế; bánh quy; bánh gạo giòn; bánh nướng; bánh ngọt; lát ngũ cốc mỏng được sấy khô; bánh mì nướng; bánh ngọt pho mát; bánh mì; bánh xăng-đuých; bánh hamburger; bánh pút đỉnh; bánh pút đỉnh với đậu đông; bánh pút đỉnh nướng; bánh mì hấp; bánh bao hấp có nhân; bánh bao kiểu trung quốc; bánh bao kiểu trung quốc nhân thịt nướng; bánh bao loại nhỏ hấp có nhân; bánh bao kiểu ý; bánh bao nhân cá; bánh bao nhân trứng; bánh bao nhân thịt; bánh bao nhân tôm; bánh bao nhân mực ống; gạo; lúa mì đã chế biến dùng làm thực phẩm cho người; mầm gạo dùng làm thực phẩm; bột lúa mì; bột mì; bột dùng để rán gà; bột dùng để rán; các sản phẩm được làm từ ngũ cốc; ngũ cốc đã trộn sẵn dưới dạng bột; bột lúa mì dùng để nướng; bánh mì vụn; bột yến mạch; tinh bột dùng làm thực phẩm; thức ăn được làm từ tinh bột dạng viên; cháo đặc ngọt; cháo ăn liền; cháo yến mạch; mì ăn liền; mì gạo ăn liền; mì đậu ăn liền; mì ramen (món mì kiểu nhật bản); mì chiên giòn; mì làm bằng bột kiều mạch; mì sợi ăn liền; bột nhào đông lạnh; bánh bao nhân táo; bánh bao nhân táo đông lạnh; mì; mì gạo; men bia có thể ăn được; chè (trà); đồ uống trên cơ sở chè có chứa hoặc có hương vị nước ép trái cây hoặc nước ép rau; đồ uống trên cơ sở ca cao; nước xốt trộn salad; mì xpaghetti; mì ống; mì sợi; gluten dùng để rán dùng làm thực phẩm; bột đậu; cà phê hạt; xúc xích đức; kẹo sô cô la; bánh quy giòn làm từ quả hạnh; quả hạnh bọc sô cô la (bánh kẹo); trái cây bọc sô cô la (bánh kẹo); quả hạnh chứa sô cô la (bánh kẹo); trái cây chứa sô cô la (bánh kẹo); bánh quy cứng và giòn (cookies); bánh quy với quả hạnh; mì sợi ăn nhanh; lê-xi-tin có thể ăn được (không dùng cho mục đích y tế) (lexitin là chất béo cần thiết trong các tế bào của cơ thể, nó có thể tìm thấy trong nhiều thức ăn, bao gồm cả đậu nành và lòng đỏ trứng. lexitin thường được sử dụng như là phụ gia cho thực phẩm); gluten chiên loại thực phẩm được làm từ gluten lúa mì, dầu và nước.

(210) **4-2019-36610**

(220) 20.09.2019

(441) 27.04.2020

(540)

SPANET

(731) HOÀNG VĂN PHƯƠNG (VN)

Số 143 phố Giắt, thị trấn Triệu Sơn,
huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2019-36611**

(220) 20.09.2019

(441) 27.04.2020

(540)

ADSHUB

(731) HOÀNG VĂN PHƯƠNG (VN)

Số 143 phố Giắt, thị trấn Triệu Sơn,
huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu.

(210) **4-2019-36915**

(220) 23.09.2019

(441) 27.04.2020

(540)



(531) A3.13.4; A3.13.24; 26.1.1

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP SẠCH
VIỆT NAM (VN)

Thôn Thủ Pháp, xã Quỳnh Phú, huyện
Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 29: Thịt chế biến; trứng; thủy hải sản chế biến; rau, củ, quả, chế biến hoặc đóng hộp; sữa; phô mai; nước mắm.

Nhóm 30: Gia vị; nước sốt; gạo; chế phẩm ngũ cốc; bánh kẹo; bún miến; mì ăn liền.

Nhóm 31: Rau, củ, quả tươi; gia súc, gia cầm còn sống; cây giống; con giống.

Nhóm 32: Bia; nước giải khát; nước ép hoa quả; nước tinh khiết đóng chai, đóng bình.

Nhóm 33: Rượu; rượu trắng; rượu vodka; rượu vang; đồ uống có cồn (trừ bia).

Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu, đại lý mua bán, cửa hàng mua bán: thịt chế biến, trứng, thủy hải sản chế biến, rau, củ, quả, chế biến hoặc đóng hộp, sữa, phô mai, nước mắm, hạt sẩy, gia vị, gạo, chế phẩm, ngũ cốc, bánh kẹo, bún miến, mì ăn liền, rau, củ, quả tươi, gia súc, gia cầm còn sống, cây giống, con giống, bia, nước giải khát, nước ép hoa quả, nước tinh khiết đóng chai, đóng bình, rượu, rượu trắng, rượu vodka, rượu vang, đồ uống có cồn (trừ bia).

(210) **4-2019-36986**

(220) 23.09.2019

(441) 27.04.2020

(300) 078381

09.08.2019 JM

(540)



(531) 26.7.5; 26.7.25; 24.17.4

(731) OATH INC. (US)

22000 AOL Way Dulles, Virginia
20166, United States of America

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

- (511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, quang học, cân đo, báo hiệu, kiểm tra (giám sát), cấp cứu và giảng dạy; thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển năng lượng điện; thiết bị ghi, truyền và tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi; đĩa compact, dvd và các phương tiện ghi kỹ thuật số khác; các cơ cấu được vận hành bằng đồng xu; máy tính tiền, máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu và máy điện toán; phần mềm máy tính; thiết bị dập lửa; phần mềm máy tính giúp người sử dụng định vị người chơi trò chơi điện tử khác và chơi trò chơi điện tử thông qua mạng lưới truyền thông; phần mềm máy tính dùng để gửi thư điện tử; phần mềm máy tính dùng để gửi tin nhắn điện tử; phần mềm máy tính dùng để truyền dẫn điện tử dữ liệu, hình ảnh và tài liệu thông qua mạng máy tính toàn cầu; phần mềm máy tính cung cấp phòng trò chuyện trực tuyến và bảng thông báo điện tử dùng để truyền tải tin nhắn giữa những người dùng quan tâm cùng lĩnh vực; phần mềm máy tính dùng để tìm kiếm, tiếp nhận, chỉ mục, và sắp xếp dữ liệu; phần mềm máy tính dùng để nâng cao hiệu năng và chức năng của mạng máy tính; phần mềm máy tính dùng để tìm kiếm và tiếp nhận thông tin, trang web, và các nguồn tài nguyên khác trong mạng máy tính; phần mềm máy tính dùng để cung cấp danh mục thông tin, trang web và các nguồn tài nguyên có sẵn trong mạng máy tính; phần mềm máy tính dùng để cung cấp cho nhiều người sử dụng khả năng truy cập vào một mạng máy tính để phổ biến thông tin trên phạm vi rộng và đa dạng; phần mềm máy tính cho phép người dùng tùy biến trải nghiệm xem, nghe và chơi bằng việc chọn lựa và sắp xếp việc hiển thị và trình diễn âm thanh, hình ảnh, và các yếu tố nghe nhìn cung cấp bởi người dùng trong các lĩnh vực âm nhạc, hình ảnh, thể thao và công nghiệp giải trí; tệp âm thanh (podcasts) có thể tải xuống được trong các lĩnh vực tin tức, bình luận, thời tiết, thể thao, giải trí, thời trang, tài chính, âm nhạc, truyền cảm hứng, sức khỏe, phong cách sống, du lịch, chăm sóc con cái, khoa học, công nghệ, văn hóa và giữ gìn sức khỏe; ứng dụng di động có thể tải xuống được dùng để phát sóng trực tiếp sự kiện thể thao, phát sóng chương trình thể thao và thông tin thể thao, bao gồm tỷ số thể thao, thống kê thể thao, thống kê về cầu thủ, bình luận trực tiếp theo tình huống (play-by-play) và bình luận theo biên tập; ứng dụng di động có thể tải xuống được sử dụng cho các giải đấu thể thao mô phỏng, quản lý và tham gia các giải đấu thể thao mô phỏng, cung cấp chương trình và thông tin thể thao, cung cấp đoạn phim xem trước, thông báo, đoạn phim phát lại, video ngắn liên quan đến thi đấu thể thao và các đoạn phim cung cấp qua webcam liên quan đến lĩnh vực thể thao; ứng dụng di động có thể tải xuống đây dùng để cung cấp tin tức liên quan đến giải trí và thể thao; phần mềm di động có thể tải xuống được dùng cho việc cá cược thể thao; phim và chương trình tivi có thể tải xuống được có nội dung liên quan đến tin tức, bình luận, thời tiết, thể thao, giải trí, thời trang, tài chính, âm nhạc, truyền cảm hứng, sức khỏe, phong cách sống, du lịch, chăm sóc con cái, khoa học, công nghệ, văn hóa và giữ gìn sức khỏe được cung cấp thông qua một dịch vụ video theo yêu cầu; ứng dụng điện thoại có thể tải xuống được dùng để xem trực tuyến chương trình, văn bản, hình ảnh, nội dung đa phương tiện và video liên quan đến các sự kiện đang diễn ra trực tiếp, tin tức, bình luận, thời tiết, thể thao, giải trí, thời trang, tài chính, âm nhạc, truyền cảm hứng, sức khỏe, phong cách sống, du lịch, chăm sóc con cái, khoa học, công nghệ, văn hóa và giữ gìn sức khỏe; ứng dụng di động có thể tải xuống được có chức năng như một phần mềm nhắn tin, chia sẻ video hình ảnh, nội dung đa phương tiện; ứng dụng di động có thể tải xuống được sử dụng để liên lạc theo nhóm, cụ thể là gửi tin nhắn tức thời, mạng xã hội, chia sẻ tệp tin, và tìm kiếm cũng như đăng lên văn bản chữ hoặc hình ảnh; ứng dụng di động có thể tải xuống được dùng cho tin tức, bình luận, thời tiết, thể thao, giải trí, thời trang, tài chính, âm nhạc, truyền cảm hứng, sức khỏe, phong cách sống, du lịch, chăm sóc con cái, khoa học, công nghệ, văn hóa và giữ gìn sức khỏe; ứng dụng di động có thể tải xuống được dùng cho phòng trò chuyện và bảng thông báo điện tử; ứng dụng di động có thể tải xuống được dùng cho thư điện tử, tin nhắn điện tử, và truyền dẫn điện tử dữ liệu, hình ảnh và tài liệu; thẻ tín dụng

[được mã hóa hoặc từ tính]; ứng dụng di động có thể tải xuống được với liên kết thẻ tín dụng và tài khoản ngân hàng; bộ thiết bị thanh toán tại điểm bán hàng (POS); phần mềm cho hệ thống đặt chỗ trước; phần mềm máy tính; sách điện tử; bản nhạc có thể tải xuống được từ internet, dữ liệu âm thanh có thể tải xuống được từ internet; tệp âm nhạc có thể tải xuống được; phim có thể tải xuống được từ internet, hình ảnh có thể tải xuống được từ internet; tệp hình ảnh có thể tải xuống được; phim có thể tải xuống được từ internet; sách có thể tải xuống được từ internet; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống được; bản nhạc bướm điện tử, có thể tải về được; tranh có thể tải xuống được từ internet; đồ họa có thể tải về dùng cho điện thoại di động; sổ tay điện tử; phần mềm trò chơi có thể tải xuống được từ internet, phương tiện truyền thông dưới dạng video được ghi lại; vật ghi âm thanh; phim và chương trình tivi có thể tải xuống được có nội dung là tin tức, bình luận, thời tiết, thể thao, giải trí, thời trang, tài chính, âm nhạc, truyền cảm hứng, sức khỏe, phong cách sống, du lịch, chăm sóc con cái, khoa học, công nghệ, văn hóa và giữ gìn sức khỏe được cung cấp thông qua một dịch vụ video theo yêu cầu; ứng dụng di động có thể tải xuống được dùng để xem trực tuyến chương trình, văn bản, hình ảnh, nội dung đa phương tiện và video.

Nhóm 42: Dịch vụ cung cấp và phát triển ứng dụng di động về tài chính, bán hàng từ trực tuyến đến ngoại tuyến (online to offline) và quảng cáo trong tương lai.

(210) **4-2019-36987**

(220) 23.09.2019

(441) 27.04.2020

(300) 078381 09.08.2019 JM

(540)



(531) 26.7.5; 26.7.25; 24.17.4

(731) OATH INC. (US)

22000 AOL Way Dulles, Virginia
20166, United States of America

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng; dịch vụ quảng cáo và xúc tiến bán hàng cho người khác, cụ thể là đặt quảng cáo và hình ảnh quảng bá cho người khác trên các trang web điện tử được truy cập qua mạng máy tính; phổ biến thông báo quảng cáo, cụ thể là cung cấp quảng cáo và những hình ảnh đồ họa, đa phương tiện và tương tác thông qua mạng máy tính để sử dụng trên trang chủ cá nhân; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác bằng cách điều hành một trung tâm mua sắm trực tuyến với các liên kết đến các trang web bán lẻ của người khác; cung cấp thông tin qua internet liên quan đến hàng hóa và dịch vụ của người khác có bản chất là hướng dẫn người mua; cung cấp dịch vụ so sánh giá trực tuyến; tổng hợp các danh mục kinh doanh trực tuyến; cung cấp một danh mục thông tin thương mại và trụ sở trực tuyến trên internet; cung cấp dịch vụ thông tin danh mục trực tuyến cũng có tính năng siêu liên kết đến các trang web khác; tư vấn kinh doanh và hỗ trợ kỹ thuật liên quan đến việc điều hành, quản lý, quảng cáo và marketing cho các trang web cho người khác; dịch vụ tư vấn kinh doanh; tư vấn marketing kinh doanh trong lĩnh vực trang web thương mại trực tuyến; dịch vụ giới thiệu mạng lưới kinh doanh chung, cụ thể là xúc tiến bán hàng hóa và dịch vụ của người khác bằng cách thông qua lãnh đạo kinh doanh và giới thiệu; cung cấp thông tin liên quan đến phiếu giảm giá được cung cấp bởi người khác; cung cấp thông tin sản phẩm tiêu dùng qua internet; dịch vụ đặt lịch và nhắc nhở điện tử cho mục đích kinh

doanh được thực hiện thông qua mạng máy tính để tổ chức và ghi lại các cuộc hẹn và sự kiện có bản chất là một trang web với các tính năng để tổ chức các cuộc hẹn, lời nhắc và ngày tháng; quản trị các chương trình khách hàng thân thiết liên quan đến giảm giá hoặc ưu đãi; quản trị các chương trình ưu đãi khuyến mãi; quản trị các chương trình ưu đãi sử dụng ứng dụng di động; sản xuất các bản ghi video cho mục đích quảng cáo; quảng bá; cung cấp thông tin thị trường về hàng hóa; xử lý văn bản; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; bán đấu giá; cho thuê không gian quảng cáo; cho thuê băng rôn quảng cáo trực tuyến; cung cấp thị trường trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; cung cấp hướng dẫn quảng cáo trực tuyến có thể tìm kiếm bao gồm hàng hóa và dịch vụ của nhà cung cấp trực tuyến; quảng cáo hàng hóa và dịch vụ của nhà cung cấp trực tuyến thông qua hướng dẫn trực tuyến có thể tìm kiếm; cung cấp thị trường trực tuyến cho người bán hàng hóa và/hoặc dịch vụ; giới thiệu hàng hóa trên phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; sắp xếp các giao dịch thương mại, cho người khác, thông qua các cửa hàng trực tuyến; dịch vụ bán lẻ trực tuyến kết nối với việc bán nhạc kỹ thuật số có thể tải xuống; dịch vụ bán lẻ trực tuyến liên quan đến bán nhạc kỹ thuật số có thể tải xuống; sắp xếp đăng ký dịch vụ viễn thông cho người khác; dịch vụ trung gian mua bán hàng hóa; cung cấp dịch vụ trung gian để trao đổi hàng hóa qua internet; quản trị kinh doanh các chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ khách hàng thân thiết cho mục đích thương mại, xúc tiến bán hàng và/hoặc quảng cáo; cung cấp các chương trình giải thưởng khuyến khích cho khách hàng.

(210) **4-2019-36988**

(220) 23.09.2019

(441) 27.04.2020

(300) 078381 09.08.2019 JM

(540)



(531) 26.7.5; 26.7.25; 24.17.4

(731) OATH INC. (US)

22000 AOL Way Dulles, Virginia
20166, United States of America

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 36: Bảo hiểm; dịch vụ liên quan tới tài chính; dịch vụ liên quan tới tiền tệ; dịch vụ bất động sản; dịch vụ tư vấn đầu tư và tài chính cá nhân; dịch vụ cung cấp thông tin và tư vấn trong lĩnh vực tài chính cá nhân, đầu tư tài chính cá nhân, và các vấn đề tài chính của việc nghỉ hưu; dịch vụ sắp xếp các giao dịch tài chính; dịch vụ ngân hàng tự động liên quan tới các giao dịch của thẻ tín dụng; dịch vụ thanh toán tự động; dịch vụ thanh toán bù trừ cho các giao dịch thanh toán; thực hiện giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt; thực hiện giao dịch tài chính; dịch vụ thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ; dịch vụ thanh toán thương mại điện tử; giao dịch thẻ tín dụng điện tử; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; dịch vụ xử lý thanh toán điện tử qua mạng máy tính toàn cầu; tư vấn tài chính liên quan tới thực hiện các giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt; giao dịch tài chính; cung cấp thông tin liên quan tới việc thanh toán tự động của các tài khoản; cung cấp thông tin liên quan tới việc chuyển vốn tự động; dịch vụ thanh toán qua điện thoại; dịch vụ xử lý thanh toán khi nhận hàng và tại các cây thanh toán; dịch vụ cho vay; dịch vụ cho vay huy động vốn; dịch vụ cho vay tài chính; dịch vụ cho vay trả góp; dịch vụ dự phòng khoản vay; dịch vụ tài chính; dịch vụ đầu tư tài chính; dịch vụ tài chính liên quan tới bảo hiểm; định giá tài chính (bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản); hoạch định ủy thác tài chính; quản lý ủy thác tài chính; hoạt động ủy thác tài chính; dịch vụ ngoại hối; dịch vụ đổi ngoại tệ; dự trữ

tài chính cho việc bán hàng; dự trữ tài chính cho việc bán chịu; cung cấp tài chính cho việc bán chịu; ngân hàng trực tuyến; ngân hàng điện tử; ngân hàng quốc tế; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ cung cấp thông tin ngân hàng; phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ thẻ tín dụng; lưu hành thẻ tín dụng; dịch vụ cho vay bảo đảm; dịch vụ ủy thác đầu tư; quản lý đầu tư; quản lý đầu tư vốn; quản lý tài chính cho hệ thống đầu tư chung; quản lý đầu tư cho hội và nhóm xã hội; giao dịch tiền tệ; dịch vụ quản lý thanh toán; dịch vụ xử lý thanh toán; dịch vụ thanh toán được cung cấp qua tổng đài; dịch vụ thanh toán được cung cấp qua thiết bị và máy móc viễn thông không dây; dịch vụ thanh toán giao dịch thẻ; xử lý giao dịch thẻ tín dụng cho người khác; xử lý giao dịch thẻ ghi nợ cho người khác; xử lý thanh toán điện tử được thực hiện qua thẻ trả trước; xử lý giao dịch thẻ tín dụng điện tử; xử lý thanh toán điện tử; xử lý giao dịch thanh toán qua mạng internet; xử lý thanh toán cho việc mua sắm hàng hóa và dịch vụ qua mạng truyền thông điện tử; xử lý thanh toán thực hiện bởi thẻ thanh toán tiêu dùng; cung cấp thông tin liên quan tới giao dịch thẻ tín dụng; chuyển giao hóa đơn và thanh toán; chuyển vốn bằng điện tử; xử lý việc chuyển vốn bằng điện tử, hệ thống thanh toán bù trừ tự động (ach), thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ, séc điện tử và thanh toán điện tử; bù trừ và thu xếp giao dịch tài chính; cung cấp các lựa chọn thanh toán và giao dịch thương mại bảo đảm; dịch vụ xử lý giao dịch thanh toán; dịch vụ xác minh thanh toán và vốn; dịch vụ xác minh thẻ tín dụng; cung cấp, xử lý, xác minh và xác thực thanh toán qua điện thoại; xử lý và quản lý thanh toán qua điện thoại; chuyển khoản điện tử tiền ảo; dịch vụ cung cấp thông tin, tư vấn và tham vấn liên quan tới các dịch vụ nêu trên.

(210) **4-2019-37005**

(220) 23.09.2019

(441) 27.04.2020

(300) 78382 09.08.2019 JM

(540)



(531) 24.17.4

(731) OATH INC. (US)

22000 AOL Way Dulles, Virginia
20166, United States of America

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, quang học, cân đo, báo hiệu, kiểm tra (giám sát), cấp cứu và giảng dạy; thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển năng lượng điện; thiết bị ghi, truyền và tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi; đĩa compact, dvd và các phương tiện ghi kỹ thuật số khác; các cơ cấu được vận hành bằng đồng xu; máy tính tiền, máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu và máy điện toán; phần mềm máy tính; thiết bị dập lửa; phần mềm máy tính giúp người sử dụng định vị người chơi trò chơi điện tử khác và chơi trò chơi điện tử thông qua mạng lưới truyền thông; phần mềm máy tính dùng để gửi thư điện tử; phần mềm máy tính dùng để gửi tin nhắn điện tử; phần mềm máy tính dùng để truyền dẫn điện tử dữ liệu, hình ảnh và tài liệu thông qua mạng máy tính toàn cầu; phần mềm máy tính cung cấp phòng trò chuyện trực tuyến và bảng thông báo điện tử dùng để truyền tải tin nhắn giữa những người dùng quan tâm cùng lĩnh vực; phần mềm máy tính dùng để tìm kiếm, tiếp nhận, chỉ mục, và sắp xếp dữ liệu; phần mềm máy tính dùng để nâng cao hiệu năng và chức năng của mạng máy tính; phần mềm máy tính dùng để tìm kiếm và tiếp nhận thông tin, trang web, và các nguồn tài nguyên khác trong mạng máy tính; phần mềm máy tính dùng để cung cấp danh mục thông tin, trang web và các nguồn tài nguyên có sẵn trong mạng máy tính; phần mềm máy tính dùng để cung cấp cho nhiều người sử dụng khả năng truy cập vào một mạng máy tính để phổ biến

thông tin trên phạm vi rộng và đa dạng; phần mềm máy tính cho phép người dùng tùy biến trải nghiệm xem, nghe và chơi bằng việc chọn lựa và sắp xếp việc hiển thị và trình diễn âm thanh, hình ảnh, và các yếu tố nghe nhìn cung cấp bởi người dùng trong các lĩnh vực âm nhạc, hình ảnh, thể thao và công nghiệp giải trí; tệp âm thanh (podcasts) có thể tải xuống được trong các lĩnh vực tin tức, bình luận, thời tiết, thể thao, giải trí, thời trang, tài chính, âm nhạc, truyền cảm hứng, sức khỏe, phong cách sống, du lịch, chăm sóc con cái, khoa học, công nghệ, văn hóa và giữ gìn sức khỏe; ứng dụng di động có thể tải xuống được dùng để phát sóng trực tiếp sự kiện thể thao, phát sóng chương trình thể thao và thông tin thể thao, bao gồm tỷ số thể thao, thống kê thể thao, thống kê về cầu thủ, bình luận trực tiếp theo tình huống (play-by-play) và bình luận theo biên tập; ứng dụng di động có thể tải xuống được sử dụng cho các giải đấu thể thao mô phỏng, quản lý và tham gia các giải đấu thể thao mô phỏng, cung cấp chương trình và thông tin thể thao, cung cấp đoạn phim xem trước, thông báo, đoạn phim phát lại, video ngắn liên quan đến thi đấu thể thao và các đoạn phim cung cấp qua webcam liên quan đến lĩnh vực thể thao; ứng dụng di động có thể tải xuống đây dùng để cung cấp tin tức liên quan đến giải trí và thể thao; phần mềm di động có thể tải xuống được dùng cho việc cá cược thể thao; phim và chương trình tivi có thể tải xuống được có nội dung liên quan đến tin tức, bình luận, thời tiết, thể thao, giải trí, thời trang, tài chính, âm nhạc, truyền cảm hứng, sức khỏe, phong cách sống, du lịch, chăm sóc con cái, khoa học, công nghệ, văn hóa và giữ gìn sức khỏe được cung cấp thông qua một dịch vụ video theo yêu cầu; ứng dụng điện thoại có thể tải xuống được dùng để xem trực tuyến chương trình, văn bản, hình ảnh, nội dung đa phương tiện và video liên quan đến các sự kiện đang diễn ra trực tiếp, tin tức, bình luận, thời tiết, thể thao, giải trí, thời trang, tài chính, âm nhạc, truyền cảm hứng, sức khỏe, phong cách sống, du lịch, chăm sóc con cái, khoa học, công nghệ, văn hóa và giữ gìn sức khỏe; ứng dụng di động có thể tải xuống được có chức năng như một phần mềm nhắn tin, chia sẻ video hình ảnh, nội dung đa phương tiện; ứng dụng di động có thể tải xuống được sử dụng để liên lạc theo nhóm, cụ thể là gửi tin nhắn tức thời, mạng xã hội, chia sẻ tệp tin, và tìm kiếm cũng như đăng lên văn bản chữ hoặc hình ảnh; ứng dụng di động có thể tải xuống được dùng cho tin tức, bình luận, thời tiết, thể thao, giải trí, thời trang, tài chính, âm nhạc, truyền cảm hứng, sức khỏe, phong cách sống, du lịch, chăm sóc con cái, khoa học, công nghệ, văn hóa và giữ gìn sức khỏe; ứng dụng di động có thể tải xuống được dùng cho phòng trò chuyện và bảng thông báo điện tử; ứng dụng di động có thể tải xuống được dùng cho thư điện tử, tin nhắn điện tử, và truyền dẫn điện tử dữ liệu, hình ảnh và tài liệu; thẻ tín dụng; ứng dụng di động có thể tải xuống được với liên kết thẻ tín dụng và tài khoản ngân hàng; bộ thiết bị thanh toán tại điểm bán hàng (pos); phần mềm cho hệ thống đặt chỗ trước; phần mềm máy tính; sách điện tử; bản nhạc có thể tải xuống được từ internet, dữ liệu âm thanh có thể tải xuống được từ internet; tệp âm nhạc có thể tải xuống được; phim có thể tải xuống được từ internet, hình ảnh có thể tải xuống được từ internet; tệp hình ảnh có thể tải xuống được; phim có thể tải xuống được từ internet; sách có thể tải xuống được từ internet; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống được; bản nhạc bướm điện tử, có thể tải về được; tranh có thể tải xuống được từ internet; đồ họa có thể tải về dùng cho điện thoại di động; sổ tay điện tử; phần mềm trò chơi có thể tải xuống được từ internet, phương tiện truyền thông dưới dạng video được ghi lại; vật ghi âm thanh; phim và chương trình tivi có thể tải xuống được có nội dung là tin tức, bình luận, thời tiết, thể thao, giải trí, thời trang, tài chính, âm nhạc, truyền cảm hứng, sức khỏe, phong cách sống, du lịch, chăm sóc con cái, khoa học, công nghệ, văn hóa và giữ gìn sức khỏe được cung cấp thông qua một dịch vụ video theo yêu cầu; ứng dụng di động có thể tải xuống được dùng để xem trực tuyến chương trình, văn bản, hình ảnh, nội dung đa phương tiện và video.

Nhóm 42: Dịch vụ cung cấp và phát triển ứng dụng di động về tài chính, bán hàng từ trực tuyến đến ngoại tuyến (online to offline) và quảng cáo trong tương lai.

(210) **4-2019-37164**

(540)



(220) 24.09.2019

(441) 27.04.2020

(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.20; 26.1.1

(731) CÔNG TY TNHH YẾN SÀO (VN)

Số nhà 2B, ngách 35, ngõ 201 đường Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Yến sào, tổ yến.

Nhóm 35: Mua bán yến sào các loại.

(210) **4-2019-37255**

(540)

Onemount

(220) 24.09.2019

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ONE MOUNT GROUP (VN)

Tầng B1, tòa nhà T26, khu đô thị Times City, số 458, phố Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 35: Đại lý môi giới đấu giá hàng hóa; dịch vụ xử lý dữ liệu; các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí; hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh; quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận; hoạt động môi giới thương mại; dịch vụ kinh doanh hỗ trợ quảng bá tour du lịch; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu, cụ thể: dịch vụ xử lý các báo cáo phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản lý của các tổ chức, cá nhân; đấu giá bất động sản; đấu giá quyền sử dụng đất.

Nhóm 36: Dịch vụ đại lý làm thủ tục hải quan; dịch vụ trung gian thanh toán; hoạt động công ty nắm giữ tài sản; hoạt động quỹ tín thác, các quỹ và các tổ chức tài chính khác; dịch vụ cho thuê tài chính; môi giới hợp đồng chứng khoán; hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu, cụ thể: hoạt động tư vấn đầu tư, dịch vụ ủy thác, giám sát đầu tư trên cơ sở phí và hợp đồng; hoạt động thỏa thuận và giải quyết các giao dịch tài chính, bao gồm giao dịch thẻ tín dụng; hoạt động tư vấn và môi giới thế chấp; đánh giá rủi ro và thiệt hại tài chính; dịch vụ đại lý kinh doanh bảo hiểm; hoạt động quản lý quỹ; dịch vụ kinh doanh bất động sản; tư vấn, môi giới quyền sử dụng đất; dịch vụ hỗ trợ thanh toán, tín dụng.

Nhóm 38: Hoạt động viễn thông không dây (trừ hoạt động thiết lập mạng viễn thông); các dịch vụ thông tin qua điện thoại.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường sắt; dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường bộ; dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường thủy nội địa; kho bãi và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ

vụ hỗ trợ trực tiếp cho việc vận tải (trừ vận tải bằng đường hàng không); hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải, cụ thể: dịch vụ logistics (không bao gồm dịch vụ vận tải hàng không và dịch vụ bưu chính), dịch vụ giao nhận hàng hoá; dịch vụ thu phát chứng từ vận tải, vận đơn; dịch vụ đóng gói hàng hoá (để vận chuyển); dịch vụ đại lý bán vé máy bay, vé ô tô; dịch vụ bưu chính trong phạm vi liên tỉnh; dịch vụ đặt chỗ cho các tour du lịch; dịch vụ kinh doanh hỗ trợ tổ chức tour du lịch.

Nhóm 42: Xuất bản phần mềm; lập trình máy vi tính; tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính; hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính; thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp, mạng xã hội, website thương mại điện tử bán hàng, website khuyến mại trực tuyến, sàn giao dịch thương mại điện tử; hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan; kiểm tra và phân tích kỹ thuật; hoạt động thiết kế chuyên dụng; nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong các lĩnh vực: khoa học kỹ thuật và công nghệ, khoa học xã hội, khoa học nhân văn.

(210) **4-2019-37256**

(220) 24.09.2019

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ONE MOUNT GROUP (VN)

One Mount

Tầng B1, tòa nhà T26, khu đô thị Times City, số 458, phố Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 35: Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa; dịch vụ xử lý dữ liệu; các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí; hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh; quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận; hoạt động môi giới thương mại; dịch vụ kinh doanh hỗ trợ quảng bá tour du lịch; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu, cụ thể: dịch vụ xử lý các báo cáo phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản lý của các tổ chức, cá nhân: đấu giá bất động sản; đấu giá quyền sử dụng đất.

Nhóm 36: Dịch vụ đại lý làm thủ tục hải quan; dịch vụ trung gian thanh toán; hoạt động công ty nắm giữ tài sản; hoạt động quỹ tín thác, các quỹ và các tổ chức tài chính khác; dịch vụ cho thuê tài chính; môi giới hợp đồng chứng khoán; hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu, cụ thể: hoạt động tư vấn đầu tư, dịch vụ ủy thác, giám sát đầu tư trên cơ sở phí và hợp đồng; hoạt động thỏa thuận và giải quyết các giao dịch tài chính, bao gồm giao dịch thẻ tín dụng; hoạt động tư vấn và môi giới thế chấp; đánh giá rủi ro và thiệt hại tài chính; dịch vụ đại lý kinh doanh bảo hiểm; hoạt động quản lý quỹ; dịch vụ kinh doanh bất động sản; tư vấn, môi giới quyền sử dụng đất; dịch vụ hỗ trợ thanh toán, tín dụng.

Nhóm 38: Hoạt động viễn thông không dây (trừ hoạt động thiết lập mạng viễn thông); các dịch vụ thông tin qua điện thoại.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường sắt; dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường bộ; dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường thủy nội địa; kho bãi và lưu giữ hàng hóa; dịch

vụ hỗ trợ trực tiếp cho việc vận tải (trừ vận tải bằng đường hàng không); hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải, cụ thể: dịch vụ logistics (không bao gồm dịch vụ vận tải hàng không và dịch vụ bưu chính), dịch vụ giao nhận hàng hoá; dịch vụ thu phát chứng từ vận tải, vận đơn; dịch vụ đóng gói hàng hoá (để vận chuyển); dịch vụ đại lý bán vé máy bay, vé ô tô; dịch vụ bưu chính trong phạm vi liên tỉnh; dịch vụ đặt chỗ cho các tour du lịch; dịch vụ kinh doanh hỗ trợ tổ chức tour du lịch.

Nhóm 42: Xuất bản phần mềm; lập trình máy vi tính; tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính; hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính; thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp, mạng xã hội, website thương mại điện tử bán hàng, website khuyến mại trực tuyến, sàn giao dịch thương mại điện tử; hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan; kiểm tra và phân tích kỹ thuật; hoạt động thiết kế chuyên dụng; nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong các lĩnh vực: khoa học kỹ thuật và công nghệ, khoa học xã hội, khoa học nhân văn.

(210) **4-2019-37378**

(220) 25.09.2019

(441) 27.04.2020

(300) 88392237 18.04.2019 US

(540)

CINTANA

(731) CINTANA EDUCATION, LLC (US)

401 N. Michigan Ave., Suite 3300,
Chicago, Illinois 60611, United States of
America

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Phần mềm được ghi sẵn và có thể tải xuống được sử dụng trong lĩnh vực thiết kế và quản lý các chương trình giáo dục; phần mềm giáo dục được ghi sẵn và có thể tải xuống được có chứa kiến thức trong giáo dục sau trung học, kiến thức trong giáo dục đại học, phân tích dữ liệu của học sinh, sinh viên và để kết nối học sinh, sinh viên với các dịch vụ hỗ trợ và dịch vụ hướng nghiệp.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và marketing trực tuyến; tuyển dụng học sinh, sinh viên cho các viện giáo dục đại học; dịch vụ tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; dịch vụ quản lý kinh doanh trong lĩnh vực giáo dục.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục bản chất là các khóa học và các chương trình cho bậc đại học và sau trung học; dịch vụ giáo dục, cụ thể là thiết kế các chương trình giáo dục bản chất là phát triển chương trình giáo dục cho người giảng dạy và quản lý các chương trình giáo dục bản chất là tổ chức và thực hiện các chương trình giáo dục trong lĩnh vực hướng dẫn ở bậc đại học và sau trung học; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực giáo dục; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực giáo dục, cụ thể là cung cấp những phân tích về dữ liệu học sinh, sinh viên cho mục đích quản lý giáo dục; dịch vụ quản lý trong lĩnh vực giáo dục, cụ thể là tổ chức và thực hiện các chương trình giáo dục trong lĩnh vực hướng dẫn ở bậc đại học và sau trung học; dịch vụ thiết kế các chương trình giáo dục bản chất là phát triển chương trình giáo dục cho người giảng dạy.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm để sử dụng trong lĩnh vực thiết kế và quản lý các chương trình giáo dục; thiết kế và phát triển các phần mềm giáo dục; dịch vụ cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] bao gồm cả phần mềm để sử dụng trong lĩnh vực

thiết kế và quản lý các chương trình giáo dục; dịch vụ cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] bao gồm phần mềm giáo dục.

(210) **4-2019-37570**

(220) 25.09.2019

(441) 27.04.2020

(300) 2019 00532 27.03.2019 AZ

(540)

VUSE

(731) NICOVENTURES HOLDINGS LIMITED (GB)

Globe House, 1 Water Street, London WC2R 3LA, United Kingdom

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Trạm kết nối các thiết bị ngoại vi; trạm kết nối các thiết bị ngoại vi dùng cho thuốc lá điện tử; trạm kết nối các thiết bị ngoại vi dùng cho các thiết bị điện tử được sử dụng để làm nóng thuốc lá; đế sạc; đế sạc dùng cho thuốc lá điện tử; đế sạc dùng cho các thiết bị điện tử được sử dụng để làm nóng thuốc lá; dây cáp nguồn; dây cáp nguồn dùng cho thuốc lá điện tử; dây cáp nguồn dùng cho các thiết bị điện tử được sử dụng để làm nóng thuốc lá; thiết bị sạc cho các thiết bị điện tử; thiết bị sạc thuốc lá điện tử; thiết bị sạc dùng cho các thiết bị điện tử được sử dụng để làm nóng thuốc lá; pin (ắc quy) dùng cho thuốc lá điện tử, pin (ắc quy) dùng cho các thiết bị điện tử được sử dụng để làm nóng thuốc lá; thiết bị sạc qua cổng usb dùng cho thuốc lá điện tử; thiết bị sạc qua cổng usb dùng cho các thiết bị điện tử được sử dụng để làm nóng thuốc lá; thiết bị sạc trên xe ô tô dùng cho thuốc lá điện tử; thiết bị sạc trên xe ô tô dùng cho các thiết bị được sử dụng để làm nóng thuốc lá; hộp đựng, vỏ bọc ngoài hoặc túi đựng sạc cầm tay dùng cho thuốc lá điện tử; hộp đựng, vỏ bọc ngoài hoặc túi đựng sạc cầm tay dùng cho các thiết bị điện tử được sử dụng để làm nóng thuốc lá; hộp đựng, vỏ bọc ngoài hoặc túi đựng bảo vệ dùng cho các sản phẩm nói trên.

Nhóm 14: Kim loại quý và các hợp kim của kim loại quý; các sản phẩm làm bằng kim loại quý hoặc được phủ kim loại quý, cụ thể là vòng đeo tay, vòng cổ, nhẫn, hoa tai, dây chuyền có mặt, hạt nhỏ (trang sức) (dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyên), ghim cài (trâm cài), khuy măng sét, ghim cài ca vát, vòng đeo chìa khóa, chìa khóa kết hợp với vòng đeo chìa khóa, dây đồng hồ đeo tay, hộp trang trí; đồ trang sức (đồ kim hoàn); đá quý và đá bán quý; đồng hồ và dụng cụ đo thời gian.

Nhóm 16: Văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc; bút (đồ dùng văn phòng); bút chì; đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy; giấy; bìa cứng; các sản phẩm làm bằng giấy, cụ thể là sổ tay, tập giấy dùng để ghi chép (sổ ghi chú), sổ nhật ký, sổ ghi chép để trắng, tập giấy viết và giấy viết; các sản phẩm làm bằng bìa cứng, cụ thể là bìa đựng tài liệu và bìa cứng đựng hồ sơ, thẻ quà tặng, hộp đựng quà tặng; ấn phẩm bao gồm tạp chí, sách, sách mỏng quảng cáo, lịch, catalô; ảnh chụp; vật liệu bằng giấy, bìa cứng và chất dẻo dùng để bao gói và đóng gói, không thuộc các nhóm khác; màng mỏng và túi dùng để bao gói và đóng gói.

Nhóm 18: Va li du lịch bằng da; da và da giả (vật liệu giả da), và các sản phẩm làm bằng các vật liệu này, cụ thể là hộp đựng, túi đựng, vỏ bọc ngoài, túi, bao, hộp, ví đựng thẻ tín dụng, ví tiền (ví bỏ túi), dây đeo, ví tiền, ba lô, dây đeo vai, va li, túi du lịch và bộ đồ chứa đựng làm bằng da, bìa giả da, mōletkin (giả da); da thuộc và da động vật; túi đa chức

năng; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; va li đựng đồ; ví đựng tiền; túi cầm tay cho phụ nữ; bao để móc chìa khóa; bao đựng thẻ (ví đựng danh thiếp); thẻ hành lý; túi xách tay; thùng đựng hành lý; vali; túi du lịch; túi đựng quần áo dùng để đi du lịch; ba lô cỡ lớn; ba lô; ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong]; ô; lọng; và gậy chống khi đi bộ.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 34: Hộp đựng thuốc lá điện tử, hộp đựng các phụ kiện của thuốc lá điện tử; hộp đựng các thiết bị điện tử được sử dụng để làm nóng thuốc lá; hộp đựng thuốc lá điếu; hộp, vỏ bọc ngoài hoặc túi đựng dùng cho thuốc lá điện tử; hộp, vỏ bọc ngoài hoặc túi đựng dùng cho thiết bị điện tử được sử dụng để làm nóng thuốc lá; hộp, vỏ bọc ngoài hoặc túi đựng dùng cho thuốc lá điếu; hộp đựng các vật dụng cho người hút thuốc; hộp, vỏ bọc ngoài hoặc túi đựng các vật dụng cho người hút thuốc; hộp để thuốc lá điện tử; hộp để các thiết bị điện tử được sử dụng để làm nóng thuốc lá; hộp để các phụ kiện của thuốc lá điện tử; hộp thuốc lá điếu; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; các vật dụng dùng cho người hút thuốc lá điện tử; các vật dụng của người hút thuốc dùng cho các sản phẩm làm nóng thuốc lá; hộp đựng, vỏ bọc ngoài hoặc túi đựng thuốc lá điếu; gạt tàn, hộp đựng, giá đỡ hoặc hộp dùng cho thổi thuốc lá; hộp đựng, vỏ bọc ngoài, túi đựng, giá đỡ hoặc hộp dùng cho các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách làm nóng; các bộ phận và phụ kiện của các sản phẩm nói trên thuộc nhóm 34; thiết bị dùng để dập thuốc lá điếu được làm nóng hoặc thổi thuốc lá được làm nóng; hộp đựng, vỏ bọc ngoài hoặc túi đựng thuốc lá điện tử có thể sạc được; hộp đựng, vỏ bọc ngoài hoặc túi đựng bảo vệ và hộp đựng, vỏ bọc ngoài hoặc túi đựng để mang thuốc lá điện tử, các thiết bị hút thuốc điện tử hoặc các sản phẩm dùng để làm nóng thuốc lá; hộp đựng, vỏ bọc ngoài hoặc túi đựng thuốc lá điện tử làm bằng da hoặc giả da; hộp đựng, vỏ bọc ngoài hoặc túi đựng bằng da hoặc giả da dùng cho các phụ kiện của thuốc lá điện tử; hộp đựng, vỏ bọc ngoài hoặc túi đựng bằng da hoặc giả da dùng cho các thiết bị điện tử được sử dụng cho việc làm nóng thuốc lá; vật dụng dùng cho người hút thuốc làm bằng da hoặc giả da.

(210) **4-2019-38232**

(220) 30.09.2019

(441) 27.04.2020

(540)

(731) THE PROCTER & GAMBLE
COMPANY (US)

SẠCH THƠM

One Procter & Gamble Plaza, Cincinnati
Ohio 45202, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm giặt là; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng trong giặt là; chất làm mềm vải dùng trong giặt là; chất làm mới vải (chất làm mềm, thơm và sáng màu vải) dùng trong giặt là; nước men (nước hồ) dùng trong giặt là; chế phẩm để tẩy màu dùng trong giặt là; chế phẩm chống tĩnh điện dùng cho mục đích gia dụng; chất để loại bỏ vết bẩn dùng trong giặt là; hồ bột để giặt là; chế phẩm dùng để giữ sạch quần áo (khử xà phòng, chất tẩy, tạp chất, chất bẩn); chế phẩm làm sạch; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; chất tẩy dùng trong giặt là; xà phòng (không dùng cho mục đích cá nhân); hương liệu dùng cho mục đích gia dụng; chất thơm dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm làm thơm/tỏa hương thơm cho không khí; nước hoa; và nước hoa tổng hợp; chế phẩm làm thơm mới vải.

Nhóm 05: Chất khử mùi cho vải, chất khử mùi cho đồ đạc, chất khử mùi cho thảm; chế phẩm khử mùi trong phòng, chất khử mùi có hương thơm (không bao gồm chất khử mùi

dùng trong công nghiệp, dùng cho người, động vật, hoặc làm thơm mát hơi thở); chất khử mùi không dùng cho người hoặc động vật; chế phẩm để trung hòa mùi hôi và mùi khó chịu (trừ các chế phẩm sử dụng cho công nghiệp hoặc cho con người); chế phẩm khử mùi dùng để làm tươi mát không khí; chế phẩm khử mùi dùng để làm thơm mát không khí trong phòng.

(210) **4-2019-38233** (220) 30.09.2019
(540) (441) 27.04.2020
(731) **THE PROCTER & GAMBLE COMPANY (US)**
One Procter & Gamble Plaza, Cincinnati Ohio 45202, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

DOWNY SẠCH THƠM

(511) Nhóm 03: Chế phẩm giặt là; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng trong giặt là; chất làm mềm vải dùng trong giặt là; chất làm mới vải (chất làm mềm, thơm và sáng màu vải) dùng trong giặt là; nước men (nước hồ) dùng trong giặt là; chế phẩm để tẩy màu dùng trong giặt là; chế phẩm chống tĩnh điện dùng cho mục đích gia dụng; chất để loại bỏ vết bẩn dùng trong giặt là; hồ bột để giặt là; chế phẩm dùng để giữ sạch quần áo (khử xà phòng, chất tẩy, tạp chất, chất bẩn); chế phẩm làm sạch; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; chất tẩy dùng trong giặt là; xà phòng (không dùng cho mục đích cá nhân); hương liệu dùng cho mục đích gia dụng; chất thơm dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm làm thơm/tỏa hương thơm cho không khí; nước hoa; và nước hoa tổng hợp; chế phẩm làm thơm mới vải.

Nhóm 05: Chất khử mùi cho vải, chất khử mùi cho đồ đạc, chất khử mùi cho thảm; chế phẩm khử mùi trong phòng, chất khử mùi có hương thơm (không bao gồm chất khử mùi dùng trong công nghiệp, dùng cho người, động vật, hoặc làm thơm mát hơi thở); chất khử mùi không dùng cho người hoặc động vật; chế phẩm để trung hòa mùi hôi và mùi khó chịu (trừ các chế phẩm sử dụng cho công nghiệp hoặc cho con người); chế phẩm khử mùi dùng để làm tươi mát không khí; chế phẩm khử mùi dùng để làm thơm mát không khí trong phòng.

(210) **4-2019-38367** (220) 01.10.2019
(540) (441) 27.04.2020
(731) **GOOD DOCTOR TECHNOLOGY (SINGAPORE) PTE LTD (SG)**
1 Raffles Place, #36-01, One Raffles Place, Singapore 048616
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

GOOD DOCTOR

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy vi tính, có thể tải về; ứng dụng phần mềm để sử dụng với các thiết bị di động; phần mềm nhận dạng cử chỉ; bảng thông báo điện tử; kính đeo mắt; chương trình máy tính, ghi sẵn; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; thiết bị đếm bước chân; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; phần mềm nhận dạng khuôn mặt; máy cân; dụng cụ đo; thiết bị định vị toàn cầu [gps]; máy nghe

nhạc cầm tay; pháo hiệu laze để cứu hộ; thiết bị truyền thông mạng; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; thiết bị và dụng cụ quang học.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị nha khoa, dùng điện; thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị trị liệu bằng điện; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị tia x dùng cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ y tế; chân tay giả; hộp dụng cụ dùng cho bác sĩ; người máy dùng trong phẫu thuật; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị sử dụng trong phân tích y tế; đồ đặc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế; vật dụng chính hình.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; marketing; kiểm tra trắc nghiệm tâm lý cho việc tuyển chọn nhân sự; dịch vụ tái lập kinh doanh; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; kế toán; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, chế phẩm vệ sinh, chế phẩm thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, chế phẩm vệ sinh, chế phẩm thú y và vật tư y tế; cập nhật và bảo trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ đánh giá thương hiệu.

Nhóm 42: Nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới cho người khác; nghiên cứu kỹ thuật; nghiên cứu khoa học; nghiên cứu mỹ phẩm; kiểm soát chất lượng; thiết kế và phát triển các sản phẩm đa phương tiện; điện toán đám mây; thử nghiệm xe cộ (kiểm tra trên đường); thiết kế bao bì; nghiên cứu sinh học; lập trình máy tính trong lĩnh vực y tế; thiết kế hệ thống máy tính; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không tải xuống được để phân tích dữ liệu tài chính và tạo báo cáo; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas); chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin [it]; cung cấp nền tảng như một dịch vụ [paas]; thử nghiệm lâm sàng.

Nhóm 44: Dịch vụ cung cấp thông tin y tế thông qua một trang web; dịch vụ y tế tại bệnh viện; hướng dẫn chế độ ăn uống và dinh dưỡng; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ y tế từ xa; cho thuê thiết bị y tế; chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chữa bệnh bằng nước khoáng nóng; trợ giúp về thú y; dịch vụ của chuyên gia nhân khoa; cho thuê trang thiết bị vệ sinh; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi.

(210) **4-2019-38978**

(220) 04.10.2019

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; A26.1.18

(731) PHẠM THỊ THU THẢO (VN)

19 đường số 18, phường Hưng Hòa A,
quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 30: Thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo; mì sợi; mì sợi dẹt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

(210) **4-2019-39185**

(540)



(220) 04.10.2019

(441) 27.04.2020

(531) 25.7.25; 5.13.25; 26.1.1; A26.1.18

(591) Đỏ, trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
THỰC PHẨM HOA SEN (VN)
9 - 9A Nơ Trang Long, phường 7, quận
Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy rửa nhà; chất để tẩy rửa kính; chất để tẩy rửa dụng cụ trong gia đình; xà phòng; nước hoa, mỹ phẩm; thuốc đánh răng.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng mục đích y tế); đồ dùng cho bé như: tã.

Nhóm 08: Thìa, dao, kéo.

Nhóm 10: Đồ dùng cho bé như: bình sữa.

Nhóm 11: Máy lọc nước.

Nhóm 21: Dụng cụ dùng cho gia đình như: ấm chén, bình nước, và bếp núc như: xoong nồi không dùng điện, chảo không dùng điện, chén bát, muống, thớt, chày cối, đồ dùng cho bé như: khay đựng thức ăn rơi vãi, cốc, chảo rán không dùng điện, đĩa, lưới lọc.

Nhóm 29: Thịt đã qua chế biến; cá đã qua chế biến; gia cầm đã qua chế biến; bánh mì có nhân thịt; sữa và các sản phẩm làm từ sữa như: sữa chua, phô mai, bơ, kem; thực phẩm đóng gói và chế biến sẵn như: thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây và hạt, xúc xích.

Nhóm 30: Cà phê, chè (trà), ca cao, sản phẩm làm từ bột ngũ cốc, bánh mì, bánh, kẹo, kem ăn (kem lạnh); nước sốt (gia vị); gia vị; kem lạnh; bánh mì có nhân thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 32: Bia; nước khoáng (đồ uống), nước ga và các loại đồ uống không có cồn; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi-rô dùng cho đồ uống.

Nhóm 33: Rượu.

(210) **4-2019-39537**

(540)

(220) 08.10.2019

(441) 27.04.2020

(531) 24.17.5

(591) Xanh lá cây, đen.

(731) EDM EDUCATION (KR)
11th Floor, Apro Square, 55, Seocho-
daero 77-gil, Seocho-gu, Seoul 06611,
Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO
LAW FIRM)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 41: Nghiên cứu về giáo dục ở nước ngoài; dịch vụ thông tin giáo dục du học nước ngoài; giáo dục du học; tư vấn du học; sắp xếp du học nước ngoài; dịch vụ học viện đào tạo ngoại ngữ; thông tin du học nước ngoài; cung cấp các khóa học ngoại ngữ; dịch vụ kiểm tra trình độ ngôn ngữ; dịch vụ trường đào tạo ngôn ngữ; giáo dục ngôn ngữ trực tuyến; học viện đào tạo tiếng Anh; đào tạo ngôn ngữ từ xa thông qua internet; đào tạo tiếng Anh từ xa thông qua internet.

(210) **4-2019-39662**

(220) 09.10.2019

(441) 27.04.2020

(300) 018049792 09.04.2019 EM

(540)

(731) BUSINESS SOLUTIONS INTL LTD (GB)

10 Barley Mow Passage, London W4 4PH, United Kingdom

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

MATCH POINT

(511) Nhóm 03: Xà phòng vệ sinh; nước hoa; mỹ phẩm; nước thơm và kem dưỡng thể có mùi thơm; chế phẩm khử mùi dùng cho cá nhân.

(210) **4-2019-39851**

(220) 10.10.2019

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 3.1.8; 3.1.16

(591) Ghi.

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ GIA ANH (VN)

Số 111/105/325 Kim Ngưu, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật.

(210) **4-2019-39852**

(220) 10.10.2019

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 24.17.5; 26.4.2; A26.4.18

(591) Xanh lam đậm, xanh lam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ GIA ANH (VN)

Số 111/105/325 Kim Ngưu, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật.

(210) 4-2019-39853

(540)



(220) 10.10.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.2; A26.1.18

(591) Trắng, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ GIA ANH (VN)

Số 111/105/325 Kim Ngưu, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật.

(210) 4-2019-39854

(540)



(220) 10.10.2019

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ GIA ANH (VN)

Số 111/105/325 Kim Ngưu, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật.

(210) 4-2019-39855

(540)



(220) 10.10.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; 26.1.4; 1.15.23; 24.17.5

(591) Trắng, xanh, đen.

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ GIA ANH (VN)

Số 111/105/325 Kim Ngưu, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; động vật sống.

(210) 4-2019-39856

(540)



(220) 10.10.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.3; A25.3.3; 26.1.1; 26.1.11

(591) Trắng, đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ GIA ANH (VN)

Số 111/105/325 Kim Ngưu, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật.

(210) **4-2019-39857**

(540)



(220) 10.10.2019

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.14; 26.1.6; 5.7.1

(591) Xanh, tím, đen, trắng, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH NARO PHARMA VIỆT NAM (VN)

Lầu 1, số 20 Trần Quốc Hoàn, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 29: Các loại hạt đã chế biến: hạt chia, hạt điều, hạt macadamia, hạt hạnh nhân, hạt óc chó.

Nhóm 31: Các loại hạt chưa chế biến: hạt chia, hạt điều, hạt macadamia, hạt hạnh nhân, hạt óc chó.

Nhóm 35: Mua bán: hạt chia (đã chế biến), hạt điều (đã chế biến), hạt macadamia (đã chế biến), hạt hạnh nhân (đã chế biến), hạt óc chó (đã chế biến), hạt dẻ (đã chế biến), hạt lạc (đã chế biến), hạt quả hạch (đã chế biến), hạt hồ đào (đã chế biến), hạt chia (chưa chế biến), hạt điều (chưa chế biến), hạt macadamia (chưa chế biến), hạt hạnh nhân (chưa chế biến), hạt óc chó (chưa chế biến), hạt dẻ (chưa chế biến), hạt lạc (chưa chế biến), hạt quả hạch (chưa chế biến), hạt hồ đào (chưa chế biến).

(210) **4-2019-39975**

(540)



(220) 10.10.2019

(441) 27.04.2020

(531) A1.1.5; A1.1.10; 25.1.6; 3.7.3; 3.7.19


(591) Đỏ, vàng, đen.


(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN HỒNG THÁI (VN)


Thôn An Lộc A, xã An Khang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 35: Mua bán sản phẩm: gà đã qua chế biến, gà đã được bảo quản, trứng, con gà còn sống, trứng đã được thụ tinh dùng để ấp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2019-40181** (220) 11.10.2019
(441) 27.04.2020
(540) (531) 1.15.24; 1.15.23; 26.1.1; 25.5.25
(591) Xanh lá cây, xanh đậm.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THAILAY (VN)
10 Bùi Viện, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
- 
- (511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện.
-

- (210) **4-2019-41106** (220) 17.10.2019
(441) 27.04.2020
(540) (531) 7.1.6; 26.1.1; 3.1.1; 5.7.3
(591) Đỏ, xanh nước biển, xanh lá cây, trắng, vàng.
(731) TSINGTAO BREWERY COMPANY LIMITED (CN)
No. 56, Dengzhou Road, Qingdao, Shandong Province 266012, CHINA
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)
- 
- (511) Nhóm 32: Hèm mạch nha; hèm bia; bia; chiết xuất của cây hoa bia cho việc sản xuất bia; bia mạch nha; chế phẩm không cồn để làm đồ uống; nước khoáng (đồ uống); đồ uống không cồn; chất chiết từ quả không chứa cồn; nước sô đa.
-

- (210) **4-2019-41454** (220) 18.10.2019
(441) 27.04.2020
(300) 88443734 23.05.2019 US
(540) (731) BLOOMBERG PHILANTHROPIES SUPPORT LLC (US)
C/o Geller & Co., 909 Third Avenue, New York, NY 10022, United States of America
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)
- 
- (511) Nhóm 35: Dịch vụ cung cấp thông tin, tổ chức và trợ giúp liên quan trong việc ủng hộ, hậu thuẫn công chúng và các nỗ lực của người dân cho việc bảo vệ môi trường và năng lượng sạch.
-

(210) 4-2019-41550

(220) 21.10.2019

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.1.1; 25.5.1

movi

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỖ TRỢ DỊCH VỤ THANH TOÁN VIỆT PHÚ (VN)
104 Mai Thị Lựu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán lẻ bao gồm: mô tô, xe máy, máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông như máy vi tính, điện thoại, đồ điện gia dụng như nồi hơi, công tắc điện, ổ cắm điện, quạt máy, tủ lạnh, máy lạnh, máy giặt, bàn là, nồi cơm điện, âm ly, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác như ly, chén, bát, đĩa, bộ đồ giường, đệm, dụng cụ, đồ nghề bằng tay dùng trong gia đình và chế phẩm dược phẩm, vệ sinh; đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa với các hàng hóa gồm hàng dệt, may sẵn, hàng da lông thú, giày dép, các sản phẩm da và giả da, máy móc, thiết bị như máy văn phòng, máy vi tính, điện thoại, nồi hơi, công tắc điện, ổ cắm điện, quạt máy, tủ lạnh, máy lạnh, máy giặt, bàn là, nồi cơm điện, âm ly, giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự, đồ dùng gia đình, hàng gia dụng như ly, chén, bát, đĩa, bộ đồ giường, đệm, dụng cụ, đồ nghề bằng tay dùng trong gia đình; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 36: Dịch vụ hỗ trợ thanh toán điện tử; dịch vụ nhận và chi trả ngoại tệ; dịch vụ thanh toán thương mại điện tử (ví điện tử), cụ thể là: xử lý thanh toán điện tử được thực hiện thông qua các tài khoản và thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ, thẻ trả trước; dịch vụ tài khoản thẻ tín dụng và tài khoản thẻ ghi nợ; dịch vụ xử lý thanh toán, cụ thể là: dịch vụ xử lý giao dịch sử dụng thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; cho vay tài chính; tư vấn tài chính; dịch vụ bảo lãnh tài chính; dịch vụ tín dụng; dịch vụ thẻ tín dụng; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ ký hợp đồng bảo hiểm; dịch vụ môi giới bảo hiểm; dịch vụ thông tin bảo hiểm; dịch vụ tư vấn về bảo hiểm; dịch vụ thanh toán qua hệ thống điện tử.

Nhóm 38: Cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng, như: dịch vụ truy cập dữ liệu và thông tin trên mạng, dịch vụ xử lý số liệu và thông tin trên mạng, cụ thể là dịch vụ hộp thư thoại, dịch vụ trao đổi dữ liệu điện tử, trao đổi, truyền dẫn, xử lý thông tin trên mạng, cụ thể là thông tin liên lạc bằng máy vi tính, truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; dịch vụ cổng thanh toán điện tử kết nối với các kênh thanh toán như ngân hàng, giúp khách hàng thanh toán hàng hóa, dịch vụ ngay trên website khi mua hàng; sản giao dịch điện tử, cụ thể là cung cấp dịch vụ truy nhập vào website, cho phép các thương nhân, tổ chức, cá nhân không phải chủ sở hữu hoặc người quản lý website có thể tiến hành bán hàng hóa hoặc cung ứng dịch vụ trên đó; đại lý dịch vụ viễn thông (điện báo, điện tín thư điện tử).

Nhóm 42: Nghiên cứu phát triển và cung ứng các giải pháp công nghệ tin học trong lĩnh vực tài chính, chứng khoán, ngân hàng; phát triển và cung ứng giải pháp công nghệ cho thương mại điện tử.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ vật lý trị liệu; dịch vụ y tế qua điện thoại; dịch vụ trợ giúp y tế.

(210) **4-2019-41716**

(540)



(220) 22.10.2019

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.23; 26.1.1; A26.11.12; 26.1.4

(591) Đỏ xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ DAVILAW (VN)

Số 59 đường Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch thương mại; hoạt động văn phòng.

Nhóm 36: Dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ quản lý bất động sản; dịch vụ thu tiền thuê nhà bất động sản; dịch vụ mua bán bất động sản.

Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hoá; du lịch.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

Nhóm 42: Các dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu, thiết kế có liên quan đến chúng; các dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ an ninh thực thể nhằm bảo vệ người và tài sản hữu hình; các dịch vụ cá nhân và xã hội được cung cấp bởi người khác phục vụ cho các nhu cầu thiết yếu của cá nhân cụ thể là tư vấn về sở hữu trí tuệ quản lý quyền tác giả, tư vấn pháp lý trong việc đáp ứng cuộc gọi thầu, tư vấn pháp lý trong việc đáp ứng đề nghị mời thầu, giám sát quyền sở hữu trí tuệ cho mục đích tư vấn pháp lý.

(210) **4-2019-41814**

(540)



(220) 22.10.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; 26.1.6; A25.7.6; A25.7.7

(731) FITBIT, INC. (US)

199 Fremont Street, Suite 14 San Francisco, California 94105, United States

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Thiết bị điện tử cá nhân được sử dụng để theo dõi các mục tiêu và thống kê thể dục thể hình; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động; đồng hồ thông minh; thiết bị điện tử kỹ thuật số cầm tay để ghi, tổ chức, truyền, thao tác, xem xét, và nhận văn bản, dữ liệu và tệp tin kỹ thuật số; thiết bị đeo tay điện tử, cụ thể là đồng hồ đeo tay, vòng đeo tay và dây đeo cổ tay bao gồm phần mềm truyền dữ liệu tới thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân, điện thoại thông minh, và máy tính cá nhân thông qua các trang web internet và các mạng truyền thông điện tử và máy tính khác; thiết bị đeo tay điện tử kỹ thuật số bao gồm chủ yếu là phần mềm để cảnh báo, tin nhắn, email, và nhắc nhở, và để ghi, tổ chức, truyền, thao tác, xem xét và nhận văn bản, dữ liệu, âm thanh, hình ảnh và tệp tin kỹ thuật

số và màn hình hiển thị; cáp, cụ thể là cáp sạc; thiết bị ngoại vi máy tính; cân; cân cá nhân; máy vi tính; cảm biến sử dụng khoa học được đeo bởi con người để thu thập dữ liệu sinh trắc học của con người; phần mềm để cảnh báo, tin nhắn, email và nhắc nhở, và để ghi, tổ chức, truyền, thao tác, xem xét và nhận văn bản, dữ liệu, âm thanh, hình ảnh và tệp tin kỹ thuật số; phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại thông minh và thiết bị di động trong các lĩnh vực thể dục thể hình và thể dục có các dịch vụ đào tạo cá nhân, huấn luyện, tập luyện và đánh giá thể lực; phần mềm ứng dụng di động để tạo các chương trình đào tạo thể dục thể hình cá nhân; phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại thông minh và thiết bị di động để hỗ trợ các chương trình chăm sóc sức khỏe của doanh nghiệp; công cụ phát triển phần mềm máy tính; thiết bị ghi hình ghi sẵn chuyên về các buổi thể thao và thể dục thể hình; phần cứng máy tính; phần mềm máy tính; thiết bị điện tử cá nhân; phần mềm ứng dụng máy tính cho thiết bị di động; thiết bị điện tử; thiết bị điện tử, cụ thể là thiết bị điện tử kỹ thuật số cầm tay để truyền tệp âm thanh; tai nghe chụp tai; tai nghe nhét tai; tai nghe; thiết bị âm thanh không dây mang bản chất của tai nghe nhét tai, tai nghe và tai nghe chụp tai không dây để sử dụng với đồng hồ thông minh và thiết bị đeo tay theo dõi hoạt động; micro/ống nói; điều khiển từ xa để điều khiển các thiết bị di động; máy tái tạo âm thanh; loa âm thanh; phụ kiện cho thiết bị di động, thiết bị mang đi được và thiết bị cầm tay, cụ thể là tai nghe nhét tai, tai nghe và tai nghe chụp tai; phụ kiện tai nghe, cụ thể là đệm tai nghe, miếng lót tai nghe, và hộp đựng tai nghe; phần mềm chăm sóc sức khỏe phần mềm mang bản chất của một ứng dụng di động và các ứng dụng máy tính để bàn để hỗ trợ giao tiếp giữa các cơ sở y tế, bác sĩ lâm sàng, người chăm sóc, huấn luyện viên sức khỏe, và bệnh nhân; phần mềm mang bản chất của một ứng dụng di động và các ứng dụng máy tính để bàn để hỗ trợ việc điều trị y tế hợp tác giữa các cơ sở y tế, bác sĩ lâm sàng, người chăm sóc, huấn luyện viên sức khỏe, và bệnh nhân; phần mềm mang bản chất của ứng dụng di động và ứng dụng máy tính để bàn để liên lạc dữ liệu y tế giữa các cơ sở y tế, bác sĩ lâm sàng, người chăm sóc, huấn luyện viên sức khỏe, và bệnh nhân; phần mềm mang bản chất của một ứng dụng di động và ứng dụng máy tính để bàn để theo dõi và duy trì các kế hoạch điều trị và sức khỏe; phần mềm mang bản chất của ứng dụng di động và ứng dụng máy tính để bàn để ghi dữ liệu y tế; phần mềm máy tính cung cấp thông tin về sức khỏe, chăm sóc sức khỏe, y tế và y khoa; phần mềm máy tính cung cấp quyền truy cập vào các dịch vụ chăm sóc sức khỏe và huấn luyện sức khỏe; nền tảng phần mềm máy tính để sử dụng trong các lĩnh vực y tế, sức khỏe và dinh dưỡng; phần mềm máy tính để truy xuất, phân tích, và tạo báo cáo về sức khỏe và chăm sóc sức khỏe của người dùng từ dữ liệu được tạo bởi các thiết bị đeo tay điện tử kỹ thuật số; phần mềm máy tính để sử dụng trong việc quản lý sự tham gia của người dùng vào các thách thức về sức khỏe mang bản chất của các cuộc thi tập trung vào sức khỏe và chăm sóc sức khỏe; phần mềm máy tính trong lĩnh vực y tế và chăm sóc sức khỏe để truyền tải thông điệp giữa những người dùng; phần mềm máy tính để cho phép kết nối mạng xã hội giữa những người dùng trong lĩnh vực sức khỏe và chăm sóc sức khỏe; phần mềm cho phép người dùng tham gia vào các thách thức về sức khỏe và chăm sóc sức khỏe với người khác, tham gia các cuộc thảo luận trực tuyến và mạng xã hội với những người khác về các vấn đề y khoa, y tế, và chăm sóc sức khỏe, để thực hiện các đánh giá sức khỏe, và theo dõi các hoạt động, mục tiêu, kết quả, và phần thưởng về sức khỏe và chăm sóc sức khỏe; phần mềm cho phép người dùng nhận các khuyến nghị được cá nhân hóa trong các lĩnh vực y khoa, y tế, và chăm sóc sức khỏe; phần mềm được sử dụng bởi bệnh nhân, gia đình của họ và các chuyên gia chăm sóc sức khỏe cho phép người dùng cung cấp và nhận sự chăm sóc bệnh nhân, huấn luyện bệnh nhân và thông tin chăm sóc sức khỏe; phần mềm cung cấp thông tin cho người dùng về sức khỏe, chăm sóc sức khỏe, và dinh dưỡng; phần mềm cho phép người dùng đánh giá thói quen của họ trong các lĩnh vực về sức khỏe, dinh dưỡng, và chăm sóc sức khỏe; phần mềm cho sự tham gia của người tiêu dùng và mô hình thay đổi hành vi để cho phép người dùng cải thiện sức khỏe và chăm sóc sức khỏe của họ;

phần mềm máy tính để theo dõi, thu thập và phân tích dữ liệu sức khỏe để sử dụng trong việc đánh giá rủi ro sức khỏe, khuyến nghị các biện pháp y tế dự phòng, quản lý tình trạng, và theo dõi sửa đổi hành vi; phần mềm cung cấp sự tham gia của bệnh nhân, cụ thể là tuân thủ việc điều trị bằng thuốc bán theo đơn và quản lý sức khỏe bệnh nhân, thông qua công nghệ nhắn tin ra ngoài.

Nhóm 10: Thiết bị y tế; thiết bị y tế để đo trọng lượng cơ thể và ước tính tỷ lệ phần trăm mỡ cơ thể; dụng cụ và thiết bị chăm sóc sức khỏe nói chung, cụ thể là các thiết bị theo dõi sức khỏe để lưu trữ, chuyển tiếp, theo dõi, đo lường và hiển thị dữ liệu sinh trắc học, chuyển động cơ thể, giấc ngủ, nhịp tim, và lượng calo được đốt cháy; dụng cụ và thiết bị chăm sóc sức khỏe nói chung, cụ thể là các thiết bị theo dõi sức khỏe để ước tính mức tiêu thụ oxy tối đa.

Nhóm 14: Dụng cụ đo thời gian và bấm giờ; đồng hồ đeo tay; đồng hồ; dây đồng hồ đeo tay; dải dây đồng hồ đeo tay; đồ trang sức/kim hoàn; vòng đeo tay (đồ kim hoàn); mặt dây chuyền (đồ kim hoàn).

Nhóm 41: Điều hành các lớp thể dục thể hình; lớp học điều hòa thể chất; trại khởi động thể dục thể hình; lớp học yoga; lớp học thể dục thể hình đấm bốc và kickboxing (môn thể thao kết hợp giữa quyền anh, võ thuật và thể dục nhịp điệu); cung cấp các lớp học trong lĩnh vực thể dục thể hình và thể dục; cung cấp các video được ghi sẵn từ trước không thể tải xuống chuyên về các buổi tập thể dục thể hình và thể thao thông qua một trang web; dịch vụ giáo dục, cụ thể là, tiến hành các hội thảo, hội nghị và hội thảo tập huấn trong các lĩnh vực y tế và sức khỏe; tạp chí trực tuyến, cụ thể là các blog có bình luận, tư vấn và thông tin trong các lĩnh vực về sức khỏe, chăm sóc sức khỏe, giấc ngủ, thể dục thể hình và dinh dưỡng; dịch vụ giải trí; dịch vụ giáo dục; dịch vụ huấn luyện sức khỏe, cụ thể là cung cấp dịch vụ huấn luyện cá nhân trong các lĩnh vực ăn kiêng, dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe, thể lực, sức khỏe tâm thần, và quản lý tình trạng y tế mãn tính; dịch vụ huấn luyện chăm sóc sức khỏe cung cấp các cuộc gọi hoặc trò chuyện, thông báo, khả năng theo dõi các hoạt động, giải pháp quản lý khuyến khích và các thách thức về chăm sóc sức khỏe; huấn luyện sức khỏe, cụ thể là tư vấn thể lực; cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe và huấn luyện cá nhân; dịch vụ huấn luyện sức khỏe trong lĩnh vực tăng cường sức khỏe, quản lý bệnh và tình trạng.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không thể tải xuống được để theo dõi các mục tiêu và thống kê về thể dục thể hình, sức khỏe và chăm sóc sức khỏe; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không thể tải xuống được để hiển thị, tổng hợp, phân tích và sắp xếp dữ liệu và thông tin trong các lĩnh vực y tế, sức khỏe, thể dục thể hình, hoạt động thể chất, quản lý cân nặng, giấc ngủ, và dinh dưỡng; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được để tạo các chương trình đào tạo thể dục thể hình cá nhân; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được để cung cấp dịch vụ tập luyện cá nhân buổi luyện tập thể lực và đánh giá thể lực; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng, có phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (api) để cho phép truy xuất dữ liệu, tải dữ liệu lên, truy cập, quản lý, theo dõi và phân tích dữ liệu người dùng; phần mềm dưới dạng dịch vụ (SaaS) cho phép người dùng quản lý tài khoản nhân viên, lập lịch biểu và theo dõi sự tham gia của nhân viên, đồng thời hỗ trợ và quản lý các chương trình thể dục thể hình và chăm sóc sức khỏe của doanh nghiệp; phần mềm dưới dạng dịch vụ (SaaS) để sử dụng trong việc thiết kế, tạo và phân tích dữ liệu, số liệu thống kê và báo cáo trong các lĩnh vực về sức khỏe, thể dục thể hình, giấc ngủ, dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe; thiết kế, tạo và duy trì các trang web thương mại điện tử cho người khác; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được trong lĩnh vực y tế và sức khỏe để cho phép kết nối mạng xã hội

giữa những người dùng; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được giúp người dùng duy trì và mở rộng thói quen sức khỏe; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được cho phép người dùng đánh giá thói quen của họ trong các lĩnh vực về sức khỏe, dinh dưỡng, và chăm sóc sức khỏe; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được để quản lý sự tham gia của người dùng vào các thách thức về sức khỏe mang bản chất của các cuộc thi tập trung vào sức khỏe và chăm sóc sức khỏe; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được cho phép người dùng lập danh mục các thói quen sức khỏe trong các lĩnh vực dinh dưỡng, thể dục thể hình, sức khỏe và chăm sóc sức khỏe; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được cho phép người dùng tương tác với người dùng khác để tạo thành một mạng lưới hỗ trợ trong các lĩnh vực dinh dưỡng, thể dục thể hình, sức khỏe và chăm sóc sức khỏe; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được cho sự tham gia của người tiêu dùng và mô hình thay đổi hành vi để cho phép người dùng cải thiện sức khỏe và chăm sóc sức khỏe của họ; cung cấp một trang web có công nghệ cho phép các doanh nghiệp và tổ chức quản trị và quản lý các chương trình thường khuyến khích nhân viên để tăng cường sức khỏe của nhân viên; dịch vụ nghiên cứu khoa học; dịch vụ hỗ trợ và tư vấn để phát triển hệ thống máy tính, cơ sở dữ liệu và ứng dụng; phần mềm dưới dạng dịch vụ (saas) có phần mềm hỗ trợ giao tiếp giữa các cơ sở y tế, bác sĩ lâm sàng, huấn luyện viên sức khỏe và bệnh nhân; phần mềm dưới dạng dịch vụ (saas) có phần mềm hỗ trợ điều trị chăm sóc sức khỏe hợp tác giữa các cơ sở y tế, bác sĩ lâm sàng, người chăm sóc, huấn luyện viên sức khỏe và bệnh nhân; phần mềm dưới dạng dịch vụ (saas) có phần mềm thông tin liên lạc dữ liệu sức khỏe giữa các cơ sở y tế, bác sĩ lâm sàng, người chăm sóc, huấn luyện viên sức khỏe và bệnh nhân; phần mềm dưới dạng dịch vụ (saas) có phần mềm theo dõi và duy trì các kế hoạch điều trị và sức khỏe; phần mềm dưới dạng dịch vụ (saas) có phần mềm ghi dữ liệu sức khỏe; phần mềm dưới dạng dịch vụ (saas) có phần mềm thông tin liên lạc dữ liệu sức khỏe giữa các cơ sở y tế, bác sĩ lâm sàng, người chăm sóc, huấn luyện viên sức khỏe và bệnh nhân; phần mềm dưới dạng dịch vụ (saas) có các nền tảng phần mềm máy tính để phân tích thông minh trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống được để quản lý bệnh mãn tính, quản lý bệnh tiểu đường và quản lý sức khỏe; phần mềm dưới dạng dịch vụ (SaaS) có phần mềm để người dùng tổng hợp, truy cập và trao đổi thông tin chăm sóc sức khỏe, quản lý bệnh và tình trạng bệnh, và quản lý chi phí chăm sóc sức khỏe; cung cấp dịch vụ phân tích dữ liệu, báo cáo và tư vấn trong lĩnh vực chi phí bồi thường y tế và chi tiêu chăm sóc sức khỏe; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; nghiên cứu và phát triển khoa học.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ y tế, cụ thể là dịch vụ cho phép quản lý hiệu quả một hoặc nhiều tình trạng mãn tính; dịch vụ chăm sóc sức khỏe, cụ thể là các lý chăm sóc sức khỏe, cụ thể là quản lý chăm sóc mãn tính; cung cấp dịch vụ huấn luyện sức khỏe; cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe; cung cấp thông tin trong các lĩnh vực y tế, sức khỏe và dinh dưỡng; cung cấp tư vấn trong các lĩnh vực y tế, sức khỏe và dinh dưỡng; dịch vụ đánh giá sức khỏe cá nhân; cung cấp các dịch vụ sức khỏe và chăm sóc sức khỏe, cụ thể là đánh giá cá nhân, thói quen cá nhân, lịch khám sức khỏe định kỳ, đánh giá thể lực, và tư vấn; cung cấp đánh giá và tư vấn sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ tư vấn trong các lĩnh vực y tế, dinh dưỡng, và chăm sóc sức khỏe, cụ thể là huấn luyện sức khỏe cá nhân và hỗ trợ thay đổi hành vi; cung cấp thông tin cho các điều phối viên chương trình chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sức khỏe doanh nghiệp, cụ thể là hỗ trợ và tư vấn cho khách hàng doanh nghiệp để giúp nhân viên của họ tạo ra thay đổi về sức khỏe, thể lực, chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng trong cuộc sống hàng ngày để cải thiện sức khỏe mang bản chất của các dịch vụ tư vấn về chăm sóc sức khỏe và liên quan đến sức khỏe; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2019-42345**

(220) 25.10.2019

(441) 27.04.2020

(540)

GIẢM CÂN LIULY

(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH

TỔNG HỢP KHANG ĐỨC (VN)

Số nhà 4 ngõ 322/95/29/35 đường Mỹ

Đình, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ

Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; chất tăng cường tiêu hoá dùng cho mục đích dược phẩm; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2019-42346**

(220) 25.10.2019

(441) 27.04.2020

(540)

**GIẢM CÂN
NĂM LINH CHI**

(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH

TỔNG HỢP HỒNG MINH (VN)

Số nhà 079, phố Sơn Đạo, phường Cốc

Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; chế phẩm y tế dùng để thon nhỏ người; thực phẩm ăn kiêng phù hợp mục đích y tế; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2019-42347**

(220) 25.10.2019

(441) 27.04.2020

(540)

**TĂNG CÂN
HỒNG MINH**

(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH

TỔNG HỢP HỒNG MINH (VN)

Số nhà 079, phố Sơn Đạo, phường Cốc

Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; chế phẩm y tế dùng để thon nhỏ người; thực phẩm ăn kiêng phù hợp mục đích y tế; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2019-42354**

(220) 25.10.2019

(441) 27.04.2020

(540)

TUỆ HẢI

(731) ĐINH KIM NGA (VN)

Ấp Long Hiệu, xã Long Tân, huyện

Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty Luật Hợp danh bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; hoá chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phân bón; chế phẩm khử nước dùng trong công nghiệp; chất dính dùng trong công nghiệp; nhựa

tổng hợp (dạng thô) chưa xử lý; chất gắn/chất kết dính có dầu [mát tít/nhựa gắn]; bột dùng cho mục đích công nghiệp.

Nhóm 02: Chất bảo quản gỗ; phẩm màu; nhựa tự nhiên [dạng thô]; mực in; vôi quét tường; sơn.

Nhóm 03: Chế phẩm tẩy trắng [chất làm phai màu] dùng cho mục đích gia dụng; nước xúc tóc; xà phòng; nước hoa; mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng.

Nhóm 04: Nhiên liệu; khí đốt; dầu công nghiệp; mỡ để bôi trơn; năng lượng điện; nến.

Nhóm 05: Dược phẩm; dược thảo; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; đồ uống y tế.

Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; công trình xây dựng bằng kim loại; phôi thép; đồ ngũ kim bằng kim loại (vật liệu nhỏ); ròng rọc cho cửa sổ bằng kim loại; chuông.

Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy bán hàng tự động; máy phát điện; vòng bi cho ổ trục; đai truyền cho máy móc; rô bốt công nghiệp.

Nhóm 08: Dụng cụ nông nghiệp, thao tác thủ công; dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay thao tác thủ công]; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dụng cụ bằng sắt để cắt, xén, đẽo, gọt (công cụ cầm tay); dụng cụ mở đồ hộp, không dùng điện; dụng cụ bằng sắt để đập khuôn, làm khuôn, tạo đường gờ chỉ.

Nhóm 09: Phần mềm máy tính (ghi sẵn); máy tính; mạch tích hợp; thiết bị liên lạc; thiết bị mã hoá từ tính; thiết bị để xử lý dữ liệu; đĩa compact [nghe-nhìn]; đĩa quang; đĩa ghi âm thanh; băng video; thiết bị lưu trữ dữ liệu (usb); thẻ từ được mã hoá.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị/dụng cụ cho y tá; thiết bị vật lý trị liệu; đồ đặc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị làm lạnh; đèn chiếu sáng; hệ thống thiết bị làm sạch chất thải; thiết bị điều hoà không khí; hệ thống và thiết bị nấu nướng; thiết bị lọc nước.

Nhóm 12: Xe ô tô; xe đạp; xe máy; phương tiện giao thông chạy điện/xe cộ chạy điện; máy bay; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ.

Nhóm 13: Dây đeo vũ khí; kính ngắm dùng cho súng; giá đỡ súng [giá pháo]; pháo hoa; súng thể thao; ngòi nổ.

Nhóm 14: Đồ trang sức; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức; đá quý; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; huy chương; đồng hồ.

Nhóm 15: Nhạc cụ; nhạc cụ điện tử tổng hợp; dụng cụ âm nhạc; dây dùng cho nhạc cụ; thiết bị lật trang cho tập bản nhạc; giá để bản nhạc.

Nhóm 16: Văn phòng phẩm; ảnh chụp [được in]; tranh ảnh; sách; lịch, thiệp chúc mừng.

Nhóm 17: Nhựa mủ [cao su]; vật liệu cách điện cho ống dẫn điện; vòng để bịt kín; màng chống loá dùng cho cửa sổ [màng nhuộm màu]; bao bì không thấm nước; hợp chất để bịt kín khe hở ở cửa để tránh rò rỉ nước mưa hoặc gió.

Nhóm 18: Balô; ví đựng tiền; ô; vali [hành lý]; túi xách tay; da thuộc.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; gạch; ván sàn gỗ; cọc, không bằng kim loại; gỗ thành phẩm; công trình xây dựng, không bằng kim loại.

Nhóm 20: Đồ đạc: bàn, ghế, giường, tủ, giá, kệ.

Nhóm 21: Bộ đồ uống cà phê (bộ đồ ăn); bàn chải; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; cốc bằng giấy hoặc bằng nhựa; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; lọ cắm hoa.

Nhóm 22: Dây buộc, không bằng kim loại; dây cáp không bằng kim loại; sợi dệt dạng thô; sợi thủy tinh (sợi thô) dùng cho ngành dệt; túi [bao bì, túi nhỏ] bằng vải dệt để bao gói; vật liệu nhồi không bằng cao su, chất dẻo, giấy hoặc các tông.

Nhóm 23: Sợi; kim tuyến để thêu thùa; sợi và chỉ len; sợi và chỉ để khâu; sợi cao su dùng cho ngành dệt; sợi và chỉ bằng bông.

Nhóm 24: Vải; vỏ nệm; khăn tắm (trừ quần áo); tấm phủ bằng chất dẻo dùng cho đồ đạc; lụa; chăn.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đội đầu; khăn choàng cổ [khăn quàng cổ]; cà vạt; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 26: Hoa nhân tạo; ghim cài (phụ kiện của trang phục); khuy lỗ dùng cho quần áo; hàng thêu thùa để trang trí, trang hoàng; ruy băng giải thưởng; kim khâu.

Nhóm 27: Tấm thảm; thảm tập thể dục dụng cụ; tấm phủ sàn; tấm trang trí treo tường, không bằng vật liệu dệt; thảm cỏ nhân tạo; giấy dán tường.

Nhóm 28: Trò chơi; thiết bị tập luyện thể hình; thẻ chơi bài; gậy đánh gôn; đồ trang trí cho cây Noel [trừ đồ chiếu sáng và bánh kẹo]; thiết bị để làm ảo thuật.

Nhóm 29: Thịt; cá, không còn sống; sữa chua; trứng; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; rau quả đã được bảo quản; bơ thực vật; sữa đậu nành; sữa gạo; hạt, đã chế biến; đậu phụ.

Nhóm 30: Bột dùng cho thực phẩm; bột ngũ cốc dưỡng sinh; gạo; trà; đồ gia vị; nước tương (xì dầu); bánh ngọt; bột sắn; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

Nhóm 31: Động vật sống; gia cầm sống; cá còn sống; hạt giống thực vật; quả tươi; thức ăn cho động vật.

Nhóm 32: Nước khoáng (đồ uống); đồ uống không có cồn; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; xi rô dùng cho đồ uống; chế phẩm không cồn để làm đồ uống; nước chanh muối (đồ uống không cồn).

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); rượu vang; rượu gạo; rượu rum; rượu khai vị; đồ uống hoa quả có cồn.

Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; bột lửa dành cho người hút thuốc; diêm; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá; gạt tàn dùng cho người hút thuốc.

Nhóm 35: Kế toán; quảng cáo; nghiên cứu kinh doanh; tư vấn quản lý và điều hành kinh doanh; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tư vấn nghiệp vụ thương mại; tư vấn quản lý nhân sự.

Nhóm 36: Phân tích tài chính; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; tư vấn về bảo hiểm; môi giới; quản lý bất động sản; đầu tư quỹ.

Nhóm 37: Xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ về cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng; lắp đặt và sửa chữa phần cứng máy tính; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; bảo dưỡng xe cộ.

Nhóm 38: Truyền hình; phát thanh; dịch vụ hãng tin tức; dịch vụ điện báo; dịch vụ hội nghị truyền hình; dịch vụ kết nối và chuyển hướng viễn thông.

Nhóm 39: Vận tải; dịch vụ giao hàng; cho thuê xe; bãi đỗ xe; đóng gói hàng hoá; vận chuyển hành khách.

Nhóm 40: Dịch vụ in; dịch vụ may đo; tái chế rác và phế thải; xử lý vải; dịch vụ khử mùi không khí; bảo quản thực phẩm và đồ uống.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; giáo dục tôn giáo; cung cấp video trực tuyến, không tải về; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải về; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; dịch vụ giải trí; dịch vụ câu lạc bộ sức khoẻ; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; dịch vụ kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; thiết lập bản vẽ công nghiệp; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà nghỉ cho người hưu trí; dịch vụ trông trẻ ban ngày [nhà trẻ]; cung cấp nơi nghỉ giữ động vật.

Nhóm 44: Tư vấn sức khỏe; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ y học không tập quán; xoa bóp; khám chữa bệnh cho người; vật lý trị liệu; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ viện điều dưỡng.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ tranh tụng; lập kế hoạch và tổ chức hôn lễ; dịch vụ vệ sỹ; điều tra thông tin cá nhân; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến.

(210) **4-2019-42538**

(220) 25.10.2019

(540)

(441) 27.04.2020

(731) FACEBOOK TECHNOLOGIES, LLC
(US)

QUEST

1601 Willow Road, Menlo Park, CA
94025, USA

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

- (511) Nhóm 09: Phần cứng máy tính; phần mềm mạng xã hội; công cụ phát triển phần mềm; phần mềm sử dụng làm giao diện lập trình ứng dụng (api); giao diện lập trình ứng dụng (api) dùng trong việc xây dựng ứng dụng phần mềm; giao diện lập trình ứng dụng (api) dùng cho phần mềm nhằm hỗ trợ dịch vụ mạng xã hội trực tuyến và nhằm khôi phục, tải lên, tải xuống, truy cập và quản lý dữ liệu; phần mềm dùng để tạo lập, quản lý và tương tác với một cộng đồng trực tuyến; phần mềm dùng để tổ chức, tìm kiếm và quản lý các sự kiện; phần mềm dùng để tạo lập, chỉnh sửa, tải lên, tải xuống, truy cập, xem, đăng tải, hiển thị, gán nhãn, viết nhật ký cá nhân (viết blog), phát trực tuyến, liên kết, chú thích, thể hiện cảm xúc, bình luận, nhúng, truyền tải, và chia sẻ hoặc cung cấp phương tiện hoặc thông tin điện tử thông qua mạng máy tính và mạng truyền thông; phần mềm dùng để sửa đổi và cho phép truyền tải hình ảnh, âm thanh, âm thanh kết hợp hình ảnh, nội dung video và dữ liệu; phần mềm dùng để thu thập, quản lý, chỉnh sửa, tổ chức, sửa đổi, truyền tải, chia sẻ và lưu trữ dữ liệu và thông tin; phần mềm máy tính dùng để gửi và nhận tin nhắn điện tử, báo thức, thông báo và lời nhắc nhở; thẻ quà tặng được mã hóa bằng từ tính; phần mềm trò chơi thực tế ảo; phần mềm trò chơi thực tế tăng cường; phần mềm trò chơi thực tế hỗn hợp; phần cứng máy tính trò chơi thực tế ảo; phần cứng máy tính trò chơi thực tế tăng cường; phần cứng máy tính trò chơi thực tế hỗn hợp; thiết bị ngoại vi máy vi tính; phần mềm thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp để sử dụng kích hoạt máy vi tính, bộ điều khiển trò chơi video, bộ điều khiển trò chơi video cầm tay, máy tính bảng, thiết bị di động, và điện thoại di động nhằm cung cấp các trải nghiệm thực tế ảo; phần mềm trò chơi dùng cho các thiết bị không dây; phần mềm trò chơi dùng cho các thiết bị điện tử cầm tay; phần mềm trò chơi điện tử; phần mềm thực tế ảo; phần mềm thực tế tăng cường; phần mềm thực tế hỗn hợp; phần mềm trò chơi video; chương trình trò chơi máy tính tương tác đa phương tiện; chương trình trò chơi điện tử có thể tải xuống được; phần mềm trò chơi máy tính; tai nghe dùng với máy tính; thiết bị laze không dùng cho mục đích y tế; phần mềm để tích hợp dữ liệu điện tử với môi trường thế giới thực cho mục đích giải trí, giáo dục, vui chơi, giao tiếp và kết nối cộng đồng; phần mềm dùng để chuyển đổi ngôn ngữ tự nhiên sang lệnh thực thi bằng máy; phần mềm, cụ thể là giao diện diễn giải dùng để hỗ trợ tương tác giữa người và máy móc; phần mềm hỗ trợ cá nhân; phần mềm hỗ trợ cộng đồng; phần mềm dùng để lập kế hoạch hoạt động với những người dùng khác nhằm đưa ra khuyến nghị; phần mềm lập sơ đồ xã hội và các điểm đến; phần mềm để đặt hàng và/hoặc mua hàng hóa và dịch vụ; phần mềm dùng để truyền tải không dây nội dung, dữ liệu và thông tin; phần mềm dùng để tạo lập, quản lý và truy cập các nhóm trong cộng đồng ảo; phần cứng máy tính thực tế ảo; phần mềm thực tế ảo cho phép máy tính, bộ điều khiển trò chơi video, bộ điều khiển trò chơi video cầm tay, máy tính bảng, thiết bị di động, và điện thoại di động cung cấp các trải nghiệm thực tế ảo; phần mềm trò chơi máy tính dùng cho bộ điều khiển trò chơi video tại nhà; thiết bị ngoại vi có thể đeo dùng cho máy tính, máy tính bảng, thiết bị di động và điện thoại di động, cụ thể là thiết bị hiển thị đeo trên đầu có thể điều chỉnh cấu hình được; tai nghe dùng với bảng điều khiển trò chơi video; phần mềm máy tính; phần cứng máy tính thực tế tăng cường; tai nghe thực tế ảo; tai nghe thực tế tăng cường; kính thực tế ảo; kính thực tế tăng cường; phần mềm thực tế ảo dùng để định vị môi trường thực tế ảo; phần mềm thực tế tăng cường dùng để định vị môi trường thực tế tăng cường; phần mềm thực tế tăng cường sử dụng trong việc kích hoạt máy tính, bộ điều khiển trò chơi video, bộ điều khiển trò chơi video cầm tay, máy tính bảng, thiết bị di động, và điện thoại di động nhằm cung cấp các trải nghiệm thực tế tăng cường; tai nghe dùng cho trò chơi thực tế ảo; tai nghe dùng cho trò chơi thực tế tăng cường; bộ điều khiển thực tế ảo cầm tay; bộ điều khiển thực tế tăng cường cầm tay; chương trình trò chơi video và chương trình trò chơi máy tính; phần mềm giải trí tương tác; phần mềm nhận diện cử chỉ; cảm biến theo dõi chuyển động dùng cho công nghệ thực tế ảo; cảm biến theo dõi chuyển động dùng cho công nghệ thực tế tăng cường; phần mềm máy tính dùng để điều khiển hoạt động của các thiết bị âm thanh và hình ảnh; thiết

bị truyền phát phương tiện kỹ thuật số; tai nghe nhét vào bên trong tai; tai nghe; phần mềm hiển thị video; phần cứng hiển thị video, cụ thể là ổ (driver) video dùng cho các thiết bị đeo mắt hiển thị video; phần mềm sử dụng cho máy tính, bộ điều khiển trò chơi video, bộ điều khiển trò chơi video cầm tay, máy tính bảng, thiết bị di động, và điện thoại di động nhằm cung cấp các trải nghiệm thực tế ảo và thực tế tăng cường; phần mềm thực tế ảo dùng để theo dõi sự vật, kiểm soát chuyển động và hình ảnh hóa nội dung; phần mềm thực tế tăng cường dùng để theo dõi sự vật, kiểm soát chuyển động và hình ảnh hóa nội dung; phần mềm thực tế ảo giúp người dùng trải nghiệm trực quan quá, thao tác và nhập vai thực tế ảo; phần mềm thực tế tăng cường giúp người dùng trải nghiệm trực quan hóa, thao tác và nhập vai thực tế tăng cường; phần mềm thực tế ảo dùng để vận hành tai nghe thực tế ảo; phần mềm thực tế tăng cường dùng để vận hành tai nghe thực tế tăng cường; phần mềm thực tế ảo dùng cho giải trí tương tác; phần mềm thực tế tăng cường dùng cho giải trí tương tác; tai nghe trùm qua đầu; phần mềm ghi, lưu trữ, truyền phát, tiếp nhận, hiển thị và phân tích dữ liệu từ phần cứng máy tính có thể đeo; thiết bị máy tính có thể đeo bao gồm chủ yếu là phần mềm và màn hình hiển thị dùng để kết nối với máy tính, máy tính bảng, thiết bị di động, và điện thoại di động để cho phép trải nghiệm thế giới thực tế ảo và thế giới thực tế tăng cường; kính bảo hộ cho phép trải nghiệm thế giới thực tế ảo, thế giới thực tế tăng cường; phần mềm dùng cho tạo và thiết kế phần mềm thực tế ảo và thực tế tăng cường; giao diện lập trình ứng dụng (api) cho phần mềm máy tính để phát triển và tạo ra các trải nghiệm thực tế ảo và thực tế tăng cường; phần mềm và phần sụn dùng cho các chương trình hệ điều hành; hệ điều hành máy tính; phần mềm theo dõi chuyển động, trực quan hóa, thao tác, xem và hiển thị trải nghiệm thực tế tăng cường và thực tế ảo; phần mềm, phần sụn và phần cứng dùng để theo dõi và nhận diện hình ảnh, giọng nói, âm thanh, chuyển động, mắt và cử chỉ; phần cứng và phần mềm dùng để điều hành thiết bị cảm biến; thiết bị cảm biến điện tử, máy quay, máy chiếu, và micrô dùng để phát hiện, ghi lại và nhận diện cử chỉ, gương mặt và giọng nói; phần cứng và phần mềm dùng để phát hiện các sự vật, cử chỉ và mệnh lệnh của người dùng; phần mềm và phần sụn dùng để kiểm soát, điều chỉnh và quản lý bộ điều khiển; phần mềm và phần sụn cho phép thiết bị điện tử chia sẻ dữ liệu và giao tiếp với nhau; phần mềm hệ thống điều hành máy tính; chương trình chạy phần mềm dùng cho thiết bị điện tử nhằm cho phép phần cứng máy tính và thiết bị điện tử giao tiếp với nhau; máy quay; pin; thiết bị sạc pin; bao đựng pin; bộ pin; thiết bị sạc điện và thiết bị quản lý nguồn điện dùng cho thiết bị điện tử di động; cổng sạc; chân đế sạc cho thiết bị điện tử di động; đế sạc cho thiết bị điện tử di động; sạc dự phòng; ổ sạc ngoài; ốp hỗ trợ sạc không dây; thiết bị pin điện có thể sạc lại, cụ thể là pin sạc nhiều lần và nguồn cấp điện có thể cầm tay; bộ pin ngoài có thể sạc lại để sử dụng với các thiết bị điện tử di động; thiết bị nạp ắc quy; bộ chuyển đổi nguồn; bộ chuyển đổi điện; bộ kết nối điện và điện tử; túi và vỏ chuyên dụng cho các thiết bị điện tử di động; cặp, ba lô và hộp đựng chuyên biệt cho các thiết bị điện tử di động; vỏ bảo vệ chuyên biệt cho các thiết bị điện tử di động; tấm vỏ che ổ cắm điện; vỏ và bao đựng bảo vệ chuyên biệt cho các thiết bị điện tử di động; tay áo bảo vệ chuyên biệt cho các thiết bị điện tử di động; giá đỡ, băng đeo tay, kẹp và hộp mang theo chuyên biệt cho các thiết bị điện tử di động; giá đỡ treo tường chuyên biệt để gắn các thiết bị điện tử di động; chân đế đỡ chuyên biệt cho các thiết bị điện tử di động; bộ đỡ chuyên biệt cho các thiết bị điện tử di động; thiết bị điều khiển từ xa cho các thiết bị điện tử di động; cáp và đầu nối âm thanh và loa điện; loa âm thanh; cổng kết nối cho các thiết bị điện tử di động; loa; bộ phận và linh kiện của cáp điện tử; dây cáp điện; cáp kết nối; cáp truyền tín hiệu quang học; cáp điện và đầu nối cáp; micro (ống nói); máy thu thanh; máy phát thanh; thiết bị ngoại vi máy tính không dây; bộ hiển thị video gắn trên đầu; máy thu tín hiệu điện tử; máy thu video; máy phát và máy thu không dây dùng để tái tạo âm thanh và tín hiệu; cảm biến điện; cảm biến theo dõi các chuyển động vật lý; phần mềm mang bản chất là một ứng dụng di động; thẻ sim; phần mềm xử lý hình ảnh, đồ họa, âm thanh, video và văn bản;

phần mềm nhắn tin; phần mềm hỗ trợ và sắp xếp việc tài trợ và phân phối gây quỹ và quyên góp; phần mềm dùng cho các dịch vụ gây quỹ từ thiện và các dịch vụ quyên góp tài chính trực tuyến; tai nghe thực tế ảo để chơi trò chơi video kết nối với máy tính, với bảng điều khiển trò chơi video, với bảng điều khiển trò chơi video cầm tay, với máy tính bảng, với thiết bị di động, và với điện thoại di động nhằm cho phép cung cấp các trải nghiệm thực tế ảo.

Nhóm 28: Tai nghe và mũ bảo hiểm thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp chuyên biệt dùng để chơi trò chơi video; bảng điều khiển trò chơi video; bộ điều khiển tương tác từ xa dùng cho trò chơi video; thiết bị ngoại vi có thể đeo được để chơi trò chơi video chuyên biệt cho máy tính, máy chơi trò chơi video, máy trò chơi video cầm tay, máy tính bảng, thiết bị di động, và điện thoại di động; bộ điều khiển cho trò chơi máy tính; tai nghe âm thanh và hình ảnh dùng trong khi chơi trò chơi video (thiết bị trò chơi); thiết bị cầm tay dùng để chơi trò chơi điện tử, trò chơi máy tính, trò chơi tương tác, và trò chơi video; thiết bị chơi trò chơi, thiết bị chơi trò chơi di động, cụ thể là, máy chơi trò chơi có hoặc không có màn hình hiển thị video dùng để chơi trò chơi máy tính và trò chơi video; máy chơi trò chơi máy tính để sử dụng với màn hình hoặc màn hình hiển thị bên ngoài; thiết bị dùng cho trò chơi điện tử ngoài trừ những thiết bị được sử dụng cùng với màn hình hiển thị hoặc màn hình hiển thị bên ngoài; thiết bị dùng cho trò chơi điện tử được điều chỉnh để sử dụng với màn hình hiển thị hoặc màn hình hiển thị bên ngoài; túi chuyên dụng cho trò chơi video cầm tay và máy chơi trò chơi video; cần điều khiển dùng cho trò chơi video và trò chơi máy tính; máy chơi trò chơi máy tính dùng để chơi các trò chơi giải trí; miếng dán bằng nhựa gắn bọc được gọi là vỏ bọc để che phủ và bảo vệ thiết bị chơi trò chơi điện tử, cụ thể là, máy chơi trò chơi video và bộ trò chơi video cầm tay; bộ điều khiển trò chơi mang bản chất bàn phím dùng cho trò chơi máy tính; trò chơi chuyên được chơi với máy thu sóng truyền hình; tai nghe chơi trò chơi chuyên dụng dùng để chơi trò chơi video; cần điều khiển cầm tay dùng để chơi trò chơi video; máy chơi trò chơi cầm tay; trò chơi điện tử cầm tay chỉ chuyên dùng với máy thu sóng truyền hình; trò chơi cầm tay với màn hình hiển thị tinh thể lỏng; thiết bị cầm tay để chơi các trò chơi điện tử dùng với màn hình hiển thị hoặc màn hình hiển thị bên ngoài; thiết bị chơi trò chơi video; thiết bị chơi trò chơi với màn hình hiển thị tinh thể lỏng; bộ điều khiển điện tử do người chơi điều khiển cho máy chơi trò chơi video điện tử; hộp đựng bảo vệ chuyên dụng cho các trò chơi video cầm tay và máy chơi trò chơi video; thiết bị chơi trò chơi video độc lập; giá đỡ chuyên biệt cho thiết bị chơi trò chơi điện tử, cụ thể là, máy chơi trò chơi video và bộ trò chơi video cầm tay; bộ mặt bàn chơi trò chơi (tablet units) dùng để chơi trò chơi điện tử, mà không kết nối với ti vi và máy tính; thiết bị điều khiển từ xa cầm tay tương tác với trò chơi video để chơi trò chơi điện tử; bộ điều khiển cho máy chơi trò chơi; máy trò chơi video sử dụng đồng xu.

Nhóm 35: Dịch vụ tiếp thị (marketing), quảng cáo, khuyến mại; cung cấp dịch vụ nghiên cứu thị trường và dịch vụ thông tin thị trường; quảng bá các hàng hóa và dịch vụ của người khác qua mạng máy tính và mạng truyền thông; dịch vụ hỗ trợ kinh doanh và dịch vụ quảng bá; dịch vụ hỗ trợ việc trao đổi, bán hàng và cung cấp các dịch vụ của các bên thứ ba qua mạng máy tính và mạng truyền thông; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người bán hàng hóa và/hoặc dịch vụ; cung cấp tiện nghi trực tuyến để kết nối người bán với người mua, cụ thể là cung cấp sàn giao dịch thương mại trực tuyến để kết nối người bán với người mua các hàng hóa và dịch vụ; cung cấp dịch vụ mạng lưới doanh nghiệp; dịch vụ tuyển dụng lao động và tuyển dụng nhân sự; dịch vụ quảng cáo và phân phối thông tin, cụ thể là cung cấp không gian quảng cáo được phân loại thông qua mạng Internet và mạng truyền thông; dịch vụ thẻ quà tặng trả trước, cụ thể là cấp giấy chứng nhận thẻ quà tặng có thể được quy đổi thành các hàng hóa hoặc dịch vụ (dịch vụ khuyến mại); dịch vụ từ thiện, cụ thể là, thúc đẩy nhận thức của cộng đồng về các hoạt động từ

thiện, hoạt động nhân ái, hoạt động tình nguyện, hoạt động công cộng và hoạt động phục vụ cộng đồng và các hoạt động nhân đạo; tổ chức các triển lãm và sự kiện trong lĩnh vực phát triển phần mềm và phần cứng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ hiệp hội (hợp tác) nhằm thúc đẩy quyền lợi của các chuyên gia và doanh nghiệp trong lĩnh vực phát triển ứng dụng phần mềm di động (dịch vụ phát triển kinh doanh); quảng cáo trực tuyến và quảng bá trực tuyến các hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua mạng internet; dịch vụ tư vấn tiếp thị (marketing) và tư vấn quảng cáo; tổ chức và điều khiển các sự kiện đặc biệt cho mục đích thương mại, tiếp thị hoặc quảng cáo; quảng cáo thông qua các phương tiện điện tử; tổ chức, quảng bá và thực hiện các triển lãm, hội chợ và sự kiện cho mục đích kinh doanh; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến tai nghe thực tế ảo và tai nghe thực tế tăng cường, trò chơi thực tế ảo và trò chơi thực tế tăng cường, nội dung và phương tiện kỹ thuật số thực tế ảo và nội dung và phương tiện kỹ thuật số thực tế tăng cường; phổ biến quảng cáo cho người khác thông qua mạng internet và mạng truyền thông; quảng bá các hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua việc phân phối các video quảng cáo trên mạng internet và mạng truyền thông; dịch vụ quảng cáo, cụ thể là tiếp cận mục tiêu và tối ưu hóa quảng cáo trực tuyến; điều hành kinh doanh; quản lý kinh doanh, và hoạt động văn phòng; tư vấn thương hiệu (dịch vụ phát triển kinh doanh); thiết kế vật liệu quảng cáo cho người khác; cung cấp thư mục kinh doanh trực tuyến của các doanh nghiệp, các hàng hóa và dịch vụ của người khác (dịch vụ tiếp thị).

Nhóm 37: Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là khắc phục sự cố mang bản chất là chẩn đoán các vấn đề về phần cứng máy tính.

Nhóm 38: Dịch vụ chia sẻ hình ảnh và video, cụ thể là truyền điện tử các tệp ảnh kỹ thuật số, video và các nội dung nghe nhìn giữa những người sử dụng internet; dịch vụ viễn thông; cung cấp quyền truy cập vào máy tính, các cơ sở dữ liệu điện tử và cơ sở dữ liệu trực tuyến; dịch vụ viễn thông, cụ thể là, truyền điện tử dữ liệu, tin nhắn, đồ họa, hình ảnh, âm thanh, video và thông tin; cung cấp các diễn đàn trực tuyến dùng để trao đổi về các chủ đề quan tâm chung; cung cấp các kết nối truyền thông trực tuyến nhằm truyền định vị người dùng internet và người dùng các thiết bị di động tới các điểm trực tuyến địa phương và toàn cầu khác; hỗ trợ việc truy cập vào các trang web của bên thứ ba hoặc truy cập vào các nội dung điện tử khác của bên thứ ba thông qua hệ thống đăng nhập toàn cầu; cung cấp phòng nói chuyện trực tuyến, dịch vụ gửi thư điện tử và nhắn tin tức thời; và dịch vụ bảng thông báo điện tử (dịch vụ bảng tin điện tử); dịch vụ truyền phát âm thanh, văn bản và video qua mạng internet hoặc các mạng truyền thông khác; dịch vụ đàm thoại (truyền tiếng nói) qua đường truyền internet (voip); dịch vụ liên lạc qua điện thoại; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu máy tính trong các lĩnh vực mạng xã hội, gặp gỡ và hẹn hò trên mạng xã hội; dịch vụ chia sẻ hình ảnh và dữ liệu thông qua mạng ngang hàng (mạng đồng đẳng), cụ thể là, truyền điện tử các tệp ảnh và video kỹ thuật số, đồ họa và nội dung âm thanh giữa những người sử dụng internet; dịch vụ máy tính mạng viễn thông và dịch vụ máy tính mạng ngang hàng (mạng đồng đẳng), cụ thể là, truyền điện tử hình ảnh, nội dung nghe nhìn và nội dung video, ảnh chụp, video, dữ liệu, văn bản, tin nhắn, quảng cáo, thông tin liên lạc quảng cáo truyền thông và thông tin; truyền và phát trực tiếp video, nội dung nghe nhìn và nội dung nghe nhìn tương tác qua mạng internet; dịch vụ viễn thông, cụ thể là, truyền điện tử các nội dung và dữ liệu thực tế ảo và thực tế tăng cường; cung cấp bảng thông báo điện tử (bảng tin điện tử) để truyền tải tin nhắn giữa những người dùng trong lĩnh vực quan tâm chung; dịch vụ hội thảo qua video; cung cấp dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật có bản chất là cung cấp các thiết bị truyền thông để khắc phục sự cố và chẩn đoán các vấn đề về phần cứng và phần mềm; cung cấp các tiện nghi và thiết bị để tổ chức hội thảo qua video; dịch vụ hội thảo từ xa (dịch vụ tổ chức hội nghị qua điện thoại); cung cấp diễn đàn cộng đồng trực tuyến cho phép người dùng chia sẻ và truyền

phát các thông tin, âm thanh, video, tin tức trực tiếp, nội dung giải trí, hoặc thông tin để tạo lập cộng đồng ảo và tham gia vào mạng xã hội; trao đổi điện tử giọng nói, dữ liệu, âm thanh, video, văn bản và đồ họa thông qua mạng internet và mạng viễn thông.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp hình ảnh và video; dịch vụ xuất bản phẩm điện tử; dịch vụ giải trí, cụ thể là tạo điều kiện cho các dịch vụ trò chơi tương tác, trò chơi nhiều người chơi, trò chơi một người chơi được thực hiện qua mạng internet hoặc mạng truyền thông; cung cấp thông tin về các trò chơi video, trò chơi đa phương tiện tương tác hoặc trò chơi đa phương tiện điện tử thông qua mạng internet hoặc mạng truyền thông; tổ chức và điều khiển các cuộc thi và hỗ trợ các sự kiện cho người chơi tham gia các trò chơi đa phương tiện điện tử hoặc tương tác; cung cấp các nguồn dữ liệu trực tuyến cho các nhà phát triển phần mềm, cụ thể là blog, video hướng dẫn, video tin tức, ấn phẩm điện tử và sách hướng dẫn điện tử; tổ chức các cuộc thi và các chương trình trao giải thưởng khích lệ cho các nhà phát triển phần mềm; xuất bản các tài liệu giáo dục, cụ thể là, xuất bản sách, báo, bản tin, và các ấn phẩm điện tử; cung cấp các trang báo, tạp chí trực tuyến, cụ thể là các trang nhật ký cá nhân trên mạng (blog); dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp các trò chơi thực tế ảo, các nội dung giải trí tương tác và thực tế ảo; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp các trò chơi thực tế tăng cường, giải trí tương tác và các nội dung thực tế tăng cường; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp các trò chơi thực tế hỗn hợp, giải trí tương tác và nội dung thực tế hỗn hợp; cung cấp trò chơi máy tính để người dùng mạng sử dụng trên mạng diện rộng; cung cấp các trò chơi thực tế ảo trực tuyến; cung cấp các trò chơi thực tế tăng cường trực tuyến; cung cấp các trò chơi thực tế hỗn hợp trực tuyến; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp các trò chơi video trực tuyến; tổ chức triển lãm và sự kiện trong lĩnh vực ngành công nghiệp giải trí tương tác, ngành công nghiệp thực tế ảo, và ngành công nghiệp thực tế tăng cường, ngành công nghiệp điện tử tiêu dùng và ngành công nghiệp giải trí trò chơi video cho các mục đích văn hóa hoặc giáo dục; tổ chức và điều khiển các hội nghị về giáo dục; tổ chức các triển lãm và sự kiện trong lĩnh vực phát triển phần mềm cho mục đích giáo dục; dịch vụ giáo dục, cụ thể là, tổ chức và tiến hành các hội nghị và hội thảo trong các lĩnh vực thực tế ảo, thực tế tăng cường, trí tuệ nhân tạo và mạng lưới vạn vật kết nối internet; cung cấp các cơ sở dữ liệu máy tính, cơ sở dữ liệu điện tử và cơ sở dữ liệu trực tuyến trong lĩnh vực giải trí; cho thuê ki-ốt (gian hàng) chụp ảnh và/hoặc quay phim để chụp, tải lên, chỉnh sửa và chia sẻ hình ảnh và video (giải trí); dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp nội dung giải trí trực tuyến và cung cấp video phát trực tiếp về các sự kiện giải trí; cung cấp trò chơi video trực tuyến và trò chơi máy tính trực tuyến; dịch vụ giải trí, cụ thể là, tổ chức và điều khiển các cuộc thi để khuyến khích việc sử dụng và phát triển ngành giải trí tương tác, thực tế ảo, thực tế tăng cường, điện tử tiêu dùng, và phần mềm và phần cứng giải trí trò chơi video; tổ chức các triển lãm và sự kiện cho mục đích văn hóa, giáo dục hoặc giải trí; dịch vụ thực tế ảo trong nhà (dịch vụ giải trí); dịch vụ thực tế tăng cường trong nhà (dịch vụ giải trí); dịch vụ trò chơi thực tế ảo được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ trò chơi thực tế tăng cường được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp các trò chơi máy tính trực tuyến và các trò chơi tương tác trực tuyến; sản xuất video thực tế tăng cường; sản xuất video thực tế ảo; dịch vụ sản xuất đa phương tiện; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp các trò chơi thực tế tăng cường và nội dung giải trí tương tác; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp môi trường thực tế ảo trực tuyến; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp môi trường thực tế tăng cường trực tuyến; cung cấp thông tin giải trí từ các chỉ mục và cơ sở dữ liệu thông tin có thể tìm kiếm được, bao gồm văn bản, tài liệu điện tử, cơ sở dữ liệu, đồ họa, hình ảnh chụp và thông tin nghe nhìn và mạng truyền thông; cung cấp thông tin về các trò chơi máy tính trực tuyến và các trò chơi video trực tuyến qua máy tính hoặc mạng truyền thông; tổ chức và điều khiển các cuộc thi và hỗ trợ các sự kiện cho người chơi trò chơi video và người chơi trò chơi máy tính; tổ chức các triển lãm trong lĩnh vực ngành công nghiệp giải trí tương tác, ngành công nghiệp thực tế

ảo, ngành công nghiệp điện tử tiêu dùng và ngành công nghiệp giải trí trò chơi viđêô cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; tổ chức và điều khiển các hội thảo giáo dục; tổ chức các triển lãm và sự kiện cho mục đích giáo dục trong lĩnh vực phát triển phần mềm; dịch vụ giáo dục; cung cấp các khóa đào tạo; cung cấp các hoạt động thể thao và văn hóa.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm và phần cứng máy tính; dịch vụ máy tính, cụ thể là, tạo lập cộng đồng ảo cho người dùng đã đăng ký để tổ chức các nhóm và sự kiện, tham gia thảo luận, nhận phản hồi từ bạn bè, và tham gia vào mạng xã hội, mạng kinh doanh và mạng cộng đồng; dịch vụ máy tính, cụ thể là, lưu trữ tiện nghi điện tử cho người khác để tổ chức và tiến hành các cuộc họp, sự kiện và thảo luận tương tác thông qua mạng truyền thông; dịch vụ máy tính mang bản chất là hồ sơ điện tử cá nhân tùy chỉnh hoặc hồ sơ điện tử nhóm tùy chỉnh hoặc trang web chứa các thông tin người dùng được chỉ định hoặc xác định, bao gồm, âm thanh, viđêô, hình ảnh, văn bản, nội dung, và dữ liệu; dịch vụ máy tính, cụ thể là, cung cấp các công cụ tìm kiếm để thu thập dữ liệu trên mạng internet và mạng truyền thông; cung cấp các thiết bị trực tuyến có công nghệ cho phép người dùng trực tuyến tạo lập hồ sơ cá nhân có thông tin mạng xã hội và mạng kinh doanh, cũng như truyền và chia sẻ các thông tin đó giữa nhiều cơ sở dữ liệu trực tuyến; cung cấp phần mềm không tải xuống được dùng cho mạng xã hội, và tạo ra một cộng đồng ảo, và truyền âm thanh, viđêô, hình ảnh, văn bản và dữ liệu; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp); cung cấp dịch vụ mạng trực tuyến (trang web trực tuyến) cho phép người dùng truyền dữ liệu nhận dạng cá nhân và chia sẻ dữ liệu nhận dạng cá nhân với và giữa nhiều cơ sở trực tuyến; cung cấp thông tin từ các chỉ mục và các cơ sở dữ liệu thông tin có thể tìm kiếm được thông qua mạng internet và mạng truyền thông, bao gồm văn bản, tài liệu điện tử, cơ sở dữ liệu, đồ họa, phương tiện điện tử, hình ảnh và nội dung nghe nhìn; cung cấp phần mềm không tải xuống được cho phép người dùng thực hiện các giao dịch kinh doanh điện tử qua mạng internet và mạng truyền thông; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) dùng để gửi và nhận tin nhắn, thông báo và cảnh báo điện tử; phát triển phần cứng để sử dụng kết nối với các trò chơi đa phương tiện điện tử và tương tác; dịch vụ phát triển trò chơi đa phương tiện điện tử và tương tác; cung cấp các trang trực tuyến cho phép người dùng tải lên, điều chỉnh và chia sẻ nội dung, thông tin, trải nghiệm và dữ liệu thực tế ảo; cung cấp các trang trực tuyến cho phép người dùng tải lên, điều chỉnh và chia sẻ nội dung, thông tin, trải nghiệm và dữ liệu thực tế tăng cường; cung cấp các trang trực tuyến cho phép người dùng tải lên, điều chỉnh và chia sẻ nội dung, thông tin, trải nghiệm và dữ liệu thực tế hỗn hợp; cung cấp phần mềm không tải xuống được cho việc xử lý các khoản thanh toán điện tử; dịch vụ nền tảng (paas) có phần mềm máy tính cho phép người dùng thực hiện các giao dịch kinh doanh điện tử và giao dịch thương mại điện tử; cung cấp phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (api) dùng trong việc nhắn tin điện tử và truyền âm thanh, viđêô, hình ảnh, văn bản, nội dung và dữ liệu; cung cấp phần mềm nhắn tin điện tử; cung cấp phần mềm máy tính không tải xuống được để chia sẻ và hiển thị vị trí của người dùng, lập kế hoạch cho các hoạt động với người dùng khác và đưa ra các đề xuất; cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) có phần mềm cho phép hoặc hỗ trợ việc chia sẻ và hiển thị vị trí của người dùng, lập kế hoạch cho các hoạt động với người dùng khác và đưa ra các đề xuất; cung cấp phần mềm máy tính không tải xuống được dùng cho việc tạo lập bản đồ xã hội và các điểm đến; cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) có phần mềm cho phép hoặc hỗ trợ cho việc lập bản đồ xã hội và các điểm đến; cung cấp phần mềm không tải xuống được để đặt hàng và/hoặc mua hàng hóa và dịch vụ; cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) có phần mềm cho phép hoặc hỗ trợ việc đặt hàng và/hoặc mua hàng hóa và dịch vụ; cung cấp phần mềm không tải xuống được để tạo lập, quản lý và truy cập các nhóm kín do người dùng tạo ra và quản lý trong các cộng đồng ảo; cung cấp phần mềm không tải xuống được để cung cấp sản phẩm giao dịch ảo; cung cấp phần mềm máy tính không tải xuống được để hỗ trợ tương tác và giao tiếp giữa con người và nền tảng trí tuệ nhân tạo (ai), cụ

thể là phần mềm tự động hóa (bot), đại lý ảo và trợ lý ảo; cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) có phần mềm cho phép hoặc tạo điều kiện tương tác và giao tiếp giữa con người và nền tảng trí tuệ nhân tạo (ai), cụ thể là, phần mềm tự động hóa (bot), đại lý ảo và trợ lý ảo; dịch vụ nền tảng (paas) có nền tảng phần mềm dùng cho mạng xã hội và dùng để truyền hình ảnh, nội dung nghe nhìn, nội dung video và tin nhắn; cung cấp phần mềm không tải xuống được để truyền phát các nội dung giải trí đa phương tiện; cung cấp phần mềm hỗ trợ cá nhân; cung cấp phần mềm hỗ trợ cộng đồng; thiết kế và phát triển phần mềm và phần cứng trò chơi máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm và phần cứng thực tế ảo; thiết kế và phát triển phần mềm và phần cứng thực tế tăng cường; thiết kế và phát triển phần mềm và phần cứng thực tế hỗn hợp; thiết kế và phát triển phần mềm và phần cứng trò chơi video; dịch vụ máy tính mang bản chất là dịch vụ cung cấp các trang trực tuyến tùy chỉnh chứa các thông tin do người dùng được chỉ định hoặc xác định, hồ sơ cá nhân, nội dung và dữ liệu thực tế ảo và thực tế tăng cường; phát triển phần mềm; thiết kế và phát triển phần mềm đa phương tiện tương tác; bảo trì và sửa chữa phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm không tải xuống được dùng để truyền, chia sẻ, nhận, tải xuống, hiển thị, tương tác và chuyển nội dung, văn bản, tác phẩm trực quan, tác phẩm âm thanh, tác phẩm nghe nhìn, tác phẩm văn học, dữ liệu, tệp tin, văn bản và tác phẩm điện tử; dịch vụ máy tính, cụ thể là, cung cấp thông tin trong lĩnh vực phát triển công nghệ và phần mềm thông qua mạng internet; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là khắc phục sự cố mang bản chất là chẩn đoán các vấn đề về phần mềm máy tính; dịch vụ máy tính, cụ thể là, dịch vụ nhà cung cấp lưu trữ đám mây; cung cấp phần mềm điện toán đám mây trực tuyến không tải xuống được dùng để lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp phần mềm điện toán đám mây trực tuyến không tải xuống được cho các ứng dụng và môi trường thực tế ảo và thực tế tăng cường; dịch vụ chia sẻ tệp tin, cụ thể là cung cấp các thiết bị trực tuyến cho người khác có chứa công nghệ cho phép người dùng tải lên và tải xuống các tệp tin điện tử; lưu trữ nội dung kỹ thuật số trên mạng internet; dịch vụ khoa học và công nghệ; và các dịch vụ nghiên cứu và thiết kế có liên quan đến khoa học và công nghệ; dịch vụ phân tích và nghiên cứu công nghiệp; dịch vụ máy tính, cụ thể là, cung cấp dịch vụ quản lý từ xa đối với các thiết bị qua mạng máy tính, mạng không dây hoặc mạng internet; cung cấp phần mềm hỗ trợ và cân đối tài chính và phân phối các khoản gây quỹ và quyên góp; cung cấp phần mềm cho dịch vụ gây quỹ từ thiện trực tuyến và dịch vụ quyên góp tài chính; sản xuất phần mềm trò chơi video và phần mềm trò chơi máy tính.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội, dịch vụ giới thiệu và hẹn hò mang tính xã hội; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ xác thực người dùng; dịch vụ xác minh và nhận dạng danh tính; dịch vụ thẩm tra nhận diện doanh nghiệp.

(210) **4-2019-42546**

(220) 25.10.2019

(441) 27.04.2020

(300) 39078769 24.06.2019 CN

(540)

Iceology

(731) INNER MONGOLIA YILI INDUSTRIAL GROUP CO., LTD. (CN) No.1, Jinshan Road, Jinshan Development Zone, Hohhot, P.R. China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bổ [dược phẩm]; nước khoáng dùng cho mục đích y tế; đồ uống y tế; sô-đê dùng cho ăn kiêng; chế phẩm y tế làm thon nhỏ người; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng

cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thuốc dùng cho người; chế phẩm vitamin, cụ thể là chế phẩm vitamin hỗn hợp [thực phẩm chức năng]; chất phóng xạ dùng cho mục đích y tế; khí ga dùng cho mục đích y tế; chất dẫn hóa học dùng làm điện cực để ghi điện tim; tinh dịch dùng cho thụ tinh nhân tạo; chất tẩy uế; dung dịch dùng cho kính áp tròng; môi trường nuôi cấy vi khuẩn; kẹo, chứa thuốc; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung lexitin dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung anbumin dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; khoáng chất bổ sung cho thực phẩm; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; sữa bột cho trẻ sơ sinh; thực phẩm cho em bé; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; chế phẩm làm trong sạch không khí; thức ăn gia súc có chứa thuốc; chất bổ sung ăn kiêng cho động vật; thuốc trừ sâu; quần tã trẻ em; miếng đệm chăm sóc ngực; chất mài mòn răng; tã lót dùng cho vật nuôi cảnh; chất bổ sung ăn kiêng giúp tăng cường lợi khuẩn probiotic; chế phẩm lợi khuẩn probiotic (chế phẩm sinh học) dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2019-42547**

(220) 25.10.2019

(441) 27.04.2020

(300) 39074758 24.06.2019 CN

39087472 24.06.2019 CN

(540)

(731) INNER MONGOLIA YILI
INDUSTRIAL GROUP CO., LTD.
(CN)

No.1, Jinshan Road, Jinshan
Development Zone, Hohhot, P.R. China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

Iceology

(511) Nhóm 29: Thịt; chất chiết xuất từ tảo biển/rong biển cho thực phẩm; cá, không còn sống; trái cây, đóng hộp; trái cây được bảo quản; thực phẩm ăn nhanh, chủ yếu là trái cây hoặc rau; quả cau đã qua chế biến; rau đã được bảo quản; trứng [dùng làm thức ăn]; bơ; kem [sản phẩm sữa]; sữa; sản phẩm sữa; sữa chua; kem đánh dầy bột; sữa bột [không cho trẻ em]; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa đậu nành; sữa khuấy; trà sữa, sữa là chủ yếu; sữa hạnh nhân; sữa đậu nành [sản phẩm thay thế sữa]; váng sữa [kem chua]; sữa lạc; bột sữa đậu nành [sản phẩm thay thế sữa]; sữa đậu nành đặc; sữa dừa; sữa gạo; đồ uống trên cơ sở sữa dừa; đồ uống trên cơ sở sữa hạnh nhân; đồ uống trên cơ sở sữa lạc; pho mát; mỡ có thể ăn được; thạch hoa quả; quả hạch đã chế biến; nấm đã sấy khô, có thể ăn được; đậu phụ (sản phẩm đậu phụ); vỏ xúc xích, tự nhiên hoặc nhân tạo; sữa dạng lát mỏng [sản phẩm sữa]; bột sữa dê [không dành cho trẻ em]; (các hàng hóa nêu trên hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 39074758 nộp ngày 24/06/2019 tại Trung Quốc); sữa đậu xanh lên men (hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 39087472 nộp ngày 24/06/2019 tại Trung Quốc).

(210) **4-2019-42548**

(220) 25.10.2019

(300) 39063420 24.06.2019 CN

(441) 27.04.2020

(540)

Iceology

(731) INNER MONGOLIA YILI INDUSTRIAL GROUP CO., LTD. (CN)

No.1, Jinshan Road, Jinshan Development Zone, Hohhot, P.R. China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống sô cô la có sữa; cà phê; ca cao; đồ uống trên cơ sở sô cô la; trà (chè) (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống trên cơ sở trà; đường, không cho mục đích y tế; kẹo, không cho mục đích y tế; kẹo sữa; mật ong; nước mật đường; bột nhồi; bánh mì, không cho mục đích y tế; bánh kẹo; mảnh yến mạch dẹt mỏng; cơm ăn liền; chế phẩm ngũ cốc; bột đậu nành; gạo; bột cọ sagu; bột mì cho mục đích thực phẩm; mì sợi ăn liền; mì sợi từ gạo (bún/phở); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; tinh bột cho thực phẩm; kem lạnh; đá lạnh có thể ăn được; kem que (kem lạnh); muối nấu ăn; giấm; xốt đậu nành; đồ gia vị; mù tạc; nước mắm [gia vị]; nấm men, không dùng cho động vật, mục đích ăn kiêng và y tế; men làm bánh; hương liệu cho thực phẩm; tinh chất cho thực phẩm, trừ tinh dầu ete và tinh dầu; chế phẩm để làm ổn định kem đã đánh dây bột; chế phẩm làm mềm thịt cho mục đích gia dụng; gluten được chế biến làm thực phẩm; bột gạo; hỗn hợp bột để làm kem lạnh.

(210) **4-2019-42549**

(220) 25.10.2019

(300) 39087472 24.06.2019 CN

(441) 27.04.2020

(540)

Iceology

(731) INNER MONGOLIA YILI INDUSTRIAL GROUP CO., LTD. (CN)

No.1, Jinshan Road, Jinshan Development Zone, Hohhot, P.R. China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống trên cơ sở gạo, không phải chất thay thế sữa; đồ uống không cồn có vị bia; đồ uống dùng trong thể thao có chứa chất điện giải; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không cho mục đích y tế); đồ uống tăng lực; đồ uống có ga không chứa cồn; đồ uống ép từ quả không chứa cồn; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; nước [đồ uống]; nước uống có muối lithi; nước khoáng [đồ uống]; nước khoáng xenxe; nước uống dùng trong bữa ăn; nước chanh; nước sô đa; đồ uống không cồn; nước uống có gaz; cơ-vát [đồ uống không chứa cồn]; nước sinh tố; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải chất thay thế sữa; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; đồ uống không cồn có hương vị cà phê; đồ uống không cồn có hương vị trà; nước ngọt; nước coca [đồ uống]; đồ uống không cồn chứa axit lactic [đồ uống từ hoa quả, không chứa sữa]; trà sữa (không trên cơ sở sữa) [đồ uống không cồn có hương vị trà]; nước uống được chưng cất [đồ uống không cồn]; nước tinh khiết [đồ uống]; đồ uống chiết

xuất từ rau củ [không còn]; đồ uống chiết xuất từ hạt đậu [không còn]; chế phẩm không còn để làm đồ uống; nước hoa quả ướp lạnh (đồ uống).

(210) **4-2019-43072**

(220) 29.10.2019

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TNHH NGUYỄN LIÊU Y
PHỤC (VN)

Số 103, đường Thống Nhất, phường Bình
Thọ, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B
CONSULTANT., CORP.)

Living On

(511) Nhóm 21: Bộ hộp dã ngoại; thớt; chén đĩa; hộp đựng thực phẩm; cốc cao và cốc thấp; cốc; bàn chải đánh răng; bàn chải đánh răng và cốc cao đựng bàn chải đánh răng; hộp đựng bàn chải đánh răng; hộp có thể gấp lại; bát đựng dưa hấu; hộp đựng thức ăn phụ; rây đa chức năng; rây dùng cho nhà bếp; rây bồn rửa; hộp vuông; hộp tròn; bát tròn cho lò vi sóng; bát đổi màu; hộp cơm ăn trưa; bát trộn; hộp đựng kimchi; làn đa năng; giỏ đa năng; bát dùng cho nhà bếp; thớt để băm; hộp đựng đá; giỏ có thể mở rộng; bàn chải phân phối chất tẩy; cây lau nhà dạng xịt nước; cây gạt nước; rổ có thể gấp lại cho mục đích gia dụng.

Nhóm 35: Dịch vụ phân phối, bán lẻ và thương mại điện tử cho các sản phẩm hàng hóa gồm: bộ hộp dã ngoại, thớt, chén đĩa, hộp đựng thực phẩm, cốc cao và cốc thấp, cốc, đĩa dao thìa, bàn chải đánh răng, bàn chải đánh răng và cốc cao đựng bàn chải đánh răng, hộp đựng bàn chải đánh răng, hộp có thể gấp lại, bát đựng dưa hấu, hộp đựng thức ăn phụ, rây đa chức năng, rây dùng cho nhà bếp, rây bồn rửa, hộp vuông, hộp tròn, bát tròn cho lò vi sóng, bát và cốc đổi màu, hộp cơm ăn trưa, bát trộn, hộp đựng kimchi, làn đa năng, giỏ đa năng, bát dùng cho nhà bếp, thớt để băm, hộp đựng đá, giỏ có thể mở rộng, bàn chải phân phối chất tẩy, cây lau nhà dạng xịt nước, cây gạt nước, khăn mát, bọc silicon, rổ có thể gấp lại cho mục đích gia dụng.

(210) **4-2019-43329**

(220) 30.10.2019

(441) 27.04.2020

(540)

(731) HUANG JIAN HUI (CN)

No.11, Hexin 4th Lane, Xin an
Committee, HePo Town, Jiexi County,
Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S
CO.,LTD)

DINVIET

(511) Nhóm 06: Miệng vòi bằng kim loại; ống nước bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải bộ phận của máy); then chốt cửa bằng kim loại; xích bằng kim loại; đường ray bằng kim loại (gia dụng); khoá móc; khoá bằng kim loại, ngoài trừ khoá điện.

(210)	4-2019-43399	(220)	31.10.2019
		(441)	27.04.2020
(540)		(531)	A1.1.10; A1.1.2; A1.1.12
		(591)	Xanh nước biển, đỏ, trắng.
		(731)	NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN QUÂN ĐỘI (VN) Số 21 Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
		(740)	Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)



(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và thuốc diệt ký sinh trùng; hóa chất dùng cho nghề làm vườn, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; hóa chất dùng trong lâm nghiệp, trừ chất diệt nấm, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; nhựa nhân tạo, dạng thô (chưa xử lý); chất dẻo dạng thô; chế phẩm hóa học để bảo quản thực phẩm.

Nhóm 02: Thuốc màu (sơn); sơn (trừ sơn cách điện, cách nhiệt); chế phẩm chống ăn mòn; chất bảo quản gỗ; chất nhuộm; chất cản màu (trừ chất cản màu dùng cho kim loại); nhựa tự nhiên [dạng thô].

Nhóm 03: Chất tẩy rửa không dùng trong hoạt động sản xuất và không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm để giặt; mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; chế phẩm vệ sinh dùng để làm sạch và trang điểm.

Nhóm 04: Dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; chất bôi trơn; chất để thấm hút, làm ướt và làm dính bụi; xăng; nhiên liệu và vật liệu cháy sáng.

Nhóm 05: Chế phẩm dược; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; cao dán; vật liệu băng bó (dùng trong y tế); chất khử mùi không dùng cho người hoặc động vật.

Nhóm 06: Kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; hợp kim của kim loại thường; vật liệu xây dựng bằng kim loại; cáp và dây kim loại thường không dùng để dẫn điện; đồ ngũ kim bằng kim loại; kết sắt an toàn.

Nhóm 07: Máy công cụ; động cơ (trừ loại động cơ dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ); bộ phận ghép nối và truyền động (không dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ); dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy bán hàng tự động; máy và thiết bị để làm sạch (dùng điện).

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; công cụ cầm tay, loại vận hành thao tác thủ công; dao cắt (không dùng để phẫu thuật); dao kéo; thìa (bộ đồ ăn); đĩa.

Nhóm 09: Thiết bị đếm tự động; thiết bị kiểm tra, dùng điện; thiết bị kiểm soát; thiết bị giảng dạy; thiết bị truyền phát (viễn thông); thiết bị ngoại vi của máy vi tính.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị nâng cho người tàn tật; thiết bị và dụng cụ thú y; thiết bị và dụng cụ chỉnh hình; vật liệu để khâu vết thương

Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị sưởi ấm; hệ thống và thiết bị nấu nướng; hệ thống và thiết bị làm lạnh; hệ thống và thiết bị sấy khô; thiết bị và hệ thống thông gió (điều hòa không khí).

Nhóm 12: Phương tiện giao thông trên bộ, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; thanh truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ, khác với bộ phận của động cơ ô tô và đầu máy; cơ cấu ghép nối cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ dùng cho phương tiện giao thông trên bộ.

Nhóm 13: Chất nổ; pháo hoa; dây dẫn cháy dùng cho chất nổ; chất nổ, tín hiệu báo sương mù.

Nhóm 14: Kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; hộp kim của kim loại quý; đồ trang sức; dụng cụ đo thời gian (đồng hồ); khuy măng sét; cái ghim (đồ trang sức, đồ kim hoàn).

Nhóm 15: Dụng cụ âm nhạc; đàn piano và phụ tùng của chúng; nhạc cụ; hộp nhạc; nhạc cụ điện tử.

Nhóm 16: Giấy hoặc các tông; vật liệu đóng sách; vật liệu bằng chất dẻo để bao gói (không thuộc các nhóm khác); ấn phẩm; tạp chí [định kỳ]; văn phòng phẩm.

Nhóm 17: Cao su, thô hoặc bán thành phẩm; nhựa tổng hợp [bán thành phẩm]; gôm dạng thô hoặc bán thành phẩm; amiăng; ống mềm không bằng kim loại; vật liệu cách ly.

Nhóm 18: Da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; các sản phẩm bằng da hoặc giả da như cặp để tài liệu, túi xách, vali, ví, hòm.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại; cấu kiện xây dựng không bằng kim loại vận chuyển được; gỗ bán thành phẩm; thủy tinh xây dựng; hộp thư (công trình xây).

Nhóm 20: Đồ đạc trong nhà; đồ đạc trong nhà bằng kim loại; gương soi; khung ảnh; hộp thư, không làm bằng kim loại hoặc công trình xây.

Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ cho mục đích gia dụng; lược; bọt biển cho mục đích gia dụng; thủy tinh thô hoặc bán thành phẩm (trừ kính dùng trong xây dựng).

Nhóm 22: Dây không bằng kim loại để đeo (giữ) đồ đạc; dây, không bằng kim loại để buộc hoặc đóng gói; vải bạt; vật liệu đóng gói (dùng để nhồi đệm, đệm lót) không bằng cao su hoặc chất dẻo, giấy hoặc các tông; lều (mang đi được); sợi dệt dạng thô.

Nhóm 23: Sợi dùng để dệt; chỉ [dệt may vá]; sợi và chỉ đàn hồi dùng trong ngành dệt; chỉ và sợi chun dùng trong ngành dệt.

Nhóm 24: Vải (không xếp vào các nhóm khác); khăn trải bàn [không bằng giấy]; chăn; lụa [vải]; tấm phủ giường [khăn trải giường]; thảm trang trí treo tường bằng vải; túi ngủ dùng cho cắm trại.

Nhóm 25: Quần áo may sẵn; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; cà vạt.

Nhóm 26: Đăng ten, ren làm viền; đồ để thêu trang trí; cúc [quần áo]; kim khâu; hoa giả; khóa kéo.

Nhóm 27: Tấm thảm; chiếu; giấy dán tường; vải sơn lát sàn nhà.

Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi; thiết bị và dụng cụ thể thao; đồ trang trí cho cây Noel [trừ đồ chiếu sáng và bánh kẹo]; đồ câu cá.

Nhóm 29: Thực phẩm có nguồn gốc động vật như thịt, cá (không còn sống), gia cầm (không còn sống) và thú săn (không còn sống); rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; sữa và các sản phẩm sữa.

Nhóm 30: Thực phẩm có nguồn gốc từ thực vật đã chế biến như cà phê, trà (chè), ca cao; bánh kẹo; kem lạnh; đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao, sô cô la, trà.

Nhóm 31: Ngũ cốc dạng nguyên liệu; hạt giống; rau và quả tươi; cây và hoa tự nhiên.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước ép hoa quả; nước (đồ uống); xi rô dùng cho đồ uống; chế phẩm không cồn để làm đồ uống.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia).

Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điều chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; vật dụng cho người hút thuốc cụ thể là: gạt tàn, bật lửa, tẩu hút thuốc lá.

Nhóm 35: Quản lý giao dịch kinh doanh; hoạt động văn phòng, cụ thể là cho thuê máy và thiết bị văn phòng; mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm hóa chất, nhựa, chất dẻo và các sản phẩm làm từ nhựa và chất dẻo (cụ thể là giường, ghế, thùng, sọt, thang, bàn, bảng, giá sách, giá nhiều ngăn để chai lọ, hộp, khung ảnh, giỏ đựng, cán chổi, tượng bán thân, đồ nhựa mỹ thuật, tủ đựng, tủ đựng thuốc, kệ, thể nhựa, giá đỡ, chuông gió (trang trí), nắp đậy dùng cho đồ chứa đựng, mắc áo, cái treo áo, móc mắc áo, màn nhựa, quầy hàng, cái nôi, cũi, manơcanh cho thợ may, ống hút để uống, khung thêu, tấm bình phong (tấm che) [dùng trong nhà], chậu hoa, máng đựng thực ăn cho vật nuôi, nhựa acrylic [bán thành phẩm], băng dính, màng, phim chống loá mắt dùng cho cửa sổ, tấm chắn nổi chống ô nhiễm, nhựa nhân tạo [bán thành phẩm], amiant, tấm vải amiant, tấm phủ amiant, hàng dệt amiant, tấm phốt amiant, sợi amiant, bảng amiant, bao gói amiant, giấy amiant, tấm rèm bảo hiểm bằng amiant, tấm phủ amiant, đá phiến amiant, đế amiant, bao, túi nhỏ, nhựa balata, gioăng bằng cao su dùng để nối các nắp bình, vỏ bọc để cách âm, tấm chắn nơi chống ô nhiễm, vật liệu để ngăn cản sự bức xạ nhiệt trong nồi hơi, vật liệu bán thành phẩm dùng cho lót phanh, đệm bằng cao su để chống va đập, chất bọc cho cáp để cách điện, ống dẫn bằng vải bạt, giấy dùng cho tụ điện, sợi cacbon trừ loại dùng trong ngành dệt, vật liệu để bít, axetat xeluloz bán thành phẩm, xeluloz tái sinh khác với loại dùng cho bao bì, nắp van bằng cao su, vải amiant, ống dẫn khí nén, không bằng kim loại, ống nối dùng cho bộ tản nhiệt xe cộ, dây bằng cao su, len bông dùng để bao gói [bít trét], rèm an toàn bằng amiăng, miếng đệm (gioăng) xi lanh, chất điện môi [cách điện], vòng đệm cho kín, cao su cứng ebonit, khuôn bằng cao su cứng ebonit, chỉ đàn hồi, sợi chỉ đàn hồi không dùng trong ngành dệt, chất bọc cách điện dùng cho ống dẫn điện, chất gắn mối nối giãn nở, vải làm bằng sợi thủy tinh để cách nhiệt điện, vải cách điện, phốt đệm [lót] amiant, phốt cách điện, sợi lưu hoá, vải bằng sợi thủy tinh để ngăn cách điện, sợi thủy tinh để ngăn cách (điện; nhiệt), sợi thủy tinh để cách điện, sợi bằng chất dẻo không dùng trong ngành dệt, vải bằng sợi thủy tinh để cách điện, sợi thủy tinh để cách điện, màng

bằng chất dẻo [dính và có thể co giãn] dùng cho khay chuyển hàng, ống vòi rồng chữa cháy, ống dẫn khí nén không bằng kim loại, lá kim loại bọc cách điện, gioăng, miếng đệm, len (tơ) thủy tinh để ngăn cách điện, gang ngăn cách điện, cánh kiến; gôm lác, gutapeca; nhựa kết, vật liệu để ngăn cản sự phát xạ nhiệt, vật liệu để giữ nhiệt, ống (vòi) cứu hoả, ống (vòi) tưới nước, ống bằng vật liệu vải dệt, hộp chất chống ẩm trong các toà nhà, phốt dùng để cách điện và nhiệt, gang cách điện và nhiệt, dầu ngăn cách điện, sơn ngăn cách điện, giấy cách điện, chất cách điện, băng cách điện, vani cách điện, lá kim loại cách điện, chất cách điện, nhiệt, chất cách điện dùng cho ống dẫn điện, bọc (ống) không bằng kim loại, gioăng bằng cao su dùng cho lọ và bình, bao khớp nối, cái làm kín và co giãn khớp nối, đầu nối không bằng kim loại dùng cho ống, mũ cao su, hộp chất hoá học để bịt lỗ rò rỉ, vật liệu bán thành phẩm dùng cho guốc phanh, guốc (lốp lót) khớp ly hợp, cao su lỏng, nhựa gắn, mát tít, mica thô hoặc bán thành phẩm, bìa amiăng, len khoáng cách âm, nhiệt, điện, hộp chất ngăn cách chống lại độ ẩm trong các toà nhà, khuôn (bằng ebonit), đầu nối (ống), vật liệu không dẫn nhiệt, dầu ngăn cách điện và nhiệt, bao bì amiăng, vật liệu đóng gói hàng [vật nhồi; đệm] bằng cao su hoặc bằng chất dẻo, vật liệu đệm lót bằng cao su hoặc chất dẻo, sơn ngăn cách nhiệt và điện, giấy amian, giấy cách nhiệt và điện, miếng đệm dùng cho ống dẫn, ống bao nối (mãng sông) ống dẫn (không bằng kim loại), miếng đệm (gioăng) dùng cho ống dẫn, đoạn nối ống (không bằng kim loại), vật liệu gia cố (không bằng kim loại dùng cho ống dẫn), vữa cách nhiệt và điện, màng mỏng bằng chất dẻo (ngoài loại dùng để bao gói), lớp lót nhựa dùng cho nông nghiệp, chất dẻo bán thành phẩm, chất để ngăn ngừa sự bức xạ nhiệt, chất ngăn cách nhiệt, điện và âm dùng cho đường sắt, vật liệu chịu nhiệt, vật liệu gia cố (không bằng kim loại dùng cho ống dẫn), nhựa nhân tạo [sản phẩm bán tinh chế], vòng bằng cao su, vòng để bịt kín, vòng để bịt kín nước, vật liệu cao su dùng để đắp lại lớp xe, cao su (thô hoặc bán thành phẩm), ống bọc ngoài bằng cao su để bảo vệ bộ phận của máy, cao su hoà tan, nút bằng cao su, cao su tổng hợp, rèm bảo hiểm bằng amian, mát tít dùng cho mối nối, xi để gắn, tấm dạ amiăng, tấm cellulose tái sinh, không dùng để bao gói hàng, tấm đệm giảm xóc bằng cao su, xỉ len [chất cách], đá đen amiăng, sợi dây để hàn bằng chất dẻo, đế giày amiăng, vật liệu cách âm, nút chai bằng cao su, cái chặn bằng cao su, vật liệu nhồi bằng cao su hoặc chất dẻo, nhựa tổng hợp [sản phẩm bán gia công], băng cách điện, dây bằng chất dẻo dùng để hàn, sợi bằng cao su; không dùng trong ngành dệt, dầu cách điện dùng cho máy biến thế, ống có thể uốn được, vật liệu cao su để đắp lại lớp hơi, van bằng cao su hoặc sợi lưu hoá, véc ni cách nhiệt và điện, ống nối dùng cho bộ tản nhiệt của xe cộ, tấm viscô (ngoài loại dùng để bao gói), cao su cứng [ebônit], khuôn bằng cao su (ébônit), sợi đã lưu hoá, vòng đệm bằng cao su hoặc bằng sợi lưu hoá, ống để tưới, bao bì không thấm nước, vòng làm kín nước, dải đệm kín (tránh mưa nắng), hộp chất để bịt kín khe (tránh mưa nắng), đồ trang trí bằng chất dẻo dùng cho thực phẩm, phân bón, hộp chất chữa cháy, chế phẩm dùng để tời, ram và hàn kim loại, chế phẩm để bảo quản thực phẩm, chất để thuộc da, chất dính dùng trong công nghiệp, thuốc màu, sơn, vecni, chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ, thuốc nhuộm, thuốc cắn màu, chất để tẩy trắng và các chất dùng để giặt, chất dùng để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn, xà phòng, nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm, nước xúc tóc, thuốc đánh răng, dầu và mỡ công nghiệp, chất bôi trơn, chất để thấm hút, làm ướt và làm dính bụi, nhiên liệu và vật liệu cháy sáng, dược phẩm, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế, thực phẩm và chất dinh dưỡng dùng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé, chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật, cao dán, vật liệu dùng để băng bó, vật liệu để hàn răng và sáp nha khoa, chất tẩy uế, chất diệt động vật có hại, chất diệt nấm, diệt cỏ, hàng hóa cơ khí (cụ thể là máy nén khí, máy bơm, máy nông cụ, máy gia công cơ khí), kim loại và các hàng hóa từ kim loại (cụ thể là như cột để dán quảng cáo bằng kim loại, ống kim loại dùng cho thông gió và điều hoà không khí, hộp kim của những kim loại thường, nhôm, lá nhôm, dây nhôm, tấm neo, mỏ neo, coóc nhe kim loại, chuông cho động vật bằng kim loại, bẫy thú vật hung dữ, kim loại chống ma

sát, cái đe, áo giáp, vỏ bọc sắt, chuông chim bằng kim loại [kết cấu], biển hiệu bằng kim loại cho xe cộ, viên bi bằng thép, dây thép gai, đai thùng bằng kim loại, thùng bằng kim loại, hàng rào bảo hiểm dùng cho đường sá bằng kim loại (rào chắn đường), chấn song cho đường sắt, then cửa bằng kim loại, tay cầm cửa roi bằng kim loại, bể tắm cho chim [kết cấu kim loại], móc hiệu bằng kim loại không chiếu sáng, đe hai mỏ, bánh xe nhỏ ở chân giường bằng kim loại, bộ đồ đặc của giường ngủ bằng kim loại, chuông, chuông dùng cho súc vật, bộ căng đai truyền bằng kim loại, đai bằng kim loại để vận chuyển hàng hoá nặng, bàn ê tô bằng kim loại, trang bị đậu xe đạp trong bãi bằng kim loại, bộ siết dây cáp bằng kim loại, dây buộc bằng kim loại dùng trong nông nghiệp, dây kim loại, thùng chứa bằng kim loại, bể tắm cho chim [kết cấu bằng kim loại], thép cán thô [luyện kim], thang cơ động bằng kim loại để hành khách lên tàu, tấm đúc (panô) bằng kim loại dùng cho xây dựng, chốt, then cài cửa, then ổ khoá, bu lông bằng kim loại, nắp chai bằng kim loại, chai [bình chứa kim loại] dùng cho khí nén hoặc không khí lỏng, cái chốt hộp bằng kim loại, hộp bằng kim loại thường, hộp két đựng tiền an toàn, vòng xuyên để nhận dạng bằng kim loại dùng cho các bệnh viện, dây treo dùng để chuyển vật nặng bằng kim loại, ke bằng kim loại dùng trong xây dựng, đinh nhọn đầu, ống nhánh bằng kim loại, đồng thau thô hoặc bán thành phẩm, hợp kim để hàn, que kim loại dùng để hàn vảy, đồng thanh, tấm đồng thanh dùng cho bia mộ (mộ chí), đồ nghệ thuật bằng đồng thanh [tác phẩm nghệ thuật], cán chổi bằng kim loại, khayen bằng kim loại thường, ván bằng kim loại dùng cho xây dựng, khung nhà bằng kim loại, đồ trang trí bằng anfen (hợp kim nickel -bạc) dùng cho toà nhà hoặc cho đồ đặc trong nhà, tấm panen xây dựng bằng kim loại, cốt kim loại dùng cho xây dựng (cốt thép), đồ bằng sắt dùng trong xây dựng, công trình bằng kim loại, công trình có thể chuyên chở được bằng kim loại, nút thùng bằng kim loại, phao cứu đắm bằng kim loại (dùng trong hàng hải), tượng bán thân bằng kim loại thường, cái lều nhỏ bằng kim loại, đầu nối cáp bằng kim loại (không có điện), kẹp nối cáp hoặc ống [bằng kim loại], cáp kim loại không có điện, miếng bọc miệng chai bằng kim loại, cửa sổ hai cánh bằng kim loại, nắp tiền bằng kim loại, ván khuôn kim loại dùng cho giếng dầu mỏ, tấm kê thùng phuy bằng kim loại, gang thô hoặc bán thành phẩm, gang để luyện thép, bánh xe nhỏ của đô mộc [không bằng kim loại], xích dùng cho gia súc, trần (nhà) bằng kim loại, gang thô hoặc bán thành phẩm, gang để luyện thép, bánh xe nhỏ của đô mộc [không bằng kim loại], xích dùng cho gia súc, trần (nhà) bằng kim loại, ống dẫn kim loại dùng cho sưởi nóng trung tâm, xích bằng kim loại, hòm bằng kim loại, két bằng kim loại, chuông gà, khuôn nguội [nghê đúc], chụp ống khói bằng kim loại, mũ ống khói bằng kim loại, đường ống của ống khói bằng kim loại, lò sưởi bằng kim loại, fero crom [hợp kim sắt-crom], quặng crom, crom, lớp phủ bằng kim loại dùng trong xây dựng và nhà ở, kẹp để nối cáp hoặc ống bằng kim loại, cái nắp bằng kim loại dùng cho bình chứa, mắc áo, bằng kim loại, coban thô [kim loại], quan tài [bằng kim loại], vòng nối bằng kim loại cho đường ống, cột niêm yết bằng kim loại, kim loại thường, thô hoặc bán thành phẩm, bình đựng bằng kim loại dùng cho gaz nén hoặc không khí lỏng, bình đựng bằng kim loại dùng cho nhiên liệu lỏng, bình đựng bằng kim loại dùng để chứa axit, công te nơ bằng kim loại [kho; vận chuyển], đồng, dây đồng không bọc, mái đua (gờ) bằng kim loại, chốt then, vật nối bằng kim loại dùng cho xích, móc sắt bằng kim loại, má kẹp bằng kim loại, thanh kẹp (móc sắt) bằng kim loại, hàng rào chắn đường bằng kim loại, cầu nhảy ở bể bơi bằng kim loại, bến nối bằng kim loại để buộc (neo) tàu thuyền, xích cho chó, chuông cửa ra vào [không dùng điện], then chốt cửa, khung cửa bằng kim loại, lò xo đóng cửa [không dùng điện], bộ đồ cửa bằng kim loại, tay nắm cửa bằng kim loại, búa (vòng sắt) gõ cửa, thiết bị không dùng điện để mở cửa, tấm cửa bằng kim loại, tấm gạt bùn ở cửa ra vào, cá chắn cửa bằng kim loại, cửa bằng kim loại, ống nước bằng kim loại, nắp van (van) ống nước bằng kim loại, tấm lát đường bùn lầy bằng kim loại, ống dẫn bằng kim loại dùng cho trung tâm sưởi nóng, ống dẫn bằng kim loại của trang bị thông gió và điều hoà không khí, khuấy ống bằng kim loại, hàng rào mỏ mả bằng kim loại, vòng treo đèn trần, vòng đai

bằng kim loại dùng cho nối ống, hàng rào bằng kim loại, khấu bịt đầu gậy bằng sắt, khấu bịt bằng sắt dùng cho tay cầm [cán], đầu bịt gậy chống bằng kim loại, tượng nhỏ bằng kim loại thường, mặt sắt, thanh nối ray, bộ đồ bằng sắt dùng cho giường [trang trí], khung cột sắt dùng trong xây dựng, bộ đồ bằng kim loại dùng cho quan tài [trang trí], cột khung dùng cho ống dẫn khí nén bằng kim loại, bộ đồ bằng kim loại dùng cho đồ gỗ [trang trí], bộ đồ bằng kim loại dùng cho cửa sổ [trang trí], vòng kẹp bằng kim loại [cổ dề], máng xối bằng kim loại cho xây dựng, container nổi bằng kim loại, bến nổi để buộc tàu thuyền bằng kim loại, tấm lát sàn bằng kim loại, sàn bằng kim loại, lá kim loại dùng để bao gói và đóng gói, khuôn để đúc bằng kim loại, khung kim loại dùng cho xây dựng, màn chắn lửa của lò, bánh xe nhỏ cho đồ đạc bằng kim loại, đồ trang trí bằng kim loại cho đồ đạc trong nhà, cái chặn cửa bằng kim loại, cổng bằng kim loại, đồng bạch (hợp kim mangan), xà rầm bằng kim loại, vẩy hàn vàng, lưới bằng kim loại, tấm bia mộ bằng kim loại, bia mộ bằng kim loại, ống nối để bơm mỡ, khung nhà kính bằng kim loại, nhà kính bằng kim loại có thể chuyên chở được, vòng tay nhận dạng bằng kim loại dùng cho bệnh viện, ray áp bằng kim loại, ống xối bằng kim loại, máng nước mưa bằng kim loại (dưới mái nhà), hafini, khoá (xích) tay, chuôi cầm tay, khay chuyển hàng bằng kim loại, đồ ngũ kim bằng kim loại, dây treo bằng kim loại để chuyển hàng nặng, bản lề bằng kim loại, móc dùng cho ngói đá đen [đồ ngũ kim bằng kim loại], cái móc [đồ ngũ kim bằng kim loại], móc bằng kim loại dùng cho giá xoay mắc quần áo, dải sắt để làm đai, dải thép để làm đai, vòng đai bằng kim loại dùng cho thùng tròn, phễu bằng kim loại [không cơ khí], đỉnh để đóng móng sắt cho ngựa, khuôn để làm cục nước đá bằng kim loại, móc sắt để treo núi đá, vòng tay nhận dạng bằng kim loại, tấm nhận dạng đồng nhất bằng kim loại, indium (hoá), thỏi kim loại thường, cái căng dải băng sắt [má kẹp căng], hợp kim sắt-crom, moliden sắt, quặng sắt, fero silic, thép làm tôn, lá sắt, sắt thô hoặc bán thành phẩm, dây sắt, đồ sắt dùng cho cửa, cửa sổ, mảnh mảnh bằng kim loại, rầm (nhà) bằng kim loại, đầu nối bằng kim loại dùng cho ống, chìa khoá, vòng đeo chìa khoá bằng kim loại thường, cán dao bằng kim loại, nút bấm tay nắm bằng kim loại, vòng sắt dùng cho cửa, thang bằng kim loại, chốt cửa bằng kim loại, then cửa, lati, mè bằng kim loại, lưới mắt cáo bằng kim loại, dấu niêm chì, chì thô hoặc bán thành phẩm, hộp thư bằng kim loại, chữ cái và chữ số [bằng kim loại thường], limonite [khoáng], đỉnh, niken, hợp kim bạc-niken, niobi (hoá), ống nối để tra mỡ, tấm ghi danh bạ bằng kim loại, chữ và chữ số bằng kim loại thường, trừ chữ in, đai ốc bằng kim loại, quặng kim loại, bức màn cửa bằng kim loại, thùng để đóng hàng bằng kim loại, bao bì bằng sắt tây, khoá móc, buồng nhỏ bằng kim loại dùng để phun sơn, hàng rào cọc bằng kim loại, khay chuyển hàng hoá bằng kim loại, khay chất hàng bằng kim loại, khay vận chuyên hàng bằng kim loại, tấm đúc dùng cho xây dựng bằng kim loại, vách ngăn bằng kim loại, phiến lát bằng kim loại, cái chốt bằng kim loại, ống dẫn chịu áp [bằng kim loại], ván cừ bằng kim loại, cột trụ bằng kim loại dùng cho xây dựng, đỉnh chốt, cái chốt, chốt dùng cho bánh xe, ghim [đồ ngũ kim], ống bao nối (mãng sông) ống dẫn, bằng kim loại, ống dẫn dầu bằng kim loại, vòng nối bằng kim loại dùng cho đường ống, ống dẫn bằng kim loại, ống dẫn bằng kim loại, dùng cho trung tâm sưởi ấm, vật liệu cốt dùng cho ống dẫn [bằng kim loại], ống (vật liệu kim loại gia cường), hệ thống ống bằng kim loại, bản ghi danh bạ bằng kim loại, nền đúc sẵn bằng kim loại, nút đẩy lỗ bằng kim loại, chốt bằng kim loại, ghi đường sắt, sào bằng kim loại, bể bơi [cấu trúc bằng kim loại], cổng vòm lợp kính bằng kim loại [xây dựng], cột bằng kim loại dùng cho đường dây điện, móc treo nổi, hộp dùng để bảo quản bằng kim loại, cột chống bằng kim loại, ròng rọc bằng kim loại [ngoài loại dùng cho máy], kim loại tự cháy, tà vẹt đường sắt bằng kim loại, thanh ray bằng kim loại, vật liệu dùng cho đường sắt bằng kim loại, guồng bằng kim loại, vật liệu cốt khung bằng kim loại dùng cho xây dựng, vật liệu cốt bằng kim loại dùng cho bê tông, vật liệu cốt bằng kim loại dùng cho đai truyền máy, vật liệu cốt bằng kim loại dùng cho ống dẫn, vòng bằng kim loại thường dùng cho chìa khoá, vòng bằng kim loại, đỉnh tán bằng kim loại, que kim loại dùng để hàn vẩy hoặc

hàn, mảnh mảnh bằng thép, tấm lợp mái bằng kim loại, rãnh máng dùng cho mái nhà bằng kim loại, vật liệu lợp mái nhà bằng kim loại, vòng đầu dây cáp bằng kim loại, dây bằng kim loại, con lăn cửa cửa bằng kim loại, kết an toàn, hộp đựng tiền an toàn, xích an toàn bằng kim loại, chốt khung kính trượt bằng kim loại dùng cho cửa sổ, con lăn cửa sổ khung kính trượt, giàn giáo bằng kim loại, tấm chắn lò, bu lông có vòng, đinh vít bằng kim loại, cái hớt cỏ bằng kim loại, miếng bịt nút bằng kim loại, miếng bọc miếng chai bằng kim loại, dấu chì bảo đảm, dây bằng kim loại để buộc các bó lượm, lá và tấm bằng kim loại, miếng chêm, miếng chèn, cửa chớp bằng kim loại, bảng báo hiệu không phát quang và không cơ giới bằng kim loại, biển hiệu bằng kim loại, silic sắt, ngưỡng cửa bằng kim loại, hầm ủ tươi bằng kim loại, hộp kim thiếc mạ bạc, hộp kim để hàn bạc, sân trượt băng nhân tạo bằng kim loại, ống bọc ngoài [đồ ngũ kim bằng kim loại], dây móc bằng kim loại để vận chuyển hàng nặng, hộp kim để hàn vàng, sợi dây để hàn bằng kim loại, khoá tự động, lò xo [đồ ngũ kim], đinh thúc ngựa, bậc cầu thang bằng kim loại, cầu thang bằng sắt, giá bằng kim loại dùng cho thùng phuy, tường bằng kim loại thường, tường nhỏ bằng kim loại thường, hộp kim thép, toà nhà bằng thép, cột bằng thép, ống thép, tôn lá thép, đai thép, thép, thô hoặc bán gia công, dây thép, bậc lên xuống bằng kim loại, vòng hãm bằng kim loại, cái chặn bằng kim loại, bản lề sắt, đai bằng kim loại để vận chuyển hàng nặng, ống vận căng bằng kim loại [cái kẹp căng], cái căng đai bằng kim loại, râm cầu thang bằng kim loại [bộ phận của cầu thang], đai sắt, bể bơi [kết cấu bằng kim loại], thanh ghi đường sắt, đinh đầu bẹt, bể chứa bằng kim loại, tantali [kim loại], vòi của thùng lớn [bằng kim loại], cột điện báo bằng kim loại, buồng điện thoại bằng kim loại, cáp của cáp treo bằng kim loại, má kẹp căng, cọc lều bằng kim loại, vòng sắt đầu dây cáp, dây bằng kim loại để buộc, tấm để neo, lớp ô vuông lát sàn bằng kim loại, ngói bằng kim loại, tấm vuông bằng kim loại dùng cho xây dựng, thiếc, hộp sắt tây dùng cho đồ hộp, giấy thiếc, sắt tây, titan (hoá), hợp kim sắt titan, đồng thau, đai kỷ niệm mộ chí bằng kim loại, đai tưởng niệm mộ chí bằng đồng, đai tưởng niệm mộ chí bằng kim loại, mộ bằng kim loại, tấm mộ chí bằng kim loại, tấm bia mộ chí bằng kim loại, hộp dụng cụ bằng kim loại [không có đồ đạc], tủ dụng cụ bằng kim loại [không có đồ đạc], chuỗi cán dụng cụ cầm tay bằng kim loại, thiết bị phân phối khăn lau tay bằng kim loại, bẫy dùng cho thú vật hung dữ, cái che cây bằng kim loại, máng vữa của thợ nề bằng kim loại, tấm lót thành giếng bằng kim loại, ống bằng kim loại, vonfram, hợp kim sắt vonfram, cửa quay, không tự động, bàn quay [đường sắt], van bằng kim loại, vanadium (hoá), chong chóng bằng kim loại (khí tượng hoặc đo chiều gió), lớp áo [lớp phủ] tường bằng kim loại [xây dựng], chốt đóng vào tường bằng kim loại, vòng đệm bằng kim loại, van ống dẫn nước bằng kim loại, ống dẫn nước bằng kim loại, chong chóng gió bằng kim loại, thanh kim loại dùng để hàn, cái kẹp bánh xe [vỏ bọc], hợp kim giả bạc, khoá dây đồng hồ bằng kim loại, then của khung cánh cửa sổ, then móc cửa sổ bằng kim loại, khung cửa sổ bằng kim loại, chặn cửa bằng kim loại, bộ đồ bằng kim loại dùng cho cửa sổ, cửa sổ bằng kim loại, lưới thép (vải kim loại), dây ăngten, lưới thép mịn, dây kim loại thường, dây bằng hợp kim kim loại thường [trừ dây có thể chảy được], dây cáp, ống vận căng dây kim loại [mỏ kẹp căng], đồ nghệ thuật bằng kim loại thường, lá kim loại dùng để đóng kiện hoặc bao gói hàng, băng bằng kim loại để buộc bó, kềm, ziriconi, dụng cụ để mài [dụng cụ cầm tay], rìu (dụng cụ), dụng cụ nghề nông (cầm tay), bàn ren hình khuyên, gươm đao giáo mác (đeo), máy phun thuốc trừ sâu [dụng cụ cầm tay], cái khoan [dụng cụ cầm tay], dùi, cái rìu, thanh để cắt, lưới lê, kéo xén (tông đơ) để xén râu, ống thổi lò (cầm tay), các loại khuôn mẫu, vật liệu xây dựng, máy (cụ thể là camera giám sát mặt khuôn, hệ thống phun bi, hệ thống phun cát, máy cắt mút xốp, máy cắt sắt, máy chấn gấp thủy lực, máy chấn thủy lực, máy cưa cần, máy doa, máy ép bùn, máy ép gạch, máy ép phế liệu, máy ép than quả bằng, máy gia công bằng tia lửa điện, máy giặt công nghiệp, máy hút ẩm công nghiệp, máy hút chỉ, máy khò, máy khuấy trộn công nghiệp, máy là công nghiệp, máy là tôn, máy mạ, máy mài gạch, máy mài vô tâm, máy nén khí các loại, máy nghiền bi, máy ổn nhiệt khuôn, máy

pha màu sơn, máy quấn dây đồng, máy quấn màng Pallet, máy ren ống, máy rửa chi tiết kim loại, máy rút màng co, máy sàng lọc, máy sàng rung, máy sấy công nghiệp, máy sấy khí nén, máy tạo ozone công nghiệp, máy thổi khí, máy thổi lá, máy thổi nhiệt, máy trộn hoá chất, máy vắt khô, máy vắt mép, máy xung lỗ, máy xung tia lửa điện, máy đánh bóng mặt bên chậu rửa, máy đánh bóng sản phẩm, máy đánh bóng đáy chậu rửa, máy đánh toi cát, máy đồng hóa, máy đột dập, máy đúc công nghiệp, máy đục lỗ, thiết bị trao đổi nhiệt, máy gia công, khuôn mẫu các loại, máy bào kim loại, máy búa, máy cán, máy cắt bằng tia nước, máy cắt gas tự động, máy cắt góc, máy cắt góc thủy lực, máy cắt hơi, máy cắt kính, máy cắt laser, máy cắt plasma, máy cắt thủy lực, máy cắt tôn công nghiệp, máy cắt uốn sắt thép liên hợp, máy cắt đột liên hợp, máy chuốt thủy lực, máy cửa, máy cửa bàn, máy cửa dầm, máy cửa vòng, máy cuốn tròn thép, máy cuốn tròn tôn, máy cuốn tròn vật liệu, máy dập cơ, máy dập thủy lực, máy dập đinh, máy ép thủy lực, máy gấp mí tôn, máy gia công bánh răng, máy gia công cửa, máy gia công kính, máy gia công thanh cái, máy gia công trang sức, máy khoan bàn, máy khoan cần, máy khoan ngang, máy khoan từ, máy khoan đứng, máy làm phẳng, máy làm sạch nữ trang, máy lọc tôn, máy mài bàn, máy mài trục khuỷu, máy phay giường, máy phay gỗ, máy phay lăn răng, máy phay trục khuỷu, máy phay vạn năng, máy rửa khuôn công nghiệp, máy taro (máy khoan tạo ren), máy tiện bàn, máy tiện cao tốc, máy tiện ngang, máy tiện thủy lực, máy tiện tự động, máy tiện vạn năng, máy tiếp phối, máy trung tâm gia công, máy uốn mica, máy uốn ống cuốn xoắn, máy uốn ống góc nhỏ, máy uốn ống hai đầu, máy uốn ống thường, máy uốn sắt thép, máy uốn tôn, máy viên chỉ, máy điều khắc, phụ kiện máy cắt, bể hàn, bộ hàn, cắt gió đá, máy hàn bấm, máy hàn cần cột, máy hàn công nghiệp, máy hàn dầm, máy hàn hồ quang, máy hàn lăn, máy hàn laser, máy hàn ma sát, máy hàn ống, máy hàn que, máy hàn rửa tự động, máy hàn siêu âm, máy hàn xung nhiệt, máy hàn điểm, máy phát hàn, máy trộn bê tông, máy ép giấy, cầu trục, cầu tháp, thang máy chở hàng, máy chế biến nông sản, máy xây dựng và máy công cụ, động cơ và đầu máy, công cụ và dụng cụ cầm tay, thiết bị và dụng cụ điện (cụ thể là bóng đèn điện, dây điện, công tắc điện, ổ cắm điện, phích cắm điện, cầu dao điện, tủ điện, ống luồn điện, đầu nối ống điện, khớp nối ống điện, hộp chia điện, hộp nối dây điện, cút điện, nắp đậy hộp chia điện, kẹp đỡ ống điện, bảng điện, rơ le điện, cầu chì, áp-to-mát, chấn lưu điện, thiết bị chống sét, thiết bị tiết kiệm điện, dụng cụ đo điện), thiết bị và dụng cụ điện tử (cụ thể là tivi, phụ kiện tivi, cát-xét và phụ kiện kèm theo, dàn âm thanh và phụ kiện kèm theo, đầu kĩ thuật số, đầu đọc đĩa và phụ kiện kèm theo, loa và phụ kiện kèm theo, âm-ly, mi-cờ-rô, ổn áp, máy thu âm, tai nghe nhạc), thiết bị và dụng cụ điện lạnh (cụ thể là bình nóng lạnh, tủ lạnh, bình nước nóng năng lượng mặt trời, điều hòa không khí, máy giặt, máy sấy quần áo, hút ẩm, tủ bảo quản, tủ mát), thiết bị và dụng cụ điện gia dụng (cụ thể là ấm đun siêu tốc, ấm sắc thuốc, bàn là, bếp từ, bếp ga, bình thủy điện, cây nước nóng lạnh, bộ nồi, đèn sạc, lò vi sóng, lò nướng, lẩu điện, máy nướng bánh xăng-đuých, máy xay sinh tố, máy ép hoa quả, máy pha cà phê, máy xay đa năng, máy xay cháo, máy khử độc, máy hút mùi, máy hút bụi, máy sấy bát, máy sấy tóc, máy lọc nước tinh khiết, máy rửa bát, máy lọc không khí, máy xay đậu nành, máy suối dầu, máy tạo ẩm, nồi cơm, nồi áp suất, nồi hầm, quạt, máy phát điện, bát, đĩa, dao, thìa, đĩa, đũa, nồi, chảo, cốc, chén), thiết bị chiếu sáng, thiết bị và dụng cụ ghi truyền và tái tạo âm thanh, hình ảnh, thiết bị và dụng cụ truyền thông, thiết bị sưởi nóng, thiết bị nấu nướng, thiết bị sinh hơi nước, thiết bị làm lạnh, thiết bị sấy khô, thiết bị thông gió, thiết bị cấp nước, thiết bị phân phối nước, thiết bị thoát nước, thiết bị vệ sinh, van, vòi nước, thiết bị dùng cho dập lửa, thiết bị, phụ tùng và dụng cụ khoa học (cụ thể là thiết bị sắc ký cho phòng thí nghiệm sử dụng, thiết bị tạo laze không cho mục đích y tế, thiết bị tia X không dùng cho mục đích y tế, màng chắn dùng cho các thiết bị khoa học, thiết bị chung cất cho mục đích khoa học, máy dò cho mục đích khoa học, vệ tinh nhân tạo dùng cho mục đích khoa học, máy ghi dao động điện, máy ly tâm dùng trong phòng thí nghiệm, kính hiển vi, lồng ấp để cấy vi khuẩn), thiết bị, phụ tùng và dụng cụ hàng hải,

trắc địa, nhiếp ảnh, quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra, cấp cứu, giảng dạy, vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi, máy bán hàng tự động, và các cơ cấu dùng cho các thiết bị làm việc khi bỏ vào đó xu hay thẻ, máy tính tiền, thiết bị tự động hóa (cụ thể là cảm biến, bộ điều khiển, bộ xử lý, vi mạch tích hợp), máy vi tính và các thiết bị ngoại vi dùng cho máy vi tính, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa, thú y, xe cộ, các phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước, vũ khí cháy nổ, kim loại quý, đồ trang sức, đồ kim hoàn, đồng hồ, dụng cụ âm nhạc, giấy và hàng hóa làm từ giấy (cụ thể là thiệp, tranh giấy, đèn ngủ, con giáp, hộp đựng giấy, đĩa giấy, bát, lọ, bình, thùng đựng rác, sổ, cặp giấy, túi, bao bì bằng giấy, giấy viết, giấy in, giấy bao gói, giấy quảng cáo, giấy diêm và bìa, giấy dán tường, giấy ráp, giấy vệ sinh, khăn lau, giấy trải bàn, băng giấy vệ sinh phụ nữ), các tông, văn phòng phẩm, cao su và các hàng hóa làm từ cao su (cụ thể là vòng bằng cao su, vòng để bịt kín nước, ống bọc ngoài bằng cao su để bảo vệ bộ phận của máy, nút bằng cao su, tấm đệm giảm xóc bằng cao su, nút chai bằng cao su, cái chặn bằng cao su, van bằng cao su hoặc sợi lưu hoá, khuôn bằng cao su), amiăng, mi ca, hàng hóa cách nhiệt, cách điện (cụ thể là vải cách điện, phớt dùng để cách điện và nhiệt, găng cách điện và nhiệt, dầu ngăn cách điện, sơn ngăn cách điện, giấy cách điện, chất cách điện, băng cách điện, vani cách điện, lá kim loại cách điện, chất cách nhiệt, chất cách điện dùng cho ống dẫn điện), da, giả da và các sản phẩm làm từ da, giả da cụ thể là ví, ví cầm tay của phụ nữ, ví đựng thẻ tín dụng, ví đựng danh thiếp, ví đựng chìa khóa, ví đựng giấy tờ, cặp giấy (để đựng hồ sơ, giấy tờ), túi, túi xách tay, túi xách đi chợ của phụ nữ, cặp đựng giấy tờ, tài liệu, thắt lưng, dây đeo vai, dây đai, đai (nẹp), hộp, da động vật, da sống, va li và túi du lịch), đồ đạc như bàn, ghế, giường, tủ, giá kệ, gương, khung ảnh, dụng cụ và máy, thiết bị dùng cho gia đình hoặc bếp núc (cụ thể là bếp điện hoặc các thiết bị chạy bằng than đá hoặc khí đốt, tủ đông, máy trộn, máy chế biến thực phẩm, máy nướng bánh mì, ấm đun nước, đồ dùng nhà bếp đơn giản như dao kéo, chậu và khăn lau chén, quạt, quạt sưởi, máy điều chỉnh độ ẩm, máy lạnh, máy hút bụi, máy đánh bóng sàn, đèn điện, đèn bàn, máy sấy tóc, máy cạo râu, kẹp định hình tóc bằng nhiệt, lò sưởi, máy may, máy khoan cầm tay, cân, nhiệt kế kỹ thuật số, máy quay phim, máy ảnh, máy hủy giấy tờ, điện thoại, máy in nhỏ, máy fax), dụng cụ vệ sinh, đồ thủy tinh và đồ sành, sứ, dây thừng, buồm, vật liệu để nhồi, đệm (lót), sợi dùng để dệt, vật liệu sợi dệt dạng thô, vải và hàng dệt (cụ thể là bít tất, khăn mặt, khăn quàng, mũ, vải dệt), quần áo, đồ đội đầu, đồ đi chân, vật dụng để may quần áo, sản phẩm dùng để bọc, phủ nền nhà hoặc tường nhằm bày biện, trang trí như thảm, chiếu, thảm chùi chân, vải sơn và các vật liệu trải sàn khác, trò chơi, đồ chơi, lương thực, thực phẩm và đồ uống, thiết bị và máy dùng trong xây dựng, viễn thông, thiết bị và dụng cụ thể thao.

Nhóm 36: Hoạt động ngân hàng; phân tích, tư vấn, đánh giá tài chính, cung cấp thông tin tài chính, tín dụng; cung cấp các dịch vụ thanh toán (tài chính), cung cấp các dịch vụ, công cụ thanh toán (tài chính); hoạt động ngoại hối; đầu tư vốn; thu hồi nợ; mua bán bất động sản, quản lý tài sản bất động sản; quản lý tài chính; kinh doanh bảo hiểm; dịch vụ gửi kết an toàn; thuê mua tài chính; tư vấn đầu tư chứng khoán; môi giới chứng khoán, lưu ký chứng khoán; bảo lãnh phát hành chứng khoán, tự doanh chứng khoán; dịch vụ ủy thác, cụ thể là ủy thác quản lý tài chính và ủy thác tài sản (tài chính); quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán.

Nhóm 37: Xây dựng, sửa chữa (máy móc, thiết bị, động cơ, phương tiện giao thông, các công trình xây dựng, thiết bị điện); lắp đặt (máy móc, thiết bị, động cơ, phương tiện giao thông, các công trình xây dựng, thiết bị điện); bảo dưỡng (máy móc, thiết bị, động cơ, phương tiện giao thông, các công trình xây dựng, thiết bị điện); cho thuê thiết bị xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình xây dựng.

Nhóm 38: Dịch vụ phát chương trình truyền hình; dịch vụ phát thanh; dịch vụ điện thoại; dịch vụ kết nối và chuyển hướng viễn thông; dịch vụ truyền tệp tin số; dịch vụ gửi tin nhắn (gửi điện tín).

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; đại lý bán vé máy bay; dịch vụ cho thuê xe cộ; dịch vụ du lịch; dịch vụ bãi đỗ xe.

Nhóm 40: Xử lý vật liệu cụ thể là xử lý phim điện ảnh, xử lý vải, xử lý giấy, xử lý kim loại; dịch vụ in ấn; sản xuất năng lượng; làm sạch không khí.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình; xuất bản sách; công viên vui chơi, giải trí.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế (kiến trúc, xây dựng); tư vấn kỹ thuật lắp ráp và tư vấn thiết kế các công trình điện, dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, bưu chính viễn thông; thiết kế quy hoạch các khu dân cư, khu công cộng, các công trình hạ tầng kỹ thuật, các công trình giao thông; thiết kế và phát triển phần cứng, phần mềm máy tính.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời; quán cà phê tự phục vụ; quán ăn tự phục vụ.

Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám chữa bệnh; dịch vụ thú y; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ nhà dưỡng bệnh.

Nhóm 45: Dịch vụ vệ sỹ cho cá nhân; dịch vụ tư vấn về an ninh; dịch vụ bảo vệ người và tài sản; hãng thám tử, dịch vụ điều tra, tìm kiếm người mất tích; dịch vụ cho thuê quần áo; dịch vụ pháp lý.

(210) **4-2019-43425**

(540)



(220) 31.10.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.11.3; A26.11.12; 1.15.23; 26.1.2

(591) Xanh dương, xanh da trời, xanh lá cây, trắng, xanh tím than.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG IBM VIỆT NAM (VN)

Số 226 đường Thanh Bình, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Ống phát quang để chiếu sáng; đèn làm bằng vật liệu vô cơ phát quang.

Nhóm 19: Gạch làm bằng vật liệu vô cơ phát quang; sỏi làm bằng vật liệu vô cơ phát quang; sỏi cuội làm bằng vật liệu vô cơ phát quang; phiến lát làm bằng vật liệu vô cơ phát quang.

Nhóm 20: Đồ vật trang trí [lưu động] làm từ vật liệu vô cơ phát quang; đồ vật trang trí làm bằng vật liệu vô cơ có phát quang.

- (210) **4-2019- 43426** (220) 31.10.2019
 (441) 27.04.2020
 (540) (531) 26.1.2; A26.11.8; 1.3.1; 13.1.6
 (591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng, màu cam.
 (731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG IBM VIỆT NAM (VN)
 Số 226 đường Thanh Bình, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội



- (511) Nhóm 09: Biểu hiệu thoát hiểm làm bằng vật liệu vô cơ phát quang, biểu hiệu giao thông làm bằng vật liệu vô cơ phát quang.

Nhóm 19: Gạch làm bằng vật liệu vô cơ phát quang; sỏi làm bằng vật liệu vô cơ phát quang; sỏi cuội làm bằng vật liệu vô cơ phát quang; phiến lát làm bằng vật liệu vô cơ phát quang.

Nhóm 20: Đồ vật trang trí [lưu động] làm từ vật liệu vô cơ phát quang; đồ vật trang trí làm bằng vật liệu vô cơ có phát quang.

- (210) **4-2019-43427** (220) 31.10.2019
 (441) 27.04.2020
 (540) (531) 5.5.1; A5.5.21; A5.5.20; 1.15.23; 1.7.6
 (591) Xanh lá mạ, trắng, đen.
 (731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG IBM VIỆT NAM (VN)
 Số 226 đường Thanh Bình, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội



- (511) Nhóm 11: Ống phát quang để chiếu sáng; đèn làm bằng vật liệu vô cơ phát quang.

Nhóm 19: Gạch làm bằng vật liệu vô cơ phát quang; sỏi làm bằng vật liệu vô cơ phát quang; sỏi cuội làm bằng vật liệu vô cơ phát quang; phiến lát làm bằng vật liệu vô cơ phát quang.

Nhóm 20: Đồ vật trang trí [lưu động] làm từ vật liệu vô cơ phát quang; đồ vật trang trí làm bằng vật liệu vô cơ có phát quang.

- (210) **4-2019-43499** (220) 31.10.2019
 (441) 27.04.2020
 (540) (531) 26.5.1; A26.5.18
 (591) Da cam, xanh dương, trắng, đen.
 (731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NAM HOA (VN)
 71/4A, đường Hiệp Thành 13, khu phố 7, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
 (740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ nội thất; đồ gỗ nội thất cho trẻ em; nôi; cũi; tủ; giường; bàn; ghế; kệ sách; hàng thủ công mỹ nghệ; kệ để bao thư; kệ để điện thoại; hộp đựng đồ trang sức; khay; thớt (dạng bàn); kệ treo thớt; kệ dĩa dao; kệ để gia vị; cây treo ly (cốc); cây để giấy (tất cả đều bằng gỗ).

Nhóm 21: Thớt gỗ (dùng cho nhà bếp)

Nhóm 28: Đồ chơi trẻ em bằng gỗ, cụ thể là chiếc thuyền bập bênh; xe tập đi; xe lửa; ngôi nhà bánh; hộp đập bánh; xe rửa kéo; con ốc sên.

(210) **4-2019-43539**

(220) 30.10.2019

(441) 27.04.2020

(540)

DINVIET

(731) HUANG JIAN HUI (CN)

No. 11, Hexin 4th Lane, Xin an Committee, HePo Town, Jiexi County, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Bóng đèn; ấm đun nước, dùng điện, chum hút khói dùng cho nhà bếp; vòi cho đường ống; ống dẫn (bộ phận của hệ thống vệ sinh); phụ kiện buồng tắm; khung lò bằng kim loại; bồn rửa; thiết bị làm sạch nước; bật lửa.

(210) **4-2019-43540**

(220) 30.10.2019

(641) 4-2019-43329

(441) 27.04.2020

(540)

DINVIET

(731) HUANG JIAN HUI (CN)

No.11, Hexin 4th Lane, Xin an Committee, HePo Town, Jiexi County, Guangdong, China.

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo ngoài trời; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing, dịch vụ lập hóa đơn; dịch vụ khuyến mại (cho người khác).

(210) **4-2019-43541**

(220) 30.10.2019

(641) 4-2019-43329

(441) 27.04.2020

(540)

DINVIET

(731) HUANG JIAN HUI (CN)

No.11, Hexin 4th Lane, Xin an Committee, HePo Town, Jiexi County, Guangdong, China.

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 09: Đồng hồ đo mức nước; hệ thống phun nước dùng cho cứu hoả; khoá điện; khoá vân tay, chìa khoá dạng thẻ được mã hóa; mũ bảo hiểm xe máy.

(210) **4-2019-43626**

(220) 01.11.2019

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.1.2; A26.11.12

(591) Màu vàng, xanh cô-ban.

(731)



CÔNG TY TNHH MTV DỊCH VỤ VÀ PHỤ TÙNG Ô TÔ HÀN QUỐC (VN)
44/17 ấp Quảng Phát, xã Quảng Tiến, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 07: Động cơ diesel; mô tơ; máy phát điện xoay chiều (là bộ phận cấu thành nên tổ máy phát điện); bơm ly tâm (là bộ phận để cấu thành nên máy bơm nước, máy bơm pccc).

Nhóm 35: Mua bán: động cơ diesel, mô tơ, đầu phát, máy phát điện, máy bơm pccc, đèn led.

(210) **4-2019-43716**

(220) 01.11.2019

(441) 27.04.2020

(540)



(591) Xanh lá cây đậm, hồng nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH CREAMY (VN)

65C Hồ Xuân Hương, phường 06, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần; áo; váy đầm.

(210) **4-2019-43757**

(220) 01.11.2019

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 2.3.1; 26.1.2

(591) Đỏ, trắng, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SUNRISE (VN)



200 Phan Bội Châu, phường Trường An, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

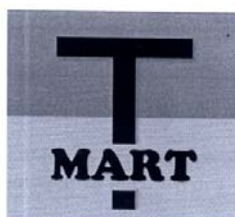
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ tạo hình trang trí trên thực phẩm; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2019-43798**

(220) 01.11.2019

(540)



TMART

(441) 27.04.2020

(531) A26.4.18; 25.5.2; 26.4.1

(731) **TRẦN HẠNH (VN)**

Khu 9, xã Yên Luật, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 35: Cửa hàng tiện ích bán lẻ thực phẩm và đồ uống, sản phẩm chăm sóc cá nhân, cụ thể là: dầu gội đầu, kem đánh răng, sữa tắm, nước súc miệng, băng vệ sinh phụ nữ, dung dịch vệ sinh phụ nữ, máy cạo râu, bọt cạo râu, bàn chải đánh răng, khăn rửa mặt, khăn tắm, giày, dép, sản phẩm chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp, cụ thể là: mỹ phẩm, sữa rửa mặt, nước hoa, kính áp tròng, son môi, sáp vuốt tóc, kem chống nắng, tẩy trang, kem trị sẹo, dầu gội, dầu xả, kem dưỡng da, sản phẩm để sơ cứu và sản phẩm y tế, sản phẩm làm sạch dùng trong gia đình, sản phẩm bảo dưỡng và làm sạch ô tô, xăng, sản phẩm chăm sóc vật nuôi trong nhà (chai xịt khử mùi cho thú cưng, lược chải lông cho thú cưng, nhà cho thú cưng, ghế tập luyện cho thú cưng, bình thức ăn và nước tự động cho thú cưng, bể cá, đồ chơi cho thú cưng, thức ăn cho thú cưng, ba lô vận chuyển chó mèo, chuồng nuôi nhốt thú cưng, sữa tắm cho thú cưng, đệm cho chó mèo và thực phẩm cho vật nuôi trong nhà, văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, sản phẩm thuốc lá và các phụ kiện để hút thuốc lá, sản phẩm viễn thông, thiết bị và linh kiện điện tử dùng cho cá nhân, các phương tiện truyền thông điện tử, đĩa com-pắc và đĩa dvd, pin (ắc quy), đèn nháy (đèn pin), kính mắt, quần áo, ô, đồ ngũ kim và đồ khâu, đồ chơi, đồ thể thao, đồ gói (bọc) quà, sách, bản đồ, tạp chí và báo và xăng dầu; dịch vụ nhượng quyền thương mại, cụ thể là, cung cấp sự hỗ trợ quản lý kinh doanh trong việc thành lập và điều hành các cửa hàng tiện ích bán lẻ; dịch vụ điều hành kinh doanh; quảng cáo; quản lý kinh doanh; dịch vụ thương mại hóa sản phẩm, cụ thể là, giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ, giới thiệu sản phẩm, phân phát hàng mẫu.

(210) **4-2019-43907**

(220) 04.11.2019

(540)



(441) 27.04.2020

(531) 26.5.1; 1.3.1; 3.7.10; A3.7.24

(591) Nâu, vàng.

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN DŨNG CÁT YẾN (VN)**

75 đường số 1, khu dân cư Khang An, phường Phú Hữu, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: thực phẩm làm từ tổ yến, thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông, máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp, hóa chất trong công nghiệp.

Nhóm 36: Dịch vụ nhà ở [sở hữu bất động sản]: đại lý bất động sản: cho thuê bất động sản.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 37: Xây dựng nhà [để nuôi chim yến].

Nhóm 41: Đào tạo nghề [kỹ thuật lắp đặt, sửa chữa nhà nuôi chim yến].

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; kiến trúc; nghiên cứu sinh học; nghiên cứu hoá học.

Nhóm 43: Cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Tư vấn nông nghiệp.

(210) **4-2019-43934**

(540)



(220) 04.11.2019

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.14; 26.13.25

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN Ô TÔ VIỆT NAM (VN)

Khu số 5, khu công viên thể thao cây xanh quận Hà Đông, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn dùng cho ô tô; sơn công nghiệp; sơn dùng cho xây dựng.

(210) **4-2019-43937**

(540)



(220) 04.11.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.2.7; A26.11.12; 26.2.1; 26.2.3

(731) MCLAREN SERVICES LIMITED (GB)

McLaren Technology Centre, Chertsey Road, Woking, Surrey, GU21 4YH, United Kingdom

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ để dẫn, chuyển đổi, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc kiểm soát điện, cụ thể là: cầu dao điện, máy biến thế (điện), ác quy điện; thiết bị để ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; vật mang dữ liệu từ tính trống; vật mang kỹ thuật số, cụ thể là: đĩa ghi đã ghi sẵn; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy đếm tiền; máy tính; bộ xử lý dữ liệu; máy vi tính; phần cứng máy tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; phần mềm máy vi tính dùng cho mục đích lưu giữ, biên tập, sắp xếp, biến đổi, đánh dấu trang, truyền, lưu giữ, chia sẻ và phân tích dữ liệu và thông tin; hệ thống điều hành máy vi tính; ứng dụng cho điện thoại có thể tải xuống để lưu giữ, biên tập, sắp xếp, biến đổi, đánh dấu trang, truyền, lưu giữ, chia sẻ và phân tích dữ liệu và thông tin; dữ liệu điện tử dùng để lưu giữ, biên tập, sắp xếp, biến đổi, đánh dấu trang, truyền, lưu giữ, chia sẻ và phân tích dữ liệu và thông tin ghi sẵn trên phương tiện vi tính; thiết bị lưu giữ cho máy vi tính, cụ thể là: hệ thống phụ lưu giữ tốc độ cao để lưu giữ và sao lưu dữ liệu điện tử tại chỗ và thông qua mạng viễn thông; thiết bị để xử lý dữ liệu; cảm biến và thiết bị và dụng cụ dò đọc, cụ thể là: cảm biến áp suất, cảm biến nhiệt độ, cảm biến quang học, cảm biến hồng ngoại, cảm biến siêu âm, cảm biến vị trí đi-ốt phát quang, cảm biến theo dõi mặt

trời tự động, cảm biến kiểm định công nghiệp; cảm biến để đo khoảng cách, vị trí, vận tốc, thời gian, sự di chuyển, gia tốc, sóng năng lượng, sóng âm thanh, độ rung và nhiệt độ, không dùng cho mục đích y tế; dụng cụ chạy điện và điện tử để ghi dữ liệu và dụng cụ để ghi thông tin cụ thể là: thiết bị ghi dữ liệu điện tử; chip sinh học để nghiên cứu hoặc cho mục đích khoa học; cảm biến sinh học điện tử; thiết bị quét sinh trắc; bộ mô phỏng và thiết bị mô phỏng, cụ thể là: thiết bị mô phỏng máy bay, thiết bị mô phỏng hướng dẫn lái xe, thiết bị mô phỏng hướng dẫn an toàn công nghiệp; phần mềm máy vi tính để mô phỏng quy trình điều khiển và quy trình quản lý rủi ro trong lĩnh vực hàng không, giao hàng, vận tải, giao thông đường sá, sản xuất, khai thác mỏ, xây dựng, hoạt động đường ống nước, hoạt động mạng năng lượng và cơ sở hạ tầng viễn thông; thiết bị đo từ xa, cụ thể là: máy thu vô tuyến điện; thiết bị dập lửa; nam châm; kính quang học, kính râm, kính áp tròng, gọng, mắt kính, dây xích đeo cho kính và bao đựng kính kèm theo; thiết bị bảo hộ và an toàn, cụ thể là: đèn cột mốc, thang thoát hiểm khi có cháy, chóp nón giao thông an toàn, quần áo bảo hộ, đồ đội đầu và đồ đi chân để phòng ngừa tai nạn hoặc chấn thương, cụ thể là: mũ bảo hiểm an toàn, kính đeo mắt an toàn, áo bảo hộ phản quang, ủng bảo hộ công nghiệp; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống được có bản chất là dạng tin tức, sách, tạp chí, sổ tay và tài liệu hướng dẫn về kỹ thuật, công nghệ thông tin và đổi mới công nghệ; máy đọc đĩa cd; máy đọc đĩa dvd; trò chơi truyền hình và câu đố tương tác; phần cứng máy vi tính; phần mềm trò chơi máy vi tính; phần mềm máy vi tính cho trò chơi video hoặc máy trò chơi; phần mềm để chơi video, máy vi tính và trò chơi trực tuyến; phần mềm máy vi tính cho điện thoại di động, điện thoại thông minh và máy tính bảng; phần mềm trò chơi video; thiết bị ghi âm thanh và hình ảnh; ổ usb; xuất bản phẩm điện tử (có thể tải xuống được) cung cấp trực tuyến từ dữ liệu cho mạng Internet; tai nghe; thiết bị ngoại vi máy vi tính, cụ thể là: bàn phím, màn hình, chuột máy tính, chuột không dây máy tính, cần điều khiển để sử dụng với máy tính, miếng đệm lót chuột máy vi tính và trạm nối cho máy tính; nam châm để trang trí; máy nghe nhạc âm thanh nổi cho cá nhân; máy bộ đàm xách tay; dữ liệu âm thanh có thể tải xuống và tin tức truyền thanh có thể tải xuống; phụ kiện và bao đựng cho điện thoại di động, điện thoại thông minh và máy tính bảng; thiết bị sạc pin để sử dụng cho thiết bị viễn thông; pin điện; bộ nắn điện dùng cho thiết bị và dụng cụ viễn thông và thiết bị và dụng cụ liên lạc; điện thoại vô tuyến, điện thoại di động và điện thoại cố định; phim, video, âm nhạc, âm thanh, hình ảnh nghe-nhìn và hình ảnh đồ họa có thể tải xuống được từ dữ liệu máy tính, mạng internet hoặc mạng điện tử khác; thiết bị và dụng cụ định vị, định hướng điện tử và qua vệ tinh bao gồm hệ thống định vị toàn cầu; các thiết bị gắn trên bàn hoặc ô tô kết hợp với loa âm lượng lớn cho phép sử dụng điện thoại rảnh tay; dụng cụ để đỡ điện thoại cầm tay gắn được vào ô tô; bộ phận và phụ kiện cho tất cả các sản phẩm nêu trên.

Nhóm 12: Ô tô; bộ phận và phụ kiện của ô tô.

Nhóm 18: Túi hành lý và cặp; va ly (hành lý) và va ly du lịch; ba lô và bao lô đeo sau lưng; túi xách tay; túi cầm tay cho phụ nữ; túi đeo ở thắt lưng và túi đeo ở hông; túi thể thao; túi sách học sinh; ô và ô che nắng; ví tiền; bộ phận và phụ kiện của các sản phẩm nêu trên.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; thắt lưng [trang phục]; dây bằng vải để quấn quanh đầu hoặc cổ tay (trang phục); tấm che nắng làm đồ đội đầu; dây đeo cổ tay (trang phục).

Nhóm 28: Đồ chơi, trò chơi và đồ để chơi; trò chơi điện tử; thiết bị cầm tay để chơi trò chơi điện tử; trò chơi máy vi tính và trò chơi video; bảng điều khiển trò chơi; thiết bị chơi điện tử video; bài lá; mô hình thu nhỏ của xe cộ; xe cộ đồ chơi; xe cộ đồ chơi điều khiển

từ xa chạy bằng pin; xe cộ đồ chơi điện tử điều khiển từ xa; mô hình thu nhỏ của xe cộ được điều khiển từ xa; đồ chơi dạng xe cộ điều khiển từ xa; thiết bị chơi trò chơi tự động thích hợp sử dụng với màn hình hiển thị ngoài hoặc màn hình máy tính; máy trò chơi tự động, vận hành bằng đồng xu; thiết bị và dụng cụ và đồ dùng thể thao, cụ thể là: thiết bị tập thể dục, lưới cho thể thao, đệm lót để bảo vệ [bộ phận của trang phục đặc biệt cho các môn thể thao], máy để tập luyện thể dục, trục lăn cho xe đạp đặt cố định để luyện tập, xe đạp đặt cố định để tập luyện thể dục, vật chống dùng cho các vận động viên [dụng cụ thể thao]; phần đệm lót chân tay và thân thể dùng chơi trò chơi (phụ kiện của đồ chơi); quả bóng bay để chơi; đồ chơi mềm mại; mặt nạ đồ chơi; bao và/hoặc túi chuyên biệt để mang dụng cụ thể thao; thiết bị tập thể dục điều khiển bằng máy vi tính; bộ phận và phụ kiện của các sản phẩm nêu trên.

Nhóm 35: Phân tích và biên soạn dữ liệu kinh doanh (cho mục đích thương mại).

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giải trí; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; cho thuê thiết bị thể thao (trừ xe cộ); dịch vụ vui chơi giải trí; dịch vụ xuất bản văn bản (không bao gồm những bài quảng cáo); cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến (không tải xuống được); cung cấp âm thanh, video, phim nghe nhìn, dữ liệu và đoạn âm thanh ngắn bằng điện tử trực tuyến về thể thao (không tải xuống được); cung cấp nội dung theo chuỗi dữ liệu thông tin (không tải xuống được) có bản chất là âm thanh, hình ảnh, văn bản, tín hiệu và thông tin liên quan đến sự kiện thể thao; xuất bản tạp chí, sách và ấn phẩm; dịch vụ sản xuất chương trình âm nhạc; tổ chức các sự kiện, hoạt động và cuộc thi thể thao; đo thời gian tại các sự kiện và cuộc thi thể thao (hoạt động thể thao và văn hóa); dịch vụ đặt vé liên quan đến thể thao và giải trí; dịch vụ cá cược, trò chơi và đánh bạc; dịch vụ giải trí thư giãn lúc rảnh rỗi; sắp xếp hội nghị, hội thảo, hội nghị chuyên đề hoặc hội thảo [tập huấn]; sắp xếp triển lãm hoặc lễ hội (cho mục đích giáo dục và văn hóa); dịch vụ đại lý đặt chỗ (cho mục đích giải trí); cung cấp nhạc chuông điện thoại (hoạt động giải trí); sắp xếp, tổ chức và điều hành cá nhân về thể thao và/hoặc đội chơi thể thao; cung cấp dịch vụ hỗ trợ trong suốt sự kiện đua ô tô; tổ chức sự kiện đua ô tô; trại tập luyện thể thao; sắp xếp và tiến hành giáo dục và đào tạo thể chất; tổ chức sự kiện thể thao; cung cấp thông tin trực tuyến liên quan đến thể dục thể hình và dữ liệu theo dõi thể dục thể hình; dịch vụ tư vấn, thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu khoa học, công nghệ, cụ thể là: nghiên cứu khoa học, nghiên cứu và phát triển khoa học; dịch vụ khoa học và công nghệ, cụ thể là: nghiên cứu và thiết kế về lĩnh vực xử lý dữ liệu và phân tích dự báo, giám sát và xử lý giao diện và dữ liệu cho người dùng máy vi tính; kiểm tra, phân tích và đánh giá sản phẩm và dịch vụ cho người khác để xác định sự phù hợp với tiêu chuẩn chứng nhận; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy vi tính; dịch vụ liên quan đến máy vi tính, cụ thể là: tích hợp môi trường điện toán đám mây công cộng và cá nhân; dịch vụ nền tảng [PaaS] có đặc điểm là nền tảng phần mềm máy vi tính để lưu giữ, biên tập, sắp xếp, biến đổi, đánh dấu trang, truyền, lưu giữ, chia sẻ và phân tích dữ liệu và thông tin; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS], cụ thể là: cho thuê phần mềm để sử dụng bởi người khác cho việc lưu giữ, biên tập, sắp xếp, biến đổi, đánh dấu trang, truyền, lưu giữ, chia sẻ và phân tích dữ liệu và thông tin; thực hiện lưu giữ, biên tập, sắp xếp, biến đổi, đánh dấu trang, truyền, lưu giữ, chia sẻ và phân tích dữ liệu và thông tin bằng việc cung cấp truy cập vào phần mềm không thể tải xuống; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hoá chất cho người khác; kiểm soát chất lượng cho người khác; dịch vụ kiểm tra chất lượng sản phẩm cho người khác; dịch vụ chọn lọc và tự động hóa dữ liệu sử dụng

phần mềm độc quyền để đánh giá, phân tích và sưu tập dữ liệu dịch vụ (dịch vụ phân tích công nghiệp); nghiên cứu và phân tích sinh học; nghiên cứu công nghệ sinh học, dịch vụ phát triển và thiết kế sản phẩm mới; thiết kế và phát triển sản phẩm về thiết bị và dụng cụ chẩn đoán trong lĩnh vực hệ thống công nghệ thông tin; thiết kế và phát triển sản phẩm công nghệ có thể đeo tay; thiết kế sản phẩm kỹ thuật khoa học; đánh giá chất lượng sản phẩm cho người khác; cung cấp thông tin, tư vấn và cố vấn về tất cả các lĩnh vực nêu trên.

(210) **4-2019-44052**

(220) 04.11.2019

(441) 27.04.2020

(540)

Flavie

Nguyên chất

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM
MIZOKAMI (VN)

106/17B, đường Hòa Bình, phường Hòa
Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 03: Xà phòng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm không chứa thuốc, nước xúc tóc không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc.

Nhóm 29: Thực phẩm có nguồn gốc hải sản và động vật; chất chiết ra từ thịt; rau, quả được bảo quản và chế biến để tiêu dùng; nước quả nấu đông, mứt ươi, mứt quả ươi; trứng; dầu thực vật.

Nhóm 30: Thực phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì, bánh ngọt và kẹo; mật ong, mật đường; nước tương, tương ớt; nước sốt (gia vị); gia vị, hạt nêm, hỗn hợp gia vị.

(210) **4-2019-44287**

(220) 06.11.2019

(441) 27.04.2020

(540)



(531) A26.4.18; 4.5.14; 4.5.15

(591) Trắng, vàng, cà phê sữa, đen, hồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ECOBE (VN)

143 đường Gò Dưa, phường Tam Bình,
quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; thông tin thương mại điện tử; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; quảng cáo; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ trò chơi trực tuyến.

(210) 4-2019-44556

(220) 06.11.2019

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 1.5.1; 1.17.11; 3.7.17; A5.3.13; A5.5.20; A5.3.15



(591) Xanh da trời, vàng, đỏ nâu.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
ĐẦU TƯ DU LỊCH MINH HUNG
(VN)

Số 27 Nại Nam, phường Hòa Cường Bắc,
quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 02: Sơn; mỡ chống rỉ; vec ni; mực in; dầu bảo quản gỗ; dầu chống rỉ.

Nhóm 04: Xăng; dầu diezen; mỡ bôi trơn; dầu công nghiệp, mỡ công nghiệp; than.

Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại như: tấm kim loại; cửa ra vào và cửa sổ kim loại; thép thanh và thép cuộn; ống bằng kim loại; công trình xây dựng bằng kim loại.

Nhóm 07: Động cơ xe ô tô, động cơ tàu thuyền; máy phát điện; giàn khoan; cần trục, cần cẩu.

Nhóm 09: Dây điện và công tắc điện; máy tính; điện thoại.

Nhóm 11: Máy điều hòa không khí; bếp điện; đèn chiếu sáng; thiết bị phụ kiện nhà tắm: vòi hoa sen, chậu rửa mặt, bồn tắm; thiết bị phụ kiện vệ sinh: bệ xí, vòi xịt nước.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại như: gạch; ngói; đá; kính; xi măng; cát; gỗ xây dựng.

Nhóm 20: Bàn; ghế; giường; tủ; bộ bàn ghế.

Nhóm 21: Đồ dùng nhà bếp như: nồi áp suất, không dùng điện; bộ ấm chén; đồ gốm dùng chứa đựng; bộ đồ ăn ngoại trừ dao, đĩa, thìa.

Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị trung bày, mua bán các loại hàng hóa tiêu dùng, cụ thể: lương thực thực phẩm như: gạo, ngũ cốc, đồ hộp, đường, bánh ngọt, mì sợi, miến, đồ uống như: nước ngọt, sữa, đồ uống có gas, đồ dùng gia đình như: máy xay sinh tố, quạt điện, nồi cơm điện, bàn là, bình đun nước, bộ ấm chén bằng sứ; kinh doanh thương mại; tổ chức tư vấn kinh doanh; quảng cáo; văn phòng giới thiệu việc làm; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 36: Dịch vụ cho thuê căn hộ; mua bán bất động sản; cho vay (tài chính); quản lý tài chính; môi giới chứng khoán.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng công trình công nghiệp và công trình dân dụng; giám sát xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; lắp đặt sửa chữa thiết bị điện.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; cho thuê thiết bị viễn thông; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; truyền hình cáp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải du lịch; tổ chức chuyến du lịch; làm thủ tục visa; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; tham quan du lịch; cho thuê kho bãi.

Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức sự kiện, vui chơi giải trí; tổ chức đám cưới; tổ chức hội nghị.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế xây dựng; quy hoạch; thiết kế phần mềm.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú; khách sạn; nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán bar.

(210) **4-2019-44571**

(540)



(220) 06.11.2019

(441) 27.04.2020

(531) A9.5.12

(591) Xanh lá cây, đen, trắng, xanh nhạt.

(731) NGUYỄN NGỌC LONG (VN)

160/27/20 Nguyễn Văn Quý, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ kim hoàn; đồng hồ; kẹp cài cavat; ghim cài, trâm cài (đồ trang sức); khuy măng sét.

Nhóm 26: Kẹp tóc; nơ cài tóc; lưới bao tóc; cúc (khuy); huy hiệu kiểu cách độc đáo để trang trí; hàng thêu thùa để trang trí, trang hoàng.

(210) **4-2019-44726**

(540)



(220) 07.11.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.5.4; 26.5.3; 3.13.5; 26.1.2; A25.7.5

(731) CÔNG TY TNHH SX TM MẬT ONG VIỆT Ý (VN)

791 quốc lộ 20, xã Đại Lào, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Mật ong; sữa ong chúa.

(210) **4-2019-45020**

(540)



(220) 08.11.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.2; A26.1.18

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH VIỆT NAM LEAKLESS (VN)

Lô 75, Khu công nghiệp Nội Bài, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Việt Nam

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 17: Đệm nối ghép (gioăng) dùng cho động cơ (bộ phận của máy); gioăng đầu xi lanh dùng cho xe cộ; gioăng chịu dầu dùng cho xe cộ; gioăng chịu nhiệt dùng cho xe cộ; gioăng cổ ống xả dùng cho xe cộ.

(210) **4-2019-45171**

(540)



(220) 11.11.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.1; A26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH AT PHARMA VIỆT NAM (VN)

309/3 Nguyễn Văn Trỗi, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Bột giặt các loại; nước giặt; nước xả vải; nước rửa chén; nước rửa tay.

(210) **4-2019-45342**

(540)



(220) 12.11.2019

(441) 27.04.2020

(531) 25.1.9; A25.1.10; 1.15.23

(591) Nâu, trắng, đỏ.

(731) TRIỆU THỊ LINH GIANG (VN)

Số 35 Hoa Bằng, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Đồ gốm dùng cho gia đình và bếp núc, cụ thể: lọ hoa, chậu hoa, bộ đồ uống trà và cà phê (trừ thìa), bát, đĩa, tượng người.

(210) **4-2019-45560**

(540)



Brilliant Brand

(220) 12.11.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.5.1; 26.3.4; A25.7.5; A17.2.2

(731) CÔNG TY TNHH NGŨ LONG (VN)

162 Bạch Đằng, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch thương mại; hoạt động văn phòng.

Nhóm 36: Bảo hiểm; tài chính; tiền tệ; bất động sản.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 37: Lắp đặt sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa thiết bị báo động hỏa hoạn; lắp đặt và sửa chữa các thiết bị làm lạnh; lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc và thiết bị văn phòng; dịch vụ nghề mộc.

Nhóm 38: Viễn thông.

Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; du lịch.

Nhóm 40: Xử lý vật liệu.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

Nhóm 42: Các dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu, thiết kế có liên quan đến chúng; các dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật; dịch vụ nông nghiệp, dịch vụ làm vườn và dịch vụ lâm nghiệp.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ người và tài sản; các dịch vụ cá nhân và xã hội được cung cấp bởi người khác phục vụ cho các nhu cầu thiết yếu của cá nhân, cụ thể là: dịch vụ trợ giúp khách hàng, dịch vụ mạng xã hội trực tuyến.

(210) **4-2019-45568**

(540)



(220) 12.11.2019

(441) 27.04.2020

(531) 5.7.3; 5.13.4; 5.3.20; A11.3.4; 4.5.11; 4.5.12; 4.5.15; A26.11.8

(591) Vàng, đen, xanh lá cây đậm.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẶNG VŨ FOOD & MARKETING (VN)
Thôn Bật Trung, xã Liên Bạt, huyện ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Các loại bánh từ bột mỳ; bánh mỳ; bánh nướng; bánh chiên; sản phẩm ăn nhẹ (bánh bao; bánh quẩy ròn; bánh quy) mặn ngọt; bánh phồng tôm.

(210) **4-2019-45660**

(540)

EUROGESTANE GOLD

(220) 13.11.2019

(441) 27.04.2020

(731) VŨ THỊ YẾN (VN)

Thôn Cương Ngô, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2019-45779**

(540)



(220) 13.11.2019

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.15; 6.1.2; 3.4.18; 5.7.3

(591) Cam, trắng, xanh lá cây đậm.

(731) GRANJAS CARROLL DE MEXICO, S. DE R.L. DE C.V. (MX)

Bosques De Alisos Num. Ext. 45 Num. Int. Piso 2, Bosque De Las Lomas, Cuajimalpa, Mexico City, 05120, Mexico

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ S&O (S&O IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm có nguồn gốc từ động vật cụ thể là từ thịt lợn nguyên chất (tươi hoặc đông lạnh) bao gồm thịt đã được bảo quản, thịt đã được làm khô, thịt đóng hộp, thịt nguội, thịt đã được chế biến, thịt ướp muối, thịt rán; chiết xuất của thịt; trứng; sữa và các sản phẩm làm từ sữa.

(210) **4-2019-45799**

(540)



(220) 14.11.2019

(441) 27.04.2020

(531) 19.9.1

(591) Đỏ, đen, trắng, nâu, vàng.

(731) NGUYỄN HƯƠNG GIANG (VN)

Số 22 phố Hàng Giấy, phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2019-45811**

(540)



(220) 14.11.2019

(441) 27.04.2020

(531) 18.2.1; A26.11.12; 1.15.23; 26.3.23

(591) Đen, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GOLDSUN VIỆT NAM (VN)

Lô CN7 Cụm công nghiệp tập trung vừa và nhỏ, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy xay sinh tố; máy xay ép thực phẩm đa năng; máy hút bụi (dùng điện); máy rửa rau quả dùng điện (có thêm chức năng khử độc); máy rửa bát đĩa (dùng điện); máy giặt; máy phát điện; động cơ điện (ngoài loại dùng cho phương tiện giao thông); máy

đánh giày; máy nén; khoan cầm tay (dùng điện); máy cắt cỏ; máy đánh trứng (dùng điện); máy ép chậm; máy vắt cam.

Nhóm 08: Dụng cụ mở nắp hộp không dùng điện; muối (dụng cụ cầm tay); dụng cụ nhà bếp làm bằng inox như: thìa; đĩa; kéo; kẹp; bàn là (dùng điện).

Nhóm 09: Máy biến thế; máy chỉnh lưu dòng điện (máy nắn dòng); ác quy điện; thiết bị để nạp ác quy điện; máy chiếu; pin quang điện.

Nhóm 11: Lò nướng dùng điện; nồi cơm điện; nồi áp suất dùng điện (không phải là bộ phận của máy móc); bình tắm nóng lạnh dùng điện, ga, năng lượng mặt trời; nồi đa năng (dùng điện); bình đun nước siêu tốc dùng điện (bình thủy điện); thiết bị lọc nước không dùng điện; máy sưởi điện; bếp nướng; bếp lẩu nướng (dùng điện); tủ đông lạnh; máy điều hòa nhiệt độ; máy sấy tóc (dùng điện); máy sấy bát (dùng điện); máy sấy khô quần áo (dùng điện); lò vi sóng (dùng điện); máy hút khói dùng cho nhà bếp (dùng điện); thiết bị lọc không khí; máy lọc nước dùng điện (có tích hợp thiết bị trao đổi nhiệt để cấp nước nóng và lạnh); máy lọc nước (dùng điện); bếp nướng (sử dụng gas); quạt điện; quạt sạc; bếp gas; bếp âm (dùng điện); đèn sạc; bếp điện từ; ấm sắc thuốc (dùng điện); tủ nướng; máy khử trùng; khay giữ nóng thức ăn dùng điện; máy làm sữa chua (là thiết bị trao đổi nhiệt); quạt điều hòa; bếp hồng ngoại; vỉ nướng điện; máy hút bụi; máy vắt cam; nồi chiên chân không; đèn sưởi nhà tắm; máy làm tóc đen; nồi cơm cao tần; máy sưởi halogen; cây nước nóng lạnh; máy nướng bánh mì; máy tạo ẩm; máy pha cà phê; máy lọc nước r.o.

Nhóm 21: Nồi áp suất không dùng điện (không phải là bộ phận của máy móc); ấm đun nước inox không dùng điện (ấm còi); nồi nhôm; nồi inox; chảo nhôm; chảo inox; bát (bằng inox); đĩa (bằng inox); chậu rửa bằng inox (không phải là bộ phận của thiết bị vệ sinh); bình thủy, máy bắt muỗi.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và ký gửi các sản phẩm đồ điện tử, các sản phẩm đồ gia dụng cụ thể là: máy xay sinh tố, máy xay ép thực phẩm đa năng, máy hút bụi (dùng điện), máy rửa rau quả dùng điện (có thêm chức năng khử độc), máy rửa bát đĩa (dùng điện), máy giặt, máy phát điện, động cơ điện (ngoài loại dùng cho phương tiện giao thông), máy đánh giày, máy nén khoan cầm tay (dùng điện), máy cắt cỏ, máy đánh trứng (dùng điện), dụng cụ mở nắp hộp; dụng cụ nhà bếp làm bằng inox như: thìa, đĩa, muối, kéo kẹp; máy biến thế, máy chỉnh lưu dòng điện (máy nắn dòng), bàn là (dùng điện), ác quy điện, thiết bị để nạp ác quy điện, đèn chiếu (thiết bị kết hợp với máy vi tính), pin quang điện, lò nướng, nồi cơm điện, nồi áp suất dùng điện (không phải là bộ phận của máy móc), bình tắm nóng lạnh dùng điện, ga, năng lượng mặt trời, nồi đa năng (dùng điện), bình đun nước siêu tốc dùng điện (bình thủy điện), thiết bị lọc nước không dùng điện, máy sưởi điện, bếp nướng, bếp lẩu nướng (dùng điện), tủ đông lạnh, máy điều hòa nhiệt độ, máy sấy tóc (dùng điện), máy sấy bát (dùng điện), máy sấy khô quần áo (dùng điện), lò vi sóng (dùng điện), máy hút khói dùng cho nhà bếp (dùng điện), thiết bị lọc không khí, máy lọc nước dùng điện (có tích hợp thiết bị trao đổi nhiệt để cấp nước nóng và lạnh), máy lọc nước (dùng điện), bếp nướng (sử dụng gas), quạt điện, quạt sạc, bếp gas, bếp âm (dùng điện), đèn sạc, bếp điện từ, ấm sắc thuốc, tủ nướng, máy khử trùng, khay giữ nóng thức ăn dùng điện, máy làm sữa chua, nồi áp suất không dùng điện (không là bộ phận của máy móc), ấm đun nước inox không dùng điện (ấm còi), nồi nhôm, nồi inox, chảo nhôm, chảo inox, máy ép chậm, quạt điều hòa, bếp hồng ngoại, vỉ nướng điện, máy hút bụi, máy vắt cam, nồi chiên chân không, đèn sưởi nhà tắm, máy làm tóc đen, nồi cơm cao tần, máy

sưởi halogen cây nước nóng lạnh, máy nướng bánh mì, máy tạo ẩm, máy pha cà phê, máy lọc nước r.o, bình thủy, máy bắt muỗi.

(210) **4-2019-45812**

(220) 14.11.2019

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A5.3.14; A5.3.13

(591) Xanh lá, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GOLDSUN
VIỆT NAM (VN)



Lô CN7 Cụm công nghiệp tập trung vừa
và nhỏ, phường Minh Khai, quận Bắc Từ
Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy xay sinh tố; máy xay ép thực phẩm đa năng; máy hút bụi (dùng điện); máy rửa rau quả dùng điện (có thêm chức năng khử độc); máy rửa bát đĩa (dùng điện); máy giặt; máy phát điện; động cơ điện (ngoài loại dùng cho phương tiện giao thông); máy đánh giày; máy nén; khoan cầm tay (dùng điện); máy cắt cỏ; máy đánh trứng (dùng điện); máy ép chậm; máy vắt cam.

Nhóm 08: Dụng cụ mở nắp hộp không dùng điện; muối (dụng cụ cầm tay); dụng cụ nhà bếp làm bằng inox như: thìa; đĩa; kéo; kẹp; bàn là (dùng điện).

Nhóm 09: Máy biến thế; máy chỉnh lưu dòng điện (máy nắn dòng); ắc quy điện; thiết bị để nạp ắc quy điện; máy chiếu; pin quang điện.

Nhóm 11: Lò nướng dùng điện; nồi cơm điện; nồi áp suất dùng điện (không phải là bộ phận của máy móc); bình tắm nóng lạnh dùng điện, ga, năng lượng mặt trời; nồi đa năng (dùng điện); bình đun nước siêu tốc dùng điện (bình thủy điện); thiết bị lọc nước không dùng điện; máy sưởi điện; bếp nướng; bếp lẩu nướng (dùng điện); tủ đông lạnh; máy điều hòa nhiệt độ; máy sấy tóc (dùng điện); máy sấy bát (dùng điện); máy sấy khô quần áo (dùng điện); lò vi sóng (dùng điện); máy hút khói dùng cho nhà bếp (dùng điện); thiết bị lọc không khí; máy lọc nước dùng điện (có tích hợp thiết bị trao đổi nhiệt để cấp nước nóng và lạnh); máy lọc nước (dùng điện); bếp nướng (sử dụng gas); quạt điện; quạt sạc; bếp gas; bếp âm (dùng điện); đèn sạc; bếp điện từ; ấm sắc thuốc (dùng điện); tủ nướng; máy khử trùng; khay giữ nóng thức ăn dùng điện; máy làm sữa chua (là thiết bị trao đổi nhiệt); quạt điều hòa; bếp hồng ngoại; vỉ nướng điện; máy hút bụi; nồi chiên chân không; đèn sưởi nhà tắm; máy làm tóc đen; nồi cơm cao tần; máy sưởi halogen; cây nước nóng lạnh; máy nướng bánh mì; máy tạo ẩm; máy pha cà phê; máy lọc nước r.o.

Nhóm 21: Nồi áp suất không dùng điện (không phải là bộ phận của máy móc); ấm đun nước inox không dùng điện (ấm còi); nồi nhôm; nồi inox; chảo nhôm; chảo inox; bát (bằng inox); đĩa (bằng inox); chậu rửa bằng inox (không phải là bộ phận của thiết bị vệ sinh); bình thủy; máy bắt muỗi.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và ký gửi các sản phẩm đồ điện tử, các sản phẩm đồ gia dụng cụ thể là: máy xay sinh tố, máy xay ép thực phẩm đa năng, máy hút bụi (dùng điện), máy rửa rau quả dùng điện (có thêm chức năng khử độc), máy rửa bát đĩa (dùng điện), máy giặt, máy phát điện, động cơ điện (ngoài loại dùng cho phương tiện giao thông), máy đánh giày, máy nén khoan cầm tay (dùng điện), máy cắt cỏ, máy đánh trứng (dùng điện), dụng cụ mở nắp hộp; dụng cụ nhà bếp làm bằng inox như: thìa, đĩa, muối, kéo kẹp; máy biến thế, máy chỉnh lưu dòng điện (máy nắn dòng), bàn là (dùng điện), ắc quy điện, thiết

bị để nạp ắc quy điện, đèn chiếu (thiết bị kết hợp với máy vi tính), pin quang điện, lò nướng, nồi cơm điện, nồi áp suất dùng điện (không phải là bộ phận của máy móc), bình tắm nóng lạnh dùng điện, ga, năng lượng mặt trời, nồi đa năng (dùng điện), bình đun nước siêu tốc dùng điện (bình thủy điện), thiết bị lọc nước không dùng điện, máy sưởi điện, bếp nướng, bếp lẩu nướng (dùng điện), tủ đông lạnh, máy điều hòa nhiệt độ, máy sấy tóc (dùng điện), máy sấy bát (dùng điện), máy sấy khô quần áo (dùng điện), lò vi sóng (dùng điện), máy hút khói dùng cho nhà bếp (dùng điện), thiết bị lọc không khí, máy lọc nước dùng điện (có tích hợp thiết bị trao đổi nhiệt để cấp nước nóng và lạnh), máy lọc nước (dùng điện), bếp nướng (sử dụng gas), quạt điện, quạt sạc, bếp gas, bếp âm (dùng điện), đèn sạc, bếp điện từ, ấm sắc thuốc, tủ nướng, máy khử trùng, khay giữ nóng thức ăn dùng điện, máy làm sữa chua, nồi áp suất không dùng điện (không phải là bộ phận của máy móc), ấm đun nước inox không dùng điện (ấm còi), nồi nhôm, nồi inox, chảo nhôm, chảo inox, máy ép chậm, quạt điều hòa, bếp hồng ngoại, vỉ nướng điện, máy hút bụi, máy vắt cam, nồi chiên chân không, đèn sưởi nhà tắm, máy làm tóc đen, nồi cơm cao tần, máy sưởi halogen, cây nước nóng lạnh, máy nướng bánh mì, máy tạo ẩm, máy pha cà phê, máy lọc nước r.o, bình thủy, máy bắt muỗi.

(210) **4-2019-45813**

(220) 14.11.2019

(441) 27.04.2020

(540)

The logo for KINEN features the word "KINEN" in a bold, sans-serif font. The letter "K" is colored red, while the remaining letters "I", "N", "E", and "N" are colored blue.

(591) Xanh dương, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GOLDSUN VIỆT NAM (VN)

Lô CN7 Cụm công nghiệp tập trung vừa và nhỏ, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy xay sinh tố; máy xay ép thực phẩm đa năng; máy hút bụi (dùng điện); máy rửa rau quả dùng điện (có thêm chức năng khử độc); máy rửa bát đĩa (dùng điện); máy giặt; máy phát điện; động cơ điện (ngoài loại dùng cho phương tiện giao thông); máy đánh giày; máy nén; khoan cầm tay (dùng điện); máy cắt cỏ; máy đánh trứng (dùng điện); máy ép chậm; máy vắt cam.

Nhóm 08: Dụng cụ mở nắp hộp không dùng điện; muối (dụng cụ cầm tay); dụng cụ nhà bếp làm bằng inox như: thìa; đĩa; kéo; kẹp; bàn là (dùng điện).

Nhóm 09: Máy biến thế; máy chỉnh lưu dòng điện (máy nắn dòng); ắc quy điện; thiết bị để nạp ắc quy điện; máy chiếu; pin quang điện.

Nhóm 11: Lò nướng dùng điện; nồi cơm điện; nồi áp suất dùng điện (không phải là bộ phận của máy móc); bình tắm nóng lạnh dùng điện, ga, năng lượng mặt trời; nồi đa năng (dùng điện); bình đun nước siêu tốc dùng điện (bình thủy điện); thiết bị lọc nước không dùng điện; máy sưởi điện; bếp nướng; bếp lẩu nướng (dùng điện); tủ đông lạnh; máy điều hòa nhiệt độ; máy sấy tóc (dùng điện); máy sấy bát (dùng điện); máy sấy khô quần áo (dùng điện); lò vi sóng (dùng điện); máy hút khói dùng cho nhà bếp (dùng điện); thiết bị lọc không khí; máy lọc nước dùng điện (có tích hợp thiết bị trao đổi nhiệt để cấp nước nóng và lạnh); máy lọc nước (dùng điện); bếp nướng (sử dụng gas); quạt điện; quạt sạc; bếp gas; bếp âm (dùng điện); đèn sạc; bếp điện từ; ấm sắc thuốc (dùng điện); tủ nướng; máy khử trùng; khay giữ nóng thức ăn dùng điện; máy làm sữa chua (là thiết bị trao đổi nhiệt); quạt điều hòa; bếp hồng ngoại; vỉ nướng điện; máy hút bụi; nồi chiên chân không;

đèn sưởi nhà tắm; máy làm tỏi đen; nồi cơm cao tần; máy sưởi halogen; cây nước nóng lạnh; máy nướng bánh mì; máy tạo ẩm; máy pha cà phê; máy lọc nước r.o.

Nhóm 21: Nồi áp suất không dùng điện (không phải là bộ phận của máy móc); ấm đun nước inox không dùng điện (ấm còi); nồi nhôm; nồi inox; chảo nhôm; chảo inox; bát (bằng inox); đĩa (bằng inox); chậu rửa bằng inox (không phải là bộ phận của thiết bị vệ sinh); bình thủy; máy bắt muối.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và ký gửi các sản phẩm đồ điện tử, các sản phẩm đồ gia dụng cụ thể là: máy xay sinh tố, máy xay ép thực phẩm đa năng, máy hút bụi (dùng điện), máy rửa rau quả dùng điện (có thêm chức năng khử độc), máy rửa bát đĩa (dùng điện), máy giặt, máy phát điện, động cơ điện (ngoài loại dùng cho phương tiện giao thông), máy đánh giày, máy nén khoan cầm tay (dùng điện), máy cắt cỏ, máy đánh trứng (dùng điện), dụng cụ mở nắp hộp; dụng cụ nhà bếp làm bằng inox như: thìa, đĩa, muôi, kéo kẹp; máy biến thế, máy chỉnh lưu dòng điện (máy nắn dòng), bàn là (dùng điện), ắc quy điện, thiết bị để nạp ắc quy điện, đèn chiếu (thiết bị kết hợp với máy vi tính), pin quang điện, lò nướng, nồi cơm điện, nồi áp suất dùng điện (không phải là bộ phận của máy móc), bình tắm nóng lạnh dùng điện, ga, năng lượng mặt trời, nồi đa năng (dùng điện), bình đun nước siêu tốc dùng điện (bình thủy điện), thiết bị lọc nước không dùng điện, máy sưởi điện, bếp nướng, bếp lẩu nướng (dùng điện), tủ đông lạnh, máy điều hòa nhiệt độ, máy sấy tóc (dùng điện), máy sấy bát (dùng điện), máy sấy khô quần áo (dùng điện), lò vi sóng (dùng điện), máy hút khói dùng cho nhà bếp (dùng điện), thiết bị lọc không khí, máy lọc nước dùng điện (có tích hợp thiết bị trao đổi nhiệt để cấp nước nóng và lạnh), máy lọc nước (dùng điện), bếp nướng (sử dụng gas), quạt điện, quạt sạc, bếp gas, bếp âm (dùng điện), đèn sạc, bếp điện từ, ấm sắc thuốc, tủ nướng, máy khử trùng, khay giữ nóng thức ăn dùng điện, máy làm sữa chua, nồi áp suất không dùng điện (không là bộ phận của máy móc), ấm đun nước inox không dùng điện (ấm còi), nồi nhôm, nồi inox, chảo nhôm, chảo inox, máy ép chậm, quạt điều hòa, bếp hồng ngoại, vỉ nướng điện, máy hút bụi, máy vắt cam, nồi chiên chân không, đèn sưởi nhà tắm, máy làm tỏi đen, nồi cơm cao tần, máy sưởi halogen, cây nước nóng lạnh, máy nướng bánh mì, máy tạo ẩm, máy pha cà phê, máy lọc nước r.o, bình thủy, máy bắt muối.

(210) **4-2019-45916**

(220) 14.11.2019

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.15; 26.5.1; A2.9.16

(591) Vàng, nâu đỏ, trắng.

(731)

CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
SỮA VÀ DINH DƯỠNG QUỐC TẾ
FLOMILUX (VN)

Thôn Quán Sãi, xã Tích Giang, huyện
Phúc Thọ, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 05: Sữa công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; sữa hạnh nhân dùng cho mục đích dược phẩm; men sữa dùng cho mục đích dược phẩm; chất bổ sung ăn kiêng từ sữa ong chúa.

Nhóm 29: Sữa chua, sữa hạnh nhân; sữa dừa; sữa đặc; sữa đông; sản phẩm sữa; sữa bột.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu sữa; các sản phẩm từ sữa.

(210) **4-2019-46042**

(220) 15.11.2019

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 3.7.5; A3.7.24; A11.3.3; 4.5.15; 26.1.1

(731) 1. TRẦN THỊ HẰNG (VN)

502A dãy C2, chung cư K300, phường
12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí
Minh

2. LÊ ĐỨC ĐẠT (VN)

Thôn Lỗ Hà, xã Chuyên Ngoại, huyện
Duy Tiên, tỉnh Hà Nam



(511) Nhóm 35: Mua bán: trà sữa, trà chanh, nước giải khát không cồn.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê, trà chanh; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

(210) **4-2019-46073**

(220) 15.11.2019

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 1.5.1; 1.13.1

(591) Xanh dương.

(731) NGUYỄN VĂN QUẾ (VN)

Tổ 1, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng
Mai, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 09: Bình ắc quy; ắc quy điện; ắc quy điện dùng cho xe cộ; ắc quy cho thấp sáng; thiết bị nạp ắc quy; thiết bị sạc cho ắc quy điện.

(210) **4-2019-46229**

(220) 15.11.2019

(441) 27.04.2020

(300) N255355

15.05.2019 GR

(540)

(531) A5.5.20; A5.5.21

(731) CRYSTAL WATERS LEASING LTD
(GB)

Mountview Court 1148 High Road,
London, N20 0RA, United Kingdom



Crystal Waters

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX
LAW FIRM)


(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quản lý kinh doanh; dịch vụ quản trị kinh doanh; chức năng văn phòng.

Nhóm 36: Bảo hiểm; cho thuê bất động sản và quyền sở hữu bất động sản; dịch vụ mua tài sản đất thay mặt cho bên thứ ba; mua đất để cho thuê; quản lý môi giới bất động sản

cho tài sản đất đai; mua lại bất động sản thay mặt cho bên thứ ba; đại lý cho thuê (căn hộ); đại lý cho thuê chỗ ở (bất động sản); đại lý nhà ở; dịch vụ xử lý về quyền sở hữu chung tài sản; dịch vụ chăm sóc căn hộ cho thuê; quản lý bất động sản; dịch vụ quản lý tài sản bất động sản; quản lý tài sản bất động sản để chia sẻ luân phiên theo thời gian cho nhiều người (timeshare); quản lý đất đai; dịch vụ quản lý căn hộ; quản lý mặt bằng thương mại; quản lý tòa nhà; quản lý các vấn đề tài chính về bất động sản; dịch vụ quản lý tài sản; quản lý căn hộ nhiều tầng; quản lý tài sản nợ; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; cho thuê chỗ ở (căn hộ); cho thuê trung tâm mua sắm; cho thuê diện tích trưng bày hàng hóa; mua hộ tài sản thay mặt cho bên thứ ba; lựa chọn và mua hộ tài sản (thay mặt cho bên thứ ba); mua tài sản, sử dụng chung; đại lý bất động sản; dịch vụ bất động sản; chia sẻ tài sản, cụ thể là tài sản bất động sản thuộc sở hữu và/hoặc sử dụng chung bởi nhiều người; môi giới bất động sản; tổ chức, thu xếp cung cấp tài chính cho việc mua bất động sản; tổ chức, thu xếp cung cấp tài chính cho hoạt động xây dựng; dịch vụ tư vấn bất động sản; dịch vụ hỗ trợ trong thị trường bất động sản và đảm bảo lợi ích tài chính trong các vấn đề bất động sản; dịch vụ hỗ trợ cho hoạt động trong thị trường bất động sản; cung cấp thông tin bất động sản liên quan đến bất động sản và đất đai; cung cấp nhà ở vĩnh viễn; cung cấp thông tin liên quan đến bất động sản và mua bất động sản; cung cấp thông tin liên quan đến tài sản bất động sản; cung cấp thông tin liên quan đến tài sản bất động sản, thông qua internet; cung cấp thông tin liên quan đến quản lý đất đai; cung cấp nhà ở; tư vấn về các vấn đề bất động sản; tư vấn về tài sản, dự án bất động sản cho các bên thứ ba; cung cấp vốn cho phát triển tài sản; cung cấp vốn tài chính cho việc khai thác sử dụng bất động sản; đại lý cho vay về nhà ở; dịch vụ mua đất đai [thay mặt cho bên thứ ba]; dịch vụ mua lại tài sản; dịch vụ mua lại đất đai; dịch vụ định giá và quản lý bất động sản; dịch vụ văn phòng bất động sản; dịch vụ cho vay bất động sản; dịch vụ thanh toán liên quan đến bất động sản [dịch vụ tài chính]; dịch vụ quản lý tài sản và bất động sản; dịch vụ quản lý tài sản liên quan đến giao dịch bất động sản; dịch vụ quản lý bất động sản và tài sản; dịch vụ quản lý tài sản; dịch vụ quản lý tài sản liên quan đến diện tích văn phòng; dịch vụ quản lý tài sản liên quan đến các tòa nhà dân cư; dịch vụ quản lý tài sản liên quan đến các cơ sở công nghiệp; dịch vụ quản lý tài sản liên quan đến trung tâm mua sắm; dịch vụ quản lý tài sản liên quan đến không gian giải trí; dịch vụ quản lý tài sản liên quan đến tòa nhà chuyên biệt trong một số lĩnh vực và thương mại; dịch vụ quản lý tài sản liên quan đến các cơ sở bán lẻ; dịch vụ nghiên cứu liên quan đến thị trường bất động sản; dịch vụ tìm căn hộ thay mặt cho bên thứ ba [chỗ ở cố định]; dịch vụ tìm kiếm nhà ở; dịch vụ bất động sản để bán và cho thuê các tòa nhà; dịch vụ đại lý bất động sản để bán và cho thuê để kinh doanh; dịch vụ đại lý bất động sản liên quan đến việc mua và bán các tòa nhà; dịch vụ ký quỹ tài sản; dịch vụ môi giới để bán bất động sản, có hoa hồng; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ đàm phán tài chính trong lĩnh vực bất động sản; dịch vụ thông tin điện tử liên quan đến tài sản bất động sản; dịch vụ tư vấn định giá tài sản; dịch vụ tư vấn tài sản (bất động sản); dịch vụ tư vấn bất động sản; tư vấn về sở hữu đất đai; dịch vụ đại lý cho thuê chỗ ở an toàn; dịch vụ tư vấn về tài sản đối với doanh nghiệp; dịch vụ sở hữu tài sản luân phiên theo thời gian cho nhiều người (timeshare); dịch vụ tài chính cho các dự án phát triển bất động sản; dịch vụ tài chính cho phát triển bất động sản; dịch vụ cho thuê chỗ ở luân phiên theo thời gian cho nhiều người (căn hộ); cung cấp dịch vụ tài chính với tư cách là đại diện được ủy quyền để khai thác bất động sản thay mặt cho bên thứ ba.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; hoạt động thể thao và văn hóa; các hoạt động văn hóa; tổ chức hội nghị cho mục đích văn hóa và giáo dục; dịch vụ về giáo dục giảng dạy và đào tạo; dịch vụ trung tâm giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà cung cấp thực phẩm do nhà hàng thực hiện; dịch vụ chỗ ở tạm thời; dịch vụ cung cấp đồ uống do nhà hàng thực hiện.

- | | | | |
|-------|---|-------|--|
| (210) | 4-2019-46230 | (220) | 15.11.2019 |
| | | (441) | 27.04.2020 |
| (540) |  <p><i>Nước Pha lê</i></p> | (531) | A5.5.20; A5.5.21 |
| | | (731) | CRYSTAL WATERS LEASING LTD (GB)
Mountview Court 1148 High Road, London, N20 0RA, United Kingdom |
| | | (740) | Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM) |

- (511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quản lý kinh doanh; dịch vụ quản trị kinh doanh; dịch vụ quản lý chỗ ở du lịch, các chương trình cho thuê, khu nghỉ dưỡng, khách sạn, địa điểm hội nghị và căn hộ dịch vụ; tư vấn quản lý nhân sự; chức năng văn phòng.

Nhóm 36: Bảo hiểm; cho thuê bất động sản và quyền sở hữu bất động sản; dịch vụ mua tài sản đất thay mặt cho bên thứ ba; mua đất để cho thuê; quản lý môi giới bất động sản cho tài sản đất đai; mua lại tài sản thay mặt cho bên thứ ba; đại lý cho thuê (căn hộ); đại lý cho thuê chỗ ở (bất động sản); đại lý nhà ở; dịch vụ xử lý về quyền sở hữu chung tài sản; dịch vụ chăm sóc căn hộ cho thuê; quản lý bất động sản; dịch vụ quản lý tài sản bất động sản; quản lý tài sản bất động sản để chia sẻ luân phiên theo thời gian cho nhiều người (timeshare); quản lý đất đai; dịch vụ quản lý căn hộ; quản lý mặt bằng thương mại; quản lý toà nhà; quản lý các vấn đề tài chính về bất động sản; dịch vụ quản lý tài sản; quản lý căn hộ nhiều tầng; quản lý tài sản nợ; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; cho thuê chỗ ở (căn hộ); cho thuê trung tâm mua sắm; cho thuê diện tích trung bày hàng hóa; mua hộ tài sản thay mặt cho bên thứ ba; lựa chọn và mua hộ tài sản (thay mặt cho bên thứ ba); mua tài sản sở hữu, sử dụng chung; đại lý bất động sản; bất động sản; tài sản chung, cụ thể là tài sản bất động sản thuộc sở hữu và/hoặc sử dụng chung bởi nhiều người; môi giới bất động sản; tổ chức, thu xếp cung cấp tài chính cho việc mua bất động sản; tổ chức, thu xếp cung cấp tài chính cho hoạt động xây dựng; dịch vụ tư vấn bất động sản; dịch vụ hỗ trợ trong thị trường bất động sản và đảm bảo lợi ích tài chính trong các vấn đề bất động sản; dịch vụ hỗ trợ cho hoạt động trong thị trường bất động sản; cung cấp thông tin bất động sản liên quan đến bất động sản và đất đai; cung cấp nhà ở vĩnh viễn; cung cấp thông tin liên quan đến bất động sản và mua bất động sản; cung cấp thông tin liên quan đến tài sản bất động sản; cung cấp thông tin liên quan đến tài sản bất động sản, thông qua internet; cung cấp thông tin liên quan đến quản lý đất đai; cung cấp nhà ở; tư vấn về các vấn đề bất động sản; tư vấn về tài sản, dự án bất động sản cho các bên thứ ba; cung cấp vốn cho phát triển tài sản; cung cấp vốn tài chính cho việc khai thác sử dụng bất động sản; đại lý cho vay về nhà ở; dịch vụ mua đất đai [thay mặt cho bên thứ ba]; dịch vụ mua lại tài sản; dịch vụ mua lại đất đai; dịch vụ định giá và quản lý bất động sản; dịch vụ văn phòng bất động sản; dịch vụ cho vay bất động sản; dịch vụ thanh toán liên quan đến bất động sản [dịch vụ tài chính]; dịch vụ quản lý tài sản và bất động sản; dịch vụ quản lý tài sản liên quan đến giao dịch bất động sản; dịch vụ quản lý bất động sản và tài sản; dịch vụ quản lý tài sản; dịch vụ quản lý tài sản liên quan đến diện tích văn phòng; dịch vụ quản lý tài sản liên quan đến các tòa nhà dân cư; dịch vụ quản lý tài sản liên quan đến các cơ sở công nghiệp; dịch vụ quản lý tài sản liên quan đến trung tâm mua sắm; dịch vụ quản lý tài sản liên quan đến không gian giải trí; dịch vụ quản lý tài sản liên quan đến tòa nhà chuyên biệt trong một số lĩnh vực và thương mại; dịch vụ quản lý tài sản liên quan đến các cơ sở bán lẻ; dịch vụ nghiên cứu liên quan đến thị trường bất động sản; dịch vụ tìm

căn hộ thay mặt cho bên thứ ba [chỗ ở cố định]; dịch vụ tìm kiếm nhà ở; dịch vụ bất động sản để bán và cho thuê các tòa nhà; dịch vụ đại lý bất động sản để bán và cho thuê để kinh doanh; dịch vụ đại lý bất động sản liên quan đến việc mua và bán các tòa nhà; dịch vụ ký quỹ tài sản; dịch vụ môi giới để bán bất động sản, có hoa hồng; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ đàm phán tài chính trong lĩnh vực bất động sản; dịch vụ thông tin điện tử liên quan đến tài sản bất động sản; dịch vụ tư vấn định giá tài sản; dịch vụ tư vấn tài sản (bất động sản); dịch vụ tư vấn bất động sản; tư vấn về sở hữu đất đai; dịch vụ đại lý cho thuê chỗ ở an toàn; dịch vụ tư vấn về tài sản đối với doanh nghiệp; dịch vụ sở hữu tài sản luân phiên theo thời gian cho nhiều người (timeshare); dịch vụ tài chính cho các dự án phát triển bất động sản; dịch vụ tài chính cho phát triển bất động sản; dịch vụ cho thuê chỗ ở luân phiên theo thời gian cho nhiều người (căn hộ); cung cấp dịch vụ tài chính với tư cách là đại diện được ủy quyền để khai thác bất động sản thay mặt cho bên thứ ba.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; hoạt động thể thao và văn hóa; các hoạt động văn hóa; tổ chức hội nghị cho mục đích văn hóa và giáo dục; dịch vụ về giáo dục giảng dạy và đào tạo; dịch vụ trung tâm giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm do nhà hàng thực hiện; dịch vụ chỗ ở tạm thời; dịch vụ cung cấp đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ căn hộ nghỉ dưỡng, khách sạn; dịch vụ đặt chỗ khách sạn; nhà trọ; dịch vụ khách sạn cạnh đường cho khách có ô tô; cho thuê phòng họp; cho thuê chỗ ở du lịch.

(210) **4-2019-46510**

(540)



(220) 18.11.2019

(441) 27.04.2020

(531) A3.13.4; 1.15.15; 26.5.1; A26.11.7

(591) Vàng gold.

(731) ĐOÀN VĂN HẬU (VN)

Thôn 2, xã Trà Mai, huyện Nam Trà My,
tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 30: Mật ong.

(210) **4-2019-46591**

(540)

The logo features the word 'CASAL' in a bold, blue, outlined font.

(220) 19.11.2019

(441) 27.04.2020

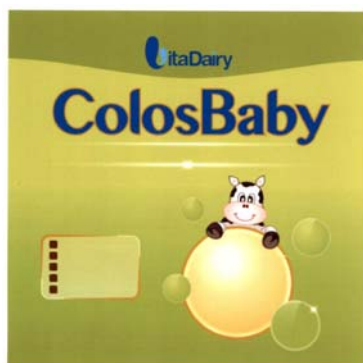
(731) CÔNG TY TNHH TM & XNK MINH
QUANG (VN)

Số 7, lô F2, đường DD6 -1, tổ 10, khu
phố 4, phường Tân Hưng Thuận, quận
12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Hạt điều rang muối, hạt điều sấy.

(210) **4-2019-46838**

(540)



(220) 20.11.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.15.15; 1.15.15; 25.5.25; 26.13.1;
26.1.6; 26.4.9; A3.4.2; A3.4.24

(591) Xanh nước biển, xanh da trời, xanh nõn chuối, nâu đậm, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VITADAIRY VIỆT NAM (VN)

Tầng 9, tòa nhà Empire, số 26 - 28 Hàm Nghi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Sữa công thức cho trẻ em; sữa bột (dùng cho mục đích y tế); sữa non (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Sữa, chế phẩm sữa (sữa tươi, sữa chua, sữa bột, sữa dạng viên kẹo, sữa bột pha sẵn), sữa non (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 30: Bánh kẹo, bánh sữa, kẹo sữa, ngũ cốc (đã chế biến), chế phẩm ngũ cốc.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: sữa công thức cho trẻ em, sữa bột (dùng cho mục đích y tế), sữa non (dùng cho mục đích y tế), sữa, chế phẩm sữa (sữa tươi, sữa chua, sữa bột, sữa dạng viên kẹo, sữa bột pha sẵn), sữa non (không dùng cho mục đích y tế), bánh kẹo, bánh sữa, kẹo sữa, ngũ cốc (đã chế biến), chế phẩm ngũ cốc.

(210) **4-2019-46839**

(540)



(220) 20.11.2019

(441) 27.04.2020

(531) A26.4.6; 26.15.15; 26.13.1; 26.4.9;
1.15.15; 26.1.6; 25.5.25; A3.4.2;
A3.4.24

(591) Vàng, xanh nước biển, xanh da trời, xanh nõn chuối, đỏ cam, nâu đậm, nâu vàng, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VITADAIRY VIỆT NAM (VN)

Tầng 9, tòa nhà Empire, số 26 - 28 Hàm Nghi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Sữa công thức cho trẻ em; sữa bột (dùng cho mục đích y tế); sữa non (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Sữa, chế phẩm sữa (sữa tươi, sữa chua, sữa bột, sữa dạng viên kẹo, sữa bột pha sẵn), sữa non (không dùng cho mục đích y tế).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 30: Bánh kẹo, bánh sữa, kẹo sữa, ngũ cốc (đã chế biến), chế phẩm ngũ cốc.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: sữa công thức cho trẻ em, sữa bột (dùng cho mục đích y tế), sữa non (dùng cho mục đích y tế), sữa, chế phẩm sữa (sữa tươi, sữa chua, sữa bột, sữa dạng viên kẹo, sữa bột pha sẵn), sữa non (không dùng cho mục đích y tế), bánh kẹo, bánh sữa, kẹo sữa, ngũ cốc (đã chế biến), chế phẩm ngũ cốc.

-
- | | | | |
|-------|----------------------------------|-------|--|
| (210) | 4-2019-46864 | (220) | 20.11.2019 |
| | | (441) | 27.04.2020 |
| (540) | | (731) | CP KELCO U.S., INC. (US)
3100 Cumberland Blvd., Suite 600,
Atlanta, GA 30339 United States of
America |
| | UNLOCKING NATURE-POWERED SUCCESS | (740) | Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP) |
- (511) Nhóm 01: Hóa chất dùng cho công nghiệp, khoa học và nhiếp ảnh, cũng như nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; nhựa nhân tạo dạng thô, chất dẻo dạng thô; hợp chất dập lửa và phòng cháy; chế phẩm dùng để ram và hàn; chất để thuộc da động vật và da sống; chất dính dùng trong công nghiệp; nhựa gắn và chất trám dạng bột nhào; phân ủ, phân hữu cơ, phân bón; chế phẩm sinh học để sử dụng trong công nghiệp và khoa học; chế phẩm sinh học dùng trong công nghiệp và/hoặc khoa học; chất xơ của trái cây có múi dùng cho mục đích công nghiệp; chất xơ của trái cây có múi dùng cho công nghiệp hóa chất và thực phẩm; chất xơ hoa quả chứa pectin dùng cho mục đích công nghiệp; chất xơ hoa quả chứa pectin dùng cho công nghiệp hóa chất và thực phẩm; chất phụ gia hoá học; chất phụ gia thực phẩm; chất xơ thực vật dùng cho mục đích công nghiệp; chất xơ thực vật dùng cho công nghiệp hóa chất và thực phẩm; pectin dùng cho công nghiệp thực phẩm; pectin dùng cho mục đích công nghiệp; ete xenluloza dùng trong công nghiệp; xenluloza vi khuẩn; xenluloza và chất dẫn xuất của xenluloza; chất làm quánh dùng cho mục đích công nghiệp; chất thay thế chất béo dùng cho công nghiệp thực phẩm; chất cô đặc tổng hợp được sử dụng trong sản xuất; chất làm đặc được sử dụng trong công nghiệp; chất làm đặc là sản phẩm hóa sinh dùng cho công nghiệp; chất ổn định hóa học; chất ổn định cho dầu, sơn; chất nhũ tương; chất hoạt động bề mặt; tác nhân nhũ tương hóa, chất gây phân tán, chất hòa tan và chất làm ẩm; chất phụ gia dùng cho dầu, dầu xăng và nhiên liệu động cơ; hóa chất dùng cho dầu, chất béo và sáp; thuốc thử hoá học để sử dụng trong sản xuất hóa chất; hóa chất và chế phẩm hóa học để sử dụng trong sản xuất chất thơm, thành phần thơm và hợp chất thơm; hóa chất để sử dụng trong sản xuất, cụ thể là mỹ phẩm và chế phẩm trang điểm, chế phẩm làm tươi mát và khử mùi không khí, chế phẩm chăm sóc miệng, chất làm sạch gia dụng, chất khử mùi và chất tẩy uế; thành phần hóa học được sử dụng để tạo hoặc tăng cường vị giác, hương vị và kết cấu của thực phẩm; hóa chất để sử dụng trong sản xuất và bảo quản thực phẩm, chất bổ sung cho thực phẩm và đồ uống; hóa chất được sử dụng như là thành phần và chất phụ gia trong sản xuất thực phẩm, chất bổ sung cho thực phẩm và đồ uống; chất keo nước, để sử dụng trong sản xuất và bảo quản thực phẩm, chất bổ sung cho thực phẩm và đồ uống; ete của xenluloza, chưa xử lý; chế phẩm hóa học để sản xuất sơn; chế phẩm hóa học để sản xuất chất tạo màu; thuốc thử hoá học [không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y]; hóa chất dùng để thấm ướt sợi, vải, hàng dệt; polyme hòa tan trong nước; polyme được sử dụng trong công nghiệp; prôtein

thực phẩm là (một) nguyên liệu thô; prôtein được sử dụng trong công nghiệp; polisaccarit được sử dụng trong lên men, hương liệu, chất bảo quản và trong kết dính; polisaccarit được sử dụng trong thực phẩm; chế phẩm và nguyên liệu hóa học dùng cho phim, nhiếp ảnh, in và sản xuất giấy; hợp phần hóa học để sử dụng trong xây dựng; chất bảo vệ bê tông; hợp phần để sản xuất gốm và bê tông; hóa chất để sử dụng trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; men dùng cho mục đích hoá học; hỗn hợp chất nhũ hóa và chất keo nước, hỗn hợp chất nhũ hóa và enzyme, hỗn hợp chất ổn định, chất gồm, nhựa cây sống [rhamsan], chất gồm welan [chất biến đổi lưu biến trong các ứng dụng công nghiệp], nhựa cây guar [được dùng để cô đặc thực phẩm cũng như làm thay đổi kích thước của giấy hoặc vải], nhựa cây làm từ hạt của cây carob, chất gồm diutan [một loại polisaccarit thu được bằng cách lên men vi sinh vật], chất gồm gellan [một loại polysaccarit anion tan trong nước], chất gồm xanthan [được sử dụng làm chất cô đặc và chất ổn định], anginat, chất keo carrageenan [chất keo được chiết xuất từ tảo caragen và tảo đỏ] để sử dụng trong công nghiệp.

(210) **4-2019-47014**

(540)



(220) 21.11.2019

(441) 27.04.2020

(531) 3.7.16; A3.7.24; 3.7.11; A7.1.11

(591) Xanh, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SƠN
CÔNG NGHỆ CAO TOÀN CẦU (VN)
Số nhà 108A, ngõ 54, đường Ngọc Hồi,
tổ 17, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng
Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; vécni.

(210) **4-2019-47015**

(540)



(220) 21.11.2019

(441) 27.04.2020

(531) 3.7.16; A3.7.24; 3.7.11; A7.1.11

(591) Xanh, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SƠN
CÔNG NGHỆ CAO TOÀN CẦU (VN)
Số nhà 108A, ngõ 54, đường Ngọc Hồi,
tổ 17, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng
Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; vécni.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2019-47016**

(540)



(220) 21.11.2019

(441) 27.04.2020

(531) 3.7.16; A3.7.24; 3.7.11; A7.1.11;
A5.3.14; A20.1.9

(591) Xanh, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SƠN
CÔNG NGHỆ CAO TOÀN CẦU (VN)
Số nhà 108A, ngõ 54, đường Ngọc Hồi,
tổ 17, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng
Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; vécni.

(210) **4-2019-47576**

(540)



Hội Thương Food

(220) 25.11.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; A26.1.18; A26.11.7

(731) CƠ SỞ SẢN XUẤT CHẾ BIẾN GIÒ
CHẢ; HÀNG THỰC PHẨM HỘI
THƯƠNG (VN)

Xóm 6, thôn Thụy Khuê, xã Sài Sơn,
huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Giò chả các loại; xúc xích; nem chua rán; mọc viên; mọc úp nấm.

(210) **4-2019-47642**

(540)

ELISA PAINT

(220) 25.11.2019

(441) 27.04.2020

(731) NGUYỄN THỊ TUYẾT (VN)
Xã Nhật Tân, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà
Nam

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn phủ; sơn chịu lửa; chất kết dính cho sơn; sơn chống gỉ.

Nhóm 19: Bột trét tường; gạch; ngói [không bằng kim loại].

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: sơn, sơn phủ, sơn chịu lửa, chất kết dính cho sơn, sơn
chống gỉ, bột trét tường, gạch, ngói, keo dán gạch.

(210) **4-2019-47697**

(540)



(220) 25.11.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.15.9; 26.15.11; 26.5.4; A26.4.18; 21.1.25

(591) Đỏ, vàng, xám, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HỮU TÍN VIỆT (VN)
181B/42 Âu Dương Lân, phường 2, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Mật ong.

(210) **4-2019-47775**

(540)



(220) 26.11.2019

(441) 27.04.2020

(531) 5.5.16; A5.5.20; A5.5.21

(591) Đỏ, trắng.

(731) 1. CÔNG TY CỔ PHẦN DHK MART (VN)
Lô A59/I đường số 7, khu công nghiệp Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
2. CÔNG TY CỔ PHẦN DHK CATERING (VN)
Lô A59/1 đường số 7, khu công nghiệp Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Cặp; ba lô; túi xách tay; ví tiền làm bằng da và vật liệu giả da.

Nhóm 25: Quần áo; trang phục; giày; dép; mũ (nón); thắt lưng [trang phục].

Nhóm 29: Cá đóng hộp; trái cây đóng hộp; thịt đóng hộp; rau, củ đóng hộp; hải sản đóng hộp - trừ mực tẩm gia vị.

Nhóm 35: Kinh doanh chuỗi siêu thị và kinh doanh chuỗi cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: gia vị (tương ớt, nước mắm, mì chính, dầu ăn), thực phẩm đóng hộp, nông sản (cụ thể: rau, củ, quả, chè, cà phê), gạo, bột mì, cacao, sô-cô-la, bánh kẹo, mỹ phẩm, quần áo, giày dép, mũ (nón) thời trang, đồng hồ, kính mắt; mua bán, phân phối: gia vị (tương ớt, nước mắm, mì chính, dầu ăn), thực phẩm đóng hộp, nông sản (cụ thể: rau, củ, quả, chè, cà phê); mua bán gạo, bột mì, cacao, sô-cô-la, bánh kẹo; mua bán mỹ phẩm, quần áo, giày dép, mũ (nón) thời trang, đồng hồ, kính mắt.

Nhóm 36: Môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; định giá bất động sản; mua bán bất động sản; cho thuê mua bất động sản (căn hộ, căn hộ cao cấp, khu biệt thự, văn phòng).

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; thông tin về xây dựng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp suất ăn công nghiệp; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2019-47776**

(220) 26.11.2019

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A5.3.15

(591) Đỏ, trắng.

(731) 1. CÔNG TY CỔ PHẦN DHK MART (VN)

Lô A59/I đường số 7, khu công nghiệp Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

2. CÔNG TY CỔ PHẦN DHK CATERING (VN)

Lô A59/I đường số 7, khu công nghiệp Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 18: Cặp; ba lô; túi xách tay; ví tiền làm bằng da và vật liệu giả da.

Nhóm 25: Quần áo; trang phục; giày; dép; mũ (nón); thắt lưng [trang phục].

Nhóm 29: Cá đóng hộp; trái cây đóng hộp; thịt đóng hộp; rau, củ đóng hộp; hải sản đóng hộp - trừ mực tẩm gia vị.

Nhóm 35: Kinh doanh chuỗi siêu thị và kinh doanh chuỗi cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: gia vị (tương ớt, nước mắm, mì chính, dầu ăn), thực phẩm đóng hộp, nông sản (cụ thể: rau, củ, quả, chè, cà phê), gạo, bột mì, cacao, sô-cô-la, bánh kẹo, mỹ phẩm, quần áo, giày dép, mũ (nón) thời trang, đồng hồ, kính mắt; mua bán, phân phối: gia vị (tương ớt, nước mắm, mì chính, dầu ăn), thực phẩm đóng hộp, nông sản (cụ thể: rau, củ, quả, chè, cà phê); mua bán gạo, bột mì, cacao, sô-cô-la, bánh kẹo; mua bán mỹ phẩm, quần áo, giày dép, mũ (nón) thời trang, đồng hồ, kính mắt.

Nhóm 36: Môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; định giá bất động sản; mua bán bất động sản; cho thuê mua bất động sản (căn hộ, căn hộ cao cấp, khu biệt thự, văn phòng).

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; thông tin về xây dựng.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp suất ăn công nghiệp; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2019-47849**

(540)

LAB NATURE

(220) 26.11.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.2; A26.4.18

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LAB FROM NATURE (VN)

95 Trần Trọng Cung, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; sữa tắm; dầu xả tóc; serum (mỹ phẩm); nước súc miệng (không dùng cho mục đích y tế); dầu massage (mỹ phẩm).

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

(210) **4-2019-47889**

(540)

NUKI

(220) 26.11.2019

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI VẠN LỘC (VN)

Số 2, ngách 17, ngõ 192, đường Tựu Liệt, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Điện thoại; thiết bị viễn thông; linh kiện máy vi tính; các thiết bị ngoại vi của máy tính; thiết bị ghi âm thanh; thiết bị truyền âm thanh; thiết bị và máy âm thanh; thiết bị tái tạo âm thanh; bộ khuếch đại âm thanh; bộ trộn âm thanh; pin điện; pin có thể sạc lại; ắc quy điện; thiết bị sạc pin; thiết bị nạp ắc quy; pin lithium; camera.

(210) **4-2019-47995**

(540)



(220) 27.11.2019

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.15; 3.3.1; 26.1.1; A26.11.8

(591) Đỏ, vàng, đen, cam, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP PS LUBE (VN)

70/10 đường ống Nước thô D2400m, KP Tân Hòa, phường Đông Hòa, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 04: Dầu và mỡ công nghiệp; chất bôi trơn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2019-48213**

(540)



(220) 28.11.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; 26.1.12; 26.7.25; 25.5.25

(591) Xanh ngọc, vàng, cam, đen.

(731) NGUYỄN LÊ THÁI QUẢNG (VN)

Núi Đèo, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 30: Cà phê, trà (chè), ca cao; kem lạnh; đường; nước đá.

(210) **4-2019-48323**

(540)



(220) 28.11.2019

(441) 27.04.2020

(531) 5.7.1; 5.7.27; A5.1.5; A5.1.16; 26.1.2;
26.11.3; A26.11.12; A6.3.12; A6.3.20

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
TƯ VẤN Y DƯỢC QUỐC TẾ (VN)

Số 9 lô A, tổ 100 Hoàng Cầu, phường Ô
Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; phân phối, bán buôn, bán lẻ các sản phẩm như: hóa mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, cà phê, trà, cà phê nhân tạo, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở trà, cà phê bột, cà phê hòa tan và các sản phẩm cà phê và trà khác, bánh ngọt, bú, thực phẩm, đồ ăn nhẹ, nước ép trái cây, đồ uống không cồn, đồ uống có cồn, máy móc, thiết bị, dụng cụ pha cà phê, máy móc thiết bị về cà phê, công cụ dụng cụ pha chế cà phê; dịch vụ đại lý mua bán ký gửi hàng hóa: mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, cà phê, trà, cà phê nhân tạo, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở trà, cà phê bột, cà phê hòa tan và các sản phẩm cà phê và trà khác, bánh ngọt; dịch vụ quảng cáo.

(210) **4-2019-48330**

(540)

interloka™

(220) 28.11.2019

(441) 27.04.2020

(591) Đỏ, trắng, đen, xám, cam.

(731) NGUYỄN ĐỨC SƠN (VN)

Phòng 826, nhà CT16, đô thị mới Định
Công, phường Định Công, quận Hoàng
Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam
(IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ quan hệ công chúng; dịch vụ xuất bản các nội dung nhằm mục đích quảng cáo và xúc tiến thương mại; dịch vụ tổ chức sự kiện nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ tư vấn trong việc tạo lập, duy trì và phát triển thương hiệu (không bao gồm dịch vụ pháp lý và dịch vụ thiết kế); tư vấn marketing; dịch vụ tiếp thị; dịch vụ nghiên cứu, điều tra và tư vấn kinh doanh; đại lý thông tin thương mại.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế mỹ thuật ứng dụng; dịch vụ tạo lập và duy trì blog cho người khác; dịch vụ cung cấp (không phải mua bán) thông tin, tra cứu thông tin qua internet; dịch vụ cung cấp việc sử dụng tạm thời các giao diện máy tính không tải xuống được nhằm tạo ra các dịch vụ thông tin cá nhân trực tuyến.

(210) **4-2019-48365**

(220) 28.11.2019

(441) 27.04.2020

(540)



(591) Xanh ngọc bích.

(731) GS ENGINEERING &
CONSTRUCTION CORP. (KR)

33, Jong-ro, Jongno-gu, Seoul, Korea

(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược để chăm sóc da.

Nhóm 06: Cốp pha nhôm.

Nhóm 07: Máy nâng [thang máy].

Nhóm 19: Cọc bê tông ly tâm ứng lực trước cường độ cao (cọc phọc).

Nhóm 35: Dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho dự án xây dựng; đăng ký thuê bao dịch vụ viễn thông cho người khác.

Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; định giá bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bán tòa nhà; dịch vụ bán căn hộ; dịch vụ bán tòa nhà thương mại; cho thuê tòa nhà thương mại; thu tiền thuê nhà, bất động sản; đầu tư phát triển bất động sản; tư vấn phát triển bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; thông tin về xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng các quầy, sạp hàng trong hội chợ; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; tư vấn xây dựng; xây dựng các cao ốc văn phòng; xây dựng các tòa nhà thương mại; xây dựng nội thất; xây dựng đường có mái vòm/dây cuốn; xây dựng các căn hộ; xây dựng tòa nhà officetel (tòa nhà có các căn hộ đa năng, vừa có thể dùng làm văn phòng vừa có thể dùng để ở); xây dựng nhà ở; xây dựng chung cư; tu sửa căn hộ; dịch vụ giám sát xây dựng.


Nhóm 38: Cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cho thuê modem; cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa; cho thuê thiết bị viễn thông.

Nhóm 41: Giáo dục trong trường nội trú; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; trường mẫu giáo; học viện [giáo dục]; thông tin giáo dục; dịch vụ sân tập gôn; cho thuê sân tập gôn; cung cấp các tiện nghi sử dụng cho chơi gôn.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; nghiên cứu y học.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

Nhóm 44: Dịch vụ nhà tế bần; dịch vụ y học không tập quán; dịch vụ y tế tại bệnh viện; tư vấn y tế cho người khuyết tật; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ y tế; chăm sóc y tế; dịch vụ chỉnh hình răng; chăm sóc giảm đau; cố vấn về lĩnh vực dược học; liệu pháp vật lý; phẫu thuật tạo hình.

(210)	4-2019-48366	(220)	28.11.2019
		(441)	27.04.2020
(540)		(531)	A26.11.12; 26.3.1; A24.15.7; 26.13.25
		(591)	Xanh ngọc bích.
		(731)	GS ENGINEERING & CONSTRUCTION CORP. (KR) 33, Jong-ro, Jongno-gu, Seoul, Korea
		(740)	Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược để chăm sóc da.

Nhóm 06: Cốp pha nhôm.

Nhóm 07: Máy nâng [thang máy].

Nhóm 19: Cọc bê tông ly tâm ứng lực trước cường độ cao (cọc phọc).

Nhóm 35: Dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho dự án xây dựng; đăng ký thuê bao dịch vụ viễn thông cho người khác.

Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; định giá bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bán tòa nhà; dịch vụ bán căn hộ; dịch vụ bán tòa nhà thương mại; cho thuê tòa nhà thương mại; thu tiền thuê nhà, bất động sản; đầu tư phát triển bất động sản; tư vấn phát triển bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; thông tin về xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng các quầy, sạp hàng trong hội chợ; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; tư vấn xây dựng; xây dựng các cao ốc văn phòng; xây dựng các tòa nhà thương mại; xây dựng nội thất; xây dựng đường có mái vòm/dây cuốn; xây dựng các căn hộ; xây dựng tòa nhà officetel (tòa nhà có các căn hộ đa năng, vừa có thể dùng làm văn phòng vừa có thể dùng để ở); xây dựng nhà ở; xây dựng chung cư; tu sửa căn hộ; dịch vụ giám sát xây dựng.

Nhóm 38: Cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cho thuê modem; cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa; cho thuê thiết bị viễn thông.

Nhóm 41: Giáo dục trong trường nội trú; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; trường mẫu giáo; học viện [giáo dục]; thông tin giáo dục; dịch vụ sân tập gôn; cho thuê sân tập gôn; cung cấp các tiện nghi sử dụng cho chơi gôn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; nghiên cứu y học.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

Nhóm 44: Dịch vụ nhà tế bần; dịch vụ y học không tập quán; dịch vụ y tế tại bệnh viện; tư vấn y tế cho người khuyết tật; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ y tế; chăm sóc y tế; dịch vụ chỉnh hình răng; chăm sóc giảm đau; cố vấn về lĩnh vực dược học; liệu pháp vật lý; phẫu thuật tạo hình.

(210) **4-2019-48367**

(220) 28.11.2019

(441) 27.04.2020

(540)



(591) Xanh ngọc bích.

(731) GS ENGINEERING &
CONSTRUCTION CORP. (KR)

33, Jong-ro, Jongno-gu, Seoul, Korea

(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho dự án xây dựng; đăng ký thuê bao dịch vụ viễn thông cho người khác.

Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; định giá bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bán tòa nhà; dịch vụ bán căn hộ; dịch vụ bán tòa nhà thương mại; cho thuê tòa nhà thương mại; thu tiền thuê nhà, bất động sản; đầu tư phát triển bất động sản; tư vấn phát triển bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; thông tin về xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng các quầy, sạp hàng trong hội chợ; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; tư vấn xây dựng; xây dựng các cao ốc văn phòng; xây dựng các tòa nhà thương mại; xây dựng nội thất; xây dựng đường có mái vòm/dây cuốn; xây dựng các căn hộ; xây dựng tòa nhà officetel (tòa nhà có các căn hộ đa năng, vừa có thể dùng làm văn phòng vừa có thể dùng để ở); xây dựng nhà ở; xây dựng chung cư; tu sửa căn hộ; dịch vụ giám sát xây dựng.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

(210) **4-2019-48368**

(220) 28.11.2019

(441) 27.04.2020

(540)



(531) A26.11.12; 26.3.1; A24.15.7; 26.13.25

(591) Xanh ngọc bích.

(731) GS ENGINEERING &
CONSTRUCTION CORP. (KR)

33, Jong-ro, Jongno-gu, Seoul, Korea

(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho dự án xây dựng; đăng ký thuê bao dịch vụ viễn thông cho người khác.

Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; cho thuê căn hộ; cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; định giá bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bán tòa nhà; dịch vụ bán căn hộ; dịch vụ bán tòa nhà thương mại; cho thuê tòa nhà thương mại; thu tiền thuê nhà, bất động sản; đầu tư phát triển bất động sản; tư vấn phát triển bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; thông tin về xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng các quầy, sạp hàng trong hội chợ; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; tư vấn xây dựng; xây dựng các cao ốc văn phòng; xây dựng các tòa nhà thương mại; xây dựng nội thất; xây dựng đường có mái vòm/dây cuốn; xây dựng các căn hộ; xây dựng tòa nhà officetel (tòa nhà có các căn hộ đa năng, vừa có thể dùng làm văn phòng vừa có thể dùng để ở); xây dựng nhà ở; xây dựng chung cư; tu sửa căn hộ; dịch vụ giám sát xây dựng.

(210) **4-2019-48372**

(220) 28.11.2019

(441) 27.04.2020

(540)



(591) Xanh ngọc bích.

(731) GS ENGINEERING &
CONSTRUCTION CORP. (KR)

33, Jong-ro, Jongno-gu, Seoul, Korea

(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho dự án xây dựng; đăng ký thuê bao dịch vụ viễn thông cho người khác.

Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; cho thuê căn hộ; cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; định giá bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bán tòa nhà; dịch vụ bán căn hộ; dịch vụ bán tòa nhà thương mại; cho thuê tòa nhà thương mại; thu tiền thuê nhà, bất động sản; đầu tư phát triển bất động sản; tư vấn phát triển bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; thông tin về xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng các quầy, sạp hàng trong hội chợ; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; tư vấn xây dựng; xây dựng các cao ốc văn phòng; xây dựng các tòa nhà thương mại; xây dựng nội thất; xây dựng đường có mái vòm/dây cuốn; xây dựng các căn hộ; xây dựng tòa nhà officetel (tòa nhà có các căn hộ đa năng, vừa có thể dùng làm văn phòng vừa có thể dùng để ở); xây dựng nhà ở; xây dựng chung cư; tu sửa căn hộ; dịch vụ giám sát xây dựng.

(210) **4-2019-48373**

(220) 28.11.2019

(441) 27.04.2020

(540)



(591) Xanh ngọc bích.

(731) GS ENGINEERING &
CONSTRUCTION CORP. (KR)

33, Jong-ro, Jongno-gu, Seoul, Korea


(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho dự án xây dựng; đăng ký thuê bao dịch vụ viễn thông cho người khác.


Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; cho thuê căn hộ; cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; định giá bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bán tòa nhà; dịch vụ bán căn hộ; dịch vụ bán tòa nhà thương mại; cho thuê tòa nhà thương mại; thu tiền thuê nhà, bất động sản; đầu tư phát triển bất động sản; tư vấn phát triển bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; thông tin về xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng các quầy, sạp hàng trong hội chợ; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; tư vấn xây dựng; xây dựng các cao ốc văn phòng; xây dựng các tòa nhà thương mại; xây dựng nội thất; xây dựng đường có mái vòm/dây cuốn; xây dựng các căn hộ; xây dựng tòa nhà officetel (tòa nhà có các căn hộ đa năng, vừa có thể dùng làm văn phòng vừa có thể dùng để ở); xây dựng nhà ở; xây dựng chung cư; tu sửa căn hộ; dịch vụ giám sát xây dựng.

(210)	4-2019-48374	(220)	28.11.2019
		(441)	27.04.2020
(540)		(531)	A26.11.12; 26.3.1; A24.15.7; 26.13.25
		(591)	Xanh ngọc bích.
		(731)	GS ENGINEERING & CONSTRUCTION CORP. (KR) 33, Jong-ro, Jongno-gu, Seoul, Korea
		(740)	Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; cho thuê căn hộ; cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ bán tòa nhà; dịch vụ bán căn hộ; dịch vụ bán tòa nhà thương mại; cho thuê tòa nhà thương mại; thu tiền thuê nhà, bất động sản; đầu tư phát triển bất động sản; tư vấn phát triển bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; thông tin về xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng các quầy, sạp hàng trong hội chợ; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; tư vấn xây dựng; xây dựng các cao ốc văn phòng; xây dựng các tòa nhà thương mại; xây dựng nội thất; xây dựng đường có mái vòm/dây cuốn; xây dựng các căn hộ; xây dựng tòa nhà officetel (tòa nhà có các căn hộ đa năng, vừa có thể dùng làm văn phòng vừa có thể dùng để ở); xây dựng nhà ở; xây dựng chung cư; tu sửa căn hộ; dịch vụ giám sát xây dựng.


(210)	4-2019-48375	(220)	28.11.2019
		(441)	27.04.2020
(540)		(531)	A26.11.12; 26.3.1; A24.15.7; 26.13.25
		(591)	Xanh ngọc bích.
		(731)	GS ENGINEERING & CONSTRUCTION CORP. (KR) 33, Jong-ro, Jongno-gu, Seoul, Korea
		(740)	Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; cho thuê căn hộ; cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản;

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)


dịch vụ bán tòa nhà; dịch vụ bán căn hộ; dịch vụ bán tòa nhà thương mại; cho thuê tòa nhà thương mại; thu tiền thuê nhà, bất động sản; đầu tư phát triển bất động sản; tư vấn phát triển bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; thông tin về xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng các quầy, sạp hàng trong hội chợ; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; tư vấn xây dựng; xây dựng các cao ốc văn phòng; xây dựng các tòa nhà thương mại; xây dựng nội thất; xây dựng đường có mái vòm/dây cuốn; xây dựng các căn hộ; xây dựng tòa nhà officetel (tòa nhà có các căn hộ đa năng, vừa có thể dùng làm văn phòng vừa có thể dùng để ở); xây dựng nhà ở; xây dựng chung cư; tu sửa căn hộ; dịch vụ giám sát xây dựng.

- (210) **4-2019-48376** (220) 28.11.2019
(441) 27.04.2020
(540) (531) A26.11.12; 26.3.1; A24.15.7; 26.13.25
(591) Xanh ngọc bích.
 (731) GS ENGINEERING &
CONSTRUCTION CORP. (KR)
33, Jong-ro, Jongno-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

- (511) Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; cho thuê căn hộ; cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ bán tòa nhà; dịch vụ bán căn hộ; dịch vụ bán tòa nhà thương mại; cho thuê tòa nhà thương mại; thu tiền thuê nhà, bất động sản; đầu tư phát triển bất động sản; tư vấn phát triển bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; thông tin về xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng các quầy, sạp hàng trong hội chợ; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; tư vấn xây dựng; xây dựng các cao ốc văn phòng; xây dựng các tòa nhà thương mại; xây dựng nội thất; xây dựng đường có mái vòm/dây cuốn; xây dựng các căn hộ; xây dựng tòa nhà officetel (tòa nhà có các căn hộ đa năng, vừa có thể dùng làm văn phòng vừa có thể dùng để ở); xây dựng nhà ở; xây dựng chung cư; tu sửa căn hộ; dịch vụ giám sát xây dựng.


- (210) **4-2019-48377** (220) 28.11.2019
(441) 27.04.2020
(540) (531) A26.11.12; 26.3.1; A24.15.7; 26.13.25
(591) Xanh ngọc bích.
 (731) GS ENGINEERING &
CONSTRUCTION CORP. (KR)
33, Jong-ro, Jongno-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

- (511) Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; cho thuê căn hộ; cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ bán tòa nhà; dịch vụ bán căn hộ; dịch vụ bán tòa nhà thương mại; cho thuê tòa nhà thương mại; thu tiền thuê nhà, bất động sản; đầu tư phát triển bất động sản; tư vấn phát triển bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; thông tin về xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng các quầy, sạp hàng trong hội chợ; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; tư vấn xây dựng; xây


CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

dựng các cao ốc văn phòng; xây dựng các tòa nhà thương mại; xây dựng nội thất; xây dựng đường có mái vòm/dây cuốn; xây dựng các căn hộ; xây dựng tòa nhà officetel (tòa nhà có các căn hộ đa năng, vừa có thể dùng làm văn phòng vừa có thể dùng để ở); xây dựng nhà ở; xây dựng chung cư; tu sửa căn hộ; dịch vụ giám sát xây dựng.

(210)	4-2019-48378	(220)	28.11.2019
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	A26.11.12; 26.3.1; A24.15.7; 26.13.25
		(591)	Xanh ngọc bích.
		(731)	GS ENGINEERING & CONSTRUCTION CORP. (KR) 33, Jong-ro, Jongno-gu, Seoul, Korea
		(740)	Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; cho thuê căn hộ; cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ bán tòa nhà; dịch vụ bán căn hộ; dịch vụ bán tòa nhà thương mại; cho thuê tòa nhà thương mại; thu tiền thuê nhà, bất động sản; đầu tư phát triển bất động sản; tư vấn phát triển bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; thông tin về xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng các quầy, sạp hàng trong hội chợ; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; tư vấn xây dựng; xây dựng các cao ốc văn phòng; xây dựng các tòa nhà thương mại; xây dựng nội thất; xây dựng đường có mái vòm/dây cuốn; xây dựng các căn hộ; xây dựng tòa nhà officetel (tòa nhà có các căn hộ đa năng, vừa có thể dùng làm văn phòng vừa có thể dùng để ở); xây dựng nhà ở; xây dựng chung cư; tu sửa căn hộ; dịch vụ giám sát xây dựng.

(210)	4-2019-48384	(220)	28.11.2019
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	26.5.1; 26.15.15; A3.5.24; A3.5.25; 4.5.14
		(591)	Xanh ngọc, xám, trắng, đen.
		(731)	NGUYỄN THANH SANG (VN) Lô 17, đường Nguyễn Huệ, phường Đoàn Kết, thị xã AyunPa, tỉnh Gia Lai
		(740)	Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: quần áo, váy, giày, khăn quàng cổ, mũ, ba lô, tất chân, ca vát.

(210) **4-2019-48404**

(540)



(220) 28.11.2019

(441) 27.04.2020

(531) 3.9.1; 26.1.1; A26.1.15

(591) Xanh cỏ vịt, xanh biển, trắng, da cam.

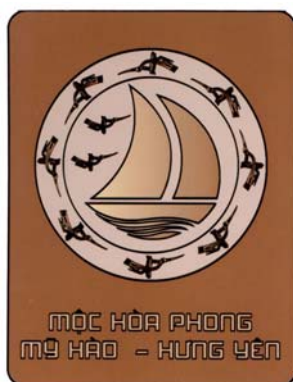
(731) CÔNG TY TNHH HAPPY GROUP (VN)

57 Ngô Tất Tố, phường 21, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng mì Udon và Soba; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản.

(210) **4-2019-48417**

(540)



(220) 28.11.2019

(441) 27.04.2020

(591) Nâu, đen, nâu nhạt, nâu sáng.

(731) HỘI NÔNG DÂN XÃ HÒA PHONG (VN)

Xã Hòa Phong, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 16: Tranh điêu khắc bằng gỗ

Nhóm 20: Giường, tủ, bàn ghế, khung tranh làm bằng gỗ

Nhóm 21: Bát, đĩa, bình hoa, chai lọ, hộp đựng làm bằng gỗ

(210) **4-2019-48440**

(540)

TCN

(220) 29.11.2019

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ HIDICO (VN)

Số 01-03 Hồ Biểu Chánh, khu 500 căn, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 19: Dung dịch tạo bọt cho bê tông nhẹ dùng trong xây dựng.

(210)	4-2019-48485	(220)	29.11.2019
		(441)	27.04.2020
(540)		(531)	A24.15.7
		(731)	CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU FOVINA HÀ NỘI (VN) N06A, liên kê 56, khu đất dịch vụ Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
		(740)	Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

CLAYMORE

(511) Nhóm 09: Quần áo bảo hộ lao động; thiết bị bảo hộ lao động, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 24: Vải (dùng trong may mặc thời trang).

Nhóm 25: Quần áo trẻ em; quần áo người lớn; đồng phục (quần áo).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo trẻ em, quần áo người lớn, đồng phục (quần áo) và vải.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế thời trang.

(210)	4-2019-48684	(220)	29.11.2019
		(441)	27.04.2020
(540)		(731)	RIOT GAMES, INC. (US) 12333 West Olympic Boulevard, Los Angeles, California 90064, United States of America
		(740)	Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đầu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)

RIOT GAMES ARCANE

(511) Nhóm 09: Phim và chương trình truyền hình có thể tải xuống được có chứa các tập phim từ một sê-ri truyền hình hoạt hình được cung cấp qua dịch vụ vidêo theo yêu cầu; đĩa dvd và đĩa compact ghi sẵn có chứa thông tin trong lĩnh vực trò chơi máy vi tính; đĩa trò chơi máy vi tính; phần mềm trò chơi máy vi tính; bản ghi âm thanh và vidêo có chứa nhân vật hoạt hình và chương trình truyền hình hoạt hình; thiết bị truyền phát trực tiếp đa phương tiện kỹ thuật số; phần mềm trò chơi máy vi tính có chứa thể sưu tập kỹ thuật số; chương trình máy vi tính dùng để theo dõi tình trạng của nhiều người dùng dịch vụ trò chơi tương tác và để kết nối người chơi trò chơi trực tuyến với những người chơi khác ở mọi trình độ kỹ năng; phim hoạt hình có thể tải xuống được; chương trình trò chơi máy vi tính có thể tải xuống được; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống được dưới dạng truyện tranh, tiểu thuyết dạng đồ họa và truyện có chứa bối cảnh và nhân vật dựa theo trò chơi video; ảnh có thể tải xuống được; hình ảnh làm hình nền và màn hình chờ cho máy vi tính, điện thoại di động, máy tính bảng có thể tải xuống được; phần mềm trò chơi điện tử cho thiết bị không dây; bảng thông báo điện tử; chương trình trò chơi máy vi tính trực tuyến tương tác với nhiều người chơi; phần mềm trò chơi vidêo; phần mềm trò chơi vidêo sử dụng trên điện thoại di động; loa âm thanh; thiết bị sạc pin (thiết bị nạp ắc quy) cho máy tính xách tay, điện thoại di động, máy tính bảng, và các thiết bị di động cho phép kết nối usb khác; ổ

usb flash (thiết bị lưu trữ dữ liệu) trống (chưa có dữ liệu); bàn phím máy vi tính; chuột máy vi tính; nam châm trang trí; tai nghe loại nhỏ nhét vào tai; kính đeo mắt; phụ kiện máy vi tính, cụ thể là vỏ bọc và bao bảo vệ cho điện thoại di động, chuột máy vi tính, tai nghe, máy tính bảng, ổ usb; tai nghe; bộ tai nghe đeo vòng qua đầu để dùng với máy vi tính; giá đỡ (monopod) dùng cho các thiết bị điện tử kỹ thuật số cầm tay, cụ thể là máy ảnh, điện thoại di động, máy tính bảng; miếng đệm lót chuột máy vi tính; kính râm.

Nhóm 14: Vòng đeo tay [đồ trang sức/đồ kim hoàn]; đồ trang sức cho cơ thể; đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyên; đồng tiền lưu niệm; đồng hồ; đồng hồ có gắn máy radio; khuy măng sét; khuyên tai; đồ trang sức; hộp đựng đồ trang sức; ví gấp đựng đồ trang sức; vòng đeo chìa khóa [đồ trang sức/đồ kim hoàn]; ghim cài áo; mặt dây chuyền có thể lồng ảnh; vòng cổ [đồ trang sức/đồ kim hoàn]; mặt dây chuyền; ghim cài [đồ trang sức]; nhẫn [đồ trang sức]; dây đeo đồng hồ đeo tay; đồng hồ đeo tay.

Nhóm 16: Giấy dính; áp phích quảng cáo; hình xăm tạm thời [hình in bóc dán]; biểu ngữ bằng giấy; sách viễn tưởng; truyện tranh; tiểu thuyết dạng đồ họa; miếng lót cốc làm từ bìa cứng; miếng lót cốc làm từ giấy; bút bi; bút dạ kim; bút mực nước, bút mực; bộ màu vẽ thủ công và mỹ thuật.

Nhóm 18: Túi xách đa năng; túi thể thao; ba lô; túi đeo ở thắt lưng; túi đựng sách; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; hộp đựng danh thiếp; túi dạng hộp đựng hành lý cá nhân; ví đựng tiền xu; vòng cổ dùng cho động vật; túi đựng mỹ phẩm không chứa đồ (rỗng); quần áo cho động vật; túi có quai đeo chéo; ba lô leo núi; túi đựng bím; ba lô dây rút; túi bằng vải thô để đựng đồ thể thao hoặc cắm trại; túi nhỏ đeo trước bụng; túi xách tay; bao để móc chìa khóa; túi dài hẹp bằng vải thô để đựng quần áo và vật dụng; dây dắt động vật; hành lý; thẻ hành lý; túi có quai dài đeo chéo/túi đưa thư; ô che nắng; túi cầm tay; ví; túi có quai dài để đeo vai; túi đựng đồ dùng vệ sinh cá nhân không chứa đồ (rỗng); túi to đựng đồ (tote); vali [hành lý]; ô; túi đeo ở eo; dây đeo ví dạng dây xích [bộ phận của ví]; ví; túi đeo cổ tay.

Nhóm 20: Tượng nhỏ làm bằng nhựa vinyl; tượng làm bằng nhựa; vòng đeo chìa khóa bằng nhựa.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng đa năng cầm tay dùng trong gia đình; đĩa/khay dùng để nướng bánh/đồ ăn; chảo dùng để nướng bánh/đồ ăn; hộp đựng thức ăn phong cách Nhật Bản (hộp bento); đồ chứa đựng thức uống; dụng cụ mở nút chai; bát; đồ trang trí đặt trên bánh gatô làm bằng gốm; đồ trang trí đặt trên bánh gatô làm bằng thủy tinh; đồ trang trí đặt trên bánh gatô làm bằng sứ; giá giữ nến; hũ/lọ đựng đồ dùng cho nhà bếp; thớt được sử dụng khi rửa/khắc thực phẩm; nĩa được sử dụng khi rửa/khắc thực phẩm; đồ gác đĩa; đĩa; lược; đĩa có in hình ảnh dùng làm đồ lưu niệm/trang trí; hộp đựng chứa đồ dùng cho gia dụng và nhà bếp; đồ chứa đựng cho mục đích gia dụng; dụng cụ cắt bánh quy trong nấu ăn [dụng cụ nhà bếp]; lọ đựng bánh quy; dụng cụ mở nút chai xoắn ruột gà; chổi (cọ) dùng để trang điểm; tách (chén/cốc); chỉ nha khoa; bộ đồ (dụng cụ) để ăn, ngoại trừ dao, đĩa và thìa; đĩa; đĩa dùng một lần; chai đựng nước dùng cho thể thao; bình để uống; ly để uống; bàn chải đánh răng chạy bằng điện; tượng nhỏ bằng gốm; tượng nhỏ bằng thủy tinh; tượng nhỏ bằng sứ; dụng cụ giữ đồ đựng thức uống có bọt [dạng bao bọc bên ngoài]; lược chải lông/tóc dạng bàn chải; xô/thùng đựng đá lạnh; đồ đựng thức uống cách nhiệt; dụng cụ giữ hộp đựng nước trái cây; gang tay dùng trong nhà bếp; lọ (bình) sành đựng dụng cụ nhà bếp; hộp đựng thức ăn trưa; ca (chén vại); dụng cụ pha cà phê không dùng điện; dụng cụ ép nước hoa quả không dùng điện; gang tay dùng cho lò nướng; tách (chén/

cốc) giấy; đĩa giấy; lọ đựng tiền tiết kiệm; bình rót; miếng lót đĩa ở bàn ăn bằng nhựa; đồ chứa đựng bằng nhựa; đĩa; tấm/găng tay nhắc nồi; lọ đựng muối và tiêu nhỏ để bàn; đồ treo trang trí phản chiếu ánh sáng (suncatchers); bình đựng cách nhiệt; đồ chứa đựng cách nhiệt để đựng thức ăn; bình bệt cách nhiệt đựng đồ uống; hộp cách nhiệt để đựng thức ăn trưa; bàn chải đánh răng; tách (chén/cốc) dùng để đi du lịch; phích nước; miếng lót đĩa ở bàn ăn bằng nhựa vinyl; giỏ/sọt rác; bình chứa nước dạng rỗng.

Nhóm 24: Biểu ngữ (không làm bằng giấy); vật dụng dùng hàng ngày, cụ thể là khăn tay bỏ túi bằng vải; bộ đồ giường, cụ thể là tấm phủ giường (khăn trải giường); mền/chăn bông; vỏ đệm/nệm; khăn trải giường bằng vải lanh; chăn; khăn lau.

Nhóm 25: Quần áo, cụ thể là quần áo ngủ, áo nịt len, áo ni, áo phông, quần dài, áo vét, vớ ngắn cổ, quần áo lót, cà-vạt và áo len dài tay, đồ đội đầu, mũ; giày, cổ tay áo.

Nhóm 26: Khóa thắt lưng; hạt nhỏ/trang sức (hạt charm) để trang trí cho ba lô; hạt nhỏ/trang sức (hạt charm) để trang trí cho điện thoại di động; phụ kiện cho tóc, cụ thể là dải băng để buộc tóc, cặp tóc, nơ cài tóc, khóa cài, kẹp cài, cặp tóc, ruy băng dùng cho tóc, đồ buộc tóc; miếng dán trang trí cho áo vét; nút trang trí lạ mắt; ghim để cài trang sức lạ mắt; hạt nhỏ/trang sức (hạt charm) cho ví cầm tay; khóa dây giày; dây giày. (tất cả hàng hóa đều không dùng làm đồ trang sức)

Nhóm 28: Tượng nhỏ đồ chơi bằng nhựa; tượng nhỏ đồ chơi sưu tập; thú nhồi bông đồ chơi; trò chơi cờ (bàn cờ) chiến thuật dành cho nhiều người chơi; trò chơi thẻ bài/bài lá; bóng/banh đồ chơi giảm stress.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí dưới hình thức loạt phim truyền hình diễn ra đồng thời được cung cấp qua truyền hình và truyền tiếp trực tuyến qua mạng internet trong lĩnh vực trò chơi máy vi tính; cung cấp nội dung và chương trình giải trí, cụ thể là dịch vụ biên tập chương trình truyền hình dưới hình thức loạt phim hoạt hình trên truyền hình; dịch vụ sản xuất chương trình truyền hình, cụ thể là tạo lập và phát triển các ý tưởng chủ đạo/ý tưởng dạng khái niệm (concepts) cho các nhân vật hoạt hình và loạt phim hoạt hình trên truyền hình; cung cấp phim điện ảnh và phim không tải xuống được thông qua dịch vụ cung cấp video theo yêu cầu; cung cấp thông tin giải trí liên quan tới các nhân vật hoạt hình và loạt phim hoạt hình trên truyền hình qua một trang web; chương trình truyền hình diễn ra đồng thời trong lĩnh vực trò chơi máy vi tính; dịch vụ giải trí dưới hình thức cung cấp nội dung nghe-nhìn, phim ảnh, video, các chương trình truyền hình, loạt phim hoạt hình, và các tài liệu đa phương tiện khác liên quan đến trò chơi máy vi tính và trò chơi video; cung cấp một loạt chương trình hoạt hình truyền hình trực tuyến; cung cấp các trò chơi máy vi tính trực tuyến cho người khác qua mạng lưới máy vi tính trên phạm vi toàn cầu và khu vực địa phương; cung cấp thông tin về trò chơi máy vi tính và trò chơi video trực tuyến qua mạng internet; cung cấp các trò chơi tương tác cho nhiều người chơi qua mạng internet; sắp xếp và tiến hành các cuộc thi cho những người chơi trò chơi máy vi tính và trò chơi video; sắp xếp các cuộc thi trò chơi video và trò chơi máy vi tính trực tuyến cho nhiều người chơi tương tác; dịch vụ trò chơi thực tế ảo được cung cấp trực tuyến từ mạng lưới máy tính; phân phối phim ảnh (không phải vận chuyển); sản xuất và cho thuê phim ảnh và phim băng dạng băng video; sản xuất phim hoạt hình; phân phối phim ảnh động; cung cấp phim ảnh, không thể tải về được, thông qua dịch vụ cung cấp video theo yêu cầu; dịch vụ viết kịch bản; dịch vụ phim trường; dịch vụ chiếu phim tại rạp; cung cấp cơ sở vật chất/trang thiết bị cho phim ảnh; cung cấp phim qua thiết bị đầu cuối máy vi tính; cung cấp phim ảnh qua mạng lưới thông tin liên lạc; cung cấp phim ảnh qua mạng internet; cung cấp phim ảnh (không tải về được) qua mạng internet.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2019-48841**

(540)



(220) 02.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; 26.1.5; 6.1.2; 26.1.10; 26.3.4

(591) Xanh lá cây, vàng, cam.

(731) CÔNG TY TNHH MERCAFE AGRICULTURE PRODUCTS INC (VN)

Đường số 5, KCN Phú Hội, xã Phú Hội, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè; ca cao và cà phê nhân tạo; đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao, sô-cô-la hoặc trà; ngũ cốc đã chế biến làm thức ăn cho người; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc.

Nhóm 31: Các loại ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý.

Nhóm 35: Bán cà phê và các chế phẩm từ cà phê.

(210) **4-2019-48842**

(540)

MERCAFE
Specialty

(220) 02.12.2019

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH MERCAFE AGRICULTURE PRODUCTS INC (VN)

Đường số 5, KCN Phú Hội, xã Phú Hội, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè; ca cao và cà phê nhân tạo; đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao, sô-cô-la hoặc trà; ngũ cốc đã chế biến làm thức ăn cho người; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc.

Nhóm 31: Các loại ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý.

Nhóm 35: Bán cà phê và các chế phẩm từ cà phê.

(210) **4-2019-48843**

(540)



(220) 02.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; 26.1.5; 6.1.2; 26.1.10; 26.3.4

(731) CÔNG TY TNHH MERCAFE AGRICULTURE PRODUCTS INC (VN)

Đường số 5, KCN Phú Hội, xã Phú Hội, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè; ca cao và cà phê nhân tạo; đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao, sô-cô-la hoặc trà; ngũ cốc đã chế biến làm thức ăn cho người; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc.

Nhóm 31: Các loại ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý.

Nhóm 35: Bán cà phê và các chế phẩm từ cà phê.

(210) **4-2019-48899**

(220) 02.12.2019

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 5.3.20; A26.11.12



(591) Xanh lá cây đậm, xám xanh, tím, trắng.

(731) KABUSHIKI KAISHA YOSA (JP)

1-3-16 Shinmachi, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan

(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng, ngoại trừ xà phòng diệt khuẩn, xà phòng tẩy uế và xà phòng chứa thuốc; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; nước hoa và chất làm thơm không khí; hương thơm để thắp; chế phẩm để tắm, không dùng cho y tế.

Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng cho người; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp; khoáng chất bổ sung cho thực phẩm; vitamin bổ sung dinh dưỡng; gel, kem và chế phẩm để điều trị bệnh về da.

Nhóm 11: Thiết bị và dụng cụ để sử dụng trong thẩm mỹ viện, tiệm chăm sóc sắc đẹp hoặc tiệm cắt tóc, cụ thể là: thiết bị hấp khăn dùng cho tiệm làm tóc, máy sấy khô móng (tay, chân) dùng cho thẩm mỹ viện, bình nước nóng cho buồng tắm dùng cho thẩm mỹ viện, thiết bị khử trùng dùng cho thẩm mỹ viện, thiết bị sưởi dùng cho thẩm mỹ viện, thiết bị tạo độ ẩm dùng cho thẩm mỹ viện, đèn tia cực tím dùng cho thẩm mỹ viện; thiết bị phòng xông hơi; thiết bị tắm hơi; thiết bị hấp tóc dùng cho tiệm chăm sóc sắc đẹp; máy sấy tóc dùng cho tiệm chăm sóc sắc đẹp; thiết bị và dụng cụ chăm sóc sắc đẹp, chạy điện, cho mục đích gia dụng và thiết bị điện nhiệt cho mục đích gia dụng, cụ thể là: thiết bị hấp khăn dùng cho mục đích gia dụng, máy hấp tóc dùng trong gia đình, máy sấy khô móng (tay, chân) dùng cho mục đích gia dụng, bình nước nóng cho buồng tắm dùng cho gia đình, thiết bị khử trùng dùng cho gia đình, thiết bị sưởi dùng cho gia đình, thiết bị tạo độ ẩm dùng trong gia đình, đèn tia cực tím dùng cho gia đình; thiết bị xông hơi cho mặt, chạy điện; phụ kiện bồn tắm; chậu vệ sinh; thiết bị sinh hơi nước và bồn ngâm chân có thể di chuyển được, dùng cho tiệm chăm sóc chân và spa chăm sóc sắc đẹp.

(210) **4-2019-48900**

(220) 02.12.2019

(540)

(441) 27.04.2020

(731) KABUSHIKI KAISHA YOSA (JP)

1-3-16 Shinmachi, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan

(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

YOSA

- (511) Nhóm 03: Xà phòng, ngoại trừ xà phòng diệt khuẩn, xà phòng tẩy uế và xà phòng chứa thuốc; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; nước hoa và chất làm thơm không khí; hương thơm để thắp; chế phẩm để tắm, không dùng cho y tế.

Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng cho người; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp; khoáng chất bổ sung cho thực phẩm; vitamin bổ sung dinh dưỡng; gel, kem và chế phẩm để điều trị bệnh về da.

Nhóm 11: Thiết bị và dụng cụ để sử dụng trong thẩm mỹ viện, tiệm chăm sóc sắc đẹp hoặc tiệm cắt tóc, cụ thể là: thiết bị hấp khăn dùng cho tiệm làm tóc, máy sấy khô móng (tay, chân) dùng cho thẩm mỹ viện, bình nước nóng cho buồng tắm dùng cho thẩm mỹ viện, thiết bị khử trùng dùng cho thẩm mỹ viện, thiết bị sưởi dùng cho thẩm mỹ viện, thiết bị tạo độ ẩm dùng cho thẩm mỹ viện, đèn tia cực tím dùng cho thẩm mỹ viện; thiết bị phòng xông hơi; thiết bị tắm hơi; thiết bị hấp tóc dùng cho tiệm chăm sóc sắc đẹp; máy sấy tóc dùng cho tiệm chăm sóc sắc đẹp; thiết bị và dụng cụ chăm sóc sắc đẹp, chạy điện, cho mục đích gia dụng và thiết bị điện nhiệt cho mục đích gia dụng, cụ thể là: thiết bị hấp khăn dùng cho mục đích gia dụng, máy hấp tóc dùng trong gia đình, máy sấy khô móng (tay, chân) dùng cho mục đích gia dụng, bình nước nóng cho buồng tắm dùng cho gia đình, thiết bị khử trùng dùng cho gia đình, thiết bị sưởi dùng cho gia đình, thiết bị tạo độ ẩm dùng cho gia đình, đèn tia cực tím dùng cho gia đình; thiết bị xông hơi cho mặt, chạy điện; phụ kiện bồn tắm; chậu vệ sinh; thiết bị sinh hơi nước và bồn ngâm chân có thể di chuyển được, dùng cho tiệm chăm sóc chân và spa chăm sóc sắc đẹp.

(210) **4-2019-49019**

(540)



(220) 03.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 7.3.1; 26.4.4; 26.4.9; A26.4.18

(591) Trắng, đen, xám.

(731) CÔNG TY TNHH HERMOS INTERIOR (VN)

Số 1 đường số 81, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

- (511) Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; thiết lập bản vẽ xây dựng, thiết kế nội thất.

(210) **4-2019-49115**

(540)



(220) 03.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 19.13.22; A19.3.4; 5.5.19; 2.3.5; A2.3.16; A2.3.23; 24.17.15; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, tím sẫm, hồng, hồng nhạt, xanh dương, đen, trắng, tím, vàng, ghi.

(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG NAM DƯỢC HOÀNG GIA (VN)

Khu Lãm Trại, phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa không chứa thuốc dùng cho mục đích vệ sinh.

(210) **4-2019-49116**

(540)



(220) 03.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 19.13.22; A19.3.4; 5.5.19; 2.3.5;
A2.3.16; A2.3.23; 26.1.1; 24.17.15

(591) Xanh lá cây, tím sẫm, hồng, hồng nhạt,
xanh dương, đen, trắng, tím, vàng, ghi.

(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG NAM DƯỢC
HOÀNG GIA (VN)

Khu Lâm Trại, phường Vân Dương,
thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2019-49178**

(540)



(220) 03.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.12; 26.11.3; 26.4.4; A26.4.18;
A24.15.7

(591) Trắng, cam, đen, xám bạc, xanh tím.

(731) TRẦN THỰC NHÀN (VN)

79M Đỗ Ngọc Thanh, phường 15, quận
5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy như: xích, sãm, dây curoa truyền động cho xe máy, bộ ly hợp (nôi), thiết bị kéo căng dây xích truyền động trục cam cho xe cộ.

Nhóm 35: Mua bán phụ tùng xe máy như: xích, sãm, ống bô (giảm thanh), dây curoa truyền động cho xe máy, bộ ly hợp (nôi), thiết bị kéo căng dây xích truyền động trục cam cho xe cộ.

(210) **4-2019-49197**

(540)



(220) 03.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 3.7.10; 3.7.16; 2.1.1; 2.1.30

(731) KOSÉ CORPORATION (JP)

6-2, Nihonbashi 3-chome, Chuo-ku,
Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; nước hoa; xà phòng mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem dưỡng tóc; kem hấp dưỡng tóc; nước thơm để tạo kiểu tóc (mỹ phẩm); dầu gội đầu.

(210) **4-2019-49207**

(540)



(220) 03.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) A1.1.10; A1.1.5; A26.11.12; 1.15.23; A26.4.18; A1.11.8; 25.5.25

(591) Đỏ, trắng, vàng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT DANSK FOOD (VN)

135/2, ấp 1A, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 31: Gia súc còn sống; gia cầm còn sống; thủy hải sản còn sống; rau tươi; củ tươi; quả tươi.

(210) **4-2019-49233**

(540)



(220) 03.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 24.15.21; 26.3.23; A3.9.2; 3.9.13

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ DỊCH VỤ SHARK DMS (VN)

Số nhà 134 C8, tập thể 918, phường Phúc Đông, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy tính, có thể tải về.

Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch thương mại; hoạt động văn phòng.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; cài đặt ứng dụng phần mềm máy tính; tư vấn, thiết kế và cho thuê ứng dụng phần mềm máy tính.

(210) **4-2019-49286**

(540)



(220) 04.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 1.17.11; 3.7.7; A3.7.24; A17.3.2

(591) Đỏ, trắng, xám.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NTT CONSULTING (VN)

19 tầng 3 Nguyễn Văn Cừ, phường 01, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPATH (IPATH CONSULT CO., LTD)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp luật trong lĩnh vực xây dựng, cụ thể là: dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ tư vấn đấu thầu [tư vấn pháp lý]; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ tư vấn pháp luật liên quan đến đàm phán hợp đồng; dịch vụ tranh tụng.

(210) **4-2019-49326**

(220) 04.12.2019

(441) 27.04.2020

(540)

(731) MAYO FOUNDATION FOR
MEDICAL EDUCATION AND
RESEARCH (US)

MAYO CLINIC

200 First Street S.W., Rochester, MN
55905, the United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ nhà thuốc, cụ thể là mua bán thuốc.

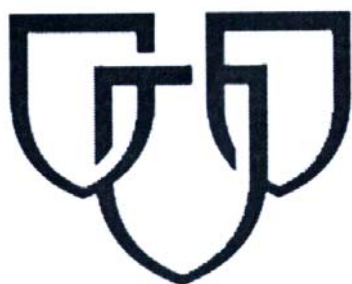
Nhóm 44: Dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe và dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho cơ thể và tâm trí (wellness); dịch vụ tư vấn y tế; dịch vụ tư vấn y tế điện tử, cụ thể là cung cấp tư vấn y tế từ bác sĩ đến bác sĩ, và cung cấp thông tin y tế cho bác sĩ và người cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe với kết quả xét nghiệm của bệnh nhân, hồ sơ chăm sóc sức khỏe và báo cáo y tế liên quan thông qua cổng thông tin điện tử trực tuyến trên internet; dịch vụ xét nghiệm y tế; dịch vụ nhà thuốc, cụ thể là tư vấn và kê đơn thuốc; dịch vụ thông tin y tế, cụ thể là dịch vụ tư vấn cho việc lựa chọn xét nghiệm, thu thập mẫu xét nghiệm của bệnh nhân, giải thích kết quả xét nghiệm, báo cáo kết quả xét nghiệm lâm sàng của bệnh nhân trực tiếp cho bệnh nhân, chẩn đoán và điều trị cho bệnh nhân; cung cấp tin tức và thông tin trực tuyến trong các lĩnh vực y học, chăm sóc sức khỏe và chăm sóc sức khỏe cho cơ thể và tâm trí (wellness).

(210) **4-2019-49327**

(220) 04.12.2019

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 24.1.1

(731) MAYO FOUNDATION FOR
MEDICAL EDUCATION AND
RESEARCH (US)

200 First Street S.W., Rochester, MN
55905, the United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ nhà thuốc, cụ thể là mua bán thuốc.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe và dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho cơ thể và tâm trí (wellness); dịch vụ tư vấn y tế; dịch vụ tư vấn y tế điện tử, cụ thể là cung cấp tư vấn y tế từ bác sĩ đến bác sĩ, và cung cấp thông tin y tế cho bác sĩ và người cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe với kết quả xét nghiệm của bệnh nhân, hồ sơ chăm sóc sức khỏe và báo cáo y tế liên quan thông qua cổng thông tin điện tử trực tuyến trên internet; dịch vụ xét nghiệm y tế; dịch vụ nhà thuốc, cụ thể là tư vấn và kê đơn thuốc; dịch vụ thông tin y tế, cụ thể là dịch vụ tư vấn cho việc lựa chọn xét nghiệm, thu thập mẫu xét nghiệm của

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

bệnh nhân, giải thích kết quả xét nghiệm, báo cáo kết quả xét nghiệm lâm sàng của bệnh nhân trực tiếp cho bệnh nhân, chẩn đoán và điều trị cho bệnh nhân; cung cấp tin tức và thông tin trực tuyến trong các lĩnh vực y học, chăm sóc sức khỏe và chăm sóc sức khỏe cho cơ thể và tâm trí (wellness).

(210) **4-2019-49334**

(540)



(220) 04.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) A19.3.4; 25.7.25; A2.3.16; 2.3.5

(591) Xanh lơ, trắng, vàng nâu, hồng nhạt, hồng, đen, ghi.

(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG NAM DƯỢC HOÀNG GIA (VN)

Khu Lãm Trại, phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa không chứa thuốc dùng cho mục đích vệ sinh.

(210) **4-2019-49335**

(540)



(220) 04.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) A19.3.4; 25.7.25; A2.3.16; 2.3.5

(591) Xanh lơ, trắng, vàng nâu, hồng nhạt, hồng, đen, ghi.

(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG NAM DƯỢC HOÀNG GIA (VN)

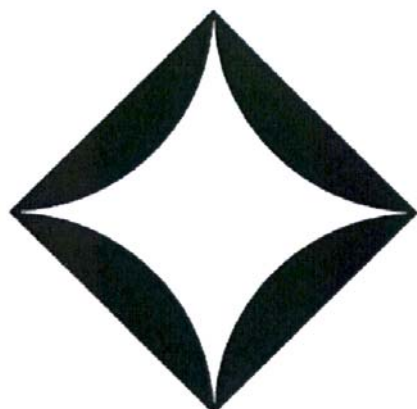
Khu Lãm Trại, phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dung dịch vệ sinh phụ nữ dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2019-49373**

(540)



(220) 04.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.3; A26.4.6; A1.1.9; A1.1.2

(731) HELINOX INC. (KR)

39, Hannam-daero, Yongsan-gu, Seoul,
Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội
(AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 20: Giường ngủ và đệm; rỗ, không bằng kim loại; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); giường gấp (nhẹ, dễ dàng mang đi); giá gấp; giường gấp; sofa giường; ghế xếp; ghế ngồi dùng đi cắm trại; ghế gấp; ghế giường; ghế chức năng; ghế ngồi thư giãn; ghế ngồi câu cá; gối có thể bơm phồng; đệm Hàn Quốc (bangsuk); đệm lót khí, không dùng cho mục đích y tế; cọc móc buộc lều, không bằng kim loại; ghế [ngồi].

(210) **4-2019-49381**

(540)



(220) 04.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.2.7; 1.15.23; A26.11.12

(731) WESTERN DIGITAL
TECHNOLOGIES, INC. (US)

5601 Great Oaks Parkway, San Jose,
California 95119, United States of
America

(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao
Bắc Đầu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Thẻ định danh cá nhân bằng kim loại; biển hiệu bằng kim loại không phản quang và không vận hành cơ giới; cúp giải thưởng bằng kim loại thông thường; đồ ngũ kim, cụ thể là giá đỡ trần và vách sử dụng chung cho thiết bị âm thanh, vi-đê-ô và máy tính.

Nhóm 09: Ổ đĩa dự phòng cho máy vi tính; thẻ nhớ flash (thẻ nhớ cực nhanh) để trống; ổ đĩa flash (ổ đĩa cực nhanh) để trống; bao đựng thiết bị lưu trữ dữ liệu; ổ đĩa máy vi tính; phần mềm và phần cứng máy tính để lưu trữ dữ liệu; phần cứng máy vi tính; bộ nhớ máy vi tính; thiết bị bộ nhớ máy tính; phần cứng hệ thống máy tính; thiết bị ngoại vi máy tính; phần mềm máy tính để phục hồi dữ liệu; phần mềm máy tính; dây cáp dữ liệu; phần mềm nén dữ liệu; ứng dụng di động có thể tải xuống; thẻ mạch điện tử; bộ nhớ điện tử; phần mềm mã hóa; bộ điều hợp cho thẻ flash (thẻ cực nhanh); đầu đọc thẻ flash (thẻ cực nhanh); thẻ nhớ flash (thẻ nhớ cực nhanh); ổ đĩa nhớ flash (ổ đĩa nhớ cực nhanh); bộ nhớ flash (bộ nhớ cực nhanh); ổ đĩa cứng; con chip mạch tích hợp; vật mang dữ liệu từ tính; đĩa ghi; hộp đựng thẻ nhớ; thẻ nhớ; thẻ nhớ dùng cho máy trò chơi vi-đê-ô; thiết bị nhớ flash có thể xách tay mang theo (thiết bị nhớ cực nhanh có thể xách tay mang theo); máy

nghe nhạc có thể xách tay mang theo; dây cáp điện; thẻ nhớ kỹ thuật số bảo mật (thẻ nhớ sd); thiết bị bộ nhớ bán dẫn; phần mềm để vận hành và quản lý thiết bị lưu trữ dữ liệu ổ cứng thể rắn; thiết bị lưu trữ dữ liệu (usb); miếng bán dẫn dùng cho mạch tích hợp. (tất cả các sản phẩm phần mềm/ứng dụng trong nhóm này đều được ghi sẵn hoặc có thể tải xuống); đồ vật làm từ da và giả da, cụ thể là ví đựng, túi, túi nhỏ và hộp đựng cho máy vi tính, phần cứng máy tính, máy tính bảng, điện thoại thông minh, thiết bị lưu trữ máy tính, thiết bị lưu trữ dữ liệu, và máy nghe nhạc.

Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồng hồ bỏ túi; đồng hồ; đồ trang sức; cúp [đồ kim hoàn].

Nhóm 16: Hộp bằng bìa cứng; catalô; sổ tay hướng dẫn tham khảo về phần cứng máy tính; sổ tay hướng dẫn về máy vi tính; tờ hướng dẫn; đồ dùng hướng dẫn và giảng dạy (trừ thiết bị); sổ tay hướng dẫn cho phần mềm máy tính; sổ tay cho mục đích hướng dẫn; vật liệu để gói làm bằng giấy hoặc tinh bột; hộp giấy; giấy dùng để bọc và bao gói; nhãn mác bằng giấy; túi bằng chất dẻo để đóng bao; màng bọc bằng chất dẻo để đóng bao; cuốn sách nhỏ dạng in; ấn phẩm quảng cáo dạng in; tờ rơi thông tin dạng in; tờ thông tin dạng in; tờ rơi dạng in; sổ tay hướng dẫn dạng in; ấn phẩm; bản tin dạng in; sách mỏng dạng in; biển hiệu bằng giấy hoặc bìa cứng; dụng cụ viết.

Nhóm 18: Ba lô; túi có thể chứa nhiều loại đồ vật và túi du lịch; ô; da và giả da; túi đựng bằng da; ví đựng thẻ bằng da; túi nhỏ bằng da; thẻ hành lý; cặp đựng hồ sơ; cặp đựng giấy tờ và va-li đựng hồ sơ.

Nhóm 21: Ca/cốc; bình đựng nước rộng; tay cầm cách nhiệt cho lon và chai nước giải khát được gắn liền với lon và chai nước giải khát; chai nước dùng cho hoạt động thể thao rộng.

Nhóm 25: Quần áo, cụ thể là, áo vét, áo sơ mi, áo len dài tay, áo ấm dài tay, áo thun, áo, quần, quần dài, trang phục mặc cho phần dưới của cơ thể, đồ đi chân, mũ lưỡi trai, và đồ đội đầu.

Nhóm 28: Máy trò chơi vi-đê-ô; máy trò chơi cầm tay; đồ chơi bằng nhựa; bóng, giá đỡ bóng, và vật dụng đánh dấu vị trí phát bóng trong chơi gôn; bóng nhồi hạt đồ làm đồ chơi; mảnh ghép trò chơi xếp hình; nhân vật đồ chơi; bóng đồ chơi; đồ chơi hành động điện tử; đồ chơi học tập điện tử.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; quản lý tư liệu bằng máy tính; cung cấp thông tin kinh doanh; dịch vụ bán lẻ liên quan đến hộp đựng thiết bị lưu trữ dữ liệu; dịch vụ bán lẻ liên quan đến phần cứng máy tính; dịch vụ bán lẻ liên quan đến thiết bị ngoại vi máy tính; dịch vụ bán lẻ liên quan đến phần mềm máy tính; dịch vụ bán lẻ liên quan đến máy nghe nhạc có thể cầm tay mang theo; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa phần cứng máy tính; lắp đặt hệ thống máy tính; nâng cấp phần cứng máy tính; lắp đặt thiết bị viễn thông không dây và mạng cục bộ không dây.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; truyền tải điện tử dữ liệu và tài liệu qua mạng máy tính; truyền dữ liệu cho người khác; dịch vụ truyền dữ liệu máy tính; truyền dữ liệu số.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; cung cấp đào tạo trực tuyến; tổ chức hội thảo trực tuyến; tổ chức và điều khiển/tiến hành tập huấn, hội thảo; cung cấp thông tin giáo dục; cung cấp

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

xuất bản phẩm điện tử trực tuyến [không tải xuống được]; xuất bản bản tin; xuất bản sổ tay hướng dẫn; cung cấp vi-đê-ô trực tuyến, không tải xuống được.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế, cụ thể là thiết kế công nghiệp, thiết kế phần mềm máy tính và thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; điện toán đám mây; lập trình máy tính; tư vấn phần mềm máy tính.

(210) **4-2019-49430**

(220) 04.12.2019

(441) 27.04.2020

(540)

(731)

KONO

1. TRẦN THỊ HẰNG (VN)
502A dãy C2, chung cư K300, phường
12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí
Minh

2. LÊ ĐỨC ĐẠT (VN)
Thôn Lỗ Hà, xã Chuyên Ngoại, huyện
Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 32: Đồ uống có gaz; đồ uống không có cồn; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống hỗn hợp, không có cồn.

(210) **4-2019-49431**

(220) 04.12.2019

(441) 27.04.2020

(540)

(731)

KONO

1. TRẦN THỊ HẰNG (VN)
502A dãy C2, chung cư K300, phường
12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí
Minh

2. LÊ ĐỨC ĐẠT (VN)
Thôn Lỗ Hà, xã Chuyên Ngoại, huyện
Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 43: Nhà hàng cung cấp các loại đồ uống nóng và lạnh; dịch vụ quán trà; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2019-49432**

(220) 04.12.2019

(441) 27.04.2020

(540)

(731)

KONO

1. TRẦN THỊ HẰNG (VN)
502A dãy C2, chung cư K300, phường
12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí
Minh

2. LÊ ĐỨC ĐẠT (VN)
Thôn Lỗ Hà, xã Chuyên Ngoại, huyện
Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; cacao; socola; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà.

(210) **4-2019-49433**

(220) 04.12.2019

(441) 27.04.2020

(540)

KONO

(731) 1. TRẦN THỊ HÀNG (VN)
502A dãy C2, chung cư K300, phường
12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí
Minh
2. LÊ ĐỨC ĐẠT (VN)
Thôn Lỗ Hà, xã Chuyên Ngoại, huyện
Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 29: Các loại hạt đã qua chế biến, giò chả, xúc xích, nem chua; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây.

(210) **4-2019-49434**

(220) 04.12.2019

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 2.9.14; 2.9.20; 26.4.2; A26.4.18;
A26.11.8

(591) Tím than, vàng, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN
XUẤT VÀ PHÁT TRIỂN LUHA (VN)
Thôn Bến Trung, xã Bắc Hồng, huyện
Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn.

(210) **4-2019-49438**

(220) 04.12.2019

(441) 27.04.2020

(540)

ELLSWORTH

(731) CÔNG TY TNHH KEO DÁN
ELLSWORTH VIỆT NAM (VN)
Tầng 1, 99 Nguyễn Thị Minh Khai,
phường Bến Thành, quận 1, thành phố
Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Chất kết dính công nghiệp; keo/hồ/chất dính dùng cho công nghiệp; chất đóng rắn; chế phẩm hóa học làm ngưng tụ/cô đặc; hóa chất dùng cho công nghiệp; silicone; methacrylic axit; tác nhân hoá học hoạt động bề mặt; nhựa phenolic; chất trợ hàn.

Nhóm 07: Máy trộn hóa chất; súng bắn keo dùng khí nén; cơ cấu ghép nối, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; máy hoàn thiện sản phẩm; bộ điều chỉnh (bộ phận máy); máy ép nhựa; máy nghiền dùng trong công nghiệp; máy phân phối keo; máy xếp dỡ tự động (máy điều khiển); rô bốt công nghiệp (thợ máy); súng phun keo điện; bơm (máy, động cơ hoặc bộ phận động cơ); bơm chân không (máy); van (bộ phận máy); khuôn (bộ phận của máy); băng tải vận hành khí nén; máy gia công chất dẻo; bộ phân phối băng

dính (máy móc); máy đục lỗ nhựa điện tử; thiết bị xử lý bề mặt in bằng chất dẻo; máy dập nổi; máy đúc; đúc (bộ phận máy).

Nhóm 35: Marketing; đại lý xuất nhập khẩu; thông tin về thương mại; dịch vụ thuê ngoài (hỗ trợ doanh nghiệp); dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ mời thầu; dịch vụ mua sắm cho người khác (mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác); quảng cáo; phân phối và mua bán hàng hóa cụ thể là: chất kết dính công nghiệp, keo/hồ/chất dính dùng cho công nghiệp, chất đóng rắn, chế phẩm hóa học làm ngưng tụ/cô đặc, hóa chất dùng cho công nghiệp, silicone, methacrylic axit, tác nhân hoá học hoạt động bề mặt, nhựa phenolic, chất trợ hàn, máy trộn hóa chất, súng bắn keo dùng khí nén, cơ cấu ghép nối (trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ), máy hoàn thiện sản phẩm, bộ điều chỉnh (bộ phận máy), máy ép nhựa, máy nghiền dùng trong công nghiệp, máy phân phối keo, máy xếp dỡ tự động (máy điều khiển), rô bốt công nghiệp (thợ máy), súng phun keo điện, bơm (máy, động cơ hoặc bộ phận động cơ), bơm chân không (máy), van (bộ phận máy), khuôn (bộ phận của máy), băng tải vận hành khí nén, máy gia công chất dẻo, bộ phân phối băng dính (máy móc), máy đục lỗ nhựa điện tử, thiết bị xử lý bề mặt in bằng chất dẻo, máy dập nổi, máy đúc, đúc (bộ phận máy).

Nhóm 42: Nghiên cứu kỹ thuật; phân tích hóa học; dịch vụ hóa chất; nghiên cứu hóa học; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật trong lĩnh vực hóa chất đặc biệt được sử dụng trong keo dán, chất kết dính, chất bịt kín, chất bao phủ, băng keo và thiết bị phun keo; nghiên cứu vật lý; nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới cho người khác; kiểm tra chất lượng.

(210) **4-2019-49439**

(220) 04.12.2019

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.4.1; A26.4.18; A26.4.5

(731) CÔNG TY TNHH KEO DÁN
ELLSWORTH VIỆT NAM (VN)



Tầng 1, 99 Nguyễn Thị Minh Khai,
phường Bến Thành, quận 1, thành phố
Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Chất kết dính công nghiệp; keo/hồ/chất dính dùng cho công nghiệp; chất đóng rắn; chế phẩm hóa học làm ngưng tụ/cô đặc; hóa chất dùng cho công nghiệp; silicone; methacrylic axit; tác nhân hoá học hoạt động bề mặt; nhựa phenolic; chất trợ hàn.

Nhóm 07: Máy trộn hóa chất; súng bắn keo dùng khí nén; cơ cấu ghép nối, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; máy hoàn thiện sản phẩm; bộ điều chỉnh (bộ phận máy); máy ép nhựa; máy nghiền dùng trong công nghiệp; máy phân phối keo; máy xếp dỡ tự động (máy điều khiển); rô bốt công nghiệp (thợ máy); súng phun keo điện; bơm (máy, động cơ hoặc bộ phận động cơ); bơm chân không (máy); van (bộ phận máy); khuôn (bộ phận của máy); băng tải vận hành khí nén; máy gia công chất dẻo; bộ phân phối băng dính (máy móc); máy đục lỗ nhựa điện tử; thiết bị xử lý bề mặt in bằng chất dẻo; máy dập nổi; máy đúc; đúc (bộ phận máy).

Nhóm 35: Marketing; đại lý xuất nhập khẩu; thông tin về thương mại; dịch vụ thuê ngoài (hỗ trợ doanh nghiệp); dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ mời thầu; dịch vụ mua sắm cho người khác (mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác); quảng cáo; phân phối và mua

bán hàng hóa cụ thể là: chất kết dính công nghiệp, keo/hồ/chất dính dùng cho công nghiệp, chất đóng rắn, chế phẩm hóa học làm ngưng tụ/cô đặc, hóa chất dùng cho công nghiệp, silicone, methacrylic axit, tác nhân hoá học hoạt động bề mặt, nhựa phenolic, chất trợ hàn, máy trộn hóa chất, súng bắn keo dùng khí nén, cơ cấu ghép nối (trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ), máy hoàn thiện sản phẩm, bộ điều chỉnh (bộ phận máy), máy ép nhựa, máy nghiền dùng trong công nghiệp, máy phân phối keo, máy xếp dỡ tự động (máy điều khiển), rô bốt công nghiệp (thợ máy), súng phun keo điện, bơm (máy, động cơ hoặc bộ phận động cơ), bơm chân không (máy), van (bộ phận máy), khuôn (bộ phận của máy), băng tải vận hành khí nén, máy gia công chất dẻo, bộ phân phối băng dính (máy móc), máy đục lỗ nhựa điện tử, thiết bị xử lý bề mặt in bằng chất dẻo, máy dập nổi, máy đúc, đúc (bộ phận máy).

Nhóm 42: Nghiên cứu kỹ thuật; phân tích hóa học; dịch vụ hóa chất; nghiên cứu hóa học; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật trong lĩnh vực hóa chất đặc biệt được sử dụng trong keo dán, chất kết dính, chất bịt kín, chất bao phủ, băng keo và thiết bị phun keo; nghiên cứu vật lý; nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới cho người khác; kiểm tra chất lượng.

(210) **4-2019-49440**

(540)



(220) 04.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 2.5.6; 25.5.25

(591) Trắng, xanh lá cây, xanh tím than.

(731) NGUYỄN HỒNG CÔNG (VN)

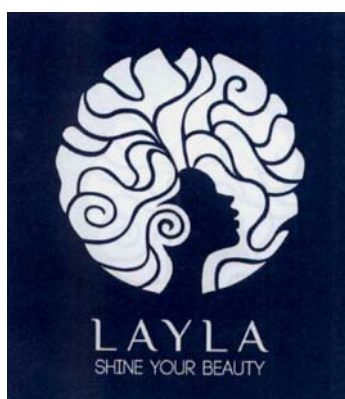
Xóm 3, xã Xuân Thắng, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty Luật TNHH IBPRO Việt Nam (IBPRO LEGAL CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Địu em bé; balo; túi xách; vali; dây đeo vai [bằng da thuộc].

(210) **4-2019-49442**

(540)



(220) 04.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; 25.1.25; 25.7.20; 2.3.1; A2.3.16; A26.1.14

(591) Xanh, trắng.

(731) 1. TRẦN LỆ XUÂN (VN)

Số 11/12 Phan Bội Châu, phường Quang Trung, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

2. NGUYỄN THỊ HẰNG (VN)

1910-CT3 The Pride, đô thị mới An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 26: Tóc người; tóc giả; lọn tóc; bím tóc; phần tóc nối thêm; ria mép giả.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các loại hàng hoá, sản phẩm như: tóc người, tóc giả, lọn tóc, bím tóc, phần tóc nối thêm, ria mép giả, cạo tóc, trâm cài tóc, lưới bọc tóc, cái kẹp để uốn

xoăn tóc, ruy băng dùng cho tóc, mỹ phẩm, quần áo thời trang, hàng phụ kiện thời trang, hàng phụ kiện may mặc, đồ trang sức, vali, túi xách, ví, thắt lưng, mũ, nón, đồ lưu niệm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, kem làm trắng da, sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm), dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc, chất khử mùi dùng cho cá nhân (mỹ phẩm), dược phẩm; quảng cáo; hãng xuất nhập khẩu; marketing; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

(210) **4-2019-49449**

(540)



(220) 04.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 1.3.1; A1.3.17; 26.15.15

(591) Đỏ, đen, xám, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYX SOLAR (VN)

Tầng 12, Tòa nhà Sun Wah, 115 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 04: Năng lượng điện.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ máy phát điện, thiết bị truyền dẫn điện, thiết bị phân phối điện.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy phát điện, hệ thống điện, hệ thống điện mặt trời, hệ thống điện gió; tư vấn lắp đặt máy phát điện và hệ thống điện; tư vấn vận hành máy phát điện, hệ thống phát, truyền tải và phân phối điện; tư vấn lắp đặt máy phát điện, hệ thống phát, truyền tải và phân phối điện.

Nhóm 39: Truyền tải và phân phối điện.

Nhóm 40: Sản xuất năng lượng; cho thuê máy phát điện; cho thuê hệ thống phát điện, hệ thống truyền tải và phân phối điện, linh kiện và thiết bị lắp ráp hệ thống pin năng lượng mặt trời, hệ thống điện gió.

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế máy phát điện và hệ thống phát, truyền tải và phân phối điện; dịch vụ thiết kế máy phát điện, hệ thống phát, truyền tải và phân phối điện.

(210) **4-2019-49497**

(540)



(220) 05.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 15.7.1; 26.3.1; A15.9.10

(591) Xanh dương, cam, vàng, đỏ.

(731) LÊ ĐỨC PHÚC (VN)

119/8 Nguyễn Văn Bứa, phường Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Dây dẫn điện các loại; thiết bị điện; biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện.

(210) **4-2019-49512**

(540)



(220) 05.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) A26.1.18; 26.1.1

(591) Vàng, trắng, đỏ thẫm.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NGT VIỆT NAM (VN)
Số nhà 23 tổ 8, phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần thể thao thời trang; quần âu, quần bò; quần sooc; quần đùi; áo sơ mi; áo phông; váy thời trang, mũ đội đầu; tất đi chân; áo khoác; áo phao; bộ com lê; cà vạt.

(210) **4-2019-49540**

(540)



VIỆN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN
GIÁO DỤC VÀ KINH TẾ
— E X I M —

(220) 05.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) A7.1.12; 7.1.24; 20.7.1; A26.11.7;
26.13.25; 26.11.3; 24.15.1

(591) Xanh dương, xanh đen, trắng.

(731) VIỆN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN
GIÁO DỤC VÀ KINH TẾ EXIM (VN)
1034, Trường Sa, phường 12, quận 3,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn theo lĩnh vực đăng ký phù hợp luật định (chỉ cấp giấy chứng nhận không cấp văn bằng chứng chỉ).

Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực: tâm lý học nói chung, tâm lý học chuyên ngành, khoa học giáo dục chuyên biệt cho người khuyết tật; dịch vụ khoa học và công nghệ: thông tin và khoa học công nghệ, dịch vụ nghiên cứu xây dựng và phát triển thông tin ngân hàng dữ liệu, lưu trữ điện tử; dịch vụ chuyển giao công nghệ: dịch vụ môi giới chuyển giao công nghệ (hỗ trợ các bên có nhu cầu mua hoặc bán, tìm kiếm đối tác để ký hợp đồng chuyển giao công nghệ), dịch vụ đánh giá công nghệ (đánh giá trình độ công nghệ, xác định giá trị, hiệu quả kinh tế và tác động của công nghệ đến kinh tế - xã hội môi trường, định giá khoa học công nghệ, xác định giá trị công nghệ).

Nhóm 45: Dịch vụ sở hữu trí tuệ: tư vấn sở hữu trí tuệ (không bao gồm tư vấn liên quan thủ tục xác lập và bảo vệ thực thi quyền sở hữu trí tuệ).

(210) **4-2019-49576**

(540)



Your Chain

(220) 05.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) A26.1.18; 26.1.1; 1.15.23; 26.2.7

(731) YOUR CHAIN SEED CO., LTD. (TW)

2nd Fl., No. 88, Renan Road, Annan District, Tainan City 70960, Taiwan

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 31: Hạt giống rau củ; hạt giống để trồng; hạt giống thực vật; mầm hạt giống cho lĩnh vực thực vật học; rau củ tươi; quả tươi.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ và bán buôn tại các cửa hàng và qua internet, cho các sản phẩm trong lĩnh vực: hạt giống, cây giống, nông sản và thiết bị dụng cụ nông nghiệp vận hành bằng tay.

(210) **4-2019-49782**

(540)



(220) 06.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.14; 26.1.1; 4.5.3

(731) CÔNG TY TNHH GUNMI HÀ NỘI (VN)

Tầng M, tòa nhà Bình Vượng, số 200 Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ, spa, làm đẹp.

(210) **4-2019-49791**

(540)



(220) 06.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.1; 26.4.10; 16.3.1

(731) INSTAGRAM, LLC (US)

1601 Willow Road, Menlo Park, California 94025, United States

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ xử lý giao dịch tài chính, cụ thể là cung cấp giao dịch thương mại và phương thức thanh toán bảo đảm; dịch vụ tài chính, cụ thể là xử lý điện tử và truyền dữ liệu thanh toán hoá đơn cho người sử dụng mạng truyền thông và internet; dịch vụ chuyển vốn điện tử; dịch vụ xử lý giao dịch, thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ; dịch vụ thương mại, cụ thể là dịch vụ xử lý giao dịch thanh toán; cung cấp dịch vụ thanh toán hoá đơn qua ứng dụng di động điện tử.

(210) **4-2019-49799**

(220) 06.12.2019

(441) 27.04.2020

(540)

apm 24

(731) APM KOREA CO., LTD. (KR)

40, Majang-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (dịch vụ nhà hàng ăn uống); dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán phục vụ cốc-tai; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ phục vụ thực phẩm và đồ uống (dịch vụ nhà hàng ăn uống); dịch vụ quán rượu; cho thuê đồ dùng phục vụ thực phẩm sử dụng trong dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống; cho thuê chỗ ở tạm thời, cụ thể là khách sạn; khách sạn cạnh đường cho khách có ô tô; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ; dịch vụ nhà trọ; cho thuê lều trại; dịch vụ nhà trọ dành cho du khách trẻ; dịch vụ đặt phòng trước; dịch vụ đặt chỗ trước chỗ ở tạm thời; cung cấp dịch vụ trung tâm chăm sóc ban ngày cho trẻ em, người tàn tật hoặc người cao tuổi; dịch vụ cung cấp nơi nhốt giữ cho động vật và vật nuôi.

(210) **4-2019-49827**

(220) 06.12.2019

(441) 27.04.2020

(540)

TASSUI

(731) LƯƠNG HOÀNG LONG (VN)

Số 50 ngõ Huyện, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH BIZCONSULT (BIZCONSULT LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ: lương thực, thực phẩm, các món ăn chế biến từ gạo, thịt, thủy hải sản, rau củ quả và đồ uống giải khát; dịch vụ mua bán quà tặng, đồ lưu niệm; đại lý ký gửi hàng hóa: lương thực, thực phẩm, các món ăn chế biến từ gạo, thịt, thủy hải sản, rau củ quả và đồ uống giải khát.

Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức sự kiện (trong lĩnh vực giáo dục, văn hoá, thể thao, giải trí); tổ chức và điều khiển hội nghị, hội thảo.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống, lương thực, thực phẩm do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ ăn mang về; dịch vụ nhà hàng ăn uống có thể quà tặng; dịch vụ quán bar (quầy rượu).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2019-49884**

(540)



(220) 06.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.4; 26.1.5

(731) DIVERSIFIED KINETIC SDN BHD (MY)

C-06-01, 6th Floor, Block C, Wisma TT, No 1, Jalan PJS 8/15, Dataran Mentari, 46150 Petaling Jaya, Selangor, Malaysia

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh; kẹo; bánh trung thu; mít (kẹo); bột ngũ cốc; cà phê.

(210) **4-2019-49885**

(540)



(220) 06.12.2019

(441) 27.04.2020

(731) DIVERSIFIED KINETIC SDN BHD (MY)

C-06-01, 6th Floor, Block C, Wisma TT, No 1, Jalan PJS 8/15, Dataran Mentari, 46150 Petaling Jaya, Selangor, Malaysia

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh; kẹo; bánh trung thu; mít (kẹo); bột ngũ cốc; cà phê.

(210) **4-2019-49907**

(540)



(220) 06.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 5.7.21; 2.9.14; A2.9.15; 25.1.6; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh lá úa, đen, trắng, tím, tím đậm, hồng, hồng đậm, nâu nhạt, hồng nhạt.

(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP VĨNH CÔNG (VN)

Xã Vĩnh Công, huyện Châu Thành, tỉnh Long An

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 31: Quả thanh long tươi.

Nhóm 35: Mua bán quả thanh long tươi; mua bán phân bón, thuốc bảo vệ thực vật; mua bán vật tư nông nghiệp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2019-49908**

(540)



(220) 06.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 5.7.21; A5.7.22; A5.3.15; 25.5.25; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, đen, trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO TÂN THÀNH (VN)

Ấp 3, xã Tân Thành, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 31: Rau, củ tươi; quả tươi.

Nhóm 35: Mua bán rau, củ, quả tươi, mua bán phân bón, thuốc bảo vệ thực vật; mua bán vật tư nông nghiệp, máy móc thiết bị phục vụ nông nghiệp; xuất nhập khẩu trái cây, củ, quả.

(210) **4-2019-49909**

(540)



(220) 06.12.2019

(441) 27.04.2020

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, đen, hồng, đỏ, trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP BÌNH QUỚI (VN)

Xã Bình Quới, huyện Châu Thành, tỉnh Long An

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 31: Quả thanh long tươi.

Nhóm 35: Mua bán quả thanh long tươi; mua bán phân bón, thuốc bảo vệ thực vật; mua bán vật tư nông nghiệp.

(210) **4-2019-49929**

(540)



(220) 09.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; A26.1.18

(731) NGUYỄN NGỌC CAI (VN)

140/9 Phạm Văn Chiêu, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần dài của trẻ em; quần áo; quần áo giả da; áo váy; quần áo may sẵn; bộ quần áo.

(210) **4-2019-49941**

(220) 09.12.2019

(441) 27.04.2020

(540)



(531) A5.11.2; A1.1.10; A1.1.5; 26.1.1

(731) NGUYỄN HỮU THỦY (VN)

Thôn 7, xã Phù Lưu Tế, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Nhân sâm đã chế biến (dùng làm thực phẩm); mút nhân sâm (mút ướt); nhân sâm đã sấy khô (dùng làm thực phẩm); nhân sâm đỏ đã chế biến (dùng làm thực phẩm); thạch nhân sâm đỏ (dùng làm thực phẩm); chất cô đặc làm từ nhân sâm đỏ (dùng làm thực phẩm).

Nhóm 30: Kẹo; kẹo hồng sâm; cà phê; chè (trà); bánh.

Nhóm 31: Cây nhân sâm; quả nhân sâm tươi; lá nhân sâm tươi.

Nhóm 32: Nước nhân sâm cô đặc (không có cồn); nước ép nhân sâm (không có cồn); nước ép nhân sâm đỏ (không có cồn); đồ uống từ nhân sâm đỏ (không có cồn); đồ uống không cồn.

(210) **4-2019-49972**

(220) 09.12.2019

(441) 27.04.2020

(540)



(531) A26.11.8; 26.5.1

(591) Xanh dương, cam.

(731) NGUYỄN THỊ HỒNG NGỌC (VN)

281/31/11 Lê Văn Sỹ, phường 01, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thể dục; giày tập thể dục; áo nịt len thể thao; áo may ô/áo lót thể thao; áo thun ngắn tay.

(210) **4-2019-49973**

(540)



(220) 09.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.3.1; 26.3.2

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, trắng.

(731) LÃ HỮU LUYẾN (VN)

44A Lữ Gia, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Màn hình máy vi tính; bo mạch chủ máy vi tính; ổ chứa dữ liệu máy vi tính; bộ nhớ máy vi tính; thùng máy vi tính; nguồn máy vi tính; bàn phím máy vi tính; con chuột máy vi tính; cáp truyền tín hiệu; sợi cáp quang; thiết bị đầu mạng; dây cáp mạng internet; bộ chuyển đổi tín hiệu mạng; đầu nối tín hiệu, phát và thu wifi; loa nghe nhạc; tai nghe; quạt tản nhiệt máy vi tính (cpu); quạt tản nhiệt máy vi tính xách tay (laptop).

Nhóm 11: Quạt gió điều hòa không khí; quạt điện dùng cho cá nhân; quạt (bộ phận của hệ thống điều hòa không khí); bộ giảm nhiệt (damper).

(210) **4-2019-49974**

(540)

VSP TECH

(220) 09.12.2019

(441) 27.04.2020

(591) Xanh lá cây đậm, trắng.

(731) LÃ HỮU LUYẾN (VN)

44A Lữ Gia, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Màn hình máy vi tính; bo mạch chủ máy vi tính; ổ chứa dữ liệu máy vi tính; bộ nhớ máy vi tính; thùng máy vi tính; nguồn máy vi tính; bàn phím máy vi tính; con chuột máy vi tính; cáp truyền tín hiệu; sợi cáp quang; thiết bị đầu mạng; dây cáp mạng internet; bộ chuyển đổi tín hiệu mạng; đầu nối tín hiệu, phát và thu wifi; loa nghe nhạc; tai nghe; quạt tản nhiệt máy vi tính (cpu); quạt tản nhiệt máy vi tính xách tay (laptop).

Nhóm 11: Quạt gió điều hòa không khí; quạt điện dùng cho cá nhân; quạt (bộ phận của hệ thống điều hòa không khí); bộ giảm nhiệt (damper).

(210) **4-2019-49975**

(540)



(220) 09.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.3.23; 26.3.1; A26.3.5; A26.5.18; 26.5.1

(591) Nâu, trắng.

(731) LÃ HỮU LUYẾN (VN)

44A Lữ Gia, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Quạt tản nhiệt máy vi tính (cpu); quạt tản nhiệt máy vi tính xách tay (laptop).

Nhóm 11: Quạt gió điều hòa không khí; quạt điện dùng cho cá nhân; quạt (bộ phận của hệ thống điều hòa không khí); bộ giảm nhiệt (damper).

(210) **4-2019-49980**

(220) 09.12.2019

(441) 27.04.2020

(300) 41270538 25.09.2019 CN

41277212 25.09.2019 CN

(540)

(731) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.
(CN)

Celia

Huawei Administration Building,
Bantian, Longgang District, Shenzhen,
Guangdong, 518129, P.R. China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, ghi sẵn; máy vi tính có thể đeo; phần mềm ứng dụng điện thoại thông minh, có thể tải về; máy tính bảng; máy tính xách tay; thiết bị để xử lý dữ liệu; máy vi tính, thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; rô-bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; chương trình máy vi tính, tải xuống được; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số [pda]; bộ định tuyến mạng; bộ định tuyến mạng diện rộng (wan); thiết bị truyền thông tin; máy và thiết bị đèn hiệu vô tuyến; điện thoại thông minh; thiết bị truyền thông quang học; thiết bị truyền thông mạng; thiết bị nhận diện khuôn mặt; thiết bị liên lạc; pin có thể sạc lại; thiết bị chiếu hình; máy ảnh [chụp ảnh]; bộ dò; thiết bị đo; mạch tích hợp; bộ cảm biến; thiết bị báo hiệu chống trộm; đồng hồ thông minh; màn hiển thị video có thể đeo; máy quay truyền hình; hộp đổi tín hiệu cáp tv; máy nghe nhạc cầm tay; vỏ hộp loa; dụng cụ hàng hải; tai nghe; máy đọc để viết chính tả; thiết bị điều khiển từ xa cho mục đích gia dụng; thiết bị thu hình; máy thu hình cho ô tô; rô-bốt hiện diện từ xa; kính đeo mắt thông minh; nhãn thông minh; thiết bị sao chụp [dạng chụp ảnh, tĩnh điện, nhiệt]; máy in tài liệu dùng với máy tính; cân sức khỏe; máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; người máy giám sát an ninh; tai nghe thực tế ảo; thiết bị giám sát trẻ nhỏ; camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ; thiết bị kiểm tra tốc độ dùng cho xe cộ; thiết bị lái tự động, dùng cho xe cộ; thiết bị dẫn đường cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ]; máy thu thanh trên xe cộ; thiết bị hoa tiêu qua vệ tinh; gậy dùng để tự chụp ảnh được dùng như phụ kiện của điện thoại thông minh; máy báo hiệu tự động sự mất áp lực trong các lốp hơi; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động; thiết bị viễn thông dưới dạng đồ trang sức; thiết bị điều khiển từ xa; màn hình video; chìa khóa điện tử là thiết bị điều khiển từ xa; pin điện; kính đeo mắt; kính mắt 3D.

Nhóm 42: Tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; dịch vụ khôi phục dữ liệu máy tính; bảo dưỡng phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; cho thuê máy chủ đặt web; diệt virus cho máy tính; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; giám sát hệ thống máy tính nhờ truy cập từ xa; sao lưu dữ liệu off-site; lưu trữ dữ liệu điện tử; điện toán đám mây, cung cấp dịch vụ thuê ngoài trong lĩnh vực công nghệ thông tin; mở khóa điện thoại di động; dịch vụ mã hóa dữ liệu; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; thông tin khí tượng; dự báo thời tiết.

(210) **4-2019-50012**

(540)



(220) 09.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 3.7.3; A26.11.12; 1.7.6; 26.1.1; A1.1.10; A1.1.12

(591) Xám, xanh dương, đỏ, vàng, cam, trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ KINH DOANH VÀ CHĂN NUÔI GÀ NHAN BIÊU THEO PHƯƠNG THỨC CANH TÁC TỰ NHIÊN (VN)

Khu di dân vùng lũ Nhan Biều 1, xã Triệu Thượng, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 29: Thịt gà tươi.

(210) **4-2019-50109**

(540)



(220) 09.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) A7.1.9; 5.3.20

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP DỊCH VỤ CÔNG BẰNG EA TU (VN)

Buôn Ko Tam, xã Ea Tu, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 30: Cà phê.

(210) **4-2019-50154**

(540)

SKIDS

(220) 10.12.2019

(441) 27.04.2020

(731) NGUYỄN TẤN HIỀN (VN)

28 Nguyễn Quang Bích, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 29: Rau, củ đóng hộp; rau, củ được bảo quản khô hoặc nấu chín; trái cây đã được bảo quản; hạt, đã chế biến; trứng; nấm đã được bảo quản.

Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); gạo; bột sắn; bột và các sản phẩm làm từ bột ngũ cốc, gia vị; bánh kẹo; mật ong; ngũ cốc, đã được chế biến.

Nhóm 31: Trái cây tươi hữu cơ; rau củ tươi hữu cơ; rau tươi hữu cơ; các loại quả mọng, tươi hữu cơ; hạt [ngũ cốc]; hoa tươi.

Nhóm 35: Buôn bán và xuất nhập khẩu: cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, trà, đồ uống trên cơ sở trà, trái cây tươi, các loại quả mọng và tươi, rau củ tươi, nấm tươi, rau tươi, rau đông khô, trái cây đông lạnh, trái cây được bảo quản, rau đã được bảo quản, hạt đã chế biến, chế phẩm ngũ cốc, mật ong, bột ngô, bột mì, bột yến mạch, gạo, đồ gia vị, nghệ,

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

tiêu, đậu tươi, hoa tươi, thảo mộc tươi, sữa, sản phẩm từ sữa, thịt, thịt lợn, thịt đã được bảo quản, gia cầm không còn sống, trứng, hải sản đông lạnh (cá, tôm, mực, cua), hải sản tươi sống (như cá, tôm, mực, cua), cá đã được bảo quản, thực phẩm trên cơ sở cá.

(210) **4-2019-50155**

(540)



(220) 10.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 4.5.2; 4.5.3; 8.7.11; A2.5.23

(591) Xanh thỏ, xanh mòng két, xanh crôm, hồng phấn, đỏ, trắng.

(731) NGUYỄN TẤN HIỀN (VN)

28 Nguyễn Quang Bích, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 29: Rau, củ đóng hộp; rau, củ được bảo quản khô hoặc nấu chín; trái cây đã được bảo quản; hạt, đã chế biến; trứng; nấm đã được bảo quản.

Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); gạo; bột sắn; bột và các sản phẩm làm từ bột ngũ cốc; gia vị; bánh kẹo; mật ong; ngũ cốc, đã được chế biến.

Nhóm 31: Trái cây tươi hữu cơ; rau củ tươi hữu cơ; rau tươi hữu cơ; các loại quả mọng, tươi hữu cơ; hạt [ngũ cốc]; hoa tươi.

Nhóm 35: Buôn bán và xuất nhập khẩu: cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, trà, đồ uống trên cơ sở trà, trái cây tươi, các loại quả mọng và tươi, rau củ tươi, nấm tươi, rau tươi, rau đông khô, trái cây đông lạnh, trái cây được bảo quản, rau đã được bảo quản, hạt đã chế biến, chế phẩm ngũ cốc, mật ong, bột ngô, bột mì, bột yến mạch, gạo, đồ gia vị, nghệ, tiêu, đậu tươi, hoa tươi, thảo mộc tươi, sữa, sản phẩm từ sữa, thịt, thịt lợn, thịt đã được bảo quản, gia cầm không còn sống, trứng, hải sản đông lạnh (cá, tôm, mực, cua), hải sản tươi sống (như cá, tôm, mực, cua), cá đã được bảo quản, thực phẩm trên cơ sở cá.

(210) **4-2019-50172**

(540)



(220) 10.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 1.5.1; 26.1.6; 26.1.1; 24.5.7

(591) Đỏ, vàng, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐỊA ỐC NGA HUNG PHÚ (VN)

32 - 34 đường số 3, khu dân cư ấp 5, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Định giá bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây, lát; giám sát việc xây dựng công trình; xây dựng; tư vấn xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2019-50188**

(540)



(220) 10.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 3.7.1; 3.7.16; 26.4.3

(591) Xanh đen.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI ĐẠI
PHONG (VN)

358 Nguyễn Chí Thanh, phường 5, quận
10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Cầu dao điện.

(210) **4-2019-50216**

(540)

Boss Hí

(220) 10.12.2019

(441) 27.04.2020

(731) CAO HOÀI DŨNG (VN)

Số 94, ấp 1, xã Tân Đông, huyện Thạnh
Hóa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu
(GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ cung cấp thông tin về lĩnh vực kinh doanh thông
qua mạng xã hội.

(210) **4-2019-50344**

(540)



(220) 11.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 6.1.2; 1.15.21; 1.3.1; 26.1.1; 26.1.6

(591) Xanh tím than, xanh da trời, đỏ, trắng.

(731) ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
CẨM PHẢ (VN)

Số 376, đường Trần Phú, thành phố Cẩm
Phả, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 32: Nước khoáng (đồ uống).

(210) **4-2019-50393**

(540)

Ohtre

(220) 11.12.2019

(441) 27.04.2020

(731) NGÔ THỊ THU THẢO (VN)

Số nhà 58, quốc lộ 14, KP Trung Lợi, thị
trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành,
tỉnh Bình Phước

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 21: Ống hút, ly, đĩa làm từ tre, nứa, rom và vật liệu tết bện.

(210) **4-2019-50597**

(540)



(220) 12.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) A7.1.9; A7.1.11; 7.1.24; 5.7.1

(591) Nâu trắng, vàng, xanh.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯỜNG MẠI DỊCH VỤ TÂY
NGUYỄN XANH (VN)

Số 72 đường Nguyễn Đình Chiểu,
phường Thống Nhất, thành phố Kon
Tum, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 30: Cà phê, ca cao và các sản phẩm đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao.

Nhóm 35: Kinh doanh, mua, bán các sản phẩm cà phê và ca cao và các sản phẩm nông sản.

Nhóm 40: Dịch vụ sản xuất các sản phẩm cà phê và ca cao và các sản phẩm nông sản.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê, đồ uống giải khát.

(210) **4-2019-50636**

(540)



(220) 12.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 19.13.22; 26.1.1; 24.17.15; A19.3.4

(591) Xanh dương, ghi, xám, hồng sẫm, tím,
vàng, tím sẫm, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG NAM DƯỢC
HOÀNG GIA (VN)

Khu Lãm Trại, phường Vân Dương,
thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (không dùng trong y tế).

(210) **4-2019-50637**

(540)



(220) 12.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 5.5.19; 24.17.15; 19.13.22; 26.1.1

(591) Xanh dương, ghi, xám, hồng sẫm, tím, vàng, tím sẫm, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG NAM DƯỢC HOÀNG GIA (VN)

Khu Lãm Trại, phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2019-50638**

(540)



(220) 12.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 19.13.22; 26.1.1; 5.5.19; 24.17.15

(591) Tím đậm, tím, trắng đục, trắng, ghi, đen, hồng sẫm, xanh dương.


(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG NAM DƯỢC HOÀNG GIA (VN)


Khu Lãm Trại, phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

- (210) **4-2019-50639**
- (540) 
- (220) 12.12.2019
 (441) 27.04.2020
 (531) 19.13.22; 26.1.1; A19.3.4; 5.5.19
 (591) Tím đậm, tím, trắng đục, trắng, ghi, đen, hồng sẫm, xanh dương.
 (731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG NAM DƯỢC HOÀNG GIA (VN)
 Khu Lãm Trại, phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
 (740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)
- (511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (không dùng trong y tế).

- (210) **4-2019-50640**
- (540) 
- (220) 12.12.2019
 (441) 27.04.2020
 (531) 19.13.22; 26.1.1; 24.17.15; A19.3.4
 (591) Hồng sẫm, tím sẫm, tím nhạt, vàng, đen, trắng, xanh lá cây, ghi, xanh dương, xám, tím, hồng, xanh lá cây nhạt.
 (731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG NAM DƯỢC HOÀNG GIA (VN)
 Khu Lãm Trại, phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
 (740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)
- (511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (không dùng trong y tế).

- (210) **4-2019-50641**
- (540) 
- (220) 12.12.2019
 (441) 27.04.2020
 (531) 19.13.22; 26.1.1; 24.17.15; A19.3.4
 (591) Hồng sẫm, tím sẫm, tím nhạt, vàng, đen, trắng, xanh lá cây, ghi, xanh dương, xám, tím, hồng, xanh lá cây nhạt.
 (731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG NAM DƯỢC HOÀNG GIA (VN)
 Khu Lãm Trại, phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
 (740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2019-50651**

(540)



(220) 12.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.14

(591) Xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH CÔ ĐỒ (VN)

Số 52 ngõ 689 Phạm Văn Đồng, phường
Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược để chăm sóc da; thực phẩm bổ sung dùng cho ăn kiêng; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2019-50761**

(540)



(220) 13.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.5.1

(591) Xanh dương, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH REDPOINT VIỆT
NAM (VN)

Tầng 2 tòa nhà Trung Yên 1, khu đô thị
Trung Yên, phường Trung Hòa, quận
Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Các sản phẩm mỹ phẩm như: kem dưỡng da, dầu gội, son môi, nước hoa.

Nhóm 25: Các sản phẩm thời trang như: quần áo, váy đầm, giày dép.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ mua bán đồ nội thất như: sàn gỗ, tủ bếp, giường, tủ, bàn ghế; mua bán vật liệu xây dựng phi kim loại (tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến, xi măng, gạch, ngói, đá, cát, sỏi, kính); mua bán thiết bị vệ sinh; mua bán: thảm, chiếu, thảm chùi chân, giấy dán tường.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản: cho thuê đất, mua bán bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng, sửa chữa, lắp đặt: xây dựng nhà các loại; xây dựng công trình đường và đường bộ; lắp đặt hệ thống điện; cho thuê máy móc thiết bị xây dựng; phá dỡ công trình xây dựng; giám sát thi công; lắp đặt thang máy, thang cuốn.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo; dịch vụ tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí, thể thao; tổ chức biểu diễn nghệ thuật.

Nhóm 42: Thiết kế kiến trúc công trình xây dựng; thiết kế ngoại thất.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; kinh doanh khách sạn.

(210) **4-2019-50863**

(540)



(220) 13.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; A26.1.18; A26.4.18

(731) NGUYỄN NGỌC TUỜNG (VN)

78/25A, Nguyễn Thị Tú, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang.

(210) **4-2019-50885**

(540)



(220) 13.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) A19.3.4; 26.1.1; 26.1.6; 19.13.22

(591) Xám, trắng, đen, ghi, xanh dương, xanh da trời.

(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG NAM DƯỢC HOÀNG GIA (VN)

Khu Lãm Trại, phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (không dùng trong y tế).

(210) **4-2019-50886**

(540)



(220) 13.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) A19.3.4; 26.1.1; 26.1.6; 19.13.22

(591) Xám, trắng, đen, ghi, xanh dương, xanh da trời.

(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG NAM DƯỢC HOÀNG GIA (VN)

Khu Lãm Trại, phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2019-50887**

(540)



(220) 13.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 19.13.22; 26.1.1; 26.1.6; 24.17.15

(591) Vàng cam, tím đậm, tím, hồng sẫm, da cam, xanh dương, đen, trắng, xám, tím nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG NAM DƯỢC HOÀNG GIA (VN)

Khu Lãm Trại, phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (không dùng trong y tế).

(210) **4-2019-50888**

(540)



(220) 13.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 19.13.22; 26.1.1; 26.1.6; A19.3.4

(591) Vàng cam, tím đậm, tím, hồng sẫm, da cam, xanh dương, đen, trắng, xám, tím nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG NAM DƯỢC HOÀNG GIA (VN)

Khu Lãm Trại, phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2019-51003**

(540)



(220) 16.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.3.1; A26.11.9; 26.11.3; 7.3.11; 2.9.14

(591) Trắng, đỏ đậm.

(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
196 Pasteur, phường 6, quận 3, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục đào tạo, giảng dạy; tổ chức sự kiện cho mục đích giáo dục, giải trí; hoạt động đào tạo.

Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học trong trường đại học.

(210) **4-2019-51150**

(540)

GOCAR

(220) 16.12.2019

(441) 27.04.2020

(731) VELOX TECHNOLOGY HOLDINGS
PTE. LTD. (SG)
8 Shenton Way, #39-03/08 AXA Tower,
Singapore 068811

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 16: Túi giấy để bao gói; túi bằng chất dẻo để bao gói; ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; ấn phẩm cho mục đích hướng dẫn; tờ quảng cáo; giấy viết; tạp chí; hộp giấy; lịch; áp phích quảng cáo; bút; giấy dính; phong bì; sách; bản tin; tập sách nhỏ quảng cáo; sách mỏng; danh thiếp; giấy dán có hình cho xe cộ; giấy in tiêu đề thư; tệp xếp giấy tờ, tài liệu (đồ dùng văn phòng); bìa cứng đã gập (bằng giấy); cuốn sách nhỏ; thiết bị văn phòng ngoại trừ nội thất; phiếu; bản đồ địa lý; quả địa cầu; tem địa chỉ; khay công văn; tranh ảnh; bản in quảng cáo; mẫu tự [kiểu chữ để in]; ảnh; kiểu chữ; tài liệu thuyết trình nghe nhìn dạng in; đề can dán xe hơi [đề can dính].

Nhóm 18: Túi; ba lô; vali; túi xách tay; túi đeo sau yên xe đạp hoặc xe máy; túi có dây đeo; túi đựng hàng hóa có quai xách; túi có bánh xe; túi có một quai để đeo chéo qua vai; túi có dây đeo qua vai và trễ đến hông; túi không thấm nước; ô; hộp mang đi [va li]; ví đựng danh thiếp; túi dệt; bao để móc chìa khóa.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; áo khoác; áo khoác ngoài; áo phông; áo phông có in hình; áo phông có cổ; áo sơ mi; quần dài; bộ comple; áo mưa; giày; mũ lưỡi trai; mũ; đồ đội đầu để đội; quần áo chống nước; áo khoác ngoài chống nước; bộ quần áo chống nước cho người đi xe máy; tấm lưới trai che đầu; lưới trai dạng mũ; tạp dề; dải băng buộc đầu; cổ tay áo; áo choàng; áo khoác ngắn có mũ liền; quần áo cho người đi xe đạp; găng tay cho người đi xe đạp; găng tay cho người đi xe máy; áo khoác cho người đi xe máy; quần áo dùng cho người đi xe máy; ủng dùng cho người đi xe máy; áo pacca; quần áo may sẵn; áo gi lê; áo gió; đồng phục; đồng phục dùng cho mục đích thương mại.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ ví điện tử (dịch vụ tài chính); dịch vụ quản trị thanh toán; dịch vụ xử lý thanh toán; dịch vụ thanh toán di động và internet; dịch vụ thanh toán internet di động; dịch vụ thanh toán không tiếp xúc; dịch vụ thanh toán thương mại điện tử; dịch vụ thanh toán được cung cấp thông qua các phương tiện và thiết bị viễn thông không dây; dịch vụ tích hợp ví điện tử di động và thanh toán di động; đại lý thanh toán và nhận tiền; môi giới thanh toán di động và internet; môi giới thanh toán di động; ngân hàng di động; ngân hàng trực tuyến; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tài chính; ngân hàng điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu (ngân hàng trên internet); dịch vụ ủy quyền giao dịch và thanh toán; phát hành thẻ có giá như một phần của chương trình khách hàng thành viên; phát hành phiếu điện tử mua hàng ưu đãi; dịch vụ giao dịch tài chính; dịch vụ thẻ ghi nợ; dịch vụ thẻ tín dụng; dịch vụ tiền tệ để nhận và giải ngân thanh toán và quà tặng bằng tiền giấy và tiền ảo qua mạng máy tính và trao đổi tiền giấy và tiền ảo qua mạng máy tính; chuyển vốn điện tử; chuyển vốn; dịch vụ ủy quyền thanh toán, xác minh và xử lý giao dịch; phát hành và mua lại phiếu có giá; quản lý chứng khoán; kinh doanh chứng khoán; quản lý chứng khoán có thể chuyển nhượng được; dịch vụ môi giới chứng khoán bằng máy vi tính; phát hành phiếu có giá như ưu đãi cho khách hàng thân thiết; phát hành thẻ giá trị liên quan đến các chương trình khách hàng thân thiết; cung cấp tài chính cho việc mua xe; dịch vụ bảo hiểm liên quan đến thuê xe, cung cấp tài chính cho việc mua xe.

(210) **4-2019-51151**

(220) 16.12.2019

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; A11.1.5

(731) VELOX TECHNOLOGY HOLDINGS PTE. LTD. (SG)

8 Shenton Way, #39-03/08 AXA Tower, Singapore 068811

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)



(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; camera gắn trên mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm xe máy; mũ bảo hộ; mũ bảo hiểm khi lái xe hai bánh; ứng dụng cho điện thoại di động; phần mềm ứng dụng di động; ứng dụng di động có thể tải xuống được; ứng dụng di động để đặt taxi; phần mềm ứng dụng liên quan đến thuê xe ô tô, taxi và tất cả các loại dịch vụ cho thuê xe chở khách; phần mềm máy vi tính; ứng dụng phần mềm máy vi tính; phần mềm máy tính để điều phối các dịch vụ vận tải; phần mềm để lập kế hoạch tự động và điều phối xe cơ giới; phần mềm máy tính để xử lý các thanh toán thẻ tín dụng, thanh toán điện tử và để chuyển quỹ cho và từ người khác; đồng hồ điện tử tính tiền trên taxi; phần mềm mã hóa; thiết bị mã hóa; thiết bị mã hóa dữ liệu; thẻ an toàn [thiết bị mã hóa]; thẻ thanh toán điện tử; thiết bị đầu cuối thanh toán điện tử; bộ tiếp sóng được trang bị thanh toán điện tử trên xe; thiết bị xử lý thanh toán điện tử; thẻ id điện tử và từ tính để sử dụng liên quan đến việc thanh toán cho các dịch vụ; phần cứng máy vi tính; màn hình cho xe cộ; pin cho xe cộ; camera cho xe cộ; phần mềm hỗ trợ điều khiển xe cộ; hệ thống theo dõi xe cộ; thiết bị theo dõi xe cộ; thiết bị theo dõi cá nhân; phần mềm máy tính để theo dõi trạng thái của lái xe; thiết bị định vị, hướng dẫn, theo dõi, xác định điểm đích và lập bản đồ; thiết bị ghi; thiết bị ghi hình ảnh; thiết bị ghi âm thanh; thiết bị để ghi khoảng cách; thiết bị ghi ngày và giờ; thiết bị ghi video cho xe cộ; thiết bị truyền dữ liệu; thiết bị định vị gps; hệ thống định vị gps; phần mềm gps; thiết bị cảnh báo an ninh; camera an ninh; thiết bị an toàn, an ninh, bảo vệ

và báo hiệu; thiết bị dập lửa cho ô tô; thiết bị dập lửa; biển quảng cáo [cơ học hoặc phản quang]; biển báo an toàn [cơ học]; biển báo an toàn [phản quang].

Nhóm 42: Thiết kế và cho thuê không gian lưu trữ nội dung đa phương tiện trực tuyến; cho thuê không gian lưu trữ bộ nhớ điện tử trên internet để quảng cáo hàng hóa và dịch vụ; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được để cung cấp dịch vụ vận tải; thiết kế phần mềm; phát triển phần mềm; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được để xử lý thanh toán điện tử; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được để xử lý thanh toán không dây; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được cho thương mại điện tử; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; cung cấp nền tảng như một dịch vụ [PaaS]; cung cấp cơ sở hạ tầng máy tính như một dịch vụ (IaaS); cung cấp cơ sở dữ liệu như một dịch vụ (DBaaS); lưu trữ dữ liệu trực tuyến; dịch vụ điện toán đám mây; thiết kế cơ sở dữ liệu; khai thác dữ liệu; dịch vụ mã hóa dữ liệu; dịch vụ giải mã dữ liệu; lưu trữ dữ liệu bằng máy tính; phân tích dữ liệu kỹ thuật; dịch vụ sao lưu dữ liệu; dịch vụ bảo mật dữ liệu; giám sát điện tử đối với hoạt động thẻ tín dụng để phát hiện lừa đảo qua internet; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện truy cập trái phép hoặc vi phạm dữ liệu; nghiên cứu công nghiệp; thử nghiệm công nghiệp; dịch vụ phân tích công nghiệp; phát triển các quy trình công nghiệp; nghiên cứu sản phẩm mới; phát triển sản phẩm mới; thiết kế và thử nghiệm sản phẩm mới; thiết kế trang web; tạo lập trang web; bảo mật, bảo vệ và phục hồi công nghệ thông tin; phát triển phần cứng máy vi tính; kiểm tra phần cứng máy tính; cho thuê không gian lưu trữ các nền tảng thương mại điện tử trên internet; xây dựng nền tảng internet cho thương mại điện tử; dịch vụ lập quy hoạch đô thị; nghiên cứu về quy hoạch đô thị; thử nghiệm xe cộ (kiểm tra trên đường); thiết kế xe cộ và các bộ phận và linh kiện của xe cộ; thanh tra xe cộ để kiểm tra trên đường; dịch vụ công nghệ an toàn liên quan đến phương tiện giao thông đường bộ; dịch vụ kiểm soát chất lượng; nghiên cứu dự án kỹ thuật.

(210) **4-2019-51152**

(220) 16.12.2019

(441) 27.04.2020

(540)

GOFOOD

(731) VELOX TECHNOLOGY HOLDINGS PTE. LTD. (SG)

8 Shenton Way, #39-03/08 AXA Tower, Singapore 068811

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 16: Túi giấy để bao gói; túi bằng chất dẻo để bao gói; ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; ấn phẩm cho mục đích hướng dẫn; tờ quảng cáo; giấy viết; tạp chí; hộp giấy; lịch; áp phích quảng cáo; bút; giấy dính; phong bì; sách; bản tin; tập sách nhỏ quảng cáo; sách mỏng; danh thiếp; giấy dán có hình cho xe cộ; giấy in tiêu đề thư; tệp xếp giấy tờ, tài liệu (đồ dùng văn phòng); bìa cứng đã gấp (bằng giấy); cuốn sách nhỏ, thiết bị văn phòng ngoại trừ nội thất; phiếu; bản đồ địa lý; quả địa cầu; tem địa chỉ; khay công văn; tranh ảnh; bản in quảng cáo; mẫu tự [kiểu chữ để in]; ảnh; kiểu chữ; tài liệu thuyết trình nghe nhìn dạng in; đề can dán xe hơi [đề can dính].

Nhóm 18: Túi; ba lô; vali; túi xách tay; túi đeo sau yên xe đạp hoặc xe máy; túi có dây đeo; túi đựng hàng hóa có quai xách; túi có bánh xe; túi có một quai để đeo chéo qua vai;

túi có dây đeo qua vai và trễ đến hông; túi không thấm nước; ô; hộp mang đi [va li]; ví đựng danh thiếp; túi dệt; bao để móc chìa khóa.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; áo khoác; áo khoác ngoài; áo phông; áo phông có in hình; áo phông có cổ; áo sơ mi; quần dài; bộ comple; áo mưa; giày; mũ lưỡi trai; mũ; đồ đội đầu để đội; quần áo chống nước; áo khoác ngoài chống nước; bộ quần áo chống nước cho người đi xe máy; tấm lưới trai che đầu; lưới trai dạng mũ; tạp dề; dải băng buộc đầu; cổ tay áo; áo choàng; áo khoác ngắn có mũ liền; quần áo cho người đi xe đạp; găng tay cho người đi xe đạp; găng tay cho người đi xe máy; áo khoác cho người đi xe máy; quần áo dùng cho người đi xe máy; ủng dùng cho người đi xe máy; áo pacca; quần áo may sẵn; áo gi lê; áo gió; đồng phục; đồng phục dùng cho mục đích thương mại.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ ví điện tử (dịch vụ tài chính); dịch vụ quản trị thanh toán; dịch vụ xử lý thanh toán; dịch vụ thanh toán di động và internet; dịch vụ thanh toán internet di động; dịch vụ thanh toán không tiếp xúc; dịch vụ thanh toán thương mại điện tử; dịch vụ thanh toán được cung cấp thông qua các phương tiện và thiết bị viễn thông không dây; dịch vụ tích hợp ví điện tử di động và thanh toán di động; đại lý thanh toán và nhận tiền; môi giới thanh toán di động và internet; môi giới thanh toán di động; ngân hàng di động; ngân hàng trực tuyến; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tài chính; ngân hàng điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu (ngân hàng trên internet); dịch vụ ủy quyền giao dịch và thanh toán; phát hành thẻ có giá như một phần của chương trình khách hàng thành viên; phát hành phiếu điện tử mua hàng ưu đãi; dịch vụ giao dịch tài chính; dịch vụ thẻ ghi nợ; dịch vụ thẻ tín dụng; dịch vụ tiền tệ để nhận và giải ngân thanh toán và quà tặng bằng tiền giấy và tiền ảo qua mạng máy tính và trao đổi tiền giấy và tiền ảo qua mạng máy tính; chuyển vốn điện tử; chuyển vốn; dịch vụ ủy quyền thanh toán, xác minh và xử lý giao dịch; phát hành và mua lại phiếu có giá; quản lý chứng khoán; kinh doanh chứng khoán; quản lý chứng khoán có thể chuyển nhượng được; dịch vụ môi giới chứng khoán bằng máy vi tính; phát hành phiếu có giá như ưu đãi cho khách hàng thân thiết; phát hành thẻ giá trị liên quan đến các chương trình khách hàng thân thiết; cung cấp tài chính cho việc mua xe; dịch vụ bảo hiểm liên quan đến thuê xe, cung cấp tài chính cho việc mua xe.

Nhóm 38: Viễn thông; dịch vụ viễn thông; dịch vụ viễn thông qua vệ tinh; dịch vụ viễn thông qua điện thoại; dịch vụ viễn thông qua thiết bị điện tử; dịch vụ nhận và gửi tin tức dữ liệu thông qua các kênh điện tử; dịch vụ liên lạc qua điện thoại; dịch vụ liên lạc bằng cách gửi tin nhắn sms; dịch vụ điện thoại; gửi và nhận tin nhắn sms; liên lạc bằng cách thông báo cho người dùng di động; truyền dữ liệu; truyền thông dữ liệu điện tử; truyền phát dữ liệu; trao đổi dữ liệu điện tử; dịch vụ phòng trò chuyện trên mạng; cung cấp dịch vụ bảng tin điện tử trực tuyến và phòng trò chuyện trên mạng; cho thuê điện thoại thông minh; cho thuê thiết bị viễn thông; cho thuê thiết bị thu thanh; phát các chương trình mua hàng từ xa; cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa; cung cấp truy cập vào nền tảng thương mại điện tử trên mạng internet; truyền tín hiệu cho thương mại điện tử thông qua hệ thống viễn thông và hệ thống truyền thông dữ liệu; dịch vụ truyền thông kỹ thuật số; dịch vụ truyền dẫn kỹ thuật số.

Nhóm 39: Vận tải; dịch vụ vận chuyển; dịch vụ vận tải đường bộ; cho thuê xe; vận tải bằng ô tô; đặt chỗ cho vận chuyển; vận tải bằng taxi; cho thuê xe cộ; cung cấp phương tiện giao thông đường bộ để dùng trong vận chuyển và sắp xếp cho thuê các phương tiện này; vận chuyển hành khách; cho thuê xe máy; cho thuê xe đạp; dịch vụ chuyển phát; dịch vụ chuyển phát nhanh (thư tín hoặc hàng hóa); giao hàng hóa; vận chuyển hàng hóa (chuyển hàng); vận chuyển bưu kiện; vận chuyển hàng hóa; đóng gói hàng hóa; cất giữ

hàng hoá; hậu cần vận tải; dịch vụ hậu cần; cho thuê kho; chuyển phát bưu kiện tận nơi; dịch vụ lưu trữ ở kho chứa hàng; môi giới vận tải hàng hóa và hành khách; dịch vụ taxi bằng xe máy; dịch vụ taxi; sắp xếp vận tải bằng taxi; cung cấp dịch vụ đặt taxi thông qua các ứng dụng di động; dịch vụ chia sẻ xe hơi; dịch vụ chia sẻ xe đạp; giao đồ ăn; giao đồ ăn và đồ uống đã chế biến để dùng ngay; lưu trữ thực phẩm; vận chuyển giữ lạnh thực phẩm; đóng gói thực phẩm; cho thuê tủ có khóa đựng thực phẩm đông lạnh; chuyển phát hòm mây có chứa đồ ăn và đồ uống; chuyển phát hoa; chuyển phát quà; chuyển phát hàng tạp hóa; chuyển phát nhanh hàng hóa; sắp xếp các chuyến đi; lập kế hoạch, sắp xếp và đặt trước các chuyến đi bằng phương tiện điện tử; lập kế hoạch, sắp xếp và đặt trước các chuyến đi; sắp xếp vận chuyển; sắp xếp vận chuyển bằng phương tiện điện tử; dịch vụ bãi đỗ xe; cho thuê bãi đỗ xe; dịch vụ định vị; cho thuê hệ thống định vị; thực hiện các chuyến tham quan du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; đặt chỗ bãi đỗ xe; dịch vụ quản lý vận tải thông qua nền tảng công nghệ máy tính.

(210) **4-2019-51179**

(220) 16.12.2019

(540)

(441) 27.04.2020

BYBY FAN

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI MINH HUY VIỆT NAM (VN)

Số 277, khu đất dịch vụ Hòa Bình, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán quạt và thiết bị điện (cụ thể là nồi cơm điện, bếp điện, máy sưởi điện, máy lọc không khí, ổ cắm điện).

(210) **4-2019-51190**

(220) 16.12.2019

(540)

(441) 27.04.2020



阿奇儂

(531) 26.1.1; A26.1.18; 25.1.6; 1.15.24; 24.13.1; A1.1.10; A1.11.8

(591) Đen, trắng, vàng, đồng, nâu nhạt, nâu đậm, kem.

(731) SHUANG YEH FOODS CO., LTD. (TW)

No. 10, Dinghu Rd., Guishan Dist., Taoyuan City 333, Taiwan

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; kem tráng miệng; bánh kẹo đông lạnh; đá lạnh; đá lạnh có thể ăn được; bánh kẹo dạng kem lạnh; bánh kem.

(210) **4-2019-51214**

(540)



(220) 17.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) A26.4.18; A26.11.8

(591) Xanh rêu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU ĐIỆN
POLYMER ALPHA (VN)
3A10/1, ấp 3, xã Phạm Văn Hai, huyện
Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy cắt tự động.

Nhóm 09: Thiết bị điện gồm: cầu chì; dao cách ly đường dây, hộp bảo vệ điện kế; kẹp đầu dây; dụng cụ tiếp địa; dụng cụ đo đếm; nối bọc cách điện; hệ thống điện mặt trời.

Nhóm 17: Cách điện đường dây.

(210) **4-2019-51267**

(540)

HTNIKKO

(220) 17.12.2019

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
XNK HỢP THÀNH THANH HÓA
(VN)
SN 44/251 Hải Thượng Lãn Ông, phố 9,
phường Quảng Thắng, thành phố Thanh
Hóa, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 11: Thiết bị gia dụng: nồi nấu bằng inox dùng điện, bếp nấu ga, thiết bị lọc nước, thiết bị vệ sinh, bình nước nóng, cây nước nóng lạnh, nồi cơm điện, quạt điện (mát, hơi nước, sưởi), ấm điện, bình nấu nước điện, bếp (lẩu, từ, hồng ngoại), lò vi sóng, lò nướng dùng điện, máy sấy tóc, dụng cụ nấu nướng dùng điện.

(210) **4-2019-51268**

(540)

HTKASONY

(220) 17.12.2019

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
XNK HỢP THÀNH THANH HÓA
(VN)
SN 44/251 Hải Thượng Lãn Ông, phố 9,
phường Quảng Thắng, thành phố Thanh
Hóa, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 11: Thiết bị gia dụng: nồi nấu bằng inox dùng điện, bếp nấu ga, thiết bị lọc nước, thiết bị vệ sinh, bình nước nóng, cây nước nóng lạnh, nồi cơm điện, quạt điện (mát, hơi nước, sưởi), ấm điện, bình nấu nước điện, bếp (lẩu, từ, hồng ngoại), lò vi sóng, lò nướng dùng điện, máy sấy tóc, dụng cụ nấu nướng dùng điện.

(210) **4-2019-51269**

(540)



HTVIETNHAT

(220) 17.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.4; 26.4.7; 7.3.11; 7.1.24

(591) Đỏ, xanh, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XNK
HỢP THÀNH THANH HÓA (VN)
SN 44/251 Hải Thượng Lãn Ông, phố 9,
phường Quảng Thắng, thành phố Thanh
Hóa, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 11: Thiết bị gia dụng: nồi nấu bằng inox dùng điện, bếp nấu ga, thiết bị lọc nước, thiết bị vệ sinh, bình nước nóng, cây nước nóng lạnh, nồi cơm điện, quạt điện (mát, hơi nước, sưởi), ấm điện, bình nấu nước điện, bếp (lẩu, từ, hồng ngoại), lò vi sóng, lò nướng dùng điện, máy sấy tóc, dụng cụ nấu nướng dùng điện.

(210) **4-2019-51282**

(540)



(220) 17.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) A26.4.18; 26.4.7; A26.4.6

(591) Xanh rêu, trắng, đen, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH MARTOYO
APPLIED MATERIALS (VN)
Số 626A/2 tổ 2, khu phố Châu Thới,
phường Bình An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình
Dương

(511) Nhóm 07: Máy bơm; máy bơm màng; máy bơm màng khí nén; máy bơm piston.

(210) **4-2019-51295**

(540)

Lumada Ready

(220) 17.12.2019

(441) 27.04.2020

(731) KABUSHIKI KAISHA HITACHI
SEISAKUSHO (D/B/A HITACHI, LTD.)
(JP)

6-6, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku,
Tokyo 100-8280, Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí
tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; sơn mài; chất bảo quản chống gỉ và chất chống lại sự hư hỏng của gỗ; phẩm màu, chất nhuộm màu; mực để in, đánh dấu và khắc; nhựa tự nhiên dạng thô; kim loại dạng lá và dạng bột sử dụng trong hội họa, trang trí, nghệ in và nghệ thuật; mực dùng cho máy in và máy sao chụp; hộp mực, đã có mực, dùng cho máy in và máy sao chụp.

Nhóm 07: Máy, cụ thể là: thiết bị in 3D, máy trộn, máy hút không khí, máy phát điện xoay chiều, máy đập, máy uốn, máy mài sắc lưỡi cắt, máy sản xuất bitum, máy trộn chạy

điện dùng cho mục đích gia dụng, máy khoan mỏ, máy ly tâm, máy xay ly tâm, máy và thiết bị điện để làm sạch, máy đào than, máy giặt vận hành bằng đồng xu, máy khí nén, máy nén (máy móc), máy công cụ, dụng cụ vận hành bằng điện (bộ phận của máy); bộ động cơ điện và động cơ, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; cơ cấu ghép nối máy và linh kiện truyền dẫn, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; công cụ nông nghiệp, trừ loại công cụ thao tác thủ công; lò ấp trứng; máy bán hàng tự động; máy và công cụ gia công kim loại; máy và thiết bị mỏ; máy đào xúc; băng xích cao su là bộ phận của xích lăn trên máy xây dựng; băng xích cao su là bộ phận của xích lăn trên máy và thiết bị chất tải - dỡ tải; băng xích cao su là bộ phận của xích lăn trên máy liên hợp khai thác mỏ; băng xích cao su là bộ phận của xích lăn trên máy nông nghiệp; máy khai thác mỏ; cần trục (thiết bị nâng và nhấc); máy đào đất; xe lu lăn đường; xe ủi đất; xẻng xúc của máy; máy nâng (thang máy); cầu thang cuốn (cầu thang tự động); đường đi bộ di động dành cho người đi bộ; băng tải (máy móc); máy và thiết bị xử lý hóa chất; máy in; thiết bị in dùng cho máy in; máy in phun công nghiệp; máy móc và hệ thống sản xuất chất bán dẫn; động cơ, không dùng cho xe cộ mặt đất; đầu máy, không dùng cho xe cộ mặt đất; máy bơm; máy nén (máy móc); máy giặt (xưởng giặt); máy rửa bát đĩa; máy hút bụi chân không; máy và thiết bị nén chất thải dùng cho mục đích công nghiệp; máy nghiền đập chất thải dùng cho mục đích công nghiệp; máy in 3D; bộ khởi động cho động cơ và máy nổ; máy phát điện xoay chiều; máy sản xuất điện; máy phát điện khẩn cấp; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; người máy công nghiệp.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y; chân tay giả, mắt giả và răng giả; dụng cụ chỉnh hình; vật liệu để khâu vết thương; thiết bị trị liệu và hỗ trợ phù hợp cho người tàn tật; thiết bị xoa bóp; máy móc, thiết bị và dụng cụ cho trẻ sơ sinh (thiết bị và dụng cụ y tế); máy móc, thiết bị và dụng cụ hoạt động tình dục; thiết bị tia X dùng cho mục đích y tế; thiết bị được dùng trong phân tích y tế; thiết bị đo áp lực máu trong động mạch; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị giám sát nhịp tim; thiết bị theo dõi các thành phần trong cơ thể; thiết bị chiếu tia X quang cho mục đích y tế; thiết bị xét nghiệm dna và arn dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị để chiếu sáng, sưởi ấm, làm lạnh, sinh hơi nước, nấu nướng, sấy, thông gió, cung cấp nước và mục đích vệ sinh; lò nung, không sử dụng cho phòng thí nghiệm; lò phản ứng hạt nhân; nồi hơi, không là bộ phận của máy; máy điều hoà không khí; thiết bị làm mát; máy điều hoà không khí dùng cho mục đích công nghiệp; máy và thiết bị làm lạnh dùng cho mục đích công nghiệp; thiết bị sấy khô đồ giặt là bằng điện, dùng cho mục đích công nghiệp; đèn điện và thiết bị chiếu sáng khác; thiết bị nhiệt điện dùng trong gia dụng; thiết bị và máy móc để tinh lọc nước; thiết bị làm sạch nước; lò đốt rác.

Nhóm 12: Xe cộ; thiết bị cho việc đi lại trên mặt đất, trên không hoặc dưới nước; đầu máy cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; khớp truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ; bộ phận cơ khí cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; thiết bị bay và bộ phận và phụ kiện của chúng; máy bay dân dụng không người lái; thiết bị bay để quay phim; thiết bị bay không người lái dùng để giao hàng; đầu máy toa xe đường sắt và bộ phận và phụ kiện của chúng; xe ô tô và bộ phận và phụ kiện của chúng.

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn kinh doanh; phân tích thông tin kinh doanh; dịch vụ quản lý rủi ro kinh doanh; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; biên soạn và/hoặc sử dụng các mô hình, thuật toán hoặc mô phỏng để phân tích và thử nghiệm các khái niệm, nguyên mẫu, dữ liệu hoặc thông tin kinh doanh hoặc thương mại; biên soạn và/hoặc sử

dụng các mô hình, thuật toán hoặc mô phỏng để phân tích và thử nghiệm các khái niệm, nguyên mẫu, dữ liệu hoặc thông tin kinh doanh hoặc thương mại có nguồn gốc từ mạng lưới thiết bị kết nối internet (IoT); dịch vụ tổng hợp các nguyên mẫu kinh doanh; cung cấp báo cáo kinh doanh và/hoặc báo cáo thương mại; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh; cung cấp dịch vụ đăng ký thuê bao đến máy chủ, cơ sở dữ liệu, trang web và các nguồn phần mềm (đăng ký thuê bao dịch vụ viễn thông cho người khác); dịch vụ đăng ký thuê bao đến máy chủ, cơ sở dữ liệu, trang web và các nguồn phần mềm để sử dụng trong phân tích kinh doanh, phát triển chiến lược kinh doanh, phân tích dữ liệu và dữ liệu lớn (đăng ký thuê bao dịch vụ viễn thông cho người khác); quản lý kinh doanh dịch vụ phân tích dữ liệu và dữ liệu lớn; dịch vụ phân tích dữ liệu lớn (hoạt động văn phòng); dịch vụ quản trị cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực dữ liệu lớn (hoạt động văn phòng); dịch vụ tổ chức kinh doanh và/hoặc dịch vụ tư vấn hoạt động trên cơ sở phân tích dữ liệu; bất kỳ dịch vụ nào nói trên được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính, mạng thông tin và/hoặc internet; dịch vụ cố vấn và/hoặc dịch vụ tư vấn liên quan đến các dịch vụ nói trên.

Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; dịch vụ bất động sản; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ môi giới; dịch vụ đầu tư vốn; dịch vụ văn phòng tín dụng; dịch vụ tư vấn nợ; dịch vụ phân tích tài chính; dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ thông tin về tài chính; dịch vụ quản lý tài chính; dịch vụ nghiên cứu tài chính; dịch vụ tín dụng; dịch vụ bảo lãnh phát hành bảo hiểm; dịch vụ tư vấn bảo hiểm; dịch vụ thông tin về bảo hiểm; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ ghi nợ; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ quản lý bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng công trình; dịch vụ sửa chữa và dịch vụ lắp đặt, cụ thể là: sửa chữa và làm sạch nồi hơi, bảo dưỡng và sửa chữa đèn mỏ đốt, lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính, lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện, lắp đặt và sửa chữa thang máy, lắp đặt và sửa chữa các thiết bị làm lạnh, lắp đặt và sửa chữa lò đốt, lắp đặt và sửa chữa thiết bị sưởi ấm, thông tin về lĩnh vực sửa chữa, lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí, lắp đặt thiết bị nhà bếp, lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc, bảo dưỡng xe cộ, lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy và thiết bị văn phòng, lắp đặt và bảo dưỡng đường ống dẫn, sửa chữa bơm, sửa chữa dưới nước, xây dựng và sửa chữa kho chứa hàng, sửa chữa đường dây điện, lắp đặt và sửa chữa máy điện thoại, dịch vụ sửa chữa xe hỏng; dịch vụ xây dựng; dịch vụ thông tin về xây dựng; dịch vụ tư vấn xây dựng; dịch vụ lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy vi tính; dịch vụ lắp đặt và sửa chữa máy điều hòa không khí; dịch vụ lắp đặt và sửa chữa các thiết bị làm đông lạnh; dịch vụ bảo trì thiết bị xây dựng; dịch vụ sửa chữa hoặc bảo trì cho phương tiện giao thông đường sắt; dịch vụ sửa chữa hoặc bảo trì máy và thiết bị chất tải - dỡ tải; dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc và thiết bị dùng trong văn phòng; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa đèn mỏ nung; dịch vụ sửa chữa hoặc bảo trì nồi hơi; dịch vụ sửa chữa và bảo trì máy bơm; dịch vụ sửa chữa và bảo trì máy nén; dịch vụ sửa chữa hoặc bảo trì máy và thiết bị viễn thông; dịch vụ sửa chữa hoặc bảo trì máy và thiết bị xây dựng; dịch vụ sửa chữa hoặc bảo trì thiết bị điện tiêu dùng; dịch vụ sửa chữa hoặc bảo trì động cơ chạy điện; dịch vụ sửa chữa hoặc bảo trì máy và thiết bị phân phối hoặc kiểm soát năng lượng; dịch vụ sửa chữa hoặc bảo trì máy phát điện; dịch vụ sửa chữa hoặc bảo trì thiết bị và dụng cụ thí nghiệm; dịch vụ sửa chữa hoặc bảo trì máy và dụng cụ đo đạc và kiểm tra; dịch vụ sửa chữa hoặc bảo trì máy và thiết bị y tế; dịch vụ sửa chữa hoặc bảo trì máy và thiết bị in ấn hoặc đóng sách; dịch vụ sửa chữa hoặc bảo trì máy và thiết bị xử lý chất hóa học; dịch vụ sửa chữa hoặc bảo trì máy và thiết bị khai thác mỏ; dịch vụ sửa chữa hoặc bảo trì nhà máy hóa học; dịch vụ sửa chữa hoặc bảo trì nhà máy năng lượng nguyên tử; dịch vụ cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ cho thuê máy và thiết bị khai thác mỏ.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ truyền thông; dịch vụ truyền hình; dịch vụ truyền tin và ảnh và dữ liệu có hỗ trợ của máy vi tính; dịch vụ thông tin liên lạc bằng máy vi tính; dịch vụ thông tin liên lạc bằng mạng cáp quang; dịch vụ cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; dịch vụ liên lạc điện tử cụ thể là: gửi hoặc truyền bá tin nhắn, dữ liệu điện tử, tài liệu điện tử, cơ sở dữ liệu điện tử, đồ họa điện tử và thông tin nghe nhìn điện tử; dịch vụ cung cấp truy cập thông tin từ mạng internet; dịch vụ cung cấp truy cập thông qua máy vi tính và mạng lưới truyền thông bao gồm mạng internet, tin nhắn, tài liệu, dữ liệu, cơ sở dữ liệu, đồ họa và thông tin nghe nhìn điện tử; dịch vụ cung cấp truyền dữ liệu và thông tin thông qua máy vi tính và mạng lưới liên lạc bao gồm mạng internet để sử dụng trong phân tích, định lượng và liên kết hiện tượng; dịch vụ cho thuê thiết bị và dụng cụ viễn thông; dịch vụ cho thuê thiết bị và dụng cụ liên lạc; dịch vụ cố vấn, thông tin và tư vấn liên quan đến các lĩnh vực nêu trên.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ đóng gói và lưu trữ hàng hoá; dịch vụ sắp xếp các cuộc đi chơi du lịch; dịch vụ vận tải bằng đường sắt; dịch vụ vận tải bằng ô tô; dịch vụ chia sẻ xe hơi; dịch vụ vận chuyển bằng xe buýt; dịch vụ cung cấp thông tin đường xá và giao thông; dịch vụ cung cấp thông tin giao thông; dịch vụ cung cấp dịch vụ dẫn đường cho xe cộ nhằm mục đích du lịch; dịch vụ định vị toàn cầu gps; dịch vụ lái xe thuê; dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ lái xe; dịch vụ vận tải bằng tàu thuyền; dịch vụ vận tải bằng đường không; dịch vụ môi giới vận tải; dịch vụ thông tin về lĩnh vực vận tải; dịch vụ hậu cần vận tải; dịch vụ chuyên chở bằng xe tải; dịch vụ khuân vác; dịch vụ giao hàng; dịch vụ lưu kho; dịch vụ lưu trữ ở dạng vật lý các dữ liệu và tài liệu dạng điện tử; dịch vụ thông tin về kho chứa; dịch vụ sắp xếp các dịch vụ vận tải hành khách cho người khác thông qua ứng dụng trực tuyến; dịch vụ phân phối năng lượng; dịch vụ thông tin và tư vấn liên quan đến phân phối năng lượng; dịch vụ phân phối khí gas; dịch vụ phân phối điện; dịch vụ cung cấp và phân phối nước; dịch vụ phân phối nhiệt; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; dịch vụ bãi đỗ xe; dịch vụ vận hành các điểm đỗ xe; dịch vụ cho thuê máy và thiết bị chất tải - dỡ tải; dịch vụ cho thuê xe ô tô.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ đào tạo; dịch vụ giải trí; dịch vụ hoạt động thể thao và văn hóa; dịch vụ huấn luyện (đào tạo); dịch vụ chuyển giao bí quyết (dịch vụ đào tạo); dịch vụ khoá đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ thông tin giáo dục; dịch vụ đào tạo được cung cấp thông qua thiết bị mô phỏng; dịch vụ tư vấn đào tạo kinh doanh; dịch vụ tư vấn liên quan đến giáo dục và đào tạo; dịch vụ sắp xếp và tiến hành hội nghị; dịch vụ sắp xếp và tiến hành hội thảo; dịch vụ sắp xếp và tiến hành hội nghị chuyên đề; dịch vụ sắp xếp và tiến hành hội thảo (tập huấn); dịch vụ cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không thể tải xuống được; dịch vụ xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến (không tải xuống được); dịch vụ cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ sắp xếp và tiến hành các sự kiện thể thao và văn hóa; dịch vụ cung cấp các tiện nghi cho phim, buổi biểu diễn, vở kịch, âm nhạc hoặc đào tạo giáo dục; dịch vụ đặt chỗ cho buổi biểu diễn và sự kiện thể thao; dịch vụ phiên dịch viên; dịch vụ dịch thuật; dịch vụ vui chơi giải trí; dịch vụ thông tin giải trí.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ thú y; dịch vụ vệ sinh và chăm sóc làm đẹp cho người và động vật; dịch vụ nông nghiệp; dịch vụ làm vườn; và dịch vụ lâm nghiệp; dịch vụ tư vấn sức khỏe; dịch vụ tư vấn y tế; dịch vụ thông tin y tế; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ cho thuê thiết bị y tế; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp; dịch vụ diệt động vật có hại trong nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, nghề làm vườn và lâm nghiệp; dịch vụ kiểm soát dịch hại trong nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, nghề làm vườn và lâm nghiệp; dịch vụ cho thuê thiết bị trồng trọt.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ an ninh để bảo vệ tài sản hữu hình và người; dịch vụ cá nhân và xã hội thực hiện bởi người khác để đáp ứng yêu cầu của cá nhân; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ biện hộ pháp lý; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ tư vấn pháp lý trong việc đáp ứng cuộc gọi đầu; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ theo dõi pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; dịch vụ li-xăng phần mềm máy tính (dịch vụ pháp lý); dịch vụ đăng ký tên miền (dịch vụ pháp lý); dịch vụ tư vấn sở hữu trí tuệ; dịch vụ tư vấn pháp lý liên quan đến lập bản đồ sáng chế; dịch vụ giám sát quyền sở hữu trí tuệ cho mục đích tư vấn pháp lý; dịch vụ quản lý quyền tác giả; dịch vụ pháp lý liên quan đến yêu cầu bảo hiểm xã hội; dịch vụ giám sát thiết bị báo trộm và cảnh báo an ninh; dịch vụ thanh tra nhà máy cho mục đích an toàn; dịch vụ điều tra thông tin cá nhân; dịch vụ tư vấn về an ninh thực thể (người và tài sản); dịch vụ soi chiếu kiểm tra an ninh đối với hành lý; dịch vụ giám sát hệ thống an ninh; dịch vụ kiểm soát truy cập môi trường xây dựng và hệ thống an ninh; dịch vụ đánh giá an ninh về rủi ro đối với người hoặc tài sản; dịch vụ tư vấn an ninh ngăn chặn thảm họa thiên tai; dịch vụ cho thuê thiết bị giám sát an ninh.

(210) **4-2019-51296**

(540)



(220) 17.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 15.7.1; 1.3.1; 25.5.2

(731) KABUSHIKI KAISHA HITACHI SEISAKUSHO (D/B/A HITACHI, LTD.) (JP)

6-6, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8280, Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; sơn mài; chất bảo quản chống gỉ và chất chống lại sự hư hỏng của gỗ; phẩm màu, chất nhuộm màu; mực để in, đánh dấu và khắc; nhựa tự nhiên dạng thô; kim loại dạng lá và dạng bột sử dụng trong hội họa, trang trí, nghệ in và nghệ thuật; mực dùng cho máy in và máy sao chụp; hộp mực, đã có mực, dùng cho máy in và máy sao chụp.

Nhóm 07: Máy, cụ thể là: thiết bị in 3D, máy trộn, máy hút không khí, máy phát điện xoay chiều, máy đập, máy uốn, máy mài sắc lưỡi cắt, máy sản xuất bitum, máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia dụng, máy khoan mỏ, máy ly tâm, máy xay ly tâm, máy và thiết bị điện để làm sạch, máy đào than, máy giặt vận hành bằng đồng xu, máy khí nén, máy nén (máy móc), máy công cụ, dụng cụ vận hành bằng điện (bộ phận của máy); bộ động cơ điện và động cơ, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; cơ cấu ghép nối máy và linh kiện truyền dẫn, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; công cụ nông nghiệp, trừ loại công cụ thao tác thủ công; lò ấp trứng; máy bán hàng tự động; máy và công cụ gia công kim loại; máy và thiết bị mỏ; máy đào xúc; băng xích cao su là bộ phận của xích lăn trên máy xây dựng; băng xích cao su là bộ phận của xích lăn trên máy và thiết bị chất tải - dỡ tải; băng xích cao su là bộ phận của xích lăn trên máy liên hợp khai thác mỏ; băng xích cao su là bộ phận của xích lăn trên máy nông nghiệp; máy khai thác mỏ; cần trục (thiết bị nâng và nhấc); máy đào đất; xe lu lăn đường; xe ủi đất; xẻng xúc của máy; máy nâng (thang máy); cầu thang cuốn (cầu thang tự động); đường đi

bộ di động dành cho người đi bộ; băng tải (máy móc); máy và thiết bị xử lý hóa chất; máy in; thiết bị in dùng cho máy in; máy in phun công nghiệp; máy móc và hệ thống sản xuất chất bán dẫn; động cơ, không dùng cho xe cộ mặt đất; đầu máy, không dùng cho xe cộ mặt đất; máy bơm; máy nén (máy móc); máy giặt (xưởng giặt); máy rửa bát đĩa; máy hút bụi chân không; máy và thiết bị nén chất thải dùng cho mục đích công nghiệp; máy nghiền đập chất thải dùng cho mục đích công nghiệp; máy in 3D; bộ khởi động cho động cơ và máy nổ; máy phát điện xoay chiều; máy sản xuất điện; máy phát điện khẩn cấp; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; người máy công nghiệp.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y; chân tay giả, mắt giả và răng giả; dụng cụ chỉnh hình; vật liệu để khâu vết thương; thiết bị trị liệu và hỗ trợ phù hợp cho người tàn tật; thiết bị xoa bóp; máy móc, thiết bị và dụng cụ cho trẻ sơ sinh (thiết bị và dụng cụ y tế); máy móc, thiết bị và dụng cụ hoạt động tình dục; thiết bị tia X dùng cho mục đích y tế; thiết bị được dùng trong phân tích y tế; thiết bị đo áp lực máu trong động mạch; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị giám sát nhịp tim; thiết bị theo dõi các thành phần trong cơ thể; thiết bị chiếu tia X quang cho mục đích y tế; thiết bị xét nghiệm dna và arn dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị để chiếu sáng, sưởi ấm, làm lạnh, sinh hơi nước, nấu nướng, sấy, thông gió, cung cấp nước và mục đích vệ sinh; lò nung, không sử dụng cho phòng thí nghiệm; lò phản ứng hạt nhân; nồi hơi, không là bộ phận của máy; máy điều hoà không khí; thiết bị làm mát; máy điều hoà không khí dùng cho mục đích công nghiệp; máy và thiết bị làm lạnh dùng cho mục đích công nghiệp; thiết bị sấy khô đồ giặt là bằng điện, dùng cho mục đích công nghiệp; đèn điện và thiết bị chiếu sáng khác; thiết bị nhiệt điện dùng trong gia dụng; thiết bị và máy móc để tinh lọc nước; thiết bị làm sạch nước; lò đốt rác.

Nhóm 12: Xe cộ; thiết bị cho việc đi lại trên mặt đất, trên không hoặc dưới nước; đầu máy cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; khớp truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ; bộ phận cơ khí cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; thiết bị bay và bộ phận và phụ kiện của chúng; máy bay dân dụng không người lái; thiết bị bay để quay phim; thiết bị bay không người lái dùng để giao hàng; đầu máy toa xe đường sắt và bộ phận và phụ kiện của chúng; xe ô tô và bộ phận và phụ kiện của chúng.

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn kinh doanh; phân tích thông tin kinh doanh; dịch vụ quản lý rủi ro kinh doanh; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; biên soạn và/hoặc sử dụng các mô hình, thuật toán hoặc mô phỏng để phân tích và thử nghiệm các khái niệm, nguyên mẫu, dữ liệu hoặc thông tin kinh doanh hoặc thương mại; biên soạn và/hoặc sử dụng các mô hình, thuật toán hoặc mô phỏng để phân tích và thử nghiệm các khái niệm, nguyên mẫu, dữ liệu hoặc thông tin kinh doanh hoặc thương mại có nguồn gốc từ mạng lưới thiết bị kết nối internet (IoT); dịch vụ tổng hợp các nguyên mẫu kinh doanh; cung cấp báo cáo kinh doanh và/hoặc báo cáo thương mại; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh; cung cấp dịch vụ đăng ký thuê bao đến máy chủ, cơ sở dữ liệu, trang web và các nguồn phần mềm (đăng ký thuê bao dịch vụ viễn thông cho người khác); dịch vụ đăng ký thuê bao đến máy chủ, cơ sở dữ liệu, trang web và các nguồn phần mềm để sử dụng trong phân tích kinh doanh, phát triển chiến lược kinh doanh, phân tích dữ liệu và dữ liệu lớn (đăng ký thuê bao dịch vụ viễn thông cho người khác); quản lý kinh doanh dịch vụ phân tích dữ liệu và dữ liệu lớn; dịch vụ phân tích dữ liệu lớn (hoạt động văn phòng); dịch vụ quản trị cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực dữ liệu lớn (hoạt động văn phòng); dịch vụ tổ chức kinh doanh và/hoặc dịch vụ tư vấn hoạt động trên cơ sở phân tích dữ liệu; bất kỳ dịch vụ nào

nói trên được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính, mạng thông tin và/hoặc internet; dịch vụ cố vấn và/hoặc dịch vụ tư vấn liên quan đến các dịch vụ nói trên.

Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; dịch vụ bất động sản; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ môi giới; dịch vụ đầu tư vốn; dịch vụ văn phòng tín dụng; dịch vụ tư vấn nợ; dịch vụ phân tích tài chính; dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ thông tin về tài chính; dịch vụ quản lý tài chính; dịch vụ nghiên cứu tài chính; dịch vụ tín dụng; dịch vụ bảo lãnh phát hành bảo hiểm; dịch vụ tư vấn bảo hiểm; dịch vụ thông tin về bảo hiểm; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ ghi nợ; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ quản lý bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng công trình; dịch vụ sửa chữa và dịch vụ lắp đặt, cụ thể là: sửa chữa và làm sạch nồi hơi, bảo dưỡng và sửa chữa đèn mỏ đốt, lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính, lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện, lắp đặt và sửa chữa thang máy, lắp đặt và sửa chữa các thiết bị làm lạnh, lắp đặt và sửa chữa lò đốt, lắp đặt và sửa chữa thiết bị sưởi ấm, thông tin về lĩnh vực sửa chữa, lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí, lắp đặt thiết bị nhà bếp, lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc, bảo dưỡng xe cộ, lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy và thiết bị văn phòng, lắp đặt và bảo dưỡng đường ống dẫn, sửa chữa bơm, sửa chữa dưới nước, xây dựng và sửa chữa kho chứa hàng, sửa chữa đường dây điện, lắp đặt và sửa chữa máy điện thoại, dịch vụ sửa chữa xe hỏng; dịch vụ xây dựng; dịch vụ thông tin về xây dựng; dịch vụ tư vấn xây dựng; dịch vụ lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy vi tính; dịch vụ lắp đặt và sửa chữa máy điều hòa không khí; dịch vụ lắp đặt và sửa chữa các thiết bị làm đông lạnh; dịch vụ bảo trì thiết bị xây dựng; dịch vụ sửa chữa hoặc bảo trì cho phương tiện giao thông đường sắt; dịch vụ sửa chữa hoặc bảo trì máy và thiết bị chất tải - dỡ tải; dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc và thiết bị dùng trong văn phòng; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa đèn mỏ nung; dịch vụ sửa chữa hoặc bảo trì nồi hơi; dịch vụ sửa chữa và bảo trì máy bơm; dịch vụ sửa chữa và bảo trì máy nén; dịch vụ sửa chữa hoặc bảo trì máy và thiết bị viễn thông; dịch vụ sửa chữa hoặc bảo trì máy và thiết bị xây dựng; dịch vụ sửa chữa hoặc bảo trì thiết bị điện tiêu dùng; dịch vụ sửa chữa hoặc bảo trì động cơ chạy điện; dịch vụ sửa chữa hoặc bảo trì máy và thiết bị phân phối hoặc kiểm soát năng lượng; dịch vụ sửa chữa hoặc bảo trì máy phát điện; dịch vụ sửa chữa hoặc bảo trì thiết bị và dụng cụ thí nghiệm; dịch vụ sửa chữa hoặc bảo trì máy và dụng cụ đo đạc và kiểm tra; dịch vụ sửa chữa hoặc bảo trì máy và thiết bị y tế; dịch vụ sửa chữa hoặc bảo trì máy và thiết bị in ấn hoặc đóng sách; dịch vụ sửa chữa hoặc bảo trì máy và thiết bị xử lý chất hóa học; dịch vụ sửa chữa hoặc bảo trì máy và thiết bị khai thác mỏ; dịch vụ sửa chữa hoặc bảo trì nhà máy hóa học; dịch vụ sửa chữa hoặc bảo trì nhà máy năng lượng nguyên tử; dịch vụ cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ cho thuê máy và thiết bị khai thác mỏ.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ truyền thông; dịch vụ truyền hình; dịch vụ truyền tin và ảnh và dữ liệu có hỗ trợ của máy vi tính; dịch vụ thông tin liên lạc bằng máy vi tính; dịch vụ thông tin liên lạc bằng mạng cáp quang; dịch vụ cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; dịch vụ liên lạc điện tử cụ thể là: gửi hoặc truyền bá tin nhắn, dữ liệu điện tử, tài liệu điện tử, cơ sở dữ liệu điện tử, đồ họa điện tử và thông tin nghe nhìn điện tử; dịch vụ cung cấp truy cập thông tin từ mạng internet; dịch vụ cung cấp truy cập thông qua máy vi tính và mạng lưới truyền thông bao gồm mạng internet, tin nhắn, tài liệu, dữ liệu, cơ sở dữ liệu, đồ họa và thông tin nghe nhìn điện tử; dịch vụ cung cấp truyền dữ liệu và thông tin thông qua máy vi tính và mạng lưới liên lạc bao gồm mạng internet để sử dụng trong phân tích, định lượng và liên kết hiện tượng; dịch vụ cho thuê thiết bị và dụng cụ viễn

thông; dịch vụ cho thuê thiết bị và dụng cụ liên lạc; dịch vụ cố vấn, thông tin và tư vấn liên quan đến các lĩnh vực nêu trên.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ đóng gói và lưu trữ hàng hoá; dịch vụ sắp xếp các cuộc đi chơi du lịch; dịch vụ vận tải bằng đường sắt; dịch vụ vận tải bằng ô tô; dịch vụ chia sẻ xe hơi; dịch vụ vận chuyển bằng xe buýt; dịch vụ cung cấp thông tin đường xá và giao thông; dịch vụ cung cấp thông tin giao thông; dịch vụ cung cấp dịch vụ dẫn đường cho xe cộ nhằm mục đích du lịch; dịch vụ định vị toàn cầu gps; dịch vụ lái xe thuê; dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ lái xe; dịch vụ vận tải bằng tàu thuyền; dịch vụ vận tải bằng đường không; dịch vụ môi giới vận tải; dịch vụ thông tin về lĩnh vực vận tải; dịch vụ hậu cần vận tải; dịch vụ chuyên chở bằng xe tải; dịch vụ khuân vác; dịch vụ giao hàng; dịch vụ lưu kho; dịch vụ lưu trữ ở dạng vật lý các dữ liệu và tài liệu dạng điện tử; dịch vụ thông tin về kho chứa; dịch vụ sắp xếp các dịch vụ vận tải hành khách cho người khác thông qua ứng dụng trực tuyến; dịch vụ phân phối năng lượng; dịch vụ thông tin và tư vấn liên quan đến phân phối năng lượng; dịch vụ phân phối khí gas; dịch vụ phân phối điện; dịch vụ cung cấp và phân phối nước; dịch vụ phân phối nhiệt; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; dịch vụ bãi đỗ xe; dịch vụ vận hành các điểm đỗ xe; dịch vụ cho thuê máy và thiết bị chất tải - dỡ tải; dịch vụ cho thuê xe ô tô.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ đào tạo; dịch vụ giải trí; dịch vụ hoạt động thể thao và văn hóa; dịch vụ huấn luyện (đào tạo); dịch vụ chuyển giao bí quyết (dịch vụ đào tạo); dịch vụ khoá đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ thông tin giáo dục; dịch vụ đào tạo được cung cấp thông qua thiết bị mô phỏng; dịch vụ tư vấn đào tạo kinh doanh; dịch vụ tư vấn liên quan đến giáo dục và đào tạo; dịch vụ sắp xếp và tiến hành hội nghị; dịch vụ sắp xếp và tiến hành hội thảo; dịch vụ sắp xếp và tiến hành hội nghị chuyên đề; dịch vụ sắp xếp và tiến hành hội thảo (tập huấn); dịch vụ cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không thể tải xuống được; dịch vụ xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến (không tải xuống được); dịch vụ cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ sắp xếp và tiến hành các sự kiện thể thao và văn hóa; dịch vụ cung cấp các tiện nghi cho phim, buổi biểu diễn, vở kịch, âm nhạc hoặc đào tạo giáo dục; dịch vụ đặt chỗ cho buổi biểu diễn và sự kiện thể thao; dịch vụ phiên dịch viên; dịch vụ dịch thuật; dịch vụ vui chơi giải trí; dịch vụ thông tin giải trí.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ thú y; dịch vụ vệ sinh và chăm sóc làm đẹp cho người và động vật; dịch vụ nông nghiệp; dịch vụ làm vườn; và dịch vụ lâm nghiệp; dịch vụ tư vấn sức khỏe; dịch vụ tư vấn y tế; dịch vụ thông tin y tế; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ cho thuê thiết bị y tế; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp; dịch vụ diệt động vật có hại trong nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, nghề làm vườn và lâm nghiệp; dịch vụ kiểm soát dịch hại trong nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, nghề làm vườn và lâm nghiệp; dịch vụ cho thuê thiết bị trồng trọt.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ an ninh để bảo vệ tài sản hữu hình và người; dịch vụ cá nhân và xã hội thực hiện bởi người khác để đáp ứng yêu cầu của cá nhân; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ biện hộ pháp lý; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ tư vấn pháp lý trong việc đáp ứng cuộc gọi thuê; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ theo dõi pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; dịch vụ li-xăng phần mềm máy tính (dịch vụ pháp lý); dịch vụ đăng ký tên miền (dịch vụ pháp lý); dịch vụ tư vấn sở hữu trí tuệ; dịch vụ tư vấn pháp lý liên quan đến lập bản đồ sáng chế; dịch vụ giám sát quyền sở hữu trí tuệ cho mục đích tư vấn pháp lý; dịch vụ quản lý quyền tác giả; dịch vụ pháp lý liên quan đến yêu cầu bảo hiểm xã hội; dịch vụ giám sát thiết bị báo trộm và cảnh báo an ninh; dịch vụ

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

thanh tra nhà máy cho mục đích an toàn; dịch vụ điều tra thông tin cá nhân; dịch vụ tư vấn về an ninh thực thể (người và tài sản); dịch vụ soi chiếu kiểm tra an ninh đối với hành lý; dịch vụ giám sát hệ thống an ninh; dịch vụ kiểm soát truy cập môi trường xây dựng và hệ thống an ninh; dịch vụ đánh giá an ninh về rủi ro đối với người hoặc tài sản; dịch vụ tư vấn an ninh ngăn chặn thảm họa thiên tai; dịch vụ cho thuê thiết bị giám sát an ninh.

(210) **4-2019-51309**

(220) 17.12.2019

(540)

TRÂN PHAN

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN COSTA (VN)
08 Cách Mạng Tháng Tám, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu sản phẩm thời trang như: quần áo, giày dép, ví, túi xách, mũ nón, đồng hồ đeo tay, mắt kính các loại, trang sức (dây chuyền, nhẫn đeo tay); dịch vụ thương mại điện tử, cụ thể là kinh doanh trực tuyến sản phẩm thời trang như: quần áo, giày dép, ví, túi xách, mũ nón, đồng hồ đeo tay, mắt kính các loại, trang sức (dây chuyền, nhẫn đeo tay); quảng cáo; nghiên cứu thị trường; tổ chức hội chợ, triển lãm cho mục đích kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; tư vấn quản lý kinh doanh.

(210) **4-2019-51317**

(220) 17.12.2019

(540)



(441) 27.04.2020

(531) A26.11.12; A5.3.13; 26.11.3; 1.15.23

(591) Cam, vàng, xanh đậm, xanh nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HANOTECH VIỆT NAM (VN)

Lô II.4.2 KCN Thuận Thành 3, xã Thanh Khương, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Hạt nhựa nhân tạo dạng thô; hóa chất phụ gia cho ngành nhựa.

(210) **4-2019-51410**

(220) 17.12.2019

(540)

FAS Flexible
Automation System

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.8

(731) PUMAS AUTOMATION & ROBOTICS PTE LTD (SG)

209 Henderson Road, #01-07 Henderson Industrial Park, Singapore 159551

(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 35: Tập hợp và trưng bày, vì lợi ích của người khác, các loại hàng hóa do những người khác làm (không bao gồm vận chuyển) bao gồm các bộ phận cấu thành tự động để

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

sử dụng công nghiệp, cụ thể là rô bốt công nghiệp, động cơ điện, thiết bị đọc mã vạch, thiết bị cảm biến, tất cả để sử dụng trong lĩnh vực sản xuất, tự động hóa công xưởng sản xuất và rô bốt học; dịch vụ cố vấn và tư vấn liên quan đến dịch vụ trên.

(210) **4-2019-51418**

(540)



(220) 17.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.3.1; 26.1.1; 26.1.10; A26.1.18

(591) Xanh dương (xanh đậm), trắng, xanh ngọc.

(731) CÔNG TY ĐẦU GIÁ HỢP DANH AN KHANG (VN)

Số 6, đường Nguyễn Bình Khiêm, phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đầu giá tài sản, tài chính.

Nhóm 36: Dịch vụ định giá - đánh giá tài sản, tài chính.

(210) **4-2019-51442**

(540)



(220) 18.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) A24.15.7; 24.15.21; 26.3.23

(591) Xanh lá cây đậm, cam.

(731) TRẦN THỊ NHỊ (VN)

275 Nguyễn Duy Trinh, phường Bình Trưng Tây, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 40: Đốn gỗ và xẻ gỗ; gia công gỗ.

(210) **4-2019-51558**

(540)

SPORTS ILLUSTRATED

(220) 18.12.2019

(441) 27.04.2020


(731) ABG-SI LLC (US)

1411 Broadway, New York, New York 10018, United States of America


(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 18: Túi thể thao và túi cho vận động viên; túi hình trụ có quai xách (túi duffel); túi lớn có dây xách song song (túi tote); túi xách tay; túi đeo hông; ba lô; va li hành lý; thẻ hành lý; ví đựng đồ trang điểm và đồ vệ sinh cá nhân chưa có đồ bên trong; cặp tài liệu; ví đựng thẻ tín dụng và thẻ điện thoại; bao để móc chìa khóa; ví đựng tiền; ô.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2019-51599** (220) 18.12.2019
(441) 27.04.2020
(540) (531) 2.9.1
(591) Ghi, trắng.
(731) THE PROCTER & GAMBLE COMPANY (US)
One Procter & Gamble Plaza, Cincinnati, Ohio 45202, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)
- 
- (511) Nhóm 05: Tã lót dùng một lần cho trẻ em, quần tã cho trẻ em, và quần tã dùng cho trẻ ở giai đoạn tập bỏ bỉm.

- (210) **4-2019-51606** (220) 18.12.2019
(441) 27.04.2020
(300) 40-2019-0187578 04.12.2019 KR
(540) (731) MAY L'ODEUR CO.,LTD. (KR)
47-11, Saneop-ro 156beon-gil, Gwonseon-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16648 Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
- MAY L'ODEUR**
- (511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm tẩy da chết; hộp trang điểm (mỹ phẩm); mỹ phẩm trang điểm mắt; dầu và nước thơm để xoa bóp (thuộc nhóm này); chế phẩm mỹ phẩm cho tóc và da đầu, tinh dầu; chế phẩm khử màu và nhuộm tóc; chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa lỏng.

- (210) **4-2019-51634** (220) 18.12.2019
(441) 27.04.2020
(540) (531) A26.11.12; 26.11.3; 1.15.23
(591) Trắng, xanh dương, đỏ.
(731) LASSEN INNOVATION PTE LTD. (SG)
315 Outram Road #05-02, Tan Boon Liat Building, Singapore 169074
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)
- 

- (511) Nhóm 07: Máy ép trái cây; máy hút bụi chân không; robot hút bụi; máy trộn dùng điện; máy vắt cam, dùng điện; máy đánh trứng; máy làm sữa đậu nành; máy xay sinh tố, chạy điện.

Nhóm 11: Nồi nấu đa năng; nồi áp suất, dùng điện; lò nướng bánh bằng điện; máy sấy tóc; ấm đun nước, dùng điện.

Nhóm 21: Chai lọc; lọc cà phê, không dùng điện; bình lưỡng tính (bình đựng nước nóng lạnh); dụng cụ nấu ăn không dùng điện; bộ nồi nấu không dùng điện; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp.

(210) **4-2019-51635**

(540)



(220) 18.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.11.3

(591) Nâu, trắng, vàng, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH
NHÀ NOVA (VN)

Số 141 Nguyễn Đình Chiểu, phường 6,
quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và
Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 35: Tư vấn đầu thầu.

Nhóm 36: Mua bán nhà; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng; đầu tư vốn vào xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư, khu công nghiệp; lập dự án đầu tư vốn; quản lý dự án xây dựng.

Nhóm 37: Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; tư vấn xây dựng; giám sát điều hành công việc xây dựng công trình (dịch vụ xây dựng).

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất và ngoại thất.

(210) **4-2019-51638**

(540)



(220) 18.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1; 26.3.23; A26.11.9

(591) Vàng đồng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
ĐẦU TƯ VẠN THỊNH PHÁT (VN)

193-203 Trần Hưng Đạo, phường Cô
Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Hóa chất chế phẩm vi sinh không dùng cho ngành y và thú y.

Nhóm 09: Máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính; linh kiện điện tử; thiết bị tích hợp phần mềm; thiết bị bức xạ.

Nhóm 30: Mật ong.

Nhóm 31: Cây giống; thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản.

Nhóm 35: Bán đấu giá; mua bán: máy móc và phụ tùng máy nông nghiệp, máy móc thiết bị y tế, thiết bị văn phòng, thiết bị điều khiển, thiết bị và linh kiện ngành công nghệ thông tin, máy vẽ, thiết bị phục vụ thiết kế, vật tư ngành in và phụ tùng, thiết bị nghiên cứu khoa học, thí nghiệm, đồ hộp, thực phẩm chức năng, thịt và các sản phẩm từ thịt, hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp và phụ gia thực phẩm, phân bón, thiết bị, dụng cụ, vật dụng bảo hộ lao động, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc cho người, mỹ phẩm, vật phẩm vệ sinh, nông lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống, máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm, thiết bị viễn thông, linh kiện điện tử, điện thoại, camera quan sát, linh kiện, phụ

kiện camera, các thiết bị trong lĩnh vực phát thanh truyền hình; dịch vụ thương mại; các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá du lịch.

Nhóm 36: Tư vấn đầu tư; quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình (lập và thẩm tra dự án đầu tư); hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan.

Nhóm 37: Lắp đặt máy móc chuyên dụng trong lĩnh vực trang thiết bị y tế; sửa chữa và bảo dưỡng máy móc, thiết bị y tế, các thiết bị máy tính, máy vi tính, thiết bị văn phòng; bảo hành và bảo trì các hệ thống thông tin và ứng dụng các công nghệ khác; xây dựng nhà để ở, nhà không để ở và các loại công trình như: đường sắt, đường bộ, công trình điện, công trình viễn thông, công trình thủy lợi, cấp thoát nước, công trình khai khoáng, thông tin liên lạc và công trình thể thao ngoài trời; thi công và lắp đặt máy móc thiết bị, kết cấu kim loại phục vụ công tác xây dựng; cho thuê máy móc nông lâm ngư nghiệp như: máy bơm thoát nước, xe ủi đất, thiết bị xây dựng, máy đào xúc; phá dỡ các loại công trình xây dựng; giám sát công tác xây dựng; khai thác khoáng chất dùng trong công nghiệp; làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú; khai thác gỗ.

Nhóm 38: Hoạt động viễn thông không dây và có dây; hoạt động của các điểm truy cập internet; cung cấp các nội dung và dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng điện thoại di động.

Nhóm 39: Đại lý bán vé máy bay; dịch vụ giữ xe; dịch vụ vận chuyển hàng hóa; dịch vụ vận tải đa phương thức (trừ đường hàng không); dịch vụ logistics; đại lý môi giới cung ứng dịch vụ hàng hải; đại lý tàu biển; kinh doanh lẻ hàng nội địa và quốc tế; đóng gói hàng hóa; bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không); lưu giữ hàng hóa; cho thuê xe có động cơ; dịch vụ đặt chỗ và tổ chức chuyến du lịch.

Nhóm 40: Sản xuất da, lông thú, da bò sát; cho thuê: máy phát điện, thiết bị điều hòa không khí.

Nhóm 41: Giáo dục: nhà trẻ, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở, phổ thông, sơ cấp, cao đẳng, đại học, thể thao, văn hóa nghệ thuật, dạy kèm, giáo dục dự bị, trung tâm dạy học, khóa dạy phê bình, đánh giá chuyên môn, dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại, dạy đọc nhanh, dạy lái xe, dạy bay, đào tạo tự vệ, đào tạo kỹ năng nói trước công chúng, dạy máy tính, dạy tiếng Việt cho người nước ngoài; dịch vụ giải trí; hoạt động của các vườn bách thú, bách thảo và khu bảo tồn; công viên vui chơi; sản xuất và phát hành phim điện ảnh, phim video và phim truyền hình; chiếu phim; ghi âm và xuất bản âm nhạc; cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí; dịch vụ thư viện và lưu trữ; bảo tồn, bảo tàng; hoạt động sáng tác, nghệ thuật; dịch vụ hỗ trợ giáo dục.

Nhóm 42: Tư vấn công nghệ; thiết kế công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp; giám định, kiểm định chất lượng hàng hóa (kiểm tra phân tích kỹ thuật); lập trình máy vi tính; tư vấn bảo mật, phần mềm và công nghệ cho máy tính; quản trị hệ thống máy tính; cài đặt và bảo trì phần mềm máy tính; nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên và khoa học kỹ thuật.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế (phòng khám đa khoa, chuyên khoa, nha khoa, chỉnh hình, phục hồi chức năng, hoạt động nuôi dưỡng, điều dưỡng); dịch vụ chăm sóc sức khỏe người thiếu năng, tâm thần và người nghiện, người có công, người già và khuyết tật; chăm sóc, duy trì cảnh quan; trồng hoa; cho thuê hoa và cây cảnh; dịch vụ nuôi trồng thủy sản biển; chăn nuôi trâu bò; sản xuất giống trâu bò, dê, cừu, hươu, nai, lợn, gia cầm; nuôi và tạo

giống chó, mèo, bò sát, côn trùng, ong; nhân giống ong, tầm; sản xuất kén tầm; cho thuê máy móc thiết bị y tế; dịch vụ trồng trọt: rau đậu các loại, lúa, cây ăn quả, ngô, lương thực có hạt khác, trồng cây lấy quả chứa dầu, cây cà phê, cây cao su, cây chè, trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu, nhận và chăm sóc cây giống hàng năm và lâu năm; xử lý hạt giống để nhân giống; khai thác thủy sản; trồng rừng, chăm sóc rừng, ươm giống cây lâm nghiệp.

(210) **4-2019-51639**

(540)



(220) 18.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 1.5.1; 26.3.23; 26.11.3

(591) Vàng đồng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
VẠN THỊNH PHÁT (VN)

193-203 Trần Hưng Đạo, phường Cô
Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Hóa chất men vi sinh (không dùng cho y tế và thú y).

Nhóm 09: Máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính; linh kiện điện tử; các thiết bị tích hợp phần mềm; thiết bị bức xạ.

Nhóm 30: Mật ong.

Nhóm 31: Thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản.

Nhóm 35: Mua bán: nước mắm, thịt và các sản phẩm từ thịt, thực phẩm chức năng, hóa chất và phụ gia thực phẩm, phân bón, thiết bị và vật dụng bảo hộ lao động, thuốc bảo vệ thực vật, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh, bán nông lâm sản, nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống, máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông, linh kiện điện tử, điện thoại, camera quan sát, linh kiện, phụ kiện camera, các thiết bị trong lĩnh vực phát thanh truyền hình, xe ô tô, máy móc và phụ tùng máy nông nghiệp; dịch vụ thương mại; các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá du lịch.

Nhóm 36: Tư vấn đầu tư; quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình (lập và thẩm tra dự án đầu tư); hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan.

Nhóm 37: Lắp đặt máy móc chuyên dụng trong lĩnh vực trang thiết bị y tế; sửa chữa và bảo dưỡng máy móc thiết bị y tế; cho thuê máy móc như: máy bơm thoát nước, xe ủi đất, thiết bị xây dựng, máy đào xúc; sửa chữa các thiết bị máy tính, máy vi tính, thiết bị văn phòng; bảo hành và bảo trì các hệ thống thông tin và ứng dụng các công nghệ khác; xây dựng: nhà để ở, nhà không để ở, công trình đường bộ, công trình điện, công trình cấp thoát nước, công trình viễn thông, thông tin liên lạc, công trình thủy, công trình khai khoáng và công trình thể thao ngoài trời; phá dỡ các loại công trình xây dựng; thi công lắp đặt máy móc, thiết bị, kết cấu, kim loại phục vụ công tác xây dựng; giám sát công tác xây dựng; làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú; khai thác gỗ.

Nhóm 38: Hoạt động viễn thông không dây và có dây; hoạt động của các điểm truy cập internet; cung cấp các nội dung và dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng điện thoại di động; cổng thông tin điện tử.

Nhóm 39: Cho thuê xe, vận tải hàng hóa bằng đường bộ, đường biển, đường thủy; bốc xếp hàng hóa; cho thuê máy móc nông lâm ngư nghiệp; kinh doanh lẻ hàng nội địa quốc tế; dịch vụ vận tải đa phương thức (trừ hàng không); dịch vụ logistics; đại lý môi giới cung ứng dịch vụ hàng hải; dịch vụ đại lý tàu biển; dịch vụ cung ứng tàu biển; dịch vụ môi giới hàng hải và các dịch vụ hàng hải khác; đại lý vận chuyển hàng hóa; dịch vụ đặt chỗ và tổ chức chuyến du lịch.

Nhóm 40: Sản xuất da, lông thú, da bò sát; cho thuê máy phát điện và thiết bị điều hòa không khí; chế biến và bảo quản thủy sản, các sản phẩm từ thủy sản; chế biến và bảo quản rau; đốn gỗ và xẻ gỗ, cưa gỗ và bào gỗ.

Nhóm 41: Giáo dục: nhà trẻ, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở, phổ thông, sơ cấp, cao đẳng, đại học, thể thao, văn hóa nghệ thuật, dạy kèm, giáo dục dự bị, trung tâm dạy học, hỗ trợ giáo dục, khóa dạy phê bình, đánh giá chuyên môn, dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại, dạy đọc nhanh, dạy lái xe, dạy bay, đào tạo tự vệ; đào tạo kỹ năng nói trước công chúng, dạy máy tính, dạy tiếng Việt cho người nước ngoài; dịch vụ giải trí; hoạt động của các vườn bách thú, bách thảo và khu bảo tồn; công viên vui chơi; sản xuất và phát hành phim điện ảnh, phim video và phim truyền hình; chiếu phim; ghi âm và xuất bản âm nhạc; cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí; thư viện và lưu trữ; bảo tồn, bảo tàng; hoạt động sáng tác, nghệ thuật.

Nhóm 42: Giám định, kiểm định chất lượng hàng hóa (kiểm tra phân tích kỹ thuật); thiết kế công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; khảo sát địa hình xây dựng công trình; lập trình máy vi tính; tư vấn bảo mật, phần mềm và công nghệ cho máy tính; quản trị hệ thống máy tính; cài đặt và bảo trì phần mềm máy tính; nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên và khoa học kỹ thuật; nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp; tư vấn công nghệ.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế (phòng khám đa khoa, chuyên khoa, nha khoa, chỉnh hình, phục hồi chức năng, hoạt động nuôi dưỡng, điều dưỡng); dịch vụ chăm sóc sức khỏe người thiếu năng, tâm thần và người nghiện, người có công, người già và khuyết tật; chăm sóc, duy trì cảnh quan; trồng hoa; cho thuê hoa và cây cảnh, nuôi trồng thủy sản biển; chăn nuôi trâu bò; sản xuất giống trâu bò, dê, cừu, hươu, nai, lợn, gia cầm; nuôi và tạo giống chó, mèo, bò sát, côn trùng, ong; nhân giống ong, tằm; sản xuất kén tằm; cho thuê máy móc thiết bị y tế; dịch vụ trồng trọt: rau đậu các loại, lúa, cây ăn quả, ngô, lương thực có hạt khác, trồng cây lấy quả chứa dầu, cây cà phê, cây cao su, cây chè, trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu; nhận và chăm sóc cây giống hàng năm và lâu năm; xử lý hạt giống để nhân giống; khai thác thủy sản; trồng rừng, chăm sóc rừng, ươm giống cây lâm nghiệp.

(210) **4-2019-51640**

(220) 18.12.2019

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
VẠN THỊNH PHÁT (VN)

VẠN THỊNH PHÁT

193-203 Trần Hưng Đạo, phường Cô
Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Hóa chất men vi sinh (không dùng cho y tế và thú y).

Nhóm 09: Máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính; linh kiện điện tử; các thiết bị tích hợp phần mềm; thiết bị bức xạ.

Nhóm 30: Mật ong.

Nhóm 31: Thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản.

Nhóm 35: Mua bán: nước mắm, thịt và các sản phẩm từ thịt, thực phẩm chức năng, hóa chất và phụ gia thực phẩm, phân bón, thiết bị và vật dụng bảo hộ lao động, thuốc bảo vệ thực vật, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh, bán nông lâm sản, nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống, máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông, linh kiện điện tử, điện thoại, camera quan sát, linh kiện, phụ kiện camera, các thiết bị trong lĩnh vực phát thanh truyền hình, xe ô tô, máy móc và phụ tùng máy nông nghiệp; dịch vụ thương mại; các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá du lịch.

Nhóm 36: Tư vấn đầu tư; quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình (lập và thẩm tra dự án đầu tư); hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan.

Nhóm 37: Lắp đặt máy móc chuyên dụng trong lĩnh vực trang thiết bị y tế; sửa chữa và bảo dưỡng máy móc thiết bị y tế; cho thuê máy móc như: máy bơm thoát nước, xe ủi đất, thiết bị xây dựng, máy đào xúc; sửa chữa các thiết bị máy tính, máy vi tính, thiết bị văn phòng; bảo hành và bảo trì các hệ thống thông tin và ứng dụng các công nghệ khác; xây dựng: nhà để ở, nhà không để ở, công trình đường bộ, công trình điện, công trình cấp thoát nước, công trình viễn thông, thông tin liên lạc, công trình thủy, công trình khai khoáng và công trình thể thao ngoài trời; phá dỡ các loại công trình xây dựng; thi công lắp đặt máy móc, thiết bị, kết cấu, kim loại phục vụ công tác xây dựng; giám sát công tác xây dựng; làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú; khai thác gỗ.

Nhóm 38: Hoạt động viễn thông không dây và có dây; hoạt động của các điểm truy cập internet; cung cấp các nội dung và dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng điện thoại di động; cổng thông tin điện tử.

Nhóm 39: Cho thuê xe, vận tải hàng hóa bằng đường bộ, đường biển, đường thủy; bốc xếp hàng hóa; cho thuê máy móc nông lâm ngư nghiệp; kinh doanh lẻ hàng nội địa quốc tế; dịch vụ vận tải đa phương thức (trừ hàng không); dịch vụ logistics; đại lý môi giới cung ứng dịch vụ hàng hải; dịch vụ đại lý tàu biển; dịch vụ cung ứng tàu biển; dịch vụ môi giới hàng hải và các dịch vụ hàng hải khác; đại lý vận chuyển hàng hóa; dịch vụ đặt chỗ và tổ chức chuyến du lịch.

Nhóm 40: Sản xuất da, lông thú, da bò sát; cho thuê máy phát điện và thiết bị điều hòa không khí; chế biến và bảo quản thủy sản, các sản phẩm từ thủy sản; chế biến và bảo quản rau quả; đốn gỗ và xẻ gỗ, cưa gỗ và bào gỗ.

Nhóm 41: Giáo dục: nhà trẻ, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở, phổ thông, sơ cấp, cao đẳng; đại học, thể thao, văn hóa nghệ thuật, dạy kèm, giáo dục dự bị, trung tâm dạy học, hỗ trợ giáo dục, khóa dạy phê bình, đánh giá chuyên môn, dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại, dạy đọc nhanh, dạy lái xe, dạy bay, đào tạo tự vệ; đào tạo kỹ năng nói trước công chúng, dạy máy tính, dạy tiếng Việt cho người nước ngoài; dịch vụ giải trí; hoạt động của các vườn bách thú, bách thảo và khu bảo tồn; công viên vui chơi; sản xuất và

phát hành phim điện ảnh, phim video và phim truyền hình; chiếu phim; ghi âm và xuất bản âm nhạc; cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí; thư viện và lưu trữ; bảo tồn, bảo tàng; hoạt động sáng tác, nghệ thuật.

Nhóm 42: Giám định, kiểm định chất lượng hàng hóa (kiểm tra phân tích kỹ thuật); thiết kế công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; khảo sát địa hình xây dựng công trình; lập trình máy vi tính; tư vấn bảo mật, phần mềm và công nghệ cho máy tính; quản trị hệ thống máy tính; cài đặt và bảo trì phần mềm máy tính; nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên và khoa học kỹ thuật; nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp; tư vấn công nghệ.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế (phòng khám đa khoa, chuyên khoa, nha khoa, chỉnh hình, phục hồi chức năng, hoạt động nuôi dưỡng, điều dưỡng); dịch vụ chăm sóc sức khỏe người thiếu năng, tâm thần và người nghiện, người có công, người già và khuyết tật; chăm sóc, duy trì cảnh quan; trồng hoa; cho thuê hoa và cây cảnh, nuôi trồng thủy sản biển; chăn nuôi trâu bò; sản xuất giống trâu bò, dê, cừu, hươu, nai, lợn, gia cầm; nuôi và tạo giống chó, mèo, bò sát, côn trùng, ong; nhân giống ong, tằm; sản xuất kén tằm; cho thuê máy móc thiết bị y tế; dịch vụ trồng trọt: rau đậu các loại, lúa, cây ăn quả, ngô, lương thực có hạt khác, trồng cây lấy quả chứa dầu, cây cà phê, cây cao su, cây chè, trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu; nhận và chăm sóc cây giống hàng năm và lâu năm; xử lý hạt giống để nhân giống; khai thác thủy sản; trồng rừng, chăm sóc rừng, ươm giống cây lâm nghiệp.

(210) **4-2019-51661**

(540)



(220) 19.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 3.11.11; 2.9.1; 26.1.2; A26.1.18; A26.11.12

(591) Đỏ, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh dương, xanh dương đậm, trắng, vàng, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒ HỘP HẠ LONG (VN)

71 Lê Lai, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 29: Thịt lợn muối xông khói; tôm, không còn sống; trứng; rau muối lên men [kim chi]; phi lê cá; cá muối; cá không còn sống; cá đóng hộp; thực phẩm từ cá; dưa chuột bao tử; thạch cho thực phẩm; nước rau ép cho nấu ăn; pate gan; thịt; thịt đóng hộp; xúc xích/lạp xưởng; trái cây trộn; rau trộn; cá hồi, không còn sống; cá ướp muối; thịt ướp muối; xúc xích cuộn bột nhào; xúp.

Nhóm 30: Bánh mì; bánh ngọt; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; bánh quy; bánh kẹp; mì ống; bánh ngọt; bánh pate; bánh pizza; bánh nướng; bánh hấp thịt.

Nhóm 31: Quả tươi; trái cây có múi, tươi; vòng hoa tươi; hoa tự nhiên; rau tươi; cây; quả mọng, trái cây tươi.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước quả cô đặc (không có cồn); nước sinh tố; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước ép rau (đồ uống); đồ uống không có cồn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 33: Chiết xuất trái cây có cồn; rượu khai vị; đồ uống có cồn, trừ bia; rượu cốc tai; rượu mạnh (đồ uống); đồ uống có cồn chứa rau quả.

(210) **4-2019-51731**

(540)



(220) 19.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.2; 26.1.6; 1.15.23; 1.13.1

(591) Xanh lam, xanh da trời, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT ĐÁ QUẢNG NAM (VN)

Lô CN, KCN Đông Quế Sơn, xã Hương An, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ kim hoàn; đá quý và bán quý.

Nhóm 19: Đá thạch anh; đá hoa cẩm thạch; đá hoa cương; đá granit.

(210) **4-2019-51793**

(540)



(220) 19.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 4.3.3; A26.11.12; 26.1.1

(591) Xanh lá, vàng, xanh lam, trắng.

(731) 1. QUÁCH THỊ HẢO (VN)

103 A14B, TT Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

2. VŨ VĂN DŨNG (VN)

Chùa Nhĩ, phường Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và các chế phẩm khác cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; cao dán, vật liệu dùng để băng bó; chất bổ sung ăn kiêng nhằm bổ sung đồ ăn bình thường hoặc để có lợi cho sức khỏe.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc y tế; tư vấn về sử dụng thuốc; dịch vụ chăm sóc vệ sinh và chăm sóc sắc đẹp cho người và động vật; dịch vụ nông nghiệp, dịch vụ làm vườn và dịch vụ lâm nghiệp; dịch vụ liên quan đến nghệ thuật cây cảnh cũng như tạo dáng cây cảnh, thiết kế vườn; các dịch vụ phân tích y tế liên quan đến điều trị ở người.

(210) **4-2019-51952**

(540)



(220) 20.12.2019

(441) 27.04.2020

(591) Vàng, đỏ.

(731) NGUYỄN VINH QUANG (VN)

Thôn Kim Sơn, xã Kim Sơn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Mút sen (mút ướt); mút gừng (mút ướt); mút dứa (mút ướt); mút bí (mút ướt); mút quả ướt; nho khô.

(210) **4-2019-52020**

(220) 20.12.2019

(441) 27.04.2020

(540)

(731) MLS CO., LTD. (CN)

No.1 MuLinSen Avenue, Xiaolan, Zhongshan City, Guangdong Province, China

Forest Lighting

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 11: Ống dạ quang để chiếu sáng; bóng đèn điện; đèn; đèn sợi đốt và phụ kiện của chúng; đèn hồng ngoại; đèn ống huỳnh quang; đèn ống chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led]; thiết bị chiếu sáng, cụ thể là hệ thống chiếu sáng; bộ dây đèn nhỏ dùng để trang trí trong lễ hội; đèn đường; đèn cho ô tô; thiết bị chiếu sáng cho xe cộ; thiết bị sưởi ấm; bình nước nóng cho nhà tắm; thiết bị dùng cho bồn tắm; thiết bị đốt nóng gia nhiệt; vòi nước không cố định; vòi nước cố định.

(210) **4-2019-52035**

(220) 20.12.2019

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.1.1; A26.1.18; A25.7.22; 26.13.25

(731) MLS CO., LTD. (CN)

No.1 MuLinSen Avenue, Xiaolan, Zhongshan City, Guangdong Province, China



(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 11: Ống dạ quang để chiếu sáng; bóng đèn điện; đèn; đèn sợi đốt và phụ kiện của chúng; đèn hồng ngoại; đèn ống huỳnh quang; đèn ống chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led]; thiết bị chiếu sáng, cụ thể là hệ thống chiếu sáng; bộ dây đèn nhỏ dùng để trang trí trong lễ hội; đèn đường; đèn cho ô tô; thiết bị chiếu sáng cho xe cộ; thiết bị sưởi ấm; bình nước nóng cho nhà tắm; thiết bị dùng cho bồn tắm; thiết bị đốt nóng gia nhiệt; vòi nước không cố định; vòi nước cố định.

(210) **4-2019-52142**

(220) 23.12.2019

(441) 27.04.2020

(540)

(591) Vàng, xanh ngọc, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI

KHÁT SANEST KHÁNH HÒA (VN)

Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam

Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh

Khánh Hòa

SMART

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào; mỹ phẩm chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo; mỹ phẩm chứa thảo dược hoặc chiết xuất từ thảo dược; chế phẩm trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm đánh răng, không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (dùng cho mục đích y tế); đông trùng hạ thảo và các chế phẩm từ đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng chứa thảo dược hoặc chiết xuất từ thảo dược (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng bổ sung dưỡng chất (dùng cho mục đích y tế); rượu chứa thảo dược hoặc chiết xuất từ thảo dược.

Nhóm 16: Giấy; giấy lau để làm sạch; giấy ướt; giấy vệ sinh; túi (phong bì, bao nhỏ) bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; vật liệu lọc bằng giấy.

Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến); thủy hải sản (cá, tôm, mực, động vật có vỏ cứng) đông lạnh, sấy khô hoặc chế biến; sữa; sản phẩm sữa; đồ uống chứa sữa (sữa là chủ yếu); sữa chua; hạt đã chế biến (không phải gia vị); hạt tằm ướp hương vị; sữa dừa; đồ uống trên cơ sở sữa dừa; mứt ướt; trái cây được bảo quản; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; bơ thực vật; chất phết lên bánh trên cơ sở hạt; kem trên cơ sở thực vật; khoai tây chiên; xúc xích; Lạp xưởng, patê; thịt, thịt được bảo quản, chế biến.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào; thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo, kem lạnh; chế phẩm thực vật thay thế cà phê; trà (chè); cà phê; ca cao; socola; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở socola; bánh kẹo; mật ong; thạch trái cây (dạng kẹo bánh); nước sốt [gia vị]; gia vị.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; bia; nước khoáng (đồ uống không cồn); nước giải khát (đồ uống không cồn); nước giải khát làm từ yến sào (đồ uống không cồn); nước yến (đồ uống không cồn); nước giải khát có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát có bổ sung nhân sâm hoặc chiết xuất của nhân sâm (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát có bổ sung thảo dược hoặc các chiết xuất từ thảo dược; nước giải khát có bổ sung dưỡng chất; nước uống đóng chai; nước ép trái cây; nước giải khát từ trái cây.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn; rượu; rượu chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (đồ uống có cồn); rượu chứa hải mã (cá ngựa); rượu chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo.

Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi, mua bán trong các cửa hàng chuyên doanh, siêu thị, cửa hàng tiện lợi các mặt hàng: mỹ phẩm, mỹ phẩm chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào, mỹ phẩm chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo, mỹ phẩm chứa thảo dược hoặc chiết xuất từ thảo dược, chế phẩm trang điểm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm đánh răng, không chứa thuốc, dược phẩm, thực

phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (dùng cho mục đích y tế), đông trùng hạ thảo và các chế phẩm từ đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng chứa thảo dược hoặc chiết xuất từ thảo dược (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng bổ sung dưỡng chất (dùng cho mục đích y tế), vitamin tổng hợp, yến sào (tổ chim ăn được), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, yến sào chế biến, thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chung đường phèn, súp yến), thủy hải sản (cá, tôm, mực, động vật có vỏ cứng) đông lạnh, sấy khô hoặc chế biến, sữa, sản phẩm sữa, đồ uống chứa sữa (sữa là chủ yếu), sữa chua, sữa chế biến (từ loại gạo, quả, hạt), hạt đã chế biến (không phải gia vị), hạt tẩm ướp hương vị, sữa dừa, đồ uống trên cơ sở sữa dừa, mít ướt, trái cây được bảo quản, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, bơ thực vật, chất phết lên bánh trên cơ sở hạt, kem trên cơ sở thực vật, khoai tây chiên, xúc xích, Lạp xưởng, patê, thịt, thịt được bảo quản, chế biến, lương thực, thực phẩm, chế phẩm ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào, thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo, kem lạnh, chế phẩm thực vật thay thế cà phê, trà (chè), cà phê, ca cao, socola, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở ca cao, đồ uống trên cơ sở socola, bánh kẹo, mật ong, thạch trái cây (dạng kẹo bánh), nước sốt, gia vị, đồ uống không cồn, bia, nước khoáng (đồ uống không cồn), nước giải khát (đồ uống không cồn), nước giải khát làm từ yến sào (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước giải khát có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước giải khát có bổ sung nhân sâm hoặc chiết xuất của nhân sâm (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước giải khát có bổ sung thảo dược hoặc các chiết xuất từ thảo dược, nước giải khát có bổ sung dưỡng chất, nước uống đóng chai, nước ép trái cây, nước giải khát từ trái cây, đồ uống có cồn, rượu, rượu chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (đồ uống có cồn), rượu chứa hải mã (cá ngựa), rượu chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo, rượu chứa thảo dược hoặc chiết xuất từ thảo dược, giấy, giấy lau để làm sạch, giấy ướt, giấy vệ sinh, túi (phong bì, bao nhỏ) bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói, vật liệu lọc bằng giấy, văn phòng phẩm, trò chơi, đồ chơi, hàng may mặc, giày dép, cặp, túi, ví, đồ da và giả da, dao cạo râu, hàng thủ công mỹ nghệ, hàng lưu niệm, đèn, đồng hồ, kính mắt, máy ảnh, vật liệu ảnh, thức ăn cho động vật cảnh, hóa mỹ phẩm, chất tẩy rửa, vật phẩm vệ sinh, đồ dùng nhà bếp (nồi, chảo, dao, thớt, ly, tách, đĩa, đũa, muỗng, rổ, thau, chậu), dụng cụ làm vườn, đồ dùng nhà tắm và phòng giặt (bộ chia xà phòng, kệ đựng mỹ phẩm, bàn chải, móc treo khăn, bộ đựng bàn chải và kem đánh răng), phụ kiện chăm sóc em bé; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán giải khát; quán cà phê.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2019-52150**

(540)



(220) 23.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) A24.15.7

(591) Đen, xám, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI HẢI VÂN (VN)

Số nhà 26, ngách 37/16, phố Lê Thanh Nghị, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị để chiếu sáng, sưởi nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh.

(210) **4-2019-52153**

(540)



(220) 23.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 2.1.1; 26.5.1; A26.11.8

(591) Vàng cam nhạt, cam, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH ĐỒNG PHƯƠNG LINH (VN)

25 Hàng Cá, phường Hàng Đào, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Bánh mì.

Nhóm 35: Mua bán bánh mì.

(210) **4-2019-52157**

(540)

OSTECMOCHI

(220) 23.12.2019

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH TM DV MOCHI.BR (VN)

87 Trần Hưng Đạo, phường Phước Nguyên, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

- (210) **4-2019-52158** (220) 23.12.2019
(441) 27.04.2020
(540) (731) CÔNG TY TNHH TM DV MOCHI.BR
(VN)
87 Trần Hưng Đạo, phường Phước
Nguyên, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa -
Vũng Tàu

EVALYNMOCHI

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

- (210) **4-2019-52159** (220) 23.12.2019
(441) 27.04.2020
(540) (731) CÔNG TY TNHH TM DV MOCHI.BR
(VN)
87 Trần Hưng Đạo, phường Phước
Nguyên, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa -
Vũng Tàu

HMGMOCHI

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

- (210) **4-2019-52318** (220) 23.12.2019
(441) 27.04.2020
(540) (531) 6.1.2; A5.3.14; 5.5.19; A5.5.21; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng.
(731) **HỘ KINH DOANH ĐẶC SẢN TÂY
BẮC PHƯƠNG NGÀ (VN)**
Số 38/1, hẻm 59, đường Cách Mạng
Tháng 8, khu phố 2, phường 3, thành phố
Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW
OFFICE)



(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà, đồ uống trên cơ sở hoa cúc (dạng trà); thảo mộc đã bảo quản [gia vị]; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; trà thảo mộc không dùng cho mục đích y tế.

- (210) **4-2019-52365** (220) 24.12.2019
(441) 27.04.2020
(540) (531) 3.7.10; 3.7.16; 26.1.1; A26.1.18
(591) Trắng, vàng, nâu, cam.
(731) **CÔNG TY TNHH KIM THỦY (VN)**
011M1 số 1 Tôn Thất Thuyết, phường 1,
quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trí Việt và Cộng sự (TRI
VIET & ASSOCIATES CO.,LTD.)



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 29: Yến sào; tổ yến đã được chế biến; thực phẩm trên cơ sở yến sào.

Nhóm 32: Đồ uống trên cơ sở yến sào.

(210) **4-2019-52366**

(540)



(220) 24.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.3.1; A26.11.8

(591) Trắng, xanh hòa bình.

(731) CÔNG TY TNHH KHANG MINH
(VN)

Tổ 4 thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ; làm sạch xe cộ; tra dầu mỡ xe cộ; bảo dưỡng xe cộ; các trạm phục vụ xe cộ; dịch vụ sửa chữa xe hỏng; lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc.

Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu trữ hàng hóa; du lịch.

(210) **4-2019-52388**

(540)

FANNWOOD

(220) 24.12.2019

(441) 27.04.2020

(591) Nâu nhạt, nâu đậm.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
FANNWOOD (VN)

Thửa đất số 1032, tờ bản đồ số 40, khu phố Bình Khánh, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ mỹ thuật; đồ đạc dùng trong văn phòng; bàn; mặt bàn; ghế đầu; ghế cao cho trẻ em; ghế bành; ghế có tay dựa; tủ nhiều ngăn; ghế đi văng, trường kỷ, ghế dài; tủ đựng; phụ kiện lắp ráp giường, không bằng kim loại.

(210) **4-2019-52389**

(540)

 **BÌNH MINH**

(220) 24.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 1.3.1

(591) Trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
XÂY DỰNG VÀ XUẤT NHẬP KHẨU
BÌNH MINH. SHD (VN)

Tầng 3, số 831 Ngô Gia Tự, phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sáng chế và Nhãn hiệu Việt Nam (PATVN)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý, xuất nhập khẩu: cát, sỏi, đá, vật liệu xây dựng, máy móc và thiết bị của máy khai khoáng và xây dựng, máy lọc nước, máy điều hòa không khí, máy lạnh, máy phát điện, quạt, thiết bị chiếu sáng và thiết bị sưởi ấm, thiết bị y tế, than đá, quặng, sắt thép, vàng, bạc, kim loại quý, thiết bị vệ sinh, thảm, đệm, chăn, ga, gối, vật liệu phủ tường; quảng cáo; điều tra thị trường.

Nhóm 37: Xây dựng, san lấp công trình.

Nhóm 39: Vận tải; du lịch; đại lý vé máy bay; đóng gói và lưu trữ hàng hóa; chuyển phát thư tín.

(210) **4-2019-52394**

(220) 24.12.2019

(540)

(441) 27.04.2020

(531) A1.1.10; A1.1.2; A26.4.18; 25.5.1

(591) Đỏ, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ETL VIỆT NAM (VN)



Số 6A ngõ 52 Phương Lưu, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 04: Dầu mỡ bôi trơn.

Nhóm 07: Vòng bi (bạc đạn); vòng bi cho ổ trục.

Nhóm 09: Ấc quy; pin tích điện; dây của đồng hồ công-tơ-mét.

Nhóm 12: Má phanh (bố thắng) dùng cho xe cộ; bộ nhông xích (nhông sên đĩa) dùng cho xe cộ; dây phanh (dây thắng) dùng cho xe cộ; giảm xóc xe máy; vỏ xe (lốp xe); ruột xe (săm xe); gương xe máy.

Nhóm 35: Mua bán: vòng bi (bạc đạn); vòng bi cho ổ trục; dầu mỡ bôi trơn, má phanh (bố thắng); bộ nhông xích (nhông sên đĩa); dây phanh (dây thắng); giảm xóc xe máy; vỏ xe (lốp xe), ruột xe (săm xe); gương xe máy; ắc quy; pin tích điện; chóp xi nhan, dây của đồng hồ công-tơ-mét.

(210) **4-2019-52450**

(220) 24.12.2019

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1; A26.4.18; 25.5.25; A26.11.12

(591) Trắng, xanh dương.


(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI NAM THIÊN PHÚ (VN)





31-33 Trường Chinh, khu phố 4, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn chống thấm; sơn lót tường; sơn nước; sơn dầu.

Nhóm 35: Mua bán: sơn, sơn chống thấm, sơn lót tường, sơn nước, sơn dầu.

- (210) **4-2019-52486**
- (540)
- 
- (220) 24.12.2019
(441) 27.04.2020
(531) 15.7.1; A25.7.7; A1.1.10; A1.1.5
(591) Đen, vàng, xanh, ghi, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SX, DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG NGA - HD (VN)
Xóm 5 Thôn Tràng Kỹ, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
- (740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)
- (511) Nhóm 01: Chất làm mát động cơ, dầu máy xe cộ; keo tự vá săm xe.
Nhóm 04: Dầu mỡ; dầu nhờn; dầu nhớt.
Nhóm 12: Miếng vá săm xe tự động; linh kiện xe máy; linh kiện ô tô.

- (210) **4-2019-52530**
- (540)
- 
- (220) 24.12.2019
(441) 27.04.2020
(731) LOJEL MANUFACTURING CO., LTD. (TW)
No. 70, Lane 22, Sec. 1, Hsin Jen Rd., Taiping Dist., Taichung City, Taiwan
- (740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (511) Nhóm 18: Cặp da; vali (hành lý); cặp đựng giấy tờ tài liệu; hành lý; túi xách tay; túi dùng khi đi du lịch; túi đựng quần áo dùng để đi du lịch; bao để móc chìa khóa; ba lô đeo trên vai; túi sách học sinh; túi đựng loại lớn có 2 dây xách cho phụ nữ; hộp đựng mỹ phẩm rộng bên trong; ví đựng tiền cho nữ; ví đựng tiền bỏ túi; túi đựng đồ thể thao dùng cho nhiều mục đích; túi thể thao dùng cho nhiều mục đích; túi dùng đi biển; địu em bé đeo được trên người; vali có thể gấp lại để không gắn động cơ; dây đai buộc dùng cho vali; ô dù; ô che nắng; gậy chống dùng khi đi bộ.

- (210) **4-2019-52534**
- (540)
- 
- (220) 24.12.2019
(441) 27.04.2020
(531) A24.15.11; 24.15.21; 26.1.1; 4.5.2
(591) Xanh dương, đỏ, xanh tím, đen.
(731) HỘ KINH DOANH CÁ THỂ NGÔ HỮU BIÊN (VN)
Số nhà 14A, khu phố Trang Liệt, phường Trang Hạ, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
- (740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: quần áo thời trang (giày dép; đồ đội đầu); dụng cụ thể thao (thảm tập yoga, quả tạ cầm tay, dụng cụ rèn luyện hình thể; thiết bị tập luyện thể hình; thiết bị trò chơi, thiết bị tập thể dục).

(210) **4-2019-52546**

(220) 24.12.2019

(441) 27.04.2020

(540)

(731) ABBOTT RAPID DIAGNOSTICS
INTERNATIONAL UNLIMITED
COMPANY (US)

70 Sir John Rogerson's Quay, Dublin 2,
Ireland

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

SURESTEP

(511) Nhóm 01: Chất thử dùng để xét nghiệm trong phân tích pháp y; chế phẩm đối chứng dùng trong phân tích, xác nhận, sàng lọc và xét nghiệm chẩn đoán trong ống nghiệm dùng trong phòng thí nghiệm hoặc cho nghiên cứu; chất thử chẩn đoán và chất thử hóa học, dùng trong phòng thí nghiệm hoặc cho nghiên cứu; dung dịch sử dụng trong các bộ xét nghiệm chẩn đoán, dùng trong phòng thí nghiệm hoặc cho nghiên cứu; bộ xét nghiệm chẩn đoán gồm có chất thử và mẫu thử, dùng trong phòng thí nghiệm; chế phẩm chẩn đoán dùng trong phòng thí nghiệm; bộ xét nghiệm chẩn đoán gồm có chất thử và mẫu thử, dùng trong phòng thí nghiệm hoặc cho nghiên cứu.

Nhóm 05: Chế phẩm xét nghiệm dùng trong y tế; chế phẩm xét nghiệm để chẩn đoán dùng trong y tế; bộ xét nghiệm bao gồm cốc, que nhúng, que thử và hộp, đều có chứa chất thử, dùng trong xét nghiệm chẩn đoán y tế; que thử có chứa chất thử chẩn đoán y tế; bộ xét nghiệm bao gồm cốc, que nhúng, que thử và hộp, đều có chứa chất thử, dùng trong xét nghiệm chẩn đoán trong ống nghiệm cho mục đích y tế; bộ xét nghiệm chẩn đoán y tế gồm có chất thử và mẫu thử; chất thử hóa học được sử dụng trong chẩn đoán và phân tích y tế; tất cả các sản phẩm nói trên không bao gồm sản phẩm kiểm soát glucose trong máu.

(210) **4-2019-52563**

(220) 24.12.2019

(441) 27.04.2020

(540)

(731) VELOX TECHNOLOGY HOLDINGS
PTE. LTD. (SG)

8 Shenton Way, #39-03/08 AXA Tower,
Singapore 068811

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

GOSEND

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; camera gắn trên mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm xe máy; mũ bảo hộ; mũ bảo hiểm khi lái xe hai bánh; ứng dụng cho điện thoại di động; phần mềm ứng dụng di động; ứng dụng di động có thể tải xuống được; ứng dụng di động để đặt taxi; phần mềm ứng dụng liên quan đến thuê xe ô tô, taxi và tất cả các loại dịch vụ cho thuê xe chở khách; phần mềm máy vi tính; ứng dụng phần mềm máy vi tính; phần mềm máy tính để điều phối các dịch vụ vận tải; phần mềm để lập kế hoạch tự động và điều phối xe cơ giới; phần mềm máy tính để xử lý các thanh toán thẻ tín dụng, thanh toán điện tử và để chuyển

quỹ cho và từ người khác; đồng hồ điện tử tính tiền trên taxi; phần mềm mã hóa; thiết bị mã hóa; thiết bị mã hóa dữ liệu; thẻ an toàn [thiết bị mã hóa]; thẻ thanh toán điện tử; thiết bị đầu cuối thanh toán điện tử; bộ tiếp sóng được trang bị thanh toán điện tử trên xe; thiết bị xử lý thanh toán điện tử; thẻ id điện tử và từ tính để sử dụng liên quan đến việc thanh toán cho các dịch vụ; phần cứng máy vi tính; màn hình cho xe cộ; pin cho xe cộ; camera cho xe cộ; phần mềm hỗ trợ điều khiển xe cộ; hệ thống theo dõi xe cộ; thiết bị theo dõi xe cộ; thiết bị theo dõi cá nhân; phần mềm máy tính để theo dõi trạng thái của lái xe; thiết bị định vị, hướng dẫn, theo dõi, xác định điểm đích và lập bản đồ; thiết bị ghi, thiết bị ghi hình ảnh; thiết bị ghi âm thanh; thiết bị để ghi khoảng cách; thiết bị ghi ngày và giờ; thiết bị ghi video cho xe cộ; thiết bị truyền dữ liệu; thiết bị định vị gps; hệ thống định vị gps; phần mềm gps; thiết bị cảnh báo an ninh; camera an ninh; thiết bị an toàn, an ninh, bảo vệ và báo hiệu; thiết bị dập lửa cho ô tô; thiết bị dập lửa; biển quảng cáo [cơ học hoặc phản quang]; biển báo an toàn [cơ học]; biển báo an toàn [phản quang].

Nhóm 16: Túi giấy để bao gói; túi bằng chất dẻo để bao gói; ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; ấn phẩm cho mục đích hướng dẫn; tờ quảng cáo; giấy viết; tạp chí; hộp giấy; lịch; áp phích quảng cáo; bút; giấy dính; phong bì; sách; bản tin; tạp sách nhỏ quảng cáo; sách mỏng; danh thiếp; giấy dán có hình cho xe cộ; giấy in tiêu đề thư; tệp xếp giấy tờ, tài liệu (đồ dùng văn phòng); bìa cứng đã gập (bằng giấy); cuốn sách nhỏ; thiết bị văn phòng ngoại trừ nội thất; phiếu; bản đồ địa lý; quả địa cầu; tem địa chỉ; khay công văn; tranh ảnh; bản in quảng cáo; mẫu tự [kiểu chữ để in]; ảnh; kiểu chữ; tài liệu thuyết trình nghe nhìn dạng in; đề can dán xe hơi [đề can dính].

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ ví điện tử (dịch vụ tài chính); dịch vụ quản trị thanh toán; dịch vụ xử lý thanh toán; dịch vụ thanh toán di động và internet; dịch vụ thanh toán internet di động; dịch vụ thanh toán không tiếp xúc; dịch vụ thanh toán thương mại điện tử; dịch vụ thanh toán được cung cấp thông qua các phương tiện và thiết bị viễn thông không dây; dịch vụ tích hợp ví điện tử di động và thanh toán di động; đại lý thanh toán và nhận tiền; môi giới thanh toán di động và internet; môi giới thanh toán di động; ngân hàng di động; ngân hàng trực tuyến; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tài chính; ngân hàng điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu (ngân hàng trên internet); dịch vụ ủy quyền giao dịch và thanh toán; phát hành thẻ có giá như một phần của chương trình khách hàng thành viên; phát hành phiếu điện tử mua hàng ưu đãi; dịch vụ giao dịch tài chính; dịch vụ thẻ ghi nợ; dịch vụ thẻ tín dụng; dịch vụ tiền tệ để nhận và giải ngân thanh toán và quà tặng bằng tiền giấy và tiền ảo qua mạng máy tính và trao đổi tiền giấy và tiền ảo qua mạng máy tính; chuyển vốn điện tử; chuyển vốn; dịch vụ ủy quyền thanh toán, xác minh và xử lý giao dịch; phát hành và mua lại phiếu có giá; quản lý chứng khoán; kinh doanh chứng khoán; quản lý chứng khoán có thể chuyển nhượng được; dịch vụ môi giới chứng khoán bằng máy vi tính; phát hành phiếu có giá như ưu đãi cho khách hàng thân thiết; phát hành thẻ giá trị liên quan đến các chương trình khách hàng thân thiết; cung cấp tài chính cho việc mua xe; dịch vụ bảo hiểm liên quan đến thuê xe, cung cấp tài chính cho việc mua xe.

Nhóm 38: Viễn thông; dịch vụ viễn thông; dịch vụ viễn thông qua vệ tinh; dịch vụ viễn thông qua điện thoại; dịch vụ viễn thông qua thiết bị điện tử; dịch vụ nhận và gửi tin tức dữ liệu thông qua các kênh điện tử; dịch vụ liên lạc qua điện thoại; dịch vụ liên lạc bằng cách gửi tin nhắn sms; dịch vụ điện thoại; gửi và nhận tin nhắn sms; liên lạc bằng cách thông báo cho người dùng di động; truyền dữ liệu; truyền thông dữ liệu điện tử; truyền phát dữ liệu; trao đổi dữ liệu điện tử; dịch vụ phòng trò chuyện trên mạng; cung cấp dịch vụ bảng tin điện tử trực tuyến và phòng trò chuyện trên mạng; cho thuê điện thoại thông minh; cho thuê thiết bị viễn thông; cho thuê thiết bị thu thanh; phát các chương trình mua

hàng từ xa; cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa; cung cấp truy cập vào nền tảng thương mại điện tử trên mạng internet; truyền tín hiệu cho thương mại điện tử thông qua hệ thống viễn thông và hệ thống truyền thông dữ liệu; dịch vụ truyền thông kỹ thuật số; dịch vụ truyền dẫn kỹ thuật số.

Nhóm 39: Vận tải; dịch vụ vận chuyển; dịch vụ vận tải đường bộ; cho thuê xe; vận tải bằng ô tô; đặt chỗ cho vận chuyển; vận tải bằng taxi; cho thuê xe cộ; cung cấp phương tiện giao thông đường bộ để dùng trong vận chuyển và sắp xếp cho thuê các phương tiện này; vận chuyển hành khách; cho thuê xe máy; cho thuê xe đạp; dịch vụ chuyển phát; dịch vụ chuyển phát nhanh (thư tín hoặc hàng hóa); giao hàng hóa; vận chuyển hàng hóa (chuyển hàng); vận chuyển bưu kiện; vận chuyển hàng hóa; đóng gói hàng hóa; cất giữ hàng hóa; hậu cần vận tải; dịch vụ hậu cần; cho thuê kho; chuyển phát bưu kiện tận nơi; dịch vụ lưu trữ ở kho chứa hàng; môi giới vận tải hàng hóa và hành khách; dịch vụ taxi bằng xe máy; dịch vụ taxi; sắp xếp vận tải bằng taxi; cung cấp dịch vụ đặt taxi thông qua các ứng dụng di động; dịch vụ chia sẻ xe hơi; dịch vụ chia sẻ xe đạp; giao đồ ăn; giao đồ ăn và đồ uống đã chế biến để dùng ngay; lưu trữ thực phẩm; vận chuyển giữ lạnh thực phẩm; đóng gói thực phẩm; cho thuê tủ có khóa đựng thực phẩm đông lạnh; chuyển phát hòm mây có chứa đồ ăn và đồ uống; chuyển phát hoa; chuyển phát quà; chuyển phát hàng tạp hóa; chuyển phát nhanh hàng hóa; sắp xếp các chuyến đi; lập kế hoạch, sắp xếp và đặt trước các chuyến đi bằng phương tiện điện tử; lập kế hoạch, sắp xếp và đặt trước các chuyến đi; sắp xếp vận chuyển; sắp xếp vận chuyển bằng phương tiện điện tử; dịch vụ bãi đỗ xe; cho thuê bãi đỗ xe; dịch vụ định vị; cho thuê hệ thống định vị; thực hiện các chuyến tham quan du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; đặt chỗ bãi đỗ xe; dịch vụ quản lý vận tải thông qua nền tảng công nghệ máy tính; đặt chỗ dịch vụ vận tải và điều động xe cơ giới cho khách hàng.

Nhóm 42: Thiết kế và cho thuê không gian lưu trữ nội dung đa phương tiện trực tuyến; cho thuê không gian lưu trữ bộ nhớ điện tử trên internet để quảng cáo hàng hóa và dịch vụ; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được để cung cấp dịch vụ vận tải; thiết kế phần mềm; phát triển phần mềm; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được để xử lý thanh toán điện tử; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được để xử lý thanh toán không dây; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được cho thương mại điện tử; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; cung cấp nền tảng như một dịch vụ [PaaS]; cung cấp cơ sở hạ tầng máy tính như một dịch vụ (IaaS); cung cấp cơ sở dữ liệu như một dịch vụ (DBaaS); lưu trữ dữ liệu trực tuyến; dịch vụ điện toán đám mây; thiết kế cơ sở dữ liệu; khai thác dữ liệu; dịch vụ mã hóa dữ liệu; dịch vụ giải mã dữ liệu; lưu trữ dữ liệu bằng máy tính; phân tích dữ liệu kỹ thuật; dịch vụ sao lưu dữ liệu; dịch vụ bảo mật dữ liệu; giám sát điện tử đối với hoạt động thẻ tín dụng để phát hiện lừa đảo qua internet; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện truy cập trái phép hoặc vi phạm dữ liệu; nghiên cứu công nghiệp; thử nghiệm công nghiệp; dịch vụ phân tích công nghiệp; phát triển các quy trình công nghiệp; nghiên cứu sản phẩm mới; phát triển sản phẩm mới; thiết kế và thử nghiệm sản phẩm mới; thiết kế trang web; tạo lập trang web; bảo mật, bảo vệ và phục hồi công nghệ thông tin; phát triển phần cứng máy vi tính; kiểm tra phần cứng máy tính; cho thuê không gian lưu trữ các nền tảng thương mại điện tử trên internet; xây dựng nền tảng internet cho thương mại điện tử; dịch vụ lập quy hoạch đô thị; nghiên cứu về quy hoạch đô thị; thử nghiệm xe cộ (kiểm tra trên đường); thiết kế xe cộ và các bộ phận và linh kiện của xe cộ; thanh tra xe cộ để kiểm tra trên đường; dịch vụ công nghệ an toàn liên quan đến phương tiện giao thông đường bộ; dịch vụ kiểm soát chất lượng; nghiên cứu dự án kỹ thuật.

- (210) **4-2019-52571** (220) 24.12.2019
 (441) 27.04.2020
 (540) (531) 7.3.2; 26.13.25
 (591) Vàng, xanh dương.
 (731) WASEDA ACADEMY CO., LTD. (JP)
 1-16-15, Minamiikebukuro, Toshima-ku,
 Tokyo, Japan
 (740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
 (ACTIP IP LIMITED)



- (511) Nhóm 41: Dịch vụ giảng dạy và giáo dục; thông tin giáo dục; tư vấn hướng nghiệp để lựa chọn trường cao đẳng; cung cấp thông tin về kỳ thi tuyển sinh; khảo thí giáo dục; sắp xếp, hướng dẫn và tổ chức hội thảo; cung cấp ấn phẩm điện tử không tải xuống được; thư viện tham khảo văn thư và tài liệu; sắp xếp và chỉnh sửa ấn phẩm và văn bản; xuất bản ấn phẩm và văn bản; cung cấp video, hình ảnh, âm thanh và nội dung trực tuyến không tải xuống được; sản xuất chương trình phát thanh hoặc truyền hình; sản xuất phim trên băng video trong lĩnh vực giáo dục, văn hóa, giải trí hoặc thể thao [không dùng cho phim điện ảnh hoặc chương trình truyền hình và không nhằm mục đích quảng cáo quảng bá]; tổ chức sự kiện giải trí, trừ chiếu phim điện ảnh, biểu diễn, kịch, trình diễn âm nhạc, thể thao, đua ngựa, đua xe đạp, đua thuyền và đua ô tô; cung cấp lớp học được thực hiện bởi cơ sở giáo dục đào tạo [cung cấp tiện nghi giáo dục đào tạo]; thông tin về cung cấp lớp học được thực hiện bởi cơ sở giáo dục đào tạo [cung cấp tiện nghi giáo dục đào tạo]; cung cấp tiện nghi giáo dục đào tạo; cho thuê bản ghi âm và hình; dịch vụ lồng tiếng.

- (210) **4-2019-52576** (220) 24.12.2019
 (441) 27.04.2020
 (540) (531) 26.1.1; A26.1.18; 26.11.3
 (591) Xanh dương đậm, hồng cánh sen.
 (731) TRẦN QUỐC HOÀN (VN)
 Tổ dân phố Độc Lập, thị trấn Thanh
 Lăng, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh
 Phúc



- (511) Nhóm 05: Quần tã trẻ em; tã lót trẻ em; sữa bột cho trẻ em.

Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em; núm vú giả cho trẻ em; núm vú giả của bình sữa cho trẻ em; van của bình sữa cho trẻ em; máy hút mũi dãi.

Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2019-52589**

(220) 24.12.2019

(441) 27.04.2020

(540)



(731) DIARIN CO., LTD. (KR)

Room 204, 17, Sohyang-ro, Bucheon-si,
Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao
Bắc Đầu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm dùng để cải thiện nếp nhăn; mỹ phẩm làm trắng da; mỹ phẩm có chức năng làm trắng da và chống nhăn; tinh chất làm trắng da; kem dưỡng ẩm (mỹ phẩm); kem bôi mắt; kem chống nắng; mặt nạ được đóng gói dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem nền dạng nước; nước hoa.

(210) **4-2019-52594**

(220) 24.12.2019

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 24.17.5; A24.17.8; 26.15.15; 1.15.23

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xám, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH LEETRAY (VN)

339A Nguyễn Đình Chiểu, phường 5,
quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Hộp nhựa đựng khay niềng răng (dụng cụ y tế).

Nhóm 16: Túi zip; túi giấy; ấn phẩm (brochure); danh thiếp; sổ khám bệnh; hộp đựng túi zip bằng giấy.

(210) **4-2019-52595**

(220) 24.12.2019

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.15.15; A24.17.8; 1.15.23; 24.17.5

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH LEETRAY (VN)

339A Nguyễn Đình Chiểu, phường 5,
quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Hộp nhựa đựng khay niềng răng (dụng cụ y tế).

Nhóm 16: Túi zip; túi giấy; ấn phẩm (brochure); danh thiếp; sổ khám bệnh; hộp đựng túi zip bằng giấy.

(210) **4-2019-52599**

(540)



(220) 25.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) A8.1.16; 24.17.5; A5.1.5; A5.1.16

(591) Đỏ, vàng nhạt, vàng, nâu, nâu nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM & BÁNH KẸO PHẠM NGUYỄN (VN)

Số 613, đường Trần Đại Nghĩa, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh mì; sôcôla; bánh quy; bánh trứng.

(210) **4-2019-52622**

(540)



(220) 25.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.12

(591) Xanh rêu.

(731) CÔNG TY TNHH SIE ACADEMY (VN)

46/13 Trần Quý Khoách, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo học viên ngành nha khoa.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật; phòng khám chuyên khoa răng hàm mặt; phòng khám chuyên khoa da liễu; phòng khám chuyên khoa thẩm mỹ; phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa.

(210) **4-2019-52664**

(540)

HIỀN HUY

(220) 25.12.2019

(441) 27.04.2020


(731) TỐNG TẤN HIỀN (VN)


Số 353 Tân Mỹ, phường Tân Qui Đông, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp


(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán: cây cảnh, hạt giống hoa, cây hoa giống.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2019-52665** (220) 25.12.2019
(540) (441) 27.04.2020
(531) 24.15.21; 26.15.15
(591) Xanh dương, đỏ, da cam, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LEC GROUP (VN)
Đường số 4, khu công nghiệp Phú Mỹ 1, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)
- 
- (511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: than đá, nhiên liệu, đá, vật liệu xây dựng không bằng kim loại, xi măng.
- Nhóm 36: Quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới; ký gửi những đồ vật; hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan.
- Nhóm 39: Vận tải; môi giới vận tải; lai dắt tàu thuyền; phân phối năng lượng; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; dịch vụ bốc dỡ; dịch vụ giao hàng; dịch vụ đại lý tàu biển; dịch vụ cảng và bến cảng.
-

- (210) **4-2019-52687** (220) 25.12.2019
(540) (441) 27.04.2020
(531) 1.1.14; A1.1.2
(591) Xanh dương, xám bạc.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SAM VI NA (VN)
Số 493/20, KP 9, phường Tân Biên, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai
- 
- (511) Nhóm 11: Bếp ga; nồi cơm điện; quạt điện; bếp điện; ấm đun nước siêu tốc.
-

- (210) **4-2019-52771** (220) 25.12.2019
(540) (441) 27.04.2020
(531) 18.2.1; 24.17.5; A24.17.9
(591) Hồng, đen, xám, trắng.
(731) VITABIOTICS LTD (GB)
1 Apsley Way London NW2 7HF, England
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)
- 
- (511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; chế phẩm vitamin; chế phẩm khoáng chất; thực phẩm cho trẻ sơ sinh và người tàn tật.
-

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2019-52803**

(540)



(220) 25.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.4; 26.3.23

(591) Cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒNG HỒ
TUẤN HUNG (VN)
Số 19 Hàng Khay, phường Tràng Tiền,
quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: đồng hồ, kính mắt.

(210) **4-2019-52840**

(540)



(220) 26.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.3.1; 1.17.11; A26.11.8

(591) Xanh lá cây.

(731) TỔNG CỤC LÂM NGHIỆP (VN)
Số 2 Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy; các tông; ấn phẩm; vật liệu để đóng sách.

Nhóm 20: Đồ đạc làm bằng gỗ; thùng chứa, không bằng kim loại dùng để lưu trữ hoặc vận chuyển.

Nhóm 31: Cây; cây giống; gỗ thô; gỗ chưa xẻ; thảo mộc tươi; cây giống.

(210) **4-2019-52968**

(540)

BKNS

(220) 26.12.2019

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ TÀI SẢN
SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT NAM (VN)
Tầng 6, số 169 đường Nguyễn Ngọc Vũ,
phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI
CO., LTD)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ lưu trữ (hosting) trang web trên máy tính; cho thuê trang web; dịch vụ cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; dịch vụ cho thuê máy chủ đặt website; dịch vụ tạo lập và duy trì trang web cho người khác; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật cụ thể là quản trị, quản lý, giám sát, tối ưu hóa hệ thống phần cứng máy tính và hệ thống máy chủ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2019-52982**

(540)



(220) 26.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 2.9.1; 1.15.23; A5.3.14; A5.3.13; 26.1.1

(591) Nâu, vàng nâu đậm, vàng nâu nhạt, xanh lá mạ, trắng.

(731) PHẠM BẢO NGUYỄN (VN)

108 Nguyễn Tất Thành, thị trấn Chợ Lầu, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

(740) Công ty Luật Hợp danh bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Nhang; nguyên liệu làm nhang như bột nhang; hương liệu [tinh dầu].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: nhang, nguyên liệu làm nhang như bột nhang, hương liệu (tinh dầu).

(210) **4-2019-52987**

(540)



(220) 27.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 7.1.5; 7.1.6; A7.1.12; A5.11.15

(591) Trắng, vàng, đỏ, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - HẢI DƯƠNG (VN)

Phố Quán Thánh, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 32: Bia.

(210) **4-2019-52988**

(540)



(220) 27.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) A5.11.15; A5.5.20; A5.5.21; 25.12.1

(591) Trắng, vàng, xanh, đỏ, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - HẢI DƯƠNG (VN)

Phố Quán Thánh, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 32: Bia.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2019-53003**

(220) 27.12.2019

(540)



(441) 27.04.2020

(531) 9.5.1; A9.5.2; 9.3.1; 2.9.21

(591) Vàng, đen.

(731) SỬ QUỐC TUẤN (VN)

Số 67 Trần Hưng Đạo, phường Minh An, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 18: Túi sách da; ví da; túi du lịch.

Nhóm 25: Quần, áo may mặc sẵn; thắt lưng da (trang phục).

Nhóm 35: Mua bán quần, áo, vải các loại.

Nhóm 40: Dịch vụ may đo quần áo, áo dài.

(210) **4-2019-53007**

(220) 27.12.2019

(540)

VUSMARTS
Mang an tâm đến mọi nhà

(441) 27.04.2020

(731) VŨ TRUNG HIẾU (VN)

Số nhà 99, TT Z191, tổ 1 đường K1B, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán thực phẩm thủy hải sản, nông sản (rau, củ, quả, trái cây) gia súc, gia cầm, gia vị, nước uống, nước giải khát, bán buôn bán lẻ các mặt hàng điện tử, kỹ thuật số, công nghệ thông tin, bao gồm: thiết bị điện tử nghe nhìn, thiết bị điện tử tái tạo âm thanh, hình ảnh, thiết bị truyền dẫn âm thanh, hình ảnh, thiết bị tin học và thiết bị ngoại vi, thiết bị viễn thông, tủ lạnh, điều hòa nhiệt độ, đầu thu truyền hình số, ti vi, ra đi ô, đầu đĩa, loa, máy vi tính, máy thu màn hình tinh thể lỏng, máy chiếu video, máy rửa bát; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ tư vấn và tổ chức kinh doanh; dịch vụ thiết lập hệ thống cơ sở dữ liệu trong máy tính; dịch vụ xuất nhập khẩu; cho thuê không gian, địa điểm quảng cáo; dịch vụ siêu thị: lương thực, thực phẩm, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, đồ uống, hàng nông lâm thủy hải sản; kinh doanh (mua bán) các sản phẩm từ sữa, sữa, sản phẩm sữa.

(210) **4-2019-53035**

(220) 27.12.2019

(540)

FECO

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FECO
AQUAPONIC (VN)

16 Nguyễn Duy Hiệu, phường An Mỹ, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 05: Cây dược liệu: lá sâm khô, lá tía tô khô, củ sâm tươi.

Nhóm 29: Thịt heo tươi, thịt bò tươi

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 30: Trà (chè).

Nhóm 33: Rượu.

(210) **4-2019-53059**

(540)



(220) 27.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 4.3.3; 7.1.5; A7.1.12; 24.1.1

(591) Đỏ, vàng, xanh lá cây, ghi, trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA QUỐC TẾ
SÀI GÒN HÀ NỘI (VN)

Số 132 Nguyễn Tuân, phường Thanh
Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành
phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu.

(210) **4-2019-53081**

(540)



(220) 27.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) A7.1.11; 7.1.24; 16.3.17

(591) Vàng, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THẨM ĐỊNH
GIÁ ĐỒNG NAI (VN)

Số 42, đường Cách Mạng Tháng 8,
phường Quang Vinh, thành phố Biên
Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ
Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Cung cấp thông tin thị trường giá cả; mua bán ô tô, xe có động cơ, phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ, vật liệu xây dựng; lập dự toán các công trình xây dựng, dân dụng, công nghiệp, giao thông thủy lợi; đấu giá quyền sử dụng đất.

Nhóm 36: Dịch vụ thẩm định giá tài sản; thẩm định đất đai; xác định giá trị doanh nghiệp; tư vấn lập thẩm định dự án đầu tư xây dựng; tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; tư vấn đấu thầu công trình xây dựng; tư vấn, môi giới bất động sản.

(210)	4-2019-53177	(220)	27.12.2019
		(441)	27.04.2020
(540)		(531)	26.4.7
	S A i i	(731)	S HOTELS AND RESORTS PUBLIC COMPANY LIMITED (TH) 123 Suntowers Building B, 10th Floor, Vibhavadi-Rangsit Rd., Chom Phon, Chatuchak, Bangkok 10900 Thailand
		(740)	Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh của khách sạn; quản lý kinh doanh của khách sạn cho người khác; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; cung cấp hỗ trợ trong việc quản lý doanh nghiệp công nghiệp hoặc thương mại; quảng cáo; quảng bá; cung cấp thông tin kinh doanh; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; quảng cáo qua thư; marketing; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích hỗ trợ bán hàng; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; cho thuê kệ, giá bán hàng.

(210)	4-2019-53205	(220)	27.12.2019
		(441)	27.04.2020
(540)		(731)	GRABTAXI HOLDINGS PTE. LTD. (SG) 6 Shenton Way #38-01 Oue Downtown Singapore 068809
	GRAB VENTURES IGNITE	(740)	Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng; dịch vụ bán lẻ liên quan đến thực phẩm và đồ tạp phẩm bao gồm thực phẩm đã qua chế biến, trái cây và rau củ tươi và đã qua chế biến, đồ uống có cồn và đồ uống không cồn, chế phẩm vệ sinh thân thể, mỹ phẩm, sản phẩm chăm sóc da và cơ thể, văn phòng phẩm, túi/cặp, quần áo, mũ nón, phần mềm máy tính, phần cứng máy tính, thiết bị theo dõi xe cộ, thiết bị theo dõi xe đạp, thiết bị báo động an ninh, thiết bị và dụng cụ chống trộm, thẻ an toàn [thiết bị mã hóa], ắc quy/pin, thiết bị sạc pin/thiết bị nạp ắc quy, bộ kích khởi động ắc quy, thiết bị thử ắc quy, ấn phẩm điện tử có thể tải về, ấn phẩm in, đồ chơi, đồ chơi bằng vải nhung lông, búp bê, trò chơi, ô, đồ trang sức, đồng hồ, biển báo hiệu bằng điện, biển hiển thị quảng cáo [cơ học hoặc phản quang], bảng hiển thị điện tử, xe tay ga (xe scooter), xe đạp, mã khuyến mại, phiếu/thẻ khuyến mại có giá trị bằng tiền có thể trao đổi trên mạng internet; phân tích dữ liệu kinh doanh; kiểm tra, sắp đặt dữ liệu vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ xử lý dữ liệu; tìm kiếm cứu dữ liệu trong tập tin máy vi tính cho người khác; đánh giá về mặt thống kê dữ liệu marketing; hệ thống hóa dữ liệu vào cơ sở dữ liệu máy tính; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; phân tích dữ liệu nghiên cứu thị trường và số liệu thống kê; quảng cáo bằng bảng quảng cáo lớn; cho thuê bảng thông báo; thuê bảng quảng cáo; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác bằng cách sắp xếp người tài trợ để liên kết hàng hóa và dịch vụ của họ với các chương

trình tặng thưởng, các hoạt động và cuộc thi đấu thể thao; quản trị các chương trình khách hàng trung thành và các chương trình khách bay thường xuyên; dịch vụ tổ chức, quản lý và quản trị liên quan đến cung cấp lợi ích dành cho các chương trình khách hàng trung thành và người dùng thường xuyên; dịch vụ rao hàng (quảng cáo); cho thuê không gian quảng cáo và vật liệu quảng cáo; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; bán đấu giá; dịch vụ kế toán; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý và tổ chức kinh doanh; dịch vụ chuyên gia tư vấn về hiệu quả kinh doanh; đánh giá kinh doanh; khảo sát kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu kinh doanh; nghiên cứu và khảo sát kinh doanh; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các nhà đầu tư cá nhân tiềm năng với các doanh nhân cần vốn; hỗ trợ quản lý doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; quản trị thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ trung gian thương mại; biên tập số liệu thống kê; thu thập số liệu thống kê dùng cho kinh doanh; thu nhận số liệu thống kê kinh doanh cho người khác; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; phân tích giá thành; giới thiệu/trưng bày sản phẩm; dự báo kinh tế; dịch vụ hăng tuyển dụng lao động; tuyển dụng lao động; marketing; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; sắp xếp và ký kết giao dịch thương mại cho người khác; quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; thăm dò dư luận; tổ chức triển lãm và hội chợ cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tư vấn quản lý nhân sự; tuyển dụng nhân sự; tư vấn tuyển dụng trong kinh doanh; dịch vụ so sánh giá cả; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; đẩy mạnh bán hàng thông qua các chương trình khách hàng trung thành, quy đổi điểm tích lũy với hàng hóa và dịch vụ; phổ biến các tài liệu quảng cáo và khuyến mại và cung cấp dịch vụ quảng cáo và khuyến mại trực tuyến hoặc thông qua các phương tiện điện tử và phương tiện khác; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; dịch vụ tư vấn kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến việc thiết lập và điều hành việc nhượng quyền thương mại; tìm kiếm tài trợ; cung cấp thông tin sản phẩm tiêu dùng liên quan đến các sản phẩm thực phẩm hoặc đồ uống; dịch vụ tổng đài điện thoại cung cấp thông tin kinh doanh; thu thập dữ liệu kinh doanh; cung cấp dữ liệu kinh doanh; phân phát tài liệu quảng cáo và thông tin kinh doanh; tổ chức các cuộc thi về kinh doanh; bán lẻ hàng hóa dưới mọi hình thức liên quan đến thực phẩm và đồ tạp phẩm bao gồm thực phẩm đã qua chế biến, trái cây và rau củ tươi và đã qua chế biến, đồ uống có cồn và đồ uống không cồn, chế phẩm vệ sinh thân thể, mỹ phẩm, sản phẩm chăm sóc da và cơ thể, văn phòng phẩm, túi/cặp, quần áo, mũ nón, phần mềm máy tính, phần cứng máy tính, thiết bị theo dõi xe cộ, thiết bị theo dõi xe đạp, thiết bị báo động an ninh, thiết bị và dụng cụ chống trộm, thẻ an toàn [thiết bị mã hóa], ắc quy/pin, thiết bị sạc pin/thiết bị nạp ắc quy, bộ kích khởi động ắc quy, thiết bị thử ắc quy, ấn phẩm điện tử có thể tải về, ấn phẩm in, đồ chơi, đồ chơi bằng vải nhung lông, búp bê, trò chơi, ô, đồ trang sức, đồng hồ, biển báo hiệu bằng điện, biển hiển thị quảng cáo [cơ học hoặc phản quang], bảng hiển thị điện tử, xe tay ga (xe scooter), xe đạp, mã khuyến mại, phiếu/thẻ khuyến mại có giá trị bằng tiền có thể trao đổi trên mạng Internet; dịch vụ cửa hàng bán lẻ và bán buôn trực tuyến liên quan đến thực phẩm và đồ tạp phẩm bao gồm thực phẩm đã qua chế biến, trái cây và rau củ tươi và đã qua chế biến, đồ uống có cồn và đồ uống không cồn, chế phẩm vệ sinh thân thể, mỹ phẩm, sản phẩm chăm sóc da và cơ thể, văn phòng phẩm, túi/cặp, quần áo, mũ nón, phần mềm máy tính, phần cứng máy tính, thiết bị theo dõi xe cộ, thiết bị theo dõi xe đạp, thiết bị báo động an ninh, thiết bị và dụng cụ chống trộm, thẻ an toàn [thiết bị mã hóa], ắc quy/pin, thiết bị sạc pin/thiết bị nạp ắc quy, bộ kích khởi động ắc quy, thiết bị thử ắc quy, ấn phẩm điện tử có thể tải về, ấn phẩm in, đồ chơi, đồ chơi bằng vải nhung lông, búp bê, trò chơi, ô, đồ trang sức, đồng hồ, biển báo hiệu bằng điện, biển hiển thị quảng cáo [cơ học hoặc phản quang], bảng hiển thị điện tử, xe tay ga (xe scooter), xe đạp, mã khuyến mại, phiếu/thẻ khuyến mại có giá trị bằng

tiền có thể trao đổi trên mạng Internet; bán lẻ trong siêu thị liên quan đến thực phẩm và đồ tạp phẩm bao gồm thực phẩm đã qua chế biến, trái cây và rau củ tươi và đã qua chế biến, đồ uống có cồn và đồ uống không cồn, chế phẩm vệ sinh thân thể, mỹ phẩm, sản phẩm chăm sóc da và cơ thể, văn phòng phẩm, túi/cặp, quần áo, mũ nón, phần mềm máy tính, phần cứng máy tính, thiết bị theo dõi xe cộ, thiết bị theo dõi xe đạp, thiết bị báo động an ninh, thiết bị và dụng cụ chống trộm, thẻ an toàn [thiết bị mã hóa], ắc quy/pin, thiết bị sạc pin/thiết bị nạp ắc quy, bộ kích khởi động ắc quy, thiết bị thử ắc quy, ấn phẩm điện tử có thể tải về, ấn phẩm in, đồ chơi, đồ chơi bằng vải nhung lông, búp bê, trò chơi, ô, đồ trang sức, đồng hồ, biển báo hiệu bằng điện, biển hiển thị quảng cáo [cơ học hoặc phản quang], bảng hiển thị điện tử, xe tay ga (xe scooter), xe đạp, mã khuyến mại, phiếu/thẻ khuyến mại có giá trị bằng tiền có thể trao đổi trên mạng internet; quản trị, tư vấn và quản lý kinh doanh trong lĩnh vực vận tải và chuyển phát; tiếp thị hàng hóa và dịch vụ của người khác; dịch vụ đặt hàng cho người khác; dịch vụ đặt hàng trực tuyến bằng máy tính; biên tập danh sách đặt hàng bằng máy tính; dịch vụ thuê ngoài mà bản chất là dịch vụ mua sắm hàng hóa cho người khác; bán hàng hóa cho người khác; xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng; cung cấp thông tin và tư vấn cho khách hàng về việc lựa chọn sản phẩm và hàng hóa để mua; biên tập danh bạ kinh doanh về trang web của bên thứ ba nhằm hỗ trợ giao dịch kinh doanh; biên tập dữ liệu cho người khác; tập hợp và trung bày các loại hàng hóa khác nhau (ngoại trừ việc vận chuyển), vì lợi ích của khách hàng, nhằm giúp họ xem và mua hàng một cách thuận tiện; dịch vụ giới thiệu hàng hóa trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; thông tin và tư vấn thương mại dành cho người tiêu dùng trong việc chọn lựa hàng hóa, dịch vụ; dịch vụ thông tin thương mại được cung cấp bằng cách truy cập cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ quản trị liên quan tới đầu tư; kiểm toán tài chính; mua bán và sáp nhập kinh doanh; thu thập thông tin nghiên cứu thị trường; nghiên cứu người tiêu dùng; dịch vụ phân tích và nghiên cứu thị trường; dịch vụ mua phương tiện truyền thông (mua quảng cáo từ các công ty truyền thông); dịch vụ giới thiệu công ty trên internet và các phương tiện truyền thông khác; biên tập quảng cáo để sử dụng làm trang web trên internet; phân phát quảng cáo và các thông báo thương mại; dịch vụ hậu cần (logistics) bao gồm quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực; hỗ trợ doanh nghiệp công nghiệp và thương mại trong vận hành kinh doanh; hỗ trợ quản lý và vận hành doanh nghiệp thương mại; dịch vụ tạo dựng mạng lưới kinh doanh; dịch vụ hỗ trợ thiết lập mạng lưới liên hệ kinh doanh; quản lý dữ liệu kinh doanh; các dịch vụ thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nói trên.

Nhóm 36: Bảo hiểm; tài chính; tiền tệ; bất động sản; tài trợ tài chính; cung cấp thông tin và dữ liệu về thị trường chứng khoán; phân tích dữ liệu tài chính nhằm mục đích phát hiện các hoạt động gian lận; quản lý rủi ro tài chính; quản lý rủi ro bảo hiểm; quản lý rủi ro lãi suất; nghiên cứu tài chính trong lĩnh vực quản lý rủi ro; dịch vụ ghi điểm tín dụng tài chính (đánh giá khả năng thực hiện các nghĩa vụ tài chính); dịch vụ cho vay thương mại; dịch vụ cho vay tiêu dùng; dịch vụ tài chính trong lĩnh vực cho vay tiền; cho vay có thế chấp/cầm cố; dịch vụ cho vay bất động sản; cho vay chứng khoán; đầu tư vốn; quản lý quỹ vốn; gây quỹ từ thiện; nghiệp vụ thanh toán, tài chính; dịch vụ văn phòng tín dụng; dịch vụ đại lý thu hồi nợ; dịch vụ tư vấn nợ; chuyển quỹ điện tử; đổi tiền; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; quản lý và phân tích tài chính; cung cấp thông tin tài chính thông qua một trang web; môi giới bảo hiểm; thẩm định, đánh giá rủi ro bảo hiểm; đầu tư quỹ; cung cấp tài chính/tiền bạc; dịch vụ ngân hàng; quỹ tương hỗ; cho thuê văn phòng [bất động sản]; xử lý các thanh toán bằng thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ; quản lý bất động sản; thu tiền thuê nhà/bất động sản; cung cấp việc giảm giá tại những cơ sở tham gia của người khác thông qua việc sử dụng thẻ thành viên; môi giới chứng khoán; phát hành phiếu/thẻ có giá trị; dịch vụ thanh toán tự động; dịch vụ thanh toán hóa đơn; dịch vụ chấp nhận thanh toán hóa đơn; dịch vụ thanh toán hóa đơn trực tuyến; dịch vụ thanh toán

hóa đơn hoặc tài khoản cho người khác; dịch vụ xử lý thanh toán cho phép người dùng nạp tiền và/hoặc ứng tiền điện thoại di động từ một tài khoản lưu trữ giá trị; dịch vụ thẻ thanh toán tiêu dùng; dịch vụ thanh toán bù trừ cho các giao dịch thanh toán; thu hồi thanh toán hàng hóa và dịch vụ; tiến hành các giao dịch thanh toán không bằng tiền mặt; dịch vụ thẻ tín dụng và thẻ thanh toán; dịch vụ thanh toán điện tử; tư vấn tài chính liên quan đến tiến hành các giao dịch thanh toán không bằng tiền mặt; quản lý tài chính các thanh toán hoàn trả cho người khác; phát hành thẻ thanh toán điện tử liên kết với chương trình tặng thưởng và trao thưởng; dịch vụ thanh toán được cung cấp qua các thiết bị và máy viễn thông không dây; dịch vụ thanh toán qua điện thoại di động và trên mạng internet; môi giới thanh toán qua điện thoại di động và trên mạng internet; phát hành tiền trao đổi trên mạng internet; dịch vụ ủy quyền và thanh toán giao dịch tài chính; quản lý tài chính đối với hoạt động thanh toán thực hiện trên hệ thống thanh toán bằng máy tính; dịch vụ tích hợp ví điện tử trên điện thoại di động và thanh toán trên điện thoại di động; cung cấp thông tin tài chính về các giao dịch thương mại có bảo đảm; xử lý các giao dịch thanh toán qua internet; cung cấp các lựa chọn thanh toán qua các phương tiện thiết bị điện tử điều khiển bởi khách hàng có tại các cửa hàng bán lẻ; đánh giá các yêu cầu bảo hiểm; điều chỉnh các yêu cầu trong lĩnh vực bảo hiểm; dịch vụ tư vấn liên quan đến bảo hiểm tai nạn, sức khỏe, nhà cửa, nhân thọ, du lịch và xe cộ; thẩm định, đánh giá rủi ro bảo hiểm hỏa hoạn và sức khỏe; dịch vụ chuyên gia tính toán bảo hiểm; dịch vụ đại lý bảo hiểm; giải quyết yêu cầu bảo hiểm; xử lý yêu cầu bảo hiểm; dịch vụ cho vay tiền phí bảo hiểm; tính toán phí bảo hiểm; quản lý rủi ro bảo hiểm; dịch vụ bán nợ bảo hiểm; thẩm định, đánh giá rủi ro bảo hiểm trong lĩnh vực bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp; thẩm định, đánh giá rủi ro bảo hiểm hàng hải; thẩm định, đánh giá rủi ro bảo hiểm y tế; thẩm định, đánh giá rủi ro bảo hiểm xe cộ; thẩm định, đánh giá rủi ro bảo hiểm phi nhân thọ; thẩm định, đánh giá rủi ro bảo hiểm tài sản; cung cấp thông tin trực tuyến về bảo hiểm và tái bảo hiểm từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc internet; cung cấp bảo hiểm bảo vệ việc mua cho hàng hóa được mua bằng thẻ tín dụng; dịch vụ bảo hiểm bất động sản; dịch vụ chuyên gia tính toán tái bảo hiểm; môi giới tái bảo hiểm; giải quyết và xử lý yêu cầu tái bảo hiểm; dịch vụ tái bảo hiểm; dịch vụ bảo hiểm vận tải và du lịch; dịch vụ đầu tư bảo hiểm có thể thay đổi; dịch vụ bảo hiểm đối với việc bảo hành; quản trị bảo hiểm theo nhóm; giao dịch tài chính trực tuyến; phân tích, quản lý, lập kế hoạch và nghiên cứu đầu tư; các dịch vụ đầu tư; lập kế hoạch ngân sách [tư vấn tài chính]; thực hiện nghiên cứu khả thi tài chính; các dịch vụ tài chính; đánh giá, hỗ trợ, định giá, phân tích, nghiên cứu, cho thuê, lập kế hoạch và đầu tư tài chính; dịch vụ cung cấp vốn đầu tư mạo hiểm cho các tổ chức thương mại; dịch vụ cung cấp vốn đầu tư mạo hiểm cho các công ty; dịch vụ cung cấp vốn đầu tư mạo hiểm cho các công ty mới nổi và khởi nghiệp; cung cấp vốn cho mua lại và sáp nhập kinh doanh; cung cấp vốn cho các tổ chức thương mại; cung cấp vốn cho các tổ chức nghiên cứu; cung cấp vốn cho các nhà phát minh; cung cấp vốn để phát triển công nghệ mới; mua lại cho mục đích đầu tư tài chính; dịch vụ tư vấn tài chính liên quan đến mua lại và sáp nhập kinh doanh; hỗ trợ tài chính; tư vấn đầu tư; các dịch vụ thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nói trên; chuẩn bị và phân tích báo cáo tài chính cho doanh nghiệp.

Nhóm 41: Giáo dục; cung cấp dịch vụ đào tạo; giải trí; hoạt động thể thao và văn hóa; dịch vụ tiêu khiển; dịch vụ xuất bản; xuất bản bằng các phương tiện điện tử; xuất bản phẩm điện tử có nội dung là các thông tin về các chủ đề đa dạng, bao gồm trực tuyến và qua mạng máy tính toàn cầu; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp các hướng dẫn và đào tạo trực tuyến; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; xuất bản điện tử tài liệu và ấn phẩm in, không phải tài liệu quảng cáo, trên internet; dịch vụ xuất bản điện tử; xuất bản đa phương tiện ấn phẩm in; xuất bản tài liệu đa phương tiện trực tuyến; đào tạo nhân viên; cung cấp thông tin và tin tức trực tuyến trong lĩnh vực

đào tạo nhân viên; nghiên cứu giáo dục; dịch vụ tư vấn nghề nghiệp [tư vấn giáo dục hoặc đào tạo]; đào tạo nghề và dạy nghề; tư vấn nghề nghiệp liên quan đến giáo dục và đào tạo; dịch vụ từ thiện, cụ thể là giáo dục và đào tạo; huấn luyện [giáo dục và đào tạo]; các khóa học phát triển bản thân; sắp xếp, thực hiện và tổ chức các lớp học, cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí], hội nghị, đại hội, hội nghị toàn quốc, hội nghị chuyên đề, hội thảo chuyên đề, hội thảo, các hoạt động và sự kiện văn hóa, buổi hòa nhạc, hoạt động giải trí, trò chơi và các khóa đào tạo; sắp xếp triển lãm cho các mục đích văn hóa, giáo dục, giải trí và đào tạo; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp bởi một mạng lưới truyền thông toàn cầu; dịch vụ trò chơi điện tử qua internet; dịch vụ trò chơi; dịch vụ trò chơi được cung cấp bởi các phương tiện liên lạc của thiết bị đầu cuối máy tính hoặc điện thoại di động; dịch vụ trò chơi được cung cấp qua mạng máy tính và mạng truyền thông toàn cầu; dịch vụ đặt chỗ hay giữ chỗ tham gia sự kiện giải trí, văn hóa hay thể thao được cung cấp liên quan đến chương trình khách hàng trung thành hoặc người mua thường xuyên; dịch vụ giáo dục y tế; cung cấp tiện nghi cho mục đích giải trí, tiêu khiển và giáo dục; các dịch vụ thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nói trên.

Nhóm 42: Các dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan; dịch vụ phân tích và nghiên cứu công nghiệp; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; dịch vụ điện toán đám mây; cho thuê máy tính; lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; phân tích và thiết kế hệ thống máy tính; dịch vụ bảo vệ máy tính không bị nhiễm vi-rút; tư vấn công nghệ máy tính; tư vấn bảo mật máy tính; chuyển đổi các chương trình và dữ liệu máy tính, không phải chuyển đổi vật lý; tạo lập và duy trì các trang web cho người khác; tạo lập và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin]; dịch vụ bảo mật dữ liệu; dịch vụ mã hóa dữ liệu; lưu trữ dữ liệu điện tử; giám sát điện tử thông tin nhận diện cá nhân nhằm phát hiện các vụ trộm thông tin cá nhân trên internet; giám sát điện tử hoạt động thẻ tín dụng nhằm phát hiện gian lận trên Internet; cho thuê không gian lưu trữ trên máy tính chủ [địa chỉ trang tin điện tử]; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; thiết kế công nghiệp; cung cấp thông tin về công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn bảo mật internet; bảo trì phần mềm máy tính; giám sát hệ thống máy tính thông qua truy cập từ xa; giám sát hệ thống máy tính nhằm phát hiện sự cố; giám sát hệ thống máy tính nhằm phát hiện các lượt truy cập không được phép và rò rỉ dữ liệu; sao lưu dữ liệu sử dụng hệ thống lưu trữ dữ liệu bên ngoài (sao lưu dữ liệu off site); cung cấp dịch vụ thuê ngoài trong lĩnh vực công nghệ thông tin; kiểm soát chất lượng; khôi phục dữ liệu máy tính; nghiên cứu và phát triển các sản phẩm mới cho người khác; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; nghiên cứu kỹ thuật; trắc địa; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; tư vấn công nghệ; mở khóa điện thoại di động; cập nhật phần mềm máy tính; dịch vụ lập quy hoạch đô thị; thử nghiệm xe cộ (kiểm tra trên đường); cho thuê máy chủ đặt web; tư vấn thiết kế trang web; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được để cung cấp dịch vụ vận tải, đặt chỗ cho dịch vụ vận tải và để phân bổ phương tiện có động cơ cho khách hàng; lập trình máy tính nhằm xử lý dữ liệu và hệ thống liên lạc; dịch vụ lập trình máy tính nhằm lưu trữ dữ liệu và nhằm bảo mật dữ liệu điện tử; dịch vụ giải mã và đọc mã dữ liệu; dịch vụ chuyển đổi dữ liệu (không phải chuyển đổi vật lý); dịch vụ khai phá dữ liệu (tính toán, tìm kiếm, phân tích, trích xuất dữ

liệu); thiết kế và phát triển hệ thống xử lý dữ liệu; tạo lập dữ liệu, tập tin, ứng dụng và thông tin dựa trên máy tính; cung cấp sử dụng tạm thời các ứng dụng phần mềm không thể tải về có thể truy cập được thông qua một trang web; cung cấp sử dụng tạm thời phần mềm điều hành không thể tải về trực tuyến cho mạng máy tính và máy chủ, và để truy cập và sử dụng mạng điện toán đám mây; cho thuê phần mềm để xử lý, nhập và quản lý dữ liệu; dịch vụ phân tích dữ liệu kỹ thuật; thiết kế và phát triển phần mềm trong lĩnh vực ứng dụng di động; cho thuê nền tảng thương mại điện tử trên internet; cho thuê nền tảng trên internet; lập trình phần mềm cho nền tảng thương mại điện tử; tư vấn liên quan đến việc tạo lập và thiết kế trang web dùng cho thương mại điện tử; cung cấp dịch vụ xác thực người dùng thông qua công nghệ phân cứng và phần mềm sinh trắc học cho các giao dịch thương mại điện tử; dịch vụ cho thuê tương tác cho phép người sử dụng công bố và chia sẻ nội dung và hình ảnh trực tuyến; thiết kế thiết bị cho vận tải; cho thuê phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; lưu trữ điện tử nội dung phương tiện giải trí; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính cho hoạt động logistics, quản lý chuỗi cung ứng và các cổng thông tin kinh doanh điện tử; thiết kế và phát triển công nghệ mới cho người khác; nghiên cứu liên quan đến công nghệ; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ thông tin; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật phần mềm máy tính; các dịch vụ thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ bảo vệ tài sản hữu hình và cá nhân; giám sát thiết bị báo trộm và cảnh báo an ninh; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; mở khóa an toàn; tư vấn về an ninh thực thể (người và tài sản); theo dõi tài sản bị đánh cắp; dịch vụ tìm lại xe cộ và xe đạp bị đánh cắp; cho thuê thiết bị giám sát an ninh; dịch vụ bảo vệ tài sản và cá nhân; dịch vụ li-xăng phần mềm; dịch vụ li-xăng công nghệ; dịch vụ li-xăng nghiên cứu và phát triển; dịch vụ chống trộm và giả mạo thông tin cá nhân; mua sắm cá nhân cho người khác; dịch vụ rà soát và điều tra thông tin ứng viên trước khi tuyển dụng; các dịch vụ thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên.

(210) **4-2019-53261**

(220) 30.12.2019

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 5.5.19; A5.5.20; A5.5.21

(591) Trắng, đỏ, vàng, xanh.

(731) TỪ CẨM HUY (VN)

177/50 Bùi Hữu Nghĩa, phường 7, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Máy sấy tóc

Nhóm 14: Đồng hồ điện tử; đồng hồ báo thức; đồng hồ báo phát âm; lịch vạn niên điện tử; thiết bị tính giờ; đồng hồ đeo tay điện tử.

Nhóm 21: Vợt bắt muỗi.

(210) **4-2019-53275**

(540)



(220) 30.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) A1.1.10; A1.1.2; A26.11.12

(591) Xanh lá cây, vàng, đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH LÂM BẢO BẢO (VN)

F1/48/9C tổ 3, ấp 6A, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Cặp da; ba lô; túi xách tay; vali; ví bỏ túi.

Nhóm 25: Thất lung [trang phục]; quần áo; dép; giày.

Nhóm 35: Mua bán cặp da; mua bán ba lô; mua bán túi xách tay; mua bán vali; mua bán ví bỏ túi; mua bán thất lung [trang phục]; mua bán quần áo; mua bán dép; mua bán giày.

(210) **4-2019-53300**

(540)



(220) 30.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 24.15.1; A24.15.7; 26.1.6; 2.9.4; A24.17.8; 24.17.5

(591) Xanh lá cây, cam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ECOWORLD (VN)

137 Hoàng Văn Thụ, phường 08, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: đồ điện gia dụng, cụ thể là mua bán quạt điện, nồi cơm điện, ấm đun nước dùng điện, lò vi sóng, tủ lạnh, điều hòa nhiệt độ, bàn là, máy sấy tóc, phích điện, máy giặt, giường, tủ, bàn, ghế, đồ nội thất, đèn, thiết bị và dụng cụ thể dục thể thao, hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da.

(210) **4-2019-53318**

(540)



(220) 30.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23

(731) CÔNG TY TNHH THE7 (VN)

Lầu 3, tòa nhà HUD, 159 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ marketing; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ tư vấn quảng bá thương hiệu; tư vấn quản lý kinh doanh; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; tiếp thị hàng hóa của người khác thông qua các phương tiện truyền thông trực tuyến.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn về phân tích dữ liệu, học máy, trí tuệ nhân tạo; cung cấp các dịch vụ phần mềm thông qua ứng dụng trí tuệ nhân tạo: văn phòng làm việc thông minh, nhà xưởng vận hành thông minh, đưa ra các cảnh báo sớm với các tình huống quản trị, mô phỏng tình huống quản trị để cải thiện hiệu suất; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) trong lĩnh vực phân tích dữ liệu, học máy, trí tuệ nhân tạo; tư vấn, triển khai giải pháp công nghệ 4.0; dịch vụ thiết kế đồ họa, thiết kế trang web.

(210) **4-2019-53388**

(220) 30.12.2019

(441) 27.04.2020

(540)



(591) Đỏ, hồng, vàng nhạt, vàng, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, tím.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP PHÚ NGÃI TRỊ (VN)

ấp Bình Trị 1, xã Phú Ngãi Trị, huyện Châu Thành, tỉnh Long An

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 31: Quả thanh long tươi.

Nhóm 35: Mua bán: quả thanh long tươi; mua bán phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, vật tư nông nghiệp.

(210) **4-2019-53394**

(220) 30.12.2019

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.1.2; A26.11.12; A26.1.18

(591) Xanh dương, đỏ.

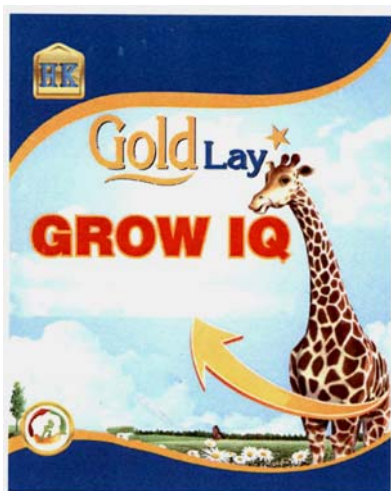
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ QUÀ TẶNG GIA KHANG (VN)

11/1 Lò Siêu, phường 16, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán quà lưu niệm.

(210) **4-2019-53418**

(540)



(220) 30.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.5.1; A26.11.12; 25.5.25; 3.2.9;

A1.1.10; A1.1.2; A6.19.11; 24.15.1;

1.15.11; 2.5.30; 26.1.1; 1.15.23; 4.5.3

(591) Xanh da trời đậm và nhạt, vàng, trắng, đỏ, nâu, xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI HƯƠNG KHÁNH (VN)

52/23 đường số 8, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa.

(210) **4-2019-53421**

(540)



(220) 30.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.14; A26.11.12

(591) Xanh ngọc, vàng đồng, xám.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU KẾT NÔNG (VN)

Số 119/83 đường Phạm Thế Hiển, phường 2, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; chất điều hòa sinh trưởng cho cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu diệt cỏ, thuốc diệt trừ nấm, thuốc phòng và trị bệnh cho cây trồng, thuốc diệt chuột và động vật có hại, thuốc dẫn dụ côn trùng, thuốc diệt ốc bươu vàng.

Nhóm 35: Mua bán nông sản; mua bán lương thực thực phẩm; mua bán phân bón và thuốc bảo vệ thực vật.

(210) **4-2019-53448**

(540)

OnePoint

(220) 30.12.2019

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ONE MOUNT GROUP (VN)

Tầng B1, tòa nhà T26, khu đô thị Times City, số 458 phố Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 35: Đại lý môi giới đấu giá hàng hóa, dịch vụ xử lý dữ liệu; các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí; hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh; quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận; hoạt động môi giới thương mại; dịch vụ kinh doanh hỗ trợ quảng bá tour du lịch; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu, cụ thể: dịch vụ xử lý các báo cáo phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản lý của các tổ chức, cá nhân; đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất.

Nhóm 36: Dịch vụ đại lý làm thủ tục hải quan; dịch vụ trung gian thanh toán; hoạt động công ty nắm giữ tài sản; hoạt động quỹ tín thác, các quỹ và các tổ chức tài chính khác; dịch vụ cho thuê tài chính; môi giới hợp đồng chứng khoán; hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu, cụ thể: hoạt động tư vấn đầu tư, dịch vụ ủy thác, giám sát đầu tư trên cơ sở phí và hợp đồng; hoạt động thỏa thuận và giải quyết các giao dịch tài chính, bao gồm giao dịch thẻ tín dụng; hoạt động tư vấn và môi giới thế chấp; đánh giá rủi ro và thiệt hại tài chính; dịch vụ đại lý kinh doanh bảo hiểm; hoạt động quản lý quỹ; dịch vụ kinh doanh bất động sản; tư vấn, môi giới bất động sản; dịch vụ hỗ trợ thanh toán, tín dụng.

Nhóm 38: Hoạt động viễn thông không dây (trừ hoạt động thiết lập mạng viễn thông); các dịch vụ thông tin qua điện thoại.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường sắt; dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường bộ; dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường thủy nội địa; kho bãi và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho việc vận tải (trừ vận tải bằng đường hàng không); hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải, cụ thể: dịch vụ logistics (không bao gồm dịch vụ vận tải hàng không và dịch vụ bưu chính), dịch vụ giao nhận hàng hoá; dịch vụ thu phát chứng từ vận tải, vận đơn; dịch vụ đóng gói hàng hoá (để vận chuyển); dịch vụ đại lý bán vé máy bay, vé ô tô; dịch vụ bưu chính trong phạm vi liên tỉnh; dịch vụ đặt chỗ cho các tour du lịch; dịch vụ kinh doanh hỗ trợ tổ chức tour du lịch.

Nhóm 42: Xuất bản phần mềm; lập trình máy vi tính; tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính; hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính; thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp, mạng xã hội, website thương mại điện tử bán hàng, website khuyến mại trực tuyến, sàn giao dịch thương mại điện tử; hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan; kiểm tra và phân tích kỹ thuật; hoạt động thiết kế chuyên dụng; nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong các lĩnh vực: khoa học kỹ thuật và công nghệ, khoa học xã hội, khoa học nhân văn.

(210) **4-2019-53449**

(220) 30.12.2019

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ONE MOUNT GROUP (VN)

OneDistribution

Tầng B1, tòa nhà T26, khu đô thị Times City, số 458 phố Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 35: Đại lý môi giới đấu giá hàng hóa, dịch vụ xử lý dữ liệu; các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí; hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh; quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận; hoạt động môi giới thương mại; dịch vụ kinh doanh hỗ trợ quảng bá tour du lịch; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu, cụ thể: dịch vụ xử lý các báo cáo phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản lý của các tổ chức, cá nhân; đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất.

Nhóm 36: Dịch vụ đại lý làm thủ tục hải quan; dịch vụ trung gian thanh toán; hoạt động công ty nắm giữ tài sản; hoạt động quỹ tín thác, các quỹ và các tổ chức tài chính khác; dịch vụ cho thuê tài chính; môi giới hợp đồng chứng khoán; hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu, cụ thể: hoạt động tư vấn đầu tư, dịch vụ ủy thác, giám sát đầu tư trên cơ sở phí và hợp đồng; hoạt động thỏa thuận và giải quyết các giao dịch tài chính, bao gồm giao dịch thẻ tín dụng; hoạt động tư vấn và môi giới thế chấp; đánh giá rủi ro và thiệt hại tài chính; dịch vụ đại lý kinh doanh bảo hiểm; hoạt động quản lý quỹ; dịch vụ kinh doanh bất động sản; tư vấn, môi giới bất động sản; dịch vụ hỗ trợ thanh toán, tín dụng.

Nhóm 38: Hoạt động viễn thông không dây (trừ hoạt động thiết lập mạng viễn thông); các dịch vụ thông tin qua điện thoại.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường sắt; dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường bộ; dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường thủy nội địa; kho bãi và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho việc vận tải (trừ vận tải bằng đường hàng không); hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải, cụ thể: dịch vụ logistics (không bao gồm dịch vụ vận tải hàng không và dịch vụ bưu chính), dịch vụ giao nhận hàng hoá; dịch vụ thu phát chứng từ vận tải, vận đơn; dịch vụ đóng gói hàng hoá (để vận chuyển); dịch vụ đại lý bán vé máy bay, vé ô tô; dịch vụ bưu chính trong phạm vi liên tỉnh; dịch vụ đặt chỗ cho các tour du lịch; dịch vụ kinh doanh hỗ trợ tổ chức tour du lịch.

Nhóm 42: Xuất bản phần mềm; lập trình máy vi tính; tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính; hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính; thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp, mạng xã hội, website thương mại điện tử bán hàng, website khuyến mại trực tuyến, sàn giao dịch thương mại điện tử; hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan; kiểm tra và phân tích kỹ thuật; hoạt động thiết kế chuyên dụng; nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong các lĩnh vực: khoa học kỹ thuật và công nghệ, khoa học xã hội, khoa học nhân văn.

(210) **4-2019-53457**

(220) 30.12.2019

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ONE MOUNT GROUP (VN)

Tầng B1, tòa nhà T26, khu đô thị Times City, số 458 phố Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

OneFinance

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 35: Đại lý môi giới đấu giá hàng hóa; dịch vụ xử lý dữ liệu; các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí; hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh; quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận; hoạt động môi giới thương mại; dịch vụ kinh doanh hỗ trợ quảng bá tour du lịch; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu, cụ thể: dịch vụ xử lý các báo cáo phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản lý của các tổ chức, cá nhân, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất.

Nhóm 38: Hoạt động viễn thông không dây (trừ hoạt động thiết lập mạng viễn thông); các dịch vụ thông tin qua điện thoại.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường sắt; dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường bộ; dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường thủy nội địa; kho bãi và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho việc vận tải (trừ vận tải bằng đường hàng không); hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải, cụ thể: dịch vụ logistics (không bao gồm dịch vụ vận tải hàng không và dịch vụ bưu chính); dịch vụ giao nhận hàng hoá; dịch vụ thu phát chứng từ vận tải, vận đơn; dịch vụ đóng gói hàng hoá (để vận chuyển); dịch vụ đại lý bán vé máy bay, vé ô tô; dịch vụ bưu chính trong phạm vi liên tỉnh; dịch vụ đặt chỗ cho các tour du lịch; dịch vụ kinh doanh hỗ trợ tổ chức tour du lịch.

Nhóm 42: Xuất bản phần mềm; lập trình máy vi tính; tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính; hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính; thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp, mạng xã hội, website thương mại điện tử bán hàng, website khuyến mại trực tuyến, sàn giao dịch thương mại điện tử, hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan; kiểm tra và phân tích kỹ thuật; hoạt động thiết kế chuyên dụng; nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong các lĩnh vực: khoa học kỹ thuật và công nghệ, khoa học xã hội, khoa học nhân văn.

(210)	4-2019-53464	(220)	30.12.2019
		(441)	27.04.2020
(540)		(531)	1.15.15
		(731)	SHENZHEN MINGLIDA PRECISION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN) 4F, Qinghua IT Port Sci. Research Bldg., No.13, Langshan Rd., Songpingshan Xili St. Nanshan Dist., Shenzhen China
	miraco 铭利达	(740)	Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ mài; xử lý kim loại; hồ vôi; mài kính quang học; in trên lụa; khắc trổ.

(210)	4-2019-53465	(220)	30.12.2019
		(441)	27.04.2020
(540)		(531)	1.15.15
		(731)	SHENZHEN MINGLIDA PRECISION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN) 4F, Qinghua IT Port Sci. Research Bldg., No.13, Langshan Rd., Songpingshan Xili St. Nanshan Dist., Shenzhen China
	miraco 铭利达	(740)	Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 06: Thỏi kim loại thường; ống bọc ngoài [vật liệu kim loại]; tấm lọc bằng kim loại, kết hợp với pin quang điện; vật liệu đường sắt bằng kim loại; dây kim loại thường; đồ ngũ kim bằng kim loại [vật liệu nhỏ].

(210) **4-2019-53491**

(540)



(220) 30.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 2.7.9

(591) Hồng đậm, hồng nhạt, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH VÀ DỊCH VỤ GIA PHÚ (VN)

Số 306 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Nhập khẩu, mua bán, phân phối: máy hút sữa, các chi tiết của máy hút sữa, bình sữa cho trẻ em bú, núm vú giả của bình bú sữa cho trẻ em, núm vú giả dùng cho trẻ em ngậm, bơm dùng hút sữa mẹ, van của bình sữa cho trẻ em bú.

(210) **4-2019-53493**

(540)



(220) 30.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.3.2; A18.5.7

(731) FOSHAN SHUNDE DEERMA ELECTRIC APPLIANCES CO., LTD. (CN)

No. 4, Longhui road, Malone Village Committee, Beijiao Town, Shunde District, Foshan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Máy gia công kim loại; máy nhà bếp dùng điện; thiết bị nghiền/hủy chất thải; máy giặt; hệ thống hút bụi cho mục đích làm sạch; hệ thống khử bụi cho mục đích làm sạch.

Nhóm 09: Hàng rào điện; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; chip [mạch tích hợp]; điện thoại di động; cầu dao điện; chương trình máy vi tính, tải xuống được.

Nhóm 11: Đèn khử trùng để làm sạch không khí; thiết bị lọc không khí; máy ướp lạnh; thiết bị sấy khô đồ giặt là, dùng điện; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; hệ thống điều hoà không khí.

Nhóm 21: Thiết bị điện để thu hút và diệt trừ côn trùng; dụng cụ nhà bếp; dũa; dụng cụ mỹ phẩm; bàn chải đánh răng; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay.

(210) 4-2019-53503

(220) 30.12.2019

(441) 27.04.2020

(540)

GORIDE

(731) VELOX TECHNOLOGY HOLDINGS PTE. LTD. (SG)

8 Shenton Way, #39-03/08 AXA Tower, Singapore 068811

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; camera gắn trên mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm xe máy; mũ bảo hộ; mũ bảo hiểm khi lái xe hai bánh; ứng dụng cho điện thoại di động; phần mềm ứng dụng di động; ứng dụng di động có thể tải xuống được; ứng dụng di động để đặt taxi; phần mềm ứng dụng liên quan đến thuê xe ô tô, taxi và tất cả các loại dịch vụ cho thuê xe chở khách; phần mềm máy vi tính; ứng dụng phần mềm máy vi tính; phần mềm máy tính để điều phối các dịch vụ vận tải; phần mềm để lập kế hoạch tự động và điều phối xe cơ giới; phần mềm máy tính để xử lý các thanh toán thẻ tín dụng, thanh toán điện tử và để chuyển quỹ cho và từ người khác; đồng hồ điện tử tính tiền trên taxi; phần mềm mã hóa; thiết bị mã hóa; thiết bị mã hóa dữ liệu; thẻ an toàn [thiết bị mã hóa]; thẻ thanh toán điện tử; thiết bị đầu cuối thanh toán điện tử; bộ tiếp sóng được trang bị thanh toán điện tử trên xe; thiết bị xử lý thanh toán điện tử; thẻ id điện tử và từ tính để sử dụng liên quan đến việc thanh toán cho các dịch vụ; phần cứng máy vi tính; màn hình cho xe cộ; pin cho xe cộ; camera cho xe cộ; phần mềm hỗ trợ điều khiển xe cộ; hệ thống theo dõi xe cộ; thiết bị theo dõi xe cộ; thiết bị theo dõi cá nhân; phần mềm máy tính để theo dõi trạng thái của lái xe; thiết bị định vị, hướng dẫn, theo dõi, xác định điểm đích và lập bản đồ; thiết bị ghi; thiết bị ghi hình ảnh; thiết bị ghi âm thanh; thiết bị để ghi khoảng cách; thiết bị ghi ngày và giờ; thiết bị ghi video cho xe cộ; thiết bị truyền dữ liệu; thiết bị định vị gps; hệ thống định vị gps; phần mềm gps; thiết bị cảnh báo an ninh; camera an ninh; thiết bị an toàn, an ninh, bảo vệ và báo hiệu; thiết bị dập lửa cho ô tô; thiết bị dập lửa; biển quảng cáo [cơ học hoặc phản quang]; biển báo an toàn [cơ học]; biển báo an toàn [phản quang].

Nhóm 16: Túi giấy để bao gói; túi bằng chất dẻo để bao gói; ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; ấn phẩm cho mục đích hướng dẫn; tờ quảng cáo; giấy viết; tạp chí; hộp giấy; lịch; áp phích quảng cáo; bút; giấy dính; phong bì; sách; bản tin; tập sách nhỏ quảng cáo; sách mỏng; danh thiếp; giấy dán có hình cho xe cộ; giấy in tiêu đề thư; tệp xếp giấy tờ, tài liệu (đồ dùng văn phòng); bìa cứng đã gập (bằng giấy); cuốn sách nhỏ; thiết bị văn phòng ngoại trừ nội thất; phiếu; bản đồ địa lý; quả địa cầu; tem địa chỉ; khay công văn; tranh ảnh; bản in quảng cáo; mẫu tự [kiểu chữ để in]; ảnh; kiểu chữ; tài liệu thuyết trình nghe nhìn dạng in; đề can dán xe hơi [đề can dính].

Nhóm 18: Túi; ba lô; vali; túi xách tay; túi đeo sau yên xe đạp hoặc xe máy; túi có dây đeo; túi đựng hàng hóa có quai xách; túi có bánh xe; túi có một quai để đeo chéo qua vai; túi có dây đeo qua vai và trễ đến hông; túi không thấm nước; ô; hộp mang đi [vali]; ví đựng danh thiếp; túi dệt; bao để móc chìa khóa.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; áo khoác; áo khoác ngoài; áo phông; áo phông có in hình; áo phông có cổ; áo sơ mi; quần dài; bộ comple; áo mưa; giày; mũ lưỡi trai; mũ; đồ đội đầu để đội; quần áo chống nước; áo khoác ngoài chống nước; bộ quần áo chống nước cho người đi xe máy; tấm lưới trai che đầu; lưới trai dạng mũ; tạp dề; dải băng buộc đầu; cổ tay áo; áo choàng; áo khoác ngắn có mũ liền; quần áo cho người đi xe đạp; găng tay cho người đi xe đạp; găng tay cho người đi xe máy; áo khoác cho người đi

xe máy; quần áo dùng cho người đi xe máy; ủng dùng cho người đi xe máy; áo pacca; quần áo may sẵn; áo gi lê; áo gió; đồng phục; đồng phục dùng cho mục đích thương mại.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ trực tuyến, dịch vụ bán lẻ, bán buôn và đại lý phân phối, dịch vụ bán lẻ trực tuyến các sản phẩm tiêu dùng chuyên về mũ bảo hiểm, camera gắn trên mũ bảo hiểm, mũ bảo hiểm xe máy, mũ bảo hộ, mũ bảo hiểm khi lái xe hai bánh, ứng dụng cho điện thoại di động, phần mềm ứng dụng di động, ứng dụng di động có thể tải xuống được, ứng dụng di động để đặt taxi, phần mềm ứng dụng liên quan đến thuê xe ô tô, taxi và tất cả các loại dịch vụ cho thuê xe chở khách, phần mềm máy vi tính, ứng dụng phần mềm máy vi tính, phần mềm máy tính để điều phối các dịch vụ vận tải, phần mềm để lập kế hoạch tự động và điều phối xe cơ giới, phần mềm máy tính để xử lý các thanh toán thẻ tín dụng, thanh toán điện tử và để chuyển quỹ cho và từ người khác, đồng hồ điện tử tính tiền trên taxi, phần mềm mã hóa, thiết bị mã hóa, thiết bị mã hóa dữ liệu, thẻ an toàn [thiết bị mã hóa], thẻ thanh toán điện tử, thiết bị đầu cuối thanh toán điện tử, bộ tiếp sóng được trang bị thanh toán điện tử trên xe, thiết bị xử lý thanh toán điện tử, thẻ ID điện tử và từ tính để sử dụng liên quan đến việc thanh toán cho các dịch vụ, phần cứng máy vi tính, màn hình cho xe cộ, pin cho xe cộ, camera cho xe cộ, phần mềm hỗ trợ điều khiển xe cộ, hệ thống theo dõi xe cộ, thiết bị theo dõi xe cộ, thiết bị theo dõi cá nhân, phần mềm máy tính để theo dõi trạng thái của lái xe, thiết bị định vị, hướng dẫn, theo dõi, xác định điểm đích và lập bản đồ, thiết bị ghi, thiết bị ghi hình ảnh, thiết bị ghi âm thanh, thiết bị để ghi khoảng cách, thiết bị ghi ngày và giờ, thiết bị ghi video cho xe cộ, thiết bị truyền dữ liệu, thiết bị định vị gps, hệ thống định vị gps, phần mềm gps, thiết bị cảnh báo an ninh, camera an ninh, thiết bị an toàn, an ninh, bảo vệ và báo hiệu, thiết bị dập lửa cho ô tô, thiết bị dập lửa, biển quảng cáo [cơ học hoặc phản quang], biển báo an toàn [cơ học], biển báo an toàn [phản quang], túi giấy để bao gói, túi bằng chất dẻo để bao gói, ấn phẩm, xuất bản phẩm dạng in, ấn phẩm cho mục đích hướng dẫn, tờ quảng cáo, giấy viết, tạp chí, hộp giấy, lịch, áp phích quảng cáo, bút, giấy dính, phong bì, sách, bản tin, tập sách nhỏ quảng cáo, sách mỏng, danh thiếp, giấy dán có hình cho xe cộ, giấy in tiêu đề thư, tệp xếp giấy tờ, tài liệu (đồ dùng văn phòng), bìa cứng đã gập (bằng giấy), cuốn sách nhỏ, thiết bị văn phòng ngoại trừ nội thất, phiếu, bản đồ địa lý, quả địa cầu, tem địa chỉ, khay công văn, tranh ảnh, bản in quảng cáo, mẫu tự [kiểu chữ để in], ảnh, kiểu chữ, tài liệu thuyết trình nghe nhìn dạng in, đề can dán xe hơi [đề can dính], túi, ba lô, vali, túi xách tay, túi đeo sau yên xe đạp hoặc xe máy, túi có dây đeo, túi đựng hàng hóa có quai xách, túi có bánh xe, túi có một quai để đeo chéo qua vai, túi có dây đeo qua vai và trễ đến hông, túi không thấm nước, ô, hộp mang đi, túi đeo chuyên dụng cho người giao hàng, ví đựng danh thiếp, túi dẹt, bao để móc chìa khóa, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, áo khoác, áo khoác ngoài, áo phông, áo phông có in hình, áo phông có cổ, áo sơ mi, quần dài, bộ comple, áo mưa, giày, mũ lưỡi trai, mũ, đồ đội đầu để đội, quần áo chống nước, áo khoác ngoài chống nước, bộ quần áo chống nước cho người đi xe máy, tấm lưới trai che đầu, lưới trai dạng mũ, tạp dề, dải băng buộc đầu, cổ tay áo, áo choàng, áo khoác ngắn có mũ liền, quần áo cho người đi xe đạp, găng tay cho người đi xe đạp, găng tay cho người đi xe máy, áo khoác cho người đi xe máy, quần áo dùng cho người đi xe máy, ủng dùng cho người đi xe máy, áo pacca, quần áo may sẵn, áo gi lê, áo gió, đồng phục, đồng phục dùng cho mục đích thương mại; biên tập các quảng cáo để sử dụng như các trang web trên internet, phổ biến các tài liệu quảng cáo, cập nhật các tài liệu quảng cáo; quảng cáo và thông tin quảng cáo thông qua mạng máy tính toàn cầu và qua internet; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông nhằm mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo và tiếp thị bán hàng; dịch vụ bán lẻ trực tuyến nhạc và phim có thể tải xuống và ghi sẵn; quảng cáo; quảng cáo điện ảnh; tiếp thị sự kiện; cho thuê không gian quảng cáo; quảng cáo trực tuyến; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ đăng ký ô tô; chuyển nhượng xe cộ và giấy đăng ký xe cộ; quảng bá các buổi hòa nhạc; quản lý kinh

doanh; đại lý xuất và/hoặc nhập khẩu và cung cấp dịch vụ hỗ trợ kinh doanh cho việc thông quan hàng hóa; đẩy mạnh việc bán hàng hóa và dịch vụ (thay mặt cho người khác) bằng cách tổ chức quảng cáo; quảng cáo trực tiếp qua thư; kết hợp bán nhiều loại hàng hóa, vì lợi ích của người khác, cho phép khách hàng dễ dàng xem và mua những hàng hóa đó từ danh mục hàng hóa chung bằng cách đặt hàng qua thư; trang trí quầy hàng; quản lý quá trình đặt hàng; quản trị kinh doanh trong lĩnh vực vận tải; dịch vụ xử lý dữ liệu trong lĩnh vực vận tải; tư vấn quản lý kinh doanh trong lĩnh vực vận tải và giao nhận hàng hóa; dịch vụ xử lý đơn hàng điện tử.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ ví điện tử (dịch vụ tài chính); dịch vụ quản trị thanh toán; dịch vụ xử lý thanh toán; dịch vụ thanh toán di động và internet; dịch vụ thanh toán internet di động; dịch vụ thanh toán không tiếp xúc; dịch vụ thanh toán thương mại điện tử; dịch vụ thanh toán được cung cấp thông qua các phương tiện và thiết bị viễn thông không dây; dịch vụ tích hợp ví điện tử di động và thanh toán di động; đại lý thanh toán và nhận tiền; môi giới thanh toán di động và internet; môi giới thanh toán di động; ngân hàng di động; ngân hàng trực tuyến; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tài chính; ngân hàng điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu (ngân hàng trên internet); dịch vụ ủy quyền giao dịch và thanh toán; phát hành thẻ có giá như một phần của chương trình khách hàng thành viên; phát hành phiếu điện tử mua hàng ưu đãi; dịch vụ giao dịch tài chính; dịch vụ thẻ ghi nợ; dịch vụ thẻ tín dụng; dịch vụ tiền tệ để nhận và giải ngân thanh toán và quà tặng bằng tiền giấy và tiền ảo qua mạng máy tính và trao đổi tiền giấy và tiền ảo qua mạng máy tính; chuyển vốn điện tử; chuyển vốn; dịch vụ ủy quyền thanh toán, xác minh và xử lý giao dịch; phát hành và mua lại phiếu có giá; quản lý chứng khoán; kinh doanh chứng khoán; quản lý chứng khoán có thể chuyển nhượng được; dịch vụ môi giới chứng khoán bằng máy vi tính; phát hành phiếu có giá như ưu đãi cho khách hàng thân thiết; phát hành thẻ giá trị liên quan đến các chương trình khách hàng thân thiết; cung cấp tài chính cho việc mua xe; dịch vụ bảo hiểm liên quan đến thuê xe, cung cấp tài chính cho việc mua xe.

Nhóm 38: Viễn thông; dịch vụ viễn thông; dịch vụ viễn thông qua vệ tinh; dịch vụ viễn thông qua điện thoại; dịch vụ viễn thông qua thiết bị điện tử; dịch vụ nhận và gửi tin tức dữ liệu thông qua các kênh điện tử; dịch vụ liên lạc qua điện thoại; dịch vụ liên lạc bằng cách gửi tin nhắn sms; dịch vụ điện thoại; gửi và nhận tin nhắn sms; liên lạc bằng cách thông báo cho người dùng di động; truyền dữ liệu; truyền thông dữ liệu điện tử; truyền phát dữ liệu; trao đổi dữ liệu điện tử; dịch vụ phòng trò chuyện trên mạng; cung cấp dịch vụ bảng tin điện tử trực tuyến và phòng trò chuyện trên mạng; cho thuê điện thoại thông minh; cho thuê thiết bị viễn thông; cho thuê thiết bị thu thanh; phát các chương trình mua hàng từ xa; cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa; cung cấp truy cập vào nền tảng thương mại điện tử trên mạng Internet; truyền tín hiệu cho thương mại điện tử thông qua hệ thống viễn thông và hệ thống truyền thông dữ liệu; dịch vụ truyền thông kỹ thuật số; dịch vụ truyền dẫn kỹ thuật số.

Nhóm 39: Vận tải; dịch vụ vận chuyển; dịch vụ vận tải đường bộ; cho thuê xe; vận tải bằng ô tô; đặt chỗ cho vận chuyển; vận tải bằng taxi; cho thuê xe cộ; cung cấp phương tiện giao thông đường bộ để dùng trong vận chuyển và sắp xếp cho thuê các phương tiện này; vận chuyển hành khách; cho thuê xe máy; cho thuê xe đạp; dịch vụ chuyển phát; dịch vụ chuyển phát nhanh (thư tín hoặc hàng hóa); giao hàng hóa; vận chuyển hàng hóa (chuyển hàng); vận chuyển bưu kiện; vận chuyển hàng hóa; đóng gói hàng hóa; cất giữ hàng hóa; hậu cần vận tải; dịch vụ hậu cần; cho thuê kho; chuyển phát bưu kiện tận nơi; dịch vụ lưu trữ ở kho chứa hàng; môi giới vận tải hàng hóa và hành khách; dịch vụ taxi bằng xe máy; dịch vụ taxi; sắp xếp vận tải bằng taxi; cung cấp dịch vụ đặt taxi thông qua

các ứng dụng di động; dịch vụ chia sẻ xe hơi; dịch vụ chia sẻ xe đạp; giao đồ ăn; giao đồ ăn và đồ uống đã chế biến để dùng ngay; lưu trữ thực phẩm; vận chuyển giữ lạnh thực phẩm; đóng gói thực phẩm; cho thuê tủ có khóa đựng thực phẩm đông lạnh; chuyển phát hàng không có chứa đồ ăn và đồ uống; chuyển phát hoa; chuyển phát quà; chuyển phát hàng tạp hóa; chuyển phát nhanh hàng hóa; sắp xếp các chuyến đi; lập kế hoạch, sắp xếp và đặt trước các chuyến đi bằng phương tiện điện tử; lập kế hoạch, sắp xếp và đặt trước các chuyến đi; sắp xếp vận chuyển; sắp xếp vận chuyển bằng phương tiện điện tử; dịch vụ bãi đỗ xe; cho thuê bãi đỗ xe; dịch vụ định vị; cho thuê hệ thống định vị; thực hiện các chuyến tham quan du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; đặt chỗ bãi đỗ xe; dịch vụ quản lý vận tải thông qua nền tảng công nghệ máy tính; đặt chỗ dịch vụ vận tải và điều động xe cơ giới cho khách hàng.

Nhóm 42: Thiết kế và cho thuê không gian lưu trữ nội dung đa phương tiện trực tuyến; cho thuê không gian lưu trữ bộ nhớ điện tử trên internet để quảng cáo hàng hóa và dịch vụ; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được để cung cấp dịch vụ vận tải; thiết kế phần mềm; phát triển phần mềm; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được để xử lý thanh toán điện tử; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được để xử lý thanh toán không dây; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được cho thương mại điện tử; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; cung cấp nền tảng như một dịch vụ [PaaS]; cung cấp cơ sở hạ tầng máy tính như một dịch vụ (IaaS); cung cấp cơ sở dữ liệu như một dịch vụ (DBaaS); lưu trữ dữ liệu trực tuyến; dịch vụ điện toán đám mây; thiết kế cơ sở dữ liệu; khai thác dữ liệu; dịch vụ mã hóa dữ liệu; dịch vụ giải mã dữ liệu; lưu trữ dữ liệu bằng máy tính; phân tích dữ liệu kỹ thuật; dịch vụ sao lưu dữ liệu; dịch vụ bảo mật dữ liệu; giám sát điện tử đối với hoạt động thẻ tín dụng để phát hiện lừa đảo qua internet; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện truy cập trái phép hoặc vi phạm dữ liệu; nghiên cứu công nghiệp; thử nghiệm công nghiệp; dịch vụ phân tích công nghiệp; phát triển các quy trình công nghiệp; nghiên cứu sản phẩm mới; phát triển sản phẩm mới; thiết kế và thử nghiệm sản phẩm mới; thiết kế trang web; tạo lập trang web; bảo mật, bảo vệ và phục hồi công nghệ thông tin; phát triển phần cứng máy vi tính; kiểm tra phần cứng máy tính; cho thuê không gian lưu trữ các nền tảng thương mại điện tử trên Internet; xây dựng nền tảng internet cho thương mại điện tử; dịch vụ lập quy hoạch đô thị; nghiên cứu về quy hoạch đô thị; thử nghiệm xe cộ (kiểm tra trên đường); thiết kế xe cộ và các bộ phận và linh kiện của xe cộ; thanh tra xe cộ để kiểm tra trên đường; dịch vụ công nghệ an toàn liên quan đến phương tiện giao thông đường bộ; dịch vụ kiểm soát chất lượng; nghiên cứu dự án kỹ thuật.

(210) **4-2019-53528**

(220) 31.12.2019

(540)



(441) 27.04.2020

(531) A26.11.12

(591) Đen, trắng, xám.

(731) CAPITALAND LIMITED (SG)

168 Robinson Road, #30-01 Capital Tower, Singapore 068912

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; cho mượn và cho thuê bất động sản, nhà ở, văn phòng, trung tâm thương mại, cửa hàng bách hóa, trung tâm mua sắm, các cửa hàng bán lẻ và bán buôn, căn hộ dịch vụ, các toà nhà, nhà ở, chung cư, căn

hộ (nhiều phòng), căn hộ, nhà kho, nhà máy và dãy căn hộ được thiết kế giống nhau; quản lý, tư vấn phát triển, định giá và quản lý và điều phối dự án, tất cả liên quan đến bất động sản; các dịch vụ tài chính; quản lý tài sản; quản lý quỹ, quản lý quỹ vốn, quản lý quỹ doanh nghiệp, quản lý quỹ tài chính và quản lý quỹ đầu tư; dịch vụ quỹ ủy thác đầu tư, các dịch vụ quản lý quỹ ủy thác đầu tư, các dịch vụ đầu tư quỹ ủy thác đầu tư; các dịch vụ thông tin thị trường tài chính; tổ chức các giao dịch thị trường cho các dịch vụ tài chính; tài chính doanh nghiệp; môi giới chứng khoán; quản lý chứng khoán; giao dịch và mua bán chứng khoán; các dịch vụ đầu tư chứng khoán; môi giới chứng khoán và trái phiếu; các dịch vụ ủy thác đầu tư; quản trị ủy thác; các dịch vụ quản lý và ủy thác kinh doanh; dịch vụ bảo lãnh tài chính; ủy thác quản lý tài chính; các dịch vụ ủy thác; các dịch vụ quản lý ủy thác; các dịch vụ thành lập quỹ ủy thác; dịch vụ tư vấn, quản lý và cố vấn tài chính; phân tích và đánh giá tài chính; bảo hiểm tài chính; dịch vụ tài chính; các dịch vụ tín dụng; các dịch vụ bảo lãnh tài chính; phát hành trái phiếu kho bạc và chứng khoán.

(210) **4-2019-53529**

(220) 31.12.2019

(441) 27.04.2020

(540)

CAPITALAND

(731) CAPITALAND LIMITED (SG)

168 Robinson Road, #30-01 Capital Tower, Singapore 068912

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; cho mượn và cho thuê bất động sản, nhà ở, văn phòng, trung tâm thương mại, cửa hàng bách hóa, trung tâm mua sắm, các cửa hàng bán lẻ và bán buôn, căn hộ dịch vụ, các toà nhà, nhà ở, chung cư, căn hộ (nhiều phòng), căn hộ, nhà kho, nhà máy và dãy căn hộ được thiết kế giống nhau; quản lý, tư vấn phát triển, định giá và quản lý và điều phối dự án, tất cả liên quan đến bất động sản; các dịch vụ tài chính; quản lý tài sản; quản lý quỹ, quản lý quỹ vốn, quản lý quỹ doanh nghiệp, quản lý quỹ tài chính và quản lý quỹ đầu tư; dịch vụ quỹ ủy thác đầu tư, các dịch vụ quản lý quỹ ủy thác đầu tư, các dịch vụ đầu tư quỹ ủy thác đầu tư; các dịch vụ thông tin thị trường tài chính; tổ chức các giao dịch thị trường cho các dịch vụ tài chính; tài chính doanh nghiệp; môi giới chứng khoán; quản lý chứng khoán; giao dịch và mua bán chứng khoán; các dịch vụ đầu tư chứng khoán; môi giới chứng khoán và trái phiếu; các dịch vụ ủy thác đầu tư; quản trị ủy thác; các dịch vụ quản lý và ủy thác kinh doanh; dịch vụ bảo lãnh tài chính; ủy thác quản lý tài chính; các dịch vụ ủy thác; các dịch vụ quản lý ủy thác; các dịch vụ thành lập quỹ ủy thác; dịch vụ tư vấn, quản lý và cố vấn tài chính; phân tích và đánh giá tài chính; bảo hiểm tài chính; dịch vụ tài chính; các dịch vụ tín dụng; các dịch vụ bảo lãnh tài chính; phát hành trái phiếu kho bạc và chứng khoán.

(210) **4-2019-53626**

(220) 31.12.2019

(441) 27.04.2020

(540)



Goden House

(531) 26.5.1; A26.5.18; 26.15.15

(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) MAI ĐĂNG THÀNH (VN)

Thôn Liên Phương, xã Thạch Bình, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm thơm không khí; tinh dầu.

Nhóm 09: Thiết bị giảng dạy; loa; máy bộ đàm; đồng hồ thông minh; camera hành trình; cân điện tử; micrô; tai nghe; chân máy ảnh, máy quay; sạc dự phòng.

Nhóm 10: Máy hút mụn đầu đen (dùng cho da mặt); máy đo huyết áp; máy rửa mặt; nhiệt kế điện tử (dùng cho mục đích y tế); thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị rung xoa bóp.

Nhóm 11: Nồi chiên không dầu; máy và thiết bị làm sạch không khí; máy sấy tóc; đèn pin đội đầu; đèn điện; chuỗi bóng đèn tròn nhỏ dùng để trang trí trong lễ hội.

(210) **4-2019-53641**

(540)



(220) 31.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 2.1.1; 2.1.22; 26.1.1; A1.1.10; A1.1.5

(591) Xanh lá cây, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
HẢI THIÊN (VN)

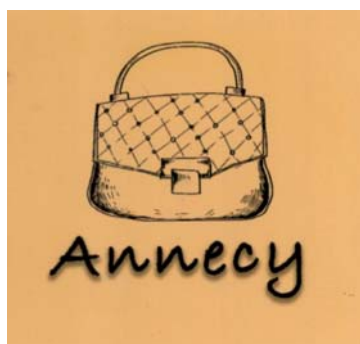
90-92 đường DC 11, phường Sơn Kỳ,
quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 35: Mua bán phân bón.

(210) **4-2019-53647**

(540)



(220) 31.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 10.3.10; A10.3.13

(591) Đen, vàng.

(731) HỘ KINH DOANH VEMZ KIDS
(VN)

Số 906, đường Láng, phường Láng
Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội

(740) Văn phòng Luật sư Bạch Minh (VPLS
BACH MINH)

(511) Nhóm 18: Cặp da; ví da; ba lô, túi xách [bằng da]; túi đeo vai [bằng da].

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm bằng da như: cặp da, ví đựng danh thiếp [bằng da]; ba lô, túi xách [bằng da]; túi đeo vai, thắt lưng (trang phục); xuất nhập khẩu: các sản phẩm bằng da như: cặp da, ví đựng danh thiếp [bằng da]; ba lô, túi xách [bằng da]; túi đeo vai, thắt lưng (trang phục).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2019-53649**

(540)



(220) 31.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 6.1.2; A6.19.9; 5.9.3; 26.1.2

(591) Xanh lá, xanh da trời, vàng, trắng, xanh thẫm, nâu.

(731) ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TRẠM TẤU (VN)

Khu 2, thị trấn Tràm Tấu, huyện Tràm Tấu, tỉnh Yên Bái

(511) Nhóm 31: Củ khoai sọ nướng.

Nhóm 35: Mua và bán sản phẩm khoai sọ nướng.

(210) **4-2019-53654**

(540)



(220) 31.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) 5.7.11; A5.7.23; 2.9.14; A2.9.15; A1.1.10; A1.1.3; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng, xanh dương, vàng, xam, xanh lá cây đậm.

(731) HỢP TÁC XÃ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP TÀ LÀI (VN)

ấp 2, xã Tà Lại, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Cây giống của bưởi da xanh; trái cây tươi, cụ thể: bưởi da xanh.

(210) **4-2019-53655**

(540)



(220) 31.12.2019

(441) 27.04.2020

(531) A2.9.16; 5.7.21; 5.7.25

(591) Đỏ, nâu nhạt, xanh lá cây, trắng, đen, xanh dương, xanh lá cây.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI THANH LONG XUÂN HUNG (VN)

Ấp 3, xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi, cụ thể: trái thanh long.

(210) 4-2019-53717

(220) 31.12.2019

(441) 27.04.2020

(540)

wistron

(731) WISTRON CORPORATION (TW)

No.5, Hsin An Road, Science-Based Industrial Park, Hsinchu, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra, cứu hộ và giảng dạy; thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển năng lượng điện; thiết bị ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; đĩa ghi âm mang dữ liệu từ tính; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy đếm tiền; máy tính; thiết bị xử lý dữ liệu; mũ bảo hiểm; thiết bị lặn; quần áo bảo hộ phòng chống bức xạ; màn che bằng amiăng cho lính cứu hỏa; bảng đen điện tử; bảng thông báo điện tử; đầu đọc đĩa ad; thiết bị tạo ký tự (thiết bị tạo văn bản tĩnh hoặc động để nhập vào video trình chiếu); bảng chỉ dẫn kỹ thuật số; máy photocopy; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; hệ điều hành điện toán đám mây; bộ điều khiển máy rút tiền tự động (atm); thiết bị hợp nhất các chức năng bảo mật an ninh mạng; chương trình máy tính [ghi sẵn]; phần cứng máy tính; máy tính chủ; bo mạch chủ máy tính; bộ vi xử lý; bảng nhớ; màn hình máy tính; bộ nhớ thể rắn dùng cho máy vi tính; ổ cứng lưu trữ micro; thiết bị xử lý trung tâm [bộ xử lý cho máy tính]; ổ đĩa; bộ đọc [thiết bị xử lý dữ liệu]; thiết bị lưu trữ dữ liệu; thiết bị xử lý dữ liệu; bộ xử lý cho máy tính để truy cập dữ liệu lập trình; thiết bị bộ nhớ truy cập ngẫu nhiên; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; bộ nhớ flash [thiết bị bộ nhớ máy vi tính; máy trạm [máy tính có cấu hình mạnh]; thiết bị đầu cuối máy vi tính; máy vi tính; máy vi tính cỡ nhỏ; máy tính xách tay; tấm nền của màn hình máy tính cá nhân; máy vi tính có cấu hình tối thiểu (hoạt động nhờ vào máy tính trung tâm); máy tính để bàn; máy tính dùng trong lĩnh vực nha khoa; máy tính cá nhân đa chức năng; màn hình cảm ứng máy tính; màn hình phẳng [thiết bị hiển thị]; màn hình công nghệ lcd [thiết bị hiển thị]; màn hình hiển thị điện tử; chip máy tính xử lý dấu chấm động; chip bộ nhớ chỉ đọc; thiết bị lưu trữ kết nối mạng; bộ nối dữ liệu; vật mang dữ liệu; bo mạch đồ họa; giao diện [cho máy tính]; thiết bị ngoại vi máy vi tính; khung ảnh kỹ thuật số; sách điện tử, có thể tải về; giấy điện tử, có thể tải về; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số [pda]; thiết bị điện tử để đo lường, phân tích, ghi âm, nhận và truyền thông tin của thiết bị y tế; thiết bị điện tử cầm tay có chức năng gửi và nhận các cuộc gọi, email và các dữ liệu kỹ thuật số khác; thiết bị điện tử cho hệ thống hỗ trợ thẻ atm thanh toán (pos); thiết bị hỗ trợ thẻ atm thanh toán (pos); máy tính bảng; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; bút điện tử [thiết bị hiển thị]; nhật ký điện tử; sổ tay hướng dẫn điện tử; thiết bị tổ chức điện tử (máy tính dạng nhỏ có chức năng lưu trữ và truy xuất thông tin); sổ tay điện tử; cặp sách điện tử; dây treo chuyên dụng cho máy quay phim; túi chuyên dụng đựng máy ảnh; máy quay kỹ thuật số; bộ giải mã tín hiệu video theo yêu cầu; bộ giải mã tín hiệu thông minh; bộ chuyển đổi video 2d/3d; thiết bị nghe nhạc đa phương tiện; thiết bị nghe nhạc kỹ thuật số; thiết bị nghe nhạc cầm tay; đầu đọc tích hợp ổ đĩa cứng; đầu phát Blue-ray; đầu đọc được kết nối mạng; máy phát nhạc dlna; đầu đọc dùng cho rạp hát trong nhà được kết nối mạng; thiết bị dùng cho rạp hát trong nhà có chức năng kết nối mạng và nhận nhạc không dây và có thể được sử dụng với các phương tiện kỹ thuật số khác; máy đọc đĩa dvd, bảng điều khiển màn hình (bóng bán dẫn tinh thể lỏng - tft lcd); bộ đèn nền huỳnh quang (ccfl); máy thu hình (tivi) màn tinh thể lỏng (lcd); máy thu hình (tivi) thông minh; màn hình thông minh [phần cứng máy vi tính]; máy thu hình (tivi) màn hình tinh thể lỏng (lcd) 3d; thiết bị thu hình (tivi) màn hình plasma (pdp); thiết bị thu hình kỹ thuật số; thiết bị thu hình cầm tay; phần mềm chỉnh sửa video; bộ đèn nền

đi-ốt phát quang (led); tấm dẫn sáng; mô-đun màn hình cảm ứng, nắp bảo vệ-ống kính, bảng điều khiển màn hình tinh thể lỏng 3d (lcd) mắt thường, máy thu hình (tivi) màn hình tinh thể lỏng 3d (lcd) mắt thường, thiết bị làm lạnh dùng trong phòng thí nghiệm; chip sinh học; thiết bị kiểm tra chip sinh học; thiết bị chẩn đoán dùng trong kiểm tra thực phẩm, không dùng cho mục đích y tế; dụng cụ quan sát; kính đeo mắt; kính đeo mắt thông minh; gương quang học; tắc te dùng cho bóng đèn huỳnh quang; ắc quy; đĩa phim kỹ thuật số (dvd); thiết bị chữa cháy; máy dò tốc độ; hộp đen ô tô (thiết bị giám sát hành trình); thiết bị báo động điện tử dùng cho cá nhân khi xảy ra sự cố khẩn cấp; thiết bị liên lạc điện tử; thiết bị hội nghị truyền hình; điện thoại di động; điện thoại thông minh, hệ thống báo động gọi y tá; bộ định tuyến; cầu nối mạng (thiết bị mạng máy tính tạo ra một mạng tổng hợp duy nhất từ nhiều phân đoạn mạng hoặc từ nhiều mạng); thiết bị trung tâm mạng; cổng mạng internet; bộ chuyển mạch đảm bảo an ninh mạng; thiết bị mạng internet; máy chủ mạng máy vi tính; thiết bị định vị toàn cầu; bộ chuyển đổi tín hiệu; thiết bị thu nhận tín hiệu sợi quang; bộ điều hợp mạng; thiết bị mở rộng tín hiệu mạng; bộ tăng cường tín hiệu mạng; trạm gốc mạng không dây; hệ thống điện thoại nội bộ (pbx) dùng giao thức internet; thiết bị chuyển mạch mềm; cổng đa phương tiện; cổng trung kế; thẻ được ghép từ nhiều ổ đĩa cứng (raid) có tác dụng tăng tốc độ đọc/ghi dữ liệu; bộ chuyển kênh sợi quang (bộ chuyển mạng); thiết bị điều khiển mạng khu vực (pcle san); giá đỡ chuyên dụng dùng cho thiết bị mạng; mạch tích hợp; thiết bị sạc pin cho điện thoại di động; bộ lưu trữ điện dự phòng; khóa điện tử; thiết bị an ninh điện tử; hàng rào điện tử; tủ chuyên dụng cho máy tính và máy tính chủ; thiết bị chụp X-quang công nghiệp; thẻ trả trước từ tính cho mạng internet; thiết bị ghi hình ảnh theo thời gian; bảng điện tử truyền phát thông tin nơi công cộng; tấm năng lượng mặt trời để sản xuất điện.

(210) **4-2019-53719**

(220) 31.12.2019

(441) 27.04.2020

(540)

wistron

(731) WISTRON CORPORATION (TW)

No.5, Hsin An Road, Science-Based Industrial Park, Hsinchu, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ truyền dẫn giữa các máy tính; dịch vụ truyền dữ liệu bằng thiết bị nghe nhìn được điều khiển bởi bộ xử lý dữ liệu hoặc máy tính; cung cấp cho người dùng quyền truy cập vào mạng truyền thông điện tử bằng cách xác định, định vị, nhóm, gửi và quản lý để liên kết với máy chủ của người thứ ba, bộ xử lý máy tính và người dùng; gửi dữ liệu và tài liệu điện tử qua internet hoặc cơ sở dữ liệu khác; cung cấp dữ liệu và tin tức bằng truyền tải điện tử; dịch vụ cổng viễn thông cho việc cung cấp trang web trên mạng internet; phát sóng tin tức điện tử; dịch vụ tư vấn truyền thông điện tử; cho thuê thời gian truy cập vào trang web có nội dung đa phương tiện; dịch vụ truyền và liên lạc qua thiết bị đầu cuối máy tính; dịch vụ bảng tin điện tử; cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; dịch vụ truyền tin nhắn và hình ảnh qua máy tính; cho thuê thiết bị viễn thông; dịch vụ thư điện tử; cho thuê tài khoản thư điện tử, cung cấp bảng tin điện tử để truyền tin nhắn; cung cấp dịch vụ truy cập dữ liệu trực tuyến trên mạng; dịch vụ hàng tin tức; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông với internet; cung cấp các phòng trò chuyện trực tuyến để truyền tin nhắn giữa những người dùng trong lĩnh vực quan tâm chung; cung cấp các kênh viễn thông cho các dịch vụ mua bán từ xa; cung cấp phòng chat internet; truyền tải và truyền thông điện tín; cho thuê bộ thu phát sóng vệ tinh; dịch vụ hội thảo từ xa; dịch vụ hội thảo qua video; dịch vụ truyền tín hiệu gps; cung cấp thông tin liên quan đến viễn

thông; cung cấp thông tin liên quan đến truyền thông; cho thuê thiết bị fax; cho thuê điện thoại; dịch vụ đại lý cho thuê bao viễn thông; dịch vụ truyền dẫn viễn thông; dịch vụ truyền phát nội dung qua web; cung cấp kết nối viễn thông với internet hoặc cơ sở dữ liệu máy tính; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây; dịch vụ truyền phát qua mạng máy tính toàn cầu về âm nhạc và video; dịch vụ truyền thông.

(210) **4-2019-53758**

(220) 31.12.2019

(441) 27.04.2020

(540)

TRUSIGHT

(731) ILLUMINA, INC. (US)

5200 Illumina Way, San Diego,
California 92122, U.S.A

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Thuốc thử, enzym và nucleotit dùng cho nghiên cứu khoa học hoặc y tế; thuốc thử, enzym và nucleotit dùng trong lĩnh vực giải trình tự axit nucleic không nhằm mục đích y tế hoặc thú y; tác nhân, thuốc thử, chất thí nghiệm, enzym, nucleotit, chất đệm, chế phẩm hóa học, và chế phẩm sinh học dùng trong khoa học và nghiên cứu; chế phẩm và thuốc thử chẩn đoán, không dùng cho y tế hoặc thú y; bộ thí nghiệm có chứa thuốc thử và hướng dẫn sử dụng không dùng cho mục đích y tế; tác nhân, thuốc thử, chất thí nghiệm, enzym, nucleotit, chất đệm, chế phẩm hóa học, và chế phẩm sinh học dùng trong khoa học và nghiên cứu trong lĩnh vực giải trình tự axit nucleic, xác định kiểu gen, chẩn đoán, nghiên cứu chẩn đoán, nghiên cứu lâm sàng, phát triển thuốc, dược phẩm, nghiên cứu trong phòng thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, nghiên cứu y tế, khoa học sự sống, sinh học, vi trùng học và nghiên cứu đa hệ gen, công nghệ sinh học, nông nghiệp, pháp y, an toàn thực phẩm, xét nghiệm di truyền, và di truyền học, không nhằm mục đích y tế hoặc thú y; bộ thí nghiệm bao gồm nucleotit, thuốc thử, chất nền enzym, chất đệm, chế phẩm hóa học, hoặc chế phẩm sinh học dùng trong khoa học và nghiên cứu trong lĩnh vực giải trình tự axit nucleic, xác định kiểu gen, chẩn đoán, nghiên cứu chẩn đoán, nghiên cứu lâm sàng, phát triển thuốc, dược phẩm, nghiên cứu trong phòng thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, nghiên cứu y tế, khoa học sự sống, sinh học, vi trùng học và nghiên cứu đa hệ gen, công nghệ sinh học, nông nghiệp, pháp y, an toàn thực phẩm, xét nghiệm di truyền, và di truyền học, không nhằm mục đích y tế hoặc thú y.

Nhóm 05: Thuốc thử, enzym, và nucleotit dùng trong lĩnh vực giải trình tự axit nucleic cho mục đích y tế; tác nhân, thuốc thử, chất thí nghiệm, enzym, nucleotit, chất đệm, chế phẩm hóa học, và chế phẩm sinh học dùng trong y tế và thú y; chế phẩm và thuốc thử chẩn đoán dùng trong y tế và thú y; bộ thí nghiệm có chứa thuốc thử và hướng dẫn sử dụng dùng cho mục đích y tế; bộ thí nghiệm bao gồm nucleotit, thuốc thử, chất nền enzym, chất đệm, chế phẩm hóa học, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích xét nghiệm di truyền y tế và chẩn đoán y tế; tác nhân, thuốc thử, chất thí nghiệm, enzym, nucleotit, chất đệm, chế phẩm hóa học, và chế phẩm sinh học dùng cho y tế và thú y trong lĩnh vực chẩn đoán y học, chẩn đoán lâm sàng, chẩn đoán thú y, pháp y, dược học thí nghiệm, dược học thú y, xét nghiệm di truyền, và di truyền học.

Nhóm 09: Thiết bị thí nghiệm để phát hiện trình tự gen; thiết bị chẩn đoán để phát hiện thể sinh bệnh dùng cho thí nghiệm hoặc nghiên cứu; thiết bị và dụng cụ khoa học để dùng trong phân tích di truyền; thiết bị để xét nghiệm adn và arn cho mục đích nghiên cứu; thiết bị và dụng cụ để xét nghiệm khí, chất lỏng, hoặc chất rắn; chip adn; thiết bị và dụng

cụ đo và cân; dụng cụ quan sát; thiết bị xử lý dữ liệu; máy vi tính; màn hình hiển thị; phần cứng máy vi tính; phần mềm máy vi tính; phần cứng mạng máy tính; phần cứng và phần mềm máy tính để dùng trong lĩnh vực giải trình tự axit nucleic, xác định kiểu gen, chẩn đoán y tế, chẩn đoán thú y, chẩn đoán lâm sàng, nghiên cứu y tế, nghiên cứu thú y, nghiên cứu chẩn đoán, nghiên cứu lâm sàng, phát triển thuốc, nghiên cứu phát triển thuốc, nghiên cứu thí nghiệm y tế, khoa học và nghiên cứu thú y, khoa học sự sống, sinh học, vi trùng học, công nghệ sinh học, nông nghiệp, pháp y, an toàn thực phẩm, nghiên cứu đa hệ gen, xét nghiệm di truyền và di truyền học; thiết bị và dụng cụ khoa học và nghiên cứu bao gồm thiết bị giải trình tự axit nucleic, các tia để chụp, máy quét, thiết bị phân tích và thiết bị tạo ảnh điện tử, thiết bị gom mẫu thử, dụng cụ kiểm soát chất lượng mẫu, hộp và khay thuốc thử giải trình tự, thiết bị điều chế mẫu thử, và thiết bị thí nghiệm để dùng cho phòng thí nghiệm trong lĩnh vực giải trình tự axit nucleic, xác định kiểu gen, chẩn đoán y tế, chẩn đoán thú y, chẩn đoán lâm sàng, nghiên cứu y tế, nghiên cứu thú y, chẩn đoán, nghiên cứu lâm sàng, phát triển thuốc, dược phẩm, nghiên cứu thí nghiệm y tế, khoa học và nghiên cứu thú y, khoa học sự sống, sinh học, vi trùng học, công nghệ sinh học, nông nghiệp, pháp y, an toàn thực phẩm, nghiên cứu đa hệ gen, xét nghiệm di truyền, và di truyền học; bộ vi xử lý; bộ xử lý dữ liệu; máy chủ và bộ kết nối mạng (hub) mạng máy tính; thiết bị ghi, truyền và tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; bộ xử lý dữ liệu tin sinh học giải trình tự gen thế hệ mới (ngs); thẻ có mạch tích hợp; chip máy tính; thẻ chip điện tử được mã hóa có lập trình được dùng để giải trình tự adn, phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại di động, máy nghe nhạc cầm tay, máy tính cầm tay, máy tính bảng, và máy tính, cụ thể là, phần mềm để nhận và lưu trữ hồ sơ adn và di truyền, và để cho phép nhân viên y tế và nghiên cứu sử dụng hồ sơ, xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống dùng trong lĩnh vực giải trình tự axit nucleic, xác định kiểu gen, chẩn đoán, nghiên cứu chẩn đoán, chẩn đoán y tế, chẩn đoán lâm sàng, chẩn đoán thú y, pháp y, dược học thí nghiệm, dược học thú y, nghiên cứu lâm sàng, phát triển thuốc, dược phẩm, nghiên cứu trong phòng thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, nghiên cứu y tế, khoa học sự sống, sinh học, vi trùng học và nghiên cứu đa hệ gen, công nghệ sinh học, nông nghiệp, pháp y, an toàn thực phẩm, xét nghiệm di truyền, và di truyền học.

Nhóm 42: Dịch vụ phân tích và báo cáo di truyền học cho mục đích khoa học và nghiên cứu; dịch vụ phân tích và sắp trình tự axit nucleic cho mục đích khoa học và nghiên cứu; nghiên cứu y tế; cung cấp phần mềm máy tính không tải xuống được; cung cấp phần mềm công cụ tìm kiếm máy tính trực tuyến không tải xuống được; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được để thiết kế và đặt hàng theo yêu cầu liên quan đến chất thí nghiệm, tác nhân, nucleotit, axit nucleic, chất đệm, chế phẩm hóa học, chế phẩm sinh học, và thuốc thử; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; cung cấp nền tảng như một dịch vụ [PaaS]; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] và cung cấp nền tảng như một dịch vụ [PaaS]; cụ thể là phần mềm lưu trữ cho người khác sử dụng để dùng trong thiết kế và đặt hàng theo yêu cầu liên quan đến chất thí nghiệm, tác nhân, nucleotit, axit nucleic, chất đệm, chế phẩm hóa học, chế phẩm sinh học và thuốc thử trong lĩnh vực sắp trình tự axit nucleic, xác định kiểu gen, chẩn đoán y tế, chẩn đoán thú y, chẩn đoán lâm sàng, nghiên cứu y tế, nghiên cứu thú y, nghiên cứu chẩn đoán, nghiên cứu lâm sàng, phát triển thuốc, nghiên cứu phát triển thuốc, nghiên cứu thí nghiệm y tế, khoa học và

nghiên cứu thú y, khoa học sự sống, sinh học, vi trùng học, công nghệ sinh học, nông nghiệp, pháp y, an toàn thực phẩm, nghiên cứu đa hệ gen, xét nghiệm di truyền, và di truyền học; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] và cung cấp nền tảng như một dịch vụ [PaaS] để dùng trong lĩnh vực sắp trình tự axit nucleic, xác định kiểu gen, chẩn đoán y tế, chẩn đoán thú y, chẩn đoán lâm sàng, nghiên cứu y tế, nghiên cứu thú y, nghiên cứu chẩn đoán, nghiên cứu lâm sàng, phát triển thuốc, nghiên cứu phát triển thuốc, nghiên cứu thí nghiệm y tế, khoa học và nghiên cứu thú y, khoa học sự sống, sinh học, vi trùng học, công nghệ sinh học, nông nghiệp, pháp y, an toàn thực phẩm, nghiên cứu đa hệ gen, xét nghiệm di truyền và di truyền học; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] và cung cấp nền tảng như một dịch vụ [PaaS] cho việc thu thập, lưu trữ, phân tích, chia sẻ và báo cáo thông tin về sinh học, di truyền, lâm sàng, y tế và chẩn đoán, và cho các dự án quản lý và theo dõi mẫu, quy trình và dữ liệu trong phòng thí nghiệm, tất cả trong lĩnh vực sắp trình tự axit nucleic, xác định kiểu gen, chẩn đoán y tế, chẩn đoán thú y, chẩn đoán lâm sàng, nghiên cứu y tế, nghiên cứu thú y, nghiên cứu chẩn đoán, nghiên cứu lâm sàng, phát triển thuốc, nghiên cứu phát triển thuốc, nghiên cứu thí nghiệm y tế, khoa học và nghiên cứu thú y, khoa học sự sống, sinh học, vi trùng học, công nghệ sinh học, nông nghiệp, pháp y, an toàn thực phẩm, nghiên cứu đa hệ gen, và di truyền học; dịch vụ cho thuê không gian lưu trữ mạng trực tuyến cho phép người dùng lưu trữ, phân tích và chia sẻ dữ liệu trong lĩnh vực sắp trình tự axit nucleic, xác định kiểu gen, chẩn đoán y tế, chẩn đoán thú y, chẩn đoán lâm sàng, nghiên cứu y tế, nghiên cứu thú y, nghiên cứu chẩn đoán, nghiên cứu lâm sàng, phát triển thuốc, nghiên cứu phát triển thuốc, nghiên cứu thí nghiệm y tế, khoa học và nghiên cứu thú y, khoa học sự sống, sinh học, vi trùng học, công nghệ sinh học, nông nghiệp, pháp y, an toàn thực phẩm, nghiên cứu đa hệ gen, xét nghiệm di truyền, và di truyền học; dịch vụ phân tích và sắp trình tự bộ gen cho mục đích khoa học và nghiên cứu; lắp đặt và bảo trì phần mềm máy tính và ứng dụng cơ sở dữ liệu cho người khác; lắp đặt và bảo trì phần mềm máy tính và ứng dụng cơ sở dữ liệu cho người khác để dùng trong lĩnh vực sắp trình tự axit nucleic và xác định kiểu gen, chẩn đoán y tế, chẩn đoán lâm sàng, nghiên cứu y tế, nghiên cứu lâm sàng, khoa học sự sống, sinh học, phát triển thuốc, nghiên cứu phát triển thuốc, chẩn đoán phân tử, dược học thí nghiệm, công nghệ sinh học, nông nghiệp, pháp y, và di truyền học; dịch vụ tư vấn và chẩn đoán lâm sàng trong lĩnh vực sắp trình tự axit nucleic và xác định kiểu gen, chẩn đoán y tế, chẩn đoán thú y, chẩn đoán lâm sàng, nghiên cứu y tế, nghiên cứu thú y, chẩn đoán, nghiên cứu lâm sàng, phát triển thuốc, nghiên cứu phát triển thuốc, nghiên cứu thí nghiệm y học, khoa học và nghiên cứu thú y, khoa học sự sống, sinh học, vi trùng học, công nghệ sinh học, nông nghiệp, pháp y, an toàn thực phẩm, nghiên cứu đa hệ gen, xét nghiệm di truyền, và di truyền học; dịch vụ khoa học và công nghệ và dịch vụ nghiên cứu liên quan đến khoa học và công nghệ; dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; dịch vụ phòng thí nghiệm y tế; dịch vụ máy tính; dịch vụ máy tính, cụ thể là dịch vụ nhà cung cấp lưu trữ đám mây và dịch vụ nhà cung cấp tại chỗ để lưu trữ, phân tích và chia sẻ thông tin trong lĩnh vực sắp trình tự axit nucleic, xác định kiểu gen, chẩn đoán y tế, chẩn đoán thú y, chẩn đoán lâm sàng, nghiên cứu y tế, nghiên cứu thú y, nghiên cứu chẩn đoán, nghiên cứu lâm sàng, phát triển thuốc, nghiên cứu phát triển thuốc, nghiên cứu thí nghiệm y tế, khoa học và nghiên cứu thú y, khoa học sự sống, sinh học, vi trùng học, công nghệ sinh học, nông nghiệp, pháp y, an toàn thực phẩm, nghiên cứu đa hệ gen, và di truyền học; cung cấp dịch vụ mạng trực tuyến cho phép người dùng lưu trữ, truy cập, quản lý, phân tích và chia sẻ dữ liệu để dùng trong lĩnh vực sắp trình tự axit nucleic, xác định kiểu gen, chẩn đoán y tế, chẩn đoán thú y, chẩn đoán lâm sàng, nghiên cứu y tế, nghiên cứu thú y, nghiên cứu chẩn

đoán, nghiên cứu lâm sàng, phát triển thuốc, nghiên cứu phát triển thuốc, nghiên cứu thí nghiệm y tế, khoa học và nghiên cứu thú y, khoa học sự sống, sinh học, vi trùng học, công nghệ sinh học, nông nghiệp, pháp y, an toàn thực phẩm, nghiên cứu đa hệ gen, và di truyền học; thiết kế và phát triển thiết bị thí nghiệm tự động hóa, thiết bị thí nghiệm, và hệ thống máy tính cho người khác; cung cấp dịch vụ tư vấn cho người khác liên quan đến quản lý dữ liệu và phát triển cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin; cung cấp dịch vụ tư vấn cho người khác liên quan đến hoạch định năng lực, giảm nhẹ rủi ro, quản lý đội xe, và cung cấp tiện ích đào tạo; dịch vụ chứng minh khái niệm cho người khác, cụ thể là, dịch vụ nghiên cứu và tư vấn khoa học và kỹ thuật liên quan đến thiết kế thí nghiệm, chuẩn bị thư viện, kiểm soát chất lượng thư viện, theo dõi mẫu, kiểm soát chất lượng mẫu, và tạo ra các nguyên tắc theo yêu cầu và hướng dẫn người dùng; thiết kế và tạo ra cơ sở dữ liệu cho người khác để thu thập, lưu trữ, phân tích, và báo cáo thông tin sinh học; cho thuê thiết bị thí nghiệm; dịch vụ chẩn đoán máy tính trong phân tích và sắp trình tự axit nucleic và các phân tử sinh học khác; phát triển hệ thống và thiết bị thí nghiệm tự động, và phần cứng máy tính để thu thập, lưu trữ, phân tích, chia sẻ và báo cáo thông tin sinh học, di truyền học, lâm sàng, y tế, và chẩn đoán, và cho các dự án quản lý và theo dõi mẫu, quy trình và dữ liệu trong phòng thí nghiệm theo thứ tự và đặc điểm kỹ thuật của người khác, tất cả trong lĩnh vực sắp trình tự axit nucleic, xác định kiểu gen, chẩn đoán y tế, chẩn đoán thú y, chẩn đoán lâm sàng, nghiên cứu y tế, nghiên cứu thú y, nghiên cứu chẩn đoán, nghiên cứu lâm sàng, phát triển thuốc, nghiên cứu phát triển thuốc, nghiên cứu thí nghiệm y tế, khoa học và nghiên cứu thú y, khoa học sự sống, sinh học, vi trùng học, công nghệ sinh học, nông nghiệp, pháp y, an toàn thực phẩm, nghiên cứu đa hệ gen, xét nghiệm di truyền và di truyền học; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là dịch vụ quản lý cơ sở hạ tầng cho việc giám sát, quản trị và quản lý hệ thống ứng dụng và điện toán đám mây trong lĩnh vực sắp trình tự axit nucleic, xác định kiểu gen, chẩn đoán y tế, chẩn đoán thú y, chẩn đoán lâm sàng, nghiên cứu y tế, nghiên cứu thú y, nghiên cứu chẩn đoán, nghiên cứu lâm sàng, phát triển thuốc, nghiên cứu phát triển thuốc, nghiên cứu thí nghiệm y tế, khoa học và nghiên cứu thú y, khoa học sự sống, sinh học, vi trùng học, công nghệ sinh học, nông nghiệp, pháp y, an toàn thực phẩm, nghiên cứu đa hệ gen, xét nghiệm di truyền và di truyền học.

(210) **4-2019-53781**

(220) 31.12.2019

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.3.23; A24.15.7; A26.11.8

(591) Đen, đỏ, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN

CÔNG NGHỆ CNC VIỆT HÀN (VN)

Số 166 đường Tựu Liệt, xã Tam Hiệp,
huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư
BRANLINK (BRANLINK
CO.,LTD.)



(511) Nhóm 07: Máy móc thiết bị gia công kim loại; máy móc thiết bị gia công phi kim; máy móc thiết bị chế biến gỗ; máy móc thiết bị tái chế gỗ vụn; máy móc thiết bị chế tác gỗ;

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

máy xây dựng, cụ thể là máy móc, thiết bị chế tác gạch, đá, nhựa, kim loại, xốp; máy móc và thiết bị in, sơn cao su và pvc; thiết bị sản xuất ván cửa hỗn hợp gỗ nhựa khổ rộng pvc; máy móc thiết bị robot điều khiển; máy móc thiết bị phun sơn tự động; máy móc thiết bị gia công nhựa.

(210) **4-2019-53782**

(220) 31.12.2019

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A5.5.20; A5.5.21; 1.3.1; 15.7.1

(591) Đen, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN



CÔNG NGHỆ CNC VIỆT HÀN (VN)

Số 166 đường Tựu Liệt, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư
BRANLINK (BRANLINK
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy móc thiết bị gia công kim loại; máy móc thiết bị gia công phi kim; máy móc thiết bị chế biến gỗ; máy móc thiết bị tái chế gỗ vụn; máy móc thiết bị chế tác gỗ; máy xây dựng, cụ thể là máy móc, thiết bị chế tác gạch, đá, nhựa, kim loại, xốp; máy móc và thiết bị in, sơn cao su và pvc; thiết bị sản xuất ván cửa hỗn hợp gỗ nhựa khổ rộng pvc; máy móc thiết bị robot điều khiển; máy móc thiết bị phun sơn tự động; máy móc thiết bị gia công nhựa.

Nhóm 09: Thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển; hệ thống dẫn động điều khiển tự động; hệ thống điều khiển chuyển động gồm động cơ điều khiển tự động.

Nhóm 42: Các dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu, thiết kế có liên quan đến chúng; các dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính

(210) **4-2019-53783**

(220) 31.12.2019

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 18.1.21; 15.1.13; A26.11.8; 24.15.21

(591) Đen, đỏ, xanh lá cây, xanh tím than.

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN



CÔNG NGHỆ CNC VIỆT HÀN (VN)

Số 166 đường Tựu Liệt, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư
BRANLINK (BRANLINK
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy móc thiết bị gia công kim loại; máy móc thiết bị gia công phi kim; máy móc thiết bị chế biến gỗ; máy móc thiết bị tái chế gỗ vụn; máy móc thiết bị chế tác gỗ; máy xây dựng, cụ thể là máy móc, thiết bị chế tác gạch, đá, nhựa, kim loại, xốp; máy móc và thiết bị in, sơn cao su và pvc; thiết bị sản xuất ván cửa hỗn hợp gỗ nhựa khổ rộng pvc;

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

máy móc thiết bị robot điều khiển; máy móc thiết bị phun sơn tự động; máy móc thiết bị gia công nhựa.

Nhóm 09: Thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển; hệ thống dẫn động điều khiển tự động; hệ thống điều khiển chuyển động gồm động cơ điều khiển tự động.

(210) **4-2019-53784**

(220) 31.12.2019

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A26.11.8; 3.7.17; 26.1.1

(591) Đen, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN

CÔNG NGHỆ CNC VIỆT HÀN (VN)

Số 166 đường Tựu Liệt, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư

BRANDLINK

(BRANDLINK

CO.,LTD.)



(511) Nhóm 07: Máy móc thiết bị gia công kim loại; máy móc thiết bị gia công phi kim; máy móc thiết bị chế biến gỗ; máy móc thiết bị tái chế gỗ vụn; máy móc thiết bị chế tác gỗ; máy xây dựng, cụ thể là máy móc, thiết bị chế tác gạch, đá, nhựa, kim loại, xốp; máy móc và thiết bị in, sơn cao su và pvc; thiết bị sản xuất ván cửa hỗn hợp gỗ nhựa khổ rộng pvc; máy móc thiết bị robot điều khiển; máy móc thiết bị phun sơn tự động; máy móc thiết bị gia công nhựa.

Nhóm 09: Thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển; hệ thống dẫn động điều khiển tự động; hệ thống điều khiển chuyển động gồm động cơ điều khiển tự động.

(210) **4-2020-00041**

(220) 02.01.2020

(441) 27.04.2020

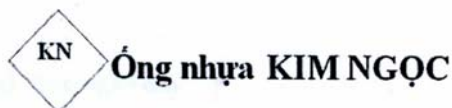
(540)

(531) 26.4.3; A26.4.18

(731) HỘ KINH DOANH THÀU QUỐC

CUỒNG (VN)

E20/17 ấp 5, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 17: Phụ tùng nối ống không bằng kim loại (cút, chéch, ống nối, ống nối chữ T).

Nhóm 19: Ống nhựa cứng chịu nhiệt; ống nhựa cứng pvc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-00115**

(540)



(220) 02.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1; 26.1.1; A26.1.18; 25.1.6; 3.1.1; 3.1.16

(731) NSAR GENERAL TRADING (L.L.C) (AE)

P.O. Box 171611- Dubai, United Arab Emirates

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; vật dụng cho người hút thuốc lá; diêm.

(210) **4-2020-00159**

(540)



(220) 03.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.12; A26.11.9; 21.3.7; 26.3.23

(591) Vàng, trắng bạc.

(731) NGUYỄN NGỌC SƠN (VN)

Thôn Nam Quán, xã Đông Các, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; thắt lưng (trang phục); mũ nón; cavat.

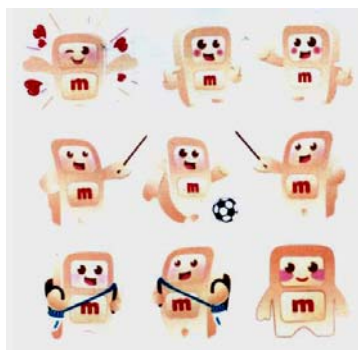
Nhóm 35: Mua bán xuất nhập khẩu: quần áo, mũ nón, giày dép, thắt lưng cavat.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; cho thuê bất động sản; định giá bất động sản; đại lý bất động sản.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; cho thuê xe ô tô; đại lý vé tàu, vé máy bay; du lịch.

(210) **4-2020-00194**

(540)



(220) 03.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) 25.7.25; 4.5.4; 2.9.1; 21.3.1

(591) Hồng, đỏ, vàng nhạt, nâu, xanh lam, trắng.

(731) MEIJI CO., LTD (JP)

2-1, Kyobashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8306, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (511) Nhóm 05: Sữa bột cho trẻ sơ sinh; thực phẩm được pha chế theo công thức cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống cho em bé; thực phẩm cho em bé.
-

(210) **4-2020-00228**

(220) 03.01.2020

(441) 27.04.2020

(300) 88/721,881 10.12.2019 US

(540)

(531) 26.1.1; A26.11.12

(591) Xanh da trời, trắng.

(731) OREGON INTERNATIONAL AIR FREIGHT CO. (US)

2100 SW River Pkwy, Suite 800,
Portland, Oregon 97201, United States of
America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)



- (511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực đóng gói và đóng kiện hàng hóa; dịch vụ quản lý kinh doanh kết hợp với quản lý hậu cần chuỗi cung ứng cho người khác; tư vấn quản lý kinh doanh, cụ thể là hỗ trợ các doanh nghiệp giảm thiểu tác động đến môi trường và chuyển đổi các hoạt động kinh doanh sang các hoạt động bền vững với môi trường thông qua tối ưu hóa việc đóng gói.

Nhóm 39: Môi giới vận tải; vận chuyển hàng hóa; dịch vụ hậu cần chuỗi cung ứng toàn cầu và dịch vụ hậu cần ngược, cụ thể là lưu kho, vận chuyển và giao hàng cho người khác bằng đường hàng không, đường sắt, đường thủy hoặc xe tải; đóng gói hàng hóa để vận chuyển; dịch vụ kho bãi, cụ thể là lưu kho, phân phối, tiếp nhận hàng và đóng gói để vận chuyển tài liệu, kiện hàng, nguyên liệu thô và vận chuyển hàng hóa khác cho người khác; đóng gói hàng hóa; quản lý hậu cần vận tải hàng hóa; dịch vụ hậu cần vận tải, cụ thể là sắp xếp vận chuyển hàng hóa cho người khác.

(210) **4-2020-00252**

(220) 03.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.1.1; 24.9.1; 26.1.6; 1.15.17

(591) Xanh dương, đen, trắng, xanh cốm, tím, vàng, hồng.

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ HOÀNG XƯƠNG (VN)

Số 1 đường 4C khu dân cư Đại Phúc, xã
Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành
phố Hồ Chí Minh



- (511) Nhóm 35: Mua bán kem lạnh.
-

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-00285**
(641)
(540)



(220) 06.06.2016
(441) 27.04.2020
(531) 2.5.6; A2.5.23; 3.7.17; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng, vàng, hồng đậm, hồng nhạt, đen, đỏ, nâu nhạt, ghi.
(731) ROSE O'NEILL KEWPIE INTERNATIONAL INTELLECTUAL PROPERTY LIMITED (TW)
1F, No. 4, Alley 6, Lane 642, Tso-Ying Ta Road, Kaohsiung 813, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; mũ; tất ngắn cổ; áo mưa; tạp dề [trang phục].

Nhóm 28: Nhân vật đồ chơi; xe đồ chơi; phao bơi; mặt nạ [đồ chơi]; quả bóng hơi để chơi; trò chơi ghép hình.

Nhóm 30: Cà phê; bánh quy; kẹo; trà (chè), kem lạnh; gia vị.

(210) **4-2020-00286**
(540)

ĐĂNG VƯƠNG

(220) 03.01.2020
(441) 27.04.2020
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM TRANG LY (VN)
Số 5-G19, tập thể Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng cho mục đích y tế; sữa bột cho trẻ em; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; men sữa dùng cho mục đích dược phẩm.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa chua; men sữa cho mục đích nấu ăn.

(210) **4-2020-00291**
(540)

BUBM

(220) 03.01.2020
(441) 27.04.2020
(531) 26.13.25; 26.5.2
(731) BEYONDMER (SHENZHEN) TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
6th floor, No.77 Xinhe Road, Shangmugu Community, Pinghu Town, Longgang, Distric, Shenzhen City, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Túi chuyên dụng cho máy tính xách tay; vỏ bọc dùng cho máy tính xách tay, thiết bị ngoại vi máy vi tính; vỏ bọc cho điện thoại thông minh; bao đựng điện thoại thông minh; bao (túi) đặc biệt cho thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh; bao kính đeo mắt, giá ba chân dùng cho máy ảnh.

Nhóm 18: Túi sách học sinh; túi đựng thú săn [vật dụng đi săn]; vali du lịch; ba lô; túi xách tay; ví tiền; túi mua hàng, túi cho người cắm trại; túi du lịch; hộp đựng đồ trang điểm (chưa có đồ bên trong); túi đựng quần áo dùng để đi du lịch; ô.

Nhóm 21: Giỏ đựng bánh mì dùng cho gia đình; chậu [đồ chứa đựng]; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; vật dụng giữ khăn bàn ăn; đĩa ăn; bình; vật dụng làm sạch dạng tấm/miếng; vòng và giá treo khăn tắm; vật dụng hỗ trợ việc cài khuy.

Nhóm 24: Túi ngủ; chăn du lịch [chăn cuộn]; khăn trải giường bằng vải lanh; màn chống muỗi; miếng/tấm lót cốc bằng vải; tấm lót đĩa, không bằng giấy hoặc vải; rèm tắm bằng vải hoặc nhựa; tấm phủ đồ đạc bằng vải; khăn trang trí trên bàn bằng vải dệt; khăn trải bàn [không bằng giấy]; chăn; rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo; vải bông.

Nhóm 28: Máy trò chơi video sử dụng đồng xu; thiết bị leo dây [thiết bị leo núi]; thiết bị chơi trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng, túi đựng thiết kế đặc biệt dùng cho ván trượt tuyết và ván lướt sóng, mặt nạ đồ chơi; vợt.

(210) **4-2020-00334**

(220) 06.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.4.1; A26.4.18; A26.4.5; 26.3.23

(591) Đỏ, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ VIỆT NHẬT (VN)

Thôn Vĩnh Bảo, xã Vĩnh Khúc, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 07: Máy công cụ: máy bơm, máy xay sinh tố, máy ép chậm.

Nhóm 11: Thiết bị điện gia dụng: nồi cơm điện, ấm đun nước bằng điện, bóng đèn điện, máy hút mùi, nồi áp suất dùng điện (nồi hầm đa năng), bếp nấu dùng điện (bếp lẩu, bếp từ, bếp hồng ngoại), lò vi sóng, lò nướng dùng điện, máy sấy tóc, bình thủy điện, bộ lọc nước uống (máy lọc nước dùng điện và thiết bị lọc nước uống), thiết bị sưởi ấm dùng điện (quạt sưởi), hệ thống và thiết bị vệ sinh; tủ bày hàng đông lạnh; tủ lạnh có cửa kính để trưng bày hàng (tủ bày hàng), máy tạo độ ẩm không khí, quạt dùng điện, nồi chiên không dầu dùng điện, nồi làm tỏi đen, nồi tách đường, điều hòa không khí.

Nhóm 21: Thiết bị gia dụng: chảo rán không dùng điện (nhôm hoặc inox), bộ nồi nấu không dùng điện (nhôm hoặc inox).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-00348**

(540)



(220) 06.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.5.16; A5.5.21; 4.5.1; 26.1.2

(591) Trắng, hồng, xanh lá.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯỜNG MẠI

PHÁT TRIỂN CHÂU ANH (VN)

Số 498 Kim Giang, phường Thanh Liệt,

huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

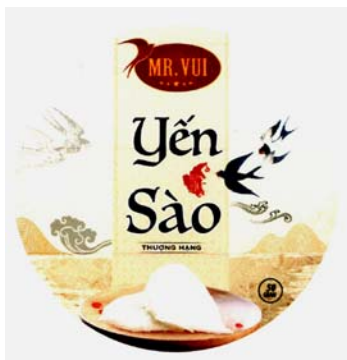
(511) Nhóm 29: Giò chả các loại; xúc xích; thịt; cá đóng hộp; cá [không còn sống].

Nhóm 30: Gạo; mì sợi; mì ống; mật ong.

Nhóm 35: Mua bán hàng nông sản như: miến, tinh bột nghệ, bột sắn, hạt sen, mộc nhĩ, nấm hương, long nhãn, các loại đậu, măng khô, tam thất.

(210) **4-2020-00367**

(540)



(220) 06.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.2; A26.1.18; A1.1.10; A1.1.5

(591) Đỏ, vàng, đen, trắng, xanh.

(731) PHÙNG VINH VUI (VN)

Căn 04, lầu 27, tòa A1, chung cư TNR

Gold View, 346 Bến Vân Đồn, phường

1, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Tổ yến; yến đã qua chế biến.

(210) **4-2020-00475**

(540)



(220) 06.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; 26.7.25; 26.4.9; A25.7.8

(591) Đen, trắng, cam, xanh lá cây, xám.

(731) GRAND PLACE HOLDING SA (BE)

Rue Dodonée 77, 1180 Bruxelles,

Belgium

(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao

Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 30: Bột mỳ; bánh làm từ bột mỳ; bánh kẹo; sô cô la; ca cao; bột trộn sẵn phụ gia để làm bánh mỳ.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối, bán buôn, bán lẻ, đại lý ký gửi: bột mỳ, bánh làm từ bột mỳ, bánh kẹo, sô cô la, thực phẩm làm từ sô cô la, đồ uống sô cô la, ca cao, bột trộn sẵn phụ gia để làm bánh mỳ.

Nhóm 41: Tổ chức triển lãm về ca cao, sô cô la và sản xuất ca cao và sô cô la tại phòng triển lãm; tổ chức và điều khiển các buổi hội thảo và tập huấn cho mọi người về cách sản xuất ca cao và sô cô la.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2020-00556**

(540)



(220) 07.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) 6.1.2; A5.3.13; A5.3.14; 26.2.7

(591) Đỏ, đen.

(731) NGUYỄN ĐÌNH THẮNG (VN)

Thôn 2, xã Hồng Quang, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 18: Rương; hòm; va li và túi du lịch; lọng và gậy chống.

Nhóm 22: Lều (trại); vải bạt; vải nhựa (vải dậu); bao đựng; vật liệu để đệm (lót) và nhồi (trừ cao su hoặc chất dẻo).

(210) **4-2020-00557**

(540)



(220) 07.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) 6.1.2; 26.3.1; 3.1.8; 3.1.16; 26.4.1

(591) Xanh, đen, trắng.


(731) NGUYỄN ĐÌNH THẮNG (VN)


Thôn 2, xã Hồng Quang, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 18: Rương; hòm; va li và túi du lịch; lọng và gậy chống.

Nhóm 22: Lều (trại); vải bạt; vải nhựa (vải dậu); bao đựng; vật liệu để đệm (lót) và nhồi (trừ cao su hoặc chất dẻo).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-00558** (220) 07.01.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.4.4
(591) Đỏ.
(731) NGUYỄN ĐÌNH THẮNG (VN)
Thôn 2, xã Hồng Quang, huyện Ân Thi,
tỉnh Hưng Yên
- 
- (511) Nhóm 28: Dụng cụ đi cầu.
-

- (210) **4-2020-00569** (220) 07.01.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A5.5.21; A5.5.20; 26.5.1; 1.15.23;
26.4.4; 26.4.9; 21.1.17
(591) Trắng, xanh, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN MÁY
GIAO LONG (VN)
2 Huỳnh Thị Phụng, phường 4, quận 8,
thành phố Hồ Chí Minh
- 
- (511) Nhóm 35: Mua bán: máy, thiết bị y tế loại sử dụng trong gia đình như: máy đo huyết áp, máy trợ thính, nước hoa, nước thơm, dầu thơm, mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh: xà phòng thơm, nước gội đầu, sữa tắm, chế phẩm khử mùi hôi, khăn giấy, đồ dùng gia đình bằng: gốm, sứ, thủy tinh, đèn, bộ đèn, dụng cụ điện dùng trong sinh hoạt gia đình (như: quạt điện, nồi cơm điện, ấm đun nước dùng điện, lò vi sóng, tủ lạnh, điều hòa nhiệt độ, bàn là, máy sấy tóc), giường, tủ, bàn ghế, giá sách, kệ, văn phòng phẩm, xe đạp, phụ tùng xe đạp, kính râm, ống nhòm, kính lúp, băng, đĩa cd, dvd, đồng hồ đeo tay, đồng hồ treo tường, trang sức, đồ chơi trẻ em, nhạc cụ, máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm, thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (như: van và ống điện tử, mạch tích hợp và mạch vi xử lý, mạch in, điện thoại, radio).
-

- (210) **4-2020-00597** (220) 07.01.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 5.9.6; A1.1.10; A1.1.5; A5.5.20;
A5.5.21; 26.1.1; A26.1.18; 25.1.6;
26.5.1
(591) Vàng, xanh, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP XÃ
BÌNH LONG (VN)
Xã Bình Long, huyện Bình Sơn, tỉnh
Quảng Ngãi
- 
- (511) Nhóm 35: Mua và bán củ kiệu tươi, củ kiệu khô, củ kiệu đã bảo quản và chế biến.
-

(210) **4-2020-00637**

(540)



Juan's tailor
Dịch Vụ May Đo Tận Nơi

(220) 07.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.1.1; A2.1.24; 26.1.1; A26.1.14

(591) Xanh đen, đỏ đô, cam, đen, nâu, hồng phấn.

(731) NGUYỄN CÔNG HOAN (VN)

Căn hộ số 16 tầng 07 tòa nhà CT1B Hà Nội Homeland, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần, áo.

Nhóm 35: Mua bán quần, áo.

(210) **4-2020-00653**

(540)



(220) 07.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) 9.7.1; 26.3.1; 1.15.15; A1.1.10; A1.1.2; 26.1.1

(731) CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTIFOOD (VN)

281-283 Hoàng Diệu, phường 6, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở chè (trà), cà phê, ca cao; trà các loại; cà phê, ca cao; cà phê hòa tan; chất chiết xuất từ cà phê; chất thay thế cà phê; bánh kẹo; bột ngũ cốc; kem ăn (kem lạnh); bánh mì ngọt các loại; đồ uống socola có sữa.

Nhóm 32: Nước yến (đồ uống không chứa cồn dùng để giải khát); nước khoáng và nước uống có ga; đồ uống làm từ rau, củ, quả; đồ uống các loại (không chứa cồn); xi rô; các chế phẩm khác (không có cồn) dùng để làm đồ uống; bia.

Nhóm 33: Rượu các loại.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán thực phẩm, đồ uống, hàng nông sản; dịch vụ siêu thị và cửa hàng chuyên doanh gồm: đồ nông sản, lương thực, thực phẩm, đồ uống, hàng may mặc, giày dép, mỹ phẩm, văn phòng phẩm, hàng lưu niệm, đồ điện gia dụng (máy giặt, máy hút bụi, máy xay sinh tố, máy rửa bát đĩa, máy thu hình, đầu đĩa, điện thoại, máy vi tính, tủ lạnh, máy điều hòa nhiệt độ, lò vi sóng, lò nướng, bếp từ, thiết bị làm nước nóng lạnh, nồi cơm điện, bếp điện, quạt điện, máy lọc nước, cây nước nóng lạnh, ấm điện đun nước), đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh, đồ nội thất, đồ dùng trong nhà bếp, thiết bị và dụng cụ nấu nướng, thiết bị chiếu sáng, thiết bị vệ sinh, dụng cụ và thiết bị thể thao, sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa; dịch vụ nghiên cứu thị

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

trường và thăm dò dư luận; dịch vụ hỗ trợ tư vấn quản lý kinh doanh và tư vấn nhượng quyền thương mại liên quan đến kinh doanh; dịch vụ quảng cáo cho mục đích bán hàng.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống, dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống tại địa điểm mà khách hàng yêu cầu (do nhà hàng thực hiện).

(210) **4-2020-00654**

(220) 07.01.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 9.7.1; 26.3.1; 1.15.15; A1.1.10; A1.1.2; 26.1.1



(731) CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTIFOOD (VN)

281-283 Hoàng Diệu, phường 6, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở chè (trà), cà phê, ca cao; trà các loại; cà phê, ca cao; cà phê hòa tan; chất chiết xuất từ cà phê; chất thay thế cà phê; bánh kẹo; bột ngũ cốc; kem ăn (kem lạnh); bánh mì ngọt các loại; đồ uống socola có sữa.

Nhóm 32: Nước yến (đồ uống không chứa cồn dùng để giải khát); nước khoáng và nước uống có ga; đồ uống làm từ rau, củ, quả; đồ uống các loại (không chứa cồn); xi rô; các chế phẩm khác (không có cồn) dùng để làm đồ uống; bia.

Nhóm 33: Rượu các loại.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán thực phẩm, đồ uống, hàng nông sản; dịch vụ siêu thị và cửa hàng chuyên doanh gồm: đồ nông sản, lương thực, thực phẩm, đồ uống, hàng may mặc, giày dép, mỹ phẩm, văn phòng phẩm, hàng lưu niệm, đồ điện gia dụng (máy giặt, máy hút bụi, máy xay sinh tố, máy rửa bát đĩa, máy thu hình, đầu đĩa, điện thoại, máy vi tính, tủ lạnh, máy điều hòa nhiệt độ, lò vi sóng, lò nướng, bếp từ, thiết bị làm nước nóng lạnh, nồi cơm điện, bếp điện, quạt điện, máy lọc nước, cây nước nóng lạnh, ấm điện đun nước), đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh, đồ nội thất, đồ dùng trong nhà bếp, thiết bị và dụng cụ nấu nướng, thiết bị chiếu sáng, thiết bị vệ sinh, dụng cụ và thiết bị thể thao, sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa; dịch vụ nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận; dịch vụ hỗ trợ tư vấn quản lý kinh doanh và tư vấn nhượng quyền thương mại liên quan đến kinh doanh; dịch vụ quảng cáo cho mục đích bán hàng.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống, dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống tại địa điểm mà khách hàng yêu cầu (do nhà hàng thực hiện).

(210) **4-2020-00704**

(220) 07.01.2020

(540)

(441) 27.04.2020

Bánh Canh Bà U

(731) NGUYỄN THỊ CẨM NHUNG (VN)

276 Phạm Văn Hai, phường 5, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2020-00711**

(220) 07.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)



FGT

(731) KANG, CHUNHONG (CN)

No.47, Building 3, No.501 Zhangjiagou Road, Danjiangkou, Hubei Province, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Dây cáp điện; dây điện; sợi cáp quang; đầu nối dây [diện]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; thiết bị ngoại vi máy vi tính; bộ dây dẫn điện cho ô tô (electric wire harnesses for automobiles); phần mềm máy tính [ghi sẵn]; radiô; điện thoại di động.

(210) **4-2020-00743**

(220) 08.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)



SUNSHINE HORIZON

(531) A25.7.21; A26.11.7; A5.3.13; 26.11.3; A5.3.14; A7.1.12; 7.1.24; 26.15.15; A26.3.5

(591) Vàng, xanh, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SUNSHINE (VN)

Tầng 9, tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng và khu căn hộ; dịch vụ quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ quản lý kinh doanh câu lạc bộ; đấu giá bất động sản.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; kinh doanh dịch vụ bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; môi giới bất động sản; tư vấn bất động sản; đại lý bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản, căn hộ, văn phòng, cửa hàng, gian hàng, quầy hàng.

Nhóm 41: Giáo dục, đào tạo; tuyển sinh học viên; vui chơi giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn và khu nghỉ dưỡng; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cho thuê phòng họp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-00744** (220) 08.01.2020
(540) (441) 27.04.2020
(531) 26.5.2; A26.11.9
(591) Vàng, xanh.
(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SUNSHINE (VN)**
Tầng 9, tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)



- (511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng và khu căn hộ; dịch vụ quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ quản lý kinh doanh câu lạc bộ; đấu giá bất động sản.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; kinh doanh dịch vụ bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; môi giới bất động sản; tư vấn bất động sản; đại lý bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản, căn hộ, văn phòng, cửa hàng, gian hàng, quầy hàng.

Nhóm 41: Giáo dục, đào tạo; tuyển sinh học viên; vui chơi giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn và khu nghỉ dưỡng; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cho thuê phòng họp.

- (210) **4-2020-00745** (220) 08.01.2020
(540) (441) 27.04.2020
(531) 26.5.1; 26.15.15; A26.4.18; A26.5.18
(591) Vàng, đen.
(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SUNSHINE (VN)**
Tầng 9, tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)




- (511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng và khu căn hộ; dịch vụ quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ quản lý kinh doanh câu lạc bộ; đấu giá bất động sản.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; kinh doanh dịch vụ bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; môi giới bất động sản; tư vấn bất động sản; đại lý bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản, căn hộ, văn phòng, cửa hàng, gian hàng, quầy hàng.


Nhóm 41: Giáo dục, đào tạo; tuyển sinh học viên; vui chơi giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn và khu nghỉ dưỡng; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cho thuê phòng họp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-00780** (220) 08.01.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.1.1; A26.1.18; A25.3.3; 26.13.25
(591) Đen, trắng, xanh.
(731) ZHUHAI ZHISHAN AQUICULTURE DEVELOPMENT CO.,LTD (CN)
Baitengtou sluice project management zone, Doumen District, Zhuhai, China

三 魚 生
SAN XIAN SHENG (740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
- (511) Nhóm 29: Động vật giáp xác, không còn sống; cá [không còn sống]; động vật có vỏ cứng, không còn sống; tôm, không còn sống; cá đóng hộp.
- Nhóm 35: Quảng cáo ngoài trời; quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quản lý marketing; trưng bày sản phẩm.
-

- (210) **4-2020-00792** (220) 08.01.2020
(441) 27.04.2020
(300) 39595687 11.07.2019 CN
(540) (731) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong, 518129, P.R. China
HONOR Vera (740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)
- (511) Nhóm 09: Đồng hồ thông minh; điện thoại thông minh; bao đựng điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; pin điện; thiết bị sạc cho pin điện; pin có thể sạc lại; máy tính bảng; máy tính xách tay; tai nghe; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; gậy dùng để tự chụp ảnh được dùng như phụ kiện của điện thoại thông minh; thấu kính dùng để tự chụp ảnh; dây cáp usb; phần mềm ứng dụng điện thoại thông minh, có thể tải về; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại di động; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; bút điện tử (thiết bị hiển thị); chương trình máy vi tính, tải xuống được; phần mềm máy tính [ghi sẵn].
-

- (210) **4-2020-00827** (220) 08.01.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.4.4; 26.4.9; A5.5.20; A5.5.21
(731) TRẦN ĐÌNH ĐỨC (VN)
60/71 đường số 10, phường 9, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

- (511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm không chứa thuốc; chế phẩm làm thơm phòng; chế phẩm trang điểm không chứa thuốc.
-

(210) 4-2020-00834

(220) 08.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

andar

(731) ANDAR CO., LTD. (KR)

#701, 1100, Gyeongui-ro, Paju-si,
Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 18: Da và vật liệu giả da; ô che nắng; gậy chống khi đi bộ; túi đựng bằng da để bao gói; nhãn mác bằng da; túi xách tay để đựng mỹ phẩm (túi nhỏ); quần áo cho vật nuôi trong nhà; túi xách; ví tiền; túi cho thể thao; hộp làm bằng da; túi [bao, túi nhỏ] bằng da thuộc để bao gói; đồ trang trí bằng da cho đồ nội thất; đai da cho giày trượt; ô; dây đai giữ trẻ; túi đựng thức ăn treo ở cổ [túi thức ăn gia súc]; van bằng da thuộc; yên cương; dây da thuộc.

(210) 4-2020-00856

(220) 08.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Tamiko

(591) Xanh, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP
KHẨU NAM THÁI SƠN (VN)

934D3 đường D, KCN Cát Lái, phường
Thạnh Mỹ Lợi, quận 2, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 16: Màng bọc thực phẩm nhựa; túi đựng thực phẩm nhựa; túi nhựa zipper.

Nhóm 21: Bao tay nhựa tự hủy sinh học, cho mục đích gia dụng.

(210) 4-2020-00899

(220) 08.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

SV

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM
DINH DƯỠNG NUTIFOOD (VN)

281-283 Hoàng Diệu, phường 6, quận 4,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm ăn kiêng dùng trong ngành y; chất bổ sung dinh dưỡng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng); thực phẩm cho trẻ sơ sinh; chế phẩm y tế dùng để làm thon người lại; đồ uống sữa mạch nha dùng cho ngành y; đồ uống kiêng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng); bột ăn dặm cho bé sơ sinh; quần tã (bỉm) trẻ em và người lớn.

Nhóm 29: Sữa làm từ các loại ngũ cốc; sữa và các sản phẩm sữa; đồ uống làm từ sữa và có sữa là chủ yếu; sữa có hương vị socola; kêfia và nước sữa lên men (đồ uống từ sữa); sữa chua; phô mát, thạch hộp; cá hộp; rau sấy khô; xúc xích, chiết xuất từ thịt; trứng.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở chè (trà), cà phê, ca cao; trà các loại; cà phê; ca cao; cà phê hòa tan; chất chiết xuất từ cà phê; chất thay thế cà phê; bánh kẹo; bột ngũ cốc; kem ăn (kem lạnh); bánh mỳ ngọt các loại; đồ uống socola có sữa.

Nhóm 32: Nước yến (đồ uống không chứa cồn dùng để giải khát), nước khoáng dùng để uống không dùng trong mục đích y tế; nước uống có ga; nước ép rau quả dùng để uống không dùng trong mục đích y tế; đồ uống không chứa cồn; nước ép trái cây; xi rô; các chế phẩm không cồn khác để làm đồ uống.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán thực phẩm, đồ uống, hàng nông sản; dịch vụ siêu thị và cửa hàng chuyên doanh gồm: đồ nông sản, lương thực, thực phẩm, đồ uống, hàng may mặc, giày dép, mỹ phẩm, văn phòng phẩm, hàng lưu niệm, đồ điện gia dụng (máy giặt, máy hút bụi, máy xay sinh tố, máy rửa bát đĩa, máy thu hình, đầu đĩa, điện thoại, máy vi tính, tủ lạnh, máy điều hòa nhiệt độ, lò vi sóng, lò nướng, bếp từ, thiết bị làm nước nóng lạnh, nồi cơm điện, bếp điện, quạt điện, máy lọc nước, cây nước nóng lạnh, ấm điện đun nước), đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh, đồ nội thất, đồ dùng trong nhà bếp, thiết bị và dụng cụ nấu nướng, thiết bị chiếu sáng, thiết bị vệ sinh, dụng cụ và thiết bị thể thao, sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa; dịch vụ thăm dò dư luận cho mục đích nghiên cứu thị trường; dịch vụ hỗ trợ tư vấn quản lý kinh doanh và tư vấn nhượng quyền thương mại liên quan đến kinh doanh; dịch vụ quảng cáo cho mục đích bán hàng.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống tại địa điểm mà khách hàng yêu cầu (do nhà hàng thực hiện).

(210) **4-2020-00916**

(540)



(220) 09.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.23; 26.15.15; 24.17.5; 4.5.3

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ECOWORLD (VN)

137 Hoàng Văn Thụ, phường 08, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; mua bán: đồ điện gia dụng, cụ thể là mua bán đồ điện, nồi cơm điện, ấm đun nước dùng điện, lò vi sóng, tủ lạnh, điều hòa nhiệt độ, bàn là, máy sấy tóc, phích điện, máy giặt, giường, tủ, bàn, ghế, đồ nội thất, đèn, thiết bị và dụng cụ thể dục thể thao, hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da.

Nhóm 39: Đại lý du lịch; điều hành tua du lịch.

Nhóm 42: Lập trình máy vi tính; tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính; xử lý dữ liệu (dịch vụ công nghệ thông tin); thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp.

(210) 4-2020-00970

(220) 09.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

SOVINA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SOVINA (VN)
Nhà LK-08 khu B4 Nam Trung Yên, phố
Nguyễn Chánh, phường Yên Hòa, quận
Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); hóa chất dùng trong công nghiệp; chế phẩm dùng để bảo quản thực phẩm; chất phụ gia hoá học cho thuốc trừ sâu; muối iốt; muối sắt; cao lanh; keo/hồ/chất kết dính dùng cho da thuộc; kim loại kiềm; bột giấy; silicon; nhựa tổng hợp dạng thô; tế bào gốc (trừ loại dùng cho mục đích y tế hoặc thú y); nước cất; rượu gỗ/rượu metylic; dấm gỗ/dấm chung gỗ.

Nhóm 02: Phẩm màu cho thực phẩm; mực in; chất dùng để bảo quản gỗ; nhựa cây; nhựa tự nhiên dạng thô; véc ni; vôi quét tường.

Nhóm 03: Chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chất để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế); xà phòng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm không chứa thuốc, nước súc tóc không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; chế phẩm làm thơm, sạch không khí; chế phẩm trang điểm.

Nhóm 04: Dầu và mỡ công nghiệp; chất bôi trơn; chất để thấm hút, làm ướt và làm dính bụi; nhiên liệu (kể cả xăng dùng cho động cơ) và vật liệu cháy sáng; nến, bấc dùng để thắp sáng; năng lượng điện.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; cao dán; vật liệu dùng để băng bó; vật liệu để hàn răng, sáp nha khoa; chất tẩy uế; chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, diệt cỏ.

Nhóm 06: Kim loại thường và hợp kim, quặng của chúng; vật liệu xây dựng bằng kim loại; cấu kiện bằng kim loại vận chuyển được; cáp và dây kim loại thường không dùng để dẫn điện; hàng ngũ kim và các vật dụng nhỏ làm bằng sắt; đồ chứa đựng bằng kim loại để lưu giữ và vận chuyển; kết sắt an toàn.

Nhóm 07: Máy gồm: máy nông nghiệp, máy công nghiệp, máy xây dựng, máy gia dụng và máy công cụ; động cơ và đầu máy (trừ loại động cơ dùng cho các loại phương tiện giao thông trên bộ); các bộ phận ghép nối và truyền động (không dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ); nông cụ (không thao tác thủ công); máy ấp trứng; máy bán hàng tự động.

Nhóm 08: Dao; kéo; thìa; đĩa; dụng cụ làm vườn (công cụ cầm tay thao tác thủ công).

Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra, kiểm soát, giám sát, cấp cứu và giảng dạy, thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển năng lượng điện; thiết bị ghi, truyền và tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; vật mang dữ liệu

từ tính, đĩa ghi, đĩa compact, dvd và các phương tiện ghi kỹ thuật số khác; các cơ cấu được vận hành bằng đồng xu; máy tính tiền, máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu và máy điện toán; phần mềm máy tính, thiết bị đập lửa; mũ bảo hiểm.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y; chân, tay giả, mắt và răng giả; dụng cụ chỉnh hình, vật liệu khâu vết thương; thiết bị trợ giúp và trị liệu dùng cho người tàn tật; thiết bị xoa bóp; thiết bị và dụng cụ, đồ dùng để chăm sóc trẻ sơ sinh gồm: bình sữa, van của bình sữa, núm vú, núm vú giả cho trẻ em; thiết bị, dụng cụ và đồ dùng để kích thích hoạt động tình dục.

Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng, sưởi nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và phục vụ mục đích vệ sinh.

Nhóm 12: Xe cộ, phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước.

Nhóm 13: Vũ khí cháy nổ; đạn dược và đầu đạn; chất nổ, pháo hoa.

Nhóm 14: Kim loại quý và các hợp kim của chúng; đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý và bán quý; đồng hồ và dụng cụ đo thời gian.

Nhóm 15: Dụng cụ âm nhạc.

Nhóm 16: Giấy, cacton, ấn phẩm; vật liệu để đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng cần thiết, trừ đồ nội thất; keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho gia đình; vật liệu dùng cho các nghệ sĩ và để vẽ; bút lông và đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy; các tấm, màng mỏng, túi bằng chất dẻo, dùng để bọc và bao gói; chữ in, bản in đúc (clisé).

Nhóm 17: Cao su, nhựa pec-ca, gôm, amiăng, mi ca dạng thô và bán thành phẩm và các chất thay thế cho những vật liệu này; bán thành phẩm chất dẻo và nhựa sử dụng trong sản xuất; vật liệu để bao gói, bịt kín, cách ly; ống mềm phi kim loại.

Nhóm 18: Da và giả da; da động vật và da sống; túi hành lý và túi xách; ô và dù; gậy chống; roi ngựa và yên cương; vòng cổ, dây buộc và trang phục cho ngựa; địu em bé; thẻ hành lý.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại, ống cứng phi kim loại dùng cho xây dựng; asphan, hắc ín, bitum; các công trình cấu kiện phi kim loại vận chuyển được; đài kỷ niệm phi kim loại.

Nhóm 20: Đồ đạc, gương, khung ảnh; thùng chứa không bằng kim loại dùng để lưu trữ hoặc vận chuyển; sừng, xương, râu cá voi hoặc xà cừ thô hoặc bán thành phẩm, vỏ sò, vỏ ốc, hổ phách vàng, đá bọt; manocanh; thành phẩm từ rơm; dụng cụ câu cá.

Nhóm 21: Dụng cụ hoặc đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; lược và bọt biển; bàn chải, không kể bút lông; vật liệu dùng làm bàn chải, đồ lau dọn; thủy tinh thô hoặc bán thành phẩm trừ kính xây dựng; đồ thủy tinh, sành, sứ; đồ dùng trang điểm.

Nhóm 22: Dây và thùng, lưới, lều (trại) và vải nhựa (vải dậu); vải bạt bằng chất liệu dệt hoặc vật liệu tổng hợp; bướm; bao bì đựng để lưu trữ và vận chuyển vật liệu chất đông;

vật liệu để dệt (lót), nhồi trừ giấy, bìa cứng, cao su hoặc chất dẻo; vật liệu sợi dệt dạng thô và vật liệu thay thế chúng.

Nhóm 23: Các loại sợi dùng để dệt.

Nhóm 24: Vải và hàng dệt; vải lanh dùng để phủ trong nhà; rèm che bằng vải dệt hoặc chất dẻo.

Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

Nhóm 26: Đăng ten và đồ thêu; ruy băng và dải; khuy, khuy bấm, khuy móc, khóa kéo, kim khâu và kim băng; hoa nhân tạo, quả nhân tạo, đồ trang trí cho tóc; tóc giả; nguyên liệu, phụ liệu ngành may.

Nhóm 27: Thảm, chiếu, thảm chùi chân, vải sơn và các vật liệu trải sàn khác; giấy dán tường (trừ loại làm bằng hàng dệt).

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi, thiết bị chơi trò chơi video, dụng cụ thể dục thể thao; đồ trang hoàng cây noel; dụng cụ câu cá.

Nhóm 29: Thịt, cá (không còn sống), gia cầm và thú săn (không còn sống); chất chiết ra từ thịt; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; nước quả nấu đông; mứt ướt; mứt quả ướt; trứng; sữa và các sản phẩm từ sữa; dầu thực vật và mỡ ăn; đậu phụ; trái cây được bảo quản.

Nhóm 30: Cà phê, chè, cacao, cà phê nhân tạo; gạo, bột sắn và bột cọ, bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì, bánh ngọt và kẹo; kem lạnh; đường, mật ong, mật đường; men, bột nở; muối; tương hạt cải; dấm; nước xốt (gia vị); gia vị; nước đá; sữa chua; hương liệu cho thực phẩm; tinh chất cho thực phẩm (trừ tinh dầu ete và tinh dầu).

Nhóm 31: Các sản phẩm nông nghiệp, thủy sản gồm động vật sống, thủy sản sống; làm vườn và lâm nghiệp thô hoặc chưa xử lý; các loại ngũ cốc và hạt chưa chế biến; rau và quả tươi, thảo mộc tươi; cây và hoa tự nhiên; củ, cây con và hạt giống dùng để trồng; động vật sống; thức ăn và đồ uống cho động vật; mạch nha.

Nhóm 32: Bia, nước khoáng (đồ uống), nước ga và các loại đồ uống không có cồn; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xiro và các chế phẩm không cồn khác để làm đồ uống.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia).

Nhóm 34: Thuốc lá; xì gà; vật dụng cho người hút thuốc; diêm.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm bán buôn, bán lẻ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu hàng hóa; dịch vụ nghiên cứu thị trường; marketing; cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy fax và máy vi tính).

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; cho thuê bất động sản; tư vấn tài chính; tư vấn bảo hiểm; quản lý tài chính; dịch vụ cầm đồ.

Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ vệ sinh; cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc, thiết bị; dịch vụ sửa xe, rửa xe.

Nhóm 38: Dịch vụ điện thoại; dịch vụ hội thảo từ xa.

Nhóm 39: Vận tải hàng hóa; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; bãi đỗ xe.

Nhóm 40: Dịch vụ làm sạch không khí; dịch vụ bảo quản lạnh; dịch vụ may đo; xử lý rác thải; tái chế rác và phế thải; gia công gỗ; thuộc da.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

Nhóm 42: Thiết kế trang web; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; dịch vụ kiến trúc; nghiên cứu mỹ phẩm; thiết kế công nghiệp; tư vấn công nghệ; thiết lập bản vẽ xây dựng.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; căng tin; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà trọ.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế, dịch vụ thú y; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ nông nghiệp, dịch vụ làm vườn và dịch vụ lâm nghiệp.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ bảo vệ người và tài sản hữu hình; dịch vụ tổ chức hôn lễ, tang lễ.

(210) **4-2020-00971**

(220) 09.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A5.11.5; 26.4.2

JES AntroCina

(591) Xanh dương, cam đỏ, trắng, cam đỏ, trắng, nâu, đen.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN JES UNI BIOTECH (VN)

Số 4, ngõ 245 Mai Dịch, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; kem đánh răng; dầu gội đầu (không chứa thuốc); chất tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế); xà phòng không chứa thuốc; chất tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; thực phẩm chức năng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-01056**

(540)



(220) 09.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.3.1; 2.9.14; A2.9.15; 26.11.3; 9.7.1; A5.1.5; A5.1.16

(591) Xanh lá cây, cam, nâu đất.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP CỔ DỀ CHẢI (VN)

Thôn Cổ Dề Chải, xã Nậm Mòn, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 31: Nụ hoa tam thất bao tử (đã được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín); gà ác hầm đương quy; gà ác hầm tam thất.

(210) **4-2020-01128**

(540)



(220) 10.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.3.1; 6.1.2

(591) Đỏ, vàng.

(731) PHẠM PHÚC NGUYỄN (VN)

30/4E, đường 100 Bình Thới, phường 14, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Gạo; trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng.

Nhóm 31: Quả tươi; rau tươi; thảo mộc tươi; hạt (ngũ cốc), hạt giống thực vật; cây trồng.

Nhóm 35: Mua bán sỉ và lẻ: gạo, trà (chè), đồ uống trên cơ sở trà, chế phẩm ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng, quả tươi; rau tươi, thảo mộc tươi, hạt (ngũ cốc), hạt giống thực vật, cây trồng, phân bón sinh học.

Nhóm 44: Dịch vụ tư vấn quy trình, phương pháp trồng trọt trong nông nghiệp; dịch vụ diệt động vật có hại trong nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, nghề làm vườn và lâm nghiệp; dịch vụ kiểm soát dịch hại trong nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, nghề làm vườn và lâm nghiệp; cố vấn về lĩnh vực nông nghiệp.

(210) **4-2020-01129**

(540)



(220) 10.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.3.1; 6.1.2

(591) Đỏ, vàng.

(731) PHẠM PHÚC NGUYỄN (VN)

30/4E, đường 100 Bình Thới, phường 14, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 30: Gạo; trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng.

Nhóm 31: Quả tươi; rau tươi; thảo mộc tươi; hạt (ngũ cốc), hạt giống thực vật; cây trồng.

Nhóm 35: Mua bán sỉ và lẻ: gạo, trà (chè), đồ uống trên cơ sở trà, chế phẩm ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng, quả tươi; rau tươi, thảo mộc tươi, hạt (ngũ cốc), hạt giống thực vật, cây trồng, phân bón sinh học.

Nhóm 44: Dịch vụ tư vấn quy trình, phương pháp trồng trọt trong nông nghiệp; dịch vụ diệt động vật có hại trong nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, nghề làm vườn và lâm nghiệp; dịch vụ kiểm soát dịch hại trong nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, nghề làm vườn và lâm nghiệp; cố vấn về lĩnh vực nông nghiệp.

(210) **4-2020-01130**

(540)



(220) 10.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.3.1; 6.1.2

(591) Đỏ, vàng, đen.

(731) PHẠM PHÚC NGUYỄN (VN)

30/4E, đường 100 Bình Thới, phường 14, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Gạo.

(210) **4-2020-01159**

(540)



(220) 10.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; A26.1.18; 1.15.15

(591) Trắng, cam, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LOTHAMILK (VN)

Km14, QL 51, phường Tam Phước, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; nước sữa; sữa chua; rau câu (dạng thạch) hương vị trái cây.

Nhóm 30: Bánh ngọt; kẹo (làm từ sữa); bánh quy; kem lạnh; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; bánh pudding; ngũ cốc đã chế biến; chế phẩm ngũ cốc; thức ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước uống có gaz; đồ uống không cồn; nước ngọt; nước trái cây lên men; bia.

- (210) **4-2020-01160** (220) 10.01.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A25.3.3; A26.11.8
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LOTHAMILK (VN)
Km14, QL 51, phường Tam Phước, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai



- (511) Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; nước sữa; sữa chua; rau câu (dạng thạch) hương vị trái cây.

Nhóm 30: Bánh ngọt; kẹo (làm từ sữa); bánh quy; kem lạnh; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; bánh pudding; ngũ cốc đã chế biến; chế phẩm ngũ cốc; thức ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước uống có gaz; đồ uống không cồn; nước ngọt; nước trái cây lên men; bia.

- (210) **4-2020-01178** (220) 10.01.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A26.11.8
(591) Trắng, xanh dương, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ FRIT PHÚ SƠN (VN)
153 Phạm Văn Đồng, phường Võ Dạ, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

- (511) Nhóm 01: Men Frit (lớp men trắng bên trên của gạch ốp lát).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi: men frit (lớp men trắng bên trên của gạch ốp lát), gạch ốp lát, xi măng, bột trát gạch, máy móc, thiết bị sản xuất vật liệu xây dựng.

- (210) **4-2020-01185** (220) 10.01.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) SIFARMA S.P.A. (IT)
Via Filippo Brunelleschi, 12 20146 Milano MI Italy
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

- (511) Nhóm 03: Kem làm đẹp; kem mỹ phẩm; kem mỹ phẩm không chứa thuốc; kem mỹ phẩm dưỡng thể; kem chăm sóc da [mỹ phẩm]; kem dưỡng da mặt và toàn thân; mặt nạ đắp mặt

[mỹ phẩm]; mặt nạ dưỡng da toàn thân cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ dưỡng da cho mục đích mỹ phẩm; kem dưỡng da ban ngày; kem dưỡng da ban đêm [mỹ phẩm]; sữa làm sạch cho mục đích vệ sinh; gel làm sạch dùng cho mục đích mỹ phẩm; bột làm sạch dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm sạch dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch sử dụng cho mục đích cá nhân; giấy tắm mỹ phẩm để làm sạch; nước thơm để làm sạch da; kem để làm sạch không chứa thuốc; khăn ướt dùng để làm sạch cho phụ nữ (cho mục đích trang điểm); nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da; chế phẩm không chứa thuốc để tẩy da chết cho da mặt và cơ thể; mỹ phẩm tẩy da chết cho cơ thể; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm tẩy nước làm bóng móng tay, móng chân; gel tẩy móng tay, móng chân; chế phẩm tẩy trang cho mắt; dầu gội đầu; nước xúc tóc; kem đánh răng; dầu xả dưỡng tóc; chế phẩm uốn tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm để tắm không dùng cho mục đích y tế; tinh dầu; chế phẩm làm sạch, làm bóng, cọ rửa và mài mòn; kem bôi ngoài da không phải là thuốc; kem chăm sóc da đầu không chứa thuốc; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho tóc và da đầu; nước hoa; xà phòng; chất khử mùi dùng cho người; chế phẩm tẩy nước sơn móng; nước sơn móng; chất làm cứng móng tay, chân [mỹ phẩm]; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc móng tay, chân; miếng dán đắp mặt [mỹ phẩm]; nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu [chất thơm]; chế phẩm làm thơm không khí; bột tan dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; bộ mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); bút kẻ mắt; mỹ phẩm bôi vào mí mắt; bút chì để trang điểm; son môi; kem nền (mỹ phẩm); chế phẩm chống nắng [mỹ phẩm]; tinh dầu và nước thơm chống nắng; kem chống nắng; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; kem mỹ phẩm để xoa bóp; nước thơm cân bằng da dùng cho mặt, cơ thể và tay; mặt nạ chăm sóc da bàn chân; chế phẩm dùng trước và sau khi cạo râu; chế phẩm cạo râu.

(210) **4-2020-01186**

(220) 10.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) SIFARMA S.P.A. (IT)

Via Filippo Brunelleschi, 12 20146
Milano MI Italy

DERMATROPHINE

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Kem làm đẹp; kem mỹ phẩm; kem mỹ phẩm không chứa thuốc; kem mỹ phẩm dưỡng thể; kem chăm sóc da [mỹ phẩm]; kem dưỡng da mặt và toàn thân; mặt nạ đắp mặt [mỹ phẩm]; mặt nạ dưỡng da toàn thân cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ dưỡng da cho mục đích mỹ phẩm; kem dưỡng da ban ngày; kem dưỡng da ban đêm [mỹ phẩm]; sữa làm sạch cho mục đích vệ sinh; gel làm sạch dùng cho mục đích mỹ phẩm; bột làm sạch dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm sạch dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch sử dụng cho mục đích cá nhân; giấy tắm mỹ phẩm để làm sạch; nước thơm để làm sạch da; kem để làm sạch không chứa thuốc; khăn ướt dùng để làm sạch cho phụ nữ (cho mục đích trang điểm); nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da; chế phẩm không chứa thuốc để tẩy da chết cho da mặt và cơ thể; mỹ phẩm tẩy da chết cho cơ thể; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm tẩy nước làm bóng móng tay, móng chân; gel tẩy móng tay, móng chân; chế phẩm tẩy trang cho mắt; dầu gội đầu; nước xúc tóc; kem đánh răng; dầu xả dưỡng tóc; chế phẩm uốn tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm để tắm không dùng cho mục đích y tế; tinh dầu; chế phẩm làm sạch, làm bóng, cọ rửa và mài mòn; kem bôi ngoài da không phải là thuốc; kem chăm sóc da đầu không chứa thuốc; chế

phẩm mỹ phẩm dùng cho tóc và da đầu; nước hoa; xà phòng; chất khử mùi dùng cho người; chế phẩm tẩy nước sơn móng; nước sơn móng; chất làm cứng móng tay, chân [mỹ phẩm]; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc móng tay, chân; miếng dán đắp mặt [mỹ phẩm]; nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu [chất thơm]; chế phẩm làm thơm không khí; bột tan dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; bộ mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); bút kẻ mắt; mỹ phẩm bôi vào mí mắt; bút chì để trang điểm; son môi; kem nền (mỹ phẩm); chế phẩm chống nắng [mỹ phẩm]; tinh dầu và nước thơm chống nắng; kem chống nắng; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; kem mỹ phẩm để xoa bóp; nước thơm cân bằng da dùng cho mặt, cơ thể và tay; mặt nạ chăm sóc da bàn chân; chế phẩm dùng trước và sau khi cạo râu; chế phẩm cạo râu.

(210) **4-2020-01190**

(220) 10.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

KARA PAINT

(731)

PHẠM HỒNG LƯU (VN)
54E Trần Phú, phường Quang Trung,
thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn phủ; sơn chịu lửa; chất kết dính cho sơn; sơn chống gỉ.

Nhóm 19: Bột trét tường; gạch; ngói.

(210) **4-2020-01195**

(220) 10.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 1.5.1; 1.15.15; 24.17.24

(591) Trắng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GREEN BELI
(VN)

20 Tiên Sơn 8, phường Hòa Cường Nam,
quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

GREEN BELI

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng không chứa thuốc; chất để tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế); mỹ phẩm cho động vật; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật.

Nhóm 05: Băng vệ sinh, nút gạc dùng khi có kinh nguyệt; chế phẩm diệt chuột; quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; quần lót vệ sinh, vật thấm hút dùng cho người không kiểm chế được.

Nhóm 11: Thiết bị tẩy uest; thiết bị phân phối chất tẩy uest trong nhà vệ sinh; bệ xí vệ sinh; bồn tiểu; nhà vệ sinh lưu động; thiết bị vệ sinh.

Nhóm 16: Giấy vệ sinh; túi giấy; thiệp chúc mừng bằng giấy; bao bì chai bằng giấy hoặc bìa cứng; vỏ bọc chai bằng giấy hoặc bìa cứng; giấy, bìa cứng.

Nhóm 21: Ống hút để uống; bình để uống; túi giữ lạnh thực phẩm hoặc đồ uống; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm hoặc đồ uống; hộp đựng bữa ăn trưa; dụng cụ nhà bếp; ống hút giấy; ly bằng giấy.

Nhóm 29: Thịt, cá (không còn sống), gia cầm (không còn sống); rau, quả (đã được bảo quản); dầu thực vật và mỡ dùng cho thực phẩm.

Nhóm 30: Cà phê, chè, ca cao; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; đường; ngũ cốc đã chế biến làm thức ăn cho người.

Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo ngoài trời; quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cho thuê không gian quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ thúc đẩy bán hàng; dịch vụ maket cho mục đích quảng cáo; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột; sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ viết kịch bản cho mục đích quảng cáo; dịch vụ tổ chức chợ giao dịch cho mục đích bán hàng, quảng cáo; dịch vụ mua bán: thực phẩm, sản phẩm thân thiện môi trường, giấy vệ sinh, thiết bị vệ sinh; dịch vụ cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; quảng bá hàng hoá và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao; buôn bán phế liệu.

Nhóm 37: Dịch vụ tẩy uế; dịch vụ làm sạch bên trong tòa nhà, làm sạch bên ngoài tòa nhà; làm sạch đường phố; làm sạch xe cộ; làm sạch cửa sổ.

Nhóm 40: Dịch vụ làm sạch không khí.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá; tổ chức hội thảo liên quan đến môi trường, phát triển bền vững; tổ chức các khóa học liên quan đến môi trường; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục và văn hóa.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; cung cấp thông tin khoa học, tham vấn và tư vấn liên quan đến giảm thiểu lượng phát thải các-bon đioxit.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ tắm hơi, dịch vụ massage.

(210) **4-2020-01238**

(220) 10.01.2020

(540)

(441) 27.04.2020

ANTIOFF

(731) ADCRUNCH CO., LTD. (KR)

236-14, Waseon-ro, Jocheon-eup, Jeju-si, Jeju-do, Republic Of Korea 63341

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Bao chuyên dụng cho điện thoại di động; vỏ bọc chuyên dụng cho điện thoại thông minh; gậy (giá một chân) hỗ trợ chụp ảnh bằng cách đặt điện thoại thông minh hoặc máy ảnh ở vị trí xa tầm với của tay; màng bảo vệ chuyên dụng cho điện thoại thông minh để bảo vệ màn hình tinh thể lỏng; thiết bị sạc cho điện thoại thông minh; thiết bị sạc pin; pin điện; điện thoại thông minh dưới dạng đồng hồ; tai nghe; tai nghe không dây cho điện thoại thông minh; tai nghe không dây cho điện thoại di động; bộ pin lithium thứ cấp; bộ pin cỡ lớn; băng tay được thiết kế chuyên dụng để đeo thiết bị điện tử cá nhân, cụ thể là cho điện thoại thông minh; vỏ bọc chống nước chuyên dụng cho điện thoại thông minh; pin dự phòng cho điện thoại thông minh.

(210) **4-2020-01307**

(220) 13.01.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 1.3.1; 6.1.2

(591) Đỏ, xanh, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH PHÒNG KHÁM ĐA KHOA PHÁP ANH (VN)
222-224, 226 Nguyễn Duy Dương, phường 4, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế; vật liệu dùng để băng bó; vật liệu để hàn răng; sáp nha khoa.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa; chân, tay, mắt và răng giả; dụng cụ chỉnh hình; vật liệu khâu vết thương; thiết bị trợ giúp và trị liệu dùng cho người tàn tật; thiết bị xoa bóp.

Nhóm 35: Mua bán dụng cụ y tế; bán lẻ: thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh.

Nhóm 40: Dịch vụ bảo quản thuốc.

Nhóm 42: Dịch vụ kiểm nghiệm thuốc.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người; dịch vụ phân tích y tế liên quan đến điều trị ở người (như xét nghiệm x quang và thử máu); dịch vụ phòng khám đa khoa (không có bệnh nhân lưu trú), chuyên khoa và nha khoa;

(210) **4-2020-01414**

(220) 13.01.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 26.15.15; 26.15.9; 26.15.11; A26.11.8

(591) Xanh lá mạ, xanh lá mạ đậm, xanh dương, trắng, nâu.


(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NOVA (VN)
313B-315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 07, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh



(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; xe máy; xe điện; xe trộn bê tông; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; hộp số cho phương tiện giao thông trên bộ; săm lốp, hệ thống và thiết bị vận chuyển bằng cáp; thiết bị chống trượt dùng cho xe cộ.

(210)	4-2020-01417	(220)	13.01.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	26.15.15; 26.15.9; 26.15.11; A26.11.8
		(591)	Xanh lá mạ, xanh lá mạ đậm, xanh dương, trắng, nâu.
		(731)	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA (VN) 313B-315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 07, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
		(740)	Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 15: Nhạc cụ; nhạc cụ điện tử; bàn phím của nhạc cụ; giá đỡ dùng cho nhạc cụ; hộp dùng cho nhạc cụ; thiết bị lật trang dùng cho tờ nhạc; chuông nhỏ [nhạc cụ lắc bằng tay]; hộp phát nhạc; trống, công chiêng.

(210)	4-2020-01424	(220)	13.01.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	26.15.15; 26.15.9; 26.15.11; A26.11.8
		(591)	Xanh lá mạ, xanh lá mạ đậm, xanh dương, trắng, nâu.
		(731)	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA (VN) 313B-315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 07, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
		(740)	Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 22: Sợi dệt dạng thô; vật liệu đóng gói không bằng cao su hoặc chất dẻo, giấy hoặc các tông; vật liệu để lót (trừ cao su hoặc chất dẻo, giấy hoặc các tông); lều (trại); lưới; dây thừng/chảo; mái che bằng vật liệu tổng hợp; vải dàu; vật liệu sợi dệt dạng thô.

(210)	4-2020-01425	(220)	13.01.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	26.15.15; 26.15.9; 26.15.11; A26.11.8
		(591)	Xanh lá mạ, xanh lá mạ đậm, xanh dương, trắng, nâu.
		(731)	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA (VN) 313B-315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 07, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
		(740)	Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 23: Sợi; sợi và chỉ tơ nhân tạo; sợi tơ tằm và chỉ tơ tằm; sợi và chỉ len; sợi và chỉ lanh; kim tuyến để thêu thùa; sợi và chỉ bằng xơ dừa; sợi và chỉ bằng bông; sợi cao su dùng cho ngành dệt.

(210) **4-2020-01427**

(220) 13.01.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 26.15.15; 26.15.9; 26.15.11; A26.11.8

(591) Xanh lá mạ, xanh lá mạ đậm, xanh dương, trắng, nâu.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA (VN)

313B-315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 07, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 25: Đồ đi chân; đồ đội đầu; quần áo; áo choàng dùng trong nhà tắm; trang phục thể thao; trang phục dùng trong các lễ hội hoá trang; găng tay [trang phục]; khăn quàng [trang phục]; thắt lưng [trang phục]; tất.

(210) **4-2020-01438**

(220) 13.01.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 26.15.15; 26.15.9; 26.15.11; A26.11.8

(591) Xanh lá mạ, xanh lá mạ đậm, xanh dương, trắng, nâu.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA (VN)

313B-315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 07, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 35: Đấu giá bất động sản.

Nhóm 36: Tư vấn bất động sản; định giá bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; mua bán nhà; đầu tư quỹ để phát triển các dự án bất động sản; hoạt động cấp tín dụng khác, cụ thể là đại lý cung ứng dịch vụ nhận và chi trả ngoại tệ; lập dự án đầu tư vốn; bảo hiểm; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; dịch vụ tư vấn tài chính; tiền tệ; đánh giá tài chính; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; dịch vụ tài chính; thông tin tài chính; cho vay [tài chính]; quản lý tài chính; đại diện bảo lãnh; ngân hàng; văn phòng tín dụng; tư vấn nợ; thuê mua tài chính giá rẻ; môi giới chứng khoán; dịch vụ quỹ tiết kiệm; dịch vụ gây quỹ; tư vấn lập báo cáo đầu tư; tư vấn đầu tư; tư vấn định giá bất động sản; kinh doanh bất động sản.

(210)	4-2020-01439	(220)	13.01.2020
		(441)	27.04.2020
(540)		(531)	26.15.15; 26.15.9; 26.15.11; A26.11.8
		(591)	Xanh lá mạ, xanh lá mạ đậm, xanh dương, trắng, nâu.
		(731)	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NOVVA (VN) 313B-315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 07, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
		(740)	Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 35: Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng; tư vấn quản lý chi phí xây dựng.

Nhóm 37: Tư vấn xây dựng; giám sát xây dựng; dịch vụ tháo dỡ công trình xây dựng; lắp đặt thang máy, cầu thang tự động, các loại cửa tự động; lắp đặt các thiết bị cho tòa nhà văn phòng và căn hộ; cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; sửa chữa máy móc, thiết bị; sửa chữa, bảo trì hàng điện - điện tử; sửa chữa, bảo trì nhà ở, căn hộ, văn phòng; nạo vét kênh mương, sông rạch; bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác; sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị điện tử và quang học; bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy; khai thác đá, cát, sỏi, đất sét; khai thác quặng kim loại; khai thác và thu gom than bùn; khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón; khai thác gỗ; dịch vụ giặt là; xây dựng nhà máy và dây chuyền sản xuất mía đường; lát mặt đường; rải nhựa đường; dịch vụ xây, lát; xây dựng công trình dân dụng; xây dựng công trình công nghiệp; xây dựng bến cảng, bến tàu; xây dựng; xây dựng đê chắn sóng.

(210)	4-2020-01440	(220)	13.01.2020
		(441)	27.04.2020
(540)		(531)	26.15.15; 26.15.9; 26.15.11; A26.11.8
		(591)	Xanh lá mạ, xanh lá mạ đậm, xanh dương, trắng, nâu.
		(731)	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NOVVA (VN) 313B-315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 07, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
		(740)	Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 38: Dịch vụ truyền thông; dịch vụ truyền hình; dịch vụ cổng thông tin điện tử; dịch vụ viễn thông; dịch vụ truyền thư điện tử; dịch vụ truyền video theo yêu cầu; dịch vụ hãng tin tức; dịch vụ truyền tin và hình ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; dịch vụ cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; thiết lập mạng lưới internet, cung cấp dịch vụ internet công cộng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-01441**

(220) 13.01.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 26.15.15; 26.15.9; 26.15.11; A26.11.8

(591) Xanh lá mạ, xanh lá mạ đậm, xanh dương, trắng, nâu.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA (VN)

313B-315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 07, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 39: Đại lý du lịch; vận chuyển hàng hóa; dịch vụ lữ hành quốc tế và nội địa; điều hành du lịch; dịch vụ đặt chỗ và tổ chức tua du lịch; tổ chức tua du lịch; vận tải hàng hóa và hành khách bằng đường bộ và đường thủy; đại lý vận tải; kinh doanh khai thác cảng, bến tàu; kho bãi và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ giữ xe; bốc xếp hàng hóa; bưu chính; chuyển phát; dịch vụ giao nhận hàng hóa; kinh doanh kho bãi; hướng dẫn tham quan du lịch; du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; vận tải hàng không; sắp xếp cuộc đi chơi trên biển; lưu giữ tàu thuyền; dịch vụ chia sẻ xe hơi; chuyên chở bằng xe do động vật kéo; chuyên chở bằng xe đẩy tay; dịch vụ lái xe; phân phối năng lượng; cho thuê thiết bị cung cấp dưỡng khí cho thợ lặn; dịch vụ gói quà; lưu trữ ở dạng vật lý các dữ liệu và tài liệu dạng điện tử; dịch vụ hoa tiêu; vận tải bằng đường ống dẫn; vận tải bằng du thuyền; dịch vụ khuôn vác; trục vớt tàu; cho thuê hầm rượu sử dụng điện; cho thuê ô tô đua; cho thuê hệ thống định vị, dẫn đường; cho thuê thùng chứa (công-te-nơ) dùng để cất giữ hàng hoá; cho thuê xe lăn; hoạt động cứu hộ [vận tải]; lai dắt tàu thuyền; thông tin về giao thông; vận chuyển và tích trữ rác; vận chuyển đồ đạc; dịch vụ lai kéo xe hỏng; cung cấp nước bằng đường ống; du lịch sinh thái; dịch vụ đóng gói hàng hóa; đặt vé máy bay, xe cộ; dịch vụ làm visa cho khách; đại lý vé máy bay; môi giới hàng hải, cho thuê kho bãi; bãi đỗ xe; dịch vụ vận tải bằng xe điện; vận chuyển bằng cáp treo.

(210) **4-2020-01449**

(220) 13.01.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) A18.5.7; 26.4.4; A26.4.5

(591) Đỏ, xanh, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MINH THÀNH (VN)

285/11 Âu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy công nghiệp và thiết bị công nghiệp như: máy hút không khí, máy ép ly (đóng gói), máy đóng nắp chai, máy tách hạt, máy hàn điện, máy hút bụi.

Nhóm 11: Máy làm kem; máy sấy thực phẩm; quạt gió làm mát (điều hòa không khí); bếp gas; bếp điện; nồi cơm điện; nồi làm tỏi đen (dùng điện).

(210) **4-2020-01476**

(220) 13.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

BLUEOZONE

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
HÀNH TINH XANH (VN)

33 Phan Bá Phiến, phường 12, quận Tân
Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Máy chế tạo ozone để khử mùi không khí, khử trùng thực phẩm và diệt khuẩn.

(210) **4-2020-01496**

(220) 13.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)



BuyAll

(531) 26.4.4; A26.4.18; 26.4.10

(591) Trắng, đỏ, đen.

(731) ĐỒ VIỆT PHƯƠNG (VN)

Số 263 Văn Cao, An Khê 1, phường Đằng
Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO
CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; thương mại điện tử (mua bán sản phẩm hay dịch vụ thông qua internet và các phương tiện điện tử khác); hỗ trợ khách hàng qua mạng internet; quản lý cơ sở dữ liệu khách hàng qua mạng internet; quảng cáo qua phương tiện truyền thông và internet; quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; phân phối, bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ hãng thông tin thương mại; thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ so sánh giá cả; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; cung cấp sản phẩm dịch vụ trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ tiếp thị; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; biên soạn chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; cung cấp hỗ trợ (kinh doanh) trong hoạt động nhượng quyền thương mại; tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; buôn bán (bán buôn, bán lẻ) các sản phẩm gồm sữa, sản phẩm sữa, trứng, bột ăn dặm, bột ngũ cốc, thực phẩm chức năng, vitamin tổng hợp, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, đồ uống có gas (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), nước tinh khiết (đồ uống), rượu, bia, thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao, máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm máy vi tính, thiết bị viễn thông, đồng hồ, kính mắt, máy ảnh, vật liệu ảnh, thức ăn cho động vật cảnh, hàng lưu niệm, thiết bị nghe nhìn, văn phòng phẩm, trò chơi, đồ chơi, hàng may mặc, giày dép, cặp, túi, ví, đồ da và giả da, dụng cụ y tế, mỹ phẩm, vật phẩm vệ sinh, đồ điện gia dụng (máy xay sinh tố, máy xay thịt, máy pha cà phê, nồi cơm điện, ấm đun nước, bếp, lò vi sóng, lò nướng, ti vi, tủ lạnh, máy hút bụi), giường, tủ, bàn ghế, đồ nội thất, đèn, đồ dùng nhà bếp (nồi, chảo, dao, thớt, ly, tách, (rá, đĩa, muống, rổ, thau, chậu), dụng cụ làm vườn, đồ dùng nhà tắm và

phòng giặt (bộ chia xà phòng, kệ đựng mỹ phẩm, bàn chải, móc treo khăn, bộ đựng bàn chải và kem đánh răng), xe nôi, xe đẩy, ghế ăn trẻ em, bình sữa, phụ kiện chăm sóc em bé, hàng gia dụng bao gồm: bồn tắm, phụ kiện bồn tắm, chậu rửa mặt, vòi hoa sen, vòi cho ống và đường ống dẫn, đèn pin, bật lửa, giá sách, tủ quần áo bằng nhựa và bằng gỗ, giá treo quần áo, thùng rác, chổi, xô, thùng, dụng cụ mỹ phẩm, dụng cụ đựng tiền tiết kiệm (lợn đất), lược chải tóc, dụng cụ nấu ăn không dùng điện, bát đĩa bằng sành, lọ đựng gia vị, cốc để uống, dụng cụ ép trái cây không dùng điện cho mục đích gia dụng, gang tay dùng cho mục đích gia dụng, rổ/giỏ dùng cho mục đích gia dụng, máy trộn khuấy không chạy điện cho mục đích gia dụng, cân, thiết bị điện tử, thiết bị phòng cháy chữa cháy, thiết bị đo đạc, thiết bị quang học, dụng cụ bảo hộ lao động, thiết bị bảo hộ, thiết bị di động và các phụ kiện của chúng, thiết bị chiếu sáng, thiết bị vệ sinh, đồ dùng trong nhà tắm, dụng cụ âm nhạc, đồ dùng học tập, thiết bị giảng dạy, đồ trang trí nội thất (tranh, ảnh, hoa giả), đồ lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ nội thất dùng trong gia đình và văn phòng, máy móc và thiết bị văn phòng, quần áo, phụ kiện thời trang, đồ trang sức, dụng cụ nhà bếp, thiết bị nhà bếp, chăn ga gối đệm, dụng cụ thể thao, máy tập thể dục thể thao, vali, túi xách, dụng cụ cầm tay, thiết bị cầm tay, sách báo, tạp chí, ấn phẩm, xe cộ các loại, thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông, đồ gốm sứ thủy tinh, đồ điện gia dụng bao gồm: thiết bị làm sạch không khí, thiết bị làm lạnh không khí, thiết bị làm nóng không khí, đèn chùm, đèn lồng, lò nướng bánh mì, thiết bị làm lạnh nước, thiết bị làm nóng nước, chảo rán dùng điện, thiết bị sưởi, nồi nấu đa năng, máy làm bánh gạo bằng cách giã, nghiền, chạy điện, dùng cho mục đích gia dụng, máy sấy tóc, quạt điện, quạt phun sương, máy làm kem, máy làm sữa đậu nành chạy điện, máy sấy quần áo, bàn là, máy cạo râu, máy rửa bát, máy móc xây dựng, máy móc dùng trong nông nghiệp, thiết bị và dụng cụ làm đẹp, thiết bị làm lạnh, thiết bị gia nhiệt, đồ dùng cho trẻ em/trẻ sơ sinh, kết sắt an toàn, máy tính tiền, máy bán hàng tự động, dụng cụ trên bàn ăn (dao, thìa, đĩa, nĩa, đũa ăn), đồ kim hoàn, đá quý, đồng hồ và dụng cụ đo thời gian.

Nhóm 38: Truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; cung cấp diễn đàn trực tuyến; cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa; dịch vụ viễn thông liên quan đến thanh toán điện tử; truyền tập tin dữ liệu số; cung cấp dịch vụ truy cập vào website trên mạng máy tính, nhờ đó bên thứ ba có thể chào hàng và dịch vụ, tiếp nhận và đáp ứng các đơn đặt hàng, ký kết hợp đồng và thực hiện hoạt động kinh doanh; dịch vụ hội thảo qua web.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hàng hoá; cho thuê kho bãi và lưu giữ hàng hóa; đóng gói hàng hoá; thông tin về vận tải; cho thuê xe; môi giới vận tải; dịch vụ giao hàng; dịch vụ chuyển thư, hàng hoá và chuyển phát nhanh; cho thuê kho chứa hàng; kho hàng hoá.

(210) **4-2020-01514**

(540)



(220) 13.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) 7.1.15; 1.15.15

(591) Trắng, da cam, xanh dương, da cam đậm, da cam nhạt, đen, vàng.

(731) TẬP ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM (VN)

(740) Số 1, phố Khâm Thiên, phường Khâm Thiên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 01: Hoá chất hoạt động bề mặt alkyl benzen sulfonic mạch thẳng (las) (hoá chất dùng trong công nghiệp); dung môi (hoá chất dùng trong công nghiệp); vật liệu tổng hợp dùng để hấp thu dầu; chất phụ gia làm sạch dùng cho xăng dầu; tác nhân để phân huỷ dầu mỡ; hoá chất tách dầu; chất phụ gia (hoá chất dùng cho nhiên liệu động cơ); chất phụ gia hoá học cho dầu; dầu phanh; tác nhân phân tán dầu; tác nhân phân tán dầu mỡ; hoá chất để làm trắng dầu; hoá chất tinh chế dầu; phụ gia hoá chất dùng cho dầu lửa; dầu hộp số.

Nhóm 04: Dầu (nhiên liệu); dầu nhờn; dầu xăng; mỡ bôi trơn; dầu nhiên liệu; nhiên liệu; gaz nhiên liệu; mỡ dùng cho súng (vũ khí); mỡ công nghiệp; dầu công nghiệp; dầu hoá; chất bôi trơn (dầu nhờn); dầu mazut; nhiên liệu khoáng; nhiên liệu động cơ; khí dầu; dầu dùng cho sơn; dầu dùng để vẽ; parafin; xăng; dầu mỏ (thô hoặc tinh chế); hỗn hợp nhiên liệu đã khí hoá; ét xăng (benzin); phụ gia không phải hoá chất dùng cho nhiên liệu động cơ; nhiên liệu diesel (dầu gazoin); cồn khô (dùng để làm chất đốt); dầu diesel; dầu động cơ; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; bồn chứa bằng kim loại; thùng phuy bằng kim loại; thùng thép dùng để đựng xăng dầu; bể chứa xăng dầu bằng kim loại; bình ga (bình chứa) bằng kim loại; van ga bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy móc); ống dẫn bằng kim loại dùng để dẫn gas; đai bằng thép dùng cho ống dẫn gas; bồn chứa xăng dầu trên xe ô tô bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; vỉ kèo bằng kim loại.

Nhóm 07: Máy lọc dầu; máy phân ly dầu/hơi nước; cột bơm xăng dầu điện tử; bơm xăng dầu điện tử dùng cho trạm phục vụ ô tô.

Nhóm 12: Các loại xe vận chuyển xăng dầu, hóa chất.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý mua bán và đại lý ký gửi các loại hàng hoá sau: xăng dầu, dầu mỡ và khí đốt, sơn, véc ni, nhựa thông, thuốc màu, cao su, thiết bị và phụ tùng máy công-nông nghiệp, kim loại, quặng kim loại, dầu mỡ nhờn, nhựa đường, bếp cồn, cồn khô, vật tư thiết bị phục vụ ngành xăng dầu và các ngành công nghiệp khác như khai thác khoáng sản, năng lượng, luyện kim, cơ khí, hóa chất, sản xuất hàng tiêu dùng, thực phẩm, điện tử - tin học, chế tạo xe, dệt may, đóng tàu, sản xuất vật liệu xây dựng và quốc phòng, khí hoá lỏng; mua bán, đại lý mua bán và đại lý ký gửi các loại hàng hoá sau: thiết bị vật tư phục vụ ngành gas, sản phẩm lọc dầu và hoá dầu, phụ gia, thuốc pha thêm, dung môi, các phương tiện bao bì, thùng phuy chứa đựng xăng dầu, trang thiết bị bảo hộ lao động, phòng cháy chữa cháy, hàng kim khí, hoá chất, vật liệu điện, dụng cụ cơ khí như dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công hoặc vận hành bằng động cơ, dụng cụ (bộ phận của máy), than và chất đốt các loại, nhiên liệu và vật liệu cháy sáng, vật liệu để bao gói, bịt kín, cách ly, khoáng sản, khí đốt hóa lỏng, hoá chất, than, thiết bị đo lường điều khiển, phương tiện tôn chứa cho các công trình dầu khí, công nghiệp và dân dụng, phương tiện vận tải; xuất nhập khẩu xăng dầu, vật tư, thiết bị phục vụ ngành xăng dầu và các ngành công nghiệp khác như khai thác khoáng sản, năng lượng, luyện kim, cơ khí, hóa chất, sản xuất hàng tiêu dùng, thực phẩm, điện tử-tin học, chế tạo xe, dệt may, đóng tàu, sản xuất vật liệu xây dựng và quốc phòng; mua bán và đại lý mua bán xăng dầu để cung ứng cho ngành hàng không; xuất nhập khẩu; nhập uỷ thác bao tiêu (dịch vụ xuất nhập khẩu); xuất nhập khẩu nguyên liệu, thiết bị, vật tư phục vụ cho sản xuất kinh doanh; đại lý bán lẻ xăng dầu; tổng đại lý bán các loại xăng dầu và các sản phẩm hoá dầu; dịch vụ môi giới thương mại; đại lý mua bán các sản phẩm dầu khí; tạm nhập, tái xuất, chuyển khẩu xăng dầu và các sản phẩm hoá dầu; cung ứng xăng dầu hàng không; mua bán nước ngọt, nhiên liệu, xăng dầu cho tàu thủy nội địa; lập thiết kế tổng dự toán và lập dự toán các dự án kinh doanh; quản lý dự án kinh doanh; điều hành thực hiện dự án kinh doanh; buôn bán và xuất nhập khẩu

vật tư và thiết bị chuyên ngành hóa dầu; tư vấn lập hồ sơ mời thầu, lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng, lựa chọn nhà thầu cung cấp vật tư, thiết bị; mua bán phụ tùng ô tô, xe máy, xăng lốp; cửa hàng tiện lợi kinh doanh các mặt hàng: hoá mỹ phẩm, các chế phẩm dùng để tẩy rửa, làm sạch và trang điểm, chế phẩm dược phẩm và chất bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm chức năng, đồng hồ, đồ trang sức cá nhân, dụng cụ mỹ phẩm, dụng cụ trang điểm, lược và bàn chải, đồ trang trí cho tóc (cụ thể là băng buộc tóc, cặp tóc), văn phòng phẩm, tạp chí [định kỳ] và sách, thiết bị và dụng cụ và phụ kiện nhiếp ảnh (cụ thể là máy ảnh, bộ lọc, gậy cầm tay dùng để tự chụp ảnh), bộ đồ du lịch (bao gồm đồ da, túi du lịch, vali du lịch, hàng thủ công mỹ nghệ từ mây tre lá nứa, dụng cụ và đồ chứa cho mục đích gia dụng hoặc bếp núc, vải và các sản phẩm dệt, trang phục, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ chơi, lương thực, thực phẩm bao gồm sữa và các sản phẩm sữa, rau, quả, thịt, cá được bảo quản, phơi khô, nấu chín hoặc đóng hộp, cà phê, chè, ca cao, chế phẩm ngũ cốc, bánh mì, bánh ngọt và kẹo, kem lạnh, trái cây tươi, thức ăn và đồ uống cho động vật, bia, nước khoáng, nước có ga và các loại đồ uống không có cồn, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, rượu và các loại đồ uống có cồn (trừ bia), thuốc lá và vật dụng cho người hút thuốc; dịch vụ cung cấp (bán) thực phẩm và đồ uống tại cửa hàng tiện lợi.

Nhóm 37: Dịch vụ xây lắp các công trình xăng dầu, các công trình dân dụng và công trình công nghiệp; xây dựng công trình công nghiệp, dân dụng, công trình thuỷ, kho xăng dầu, cơ sở hạ tầng, công trình giao thông; giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị xây dựng và thiết bị cho công trình xây dựng; thi công lắp đặt hệ thống đường ống áp lực, hệ thống xử lý nước thải, hệ thống phòng cháy chữa cháy, lắp đặt các loại bồn chứa xăng dầu trên xe ô tô; sửa chữa, bảo dưỡng các công trình xăng dầu, công trình hoá dầu, các công trình dân dụng và công trình công nghiệp; bảo dưỡng, sửa chữa máy bơm và cột bơm nhiên liệu, các thiết bị xăng dầu, thiết bị sử dụng gas, thiết bị đo lường xăng dầu, hệ thống công nghệ cửa hàng xăng dầu; đại tu, trùng tu, sửa chữa, bảo hành ô tô, máy móc, thiết bị ngành xây dựng, thiết bị ngành xây lắp xăng dầu; sửa chữa, lắp đặt các loại vật tư, thiết bị, phương tiện tồn chứa, vận chuyển, bơm rót của ngành dầu khí; dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, sơn, thay thế phụ tùng, máy móc, trang thiết bị trên tàu, xà lan chở xăng dầu, xe có động cơ, mô tô; dịch vụ rửa xe, thay dầu mỡ, sơn chống rỉ; sửa chữa giàn khoan và các thiết bị dầu khí; đóng tàu, sửa chữa, nâng cấp tàu, xà lan, phương tiện vận tải thuỷ, tàu đánh cá, các loại xe vận chuyển xăng dầu, hoá chất, khí hoá lỏng; dịch vụ vệ sinh, xúc rửa tàu biển, xà lan và các loại bồn, bể chứa xăng dầu và các sản phẩm hoá dầu; dịch vụ vệ sinh công nghiệp cho các công trình, kho xăng dầu, khí hoá lỏng, hoá chất, cửa hàng xăng dầu và công trình công nghiệp; lắp đặt thiết bị phòng cháy chữa cháy; thi công xây lắp các công trình xăng dầu và khí đốt (kho chứa, trạm xăng, cửa hàng bán lẻ xăng dầu). trạm phục vụ xe cộ [nạp nhiên liệu và bảo dưỡng]; dịch vụ sửa chữa xe hỏng; làm sạch xe cộ; bảo dưỡng xe cộ; đánh bóng xe cộ; tra dầu mỡ xe cộ; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ.

Nhóm 39: Dịch vụ giữ hộ xăng dầu (dịch vụ lưu giữ hàng hóa); dịch vụ vận tải xăng dầu, khí hoá lỏng, hàng hoá và hành khách bằng các phương tiện vận tải đường bộ, đường thuỷ, hàng không; dịch vụ chiết nạp gas hoá lỏng.

Nhóm 40: Dịch vụ tái sinh dầu mỡ nhờn (xử lý vật liệu theo đơn đặt hàng); dịch vụ pha chế dầu mỡ nhờn (xử lý vật liệu theo đơn đặt hàng); dịch vụ xử lý dầu mỡ nhờn (xử lý vật liệu theo đơn đặt hàng); pha chế hoá dầu (xử lý vật liệu theo đơn đặt hàng).

Nhóm 42: Khảo sát thiết kế công trình xăng dầu và dân dụng; thiết kế, đo đạc công trình ngành đo vẽ địa hình; thiết kế tổng mặt bằng xây dựng công trình; thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp; thiết kế nội ngoại thất công trình; tư vấn thiết kế hệ thống

tự động hoá (không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình và thiết kế phương tiện vận tải); dịch vụ đo lường xăng dầu và các nhiên liệu khác; dịch vụ kiểm định dung tích xăng dầu và các nhiên liệu khác; dịch vụ lập ba-rem thiết bị tồn chứa xăng dầu và các nhiên liệu khác; đo độ dày kim loại bằng phương pháp siêu âm; dịch vụ tư vấn kỹ thuật, phân tích phục vụ ngành xăng dầu; phân tích, thử nghiệm, tư vấn và dịch vụ kỹ thuật hoá dầu; dịch vụ hoá nghiệm xăng dầu và các sản phẩm hoá dầu; tư vấn chuẩn bị dự án, cụ thể là: lập quy hoạch và tổng sơ đồ phát triển, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật; tư vấn thực hiện dự án, cụ thể là: khảo sát địa chất, địa hình, thủy văn, thẩm tra thiết kế, thẩm tra tổng dự toán, thẩm tra dự toán; đánh giá tác động môi trường và đánh giá kết quả xử lý môi trường; kiểm định chất lượng công trình xây dựng; chuyển giao công nghệ liên quan đến phục vụ kinh doanh gaz; khảo sát mỏ dầu; thăm dò dầu mỏ; kiểm tra giếng dầu; phân tích cho lĩnh vực khai thác dầu mỏ; dịch vụ thăm dò trong lĩnh vực công nghiệp dầu, khí và khai thác mỏ.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cung cấp đồ ăn thức uống mang đi do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2020-01540**

(220) 13.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Maon

(731) CÔNG TY TNHH JL VIỆT NAM (VN)
92-94-96 Phan Khiếm ích, phường Tân
Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW
FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần áo, giày dép, mũ (nón).

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, giày dép, mũ (nón).

(210) **4-2020-01551**

(220) 13.01.2020

(441) 27.04.2020

(300) 4274918 26.08.2019 IN

(540)

TESNOR

(731) LAILA NUTRACEUTICALS (IN)
40-15-14, Brindavan Colony,
Vijayawada-520 010, Andhra Pradesh,
India

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW
OFFICE)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung dược phẩm; chất bổ sung trị liệu; chất bổ sung khoáng chất; chất bổ sung thảo dược; chất bổ sung vitamin; chất bổ sung ăn kiêng cho thực phẩm.

(210) **4-2020-01553**

(220) 13.01.2020

(540)

(441) 27.04.2020

ICS

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC QUỐC TẾ ICS (VN)

915 đường Nguyễn Duy Trinh, phường Bình Trưng Đông, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; giảng dạy; trường đào tạo (giáo dục); sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp.

(210) **4-2020-01581**

(220) 14.01.2020

(540)

(441) 27.04.2020



(531) 6.1.2; A5.1.5; 26.1.1; 18.3.2

(591) Xanh lá cây, trắng, xanh dương, vàng, đỏ.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP VÀ DỊCH VỤ DU LỊCH TU SẢN (VN)

Thôn Pải Lũng, xã Pải Lũng, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang

(511) Nhóm 29: Đậu đã được bảo quản, hạt tằm ướp hương vị.

(210) **4-2020-01647**

(220) 14.01.2020

(540)

(441) 27.04.2020



(531) A5.3.15; 7.3.11; A5.3.13; 1.15.23

(591) Trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh lá mạ.

(731) PHẠM THÀNH CHUNG (VN)

G3.4011 Vinhomes Green Bay Mễ Trì, số 7 đại lộ Thăng Long, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý; kim loại quý và các hợp kim của chúng; trang sức mỹ nghệ; đồng hồ và dụng cụ đo thời gian; đồ giả kim hoàn hoặc kim hoàn làm bằng kim loại hoặc đá quý.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; dụng cụ và vật liệu dùng để vệ sinh; dụng cụ mỹ phẩm; thủy tinh thô hoặc bán thành phẩm (trừ kính dùng trong xây dựng); đồ sành, sứ dùng cho mục đích gia đình và trang trí.

Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; áo mưa; đồ đi chân; đồ đội đầu; phụ kiện trang phục.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-01663**

(220) 14.01.2020

(540)

(441) 27.04.2020



(591) Xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ ĐIỆN MÁY THÔNG MINH
(VN)

18Bis/22/3 Nguyễn Thị Minh Khai,
phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước, máy bơm chìm, máy bơm hồ cá, máy bơm nước thải, máy bơm tưới cây, máy bơm tự động, máy bơm thủy canh, máy cho cá ăn tự động.

(210) **4-2020-01664**

(220) 14.01.2020

(540)

(441) 27.04.2020



(531) 7.1.24; A7.1.11; A26.11.8

(591) Đỏ, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ ĐIỆN MÁY THÔNG MINH
(VN)

18Bis/22/3 Nguyễn Thị Minh Khai,
phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước, máy bơm chìm, máy bơm hồ cá, máy bơm nước thải, máy bơm tưới cây, máy bơm tự động, máy bơm thủy canh, máy cho cá ăn tự động.

(210) **4-2020-01679**

(220) 14.01.2020

(540)

(441) 27.04.2020



(531) A5.5.20; A5.5.21; 1.15.23

(591) Xanh dương, xanh lá mạ, đen.

(731) SỬ THỊ THỦY (VN)

Số 83 ngõ 42 Thành Công, phường
Thành Công, quận Ba Đình, thành phố
Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO
(VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, đồ đội đầu, đồ đi chân, đồ trang sức, túi xách, phụ kiện cá nhân (thắt lưng, giày dép, ví đựng tiền, khăn choàng, tóc giả, lông mi giả, ô, vali), sách báo, nhu yếu phẩm (đồ gia vị, đường, sữa, gạo, vôi, muối, dược phẩm, thực phẩm chức năng, chè, cà phê, bánh kẹo, đồ uống có cồn và không cồn), vật dụng chăm sóc cá nhân (mỹ phẩm, sữa tắm, đồ trang điểm, nước hoa, tinh dầu, xà phòng, dầu gội, kem đánh răng, chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng giặt, chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu

mỡ và mài mòn); đại lý ký gửi: quần áo, đồ đội đầu, đồ đi chân, đồ trang sức, túi xách, phụ kiện cá nhân (thắt lưng, giày dép, ví đựng tiền, khăn choàng, tóc giả, lông mi giả, ô, vali), sách báo, nhu yếu phẩm (đồ gia vị, đường, sữa, gạo, vãi, muối, dược phẩm, thực phẩm chức năng, chè, cà phê, bánh kẹo, đồ uống có cồn và không cồn), vật dụng chăm sóc cá nhân (mỹ phẩm, sữa tắm, đồ trang điểm, nước hoa, tinh dầu, xà phòng, dầu gội, kem đánh răng, chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng giặt, chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn); xuất nhập khẩu: quần áo, đồ đội đầu, đồ đi chân, đồ trang sức, túi xách, phụ kiện cá nhân (thắt lưng, giày dép, ví đựng tiền, khăn choàng, tóc giả, lông mi giả, ô, vali), sách báo, nhu yếu phẩm (đồ gia vị, đường, sữa, gạo, vãi, muối, dược phẩm, thực phẩm chức năng, chè, cà phê, bánh kẹo, đồ uống có cồn và không cồn), vật dụng chăm sóc cá nhân (mỹ phẩm, sữa tắm, đồ trang điểm, nước hoa, tinh dầu, xà phòng, dầu gội, kem đánh răng, chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng giặt, chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn); thương mại điện tử các sản phẩm hàng thanh lý, ký gửi như: quần áo, đồ đội đầu, đồ đi chân, đồ trang sức, túi xách, phụ kiện cá nhân (thắt lưng, giày dép, ví đựng tiền, khăn choàng, tóc giả, lông mi giả, ô, vali), sách báo, nhu yếu phẩm (đồ gia vị, đường, sữa, gạo, vãi, muối, dược phẩm, thực phẩm chức năng, chè, cà phê, bánh kẹo, đồ uống có cồn và không cồn), vật dụng chăm sóc cá nhân (mỹ phẩm, sữa tắm, đồ trang điểm, nước hoa, tinh dầu, xà phòng, dầu gội, kem đánh răng, chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng giặt, chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn).

Nhóm 41: Tổ chức các hoạt động xã hội, cụ thể là tổ chức các sự kiện nhằm mục đích giáo dục giới trẻ cách sống thân thiện với môi trường.

(210) **4-2020-01702**

(220) 14.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

KLINIX

(731) G BIOTECH, INC. (KR)

9-7, Hwangsaeul-ro 200beon-gil,
Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do,
Republic of Korea

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND
(MASTERBRAND)

(511) Nhóm 03: Chất làm mát hơi thở cho vật nuôi; chất làm sạch cho tai vật nuôi; dung dịch để nhuộm cho vật nuôi; thuốc nhuộm cho vật nuôi; xà phòng cho vật nuôi; dầu gội và dầu xả cho vật nuôi; dầu gội cho vật nuôi; chế phẩm để tắm cho vật nuôi; xà phòng giấy cho vật nuôi; dụng cụ để lấy cao răng cho vật nuôi; chế phẩm đánh răng cho vật nuôi, dầu dưỡng tóc cho vật nuôi; chất tẩy rửa cho vật nuôi; chất tẩy nhờn cho vật nuôi; chế phẩm để cố định sóng tóc cho vật nuôi; nước hoa cho động vật; thuốc nhuộm mỹ phẩm cho vật nuôi; mỹ phẩm cho động vật.

Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng cho thực phẩm động vật, chất bổ sung protein cho động vật; chế phẩm của nguyên tố vi lượng dùng cho động vật; vitamin cho động vật; chất bổ sung vitamin cho động vật; chất kích thích tăng trưởng cho động vật; chế phẩm làm sạch cho chó (thuốc diệt sâu bọ, côn trùng); chế phẩm dược phẩm để điều trị giun ở vật nuôi; vitamin cho vật nuôi; vitamin và khoáng chất bổ sung cho vật nuôi; chất bổ sung ăn kiêng cho vật nuôi dưới hình thức chữa trị; khoáng chất bổ sung ăn kiêng cho động vật; chất bổ sung ăn kiêng cho động vật; thực phẩm bổ sung kháng sinh cho động vật; chất bổ

sung ăn kiêng cho vật nuôi dưới dạng thức uống hỗn hợp dạng bột, chất bổ sung ăn kiêng cho vật nuôi; tấm lót dùng một lần động vật; tã cho vật nuôi.

Nhóm 31: Thức ăn cho chó; thức ăn vật nuôi; thức ăn cho chó con; thức ăn cho mèo; đồ uống cho vật nuôi; đồ ăn nhẹ cho vật nuôi; kẹo cao su cho vật nuôi; món ăn cho vật nuôi; thức ăn cho chuột hamster; thức ăn cho cá cảnh; thực phẩm đóng hộp cho chó; thực phẩm đóng hộp cho mèo; bánh quy cho chó; bánh ngọt cho thức ăn cho chó; xương nhai để tiêu hóa cho chó mèo; kẹo nhai cho chó; cát cho mèo; giấy ráp cho vật nuôi trong nhà; ổ cho vật nuôi trong nhà; giấy cát thơm cho vật nuôi.

(210) **4-2020-01703**

(220) 14.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 3.1.6; 3.1.8; A6.7.5; 7.1.24; A26.11.8

(591) Đen, da cam.

(731) G BIOTECH, INC. (KR)



9-7, Hwangsaetul-ro 200beon-gil,
Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do,
Republic of Korea

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND
(MASTERBRAND)


(511) Nhóm 03: Chất làm mát hơi thở cho vật nuôi; chất làm sạch cho tai vật nuôi; dung dịch để nhuộm cho vật nuôi; thuốc nhuộm cho vật nuôi; xà phòng cho vật nuôi; dầu gội và dầu xả cho vật nuôi; dầu gội cho vật nuôi; chế phẩm để tắm cho vật nuôi; xà phòng giấy cho vật nuôi; dụng cụ để lấy cao răng cho vật nuôi; chế phẩm đánh răng cho vật nuôi, dầu dưỡng tóc cho vật nuôi; chất tẩy rửa cho vật nuôi; chất tẩy nhờn cho vật nuôi; chế phẩm để cố định sóng tóc cho vật nuôi; nước hoa cho động vật; thuốc nhuộm mỹ phẩm cho vật nuôi; mỹ phẩm cho động vật; khăn giấy ướt cho vật nuôi; khăn giấy được làm ẩm trước để làm sạch cho vật nuôi.

Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng cho thực phẩm động vật, chất bổ sung protein cho động vật; chế phẩm của nguyên tố vi lượng dùng cho động vật; vitamin cho động vật; chất bổ sung vitamin cho động vật; chất kích thích tăng trưởng cho động vật; chế phẩm làm sạch cho chó (thuốc diệt sâu bọ, côn trùng); chế phẩm dược phẩm để điều trị giun ở vật nuôi; vitamin cho vật nuôi; vitamin và khoáng chất bổ sung cho vật nuôi; chất bổ sung ăn kiêng cho vật nuôi dưới hình thức chữa trị; khoáng-chất bổ sung ăn kiêng cho động vật; chất bổ sung ăn kiêng cho động vật; thực phẩm bổ sung kháng sinh cho động vật; chất bổ sung ăn kiêng cho vật nuôi dưới dạng thức uống hỗn hợp dạng bột, chất bổ sung ăn kiêng cho vật nuôi; tấm lót dùng một lần động vật; hộp có lớp lót để xả rác cho vật nuôi; tã cho vật nuôi.

Nhóm 31: Thức ăn cho chó; thức ăn vật nuôi; thức ăn trẻ em cho thức ăn cho chó; thức ăn cho mèo; đồ uống cho vật nuôi; đồ ăn nhẹ cho vật nuôi; kẹo cao su cho vật nuôi; món ăn cho vật nuôi; thức ăn cho chuột Hamster; thức ăn cho cá cảnh; thực phẩm đóng hộp cho chó; thực phẩm đóng hộp cho mèo; bánh quy cho chó; bánh ngọt cho thức ăn cho chó; xương nhai để tiêu hóa cho chó mèo; kẹo nhai cho chó; cát cho mèo; giấy ráp cho vật nuôi trong nhà; ổ cho vật nuôi trong nhà; giấy cát thơm cho vật nuôi.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-01723** (220) 14.01.2020
(441) 27.04.2020
(540)
- CEDAR ALLIANCE**
- (731) CEDAR ALLIANCE, LTD. (US)
1887 Whitney Mesa drive #5115
Henderson, Nevada 89014, USA
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)
- (511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý phân phối và bán buôn liên quan đến kinh doanh gỗ tấm để làm bút chì.
-

- (210) **4-2020-01738** (220) 14.01.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.1.1; A26.1.18; 26.4.1
- 
- (731) CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH
DUỠNG NUTIFOOD (VN)
281-283 Hoàng Diệu, phường 6, quận 4,
thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

- (511) Nhóm 05: Thực phẩm ăn kiêng dùng trong ngành y; chất bổ sung dinh dưỡng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng); thực phẩm cho trẻ sơ sinh; chế phẩm y tế dùng để làm thon người lại; đồ uống kiêng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng); bột ăn dặm cho bé sơ sinh; quần tã (bỉm) trẻ em và người lớn.

Nhóm 29: Sữa được làm từ các loại hạt ngũ cốc; sữa và các sản phẩm sữa; đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu); sữa chua Kéfia (đồ uống từ sữa); sữa chua; phô mát; thịt hộp; cá hộp; rau, củ, quả đã qua chế biến; xúc xích; chiết xuất từ thịt; trứng; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở hỗn hợp/kết hợp thịt và trái cây.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở chè (trà), cà phê, ca cao; trà các loại; cà phê; ca cao; cà phê hòa tan; chất chiết xuất từ cà phê; chất thay thế cà phê; bánh kẹo; bột ngũ cốc; kem ăn (kem lạnh); bánh mì ngọt các loại; đồ uống socola có sữa; cháo các loại.

Nhóm 32: Nước yến (đồ uống không chứa cồn dùng để giải khát); nước khoáng và nước uống có ga; đồ uống làm từ rau, củ, quả; đồ uống các loại (không chứa cồn); Xi rô; các chế phẩm khác (không có cồn) dùng để làm đồ uống; bia.

Nhóm 33: Rượu các loại.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán thực phẩm, đồ uống, hàng nông sản; dịch vụ siêu thị và cửa hàng chuyên doanh gồm: đồ nông sản, lương thực, thực phẩm, đồ uống, hàng may mặc, giày dép, mỹ phẩm, văn phòng phẩm, hàng lưu niệm, đồ điện gia dụng (máy giặt, máy hút bụi, máy xay sinh tố, máy rửa bát đĩa, máy thu hình, đầu đĩa, điện thoại, máy vi tính, tủ lạnh, máy điều hòa nhiệt độ, lò vi sóng, lò nướng, bếp từ, thiết bị làm nước nóng lạnh, nồi cơm điện, bếp điện, quạt điện, máy lọc nước, cây nước nóng lạnh, ấm điện đun nước), đồ

dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh, đồ nội thất, đồ dùng trong nhà bếp, thiết bị và dụng cụ nấu nướng, thiết bị chiếu sáng, thiết bị vệ sinh, dụng cụ và thiết bị thể thao, sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa; dịch vụ thăm dò dư luận cho mục đích nghiên cứu thị trường; dịch vụ hỗ trợ tư vấn quản lý kinh doanh và nhượng quyền thương mại liên quan đến kinh doanh; dịch vụ quảng cáo cho mục đích bán hàng.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống tại địa điểm mà khách hàng yêu cầu (do nhà hàng thực hiện).

(210) **4-2020-01739**

(540)



(220) 14.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; A26.1.18; 26.4.1

(731) CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH
DUỠNG NUTIFOOD (VN)

281-283 Hoàng Diệu, phường 6, quận 4,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm ăn kiêng dùng trong ngành y; chất bổ sung dinh dưỡng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng); thực phẩm cho trẻ sơ sinh; chế phẩm y tế dùng để làm thon người lại; đồ uống kiêng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng); bột ăn dặm cho bé sơ sinh; quần tã (bỉm) trẻ em và người lớn.

Nhóm 29: Sữa được làm từ các loại hạt ngũ cốc; sữa và các sản phẩm sữa; đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu); sữa chua kêfia (đồ uống từ sữa); sữa chua; phô mát; thịt hộp; cá hộp; rau, củ, quả đã qua chế biến; xúc xích; chiết xuất từ thịt; trứng; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở hỗn hợp/kết hợp thịt và trái cây.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở chè (trà), cà phê, ca cao; trà các loại; cà phê; ca cao; cà phê hòa tan; chất chiết xuất từ cà phê; chất thay thế cà phê; bánh kẹo; bột ngũ cốc; kem ăn (kem lạnh); bánh mì ngọt các loại; đồ uống socola có sữa; cháo các loại.

Nhóm 32: Nước yến (đồ uống không chứa cồn dùng để giải khát); nước khoáng và nước uống có ga; đồ uống làm từ rau, củ, quả; đồ uống các loại (không chứa cồn); Xi rô; các chế phẩm khác (không có cồn) dùng để làm đồ uống; bia.

Nhóm 33: Rượu các loại.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán thực phẩm, đồ uống, hàng nông sản; dịch vụ siêu thị và cửa hàng chuyên doanh gồm: đồ nông sản, lương thực, thực phẩm, đồ uống, hàng may mặc, giày dép, mỹ phẩm, văn phòng phẩm, hàng lưu niệm, đồ điện gia dụng (máy giặt, máy hút bụi, máy xay sinh tố, máy rửa bát đĩa, máy thu hình, đầu đĩa, điện thoại, máy vi tính, tủ lạnh, máy điều hòa nhiệt độ, lò vi sóng, lò nướng, bếp từ, thiết bị làm nước nóng lạnh, nồi cơm điện, bếp điện, quạt điện, máy lọc nước, cây nước nóng lạnh, ấm điện đun nước), đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh, đồ nội thất, đồ dùng trong nhà bếp, thiết bị và dụng cụ nấu nướng, thiết bị chiếu sáng, thiết bị vệ sinh, dụng cụ và thiết bị thể thao, sách,

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

báo, tạp chí, văn phòng phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa; dịch vụ thăm dò dư luận cho mục đích nghiên cứu thị trường; dịch vụ hỗ trợ tư vấn quản lý kinh doanh và nhượng quyền thương mại liên quan đến kinh doanh; dịch vụ quảng cáo cho mục đích bán hàng.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống tại địa điểm mà khách hàng yêu cầu (do nhà hàng thực hiện).

(210) **4-2020-01895**

(540)



(220) 15.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.3.20; 5.5.19; 5.5.8; 26.13.1

(591) Hồng, xanh lá cây.

(731) 1. LƯƠNG HUYỀN TRANG (VN)

80/29/4 Ngô Chí Quốc, khu phố 2, phường Bình Chiểu, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

2. Laura Georgiana Zana (RO)

Str George Enescu nr 88, bl 37, sc 3, ap 11, Craiova, Jud Dolj, Romania

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn uống.

(210) **4-2020-01982**

(540)



(220) 16.01.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA CHÂU (VN)

Lô đất C4, khu công nghiệp Tràng Duệ, xã Lê Lợi, huyện An Dương, thành phố Hải phòng

(740) Công ty Luật TNHH ADVACAS (ADVACAS LAW FIRM)

(511) Nhóm 17: Tô, côn, cút, chéch, chạc, măng sông (phi kim loại, dùng cho ống nước và ống nhựa mềm); tô, côn, cút, chéch, chạc, măng sông (phi kim loại, dùng cho ống nước và ống nhựa cứng).

(210) **4-2020-02036**

(540)



(220) 16.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.1.1; 3.1.16; 25.1.25; 3.6.6

(591) Đen, trắng, vàng, đỏ.

(731) URAI PHANICH CO., LTD. (TH)

54/1 Soi Sathorn 11, Yak 3, South Sathorn Road, Yannawa, Sathorn, Bangkok 10120, Thailand

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 02: Senlac; sơn; véc ni; dầu dùng để bảo quản gỗ; chất pha loãng sơn; dầu thông [chất pha loãng sơn]; sơn nhũ tương acrylic; lớp phủ dạng bột (sơn); sơn phun công nghiệp; sơn dầu sử dụng trong nghệ thuật; sơn phun; sơn/lớp phủ polyurethane; chất phủ dùng cho tấm lợp mái nhà [sơn]; sơn chống gỉ.

(210) **4-2020-02056** (220) 16.01.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) SANOTACT GMBH (DE)
Hessenweg 10, 48157 Muenster,
Germany
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS
(MINERVAS)

IMPACT ORIGINAL

(511) Nhóm 30: Bạc hà cho bánh kẹo; kẹo nhai (không dùng cho mục đích y tế); bánh kẹo sử dụng bạc hà; cam thảo hương vị bạc hà (bánh kẹo); viên ngậm hương vị bạc hà (bánh kẹo); bánh kẹo đường hương vị bạc hà; bánh kẹo hương vị bạc hà không đường; bánh kẹo không đường; bạc hà làm thơm miệng; kẹo bạc hà.

(210) **4-2020-02089** (220) 16.01.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.7.25; 26.13.25
(591) Đỏ đậm, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN
THƯƠNG HIỆU TRẦN GIA (VN)
Tầng 9, Coninco Tower, số 4 Tôn Thất
Tùng, phường Trung Tự, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần &
Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)



Turn on Ideas

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ mỹ thuật; đồ đạc trong nhà; đồ đạc văn phòng; đồ đạc trường học; tác phẩm nghệ thuật bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo.

Nhóm 35: Dịch vụ tuyển dụng nhân sự; dịch vụ người mẫu phục vụ cho quảng cáo hoặc xúc tiến việc bán hàng; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ; quản lý kinh doanh của những người hoạt động thể thao; giới thiệu sản phẩm; tư vấn quản lý nhân sự; nghiên cứu thị trường; dịch vụ nghiên cứu tiếp thị; đánh giá kinh doanh; thăm dò dư luận; quan hệ công chúng; marketing; quảng cáo; quảng cáo ngoài trời; quảng cáo thương mại trên đài phát thanh; quảng cáo thương mại trên truyền hình; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; sản xuất phim quảng cáo; xuất bản tài liệu quảng cáo; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ quảng cáo; dịch vụ soạn thảo tài liệu quảng cáo.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; giám sát thi công công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; lắp đặt và sửa chữa hệ thống điện; lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí; sơn nội và ngoại thất; hoàn thiện công trình xây dựng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hàng hóa, thư tín bằng đường bộ; dịch vụ khâu vá, bốc dỡ hàng hóa; dịch vụ cho thuê xe có động cơ; dịch vụ chuyển phát hàng hóa và thư tín; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ lưu kho.

Nhóm 40: Dịch vụ in; in mẫu vẽ; in ảnh chụp; in trên lụa; gia công gỗ; làm khung cho các tác phẩm nghệ thuật.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện và triển lãm nhằm mục đích vui chơi, giải trí, văn hóa, thể thao, giáo dục; tổ chức hội nghị, hội thảo; dịch vụ tổ chức sự kiện, các chương trình biểu diễn nghệ thuật; sản xuất chương trình truyền hình, trò chơi truyền hình; dịch vụ sản xuất và dàn dựng chương trình truyền hình; tổ chức các chương trình biểu diễn văn hóa nghệ thuật; sản xuất các chương trình truyền hình.

Nhóm 42: Kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế bao bì; thiết kế quần áo; thiết kế đồ họa nghệ thuật; thiết lập các bản vẽ công nghiệp.

(210) **4-2020-02132**

(220) 17.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

ENDOBYHY

(731) NGUYỄN QUANG HUY (VN)

Xóm Trung Thành, xã Định Trung, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Dụng cụ thắt cầm máu dùng trong phẫu thuật nội soi đại trực tràng (endoloop).

(210) **4-2020-02151**

(220) 17.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.3.23; 3.7.17; A26.11.9; 26.3.2

(731) YAO HUI HOLDINGS LIMITED (CN)

North of Xinzhuang Avenue, Team 4 of Xinzhuang Village, Shiling Town, Huadu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China 510850

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; mặt nạ của thợ lặn; tấm che/lưới trai cho mũ bảo hiểm; bộ quần áo lặn; kính đeo mắt 3d; mũ bảo hiểm.

Nhóm 35: Quảng cáo; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; marketing; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-02162**

(220) 17.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Medical WWT System

(591) Xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THIẾT BỊ Y TẾ CÔNG NGHỆ CAO HMED (VN)

122/5Bis Phạm Văn Hai, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Hệ thống thiết bị tự động xử lý nước thải, chuyên dụng cho ngành y tế.

(210) **4-2020-02185**

(220) 17.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

maXkin

(591) Xanh nước biển, trắng.

(731) MEDICRAFT CO., LTD. (TH)

1371 Sutthisarn Road, Dindaeng, Bangkok 10400, Thailand

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Kem làm trắng da; kem mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng; chế phẩm làm sạch mặt; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

(210) **4-2020-02230**

(220) 17.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

A ODI

(531) 25.1.6; A24.15.7

(591) Đen, da cam, vàng.

(731) CHEN HUIZHEN (CN)

Số 14 gác 141/23 Giáp Nhị, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội


(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: đồ chơi, ván trượt, giày trượt pa-tanh, thiết bị tập thể dục, xe đạp đặt cố định để tập luyện thể dục, vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao], vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao], thiết bị tập luyện thể hình, kính bảo hộ dùng cho thể thao, mũ bảo hiểm dùng cho thể thao, xe đạp, thiết bị xoa bóp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)


(210)	4-2020-02236	(220)	17.01.2020
(300)	88/568,170	(441)	27.04.2020
(540)	06.08.2019 US	(731)	REIGN BEVERAGE COMPANY LLC (US) 1547 N. Knowles Ave., Los Angeles, California 90063, USA
	REIGN INFERNO	(740)	Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 32: Đồ uống tăng lực; nước ngọt; đồ uống dùng trong thể thao.

(210)	4-2020-02237	(220)	17.01.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	26.13.1; A26.1.18; 26.1.1
		(591)	Đỏ, đen, vàng.
		(731)	LATTO FOOD AND DRINK CO., LTD. (TH) 333 Moo 4, Thamai, Krathum Baen, Samut Sakhon 74110, Thailand
		(740)	Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Rau củ quả (đã chế biến); rau, củ, đóng hộp; rau đã nấu chín; rau đã sấy khô; rau đã được bảo quản; trái cây, đã được bảo quản.

Nhóm 32: Đồ uống ép từ quả không chứa cồn; nước ép trái cây; đồ uống không cồn; nước ép chanh (đồ uống); đồ uống không cồn làm từ xi rô chanh; nước ép rau củ (đồ uống).

(210)	4-2020-02240	(220)	17.01.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	4.5.15; 3.7.6; A3.7.24; A5.3.14; 4.5.1; A2.5.23
		(591)	Vàng, xanh lá cây, đen, trắng, hồng.
		(731)	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VUI VIỆT NAM (VN) Tầng 3, số 101 - 103 - 105 - 107 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
		(740)	Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; nghiên cứu thị trường; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; sản xuất chương trình mua sắm trực tuyến; dịch vụ trung gian thương mại.

(210) **4-2020-02256**

(220) 17.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

metene

(731) XIAO, WU (CN)

Room 1103, 11th Floor, Hangwo International Building, Donghuan First Road, Jinglong Community, Longhua Street, Longhua District, Shenzhen City, China

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 21: Bồn tắm có thể bơm phồng dùng cho em bé; bình pha cà phê, không dùng điện; bàn chải đánh răng, dùng điện; hộp đựng đồ trang điểm; đồ dùng tẩy trang.

Nhóm 35: Quảng cáo; kiểm toán doanh nghiệp; dịch vụ kế toán; hỗ trợ quản lý doanh nghiệp thương mại; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; dịch vụ bán lẻ; chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

(210) **4-2020-02257**

(220) 17.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

LPOW

(731) XIAO, WU (CN)

Room 1103, 11th Floor, Hangwo International Building, Donghuan First Road, Jinglong Community, Longhua Street, Longhua District, Shenzhen City, China

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Cân; kính đeo mắt; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; tai nghe; dụng cụ đo; khóa điện.

Nhóm 10: Nhiệt kế cho mục đích y tế; bơm dùng để hút sữa mẹ; máy đo huyết áp; máy đo cholesterol; máy đo oxy [thiết bị y tế]; bình sữa cho trẻ em bú.

Nhóm 11: Máy sấy tóc; máy nướng thịt; máy làm kem lạnh; vòi hoa sen; ấm đun nước, dùng điện; quạt điện dùng cho cá nhân.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng, dùng điện; dụng cụ nhà bếp; bình tưới; cốc; bình thủy tinh [bình đựng cỡ lớn]; lược thưa để chải tóc.

(210) **4-2020-02258**

(220) 17.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) XIAO, WU (CN)

Room 1103, 11th Floor, Hangwo International Building, Donghuan First Road, Jinglong Community, Longhua Street, Longhua District, Shenzhen City, China

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

ANKOVO

(511) Nhóm 09: Nhãn hiển thị nhiệt độ, không dùng cho mục đích y tế; hộp đựng kính áp tròng; thiết bị sạc pin; máy đo; gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; nút bấm lỗ tai [dụng cụ bảo vệ tai].

Nhóm 10: Máy đo cholesterol; nạng chống cho người tàn tật; giường hơi cho mục đích y tế; núm vú giả cho em bé; máy đo nhiệt độ [thiết bị y tế]; máy đo oxy [thiết bị y tế].

(210) **4-2020-02268**

(220) 17.01.2020

(441) 27.04.2020

(300) 2057515 14.12.2019 AU

(540)

(731) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)

129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

Ballie

(511) Nhóm 07: Rô bột làm việc nhà; rô bột giúp việc nhà dùng cho cá nhân; rô bột để làm sạch; rô bột giúp việc thường nhật cho mục đích gia dụng.

Nhóm 09: Rô bột người máy có trí tuệ nhân tạo; người máy dùng trong giảng dạy; rô bột dùng trong giảng dạy; người máy giám sát an ninh; rô bột giám sát an ninh; loa âm thanh có trí tuệ nhân tạo.

(210) **4-2020-02270**

(220) 17.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A11.3.7; 26.2.7; 26.1.1; A5.3.13

(591) Nâu, da cam, xanh lá cây, trắng.

(731) PHẠM CÔNG TRÌNH (VN)


Tổ 4, khu 9, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh


(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)





(511) Nhóm 43: Khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống (do nhà hàng thực hiện); nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-02271** (220) 17.01.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A11.3.7; 26.2.7; 26.1.1; A5.3.13;
A5.3.15; A11.1.2
(591) Nâu, da cam, xanh lá cây, trắng.
(731) PHẠM CÔNG TRÌNH (VN)
Tổ 4, khu 9, phường Hồng Hà, thành phố
Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
GREENIP (GREENIP CO., LTD)
- 
- (511) Nhóm 43: Khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống (do nhà hàng thực hiện); nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ.
-

- (210) **4-2020-02272** (220) 17.01.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A11.3.7; 26.2.7; 26.1.1; A5.3.13
(591) Nâu, da cam, xanh lá cây, trắng.
(731) PHẠM CÔNG TRÌNH (VN)
Tổ 4, khu 9, phường Hồng Hà, thành phố
Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
GREENIP (GREENIP CO., LTD)
- 
- (511) Nhóm 43: Khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống (do nhà hàng thực hiện); nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ.
-

- (210) **4-2020-02273** (220) 17.01.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A11.3.7; 26.1.1; 26.2.7
(591) Nâu, da cam, xanh lá cây, trắng.
(731) PHẠM CÔNG TRÌNH (VN)
Tổ 4, khu 9, phường Hồng Hà, thành phố
Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
GREENIP (GREENIP CO., LTD)
- 
- (511) Nhóm 43: Khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống (do nhà hàng thực hiện); nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ.
-

- (210) **4-2020-02274** (220) 17.01.2020
(441) 27.04.2020
(540) (591) Xanh lá cây, trắng.
(731) PHẠM CÔNG TRÌNH (VN)
Tổ 4, khu 9, phường Hồng Hà, thành phố
Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
GREENIP (GREENIP CO., LTD)
- 
- (511) Nhóm 43: Khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống (do nhà hàng thực hiện); nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ.
-

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 43: Khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống (do nhà hàng thực hiện); nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ.

(210) **4-2020-02298**

(220) 17.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.1.1; A26.1.18

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MARICO
SOUTH EAST ASIA (VN)



Số 3, đường số 5, khu công nghiệp Sóng
Thần 1, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh
Bình Dương

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; dầu gội; xà phòng; sữa tắm; mỹ phẩm; sữa rửa mặt; xịt khử mùi; nước xúc tóc; thuốc đánh răng; tinh dầu.

(210) **4-2020-02413**

(220) 20.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) ELEV8 EDUCATION HOLDING LTD
(CY)



2 Ayias Elenis street, 5th floor, office
501, 1060, Nicosia, Cyprus

(740) Công ty TNHH Vũ Gia và cộng sự
(VUGIA&PARTNERS CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển đại hội; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức và điều khiển hội nghị chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn]; huấn luyện [đào tạo]; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; khóa đào tạo từ xa; thông tin giáo dục; khảo thí giáo dục; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục hoặc văn hoá; đào tạo thực hành [thao diễn]; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; xuất bản sách; xuất bản văn bản [không bao gồm những bài quảng cáo]; trường mẫu giáo; dịch thuật; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; đào tạo lại nghề; dịch vụ soạn thảo văn bản.

Nhóm 42: Điện toán đám mây; khôi phục dữ liệu máy tính; lập trình máy tính; dịch vụ sao chép chương trình máy tính; tư vấn bảo mật máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; tư vấn bảo mật dữ liệu; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; tư vấn bảo mật internet; bảo dưỡng phần mềm máy tính; cung cấp thông tin về công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; tư vấn công nghệ; nghiên cứu công nghệ; tư vấn thiết kế trang web.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-02431**

(540)



(220) 20.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) A7.1.11; 7.1.24; 7.3.11; 26.4.4

(591) Xanh da trời nhạt, xanh da trời đậm, xám, trắng.

(731) NGUYỄN CÔNG BỘ (VN)

Thôn Gò Cáo, xã Thủy Xuân Tiên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 36: Môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; định giá bất động sản; mua bán bất động sản; cho thuê mua bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; thông tin về xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; giám sát xây dựng công trình.

(210) **4-2020-02439**

(540)



(220) 20.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.2; A26.1.18

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ BẢO PHÚC (VN)

43 đường S2, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 09: Loa; máy thu hình (tivi); máy tăng âm (ampli); bộ trộn âm (mixer); ống nói (micro); đầu máy đọc đĩa kỹ thuật số.

Nhóm 11: Máy lọc nước; quạt điện; bếp ga; nồi cơm điện; bếp từ; bếp hồng ngoại.

(210) **4-2020-02440**

(540)



(220) 20.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.7.9; 2.7.23; 24.13.1; 26.1.1

(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) PHÒNG KHÁM SẢN PHỤ KHOA HOÀNG GIA (VN)

284B Nguyễn Trọng Tuyển, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng (thực phẩm dinh dưỡng dùng trong ngành y), dụng cụ và trang thiết bị y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

Nhóm 44: Dịch vụ thụ tinh nhân tạo; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ y tế từ xa; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ dược sỹ pha chế thuốc theo đơn.

(210) **4-2020-02442**

(220) 20.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.1.2; A26.1.18; 24.15.21; A24.15.7

(731) NGUYỄN BẢO HỢP (VN)

381 Điện Biên Phủ, phường Hoà Khê,
quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 02: Thuốc màu; sơn bóng; sơn mờ; sơn pu; vecni; chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ; thuốc nhuộm; thuốc cắn màu; nhựa tự nhiên dạng thô; kim loại dạng lá và dạng bột dùng cho hoạ sĩ, người làm nghề trang trí, nghề in và nghệ sĩ.

(210) **4-2020-02443**

(220) 20.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

VIN GOLD

(731) NGUYỄN BẢO HỢP (VN)

381 Điện Biên Phủ, phường Hoà Khê,
quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 02: Thuốc màu; sơn bóng; sơn mờ; sơn pu; vecni; chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ; thuốc nhuộm; thuốc cắn màu; nhựa tự nhiên dạng thô; kim loại dạng lá và dạng bột dùng cho hoạ sĩ, người làm nghề trang trí, nghề in và nghệ sĩ.

(210) **4-2020-02444**

(220) 20.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

GYNOWIFI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
TAMY (VN)

Nhà LK 9 Khu Tecco, phường Quang
Trung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS
INVEST JSC)

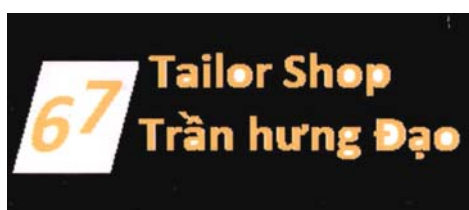
(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng sử dụng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-02457**

(220) 20.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.4.4; A26.4.18

(591) Vàng, đen, xám nhạt, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH HIỆU VẢI TƯỜNG
(VN)

Số 67 Trần Hưng Đạo, phường Minh An,
thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 18: Túi sách da; ví da; túi du lịch.

Nhóm 25: Quần, áo may mặc sẵn; thắt lưng da [trang phục].

Nhóm 35: Mua bán quần, áo, vải các loại.

Nhóm 40: Dịch vụ may đo quần áo, áo dài.

(210) **4-2020-02467**

(220) 20.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

MINALO

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN HỮU QUANG (VN)

Thôn Bà La, phường Đình Bảng, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; đá lạnh dùng cho đồ uống; viên nước đá; nước trà ướp lạnh; thạch trái cây (bánh kẹo).

(210) **4-2020-02490**

(220) 20.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Acuroff

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM Y-MED (VN)

Số 1-3, đường số 45, phường 06, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

(210) **4-2020-02504**

(220) 20.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

WONJIN EFFECT

(731) PARK, WEON JIN (KR)

1-106, Jinheung APT, 385, Seocho-daero, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm đa chức năng; mặt nạ làm đẹp đựng trong túi cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm không có bọt; chế phẩm làm sạch da và toàn thân (mỹ phẩm); nước thơm dùng cho da (mỹ phẩm); kem mỹ phẩm dùng để chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da; kem bôi da (mỹ phẩm); chế phẩm làm sạch dùng cho da (mỹ phẩm); nước thơm dùng để dưỡng mắt (mỹ phẩm); kem mắt (mỹ phẩm); tinh dầu ete dùng cho mặt; chất bôi môi làm trung hòa màu môi (son môi); chất dưỡng môi; nước dưỡng thơm dùng cho da mặt; kem dùng cho da mặt; mặt nạ làm đẹp; kem bôi tay; nước thơm để xức sau khi tắm; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem che khuyết điểm của da (mỹ phẩm); mỹ phẩm dùng để mát xa; nước thơm chống nắng (cho mục đích mỹ phẩm); mỹ phẩm chống nắng dạng lỏng; kem chống nắng; chế phẩm mỹ phẩm chống nắng không dùng cho mục đích y tế; kem dưỡng da dạng, lỏng và dạng đặc; mặt nạ dạng gel dùng cho da mặt là một loại mặt nạ làm đẹp; dầu gội đầu (không chứa thuốc); kem tẩy da chết dùng cho mặt (mỹ phẩm); sữa rửa mặt (mỹ phẩm); xà phòng dùng cho cá nhân (không chứa thuốc); xà phòng tắm dạng lỏng (không chứa thuốc).

Nhóm 35: Dịch vụ bán các mặt hàng sau: mỹ phẩm, xà phòng thơm, xà phòng tắm; dịch vụ cửa hàng bán buôn các mặt hàng sau: mỹ phẩm, xà phòng thơm, xà phòng tắm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ các mặt hàng sau: mỹ phẩm, xà phòng thơm, xà phòng tắm; dịch vụ đại lý bán hàng các mặt hàng sau: mỹ phẩm, xà phòng thơm, xà phòng tắm.

(210) **4-2020-02506**

(220) 20.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A26.11.12; 26.11.3



(731) QTERMINALS (QA)

P.O. Box 11112, Doha, Qatar

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Quản lý dự án thương mại và quản lý dự án kinh doanh cho các dự án công nghiệp; hỗ trợ quản lý kinh doanh hoặc công nghiệp; thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ [cửa hàng tư vấn tiêu dùng]; hỗ trợ quản lý kinh doanh; bán đấu giá; dịch vụ hãng thông tin thương mại; hỗ trợ quản lý công nghiệp hoặc thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác.

Nhóm 39: Lai dắt xe cộ, tàu và tàu thuyền; vận tải bằng sà lan; cho thuê tàu thuyền; lưu giữ tàu thuyền; vận tải bằng tàu thuyền; dịch vụ giao hàng; dịch vụ vận tải; vận chuyển bằng đường ống dẫn; cho thuê xe tải; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; xếp hàng vào kho; quản lý bến cảng và điều tiết giao thông vận tải trong bến cảng.

(210) **4-2020-02510**

(220) 20.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(731) TRỊNH ĐỨC CẢNH (VN)

197 Trần Phú, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 09: Chuột; bàn phím; loa; tai nghe; máy in dùng với máy tính.

Nhóm 11: Bóng đèn điện; đui đèn điện; ấm siêu tốc chạy điện.

Nhóm 16: Bao bì bằng giấy; bao bì bằng chất dẻo.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng thời trang.

(210) **4-2020-02513**

(220) 20.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.3.23

(591) Xanh.

(731) WON KUN LEE (KR)



(Songdo the sharp greenwork 1cha, Songdo-dong) 1604-701, 30, Art center-daero 97beon-gil, Yeonsu-gu, Incheon, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Xi lanh dùng cho máy móc; xi lanh thủy lực dùng cho máy móc; xi lanh động cơ dùng cho xe cộ; pít-tông cho xi lanh; xi lanh dùng cho động cơ; xi lanh điện dùng cho máy móc.

(210) **4-2020-02519**

(220) 20.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A18.1.19; 18.1.23; 26.1.1; 26.1.4;

A5.3.13; A5.3.15

(591) Xanh, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CICIMART (VN)



Số 4, đường Mạc Hiến Tích, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán hàng nông sản, rau tươi, củ tươi, quả tươi, rau củ quả đã được chế biến, thịt, gia súc, gia cầm; mua bán đồ dùng gia dụng (ly, chén, bát, đĩa gốm, sứ, thủy tinh, đồ dùng nhà bếp, bình nước, khay chén), đồ dùng văn phòng phẩm (bút, sách, thước kẻ, kéo), đồ chơi trẻ em, đồ điện gia dụng (bình nóng lạnh, tủ lạnh, điều hòa không khí, máy giặt, máy sấy quần áo, máy hút ẩm, tủ bảo quản thực phẩm, ấm đun nước siêu tốc, ấm sắc thuốc, tủ bếp, bàn là, bếp từ, bếp ga, thiết bị phân phối nước nóng lạnh, bộ nồi nấu, lò vi sóng, lò nướng, nồi lau điện, máy xay sinh tố, máy hút mùi, máy hút bụi, máy

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

sấy bát, máy sấy tóc, máy lọc nước tinh khiết, máy lọc không khí, máy xay đậu nành, máy sưởi, máy tạo ẩm, nồi cơm, nồi áp suất, nồi hầm, quạt, máy phát điện); mua bán con giống động vật, giống cây trồng; kinh doanh (mua bán) bánh kẹo, sữa, rượu, bia, nước giải khát, chè (trà), cà phê, chất tẩy rửa, hóa mỹ phẩm, gia vị, nước chấm, hạt ngũ cốc.

(210) **4-2020-02528**

(540)



(220) 20.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.8; 26.4.4; 16.3.13

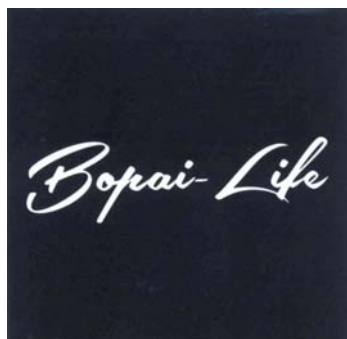
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ HOLOMIA (VN)

P1104, tầng 11 Trung tâm thương mại Hà Thành, 102 Thái Thịnh, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi; thiết bị trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao.

(210) **4-2020-02529**

(540)



(220) 20.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.1; A26.4.18

(731) GUANGZHOU WANGBULIAO LEATHER CO., LTD. (CN)

F12, NO.3 Wuheng Rd., Nanling Industrial Park, Taihe Town, BaiYun Dist., Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Ví tiền; túi sách học sinh; ví đựng thẻ; hộp đựng mũ bằng da thuộc; vali du lịch; ba lô; ví đựng tiền; túi mua hàng; cặp da; túi cho người cắm trại; túi xách tay; túi du lịch; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; vali xách tay; hòm bằng da thuộc hoặc giả da; vali (hành lý); túi dệt; túi hành lý; bao để móc chìa khóa; vali; túi cho thể thao; túi; ví đựng thẻ tín dụng (ví); ví đựng danh thiếp; ví tiền bằng da.

Nhóm 25: Áo len dài tay; áo sơ mi; áo sơ mi ngắn tay; áo khoác da dài; áo váy; áo khoác trùm đầu; áo khoác choàng (trang phục); áo choàng ngoài bằng lông thú; áo thun ngắn tay; váy; quần ống bó (quần dài); áo gió; áo phao khoác ngoài (trang phục); quần denim; giày; giày thể thao; giày kiểu đơn giản; giày da; giày nam; giày nữ; trang phục; quần dài; áo choàng ngoài; quần áo đan; áo ba lỗ cho nữ (tank top); váy liền quần; áo nỉ.

(210) **4-2020-02530**

(220) 20.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) SHENZHEN CITY JINBA
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
1/F, 8F, 9/F, 101, 3rd Building, No.110,
Tenglong Industrial Center, Xintian
Community, Guanlan Street, Longhua
Dist., Shenzhen, China

sofirn

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Pin điện, cho xe cộ; thiết bị sạc pin; pin galvanic; bộ pin điện; pin điện; ác quy điện; pin quang điện; pin mặt trời; tấm năng lượng mặt trời di động dùng để phát điện; thiết bị sạc cho thuốc lá điện tử; pin để thấp sáng; hộp pin; bình ác quy; kính râm; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; kính viễn vọng; pin điện có thể sạc lại; kính ngắm xa dùng cho khẩu pháo; bộ lọc ảnh, cụ thể là bộ lọc tia cực tím, cho nhiếp ảnh; pin lithium-ion (pin li-ion).

(210) **4-2020-02531**

(220) 20.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) SHENZHEN CITY JINBA
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
1/F, 8F, 9/F, 101, 3rd Building, No.110,
Tenglong Industrial Center, Xintian
Community, Guanlan Street, Longhua
Dist., Shenzhen, China

sofirn

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Bóng đèn; đèn; đèn bỏ túi; đèn pha để rọi sáng; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn chùm; đèn trần; chụp phản quang của đèn; đèn pin led; đèn pin bỏ túi; đèn dùng khi lặn; đèn đường; đèn dùng cho xe đạp; đèn cho xe cộ; đèn xe máy; đèn lồng; đèn hồ quang; đèn điện; thiết bị chiếu sáng cho sân khấu; bộ lọc ánh sáng (trừ loại dùng cho mục đích y tế hoặc nhiếp ảnh).

(210) **4-2020-02532**

(220) 20.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A5.3.13; A5.3.15

(731) 1. LÊ VIỆT ANH (VN)

Số 948, đường Trương Định, phường
Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố
Hà Nội

2. BÙI SONG TOÀN (VN)

Thôn Sơn Hô, xã Văn Đức, huyện Gia
Lâm, thành phố Hà Nội

digiskin

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S
CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh và phân phối các mặt hàng: miếng dán dùng cho: điện thoại, máy tính, laptop, máy ảnh; phụ kiện điện thoại; điện thoại; máy tính; tai nghe; sạc điện thoại; đồ gia dụng gia đình bao gồm: nồi, niêu, xoong chảo, ấm, chén, bát, đĩa, thìa, đĩa; đồ điện tử, cụ thể là: ti vi, tủ lạnh, máy giặt, máy lọc nước, điều hoà, quạt, đèn.

(210) **4-2020-02537**

(540)



(220) 20.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.3.23; A24.15.7

(591) Hồng, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH PURES GROUP (VN)

Số 113-115 phố Lê Duẩn, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, kem mỹ phẩm, dầu gội, chế phẩm nhuộm tóc, thuốc nhuộm tóc, dầu xả tóc, nước xúc tóc, keo xịt tóc, chế phẩm làm thẳng tóc, chế phẩm tạo sóng tóc, sữa tắm, kem làm trắng da, mặt nạ làm đẹp, phấn trang điểm, nước hoa, son, bông phấn các loại chì vẽ môi, chì vẽ mày, mascara, sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm), chế phẩm trang điểm, chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm; mua bán các dụng cụ phục vụ ngành tóc, cụ thể là lược chải tóc, máy sấy tóc; mua bán các dụng cụ phục vụ chăm sóc da, cụ thể là máy chăm sóc da, máy soi da; mua bán đồ trang sức, khuyên bấm qua lỗ tai và khuyên kẹp vào tai, ghim cài trang trí, dây xích thời trang, lắc đeo tay, vòng đeo tay, dây chuyền, măng séc, mặt dây chuyền, khoá thắt lưng, đồ nữ trang, nhẫn bằng kim loại quý, đồ nữ trang giả (đồ mỹ ký), ba lô, túi cho người cắm trại, cặp đựng giấy tờ, tài liệu, túi xách tay, ví tiền, túi du lịch, quần áo, quần áo may sẵn, váy, trang phục dệt kim, đồ đi ở chân, đồ đội đầu; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thị trường trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ tư vấn về thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ chăm sóc sức khỏe (spa); tư vấn sức khỏe.

(210) **4-2020-02538**

(540)



(220) 20.01.2020

(441) 27.04.2020


(531) 26.1.1; 26.1.5; 1.15.23

(731) SHING-SOFT8 INTERNATIONAL DEVELOPMENT CO., LTD (TW)

5th Floor, No. 9, Xingshan Road, Neihu District, Taipei, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật bản.

(210)	4-2020-02546	(220)	20.01.2020
		(441)	27.04.2020
(540)		(531)	3.1.14
		(731)	DAELIM B&CO CO., LTD. (KR) 52, Gongdan-ro, Seongsan-gu, Changwon-si, Gyeongsangnam-do, Korea
		(740)	Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn led; bồn vệ sinh; vòi cho bồn cầu; vòi xịt vệ sinh; vòi hoa sen; vòi hoa sen đứng; vòi cho chậu rửa tay; giá rửa tay (bộ phận lắp đặt vệ sinh); vòi bồn rửa mặt; bồn rửa chén; đèn phòng tắm; máy tiết trùng hơi nước cho phòng tắm; lò sưởi điện cho phòng tắm, bồn tắm; ống (bộ phận lắp đặt vệ sinh); thiết bị vệ sinh; thiết bị chiếu sáng cho nội thất.

Nhóm 19: Tấm xây dựng, không bằng kim loại; ốp tường, không bằng kim loại, để xây dựng; vật liệu trần, không bằng kim loại; gạch, không phải bằng kim loại, cho phòng tắm; tấm cửa, không bằng kim loại; cửa, không bằng kim loại; cửa sổ phi kim loại; tấm ốp trần phi kim; tấm ốp pa-neo phi kim; tấm lá trang trí và cách nhiệt mặt trước không bằng kim loại và dùng cho xây dựng, sàn nhà phi kim; vật liệu xây dựng cho sàn (phi kim); ván sàn; sàn gỗ đặc; khuôn trang trí phi kim loại để sử dụng trong xây dựng công trình; gạch, không bằng kim loại; vật liệu gia cố, không phải bằng kim loại, để xây dựng; vật liệu xây dựng trần phi kim loại.

Nhóm 20: Đồ nội thất; đồ nội thất nhà bếp; đồ nội thất phòng khách; tủ trưng bày (nội thất); giá đỡ tivi; ghế; ghế sofa; bức phát biểu; gương (nội thất); kệ nội thất; bàn ăn; kệ âm thanh (đồ nội thất); móc treo quần áo (phi kim); ngăn kéo đựng quần áo; tủ quần áo; bàn làm việc; giá đỡ sách (nội thất); bàn; nệm; khung ảnh.

Nhóm 35: Quảng cáo và dịch vụ thông tin thương mại qua internet; tư vấn trong lĩnh vực quản lý kinh doanh và tiếp thị; dịch vụ thương mại trực tuyến qua internet; bán lẻ bồn cầu; bán lẻ bồn rửa tay; bán lẻ bồn tắm, bán lẻ vòi xịt vệ sinh; bán lẻ đèn phòng tắm; bán lẻ gạch ốp tường, sàn hoặc trần; bán lẻ vòi bồn rửa tay; bán lẻ vòi cho bồn cầu; bán lẻ vòi hoa sen; bán lẻ đồ nội thất; bán lẻ đồ nội thất nhà bếp; bán lẻ cửa (không phải bằng kim loại), bán lẻ khuôn đúc (phi kim); bán lẻ đèn led; bán lẻ thiết bị chiếu sáng cho nội thất; bán lẻ máy lọc nước dùng cho gia đình.

Nhóm 37: Trang trí nội thất phòng tắm; trang trí ánh sáng nội thất, cải tạo các tòa nhà; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị nhà bếp; lắp đặt chậu vệ sinh; lắp đặt bồn rửa; lắp đặt nội thất; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa đồ nội thất nhà bếp; lắp đặt cửa; dịch vụ xây dựng và sửa chữa tòa nhà; lắp đặt thiết bị vệ sinh và nội thất phòng tắm gia đình; lắp đặt gạch lát sàn; cải tạo nội thất; dịch vụ sơn trang trí; làm và lắp đặt đồ nội thất; tu sửa nội thất; thi công cửa sổ, cửa ra vào; dịch vụ thi công lắp đặt tấm ốp cách nhiệt cho xây dựng; tu sửa các tòa nhà.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế không gian; thiết kế không gian thương mại; thiết kế nội thất cửa hàng, thiết kế công trình công nghiệp; thiết kế tu sửa không gian thương mại; thiết kế nội thất không gian thương mại; cung cấp thông tin trong lĩnh vực thiết kế nội thất thông qua website; thiết kế tu sửa nhà; tư vấn trong lĩnh vực thiết kế kiến trúc; thiết kế nội thất; thiết kế trang trí nội thất; cung cấp thông tin trong lĩnh vực thiết kế kiến trúc thông qua

một trang web; quy hoạch và thiết kế nhà bếp; thiết kế kiến trúc trong lĩnh vực nhà ở một gia đình; thiết kế kiến trúc; thiết kế nội thất tòa nhà; thiết kế bếp theo yêu cầu, dịch vụ thiết kế nhà; dịch vụ tư vấn liên quan đến quy hoạch kiến trúc; dịch vụ kiến trúc.

(210) **4-2020-02547**

(220) 20.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

DAELIM

(731) DAELIM B&CO CO., LTD. (KR)

52, Gongdan-ro, Seongsan-gu,
Changwon-si, Gyeongsangnam-do,
Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt á
(VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn led; bồn vệ sinh; vòi cho bồn cầu; vòi xịt vệ sinh; vòi hoa sen; vòi hoa sen đứng; vòi cho chậu rửa tay; giá rửa tay (bộ phận lắp đặt vệ sinh); vòi bồn rửa mặt; bồn rửa chén; đèn phòng tắm; máy tiết trùng hơi nước cho phòng tắm; lò sưởi điện cho phòng tắm, bồn tắm; ống (bộ phận lắp đặt vệ sinh); thiết bị vệ sinh; thiết bị chiếu sáng cho nội thất.

Nhóm 19: Tấm xây dựng, không bằng kim loại; ốp tường, không bằng kim loại, để xây dựng; vật liệu trần, không bằng kim loại; gạch, không phải bằng kim loại, cho phòng tắm; tấm cửa, không bằng kim loại; cửa, không bằng kim loại; cửa sổ phi kim loại; tấm ốp trần phi kim; tấm ốp pa-neo phi kim; tấm lá trang trí và cách nhiệt mặt trước không bằng kim loại và dùng cho xây dựng, sàn nhà phi kim; vật liệu xây dựng cho sàn (phi kim); ván sàn; sàn gỗ đặc; khuôn trang trí phi kim loại để sử dụng trong xây dựng công trình; gạch, không bằng kim loại; vật liệu gia cố, không phải bằng kim loại, để xây dựng; vật liệu xây dựng trần phi kim loại.

Nhóm 20: Đồ nội thất; đồ nội thất nhà bếp; đồ nội thất phòng khách; tủ trưng bày (nội thất); giá đỡ tivi; ghế; ghế sofa; bức phát biểu; gương (nội thất); kệ nội thất; bàn ăn; kệ âm thanh (đồ nội thất); móc treo quần áo (phi kim); ngăn kéo đựng quần áo; tủ quần áo; bàn làm việc; giá đỡ sách (nội thất); bàn; nệm; khung ảnh.

Nhóm 35: Quảng cáo và dịch vụ thông tin thương mại qua internet; tư vấn trong lĩnh vực quản lý kinh doanh và tiếp thị; dịch vụ thương mại trực tuyến qua internet; bán lẻ bồn cầu; bán lẻ bồn rửa tay; bán lẻ bồn tắm, bán lẻ vòi xịt vệ sinh; bán lẻ đèn phòng tắm; bán lẻ gạch ốp tường, sàn hoặc trần; bán lẻ vòi bồn rửa tay; bán lẻ vòi cho bồn cầu; bán lẻ vòi hoa sen; bán lẻ đồ nội thất; bán lẻ đồ nội thất nhà bếp; bán lẻ cửa (không phải bằng kim loại), bán lẻ khuôn đúc (phi kim); bán lẻ đèn led; bán lẻ thiết bị chiếu sáng cho nội thất; bán lẻ máy lọc nước dùng cho gia đình.

Nhóm 37: Trang trí nội thất phòng tắm; trang trí ánh sáng nội thất, cải tạo các tòa nhà; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị nhà bếp; lắp đặt chậu vệ sinh; lắp đặt bồn rửa; lắp đặt nội thất; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa đồ nội thất nhà bếp; lắp đặt cửa; dịch vụ xây dựng và sửa chữa tòa nhà; lắp đặt thiết bị vệ sinh và nội thất phòng tắm gia đình; lắp đặt gạch lát sàn; cải tạo nội thất; dịch vụ sơn trang trí; làm và lắp đặt đồ nội thất; tu sửa nội thất; thi công cửa sổ, cửa ra vào; dịch vụ thi công lắp đặt tấm ốp cách nhiệt cho xây dựng; tu sửa các tòa nhà.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế không gian; thiết kế không gian thương mại; thiết kế nội thất cửa hàng, thiết kế công trình công nghiệp; thiết kế tu sửa không gian thương mại; thiết kế nội thất không gian thương mại; cung cấp thông tin trong lĩnh vực thiết kế nội thất thông qua website; thiết kế tu sửa nhà; tư vấn trong lĩnh vực thiết kế kiến trúc; thiết kế nội thất; thiết kế trang trí nội thất; cung cấp thông tin trong lĩnh vực thiết kế kiến trúc thông qua một trang web; quy hoạch và thiết kế nhà bếp; thiết kế kiến trúc trong lĩnh vực nhà ở một gia đình; thiết kế kiến trúc; thiết kế nội thất tòa nhà; thiết kế bếp theo yêu cầu, dịch vụ thiết kế nhà; dịch vụ tư vấn liên quan đến quy hoạch kiến trúc; dịch vụ kiến trúc.

(210) **4-2020-02548**

(220) 20.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

DAELIM BATH

(731) DAELIM B&CO CO., LTD. (KR)

52, Gongdan-ro, Seongsan-gu,
Changwon-si, Gyeongsangnam-do,
Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt á
(VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn led; bồn vệ sinh; vòi cho bồn cầu; vòi xịt vệ sinh; vòi hoa sen; vòi hoa sen đứng; vòi cho chậu rửa tay; giá rửa tay (bộ phận lắp đặt vệ sinh); vòi bồn rửa mặt; bồn rửa chén; đèn phòng tắm; máy tiết trùng hơi nước cho phòng tắm; lò sưởi điện cho phòng tắm, bồn tắm; ống (bộ phận lắp đặt vệ sinh); thiết bị vệ sinh; thiết bị chiếu sáng cho nội thất.

Nhóm 19: Tấm xây dựng, không bằng kim loại; ốp tường, không bằng kim loại, để xây dựng; vật liệu trần, không bằng kim loại; gạch, không phải bằng kim loại, cho phòng tắm; tấm cửa, không bằng kim loại; cửa, không bằng kim loại; cửa sổ phi kim loại; tấm ốp trần phi kim; tấm ốp pa-neo phi kim; tấm lá trang trí và cách nhiệt mặt trước không bằng kim loại và dùng cho xây dựng, sàn nhà phi kim; vật liệu xây dựng cho sàn (phi kim); ván sàn; sàn gỗ đặc; khuôn trang trí phi kim loại để sử dụng trong xây dựng công trình; gạch, không bằng kim loại; vật liệu gia cố, không phải bằng kim loại, để xây dựng; vật liệu xây dựng trần phi kim loại.

Nhóm 20: Đồ nội thất; đồ nội thất nhà bếp; đồ nội thất phòng khách; tủ trưng bày (nội thất); giá đỡ tivi; ghế; ghế sofa; bức phát biểu; gương (nội thất); kệ nội thất; bàn ăn; kệ âm thanh (đồ nội thất); móc treo quần áo (phi kim); ngăn kéo đựng quần áo; tủ quần áo; bàn làm việc; giá đỡ sách (nội thất); bàn; nệm; khung ảnh.

Nhóm 35: Quảng cáo và dịch vụ thông tin thương mại qua internet; tư vấn trong lĩnh vực quản lý kinh doanh và tiếp thị; dịch vụ thương mại trực tuyến qua internet; bán lẻ bồn cầu; bán lẻ bồn rửa tay; bán lẻ bồn tắm, bán lẻ vòi xịt vệ sinh; bán lẻ đèn phòng tắm; bán lẻ gạch ốp tường, sàn hoặc trần; bán lẻ vòi bồn rửa tay; bán lẻ vòi cho bồn cầu; bán lẻ vòi hoa sen; bán lẻ đồ nội thất; bán lẻ đồ nội thất nhà bếp; bán lẻ cửa (không phải bằng kim loại), bán lẻ khuôn đúc (phi kim); bán lẻ đèn led; bán lẻ thiết bị chiếu sáng cho nội thất; bán lẻ máy lọc nước dùng cho gia đình.

Nhóm 37: Trang trí nội thất phòng tắm; trang trí ánh sáng nội thất, cải tạo các tòa nhà; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị nhà bếp; lắp đặt chậu vệ sinh; lắp đặt bồn rửa; lắp đặt nội thất; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa đồ nội thất nhà bếp; lắp đặt cửa; dịch vụ xây dựng và sửa

chữa tòa nhà; lắp đặt thiết bị vệ sinh và nội thất phòng tắm gia đình; lắp đặt gạch lát sàn; cải tạo nội thất; dịch vụ sơn trang trí; làm và lắp đặt đồ nội thất; tu sửa nội thất; thi công cửa sổ, cửa ra vào; dịch vụ thi công lắp đặt tấm ốp cách nhiệt cho xây dựng; tu sửa các tòa nhà.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế không gian; thiết kế không gian thương mại; thiết kế nội thất cửa hàng, thiết kế công trình công nghiệp; thiết kế tu sửa không gian thương mại; thiết kế nội thất không gian thương mại; cung cấp thông tin trong lĩnh vực thiết kế nội thất thông qua website; thiết kế tu sửa nhà; tư vấn trong lĩnh vực thiết kế kiến trúc; thiết kế nội thất; thiết kế trang trí nội thất; cung cấp thông tin trong lĩnh vực thiết kế kiến trúc thông qua một trang web; quy hoạch và thiết kế nhà bếp; thiết kế kiến trúc trong lĩnh vực nhà ở một gia đình; thiết kế kiến trúc; thiết kế nội thất tòa nhà; thiết kế bếp theo yêu cầu, dịch vụ thiết kế nhà; dịch vụ tư vấn liên quan đến quy hoạch kiến trúc; dịch vụ kiến trúc.

(210) **4-2020-02550**

(220) 20.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(591) Đen, đỏ.

(731) DAELIM B&CO CO., LTD. (KR)

DAELIM DIUM

52, Gongdan-ro, Seongsan-gu,
Changwon-si, Gyeongsangnam-do,
Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt á
(VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn led; bồn vệ sinh; vòi cho bồn cầu; vòi xịt vệ sinh; vòi hoa sen; vòi hoa sen đứng; vòi cho chậu rửa tay; giá rửa tay (bộ phận lắp đặt vệ sinh); vòi bồn rửa mặt; bồn rửa chén; đèn phòng tắm; máy tiết trùng hơi nước cho phòng tắm; lò sưởi điện cho phòng tắm, bồn tắm; ống (bộ phận lắp đặt vệ sinh); thiết bị vệ sinh; thiết bị chiếu sáng cho nội thất.

Nhóm 19: Tấm xây dựng, không bằng kim loại; ốp tường, không bằng kim loại, để xây dựng; vật liệu trần, không bằng kim loại; gạch, không phải bằng kim loại, cho phòng tắm; tấm cửa, không bằng kim loại; cửa, không bằng kim loại; cửa sổ phi kim loại; tấm ốp trần phi kim; tấm ốp pa-neo phi kim; tấm lá trang trí và cách nhiệt mặt trước không bằng kim loại và dùng cho xây dựng, sàn nhà phi kim; vật liệu xây dựng cho sàn (phi kim); ván sàn; sàn gỗ đặc; khuôn trang trí phi kim loại để sử dụng trong xây dựng công trình; gạch, không bằng kim loại; vật liệu gia cố, không phải bằng kim loại, để xây dựng; vật liệu xây dựng trần phi kim loại.

Nhóm 20: Đồ nội thất; đồ nội thất nhà bếp; đồ nội thất phòng khách; tủ trưng bày (nội thất); giá đỡ tivi; ghế; ghế sofa; bức phát biểu; gương (nội thất); kệ nội thất; bàn ăn; kệ âm thanh (đồ nội thất); móc treo quần áo (phi kim); ngăn kéo đựng quần áo; tủ quần áo; bàn làm việc; giá đỡ sách (nội thất); bàn; nệm; khung ảnh.

Nhóm 35: Quảng cáo và dịch vụ thông tin thương mại qua internet; tư vấn trong lĩnh vực quản lý kinh doanh và tiếp thị; dịch vụ thương mại trực tuyến qua internet; bán lẻ bồn cầu; bán lẻ bồn rửa tay; bán lẻ bồn tắm, bán lẻ vòi xịt vệ sinh; bán lẻ đèn phòng tắm; bán lẻ gạch ốp tường, sàn hoặc trần; bán lẻ vòi bồn rửa tay; bán lẻ vòi cho bồn cầu; bán lẻ vòi hoa sen; bán lẻ đồ nội thất; bán lẻ đồ nội thất nhà bếp; bán lẻ cửa (không phải bằng kim

loại), bán lẻ khuôn đúc (phi kim); bán lẻ đèn led; bán lẻ thiết bị chiếu sáng cho nội thất; bán lẻ máy lọc nước dùng cho gia đình.

Nhóm 37: Trang trí nội thất phòng tắm; trang trí ánh sáng nội thất, cải tạo các tòa nhà; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị nhà bếp; lắp đặt chậu vệ sinh; lắp đặt bồn rửa; lắp đặt nội thất; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa đồ nội thất nhà bếp; lắp đặt cửa; dịch vụ xây dựng và sửa chữa tòa nhà; lắp đặt thiết bị vệ sinh và nội thất phòng tắm gia đình; lắp đặt gạch lát sàn; cải tạo nội thất; dịch vụ sơn trang trí; làm và lắp đặt đồ nội thất; tu sửa nội thất; thi công cửa sổ, cửa ra vào; dịch vụ thi công lắp đặt tấm ốp cách nhiệt cho xây dựng; tu sửa các tòa nhà.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế không gian; thiết kế không gian thương mại; thiết kế nội thất cửa hàng, thiết kế công trình công nghiệp; thiết kế tu sửa không gian thương mại; thiết kế nội thất không gian thương mại; cung cấp thông tin trong lĩnh vực thiết kế nội thất thông qua website; thiết kế tu sửa nhà; tư vấn trong lĩnh vực thiết kế kiến trúc; thiết kế nội thất; thiết kế trang trí nội thất; cung cấp thông tin trong lĩnh vực thiết kế kiến trúc thông qua một trang web; quy hoạch và thiết kế nhà bếp; thiết kế kiến trúc trong lĩnh vực nhà ở một gia đình; thiết kế kiến trúc; thiết kế nội thất tòa nhà; thiết kế bếp theo yêu cầu, dịch vụ thiết kế nhà; dịch vụ tư vấn liên quan đến quy hoạch kiến trúc; dịch vụ kiến trúc.

(210) **4-2020-02551**

(220) 20.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) DAELIM B&CO CO., LTD. (KR)
52, Gongdan-ro, Seongsan-gu,
Changwon-si, Gyeongsangnam-do,
Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt á
(VIET A IP CO.,LTD)

BATRA

(511) Nhóm 11: Đèn led; bồn vệ sinh; vòi cho bồn cầu; vòi xịt vệ sinh; vòi hoa sen; vòi hoa sen đứng; vòi cho chậu rửa tay; giá rửa tay (bộ phận lắp đặt vệ sinh); vòi bồn rửa mặt; bồn rửa chén; đèn phòng tắm; máy tiết trùng hơi nước cho phòng tắm; lò sưởi điện cho phòng tắm, bồn tắm; ống (bộ phận lắp đặt vệ sinh); thiết bị vệ sinh; thiết bị chiếu sáng cho nội thất.

Nhóm 19: Tắm xây dựng, không bằng kim loại; ốp tường, không bằng kim loại, để xây dựng; vật liệu trần, không bằng kim loại; gạch, không phải bằng kim loại, cho phòng tắm; tấm cửa, không bằng kim loại; cửa, không bằng kim loại; cửa sổ phi kim loại; tấm ốp trần phi kim; tấm ốp pa-neo phi kim; tấm lá trang trí và cách nhiệt mặt trước không bằng kim loại và dùng cho xây dựng, sàn nhà phi kim; vật liệu xây dựng cho sàn (phi kim); ván sàn; sàn gỗ đặc; khuôn trang trí phi kim loại để sử dụng trong xây dựng công trình; gạch, không bằng kim loại; vật liệu gia cố, không phải bằng kim loại, để xây dựng; vật liệu xây dựng trần phi kim loại.

Nhóm 20: Đồ nội thất; đồ nội thất nhà bếp; đồ nội thất phòng khách; tủ trưng bày (nội thất); giá đỡ tivi; ghế; ghế sofa; bức phát biểu; gương (nội thất); kệ nội thất; bàn ăn; kệ âm thanh (đồ nội thất); móc treo quần áo (phi kim); ngăn kéo đựng quần áo; tủ quần áo; bàn làm việc; giá đỡ sách (nội thất); bàn; nệm; khung ảnh.

Nhóm 35: Quảng cáo và dịch vụ thông tin thương mại qua internet; tư vấn trong lĩnh vực quản lý kinh doanh và tiếp thị; dịch vụ thương mại trực tuyến qua internet; bán lẻ bồn cầu; bán lẻ bồn rửa tay; bán lẻ bồn tắm, bán lẻ vòi xịt vệ sinh; bán lẻ đèn phòng tắm; bán lẻ gạch ốp tường, sàn hoặc trần; bán lẻ vòi bồn rửa tay; bán lẻ vòi cho bồn cầu; bán lẻ vòi hoa sen; bán lẻ đồ nội thất; bán lẻ đồ nội thất nhà bếp; bán lẻ cửa (không phải bằng kim loại), bán lẻ khuôn đúc (phi kim); bán lẻ đèn led; bán lẻ thiết bị chiếu sáng cho nội thất; bán lẻ máy lọc nước dùng cho gia đình.

Nhóm 37: Trang trí nội thất phòng tắm; trang trí ánh sáng nội thất, cải tạo các tòa nhà; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị nhà bếp; lắp đặt chậu vệ sinh; lắp đặt bồn rửa; lắp đặt nội thất; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa đồ nội thất nhà bếp; lắp đặt cửa; dịch vụ xây dựng và sửa chữa tòa nhà; lắp đặt thiết bị vệ sinh và nội thất phòng tắm gia đình; lắp đặt gạch lát sàn; cải tạo nội thất; dịch vụ sơn trang trí; làm và lắp đặt đồ nội thất; tu sửa nội thất; thi công cửa sổ, cửa ra vào; dịch vụ thi công lắp đặt tấm ốp cách nhiệt cho xây dựng; tu sửa các tòa nhà.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế không gian; thiết kế không gian thương mại; thiết kế nội thất cửa hàng, thiết kế công trình công nghiệp; thiết kế tu sửa không gian thương mại; thiết kế nội thất không gian thương mại; cung cấp thông tin trong lĩnh vực thiết kế nội thất thông qua website; thiết kế tu sửa nhà; tư vấn trong lĩnh vực thiết kế kiến trúc; thiết kế nội thất; thiết kế trang trí nội thất; cung cấp thông tin trong lĩnh vực thiết kế kiến trúc thông qua một trang web; quy hoạch và thiết kế nhà bếp; thiết kế kiến trúc trong lĩnh vực nhà ở một gia đình; thiết kế kiến trúc; thiết kế nội thất tòa nhà; thiết kế bếp theo yêu cầu, dịch vụ thiết kế nhà; dịch vụ tư vấn liên quan đến quy hoạch kiến trúc; dịch vụ kiến trúc.

(210) **4-2020-02552**

(220) 20.01.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 3.1.14; A3.1.24

(591) Đen, đỏ.

(731) DAELIM B&CO CO., LTD. (KR)



52, Gongdan-ro, Seongsan-gu,
Changwon-si, Gyeongsangnam-do,
Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt á
(VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn led; bồn vệ sinh; vòi cho bồn cầu; vòi xịt vệ sinh; vòi hoa sen; vòi hoa sen đứng; vòi cho chậu rửa tay; giá rửa tay (bộ phận lắp đặt vệ sinh); vòi bồn rửa mặt; bồn rửa chén; đèn phòng tắm; máy tiết trùng hơi nước cho phòng tắm; lò sưởi điện cho phòng tắm, bồn tắm; ống (bộ phận lắp đặt vệ sinh); thiết bị vệ sinh; thiết bị chiếu sáng cho nội thất.

Nhóm 19: Tắm xây dựng, không bằng kim loại; ốp tường, không bằng kim loại, để xây dựng; vật liệu trần, không bằng kim loại; gạch, không phải bằng kim loại, cho phòng tắm; tắm cửa, không bằng kim loại; cửa, không bằng kim loại; cửa sổ phi kim loại; tấm ốp trần phi kim; tấm ốp pa-neo phi kim; tấm lá trang trí và cách nhiệt mặt trước không bằng kim loại và dùng cho xây dựng, sàn nhà phi kim; vật liệu xây dựng cho sàn (phi kim); ván sàn; sàn gỗ đặc; khuôn trang trí phi kim loại để sử dụng trong xây dựng công trình; gạch, không bằng kim loại; vật liệu gia cố, không phải bằng kim loại, để xây dựng; vật liệu xây dựng trần phi kim loại.

Nhóm 20: Đồ nội thất; đồ nội thất nhà bếp; đồ nội thất phòng khách; tủ trưng bày (nội thất); giá đỡ tivi; ghế; ghế sofa; bức phát biểu; gương (nội thất); kệ nội thất; bàn ăn; kệ âm thanh (đồ nội thất); móc treo quần áo (phi kim); ngăn kéo đựng quần áo; tủ quần áo; bàn làm việc; giá đỡ sách (nội thất); bàn; nệm; khung ảnh.

Nhóm 35: Quảng cáo và dịch vụ thông tin thương mại qua internet; tư vấn trong lĩnh vực quản lý kinh doanh và tiếp thị; dịch vụ thương mại trực tuyến qua internet; bán lẻ bồn cầu; bán lẻ bồn rửa tay; bán lẻ bồn tắm, bán lẻ vòi xịt vệ sinh; bán lẻ đèn phòng tắm; bán lẻ gạch ốp tường, sàn hoạc trần; bán lẻ vòi bồn rửa tay; bán lẻ vòi cho bồn cầu; bán lẻ vòi hoa sen; bán lẻ đồ nội thất; bán lẻ đồ nội thất nhà bếp; bán lẻ cửa (không phải bằng kim loại), bán lẻ khuôn đúc (phi kim); bán lẻ đèn led; bán lẻ thiết bị chiếu sáng cho nội thất; bán lẻ máy lọc nước dùng cho gia đình.

Nhóm 37: Trang trí nội thất phòng tắm; trang trí ánh sáng nội thất, cải tạo các tòa nhà; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị nhà bếp; lắp đặt chậu vệ sinh; lắp đặt bồn rửa; lắp đặt nội thất; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa đồ nội thất nhà bếp; lắp đặt cửa; dịch vụ xây dựng và sửa chữa tòa nhà; lắp đặt thiết bị vệ sinh và nội thất phòng tắm gia đình; lắp đặt gạch lát sàn; cải tạo nội thất; dịch vụ sơn trang trí; làm và lắp đặt đồ nội thất; tu sửa nội thất; thi công cửa sổ, cửa ra vào; dịch vụ thi công lắp đặt tấm ốp cách nhiệt cho xây dựng; tu sửa các tòa nhà.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế không gian; thiết kế không gian thương mại; thiết kế nội thất cửa hàng, thiết kế công trình công nghiệp; thiết kế tu sửa không gian thương mại; thiết kế nội thất không gian thương mại; cung cấp thông tin trong lĩnh vực thiết kế nội thất thông qua website; thiết kế tu sửa nhà; tư vấn trong lĩnh vực thiết kế kiến trúc; thiết kế nội thất; thiết kế trang trí nội thất; cung cấp thông tin trong lĩnh vực thiết kế kiến trúc thông qua một trang web; quy hoạch và thiết kế nhà bếp; thiết kế kiến trúc trong lĩnh vực nhà ở một gia đình; thiết kế kiến trúc; thiết kế nội thất tòa nhà; thiết kế bếp theo yêu cầu, dịch vụ thiết kế nhà; dịch vụ tư vấn liên quan đến quy hoạch kiến trúc; dịch vụ kiến trúc.

(210) **4-2020-02567**

(540)



(220) 20.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.13.25; 24.15.21

(731) TÀNG MỸ PHỤNG (VN)

213/23 Khuông Việt, phường Phú Trung,
quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và
sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 25: Giày dép, tất (vớ); quần áo; mũ (nón).

Nhóm 35: Mua bán giày dép, tất (vớ), quần áo, mũ (nón).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) 4-2020-02571

(540)



(220) 20.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.3; 3.1.4

(591) Đỏ, vàng, trắng.

(731) TIONG LEE CHIAN (A MALAYSIAN CITIZEN) (MY)

No 29, Jalan Keindahan 21, Taman Skudai Indah 2, 81300 Skudai, Johor, Malaysia

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn cụ thể: nước tăng lực (không dùng cho mục đích y tế), nước ép trái cây, nước có ga, nước soda, nước chanh, nước khoáng.

(210) 4-2020-02577

(540)

COMELY

(220) 21.01.2020

(441) 27.04.2020

(731) ZHONGSHAN COMELY LIGHTING & ELECTRICAL APPLIANCES CO., LTD. (CN)

No. 27 ShiChong Road, ZhongShan Torch Development Zone, ZhongShan City, GuangDong Province, China 528437

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn; đèn trần; đèn chùm; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led]; đèn đứng; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

(210) 4-2020-02579

(540)



(220) 21.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; 5.7.1; 26.13.1

(591) Nâu đậm, nâu nhạt, trắng.

(731) NGUYỄN CAO NGUYỄN (VN)

Tổ dân phố 3, phường Khánh Xuân, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống ca cao có sữa; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà; đồ uống cà phê có sữa.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-02632**

(540)



(220) 21.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.1.1; A25.3.3; 3.1.1

(731) D.H.A. SIAMWALLA LTD. (TH)

202 Surawong Road, Si phraya, Bangrak,
Bangkok 10500 Thailand

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 02: Sơn acrylic; sơn acrylic dùng trong nghệ thuật; chất màu/chất nhuộm; phẩm màu; màu poster (màu bột trộn keo) được sử dụng trong nghệ thuật; màu nước (sơn); sơn dầu dùng trong nghệ thuật.

Nhóm 08: Kéo; kéo nhỏ; kéo cho trẻ em.

Nhóm 16: Bút sáp; bút chì màu nước; sách phác họa; dụng cụ viết; tẩy; giá vẽ của họa sỹ; bút chì; bút; bút đánh dấu để viết trên bảng trắng; mực; sổ ghi chép; sổ tay (note pads); bút đánh dấu; hộp đựng văn phòng phẩm; hộp bút chì; bìa tệp hồ sơ [văn phòng phẩm]; ghi chú dán được; chổi quét sơn; gọt bút chì; vật liệu vẽ; tập giấy vẽ; băng xóa [đồ dùng văn phòng]; chất lỏng để xóa hồ sơ [đồ dùng văn phòng]; keo dán cho văn phòng; giấy (văn phòng phẩm trong nhóm này); hộp cho văn phòng phẩm; bút chì màu; bút vẽ; bút sáp dầu; bảng pha màu của họa sỹ.

(210) **4-2020-02638**

(540)



(220) 21.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) A11.3.7; A11.1.6

(591) Đỏ, trắng.

(731) TON THAT HUY (US)

1412 Sleepy Hollow Dr., Allen, TX
75002, USA

(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP
CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2020-02644**

(540)



(220) 21.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) 8.1.1; A3.7.24; 3.7.16; 25.1.6; 2.9.14;
A2.9.15

(731) LÊ BÙI THANH VY (VN)

76 đường 265, phường Hiệp Phú, quận 9,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO
LAW FIRM)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; nhà hàng chay (nhà hàng ăn uống); quán cà phê; dịch vụ khách sạn.

(210) **4-2020-02645**

(540)



(220) 21.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) 8.1.1; 3.7.16; A3.7.24; 25.1.6; 2.9.14; A2.9.15

(591) Đỏ, vàng, trắng.

(731) LÊ BÙI THANH VY (VN)

76 đường 265, phường Hiệp Phú, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; nhà hàng chay (nhà hàng ăn uống); quán cà phê; dịch vụ khách sạn.

(210) **4-2020-02646**

(540)



(220) 21.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) A25.3.3; 18.2.1

(731) UNITEK INTERNATIONAL GROUP LIMITED (CN)

Unit 15 8/F Metro Centre Ii 21 Lam Hing Street Kowloon Bay K1 Hongkong China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Phân phát hàng mẫu; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; trang trí quầy hàng; quảng cáo ngoài trời.

(210) **4-2020-02654**

(540)

Empires Mobile

(220) 21.01.2020

(441) 27.04.2020

(731) IGG SINGAPORE PTE. LTD. (SG)

80 Pasir Panjang Road, #18-84, Mapletree Business City, Singapore Zip Code: 117372

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Chương trình trò chơi máy tính; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính [phần mềm có thể tải về]; chương trình máy vi tính [chương trình], ghi sẵn; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; hộp đựng băng trò chơi video; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; thông tin giải trí; dịch vụ hoạt náo viên; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; xuất bản văn bản, không bao gồm những bài quảng cáo; dịch vụ chế bản tài liệu cho việc xuất bản điện tử; cho thuê thiết bị trò chơi; dịch vụ giải trí; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; xuất bản sách.

- (210) **4-2020-02662** (220) 21.01.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 2.3.1; A5.3.15; A5.5.21; A5.5.20;
A2.3.16
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THẨM MỸ ANEWS (VN)
Xóm Núi, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)



(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ phẫu thuật thẩm mỹ.

- (210) **4-2020-02675** (220) 21.01.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.4.9; A26.11.7; 20.5.7
(731) CÔNG TY TNHH STREAMBIT (VN)
Tầng 2 tòa nhà Trung Yên 1, khu đô thị Trung Yên, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)



Streambit

(511) Nhóm 35: Dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

- (210) **4-2020-02682** (220) 21.01.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) HANWHA HOTELS & RESORTS CO., LTD. (KR)
50, 63-ro, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

MATIÈ

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đầu tư vốn; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; quản lý tài chính bất động sản; quản lý tòa nhà [quản lý bất động sản]; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ

sắp xếp cho thuê bất động sản theo hợp đồng; dịch vụ cho thuê tòa nhà; dịch vụ đại lý buôn bán tòa nhà; quản lý bất động sản; dịch vụ cho thuê không gian trong các trung tâm mua sắm; dịch vụ đại lý bất động sản khu dân cư; dịch vụ bán nhà chung cư; dịch vụ quản lý bất động sản liên quan đến đất đai; cho thuê nhà chung cư nằm trong khu vực phát triển/mở rộng của khách sạn.

Nhóm 37: Làm sạch tòa nhà; làm sạch bề mặt bên ngoài tòa nhà; chống gỉ; giặt khô; lắp đặt cửa ra vào; lắp đặt camera quan sát; bảo dưỡng và sửa chữa camera quan sát; lắp đặt thiết bị nhà bếp; bảo dưỡng đồ đạc.

Nhóm 39: Sắp xếp các chuyến du lịch cho cá nhân và hội nhóm; thông tin chuyến du lịch chơi gôn; dịch vụ du lịch chơi gôn; dịch vụ hướng dẫn đặt chỗ cho chuyến du lịch chơi gôn; dịch vụ hướng dẫn du lịch; dịch vụ du lịch; sắp xếp các chuyến tham quan du lịch; dịch vụ đại lý du lịch; dịch vụ tham quan trọn gói; cho thuê xe ô tô; dịch vụ tàu du lịch trên biển; sắp xếp và đặt chỗ các chuyến du lịch cho mục đích kinh doanh hoặc giải trí; cung cấp thông tin trực tuyến liên quan đến du lịch; tổ chức các chuyến du lịch và du lịch bằng thuyền; sắp xếp và đặt chỗ cho các chuyến du lịch, du ngoạn và du lịch trên biển; cung cấp thông tin về các chuyến du lịch trải nghiệm; tổ chức các chuyến du lịch trải nghiệm.

Nhóm 41: Dịch vụ karaoke, cung cấp tiện nghi giải trí; thông tin về các hoạt động giải trí, cung cấp thông tin giải trí; dịch vụ hướng dẫn giải trí; tổ chức và điều khiển hội thảo; vận hành vườn thực vật cho mục đích giải trí; tổ chức và điều khiển hội nghị chuyên đề; cung cấp tiện nghi cho buổi chiếu phim, buổi biểu diễn, vở kịch, âm nhạc hoặc đào tạo giáo dục; sắp xếp và tiến hành hội thảo [đào tạo]; tổ chức và điều khiển hội nghị; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; tổ chức và điều khiển đại hội; cung cấp bể bơi; cung cấp các tiện nghi sử dụng trong chơi gôn.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ khu nghỉ dưỡng lưu trú tạm thời; cung cấp dịch vụ lưu trú tạm thời trong căn hộ khách sạn; dịch vụ khách sạn; đặt chỗ khách sạn; cung cấp chỗ ở cho thành viên, dịch vụ khách sạn nghỉ dưỡng; dịch vụ đặt phòng khách sạn cho khách du lịch; cung cấp dịch vụ khách sạn và nhà nghỉ cạnh đường cho khách có ô tô; dịch vụ lưu trú khách sạn tạm thời; cung cấp thông tin trực tuyến liên quan đến đặt chỗ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2020-02693**

(220) 21.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.13.25; A26.11.12; 20.1.17; A14.3.11

(731) THE KEII PLATFORM CO., LTD
(KR)



10F, 189, Seongam-ro, Mapo-gu, Seoul,
Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 41: Gia sư; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ học từ xa được cung cấp trực tuyến, học viện toán học [đào tạo]; học viện ngôn ngữ tiếng Anh [đào tạo].


Nhóm 43: Dịch vụ quán cafe, dịch vụ quán ăn tự phục vụ; cho thuê phòng họp; cung cấp phòng hội thảo; cung cấp thức ăn và đồ uống cho khách [được thực hiện bởi nhà hàng].

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)


- (210) **4-2020-02699** (220) 21.01.2020
(441) 27.04.2020
- (540)
- Kingdoms Mobile**
- (731) IGG SINGAPORE PTE. LTD. (SG)
80 Pasir Panjang Road, #18-84,
Mapletree Business City, Singapore
- (740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Chương trình trò chơi máy tính; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính [phần mềm có thể tải về]; chương trình máy vi tính [chương trình], ghi sẵn; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; hộp đựng băng trò chơi video; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; thông tin giải trí; dịch vụ hoạt não viên; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; xuất bản văn bản, không bao gồm những bài quảng cáo; dịch vụ chế bản tài liệu cho việc xuất bản điện tử; cho thuê thiết bị trò chơi; dịch vụ giải trí, tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; xuất bản sách.

- (210) **4-2020-02703** (220) 22.01.2020
(441) 27.04.2020
- (540)
- 
- (731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIWAYWAY
VIỆT NAM (VN)
Số 14, đường số 05, khu công nghiệp
Việt Nam- Singapore, thị xã Thuận An,
tỉnh Bình Dương
- (740) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN
HA)

(511) Nhóm 32: Nước uống; nước khoáng (đồ uống); nước uống có gaz; đồ uống không cồn; nước ép trái cây; xi rô dùng để pha chế đồ uống; chế phẩm không cồn để pha chế đồ uống.

- (210) **4-2020-02708** (220) 22.01.2020
(441) 27.04.2020
- (540)
- 
- (531) 1.15.5; 4.5.1; 24.9.1; 5.9.15
(591) Vàng, đen, đỏ, trắng, xanh, cam.
- (731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
MAI TẤN LỘC (VN)
280 đường 30/4, KP3, phường Thanh
Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn, nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2020-02710**

(220) 22.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) A26.4.18; 26.4.4

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN
PRESENZA (VN)

Cụm CN Hà Bình Phương, xã Văn Bình,
huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; động cơ điện thuộc nhóm này (trừ loại dùng cho phương tiện đường bộ nhóm 12).

Nhóm 09: Chấn lưu, ổ cắm; dây cáp điện.

Nhóm 11: Bóng đèn led; bóng đèn compact; thiết bị chiếu sáng; đèn huỳnh quang; điều hòa nhiệt độ; bình đun nước nóng; quạt thông gió.

(210) **4-2020-02711**

(220) 22.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) A26.4.18; 26.4.4

(731) NGUYỄN HOÀNG DŨ (VN)

524 Lý Thường Kiệt, phường 7, quận
Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Túi bằng giấy hoặc chất dẻo để bao gói; tài liệu tiếp thị và quảng cáo (ấn phẩm); xuất bản phẩm dạng in; tờ quảng cáo/tờ rao hàng.

Nhóm 18: Túi xách tay; túi đeo sau yên xe đạp hoặc xe máy [túi chuyên dụng]; túi đeo vai; túi đựng hàng hóa.

Nhóm 25: Áo vét (trang phục); áo khoác choàng (trang phục); quần áo; đồ đội đầu.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ ví điện tử (dịch vụ tài chính); dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ.

Nhóm 38: Cung cấp đường truyền điện tử dữ liệu giao dịch bằng thẻ tín dụng và dữ liệu thanh toán điện tử qua mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ viễn thông; dịch vụ viễn thông liên quan đến các dịch vụ vận tải và chuyển phát.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải thư tín hoặc hàng hóa; dịch vụ giao hàng; dịch vụ giao thực phẩm (dịch vụ giao hàng); cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ vận tải và chuyển phát.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính cho các dịch vụ vận tải và chuyển phát; cung cấp trang web có chứa các thông tin liên quan đến các dịch vụ chuyển phát và đặt chỗ cho dịch vụ chuyển phát.

(210) **4-2020-02714**

(540)



(220) 22.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) A1.1.10; A1.1.2; 1.3.1; 1.5.1; 1.13.1; 26.4.4; 26.4.10

(591) Vàng, xanh, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI SUNSHINE TECH (VN)

Tầng 10, tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 08: Công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; vũ khí lạnh; dao cạo; dụng cụ nông nghiệp, thao tác thủ công; công cụ cắt [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay vận hành bằng tay].

Nhóm 13: Vũ khí hơi cay; súng săn; pháo hoa; súng thể thao; pháo sáng báo hiệu; lọ phun xịt cho cá nhân dùng để tự vệ.

Nhóm 14: Kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; hợp kim của kim loại quý; đồ trang sức, đá quý; dụng cụ đo thời gian [đồng hồ]; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý.

Nhóm 15: Dụng cụ âm nhạc các loại như: đàn piano, trống; các bộ phận của dụng cụ âm nhạc như: cây vĩ dùng cho nhạc cụ, bộ chuông hòa âm; nhạc cụ; nhạc cụ điện tử tổng hợp.

Nhóm 16: Giấy, ấn phẩm; vật liệu để đóng sách; văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, trừ đồ nội thất; đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy].

Nhóm 17: Cao su dạng thô và bán thành phẩm; chất dẻo và nhựa bán thành phẩm sử dụng trong sản xuất; vật liệu để bao gói, bịt kín, cách ly; ống mềm phi kim loại; sợi bằng chất dẻo, trừ loại dùng trong ngành dệt.

Nhóm 18: Da và giả da; ô và dù; gậy chống; roi ngựa và yên cương.

Nhóm 22: Dây và dây thừng; lưới; vải bạt bằng chất liệu dệt hoặc vật liệu tổng hợp; bao bì đựng để lưu trữ và vận chuyển vật liệu chất đông; vật liệu sợi dệt dạng thô và vật liệu thay thế chúng.

Nhóm 23: Các loại sợi dùng để dệt, sợi và chỉ bằng bông; sợi và chỉ thêu; len đã xe thành sợi; tơ tằm đã xe; sợi cao su dùng cho ngành dệt.

Nhóm 24: Vải và hàng dệt; rèm che bằng vải dệt hoặc chất dẻo; chăn; khăn phủ giường.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 26: Đăng ten và đồ thêu; khay và kim băng; chi tiết trang trí, trừ loại dùng làm đồ trang sức, vòng hay dây đeo chìa khóa; bộ đồ may vá.

Nhóm 27: Thảm cỏ nhân tạo; thảm ô tô; tấm phủ sàn; tấm trang trí treo tường, không bằng vật liệu dệt; giấy dán tường (trừ loại làm bằng hàng dệt); chiếu.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi; thiết bị chơi trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao; đồ trang hoàng cây noel; máy trò chơi tự động, vận hành bằng đồng xu.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); rượu, chiết xuất alcoholic; đồ uống hoa quả có cồn, rượu cốc-tai; đồ uống được chưng cất.

Nhóm 34: Thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc; diêm; xì gà; bật lửa dành cho người hút thuốc; thuốc lá điện tử.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; hoàn thiện nội thất, ngoại thất công trình xây dựng; dịch vụ khai thác đá, cho thuê thiết bị xây dựng.

Nhóm 40: Dịch vụ làm sạch không khí; lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng [cho người khác], dịch vụ bảo quản lạnh; xử lý kim loại; xử lý rác thải [chuyển hóa]; bảo quản thực phẩm và đồ uống.

Nhóm 45: Dịch vụ an ninh; vệ sĩ cho cá nhân; cứu hoả; dịch vụ trông nhà; theo dõi tài sản bị đánh cắp; cho thuê kết sắt.

(210) **4-2020-02715**

(540)



(220) 22.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) A1.1.10; A1.1.2; 1.3.1; 1.5.1; 1.13.1; 26.4.4; 26.4.10

(591) Vàng, xanh, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI SUNSHINE TECH (VN)

Tầng 10, tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 01: Hoá chất dùng trong nông nghiệp, công nghiệp, lâm nghiệp trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; nhựa dùng cho mục đích công nghiệp; cồn/rượu etyl/etanol/rượu etylic; chế phẩm hóa học dùng trong khoa học [không dùng trong y tế hoặc thú y.

Nhóm 20: Thùng chứa, không bằng kim loại, dùng để lưu trữ hoặc vận chuyển; đồ đặc không bằng kim loại; đệm; phụ kiện lắp ráp đồ đặc không bằng kim loại, giường hơi/đệm hơi không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình; bàn chải, không kể bút lông; đồ lau dọn; thủy tinh thô hoặc bán thành phẩm, trừ kính xây dựng.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; kế toán; tư vấn nghiệp vụ thương mại; cho thuê máy và thiết bị văn phòng; hoạt động văn phòng.

Nhóm 36: Bảo hiểm; tài chính; tiền tệ; bất động sản; đầu tư vốn; quản lý bất động sản.

(210) **4-2020-02718**

(220) 22.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

SOLARWINDS

(731) SOLARWINDS WORLDWIDE, LLC
(US)

7171 Southwest Parkway, Building 400,
Austin, Texas 78735, USA

(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính để quản trị, giám sát, và quản lý công nghệ thông tin (it), cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin (it), mạng, hệ thống, thiết bị máy tính, máy chủ, ứng dụng, bảo mật công nghệ thông tin (it), dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin (it) và hỗ trợ về công nghệ, dữ liệu, trang web và phần mềm; phần mềm máy tính để truy cập, sửa đổi và kiểm soát công nghệ thông tin (it), cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin (it), mạng, hệ thống, thiết bị máy tính, máy chủ, ứng dụng, bảo mật công nghệ thông tin (it) dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin (it) và hỗ trợ về công nghệ, dữ liệu, trang web và phần mềm; phần mềm máy tính để truy cập, sửa đổi và kiểm soát từ xa công nghệ thông tin (it), cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin (it), mạng, hệ thống, thiết bị máy tính, máy chủ, ứng dụng, bảo mật công nghệ thông tin (it), dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin (it) và hỗ trợ về công nghệ, dữ liệu, trang web và phần mềm; phần mềm máy tính để cung cấp dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin (it) và hỗ trợ về công nghệ; phần mềm máy tính để quản trị, giám sát và quản lý thư điện tử (email); phần mềm máy tính để diệt vi rút; phần mềm máy tính để sao lưu, thu hồi, phục hồi và đồng bộ dữ liệu; phần mềm máy tính để tự động hóa việc quản trị, giám sát và quản lý công nghệ thông tin (it), cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin (it), mạng, hệ thống, thiết bị máy tính, hệ thống, máy chủ, ứng dụng, dữ liệu, trang web và phần mềm; phần mềm máy tính để quản trị, giám sát, quản lý, đánh giá và định lượng rủi ro lỗ hổng bảo mật và xâm phạm dữ liệu; phần mềm máy tính để triển khai phần mềm từ xa.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm máy tính không tải xuống được để quản trị, giám sát, và quản lý công nghệ thông tin (it), cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin (it), mạng, hệ thống, thiết bị máy tính, máy chủ, ứng dụng, bảo mật công nghệ thông tin (it), dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin (it) và hỗ trợ về công nghệ, dữ liệu, trang web và phần mềm; cung cấp phần mềm máy tính không tải xuống được để truy cập, sửa đổi và kiểm soát công nghệ thông tin (it), cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin (it), mạng, hệ thống, thiết bị máy tính, máy chủ, ứng dụng, bảo mật công nghệ thông tin (it), dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin (it) và hỗ trợ về công nghệ, dữ liệu, trang web và phần mềm; cung cấp phần mềm máy tính không tải xuống được để truy cập, sửa đổi và kiểm soát từ xa công nghệ thông tin (it), cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin (it), mạng, hệ thống, thiết bị máy tính, máy chủ, ứng dụng, bảo mật công nghệ thông tin (it), dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin (it) và hỗ trợ về công nghệ, dữ liệu, trang web và phần mềm; cung cấp phần mềm máy tính không tải xuống được cho dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin (it) và hỗ trợ về công nghệ; cung cấp phần mềm máy tính không tải xuống được để quản trị, giám sát và quản lý thư điện tử (email); cung cấp phần mềm máy tính không tải xuống được để diệt vi rút; cung cấp phần mềm máy tính không tải xuống được để sao lưu, thu hồi, phục hồi và đồng

bộ dữ liệu; cung cấp dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là, khắc phục sự cố có bản chất là các vấn đề về phần cứng và phần mềm máy tính; quản lý dịch vụ công nghệ thông tin và quản lý các hoạt động công nghệ thông tin cho người khác; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng trong lĩnh vực công nghệ thông tin để lưu trữ phần mềm ứng dụng máy tính cho mục đích quản trị, giám sát, và quản lý công nghệ thông tin (it), cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin (it), mạng, hệ thống, thiết bị máy tính, máy chủ, ứng dụng, dữ liệu, trang web và phần mềm; rà soát lỗi, bảo trì, và cập nhật phần mềm cho người khác; cung cấp phần mềm máy tính không tải xuống được để tự động hóa việc quản trị, giám sát và quản lý công nghệ thông tin (it), cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin (it), mạng, hệ thống, thiết bị máy tính, hệ thống, máy chủ, ứng dụng, dữ liệu, trang web và phần mềm; cung cấp phần mềm máy tính không tải xuống được để quản trị, giám sát, quản lý, đánh giá và định lượng rủi ro lỗ hổng bảo mật và xâm phạm dữ liệu; cung cấp phần mềm máy tính không tải xuống được để triển khai phần mềm từ xa.

(210) **4-2020-02724**

(220) 22.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

G9
GOOD NIGHT

(731) AMERICANSTAR MATTRESS, LLC
(US)

2301 Minimax St Houston-Texas USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt
(GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Các loại đệm nằm, đệm mềm, gối; các sản phẩm phục vụ giấc ngủ, cụ thể là đệm, đệm lò xo làm từ các cuộn lò xo liên kết với nhau, đệm mút, đệm lò xo làm từ các túi đựng cuộn lò xo riêng lẻ không liên kết với nhau; đệm cao su, đệm bọt mút tái tạo, đệm mút xếp pu; các chi tiết lò xo dùng cho đệm, giường lò xo và khung đặt đệm; miếng lót đệm.

Nhóm 24: Bộ khăn phủ giường; chăn dạng vỏ liên ruột; vỏ gối; vỏ đệm; khăn phủ gối.

(210) **4-2020-02738**

(220) 22.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

MICROPORE

(731) ORGANO CORPORATION (JP)
2-8, Shinsuna 1-chome, Koto-ku, Tokyo
136-8631 Japan

(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N
INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy lọc màng; máy lọc dùng để xử lý hóa chất; vỏ bộ lọc dùng cho máy lọc; bộ lọc dùng cho máy lọc; hộp chứa dùng cho máy lọc; máy và thiết bị xử lý hóa chất; máy lọc sử dụng trong sản xuất chất bán dẫn; bộ lọc có dạng hộp chứa dùng để xử lý đồ uống; bộ lọc dùng cho máy và thiết bị xử lý thực phẩm hoặc đồ uống; vỏ bộ lọc dùng máy và thiết bị xử lý thực phẩm hoặc đồ uống.

Nhóm 09: Thiết bị sản xuất nước tinh khiết sử dụng trong phòng thí nghiệm; thiết bị sản xuất nước siêu tinh khiết sử dụng trong phòng thí nghiệm; thiết bị xử lý nước dùng trong

phòng thí nghiệm; thiết bị xử lý nước dùng trong phòng thí nghiệm để sản xuất nước tinh khiết; thiết bị xử lý nước dùng trong phòng thí nghiệm để sản xuất nước siêu tinh khiết; thiết bị dụng cụ và phòng thí nghiệm vật lý và hoá học; thiết bị và dụng cụ hoá học; thiết bị và dụng cụ vật lý; thiết bị ion hoá, không dùng để xử lý không khí hoặc nước; thiết bị sắc ký sử dụng cho phòng thí nghiệm; thiết bị đo bằng điện.

Nhóm 11: Máy lọc dùng để lọc nước; thiết bị tinh lọc nước dùng trong công nghiệp; thiết bị lọc nước; bộ lọc nước; hộp chứa dùng cho máy lọc nước; vỏ bộ lọc dùng cho máy lọc nước; bộ lọc dùng cho thiết bị lọc nước công nghiệp; mô-đun màng phẳng sử dụng cho thiết bị lọc nước công nghiệp; bộ lọc dùng cho thiết bị xử lý nước thải công nghiệp; mô-đun màng phẳng dùng cho thiết bị xử lý nước thải công nghiệp; bộ lọc dùng cho thiết bị lọc nước; bộ lọc làm sạch nước công nghiệp; bộ lọc dùng cho thiết bị xử lý chất thải cống rãnh; bộ lọc dùng cho thiết bị xử lý nước thải; bộ lọc cho bể xử lý nước thải dùng cho gia dụng; thiết bị sản xuất nước siêu tinh khiết; thiết bị sản xuất nước tinh khiết; thiết bị xử lý nước dùng trong sản xuất nước siêu tinh khiết; thiết bị xử lý nước dùng trong sản xuất nước tinh khiết; thiết bị làm mềm nước; dụng cụ kiểm soát ô nhiễm nước; bộ lọc nước chạy điện dùng cho gia dụng; bộ lọc nước tại vòi dùng cho gia dụng, không chạy điện.

(210) **4-2020-02742**

(540)



(220) 22.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.5

(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ, xám, trắng.

(731) NGUYỄN TẤN NGUYỄN (VN)

Ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 18: Ba lô; vali; túi xách; ví; cặp da; cặp học sinh.

Nhóm 26: Khoá móc cho giày; khoá cài của thắt lưng; dây buộc giày; dây ten cho giày; khoá kéo; khoá cài [phụ kiện của trang phục].

Nhóm 35: Mua bán: cáp sạc, sạc dự phòng, máy tính, laptop, máy vi tính, điện thoại, loa, tai nghe.

(210) **4-2020-02750**

(540)



(220) 22.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) 4.5.2; 4.5.3; 1.15.11; A14.5.15; 2.1.1; 2.3.1

(731) BRAINWAKE FOOD CO., LTD. (TH)
27/1 Soi Sukhumvit 33, Klongton-Nue,
Wattana, Bangkok 10110, Thailand

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX
LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2020-02751**

(540)



(220) 22.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) 4.5.2; 4.5.3; 1.15.11; A14.5.15; 2.1.1; 2.3.1

(731) BRAINWAKE FOOD CO., LTD. (TH)

27/1 Soi Sukhumvit 33, Klongton-Nue, Wattana, Bangkok 10110, Thailand

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 18: Bao/túi/bị/xác lưu niệm.

(210) **4-2020-02752**

(540)



(220) 22.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) 4.5.2; 4.5.3; 1.15.11; A14.5.15; 2.1.1; 2.3.1

(731) BRAINWAKE FOOD CO., LTD. (TH)
27/1 Soi Sukhumvit 33, Klongton-Nue, Wattana, Bangkok 10110, Thailand

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 21: Cốc uống nước lưu niệm.

(210) **4-2020-02753**

(540)



(220) 22.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) 4.5.2; 4.5.3; 1.15.11; A14.5.15; 2.1.1; 2.3.1

(731) BRAINWAKE FOOD CO., LTD. (TH)

27/1 Soi Sukhumvit 33, Klongton-Nue, Wattana, Bangkok 10110, Thailand

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Áo phông ngắn tay lưu niệm.

(210) 4-2020-02754

(540)



(220) 22.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) 4.5.2; 4.5.3; 1.15.11; A14.5.15; 2.1.1; 2.3.1

(731) BRAINWAKE FOOD CO., LTD. (TH)
27/1 Soi Sukhumvit 33, Klongton-Nue,
Wattana, Bangkok 10110, Thailand

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX
LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) 4-2020-02759

(540)

SUNWAY

(220) 22.01.2020

(441) 27.04.2020

(591) Đỏ, trắng.

(731) SUNWAY BERHAD (MY)
Level 16, Menara Sunway, Jalan Lagoon
Timur, Bandar Sunway, 47500 Subang
Jaya, Selangor Darul Ehsan, Malaysia

(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS
(MINERVAS)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ nha khoa; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chữa bệnh bằng nước khoáng nóng; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh; dịch vụ viện điều dưỡng cho người già; dịch vụ nhà tế bần; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ thụ tinh trong ống nghiệm; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ đỡ đẻ; dịch vụ hộ lý; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; dịch vụ được sỹ pha chế thuốc theo đơn; cố vấn về lĩnh vực dược học; liệu pháp vật lý; vật lý trị liệu; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ của nhà tâm lý học; dịch vụ phục hồi chức năng dành cho bệnh nhân lạm dụng chất gây nghiện; cho thuê các thiết bị vệ sinh; dịch vụ nhà chăm sóc người dưỡng bệnh; dịch vụ bệnh viện điều dưỡng dài ngày; dịch vụ y tế từ xa.

(210) 4-2020-02765

(540)



(220) 22.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.9.1; 26.11.3; A26.11.12

(731) ILR HOLDING INC. (WS)
Sertus Chambers, P.O.Box603, Apia,
SAMOA

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-02766** (220) 22.01.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 1.15.15; 26.1.6; 26.1.1
(591) Cam, xám, trắng, đen.
(731) NANO OIL REFINING COMPANY
NORC GMBH (DE)
Brandstucken 24, 22549 Hamburg,
Germany
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)



(511) Nhóm 01: Axeton; nguyên liệu tổng hợp dùng để hấp thu dầu; axit; nước pha axit để sạch pin; tác nhân phân tán dầu; phụ gia hoá chất dùng cho dầu lửa.

Nhóm 04: Mỡ và dầu công nghiệp; dầu nhờn; dầu động cơ; xăng dầu; xăng.

- (210) **4-2020-02767** (220) 22.01.2020
(441) 27.04.2020
(300) 2019-166910 25.12.2019 JP
(540) (731) TPR KABUSHIKI KAISHA (TPR CO.,
LTD.) (JP)
6-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku,
Tokyo, Japan
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)



(511) Nhóm 04: Dầu động cơ.

- (210) **4-2020-02769** (220) 22.01.2020
(441) 27.04.2020
(300) 2019-166911 25.12.2019 JP
(540) (731) TPR KABUSHIKI KAISHA (TPR CO.,
LTD.) (JP)
6-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku,
Tokyo, Japan
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)



(511) Nhóm 04: Dầu động cơ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) 4-2020-02770

(220) 22.01.2020

(441) 27.04.2020

(300) 2019-166912 25.12.2019 JP

(540)

TPR CO., LTD.

(731) TPR KABUSHIKI KAISHA (TPR CO., LTD.) (JP)

6-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 04: Dầu động cơ.

(210) 4-2020-02771

(220) 22.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

OSCILLOCOCCINUM

(731) ANASYOR ASIA PTE LTD (SG)

562b Serangoon Road, Singapore 218178 - Singapore

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Viên ngậm hình thoi (kẹo) không chứa thuốc; kẹo không chứa thuốc dạng thanh, viên, hạt cầu, tròn; kẹo có tằm đường bên ngoài, không chứa thuốc dạng thanh, viên, hạt cầu, tròn.

(210) 4-2020-02772

(220) 22.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)



dải ngân hà

(531) A1.1.10; A1.1.2; 1.1.15

(731) JOEON PARK (KR)

(Jeonpo-dong) 7, Seojeon-ro 57beon-gil, Busanjin-gu, Busan, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-02776** (220) 22.01.2020
(441) 27.04.2020
(540)
- (731) AMERICAN COUNCIL ON THE TEACHING OF FOREIGN LANGUAGES (US)
1001 N. Fairfax Street, Suite 200, Alexandria, VIRGINIA UNITED STATES 22314
- LEVEL UP VILLAGE**
- (740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)
- (511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, cụ thể là, phát triển và cung cấp chương trình giảng dạy và tài liệu giáo dục cho các nhà giáo dục trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, kỹ thuật, nghệ thuật và toán học (steam).
-

- (210) **4-2020-02782** (220) 22.01.2020
(441) 27.04.2020
(300) 88/596,085 28.08.2019 US
(540)
- (731) EVOFEM BIOSCIENCES, INC. (US)
12400 High Bluff Drive, Suite 600, San Diego, California 92130, United States of America
- PHEXXI**
- (740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)
- (511) Nhóm 05: Dầu bôi trơn cá nhân; chất bôi trơn bộ phận sinh dục cá nhân; chế phẩm dược, cụ thể là chất diệt vi khuẩn có thể tạo ra một môi trường khắc nghiệt cho tinh trùng; chế phẩm dược, cụ thể là chất diệt vi khuẩn có thể tạo ra một môi trường khắc nghiệt cho vi rút và mầm bệnh vi khuẩn; gel đệm axit dược phẩm có đặc tính kết dính sinh học được thiết kế để duy trì môi trường tối ưu.
-

- (210) **4-2020-02783** (220) 22.01.2020
(441) 27.04.2020
(540)
- (731) BEYOND MEAT, INC. (US)
1325 E. El Segundo Boulevard, El Segundo, California 90245, USA
- GO BEYOND**
- (740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (511) Nhóm 29: Sản phẩm thay thế thịt; sản phẩm thịt dùng cho người ăn chay trường và người ăn chay; sản phẩm thay thế thịt trên cơ sở thực vật.
-

(210) **4-2020-02784**

(220) 22.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

BEYOND MEAT

(731) BEYOND MEAT, INC. (US)
1325 E. El Segundo Boulevard, El
Segundo, California 90245, USA

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Sản phẩm thay thế thịt; sản phẩm thịt dùng cho người ăn chay trường và người ăn chay; sản phẩm thay thế thịt trên cơ sở thực vật.

(210) **4-2020-02785**

(220) 22.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

BEYOND SAUSAGE

(731) BEYOND MEAT, INC. (US)
1325 E. El Segundo Boulevard, El
Segundo, California 90245, USA

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Sản phẩm thay thế thịt; sản phẩm thịt dùng cho người ăn chay trường và người ăn chay; sản phẩm thay thế thịt trên cơ sở thực vật.

(210) **4-2020-02786**

(220) 22.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

BEYOND BEEF

(731) BEYOND MEAT, INC. (US)
1325 E. El Segundo Boulevard, El
Segundo, California 90245, USA

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Sản phẩm thay thế thịt; sản phẩm thịt dùng cho người ăn chay trường và người ăn chay; sản phẩm thay thế thịt trên cơ sở thực vật.

(210) **4-2020-02787**

(220) 22.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

BEYOND CHICKEN

(731) BEYOND MEAT, INC. (US)
1325 E. El Segundo Boulevard, El
Segundo, California 90245, USA

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Sản phẩm thay thế thịt; sản phẩm thịt dùng cho người ăn chay trường và người ăn chay; sản phẩm thay thế thịt trên cơ sở thực vật.


- (210) **4-2020-02788** (220) 22.01.2020
(441) 27.04.2020
(540)
BEYOND PORK (731) BEYOND MEAT, INC. (US)
1325 E. El Segundo Boulevard, El
Segundo, California 90245, USA
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)
- (511) Nhóm 29: Sản phẩm thay thế thịt; sản phẩm thịt dùng cho người ăn chay trường và người ăn chay; sản phẩm thay thế thịt trên cơ sở thực vật.
-


- (210) **4-2020-02789** (220) 22.01.2020
(441) 27.04.2020
(540)
BEYOND BREAKFAST SAUSAGE (731) BEYOND MEAT, INC. (US)
1325 E. El Segundo Boulevard, El
Segundo, California 90245, USA
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)
- (511) Nhóm 29: Sản phẩm thay thế thịt; sản phẩm thịt dùng cho người ăn chay trường và người ăn chay; sản phẩm thay thế thịt trên cơ sở thực vật.
-


- (210) **4-2020-02790** (220) 22.01.2020
(441) 27.04.2020
(540)
BEYOND DUMPLINGS (731) BEYOND MEAT, INC. (US)
1325 E. El Segundo Boulevard, El
Segundo, California 90245, USA
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)
- (511) Nhóm 29: Sản phẩm thay thế thịt; sản phẩm thịt dùng cho người ăn chay trường và người ăn chay; sản phẩm thay thế thịt trên cơ sở thực vật.
-

- (210) **4-2020-02791** (220) 22.01.2020
(441) 27.04.2020
(540)
BEYOND BAO (731) BEYOND MEAT, INC. (US)
1325 E. El Segundo Boulevard, El
Segundo, California 90245, USA
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)
- (511) Nhóm 29: Sản phẩm thay thế thịt; sản phẩm thịt dùng cho người ăn chay trường và người ăn chay; sản phẩm thay thế thịt trên cơ sở thực vật.
-

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-02792** (220) 22.01.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 3.4.1; A3.4.4; A3.4.24; 26.1.1;
A26.11.12
(591) Xanh lá cây, trắng, đen.
(731) BEYOND MEAT, INC. (US)
1325 E. El Segundo Boulevard, El
Segundo, California 90245, USA
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)
- 
- (511) Nhóm 29: Sản phẩm thay thế thịt; sản phẩm thịt dùng cho người ăn chay trường và người ăn chay; sản phẩm thay thế thịt trên cơ sở thực vật.
-

- (210) **4-2020-02793** (220) 22.01.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 3.4.1; A3.4.4; A3.4.24; 26.1.1;
A26.11.12
(591) Xanh lá cây, trắng, đen.
(731) BEYOND MEAT, INC. (US)
1325 E. El Segundo Boulevard, El
Segundo, California 90245, USA
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)
- 
- (511) Nhóm 29: Sản phẩm thay thế thịt; sản phẩm thịt dùng cho người ăn chay trường và người ăn chay; sản phẩm thay thế thịt trên cơ sở thực vật.
-

- (210) **4-2020-02794** (220) 30.01.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.4.9; A26.4.18; 26.3.23; A14.1.2
(731) CHEN HONG (CN)
Room 305, #9 Qiangwei, Nanpu Street
Bridgehead, Lucheng District, Wenzhou
City, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)
- 
- (511) Nhóm 21: Chậu [đồ chứa đựng]; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, đĩa và thìa; xoong hầm thịt; vạc để nấu; lọ đựng hồ; giá đỡ dao trên bàn ăn; đĩa; nồi nấu không dùng điện; vỉ nướng bánh [dụng cụ nấu nướng]; vỉ nướng chả [dụng cụ nấu nướng]; thiết bị xay/nghiền cho nhà bếp, không dùng điện; dụng cụ xay cho mục đích gia dụng, vận hành bằng tay; khay đựng bánh; nồi hấp, không dùng điện, dùng để nấu nướng; nồi áp suất, không dùng điện; chày không dùng điện; ấm đun nước, không dùng điện; chảo rán không dùng điện; dụng cụ nhà bếp; bình đun nước nóng [không làm nóng bằng điện]; bình thốt cỏ bằng thủy tinh [đồ chứa đựng]; đồ sứ để chứa đựng; bình để uống; cối xay cà phê thao tác bằng tay; bộ đồ uống cà phê [bộ đồ ăn]; bình cà phê không dùng điện; giàn phơi đồ giặt; bàn chải đánh răng; hộp đựng đồ trang điểm; phích đựng chất lỏng.
-

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-02825**

(540)



(220) 30.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1; 26.4.2; A26.4.18

(731) ANTASA ENTERPRISE SDN. BHD. (MY)

No.2 Gravitas, Jalan 22/5, Seksyen 22, Shah Alam 40300, Selangor, Malaysia

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Đồ gốm cho mục đích gia dụng; dụng cụ và đồ chứa đựng gia dụng hoặc nhà bếp; bộ nồi nấu không dùng điện; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; chảo để rán.

(210) **4-2020-02851**

(540)



(220) 30.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.12

(591) Xanh đậm, xanh nhạt.

(731) VIGILL PHARM. CO., LTD. (TW)

9F-1, No. 333, Fuxing N. Rd., Songshan District, Taipei City 105, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi; khăn lau được tẩm chế phẩm làm sạch da; nước thơm dùng để chăm sóc da mặt và cơ thể dùng cho mục đích mỹ phẩm; sáp để làm rụng lông; mỹ phẩm chăm sóc da dạng xịt.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ vật dụng làm sạch; dịch vụ bán lẻ chất bổ sung ăn kiêng; dịch vụ bán lẻ thực phẩm; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

(210) **4-2020-02852**

(540)



(220) 30.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.4.6; A26.4.18; 25.3.1; A26.4.5

(591) Đỏ, vàng.

(731) TZEN TAI INDUSTRIES CO., LTD. (TW)

9F-1, No. 333, Fuxing N. Rd., Songshan District, Taipei City 105, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; miếng dán bổ sung vitamin; vitamin dạng viên; chất bổ sung ăn kiêng; bao con nhộng dùng trong y tế; hỗn hợp bột uống bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 30: Kẹo mềm; đường; trà (chè); đồ gia vị; chế phẩm ngũ cốc; thạch trái cây [dạng kẹo bánh].

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ vật dụng làm sạch; dịch vụ bán lẻ chất bổ sung ăn kiêng; dịch vụ bán lẻ thực phẩm; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

(210) **4-2020-02854**

(220) 30.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

FERTIAGRO

(731) FERTIAGRO PTE LTD (SG)

24, Sin Ming Lane, #07-95, Midview City, Singapore 573970

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu dùng trong nông nghiệp; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm dùng trong nông nghiệp; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ dùng trong nông nghiệp; thuốc diệt cỏ.

Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp; dịch vụ hãng thông tin kinh doanh; quản lý tư liệu bằng máy tính; dịch vụ quảng cáo.

(210) **4-2020-02855**

(220) 30.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)



THREE SEVEN

(531) 26.1.2; A26.1.18

(731) THREE SEVEN CORPORATION (KR)

52-32, Geumgok-ro, Jiksan-eup, Seobuk-gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-do 31028 Republic of Korea

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ bấm móng, dùng điện hoặc không dùng điện; dụng cụ giữa móng dùng điện và không dùng điện; kéo; bộ dụng cụ để chăm sóc bàn chân; bộ dụng cụ cắt, sửa móng tay; dụng cụ giữa móng; kim cắt biểu bì; kẹp biểu bì; dụng cụ vật lông dùng điện và không dùng điện; nhíp; dao.

(210) **4-2020-02862**

(220) 30.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

TINDER

(731) CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ TÀI SẢN
SỞ HỮU TRÍ TUỆ IPM (VN)

Tầng 4, số 225A Nguyễn Ngọc Vũ,
phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S
CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng; phần mềm ứng dụng cho điện thoại thông minh; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải về; ứng dụng điện thoại thông minh có thể tải về (phần mềm); phần mềm ứng dụng máy vi tính để cho phép người dùng máy vi tính có khả năng đăng tải, trao đổi và chia sẻ các video; tệp tin hình ảnh, video có thể tải về.

(210) **4-2020-02868**

(220) 31.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

MEEZ

(531) A1.1.9; A1.1.3

(731) CHEUNG YUEN YI (CN)

Room 2602-03, 26/F, BEA Tower, 418
Kwun Tong Road, Kowloon, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồ trang sức; nhẫn [đồ trang sức]; mặt dây chuyền [đồ trang sức]; hoa tai; kim cương.

(210) **4-2020-02904**

(220) 31.01.2020

(441) 27.04.2020

(300) UK00003460163 22.01.2020 GB

(540)

SAMSUNG CRYSTAL UHD

(731) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.
(KR)

129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si,
Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N
INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Tivi; loa âm thanh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-02913**

(220) 31.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

QUIETMASS

(731) YAKJIN TRADING CORPORATION
(KR)

(Bangi-dong) 138, Wiryeseong-daero,
Songpa-gu, Seoul, 05638 Republic of
Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi cụ thể là túi mua hàng, túi dùng ở bãi biển, túi cho người cắm trại; túi xách tay; ba lô; bao để móc chìa khóa [bằng da]; vali xách tay; túi du lịch; ô; túi đựng mỹ phẩm xách tay [rỗng]; hộp bằng da thuộc hoặc giả da; nhãn mác hành lý bằng da; da và vật liệu giả da; túi cho thể thao; túi cho trẻ em; túi dùng để mua sắm thân thiện với môi trường [túi làm từ vật liệu tái sử dụng]; ví đựng thẻ; ô che nắng; gậy chống; túi đựng vật nuôi trong nhà; bộ yên cương cho ngựa; địu em bé.

(210) **4-2020-02914**

(220) 31.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

QUIETMASS

(731) YAKJIN TRADING CORPORATION
(KR)

(Bangi-dong) 138, Wiryeseong-daero,
Songpa-gu, Seoul, 05638 Republic of
Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; tất ngắn cổ; mũ; thắt lưng đựng tiền [quần áo]; thắt lưng [trang phục]; găng tay [trang phục] gồm găng tay làm từ da, da sống hoặc lông thú; khăn quàng cổ; áo vét [trang phục]; quần áo cho trẻ sơ sinh; quần áo cho trẻ em; trang phục dùng ở bãi biển; lễ phục (trang phục dùng trong các dịp lễ trang trọng); bộ quần áo liền mảnh; áo ngoài mặc chui đầu; bộ quần áo mặc đi mưa; mũ trùm đầu và che mặt vào mùa đông [trang phục]; trang phục truyền thống Hàn Quốc [Hanbok].

(210) **4-2020-02917**

(220) 31.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 24.9.1

(731) KK ENTERPRISE CO., LTD. (TW)
1, Tzu Chiang 3rd Road, Nan Tou City,
Nan Tou Hsien, Taiwan


(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA &
ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Gluten [keo/hồ/chất dính] không dùng trong văn phòng và gia đình; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp.


CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

Nhóm 05: Giấy bắt ruồi; giấy chống nhậy cảm, chống mọt cắn.


Nhóm 16: Băng phết gồm [văn phòng phẩm]; băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; ống bằng bìa cứng; tờ giấy [văn phòng phẩm]; bìa cứng; vật dụng đánh dấu trang sách.

(210)	4-2020-02934	(220)	31.01.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	A26.11.12; 26.2.7
		(731)	THAI OPTICAL GROUP PUBLIC COMPANY LIMITED (TH) 15/5 Moo 6 Bangbuathong-Suphanburi Road, Laharn Sub-district, Bangbuathong District, Nonthaburi Province 11110, Thailand
		(740)	Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Thấu kính cho kính đeo mắt; thấu kính cho kính râm.

(210)	4-2020-02935	(220)	31.01.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	1.15.15; 26.13.25; 1.15.23; 24.17.5
		(731)	THAI OPTICAL GROUP PUBLIC COMPANY LIMITED (TH) 15/5 Moo 6 Bangbuathong-Suphanburi Road, Laharn Sub-district, Bangbuathong District, Nonthaburi Province 11110, Thailand
		(740)	Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Thấu kính cho kính đeo mắt; thấu kính cho kính râm.


(210)	4-2020-02936	(220)	31.01.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	1.15.15; 26.13.25; 1.15.23; 24.17.5
		(731)	THAI OPTICAL GROUP PUBLIC COMPANY LIMITED (TH) 15/5 Moo 6 Bangbuathong-Suphanburi Road, Laharn Sub-district, Bangbuathong District, Nonthaburi Province 11110, Thailand
		(740)	Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)


(511) Nhóm 09: Thấu kính cho kính đeo mắt; thấu kính cho kính râm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-02941** (220) 31.01.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) YUSHOKEN CO., LTD. (JP)
2-1 Ishihara, Kumagaya-shi, Saitama
360-0816 Japan
YUSHOKEN (740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; cho thuê thiết bị nấu ăn; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh; cho thuê thiết bị phân phối nước uống.
-

- (210) **4-2020-02942** (220) 31.01.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) YUSHOKEN CO., LTD. (JP)
2-1 Ishihara, Kumagaya-shi, Saitama
360-0816 Japan
Marudori (740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; cho thuê thiết bị nấu ăn; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh; cho thuê thiết bị phân phối nước uống.
-

- (210) **4-2020-02943** (220) 31.01.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 1.15.24; 25.1.25; 26.1.6; 25.7.25; 8.7.3;
A11.1.6; 26.1.1
 (591) Đỏ, trắng.
(731) YUSHOKEN CO., LTD. (JP)
2-1 Ishihara, Kumagaya-shi, Saitama
360-0816 Japan
(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; cho thuê thiết bị nấu ăn; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh; cho thuê thiết bị phân phối nước uống.
-

- (210) **4-2020-02944** (220) 31.01.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 3.7.3; A3.7.24; 3.7.19; 26.1.1
 (591) Đỏ, đen, ghi, trắng.
(731) YUSHOKEN CO., LTD. (JP)
2-1 Ishihara, Kumagaya-shi, Saitama
360-0816 Japan
(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; cho thuê thiết bị nấu ăn; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh; cho thuê thiết bị phân phối nước uống.

(210) **4-2020-02948**

(220) 31.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.1.1; 1.5.1; 26.5.1; A26.5.18

(731) ARCADIAN ORGANIC & NATURAL MEAT COMPANY PTY LTD (AU)
7/161 James Street, Toowoomba
Queensland 4350, Australia

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Gelatin cho mục đích y tế; gelatin dùng trong y tế, chất bổ sung thực phẩm ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng ăn kiêng; chất bổ sung protein ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng; đồ uống tăng lực (chất bổ sung ăn kiêng).

Nhóm 29: Phân nhân thịt để kẹp bánh burger; thực phẩm được giữ lạnh bao gồm chủ yếu là thịt; bữa ăn được giữ lạnh làm từ thịt; thịt nguội; bữa ăn đã nấu chín bao gồm chủ yếu là thịt; bữa ăn đã nấu chín bao gồm chủ yếu là thịt và rau, thịt đã nấu chín; món ăn từ thịt đã nấu chín; thịt lợn đã nấu chín; thịt muối; thịt cắt hình khối nhỏ; thịt sấy khô; chiết xuất của thịt; chế phẩm thực phẩm bao gồm chủ yếu là thịt; chế phẩm thực phẩm bao gồm chủ yếu là các sản phẩm thịt; chế phẩm thực phẩm làm từ thịt; sản phẩm thực phẩm làm từ thịt; thực phẩm bao gồm thịt xúc xích; thịt tươi sống; thịt đông lạnh; sản phẩm thịt đông lạnh; phân nhân thịt để kẹp bánh hamburger; thịt; nước hầm thịt, nước luộc thịt cô đặc; nước luộc thịt dạng sệt; gelatin thịt; pa-tê thịt; chế phẩm thịt; sản phẩm thịt; thịt đã được bảo quản; thịt băm; sản phẩm thịt lợn cắt thành miếng; các chế phẩm làm từ thịt; món ăn đã chuẩn bị bao gồm chủ yếu là thịt; bữa ăn đã chuẩn bị bao gồm chủ yếu là thịt; bữa ăn đã chuẩn bị, làm từ thịt (thịt chiếm ưu thế); bữa ăn đã được chuẩn bị, chủ yếu là thịt hoặc rau; thịt đã được chế biến; các món ăn từ thịt đã được chế biến; sản phẩm thịt đã được nấu sẵn; thịt đã bảo quản; thịt đã được chế biến và bảo quản; sản phẩm thịt đã chế biến; thịt lợn đã chế biến; thịt quay, thịt xúc xích; thịt hun khói; thịt hun khói đã được chế biến; thực phẩm ăn nhanh làm từ thịt; bít tết thịt; thịt đóng hộp; thịt gà tây; sản phẩm thay thế thịt trên cơ sở rau; súp đông lạnh, bữa ăn đã được chế biến và làm lạnh bao gồm chủ yếu là gia cầm; xúc xích cuộn; nước hầm thịt bò; nước hầm thịt gà; nước hầm; nước hầm hải sản; nước dùng (đã nấu sẵn); súp dạng viên; thịt lợn muối xông khói; sản phẩm ăn nhẹ có có hương vị thịt lợn muối xông khói; thịt lợn muối xông khói dạng xúc (khối to còn nguyên, chưa xẻ hoặc pha ra); sản phẩm thịt lợn muối xông khói; thịt lợn muối xông khói cắt lát; thịt giảm bông nấu chín; thịt giảm bông khô; thịt giảm bông; các sản phẩm thịt giảm bông; nước luộc thịt; nước canh thịt cô đặc; nước hầm thịt bò cô đặc; nước hầm gà cô đặc; gà (không còn sống), chiết xuất của thịt gà; miếng thịt gà; sản phẩm thịt gà; thịt gà nấu chín; thịt gà đông lạnh; mỡ lợn; mỡ lợn đông mềm; gelatine có thể ăn được; gelatine (dạng thạch); xúc xích sấy khô; thực phẩm bao gồm xúc xích; xúc xích thịt lợn; xúc xích; lap xưởng hun khói.

Nhóm 30: Bánh bao thịt (thịt nấu chín nằm trong vỏ bánh làm từ bột); bánh patê thịt; bánh bao gồm rau và thịt; bánh nướng có chứa thịt; bánh mì cuộn xúc xích; bánh nướng; bánh có chứa thịt thú săn; bánh nướng có chứa thịt gia cầm; bánh nướng thịt lợn; nước sốt (ăn được); bánh mì kẹp xúc xích.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

Nhóm 35: Bán lẻ thịt đã được chế biến và các sản phẩm thịt (cửa hàng bán thịt).

Nhóm 40: Lò mổ (chế biến thịt); hun khói thịt.

(210) **4-2020-02952**

(540)



(220) 31.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) A3.4.4; 3.4.1; 4.5.15; 4.3.7; 26.1.1

(731) BUFFALO WILD WINGS, INC. (US)

Three Glenlake Parkway, Atlanta,
Georgia 30328, U.S.A.

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; và dịch vụ quầy rượu/quán bar; dịch vụ nhà hàng ăn uống bán thức ăn/đồ uống mang về; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2020-02953**

(540)



(220) 31.01.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.15

(591) Xanh lá cây, ghi đậm, trắng.

(731) ĐẶNG TRUNG HUẤN (VN)

Số 112 dãy 3 tổ dân phố 4 Phú La -
đường Trần Đăng Ninh kéo dài, phường
Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần &
Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; kem dưỡng tóc; dầu gội đầu; sữa tắm; kem dưỡng thể dùng trong mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc.

(210) **4-2020-02954**

(300) 88570984 08.08.2019 US

(540)

ACTEEV

(220) 31.01.2020

(441) 27.04.2020

(731) ASCEND PERFORMANCE
MATERIALS OPERATIONS LLC (US)
1010 Travis Street, Suite 900, Houston,
Texas 77002, USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao
Bắc Đầu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Nhựa tổng hợp dạng thô chưa xử lý; nhựa polyme dạng thô chưa xử lý.

Nhóm 17: Nhựa tổng hợp bán thành phẩm; nhựa polyme bán thành phẩm.

(210)	4-2020-02956	(220)	31.01.2020
		(441)	27.04.2020
(540)		(731)	TARGET BRANDS, INC. (US) 1000 Nicollet Mall, Minneapolis, Minnesota 55403-2467, United States of America
	BOOTS & BARKLEY	(740)	Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm chải lông không chứa thuốc cho mèo và chó, cụ thể là, dầu gội cho thú cưng và xịt làm thơm mềm và gỡ rối lông vật nuôi; chất tẩy vết bẩn vật nuôi; chất loại mùi vật nuôi; chất khử mùi cho vật nuôi; chất làm sạch hộp đi vệ sinh cho vật nuôi.

Nhóm 05: Chế phẩm chải lông chứa thuốc cho vật nuôi, cụ thể là, dầu gội.

Nhóm 08: Bấm móng, bộ bấm và giữa móng; tông đơ cắt tóc, lược cắt và dụng cụ xén tỉa lông cho vật nuôi.

Nhóm 16: Túi nhựa để xử lý chất thải vật nuôi; miếng lót thấm nước dùng một lần cho vật nuôi; thảm bằng giấy để lót chuồng cho vật nuôi.

Nhóm 18: Vật dụng để dắt chó đi dạo và giữ chó, cụ thể là, dây dắt chó, dây xích có móc, vòng cổ, dây để xích, dây xích và dây cáp, vòng cổ và vòng qua nách để dắt dùng cho vật nuôi; trang phục cho vật nuôi; da sống để nhai sạch răng dùng cho vật nuôi; túi đựng vật nuôi để mang đi; phụ kiện đeo cổ cho vật nuôi, cụ thể là, chuông, vòng đeo cổ chống ồn, đèn an toàn và đèn nháy, mặt dây chuyền, miếng cài trang trí, nơ cài đầu, hạt trang trí vòng đeo; bộ dây dắt vật nuôi; trang phục cho động vật; áo đi mưa và áo gilê cho vật nuôi; mũ và giày cao cổ.

Nhóm 20: Giường cho vật nuôi; đệm cho vật nuôi; đồ nội thất cho vật nuôi; cũi cho vật nuôi và lồng xách tay dùng cho vật nuôi; cột mài móng cho mèo, lồng nhốt vật nuôi.

Nhóm 21: Phụ kiện để chải lông cho mèo và chó, cụ thể là, găng tay để chải lông, lăn lông, bọt biển để làm sạch, lược và bàn chải; thiết bị đón phân cho thú cưng, cụ thể là, xẻng xúc bằng tay; đĩa ăn cho vật nuôi; bát ăn cho vật nuôi; khay vệ sinh cho mèo; muỗng xúc thức ăn; đồ chứa đựng gia dụng để đựng thức ăn và bánh thưởng cho vật nuôi; dụng cụ phân phối túi chất dẻo mang đi được, được bán rời; vòng treo cửa sổ cho vật nuôi.

Nhóm 24: Khăn cho vật nuôi; chăn cho vật nuôi; tấm phủ giường bằng vải.

Nhóm 27: Thảm lót khi cho vật nuôi ăn; thảm trải sàn cho vật nuôi xả thải.

Nhóm 28: Đồ chơi cho thú cưng.

Nhóm 31: Thức ăn cho vật nuôi, thức ăn nhai dùng cho vật nuôi; lót ổ thơm dùng cho vật nuôi trong nhà; bánh thưởng cho vật nuôi; cỏ bạc hà mèo.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-02957**

(220) 31.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

ISME

(591) Đỏ, trắng.

(731) TP4 INTERNATIONAL CO., LTD.
(TH)

5/21, Moo 9, Khok Kham, Muang Samut
Sakhon, Samut Sakhon, Thailand

(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS
(MINERVAS)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy trắng để giặt; chế phẩm để giặt; chế phẩm làm sạch; chế phẩm đánh bóng; dung dịch cọ rửa; vải nhám và giấy nhám; xà phòng; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xúc tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng; dầu gội đầu; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm tạo màu cho tóc; chế phẩm uốn tóc; keo xịt tóc; dầu xả tóc; nước xúc làm khỏe tóc [mỹ phẩm]; mỹ phẩm chăm sóc da; mặt nạ làm đẹp, chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm thơm không khí.

(210) **4-2020-02958**

(220) 31.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

LINKEDIN LOCAL

(731) LINKEDIN CORPORATION (US)

1000 W. Maude Ave., Sunnyvale,
California 94085, United States of
America

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kết nối để tìm kiếm cơ hội kinh doanh trực tuyến; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ tiếp thị; và xúc tiến kinh doanh; cung cấp thông tin về các sản phẩm và dịch vụ tiêu dùng và giới thiệu các sản phẩm và dịch vụ tiêu dùng cho các sự kiện và hoạt động của dịch vụ bán lẻ; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua mạng máy tính và mạng thông tin liên lạc; dịch vụ quảng cáo, cụ thể là hỗ trợ việc trao đổi và bán sản phẩm và dịch vụ của bên thứ ba thông qua mạng máy tính và mạng thông tin liên lạc; cung cấp thông tin việc làm trực tuyến trong các lĩnh vực dịch vụ kết nối để tìm kiếm việc làm, lĩnh vực việc làm, lao động, tuyển dụng nhân sự, nguồn cung ứng việc làm và danh sách việc làm; phát triển các chiến lược quảng cáo và tiếp thị, cụ thể là cung cấp một cộng đồng tạo dựng trực tuyến để quảng cáo và tiếp thị; tiến hành các triển lãm, hội nghị, và sự kiện kết nối cho mục đích kinh doanh trong các lĩnh vực tư vấn kinh doanh và phát triển kinh doanh; tổ chức các hội nghị kinh doanh và các sự kiện kết nối kinh doanh cho người khác để trao đổi thông tin kinh doanh giữa các doanh nghiệp, chính phủ, tổ chức giáo dục và cộng đồng.

Nhóm 41: Cung cấp đào tạo; dịch vụ giải trí; và giáo dục; phổ biến thông tin trong lĩnh vực đào tạo; cung cấp và tổ chức các hội thảo trong các lĩnh vực phát triển cá nhân, phát triển nghề nghiệp, xây dựng mối quan hệ, đào tạo, tuyển dụng; cung cấp và tổ chức các buổi thuyết trình trong các lĩnh vực phát triển cá nhân, phát triển nghề nghiệp, xây dựng mối quan hệ, đào tạo, tuyển dụng; và cung cấp và tổ chức các buổi thảo luận nhóm trong

các lĩnh vực phát triển cá nhân, phát triển nghề nghiệp, xây dựng mối quan hệ, đào tạo, tuyển dụng; và cung cấp đào tạo trong các lĩnh vực phát triển cá nhân, phát triển nghề nghiệp, xây dựng mối quan hệ, đào tạo, tuyển dụng; tổ chức các triển lãm cho mục đích văn hóa và giáo dục; tổ chức các hội nghị cho mục đích văn hóa và giáo dục; tổ chức và tiến hành các sự kiện giáo dục và đào tạo trực tuyến; tổ chức và tiến hành các sự kiện giáo dục và đào tạo trực tuyến cụ thể là các hội nghị ảo và hội nghị chuyên đề; tổ chức các sự kiện giải trí trực tiếp cho mục đích kết nối kinh doanh; tổ chức các hội nghị về hoạt động kinh doanh, tư vấn kinh doanh, phát triển kinh doanh; và tổ chức các hội thảo chuyên đề về hoạt động kinh doanh, tư vấn kinh doanh, phát triển kinh doanh.

(210) **4-2020-02959**

(220) 31.01.2020

(441) 27.04.2020

(540)

AFFIXIUM

(731) DEPUY SYNTHES, INC. (US)

700 Orthopaedic Drive Warsaw, Indiana
46582 United States

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 10: Vật liệu phủ được bán như một thành phần không thể thiếu của mô cấy chỉnh hình nhân tạo được sử dụng trong tái tạo khớp hoặc phẫu thuật thay thế khớp.

(210) **4-2020-02962**

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



THẢO DƯỢC BQ BEAUTY & ACADEMY

(531) 5.3.20; 26.1.1; 25.1.5; 26.13.25; 5.5.8;
5.5.19; A25.7.7

(591) Tím, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH BQ BEAUTY
ACADEMY (VN)

02 đường 01, KDC Cityland Center Hill,
phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo, học viện; tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục].

Nhóm 44: Dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ thẩm mỹ viện; triệt lông bằng sáp; dịch vụ cắt sửa móng tay; xoa bóp; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ trang điểm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-02963**

(540)



(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.4.18; 26.4.1; 26.2.7; A26.11.7

(591) Trắng, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG
MANA (VN)

Số 9B đường Bến Nghé, phường Phú
Hội, thành phố Huế, tỉnh ThừaThiên Huế

(511) Nhóm 25: Áo sơ mi; váy; váy liền quần.

Nhóm 35: Mua bán quần, áo.

Nhóm 42: Thiết kế quần áo.

(210) **4-2020-02964**

(540)



(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.5; 6.1.2; 1.3.1; 25.12.1

(591) Xanh da trời, đỏ, trắng, vàng, cam.

(731) CÔNG TY TNHH DẦU KHÍ QUẢNG
BÌNH (VN)

Khu công nghiệp Hòn La, xã Quảng
Đông, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng
Bình

(511) Nhóm 04: Xăng; dầu; dầu diesel; gas; khí đốt; ethanol.

Nhóm 06: Sản phẩm làm bằng kim loại: bình, bồn, thùng chứa chất lỏng.

Nhóm 35: Mua bán: xăng, dầu, dầu diesel, ga, khí đốt, ethanol.

Nhóm 39: Chiết nạp: ga, xăng dầu, khí hóa lỏng.

(210) **4-2020-02965**

(540)

PHỞ QUANG

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) TRỊNH LẠI KIM THANH (VN)

285/125/4A Cách Mạng Tháng 8,
phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống, quán ăn uống.

(210) **4-2020-02966**

(540)



(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.12

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRANSFORMEDU (VN)

Phòng 1242 tầng 12 tòa nhà Petro Việt Nam, số 1-5 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; đào tạo thực hành; khóa đào tạo từ xa; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề; tổ chức và điều hành hội thảo chuyên đề; giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp; đào tạo lại nghề.

(210) **4-2020-02967**

(540)



(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.1.14; 26.2.7; 26.3.23; A26.11.12

(591) Đen, trắng, đỏ, vàng, xanh, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI SƠN NGÂN (VN)

Khu Dương ỏ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy.

(210) **4-2020-02968**

(540)



(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.5.19; A5.5.22; 25.7.25; 3.7.21; 3.7.16; 3.7.22

(591) Đen, trắng, đỏ, vàng, xanh, nâu, hồng, tím.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI SƠN NGÂN (VN)

Khu Dương ỏ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-02969**

(540)



(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.9.14; A3.9.24; 1.15.24; A26.11.12

(591) Trắng, xanh, đỏ.

(731) NGUYỄN NGỌC TRẢI (VN)

512/A2/5 Cách Mạng Tháng Tám,
phường Bùi Hữu Nghĩa, quận Bình Thủy,
thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 30: Bún/miến/mì sợi nhỏ; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; chế phẩm ngũ cốc.

(210) **4-2020-02970**

(540)



(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.9.14; A3.9.24; 26.1.1; A9.7.19;
A11.1.6

(591) Trắng, xanh, đỏ.

(731) NGUYỄN NGỌC TRẢI (VN)

512/A2/5 Cách Mạng Tháng Tám,
phường Bùi Hữu Nghĩa, quận Bình Thủy,
thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 30: Bún/miến/mì sợi nhỏ; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; chế phẩm ngũ cốc.

(210) **4-2020-02971**

(540)

MY AN

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CƠ SỞ GIẤY MY AN (VN)

Khu Dương ỏ, phường Phong Khê, thành
phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy.

(210) **4-2020-02972**

(540)



(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.3; A26.4.18; 26.4.9; 25.5.25;
A1.1.12; A1.1.5; 25.1.25; 5.13.25

(591) Xanh, trắng, đỏ.

(731) QUÁCH VĂN HÙNG (VN)

Khu Dương ỏ, phường Phong Khê, thành
phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy.

(210) **4-2020-02973**

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

TRƯỜNG PHÚC

(731) TRẦN VĂN TUYNH (VN)
Thôn Trục Trì, xã Quốc Tuấn, huyện
Nam Sách, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 03: Hương nhang.

(210) **4-2020-02974**

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

SÀI GÒN THIÊN PHÚC

(731) PHẠM THỊ NGUYỆT (VN)
Tổ dân phố Yên Phúc, phường Biên
Giang, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói.

(210) **4-2020-02975**

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 5.7.1; 5.7.27; A5.3.15; 26.1.1

(591) Nâu, xanh lá.

(731) ĐỖ XUÂN VŨ (VN)

36 BT1, khu đô thị Pháp Vân, phường
Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; cà phê nhân tạo; bánh mì, bánh ngọt, bánh kẹo; kem lạnh.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

(210) **4-2020-02976**

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

GEOGRA

(731) HE QING ZHANG (CA)
44 Sandbourne Crescent Toronto Ontario
M2J 3A6 Canada

(740) Công ty Luật TNHH ANT (ANT
LAWYERS COMPANY LIMITED)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; giày; dép đi trong nhà; dép; giày cao cổ; quần áo; đồ đội đầu; bút tất gắn cổ; găng tay [trang phục].

(210) **4-2020-02977**

(220) 03.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 26.13.1; 26.1.2; 26.13.25

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) NGUYỄN XUÂN GIANG (VN)

Số 3 ngõ 64 phố Nguyễn Lương Bằng,
quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ AZURE
Việt Nam (AZURE IP CO.,LTD)



(511) Nhóm 37: Bảo dưỡng, làm sạch và sửa chữa đồ da.

(210) **4-2020-02978**

(220) 03.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(591) Xanh dương, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA DẦU
KHANG AN (VN)

T4230C, đường 830C, ấp 1B, xã Thanh
Phú, huyện Bến Lức, tỉnh Long An



(511) Nhóm 04: Dầu và mỡ công nghiệp, cụ thể: chất bôi trơn (dầu nhờn); dầu mỡ (dạng thô hoặc tinh chế); xăng (gazolin); mỡ để bôi trơn.

(210) **4-2020-02979**

(220) 03.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1; 24.1.1; 3.3.1; 26.5.1

(731) NAMO INTERNATIONAL LTD (CN)

1402-14th floor Guangzhou International
Trade Center Huan Shi East Road,
Yuexiu part, Guangzhou, China

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN
LAW FIRM)



(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(210) **4-2020-02980**

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Trident

(731) NAMO INTERNATIONAL LTD (CN)
1402-14th floor Guangzhou International
Trade Center Huan Shi East Road,
Yuexiu part, Guangzhou, China

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN
LAW FIRM)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(210) **4-2020-02981**

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

齐鲁合众 | QLHZ

(731) QINGDAO HEZHONG MACHINERY
MANUFACTURING CO., LTD. (CN)
No.75, 206 National Highway North,
Huibu, Xinha Town, Pingdu, Qingdao
City, Shandong Province, P.R.China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT
IP CO.,LTD)

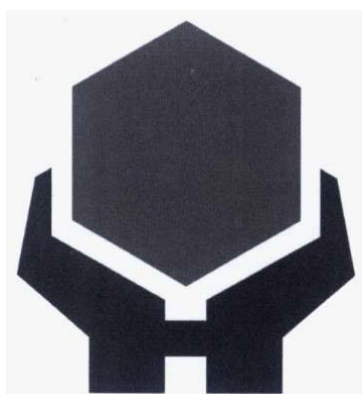
(511) Nhóm 07: Máy xúc lật; xẻng xúc của máy; máy xúc đất; máy trộn; máy đào xúc; máy thi công đường đi.

(210) **4-2020-02983**

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.5.1; 2.9.14; A2.9.15

(591) Màu đen, trắng, xám.

(731) QINGDAO HEZHONG MACHINERY
MANUFACTURING CO., LTD. (CN)
No.75, 206 National Highway North,
Huibu, Xinha Town, Pingdu, Qingdao
City, Shandong Province, P.R.China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT
IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy xúc lật; xẻng xúc của máy; máy xúc đất; máy trộn; máy đào xúc; máy thi công đường đi.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-02984**

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

合众重工 | HZZG

(731) QINGDAO HEZHONG MACHINERY MANUFACTURING CO., LTD. (CN)
No.75, 206 National Highway North, Huibu, Xinhe Town, Pingdu, Qingdao City, Shandong Province, P.R.China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy xúc lật; xẻng xúc của máy; máy xúc đất; máy trộn; máy đào xúc; máy thi công đường đi.

(210) **4-2020-02985**

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

AOBM

(731) GUANGDONG AOBOMEI ELECTRIC APPLIANCE CO., LTD. (CN)

No.1 Plants, Industrial Road, Li Village, Xinmin Town, Lianjiang City, 524400, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn; dụng cụ nấu nướng dùng điện; ấm đun nước, dùng điện; thiết bị và máy làm lạnh; hệ thống điều hoà không khí; thiết bị và máy móc để làm sạch nước.

(210) **4-2020-02986**

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



S+DIAMOND

(531) 26.5.2; A26.5.18; 26.5.1; 24.17.5

(731) DIAMOND BIOTECH INC. (TW)

11F., No. 45, Sec. 2, Fuxing S. Rd., Da'an Dist., Taipei City 106, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; sữa (mỹ phẩm) dùng cho mặt, cơ thể và tay; phấn nền dùng cho mặt [mỹ phẩm]; mỹ phẩm; đồ trang điểm [mỹ phẩm]; mặt nạ làm đẹp; chất nền dùng cho trang điểm; kem che khuyết điểm; kem dưỡng ẩm cho da; dầu dưỡng da [mỹ phẩm]; chế phẩm tẩy trang.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ mỹ phẩm

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-02987**

(540)



(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.1.1; 2.1.11; 5.7.3; 25.1.6; A15.7.2

(731) HOÀNG THỊ HUYỀN (VN)

H51112 chung cư HOPE RESIDENCES
Phúc Đông, phường Phúc Đông, quận
Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Các loại hạt đã qua chế biến: hạt điều, hạt macca, hạt dẻ, hạt óc chó; trái cây sấy khô.

Nhóm 35: Mua bán bánh kẹo, các loại hạt đã qua chế biến như: hạt điều, hạt macca, hạt dẻ, hạt óc chó; mua bán trái cây sấy khô.

(210) **4-2020-02988**

(540)



(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 6.1.2; 26.3.2; A26.11.12; 26.1.2

(591) Xanh lá cây, vàng cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU
HÀ GIANG (VN)

Số nhà 07, đường Xuân Thủy, tổ 4,
phường Quang Trung, thành phố Hà
Giang, tỉnh Hà Giang

(511) Nhóm 29: Thịt gia súc, gia cầm đã được sơ chế, chế biến, bảo quản dùng để làm thực phẩm; trứng (thực phẩm); sữa; rau quả đã được chế biến, bảo quản dùng để làm thực phẩm.

(210) **4-2020-02989**

(540)



Vì chất lượng cuộc sống

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A25.3.3; A26.11.12; 26.11.3

(591) Đen, trắng, xanh dương, xanh than.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
& SẢN XUẤT DƯỢC PHẨM HẢI
LINH (VN)

Số nhà 27B, hẻm 15, ngách 55, ngõ 107
đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng,
quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chất tăng cường tiêu hoá dùng cho mục đích dược phẩm; viên thuốc ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; dược thảo; dược phẩm dùng cho người; thuốc bổ thần kinh; dược phẩm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-02990**

(540)



(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.2; 26.4.2; 26.4.10

(591) Đen, đỏ, vàng, cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TITANIUM
SYNERGY VIỆT NAM (VN)
Số 362/6B, Ung Văn Khiêm, phường 25,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ ti vi, linh kiện ti vi, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

Nhóm 42: Tư vấn công nghệ máy tính; lập trình máy tính.

(210) **4-2020-02991**

(540)

HÙNG THANH LAN

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) NGUYỄN THỊ HUỆ (VN)
15B Lý Thái Tổ, phường Mỹ Long,
thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 29: Patê; chả lụa; lạp xưởng.

Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh mì.

(210) **4-2020-02992**

(540)

TRANG THANH LAN

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) NGUYỄN THỊ HUỆ (VN)
15B Lý Thái Tổ, phường Mỹ Long,
thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 29: Patê; chả lụa; lạp xưởng.

Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh mì.

(210) **4-2020-02993**

(540)

TÂN THANH LAN

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) NGUYỄN THỊ HUỆ (VN)
15B Lý Thái Tổ, phường Mỹ Long,
thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 29: Patê; chả lụa; lạp xưởng.

Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh mì.

(210) **4-2020-02994**

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

NHUNG THANH LAN

(731) NGUYỄN THỊ HUỆ (VN)

15B Lý Thái Tổ, phường Mỹ Long,
thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 29: Patê; chả lụa; lạp xưởng.

Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh mì.

(210) **4-2020-02995**

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

LÂM THANH LAN

(731) NGUYỄN THỊ HUỆ (VN)

15B Lý Thái Tổ, phường Mỹ Long,
thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 29: Patê; chả lụa; lạp xưởng.

Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh mì.

(210) **4-2020-02996**

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

LAN THANH LAN

(731) NGUYỄN THỊ HUỆ (VN)

15B Lý Thái Tổ, phường Mỹ Long,
thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 29: Patê; chả lụa; lạp xưởng.

Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh mì.

(210) **4-2020-02997**

(540)



(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.5.20; A5.5.21; 5.5.19; A26.4.18

(731) TRẦN QUÝ TRỤ (VN)

Xóm 4, xã Xuân Hòa, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; đồ đội đầu; khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

(210) **4-2020-02998**

(540)

DOVPRELA

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) MYLAN SPECIALTY L.P. (US)

781 Chestnut Ridge Road Morgantown, West Virginia 26505, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược/dược phẩm dùng để điều trị bệnh lao.

(210) **4-2020-03000**

(540)

pinkp!ck

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) GRABIT CORPORATION INC. (KR)

#1537, 12F, 369, Gangnam-daero, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm chức năng; mỹ phẩm trang điểm mắt; son dưỡng môi; son môi; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); miếng mặt nạ làm đẹp; kem lót trang điểm; phấn nền trang điểm; chế phẩm làm sạch tóc; xà phòng làm đẹp; nước thơm dưỡng thể; dầu thơm dưỡng thể; kem mỹ phẩm dưỡng thể; chế phẩm làm sạch cơ thể; kem dưỡng làm đẹp; kem nền che khuyết điểm; dầu thơm đa năng không dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm chống nắng; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm làm sạch tay; mỹ phẩm chăm sóc da; chế phẩm làm thơm không khí trong nhà; mỹ phẩm bôi vào mí mắt; bút kẻ mắt (để trang điểm); chế phẩm tẩy trang cho mắt; chế phẩm làm sạch dùng cho người; kem che khuyết điểm (mỹ phẩm); dầu thơm; nước hoa; dầu thơm bôi tay; dầu thơm mỹ phẩm; khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm; tinh dầu mỹ phẩm dùng cho cơ thể người; mỹ phẩm tẩy trang dạng sữa, gel, nước thơm và kem; chế phẩm tẩy trang; mỹ phẩm; vải có tẩm chất tẩy rửa chứa thành phần mỹ phẩm.

Nhóm 35: Quảng cáo và quan hệ công chúng; dịch vụ marketing; bán buôn chế phẩm làm sạch tóc; bán lẻ chế phẩm làm sạch tóc; bán lẻ mỹ phẩm chăm sóc sắc đẹp; bán buôn chế phẩm làm sạch tay; bán lẻ nước rửa tay; bán lẻ mỹ phẩm chăm sóc da; quảng cáo trực

tuyến; bán lẻ chế phẩm làm sạch; bán buôn chế phẩm làm sạch dùng cho người; gian hàng bán mỹ phẩm trên internet; quảng cáo và cung cấp thông tin thương mại qua internet; bán buôn gia vị; bán lẻ gia vị; đại lý mua sản phẩm mỹ phẩm; bán buôn mỹ phẩm; bán lẻ mỹ phẩm; bán buôn mỹ phẩm trực tuyến; cửa hàng bán lẻ mỹ phẩm trực tuyến; đại lý bán mỹ phẩm

(210) **4-2020-03001**

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 3.7.21; 3.7.16; 1.15.15; A5.5.20;
A5.5.21; 1.15.5



(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ NỘI
THẤT TAKA (VN)

Đội 6, thôn Bầu, xã Kim Chung, huyện
Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Nhất Luật (VIET
COUNSEL)

(511) Nhóm 37: Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; xây dựng cơ sở hạ tầng; xây dựng công trình giao thông; lắp đặt hệ thống cấp thoát nước trong công trình xây dựng; san lấp mặt bằng.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế xây dựng; tư vấn thiết kế xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp; thẩm tra thiết kế xây dựng công trình.

(210) **4-2020-03002**

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
VIỆT ĐỨC (VN)

Lô B10/D6, khu đô thị Cầu Giấy, phường
Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố
Hà Nội

E-ZYMS

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03003**

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DUỢC PHẨM Á ÂU (VN)

Số 171, phố Chùa Láng, phường Láng
Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

Thanh TỬ

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03004**

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DUỢC PHẨM Á ÂU (VN)

Số 171, phố Chùa Láng, phường Láng
Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

Thanh TỬ BẢO

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03005**

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DUỢC PHẨM Á ÂU (VN)

Số 171, phố Chùa Láng, phường Láng
Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

Dưỡng não Á ÂU

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03006**

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DUỢC PHẨM Á ÂU (VN)

Số 171, phố Chùa Láng, phường Láng
Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

CÓTWEL

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03007**

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DUỢC PHẨM Á ÂU (VN)

Số 171, phố Chùa Láng, phường Láng
Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

GANLIVER

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03008**

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DUỢC PHẨM Á ÂU (VN)

Số 171, phố Chùa Láng, phường Láng
Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

BONEDADA

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03009**

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
Y DUỢC PARIS-FRANCE (VN)

Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh,
phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

ANTI-COROVIR

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03010**

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
Y DUỢC PARIS-FRANCE (VN)

Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh,
phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

ANTICRN

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03011**

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
Y DUỢC PARIS-FRANCE (VN)

Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh,
phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

COROVIR

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-03012** (220) 03.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A5.3.13; A5.3.14; A26.11.12; 26.11.3;
1.15.5
(591) Xanh, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ERITO VIỆT NAM
(VN)
BT- L01-L14, khu A - đô thị Dương Nội,
quận Hà Đông, thành phố Hà Nội



- (511) Nhóm 07: Máy rửa bát đĩa; máy xay; máy sản xuất bơ sữa; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; máy làm bột nhào thực phẩm; máy trộn.

Nhóm 09: Màn hình chiếu; máy truyền phát tín hiệu điện tử; thiết bị truyền phát âm thanh; thiết bị truyền phát [viễn thông]; bộ khuếch đại âm thanh; ống nói.

Nhóm 11: Ấm đun nước dùng điện; thiết bị lọc nước uống; máy sấy tóc; nồi cơm điện; tủ lạnh; máy và thiết bị làm sạch không khí.

Nhóm 21: Cốc; dụng cụ nhà bếp; nồi nấu không dùng điện; đồ trang trí bằng sứ; bộ nồi nấu không dùng điện; bộ bát đĩa.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; xây dựng; tư vấn xây dựng; sơn nội thất và ngoại thất; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; phá dỡ các công trình xây dựng.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hóa]; sắp xếp các chuyến du lịch; hướng dẫn khách du lịch; cho thuê bãi đỗ xe; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch.

Nhóm 43: Cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ khách sạn; cho thuê phòng họp; dịch vụ quán cà phê; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời.

-
- (210) **4-2020-03014** (220) 03.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) A.S. WATSON TM LIMITED (VG)
Vistra Corporate Services Centre,
Wickhams Cay II, Road Town, Tortola,
VG1110, British Virgin Islands
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí
tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)



- (511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; dịch vụ bán lẻ các mặt hàng sau: dược phẩm, thuốc, sản phẩm chăm sóc sức khỏe cụ thể là sản phẩm mỹ phẩm chăm sóc da, sản phẩm mỹ phẩm chăm sóc cơ thể và sản phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc, dược phẩm, sản phẩm mỹ phẩm làm đẹp có nước hoa và chế phẩm trang điểm, chế phẩm làm sạch cho mục đích cá nhân, mỹ phẩm, chế phẩm chăm sóc da, chế phẩm vệ sinh, bộ dụng cụ cấp cứu, kem đánh răng, chế phẩm chăm sóc sức khỏe cho việc chăm sóc cá nhân

cụ thể là sản phẩm mỹ phẩm chăm sóc da, sản phẩm mỹ phẩm chăm sóc cơ thể và sản phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc, móc chìa khóa, khóa, dao cạo, dao cạo điện tử, dao cạo râu, bàn chải đánh răng, bàn chải đánh răng điện tử, lược, bọt biển, khung ảnh, gương, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình, đồ bằng thủy tinh để chứa đựng, đồ bằng sứ để chứa đựng, pha lê (đỡ chứa đựng bằng thủy tinh), đồ bằng đất nung để chứa đựng, dao kéo và bộ đồ ăn (dao, đĩa và thìa), thiết bị nghe nhìn và thiết bị ngoại vi, máy tính, máy vi tính, phần mềm máy vi tính (ghi sẵn), phần cứng máy vi tính, máy ảnh, phim âm bản, thiết bị xử lý dữ liệu, thiết bị ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh, vật mang dữ liệu từ tính, băng video, băng cát xet, đĩa ghi, đĩa và băng ghi trước, đồ trang sức, đồng hồ và dụng cụ đo thời gian, giấy, bìa cứng, ấn phẩm, sách, tạp chí, áp phích quảng cáo, báo chí, văn phòng phẩm, dụng cụ viết, bài lá, hàng hóa làm từ da và giả da, va li du lịch và túi du lịch, hành lý, ô, gậy chống, bao tải và túi xách, hàng dệt, quần áo, đồ đội đầu và đồ đi chân, trò chơi và đồ chơi, đồ tập thể dục và đồ thể thao, thực phẩm và đồ uống, thực phẩm được bảo quản, thực phẩm ăn nhanh, bánh kẹo, đồ uống có chứa cồn và/hoặc không chứa cồn, bia; dịch vụ thông tin và tư vấn liên quan đến các dịch vụ nói trên.

(210) **4-2020-03015**

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

GUU

(731) NGUYỄN TẮT DUY (VN)

Thôn Phú Tân, xã Ia Băng, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo, giày dép, mũ (nón), túi xách, ba lô.

(210) **4-2020-03016**

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.3.1; 13.1.6; A5.3.13; 5.3.16

(591) Trắng, xanh dương, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH SJ WORLD (VN)

Tầng 1, Shophouse B4-06, Vinhomes Gardenia, đường Hàm Nghi, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội



(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh], xuất nhập khẩu: văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, trừ đồ đặc, cụ thể: dụng cụ viết, bút [đồ dùng văn phòng], vở viết, giấy viết, sổ tay, sách, bút nói, bút thông minh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03017**

(540)



(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.3.1; 13.1.6; A5.3.13; 5.3.16

(591) Trắng, xanh dương, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH SJ WORLD (VN)

Tầng 1, Shophouse B4-06, Vinhomes Gardenia, đường Hàm Nghi, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh], xuất nhập khẩu: văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, trừ đồ đặc, cụ thể: dụng cụ viết, bút [đồ dùng văn phòng], vở viết, giấy viết, sổ tay, sách, bút nói, bút thông minh.

(210) **4-2020-03020**

(540)

LA MONEGASQUE

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) SOCIÉTÉ LA MONEGASQUE (S.A.M) (MC)

57 Rue Grimaldi, MC 98000 Monaco

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 29: Cá cơm, không còn sống; phi-lê cá cơm; cá mòi, không còn sống; phi-lê cá mòi.

(210) **4-2020-03021**

(540)



(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.1.14; 18.3.2; 25.1.6; 2.3.1; 26.1.2

(591) Đỏ, vàng đồng, trắng.

(731) SOCIÉTÉ LA MONEGASQUE (S.A.M) (MC)

57 Rue Grimaldi, MC 98000 Monaco

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 29: Cá cơm, không còn sống; phi-lê cá cơm; cá mòi, không còn sống; phi-lê cá mòi.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03022**

(220) 03.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

VANELLI

(731) SOCIÉTÉ LA MONEGASQUE (S.A.M)
(MC)

57 Rue Grimaldi, MC 98000 Monaco

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM
IP & LAW)

(511) Nhóm 29: Cá cơm, không còn sống; phi-lê cá cơm; cá mòi, không còn sống; phi-lê cá mòi.

(210) **4-2020-03023**

(220) 03.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 25.1.6; 18.3.2; A18.3.5

(591) Xanh nước biển, nâu, trắng.

(731) SOCIÉTÉ LA MONEGASQUE (S.A.M)
(MC)

57 Rue Grimaldi, MC 98000 Monaco

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM
IP & LAW)



(511) Nhóm 29: Cá cơm, không còn sống; phi-lê cá cơm; cá mòi, không còn sống; phi-lê cá mòi.

(210) **4-2020-03024**

(220) 03.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯỜNG MẠI DỊCH VỤ CƠ KHÍ
TOÀN GIA (VN)

Số 94, đường ĐX 95, khu 6, phường
Hiệp An, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh
Bình Dương

Solidax®

(511) Nhóm 06: Két sắt an toàn; tủ sắt an toàn.

(210) **4-2020-03025**

(220) 03.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)

Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh
Thanh Hóa

PROMAX

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tàu thuốc lá.

(210) **4-2020-03026**

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

SOHO

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh
Thanh Hóa

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

(210) **4-2020-03027**

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

YIIN YAN

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh
Thanh Hóa

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

(210) **4-2020-03028**

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

MACBLUE

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh
Thanh Hóa

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

(210) **4-2020-03029**

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020


(540)


TRADICIONAL


(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh
Thanh Hóa

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-03030** (220) 03.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A5.3.13; A5.3.15; 1.15.23; 26.1.1
(731) NGUYỄN QUANG HUY (VN)
Số 99, tổ 13, phường Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)
- 
- (511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tắm; sữa rửa mặt; dầu gội đầu; nước hoa; chất tẩy rửa không chứa thuốc dùng cho mục đích vệ sinh.
-

- (210) **4-2020-03031** (220) 03.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.4.1; 26.4.9
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN V HOLDINGS (VN)
Số 6, ngách 2 ngõ 163 đường Nguyễn Khang, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)
- 
- (511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ đào tạo, học viện (giáo dục); tổ chức sự kiện; tổ chức buổi biểu diễn thời trang (cho mục đích giải trí); tổ chức trình diễn (dịch vụ ông bầu).
-

- (210) **4-2020-03032** (220) 03.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 1.5.1
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN V HOLDINGS (VN)
Số 6, ngách 2 ngõ 163 đường Nguyễn Khang, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)
- 
- (511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo nghề tóc; dịch vụ giáo dục; dịch vụ đào tạo; tổ chức biểu diễn thời trang (cho mục đích giải trí); tổ chức sự kiện; học viện (giáo dục); tổ chức trình diễn (dịch vụ ông bầu).

Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc và chăm sóc tóc; chăm sóc sắc đẹp cho con người; dịch vụ salon làm tóc; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trang điểm; dịch vụ cắt tóc; dịch vụ cắt sửa móng tay.

(210) **4-2020-03033**

(540)



(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.13.1; 24.17.5; A5.5.20; A5.5.21

(591) Xanh lá cây, xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt, xanh lá mạ, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN DƯỢC FANMEC (VN)

SN 279, thôn Đạm Thủy, xã Thùỵ An, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; dầu tỏi đen (thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế); tinh dầu húng chanh (thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2020-03035**

(540)

ODDO

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) FINANCIÈRE IDAT (FR)

12, boulevard de la Madeleine, 75009 Paris, FRANCE

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; dịch vụ liên quan đến các vấn đề tài chính (bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản); phân tích tài chính; tư vấn và đánh giá tài chính; dịch vụ tài chính; dịch vụ tín dụng; thuê-mua tài chính giá rẻ; dịch vụ bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm; cung cấp thông tin bảo hiểm; dịch vụ bảo lãnh tài chính; dịch vụ quỹ tiết kiệm; dịch vụ quỹ tiết kiệm hưu trí; định giá tài chính (bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản); cung cấp thông tin tài chính; thành lập quỹ hỗ trợ đầu tư; quỹ tương hỗ; đầu tư và quản lý chứng khoán theo cam kết đầu tư tập thể vào chứng khoán có thể chuyển nhượng và chứng khoán; đầu tư và quản lý cổ phần cho các công ty đầu tư vốn đa dạng; dịch vụ tiền tệ; dịch vụ đại lý tín dụng; thông tin giá cả thị trường chứng khoán; dịch vụ môi giới chứng khoán; dịch vụ quỹ dự trữ hưu bổng; đầu tư vốn; dịch vụ thẻ tín dụng; dịch vụ giao dịch hối đoái (tiền tệ); dịch vụ kiểm tra ngân phiếu; dịch vụ cho thuê kết an toàn để giữ đồ vật quý giá; nghiệp vụ thanh toán (tài chính); môi giới bảo hiểm; ký gửi những đồ vật quý giá, phát hành phiếu có giá; phát hành thẻ tín dụng; phát hành thẻ khách hàng thân thiết (dịch vụ tài chính); uỷ thác quản lý tài chính; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; quản lý tòa nhà (bất động sản); quản lý tài sản (tài chính, bảo hiểm hoặc bất động sản); bảo hiểm sinh mạng; cho vay theo bảo lãnh; dịch vụ ngân hàng; hoạt động tài chính và tiền tệ, cụ thể gồm bảo đảm tài chính và đánh giá tiền tệ; trả góp; cho vay (tài chính); dịch vụ giao dịch tài chính; dịch vụ ngân hàng tại nhà; dịch vụ tư vấn, hỗ trợ, cung cấp thông tin về tiền tệ, tài chính và ngân hàng; dịch vụ ngân hàng trực tuyến, tài chính, tiền tệ, bảo hiểm và bất động sản thực hiện trên mạng viễn thông.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03037**

(220) 03.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) A18.5.7

(591) Vàng cam nhạt, trắng, xám, vàng cam đậm, vàng cam đất.

(731) ĐỖ VĂN HỌC (VN)

Đội 2, thôn Đại Lan, xã Duyên Hà, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hoá; du lịch.

(210) **4-2020-03038**

(220) 03.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) A24.15.7

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ

KHÁCH SẠN HOÀNG DƯƠNG (VN)

Số 4/32/11, đường Bưởi, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Hướng dẫn khách du lịch; cho thuê xe; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; đại lý du lịch; dịch vụ du lịch lữ hành nội địa; dịch vụ du lịch lữ hành quốc tế.

Nhóm 43: Khách sạn; nhà hàng ăn uống; quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

Nhóm 44: Thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khỏe; xoa bóp; vật lý trị liệu; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ trang điểm.

(210) **4-2020-03039**

(220) 03.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) A24.15.7

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ

KHÁCH SẠN HOÀNG DƯƠNG (VN)

Số 4/32/11, đường Bưởi, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Hướng dẫn khách du lịch; cho thuê xe; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; đại lý du lịch; dịch vụ du lịch lữ hành nội địa; dịch vụ du lịch lữ hành quốc tế.

Nhóm 43: Khách sạn; nhà hàng ăn uống; quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

Nhóm 44: Thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khỏe; xoa bóp; vật lý trị liệu; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ trang điểm.

(210) **4-2020-03040**

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

JEI

(731) JEI CORPORATION (KR)
40-12, Hajeong-ro, Dongdaemun-gu,
Seoul, Korea (Sinseol-dong)

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Đĩa compact [nghe-nhìn]; đĩa từ chứa chương trình máy tính; ổ đĩa mềm [cho máy vi tính]; thiết bị băng từ [cho máy vi tính], băng từ; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; băng ghi hình; băng videô; máy xử lý văn bản điện tử.

Nhóm 16: Sách; bàn tính; bìa tệp hồ sơ [văn phòng phẩm]; phong bì [văn phòng phẩm]; bìa hồ sơ văn phòng phẩm; bìa cứng đã gập bằng giấy; tạp chí [định kỳ]; báo chí; giấy bao gói; tờ giấy [văn phòng phẩm]; bưu thiếp; băng và thẻ giấy dùng để ghi các chương trình máy tính; ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm]; sách bài hát; văn phòng phẩm; giấy dính [văn phòng phẩm]; biểu thời gian in sẵn; giấy viết; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; vật dụng đánh dấu trang sách; catalô.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn]; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [giải trí]; tổ chức các cuộc thi liên quan đến giáo dục; khoá đào tạo từ xa; dàn dựng băng hình; khảo thí giáo dục; dịch vụ tổ chức đánh bạc; cung cấp thông tin giáo dục; sản xuất phim và video (trừ phim quảng cáo); sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; xuất bản sách; xuất bản văn bản [không bao gồm những bài quảng cáo]; cho thuê băng video.

(210) **4-2020-03042**

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

orange trick

(731) KAO KABUSHIKI KAISHA (ALSO
TRADING AS KAO CORPORATION)
(JP)

14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome,
Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm mỹ phẩm và sản phẩm mỹ phẩm (không chứa thuốc) dùng để rửa, làm sạch, dưỡng ẩm, chăm sóc, điều trị và làm đẹp da, da đầu và tóc; chế phẩm trang điểm; chế phẩm tẩy trang; khăn giấy được tẩm chế phẩm mỹ phẩm; chế phẩm tạo kiểu tóc; chế phẩm tạo màu cho tóc; chế phẩm chống nắng; xà phòng không chứa thuốc.

(210) **4-2020-03043**

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

GLOSSY INK

(731) L'OREAL (FR)

14 Rue Royale, 75008 Paris - France

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm trang điểm.

(210) **4-2020-03044**

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 25.1.25; A5.5.20; A5.5.21; 5.13.25

(731) NONGLAK KULSETSOPHON (TH)

99/101 Mooban Nantawan, Prachacheun,
Bangtalad, Parkkret, Nonthaburi 10200,
Thailand

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; trái cây đông lạnh; trái cây được phủ đường.

Nhóm 31: Trái cây tươi.

(210) **4-2020-03045**

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 3.1.14; 3.1.15; 5.3.20; A3.4.24

(731) NONGLAK KULSETSOPHON (TH)

99/101 Mooban Nantawan, Prachacheun,
Bangtalad, Parkkret, Nonthaburi 10200,
Thailand

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; trái cây đông lạnh; trái cây được phủ đường.

- (210) **4-2020-03046** (220) 03.02.2020
(540) (441) 27.04.2020

Dusit

- (731) DUSIT THANI PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
319 Chamchuri Square Building, 29th Floor, Phayathai Road, Pathumwan Sub-district, Pathumwan District, Bangkok 10330, Thailand
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

- (511) Nhóm 16: Túi bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; sách; hộp bằng giấy hoặc bìa cứng; lịch; danh thiếp; catalô; bìa tập hồ sơ; phong bì; tạp chí; sổ tay hướng dẫn; bản tin; sổ tay; sách mỏng; bút chì; bút; áp phích quảng cáo; tẩy bằng cao su; giấy dính; tập giấy viết; giấy.

Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; cho thuê bất động sản; cho thuê căn hộ; môi giới nhà ở; định giá bất động sản; dịch vụ kinh doanh nhà ở thương mại (dịch vụ bất động sản); môi giới bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ].

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn]; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; câu lạc bộ khiêu vũ hoặc giải trí ban đêm; cung cấp dịch vụ karaoke; cung cấp tiện nghi thể thao; dịch vụ vũ trường; cung cấp tiện nghi giải trí.

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ nhà nghỉ du lịch; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà trọ; dịch vụ khách sạn cạnh đường cho khách có ô tô; cho thuê phòng họp; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ.


- (210) **4-2020-03047** (220) 03.02.2020
(540) (441) 27.04.2020



- (531) A8.5.15; 8.7.5; 26.4.9; A26.4.18
(591) Đỏ, da cam, nâu đậm, nâu, nâu nhạt, ghi xám, ghi xám nhạt, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH GIA NGUYỄN (VN)
Đường 30/4 ấp Cầu Đôn, thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)


- (511) Nhóm 29: Cá lóc ộp khô (khô cá lóc ộp); cá lóc ộp một nắng; cá sặc khô (khô cá sặc).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-03048**
- (540) 
- (220) 03.02.2020
(441) 27.04.2020
(531) 5.7.11; 5.5.19
(591) Đỏ, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh pha vàng, vàng, nâu, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP PHƯƠNG AN (VN)
Ấp Phương An 1, xã Hưng Phú, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
-


(511) Nhóm 30: Mứt cam xoàn (bánh kẹo); mật cam xoàn.

Nhóm 33: Rượu cam xoàn.

- (210) **4-2020-03049**
- (540) 
- (220) 03.02.2020
(441) 27.04.2020
(531) 26.1.2; A26.1.18; 25.5.2; A8.1.23
(591) Đỏ, xanh lá cây, vàng, vàng nhạt, tím, nâu, đen, trắng.
(731) TRẦN THỊ TUYẾT MAI (VN)
Ấp Mỹ Khánh A, xã Long Hưng, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
-

(511) Nhóm 29: Cà na ngào đường.

Nhóm 30: Bánh tét, bánh ít.

- (210) **4-2020-03050**
- (540) 
- (220) 03.02.2020
(441) 27.04.2020
(531) 26.1.1; A26.1.18; A26.11.8
(591) Đỏ, xanh lá cây, vàng cam, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH THÁI DINH (VN)
41 ấp Tà Ân A1, xã Thuận Hưng, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
-

(511) Nhóm 29: Ô mai quất (tắc xí muối); quả quất muối (tắc muối).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03051**

(540)



(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.7.14; A5.5.21; 5.5.19; 26.1.1; A26.1.18

(591) Đỏ, hồng, hồng đậm, xanh pha vàng, nâu, ghi xám, đen, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH MỨT MẬN NGỌC HẠNH (VN)**

Ấp Tam Sóc D2, xã Mỹ Thuận, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Ô mai mận.

(210) **4-2020-03052**

(540)



(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.7.6; 26.1.2; A26.1.18; 25.5.2

(591) Đỏ, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh dương, tím, vàng, nâu, nâu nhạt, đen, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH TRANG TRẠI VỊT TRỜI VŨ PHƯƠNG (VN)**

Ấp Phước An B, xã Mỹ Phước, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Trứng vịt trời; thịt vịt; thịt vịt khô (khô vịt).

Nhóm 31: Con vịt (còn sống).

(210) **4-2020-03053**

(540)



(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.9.1; A8.5.15; A26.4.18

(591) Đỏ, xanh lá cây, vàng, tím, nâu, nâu nhạt, nâu đậm, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH ANH ĐÀO QUẢN (VN)**

Số 01 đường 3/2, ấp Cầu Đồn, thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Cá lóc khô (khô cá lóc); cá sặc khô (khô cá sặc).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) 4-2020-03054

(540)



(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.9.23; A6.19.9

(591) Đỏ, xanh lá cây, xanh dương, xanh pha vàng, ghi xám, trắng.

(731) ĐÌNH HOÀNG SỞ (VN)

Ấp Mỹ Hưng, xã Mỹ Tú, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Dưa bòn bòn (muối chua).

Nhóm 31: Bòn bòn tươi; hạt giống bòn bòn; cây giống bòn bòn.

(210) 4-2020-03055

(540)



(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.12; 26.1.2; A26.1.18; 26.4.4

(591) Đỏ, xanh dương, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH HÙNG XUÂN (VN)

Ấp Phương An 1, xã Hưng Phú, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Đường phèn; đường cát; đường tán; đường mía.

(210) 4-2020-03056

(540)



(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.1.5; 2.9.14; A2.9.15; A5.9.23

(591) Đỏ, vàng, vàng nhạt, xanh lá cây, xanh dương, nâu, đen, trắng.

(731) HUỖNH THỊ NGỌC HẠNH (VN)

Ấp Tam Sóc D2, xã Mỹ Thuận, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Dưa bòn bòn (muối chua).

Nhóm 31: Bòn bòn tươi.

(210) **4-2020-03057**

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

DOONGLE

(731) DOONGLE INC. (KR)

13F, 5 Teheran-ro 69-gil, Gangnam-gu,
Seoul, 06160, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 38: Cung cấp dịch vụ trò chuyện qua liên lạc di động và có dây; cung cấp truy cập vào dòng trò chuyện, phòng trò chuyện và diễn đàn qua internet di động; dịch vụ phòng trò chuyện trực tuyến cho kết nối mạng xã hội; truyền tin tức cho dịch vụ thông tin mua sắm; cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu cho dịch vụ thông tin mua sắm; gửi tin nhắn cho dịch vụ thông tin mua sắm; cung cấp dịch vụ trò chuyện di động qua ứng dụng điện thoại thông minh; cung cấp dịch vụ trò chuyện trực tuyến; dịch vụ trò chuyện qua mạng không dây và có dây.

(210) **4-2020-03058**

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.3.3; 26.3.4; 26.15.15

(591) Đen, đỏ.

(731) NGUYỄN THẾ TRUYỀN (VN)

Phòng 302, 142 Lê Duẩn, phường Khâm
Thiên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ trọng tài phân xử, dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án, dịch vụ hòa giải.

(210) **4-2020-03059**

(220) 03.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 5.5.19; A5.5.22; 5.5.23; 24.3.1

(591) Xanh dương, đỏ, vàng, đen, nâu, xanh lá
cây.

(731) 1. THẦN NGỌC SƠN (VN)

Số 213 Kim Sơn, phường Bắc Cường,
thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

2. NGUYỄN TRUNG KIÊN (VN)

Số 213 Kim Sơn, phường Bắc Cường,
thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 41: Dịch vụ quay phim, dịch vụ chụp ảnh.

(210) **4-2020-03060**

(540)



(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.23; A26.11.12; 26.1.2

(591) Xanh nước biển đậm, đỏ, trắng.

(731) TRỊNH MINH TIẾN (VN)

Thôn Thanh Đông, xã Đông Lâm, huyện
Tiền Hải, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý, giới thiệu sản phẩm: vòi sen, bồn tắm, bệ xí, chậu sứ (sử dụng trong nhà vệ sinh), bồn mát xa (sử dụng trong nhà vệ sinh), chậu rửa bát, gương và phụ kiện phòng tắm.

(210) **4-2020-03061**

(540)

CIRÉTON

(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) TÔ ANH DŨNG (VN)

Số 21 ngõ Ngõ Sỹ Liên, phường Văn
Miếu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Thuốc màu, sơn, vecni; chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại.

(210) **4-2020-03066**

(540)



(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.11; 1.15.9; 26.15.1; 25.1.25; 25.1.9;
A25.1.10; 26.15.15

(591) Vàng, nâu, xanh, đen, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VNG (VN)

Z06 đường số 13, phường Tân Thuận
Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phim hoạt hình; hệ điều hành dùng cho máy tính; chương trình máy vi tính; phần mềm máy tính; phần mềm trò chơi điện tử; chương trình hoạt động của hệ thống máy vi tính.

Nhóm 38: Thông tin liên lạc bằng máy vi tính; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; thư điện tử; gửi tin nhắn; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; sản xuất chương trình biểu diễn; dịch vụ giải trí; thông tin giải trí.

- (210) **4-2020-03067** (220) 04.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PHÁT
TRIỂN CƠ KHÍ TRƯỜNG GIANG
(VN)
349/3A An Dương Vương, phường An
Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)
- (511) Nhóm 07: Bộ phận của máy móc gồm: đá cắt; đá mài; đĩa giấy nhám; đĩa ni đánh bóng;
lưỡi khoan; lưỡi khoét; lưỡi cắt gạch; mâm cưa; chén mài đá.
- Nhóm 08: Cờ lê; mỏ lết; kìm; búa; tuốc nơ vít; cưa tay (tất cả là dụng cụ cầm tay, thao tác
thủ công).
-

- (210) **4-2020-03068** (220) 04.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) NGUYỄN XUÂN LINH (VN)
Xóm Miếu, đội I, thôn Đoài Khê, xã Đan
Phượng, huyện Đan Phượng, thành phố
Hà Nội
- (511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu (trang phục).
-

- (210) **4-2020-03069** (220) 04.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) NGUYỄN XUÂN LINH (VN)
Xóm Miếu, đội I, thôn Đoài Khê, xã Đan
Phượng, huyện Đan Phượng, thành phố
Hà Nội
- (511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu (trang phục).
-

- (210) **4-2020-03070** (220) 04.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (591) Xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
TÙNG LINH (VN)
Tầng 2, nhà N8A12, khu đô thị mới
Trung Hòa - Nhân Chính, phường Nhân
Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà
Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán dược phẩm, thiết bị y tế, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03071**

(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(591) Xanh lam, ghi.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THÉP VIỆT LONG (VN)

Khu công nghiệp Thanh Liêm, thị trấn Kiện Khê, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; cấu kiện bằng kim loại vận chuyển được; vật liệu bằng kim loại dùng cho đường sắt; ống dẫn và ống bằng kim loại.

(210) **4-2020-03072**

(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) A3.1.24; 3.1.6

(731) ĐOÀN THỊ QUẾ (VN)

Số 222 Lê Lợi, phường Lê Lợi, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, giày dép, mỹ phẩm, túi xách, đồng hồ, ví da, kẹp tóc, phụ kiện trang điểm.

(210) **4-2020-03076**

(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 1.5.1; 5.3.20; A5.3.15

(731) CÔNG TY TNHH TĐQ VIỆT NAM (VN)

Nhà ông Hồng, thôn Hà Lý, xã Hùng Dũng, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 21: Miếng cọ rửa dùng cho nhà bếp; miếng mút thấm dầu mỡ trong nhà bếp; xơ rổi dùng để làm sạch; găng tay làm vườn; vật liệu đánh bóng dùng để làm sáng bếp, xoong nồi; đồ cọ rửa chảo bằng kim loại; bọt biển dùng để vệ sinh.

(210) **4-2020-03077**

(540)



(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.17.25; A1.17.16

(731) ESTABLECIMIENTO LAS MARÍAS

S.A.C.I.F.A. (AR)

Irala 2021, C1164ACS, Ciudad Autónoma de Buenos Aires, Argentina

(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 30: Trà từ yerba mate (thực vật có tên khoa học là *Ilex paraguariensis*); trà và đồ uống trên cơ sở yerba mate (thực vật có tên khoa học là *Ilex paraguariensis*); đồ uống trên cơ sở trà và đồ uống được ngâm chiết từ thảo mộc.

(210) **4-2020-03078**

(540)



(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.14; A5.3.13

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PIPAL MEDIA (VN)

Tầng 5, số 163 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; sản xuất phim quảng cáo; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị; dịch vụ trường quay; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; lập kế hoạch cho buổi tiệc; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất chương trình biểu diễn.

(210) **4-2020-03080**

(540)



(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.1.16; A3.1.24; 3.1.6

(731) HỒ CÔNG SANG (VN)

C7/18T/3V tổ 10, ấp 3A, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tạo lập và duy trì trang web cho người; cho thuê phần mềm máy tính.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03081**

(540)



(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.3; 26.4.9

(731) HỒ CÔNG SANG (VN)

C7/18T/3V tổ 10, ấp 3A, xã Vĩnh Lộc B,
huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; quần áo lót; váy.

(210) **4-2020-03082**

(540)

INICHI

(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) HỒ CÔNG SANG (VN)

C7/18T/3V tổ 10, ấp 3A, xã Vĩnh Lộc B,
huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; quần áo lót; váy.

(210) **4-2020-03083**

(540)



(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.4.18; 4.5.3

(731) HỒ CÔNG SANG (VN)

C7/18T/3V tổ 10, ấp 3A, xã Vĩnh Lộc B,
huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; quần áo lót; váy.

(210) **4-2020-03084**

(540)

DIMELAREN

(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN

SINH DƯỢC PHẨM HERA (VN)

Lô A7 khu công nghiệp Tứ Hạ, phường
Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa
Thiên Huế

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm dược (trừ thuốc gây nghiện).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03085**

(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

PSOLAREN

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
SINH DƯỢC PHẨM HERA (VN)

Lô A7 khu công nghiệp Tứ Hạ, phường
Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa
Thiên Huế

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm dược (trừ thuốc gây nghiện).

(210) **4-2020-03086**

(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

DryAnti-V

(531) A5.3.13; A5.3.15

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ
PHẨM CVI (VN)

Lô đất CN1-08B-3 khu công nghiệp công
nghệ cao 1 - khu công nghệ cao Hòa
Lạc, Km 29 đại lộ Thăng Long, xã Thạch
Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước rửa tay diệt khuẩn; chế phẩm dược để chăm sóc da.

Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, thiết bị y tế.

(210) **4-2020-03087**

(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

 **DECUMAR**
Pure Sạch mụn - Nứt thâm - Ngừa lão
Tự sinh chất nghệ tăng

(531) A5.5.20; 1.15.15; 26.2.3; 26.2.1

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ
PHẨM CVI (VN)

Lô đất CN1-08B-3 khu công nghiệp công
nghệ cao 1 - khu công nghệ cao Hòa
Lạc, Km 29 đại lộ Thăng Long, xã Thạch
Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem làm trắng da; chế phẩm làm sạch.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm dược để chăm sóc da.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) 4-2020-03088

(540)



(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.7.5; 26.7.25; A26.4.18; 26.1.1

(591) Trắng, xanh dương, xanh đậm.

(731) CÔNG TY TNHH TÂN HÒA LỢI (VN)

245/61D Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 17: Phốt chặn dầu, đệm làm kín, đệm lót, vòng để bịt kín, vòng đệm, phốt cách ly.

(210) 4-2020-03089

(540)



(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.3.20; 26.4.1; A26.4.18

(591) Nâu đất, đỏ, xanh đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ TRUYỀN THÔNG KNP (VN)

13/10 đường số 11, khu phố 2, phường Trường Thọ, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; dầu xả tóc; dầu gội đầu.

(210) 4-2020-03090

(540)



(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1; 2.1.1; 2.1.11; A11.3.7; 25.12.1; 26.1.1

(591) Đen, trắng, vàng ánh kim, xanh dương, nâu.

(731) TRẦN VĂN ANH (VN)

Xóm 7, xã Thụy Sơn, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống.

(210) **4-2020-03091**

(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

TiKiO

(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH ALO99 (VN)

Số C1/15B, khu phố 3, phường An Phú,
thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở
hữu trí tuệ á Đông (A DONG IP
CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Loa kéo; ti vi

(210) **4-2020-03094**

(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

VALZITOR

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AGIMEXPHARM (VN)

Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ
Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An
Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03095**

(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

BAYSVIRUS

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
HÀ TÂY (VN)

Số 10A, phố Quang Trung, phường
Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố
Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Gel rửa sát trùng tay dùng trong y tế; dược phẩm; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03096**

(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

BA NHẤT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH
DUỢC G&P - FRANCE (VN)

Thôn Thanh Lương, xã Bích Hòa, huyện
Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa: sữa bột; sữa nước; sữa đậu nành; sữa chua; pho mai.

(210) **4-2020-03097**

(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

CHÍN NHẤT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH
DUỢC G&P - FRANCE (VN)

Thôn Thanh Lương, xã Bích Hòa, huyện
Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa: sữa bột; sữa nước; sữa đậu nành; sữa chua; pho mai.

(210) **4-2020-03098**

(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

NĂM NHẤT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH
DUỢC G&P - FRANCE (VN)

Thôn Thanh Lương, xã Bích Hòa, huyện
Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt; mua bán mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, yến chưng có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu; mua bán thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

(210) **4-2020-03099** (220) 04.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ
Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An
Giang

GRADNIP

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03100** (220) 04.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ
Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An
Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

ASTHFEN

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03101** (220) 04.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ
Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An
Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

LETHROID

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03102**

(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

SIMGAST-X

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AGIMEXPHARM (VN)

Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ
Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An
Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03103**

(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

LIZZO

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
THƯỜNG MẠI SẢN XUẤT THÔN
TRANG (VN)

236/17/6 Thái Phiên, phường 8, quận 11,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ dại, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, thuốc trừ động vật có hại.

(210) **4-2020-03104**

(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

SILIPAS

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
THƯỜNG MẠI SẢN XUẤT THÔN
TRANG (VN)

236/17/6 Thái Phiên, phường 8, quận 11,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ dại, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, thuốc trừ động vật có hại.

(210) 4-2020-03105

(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

HAUTE

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
THƯỜNG MẠI SẢN XUẤT THÔN
TRANG (VN)

236/17/6 Thái Phiên, phường 8, quận 11,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ dại, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, thuốc trừ động vật có hại.

(210) 4-2020-03106

(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

DENIM

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
THƯỜNG MẠI SẢN XUẤT THÔN
TRANG (VN)

236/17/6 Thái Phiên, phường 8, quận 11,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ dại, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, thuốc trừ động vật có hại.

(210) 4-2020-03107

(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 25.1.6; 20.5.1

(731) CÔNG TY TNHH KHOA HỌC VÀ
CÔNG NGHỆ TPS VIỆT NAM (VN)

KCN Quang Minh, thị trấn Chi Đông,
huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt
Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO.,
LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý: mỹ phẩm, dược phẩm, quần áo; mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý: máy giặt, máy công cụ như: máy tiện, máy cắt, máy phát điện, động cơ (không dùng cho phương tiện giao thông); mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý: tivi, thiết bị viễn thông, điện thoại, phần mềm, máy tính và thiết bị ngoại vi máy tính, loa,

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

ampli; mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý: bếp ga, bếp từ, điều hòa, tủ lạnh, thiết bị và hệ thống vệ sinh, máy lọc nước; mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý: ô tô, xe máy, xe đạp điện, động cơ phương tiện trên bộ, máy bay, tàu thủy; mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý: thịt, nước mắm, hải sản, sữa, pho mát, hạt cây sấy khô, trái cây sấy khô, snack, rong biển, bia, rượu, thuốc lá, bánh kẹo, mỳ ăn liền, cháo ăn liền, gia vị, nước sốt.

(210) **4-2020-03108**

(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

QUỐC BẢO

(731) CÔNG TY TNHH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TPS VIỆT NAM (VN)

KCN Quang Minh, thị trấn Chi Đông, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý mua bán, cửa hàng mua bán: gạo, cà phê, chè, nước mắm, thủy hải sản, trái cây, rau, củ, quả, thảo dược, đông trùng hạ thảo, sâm, mật ong, dược phẩm, thực phẩm chức năng.

(210) **4-2020-03109**

(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.3.1; A26.3.5; 26.3.23; 3.7.7

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT VĨNH TIẾN (VN)

Thôn Vĩnh Trị, xã Yên Trị, huyện ý Yên, thành phố Nam Định

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Giày dép; quần áo; găng tay (trang phục); khăn quàng cổ; cà vạt.

(210) **4-2020-03110**

(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.3.1; A26.3.5; 26.3.23; 3.7.7

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT VĨNH TIẾN (VN)

Thôn Vĩnh Trị, xã Yên Trị, huyện ý Yên, thành phố Nam Định

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Giày dép; quần áo; găng tay (trang phục); khăn quàng cổ; cà vạt.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03111**

(540)



(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.3.1; A26.3.5; 26.3.23; 3.7.7

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
SẢN XUẤT VĨNH TIẾN (VN)
Thôn Vĩnh Trị, xã Yên Trị, huyện ý Yên,
thành phố Nam Định

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt
Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO.,
LTD)

(511) Nhóm 25: Giày dép; quần áo; găng tay (trang phục); khăn quàng cổ; cà vạt.

(210) **4-2020-03112**

(540)



(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.3.1; A26.3.5; 26.3.23; 3.7.7

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
SẢN XUẤT VĨNH TIẾN (VN)
Thôn Vĩnh Trị, xã Yên Trị, huyện ý Yên,
thành phố Nam Định

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt
Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO.,
LTD)

(511) Nhóm 25: Giày dép; quần áo; găng tay (trang phục); khăn quàng cổ; cà vạt.

(210) **4-2020-03113**

(540)



(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A1.1.10; A1.1.2; 26.1.1; 25.1.6

(591) Vàng đậm, vàng nhạt, trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP CÔNG
BẰNG PÔ KÔ (VN)
TDP6, thị trấn Đắc Hà, huyện Đắc Hà,
tỉnh Kon Tum

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA &
ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê bột; cà phê rang; cà phê hòa tan; cà phê hạt; cà phê túi lọc; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu cà phê bột, cà phê rang, cà phê hòa tan, cà phê hạt, cà phê túi lọc, đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ; quán cà phê; cung cấp thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) 4-2020-03114

(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

HIPHOPER

(731) HIPHOPER CO., LTD. (KR)

339, Sinbanpo-ro, Seocho-gu, Seoul,
Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA &
ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn quần áo, đồ đi ở chân, túi, kính đeo mắt, mỹ phẩm, vòng cổ làm bằng kim loại quý, đồ trang trí cho quần áo; dịch vụ bán lẻ quần áo, trang phục thể thao, đồ đi ở chân, túi, kính đeo mắt, đồ da, mỹ phẩm, vòng cổ làm bằng kim loại quý, đồ trang trí cho quần áo; dịch vụ đại lý bán quần áo, đồ đi ở chân, túi, kính đeo mắt, mỹ phẩm, vòng làm bằng kim loại quý, đồ trang trí cho quần áo; dịch vụ bán buôn qua internet quần áo, đồ đi ở chân, túi, kính đeo mắt, mỹ phẩm; dịch vụ bán lẻ qua internet quần áo, đồ đi ở chân, túi, kính đeo mắt, mỹ phẩm; dịch vụ đại lý bán qua internet quần áo, đồ đi ở chân, túi, kính đeo mắt, mỹ phẩm.

(210) 4-2020-03115

(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)


TRUSTCAR

(531) 26.1.2; 25.5.1; A26.1.18; A26.11.7

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XUẤT
NHẬP KHẨU THĂNG LONG (VN)

Km3+500, đường Hùng Vương, phường
Phú Khánh, thành phố Thái Bình, tỉnh
Thái Bình

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam
(IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán ô tô, xe máy đã qua sử dụng.

(210) 4-2020-03116

(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)


BrainSTEM
ENGLISH ACADEMY

(531) 2.9.25; A5.5.20; A5.5.21; 25.5.1

(591) Xanh lam đậm, xanh lam nhạt, cam,
trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TIKON (VN)

Số 12, ngách 77, ngõ 612 Đê La Thành,
phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; trung tâm ngoại ngữ; dịch vụ đào tạo các khóa ngắn hạn; dịch vụ trường học; dịch vụ về giảng dạy; đào tạo ngôn ngữ.

(210) 4-2020-03117

(220) 04.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

Taybeh

(731) CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ TÀI SẢN
SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT NAM (VN)

Số 91A Nguyễn Khang, phường Yên
Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI
CO., LTD)

(511) Nhóm 32: Bia; bia mạch nha; bia tươi; cốc-tai trên cơ sở bia; bia tươi nấu bằng phương pháp thủ công; đồ uống không có cồn.

(210) 4-2020-03118

(220) 04.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

TGT
& Partners

(531) 26.1.2; A26.1.18

(591) Xanh nước biển, vàng.

(731) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM
HỮU HẠN TGT (VN)

Tầng 6, tòa nhà 252 Hoàng Quốc Việt,
phường Cổ Nhuế, quận Bắc Từ Liêm,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B
CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp luật; dịch vụ tham gia tố tụng; đại diện ngoài tố tụng; dịch vụ pháp lý khác.

(210) 4-2020-03119

(220) 04.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

NEXCO

(731) NGUYỄN VIỆT THẮNG (VN)

Đội 1, xã Cao Đại, huyện Vĩnh Tường,
tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B
CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng, dược phẩm.

(210) 4-2020-03120

(220) 04.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

DEWASSOME

(731) BY NATURAL CO., LTD. (KR)

(Gyesu-Dong)47-1, Beoman-Ro
266beon-Gil, Siheung-Si, Gyeonggi-Do,
14925, Republic Of Korea

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B
CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; phấn trang điểm; xà phòng.

(210) **4-2020-03121**

(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU
GIA ĐỊNH (VN)

Tầng trệt, Khu 1, 36 Nguyễn Huy
Lượng, Phường 14, Quận Bình Thạnh,
Thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

SOL-Viral

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; nước rửa tay diệt khuẩn.

(210) **4-2020-03122**

(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU
GIA ĐỊNH (VN)

Tầng trệt, Khu 1, 36 Nguyễn Huy
Lượng, Phường 14, Quận Bình Thạnh,
Thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

SOLHAND

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; nước rửa tay diệt khuẩn.

(210) **4-2020-03123**

(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



MAM XEO RÔ

(531) 1.3.1; 6.1.2; A3.9.24; 3.9.1; 2.9.4

(591) Xanh, vàng, trắng.

(731) GIANG XUÂN KIẾT (VN)

Số 033, ấp An Ninh, xã Bình An, huyện
Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 29: Mắm các loại, nước mắm, khô cá, thủy sản chế biến đóng gói, thịt chế biến đóng gói.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-03124** (220) 04.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 3.11.1
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh
cổ vịt, vàng tươi, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
TRƯỜNG PHÚC HẢI DƯƠNG (VN)
Số 11/429, phố Bình Lộc, phường Tân
Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải
Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hàn
(HAI HAN IP CO., LTD.)
- (511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.
-



- (210) **4-2020-03125** (220) 04.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A1.1.10; A1.1.2; 1.1.14
(591) Đỏ tươi, xanh lá cây, trắng
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
VIETSTAR (VN)
Số 318 Bình Lộc, phường Tân Bình,
thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hàn
(HAI HAN IP CO., LTD.)



(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

- (210) **4-2020-03126** (220) 04.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) SUN PHARMACEUTICAL
INDUSTRIES LIMITED (IN)
Sun House, 201 B/1, Western Express
Highway, Goregaon (E), Mumbai -
400063, Maharashtra, India
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự
(DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

GAMADEx

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm dược.

(210) **4-2020-03127**

(540)



(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.13.1; A26.11.9

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIAWAY
VIỆT NAM (VN)

Số 14, đường số 05, khu công nghiệp
Việt Nam- Singapore, thị xã Thuận An,
tỉnh Bình Dương

(740) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN
HA)

(511) Nhóm 29: Thịt; cá (không còn sống); gia cầm (không còn sống); thú săn (không còn sống); chiết xuất của thịt; rau củ đã qua chế biến; trái cây đã chế biến; thạch trái cây; mứt ướt, trứng; sữa; sản phẩm sữa; dầu thực vật; mỡ ăn.

Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; chất thay thế cà phê; gạo; bột sắn; bột cọ sagu; bột mì; chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì; bánh ngọt; bánh kẹo; đá lạnh có thể ăn được; đường; mật ong; mật (thực phẩm); nấm men (không sử dụng cho động vật và các mục đích y tế); bột nở; muối ăn; mù tạt; giấm ăn; nước xốt (gia vị); gia vị; kem ăn lạnh.

(210) **4-2020-03128**

(540)



(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIAWAY
VIỆT NAM (VN)

Số 14, đường số 05, khu công nghiệp
Việt Nam- Singapore, thị xã Thuận An,
tỉnh Bình Dương

(740) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN
HA)

(511) Nhóm 29: Thịt; cá (không còn sống); gia cầm (không còn sống); thú săn (không còn sống); chiết xuất của thịt; rau củ đã qua chế biến; trái cây đã chế biến; thạch trái cây; mứt ướt, trứng; sữa; sản phẩm sữa; dầu thực vật; mỡ ăn.

Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; chất thay thế cà phê; gạo; bột sắn; bột cọ sagu; bột mì; chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì; bánh ngọt; bánh kẹo; đá lạnh có thể ăn được; đường; mật ong; mật (thực phẩm); nấm men (không sử dụng cho động vật và các mục đích y tế); bột nở; muối ăn; mù tạt; giấm ăn; nước xốt (gia vị); gia vị; kem ăn lạnh.

(210) **4-2020-03129**

(540)



(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; 26.1.10; 1.15.23

(731) OKAYA ELECTRIC INDUSTRIES
CO., LTD. (JP)

16-9 Todoroki 6-chome, Setagaya-ku,
Tokyo JAPAN

(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS
(MINERVAS)

(511) Nhóm 09: Nút bịt lỗ tai cho thợ lặn; kính quang học, không dùng cho xây dựng; máy sinh khí ozon [thiết bị tạo ozon]; thiết bị điện phân (pin điện phân); đèn soi trứng; máy thu ngân; máy đếm và phân loại tiền xu; bảng hiển thị điện tử để hiển thị con số mục tiêu, sản lượng hiện tại hoặc con số tương tự; máy sao chụp; thiết bị điện toán vận hành thủ công; máy và thiết bị vẽ hoặc phác họa cụ thể là máy vẽ đồ thị; đồng hồ chấm công [thiết bị ghi thời gian]; máy đục lỗ thẻ cho văn phòng; máy để bỏ phiếu; máy tính tiền; thiết bị kiểm tra tem dán trên thư từ, bưu phẩm; thiết bị barie tự động vận hành bằng đồng xu cho lối ra vào gara, bãi đỗ xe; thiết bị và dụng cụ cứu hộ; thiết bị dập lửa; vòi nước máy (họng nước) cứu hỏa; vòi chữa cháy (vòi cứu hỏa); hệ thống phun nước dùng cho cứu hỏa; thiết bị báo cháy; thiết bị báo động hỏa, dò khí ga; thiết bị báo động chống trộm; mũ bảo hiểm; thiết bị tín hiệu an toàn giao thông đường sắt; biển cảnh báo hình tam giác dùng cho xe cộ bị hỏng; biển báo giao thông đường bộ loại phản quang hoặc cơ học; máy và thiết bị lặn (không dùng cho thể thao); thiết bị mô phỏng đào tạo lái xe; thiết bị mô phỏng đào tạo thể thao; thiết bị và dụng cụ dùng trong phòng thí nghiệm; máy và thiết bị nhiếp ảnh; máy và thiết bị điện ảnh; thiết bị và dụng cụ quang học; máy và dụng cụ đo đạc hoặc kiểm tra và thử nghiệm; máy và thiết bị điều khiển hoặc phân phối điện năng; máy hiệu chỉnh pha của dòng điện; ắc quy và pin điện; thiết bị đo và kiểm thử điện và điện từ; dây và cáp điện; còi điện; máy và thiết bị viễn thông; máy, thiết bị điện tử và các bộ phận của chúng; lõi từ tính; dây điện trở; điện cực, không dùng cho mục đích y tế hoặc máy hàn; tàu thuyền chữa cháy; xe chữa cháy; găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn; mặt nạ bảo hộ phòng chống bụi; mặt nạ bảo hộ phòng chống khí độc; mặt nạ hàn; quần áo bảo hộ chịu lửa; kính đeo mắt (kính mắt và kính bảo hộ mắt); chương trình trò chơi video gia đình; mạch điện tử và đĩa cd-rom ghi sẵn chương trình cho trò chơi cầm tay với màn hình tinh thể lỏng; đai gia trọng cho người lặn với bình dưỡng khí; bộ quần áo lặn (cho môn lặn với bình dưỡng khí); mũ bảo hiểm cho thể thao; bình dưỡng khí dùng để lặn; bộ điều áp khí thở cho người lặn với bình dưỡng khí; đĩa than đã ghi âm dùng cho máy quay đĩa kỹ thuật tín hiệu tương tự; dụng cụ gõ nhịp (còn gọi là máy đếm nhịp) dùng để giữ nhịp chính xác khi chơi nhạc; mạch điện tử và đĩa cd-rom được ghi sẵn với các chương trình biểu diễn tự động cho nhạc cụ điện tử; thuốc lôga; phim điện ảnh [đã phơi sáng]; phim dương bản đã phơi sáng; khung phim dương bản; đĩa và băng video ghi sẵn; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống; tụ điện khử nhiễu tín hiệu; bộ triệt tia lửa điện; tụ điện cao tần; bộ lọc nhiễu tín hiệu; cuộn cảm (bộ lọc) dòng điện cao tần chế độ thông thường; thiết bị bảo vệ chống tăng đột biến điện áp; thiết bị cảm biến điện; thiết bị cảm biến chướng ngại vật khi đỗ xe dùng cho xe cộ; cảm biến áp điện.

(210) **4-2020-03130**

(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)

Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

VINWONDERS

(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 35: Bán hàng lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ truyền thống cho khách du lịch; mua bán nông sản, thực phẩm tươi sống và chế biến, bia, rượu, thuốc lá diếu sản xuất trong nước, vật tư ngành in, bao bì đóng gói thực phẩm; môi giới thương mại.

Nhóm 36: Dịch vụ môi giới, mua và bán bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ giặt là; xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp.

Nhóm 39: Du lịch lữ hành nội địa; vận tải hành khách (bao gồm cả khách du lịch) bằng các phương tiện đường bộ, đường thủy và cáp treo.

Nhóm 40: Gia công hàng thủ công mỹ nghệ theo đơn đặt hàng.

Nhóm 41: Dịch vụ khu du lịch sinh thái và làng du lịch; dịch vụ vui chơi giải trí thể thao như võ trường, chơi ten-nít (tennis), leo núi, lướt dù trên biển, canô, thuyền buồm, thuyền chèo, lướt ván, mô tô trượt nước; dịch vụ trại săn bắn, bãi tắm và bãi biển cho mục đích vui chơi giải trí; tổ chức chương trình biểu diễn thời trang và ca múa nhạc; chiếu phim điện ảnh và phim video; dịch vụ nhà hát và nhà biểu diễn, câu lạc bộ giải trí bao gồm trung tâm trò chơi điện tử, sòng bạc (casino); cho thuê phòng hòa nhạc và nhà hát, trường quay, phòng chiếu phim.

Nhóm 43: Khách sạn; khu nghỉ dưỡng (spa-resort); nhà hàng ăn uống; cho thuê hội trường, hội nghị, phòng cưới.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe.

(210) **4-2020-03131**

(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) **TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)**

VINWONDER LAND

Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 35: Bán hàng lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ truyền thống cho khách du lịch; mua bán nông sản, thực phẩm tươi sống và chế biến, bia, rượu, thuốc lá điếu sản xuất trong nước, vật tư ngành in, bao bì đóng gói thực phẩm; môi giới thương mại.

Nhóm 36: Dịch vụ môi giới, mua và bán bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ giặt là; xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp.

Nhóm 39: Du lịch lữ hành nội địa; vận tải hành khách (bao gồm cả khách du lịch) bằng các phương tiện đường bộ, đường thủy và cáp treo.

Nhóm 40: Gia công hàng thủ công mỹ nghệ theo đơn đặt hàng.

Nhóm 41: Dịch vụ khu du lịch sinh thái và làng du lịch; dịch vụ vui chơi giải trí thể thao như võ trường, chơi ten-nít (tennis), leo núi, lướt dù trên biển, canô, thuyền buồm, thuyền chèo, lướt ván, mô tô trượt nước; dịch vụ trại săn bắn, bãi tắm và bãi biển cho mục đích

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

vui chơi giải trí; tổ chức chương trình biểu diễn thời trang và ca múa nhạc; chiếu phim điện ảnh và phim video; dịch vụ nhà hát và nhà biểu diễn, câu lạc bộ giải trí bao gồm trung tâm trò chơi điện tử, sòng bạc (casino); cho thuê phòng hòa nhạc và nhà hát, trường quay, phòng chiếu phim.

Nhóm 43: Khách sạn; khu nghỉ dưỡng (spa-resort); nhà hàng ăn uống; cho thuê hội trường, hội nghị, phòng cưới.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe.

(210) **4-2020-03132**

(540)



(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.4; 26.2.7; 26.1.8

(731) DONG A MACHINERY CO., LTD.
(KR)

336, Oncheon-ro, Paltan-myeon,
Hwaseong-si, Gyeonggi-do, Republic of
Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy ép công nghiệp; máy ép thủy lực dùng để gia công kim loại; máy ép/ngiễn dùng trong nhà bếp, dùng điện; máy ép dầu thủy lực; thang máy cơ khí, thang máy thủy lực; máy nén dùng cho máy móc; máy ép dùng để gia công màn hình hiển thị; máy ép dùng để sản xuất màn hình hiển thị; thiết bị ép dùng cho máy gia công thiết bị bán dẫn; máy ép dùng trong sản xuất thiết bị bán dẫn.

(210) **4-2020-03134**

(540)

DENKO

(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH ZUTTON GROUP
(VN)

269 Trần Đại Nghĩa, phường Hoà Hải,
quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 02: Sơn.

(210) **4-2020-03135**

(540)

RAB

(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) RAB LIGHTING, INC. (US)
170 Ludlow Avenue Northvale, New
Jersey 07647 USA

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Cầu dao điện; bộ nguồn đi ốt phát quang (led); cảm biến điện; cảm biến điện hoặc điện tử để phát hiện chuyển động; cảm biến điện hoặc điện tử để phát hiện ánh sáng; cảm biến có người, cụ thể là thiết bị điện tử để phát hiện sự có mặt của người sử dụng và điều khiển hệ thống ánh sáng phù hợp; cảm biến nhiệt; bộ điều chỉnh ánh sáng đèn điện; thiết bị điện cho hệ thống chiếu sáng, cụ thể là hộp đầu nối, ổ cắm điện cố định, mặt kín và phích cắm; thiết bị điều khiển hệ thống chiếu sáng; hệ thống điều khiển điện tử tích hợp để điều khiển, đặt lịch, tự động hóa và giám sát thiết bị chiếu sáng điện, phụ kiện chiếu sáng và đèn đi ốt phát quang (led); thiết bị điều khiển không dây, để giám sát và kiểm tra chức năng các thiết bị điện tử; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về, để kiểm tra và giám sát hệ thống chiếu sáng.

Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng gắn cố định cho ứng dụng chiếu sáng trong nhà và ngoài trời; thiết bị chiếu sáng đi ốt phát quang (led) gắn cố định; thiết bị chiếu sáng điện gắn cố định; đèn đi ốt phát quang (led); thiết bị điện, cụ thể là thiết bị chiếu sáng gắn cố định có chức năng chống nổ, chống thấm nước, chịu thời tiết và chống va đập; thiết bị chiếu sáng với chức năng phát hiện chuyển động; thiết bị điện cho phép đổi màu ánh sáng và kiểm soát nhiệt độ với chức năng là phụ kiện chiếu sáng và đèn đi ốt phát quang (led); bộ điều khiển là bộ phận của thiết bị chiếu sáng và đèn đi ốt phát quang (led).

(210) **4-2020-03136**

(220) 04.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(731) RAB LIGHTING, INC. (US)

170 Ludlow Avenue Northvale, New Jersey 07647 USA

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Cầu dao điện; bộ nguồn đi ốt phát quang (led); cảm biến điện; cảm biến có người, cụ thể là thiết bị điện tử để phát hiện sự có mặt của người sử dụng và điều khiển hệ thống ánh sáng phù hợp; cảm biến nhiệt; bộ điều chỉnh ánh sáng đèn điện; thiết bị điều khiển hệ thống chiếu sáng; hệ thống điều khiển điện tử tích hợp để điều khiển, đặt lịch, tự động hóa và giám sát thiết bị chiếu sáng điện, phụ kiện chiếu sáng và đèn đi ốt phát quang (led); thiết bị điều khiển không dây, để giám sát và kiểm tra chức năng các thiết bị điện tử; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về, để kiểm tra và giám sát hệ thống chiếu sáng.

Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng gắn cố định cho ứng dụng chiếu sáng trong nhà và ngoài trời; đèn đi ốt phát quang (led); thiết bị chiếu sáng với chức năng phát hiện chuyển động; thiết bị điện cho phép đổi màu ánh sáng và kiểm soát nhiệt độ với chức năng là phụ kiện chiếu sáng và đèn đi ốt phát quang (led); bộ điều khiển là bộ phận của thiết bị chiếu sáng và đèn đi ốt phát quang (led).

(210)	4-2020-03138	(220)	04.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
	The Alfresco	(731)	SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR) 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Korea
		(740)	Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(511)	Nhóm 09: Tì vi dùng ngoài trời.		

(210)	4-2020-03139	(220)	04.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
	SAMSUNG The Alfresco	(731)	SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR) 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Korea
		(740)	Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(511)	Nhóm 09: Tì vi dùng ngoài trời.		

(210)	4-2020-03142	(220)	04.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
	GLENMARK APREZO	(731)	GLENMARK PHARMACEUTICALS LTD (IN) B/2, Mahalaxmi Chambers, 22 Bhulabhai Desai Road, Mumbai - 400026, India
		(740)	Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)
(511)	Nhóm 05: Dược phẩm và các chế phẩm dược dùng để điều trị bệnh vẩy nến và viêm khớp vẩy nến.		


(210)	4-2020-03143	(220)	05.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
	Tiên phong về trẻ hoá da và giảm béo	(591)	Xanh.
		(731)	CÔNG TY TNHH KAY GROUP (VN) 254B Nguyễn Đình Chiểu, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.


Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo nghề (spa).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)


Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp [spa]; thẩm mỹ viện; thẩm mỹ viện tóc; dịch vụ phun xăm thẩm mỹ.

- (210) **4-2020-03144** (220) 05.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)  (531) A26.11.8; 26.3.1
(591) Đen, đỏ, vàng, xanh dương, trắng.
(731) NGUYỄN ĐỊNH KỲ (VN)
303 Phạm Văn Đồng, phường 01, quận
Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quản trị kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; tư vấn quản lý kinh doanh.

- (210) **4-2020-03145** (220) 05.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)  (531) 3.7.3; A3.7.24; 26.1.1; 25.12.1
(591) Trắng, đen, đỏ đậm, đỏ nhạt, cam, xám.
(731) NGUYỄN ĐỊNH KỲ (VN)
303 Phạm Văn Đồng, phường 01, quận
Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

- (210) **4-2020-03146** (220) 05.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)  (531) 24.13.1; 24.17.5; A26.11.8
(591) Đen, trắng, xám.
(731) NEXON KOREA CORPORATION
(KR)
7, Pangyo-ro 256 beon-gil, Bundang-gu,
Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of
Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt á
(VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Điện thoại thông minh; chương trình máy vi tính (phần mềm có thể tải xuống được); phần mềm ứng dụng máy vi tính dành cho điện thoại di động; phần mềm trò chơi máy tính; phần mềm máy vi tính; máy vi tính; máy tính bảng; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; hộp đựng băng trò chơi video; âm nhạc thu sẵn dạng điện tử; phương tiện truyền thông điện tử thu sẵn không phải là âm nhạc (không bao gồm phần mềm máy tính); phim hoạt hình; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống; sách điện tử có thể tải xuống được; báo

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

điện tử có thể tải xuống được; thẻ nhớ dùng cho máy trò chơi video; nhạc chuông có thể tải về được dùng cho điện thoại di động; tệp tin hình ảnh có thể tải về được.

Nhóm 38: Dịch vụ liên lạc bằng thiết bị cuối máy tính; dịch vụ gửi tin nhắn điện tử; dịch vụ liên lạc bằng màn hình từ xa; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu máy tính; truyền tập tin số; cấp quyền truy cập vào mạng không dây, truyền dữ liệu qua vệ tinh; truyền âm thanh qua vệ tinh; truyền hình ảnh qua vệ tinh; dịch vụ tin nhắn điện tử tức thời; dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ truyền cơ sở dữ liệu thông tin qua hệ thống mạng viễn thông, tiếp nhận (thông qua việc truyền) cơ sở dữ liệu thông tin qua hệ thống mạng viễn thông; truyền hình cáp, dịch vụ truyền phát internet; dịch vụ truyền phát video theo yêu cầu, cung cấp diễn đàn trực tuyến; dịch vụ nhận email (thư điện tử); dịch vụ gửi email (thư điện tử); dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; dịch vụ cổng thông tin internet; dịch vụ bảng thông báo điện tử (dịch vụ viễn thông).

Nhóm 41: Thông tin giải trí; cung cấp thông tin trò chơi; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ trò chơi trực tuyến thông qua thiết bị di động; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng điện thoại di động; cho thuê thiết bị trò chơi; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến không tải xuống được xuất bản sách điện tử trực tuyến không tải xuống được; xuất bản báo điện tử trực tuyến không tải xuống được; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao.

(210) **4-2020-03147**

(540)



(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.7.3; A3.7.24; 25.1.6

(591) Đỏ, đen, trắng, vàng.

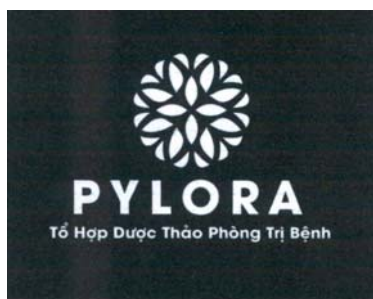
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHƯỢNG
QUYỀN KINH DOANH QUỐC TẾ
(VN)

Số 15, ngõ 92 phố Trần Thái Tông,
phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Quán phở; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2020-03148**

(540)



(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; 25.7.25; A5.5.20; A5.5.21;
A5.3.13; 5.3.16

(591) Xanh, trắng.

(731) BÙI THẾ HIỂN (VN)

17A Lê Thành Phương, phường 15, quận
8, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 05: Thuốc khử độc, thuốc lọc máu; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; thuốc dùng cho người, dược phẩm dùng cho người; thuốc bổ thần kinh.

(210) **4-2020-03149**

(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

ILEN

(731) BÙI THANH HIỂN (VN)

Ấp Phước Hòa, xã Phú An Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 36: Dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; dịch vụ đại lý bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống, nhà hàng ăn uống, quán ăn, quán giải khát.

(210) **4-2020-03150**

(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

NARADO

(731) TRẦN ĐẬU (VN)

Thôn Tân Mỹ, xã Tịnh An, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 30: Bột để làm bánh ngọt; bánh ngọt; bánh kẹo; bánh pate; nem cuốn.

(210) **4-2020-03151**

(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

ANLIHA

(731) NGÔ NGUYỄN QUỐC KHÁNH (VN)

5318 cách mạng tháng 8, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; chế mỹ phẩm để chăm sóc da; chiết xuất của hoa (nước hoa).

(210) **4-2020-03152**

(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) A9.3.14; 26.1.1

(731) CÔNG TY TNHH GIA NGUYỄN HD (VN)

116/109/12 Thiên Phước, phường 9, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Hàng hóa, dịch vụ: quần áo lót.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) 4-2020-03155

(540)



(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1; 26.3.1; 26.1.1; A26.1.18

(591) Xanh.

(731) PHẠM THỊ MỸ ANH (VN)

Số 40, TT viện KSTK Thủy Lợi, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; chăm sóc sắc đẹp; xoa bóp; dịch vụ tắm hơi; vật lý trị liệu.

(210) 4-2020-03156

(540)



(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 4.5.5; A26.4.18; 18.5.10; A18.5.3

(591) Ghi, xanh, đen, cam, vàng.

(731) 1. TRẦN TẤN LỘC (VN)

Số 07 Đào Duy Anh, phường 9, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

2. NGUYỄN TẤN THỊNH (VN)

29/60/13 Đoàn Thị Điểm, phường 01, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Ba lô, túi xách, ví.

Nhóm 25: Quần áo, váy, đồ đi chân, đồ đội đầu, khăn quàng cổ (trang phục), dây thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, ký gửi hàng hoá: ba lô, túi xách, ví, quần áo, váy, đồ đi chân, đồ đội đầu, khăn quàng cổ (trang phục), dây thắt lưng (trang phục).

(210) 4-2020-03157

(540)



(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.2.3; 26.2.1; 26.1.2; A26.1.18; 25.5.25; 3.7.17

(591) Đỏ đậm, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VN PLUS (VN)

Số 106, ngách 85, ngõ 70 phố Trung Tự, phường Tây Tự, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán sách, báo, văn phòng phẩm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03158**

(540)



(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.3.1; 20.7.1; A1.3.17

(591) Vàng đậm, xanh lá, xanh dương

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VPP
MINH ANH (VN)

Số nhà 20, dãy B2, ngõ 8, phố Ngô
Quyên, phường Quang Trung, quận Hà
Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm.

(210) **4-2020-03159**

(540)



(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.1.12; A5.1.7; 26.2.7; 26.1.5; 1.15.1

(591) Xanh tím, vàng đất, xanh ngọc bích, đen,
trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GAUDI FINANCE
LIMITED (VN)

Phòng 708B tầng 7, tòa nhà khách sạn
Mường Thanh Luxury Sông Hàn, số 115
Nguyễn Văn Linh, phường Nam Dương,
quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức đánh bạc; dịch vụ câu lạc bộ ban đêm [giải trí].

(210) **4-2020-03160**

(540)



(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.1; A5.1.12; A5.1.7; 26.1.5; 26.2.7

(591) Xanh tím, vàng đất, xanh ngọc bích, đen,
trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GAUDI FINANCE
LIMITED (VN)

Phòng 708B tầng 7, tòa nhà Khách sạn
Mường Thanh Luxury Sông Hàn, số 115
Nguyễn Văn Linh, phường Nam Dương,
quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức đánh bạc; dịch vụ câu lạc bộ ban đêm [giải trí].

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) 4-2020-03161

(220) 05.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH GAUDI FINANCE LIMITED (VN)

CLUB 99

Phòng 708B tầng 7, tòa nhà Khách sạn Mường Thanh Luxury Sông Hàn, số 115 Nguyễn Văn Linh, phường Nam Dương, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức đánh bạc; dịch vụ câu lạc bộ ban đêm [giải trí].

(210) 4-2020-03162

(220) 05.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(591) Nâu, đen.

(731) CÔNG TY TNHH GAUDI FINANCE LIMITED (VN)

**CLUB
One
OPERA**

Phòng 708B tầng 7, tòa nhà Khách sạn Mường Thanh Luxury Sông Hàn, số 115 Nguyễn Văn Linh, phường Nam Dương, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức đánh bạc; dịch vụ câu lạc bộ ban đêm [giải trí].

(210) 4-2020-03163

(220) 05.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(591) Nâu, đen.

(731) CÔNG TY TNHH GAUDI FINANCE LIMITED (VN)

**CLUB
One
OPERA**
MƯỜNG THANH
LUXURY
SONG HAN HOTEL

Phòng 708B tầng 7, tòa nhà Khách sạn Mường Thanh Luxury Sông Hàn, số 115 Nguyễn Văn Linh, phường Nam Dương, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức đánh bạc; dịch vụ câu lạc bộ ban đêm [giải trí].

(210) 4-2020-03164

(220) 05.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(591) Vàng đất, đen.

(731) CÔNG TY TNHH GAUDI FINANCE LIMITED (VN)

**CLUB
EGAON**

Phòng 708B tầng 7, tòa nhà Khách sạn Mường Thanh Luxury Sông Hàn, số 115 Nguyễn Văn Linh, phường Nam Dương, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức đánh bạc; dịch vụ câu lạc bộ ban đêm [giải trí].

(210) **4-2020-03165**

(540)



(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 25.7.25; A26.11.12; 26.11.3; A5.5.20;
3.6.1; A3.6.25

(591) Vàng đất, đen.

(731) CÔNG TY TNHH GAUDI FINANCE
LIMITED (VN)

Phòng 708B tầng 7, tòa nhà Khách sạn
Mường Thanh Luxury Sông Hàn, số 115
Nguyễn Văn Linh, phường Nam Dương,
quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức đánh bạc; dịch vụ câu lạc bộ ban đêm [giải trí].

(210) **4-2020-03166**

(540)



(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 25.7.25; A26.11.12; 26.11.3; A5.5.20;
3.6.1; A3.6.25

(591) Xanh lá cây, đỏ, xanh ngọc bích, xanh
dương, đen, vàng đất.

(731) CÔNG TY TNHH GAUDI FINANCE
LIMITED (VN)

Phòng 708B tầng 7, tòa nhà Khách sạn
Mường Thanh Luxury Sông Hàn, số 115
Nguyễn Văn Linh, phường Nam Dương,
quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức đánh bạc; dịch vụ câu lạc bộ ban đêm [giải trí].

(210) **4-2020-03167**

(540)



(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A1.1.10; A1.1.2

(591) Xanh dương, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GAUDI FINANCE
LIMITED (VN)

Phòng 708B tầng 7, tòa nhà Khách sạn
Mường Thanh Luxury Sông Hàn, số 115
Nguyễn Văn Linh, phường Nam Dương,
quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức đánh bạc; dịch vụ câu lạc bộ ban đêm [giải trí].

(210) 4-2020-03168

(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

**E-GAMING
RESORTS
DANANG**

(731) CÔNG TY TNHH GAUDI FINANCE LIMITED (VN)

Phòng 708B tầng 7, tòa nhà khách sạn Mường Thanh Luxury Sông Hàn, số 115 Nguyễn Văn Linh, phường Nam Dương, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức đánh bạc; dịch vụ câu lạc bộ ban đêm [giải trí].

(210) 4-2020-03169

(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.6; 26.1.5; 25.1.5; A25.7.6

(591) Xanh, nâu, đen.

(731) CÔNG TY TNHH GAUDI FINANCE LIMITED (VN)

Phòng 708B tầng 7, tòa nhà khách sạn Mường Thanh Luxury Sông Hàn, số 115 Nguyễn Văn Linh, phường Nam Dương, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức đánh bạc; dịch vụ câu lạc bộ ban đêm [giải trí].

(210) 4-2020-03170

(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.6; 26.1.5; A25.7.6; 25.1.5

(591) Xanh, nâu, đen.

(731) CÔNG TY TNHH GAUDI FINANCE LIMITED (VN)

Phòng 708B tầng 7, tòa nhà khách sạn Mường Thanh Luxury Sông Hàn, số 115 Nguyễn Văn Linh, phường Nam Dương, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức đánh bạc; dịch vụ câu lạc bộ ban đêm [giải trí].

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) 4-2020-03171

(220) 05.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

CLUB 88

(731) CÔNG TY TNHH GAUDI FINANCE LIMITED (VN)

Phòng 708B tầng 7, tòa nhà khách sạn Mường Thanh Luxury Sông Hàn, số 115 Nguyễn Văn Linh, phường Nam Dương, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức đánh bạc; dịch vụ câu lạc bộ ban đêm [giải trí].

(210) 4-2020-03173

(220) 05.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020



(531) 1.15.15; A25.3.3; A5.3.13; A5.3.15

(591) Xanh nhạt, xanh đậm, xanh lá cây, xanh da trời, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DUỐC PHẨM AN THẢO MỘC (VN)

Số 9, ngõ 6, tổ 14 thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; chế phẩm; men mục đích dùng cho dược phẩm; chế phẩm chữa bệnh trĩ; thuốc mỡ dược phẩm.

(210) 4-2020-03174

(220) 05.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020



(531) 26.1.1; A26.1.18; A26.11.9; 26.3.23

(591) Xanh da trời, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ LONG HẢI (VN)

BT2.4 khu chức năng đô thị Tây Mỗ, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị để chiếu sáng.

(210) 4-2020-03175

(220) 05.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020



(731) LÊ TIẾN ĐĂNG (VN)

31 đường 3 KDC Gia Hòa, phường Phước Long B, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 35: Thương mại, xuất nhập khẩu, phân phối: balô, túi xách, ví, vali.

(210) **4-2020-03176**

(540)



(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.3.1; A2.3.23; 4.5.1; 26.1.1; A5.3.13; 5.3.16; A5.5.20

(591) Vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH LADY GIRL (VN)
79 quốc lộ 1A, khu phố 2, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu (không chứa thuốc), dầu dưỡng tóc (không chứa thuốc).

(210) **4-2020-03177**

(540)



(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 4.5.15; 4.3.3; 4.3.9; 4.3.19

(591) Vàng nâu nhạt, vàng cam, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH HALE (VN)
130A/1, KP Nhất Hòa, phường Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm khô gà, khô bò, mít me (mít ươi), thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, cá, trái cây.

(210) **4-2020-03178**

(540)



(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.7.3; 26.1.1

(591) Vàng cam, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH HALE (VN)
130A/1, KP Nhất Hòa, phường Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 29: Khô gà; khô bò; mít me (mít ươi); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, cá, trái cây.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm khô gà, khô bò, mít me (mít ươi), thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, cá, trái cây.

(210) **4-2020-03179**

(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A26.4.18; A26.11.8



(731) CÔNG TY TNHH DEGNEY (VN)

43 Huỳnh Văn Bánh, phường 17, quận

Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 18: Túi xách; ba lô; ví (bóp).

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục].

Nhóm 35: Mua bán túi xách, ba lô, ví (bóp), quần áo, giày dép, thắt lưng (dây nịt) [trang phục].

Nhóm 42: Thiết kế quần áo thời trang; thiết kế thời trang; tư vấn thiết kế thời trang; tạo mẫu thời trang.

(210) **4-2020-03180**

(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(731) ĐỖ THỊ NGUYỆT QUẾ (VN)

Nhà 14B4, ngõ 6 Vạn Phúc, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Dụng cụ y tế, thiết bị y tế.

(210) **4-2020-03181**

(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(731) ĐỖ THỊ NGUYỆT QUẾ (VN)

Nhà 14B4, ngõ 6 Vạn Phúc, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 10: Dụng cụ y tế, thiết bị y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03182**

(540)



(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.15

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIET HERB (VN)
D7-77 đường số 15, KDC Phú An, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 03: Nước tắm dưỡng da (dùng cho mục đích làm đẹp); tinh dầu; mỹ phẩm; dầu dưỡng tóc; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân không chứa thuốc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng cho mục đích làm đẹp; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược (dùng cho mục đích y tế); nước tắm thảo dược (dùng cho mục đích y tế); dầu massage (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Thương mại xuất nhập khẩu và phân phối: mỹ phẩm, tinh dầu, dầu dưỡng tóc, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân không chứa thuốc, mặt nạ làm đẹp, trà thảo dược (dùng cho mục đích y tế), nước tắm thảo dược (dùng cho mục đích y tế), nước tắm dưỡng da (dùng cho mục đích làm đẹp), thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích làm đẹp và mục đích y tế), dầu massage (dùng cho mục đích y tế), chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc (dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2020-03183**

(540)



(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; A26.1.18; 26.1.11; 26.4.4

(591) Vàng, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLD (VN)
11 Tôn Thất Tùng, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Môi giới bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản.

(210) **4-2020-03184**

(540)



(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.9.1

(591) Xanh lá, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG VÀ CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ THIÊN QUANG (VN)
90 Thân Nhân Trung, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm dùng cho làm đẹp.

(210) **4-2020-03185**

(220) 05.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) A5.5.20; A5.5.21

(591) Xanh lá cây.

(731) YANTAI DORUFOAM HOME FURNISHING CO., LTD (CN)

No.8, Zhongshan Road, Yantai Development Zone, Shandong, China

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)



Quốc bảo thiên nhiên, niềm tự hào của người Việt

(511) Nhóm 20: Nôi cho trẻ em; gối; đệm (nệm); giường các loại (giường ngủ); đồ nội thất (đồ đạc trong nhà); đồ gỗ mỹ thuật.

(210) **4-2020-03186**

(220) 05.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(731) CADILA HEALTHCARE LTD. (IN)
"Zydus Tower", Satellite Cross Roads,
Ahmedabad 380 015, India.

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

AVABALIN

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03187**

(220) 05.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(731) CADILA HEALTHCARE LTD. (IN)
"Zydus Tower", Satellite Cross Roads,
Ahmedabad 380 015, India.

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

VERABALIN

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03188**

(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

AMLORICA

(731) CADILA HEALTHCARE LTD. (IN)
"Zydus Tower", Satellite Cross Roads,
Ahmedabad 380 015, India.

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03189**

(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

AMVALICA

(731) CADILA HEALTHCARE LTD. (IN)
"Zydus Tower", Satellite Cross Roads,
Ahmedabad 380 015, India.

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03190**

(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

FEBUANCA

(731) CADILA HEALTHCARE LTD. (IN)
"Zydus Tower", Satellite Cross Roads,
Ahmedabad 380 015, India.

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

- (210) **4-2020-03191** (220) 05.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)
- (731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯỜNG MẠI VÀ THIẾT BỊ Y TẾ TIẾN MẠNH (VN)
Số nhà 79, ngõ 168, đường Kim Giang, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
- IMMUNO-TIMACO**
- (740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)
- (511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.
-

- (210) **4-2020-03192** (220) 05.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)
- (731) MEGA LIFESCIENCES PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
384, Village No.4, 6 Alley, Pattana 3 Road, Bangpoo Industrial Estate, Praeksa Subdistrict, Mueang Samut Prakarn District, Samut Prakarn Province, Thailand.
- FERROVIT MOM**
- (740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)
- (511) Nhóm 05: Dược phẩm dùng cho mục đích y tế; thuốc thú y; các chế phẩm vệ sinh cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng dùng cho y tế hoặc thú ý; thực phẩm cho trẻ sơ sinh; thạch cao là vật liệu dùng cho băng bó; chất liệu để hàn răng; sáp nha khoa; chất khử trùng dùng trong y tế; các chế phẩm để tiêu diệt sâu bọ, thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ.
-

- (210) **4-2020-03193** (220) 05.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)
- (731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÔNG NGHỆ DƯỢC PHẨM LOTUS (VN)
Lô 49M-2, KCN Quang Minh, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội
- Dưỡng sắc Duy Kiên**
- (740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03194**

(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TNHH DUỐC PHẨM NAM ĐÔ (VN)

Số 62, ngõ 637, đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

HBOLIN

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03195**

(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A1.1.10; A1.1.2; 1.15.15; 24.17.24

(591) Xanh, đỏ, trắng.

(731) VÕ THỊ THÚY HỒNG (VN)

449/60/11 Hương Lộ 2, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

TRAVIS

(511) Nhóm 09: Thiết bị dịch thuật điện tử; bộ máy dịch thuật; phần mềm máy tính; thiết bị hệ thống định vị toàn cầu (gps); điện thoại thông minh; thiết bị để xử lý dữ liệu.

Nhóm 35: Kinh doanh thương mại phân phối xuất nhập khẩu: thiết bị dịch thuật điện tử, bộ máy dịch thuật, thiết bị hệ thống định vị toàn cầu (gps), điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy vi tính, camera kỹ thuật số, camera hành trình, chìa khóa điện tử chip từ.

(210) **4-2020-03196**

(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A24.15.7; 24.15.21; A18.5.3

(591) Đen, xám, cam, trắng.

(731) LẠI VĂN HẠNH (VN)

157A Nguyễn Trường Tộ, phường Đông Vĩnh, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An



Max Travel
Take care by heart

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; dịch vụ du lịch; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; dịch vụ đại lý bán vé máy bay.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03197**

(220) 05.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.1; 26.4.10

(591) Cam.

TAYHO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
XÂY DỰNG TÂY HỒ (VN)
73 Cộng Hòa, phường 4, quận Tân Bình,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; nghiên cứu thị trường; điều hành kinh doanh khách sạn; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo.

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất; thiết kế nội thất; thiết kế công nghiệp.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời; dịch vụ khách sạn.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện.

(210) **4-2020-03198**

(220) 05.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.1; 26.4.10

(591) Cam.

TAYHO
Human is centric

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
XÂY DỰNG TÂY HỒ (VN)
73 Cộng Hòa, phường 4, quận Tân Bình,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời; dịch vụ khách sạn.

(210) **4-2020-03199**

(220) 05.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) A5.5.20; A5.5.21; 5.5.19

(591) Nâu đen, vàng



(731) HÀ THIÊN KHÁNH (VN)

Số 6E đường Phan Kế Bính, phường Đa
Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; xoa bóp; dịch vụ trị liệu; liệu pháp vật liệu.

(210) **4-2020-03200**

(540)



(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 7.3.2; 7.1.24; 26.1.1; 5.7.3; 3.4.13; A3.4.24; A3.4.2

(591) Xanh dương, vàng chanh, vàng, trắng, đen, cam đất.

(731) VŨ QUANG HUNG (VN)

Căn số 903 nhà CT6, đô thị mới Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2020-03201**

(540)



(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; A26.1.18

(731) HOÀNG TRƯỜNG LỘC (VN)

Phố Thống Nhất, thị trấn Bồ Hạ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 42: Thiết kế thời trang.

(210) **4-2020-03202**

(540)



(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.12; 26.15.15; 26.11.3; 9.1.10

(591) Đen, trắng, xám, vàng.

(731) TRANSPO INTERNATIONAL LIMITED (TH)

3388/74-77 Sirinrat Building, 21st Floor, Rama IV Road, Klongton, Klongtoey, Bangkok 10110 Thailand

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ tài chính; cung cấp tư vấn liên quan tới dịch vụ bảo hiểm về tổn thất và hư hỏng nguyên vật liệu khi vận chuyển; tư vấn bất động sản; cho thuê nhà; cho thuê văn phòng (bất động sản).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 37: Dịch vụ dọn dẹp nhà cửa và tòa nhà; sửa chữa đồ dùng gia đình (dịch vụ bằng tay); thông tin về lĩnh vực sửa chữa.

Nhóm 39: Vận tải quốc tế và liên tỉnh (bằng đường hàng không, đường bộ, đường biển); giao nhận vận tải hàng hóa bằng đường hàng không và đường biển; môi giới dịch vụ vận tải hàng hóa; dịch vụ vận tải bằng đường biển; vận chuyển hàng hóa; kho lưu trữ; đóng gói hàng hóa; quản lý nộp đơn xin thị thực và giấy phép làm việc, cho thuê phương tiện vận tải cho mục đích giao nhận vận tải quốc tế; cung cấp thông tin về vận tải (trước và sau khi vận tải); cung cấp thông tin về địa điểm sau khi vận tải.

Nhóm 41: Đào tạo ngôn ngữ.

Nhóm 43: Cho thuê đồ nội thất, cụ thể là bàn, ghế, bàn làm việc, tủ, khăn trải bàn, đồ thủy tinh, thiết bị nấu ăn.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn các vấn đề cá nhân; dịch vụ bảo mẫu tại nhà.

(210) **4-2020-03203**

(220) 05.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 1.5.1; 2.9.14; A2.9.15; A26.11.8;
A25.7.21



(591) Đen, trắng, đỏ.

(731) TRANSPOR INTERNATIONAL LIMITED (TH)

3388/74-77 Sirinrat Building, 21st Floor,
Rama IV Road, Klongton, Klongtoey,
Bangkok 10110 Thailand

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ tài chính; cung cấp tư vấn liên quan tới dịch vụ bảo hiểm về tổn thất và hư hỏng nguyên vật liệu khi vận chuyển; tư vấn bất động sản; cho thuê nhà; cho thuê văn phòng (bất động sản).

Nhóm 37: Dịch vụ dọn dẹp nhà cửa và tòa nhà; sửa chữa đồ dùng gia đình (dịch vụ bằng tay); thông tin về lĩnh vực sửa chữa.

Nhóm 39: Vận tải quốc tế và liên tỉnh (bằng đường hàng không, đường bộ, đường biển); giao nhận vận tải hàng hóa bằng đường hàng không và đường biển; môi giới dịch vụ vận tải hàng hóa; dịch vụ vận tải bằng đường biển; vận chuyển hàng hóa; kho lưu trữ; đóng gói hàng hóa; quản lý nộp đơn xin thị thực và giấy phép làm việc, cho thuê phương tiện vận tải cho mục đích giao nhận vận tải quốc tế; cung cấp thông tin về vận tải (trước và sau khi vận tải); cung cấp thông tin về địa điểm sau khi vận tải.

Nhóm 41: Đào tạo ngôn ngữ.

Nhóm 43: Cho thuê đồ nội thất, cụ thể là bàn, ghế, bàn làm việc, tủ, khăn trải bàn, đồ thủy tinh, thiết bị nấu ăn.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn các vấn đề cá nhân; dịch vụ bảo mẫu tại nhà.

(210) **4-2020-03204**

(540)



(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.3.3; 26.3.4; A26.3.7

(591) Đen, trắng, đỏ, xanh lá cây đậm, xanh tím than.

(731) TRANSPORT INTERNATIONAL LIMITED (TH)

3388/74-77 Sirinrat Building, 21st Floor, Rama IV Road, Klongton, Klongtoey, Bangkok 10110 Thailand

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ tài chính; cung cấp tư vấn liên quan tới dịch vụ bảo hiểm về tổn thất và hư hỏng nguyên vật liệu khi vận chuyển; tư vấn bất động sản; cho thuê nhà; cho thuê văn phòng (bất động sản).

Nhóm 37: Dịch vụ dọn dẹp nhà cửa và tòa nhà; sửa chữa đồ dùng gia đình (dịch vụ bằng tay); thông tin về lĩnh vực sửa chữa.

Nhóm 39: Vận tải quốc tế và liên tỉnh (bằng đường hàng không, đường bộ, đường biển); giao nhận vận tải hàng hóa bằng đường hàng không và đường biển; môi giới dịch vụ vận tải hàng hóa; dịch vụ vận tải bằng đường biển; vận chuyển hàng hóa; kho lưu trữ; đóng gói hàng hóa; quản lý nộp đơn xin thị thực và giấy phép làm việc, cho thuê phương tiện vận tải cho mục đích giao nhận vận tải quốc tế; cung cấp thông tin về vận tải (trước và sau khi vận tải); cung cấp thông tin về địa điểm sau khi vận tải.

Nhóm 41: Đào tạo ngôn ngữ.

Nhóm 43: Cho thuê đồ nội thất, cụ thể là bàn, ghế, bàn làm việc, tủ, khăn trải bàn, đồ thủy tinh, thiết bị nấu ăn.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn các vấn đề cá nhân; dịch vụ bảo mẫu tại nhà.

(210) **4-2020-03205**

(540)



(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.4; 26.4.9; 1.15.11

(591) Xanh da trời, trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CƠ KHÍ SAO VIỆT (VN)

Số E16 khu đô thị X4, phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Tủ điện, tủ rack (tủ điện); tủ nguồn; hộp phối quang ODF; thang máng cáp; giáăng ten; linh kiện điện tử viễn thông; thiết bị, dụng cụ giảng dạy.

Nhóm 11: Linh kiện, khung vỏ của điều hoà, máy lọc nước, tủ lạnh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 12: Xe lăn; xe đạp; xe đạp điện; linh kiện, phụ tùng của xe lăn, xe đạp, xe đạp điện.

Nhóm 20: Giá để đồ đạc bằng kim loại; bàn ghế; tủ đựng tài liệu; tủ trang trí; vách trang trí của đồ đạc.

(210) **4-2020-03206**

(540)



(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1; 26.1.1; A26.1.18; A26.4.18

(731) ĐỖ XUÂN CHIẾN (VN)

Xóm Trung Tâm, xã Trường Yên, huyện
Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2020-03208**

(540)

FONTINI

(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) LABORATOIRES GRAND
FONTAINE, SL (ES)

Valencia 287, 201a, 08009 Barcelona,
Spain

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí
tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng và chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế hoặc thú y; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; cao dán (dùng cho mục đích y tế); vật liệu băng bó (dùng trong y tế); vật liệu để hàn răng và sấp nha khoa; chất tẩy uế (dùng cho mục đích vệ sinh); chế phẩm diệt trừ sâu bọ gây hại; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ.

Nhóm 29: Thịt, cá (không còn sống); gia cầm và thú săn (không còn sống); chiết xuất của thịt; rau và trái cây đã được bảo quản, làm đông lạnh, được sấy khô và nấu chín; thạch cho thực phẩm; mút nhão; mút quả ướt; trứng; sữa và các sản phẩm sữa; dầu ăn và mỡ ăn.

(210) **4-2020-03209**

(540)

LISSEDERM

(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) JYOON COSMETICS CO., LTD. (KR)
12#, basement Floor, 18, Samseong-ro
108-gil, Gangnam-gu, Seoul 06165,
Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân
(HAI HAN IP CO., LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm chăm sóc cơ thể; mỹ phẩm dùng cho da; kem chống nắng; mỹ phẩm; gói mặt nạ (mỹ phẩm); chế phẩm chăm sóc da (mỹ phẩm).

(210) **4-2020-03210**

(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

TRÔNG RĂNG
BỮU LÂM

(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH PHÒNG RĂNG BỮU LÂM (VN)**

Số 26-28, đường Nguyễn Du, khóm 1, phường 9, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt.

(210) **4-2020-03211**

(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

NIGHT RESET WHITENING VEIL

(731) **ALBION CO., LTD. (JP)**

1-7-10, Ginza, Chuo-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước thơm dùng cho da; khăn giấy có tẩm nước thơm mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; chế phẩm trang điểm; chế phẩm tẩy trang; bộ mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng, ngoại trừ các loại xà phòng ngăn ngừa vi khuẩn, tẩy uế hoặc chứa thuốc; chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa thuốc, không bao gồm nước súc miệng.

(210) **4-2020-03212**

(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

URBAN-NINETEEN

(731) **ĐỖ THỊ THU THƯỜNG (VN)**

Khu tập thể Viện Luyện Kim Đen, phố Quán Gánh, xã Nhị Khê, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo, giày, dép, mũ, tất (vớ), khăn quàng cổ (trang phục), thắt lưng (trang phục), ba lô, túi xách, cặp, vali, vải.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03213**

(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

NHÀ THUỐC FPT LONG CHÂU

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN BÁN LẺ KỸ THUẬT SỐ FPT (VN)**
261-263 Khánh Hội, phường 5, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm giúp người thon thả; dầu xả tóc; sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Dụng cụ thiết bị y tế; đai nịt bụng; huyết áp kế; máy xoa bóp đặt trên giường; gậy chống cho người bệnh; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị vật lý trị liệu; máy kiểm tra đường huyết; máy xông mũi; đai đeo lưng chỉnh hình.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, mặt nạ làm đẹp, chế phẩm mỹ phẩm giúp người thon thả, dầu xả tóc, sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm), dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế, chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật dùng cho mục đích y tế, chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế, đai nịt bụng, huyết áp kế, máy xoa bóp đặt trên giường, gậy chống cho người bệnh, thiết bị xoa bóp thẩm mỹ, thiết bị vật lý trị liệu, máy kiểm tra đường huyết, máy xông mũi, đai đeo lưng.

(210) **4-2020-03214**

(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 2.5.2; 2.1.1; A2.5.18; A26.1.14; 2.1.8

(591) Cam, vàng, đỏ, xanh lá cây, nâu đen.

(731) **NGUYỄN TRẦN KIỀU THU (VN)**
872/81 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt bò khô; thịt gà khô (khô gà); trái cây sấy khô; hạt điều đã chế biến; hạt đậu phộng (đã chế biến); hạt đậu (đã chế biến).

(210) **4-2020-03216**

(540)



(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.9; 26.11.3; 26.4.1; 26.3.2;
26.7.25

(731) NIHON KOHDEN CORPORATION
(JP)

1-31-4, Nishiochiai, Shinjuku-ku, Tokyo,
Japan

(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội
(AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 01: Muối axit halogen; sulfat; hợp chất amoni bậc bốn; hợp chất kali xyanua; hợp chất natri hipoclorit; hợp chất canxi hypochlorit; chất phenoxyethanol (ethylene glycol monophenyl ether); chất nonoxynol (polyoxyethylene nonylphenyl ether).

Nhóm 05: Chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; thuốc thử chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; chế phẩm thú y; máu dùng cho mục đích y tế; dung dịch loãng dùng cho mục đích y tế; dung dịch đậm dùng cho mục đích y tế; dung dịch phân giải tế bào máu, cho mục đích y tế hoặc thú y; thuốc thử tan máu, cho mục đích y tế hoặc thú y; chất tẩy dùng cho mục đích y tế; thuốc thử đo tốc độ máu lắng, cho mục đích y tế hoặc thú y; thuốc thử để đo HbA1c, cho mục đích y tế hoặc thú y; thuốc thử để đo protein phản ứng C (C-react protein), cho mục đích y tế hoặc thú y.

Nhóm 09: Phần mềm máy tính để đo các dấu hiệu quan trọng; phần mềm máy tính để sử dụng trong lĩnh vực phân tích hoặc chẩn đoán huyết học; pin; dây điện; dây cáp điện.

(210) **4-2020-03217**

(540)

NIHON KOHDEN

(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) NIHON KOHDEN CORPORATION
(JP)

1-31-4, Nishiochiai, Shinjuku-ku, Tokyo,
Japan

(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội
(AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 01: Muối axit halogen; sulfat; hợp chất amoni bậc bốn; hợp chất kali xyanua; hợp chất natri hipoclorit; hợp chất canxi hypochlorit; chất phenoxyethanol (ethylene glycol monophenyl ether); chất nonoxynol (polyoxyethylene nonylphenyl ether).

Nhóm 05: Chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; thuốc thử chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; chế phẩm thú y; máu dùng cho mục đích y tế; dung dịch loãng dùng cho mục đích y tế; dung dịch đậm dùng cho mục đích y tế; dung dịch phân giải tế bào máu, cho mục đích y tế hoặc thú y; thuốc thử tan máu, cho mục đích y tế hoặc thú y; chất tẩy dùng cho mục đích y tế; thuốc thử đo tốc độ máu lắng, cho mục đích y tế hoặc thú y; thuốc thử để đo HbA1c, cho mục đích y tế hoặc thú y; thuốc thử để đo protein phản ứng C (C-react protein), cho mục đích y tế hoặc thú y.

Nhóm 09: Phần mềm máy tính để đo các dấu hiệu quan trọng; phần mềm máy tính để sử dụng trong lĩnh vực phân tích hoặc chẩn đoán huyết học; pin; dây điện; dây cáp điện.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03218**

(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

MINT PRIDE

(731) LION CORPORATION (JP)
3-7, Honjo 1-chome, Sumida-ku, Tokyo
130-8644, JAPAN

(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội
(AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm đánh răng; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; tinh dầu; hương thơm để thấp; chất thơm (mỹ phẩm).

(210) **4-2020-03223**

(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

**INGYEDONG
PORK RINDS**

(591) Xanh, đỏ.

(731) SEUNGYONG KIM (KR)
1F, 6, Yanghwa-ro 105beon-gil, Manangu, Anyang-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt đã chế biến; thịt lợn đã chế biến; thịt bò đã chế biến; thịt lợn đông lạnh; thịt lợn; da lợn (đã chế biến) dùng làm thực phẩm.

(210) **4-2020-03224**

(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

**INGYEDONG
PORK RINDS**

(591) Xanh, đỏ.

(731) SEUNGYONG KIM (KR)
1F, 6, Yanghwa-ro 105beon-gil, Manangu, Anyang-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ marketing và quảng cáo; cung cấp dịch vụ hỗ trợ quản lý kinh doanh khởi nghiệp cho các doanh nghiệp khác; dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ tư vấn kinh doanh và tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) 4-2020-03225

(220) 05.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

**INGYEDONG
PORK RINDS**

(591) Xanh, đỏ.

(731) SEUNGYONG KIM (KR)

1F, 6, Yanghwa-ro 105beon-gil, Manangu, Anyang-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ cung cấp đồ uống có cồn (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống mang đi (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống kiểu Hàn Quốc.

(210) 4-2020-03226

(220) 05.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

Tasyl Fizzy

(731) LÊ THỊ THU HƯỜNG (VN)

Số 5, ngõ 126, đường Xuân Đỉnh, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng cho mục đích y tế; chiết xuất thảo mộc dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

(210) 4-2020-03227

(220) 05.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

Chjêm

(731) LA MẠNH NHẤT (VN)

80 Dương Đình Nghệ, phường 8, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo may mặc.

(210) 4-2020-03228

(220) 05.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020



(531) A1.1.10; A1.1.4

(591) Đen, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ CCTV VIỆT NAM (VN)

Số 208 Hà Huy Tập, khu phố Nam Thiên 3, Phú Mỹ Hưng, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

(210) **4-2020-03229**

(540)



(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.2; 26.7.25; 24.17.5; 26.7.5

(591) Xanh dương, đen, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH ĐẠI PHÚ (VN)**

80/89/17A Hoàng Ngân, phường 16,
quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS
INVEST JSC)

(511) Nhóm 06: Đồ ngũ kim bằng kim loại (vật liệu nhỏ).

(210) **4-2020-03230**

(540)



(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.2; A26.4.18

(591) Vàng, đen, ghi.

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN MUMUSTAR
VIETNAM (VN)**

488-490 Cách Mạng Tháng 8, phường
11, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán phụ kiện và trang sức như: kẹp tóc, nữ trang, nón, vớ, kính.

(210) **4-2020-03231**

(540)



(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.1.6; 3.1.16; A3.1.24; 5.13.1; 26.4.1

(591) Vàng, đỏ, xám, ghi, đen.

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN MUMUSTAR
VIETNAM (VN)**

488-490 Cách Mạng Tháng 8, phường
11, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán phụ kiện và trang sức như: kẹp tóc, nữ trang, nón, vớ, kính.

(210) **4-2020-03232**

(540)

THANH THẢO

(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) **CÔNG TY TNHH HÀ ĐẠI PHÁT
(VN)**

Thôn Cầu Trong, xã Mỹ Thái, huyện
Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 05: Quần lót vệ sinh; miếng đệm lót vệ sinh; băng vệ sinh phụ nữ; khăn vệ sinh; tã lót trẻ em.

(210) **4-2020-03233**

(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

AZCOV

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG - (TNHH) (VN)

TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem làm trắng da; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; tinh dầu; chế phẩm làm sạch; nước hoa.

(210) **4-2020-03235**

(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

mega-fabs

(731) HIWIN MIKROSYSTEM CORP. (TW)

No.6, Jingke Central Rd., Nantun Dist., Taichung City 408, Taiwan

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 07: Thang máy [không dùng để kéo người trượt tuyết]; máy quét đường, tự vận hành; vỏ máy; bộ máy; máy gia công gỗ; máy tiện ren; lưỡi dao [bộ phận của máy móc]; máy phay; giá treo [bộ phận của máy móc]; máy tiện [máy công cụ]; máy cuốn thuốc lá cho mục đích công nghiệp; máy uốn; máy cắt [máy móc]; máy gia công da thuộc; máy phân loại dùng trong công nghiệp; bộ khởi động cho động cơ và máy nổ; máy cắt xén da thuộc; máy phát điện; thiết bị nâng; bộ cấp liệu [bộ phận của máy móc]; máy bao gói; máy kéo dây kim loại; máy thổi để nén, hút và vận chuyển khí; tua bin thủy lực; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; máy công cụ; máy gia công kim loại; bộ điều chỉnh tốc độ của máy móc, động cơ điện và động cơ; máy hút dùng cho mục đích công nghiệp; bơm hơi [trang bị của xưởng sửa chữa]; bơm dùng cho hệ thống cấp nhiệt; bơm chân không [máy móc]; máy và thiết bị đóng sách dùng cho mục đích công nghiệp; máy gắn xi dùng cho mục đích công nghiệp; lõi ứng điện [bộ phận của máy]; bàn cho máy móc; bộ truyền động cho máy móc; máy khí nén; bơm khí nén; động cơ cho tàu thuyền; máy nghiền dùng trong công nghiệp; máy xếp dỡ tự động [máy điều khiển]; người máy công nghiệp; cần trục [thiết bị nâng và nhấc]; bộ tản nhiệt [làm mát] cho động cơ và máy; xích nâng [bộ phận của máy]; máy đóng gói hàng; máy rung dùng trong công nghiệp; tua bin gió; thiết bị vận hành thang máy; bơm nhiên liệu tự điều chỉnh; máy in 3D; máy hút dầu thải vận hành bằng khí nén; máy in phun công nghiệp; ổ đĩa động cơ cụ thể là ổ đĩa cho động cơ servo và động cơ bước; bộ vận hành bằng máy dùng để định vị cho máy gia công cơ khí được điều khiển bằng máy tính sử dụng cho gia công cơ khí chính xác; động cơ, không dùng cho xe cộ mặt đất; ổ đĩa để điều khiển chuyển động của động cơ điện tử.

Nhóm 09: Thẻ thông minh [thẻ tích hợp]; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; thiết bị liên lạc; thước đo góc [dụng cụ đo]; thước tỷ lệ [dụng cụ đo]; cọc tiêu [dụng cụ trắc địa]; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; máy phân tích cỡ hạt nano; thiết bị và dụng cụ vật lý; dụng cụ đo; thước [dụng cụ đo]; thiết bị đo khoảng cách; dây điện báo; phần mềm máy tính, ghi sẵn; van điện từ [công tắc điện từ]; thiết bị mã hóa từ tính; nam châm; thiết bị đo chính xác; cuộn dây điện; bộ điều khiển động cơ servo điện tử; bộ điều khiển điện tử cho động cơ.

(210) **4-2020-03238**

(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GEMADEPT
(VN)

GEMADEPT

Số 2Bis 4-6 Lê Thánh Tôn, phường Bến
Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán tàu và container.

Nhóm 36: Mua bán cổ phiếu, trái phiếu và tham gia vào hoạt động của thị trường chứng khoán; dịch vụ kinh doanh văn phòng làm việc (cho thuê văn phòng làm việc); dịch vụ môi giới và gọi các đối tác đầu tư nước ngoài để đầu tư vào kết cấu hạ tầng cơ sở ngành giao thông vận tải.

Nhóm 37: Xây dựng cầu cảng, bến bãi, công trình dân dụng và công nghiệp; khai thác mỏ.

Nhóm 39: Tổ chức kinh doanh vận tải đa phương thức; dịch vụ cảng biển xếp dỡ và lưu kho hàng hóa; dịch vụ hậu cần vận tải (logistics); đại lý môi giới vận tải; dịch vụ cho thuê tàu và container.

(210) **4-2020-03239**

(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) LINKEDIN CORPORATION (US)
1000 W. Maude Ave., Sunnyvale,
California 94085, United States of
America

LINKEDIN

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học, hàng hải, trắc địa (khảo sát), nhiếp ảnh, điện ảnh, nghe nhìn, quang học, cân, đo, báo hiệu, dò tìm, kiểm tra, giám sát, cứu hộ; thiết bị giảng dạy; thiết bị và dụng cụ để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển việc phân phối hoặc sử dụng điện; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy đếm tiền; máy tính; máy vi tính; và thiết bị ngoại vi của máy vi tính; đĩa compac; đĩa dvd; và các phương tiện ghi âm kỹ thuật số khác; máy ảnh; máy quay phim; pin; ắc quy; kính đeo mắt; kính râm; kính áp tròng.

Nhóm 16: Giấy; và bìa cứng; ấn phẩm; vật liệu để đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm; đồ dùng văn phòng, trừ đồ đạc; chất dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; vật liệu vẽ; và vật liệu cho nghệ sỹ; bút lông để vẽ (chổi quét sơn); đồ dùng giảng dạy và hướng dẫn (trừ thiết bị giảng dạy); tấm, màng mỏng và túi bằng chất dẻo để bọc và bao gói; chữ in; bản kẽm để in (bản in đúc); khăn giấy dùng cho mặt; giấy vệ sinh; khăn lau bằng giấy.

Nhóm 18: Da thuộc (thô hoặc bán thành phẩm); và giả da (vật liệu giả da); túi hành lý; và túi xách; túi xách to đi mua hàng; ba lô; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; ví đựng danh thiếp; bao để móc chìa khóa; ví tiền (túi cầm tay cho phụ nữ), cặp sách học sinh (túi đeo vai học sinh); va li; túi du lịch; ô.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); găng tay (trang phục); quần áo bơi; bộ đồ ngủ (quần áo ngủ); tạp dề (trang phục); ca vát; khăn quàng cổ; tất; đồng phục.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; kế toán; dịch vụ đặt mua báo cho người khác; bán đấu giá; kiểm toán doanh nghiệp; dán áp phích quảng cáo; đánh giá kinh doanh; tư vấn kinh doanh; tra cứu dữ liệu trong máy vi tính cho người khác; dự báo kinh tế; quan hệ công chúng; xuất bản tài liệu quảng cáo; dịch vụ bán lẻ, dịch vụ đặt hàng qua thư, dịch vụ cửa hàng bán lẻ, dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến (tất cả trong các lĩnh vực: mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm trang điểm; kem đánh răng; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm giặt là; chất tẩy rửa; chế phẩm làm sạch; xà phòng; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc tóc, da và cơ thể; chế phẩm dược, y tế và chế phẩm thú y; chế phẩm vệ sinh; thực phẩm chức năng; chế phẩm chăm sóc da và tóc chứa thuốc; nước súc miệng; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; dược thảo; chất bổ sung vitamin, dinh dưỡng và khoáng chất; chất khử trùng, chất tẩy uế; chế phẩm vệ sinh thân thể chứa thuốc; thiết bị và hệ thống chiếu sáng, sưởi ấm (đốt nóng), làm mát, sinh hơi nước, nấu nướng, sấy khô, thông gió, cung cấp nước và vệ sinh; kim loại quý và hợp kim của chúng; đồ trang sức; đá quý và đá bán quý; đồng hồ; kẹp (ghim) cài ca vát; đồ đạc; khung ảnh; đồ chứa đựng không bằng kim loại để lưu kho hoặc vận chuyển; giường; ghế (ngôi); bàn; tủ nhiều ngăn; đệm; gương; dụng cụ và đồ chứa đựng dùng cho gia đình hoặc nhà bếp; dụng cụ nấu ăn và bộ đồ ăn; đồ thủy tinh, đồ sứ và đồ bằng đất nung để chứa đựng; cốc, ca, tách, chén; tượng nhỏ bằng sứ, gốm, đất nung, hoặc thủy tinh; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; găng tay dùng một lần cho mục đích gia dụng; bàn chải, trừ chổi để quét sơn; trò chơi, đồ chơi và đồ chơi của trẻ em; máy trò chơi video; dụng cụ tập thể dục và thể thao; bài lá; đồ trang trí cho cây thông Nô en; thịt, cá, gia cầm và thú săn; trái cây và rau củ được bảo quản, đông lạnh, sấy khô, và nấu chín; thạch; mút nhão; mút quả ươn; trứng; sữa và các sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; dầu và chất béo để ăn; đồ ăn đã được chế biến; xúp và khoai tây chiên giòn; phô mai; bơ; hạt đã chế biến; cà phê, chè (trà), ca cao và cà phê nhân tạo; gạo; bột mì và các chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì, bột nhão và bánh kẹo; đá có thể ăn được; đường, mật ong, muối; giấm; sốt (gia vị); gia vị; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu; gia vị thực phẩm (gia vị); hạt và hạt giống thô và chưa chế biến; trái cây và rau củ tươi; thảo mộc tươi; thực phẩm và đồ uống cho động vật; bia; đồ uống không có ga, nước khoáng, đồ uống có ga và đồ uống không cồn; đồ uống làm từ trái cây và nước ép hoa quả; xi rô và các chế phẩm khác dùng để làm đồ uống; đồ uống có cồn (trừ bia); rượu vôtca; rượu tequila; rượu uyt ki; rượu; rượu vang nổ; rượu pooc-tô; rượu mạnh (spirits); rượu brandy; rượu gin; rượu rum; rượu mùi; rượu cóc-tai (có cồn); thuốc lá; vật dụng cho người hút thuốc, diêm và bật lửa; móc (đồ kim chỉ); ghim và kim; hoa giả; thảm; thảm dây; đệm và chiếu; vải sơn và các vật liệu khác để trải/lát/phủ sàn; tấm treo tường (không bằng vật liệu dệt); giấy dán tường; mái che; vải dầu (vải nhựa, vải bạt); buồm; bao tải để vận chuyển vật liệu rời; vật liệu lót và vật liệu nhồi không làm bằng cao

su hoặc chất dẻo; vật liệu dệt sợi thô, sợi và chỉ dùng để dệt; vải và hàng dệt; khăn phủ giường và bàn; chăn du lịch; vải để may quần áo; chăn; vỏ gối, vỏ đệm hoặc vỏ chăn; quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); găng tay (trang phục); quần áo bơi; bộ đồ ngủ; tạp dề (trang phục); ca vát; khăn quàng cổ; tất; đồng phục; dải ren, băng ten và đồ để thêu trang trí, dải ruy băng và dải viền để trang trí quần áo; khuy, cúc áo; nhựa nhân tạo, dạng thô; chất dẻo dạng thô; phân bón; các hợp chất chữa cháy; các chế phẩm để ram/tôi và hàn kim loại; các chất hóa học để bảo quản thực phẩm; các chất để thuộc da; chất dính được sử dụng trong công nghiệp; chất dẻo dạng thô ở dạng chất lỏng, dạng lát mỏng hoặc dạng hạt; sơn; véc ni; sơn mài; chất bảo quản chống gỉ và chống hư hỏng gỗ; chất tạo màu, phẩm màu; chất cản màu; nhựa tự nhiên dạng thô; kim loại dạng lá và bột cho họa sĩ, người trang trí, người in và nghệ sĩ; dầu và mỡ công nghiệp; chất bôi trơn, dầu nhờn; hợp chất hấp thu, làm ướt và kết dính bụi; nhiên liệu và vật liệu cháy sáng; nến và bấc để thắp sáng, nhiên liệu để cháy và nến thơm; kim loại thường và hợp kim của chúng; vật liệu xây dựng bằng kim loại; công trình xây dựng bằng kim loại có thể vận chuyển; vật liệu bằng kim loại cho đường ray; dây cáp và dây bằng kim loại thường, không dùng để dẫn điện; vật dụng nhỏ làm bằng sắt (đồ sắt nhỏ); vật dụng nhỏ bằng kim loại; ống và ống dẫn bằng kim loại; kết sắt; quặng; cửa sổ và cửa ra vào bằng kim loại; nhà kính có khung bằng kim loại; máy công cụ, động cơ và đầu máy; các bộ phận ghép nối và truyền động; công cụ nông nghiệp không vận hành bằng tay; lò ấp trứng; máy bán hàng tự động; công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; dao kéo; vũ khí đeo bên người; dao cạo; dao cạo dùng điện và máy cắt tóc; thiết bị và dụng cụ khoa học, hàng hải, trắc địa (khảo sát), nhiếp ảnh, điện ảnh, quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra (giám sát), cứu hộ và giảng dạy; thiết bị và dụng cụ để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển điện; thiết bị để ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; vật mang dữ liệu từ tính; đĩa ghi âm; đĩa compac; đĩa dvd; và các phương tiện ghi âm kỹ thuật số khác; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy đếm tiền; máy tính; thiết bị xử lý dữ liệu; máy vi tính; phần mềm máy tính; thiết bị chữa cháy; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y; chân tay, mắt và răng giả; dụng cụ chỉnh hình; vật liệu để khâu vết thương; thiết bị xoa bóp; băng để hỗ trợ băng bó; đồ đặc chuyên dùng cho mục đích y tế; thiết bị để chiếu sáng; thiết bị điều hòa không khí; ấm đun nước dùng điện; bếp ga và bếp điện; đèn và bộ điều hòa không khí cho xe cộ; xe cộ; phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước; xe lăn dùng cho người tàn tật; mô tơ và động cơ cho phương tiện giao thông đường bộ; bộ phận thân xe và bộ truyền động; dụng cụ âm nhạc; giá đỡ và hộp dùng cho nhạc cụ; giấy; bìa cứng; ấn phẩm; vật liệu để đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm; chất dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; vật liệu cho nghệ sĩ; bút lông để vẽ (chổi quét sơn); máy chữ và đồ dùng văn phòng (trừ đồ đặc); đồ dùng giảng dạy và hướng dẫn (trừ thiết bị giảng dạy); vật liệu bằng chất dẻo dùng để bao gói; chữ in; bản kẽm để in; cao su, nhựa pec-ca, nhựa kết dùng để cách điện cho cáp ngầm, gôm, amiăng, mica, và chất dẻo, nhựa ép dùng cho việc sản xuất; vật liệu bằng chất dẻo bán thành phẩm để sử dụng trong sản xuất cấp độ cao hơn; vật liệu để bịt kín và vật liệu cách điện, cách nhiệt; ống mềm phi kim loại; vật liệu xây dựng phi kim loại; ống cứng phi kim loại để xây dựng; nhựa đường; hắc ín và bitum; công trình xây dựng không bằng kim loại có thể vận chuyển được; đai kỷ niệm không bằng kim loại; da thuộc (thô hoặc bán thành phẩm) và giả da, vật liệu giả da; túi hành lý và túi đeo; túi to đi mua hàng; ba lô; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; ví đựng danh thiếp; bao để móc chìa khóa; ví tiền (túi cầm tay cho phụ nữ); cặp sách học sinh; va li; túi du lịch; ô).

Nhóm 38: Tổ chức, duy trì và cung cấp diễn đàn trực tuyến để trao đổi thông tin giữa các doanh nghiệp, chính phủ, tổ chức giáo dục và cộng đồng thông qua việc sử dụng mạng máy tính toàn cầu.

Nhóm 41: Lập kế hoạch, phát triển và tư vấn về việc lập kế hoạch và phát triển các nội dung và chương trình giảng dạy cho các chương trình cấp bằng và khóa học cho các trường cao đẳng và đại học được cung cấp trực tuyến; dịch vụ hỗ trợ học viên cụ thể là dịch vụ tư vấn giáo dục nhằm hỗ trợ học viên trong việc lập kế hoạch và chuẩn bị cho giáo dục nâng cao; dịch vụ tư vấn tuyển sinh, cụ thể là, cung cấp sự trợ giúp cho học sinh chuẩn bị học cao đẳng và đại học trong việc hoàn thành quá trình đăng ký tuyển sinh; dịch vụ giáo dục, cụ thể là cung cấp việc kiểm tra, đánh giá, chấm điểm các bài kiểm tra trình độ và theo dõi số tín chỉ nhận được cho các khóa học đã tham gia; cung cấp thông tin giáo dục liên quan đến các khóa học, hướng dẫn giảng dạy, và cấp chứng chỉ; tổ chức các sự kiện giải trí trực tiếp cho mục đích kết nối doanh nghiệp.

Nhóm 45: Li-xăng sở hữu trí tuệ; dịch vụ tư vấn phi lợi nhuận được thực hiện để đáp ứng nhu cầu của các cá nhân về cuộc sống và việc học tập của học sinh/sinh viên; tư vấn trong lĩnh vực khoa học chính trị.

(210) **4-2020-03240**

(540)



(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.1; A26.4.18

(731) LINKEDIN CORPORATION (US)

1000 W. Maude Ave., Sunnyvale,
California 94085, United States of
America

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học, hàng hải, trắc địa (khảo sát), nhiếp ảnh, điện ảnh, nghe nhìn, quang học, cân, đo, báo hiệu, dò tìm, kiểm tra, giám sát, cứu hộ; thiết bị giảng dạy; thiết bị và dụng cụ để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển việc phân phối hoặc sử dụng điện; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy đếm tiền; máy tính; máy vi tính; và thiết bị ngoại: vi của máy vi tính; đĩa compact; đĩa dvd; và các phương tiện ghi âm kỹ thuật số khác; máy ảnh; máy quay phim; pin; ắc quy; kính đeo mắt; kính râm; kính áp tròng.

Nhóm 16: Giấy; và bìa cứng; ấn phẩm; vật liệu để đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm; đồ dùng văn phòng, trừ đồ đạc; chất dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; vật liệu vẽ; và vật liệu cho nghệ sỹ; bút lông để vẽ (chổi quét sơn); đồ dùng giảng dạy và hướng dẫn (trừ thiết bị giảng dạy); tấm, màng mỏng và túi bằng chất dẻo để bọc và bao gói; chữ in; bản kẽm để in (bản in đúc); khăn giấy dùng cho mặt; giấy vệ sinh; khăn lau bằng giấy.

Nhóm 18: Da thuộc (thô hoặc bán thành phẩm); và giả da (vật liệu giả da); túi hành lý; và túi xách; túi xách to đi mua hàng; ba lô; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; ví đựng danh thiếp; bao để móc chìa khóa; ví tiền (túi cầm tay cho phụ nữ); cặp sách học sinh (túi đeo vai học sinh); va li; túi du lịch; ô.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); găng tay (trang phục); quần áo bơi; bộ đồ ngủ (quần áo ngủ); tạp dề (trang phục); ca vát; khăn quàng cổ; tất; đồng phục.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; kế toán; dịch vụ đặt mua báo cho người khác; bán đấu giá; kiểm toán doanh nghiệp; dán áp phích quảng cáo; đánh giá kinh doanh; tư vấn kinh doanh; tra cứu dữ liệu trong máy vi tính cho người khác; dự báo kinh tế; quan hệ công chúng; xuất bản tài liệu quảng cáo; dịch vụ bán lẻ, dịch vụ đặt hàng qua thư, dịch vụ cửa hàng bán lẻ, dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến (tất cả trong các lĩnh vực: mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm trang điểm; kem đánh răng; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm giặt là; chất tẩy rửa; chế phẩm làm sạch; xà phòng; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc tóc, da và cơ thể, chế phẩm dược, y tế và chế phẩm thú y; chế phẩm vệ sinh; thực phẩm chức năng; chế phẩm chăm sóc da và tóc chứa thuốc; nước súc miệng; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; dược thảo; chất bổ sung vitamin, dinh dưỡng và khoáng chất; chất khử trùng, chất tẩy uế; chế phẩm vệ sinh thân thể chứa thuốc; thiết bị và hệ thống chiếu sáng, sưởi ấm (đốt nóng), làm mát, sinh hơi nước, nấu nướng, sấy khô, thông gió, cung cấp nước và vệ sinh; kim loại quý và hợp kim của chúng; đồ trang sức; đá quý và đá bán quý; đồng hồ; kẹp (ghim) cài ca vát; đồ đạc; khung ảnh; đồ chứa đựng không bằng kim loại để lưu kho hoặc vận chuyển; giường; ghế (ngôi); bàn; tủ nhiều ngăn; đệm; gương, dụng cụ và đồ chứa đựng dùng cho gia đình hoặc nhà bếp; dụng cụ nấu ăn và bộ đồ ăn; đồ thủy tinh, đồ sứ và đồ bằng đất nung để chứa đựng; cốc, ca, tách, chén; tượng nhỏ bằng sứ, gốm, đất nung, hoặc thủy tinh; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; găng tay dùng một lần cho mục đích gia dụng; bàn chải, trừ chổi để quét sơn; trò chơi, đồ chơi và đồ chơi của trẻ em; máy trò chơi video; dụng cụ tập thể dục và thể thao; bài lá; đồ trang trí cho cây thông nô en; thịt, cá, gia cầm và thú săn; trái cây và rau củ được bảo quản, đông lạnh, sấy khô, và nấu chín; thạch, mứt nhão, mứt quả ướt; trứng; sữa và các sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; dầu và chất béo để ăn; đồ ăn đã được chế biến; xúp và khoai tây chiên giòn; phô mai; bơ; hạt đã chế biến; cà phê, chè (trà), ca cao và cà phê nhân tạo; gạo; bột mì và các chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì, bột nhão và bánh kẹo; đá có thể ăn được; đường, mật ong, muối; giấm; sốt (gia vị); gia vị; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu; gia vị thực phẩm (gia vị); hạt và hạt giống thô và chưa chế biến; trái cây và rau củ tươi; thảo mộc tươi; thực phẩm và đồ uống cho động vật; bia; đồ uống không có ga, nước khoáng, đồ uống có ga và đồ uống không cồn; đồ uống làm từ trái cây và nước ép hoa quả; xi rô và các chế phẩm khác dùng để làm đồ uống; đồ uống có cồn (trừ bia); rượu vôtca; rượu tequila; rượu uyt ki; rượu; rượu vang nổ; rượu pooctô; rượu mạnh (spirits); rượu brandy; rượu gin; rượu rum; rượu mùi; rượu cóc-tai (có cồn); thuốc lá; vật dụng cho người hút thuốc, diêm và bật lửa; móc (đồ kim chỉ); ghim và kim; hoa giả; thảm; thảm dây; đệm và chiếu; vải sơn và các vật liệu khác để trải/lát/phủ sàn; tấm treo tường (không bằng vật liệu dệt); giấy dán tường; mái che; vải dầu (vải nhựa, vải bạt); buồm; bao tải để vận chuyển vật liệu rời; vật liệu lót và vật liệu nhồi không làm bằng cao su hoặc chất dẻo; vật liệu dệt sợi thô, sợi và chỉ dùng để dệt; vải và hàng dệt; khăn phủ giường và bàn; chăn du lịch; vải để may quần áo; chăn; vỏ gối, vỏ đệm hoặc vỏ chăn; quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); găng tay (trang phục); quần áo bơi; bộ đồ ngủ; tạp dề (trang phục); ca vát; khăn quàng cổ; tất; đồng phục; dải ren, dải ten và đồ để thêu trang trí, dải ruy băng và dải viền để trang trí quần áo; khuy, cúc áo; nhựa nhân tạo, dạng thô; chất dẻo dạng thô; phân bón; các hợp chất chữa cháy; các chế phẩm để ram/tôi và hàn kim loại; các chất hóa học để bảo quản thực phẩm; các chất để thuộc da; chất dính được sử dụng trong công nghiệp; chất dẻo dạng thô ở dạng chất lỏng, dạng lát mỏng hoặc dạng hạt; sơn; véc ni; sơn mài; chất bảo quản chống gỉ và chống hư hỏng gỗ; chất tạo màu, phẩm màu; chất cản màu; nhựa tự nhiên dạng thô; kim loại dạng lá và bột cho họa sĩ, người trang trí, người in và nghệ sĩ; dầu và mỡ công nghiệp; chất bôi trơn, dầu nhờn; hợp chất hấp thụ, làm ướt và kết dính bụi; nhiên liệu và vật liệu cháy sáng; nến và bấc để thắp sáng, nhiên liệu để cháy và nến thơm; kim loại thường và hợp kim của chúng; vật liệu xây dựng bằng kim loại; công trình xây dựng bằng kim loại có thể vận chuyển; vật liệu bằng kim loại cho đường ray; dây cáp và dây bằng kim loại thường, không dùng để dẫn điện;

vật dụng nhỏ làm bằng sắt (đồ sắt nhỏ); vật dụng nhỏ bằng kim loại; ống và ống dẫn bằng kim loại; kết sắt; quặng; cửa sổ và cửa ra vào bằng kim loại; nhà kính có khung bằng kim loại; máy công cụ, động cơ và đầu máy, các bộ phận ghép nối và truyền động; công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; dao kéo; vũ khí đeo bên người; dao cạo; dao cạo dùng điện và máy cắt tóc; thiết bị và dụng cụ khỏa học, hàng hải, trắc địa (khảo sát), nhiếp ảnh, điện ảnh, quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra (giám sát), cứu hộ và giảng dạy; thiết bị và dụng cụ để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển điện; thiết bị để ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; vật mang dữ liệu từ tính; đĩa ghi âm; đĩa compact; đĩa dvd; và các phương tiện ghi âm kỹ thuật số khác; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy đếm tiền; máy tính; thiết bị xử lý dữ liệu; máy vi tính; phần mềm máy tính; thiết bị chữa cháy; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y; chân tay, mắt và răng giả, dụng cụ chỉnh hình; vật liệu để khâu vết thương; thiết bị xoa bóp; băng để hỗ trợ băng bó; đồ đặc chuyên dùng cho mục đích y tế; thiết bị để chiếu sáng; thiết bị điều hòa không khí; ấm đun nước dùng điện; bếp ga và bếp điện; đèn và bộ điều hòa không khí cho xe cộ; xe cộ; phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước; xe lăn dùng cho người tàn tật; mô tơ và động cơ cho phương tiện giao thông đường bộ; bộ phận thân xe và bộ truyền động; dụng cụ âm nhạc; giá đỡ và hộp dùng cho nhạc cụ; giấy; bìa cứng; ấn phẩm; vật liệu để đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm; chất dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; vật liệu cho nghệ sỹ; bút lông để vẽ (chổi quét sơn), máy chữ và đồ dùng văn phòng (trừ đồ đặc); đồ dùng giảng dạy và hướng dẫn (trừ thiết bị giảng dạy); vật liệu bằng chất dẻo dùng để bao gói; chữ in; bản kẽm để in; cao su, nhựa pec-ca, nhựa kết dùng để cách điện cho cáp ngầm, gôm, amiăng, mica, và chất dẻo, nhựa ép dùng cho việc sản xuất; vật liệu bằng chất dẻo bán thành phẩm để sử dụng trong sản xuất cấp độ cao hơn; vật liệu để bịt kín và vật liệu cách điện, cách nhiệt; ống mềm phi kim loại; vật liệu xây dựng phi kim loại; ống cứng phi kim loại để xây dựng; nhựa đường; hắc ín và bitum; công trình xây dựng không bằng kim loại có thể vận chuyển được; đai kỷ niệm không bằng kim loại; da thuộc (thô hoặc bán thành phẩm) và giả da, vật liệu giả da; túi hành lý và túi đeo; túi to đi mua hàng; ba lô; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; ví đựng danh thiếp; bao để móc chìa khóa; ví tiền (túi cầm tay cho phụ nữ); cặp sách học sinh, va li; túi du lịch; ô).

Nhóm 38: Tổ chức, duy trì và cung cấp diễn đàn trực tuyến để trao đổi thông tin giữa các doanh nghiệp, chính phủ, tổ chức giáo dục và cộng đồng thông qua việc sử dụng mạng máy tính toàn cầu.

Nhóm 41: Lập kế hoạch, phát triển và tư vấn về việc lập kế hoạch và phát triển các nội dung và chương trình giảng dạy cho các chương trình cấp bằng và khóa học cho các trường cao đẳng và đại học được cung cấp trực tuyến; dịch vụ hỗ trợ học viên cụ thể là dịch vụ tư vấn giáo dục nhằm hỗ trợ học viên trong việc lập kế hoạch và chuẩn bị cho giáo dục nâng cao; dịch vụ tư vấn tuyển sinh, cụ thể là, cung cấp sự trợ giúp cho học sinh chuẩn bị học cao đẳng và đại học trong việc hoàn thành quá trình đăng ký tuyển sinh; dịch vụ giáo dục, cụ thể là cung cấp việc kiểm tra, đánh giá, chấm điểm các bài kiểm tra trình độ và theo dõi số tín chỉ nhận được cho các khóa học đã tham gia; cung cấp thông tin giáo dục liên quan đến các khóa học, hướng dẫn giảng dạy, và cấp chứng chỉ; tổ chức các sự kiện giải trí trực tiếp cho mục đích kết nối doanh nghiệp.

Nhóm 45: Li-xăng sở hữu trí tuệ; dịch vụ tư vấn phi trị liệu được thực hiện để đáp ứng nhu cầu của các cá nhân về cuộc sống và việc học tập của học sinh/sinh viên; tư vấn trong lĩnh vực khoa học chính trị.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03241**

(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

SAYXEPRO

(731) CÔNG TY TNHH VẠN XUÂN (VN)
231 Chiến Lược, Khu phố 18, phường
Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc từ dược liệu; thuốc đông y; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03242**

(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

**SEVEN
BREAK**

(731) LIBERTAS CO., LTD. (JP)
2-15 Minami Aoyama 2-Chome, Minato-
ku, Tokyo 107-0062, Japan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm giúp thon gọn cơ thể; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; xà phòng vệ sinh dạng bánh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng; tinh dầu; gel xoa bóp, không dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03243**

(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 18.3.21; 26.3.2; A26.11.12

(591) Xanh da trời, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU THUYỀN
VEGA (VN)

Tầng 10, 42 Lê Thành Phương, phường
Phương Sài, thành phố Nha Trang, tỉnh
Khánh Hòa

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và
Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo nhằm quảng bá du lịch; trưng bày, giới thiệu sản phẩm; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác].

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; tổ chức tour du lịch trong nước và quốc tế; điều hành tour du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; đại lý du lịch; hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ vận tải hành khách; vận tải; vận tải hành khách ven biển và viễn dương; vận tải hành khách

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

đường thủy nội địa; sắp xếp các cuộc đi chơi, các chuyến đi trên biển; cho thuê tàu thuyền; vận tải bằng tàu thuyền; cho thuê trang phục, quần áo lặn; vận tải bằng du thuyền; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp tiện nghi thể thao; tổ chức các hoạt động thể thao; dịch vụ câu lạc bộ thể thao; dịch vụ cơ sở huấn luyện thể thao; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; vũ trường; câu lạc bộ đêm giải trí; trình diễn các chương trình tạp kỹ; sản xuất, dàn dựng chương trình biểu diễn; cung cấp tiện nghi, tiện ích giải trí; cho thuê thiết bị lặn (kính bảo hộ, chân nhái, bình dưỡng khí hay ống thông hơi để thở).

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; khách sạn; đặt chỗ khách sạn; quầy rượu; dịch vụ lưu trữ ngắn ngày.

(210) **4-2020-03244**

(540)



(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.15

(591) Trắng, đen, xám.

(731) AGROARACA INDÚSTRIA DE ALIMENTOS LTDA (BR)
RS324 Road, Km 270.5, Nova Aracá,
Rio Grande do Sul, Brazil

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL
(ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt; thịt bò; thịt gà; thịt lợn; thịt cắt miếng; gan gà; mề gà; gia cầm (không còn sống) tươi và đông lạnh.

(210) **4-2020-03245**

(540)



(220) 05.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.12

(731) TRẦN ĐĂNG PHÚC (VN)

252/47D Cao Thắng, phường 12, quận
10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: trang sức, phụ kiện thời trang bằng bạc hoặc bằng nhựa, đá tự nhiên, giấy, vải, miếng dán, gắn vào cửa, tường, nội thất để trang trí, bảo vệ bằng cao su, nhựa, nhôm, silicone, đồ chơi cho trẻ em làm bằng nhựa, kim loại, giấy, vật dụng cho thú cưng bằng nhựa, kim loại, sản phẩm đồ điện tử, phụ kiện bằng kim loại, nhựa, đồ trang trí, sưu tầm bằng vải, nhựa hoặc giấy, văn phòng phẩm bằng nhựa, sấp hoặc gỗ, sản phẩm bôi lợi làm từ nhựa hoặc cao su.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03246**

(540)



(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.3; 6.1.2; 25.5.25; 6.6.1

(591) Xanh lá cây, hồng, nâu sáng, vàng.

(731) HUỲNH THANH TÙNG (VN)

222 đường Ngô Quyền, tổ 61, khóm Mỹ Long, phường 3, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 19: Đá để xây dựng; gạch; xi măng; sỏi; cát mịn; cát, trừ loại dùng cho lò đúc.

(210) **4-2020-03247**

(540)



(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.7.3; 3.7.19; A3.7.24; 26.1.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) BÙI NGỌC PHÚ QUÝ (VN)

21/60 khu phố 8, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 29: Gia cầm, không còn sống; xúc xích; khoai tây rán giòn.

Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

(210) **4-2020-03249**

(540)



(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.3.1; A26.3.7; 25.5.25

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ GIÁO DỤC XANH (VN)

Số 6 gác 7 ngõ 445 Nguyễn Khang, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; thông tin giáo dục; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; dịch vụ đào tạo được cung cấp thông qua thiết bị mô phỏng; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí].

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03250**

(540)



(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A3.4.4; 26.1.1; 4.1.4

(731) HỮU THỊ HUỜNG (VN)

Xóm Chàng Chợ, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn (nước giải khát); nước tăng lực (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2020-03252**

(540)



(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.3.20; 5.13.1; 26.1.1; A26.1.18

(591) Nâu.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN ĐỨC THÀNH (VN)

Số nhà 05, tổ 01, phố Vàng, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 25: Quần áo, trang phục; quần áo may sẵn; quần áo ngủ; khăn quàng cổ; quần trẻ em [đồ lót]; mũ; áo choàng mặc sau khi tắm; yếm dãi không bằng giấy; khăn trùm đầu; tã lót trẻ sơ sinh [quần áo]; đồ đi ở chân; găng tay [trang phục]; giày; dép; tất ngắn cổ.

Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm; dịch vụ trung gian thương mại.

Nhóm 40: May quần áo.

Nhóm 42: Thiết kế quần áo.

(210) **4-2020-03253**

(540)

REVUP

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH Y TẾ CÁNH CỬA VIỆT (VIETGATE CO., LTD) (VN)

788/2B Nguyễn Kiệm, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03254**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TNHH Y TẾ CÁNH CỬA VIỆT (VIETGATE CO., LTD) (VN)
788/2B Nguyễn Kiệm, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

OPLATIN

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03255**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 3.1.6; 3.1.8; A24.15.7; 26.1.1

(591) Đen, trắng, da cam, nâu, hồng, đỏ.

(731) ĐÀO MẠNH HÙNG (VN)

402B-CB, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Bộ quần áo tắm; quần áo, trang phục; quần áo giả da; trang phục dùng trong các lễ hội hoá trang; đồ đội đầu; vật giữ ấm chân.

Nhóm 29: Thịt đông khô; thịt; thịt, đóng hộp; thịt đã được bảo quản; trái cây, đóng hộp; gia cầm, không còn sống.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; khảo sát, đo đạc đất đai; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công trình; trắc địa.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản.

(210) **4-2020-03256**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.1.2; 3.9.1; 3.7.16; A3.7.24; 1.15.24; A26.4.18; 26.7.5

(591) Cam, vàng, xanh.

(731) CÔNG TY TNHH NHÀ HÀNG HẢI SẢN MIỀN CÁT TRẮNG (VN)

56 đường số 3, khu dân cư Hồng Long, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán thủy, hải sản.

(210) **4-2020-03258**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

제주은희네해장국
Jeju Eun Hee's Sunrise Soup

(731) LEE, KYOUNG HOON (KR)
Suite 615, 5, Pyeongjeon 2-gil, Jeju-si,
Jeju-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO
(VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ chuỗi nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ nhà hàng thức ăn nhanh; dịch vụ nhà hàng ăn uống kiểu Hàn Quốc; dịch vụ nhà hàng cho các món súp.

(210) **4-2020-03260**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.13.1

(591) Xanh, trắng, đỏ nâu, vàng đồng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DCOFFEE
(VN)

Căn hộ ShopHouse B04, tầng G, chung
cư 4S Riverside Linh Đông, đường 30,
phường Linh Đông, quận Thủ Đức, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông
Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê rang xay; cà phê hạt; cà phê bột.

Nhóm 35: Mua bán cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, cà phê rang xay, cà phê hạt, cà phê bột.

(210) **4-2020-03261**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Allium

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG
NGHỆ VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ
ZILA VIỆT NAM (VN)

Khu Ao Lò Vôi, thôn Bật Ngõ, xã Liên
Bạt, huyện ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Xà phòng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm không chứa thuốc; nước xúc tóc không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc.

(210) **4-2020-03262**

(540)



(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.2; A26.4.18

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ ZILA VIỆT NAM (VN)

Khu Ao Lò Vôi, thôn Bật Ngõ, xã Liên Bạt, huyện ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị để chiếu sáng, sưởi nóng, sinh hơi nước, làm lạnh, sấy khô, thông gió [điều hòa không khí].

(210) **4-2020-03263**

(540)



(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.13.1; A3.13.24; 2.7.2; 2.7.4

(591) Đen, đỏ, trắng, hồng, xanh, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GAMOTA (VN)

71 Đặng Văn Ngữ, phường Hải Cảng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi điện tử; phần mềm trò chơi điện tử trên máy tính, có thể tải xuống; phần mềm trò chơi điện tử trên thiết bị di động, có thể tải xuống; phần mềm trò chơi trên mạng internet; phần mềm trò chơi không kết nối mạng internet; phần mềm hỗ trợ chơi điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp dịch vụ trò chơi giải trí, trò chơi trực tuyến; cung cấp dịch vụ giải trí trong nhà; thông tin giải trí; tổ chức các cuộc thi (giáo dục và giải trí).

(210) **4-2020-03264**

(540)

BÁNH MÌ 176

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) HỘ KINH DOANH BÁNH MÌ 176 (VN)

176 đường Lê Văn Thịnh, khu phố 1, phường Cát Lái, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán bánh mì, cà phê, giò chả, nem.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03266**

(540)



caphenhadat.vn

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.1.2; 2.1.8; A2.1.16; 26.1.1

(591) Vàng đồng, nâu cà phê, trắng.

(731) TÔ NGỌC QUÂN (VN)

117B Hoàng Hoa Thám, phường 13,
quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ mua bán nhà đất.

Nhóm 43: Quán cà phê, giải khát; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2020-03267**

(540)



(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.2; A26.4.18

(731) HỘ KINH DOANH CẨM TÚ (VN)

12/11/29 TL 27, khu khố 3C, phường
Thanh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi trẻ em; thú nhồi bông.

(210) **4-2020-03268**

(540)

SUPERSTAR

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A1.1.10; A1.1.2

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU ĐỨC
CƯỜNG (VN)

187 Lê Văn Lương, phường Tân Kiểng,
quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mắt kính.

(210) **4-2020-03269**

(540)

FIVESTAR

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A1.1.10; A1.1.2

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU ĐỨC
CƯỜNG (VN)

187 Lê Văn Lương, phường Tân Kiểng,
quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mắt kính.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03270**

(540)



(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.15.15; 26.2.7; 26.3.23

(591) Trắng, xanh dương, xanh da trời.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
VẬN TẢI HOÀNG ĐỨC ANH (VN)
Số 47B tổ 14, phường Vĩnh Niệm, quận
Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 29: Thịt; chiết xuất của thịt; thịt đã được bảo quản; thịt đóng hộp; thịt muối; thịt đông khô.

(210) **4-2020-03271**

(540)



(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.2; A26.1.18; A1.5.3; 26.15.15

(591) Đỏ, vàng, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
NHÔM KÍNH CUỒNG ĐẠT (VN)
417/12 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 10,
thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng
Tàu

(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp BFG
(BFG IP CO., LTD)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ thi công lắp đặt nhôm kính.

(210) **4-2020-03272**

(540)



(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; A26.1.18; A26.4.18; 26.7.5;
26.7.25

(591) Xanh lục, trắng.

(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN SẢN
XUẤT THƯƠNG MẠI HỒNG GIAO
(VN)

Thửa đất số 04, tờ bản đồ A4 - thửa đất
số 77, tờ bản đồ A3, tổ 5, khu phố 1B,
phường An Phú, thị xã Thuận An, tỉnh
Bình Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối các loại bồn nước bằng inox, bằng nhựa, máy nước nóng năng lượng mặt trời.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03274**

(540)



(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A3.13.24; A3.13.4; 9.7.1

(591) Vàng, đen, xám, xám đậm, trắng, xanh lá cây.

(731) VŨ THỊ THÙY LINH (VN)

14 Nguyễn Gia Thiều, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Quán trà; quán trà sữa; dịch vụ cung cấp đồ uống và đồ ăn cho người khác do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2020-03276**

(540)



(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.8; A26.11.12

(591) Nâu đen, xanh lá cây, xám.

(731) CÔNG TY TNHH V.KAUS (VN)

Lâu 6, 231-233 Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Lát trái cây sấy khô; mút quả ướt; vỏ trái cây; quả hạch đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây.

Nhóm 30: Bột gừng; bột; bột sắn bột; bột nghệ.

(210) **4-2020-03277**

(540)



(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.9.16; 26.1.1

(591) Đen, trắng, vàng.

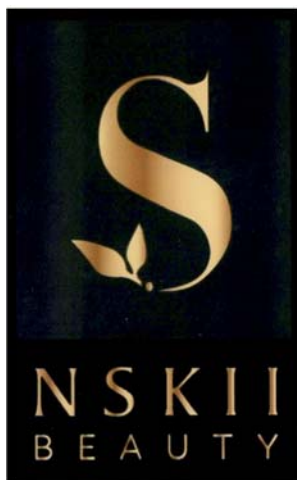
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU THÁI NIÊN (VN)

Lâu 3 số 225 Bạch Đằng, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Động vật có vỏ cứng, không còn sống; tôm, không còn sống đông lạnh; phi-lê cá; cá [không còn sống]; tôm hùm, không còn sống; động vật giáp xác, không còn sống.

(210) **4-2020-03278**

(540)



(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.15; A26.4.18

(591) Vàng đồng, đen, xám.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI

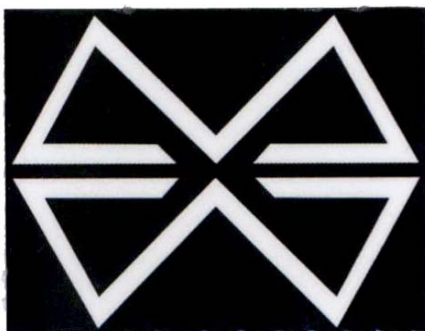
DỊCH VỤ N-SKIN 2 (VN)

Tầng 2, 27A, Hoàng Việt, phường 4,
quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc.

(210) **4-2020-03279**

(540)



(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.3.4; A26.11.8; 26.3.3; 26.3.23

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ
DAVINCI (VN)

Số 33B, ngách 378/39/31 Thụy Khuê,
quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị phân tích không khí.

Nhóm 11: Thiết bị lọc không khí.

(210) **4-2020-03280**

(540)

BBP

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ TOÀN
CẦU VIỆT NAM (VN)

Số 75 Đức Giang, phường Đức Giang,
quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt á
(VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn (dầu bôi trơn động cơ).

(210) **4-2020-03281**

(220) 06.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ TOÀN
CẦU VIỆT NAM (VN)

BPB

Số 75 Đức Giang, phường Đức Giang,
quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt á
(VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn (dầu bôi trơn động cơ).

(210) **4-2020-03282**

(220) 06.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ TOÀN
CẦU VIỆT NAM (VN)

VBP

Số 75 Đức Giang, phường Đức Giang,
quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt á
(VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn (dầu bôi trơn động cơ).

(210) **4-2020-03283**

(220) 06.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ TOÀN
CẦU VIỆT NAM (VN)

DBP

Số 75 Đức Giang, phường Đức Giang,
quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt á
(VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn (dầu bôi trơn động cơ).

(210) **4-2020-03284**

(220) 06.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.5; A26.11.12; 3.7.17; 26.1.1;
A26.1.18

(591) Hồ phách, tím hồng, nâu sẫm, mòng két,
xám, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
MỘT THÀNH VIÊN NESS (VN)



191/9 Phạm Huy Thông, phường 6, quận
Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và
Cộng sự (NVCS INTERLAW)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 03: Lông mi giả; chất dính để cố định lông mi giả; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); nước hoa.

(210) **4-2020-03285**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

TAM TIN AQUACULTURE SEED COMPANY LIMITED



(531) 3.9.16; 26.1.1; A26.1.18; A1.1.10

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT GIỐNG THỦY SẢN TÂM TÍN (VN)

A13-27, đường số 9, khu dân cư Hoàng Quân, phường Thường Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 31: Tôm giống; cua giống; cá giống.

(210) **4-2020-03286**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.1.6; 1.7.6; 1.15.23; 1.7.19

(591) Trắng, đen, vàng, đỏ, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT MAY THÊU HOA LINH (VN)

MP 69/3 Nguyễn Văn Quá, khu phố 1, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép và mũ nón.

(210) **4-2020-03287**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

DIASYL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CPC1 HÀ NỘI (VN)

Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, xã Văn Bình, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) Văn phòng Luật sư Vĩnh Phát và Liên danh (VIFALAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế đặc biệt; thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt có mục đích y tế; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dành cho trẻ sơ sinh; nguyên liệu làm thuốc.

(210) **4-2020-03288**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
CPC1 HÀ NỘI (VN)

Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, xã
Văn Bình, huyện Thường Tín, thành phố
Hà Nội

(740) Văn phòng Luật sư Vĩnh Phát và Liên
danh (VIFALAW)

LEGENPRO

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế đặc biệt; thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt có mục đích y tế; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dành cho trẻ sơ sinh; nguyên liệu làm thuốc.

(210) **4-2020-03289**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
CPC1 HÀ NỘI (VN)

Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, xã
Văn Bình, huyện Thường Tín, thành phố
Hà Nội

(740) Văn phòng Luật sư Vĩnh Phát và Liên
danh (VIFALAW)

BIOVANAT

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế đặc biệt; thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt có mục đích y tế; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dành cho trẻ sơ sinh; nguyên liệu làm thuốc.

(210) **4-2020-03291**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DƯỢC PHẨM ANH THY (VN)

D7, tổ dân phố Đình Thôn, phường Mỹ
Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố
Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

RYALGIK

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03292**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DUỘC PHẨM ANH THY (VN)
D7, tổ dân phố Đình Thôn, phường Mỹ
Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố
Hà Nội

HEKETTY

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03293**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DUỘC HÀ TĨNH
(VN)

HADISAFE

Số 167 đường Hà Huy Tập, thành phố Hà
Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch tay diệt khuẩn (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm sạch cơ thể diệt khuẩn (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm sạch tay dạng nước rửa tay không dùng thuốc; mỹ phẩm; xà phòng; chất tẩy rửa không chứa thuốc dùng cho mục đích vệ sinh.

(210) **4-2020-03294**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DUỘC HÀ TĨNH
(VN)

HADISAFE

Số 167 đường Hà Huy Tập, thành phố Hà
Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Gel rửa sát trùng tay dùng trong y tế; dược phẩm; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03295**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
HÀ TÂY (VN)

Số 10A, phố Quang Trung, phường
Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố
Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

GEL DrDHT

(511) Nhóm 05: Gel rửa sát trùng tay dùng trong y tế; dược phẩm; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03296**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EMED VIỆT
NAM (VN)

Tổ 1 Bàng A, phường Hoàng Liệt, quận
Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

ELVOMEDS

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03297**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
Y DƯỢC PARIS-FRANCE (VN)

Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh,
phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

EUBACTER

(511) Nhóm 05: Gel rửa sát trùng tay dùng trong y tế; dược phẩm; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03298**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
Y DUỢC PARIS-FRANCE (VN)

Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh,
phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

EUGERMIC

(511) Nhóm 05: Gel rửa sát trùng tay dùng trong y tế; dược phẩm; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03299**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
Y DUỢC PARIS-FRANCE (VN)

Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh,
phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

ANTINCOV

(511) Nhóm 05: Gel rửa sát trùng tay dùng trong y tế; dược phẩm; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03300**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TNHH Y DUỢC PARIS-
FRANCE (VN)

Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh,
phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

DR.NCOVIR

(511) Nhóm 05: Gel rửa sát trùng tay dùng trong y tế; dược phẩm; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03301**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

DR.DRY

(731) CÔNG TY TNHH Y DƯỢC PARIS-FRANCE (VN)

Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Gel rửa sát trùng tay dùng trong y tế; dược phẩm; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03306**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

HIMEI

(731) CHARMZONE CO.,LTD. (KR)

318 Yeongdong-daero, Gangnam-gu Seoul Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỡ dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm tẩy trang; sữa rửa mặt; nước thơm để tắm; nước thơm cho mục đích mỹ phẩm; dầu xả tóc; gel mát xa không dùng cho mục đích y tế; kem làm trắng da; phấn trang điểm; mặt nạ làm đẹp; xà phòng, ngoại trừ các loại xà phòng diệt khuẩn, chứa thuốc hoặc để tẩy uế; chế phẩm chống nắng; chế phẩm làm sạch da, không chứa thuốc; nước hoa; chế phẩm trang điểm; khăn giấy có tẩm chế phẩm tẩy trang; dầu gội đầu không chứa thuốc.

(210) **4-2020-03307**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

C

CHARMZONE

(731) CHARMZONE CO.,LTD. (KR)

318 Yeongdong-daero, Gangnam-gu Seoul Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỡ dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm tẩy trang; sữa rửa mặt; nước thơm để tắm; nước thơm cho mục đích mỹ phẩm; dầu xả tóc; gel mát xa không dùng cho mục đích y tế; kem làm trắng da; phấn trang điểm; mặt nạ làm đẹp; xà phòng, ngoại trừ các loại xà phòng diệt khuẩn, chứa thuốc hoặc để tẩy uế; chế phẩm

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

chống nắng; chế phẩm làm sạch da, không chứa thuốc; nước hoa; chế phẩm trang điểm; khăn giấy có tẩm chế phẩm tẩy trang; dầu gội đầu không chứa thuốc.

- (210) **4-2020-03308** (220) 06.02.2020
(441) 27.04.2020
- (540)
- Samsung Galaxy S20**
- (731) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.
(KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
- (740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (511) Nhóm 09: Màn hình led; bộ nghe nhìn thực tế ảo; thiết bị lưu trữ dữ liệu (usb) chưa có dữ liệu; thẻ nhớ flash (còn được gọi là thẻ nhớ nhanh) chưa có dữ liệu; thiết bị định tuyến mạng; khóa cửa kỹ thuật số; bảng hiển thị chỉ dẫn kỹ thuật số; chất bán dẫn; thiết bị sạc pin cho điện thoại di động, máy tính bảng và máy tính xách tay; máy chiếu video; thiết bị thu nhận và giải mã tín hiệu truyền hình; đồng hồ thông minh; ổ cứng điện tử SSD; điện thoại thông minh; vỏ bảo vệ chuyên dụng cho điện thoại thông minh; loa âm thanh; linh kiện điện tử âm thanh cụ thể là, hệ thống âm thanh vòm; máy tính có thể đeo có đặc tính như đồng hồ thông minh và kính đeo mắt thông minh; bộ cảm biến điện; thiết bị điện tử theo dõi hoạt động sức khỏe thể chất có thể đeo được; pin điện tử có thể sạc lại được; máy ảnh; máy vi tính; màn hình máy tính; phần mềm máy tính; máy tính bảng; tivi; tai nghe trùm qua đầu; tai nghe gắn trong ống tai; máy tính xách tay; điện thoại di động.
-

- (210) **4-2020-03309** (220) 06.02.2020
(441) 27.04.2020
- (540)
- DAHome**
- (591) Cam, trắng.
(731) NGUYỄN HUỲNH ĐỨC KHOA (VN)
11C Nguyễn Hiền, phường 04, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
- (511) Nhóm 36: Mua bán, cho thuê, môi giới bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; tư vấn về mua bán, cho thuê, môi giới bất động sản; dịch vụ đánh giá bất động sản.
-


- (210) **4-2020-03310** (220) 06.02.2020
(441) 27.04.2020
- (540)
- F2CTORY**
- (531) 26.4.4; A26.4.18
(591) Đỏ, xanh dương, trắng.
(731) HỒ DIỆP ANH KHOA (VN)
4/7 Nguyễn Cảnh Dị, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
- (511) Nhóm 35: Mua bán vật liệu xây dựng; mua bán thiết bị gia dụng như bếp từ, máy rửa chén, lò vi sóng, máy giặt, tủ lạnh, máy lạnh, bình nước uống nóng lạnh, máy nước nóng, nồi cơm điện; mua bán hàng điện tử gia dụng như tivi, máy vi tính, đầu karaoke; mua bán

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

hàng nội thất như bàn, ghế, giường, tủ; mua bán hàng tiêu dùng như lương thực thực phẩm, đồ uống, hàng may mặc, hàng trang sức.


(210)	4-2020-03311	(220)	06.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
	Viên ích não – bổ huyết	(731)	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM MINH TÍN (VN) 925 Lũy Bán Bích, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
	MINHTIN.PHARMA	(740)	Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210)	4-2020-03312	(220)	06.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	3.7.17
		(731)	TRẦN THANH NGHỊ (VN) Số 9C, tổ 54, khu vực 8, phường Hưng Phú, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ
		(740)	Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; ví đựng tiền; túi du lịch; vali; túi quần áo dùng cho lữ hành; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: túi xách tay, ví, túi du lịch, vali, túi quần áo dùng cho lữ hành, da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm, quần áo, giày dép, mũ nón, ca vát, thắt lưng, bút tất, kính đeo mắt; xuất nhập khẩu các sản phẩm: túi xách tay, ví, túi du lịch, vali, túi quần áo dùng cho lữ hành, da thuộc thô, hoặc bán thành phẩm, quần áo, giày dép, mũ nón, ca vát, thắt lưng, bút tất, kính đeo mắt; đại lý xuất nhập khẩu.

(210)	4-2020-03313	(220)	06.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(731)	LIU, BINBIN (CN) 501, West Block, Xincheng Building, Shennan Middle Road, Futian District, Shenzhen City, Guangdong Province, China
		(740)	Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Điện thoại di động; đồng hồ thông minh; thiết bị sạc cho pin điện; vỏ hộp loa; máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; thiết bị ngoại vi máy vi tính; thiết bị báo động an ninh; tai nghe; pin điện; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp].

(210) **4-2020-03314**

(220) 06.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(731) LONG, ZHAOJUN (CN)

Cooyes

101, Building 34, Fenghe Rili, No. 3246
Renmin Road, Longhua District,
Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO
(VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Cơ cấu ghép nối [khớp nối] bằng kim loại cho đường ống; bu lông bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc; đồ ngũ kim bằng kim loại [vật liệu nhỏ]; khuôn đúc bằng kim loại.

(210) **4-2020-03315**

(220) 06.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 3.7.16; 3.7.26; 3.7.10; 26.1.1

(591) Vàng, xanh, trắng.

(731) NGUYỄN TRẦN VIỆT (VN)



397/3 Huỳnh Thị Hiếu, tổ 30, khu phố 6,
phường Tân An, thành phố Thủ Dầu
Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 01: Dung dịch, bột mùi trong nhà nuôi yến [hóa chất dùng trong nông nghiệp].

Nhóm 35: Mua bán: vật tư sử dụng trong nhà nuôi yến.

(210) **4-2020-03316**

(220) 06.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

TINH YẾN HƯƠNG

(591) Xanh, trắng.

(731) NGUYỄN TRẦN VIỆT (VN)

397/3 Huỳnh Thị Hiếu, tổ 30, khu phố 6,
phường Tân An, thành phố Thủ Dầu
Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 01: Dung dịch, bột mùi trong nhà nuôi yến [hóa chất dùng trong nông nghiệp].

(210) **4-2020-03317**

(220) 06.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.26; 6.1.2; 26.1.1

(591) Vàng, xanh, trắng.

(731) NGUYỄN TRẦN VIỆT (VN)



397/3 Huỳnh Thị Hiếu, tổ 30, khu phố 6,
phường Tân An, thành phố Thủ Dầu
Một, tỉnh Bình Dương

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 01: Dung dịch, bột mùi trong nhà nuôi yến [hóa chất dùng trong nông nghiệp].

Nhóm 35: Mua bán: vật tư sử dụng trong nhà nuôi yến.

(210) **4-2020-03318**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.26; 6.1.2; 26.1.1

(591) Đỏ, vàng, xanh, trắng.

(731) NGUYỄN TRẦN VIỆT (VN)

397/3 Huỳnh Thị Hiếu, tổ 30, khu phố 6,
phường Tân An, thành phố Thủ Dầu
Một, tỉnh Bình Dương



(511) Nhóm 01: Dung dịch, bột mùi trong nhà nuôi yến [hóa chất dùng trong nông nghiệp].

(210) **4-2020-03319**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(591) Đỏ.

(731) NGUYỄN TRẦN VIỆT (VN)

397/3 Huỳnh Thị Hiếu, tổ 30, khu phố 6,
phường Tân An, thành phố Thủ Dầu
Một, tỉnh Bình Dương

X.ODEL 66

(511) Nhóm 01: Dung dịch, bột mùi trong nhà nuôi yến [hóa chất dùng trong nông nghiệp].

(210) **4-2020-03320**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) NGUYỄN TRẦN VIỆT (VN)

397/3 Huỳnh Thị Hiếu, tổ 30, khu phố 6,
phường Tân An, thành phố Thủ Dầu
Một, tỉnh Bình Dương

TƯ CHUNG THIÊN LỘC YẾN

(511) Nhóm 01: Dung dịch, bột mùi trong nhà nuôi yến [hóa chất dùng trong nông nghiệp].

Nhóm 35: Mua bán: vật tư sử dụng trong nhà nuôi yến.

(210) **4-2020-03321**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LEKA (VN)

1245 Giải Phóng, tổ 8, phường Thịnh
Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

SENDERA

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

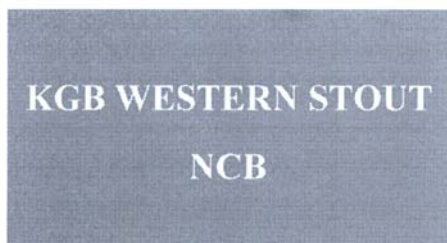
(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: túi xách, thắt lưng, đồ da, quần áo, trang phục may mặc dành cho cả đàn ông và phụ nữ (không bao gồm đồ trẻ em).

(210) **4-2020-03324**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - KIÊN GIANG (VN)

Đường D1, D2 KCN Thạnh Lộc, xã Thạnh Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng [đồ uống], nước ga và các loại nước uống không có cồn.

(210) **4-2020-03326**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) A1.1.10; A1.1.5; 26.1.1; 25.1.15; 5.7.3; A6.19.9

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - KIÊN GIANG (VN)

Đường D1, D2 KCN Thạnh Lộc, xã Thạnh Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng [đồ uống], nước ga và các loại nước uống không có cồn.

(210) **4-2020-03327**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)




(531) 26.1.1; 26.7.5; 26.7.25; A1.1.10; A1.1.5; 26.11.3; 25.1.15; 7.3.11

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - KIÊN GIANG (VN)

Đường D1, D2 KCN Thạnh Lộc, xã Thạnh Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng [đồ uống], nước ga và các loại nước uống không có cồn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-03328** (220) 06.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)  (531) A1.1.10; A1.1.5; 4.3.19; 4.3.3; 4.3.9; 26.5.1; 25.1.25; 25.7.25; 25.12.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - KIÊN GIANG (VN)
Đường D1, D2 KCN Thạnh Lộc, xã Thạnh Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng [đồ uống], nước ga và các loại nước uống không có cồn.

- (210) **4-2020-03330** (220) 06.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)  (531) A1.1.4; A1.1.10; 24.1.1; 5.7.3
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ, THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT ÚC (VN)
Số 15 TT1, khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Xuất bản phẩm dạng in; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm]; văn phòng phẩm; hộp cho bút; giá nhỏ chia ngăn để đựng văn phòng phẩm [đồ dùng văn phòng]; để can.

Nhóm 35: Quảng cáo; thông tin về thương mại; dịch vụ trung gian thương mại; trưng bày sản phẩm; marketing; cho thuê máy và thiết bị văn phòng.

Nhóm 41: Huấn luyện [đào tạo]; điều hành các lớp thể dục thể hình; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; dịch thuật; gia sư.

- (210) **4-2020-03331** (220) 06.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)  (531) 18.3.2; 18.3.23; 26.1.1
(591) Vàng cam, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ DỊCH VỤ VẬN TẢI VÀ DU LỊCH NETVIET (VN)
Số 42, đường Trung Yên 3, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 29: Nước mắm cốt cá cơm; nước mắm cốt cá nục; nước mắm cốt cá thu; mắm chua; mắm tôm.

(210) **4-2020-03332**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

UCEP

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯỜNG MẠI GIÀY UY THÁI (VN)
190/29 Lý Thánh Tông, phường Hiệp
Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Giày bảo hộ lao động.

(210) **4-2020-03333**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) A5.11.13; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, xanh cốm, đỏ, vàng.

(731) HỘ KINH DOANH MÍA VIỆT (VN)
55 Đoàn Trần Nghiệp, khu 8, phường
Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một,
tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn nhanh (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ cung cấp đồ uống: nước mía, nước rau má, nước soda, siro đá bào, kem lạnh (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2020-03338**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

LABCCIN

(731) AEKYUNG INDUSTRIAL CO., LTD.
(KR)

188 Yanghwa-ro, Mapo-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội
(AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 03: Khăn giấy được tẩm chế phẩm làm sạch; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; chế phẩm làm sạch da không chứa thuốc; nước rửa tay, không chứa thuốc; khăn giấy được tẩm chế phẩm làm sạch để làm sạch tay; khăn giấy được tẩm chế phẩm làm sạch dùng cho vệ sinh cá nhân; khăn giấy được tẩm chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

phẩm làm sạch dùng cho trẻ em; chế phẩm làm sạch dùng cho cá nhân; khăn vải được tẩm chế phẩm làm sạch; khăn giấy được tẩm chế phẩm làm sạch để dùng trong nhà vệ sinh.

(210) **4-2020-03339**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.4.2; 26.4.7; 24.13.1; 26.3.1

(731) AEKYUNG INDUSTRIAL CO., LTD.
(KR)



188 Yanghwa-ro, Mapo-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội
(AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 03: Khăn giấy được tẩm chế phẩm làm sạch; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; chế phẩm làm sạch da không chứa thuốc; nước rửa tay, không chứa thuốc; khăn giấy được tẩm chế phẩm làm sạch để làm sạch tay; khăn giấy được tẩm chế phẩm làm sạch dùng cho vệ sinh cá nhân; khăn giấy được tẩm chế phẩm làm sạch dùng cho trẻ em; chế phẩm làm sạch dùng cho cá nhân; khăn vải được tẩm chế phẩm làm sạch; khăn giấy được tẩm chế phẩm làm sạch để dùng trong nhà vệ sinh.

(210) **4-2020-03340**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) AEKYUNG INDUSTRIAL CO., LTD.
(KR)

LABCCIN

188 Yanghwa-ro, Mapo-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội
(AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 05: Chất tẩy uế cho mục đích gia dụng; chế phẩm rửa sát trùng; chất tẩy uế; nước rửa tay diệt khuẩn; chất tẩy uế dùng cho mục đích vệ sinh; chất diệt khuẩn cho hoá chất vệ sinh.

(210) **4-2020-03341**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.4.2; 26.4.7; A26.4.18; 24.13.1; 26.3.1

(731) AEKYUNG INDUSTRIAL CO., LTD.
(KR)



188 Yanghwa-ro, Mapo-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội
(AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 05: Chất tẩy uế cho mục đích gia dụng; chế phẩm rửa sát trùng; chất tẩy uế; nước rửa tay diệt khuẩn; chất tẩy uế dùng cho mục đích vệ sinh; chất diệt khuẩn cho hoá chất vệ sinh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03342**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

LABCCIN

(731) AEKYUNG INDUSTRIAL CO., LTD.
(KR)

188 Yanghwa-ro, Mapo-gu, Seoul, Korea

(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội
(AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 09: Mặt nạ phòng độc để lọc không khí; mặt nạ chống bụi; mặt nạ chống ô nhiễm để bảo vệ hô hấp; mặt nạ thở, không dùng cho hô hấp nhân tạo; bộ lọc cho mặt nạ hô hấp, không dùng cho hô hấp nhân tạo; mặt nạ phòng chống bụi mịn để bảo vệ hô hấp.

(210) **4-2020-03343**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.4.2; 26.4.7; A26.4.18; 24.13.1; 26.3.1

(731) AEKYUNG INDUSTRIAL CO., LTD.
(KR)

188 Yanghwa-ro, Mapo-gu, Seoul, Korea

(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội
(AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 09: Mặt nạ phòng độc để lọc không khí; mặt nạ chống bụi; mặt nạ chống ô nhiễm để bảo vệ hô hấp; mặt nạ thở, không dùng cho hô hấp nhân tạo; bộ lọc cho mặt nạ hô hấp, không dùng cho hô hấp nhân tạo; mặt nạ phòng chống bụi mịn để bảo vệ hô hấp.

(210) **4-2020-03344**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

LABCCIN

(731) AEKYUNG INDUSTRIAL CO., LTD.
(KR)

188 Yanghwa-ro, Mapo-gu, Seoul, Korea

(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội
(AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy lụa dùng để lau mặt; khăn giấy dùng trong du lịch; khăn giấy dùng cho trẻ em; khăn giấy dùng cho mục đích mỹ phẩm; khăn giấy; khăn lau mặt bằng giấy.

(210) **4-2020-03345**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.4.2; 26.4.7; A26.4.18; 24.13.1; 26.3.1

(731) AEKYUNG INDUSTRIAL CO., LTD.
(KR)

188 Yanghwa-ro, Mapo-gu, Seoul, Korea

(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội
(AMBYS HANOI)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy lụa dùng để lau mặt; khăn giấy dùng trong du lịch; khăn giấy dùng cho trẻ em; khăn giấy dùng cho mục đích mỹ phẩm; khăn giấy; khăn lau mặt bằng giấy.

(210) 4-2020-03346

(540)



(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.5.8; A2.5.24; 26.1.1; 26.1.6

(591) Đỏ, hồng, vàng đậm, vàng, vàng nhạt, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh dương, xanh dương nhạt, nâu, nâu đậm, ghi nhạt, ghi xám, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TÂN THUẬN TIẾN (VN)

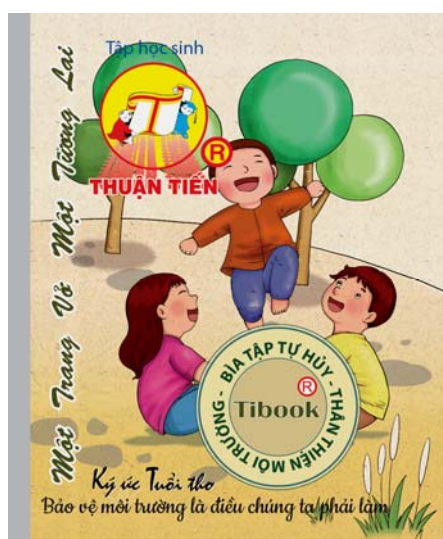
Lô A54/II, đường số 2D, KCN Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 16: Vở (tập vở); bìa vở.

(210) 4-2020-03347

(540)



(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.6; A5.1.5; A5.1.16; 2.5.8

(591) Đỏ, hồng, hồng đậm, vàng đậm, vàng nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh dương, xanh dương nhạt, nâu, nâu đậm, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TÂN THUẬN TIẾN (VN)

Lô A54/II, đường số 2D, KCN Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 16: Vở (tập vở); bìa vở.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) 4-2020-03348

(540)



(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 20.5.1; 26.1.6; A5.1.5; A5.1.16; 2.5.8; A2.5.22; 25.5.25; A18.5.7

(591) Đỏ, hồng, vàng đậm, vàng nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh dương, nâu, nâu đỏ, ghi nhạt, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TÂN THUẬN TIẾN (VN)

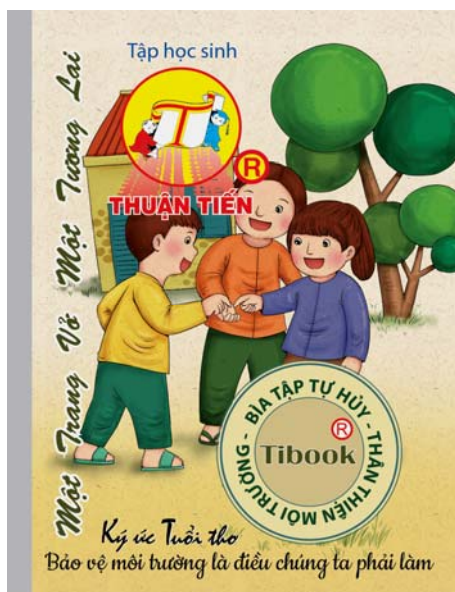
Lô A54/II, đường số 2D, KCN Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 16: Vở (tập vở); bìa vở.

(210) 4-2020-03349

(540)



(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.5.8; A2.5.24; A5.1.5; A5.1.16; 26.1.6; A7.1.11; 20.5.1

(591) Đỏ, hồng, vàng đậm, vàng, vàng nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh dương, xanh cổ vịt, nâu đậm, nâu, nâu đỏ, ghi nhạt, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TÂN THUẬN TIẾN (VN)

Lô A54/II, đường số 2D, KCN Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 16: Vở (tập vở); bìa vở.

(210) 4-2020-03350

(540)



(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.5.8; A2.5.24; 26.1.6; 26.1.1; 20.5.1; A5.1.5; A5.1.16

(591) Đỏ, hồng, vàng đậm, vàng, vàng nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh dương, xanh dương đậm, nâu đậm, nâu, nâu vàng, ghi nhạt, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TÂN THUẬN TIẾN (VN)

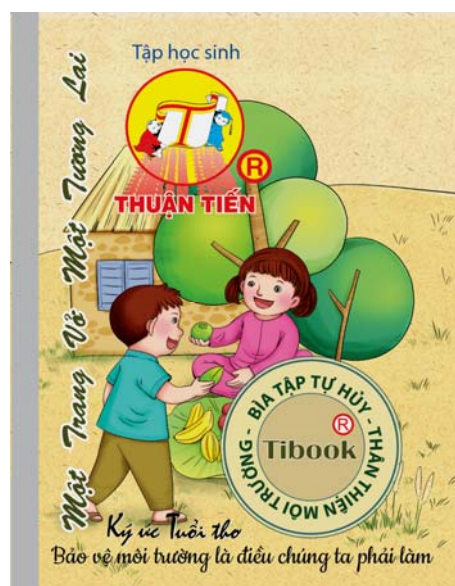
Lô A54/II, đường số 2D, KCN Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 16: Vở (tập vở); bìa vở.

(210) 4-2020-03351

(540)



(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A2.5.22; 2.5.8; A2.5.24; A5.1.5; A5.1.6; 26.1.6; 26.1.1; A7.1.11; 20.5.1

(591) Đỏ, hồng, vàng đậm, vàng, vàng nhạt, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh dương, nâu đậm, nâu, xanh pha vàng, ghi nhạt, đen, trắng.

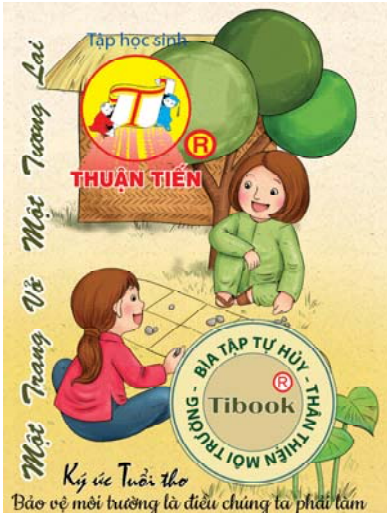
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TÂN THUẬN TIẾN (VN)

A54/II, đường số 2D, KCN Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh


(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 16: Vở (tập vở); bìa vở.


CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-03352** (220) 06.02.2020
 (441) 27.04.2020
 (540)  (531) 2.5.3; A5.1.5; A5.1.16; A2.5.24; 26.1.6; A7.1.11; 20.5.1; 26.1.1; 2.5.8
 (591) Đỏ, hồng đậm, hồng, vàng, vàng nhạt, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh dương, xanh dương đậm, nâu đậm, nâu, nâu nhạt, ghi nhạt, ghi xám, đen, trắng.
 (731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TÂN THUẬN TIẾN (VN)
 A54/II, đường số 2D, KCN Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
 (740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 16: Vở (tập vở); bìa vở.

- (210) **4-2020-03353** (220) 06.02.2020
 (441) 27.04.2020
 (540)  (731) NGÔ PHƯƠNG THẢO (VN)
 Số 35, ngõ 7, Cầu Đơ, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Hương (nhang) dùng để thắp.

- (210) **4-2020-03354** (220) 06.02.2020
 (441) 27.04.2020
 (540)  (731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ TONYCAPITAL VIỆT NAM (VN)
 Tầng 12, khu VP, tòa MIPEC, 229 Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
 (740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về.

Nhóm 35: Tư vấn, hỗ trợ kinh doanh cho các doanh nghiệp trẻ; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại; dịch vụ của chuyên gia tư vấn về hiệu quả kinh doanh.

Nhóm 36: Đầu tư vốn.

Nhóm 41: Đào tạo doanh nhân trẻ; huấn luyện [đào tạo]; khóa đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục giảng dạy.

(210) **4-2020-03355**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

GAMASMART

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GAMA VIỆT NAM (VN)

Phòng 907, khách sạn Thể thao, làng sinh viên Hacinco, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị điện thông minh cụ thể: thiết bị báo trộm, chuông cửa điện, điều khiển từ xa, công tắc hẹn giờ, công tắc cảm ứng; ổ cắm điện thông minh; thiết bị điều khiển điện; thiết bị điều khiển đèn điện tự động (hoạt động theo nguyên lý cảm ứng và đưa ra tín hiệu điều khiển điện giúp bật hoặc tắt đèn điện tự động); thiết bị quay phim (camera).

Nhóm 11: Thiết bị điện thông minh: đèn led, bếp điện, máy lọc nước; máy nước nóng lạnh dùng điện.

Nhóm 35: Mua bán các thiết bị điện thông minh, cụ thể là thiết bị báo trộm, chuông cửa điện, điều khiển từ xa, công tắc hẹn giờ, công tắc cảm ứng, ổ cắm điện thông minh, thiết bị điều khiển điện, thiết bị điều khiển đèn điện tự động (hoạt động theo nguyên lý cảm ứng và đưa ra tín hiệu điều khiển điện giúp bật hoặc tắt đèn điện tự động), thiết bị quay phim (camera), khóa điện - điện tử, đèn led, bếp điện, máy lọc nước, máy nước nóng lạnh dùng điện.

Nhóm 37: Lắp đặt, sửa chữa các thiết bị điện thông minh.

Nhóm 42: Tư vấn về mặt kỹ thuật công nghệ trong việc thiết kế lắp đặt thiết bị điện thông minh.

(210) **4-2020-03356**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

BAMBOOLIFT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GAMA VIỆT NAM (VN)

Phòng 907, khách sạn Thể thao, làng sinh viên Hacinco, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)


(511) Nhóm 07: Thang máy, thang cuốn và thiết bị nâng hạ.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu thang máy, thang cuốn và thiết bị nâng hạ.


Nhóm 37: Bảo trì, bảo dưỡng thang máy, thang cuốn và thiết bị nâng hạ.

(210)	4-2020-03357	(220)	06.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	5.7.14; 1.15.15; A26.4.18
		(591)	Da cam, trắng, đen, xanh lá cây, hồng đậm, hồng nhạt, nâu, vàng nhạt.
		(731)	LOTTE CHILSUNG BEVERAGE CO., LTD. (KR) 1322-1, Seocho-Dong, Seocho-Ku, Seoul, Republic of Korea
		(740)	Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu Soju (rượu chưng cất kiểu Hàn Quốc); rượu mạnh chưng cất từ gạo; rượu vôtca; rượu mùi; rượu mạnh [đồ uống]; đồ uống có cồn [trừ bia]; đồ uống được chưng cất; rượu cốc-tai; rượu gin; rượu rum; rượu sakê; rượu vang.

(210)	4-2020-03358	(220)	06.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(731)	LIAO-CHUAN HUANG (TW) No.2, Longfeng 1st St., Taoyuan Dist., Taoyuan City 330, Taiwan
		(740)	Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; chất dính có tác dụng tức thời dùng cho mục đích công nghiệp; chất dính uv (chất dính quang học) dùng cho kính; chất dính dùng cho linh kiện điện tử; chất dính cố định đinh vít (chất dính kị khí) dùng cho mục đích công nghiệp; keo dính kị khí dùng để làm đầy khoảng trống giữa các bộ phận cơ khí cũng như để lắp đặt vòng bi trong ổ trục, trục và xi lanh; chất dính chống thấm.

(210)	4-2020-03359	(220)	06.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	A26.4.18; 26.4.2
		(731)	LIAO-CHUAN HUANG (TW) No.2, Longfeng 1st St., Taoyuan Dist., Taoyuan City 330, Taiwan
		(740)	Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Lớp phủ ngoài cách điện [vật liệu cách điện]; chế phẩm bột kín dùng cho mối nối; hợp chất bột kín chống thấm để bịt lỗ rò rỉ; hợp chất hoá học để bịt lỗ rò rỉ; chất bịt kín dùng trong công nghiệp; chất bịt kín dạng lỏng cách điện dùng cho gói vật liệu bán dẫn.

(210) **4-2020-03360**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

CIESKIN

(731) OH, CHUL HYUN (KR)

108-2001, 85, Oryukdo-ro, Nam-gu,
Busan, 48594, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm chức năng; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho tóc và da đầu; kem xoa bóp dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm để xoa bóp; đồ trang điểm (mỹ phẩm); kem xoa bóp cơ thể dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm chống nắng; mỹ phẩm có nguồn gốc từ các chất tự nhiên; mỹ phẩm; chế phẩm loại bỏ da chết dùng cho mục đích mỹ phẩm; gel và dầu dùng cho da rám nắng (mỹ phẩm); mặt nạ dạng gel dùng cho mặt (mỹ phẩm); sữa dưỡng da cho nam giới; nước sơn móng; mỹ phẩm dùng cho da đầu; nước oải hương; dầu xoa bóp (mỹ phẩm); thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); miếng dán xoa bóp dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2020-03361**

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

CIESKIN

(731) OH, CHUL HYUN (KR)

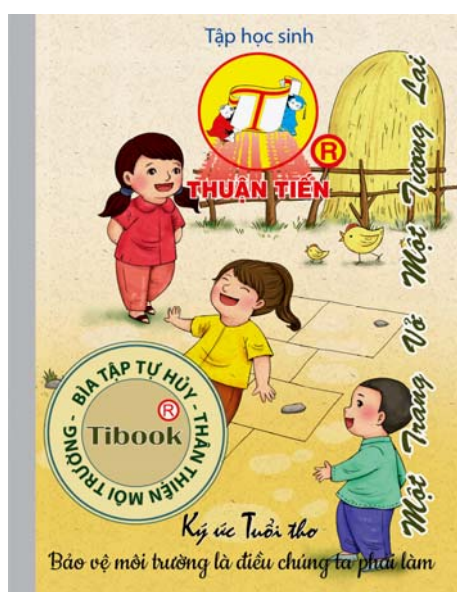
108-2001, 85, Oryukdo-ro, Nam-gu,
Busan, 48594, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Máy xoa bóp thẩm mỹ y tế dùng cho da; thiết bị chẩn đoán da dùng cho mục đích y tế; dụng cụ cấy ghép da; thiết bị trị liệu tái tạo da; thiết bị điều trị kích ứng da; thiết bị xoa bóp bằng cách làm nóng da, chạy điện; thiết bị laze dùng để điều trị da dùng cho mục đích y tế; thiết bị làm đẹp chuyên dụng dùng cho da; thiết bị xoa bóp toàn thân chạy điện dùng cho mục đích thẩm mỹ; dụng cụ y tế dùng để điều trị chứng bệnh béo phì; thiết bị điều trị chứng bệnh béo phì; thiết bị đo độ béo phì dùng cho mục đích y tế; thiết bị xoa bóp da thẩm mỹ cao tần (không dùng cho mục đích y tế); thiết bị xoa bóp làm đẹp da; thiết bị làm đẹp da sử dụng tần số cao dùng cho mục đích y tế; dụng cụ chỉnh hình bảo đảm tư thế đứng; thiết bị trị liệu chạy điện; thiết bị hỗ trợ bảo vệ cột sống dùng cho mục đích y tế; thiết bị tập luyện dùng cho mục đích y tế.

(210) 4-2020-03362

(540)



(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 20.5.1; 2.5.8; 26.1.1; 26.1.6

(591) Đỏ, hồng đậm, hồng, vàng đậm, vàng, vàng nhạt, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh dương, xanh dương đậm, nâu đậm, nâu, nâu nhạt, ghi nhạt, ghi xám, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TÂN THUẬN TIẾN (VN)

A54/II, đường số 2D, KCN Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 16: Vở (tập vở); bìa vở.

(210) 4-2020-03363

(540)

NOUVEAU MONDE

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) LOUIS VUITTON MALLETIER (FR)

2 rue du Pont-Neuf, 75001 Paris, France

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm đánh răng; xà phòng; chất pha chế nước hoa và dầu thơm; nước hoa; nước thơm để xúc sau khi tắm; nước hoa với hàm lượng dầu tinh chất từ 12-20%; nước thơm cô-lô-nhơ (nước hoa có hàm lượng dầu tinh chất từ 2-4%); chất nền dùng cho nước hoa; chiết xuất của hoa [nước hoa]; tinh dầu; chế phẩm làm thơm không khí; hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu [chất thơm]; chất hoặc chế phẩm tỏa mùi thơm khi đốt; chất khử mùi dùng cho người; chế phẩm chăm sóc tóc; chế phẩm cạo râu; chế phẩm chống nắng dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trắng dùng trong giặt là; các chất dùng để giặt là; chế phẩm tẩy rửa, đánh bóng, cọ rửa mỡ và mài mòn, không dùng trong sản xuất và không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm để tẩy trắng da; kem đánh bóng; xi đánh giày; sáp/xi dùng cho thợ giày; chế phẩm chăm sóc và làm đẹp cho móng tay.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03365**

(540)



(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.5.20; A5.5.21; A5.3.13; A5.3.15;
4.5.2; 4.5.3; 2.7.23

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ PHÁT
TRIỂN SẢN PHẨM H&F VIỆT NAM
(VN)

Số 12/4 đường Đại học, tổ dân phố Vườn
Dâu, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư
BRANLINK (BRANLINK
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Trà (thực phẩm chức năng).

Nhóm 30: Trà (chè).

(210) **4-2020-03366**

(540)



(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.5.1; 2.9.1; A3.5.24

(591) Vàng cam, đỏ, tím đen.

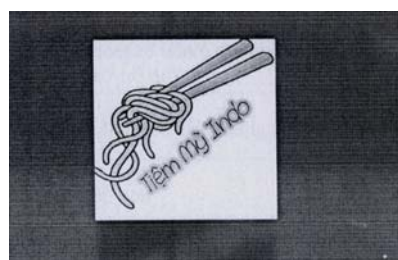
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT,
THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LOFITA
(VN)

Tầng 7, số 338, phố Huế, phường Phố
Huế, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ;
dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch
vụ quán rượu nhỏ.

(210) **4-2020-03367**

(540)



(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A11.1.6; 8.7.3; 26.4.7

(731) LÊ THỊ ÁNH DƯƠNG (VN)

12 ngách 62, ngõ 176 Trương Định,
phường Trương Định, quận Hai Bà
Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Cửa hàng bán đồ ăn [do nhà hàng thực hiện].

- (210) **4-2020-03368** (220) 06.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 22.1.15; A24.17.11; 16.1.13
(591) Nâu, đỏ, vàng, trắng, xanh dương.
(731) NGUYỄN TRUNG THÀNH (VN)
M13 khu đấu giá Ngô Thì Nhậm,
phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành
phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần &
Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)
- (511) Nhóm 35: Mua bán nhạc cụ và các phụ kiện đi kèm; dịch vụ quan hệ truyền thông; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sĩ.
-

- (210) **4-2020-03369** (220) 06.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 24.13.1; 24.17.5; 26.4.4
(731) HARMONY BIOSCIENCE INC. (TW)
4F., No. 409, Sec. 2, Tiding BLVD.,
Neihu Dist., Taipei City 11493, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)
- (511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch cơ thể dùng cho người; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; chế phẩm tắm gội cho vật nuôi trong nhà, không chứa thuốc; chế phẩm làm sạch miệng không dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm.
-

- (210) **4-2020-03370** (220) 06.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 3.7.19; A3.7.24; 3.7.6; 3.5.6; 4.5.15
(591) Vàng, đen, trắng, cam.
(731) HARMONY BIOSCIENCE INC. (TW)
4F., No. 409, Sec. 2, Tiding BLVD.,
Neihu Dist., Taipei City 11493, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)
- (511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch cơ thể dùng cho người; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; chế phẩm tắm gội cho vật nuôi trong nhà, không chứa thuốc; chế phẩm làm sạch miệng không dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm.
-

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03371**

(540)



(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.1.14; 3.1.15; 3.1.16; A3.1.24

(731) HARMONY BIOSCIENCE INC. (TW)
4F., No. 409, Sec. 2, Tiding BLVD.,
Neihu Dist., Taipei City 11493, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch cơ thể dùng cho người; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; chế phẩm tắm gội cho vật nuôi trong nhà, không chứa thuốc; chế phẩm làm sạch miệng không dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm.

(210) **4-2020-03372**

(540)



(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; 26.1.6

(591) Xanh da trời.

(731) HARMONY BIOSCIENCE INC. (TW)
4F., No. 409, Sec. 2, Tiding BLVD.,
Neihu Dist., Taipei City 11493, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch cơ thể dùng cho người; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; chế phẩm tắm gội cho vật nuôi trong nhà, không chứa thuốc; chế phẩm làm sạch miệng không dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm.

(210) **4-2020-03373**

(540)



(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.15; 26.1.1

(591) Đen, đỏ, trắng, xám.

(731) PETROLUBE OIL & GREASE CO LLC
(AE)

P.O. Box 3402 Ajman United Arab
Emirates

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 04: Dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; sáp công nghiệp; dầu nhờn; hợp chất hấp thu bụi; hợp chất thấm ướt hấp thu bụi; hợp chất kết dính bụi; nhiên liệu; nhiên liệu cháy sáng; nến thấp sáng; bấc thấp sáng.

Nhóm 35: Bán lẻ, bán buôn, bán lẻ trực tuyến, bán buôn trực tuyến, đại lý xuất nhập khẩu, quảng cáo, tất cả các dịch vụ trên liên quan đến dầu công nghiệp, mỡ công nghiệp,

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

dầu nhờn, hợp chất hấp thu bụi, hợp chất thấm ướt hấp thu bụi, hợp chất kết dính bụi, nhiên liệu (bao gồm cả nhiên liệu dùng cho động cơ), vật liệu cháy sáng, nến và bấc thắp sáng.

(210)	4-2020-03374	(220)	06.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
	The Alfresco	(731)	SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR) 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Korea
		(740)	Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(511)	Nhóm 09: Ti vi dùng ngoài trời; máy chiếu.		

(210)	4-2020-03375	(220)	06.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
	SAMSUNG The Alfresco	(731)	SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR) 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Korea
		(740)	Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(511)	Nhóm 09: Ti vi dùng ngoài trời; máy chiếu.		

(210)	4-2020-03376	(220)	06.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
	OPEN COUNTRY	(731)	TOYO TIRE CORPORATION (JP) 2-2-13 Fujinoki, Itami-shi, Hyogo, Japan
		(740)	Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(511)	Nhóm 12: Lốp xe; săm cho lốp xe; bánh xe cộ.		

(210)	4-2020-03377	(220)	06.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
	TRANPATH	(731)	TOYO TIRE CORPORATION (JP) 2-2-13 Fujinoki, Itami-shi, Hyogo, Japan
		(740)	Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(511)	Nhóm 12: Lốp xe; săm cho lốp xe; bánh xe cộ.		

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03378**

(540)



(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.11; 26.11.22; A16.1.5

(591) Xanh lá cây, đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP
KATA VIỆT NAM (VN)
356 Ngô Gia Tự, phường Đức Giang,
quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho đường ống dẫn khí nén.

Nhóm 07: Ổ bi; hộp số không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; bánh răng truyền động không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; đai truyền [bộ phận của máy móc]; mâm cặp 3 chấu [bộ phận của máy móc]; bơm [bộ phận của máy móc]; xi lanh dùng cho máy móc; đá mài [bộ phận của máy móc]; van [bộ phận của máy móc].

Nhóm 09: Bảng mạch in; mạch in; van điện từ; linh kiện bán dẫn; bảng điều khiển [điện]; thiết bị ghi khoảng cách; thiết bị điều chỉnh nhiệt; thiết bị đo áp suất.

Nhóm 21: Vật liệu đánh bóng dùng để làm sáng bóng trừ các chế phẩm, giấy và đá mài.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, giới thiệu các sản phẩm bao gồm: phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho đường ống dẫn khí nén, ổ bi, hộp số không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ, bánh răng truyền động không dùng phương tiện giao thông trên bộ, đai truyền [bộ phận của máy móc], mâm cặp 3 chấu [bộ phận của máy móc], bơm [bộ phận của máy móc], xi lanh dùng cho máy móc, đá mài [bộ phận của máy móc], van [bộ phận của máy móc].

(210) **4-2020-03379**

(540)



(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.11; 26.11.22; A16.1.5

(591) Xanh lá cây, đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP
KATA VIỆT NAM (VN)
356 Ngô Gia Tự, phường Đức Giang,
quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho đường ống dẫn khí nén.

Nhóm 07: Ổ bi; hộp số không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; bánh răng truyền động không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; đai truyền [bộ phận của máy móc]; mâm cặp 3 chấu [bộ phận của máy móc]; bơm [bộ phận của máy móc]; xi lanh dùng cho máy móc; đá mài [bộ phận của máy móc]; van [bộ phận của máy móc].

Nhóm 09: Bảng mạch in; mạch in; van điện từ; linh kiện bán dẫn; bảng điều khiển [điện]; thiết bị ghi khoảng cách; thiết bị điều chỉnh nhiệt; thiết bị đo áp suất.

Nhóm 21: Vật liệu đánh bóng dùng để làm sáng bóng trừ các chế phẩm, giấy và đá mài.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, giới thiệu các sản phẩm bao gồm: phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho đường ống dẫn khí nén, ổ bi, hộp số không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ, bánh răng truyền động không dùng phương tiện giao thông trên bộ, đai truyền [bộ phận của máy móc], mâm cặp 3 chấu [bộ phận của máy móc], bơm [bộ phận của máy móc], xi lanh dùng cho máy móc, đá mài [bộ phận của máy móc], van [bộ phận của máy móc].

(210) **4-2020-03380**

(540)



(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.1.5; A5.1.16; A5.3.15; 26.1.1; A26.11.8; 26.1.5; 1.7.6

(591) Đỏ, trắng, xanh lá cây.

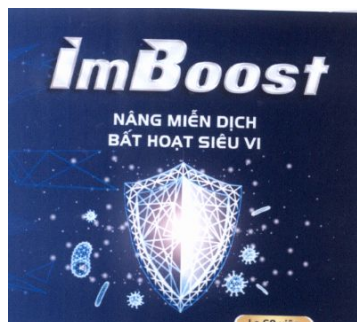
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NÔNG NGHIỆP PHÚC ĐIỀN VIỆT NAM (VN)

Thôn Quảng Hội, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phân bón.

(210) **4-2020-03381**

(540)



(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.1.1; 1.13.1; A1.13.10; A1.13.15

(591) Xanh đậm, trắng, vàng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC TRƯỜNG TRỌNG CẢNH (VN)

Số 36, đường Phùng Hưng, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng trong y tế.

(210) **4-2020-03382**

(540)

Acyclo DHG

(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG (VN)

288 Bis Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng sử dụng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03383**

(220) 06.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

Dompr's DHG

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG (VN)

288 Bis Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng sử dụng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03384**

(220) 06.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

MetaformDHG

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG (VN)

288 Bis Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng sử dụng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03385**

(220) 06.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

TAKASAGO EXCEL

(731) EXCEL RIM SDN. BHD. (MY)

No. 2498, Tingkat Perusahaan 6, Prai Industrial Estate, 13600 Prai, Penang, Malaysia

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

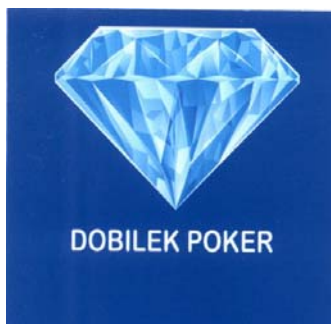
(511) Nhóm 12: Vành bánh xe cộ.

(210) **4-2020-03387**

(220) 06.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020



(531) A17.2.2

(591) Xanh, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DOBILEK (VN)

Số 162 Nguyễn Văn Cừ, thị trấn Gia Bình, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 28: Bài lá, bộ bài.

(210) **4-2020-03388**

(540)



(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 4.3.3

(591) Vàng, đỏ, xanh, hồng, cam, đen, trắng

(731) CÔNG TY TNHH DOBILEK (VN)

Số 162 Nguyễn Văn Cừ, thị trấn Gia Bình, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 28: Bài lá, bộ bài.

(210) **4-2020-03389**

(540)



(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.1.7

(591) Vàng, đỏ, xanh, cam, hồng, xám, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DOBILEK (VN)

Số 162 Nguyễn Văn Cừ, thị trấn Gia Bình, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 28: Bài lá (quần bài để chơi).

(210) **4-2020-03390**

(540)



(220) 06.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.21; A26.4.6; A26.4.5; 25.5.2

(591) Xanh dương đậm, cam.

(731) GREASE GUARDIAN (ASIA PACIFIC) SDN. BHD. (MY)

9, Lorong Industri Ringan Permatang Tinggi 3, Kawasan Industri Ringan Permatang Tinggi, 14100 Simpang Ampat, Penang, Malaysia

(740) Công ty Luật TNHH Nhất An (INVESTONE)

(511) Nhóm 07: Thiết bị tách dầu mỡ.

Nhóm 35: Bán buôn thiết bị tách dầu mỡ; bán lẻ thiết bị tách dầu mỡ.

- (210) **4-2020-03391** (220) 06.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.1.1; 26.1.10; 26.13.1; 24.5.1
(591) Trắng, xám, vàng, vàng xám.
(731) GREASE GUARDIAN (ASIA PACIFIC)
SDN. BHD. (MY)
9, Lorong Industri Ringan Permatang
Tinggi 3, Kawasan Industri Ringan
Permatang Tinggi, 14100 Simpang
Ampat, Penang, Malaysia.
(740) Công ty Luật TNHH Nhất An
(INVESTONE)



(511) Nhóm 07: Thiết bị tách dầu mỡ.

Nhóm 35: Bán buôn thiết bị tách dầu mỡ; bán lẻ thiết bị tách dầu mỡ.

- (210) **4-2020-03392** (220) 07.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 24.15.2; A24.15.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ
CAO GOB QUỐC TẾ (VN)
P309, tòa nhà số 86 Lê Trọng Tấn,
phường Khương Mai, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; xà phòng.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ cho nhân viên điều dưỡng; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế; đồ đặc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Xuất khẩu; nhập khẩu; quảng cáo; mua bán các sản phẩm sau: dược phẩm, mỹ phẩm, bộ mỹ phẩm, chế phẩm làm sạch, xà phòng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng), thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, thiết bị và dụng cụ cho nhân viên điều dưỡng, thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế, đồ đặc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ bệnh viện; cho thuê thiết bị y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03393**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.5.1; 1.13.1; 1.5.15

(591) Xanh cô ban, đen, xanh da trời.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ HOA BÀNG LĂNG TÍM
(VN)

Quốc lộ 1A, thôn Vĩnh Sơn, xã Vĩnh
Hảo, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 03: Hương trầm dùng để cúng tế; hương, nhang.

(210) **4-2020-03394**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 6.1.2

(591) Xanh da trời, xanh lam, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH CƠM NIÊU NÚI
TÀU (VN)

Quốc lộ 1A, thôn Vĩnh Sơn, xã Vĩnh
Hảo, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; cho thuê thiết bị nấu ăn; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn.

(210) **4-2020-03395**

(540)

Pilana

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) NGUYỄN ANH TÚ (VN)

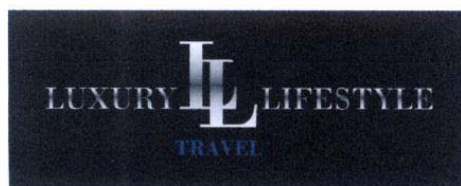
Thôn Điện Biên, xã Chuyên Ngoại,
huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ AZURE
Việt Nam (AZURE IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Lưỡi cưa [dụng cụ cầm tay]; lưỡi cưa [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; lưỡi cưa đĩa gắn hợp kim [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; lưỡi cưa vòng gắn hợp kim [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; cán cưa.

(210) **4-2020-03396**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.2; A26.4.18

(591) Trắng, xanh dương, đen.

(731) CÔNG TY TNHH LUXURY
LIFESTYLE TRAVEL (VN)

Tầng 8, toà nhà Pearl Plaza, số 561A
Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình
Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; hướng dẫn khách du lịch; cung cấp dịch vụ dẫn đường cho xe cộ nhằm mục đích du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; vận tải.

(210) **4-2020-03397**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



ATROMAX

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
VĨNH THẠNH (VN)

Lô N- 9, đường số 6, KCN Long Hậu mở
rộng, ấp 3, xã Long Hậu, huyện Cần
Giuộc, tỉnh Long An

(511) Nhóm 01: Phân bón.

(210) **4-2020-03398**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) VÕ CÔNG VINH (VN)

664/21 Nguyễn Đình Chiểu, phường 3,
quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần PHANLAW
VIETNAM (PHANLAW VIETNAM
JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; nước hoa; hương liệu (tinh dầu); muối để tắm không dùng cho mục đích y tế; nước sơn móng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, kinh doanh chuỗi cửa hàng bán lẻ, thương mại điện tử: mỹ phẩm, chế phẩm làm sạch, nước hoa, hương liệu (tinh dầu), muối để tắm không dùng cho mục đích y tế, nước sơn móng, dầu gội đầu, dầu xả, kem chăm sóc tóc, sữa tắm, sữa dưỡng thể, kem dưỡng da, đồ dùng trang điểm, son, phấn dùng cho lĩnh vực làm đẹp, các loại phấn - kem trang điểm, chế phẩm tẩy trang, mặt nạ làm đẹp, túi xách, ví, đồng hồ, mắt kính, đồ trang sức, vải, chăn, vỏ nệm, áo gối, khăn phủ giường, khăn tay bỏ túi, quần áo, giày dép, mũ nón, găng tay, cà vạt, khăn quàng cổ, phụ kiện ngành may như: chỉ, kim, khuy, ruy băng trang trí; dịch vụ quảng cáo; cung cấp thị trường trực tuyến về hàng hóa và dịch vụ cho người mua và người bán bằng cách giới thiệu sản phẩm trên trang web cho mục đích kinh doanh; dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa.

(210) **4-2020-03399**

(220) 07.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.14

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh da trời, xanh dương, trắng.



habulab

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GREEN MODE (VN)

C3/F30 Chánh Hưng, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; nước hoa; hương liệu (tinh dầu); muối để tắm không dùng cho mục đích y tế; nước sơn móng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, kinh doanh chuỗi cửa hàng bán lẻ, thương mại điện tử: mỹ phẩm, chế phẩm làm sạch, nước hoa, hương liệu (tinh dầu), muối để tắm không dùng cho mục đích y tế, nước sơn móng, dầu gội đầu, dầu xả, kem chăm sóc tóc, sữa tắm, sữa dưỡng thể, kem dưỡng da, đồ dùng trang điểm, son, phấn dùng cho lĩnh vực làm đẹp, các loại phấn-kem trang điểm, chế phẩm tẩy trang, mặt nạ làm đẹp, túi xách, ví, đồng hồ, mắt kính, đồ trang sức, vải, chăn, vỏ nệm, áo gối, khăn phủ giường, khăn tay bỏ túi, quần áo, giày dép, mũ nón, găng tay, cà vạt, khăn quàng cổ, phụ kiện ngành may như: chỉ, kim, khuy, ruy băng trang trí; dịch vụ quảng cáo; cung cấp thị trường trực tuyến về hàng hóa và dịch vụ cho người mua và người bán bằng cách giới thiệu sản phẩm trên trang web cho mục đích kinh doanh; dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa.

(210) **4-2020-03401**

(220) 07.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

SPEED

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)

Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

(210) **4-2020-03402**

(220) 07.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

GUO YAN (国烟)
National Cigarettes

(731) TRỊNH THANH MINH (VN)

Xã Hoàng Quý, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

(210) **4-2020-03403**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 25.1.25; 17.2.25

(591) Xanh lá cây, vàng, đỏ, trắng, đen.

(731) **HỘ KINH DOANH AN VĨNH PHÁT (VN)**

R23/39/36 Cư Xá Phú Lâm A, phường 12, quận 06, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: đồ vàng mã, giấy cúng, giấy tiền vàng mã, đồ cúng, đồ trang trí bàn thờ (kim hoa bàn thờ, liễn), các sản phẩm thờ cúng đặt trên bàn thờ như: mâm để bày ngũ quả, lư hương, bát nhang, ly nhỏ dùng để đựng nước (chum nước), lọ hoa, đèn cây cây, đèn cây ly, dây tim đèn.

(210) **4-2020-03404**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) **CÔNG TY TNHH MAY MẶC BM 247 (VN)**

Số 198/8/31 đường Thới Tam Thôn 17, ấp Đông 1, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

server

(511) Nhóm 25: Quần áo lót nam, nữ; quần áo thời trang; vớ (tất).

(210) **4-2020-03406**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A26.11.12; 26.1.2; A26.1.18; A25.7.22

(591) Vàng chanh, xanh lá cây, xanh ngọc thạch, trắng, đỏ.

(731) **CÔNG TY TNHH NỘI THẤT HÀ ĐAN (VN)**

Số nhà 3, ngõ 71, đường Võ Chí Công, tổ 8, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 03: Chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chất để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; xà phòng không chứa thuốc.

Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chất tẩy uế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03407**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.14; 1.15.15; A25.7.22

(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ECODROP (VN)

Tầng 5, nhà số 105 Trần Duy Hưng, tổ 15, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; máy/thiết bị làm mềm nước.

(210) **4-2020-03408**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A11.1.6; A11.3.7; 8.7.3; A25.7.22

(591) Trắng, nâu đen, xám đen, đỏ đậm.

(731) NGUYỄN THUỖ LINH (VN)

Số 57A Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2020-03409**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.12; A3.7.25; 3.7.5; 25.5.25

(591) Xanh, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ QUỐC TẾ SAN CORPORATION (VN)

100F Đinh Tiên Hoàng, phường 1, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha sỹ (dịch vụ trồng răng giả, bọc răng, đánh bóng răng, làm khít kẽ răng); phòng khám nha khoa.

(210) **4-2020-03410**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A3.7.24; A3.7.25; 3.7.5

(591) Xám, nâu, xanh dương, đen, vàng, trắng.

(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)

Số 97 Võ Văn Tần, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ đào tạo.

(210) **4-2020-03411**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.4.9; 25.5.25

(591) Xanh, cam, trắng.

(731)



CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN
CÔNG NGHỆ MÁY TÍNH MINH
CHÂU (VN)

Số 1, ngõ 172, đường Phú Diễn, phường
Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 09: Máy tính; thiết bị giảng dạy; thiết bị ghi, truyền và tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh.

(210) **4-2020-03412**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 25.1.25; 26.13.1; 1.17.25; A26.1.18

(591) Vàng, đen.

(731)



CÔNG TY TNHH VIỆN THẨM MỸ
MB (VN)

Số 225 Lý Thường Kiệt, phường Lê
Hong Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà
Nam

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp, chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ trang điểm; phẫu thuật tạo hình.

(210) **4-2020-03413**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.13.25; 26.13.1; 1.17.25; A26.1.18

(591) Xanh, trắng.

(731)



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
THIẾT BỊ HIỂN THỊ TOMKO (VN)

Số nhà 28D1, khu giãn dân Yên Phúc,
phường Phúc La, quận Hà Đông, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Ti vi; thiết bị âm thanh; máy quảng cáo tự động; máy tính; máy tính xách tay.

Nhóm 11: Thiết bị gia dụng: nồi áp suất điện, nồi cơm điện, bếp từ, bếp hồng ngoại, nồi lẩu điện, ấm siêu tốc, bình thủy điện, máy lọc nước, máy làm sữa chua, máy hút mùi bếp, quạt điện, tủ lạnh, máy điều hòa nhiệt độ.

Nhóm 35: Mua bán các thiết bị văn phòng như: máy in, máy quét (scan), máy đóng sách, thiết bị đo nhiệt độ, máy tính, máy tính xách tay, máy hủy tài liệu, máy chiếu, máy pho

tô, máy tính, ti vi, tủ lạnh, máy điều hòa nhiệt độ; mua bán văn phòng phẩm; mua bán thiết bị gia dụng như: nồi áp suất điện, nồi cơm điện, bếp từ, bếp hồng ngoại, nồi lẩu điện, ấm siêu tốc, bình thủy điện, máy lọc nước, máy làm sữa chua, máy hút mùi bếp, quạt điện.

(210) **4-2020-03414**

(220) 07.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.3

(591) Xám đen, xanh lá, trắng.


(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SENI ART (VN)
243/32B Tôn Thất Thuyết, phường 03,
quận 4, thành phố Hồ Chí Minh





(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết; quảng cáo; dịch vụ hăng quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; giới thiệu sản phẩm - trưng bày sản phẩm; thiết kế vật liệu quảng cáo; phổ biến các thông báo quảng cáo; phân phát hàng mẫu; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích hỗ trợ bán hàng; bố trí, sắp đặt cho mục đích quảng cáo - phác thảo cách trình bày trên các tài liệu cho mục đích quảng cáo - dịch vụ maket cho mục đích quảng cáo; marketing; dịch vụ người mẫu phục vụ cho quảng cáo hoặc xúc tiến việc bán hàng; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; quảng cáo ngoài trời; sản xuất phim quảng cáo; quan hệ công chúng; quảng cáo trên đài phát thanh; cho thuê vật liệu quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; cho thuê bảng thông báo [bảng quảng cáo]; dịch vụ khuyến mại [cho người khác] - dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ viết kịch bản cho mục đích quảng cáo; trang trí quầy hàng - trang trí các quầy kính cửa hàng; dịch vụ tiếp thị qua điện thoại; quảng cáo trên truyền hình; dịch vụ soạn thảo tài liệu quảng cáo.

Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề - tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; sắp xếp và tiến hành buổi hoà nhạc - tổ chức và điều khiển buổi hoà nhạc; tổ chức và điều khiển hội nghị - sắp xếp và tiến hành hội nghị; tổ chức và điều khiển đại hội - sắp xếp và tiến hành đại hội; tổ chức và điều khiển hội thảo - sắp xếp và tiến hành hội thảo; tổ chức và điều khiển hội nghị chuyên đề - sắp xếp và tiến hành hội nghị chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn] - sắp xếp và tiến hành hội thảo [tập huấn]; tổ chức cuộc thi sắc đẹp - sắp xếp cuộc thi sắc đẹp; dịch vụ giới thiệu phim; huấn luyện [đào tạo]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức các cuộc thi thể thao; thực hiện chuyến du lịch có hướng dẫn; dịch vụ lồng tiếng - dịch vụ lồng nhạc; biên tập băng hình - dàn dựng băng hình; dịch vụ hoạt náo viên - dịch vụ làm trò tiêu khiển; dịch vụ giải trí; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; tổ chức các buổi khiêu vũ; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; nhiếp ảnh; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình - dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất chương trình biểu diễn - dàn dựng chương trình biểu diễn; cho thuê thiết bị âm thanh; cho thuê thiết bị ánh sáng dùng cho trường quay hoặc nhà hát; cho thuê đồ trang trí sân khấu biểu diễn; cho thuê đồ trang trí sân khấu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-03415** (220) 07.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 3.7.10; 3.7.16; 26.1.1; A26.1.18
(591) Vàng, trắng.
(731) MAI THỊ LƯỢU (VN)
Khóm 8, phường 5, thành phố Bạc Liêu,
tỉnh Bạc Liêu
- 
- (511) Nhóm 29: Yến sào.
-

- (210) **4-2020-03416** (220) 07.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 24.17.5; A5.9.23; 5.9.1; 18.2.1
(591) Đen, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ Ô TÔ AN
THÁI (VN)
Số 288, đường Trần Thái Tông, khu công
nghiệp Nguyễn Đức Cảnh, phường Tiên
Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái
Bình
- 
- (511) Nhóm 35: Mua bán phụ tùng ô tô.
-

- (210) **4-2020-03417** (220) 07.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.3.23; A5.9.23; 5.9.1; 18.2.1; 26.2.7
(591) Xanh lá, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI AN
DIỆP PHÁT (VN)
395 Trường Chinh, phường Tân Thới
Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
- 
- (511) Nhóm 31: Nấm tươi; rau tươi; củ cải đường tươi; củ hành; củ tỏi; ngô; khoai tây tươi.
Nhóm 35: Mua bán: các loại ngũ cốc, hạt chưa chế biến và rau củ tươi.
-

- (210) **4-2020-03418** (220) 07.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 4.5.2; 4.5.3; A5.3.15; A5.3.13
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
TÙNG LINH (VN)
Tầng 2, nhà N8A12, khu đô thị mới
Trung Hòa - Nhân Chính, phường Nhân
Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà
Nội
- 
- (511) Nhóm 31: Nấm tươi; rau tươi; củ cải đường tươi; củ hành; củ tỏi; ngô; khoai tây tươi.
Nhóm 35: Mua bán: các loại ngũ cốc, hạt chưa chế biến và rau củ tươi.
-

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03419**

(540)

EUROMEGA
3-6-9

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 4.5.2; 4.5.3; A5.3.15; A5.3.13

(591) Xanh dương, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
TÙNG LINH (VN)

Tầng 2, nhà N8A12, khu đô thị mới
Trung Hòa - Nhân Chính, phường Nhân
Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03423**

(540)

EUROCALCI PLUS

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 4.5.2; 4.5.3; A5.3.15; A5.3.13

(591) Xanh dương, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
TÙNG LINH (VN)

Tầng 2, nhà N8A12, khu đô thị mới
Trung Hòa - Nhân Chính, phường Nhân
Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03424**

(540)

EUROCALCI nano

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 4.5.2; 4.5.3; A5.3.15; A5.3.13

(591) Xanh dương, đỏ, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
TÙNG LINH (VN)

Tầng 2, nhà N8A12, khu đô thị mới
Trung Hòa - Nhân Chính, phường Nhân
Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03425**

(540)

EUROCALCI C

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 4.5.2; 4.5.3; A5.3.15; A5.3.13

(591) Xanh dương, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
TÙNG LINH (VN)

Tầng 2, nhà N8A12, khu đô thị mới
Trung Hòa - Nhân Chính, phường Nhân
Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03426**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 4.5.2; 4.5.3; A5.3.15; A5.3.13; 26.3.1;
26.1.1; A1.1.10; A1.1.5; A26.11.12;
26.11.3; 25.5.25

(591) Đỏ, vàng, xanh, trắng.

(731) HOÀNG THỊ HIỀN (VN)

Khu 1, thị trấn Sông Thao, huyện Cẩm
Khê, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH Trí Việt và Cộng sự (TRI
VIET & ASSOCIATES CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Lạp xưởng; xúc xích.

(210) **4-2020-03427**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 8.1.19; A8.1.20; 8.1.25

(591) Cam đậm, cam nhạt, hồng đậm, hồng
nhạt, nâu đậm, nâu nhạt, xanh lam nhạt,
vàng nhạt.

(731) LÊ THỊ THANH MAI (VN)

56/3/15 Trịnh Đình Trọng, phường Phú
Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 30: Bột và chế phẩm làm từ bột ngũ cốc; bánh mì; bánh ngọt và kẹo; kem lạnh.

- (210) **4-2020-03428** (220) 07.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 1.15.15; 26.13.25; 1.15.23; 24.17.5
(731) **BIONSENSE WEBSTER, INC. (US)**
31 Technology Drive, Suite 200, Irvine
CA 92618, United States
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

SOUNDSTAR CRYSTAL

(511) Nhóm 10: Ống thông soi hình ảnh siêu âm trong tim

- (210) **4-2020-03429** (220) 07.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A5.3.13; A5.3.14; 26.4.4; A26.4.5
(591) Trắng, đen, xanh lá cây.
(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN PHÒNG
PHẨM HỒNG HÀ (VN)**
25 Lý Thường Kiệt, phường Phan Chu
Trình, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà
Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)



(511) Nhóm 16: Giấy nháp viết; túi bằng giấy hoặc chất dẻo dùng để bao gói; kẹp tài liệu [đồ dùng văn phòng]; bảng vẽ; bảng viết; dụng cụ vẽ; bút vẽ; bút máy; thước cong (thước lượn để kẻ đường cong); mực [văn phòng phẩm]; bút đánh dấu; sổ các loại; bút màu; hồ dán; hộp bút; bút chì; bút (đồ dùng văn phòng); giấy phô tô; ấn phẩm; gôm tẩy bằng cao su; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm]; băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; thước vẽ các loại; ghim dập văn phòng; văn phòng phẩm; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; phấn viết; vở các loại.

Nhóm 18: Cặp da; ba lô; cặp đựng tài liệu; túi xách tay; cặp học sinh; vali; túi du lịch.

- (210) **4-2020-03430** (220) 07.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) **TRẦN VĂN THANH (VN)**
Chung cư Xuân Mai RS, ngõ 206, phố
Thanh Bình, phường Mộ Lao, quận Hà
Đông, thành phố Hà Nội

COVIRIN

(511) Nhóm 03: Hương liệu [tinh dầu]; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; bộ mỹ phẩm.

Nhóm 05: Chế phẩm khử mùi không khí; chế phẩm làm trong sạch không khí; nước rửa tay diệt khuẩn; xà phòng diệt khuẩn; chất sát trùng; chất sát khuẩn; chế phẩm chứa dầu thơm dùng cho mục đích y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03431**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.3.1; A26.11.9; 26.11.3

(591) Đỏ, xanh lam, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT
CÔNG NGHIỆP ĐẠI DƯỠNG (VN)
Thôn Đức Hiệp, xã Xuân Lâm, huyện
Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; phụ kiện cửa bằng ngũ kim, cụ thể: tay nắm ngũ kim, khóa cửa ngũ kim; dụng cụ nối ghép kính bằng ngũ kim; lan can cầu thang bằng kim loại.

(210) **4-2020-03432**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; A26.11.12; 26.4.2; 26.3.1

(591) Đỏ, xanh lam, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT
CÔNG NGHIỆP ĐẠI DƯỠNG (VN)
Thôn Đức Hiệp, xã Xuân Lâm, huyện
Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; phụ kiện cửa bằng ngũ kim, cụ thể: tay nắm ngũ kim, khóa cửa ngũ kim; dụng cụ nối ghép kính bằng ngũ kim; lan can cầu thang bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các thiết bị, phụ kiện xây dựng bằng kim loại như: phụ kiện cửa, tay nắm, khóa cửa, dụng cụ nối ghép kính, lan can cầu thang.

(210) **4-2020-03433**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.8; A25.7.21; 26.4.2; 26.3.1

(591) Xanh da trời, xanh nước biển.

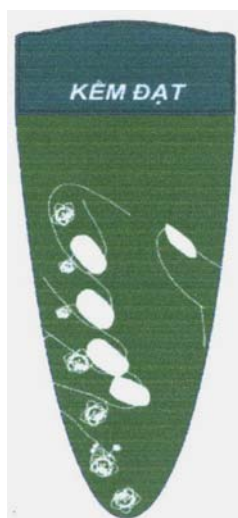
(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ NGUYỄN
KHANG (VN)
B11 thương xá Nhật Tảo, phường 07,
quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Các loại linh kiện, phụ kiện điện - điện tử như: ổ cắm, đầu nối điện, đầu nối mạng, công tắc điện, bộ dây kết nối tất cả thuộc nhóm này.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03434**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A2.9.15; 2.9.14; A25.7.21; 26.3.1; A26.3.7; A19.3.25

(591) Màng kết, xanh lá cây, xanh dương, trắng.

(731) HUỖNH QUỐC PHONG (VN)

23/20/1 đường số 21, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay như: kềm, kéo, dao, bấm móng tay chân, dũa móng tay chân thuộc nhóm này.

(210) **4-2020-03435**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.17.11; 15.7.1

(591) Đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ TAM LONG (VN)

Lô diện tích 2.704 m2, thôn Kim, xã Vũ Lạc, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(740) Công ty Luật TNHH Tuệ Lâm (TUE LAM LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Bơm chân không [máy móc]; robot công nghiệp; máy xếp dỡ tự động; máy thổi để nén, hút và vận chuyển khí; máy đúc; máy nghiền đập.

(210) **4-2020-03436**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.17.11; 15.7.1

(591) Đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ TAM LONG (VN)

Lô diện tích 2.704 m2, thôn Kim, xã Vũ Lạc, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(740) Công ty Luật TNHH Tuệ Lâm (TUE LAM LAW FIRM)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 07: Bơm chân không [máy móc]; robot công nghiệp; máy xếp dỡ tự động; máy thổi để nén, hút và vận chuyển khí; máy đúc; máy nghiền đập.

(210) **4-2020-03437**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.4.7; 4.3.7

(731) CÔNG TY TNHH LEONARDO (VN)
284 Pasteur, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 18: Da và giả da; ba lô; túi xách; ví (bóp); vali; cặp da.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: da và giả da, ba lô, túi xách, ví (bóp), vali, cặp da, quần áo, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), khăn quàng cổ [khăn choàng cổ], bao da chuyên dùng cho điện thoại, móc khoá.

(210) **4-2020-03439**

(540)

HERLAN

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH BÁCH KHOA T&D VIỆT NAM (VN)

Xóm 3, xã Mão Điền, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm và chất dùng để giặt; chế phẩm để xả vải (dùng để giặt); chế phẩm dùng để tẩy trắng, không dùng trong công nghiệp; chế phẩm để làm sạch; chế phẩm dùng để đánh bóng.

(210) **4-2020-03440**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 4.5.4; 4.5.5; 2.1.7; 2.5.30

(591) Trắng, vàng nhạt, xanh lam, đỏ, xám.

(731) CYBOZU, INC. (JP)

2-7-1, Nihombashi, Chuo-ku, Tokyo 103-6028 Japan

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 09: Máy tính; chương trình máy tính đã ghi; chương trình máy tính có thể tải xuống.

Nhóm 42: Điện toán đám mây; phát triển nền tảng máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê không gian lưu trữ trên máy tính chủ [địa chỉ trang tin điện tử]; nền tảng như là dịch vụ [PaaS]; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS].

(210) **4-2020-03441**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.15; 26.1.2; A26.1.18

(591) Trắng, xanh lá cây, xanh nõn chuối, nâu nhạt, nâu đậm, vàng nhạt, vàng đậm.

(731) HỢP TÁC XÃ CHÈ AN TOÀN KHE CỐC XÃ TỨC TRANH (VN)

Xóm Tân Thái, xã Tức Tranh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; chè (trà).

(210) **4-2020-03443**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.15

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ PHẨM CVI (VN)

Lô đất CN1-08B-3 khu công nghiệp công nghệ cao 1 - khu công nghệ cao Hòa Lạc, Km 29 đại lộ Thăng Long, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2020-03444**

(540)

SMARTHAND

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ PHẨM CVI (VN)

Lô đất CN1-08B-3 khu công nghiệp công nghệ cao 1 - khu công nghệ cao Hòa Lạc, Km 29 đại lộ Thăng Long, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước rửa tay diệt khuẩn; chế phẩm dược để chăm sóc da.

Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, thiết bị y tế.

(210) **4-2020-03445**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ PHẨM CVI (VN)

HANDACT

Lô đất CN1-08B-3 khu công nghiệp công nghệ cao 1 - khu công nghệ cao Hòa Lạc, Km 29 đại lộ Thăng Long, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước rửa tay diệt khuẩn; chế phẩm dược để chăm sóc da.

Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, thiết bị y tế.

(210) **4-2020-03446**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 2.9.14; A2.9.15; 26.1.1; A5.3.15

(591) Đỏ đậm, xanh lá cây, xanh dương, đen, vàng nhạt, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÀ PHÒNG HÀ NỘI (VN)

Số 233B, đường Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hàn (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Nước rửa tay khô (dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2020-03447**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) PHẠM THỊ YÊN (VN)

LIOANA

What makes it Unique

Số 5, ngõ 62, phố Nguyễn Chính, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hàn (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ; giày, dép; váy; quần áo ngủ.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo các sản phẩm: quần áo, mũ, giày dép, váy, quần áo ngủ, quần áo lót mặc bên trong; quản lý quá trình đặt hàng; hỗ trợ quản lý kinh doanh; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03448**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.11.12; 1.5.1; 1.13.1; A1.13.10;
1.15.11; A26.11.9

(591) Vàng, đen, trắng, hồng, tím xanh lá cây, xanh lá cây đậm và xanh lá cây nhạt, tím hồng.

(731) VIỆN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ AN NINH MẠNG (VN)

Số 280B Lạc Long Quân, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Tổ chức hội nghị, hội thảo khoa học và đào tạo phổ biến kiến thức trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học; ứng dụng công nghệ thông tin; thực hiện đề tài, dự án, chương trình nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ thông tin, an ninh mạng, điện tử viễn thông và tự động hóa; thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn chuyển giao công nghệ.

(210) **4-2020-03451**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.15; 5.3.20; 26.1.1; A26.1.18

(591) Trắng, xanh, vàng đồng.

(731) HỘ KINH DOANH VƯƠNG THỊ HIỀN (VN)

Thôn Hàm Long, xã Xuân Phú, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 03: Nhang cây.

(210) **4-2020-03452**

(540)

EGGSMILE

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP THỰC PHẨM AMI (VN)

6 Nguyễn Thái Học, khu phố 1, phường Hiệp Phú, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt; thịt đã được bảo quản; thịt đóng hộp; thịt muối; xúc xích; trứng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03453**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

KILVR

(731) NGUYỄN THỊ HƯƠNG PHẤN (VN)
Số nhà 19, ngách 93/5, ngõ 93, phố Giáp
Nhị, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng
Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Gel rửa sát trùng tay dùng trong y tế; dược phẩm; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03454**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

GERLADY

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á
(VN)

Tổ dân phố Phan Bội, phường Dị Sử, thị
xã Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03455**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

GERZLADY

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á
(VN)

Tổ dân phố Phan Bội, phường Dị Sử, thị
xã Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

- (210) **4-2020-03456** (220) 07.02.2020
(540) (441) 27.04.2020
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bội, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)
- GERZMEN**
- (511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.
-

- (210) **4-2020-03457** (220) 07.02.2020
(540) (441) 27.04.2020
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯỜNG MẠI DƯỢC PHẨM HADACO (VN)
Số nhà 23 NV1, tổng cục V - Bộ Công An, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)
- OMEGTIS**
- (511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.
-

- (210) **4-2020-03458** (220) 07.02.2020
(540) (441) 27.04.2020
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯỜNG MẠI DƯỢC PHẨM HADACO (VN)
Số nhà 23 NV1, tổng cục V - Bộ Công An, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)
- ZINSNU**
- (511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.
-

- (210) **4-2020-03459** (220) 07.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM
HADACO (VN)
Số nhà 23 NV1, tổng cục V - Bộ Công
An, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì,
thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)
- (511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.
-

- (210) **4-2020-03460** (220) 07.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM
HADACO (VN)
Số nhà 23 NV1, Tổng cục V - Bộ Công
An, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì,
thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)
- (511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.
-

- (210) **4-2020-03461** (220) 07.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
Y DƯỢC PARIS-FRANCE (VN)
Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh,
phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)
- (511) Nhóm 05: Gel rửa sát trùng tay dùng trong y tế; dược phẩm; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.
-

(210) **4-2020-03462**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
Y DUỆC PARIS-FRANCE (VN)

Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh,
phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

ANTICOVIRS

(511) Nhóm 05: Gel rửa sát trùng tay dùng trong y tế; dược phẩm; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03463**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.3.1; A26.3.5

(591) Đen, hồng.

(731) HOÀNG THỊ HUYỀN (VN)

3/37A ấp Nhị Tân, xã Tân Thới Nhì,
huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

HEY
BEE

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 35: Kinh doanh hệ thống phân phối bán lẻ và sỉ các mặt hàng như: quần áo, giày dép, mũ nón, thắt lưng; thương mại điện tử, cụ thể là mua bán trực tuyến các mặt hàng như: quần áo, giày dép, mũ nón, thắt lưng.

(210) **4-2020-03464**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 1.15.15

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ KỸ THUẬT PHAN NAM
(VN)

595/35 Cách Mạng Tháng 8, phường 15,
quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

OSGVN

(511) Nhóm 32: Nước uống tinh khiết; nước khoáng (đồ uống); nước uống đóng chai; nước khoáng ion kiềm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) 4-2020-03465

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.15; A5.3.13; 4.5.1; 1.15.15

(591) Vàng, đen.

(731) LÊ THỊ TỐ QUỲNH (VN)

33 Nguyễn Lữ, phường Ngô Mây, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú tạm thời; dịch vụ ăn uống (do nhà hàng thực hiện).

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ tư vấn chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ xông hơi, mát - xa.

(210) 4-2020-03466

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 8.7.11; 4.5.12; 4.5.13; 4.5.3; A26.1.18; 26.1.1

(591) Vàng, hồng, đen, trắng.

(731) LƯƠNG THU HƯƠNG (VN)

Số 18B đường Nhà Thờ, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; bánh trứng (bánh trứng gà non).

(210) 4-2020-03467

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.13.25; A26.11.8; 1.15.23

(731) CÔNG TY TNHH NAM QUỐC VIỆT (VN)

118 đường 16, khu phố 2, phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ; giày; dép; thắt lưng [trang phục]; ca vát.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03468**

(540)



CHARISMAN

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 25.1.25; 26.1.1; A14.7.20

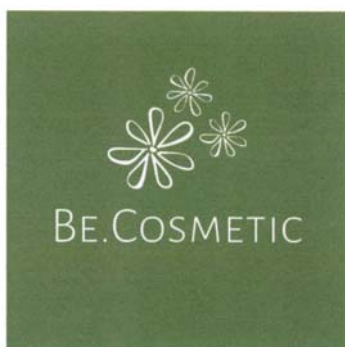
(731) CÔNG TY TNHH NAM QUỐC VIỆT
(VN)

118 đường 16, khu phố 2, phường Thạnh
Mỹ Lợi, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ; giày; dép; thắt lưng [trang phục]; ca vát.

(210) **4-2020-03469**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.5.19; A5.5.22

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) TRẦN HÀ QUANG (VN)

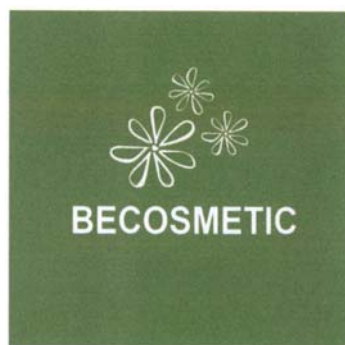
116 Ngô Tất Tố, phường Lộc Hạ, thành
phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2020-03470**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.5.19; A5.5.22

(591) Xanh lá cây, trắng.


(731) TRẦN HÀ QUANG (VN)

116 Ngô Tất Tố, phường Lộc Hạ, thành
phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)


(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- | | |
|---------------------------|--|
| (210) 4-2020-03471 | (220) 07.02.2020
(441) 27.04.2020 |
| (540) | (531) 24.15.3; 26.4.1; A24.15.11; A24.15.7
(591) Xanh dương, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MACROMILL SOUTH EAST ASIA VIỆT NAM (VN) Lầu 7, tòa nhà DC Tower, 111D Lý Chính Thắng, phường 07, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh |
- 
- | | |
|--|---|
| (511) Nhóm 09: Phần mềm máy vi tính; phần mềm ứng dụng di động; phần mềm hệ thống quản lý các ứng dụng di động và ứng dụng phần mềm máy tính.

Nhóm 35: Dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh.

Nhóm 42: Dịch vụ thực hiện phần mềm bao gồm: dịch vụ phát triển, tư vấn phần mềm; dịch vụ tư vấn máy tính khác bao gồm: thiết kế website. | (740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật) |
|--|---|
-

- | | |
|---------------------------|--|
| (210) 4-2020-03472 | (220) 07.02.2020
(441) 27.04.2020 |
| (540) | (531) 3.7.7; 26.1.2; 26.4.4; 26.4.9
(591) Vàng, đỏ, đen, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BA CON CÒ VIỆT PHÁP (VN) Khóm 3, phường 1, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng |
- 
- | | |
|--|---|
| (511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm điều hoà sinh trưởng cây trồng. | (740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật) |
|--|---|
-

- | | |
|---------------------------|---|
| (210) 4-2020-03473 | (220) 07.02.2020
(441) 27.04.2020 |
| (540) | (531) 5.3.20; 3.7.19; 26.1.1; A26.1.18
(591) Xanh lá mạ, xanh da trời, xanh đen.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC ĐÔNG MINH (VN) H24, đường Phạm Thị Nghĩa, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai |
- 

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; kem làm trắng da; dầu xả tóc; nước hoa; hộp son môi.

(210) **4-2020-03474**

(220) 07.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) 26.3.1; 26.13.25; A25.7.4

(591) Đen, xanh dương, nâu nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH LƯỢC DỆT VIỆT HÀN (VN)

Số 517/17, tổ 9, ấp 1, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 07: Máy dùng cho công nghiệp dệt; dụng cụ [bộ phận của máy].

(210) **4-2020-03476**

(220) 07.02.2020

(540)

LALAVLA

(441) 27.04.2020

(731) GS RETAIL CO., LTD. (KR)

508, Nonhyeon-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Băng dính dùng cho y tế; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng; thuốc không kê đơn; băng vệ sinh; chất khử mùi vải; chất khử trùng; các chế phẩm vệ sinh cho mục đích y tế; thuốc rửa vệ sinh phụ nữ (dùng cho mục đích y tế); dược phẩm và chế phẩm thú y; chế phẩm cho chẩn đoán mang thai; băng dính cho vết thương da.

(210) **4-2020-03477**

(220) 07.02.2020

(540)

LALAVLA

(441) 27.04.2020

(731) GS RETAIL CO., LTD. (KR)

508, Nonhyeon-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi; quần áo cho thú cưng; dù/lọng [ô che nắng ngoài trời]; ô dù; ví; túi [kiểu giống phong bì, túi nhỏ] bằng da, để đóng gói; túi dùng cho nhà vệ sinh (rỗng); hộp kiểu vali đựng mỹ phẩm xách tay (rỗng).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-03478** (220) 07.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)
LALAVLA (731) GS RETAIL CO., LTD. (KR)
508, Nonhyeon-ro, Gangnam-gu, Seoul,
Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)
- (511) Nhóm 20: Gương [kính nhìn]; quạt cầm tay (không dùng điện), khung ảnh; thẻ tín dụng bằng nhựa (trừ từ tính).
-

- (210) **4-2020-03479** (220) 07.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)
LALAVLA (731) GS RETAIL CO., LTD. (KR)
508, Nonhyeon-ro, Gangnam-gu, Seoul,
Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)
- (511) Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho gia đình hoặc nhà bếp; lược và bọt biển (dùng cho mục đích gia dụng); dụng cụ làm sạch và dụng cụ cọ rửa (trừ điện); lược dùng điện; dụng cụ tẩy trang bằng điện; dụng cụ thoa phấn trang điểm dùng điện; chỉ nha khoa cho mục đích nha khoa; bàn chải đánh răng; cốc và cốc vại; bàn chải làm sạch lưới; dụng cụ mỹ phẩm; bàn chải tẩy da chết.
-

- (210) **4-2020-03483** (220) 07.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)
LALAVLA (731) GS RETAIL CO., LTD. (KR)
508, Nonhyeon-ro, Gangnam-gu, Seoul,
Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)
- (511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải bao gồm cả lưu giữ, vận chuyển và giao hàng; dịch vụ vận chuyển; vận chuyển, giao hàng, đóng gói và lưu trữ hàng hóa; giao hàng theo yêu cầu qua mạng trực tuyến và internet; cung cấp thông tin vận tải; dịch vụ chuyển phát nhanh [tin nhắn hoặc hàng hóa].
-

- (210) **4-2020-03484** (220) 07.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)
LALAVLA (731) GS RETAIL CO., LTD. (KR)
508, Nonhyeon-ro, Gangnam-gu, Seoul,
Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ vẽ móng nghệ thuật; dịch vụ chăm sóc lông mày; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực trang điểm; dịch vụ tư vấn liên quan đến chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ viện; làm móng; dịch vụ chăm sóc da; cung cấp thông tin về chế độ ăn kiêng và dinh dưỡng; dịch vụ nhà thuốc; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp hợp vệ sinh; dịch vụ chăm sóc sức khỏe kiểu dịch vụ spa.

(210) **4-2020-03485**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A1.5.3; 1.13.1; A1.13.10

(731) WONG KWAI HUA (MALAYSIAN IDENTITY CARD NO. 640121-05-5215) (MY)



C/o Wisma Melilea, C-8, Jalan PPP1, Plaza Pandan Perdana, Off Jalan Pokok Mangga, 75250 Melaka, Malaysia

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, cung cấp các khoá đào tạo; tổ chức triển lãm nhằm mục đích văn hoá hoặc giáo dục; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển hội nghị chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội thảo; dịch vụ giải trí.

(210) **4-2020-03486**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) WONG KWAI HUA (MALAYSIAN IDENTITY CARD NO. 640121-05-5215) (MY)



C/o Wisma Melilea, C-8, Jalan PPP1, Plaza Pandan Perdana, Off Jalan Pokok Mangga, 75250 Melaka, Malaysia

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 24: Vải, vải trải giường; chăn đắp trên giường; mền bông để lồng vào chăn đắp; khăn trải giường; khăn phủ giường và khăn trải bàn (bằng vải); khăn tắm bằng vải.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu (trang phục).

(210) **4-2020-03487**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.1.1; 5.7.3; 26.1.2; 5.13.4

(731) WONG KWAI HUA (MALAYSIAN IDENTITY CARD NO. 640121-05-5215) (MY)

C/o Wisma Melilea, C-8, Jalan PPP1, Plaza Pandan Perdana, Off Jalan Pokok Mangga, 75250 Melaka, Malaysia

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm thú y; quần vệ sinh và băng vệ sinh; chất ăn kiêng dùng trong ngành y; thực phẩm cho trẻ sơ sinh; cao dán (dùng trong ngành y); vật liệu để băng bó dùng cho ngành y; vật liệu để hàn răng; sáp nha khoa; thuốc tẩy uế.

Nhóm 29: Thịt; cá (không còn sống); gia cầm (không còn sống) và thú săn (không còn sống); chất chiết ra từ thịt; rau, quả được bảo quản, ướp lạnh, phơi khô và nấu chín; nước quả nấu đông; mứt ướt; mứt quả ướt; trứng; sữa và sản phẩm sữa; dầu thực vật và mỡ ăn.

Nhóm 32: Bia; nước khoáng (dùng làm đồ uống); nước ga (dùng làm đồ uống) và đồ uống không có cồn; đồ uống không có cồn làm từ hoa quả và nước ép hoa quả (dùng làm đồ uống); xi-rô (làm đồ uống) và chế phẩm không cồn để làm đồ uống.

(210) **4-2020-03488**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.1.5; A5.1.16; 26.1.2; A6.19.9; A26.1.18; A5.3.15

(731) WONG KWAI HUA (MALAYSIAN IDENTITY CARD NO. 640121-05-5215) (MY)

C/o Wisma Melilea, C-8, Jalan PPP1, Plaza Pandan Perdana, Off Jalan Pokok Mangga, 75250 Melaka, Malaysia

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm thú y; quần vệ sinh và băng vệ sinh; chất ăn kiêng dùng trong ngành y; thực phẩm cho trẻ sơ sinh; cao dán (dùng trong ngành y); vật liệu để băng bó dùng cho ngành y; vật liệu để hàn răng; sáp nha khoa; thuốc tẩy uế.

Nhóm 29: Thịt; cá (không còn sống); gia cầm (không còn sống) và thú săn (không còn sống); chất chiết ra từ thịt; rau, quả được bảo quản, ướp lạnh, phơi khô và nấu chín; nước quả nấu đông; mứt ướt; mứt quả ướt; trứng; sữa và sản phẩm sữa; dầu thực vật và mỡ ăn.

Nhóm 32: Bia; nước khoáng (dùng làm đồ uống); nước ga (dùng làm đồ uống) và đồ uống, không có cồn; đồ uống không có cồn làm từ hoa quả (không cồn) và nước hoa quả (dùng làm đồ uống); xi-rô (làm đồ uống) và chế phẩm không cồn để làm đồ uống.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03490**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) WONG KWAI HUA (MALAYSIAN
IDENTITY CARD NO. 640121-05-
5215) (MY)

C/o Wisma Melilea, C-8, Jalan PPP1,
Plaza Pandan Perdana, Off Jalan Pokok
Mangga, 75250 Melaka, Malaysia

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

MELILEA

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy trắng và chế phẩm dùng để giặt; chất để tẩy rửa (không dùng cho quá trình sản xuất và không dùng trong y tế); chất để đánh bóng; chất để tẩy dầu mỡ và chế phẩm mài mòn; xà phòng; nước hoa, tinh dầu (mỹ phẩm); mỹ phẩm; nước xúc tóc (mỹ phẩm); kem đánh răng.

Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm thú y; quần vệ sinh và băng vệ sinh; chất ăn kiêng dùng trong ngành y; thực phẩm cho trẻ sơ sinh; cao dán (dùng trong ngành y); vật liệu để băng bó dùng cho ngành y; vật liệu để hàn răng; sáp nha khoa; thuốc tẩy uế.

Nhóm 29: Thịt; cá (không còn sống); gia cầm (không còn sống) và thú săn (không còn sống); chất chiết ra từ thịt; rau, quả được bảo quản, ướp lạnh, phơi khô và nấu chín; nước quả nấu đông; mứt ướt; mứt quả ướt; trứng; sữa và sản phẩm sữa; dầu thực vật và mỡ ăn.

(210) **4-2020-03491**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 24.17.5; 26.1.1; 4.5.2; 4.5.3

(731) PHẠM THU THỦY (VN)

Phòng 12B - tầng 11 - tòa T11 - Times
City, 548 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy,
quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK
(VIETTHINK LAW FIRM)



(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; trung tâm ngoại ngữ; dịch vụ tư vấn du học; tư vấn về giáo dục; dịch vụ trại hè giáo dục; câu lạc bộ ngoại ngữ.

(210) **4-2020-03492**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 24.9.1; 3.7.17; A26.11.8; 24.1.1

(591) Xanh tím than, đỏ.

(731) PHẠM LÊ HÒA (VN)

Số 20, ngõ 291, phố Khương Trung,
phường Khương Trung, quận Thanh
Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK
(VIETTHINK LAW FIRM)



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; thanh nhôm định hình; vách nhôm và hợp kim nhôm dùng trong xây dựng; cửa bằng kim loại và hợp kim nhôm; tấm kim loại dùng cho xây dựng; khuôn đúc bằng kim loại.

(210) **4-2020-03496**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 11.3.14; A13.1.7; A26.11.8; 24.1.1

(731) HONG SAN LIGHT METAL CO., LTD (KR)

LAMP COOK

232, Jangpyeong-ro, Saha-gu, Busan, 49444 Korea

(740) Công ty Luật TNHH Thăng Phạm và Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

(511) Nhóm 21: Nồi nấu cơm không dùng điện để sử dụng với bếp ga, chảo chịu nhiệt bằng đất nung; nồi hấp không dùng điện; nồi đun nóng không dùng điện; nồi không dùng điện; ấm samovar không dùng điện; chảo rán sâu lòng không dùng điện; bộ nồi nấu không dùng điện.

(210) **4-2020-03497**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

INPHIC

(731) TRẦN THỊ THỰC HUYỀN (VN)

Số 12, tổ 9, khối 9, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Camera; thiết bị ngoại vi của máy tính; pin dự phòng cho các thiết bị điện tử; túi chuyên dụng cho máy tính xách tay; tai nghe; bảng vẽ điện tử.

(210) **4-2020-03502**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

KAMIKA

(731) YOKO INC. (JP)

TOC BLDG 12F, 7-22-17, Nishi-Gotanda, Sinagawa-ku, Tokyo 141-0031, Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu (không chứa thuốc); xà phòng (không chứa thuốc) và chất tẩy (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế); chế phẩm dưỡng tóc; dầu xả tóc (không chứa thuốc); thuốc nhuộm tóc để nhuộm màu xám (hoặc trắng); thuốc nhuộm tóc; chế phẩm tạo màu tóc; mỹ phẩm; nước hoa và hương liệu (chất thơm); hương thơm để tẩy; móng (tay, chân) giả; lông mi giả; chất dính để cố định lông mi giả; chất

dính để cố định tóc giả; gelatin rong biển dùng để giặt (Funori); hồ bột để giặt là; chế phẩm đánh răng (không chứa thuốc).

(210) **4-2020-03503**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

SKCARA

(731) YOKO INC. (JP)

Toc Bldg 12f, 7-22-17, Nishi-Gotanda,
Sinagawa-ku, Tokyo 141-0031, Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu (không chứa thuốc); xà phòng (không chứa thuốc) và chất tẩy (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế); chế phẩm dưỡng tóc; dầu xả tóc (không chứa thuốc); thuốc nhuộm tóc để nhuộm màu xám (hoặc trắng); thuốc nhuộm tóc; chế phẩm tạo màu tóc; mỹ phẩm; nước hoa và hương liệu (chất thơm); hương thơm để tẩy; móng (tay, chân) giả; lông mi giả; chất dính để cố định lông mi giả; chất dính để cố định tóc giả; gelatin rong biển dùng để giặt (Funori); hồ bột để giặt là; chế phẩm đánh răng (không chứa thuốc).

(210) **4-2020-03504**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.1.1; A26.11.12; 26.11.3; 25.7.20

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
THIÊN THẢO (VN)

61-63 Trần Quốc Hoàn, phường Dịch
Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng
(GINTASSET CO., LTD.)



(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; dược liệu; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; đồ uống y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; bao cao su; găng tay y tế; thiết bị xoa bóp; khẩu trang y tế; miếng dán làm mát dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trà thảo dược, dược liệu, thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế, đồ uống y tế, thiết bị và dụng cụ y tế, bao cao su, găng tay y tế, thiết bị xoa bóp, khẩu trang y tế, miếng dán làm mát dùng cho mục đích y tế; cửa hàng bán lẻ thuốc thành phẩm; nhà thuốc (mua bán thuốc).

Nhóm 44: Dịch vụ dược sĩ kê đơn thuốc; tư vấn sức khỏe; tư vấn dùng thuốc; cho thuê thiết bị y tế; dịch vụ dược sỹ pha chế thuốc theo đơn.

(210) **4-2020-03505**

(220) 07.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.1; A26.3.5;
A26.11.8; A25.7.21



(731) CLIVET S.P.A. (IT)

Via Camp Lonc 25, Feltre, Località
Villapaiera (Belluno) ITALY

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 11: Thiết bị để chiếu sáng, sưởi nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh; máy điều hòa không khí; hệ thống điều hòa không khí trung tâm; quạt điện dùng cho cá nhân; máy điều hòa không khí dùng cho xe cộ; hệ thống điều hòa không khí; bơm nhiệt; nồi hơi không phải bộ phận máy móc; lò sưởi [dùng trong nhà]; bộ tản nhiệt, dùng điện; thiết bị tích nhiệt; lò sưởi [sưởi ấm, đốt nóng]; thiết bị đốt nóng gia nhiệt; thiết bị sưởi ấm; hệ thống sinh hơi nước; hệ thống sưởi bằng nước nóng; vòi hoa sen; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; hệ thống và thiết bị vệ sinh; van điều khiển [bộ phận của hệ thống cấp nhiệt]; tủ lạnh; máy ướp lạnh; hệ thống và thiết bị làm lạnh; đèn; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; dụng cụ nấu nướng dùng điện; nồi nấu đa năng; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; hệ thống và thiết bị nấu nướng; thiết bị phân phối nước uống; hệ thống cung cấp nước; chụp hút khói dùng cho nhà bếp; máy và thiết bị làm sạch không khí; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hòa không khí]; máy sấy tóc; thiết bị sấy khô đồ giặt là, dùng điện; hệ thống và thiết bị sấy khô; thiết bị lọc nước; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; thiết bị khử trùng bát đĩa; thiết bị tẩy uế; bột lửa; thiết bị trùng hợp.

(210) **4-2020-03506**

(220) 07.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 3.7.16; A3.7.24; 3.7.10



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC DUỖNG

BẢO BẢO AN (VN)

68 đường số 17, khu phố 3, phường Hiệp
Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố
Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước yến (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn); nước ép trái cây (đồ uống không cồn); đồ uống không cồn; nước quả cô đặc không có cồn; nước ép rau (đồ uống).

(210) **4-2020-03507**

(220) 07.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC DUỖNG

BẢO BẢO AN (VN)

68 đường số 17, khu phố 3, phường Hiệp
Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố
Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 29: Nấm đông trùng hạ thảo đã được bảo quản.

Nhóm 31: Nấm đông trùng hạ thảo tươi.

Nhóm 32: Nước uống dinh dưỡng đông trùng hạ thảo (không có cồn, không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2020-03510**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

MEDYLA

(731) CÔNG TY TNHH MEDYLA (VN)

Số 33 Tô Vĩnh Diện, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo có họa tiết thêu; thời trang thiết kế nữ, đầm bầu thiết kế; bộ ngủ nữ thiết kế; quần áo ngủ thiết kế; quần áo may sẵn; váy; bộ quần áo.

(210) **4-2020-03511**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.1.2; 24.15.1; A24.15.11; 26.3.2

(731) CHIKURA INDUSTRY CO.,LTD. (JP)

38-5, Chidori 2-Chome, Ohta-Ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 07: Thiết bị mở cửa bằng điện; thiết bị đóng cửa bằng điện; thiết bị mở cửa dùng thủy lực; thiết bị đóng cửa dùng thủy lực; thiết bị mở cửa dùng khí nén; thiết bị đóng cửa dùng khí nén.

Nhóm 37: Xây dựng; lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ; xây dựng các quầy và sạp hàng trong hội chợ; xây dựng công trình bất động sản thương mại; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện.

(210) **4-2020-03513**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.4.2; A26.4.18

(591) Xanh da trời, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THANG MÁY GAMA (VN)

Số 18/647 đường Lạc Long Quân, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 07: Thang máy, thang cuốn và thiết bị nâng hạ.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: thang máy, thang cuốn và thiết bị nâng hạ.

Nhóm 37: Bảo trì, bảo dưỡng: thang máy, thang cuốn và thiết bị nâng hạ.

(210) **4-2020-03517**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



LAKA

(731) LAKA COSMETICS INC. (KR)
59-1, Jinhwangdo-ro, Gangdong-gu,
Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); son môi; phấn mắt; kem nền trang điểm; dầu gội đầu.

(210) **4-2020-03518**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



GOM LAM

(531) 26.4.3; A26.4.18; 2.9.1; 25.7.25; 25.1.25

(731) CÔNG TY TNHH GỐM LAM (VN)
Số 11, ngõ 205, phố Định Công Thượng,
phường Định Công, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP
Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Đồ gốm; đồ gốm cho mục đích gia dụng; đồ gốm để chứa đựng; đồ trang trí bằng sứ; đồ sứ để chứa đựng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày giới thiệu, quảng cáo: đồ gốm, đồ gốm cho mục đích gia dụng, đồ gốm để chứa đựng, đồ trang trí bằng sứ, tượng nhỏ bằng sứ, gốm, đất nung, tena - cotta hoặc thủy tinh, tượng bằng sứ, gốm, đất nung, tena - cotta hoặc thủy tinh, đồ sứ để chứa đựng.

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất; thiết kế nội thất; thiết kế kiểu dáng đồ gốm, sứ.

(210) **4-2020-03519**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



GỐM LÂM

(731) CÔNG TY TNHH GỐM LAM (VN)
Số 11, ngõ 205, phố Định Công Thượng,
phường Định Công, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP
Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 21: Đồ gốm; đồ gốm cho mục đích gia dụng; đồ gốm để chứa đựng; đồ trang trí bằng sứ; đồ sứ để chứa đựng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày giới thiệu, quảng cáo: đồ gốm, đồ gốm cho mục đích gia dụng, đồ gốm để chứa đựng, đồ trang trí bằng sứ, tượng nhỏ bằng sứ, gốm, đất nung, tena - cotta hoặc thủy tinh, tượng bằng sứ, gốm, đất nung, tena - cotta hoặc thủy tinh, đồ sứ để chứa đựng.

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất; thiết kế nội thất; thiết kế kiểu dáng đồ gốm, sứ.

(210) **4-2020-03521**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

ROTTEX

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
SẢN XUẤT NAM SƠN (VN)
130 Trung Kính, phường Yên Hoà, quận
Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Các thiết bị vệ sinh dùng trong phòng tắm, gồm: vòi hoa sen, bộ xả lavabo, bát sen tắm, sen vòi tắm, phụ kiện nhà vệ sinh, các loại chậu rửa bằng thép, inox.

(210) **4-2020-03522**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

FENDI

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
SẢN XUẤT NAM SƠN (VN)
130 Trung Kính, phường Yên Hoà, quận
Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Các thiết bị vệ sinh dùng trong phòng tắm, gồm: vòi hoa sen, bộ xả lavabo, dây vòi sen, vòi sen tắm, phụ kiện nhà vệ sinh, các loại chậu rửa bằng thép, inox.

(210) **4-2020-03523**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Jadashi

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
SẢN XUẤT NAM SƠN (VN)
130 Trung Kính, phường Yên Hoà, quận
Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Các thiết bị vệ sinh dùng trong phòng tắm, vòi hoa sen, bộ xả lavabo, dây sen, vòi sen tắm.

(210) 4-2020-03524

(220) 07.02.2020

(540)

Glancy

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
SẢN XUẤT NAM SƠN (VN)
130 Trung Kính, phường Yên Hoà, quận
Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Các thiết bị vệ sinh dùng trong phòng tắm, vòi hoa sen, bộ xả lavabo, dây sen, vòi sen, sen tắm.

(210) 4-2020-03525

(220) 07.02.2020

(540)

XÓM

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
XÓM CONCEPT (VN)
Phòng EBC010, trung tâm dịch vụ văn
phòng Empress, lầu 17, tòa nhà Empress
Tower, 138-142 Hai Bà Trưng, phường
Đa Kao, quận 01, thành phố Hồ Chí
Minh
(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 36: Cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung.

(210) 4-2020-03526

(220) 07.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) 4.5.2; 4.5.3; A1.1.10; A1.1.5

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM
DINH DƯỠNG NUTIFOOD (VN)
281-283 Hoàng Diệu, phường 6, quận 4,
thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm ăn kiêng dùng trong ngành y; chất bổ sung dinh dưỡng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng); chế phẩm y tế dùng để làm thon người lại; đồ uống kiêng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng); quần tã (bỉm) trẻ em và người lớn.

Nhóm 29: Sữa được làm từ các loại hạt ngũ cốc; sữa và các sản phẩm sữa; đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu); sữa chua Kêfia (đồ uống từ sữa); sữa chua.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở chè (trà), cà phê, ca cao; cà phê; ca cao; bột ngũ cốc; đồ uống socola có sữa.

Nhóm 32: Nước yến (đồ uống không chứa cồn dùng để giải khát); nước khoáng và nước uống có ga; đồ uống làm từ rau, củ; đồ uống các loại (không chứa cồn); các chế phẩm không cồn khác để làm đồ uống.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: dụng cụ thể dục, thể thao, dược phẩm và trang thiết bị y tế, sữa, các sản phẩm từ sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, cà phê hòa tan, chè, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng, đồ uống các loại; quảng cáo cho mục đích bán hàng; quảng bá hàng hoá và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao.

Nhóm 36: Quyên góp quỹ từ thiện.

Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học, nghiên cứu khoa học về giáo dục [con người]; dịch vụ phát triển và ứng dụng kiến thức khoa học giáo dục vào cuộc sống bao gồm cả sư phạm học và lý luận giáo dục.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống tại địa điểm mà khách hàng yêu cầu (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ khách sạn.

(210) **4-2020-03527**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Aquafurniture

(731) LIXIL CORPORATION (JP)

1-1, Ojima 2-Chome, Koto-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 11: Chậu vệ sinh; chậu rửa tay [bộ phận của thiết bị vệ sinh]; vòi nước máy (hạng nước) ở đường phố; vòi nước; bồn tắm.

Nhóm 20: Giá để đồ đạc; giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hoá; giá rửa mặt [đồ đạc].

(210) **4-2020-03528**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

MILKTOUCH

(731) OLIVE INTERNATIONAL CORPORATION CO., LTD. (KR)

14f, 416, Hangang-Daero, Jung-Gu, Seoul, 04637, Republic Of Korea

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm giúp chăm sóc da; chế phẩm trang điểm; phấn trang điểm; mặt nạ làm đẹp; son môi; chất làm bóng môi; nước hoa; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; mỹ phẩm dành cho lông mày.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03529**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1; 2.9.4; 26.1.5; 26.1.6

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ EB (VN)

Số 163, đường Phan Đăng Lưu, phường 1, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm.

Nhóm 28: Đồ chơi; búp bê; trò chơi ghép hình; ván trượt; bài lá; trò chơi cờ.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn hoặc bán lẻ đồ uống, thực phẩm, đồ chơi, văn phòng phẩm.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; sản xuất chương trình biểu diễn; công viên vui chơi giải trí; dịch vụ trò chơi điện tử; tổ chức các cuộc thi về giáo dục và giải trí; dịch vụ giáo dục và dạy trẻ trong trường mẫu giáo.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống giải khát; quán ăn tự phục vụ; quán cà phê tự phục vụ.

(210) **4-2020-03530**

(540)

SƠN TÀI

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) HỘ KINH DOANH CÁ THỂ SON TÀI (VN)

458/1 Gia Phú, phường 3, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 30: Giấm; nước tương; tương xì muối; nước chấm (gia vị).

(210) **4-2020-03531**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.4.20; 5.9.8; 5.9.15; 5.9.21


(591) Đỏ, cam, đen, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH CÁ THỂ SON TÀI (VN)


458/1 Gia Phú, phường 3, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 30: Giấm; nước tương; tương xì muối; nước chấm (gia vị).

- (210) **4-2020-03532** (220) 07.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)  (731) KWON, TAE HYOUNG (KR)
701, 15, Boramae-ro, Gwanak-gu, Seoul,
Korea
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)


(511) Nhóm 05: Sản phẩm hỗ trợ dinh dưỡng để sử dụng như chất bổ sung ăn kiêng; sản phẩm hỗ trợ dinh dưỡng để sử dụng cho mục đích trị liệu; chất bổ sung cho thực phẩm (thực phẩm bổ sung) (dùng cho mục đích y tế); chất bổ sung ăn kiêng cho thực phẩm (thực phẩm bổ sung ăn kiêng); chất bổ sung ăn kiêng cho con người.

- (210) **4-2020-03533** (220) 07.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)  (531) 1.15.23; 26.1.1; 26.3.4; A16.3.3
(731) SIMCO SPINNING & TEXTILES LTD.
(BD)
House # 160, Rd # 01 (East Side) Dohs
Baridhara, Dhaka Bangladesh 1206
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S
CO.,LTD)

(511) Nhóm 23: Sợi và chỉ bằng bông; sợi làm từ vụn bông; sợi và chỉ bằng bông hỗn hợp; sợi và chỉ xoắn; sợi và chỉ đàn hồi dùng trong ngành dệt; sợi và chỉ để khâu; sợi và chỉ đã xe; sợi bông đã xe.

Nhóm 25: Giày chơi gôn; áo chơi gôn (trang phục); mũ; bộ đồ nỉ (trang phục); quần ngắn; mũ lưỡi trai; đồ đi chân, đồ đội đầu; quần bò; áo sơ mi; đồ mặc thân trên; quần dài; quần áo thể thao; áo len; quần len; mũ trùm đầu (trang phục); áo phông ngắn tay; áo nịt len (trang phục); áo khoác choàng (trang phục).

Nhóm 40: Xử lý tái chế bông sợi; dịch vụ sản xuất sợi bông, sợi vải theo đơn đặt hàng.

- (210) **4-2020-03534** (220) 07.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)  (531) 26.1.1; A26.1.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ
KHÁCH SẠN BRG (VN)
Số 3, phố Đặng Thái Thân, phường Phan
Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ đánh giá kinh doanh; dịch vụ kế toán; dịch vụ đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 36: Dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở; dịch vụ quản lý các căn hộ cho thuê; dịch vụ thu tiền thuê nhà; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ quản lý bất động sản; dịch vụ định giá bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ giặt khô; dịch vụ làm sạch bên ngoài tòa nhà; dịch vụ làm sạch bên trong tòa nhà; dịch vụ xây dựng; dịch vụ bảo dưỡng bể bơi; dịch vụ sơn nội thất và ngoại thất.

Nhóm 39: Dịch vụ sắp xếp các chuyến du lịch; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ cho thuê xe; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ vận chuyển đồ đạc; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch.

Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ đặt chỗ cho buổi biểu diễn; dịch vụ câu lạc bộ giải trí; dịch vụ lập kế hoạch cho buổi tiệc; dịch vụ hướng dẫn nghề nghiệp; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ lễ tân cho dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời; cho thuê phòng họp; dịch vụ đặt chỗ trước cho khách du lịch.

Nhóm 45: Dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ người và tài sản; dịch vụ trông nhà; dịch vụ pháp lý; dịch vụ trợ giúp khách hàng.

(210) **4-2020-03535**

(220) 07.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 24.17.5; 24.13.1; A24.15.7

(591) Ghi, đen.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MỸ PHẨM S-NET VIỆT NAM (VN)

169B Nguyễn Thái Học, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch rửa tay (không dùng cho mục đích y tế); chế mỹ phẩm chăm sóc da.

(210) **4-2020-03536**

(220) 07.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.12; 26.13.1

(591) Xanh dương, đen.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ MIỀN NAM (VN)

Khu công nghiệp Đông Xuyên, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 06: Bồn chứa bằng kim loại; đường ống bằng kim loại; công trình xây dựng bằng thép.

(210) **4-2020-03537**

(540)



Classic Teddy

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.1.14; A3.1.24; A3.1.25

(731) CLASSIC TEDDY CO., LTD. (GB)

Nwms Center, 31 Southampton Row,
Office 3.11, 3rd Floor, London, WC1B
5HJ, U.K.

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 14: Hợp kim của kim loại quý; đồng hồ bấm giây; đồng hồ; đồng hồ chạy điện; đồng tiền xu; kim cương; đồ trang sức đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyên; đồ trang sức; vòng cổ [đồ trang sức]; đồng hồ đeo tay.

(210) **4-2020-03538**

(540)

DETECH COFFEE

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỖ TRỢ PHÁT

TRIỂN CÔNG NGHỆ DETECH (VN)

Tòa nhà DETECH, số 8, đường Tôn Thất
Thuyết, phường Mỹ Đình 2, quận Nam
Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê nhân tạo; cà phê chưa rang; đồ uống trên cơ sở cà phê; hương liệu cà phê; đồ uống cà phê có sữa.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2020-03539**

(540)

DETECH

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỖ TRỢ PHÁT

TRIỂN CÔNG NGHỆ DETECH (VN)

Tòa nhà DETECH, số 8, đường Tôn Thất
Thuyết, phường Mỹ Đình 2, quận Nam
Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê nhân tạo; cà phê chưa rang; đồ uống trên cơ sở cà phê; hương liệu cà phê; đồ uống cà phê có sữa.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2020-03540**

(220) 07.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 26.3.1; 26.3.23; A25.3.3; 26.15.15

(591) Vàng, cam.

(731)

CÔNG TY CỔ PHẦN NGHE NHÌN
TOÀN CẦU (VN)

Số 26-E 2a, đường số 1, khu biệt thự Phú
Thịnh, phường Phú Thọ, thành phố Thủ
Đầu Một, tỉnh Bình Dương



(511) Nhóm 09: Máy ghi hình; màn hình; phim điện ảnh (đã tráng phoi); thiết bị để biên tập phim điện ảnh; thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị ghi âm thanh và hình ảnh; thiết bị truyền âm thanh và hình ảnh; thiết bị tái tạo âm thanh và hình ảnh.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; quản lý kinh doanh, tư vấn về quản lý kinh doanh; dịch vụ quản lý dự án liên quan đến viễn thông, truyền dẫn, truyền hình; quản lý giao dịch thương mại; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ cho người khác.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ truyền hình cáp; dịch vụ phát thanh và phát chương trình truyền hình; dịch vụ hãng thông tin; dịch vụ điện thoại; dịch vụ truyền hình qua vệ tinh.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí; dịch vụ giới thiệu phim; dịch vụ quay phim; sản xuất phim (trừ phim quảng cáo); dịch vụ trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; dịch vụ cho thuê phim điện ảnh, phim chiếu bóng; dịch vụ cho thuê máy chiếu và phụ tùng điện ảnh; dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất chương trình biểu diễn; dịch vụ trường quay điện ảnh; tổ chức các hoạt động thể thao văn hóa và giải trí.

(210) **4-2020-03541**

(220) 07.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 26.3.1; 26.3.2; 26.3.23; 26.15.15; 26.4.1;
26.7.25; A25.3.3

(591) Vàng, cam, trắng.

(731)

CÔNG TY CỔ PHẦN NGHE NHÌN
TOÀN CẦU (VN)

Số 26-E 2a, đường số 1, khu biệt thự Phú
Thịnh, phường Phú Thọ, thành phố Thủ
Đầu Một, tỉnh Bình Dương



(511) Nhóm 09: Máy ghi hình; màn hình; phim điện ảnh (đã tráng phoi); thiết bị để biên tập phim điện ảnh; thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị ghi âm thanh và hình ảnh; thiết bị truyền âm thanh và hình ảnh; thiết bị tái tạo âm thanh và hình ảnh.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; quản lý kinh doanh; tư vấn về quản lý kinh doanh; dịch vụ quản lý dự án liên quan đến viễn thông, truyền dẫn, truyền hình; quản lý giao dịch thương mại; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ cho người khác.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ truyền hình cáp; dịch vụ phát thanh và phát chương trình truyền hình; dịch vụ hãng thông tin; dịch vụ điện thoại; dịch vụ truyền hình qua vệ tinh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí; dịch vụ giới thiệu phim; dịch vụ quay phim; sản xuất phim (trừ phim quảng cáo); dịch vụ trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; dịch vụ cho thuê phim điện ảnh, phim chiếu bóng; dịch vụ cho thuê máy chiếu và phụ tùng điện ảnh; dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất chương trình biểu diễn; dịch vụ trường quay điện ảnh; tổ chức các hoạt động thể thao văn hóa và giải trí.

(210) **4-2020-03542**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Adofloor

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XUẤT NHẬP KHẨU TOÀN MỸ (VN)
Số 45 đường Tân Sơn, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; vách ngăn không bằng kim loại; sàn không bằng kim loại.

(210) **4-2020-03543**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

GOCHARM
GO WITH STYLE

(531) 26.1.1

(591) Cam, đen.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯỜNG MẠI DỊCH VỤ TÂN LỰC MIỀN NAM (VN)

Số 19-21 lô B, Trường Sơn, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu (mỹ phẩm); chế phẩm để chăm sóc móng; chế phẩm chăm sóc da; chế phẩm để chăm sóc tóc; chế phẩm trang điểm.

(210) **4-2020-03544**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

AJE
VÍDA

(531) 1.15.15

(731) TOTO LIMITED (MT)

Level 1, Blue Harbour Business Centre, Ta Xbiex Yacht Marina, Ta Xbiex, Xbx 1027, Malta.

(740) Công ty Luật TNHH BIZCONSULT (BIZCONSULT LAW FIRM)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 32: Nước khoáng; nước uống có ga; các đồ uống không có cồn khác; nước hoa quả (đồ uống không cồn); nước uống làm từ hoa quả (đồ uống không cồn); si rô và các nguyên liệu không cồn để làm đồ uống.

(210) **4-2020-03545**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

VIVU

(731) TMG EUROPE HOLDINGS SARL (LU)

Rue Jean-Pierre Brasseur 1, 1258 Luxembourg

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 38: Dịch vụ truyền phát dữ liệu thông qua các phương tiện viễn thông.

Nhóm 39: Dịch vụ đại lý đặt chỗ cho các chuyến du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thông tin đặt phòng du lịch thông qua cổng thông tin internet; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2020-03546**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) A26.11.12; 8.1.19; 8.1.25

(591) Trắng, đỏ đậm, đỏ nhạt, nâu đậm, nâu nhạt.

(731) BISCUIT AND FOOD PRODUCTS MANUFACTURING COMPANY E.J. PAPADOPOULOS S.A. (GR)

26 P. RALLI AVE. 118 10 Tavros-Greece

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh xốp; bánh xốp có nhân.

(210) **4-2020-03547**

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

LETBOND 力特邦

(731) LIAO-CHUAN HUANG (TW)

No.2, Longfeng 1st St., Taoyuan Dist., Taoyuan City 330, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; chất dính có tác dụng tức thời dùng cho mục đích công nghiệp; chất dính uv (chất dính quang học) dùng cho kính; chất dính

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

dùng cho linh kiện điện tử; chất dính cố định dính vít (chất dính ky khí) dùng cho mục đích công nghiệp; keo dính ky khí dùng để làm đầy khoảng trống giữa các bộ phận cơ khí cũng như để lắp đặt vòng bi trong ổ trục, trục và xi-lanh; chất dính chống thấm.

Nhóm 17: Lớp phủ ngoài cách điện [vật liệu cách điện]; chế phẩm bịt kín dùng cho mối nối; hợp chất bịt kín chống thấm để bịt lỗ rò rỉ; hợp chất hoá học để bịt lỗ rò rỉ; chất bịt kín dùng trong công nghiệp; chất bịt kín dạng lỏng cách điện dùng cho gói vật liệu bán dẫn.

(210) **4-2020-03548**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.4; A26.4.18

(731) LIAO-CHUAN HUANG (TW)

No.2, Longfeng 1st St., Taoyuan Dist.,
Taoyuan City 330, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; chất dính có tác dụng tức thời dùng cho mục đích công nghiệp; chất dính uv (chất dính quang học) dùng cho kính; chất dính dùng cho linh kiện điện tử; chất dính cố định dính vít (chất dính ky khí) dùng cho mục đích công nghiệp; keo dính ky khí dùng để làm đầy khoảng trống giữa các bộ phận cơ khí cũng như để lắp đặt vòng bi trong ổ trục, trục và xi-lanh; chất dính chống thấm.

Nhóm 17: Lớp phủ ngoài cách điện [vật liệu cách điện]; chế phẩm bịt kín dùng cho mối nối; hợp chất bịt kín chống thấm để bịt lỗ rò rỉ; hợp chất hoá học để bịt lỗ rò rỉ; chất bịt kín dùng trong công nghiệp; chất bịt kín dạng lỏng cách điện dùng cho gói vật liệu bán dẫn.

(210) **4-2020-03549**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A7.1.11; 7.1.24; 7.3.2; 24.9.1; 25.1.25;
26.15.15

(591) Nâu đậm, nâu nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VẠN
PHÚC THÁI (VN)

Tầng 3, số nhà SH6-2, dự án Times
Garden Hạ Long, khu 6, phường Bạch
Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng
Ninh

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Quản lý bất động sản; dịch vụ mua bán bất động sản; định giá bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; cho thuê bất động sản.

(210) **4-2020-03550**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A7.1.11; 7.1.24; 7.3.2; 24.9.1; 25.1.25; 26.15.15

(591) Nâu đậm, nâu nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VẠN PHÚC THÁI (VN)

Tầng 3, số nhà SH6-2, dự án Times Garden Hạ Long, khu 6, phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ cơ sở lưu trú ngắn ngày; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ nhà trọ.

(210) **4-2020-03551**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.3.23; 26.4.4; A26.11.8

(591) Xanh da trời, da cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH HÓA DẦU LONG SƠN (VN)

Tầng 3, tòa nhà Ruby, số 12 đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 01: Khí ethylene dùng trong công nghiệp hóa chất; ethylene (sản phẩm hóa học); khí propylene dùng trong công nghiệp hóa chất; propylene (sản phẩm hóa học); hydro; hydrocarbon dùng cho mục đích công nghiệp; hoá chất công nghiệp; butadiene 1,3 (hóa chất dùng cho công nghiệp); muối than dùng trong công nghiệp; nhựa HDPE, dạng thô; polyethylene tỷ trọng cao (hdpe) (chất dẻo dạng thô); polyetylen tuyến tính (lldpe) (chất dẻo dạng thô); nhựa polypropylene dạng thô (nhựa PP dạng thô); nhựa polyme chưa xử lý, sáp polyethylene (chất dẻo dạng thô); polyethylene mật độ thấp (vldpe) (chất dẻo dạng thô); bột polyethylene (bột nhựa chưa xử lý); hợp chất polyethylene tỷ trọng cao (hdpe) (chất dẻo, chưa xử lý); hợp chất polyethylene tỷ trọng trung bình (ndpe) (chất dẻo, chưa xử lý); hợp chất polyethylene (chất dẻo chưa xử lý); polyetylen mật độ thấp (chất dẻo chưa xử lý); polyethylene liên kết chéo (chất dẻo chưa xử lý); nhựa dẻo, chưa xử lý.

Nhóm 04: Khí nhiên liệu; nhiên liệu; khí gas nhiệt phân thô; xăng nhiệt phân; xăng nhiệt phân nặng.

Nhóm 17: Hạt nhựa hdpe, bán thành phẩm; hạt nhựa lldpe, bán thành phẩm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03552**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.9.15; A3.9.24

(591) Hồng tím, hồng sen.

(731) CÔNG TY TNHH OCTOPUS SOLUTION. (VN)

Số 3, tổ 4, khóm Vĩnh Chánh 3, phường Vĩnh Ngươn, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 09: Phần mềm tiện ích, quản lý trong lĩnh vực nuôi trồng có thể tải về máy tính và điện thoại.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu, phát triển, sản xuất các phần mềm quản lý trong các lĩnh vực nông nghiệp, tài chính, dịch vụ, giải trí.

(210) **4-2020-03553**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.15; 5.3.11

(591) Xanh dương, xanh lá, vàng cam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SADOREAL (VN)

Số 10 Lương Định Của, khu phố 3, phường Bình Khánh, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Định giá bất động sản; thu tiền thuê nhà, bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

(210) **4-2020-03554**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.15; 5.3.11

(591) Xanh dương, xanh lá, vàng cam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SADOREAL (VN)

Số 10 Lương Định Của, khu phố 3, phường Bình Khánh, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Định giá bất động sản; thu tiền thuê nhà, bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) 4-2020-03555

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.15; 5.3.11

(591) Xanh dương, xanh lá, vàng cam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SADOREAL (VN)

Số 10 Lương Định Của, khu phố 3, phường Bình Khánh, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Định giá bất động sản; thu tiền thuê nhà, bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

(210) 4-2020-03556

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.15; 5.3.11

(591) Xanh dương, xanh lá, vàng cam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SADOREAL (VN)

Số 10 Lương Định Của, khu phố 3, phường Bình Khánh, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Định giá bất động sản; thu tiền thuê nhà, bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

(210) 4-2020-03557

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.15; 5.3.11

(591) Xanh dương, xanh lá, vàng cam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SADOREAL (VN)

Số 10 Lương Định Của, khu phố 3, phường Bình Khánh, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Định giá bất động sản; thu tiền thuê nhà, bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03558**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.15; 5.3.11

(591) Xanh dương, xanh lá, vàng cam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SADOREAL (VN)

Số 10 Lương Định Của, khu phố 3, phường Bình Khánh, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Định giá bất động sản; thu tiền thuê nhà, bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

(210) **4-2020-03559**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.3.1; 26.1.1; 25.5.25; A25.7.3; 7.15.26

(591) Cam, xanh dương, xanh lá cây, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI VIỆT ĐỨC (VN)

819A Hà Huy Giáp, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời; đèn chiếu sáng; bộ thu năng lượng mặt trời (đốt nóng, sưởi ấm); lò nướng sử dụng năng lượng mặt trời.

Nhóm 35: Mua bán: đèn chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời, đèn chiếu sáng, bộ thu năng lượng mặt trời (đốt nóng, sưởi ấm), lò nướng sử dụng năng lượng mặt trời.

(210) **4-2020-03560**

(540)

BVB

(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BẢN VIỆT (VN)

Tòa nhà HM Town, số 412 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tài chính; dịch vụ quản lý tài chính; dịch vụ thuê mua tài chính; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng, thẻ thanh toán; dịch vụ tư vấn tài chính.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) 4-2020-03561

(220) 07.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(731) ĐÌNH XUÂN LỢI (VN)

ACHI

Số 1 đường Đ15, khu tái định cư Đại học quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, khu phố Châu Thới, phường Bình An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: thiết bị vệ sinh, vật liệu xây dựng, hệ thống ống vôi như: ống dẫn (bộ phận của thiết bị vệ sinh), hệ thống ống dẫn nước, vòi phun nước, vòi dùng cho đường ống, bồn cầu, lavabo (bồn rửa mặt, rửa tay), chậu rửa chén, vòi hoa sen, bồn tắm, máy nước nóng năng lượng mặt trời, đèn chiếu sáng, gương soi, kệ kính, móc treo bằng kim loại, móc treo quần áo bằng kim loại, phễu thoát nước bằng kim loại, giá kệ để ly, chén bát, giá kệ để chai và để hộp đựng gia vị, giá treo đồ, giá đỡ (đồ đặc), giá để khăn bông (đồ đặc), giá treo quần áo, ống đựng đũa, thìa, vòng và thanh treo cho khăn tắm, vật dụng giữ giấy vệ sinh như móc inox để cài cuộn giấy vệ sinh, hộp đựng giấy vệ sinh, giá (kệ) giữ xà phòng, giá (kệ) để bàn chải và kem đánh răng, kệ chân tủ lạnh, kệ để bình lọc nước, giá để dao thớt, máy mát-xa, ghế mát-xa, bồn tắm dùng để mát-xa.

(210) 4-2020-03563

(220) 07.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) A5.5.20; A5.5.21; A5.11.15; 26.1.6

(591) Vàng, trắng, ghi nhạt, đỏ, đen.

(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI (VN)



Số 183, phố Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 32: Bia.

(210) 4-2020-03564

(220) 07.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) A5.5.20; A5.5.21; A5.11.15; 26.1.6

(591) Trắng, vàng, ghi nhạt, đỏ, đen.

(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI (VN)



Số 183 đường Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 32: Bia.

(210) **4-2020-03565**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.5.20; A5.5.21; 5.5.19; A5.11.15; A26.4.18

(591) Đỏ, vàng.

(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA -
RUỘU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI
(VN)

Số 183 đường Hoàng Hoa Thám, phường
Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 32: Bia.

(210) **4-2020-03566**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 25.12.1; 25.1.15; A26.11.9; 26.11.3

(591) Vàng nhạt, ghi nhạt, xanh lá cây, đen.

(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA -
RUỘU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI
(VN)

Số 183 đường Hoàng Hoa Thám, phường
Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 32: Bia.

(210) **4-2020-03568**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; A26.1.18

(591) Vàng, đỏ, trắng.

(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA -
RUỘU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI
(VN)

Số 183 đường Hoàng Hoa Thám, phường
Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 32: Bia.

(210) **4-2020-03570**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 25.1.15; A25.7.21; A26.11.9

(591) Vàng, trắng, đỏ, đen.

(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA -
RUỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI
(VN)

Số 183 đường Hoàng Hoa Thám, phường
Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 32: Bia.

(210) **4-2020-03572**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 25.1.15; A26.4.18; A26.4.6; 25.7.20

(591) Vàng nhạt, đỏ, vàng, đen, trắng.

(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA -
RUỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI
(VN)

Số 183 đường Hoàng Hoa Thám, phường
Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 32: Bia.

(210) **4-2020-03573**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 25.1.15; 26.1.2; A5.5.20; A5.5.21;
A5.11.15; A25.3.11

(591) Trắng, đen, ghi, đỏ, vàng.

(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA -
RUỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI
(VN)

Số 183, phố Hoàng Hoa Thám, phường
Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 32: Bia.

(210) **4-2020-03574**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; A26.1.18; 26.1.5

(591) Vàng nhạt, ghi nhạt, đỏ, đen.

(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA -
RUỘU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI
(VN)

Số 183 đường Hoàng Hoa Thám, phường
Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 32: Bia.

(210) **4-2020-03575**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A25.7.21; A26.11.9; 25.1.15

(591) Vàng nhạt, trắng, đỏ, đen.

(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA -
RUỘU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI
(VN)

Số 183 đường Hoàng Hoa Thám, phường
Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 32: Bia.

(210) **4-2020-03577**

(540)



(220) 07.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.5.20; A5.5.21; A5.11.15; A25.3.11;
26.1.1

(591) Ghi nhạt, xanh da trời, đỏ, vàng, trắng.

(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA -
RUỘU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI
(VN)

Số 183 đường Hoàng Hoa Thám, phường
Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 32: Bia.

(210) **4-2020-03580**

(540)



(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A24.15.7; 24.15.1; 24.15.21

(591) Đỏ, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN MINH KHUÊ (VN)

Số 2 đường CN13, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kế toán; dịch vụ kế toán; dịch vụ khai thuế; lập các báo cáo thống kê kế toán; lập bản khai thuế; kiểm toán tài chính; kiểm toán doanh nghiệp; dịch vụ lập hóa đơn.

(210) **4-2020-03582**

(540)

VIỆT AN

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VIỆT AN (VN)

Số 06, nhà N10, TTQĐ học viện CTQS, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy đóng nắp chai; máy chiết rót nước.

Nhóm 11: Máy lọc nước; máy làm đá lạnh.

(210) **4-2020-03584**

(540)



VH ALUMINIUM

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.3; 26.13.25; 25.1.25; 26.4.7

(591) Đen, đỏ, vàng.


(731) CÔNG TY TNHH NHÔM VĨNH HUNG VIỆT NAM (VN)

Lô 129, 130, 131A Khu công nghiệp Long Giang, xã Tân Lập 1, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang


(511) Nhóm 06: Các sản phẩm từ nhôm: nhôm cuộn, nhôm tấm, nhôm ống, nhôm định hình, thanh nhôm định hình.

Nhóm 35: Bán buôn các sản phẩm từ nhôm: nhôm cuộn, nhôm tấm, nhôm ống, nhôm định hình, thanh nhôm định hình.


CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-03585** (220) 10.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.4.2; A26.4.18; 26.4.9
(731) NGUYỄN THỤY PHƯƠNG HIỀN
(VN)
Số 20 Chấn Hưng, phường 6, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
- 


(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, mũ nón, giày dép, ba lô, túi xách, tất (vớ).

- (210) **4-2020-03586** (220) 10.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A5.3.13; 5.3.16
(591) Xanh lá, vàng đất, trắng.
(731) TRẦN THANH TRỌNG (VN)
Số 1D đường số 36, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
- 

(511) Nhóm 35: Mua bán thực phẩm đã qua chế biến: thịt heo, thịt bò, thịt gà, thịt vịt, thủy hải sản đã qua chế biến (tôm, cua, cá, ghẹ, sò, ốc, lươn, ếch, mực, bạch tuộc), nước uống (bia, rượu, nước ngọt đóng chai, nước uống tinh khiết, nước ép trái cây).

- (210) **4-2020-03587** (220) 10.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.1.1; 26.4.2; A26.4.18
(591) Nâu.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI KHANG HOME (VN)
325 Lê Văn Việt, khu phố 5, phường Hiệp Phú, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh
- 

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các mặt hàng như: gối, nệm, ga trải giường, khăn trải giường, chăn (mền), mùng, rèm cửa.

- (210) **4-2020-03588** (220) 10.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 7.15.8; 5.3.11; 1.15.23; 9.1.7
(591) Nâu, nâu đậm, nâu nhạt, xanh lá đậm, xanh lá cây nhạt, đỏ cam.
(731) PHẠM THANH HIẾU (VN)
Số 133 ấp 5, xã Phú Lập, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai
- 

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: rau tươi, củ, quả tươi, trái cây tươi, động vật sống (bao gồm cả hải sản sống như tôm, cua cá, mực, bạch tuộc, ốc), hạt giống, cây giống, thực phẩm đã qua chế biến như: thịt, cá đã qua xử lý và chế biến, rau, củ, quả qua xử lý và chế biến, giò chả, dồi trường, Lạp xưởng, xúc xích, bánh chưng.

(210) **4-2020-03589**

(540)



(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.1.1; 2.1.13; 5.7.1; 5.7.27; 26.1.1; A26.1.14

(591) Vàng, nâu.

(731) TRẦN HỮU LỢI (VN)

Số 584 đường Nguyễn Trãi, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 30: Cà phê nhân tạo; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê; hương liệu cà phê.

(210) **4-2020-03592**

(540)

CÁT TƯỜNG

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU NGỌC THẢO (VN)
28/8/29/16 Lương Thế Vinh, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán đồ dùng chứa đựng bằng kim loại [dùng để lưu kho, vận chuyển]; mua bán đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); mua bán phụ kiện lắp ráp của đồ đạc, không bằng kim loại; mua bán đồ đạc trong nhà bằng kim loại; mua bán ghế bằng kim loại.

(210) **4-2020-03593**

(540)



HÀ NỘI GAS

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 7.1.24; A7.1.11; A26.11.7; 26.3.1

(731) CÔNG TY TNHH KHÍ ĐỐT VIỆT ANH HÀ NỘI (VN)

Nhà số 03, dãy D, tiểu khu Đường, thị trấn Phú Minh, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 04: Khí nhiên liệu; khí gas hoá rắn [nhiên liệu]; khí gas để thắp sáng; xăng dầu; khí đốt để thắp sáng; nhiên liệu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-03594** (220) 10.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.4.9; A24.15.11; 26.5.1; A26.3.5;
A17.2.2
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIM CƯỜNG
KÍNH (VN)
Đường số 6, KCN Hòa Khánh, phường
Hoà Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành
phố Đà Nẵng



- (511) Nhóm 19: Kính xây dựng; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; công trình xây dựng, không bằng kim loại; công trình xây dựng, có thể chuyên chở được không bằng kim loại; cửa, không bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán kính xây dựng; xuất nhập khẩu kính xây dựng; mua bán vật liệu xây dựng không bằng kim loại; quảng cáo cửa, không bằng kim loại.

- (210) **4-2020-03596** (220) 10.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) BÙI ĐÌNH THẮNG (VN)
Thửa 404A1, bản đồ 3 - Đoàn Kết,
phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành
phố Hà Nội

- (511) Nhóm 32: Nước [đồ uống]; đồ uống không cồn; nước uống có ga; nước khoáng [đồ uống]; nước ngọt.
-

- (210) **4-2020-03597** (220) 10.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A26.11.12
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MISTINE VIỆT
NAM (VN)
Số 57, phố Trường Lâm, phường Đức
Giang, quận Long Biên, thành phố Hà
Nội

- (511) Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm; quảng cáo mỹ phẩm; xuất nhập khẩu mỹ phẩm.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cho thuê chỗ ở tạm thời.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; vật lý trị liệu; dịch vụ trang điểm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03598**

(540)



(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.5.20; A5.5.21; 5.5.19

(591) Vàng cam nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH CHARM (VN)

Số 9 ngõ 18 Vũ Thạnh, phường Ô Chợ
Đừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2020-03599**

(540)



(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.6; A5.5.20; 5.5.19; A5.5.21

(591) Xanh dương đậm, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI TRÀ CÀ PHÊ HOA
TÂM (VN)

Số 213/18A Liên khu 4-5, khu phố 5,
phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình
Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; ca cao, mật ong.

(210) **4-2020-03600**

(540)



(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.2; A26.4.18

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI VÀ
ĐẦU TƯ PATCO (VN)

Phòng 404, tòa nhà ICT, lô 02 - 9A, khu
công nghiệp Hoàng Mai, phường Hoàng
Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 05: Nước rửa tay diệt khuẩn.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: nước rửa tay diệt khuẩn.

(210) **4-2020-03601**

(220) 10.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) 3.7.3

(591) Da cam, đỏ, trắng.

(731) TRẦN TUẤN DƯƠNG (VN)

Lô A20/D7 Trần Thái Tông, phường
Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu.

(210) **4-2020-03602**

(220) 10.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) 24.13.1; 2.9.24; 26.1.1; A26.11.8

(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TRUNG TÂM HỒ
HẤP KỸ THUẬT CAO PHỔI SÀI GÒN
(VN)

476B Nguyễn Tri Phương, phường 9,
quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn sức khỏe.

(210) **4-2020-03603**

(220) 10.02.2020

(540)

SILVER NANO

(441) 27.04.2020


(731) CÔNG TY TNHH O.P.E.M.E.D (VN)

E9 đường số 1, phường 5, thành phố Tuy
Hòa, tỉnh Phú Yên

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm làm mát và làm trong sạch nguồn nước và không khí; chế phẩm khử mùi và làm mát không khí; chất khử mùi dùng cho quần áo và vải dệt; nước súc miệng dùng cho y tế; khăn lau vệ sinh; nước rửa tay diệt khuẩn (dùng trong mục đích y tế).


Nhóm 10: Băng băng y tế; khẩu trang y tế; áo nịt bụng dùng cho ngành y; băng dùng cho phẫu thuật; băng treo dùng cho ngành y; khăn vải dùng trong phẫu thuật.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)


(210)	4-2020-03605	(220)	10.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	A5.3.13; A5.3.14; 1.15.15
		(591)	Đen, xanh lá cây, trắng.
		(731)	HOÀNG NGỌC TÙNG (VN) Khối phố Mỹ Thạch Tây, phường Tân Thanh, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; nước hoa; mỹ phẩm.


Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm; thực phẩm bổ sung.

(210)	4-2020-03606	(220)	10.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	26.5.1; 25.5.25; 26.3.2; A1.1.12
		(591)	Xanh nước biển đậm, xanh nước biển, đỏ gạch, trắng.
		(731)	NGÔ ĐỨC TUẤN (VN) Số 6 ngõ 82 Phú Viên, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị để chiếu sáng: đèn trần (đèn gắn trên trần nhà); đèn chùm (đèn treo); đèn pin dùng điện; thiết bị chiếu sáng bằng đèn điốt phát quang [led]; đèn pha để rọi sáng (đèn chiếu rọi); đèn đường.

(210)	4-2020-03607	(220)	10.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	26.4.9; A25.7.3; 7.1.24; 7.3.2
		(591)	Đỏ, xanh dương, vàng, xanh lá cây, xám.
		(731)	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ XÂY DỰNG HOME ENJOY (VN) 34 đường số 28, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán; gạch ốp, lát, gạch trang trí.

(210)	4-2020-03608	(220)	10.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	A7.1.11; 7.1.24
		(591)	Xanh dương, vàng, xanh lá cây, xám.
		(731)	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ XÂY DỰNG HOME ENJOY (VN) 34 đường số 28, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 35: Mua bán; gạch ốp, lát, gạch trang trí.

(210) **4-2020-03609**

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A5.3.15; A5.3.13; 5.3.11

(731) NGUYỄN THỊ THU HOA (VN)



Thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn,
tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP
Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt chua; thịt, đóng hộp; thịt; cá [không còn sống]; rau, củ, quả, đã chế biến;
rau, củ, quả, đóng hộp.

(210) **4-2020-03610**

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT ĐIỆN
HỒNG (VN)

ĐPCE

Thôn Thượng, xã Cảnh Hưng, huyện
Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Dây cáp điện; dụng cụ đo điện; tụ điện; cuộn dây điện; phích cắm điện; ổ điện;
cáp điện; cầu chì; thiết bị đo bằng điện; bộ đảo điện; role điện; thiết bị điều chỉnh điện.

(210) **4-2020-03611**

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TNHH DAICHI VIỆT NAM
(VN)

CONZIN

Số 9, ngõ 444, phố Thụy Khuê, phường
Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: xe ô tô, xe máy, xe đạp điện và phụ tùng của chúng.

(210) **4-2020-03612**

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 4.1.5; 26.1.1



(731) NGUYỄN THÀNH TRUNG (VN)

Số 1 ngách 299/15/12 ngõ 35 phố Mai
Động, tổ 45B, phường Hoàng Văn Thụ,
quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ xăm hình; bấm lỗ khuyên trên cơ thể người.

(210) **4-2020-03613**

(540)



(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A11.3.7; A11.1.6; 26.13.25

(591) Vàng, nâu, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
HÀNG KHÔNG HOA LƯ (VN)
17-19 Đặng Dung, phường Quán Thánh,
quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2020-03614**

(540)



(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.5.20; A5.5.21; 5.5.16; A1.1.12

(591) Nâu, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
HÀNG KHÔNG HOA LƯ (VN)
17-19 Đặng Dung, phường Quán Thánh,
quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2020-03615**

(540)



(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.14; 26.4.2; A26.4.18;
26.4.4; 25.5.2

(591) Đỏ, trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây
nhạt, vàng, xám, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI &
DỊCH VỤ TUẤN VẠN PHÁT (VN)
23/5 đường 51, phường 14, quận Gò
Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và
Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 29: Hạt sen nước đường; hạt, đã chế biến; trái cây được bảo quản; trái cây, đóng
hộp; rau, củ, đóng hộp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03616**

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

COOLERVIEW

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP
KHẨU COOLERPLUS (VN)

Số 4C Đoàn Kết, phường Quang Trung,
thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty Luật TNHH
LINK&PARTNERS
(LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Thiết bị viễn thông di động; máy ghi hình; máy quay phim; giá treo thiết bị máy tính và phân cấp máy tính; đầu cắm dây mạng; máy tính.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: thiết bị viễn thông di động, máy ghi hình, máy quay phim, giá treo thiết bị máy tính và phân cấp máy tính, đầu cắm dây mạng, máy tính, ổ đĩa cho máy vi tính.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; thông tin về lĩnh vực sửa chữa; lắp đặt cáp; sửa chữa và bảo dưỡng máy chiếu phim.

Nhóm 42: Tư vấn về thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính liên quan tới xử lý dữ liệu máy tính; dịch vụ nghiên cứu và tư vấn liên quan đến phần mềm máy tính; lập trình máy tính; tư vấn công nghệ viễn thông.

(210) **4-2020-03617**

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

SMILING SHARK

(731) PHẠM MINH TIẾN (VN)

Số 8/29F Đà Nẵng, phường Máy Tơ,
quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI
CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Bóng đèn; đèn điện; đèn pin; đèn treo; đèn trần; đèn để sàn.

(210) **4-2020-03618**

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

HEALPAGOLD

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC CỔ
TRUYỀN TRUNG ƯƠNG HPG (VN)

R0902 C2 Tower 119 Trần Duy Hưng,
phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, thuốc đông y, mỹ phẩm có chứa thuốc, thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, dung dịch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế, mỹ phẩm, mặt nạ mỹ phẩm, nước tắm dưỡng da không chứa

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

thuốc, tinh dầu (mỹ phẩm), dầu gội thảo mộc, chế phẩm thảo mộc cho mục đích làm đẹp dùng để chăm sóc phụ nữ sau sinh và trẻ em không chứa thuốc, thiết bị y tế, dụng cụ y tế, thiết bị phục hồi chức năng cơ thể cho mục đích y tế, dụng cụ phục hồi chức năng cơ thể cho mục đích y tế; xuất nhập khẩu: thiết bị và dụng cụ y tế, dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng.

(210) **4-2020-03619**

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 2.9.1; 26.1.2; 1.15.23

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, trắng, đen.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC CỔ TRUYỀN TRUNG ƯƠNG HPG (VN)
R0902 C2 Tower 119 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, thuốc đông y, mỹ phẩm có chứa thuốc, thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, dung dịch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế, mỹ phẩm, mặt nạ mỹ phẩm, nước tắm dưỡng da không chứa thuốc, tinh dầu (mỹ phẩm), dầu gội thảo mộc, chế phẩm thảo mộc cho mục đích làm đẹp dùng để chăm sóc phụ nữ sau sinh và trẻ em không chứa thuốc, thiết bị y tế, dụng cụ y tế, thiết bị phục hồi chức năng cơ thể cho mục đích y tế, dụng cụ phục hồi chức năng cơ thể cho mục đích y tế; xuất nhập khẩu: thiết bị và dụng cụ y tế, dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng.

Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ nhà chăm sóc cho người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ vật lý trị liệu; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ viện điều dưỡng.

(210) **4-2020-03620**

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 5.7.24; A5.7.22; 5.7.21; A5.7.23

(591) Xanh lá cây, nâu đậm, đỏ, vàng, tím.



(731) CÔNG TY TNHH G.C (VN)
Phòng 1B, số 25-27 Thăng Long, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (A DONG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; quán ăn uống.

(210) **4-2020-03621**

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
Y DUỆC PARIS-FRANCE (VN)

Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh,
phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ Đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

DRYSTE

(511) Nhóm 05: Gel rửa sát trùng tay dùng trong y tế; dược phẩm; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03622**

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DUỆC ĐỨC (VN)

Số 17 lô 13, KĐT Đền Lừ 1, phường
Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành
phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ Đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

JOYMIN-FLEX

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03623**

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AGIMEXPHARM (VN)

Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ
Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An
Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

VACLOGAN

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03624**

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AGIMEXPHARM (VN)

Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ
Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An
Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

COVARGIM

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03625**

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AGIMEXPHARM (VN)

Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ
Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An
Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

TRORAMI

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03626**

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AGIMEXPHARM (VN)

Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ
Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An
Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

ZINBLIZ

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03627**

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

MUSCORYL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AGIMEXPHARM (VN)

Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ
Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An
Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03628**

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

LUSTXAL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AGIMEXPHARM (VN)

Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ
Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An
Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03629**

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

RIVAZAG

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AGIMEXPHARM (VN)

Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ
Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An
Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03630**

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

DOVALCAP

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AGIMEXPHARM (VN)

Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ
Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An
Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03631**

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

ESKOFEN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AGIMEXPHARM (VN)

Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ
Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An
Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03632**

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

KINYANG

(731) JINJIANG AIGOU NETWORK
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

2/F, Suit A, No. 507, Meiling Rd.,
Meiling St., Jinjiang, Quanzhou, Fujian,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO
(VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Xà phòng diệt khuẩn; quần tã trẻ em; khăn vệ sinh; tã lót dùng cho vật nuôi cảnh; quần tã dùng cho người không tự chủ được; miếng đệm chăm sóc ngực.

(210) **4-2020-03633**

(220) 10.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

KINYANG

(731) JINJIANG AIGOU NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
2/F, Suit A, No. 507, Meiling Rd., Meiling St., Jinjiang, Quanzhou, Fujian, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy; khăn lau bằng giấy; túi rác bằng giấy hoặc chất dẻo; văn phòng phẩm; dụng cụ viết; giấy lau để làm sạch.

(210) **4-2020-03634**

(220) 10.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) A24.15.7; 26.3.23

(591) Vàng.

TAPTAP

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VUI VIỆT NAM (VN)

Tầng 3, số 101 - 103 - 105 - 107 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; nghiên cứu thị trường; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; sản xuất chương trình mua sắm trực tuyến; dịch vụ trung gian thương mại.

(210) **4-2020-03635**

(220) 10.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) A24.15.7; 26.3.23

(591) Vàng.

TAP TAP

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VUI VIỆT NAM (VN)

Tầng 3, số 101 - 103 - 105 - 107 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; nghiên cứu thị trường; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; sản xuất chương trình mua sắm trực tuyến; dịch vụ trung gian thương mại.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03636**

(540)



(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.7.17; 26.3.23; 26.4.9; A24.15.7

(591) Xám ghi, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU
BÁCH KHOA (VN)
133/29 Gò Dầu, phường Tân Quý, quận
Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần, áo.

(210) **4-2020-03637**

(540)



(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.3.20; 5.13.1

(591) Đen, xanh dương.

(731) TRẦN HÀ LƯƠNG (VN)
A1.4.04 chung cư Topaz Home, 102
Phan Văn Hớn, phường Tân Thới Nhất,
quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: quần áo, đồ chơi trẻ em, giày dép, mỹ phẩm.

(210) **4-2020-03638**

(540)



(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.1.5; 2.9.14; A2.9.15

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT
TRIỂN NÔNG NGHIỆP LẠC VIỆT
(VN)
96/14 Trần Quang Diện, thị trấn Phú
Phong, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 29: Dầu lạc (đậu phộng).

(210) **4-2020-03639**

(540)



(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.1.5; 2.9.14; A2.9.15

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP LẠC VIỆT (VN)

96/14 Trần Quang Diện, thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 01: Phân bón hữu cơ, phân vi sinh, phân bánh dầu đậu phộng và các loại phân bón khác.

(210) **4-2020-03640**

(540)



(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.9.1; 24.13.1; A1.1.9; A1.1.2; 24.17.5

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ QUANG MINH (VN)

Số 132 Lý Thường Kiệt, xã Phù Vân, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng làm từ bột acai; chất bổ sung anbumin dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung casein dùng cho ăn kiêng; thuốc hút (không có chất thuốc lá) dùng cho mục đích y tế; gạc y tế; bánh mỳ cho người mắc bệnh tiểu đường phù hợp với mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp; đồ uống kiêng phù hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chất ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; đồ uống y tế; chất bổ sung enzym dùng cho ăn kiêng; sợi dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng từ hạt lanh; chất bổ sung glucoza dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung lexitin dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng từ hạt lanh; đồ uống y tế; chế phẩm dược để kích thích mọc tóc; chế phẩm dược; dược phẩm; chất bổ sung ăn kiêng từ phấn hoa; sữa bột cho trẻ em; chất bổ sung ăn kiêng từ keo ong; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng từ sữa ong chúa; muối để tắm khoáng; tinh bột để ăn kiêng hoặc dùng cho mục đích dược phẩm; chất bổ sung ăn kiêng từ mầm lúa mì; chất bổ sung ăn kiêng từ nấm men.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ y tế tại bệnh viện; cho thuê thiết bị y tế; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ hộ lý, chăm sóc y tế trị liệu khả năng nói; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ trị liệu.

(210) **4-2020-03641**

(540)



(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.13.25; A26.11.12; 26.4.3; 26.4.4;
26.4.7; 25.5.2

(591) Trắng, đen, cam, ghi.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ AV
VIỆT NAM (VN)

Số nhà 7 ngõ 68 phố Nam Đồng, phường
Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 09: Bộ ghép nối âm thanh; bộ khuếch đại âm thanh; loa; micrô; thiết bị truyền phát âm thanh; bộ xử lý tín hiệu âm thanh.

Nhóm 35: Mua bán: bộ ghép nối âm thanh, bộ khuếch đại âm thanh, loa, micrô, thiết bị truyền phát âm thanh, bộ xử lý tín hiệu âm thanh; phân phối: bộ ghép nối âm thanh, bộ khuếch đại âm thanh, loa, micrô, thiết bị truyền phát âm thanh, bộ xử lý tín hiệu âm thanh; xuất khẩu: bộ ghép nối âm thanh, bộ khuếch đại âm thanh, loa, micrô, thiết bị truyền phát âm thanh, bộ xử lý tín hiệu âm thanh; nhập khẩu: bộ ghép nối âm thanh, bộ khuếch đại âm thanh, loa, micrô, thiết bị truyền phát âm thanh, bộ xử lý tín hiệu âm thanh.

(210) **4-2020-03642**

(540)

REGENSTA

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) REGENCARE CO., LTD. (KR)

25, Nonhyeon-ro 76-gil, Gangnam-gu,
Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí
tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước thơm dùng cho mặt và cơ thể, kem mỹ phẩm dùng cho mặt và cơ thể, kem chống nắng, mỹ phẩm dùng để dưỡng da, mỹ phẩm dưỡng da khô dùng được trong suốt thai kỳ, mỹ phẩm để ngăn chặn tia uv (chế phẩm chống nắng).

Nhóm 05: Mô nuôi cấy sinh học dùng trong điều trị phục hồi (cho mục đích y tế), mô cấy chứa mô sống dùng cho tái tạo da (dùng trong phẫu thuật), vật liệu băng bó vết thương (dùng trong phẫu thuật), vật liệu băng bó dùng trong y tế và phẫu thuật, bông thấm hút cho vết thương bị dò rỉ (vật liệu dùng để băng bó), băng dính dùng cho mục đích y tế, chế phẩm điều trị bỏng.

Nhóm 10: Gạc dùng trong phẫu thuật cho các vết thương, thiết bị y tế, vật liệu để khâu vết thương, vật liệu y tế để khâu vết thương.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03643**

(540)



(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.1.1; 26.13.25; 26.3.23

(591) Đỏ, xám.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ TOÀN CẦU WOOK VIỆT NAM (VN)
Khu dịch vụ số 5 tầng 6 tháp R1 cao ốc Everrich, số 968 đường Ba Tháng Hai, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phụ kiện di động, dây sạc, cốc sạc, pin sạc dự phòng, tai nghe, dock sạc.

(210) **4-2020-03644**

(540)

Shieldboss

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) NGUYỄN HỮU HỘI (VN)
17/9 đường liên khu 2-10, khu phố 10, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 02: Sơn.

(210) **4-2020-03645**

(540)



(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; 23.1.1

(591) Xanh dương đậm, xanh nước biển.

(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP PHẦN MỀM POSEIDON (VN)
Số 12, ấp An Quới, xã Hội An Đông, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 09: Phần mềm tiện ích, quản lý trong lĩnh vực nuôi trồng có thể tải về máy tính và điện thoại.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu, phát triển, sản xuất các phần mềm quản lý trong các lĩnh vực nông nghiệp, tài chính, dịch vụ, giải trí.

(210) **4-2020-03646**

(540)



(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.11.3; 26.3.1; A26.3.6; 18.1.21

(591) Xanh lam, vàng cam, trắng.

(731) NGUYỄN HỮU TOÀN (VN)

(740) Tổ 6, thôn Thắng Hiệp, xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm hóa học (hạt hút ẩm); hóa chất dùng trong công nghiệp; chất dính dùng trong công nghiệp (keo hoặc hồ); hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; chế phẩm hóa học chống thấm nước dùng cho đồ da.

Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; nước hoa; hương liệu tinh dầu; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng và mài mòn.

Nhóm 05: Chất diệt khuẩn cho hóa chất vệ sinh; chất tẩy uế dùng cho mục đích vệ sinh; chế phẩm khử trùng.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); tất (vớ); miếng lót giày; đế giày.

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: chế phẩm hóa học (hạt hút ẩm), hóa chất dùng trong công nghiệp chất dính dùng trong công nghiệp (keo hoặc hồ), hóa chất dùng trong nông nghiệp, chế phẩm hóa học chống thấm nước dùng cho đồ da, mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, nước hoa, hương liệu tinh dầu, chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng và mài mòn, chất diệt khuẩn cho hóa chất vệ sinh, chất tẩy uế dùng cho mục đích vệ sinh, chế phẩm khử trùng, quần áo, giày dép, mũ (nón), tất (vớ), miếng lót giày, đế giày.

(210) **4-2020-03647**

(540)



(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A25.7.7; A25.7.6; 26.4.1; A26.4.5

(591) Nâu đen nhạt, trắng.

(731) VÕ VĂN NAM (VN)

(740) Số 2 đường Hồ Tông Thốc, phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); quán cà phê; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

(210) **4-2020-03650**

(540)



(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.14; 26.15.15

(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lá mạ.

(731) NATUREDREAM LTD. (KR)

FL 3, 37 World Cup-ro, Mapo-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 30: Kẹo làm từ lá chanh, bột uống hòa tan từ táo xanh, bột trà chanh.

(210) **4-2020-03651**

(540)

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) INFINITY CO., LTD (KR)

412, Anaji-ro, Gyeyang-gu, Incheon, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2020-03652**

(540)

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.9; 26.11.3; 26.4.4; 26.3.1

(591) Đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH HOÀNG ĐẠT INTECH VINA-656 (VN)

136 đường 39, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy nước nóng năng lượng mặt trời, tấm pin mặt trời, thiết bị điện mặt trời, máy móc, thiết bị tiết kiệm năng lượng, thiết bị năng lượng mặt trời.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03653**

(540)



(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.5.20; A5.5.21; A5.3.13; A5.3.15

(591) Trắng, xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt, xanh lá cây.

(731) LÊ THỊ QUẾ (VN)

Hẻm 96 Nam Hồ, phường 11, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 43: Khách sạn; nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2020-03654**

(540)



(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 6.1.2; A7.1.9; A7.1.11; 26.1.1; 25.1.5; 25.1.9; A25.1.10

(591) Đỏ, đen, xanh lá cây, vàng.

(731) HỘ KINH DOANH TRẦN VĂN TIN (VN)

Thôn 1, xã An Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê bột; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 35: Mua bán: cà phê, cà phê bột, đồ uống trên cơ sở cà phê.

(210) **4-2020-03655**

(540)



(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.15; 4.5.3

(591) Vàng nhạt, trắng, xanh lá cây, xanh lá cây đậm.

(731) CÔNG TY TNHH HEBER VIỆT NAM (VN)

02/13/25 đường TL 13, khu phố 1, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Tinh dầu ete, chiết xuất của hoa, dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm, dầu dùng cho nước hoa và nước thơm, dầu dùng cho mục đích làm sạch.

(210) **4-2020-03656**

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) FUKUVI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)

33-66, Sanjyuhasshacho, Fukui-shi, Fukui 918-8585 Japan

(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

VICTORY BEAR

(511) Nhóm 06: Chi tiết bằng kim loại cho xây dựng; vật liệu xây dựng bằng kim loại; khung nhà bằng kim loại cho xây dựng; vật liệu gia lực bằng kim loại cho xây dựng; lớp phủ bằng kim loại cho công trình xây dựng; vật liệu lợp mái nhà bằng kim loại; tấm panen xây dựng bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc; khung cửa sổ bằng kim loại; phụ kiện lắp đặt bằng kim loại cho cửa sổ; sàn bằng kim loại; trần nhà bằng kim loại; tấm lát nền bằng kim loại cho xây dựng; khung cửa bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại.

Nhóm 19: Phụ kiện không bằng kim loại dùng cho xây dựng; khuôn đúc, không bằng kim loại; vật liệu gia cố không bằng kim loại dùng cho xây dựng; lớp phủ không bằng kim loại dùng trong xây dựng; lớp phủ không bằng kim loại dùng cho các tòa nhà; vật liệu lợp mái không bằng kim loại dùng cho tòa nhà; tấm đúc dùng cho xây dựng không bằng kim loại; khung cửa sổ không bằng kim loại; sàn không bằng kim loại dùng cho xây dựng; trần nhà không bằng kim loại dùng cho xây dựng; ngói không bằng kim loại; khung cửa không bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng gỗ; tường không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

Nhóm 20: Đồ đạc; đồ đạc bằng kim loại; đồ đạc dùng trong văn phòng; phụ kiện lắp ráp đồ đạc không bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp giường không bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp khung cửa sổ không bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp khung cửa ra vào không bằng kim loại; đường viền bằng chất dẻo cho đồ đạc; rờng rọc bằng chất dẻo cho mảnh che; đồ chứa đựng bằng chất dẻo (để lưu kho, vận chuyển).

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng công trình; trát vữa; lợp mái; lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ; dán giấy phủ tường; chống ẩm cho các tòa nhà; cách nhiệt cho các tòa nhà; hoàn thiện nội thất; hoàn thiện lắp đặt mảnh rèm; hoàn thiện công việc lắp đặt thảm; hoàn thiện công việc dán giấy phủ tường; hoàn thiện công việc lắp đặt sàn.

(210) **4-2020-03657**

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 24.9.1; A19.3.4; 26.15.11; 26.15.15

(731) DAUL F&B CO., LTD. (KR)

803&804-ho, 23, Seonyu-ro 49-gil, Yeongdeunpo-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)



(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán rượu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03658**

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

HIPERDEXT

(731) EXELTIS HEALTHCARE, S.L. (ES)
Avda. Miralcampo, 7 - P. I. Miralcampo,
19200 Azuqueca De Henares,
Guadalajara, Spain

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược dùng để điều trị u xơ tiền liệt tuyến.

(210) **4-2020-03659**

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

EPT

(531) 26.3.1; A26.11.9

(591) Da cam, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ EPT
(VN)

Số 91, phố Hoa Lâm, phường Đức Giang,
quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA &
ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy phát điện; động cơ điện không dùng cho xe cộ mặt đất.

Nhóm 09: Máy biến thế điện; thiết bị điều khiển phân phối điện; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; dây điện; cáp điện; bộ nắn điện.

Nhóm 16: Hộp bằng giấy hoặc bìa cứng; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo dùng để bao gói; giấy bao gói; tập giấy viết [văn phòng phẩm], bìa cứng; nhãn mác bằng giấy hoặc bìa cứng.

Nhóm 20: Hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo; thùng để đóng hàng bằng chất dẻo.

Nhóm 35: Marketing; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; marketing mục tiêu; dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu; kim loại, quặng kim loại, vật liệu xây dựng, máy phát điện, động cơ điện không dùng cho xe cộ mặt đất, máy biến thế điện, thiết bị điều khiển phân phối điện, vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp], dây điện, cáp điện, bộ nắn điện, hộp bằng giấy hoặc bìa cứng, túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo dùng để bao gói, giấy bao gói, tập giấy viết [văn phòng phẩm], bìa cứng, nhãn mác bằng giấy hoặc bìa cứng, hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo, thùng để đóng hàng bằng chất dẻo.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; sửa chữa bơm; dịch vụ thợ điện; sửa chữa đường dây điện; dịch vụ xây dựng các công trình; dịch vụ lắp đặt hệ thống điện.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường bộ; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ cho thuê xe; dịch vụ phân phối năng lượng; dịch vụ phân phối điện.

Nhóm 40: Dịch vụ in; dịch vụ in ốp sét; dịch vụ in ảnh chụp; dịch vụ in trên lụa.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03660**

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(591) Da cam, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ EPT (VN)

Số 91, phố Hoa Lâm, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy phát điện; động cơ điện không dùng cho xe cộ mặt đất.

Nhóm 09: Máy biến thế điện; thiết bị điều khiển phân phối điện; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; dây điện; cáp điện; bộ nắn điện.

Nhóm 16: Hộp bằng giấy hoặc bìa cứng; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo dùng để bao gói; giấy bao gói; tập giấy viết [văn phòng phẩm]; bìa cứng; nhãn mác bằng giấy hoặc bìa cứng.

Nhóm 20: Hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo; thùng để đóng hàng bằng chất dẻo.

Nhóm 35: Marketing; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; marketing mục tiêu; dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu: kim loại, quặng kim loại, vật liệu xây dựng, máy phát điện, động cơ điện không dùng cho xe cộ mặt đất, máy biến thế điện, thiết bị điều khiển phân phối điện, vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp], dây điện, cáp điện, bộ nắn điện, hộp bằng giấy hoặc bìa cứng, túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo dùng để bao gói, giấy bao gói, tập giấy viết [văn phòng phẩm], bìa cứng, nhãn mác bằng giấy hoặc bìa cứng, hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo, thùng để đóng hàng bằng chất dẻo.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; sửa chữa bơm; dịch vụ thợ điện; sửa chữa đường dây điện; dịch vụ xây dựng các công trình; dịch vụ lắp đặt hệ thống điện.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường bộ; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ cho thuê xe; dịch vụ phân phối năng lượng; dịch vụ phân phối điện.

Nhóm 40: Dịch vụ in; dịch vụ in ốp sét; dịch vụ in ảnh chụp; dịch vụ in trên lụa.

(210) **4-2020-03662**

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.4.3; 26.3.23; A26.11.9

(591) Xanh lam.

(731) CÔNG TY TNHH FASHION GARMENTS 2 (VN)

Lô số 4, đường 13A, KCN Biên Hòa 2, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 35: Kinh doanh cửa hàng quần áo.

Nhóm 40: May quần áo và gia công quần áo.

(210) **4-2020-03663**

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

REMEX

(731) REMEX MEDICAL CORP. (TW)

4F., No. 9, Jingke Rd., Nantun Dist.,
Taichung City 408, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Máy quay phim nội soi dùng trong y học; thiết bị kéo cho mục đích y tế; ống thông cho mục đích y tế; ống thông đường tiêu; thiết bị dò cho mục đích y tế; thiết bị phẫu thuật; dụng cụ phẫu thuật; mô cấy chứa vật liệu nhân tạo dùng trong phẫu thuật; hộp đựng thích hợp cho dụng cụ y tế; hộp đựng thích hợp cho dụng cụ y tế dùng cho bác sỹ; hộp đựng thích hợp cho dụng cụ y tế dùng cho bác sỹ phẫu thuật; hộp đựng thích hợp cho thiết bị y tế dùng cho bác sỹ; dụng cụ y tế; thiết bị y tế; ống thông phẫu thuật; dây dẫn hướng dùng trong y tế; dụng cụ cấy ghép tự phân hủy sinh học dùng để cố định xương; người máy dùng trong phẫu thuật.

(210) **4-2020-03664**

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

OP.RESOL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
OPC (VN)

1017 Hồng Bàng, phường 12, quận 6,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng sử dụng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03665**

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) A11.3.3; 2.9.14; A2.9.15; A26.1.18

(591) Đen, trắng, nâu.

(731) PHAN THỊ CẨM HƯỜNG (VN)

772/2 khu vực Hòa Thạnh, phường Thới
Hòa, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Trà sữa (thành phần chính là chè (trà)).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03666**

(540)



(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.3.23; A24.15.7

(731) MR. VUI INC. (US)

6139 Oakbrook Pkwy, Suite A, Norcross,
GA, 30093, United State of America

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 18: Túi xách; va li; ba lô; cặp học sinh.

(210) **4-2020-03667**

(540)

MrVui.U.S

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) MR. VUI INC. (US)

6139 Oakbrook Pkwy, Suite A, Norcross,
GA, 30093, United State of America

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 18: Túi xách; va li; ba lô; cặp học sinh.

(210) **4-2020-03670**

(540)



(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.7.13; 2.1.8; 2.3.8; 26.1.2; 26.15.15

(591) Xanh nước biển, xanh lá cây, vàng,
trắng, xanh dương.

(731) ĐỖ THỊ LÂM (VN)

Đội 10, thôn Hạ, xã Phùng Xá, huyện
Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
ALNGUYEN (ALNGUYEN IP
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Phòng tập yoga; dịch vụ hướng dẫn, đào tạo tập yoga.

(210) **4-2020-03672**

(540)



(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.5.16; A5.5.20; A5.5.21

(591) Trắng, đen, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NASACO (VN)

Số 50/218 phố Tây Sơn, phường Trung
Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; chế phẩm thực rửa dùng cho mục đích vệ sinh hoặc khử mùi cá nhân (đồ vệ sinh cá nhân); chế phẩm thực rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi.

(210) **4-2020-03673**

(220) 10.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.2; 26.1.5; 26.11.22; A16.1.5

(591) Đen, đỏ thẫm.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XUẤT NHẬP KHẨU VIETWOODEE (VN)



Số 9, BT5, bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại: ván ép, ván nội thất, ván sàn (vật liệu xây dựng); ván gỗ dùng cho xây dựng; sàn gỗ.

(210) **4-2020-03674**

(220) 10.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 18.5.1

(591) Xanh dương, xanh da trời, da cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CHUYỂN PHÁT NHANH S1 (VN)



Số 176 Trương Định (trong ngõ 176 Trương Định), phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hóa]; dịch vụ giao hàng; dịch vụ vận chuyển có đảm bảo các đồ vật giá trị; đại lý du lịch; vận chuyển hành khách; cho thuê kho chứa hàng.

(210) **4-2020-03675**

(220) 10.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.15; 1.15.23; 26.1.1

(591) Đỏ, xanh tím than, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SORBITOL PHÁP - VIỆT (VN)



Cụm công nghiệp Tân Hội 1, ấp Hội An, xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp: sorbitol.

(210) **4-2020-03676**

(220) 10.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

FAVISOR

(591) Xanh tím than, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SORBITOL
PHÁP - VIỆT (VN)

Cụm công nghiệp Tân Hội 1, ấp Hội An,
xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây
Ninh

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự
(HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp.

(210) **4-2020-03677**

(220) 10.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020



(531) A9.7.19; 26.1.1; 4.5.2; 4.5.3; 4.5.21;
A11.1.4; 11.3.18

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) HOÀNG NGHĨA TÙNG (VN)

Căn hộ số 24, tầng 12A, tòa T8, chung
cư Times City, 458 Minh Khai, phường
Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố
Hà Nội

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự
(HUNG SON & PARTNERS)

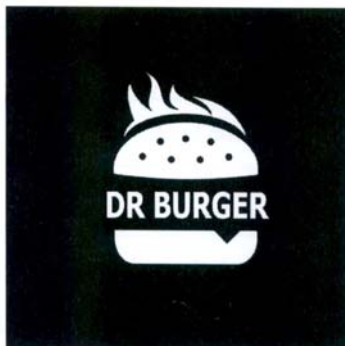
(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán bánh mì.

(210) **4-2020-03679**

(220) 10.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020



(531) 1.15.5; 8.1.6

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
PHÁT TRIỂN NHƯỢNG QUYỀN
THƯỜNG MẠI QUỐC TẾ AHT (VN)

Tầng 10, tòa nhà Pax Sky, số 51 Nguyễn
Cư Trinh, phường Nguyễn Cư Trinh,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn
uống tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03680**

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

SSO

Build your dream - Build our future

(591) Xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ SSO (VN)

Tòa nhà Pax Sky, số 51 Nguyễn Cư Trinh, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn thành lập doanh nghiệp; dịch vụ kế toán.

Nhóm 36: Bán, cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 39: Tổ chức chuyến du lịch; hướng dẫn khách du lịch.

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; cho thuê phòng họp; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2020-03681**

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.4.1; 26.4.9

(591) Đỏ, xanh lam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VẬT TƯ DAEHAN (VN)

Số 50A, phố Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 06: Cửa kim loại bọc thép, khung cửa bằng kim loại; tấm cửa bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; cơ cấu mở cửa, bằng kim loại, không dùng điện; cửa ra vào bằng kim loại; bộ phận bằng sắt cho cửa.

Nhóm 19: Khung cửa, không bằng kim loại; tấm cửa, không bằng kim loại; cửa, không bằng kim loại; ngưỡng cửa, không bằng kim loại; tay nắm cửa, không bằng kim loại.

(210) **4-2020-03682**

(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.1.1; A26.1.18; A1.1.10; 26.7.5

(591) Vàng, trắng, xanh dương.

(731) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN LÊ HOÀNG (VN)

202 đường Trần Phú, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)



HANG LUAT LE HOANG
Công bằng + Văn minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 45: Tư vấn pháp lý; tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật; thực hiện dịch vụ pháp lý khác theo quy định của pháp luật; đại diện ngoài tố tụng cho khách hàng để thực hiện các công việc có liên quan đến pháp luật.

(210) **4-2020-03683**

(540)



(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A7.1.11; 7.1.24; 5.3.20; A5.1.16; A5.1.8

(591) Xanh đen, đỏ.

(731) HOÀNG THỊ THÙY LƯƠNG (VN)

Số 74 Lê Hoàn, phường Trường Sơn, thị xã Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp đồ ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chuỗi cửa hàng phục vụ ăn uống; nhà hàng phục vụ ăn uống di động; quán ăn nhanh.

(210) **4-2020-03684**

(540)



(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.14; A5.5.20; A5.5.21; A5.7.22

(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.

(731) VŨ THỊ THÚY (VN)

Đội 4, thôn Kem, xã Đồng Yên, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi (quả cam).

(210) **4-2020-03685**

(540)



(220) 10.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 25.1.9; A25.1.10; A1.1.10; A1.1.5; 1.15.11; A11.3.3

(591) Xanh lá cây, trắng, nâu.

(731) HỘ KINH DOANH HÀ THỊ DUYÊN (VN)

Số 179 Hùng Vương, thị trấn Ia Kha, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê bột; cà phê hạt; trà; cà phê, hạt tiêu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

- (210) **4-2020-03688** (220) 10.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ LYSA LASTING (VN)**
LYSA LASTING Thôn Sâm Lộc, xã Tượng Sơn, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán đèn trang trí nội ngoại thất.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng đèn trang trí nội ngoại thất.

- (210) **4-2020-03689** (220) 10.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 6.1.2; 26.3.4; 5.3.20; A5.1.16
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) **CÔNG TY TNHH JUST VIET (VN)**
4 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 05: Khoáng chất bổ sung cho thực phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

Nhóm 29: Trái cây, đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; trái cây, đóng hộp; lát trái cây sấy khô; rau đã sấy khô; rau, củ, đóng hộp.

Nhóm 30: Trà (chè); hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; gạo; mật ong; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

- (210) **4-2020-03691** (220) 11.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) **CÔNG TY CP LAMER (VN)**
LeH Số nhà 157 Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo và phụ kiện thời trang.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03692**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

VIENTRAN

(731) **TRẦN THỊ DUNG HẠNH (VN)**
124B phố Nguyễn Ngọc Nại, phường
Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

(210) **4-2020-03694**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 24.17.5; A24.17.8

(591) Xanh dương, xanh lá cây, cam, hồng,
đen.

(731) **TRẦN ĐÌNH THẮNG (VN)**
Số 8 ngõ 9 đường Hoàng Cầu, phường Ô
Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; kem làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm để
chăm sóc da; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm dùng để tắm.

Nhóm 35: Xuất nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ: mỹ phẩm, máy móc, thiết bị và dụng cụ y
tế, máy điều trị và chăm sóc da.

Nhóm 44: Dịch vụ trang điểm; dịch vụ thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm
sóc da; chăm sóc y tế.

(210) **4-2020-03695**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 3.1.6; 3.5.7; 26.1.1;

(591) Nâu, xanh đen, vàng cam.

(731) **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THƯỜNG MẠI DỊCH VỤ VÕ GIA
PHÚ QUỐC (VN)**
Thửa đất số 251, tờ bản đồ 125, đường
Trần Hưng Đạo, khu phố 7, thị trấn
Dương Đông, huyện Phú Quốc, tỉnh
Kiên Giang

(511) Nhóm 43: Cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ
uống do nhà hàng thực hiện; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ
(lưu trú tạm thời); cho thuê phòng họp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03696**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(591) Vàng cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH AULI (VN)

SN 5, ngách 72/29 phố Khương Hạ,
phường Khương Đình, quận Thanh
Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh phòng tắm: sen tắm, vòi rửa, bệ xí vệ sinh, chậu rửa, phòng tắm.

(210) **4-2020-03698**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(591) Trắng, đen, xanh lam, xanh lam đậm.

(731) LEE TAE HEE (KR)

118-2101, 88, Jasmil-ro, Songpa-gu,
Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; sôcôla; bánh quy; bánh quy mềm; bánh quy giòn; bánh quy xoắn bọc sôcôla; kẹo cho thực phẩm; bánh kẹo hạnh nhân; ngũ cốc dạng thanh; ngũ cốc ăn liền; sôcôla dạng thanh; kem lạnh; bánh putding; bánh gạo; bánh quế; bánh gạo nếp.

(210) **4-2020-03699**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 8.1.25; 8.1.19; A8.1.17; 26.13.25

(591) Trắng, đen, xanh lam, xanh lam đậm, đỏ,
nâu, nâu nhạt, vàng.

(731) LEE TAE HEE (KR)

118-2101, 88, Jasmil-ro, Songpa-gu,
Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; sôcôla; bánh quy; bánh quy mềm; bánh quy giòn; bánh quy xoắn bọc sôcôla; kẹo cho thực phẩm; bánh kẹo hạnh nhân; ngũ cốc dạng thanh; ngũ cốc ăn liền; sôcôla dạng thanh; kem lạnh; bánh putding; bánh gạo; bánh quế; bánh gạo nếp.

(210) **4-2020-03700**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Claire Vu

(731) VŨ MAI ANH (VN)

36 Hàng Bông, phường Hàng Gai, quận
Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ trang điểm.

(210) **4-2020-03701**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A5.3.13; A5.3.15

(591) Trắng, vàng.

(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN THU
MUA NÔNG SẢN THÀNH UYÊN
(VN)



Ấp 3, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh
Bình Phước

(511) Nhóm 29: Hạt điều rang muối, hạt macca sấy, hạt hạnh nhân rang sấy, cá sấy khô, mực khô, trái cây sấy khô.

Nhóm 30: Cà phê, trà (chè), cacao, các sản phẩm bánh kẹo, mút trái cây (dạng bánh kẹo).

(210) **4-2020-03702**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 1.15.23; A26.11.12; 26.11.3; 26.3.4

(591) Đỏ, xanh lá cây, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
VIETAIR (VN)



Số 614-616-618, đường 3 tháng 2,
phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc không khí; máy và thiết bị làm sạch không khí; hệ thống điều hòa không khí; hệ thống và thiết bị sấy khô; quạt gió [điều hòa không khí]; quạt [bộ phận của hệ thống điều hòa không khí].

(210) **4-2020-03703**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.15.15; A26.11.12

(591) Xanh cô-ban, đỏ scarlet.


(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
DỊCH VỤ VÀ PHỤ TÙNG Ô TÔ HÀN
QUỐC (VN)



44/17 ấp Quảng Phát, xã Quảng Tiến,
huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

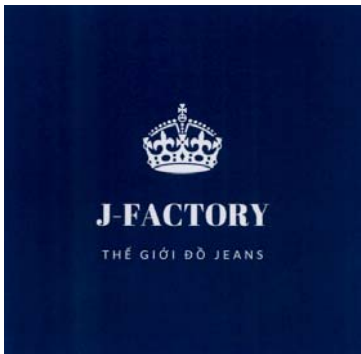
(511) Nhóm 07: Động cơ diesel, mô tơ, máy phát điện xoay chiều, bơm ly tâm.

Nhóm 35: Mua bán: động cơ diesel, mô tơ, máy phát điện xoay chiều, tổ máy phát điện, máy bơm phòng cháy chữa cháy, đèn led.

(210)	4-2020-03704	(220)	11.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	2.1.8; 2.1.30; A2.1.23; 2.3.8; A2.3.23; 2.3.30; 26.15.25
		(591)	Đen, trắng, đỏ.
		(731)	TOSHIBA MITSUBISHI-ELECTRIC INDUSTRIAL SYSTEMS (JP) 3-1-1 Kyobashi, Chuo-ku, Tokyo, Japan
		(740)	Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 07: Động cơ điện dùng cho máy móc công nghiệp, máy sản xuất điện, tất cả không sử dụng cho ô tô; động cơ dẫn động xoay chiều (trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ); động cơ dẫn động một chiều (trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ).

Nhóm 09: Bộ biến đổi quang điện (pv); hệ thống lưu trữ năng lượng (ess); chương trình máy vi tính (ghi sẵn); bộ lưu trữ điện dự phòng (ups); máy sinh khí ozon [thiết bị tạo ozon]; bảng phân phối điện, tủ phân phối điện, thiết bị điều khiển phân phối điện; nguồn cung cấp điện liên tục; bộ đổi điện; bộ đảo điện; bộ chỉnh lưu dòng điện; thiết bị chuyển mạch điện; thiết bị chuyển mạch điện bán dẫn; lực kế; máy vi tính; bộ xử lý dữ liệu; thiết bị truyền phát dữ liệu (viễn thông); bộ điều khiển điện có thể lập trình để sử dụng trong điều khiển tự động các hoạt động cơ khí và công nghiệp trong các nhà máy; bộ điều khiển điện để sử dụng trong các hoạt động tự động của máy công nghiệp; tất cả không sử dụng cho ô tô.

(210)	4-2020-03705	(220)	11.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	24.9.1
		(591)	Xanh đen, trắng.
		(731)	CÔNG TY TNHH THỜI TRANG HIMISTORE (VN) 267/36 Bùi Đình Túy, phường 24, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo váy; váy; quần dài; áo thun ngắn tay; áo phông ngắn tay.

Nhóm 35: Mua bán quần áo.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03706**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.6; 26.1.2; A26.1.18; A25.7.6

(591) Đỏ, xanh, vàng, trắng.

(731) NGUYỄN VĂN CUỒNG (VN)

50/12 đường số 12, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo trẻ em; giày dép; cà vạt; mũ nón.

(210) **4-2020-03707**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.23; 26.15.15; 26.3.1; A26.3.5

(591) Trắng, đen, cam, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PENCIL GROUP (VN)

Lầu 3, tòa nhà Loyal, 151-151 Bis Võ Thị Sáu, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo.

(210) **4-2020-03708**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.23; 26.15.15; 26.3.1; A26.3.5

(591) Trắng, đen, cam, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PENCIL GROUP (VN)

Lầu 3, tòa nhà Loyal, 151-151 Bis Võ Thị Sáu, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo.

(210) **4-2020-03709**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.7.3; 5.13.4; 6.1.2; A5.11.13; A5.1.16; A5.1.14

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH NH SÁNG TỪ TRÁI TIM (VN)

Số 20, ngõ 77, Lê Hồng Phong, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia).

(210) **4-2020-03710**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A16.1.5; 26.11.22; 26.1.1; A26.11.12

(591) Xanh, đỏ, xám, trắng.

(731) NGUYỄN DANH HÀ THÁI (VN)

492, Phạm Văn Bạch, phường 12, quận
Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác].

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị báo động chống trộm; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa thiết bị báo động hỏa hoạn; lắp đặt và sửa chữa thiết bị tưới; lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy và thiết bị văn phòng.

(210) **4-2020-03711**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 11.3.18; A11.1.6

(591) Đen, trắng, vàng, đỏ.

(731) TRẦN XUÂN DŨNG (VN)

Số 837/2/9, Kp 7, phường Long Bình,
thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai



(511) Nhóm 43: Dịch vụ quây rượu; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

(210) **4-2020-03712**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

NUXUMI

(731) ĐỖ THỊ NGUYỆT QUẾ (VN)

Nhà 14B4, ngõ 6 Vạn Phúc, phường Kim
Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03715**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.7.17; 24.11.3

(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ Y TẾ VIỆT NAM (VN)

Số 52 ngõ 14 phố Ngô Quyền, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Nước rửa tay diệt khuẩn; chế phẩm làm trong sạch không khí; chế phẩm khử mùi không khí; xà phòng diệt khuẩn; chất sát trùng/chất sát khuẩn; chế phẩm để tắm dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03716**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.2; 26.15.15

(591) Xám, xanh lá cây, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ Y TẾ VIỆT NAM (VN)

Số 52 ngõ 14 phố Ngô Quyền, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Nước rửa tay diệt khuẩn; chế phẩm làm trong sạch không khí; chế phẩm khử mùi không khí; xà phòng diệt khuẩn; chất sát trùng/chất sát khuẩn; chế phẩm để tắm dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03717**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 4.3.3; 4.3.19; 26.1.1; 26.13.1

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ TRÂM HƯƠNG PHI LONG (VN)

E5/18 Nguyễn Hữu Trí, khu phố 5, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Hương thơm để thấp; hương trầm dùng để cúng tế; hương, nhang; hương liệu [tinh dầu]; hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu [chất thơm].

(210) 4-2020-03718

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

ARIGATO

(731) NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG (VN)

Thôn Phúc Lộc, xã Cổ Đông, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán linh kiện, phụ kiện cho máy vi tính và điện thoại di động, thiết bị mạng, dây cáp mạng, dây camera.

(210) 4-2020-03719

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) A26.4.18; 26.4.2; 26.13.1

(591) Đỏ, trắng, vàng, vàng đồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DẦU KHÍ LÊ NI (VN)

Số 17 - 18 đường Lê Hoàn, khu 16 ha, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 29: Nước mắm; dầu dùng cho thực phẩm; dầu vừng dùng cho thực phẩm; dầu ôliu cho thực phẩm; dầu đậu nành dùng cho thực phẩm.

Nhóm 30: Gia vị; muối nấu ăn; đường; tương; hạt nêm (gia vị); bột ngọt (mì chính).

(210) 4-2020-03720

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Cooking Chef

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DẦU KHÍ LÊ NI (VN)

Số 17-18 đường Lê Hoàn, khu 16 ha, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 29: Dầu dùng cho thực phẩm; dầu hạt cọ cho thực phẩm; dầu vừng dùng cho thực phẩm; dầu hạt lanh cho thực phẩm; dầu ôliu cho thực phẩm; dầu đậu nành dùng cho thực phẩm.

(210) 4-2020-03721

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Cooking Daily

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DẦU KHÍ LÊ NI (VN)

Số 17-18 đường Lê Hoàn, khu 16 ha, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 30: Hạt nêm (gia vị); gia vị.

(210) **4-2020-03722**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DẦU
KHÍ LÊ NI (VN)

Cooking Natural

Số 17-18 đường Lê Hoàn, khu 16 ha,
phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố
Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 30: Gia vị; đường.

(210) **4-2020-03723**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DẦU
KHÍ LÊ NI (VN)

Cooking Osaka

Số 17-18 đường Lê Hoàn, khu 16 ha,
phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố
Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 30: Bột ngọt (mì chính); gia vị.

(210) **4-2020-03724**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) A26.11.12; 26.11.3; A25.7.21

(591) Đỏ, đen, xám trắng.

(731) NGUYỄN NGỌC LINH (VN)

Tổ 12, khối phố Mỹ Hòa, thị trấn Nam
Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng
Nam

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đội đầu; váy; thắt lưng [trang phục].

(210) **4-2020-03725**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 3.1.1; 3.1.16; A3.1.24; 4.5.1; 5.3.16

(591) Xám xanh đen, xám, trắng, xanh lá cây
đậm.

(731) NGUYỄN BÁ HOÀNG (VN)

Số 55B đường 11, khu phố 4, phường
Tam Bình, quận Thủ Đức, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 09: Máy tính; máy ảnh [chụp ảnh]; pin điện; điện thoại; tai nghe; vỏ bọc cho điện thoại thông minh.

Nhóm 18: Balô; ví đựng tiền; túi xách tay; vali; túi đựng quần áo dùng khi đi du lịch; túi cho thể thao.

Nhóm 21: Nồi nấu không dùng điện; chảo rán; dụng cụ cho mục đích gia dụng; dụng cụ nhà bếp; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; muối (muối) mứt.

(210) **4-2020-03726**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DUỢC PHẨM THIÊN KHÁNH (VN)
Lô D5A Tân Kiên-Bình Lợi, khu công
nghiệp Lê Minh Xuân, huyện Bình
Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

SOFAIMOST

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03727**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DUỢC PHẨM
QUỐC TẾ ANDI PHÁP (VN)
Số 27/148 Tân Thụy, tổ 6, phường Phúc
Đông, quận Long Biên, thành phố Hà
Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

ANDI-CORONA

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch tay diệt khuẩn (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm sạch cơ thể diệt khuẩn (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm sạch tay dạng nước rửa tay không dùng thuốc; mỹ phẩm; xà phòng; chất tẩy rửa không chứa thuốc dùng cho mục đích vệ sinh.

(210) **4-2020-03728**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ ANDI PHÁP (VN)

Số 27/148 Tân Thụy, tổ 6, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

ANDI-CORONA

(511) Nhóm 10: Trang thiết bị và dụng cụ y tế như: dao kéo phẫu thuật, khẩu trang y tế, que thử thai; bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch.

(210) **4-2020-03729**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ ANDI PHÁP (VN)

Số 27/148 Tân Thụy, tổ 6, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

ANDI-CARE

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch tay diệt khuẩn (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm sạch cơ thể diệt khuẩn (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm sạch tay dạng nước rửa tay không dùng thuốc; mỹ phẩm; xà phòng; chất tẩy rửa không chứa thuốc dùng cho mục đích vệ sinh.

(210) **4-2020-03730**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ ANDI PHÁP (VN)

Số 27/148 Tân Thụy, tổ 6, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

ANDI-CARE

(511) Nhóm 10: Trang thiết bị và dụng cụ y tế như: dao kéo phẫu thuật, khẩu trang y tế, que thử thai; bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch.

(210) **4-2020-03731**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ ANDI PHÁP (VN)
Số 27/148 Tân Thụy, tổ 6, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

SKIN CARE-ANDI

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch tay diệt khuẩn (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm sạch cơ thể diệt khuẩn (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm sạch tay dạng nước rửa tay không dùng thuốc; mỹ phẩm; xà phòng; chất tẩy rửa không chứa thuốc dùng cho mục đích vệ sinh.

(210) **4-2020-03732**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ ANDI PHÁP (VN)
Số 27/148 Tân Thụy, tổ 6, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

SKIN CARE-ANDI

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Trang thiết bị và dụng cụ y tế như: dao kéo phẫu thuật, khẩu trang y tế, que thử thai; bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch.

(210) **4-2020-03733**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 24.17.5; A24.17.6

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ ANDI PHÁP (VN)
Số 27/148 Tân Thụy, tổ 6, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

3T-ANDI+++

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch tay diệt khuẩn (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm sạch cơ thể diệt khuẩn (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm sạch tay dạng nước rửa tay không dùng thuốc; mỹ phẩm; xà phòng; chất tẩy rửa không chứa thuốc dùng cho mục đích vệ sinh.

(210) **4-2020-03734**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 24.17.5; A24.17.6

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ ANDI PHÁP (VN)

3T-ANDI+++

Số 27/148 Tân Thụy, tổ 6, phường Phúc Đông, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Gel rửa sát trùng tay dùng trong y tế; dược phẩm; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03735**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN Y DƯỢC PARIS-FRANCE (VN)

SAPUWA

Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt; mua bán mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, yến chưng có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu; mua bán thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

(210) **4-2020-03736**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

SAPUWA

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
Y DUỆC PARIS-FRANCE (VN)

Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh,
phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 44: Phòng khám bệnh đa khoa; thẩm mỹ viện; vật lý trị liệu spa; dịch vụ tắm hơi
mát-xa (massage); gieo trồng cây thuốc; dịch vụ xét nghiệm y tế.

(210) **4-2020-03737**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

SULLER

(731) VŨ THÀNH LONG (VN)

P905 nhà N6 khu đô thị Đồng Tàu,
phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm; mát tít (nhựa tự nhiên).

(210) **4-2020-03738**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

GENTIUM

(731) VŨ THÀNH LONG (VN)

P905 nhà N6 khu đô thị Đồng Tàu,
phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm; mát tít (nhựa tự nhiên).

(210) **4-2020-03739**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

NEIDER

(731) VŨ THÀNH LONG (VN)

P905 nhà N6 khu đô thị Đồng Tàu,
phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm; mát tít (nhựa tự nhiên).

(210) **4-2020-03740**

(220) 11.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

KYSHU

(731) VŨ THÀNH LONG (VN)

P905 nhà N6 khu đô thị Đồng Tàu,
phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm; mát tít (nhựa tự nhiên).

(210) **4-2020-03741**

(220) 11.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

TOKOWA

(731) VŨ THÀNH LONG (VN)

P905 nhà N6 khu đô thị Đồng Tàu,
phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm; mát tít (nhựa tự nhiên).

(210) **4-2020-03742**

(220) 11.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

AMASU

(731) VŨ THÀNH LONG (VN)

P905 nhà N6 khu đô thị Đồng Tàu,
phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm; mát tít (nhựa tự nhiên).

(210) **4-2020-03743**

(220) 11.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

TIBER

(731) VŨ THÀNH LONG (VN)

P905 nhà N6 khu đô thị Đồng Tàu,
phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm; mát tít (nhựa tự nhiên).

(210) **4-2020-03744**

(220) 11.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

KAZIBE

(731) VŨ THÀNH LONG (VN)

P905 nhà N6 khu đô thị Đồng Tàu,
phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm; mát tít (nhựa tự nhiên).

(210) **4-2020-03745**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

FRAHA

(731) VŨ THÀNH LONG (VN)

P905 nhà N6 khu đô thị Đồng Tàu,
phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm; mát tít (nhựa tự nhiên).

(210) **4-2020-03746**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

MISSIPI

(731) VŨ THÀNH LONG (VN)

P905 nhà N6 khu đô thị Đồng Tàu,
phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm; mát tít (nhựa tự nhiên).

(210) **4-2020-03747**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

THÔNG SÁNG

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
SẢN XUẤT-TM- DỊCH VỤ ĐẠI
HÙNG ANH (VN)

Thửa đất số 50, tờ bản đồ số 10, khu phố
7, thị trấn Mỏ Cày, huyện Mỏ Cày Nam,
tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam
IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 19: Gạch; vật liệu xây dựng phi kim loại.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh) gạch, vật liệu xây dựng phi kim loại.

(210) **4-2020-03750**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(300) 40-2019-0157848 16.10.2019 KR

(540)

Mycelium

(731) HANWHA INVESTMENT &
SECURITIES CO., LTD. (KR)

56, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu,
Seoul 07325, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hàn
(HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng quốc tế; dịch vụ môi giới liên quan đến các công cụ tài chính; thu xếp đầu tư tài chính; cho vay (tài chính); cung cấp thông tin trong lĩnh vực tài chính thông qua giao tiếp không dây; môi giới chứng khoán thông qua giao tiếp không dây; tư vấn đầu tư cổ phiếu thông qua giao tiếp không dây; dịch vụ tài chính cho doanh nghiệp công nghệ mới; ủy thác quản lý tài chính; đầu tư vốn; dịch vụ mua bán chứng khoán; môi giới chứng khoán; định giá tài chính; quản lý tài chính; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; dịch vụ tư vấn liên quan đến lập kế hoạch tài chính; phát hành và mua lại phiếu có giá; dịch vụ tài chính liên quan đến đầu tư; định giá các tác phẩm nghệ thuật; cung cấp thông tin liên quan đến định giá các tác phẩm nghệ thuật.

(210) 4-2020-03751

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.11.3; A26.11.9; 26.4.9

(591) Xanh cỏ vịt, trắng.



(731) HANWHA INVESTMENT & SECURITIES CO., LTD. (KR)

56, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07325, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hàn (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm có thể tải xuống được; ứng dụng (phần mềm) dùng cho điện thoại thông minh có thể tải xuống được; phần mềm ứng dụng cho điện thoại thông minh; phần mềm ứng dụng máy tính dùng cho máy tính bảng điện tử hoặc kỹ thuật số; vật điện tử không có nhạc được ghi sẵn (trừ phần mềm máy tính); thẻ trả trước từ tính; thẻ từ; thẻ tín dụng từ tính; thẻ vận tải tích hợp chip mạch tích hợp; thẻ mạch tích hợp (thẻ thông minh); xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; xuất bản phẩm có thể tải xuống; chương trình máy vi tính, tải xuống được phần mềm máy tính liên quan đến xử lý giao dịch tài chính, chương trình máy tính liên quan đến vấn đề tài chính; phần mềm máy tính liên quan đến lịch sử tài chính; ứng dụng (phần mềm) cho điện thoại thông minh; phần mềm máy tính để phân tích thông tin thị trường; phần mềm máy tính để xử lý thông tin thị trường; phần mềm máy tính.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, dịch vụ ngân hàng quốc tế; dịch vụ môi giới liên quan đến các công cụ tài chính; thu xếp đầu tư tài chính; cho vay (tài chính); cung cấp thông tin trong lĩnh vực tài chính thông qua giao tiếp không dây; môi giới chứng khoán thông qua giao tiếp không dây; tư vấn đầu tư cổ phiếu thông qua giao tiếp không dây; dịch vụ tài chính cho doanh nghiệp công nghệ mới; ủy thác quản lý tài chính; đầu tư vốn; dịch vụ mua bán chứng khoán; môi giới chứng khoán; định giá tài chính; quản lý tài chính; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; dịch vụ tư vấn liên quan đến lập kế hoạch tài chính; phát hành và mua lại phiếu có giá; dịch vụ tài chính liên quan đến đầu tư; định giá các tác phẩm nghệ thuật; cung cấp thông tin liên quan đến định giá các tác phẩm nghệ thuật.

(210) **4-2020-03752**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.1.5; A5.1.16; A25.3.15; 26.1.1

(591) Trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
MỘT THÀNH VIÊN ĐỨC NGÔ GIA
(VN)

54 Bà Triệu, phường Phú Hội, thành phố
Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO.,
LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh ướt (làm từ gạo, bột lọc).

(210) **4-2020-03753**

(540)

ZALOO 680WP

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ TẤN HUNG (VN)

2985 ấp Phụng Quới A, thị trấn Thạnh
An, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần
Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO.,
LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

(210) **4-2020-03754**

(540)

BAMBUU 400SC

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ TẤN HUNG (VN)

2985 ấp Phụng Quới A, thị trấn Thạnh
An, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần
Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO.,
LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03755**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

BITCON 268WP

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ TẤN HUNG (VN)

2985 ấp Phụng Quới A, thị trấn Thạnh
An, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần
Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO.,
LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt
côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

(210) **4-2020-03756**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

E5245EC

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ TẤN HUNG (VN)

2985 ấp Phụng Quới A, thị trấn Thạnh
An, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần
Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO.,
LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt
côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

(210) **4-2020-03757**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

F16GOLD200EC

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ TẤN HUNG (VN)

2985 ấp Phụng Quới A, thị trấn Thạnh
An, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần
Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO.,
LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt
côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

(210) **4-2020-03758**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

DD240SC

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ TẤN HUNG (VN)

2985 ấp Phụng Quới A, thị trấn Thạnh
An, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần
Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO.,
LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt
côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

(210) **4-2020-03759**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

BUTIN 450EW

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ TẤN HUNG (VN)

2985 ấp Phụng Quới A, thị trấn Thạnh
An, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần
Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO.,
LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt
côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

(210) **4-2020-03760**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

A95250EC

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ TẤN HUNG (VN)

2985 ấp Phụng Quới A, thị trấn Thạnh
An, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần
Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO.,
LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt
côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

(210) **4-2020-03761**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ TẤN HUNG (VN)

2985 ấp Phụng Quới A, thị trấn Thạnh
An, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần
Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO.,
LTD)

SU30200SC

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

(210) **4-2020-03762**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ TẤN HUNG (VN)

2985 ấp Phụng Quới A, thị trấn Thạnh
An, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần
Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO.,
LTD)

VIETZET 20SC

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

(210) **4-2020-03766**

(220) 07.08.2015

(641) 4-2015-21067

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA
LINH (VN)


B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy,
phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO
(WINCO CO., LTD.)

BÉ CƯỜI

(511) Nhóm 16: Khăn tay bỏ túi bằng giấy; giấy vệ sinh; khăn ăn bằng giấy; khăn giấy để tẩy trang; giấy bao gói.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210)	4-2020-03767	(220)	11.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(731)	MAGNUSSEN HOME FURNISHINGS LTD. (CA) 66 Hincks Street, Unit 1, New Hamburg, Ontario, N3A 2A3, Canada
		(740)	Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)


(511) Nhóm 20: Đồ đạc dùng trong nhà cụ thể là đồ đạc dùng cho phòng ăn, phòng khách, bếp và phòng ngủ; gương soi dùng trong nhà.

Nhóm 35: Bán buôn đồ đạc nội thất.

Nhóm 39: Dịch vụ hậu cần chuỗi cung ứng, cụ thể là lưu trữ, vận tải và giao hàng cho người khác bằng đường hàng không, đường sắt, tàu hoặc xe tải.

(210)	4-2020-03768	(220)	11.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	A7.1.11; 7.1.24; 3.1.8; A3.1.24; A3.1.25; 25.7.25
		(591)	Trắng, da cam, vàng da cam, hồng nhạt, nâu, đen.
		(731)	LUU MỸ THANH (VN) 93/2 Huỳnh Mẫn Đạt, phường 7, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
		(740)	Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống (do nhà hàng tự thực hiện).

(210)	4-2020-03769	(220)	11.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	1.15.23; 26.1.2; A26.11.12; 5.7.21
		(591)	Xanh dương, xanh lá cây, vàng.
		(731)	HỘ KINH DOANH LỘC THỊNH PHÁT (VN) Số 418/A tổ 9, ấp Tân Chủ, xã Tân Thuận Tây, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
		(740)	Công ty TNHH sở hữu trí tuệ AGL (AGL IP)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 29: Trái cây sấy.

(210) **4-2020-03770**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.11.3; A26.11.8; A26.4.18

(591) Xanh rêu, nâu cà phê, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ HỒNG
TRÚC (VN)

4E đường Cư xá Đồng Tiến, phường 14,
quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê hạt; cà phê bột; cà phê hòa tan; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê chưa rang; hương liệu cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; quán cà phê tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2020-03771**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH GNUI (VN)

74/31 Bùi Quang Là, phường 12, quận
Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, nước rửa tay sát khuẩn, nước khử mùi (cá nhân).

(210) **4-2020-03773**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.5.1; 1.17.7

(591) Đỏ, xanh lá cây, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ
TIN HỌC NHÀ TRƯỜNG (VN)

Tổ 50, phường Trung Hòa, quận Cầu
Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam
(IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính; phần mềm máy tính và đĩa cd.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03774**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

TKB

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ
TIN HỌC NHÀ TRƯỜNG (VN)

Tổ 50, phường Trung Hòa, quận Cầu
Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam
(IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính.

(210) **4-2020-03776**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

D&J ROYAL

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)

Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh
Thanh Hóa

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

(210) **4-2020-03777**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

D&J

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)

Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh
Thanh Hóa

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

(210) **4-2020-03781**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 24.3.1; A24.3.9; 20.1.17; A20.1.11

(591) Trắng, đỏ, vàng.

(731) PHAN HOÀNG MINH (VN)

Số nhà 433, ngõ 239, phố Bồ Đề, phường
Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03783**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.21; 26.15.1; A25.7.7; A26.11.12

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI ĐỨC HẢI (VN)
Số 2, ngõ 276/2 phố Đại Từ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy hút bụi; máy rửa bát; máy xay bột; thiết bị nghiền rác; máy xay; dụng cụ mở lon đồ hộp, chạy điện.

(210) **4-2020-03784**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.2; A26.1.18

(731) NGUYỄN KIM HẠNH (VN)

215A Ni Sư Huỳnh Liên, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày thể thao, giày, dép da, quần, áo thun.

(210) **4-2020-03785**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.4.18

(591) Tím, xanh dương, xanh lá, trắng.

(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA -
ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ
HỒ CHÍ MINH (VN)

268 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; huấn luyện [đào tạo]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục]; thực hiện chuyến đi có hướng dẫn; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03786**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.9.25; 24.1.1; 4.3.5; 25.1.25

(591) Đen, vàng, trắng, vàng nhạt, nâu, xám, nâu nhạt.

(731) **HỘ KINH DOANH KHỞI NGHIỆP CÀ PHÊ (VN)**

88/7 đường số 27, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê bột; cà phê hạt rang xay; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê hòa tan.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, tiếp thị các sản phẩm: máy xay cà phê, cà phê, cà phê bột, cà phê hạt rang xay, đồ uống trên cơ sở cà phê, cà phê hòa tan, máy pha cà phê dùng điện, bình pha cà phê dùng điện, bình lọc cà phê dùng điện, máy rang cà phê.

(210) **4-2020-03787**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A8.5.2; 26.1.1; A8.5.10

(591) Vàng, cam, đỏ, đen.

(731) **NGUYỄN MẠNH DUY (VN)**

994 Cách Mạng Tháng Tám, phường 5, Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2020-03788**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) **NGUYỄN MẠNH TOÀN (VN)**

P201, CT2B, khu đô thị Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy làm mát không khí.

(210) **4-2020-03789**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) **NGUYỄN MẠNH TOÀN (VN)**

P201, CT2B, khu đô thị Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 11: Máy làm mát không khí.

(210) **4-2020-03790**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.14; A5.3.13

(731) ALTICOR INC (US)

7575 Fulton Street East Ada, Michigan
49355-0001 USA

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí
tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm giữ ẩm cho da; chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc; các sản phẩm chăm sóc da cụ thể là: tinh chất chăm sóc da không chứa thuốc; chế phẩm làm sạch da (mỹ phẩm); kem bôi dưỡng da; nước thơm dùng cho da (mỹ phẩm); mặt nạ làm đẹp dưỡng da mặt; gel dùng để giữ ẩm cho da; nước hoa hồng cho da (mỹ phẩm).

(210) **4-2020-03791**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 6.1.2; 5.5.19; A5.5.22; 1.15.15; 5.9.19

(591) Đỏ, vàng, hồng, đen nhạt, đen đậm, nâu,
trắng, xanh lá cây nhạt, da cam, xanh
nước biển nhạt, xanh nước biển đậm.

(731) AJINOMOTO CO., INC. (JP)

15-1, Kyobashi 1 -Chome, Chuo-ku,
Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí
tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Gia vị theo mùa; gia vị có bột ngọt làm nguyên liệu chính; gia vị làm tăng thêm vị ngon của thức ăn (trừ tinh dầu); gia vị hỗn hợp theo mùa; đồ gia vị; muối nấu ăn; nước xốt cà chua nấm (xốt); sốt cà chua; xốt may-on-ne; nước xốt cho sa-lát; xốt (gia vị); xốt trộn sẵn; nước xốt hào (gia vị); nước xốt marinat; nước xốt teriyaki (gia vị); tương ớt (gia vị); rong biển (gia vị); tương; chiết xuất mạch nha cho thực phẩm; nước sốt thịt (làm gia vị); chế phẩm làm mềm thịt cho mục đích gia đình; nước sốt mì ống; hạt đã chế biến được sử dụng như gia vị; đường (đường ăn); chất làm ngọt tự nhiên; nước mật đường; gia vị; giấm; mù tạc; hạt tiêu; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa; hương liệu cho cà phê (trừ tinh dầu); chế phẩm làm đồ uống cà phê; cà phê nhân tạo; ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống ca cao có sữa; chế phẩm làm ca cao; trà; đồ uống trên cơ sở trà; chế phẩm để làm trà; bánh kẹo; bánh ngọt; ngũ cốc dạng thanh; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; chế phẩm ngũ cốc; bánh quy giòn; bánh mì; bánh xăng đuych; ruột bánh mì; bánh mỳ kẹp nhân rán nhiều mỡ; bánh bao nhỏ; ngô rang; bánh trứng; mật ong; hương liệu, trừ tinh dầu, cho đồ uống; hương liệu cho thực phẩm, trừ tinh dầu; kem lạnh; đá lạnh tự nhiên hoặc nhân tạo; bột đậu; mỳ ống; mỳ sợi; mỳ sợi ăn liền; mỳ sợi trộn với súp; món ăn đã chế biến trên cơ sở mỳ sợi; mỳ ramen (món ăn trên cơ sở mỳ sợi Nhật Bản); mỳ chiên; bột yến mạch; mỳ ống; mỳ spageti; bánh pizza; bánh patê thịt; bánh nhân thịt; gạo; sản phẩm gạo đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; cơm nắm; cơm

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

Risotto (com ý); cháo; nem cuốn; món sushi của Nhật Bản; bánh bao hấp có nhân; bánh hấp; bánh hấp Trung quốc (há cảo); mì vằn thắn; bánh gói; món bánh thịt chiên giòn; bột sắn bột; bánh nếp trộn; bột mì; bột lúa mì; vanilin (chất thay thế vani); bột nở; natri hydrocacbonat (cho mục đích nấu nướng); nấm men.

(210) **4-2020-03792**

(220) 11.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN

SBP

THƯƠNG MẠI HẢI LAN (VN)

34 đường số 19, khu dân cư Bình Hưng, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 07: Vòng bi; bạc đạn đĩa.

(210) **4-2020-03795**

(220) 11.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM

MOGARNA

CPC1 HÀ NỘI (VN)

Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, xã Văn Bình, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) Văn phòng Luật sư Vĩnh Phát và Liên danh (VIFALAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế đặc biệt; thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt có mục đích y tế; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dành cho trẻ sơ sinh; nguyên liệu làm thuốc.

(210) **4-2020-03796**

(220) 11.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(731) NUTRITEC-ENJOY CORPORATION

LivStrong

(TW)

9F., No. 281, Sec. 4, Chengde Rd., Shilin Dist., Taipei City 111, Taiwan

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; sữa bột cho trẻ em; chế phẩm vitamin; sợi dùng cho ăn kiêng; khoáng chất bổ sung cho thực phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm đồng nhất hóa phù hợp cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa giàu protein; sản phẩm thay thế sữa; sữa bột; sữa đậu nành; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; nước sữa.

(210) **4-2020-03798**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 6.1.2; 4.5.2; 4.5.3; A2.1.23

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WEMAP (VN)

Số 17, gác 64/43 Nguyễn Lương Bằng, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, tải xuống được; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; phần mềm máy vi tính đã được ghi; thiết bị dẫn đường cho xe cộ.

Nhóm 42: Dịch vụ bản đồ; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; lập trình máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính, tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính.

(210) **4-2020-03799**

(540)

OPEN PRAIRIE

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) TYSON FRESH MEATS, INC. (US)
2200 Don Tyson Parkway, Springdale, Arkansas 72762, United States of America

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt bò Angus, thịt lợn.

(210) **4-2020-03800**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.11; A5.1.5; 7.1.13; 6.19.10; 25.1.6

(731) TYSON FRESH MEATS, INC. (US)
2200 Don Tyson Parkway, Springdale, Arkansas 72762, United States of America

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt bò Angus; thịt lợn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03801**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; 25.1.5; 25.1.6; 4.3.3; 25.7.25;
3.9.1; 3.9.16; A26.11.12; 26.11.3

(591) Đỏ, vàng, xanh nước biển, xanh lơ, trắng, đen.

(731) **HỘ KINH DOANH MẮM HỒNG LONG (VN)**

Số 74, tổ 10, ấp Hải Sơn, xã Phước Hưng, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 29: Nước mắm; mắm ruốc; mắm tôm; mắm nêm; thực phẩm trên cơ sở cá; chả lụa (chế biến sản phẩm từ thịt).

(210) **4-2020-03802**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.15; 26.1.1; A26.1.18;
2.9.8

(591) Cam, xanh lá cây, trắng.

(731) **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯỜNG MẠI - XUẤT NHẬP KHẨU SUMOFOODS (VN)**


133A Mỹ An A, xã Mỹ Thạnh An, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 29: Lát trái cây sấy khô; rau đã sấy khô; rau củ quả, đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; trái cây được bảo quản; vỏ trái cây.

Nhóm 31: Trái cây tươi [ở dạng giỏ]/[đặt trong giỏ]; rau tươi; hạt [ngũ cốc]; hoa tự nhiên; các loại quả mọng, tươi; quả dừa.


Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: trái cây tươi, rau tươi, trái cây phơi khô, trái cây sấy khô, trái cây sấy dẻo, trái cây đã qua chế biến sẵn, đồ ăn trên cơ sở trái cây, hoa có thể ăn được đã sấy khô, mít gừng, mít dừa, rau đông khô, trái cây ép dạng sệt, nho khô, rau đã sấy khô, rau đã được bảo quản, rau củ quả đã chế biến, vỏ trái cây, hạt [ngũ cốc], quả dừa, lúa mạch, đậu tươi, gạo, đường, muối nấu ăn; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng.

(210)	4-2020-03803	(220)	11.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	26.1.1; 25.7.25; A5.5.20; A5.5.21
		(591)	Vàng.
		(731)	NGUYỄN QUỐC ĐẠT (VN) Xã Quảng Phương, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình
		(740)	Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê chưa rang; hương liệu cà phê.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: cà phê, trà, cà phê rang xay, cà phê bột, cà phê hòa tan, cà phê nhân tạo, cà phê chưa rang, hương liệu cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống không còn có hương vị trà, đồ uống không còn có hương vị cà phê, đồ uống cà phê có sữa, ca cao, đồ uống trên cơ sở ca cao, trà ướp lạnh, trà thảo dược dùng cho mục đích y tế, sô cô la, sữa, đường, bánh kẹo, máy pha cà phê dùng điện, máy rang cà phê dùng điện, máy xay cà phê dùng điện, bình pha cà phê, bình lọc cà phê, đồ pha trà, bộ đồ uống trà [bộ đồ ăn], ấm trà; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà; dịch vụ quán giải khát; dịch vụ quầy rượu (bar); dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210)	4-2020-03804	(220)	11.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	26.5.1; 26.15.15; A25.7.5; 26.7.25
		(591)	Xanh dương, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng, vàng đậm, vàng nhạt, vàng cam, đỏ, đỏ nhạt, đỏ đậm, đỏ đô, đỏ đô đậm, đỏ đô nhạt đỏ tím.
		(731)	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIẢI TRÍ JAZZY PARADISE (VN) 216 Võ Văn Ngân, phường Bình Thọ, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
		(740)	Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ hăng quảng cáo; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

vụ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; dịch vụ sàn bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản.

Nhóm 41: Dịch vụ khu vui chơi, giải trí; dịch vụ trò chơi điện tử; dịch vụ rạp chiếu phim; dịch vụ câu lạc bộ thể thao; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; dịch vụ vũ trường.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quây rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

(210) **4-2020-03805**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.5.1; 26.15.15; A25.7.5; 26.7.25

(591) Xanh dương, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng, vàng đậm, vàng nhạt, vàng cam, đỏ, đỏ nhạt, đỏ đậm, đỏ đô, đỏ đô đậm, đỏ đô nhạt đỏ tím.



RESTAURANT

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIẢI TRÍ JAZZY PARADISE (VN)

216 Võ Văn Ngân, phường Bình Thới, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh


(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ hăng quảng cáo; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; dịch vụ sàn bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản.

Nhóm 41: Dịch vụ khu vui chơi, giải trí; dịch vụ trò chơi điện tử; dịch vụ rạp chiếu phim; dịch vụ câu lạc bộ thể thao; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; dịch vụ vũ trường.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quây rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.


(210)	4-2020-03806	(220)	11.02.2020
		(441)	27.04.2020
(540)		(531)	26.5.1; 26.15.15; A25.7.5; 26.7.25
		(591)	Xanh dương, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng, vàng đậm, vàng nhạt, vàng cam, đỏ, đỏ nhạt, đỏ đậm, đỏ đô, đỏ đô đậm, đỏ đô nhạt đỏ tím.
	 THEATRE	(731)	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIẢI TRÍ JAZZY PARADISE (VN) 216 Võ Văn Ngân, phường Bình Thọ, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
		(740)	Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ hăng quảng cáo; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; dịch vụ sàn bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản.

Nhóm 41: Dịch vụ khu vui chơi, giải trí; dịch vụ trò chơi điện tử; dịch vụ rạp chiếu phim; dịch vụ câu lạc bộ thể thao; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; dịch vụ vũ trường.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quây rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

(210)	4-2020-03808	(220)	11.02.2020
		(441)	27.04.2020
(540)		(531)	26.2.7; A26.11.8; 26.11.3
		(731)	SHUOS YI CO., LTD. (TW) 3F, No.530, Sec. 1, Min Sheng N. Rd., Guishan Dist., Taoyuan City 333, Taiwan
		(740)	Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 08: Khoan xoắn ốc [dụng cụ cầm tay]; khoan cầm tay (vận hành bằng tay) để gia công kim loại; đĩa mài bằng đá nhám; đá mài; dụng cụ mài sắc cầm tay.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03809**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; A26.1.18; A26.11.12; A5.3.13; A5.3.15

(591) Xanh dương, trắng.

(731) ĐẶNG ĐÌNH ĐỨC (VN)

78/14 Bạch Vân, phường 5, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước ion kiềm.

(210) **4-2020-03810**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 8.7.3; 26.1.1; A26.1.18; A26.11.8

(591) Xanh lá, trắng, đỏ, xám.

(731) TRẦN VŨ NĂNG (VN)

Số 28 ngõ 46 Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Bánh phở.

(210) **4-2020-03811**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.13.25; 26.1.1; A26.11.12

(591) Đen, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG SẢN LONG HẢI (VN)

Cụm công nghiệp Tam Phước, xã Tam Phước, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm vi sinh, không dùng cho ngành y và thú y; phân hữu cơ [phân bón]; hoá chất để cải tạo đất; hoá chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03812**

(540)



LONGHAI GROUP

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.13.25; 26.1.1; A26.11.12

(591) Đen, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG SẢN LONG HẢI (VN)

Cụm công nghiệp Tam Phước, xã Tam Phước, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm vi sinh, không dùng cho ngành y và thú y; phân hữu cơ [phân bón]; hoá chất để cải tạo đất; hoá chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng).

(210) **4-2020-03813**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1; 26.1.2; A26.1.18; A8.3.4; A8.1.4; A8.1.16; 5.7.3; A26.4.18; 25.5.25

(591) Vàng cam, trắng, đen, vàng, vàng nhạt, đỏ, nâu, hồng nhạt, xanh lá cây, nâu nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)

Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo không chứa thuốc, sô cô la, bánh kẹo sô cô la, bánh trung thu, bánh quy, bánh quy dạng mỏng dẹt, bánh quy giòn; kem tráng miệng [bánh kẹo]; món tráng miệng trên cơ sở gạo; món tráng miệng trên cơ sở mỳ ý (pasta); món tráng miệng trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn hạt; món tráng miệng trên cơ sở bột cò sagu; món tráng miệng trên cơ sở bột mì; món tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng trên cơ sở bánh mỳ; món tráng miệng trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem lạnh; bột mỳ và chế phẩm ngũ cốc; bánh mỳ, các sản phẩm bánh nướng và bánh ngọt; bánh quy mặn; trà, cà phê, bột ngũ cốc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03814**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1; 26.1.2; A26.1.18; 8.1.19; A8.1.16; 8.1.6; A8.1.4; 5.7.3; A26.4.18; 25.5.25

(591) Nâu đậm, trắng, đen, vàng, vàng nhạt, đỏ, nâu, hồng nhạt, vàng cam, nâu nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)

Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo không chứa thuốc, sô cô la, bánh kẹo sô cô la, bánh trung thu, bánh quy, bánh quy dạng mỏng dẹt, bánh quy giòn; kem tráng miệng [bánh kẹo]; món tráng miệng trên cơ sở gạo; món tráng miệng trên cơ sở mỳ ý (pasta); món tráng miệng trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn hạt; món tráng miệng trên cơ sở bột cọ sagu; món tráng miệng trên cơ sở bột mì; món tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng trên cơ sở bánh mỳ; món tráng miệng trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem lạnh; bột mỳ và chế phẩm ngũ cốc; bánh mỳ, các sản phẩm bánh nướng và bánh ngọt; bánh quy mặn; trà, cà phê, bột ngũ cốc.

(210) **4-2020-03815**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.4.18; 26.1.2; A26.1.18; 24.9.1; A8.3.4; A8.1.16; 5.7.3; 25.5.25

(591) Vàng cam, trắng, đen, vàng, đỏ, nâu, vàng nhạt, xanh lá cây, nâu nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)

Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo không chứa thuốc, sô cô la, bánh kẹo sô cô la, bánh trung thu, bánh quy, bánh quy dạng mỏng dẹt, bánh quy giòn; kem tráng miệng [bánh kẹo]; món tráng miệng trên cơ sở gạo; món tráng miệng trên cơ sở mỳ ý (pasta); món tráng miệng trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn hạt; món tráng miệng trên cơ sở bột cọ sagu; món tráng miệng trên cơ sở bột mì; món tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng trên cơ sở bánh mỳ; món tráng miệng trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem lạnh; bột mỳ và chế phẩm ngũ cốc; bánh mỳ, các sản phẩm bánh nướng và bánh ngọt; bánh quy mặn; trà, cà phê, bột ngũ cốc.

(210) **4-2020-03816**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.2; 24.9.1; A26.1.18; 5.7.3; A26.4.18; 25.5.25; A8.1.16; 8.1.6; 8.1.19; 26.4.2

(591) Nâu đậm, trắng, đen, vàng, vàng nhạt, đỏ, nâu, vàng cam, xanh lá cây, nâu nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)

Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo không chứa thuốc, sô cô la, bánh kẹo sô cô la, bánh trung thu, bánh quy, bánh quy dạng mỏng dẹt, bánh quy giòn; kem tráng miệng [bánh kẹo]; món tráng miệng trên cơ sở gạo; món tráng miệng trên cơ sở mỳ ý (pasta); món tráng miệng trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn hạt; món tráng miệng trên cơ sở bột cò sagu; món tráng miệng trên cơ sở bột mì; món tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng trên cơ sở bánh mỳ; món tráng miệng trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem lạnh; bột mỳ và chế phẩm ngũ cốc; bánh mỳ, các sản phẩm bánh nướng và bánh ngọt; bánh quy mặn; trà, cà phê, bột ngũ cốc.

(210) **4-2020-03817**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1; 26.1.2; A26.1.18; 8.1.6; A8.1.16; 26.4.2; 25.5.25; 5.7.3; A26.4.18

(591) Tím, trắng, đen, vàng, vàng nhạt, đỏ, nâu, vàng cam, tím nhạt, nâu nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)

Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo không chứa thuốc, sô cô la, bánh kẹo sô cô la, bánh trung thu, bánh quy, bánh quy dạng mỏng dẹt, bánh quy giòn; kem tráng miệng [bánh kẹo]; món tráng miệng trên cơ sở gạo; món tráng miệng trên cơ sở mỳ ý (pasta); món tráng miệng trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn hạt; món tráng miệng trên cơ sở bột cọ sagu; món tráng miệng trên cơ sở bột mì; món tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng trên cơ sở bánh mỳ; món tráng miệng trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem lạnh; bột mỳ và chế phẩm ngũ cốc; bánh mỳ, các sản phẩm bánh nướng và bánh ngọt; bánh quy mặn; trà, cà phê, bột ngũ cốc.

(210) **4-2020-03818**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 24.9.1; 26.1.2; A26.1.18; 5.7.3; 8.1.6; A8.3.4; A8.1.16; A26.4.18; 25.5.25

(591) Vàng cam, trắng, đen, vàng, vàng nhạt, đỏ nâu, xanh lá cây, nâu nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐO VIỆT NAM (VN)

Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo không chứa thuốc, sô cô la, bánh kẹo sô cô la, bánh trung thu, bánh quy, bánh quy dạng mỏng dẹt, bánh quy giòn; kem tráng miệng [bánh kẹo]; món tráng miệng trên cơ sở gạo; món tráng miệng trên cơ sở mỳ ý (pasta); món tráng miệng trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn hạt; món tráng miệng trên cơ sở bột cọ sagu; món tráng miệng trên cơ sở bột mì; món tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng trên cơ sở bánh mỳ; món tráng miệng trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem lạnh; bột mỳ và chế phẩm ngũ cốc; bánh mỳ, các sản phẩm bánh nướng và bánh ngọt; bánh quy mặn; trà, cà phê, bột ngũ cốc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03819**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1; 26.1.2; A26.1.18; 8.1.6; 5.7.3; 25.5.25; A8.1.16; A26.4.18; 8.1.19

(591) Trắng, vàng, vàng nhạt, đỏ, nâu, vàng cam, nâu nhạt, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)

Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo không chứa thuốc, sô cô la, bánh kẹo sô cô la, bánh trung thu, bánh quy, bánh quy dạng mỏng dẹt, bánh quy giòn; kem tráng miệng [bánh kẹo]; món tráng miệng trên cơ sở gạo; món tráng miệng trên cơ sở mì ý (pasta); món tráng miệng trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn hạt; món tráng miệng trên cơ sở bột sago; món tráng miệng trên cơ sở bột mì; món tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng trên cơ sở bánh mì; món tráng miệng trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem lạnh; bột mì và chế phẩm ngũ cốc; bánh mì, các sản phẩm bánh nướng và bánh ngọt; bánh quy mặn; trà, cà phê, bột ngũ cốc.

(210) **4-2020-03820**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1; 26.1.2; A26.1.18; A8.3.4; 5.7.3; 8.1.6; A26.4.18; A8.1.16; 25.5.25

(591) Vàng cam, trắng, vàng, vàng nhạt, đỏ, nâu, nâu nhạt, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)

Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo không chứa thuốc, sô cô la, bánh kẹo sô cô la, bánh trung thu, bánh quy, bánh quy dạng mỏng dẹt, bánh quy giòn; kem tráng miệng [bánh kẹo]; món tráng miệng trên cơ sở gạo; món tráng miệng trên cơ sở mì ý (pasta); món tráng miệng trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn hạt; món tráng miệng trên cơ sở bột sago; món tráng miệng trên cơ sở bột mì; món tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc; món tráng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

miệng trên cơ sở bánh mì; món tráng miệng trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem lạnh; bột mỳ và chế phẩm ngũ cốc; bánh mì, các sản phẩm bánh nướng và bánh ngọt; bánh quy mặn; trà, cà phê, bột ngũ cốc.

(210) **4-2020-03821**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A8.1.22; 24.9.1; 26.1.2; A26.1.18; 5.7.3; 25.5.25; A26.4.18; 8.1.6; 8.1.19; A8.1.16

(591) Nâu, trắng, vàng, vàng nhạt, đỏ, vàng cam, nâu nhạt, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo không chứa thuốc, sô cô la, bánh kẹo sô cô la, bánh trung thu, bánh quy, bánh quy dạng mỏng dẹt, bánh quy giòn; kem tráng miệng [bánh kẹo]; món tráng miệng trên cơ sở gạo; món tráng miệng trên cơ sở mì ý (pasta); món tráng miệng trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn bột; món tráng miệng trên cơ sở bột sago; món tráng miệng trên cơ sở bột mì; món tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng trên cơ sở bánh mì; món tráng miệng trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem lạnh; bột mỳ và chế phẩm ngũ cốc; bánh mì, các sản phẩm bánh nướng và bánh ngọt; bánh quy mặn; trà, cà phê, bột ngũ cốc.

(210) **4-2020-03822**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1; 26.1.2; A26.1.18; 5.7.3; 8.1.6; 8.1.1; 5.3.11; A5.3.15; A26.4.18; 25.5.25

(591) Xanh lá cây, trắng, vàng, vàng nhạt, đỏ, nâu, vàng cam, nâu nhạt, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo không chứa thuốc, sô cô la, bánh kẹo sô cô la, bánh trung thu, bánh quy, bánh quy dạng mỏng dẹt, bánh quy giòn; kem tráng miệng [bánh kẹo]; món tráng miệng trên cơ sở gạo; món tráng miệng trên cơ sở mỳ ý (pasta); món tráng miệng trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn hạt; món tráng miệng trên cơ sở bột cọ sagu; món tráng miệng trên cơ sở bột mì; món tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng trên cơ sở bánh mỳ; món tráng miệng trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem lạnh; bột mỳ và chế phẩm ngũ cốc; bánh mỳ, các sản phẩm bánh nướng và bánh ngọt; bánh quy mặn; trà, cà phê, bột ngũ cốc.

(210) **4-2020-03823**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 24.9.1; 26.1.2; A26.1.18; 8.7.11; 8.1.1; A8.1.16; 5.3.20; 25.5.25; A26.4.18; 5.7.10

(591) Tím, tím nhạt, trắng, ghi nhạt, vàng nhạt, đỏ, nâu, vàng cam đậm, đỏ đậm, xanh lá cây, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo không chứa thuốc, sô cô la, bánh kẹo sô cô la, bánh trung thu, bánh quy, bánh quy dạng mỏng dẹt, bánh quy giòn; kem tráng miệng [bánh kẹo]; món tráng miệng trên cơ sở gạo; món tráng miệng trên cơ sở mỳ ý (pasta); món tráng miệng trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn hạt; món tráng miệng trên cơ sở bột cọ sagu; món tráng miệng trên cơ sở bột mì; món tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng trên cơ sở bánh mỳ; món tráng miệng trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem lạnh; bột mỳ và chế phẩm ngũ cốc; bánh mỳ, các sản phẩm bánh nướng và bánh ngọt; bánh quy mặn; trà, cà phê, bột ngũ cốc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03824**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1; 26.1.2; A26.1.18; 8.1.1; A8.1.16; 5.7.11; A5.7.22; 25.5.25; A26.4.18

(591) Vàng cam, trắng, ghi, vàng nhạt, đỏ, nâu, hồng nhạt, da cam, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)

Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo không chứa thuốc, sô cô la, bánh kẹo sô cô la, bánh trung thu, bánh quy, bánh quy dạng mỏng dẹt, bánh quy giòn; kem tráng miệng [bánh kẹo]; món tráng miệng trên cơ sở gạo; món tráng miệng trên cơ sở mì ý (pasta); món tráng miệng trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn bột; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn; món tráng miệng trên cơ sở bột mì; món tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng trên cơ sở bánh mì; món tráng miệng trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem lạnh; bột mì và chế phẩm ngũ cốc; bánh mì, các sản phẩm bánh nướng và bánh ngọt; bánh quy mặn; trà, cà phê, bột ngũ cốc.

(210) **4-2020-03825**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1; 26.1.2; A26.1.18; 8.7.11; A8.1.16; 8.1.19; 25.5.25; A26.11.8; A26.4.18

(591) Nâu, trắng, ghi nhạt, vàng nhạt, đỏ, hồng nhạt, nâu nhạt, nâu đậm, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)

Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo không chứa thuốc, sô cô la, bánh kẹo sô cô la, bánh trung thu, bánh quy, bánh quy dạng mỏng dẹt, bánh quy giòn; kem tráng miệng [bánh kẹo]; món tráng miệng trên cơ sở gạo; món tráng miệng trên cơ sở mì ý (pasta); món tráng miệng trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn bột; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn; món tráng miệng trên cơ sở bột mì; món tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng trên cơ sở bánh mì; món tráng miệng trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem lạnh; bột mì và chế phẩm ngũ cốc; bánh mì, các sản phẩm bánh nướng và bánh ngọt; bánh quy mặn; trà, cà phê, bột ngũ cốc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

sở mì sợi; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn hạt; món tráng miệng trên cơ sở bột cọ sagu; món tráng miệng trên cơ sở bột mì; món tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng trên cơ sở bánh mì; món tráng miệng trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem lạnh; bột mỳ và chế phẩm ngũ cốc; bánh mì, các sản phẩm bánh nướng và bánh ngọt; bánh quy mặn; trà, cà phê, bột ngũ cốc.

(210) **4-2020-03826**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1; 26.1.2; A26.1.18; 8.1.1; 8.7.11; 25.5.25; 8.1.19; A26.4.18

(591) Nâu, trắng, ghi, vàng nhạt, đỏ, hồng nhạt, nâu nhạt, nâu đậm, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)

Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo không chứa thuốc, sô cô la, bánh kẹo sô cô la, bánh trung thu, bánh quy, bánh quy dạng mỏng dẹt, bánh quy giòn; kem tráng miệng [bánh kẹo]; món tráng miệng trên cơ sở gạo; món tráng miệng trên cơ sở mỳ ý (pasta); món tráng miệng trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn hạt; món tráng miệng trên cơ sở bột cọ sagu; món tráng miệng trên cơ sở bột mì; món tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng trên cơ sở bánh mì; món tráng miệng trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem lạnh; bột mỳ và chế phẩm ngũ cốc; bánh mì, các sản phẩm bánh nướng và bánh ngọt; bánh quy mặn; trà, cà phê, bột ngũ cốc.

(210) **4-2020-03827**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A8.1.4; 24.9.1; 26.1.2; A26.1.18; 8.7.11; A5.7.22; 5.7.11; A26.11.8; A26.4.18

(591) Vàng cam, trắng, ghi nhạt, vàng nhạt, đỏ, nâu, hồng nhạt, da cam, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)

Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo không chứa thuốc, sô cô la, bánh kẹo sô cô la, bánh trung thu, bánh quy, bánh quy dạng mỏng dẹt, bánh quy giòn; kem tráng miệng [bánh kẹo]; món tráng miệng trên cơ sở gạo; món tráng miệng trên cơ sở mỳ ý (pasta); món tráng miệng trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn hạt; món tráng miệng trên cơ sở bột cọ sagu; món tráng miệng trên cơ sở bột mì; món tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng trên cơ sở bánh mỳ; món tráng miệng trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem lạnh; bột mỳ và chế phẩm ngũ cốc; bánh mỳ, các sản phẩm bánh nướng và bánh ngọt; bánh quy mặn; trà, cà phê, bột ngũ cốc.

(210) **4-2020-03828**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) A8.1.4; 8.1.6; A8.5.2; 24.9.1; 26.1.2; A26.1.18; A26.4.18; 5.7.3; 8.7.5; 25.5.25

(591) Đỏ, da cam, trắng, đen, vàng nhạt, nâu, hồng nhạt, vàng cam, đỏ đậm, nâu nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo không chứa thuốc, sô cô la, bánh kẹo sô cô la, bánh trung thu, bánh quy, bánh quy dạng mỏng dẹt, bánh quy giòn; kem tráng miệng [bánh kẹo]; món tráng miệng trên cơ sở gạo; món tráng miệng trên cơ sở mỳ ý (pasta); món tráng miệng trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn hạt; món tráng miệng trên cơ sở bột cọ sagu; món tráng miệng trên cơ sở bột mì; món tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng trên cơ sở bánh mỳ; món tráng miệng trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem lạnh; bột mỳ và chế phẩm ngũ cốc; bánh mỳ, các sản phẩm bánh nướng và bánh ngọt; bánh quy mặn; trà, cà phê, bột ngũ cốc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03829**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1; 26.1.2; A26.1.18; 5.7.3; A8.5.2; 8.1.1; A26.4.18; 25.5.25

(591) Đỏ, vàng, đen, trắng, vàng nhạt, nâu, hồng nhạt, vàng cam đậm, nâu nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)

Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo không chứa thuốc, sô cô la, bánh kẹo sô cô la, bánh trung thu, bánh quy, bánh quy dạng mỏng dẹt, bánh quy giòn; kem tráng miệng [bánh kẹo]; món tráng miệng trên cơ sở gạo; món tráng miệng trên cơ sở mỳ ý (pasta); món tráng miệng trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn bột; món tráng miệng trên cơ sở bột cò sagu; món tráng miệng trên cơ sở bột mì; món tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng trên cơ sở bánh mỳ; món tráng miệng trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem lạnh; bột mỳ và chế phẩm ngũ cốc; bánh mỳ, các sản phẩm bánh nướng và bánh ngọt; bánh quy mặn; trà, cà phê, bột ngũ cốc.

(210) **4-2020-03830**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A8.5.2; 24.9.1; 26.1.2; A26.1.18; 5.7.3; 8.1.6; 25.5.25; A26.4.18

(591) Đỏ, vàng, trắng, đen, vàng nhạt, nâu, hồng nhạt, vàng cam, nâu nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)

Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo không chứa thuốc, sô cô la, bánh kẹo sô cô la, bánh trung thu, bánh quy, bánh quy dạng mỏng dẹt, bánh quy giòn; kem tráng miệng [bánh kẹo]; món tráng miệng trên cơ sở gạo; món tráng miệng trên cơ sở mỳ ý (pasta); món tráng miệng trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn bột; món tráng miệng trên cơ sở bột cò sagu; món tráng miệng trên cơ sở bột mì; món tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc; món tráng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

miệng trên cơ sở bánh mì; món tráng miệng trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem lạnh; bột mỳ và chế phẩm ngũ cốc; bánh mì, các sản phẩm bánh nướng và bánh ngọt; bánh quy mặn; trà, cà phê, bột ngũ cốc.

(210) **4-2020-03831**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1; 26.1.2; A26.1.18; 5.7.3; 8.1.1; A8.5.2; 8.1.6; 25.5.25; A26.4.18

(591) Đỏ, trắng, đen, vàng nhạt, nâu, vàng cam, hồng nhạt, vàng cam đậm, đỏ nhạt, nâu nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)

Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo không chứa thuốc, sô cô la, bánh kẹo sô cô la, bánh trung thu, bánh quy, bánh quy dạng mỏng dẹt, bánh quy giòn; kem tráng miệng [bánh kẹo]; món tráng miệng trên cơ sở gạo; món tráng miệng trên cơ sở mì ý (pasta); món tráng miệng trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn bột; món tráng miệng trên cơ sở bột sago; món tráng miệng trên cơ sở bột mì; món tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng trên cơ sở bánh mì; món tráng miệng trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem lạnh; bột mỳ và chế phẩm ngũ cốc; bánh mì, các sản phẩm bánh nướng và bánh ngọt; bánh quy mặn; trà, cà phê, bột ngũ cốc.

(210) **4-2020-03832**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1; 26.1.2; A26.1.18; 25.1.5; A11.3.3; 8.3.1; 5.7.3; 25.5.25; A8.1.16; 8.1.1; A26.4.18

(591) Xanh da trời, da cam, trắng, đen, vàng nhạt, đỏ, nâu, vàng cam, nâu nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)

Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo không chứa thuốc, sô cô la, bánh kẹo sô cô la, bánh trung thu, bánh quy, bánh quy dạng mỏng dẹt, bánh quy giòn; kem tráng miệng [bánh kẹo]; món tráng miệng trên cơ sở gạo; món tráng miệng trên cơ sở mỳ ý (pasta); món tráng miệng trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn bột; món tráng miệng trên cơ sở bột sago; món tráng miệng trên cơ sở bột mì; món tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng trên cơ sở bánh mỳ; món tráng miệng trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem lạnh; bột mỳ và chế phẩm ngũ cốc; bánh mỳ, các sản phẩm bánh nướng và bánh ngọt; bánh quy mặn; trà, cà phê, bột ngũ cốc.

(210) **4-2020-03833**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1; 26.1.2; A26.1.18; 8.1.6; 5.9.19; 25.5.25; 5.7.3

(591) Xanh da trời, vàng nâu nhạt, trắng, đen, vàng nhạt, đỏ, nâu, hồng nhạt, vàng cam, nâu nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)

Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo không chứa thuốc, sô cô la, bánh kẹo sô cô la, bánh trung thu, bánh quy, bánh quy dạng mỏng dẹt, bánh quy giòn; kem tráng miệng [bánh kẹo]; món tráng miệng trên cơ sở gạo; món tráng miệng trên cơ sở mỳ ý (pasta); món tráng miệng trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn bột; món tráng miệng trên cơ sở bột sago; món tráng miệng trên cơ sở bột mì; món tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng trên cơ sở bánh mỳ; món tráng miệng trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem lạnh; bột mỳ và chế phẩm ngũ cốc; bánh mỳ, các sản phẩm bánh nướng và bánh ngọt; bánh quy mặn; trà, cà phê, bột ngũ cốc.

(210) **4-2020-03834**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 4.3.3; 4.1.3; A2.3.16;

(591) Xanh nước biển, đen, xám.

(731) CÔNG TY TNHH VISANTO (VN)

Tầng 8, tòa nhà OIIC, 248-250 Nguyễn Đình Chiểu, phường 06, quận 03, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Thắng Phạm và Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Phân bón; thuốc kích thích sinh trưởng cho cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt ốc bươu vàng, thuốc diệt côn trùng.

(210) **4-2020-03835**

(220) 11.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 26.13.25; 26.3.23

(731) CÔNG TY LUẬT TNHH THẮNG PHẠM VÀ CỘNG SỰ (VN)



Tầng 4 số nhà 107 phố Núi Trúc, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Tư vấn nghiệp vụ thương mại; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn thông tin kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; điều tra kinh doanh thương mại; tư vấn trong lĩnh vực tạo dựng thương hiệu, phát triển thương hiệu, xây dựng thương hiệu và duy trì thương hiệu (không bao gồm tư vấn pháp lý và tư vấn thiết kế trong lĩnh vực này và nhằm mục đích giúp đỡ hoạt động thương mại của doanh nghiệp).

Nhóm 41: Dịch vụ dịch thuật; dịch vụ tổ chức hội nghị, hội thảo.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý, cụ thể là tư vấn pháp luật, tư vấn về sở hữu trí tuệ, giám định sở hữu trí tuệ (dịch vụ pháp lý); dịch vụ chuyển giao công nghệ và khoa học kỹ thuật (dịch vụ pháp lý); dịch vụ đại diện trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ; dịch vụ pháp lý trong lĩnh vực tố tụng, tham gia tố tụng trọng tài để giải quyết tranh chấp, đại diện ngoài tố tụng cho khách hàng để thực hiện các công việc có liên quan đến pháp luật; dịch vụ hòa giải; nghiên cứu pháp luật; quản lý quyền tác giả và quyền sở hữu công nghiệp; dịch vụ đăng ký tên miền (dịch vụ pháp lý); dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; dịch vụ giám sát sở hữu trí tuệ.

(210) **4-2020-03837**

(220) 11.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) A1.1.10; A1.1.2; 26.1.1

(731) LA POINTIQUE INTERNATIONAL LTD (US)



825 Van Ness Ave, Ste 602, San Francisco, CA 94109, United States of America

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Miếng đệm bảo vệ bàn chân; miếng đệm hình vòm dùng cho đồ đi chân; vật dụng đỡ cho bàn chân bệt; miếng đệm hình vòm có đai dùng để hỗ trợ cho chân dùng cho mục đích y tế; miếng đệm giúp giữ thẳng bằng gót chân; đế giày chỉnh hình; thắt lưng chỉnh hình; vật dụng chỉnh hình; đồ đi chân chỉnh hình; dụng cụ tách ngón chân dùng cho mục đích chỉnh hình; dụng cụ nẹp để điều chỉnh các ngón chân gối lên nhau; băng chân cho người bị giãn tĩnh mạch; băng chân đàn hồi cho phẫu thuật; băng đàn hồi để băng bó;

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

băng gạc y tế hỗ trợ băng bó/chỉnh hình; băng nén đàn hồi để băng bó dùng cho mục đích y tế; băng chỉnh hình; băng hỗ trợ chỉnh hình; băng đàn hồi để băng bó hỗ trợ; băng đàn hồi hỗ trợ băng bó để ngăn ngừa chấn thương; vật dụng hỗ trợ chỉnh hình dùng cho lưng; vật dụng đỡ cổ dùng cho mục đích chỉnh hình; vật dụng hỗ trợ ngực dùng trong y tế; vật dụng hỗ trợ hông dùng trong y tế; vật dụng hỗ trợ mắt cá chân dùng trong y tế; vật dụng hỗ trợ cổ tay dùng trong y tế; vật dụng hỗ trợ ngón tay dùng trong y tế; vật dụng hỗ trợ bàn chân dùng trong y tế; vật dụng hỗ trợ đầu gối dùng trong y tế; vật dụng hỗ trợ khuỷu tay dùng trong y tế; vật dụng hỗ trợ vai dùng trong y tế; thiết bị và dụng cụ y tế.

(210) **4-2020-03838**

(540)

The logo for 'High Tea' features the words 'High Tea' in a cursive, handwritten-style font. A single green leaf is positioned above the letter 'i' in 'High'.

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.14

(591) Đen, trắng, ghi.

(731) PEI CHEN CORPORATION (TW)

No. 26, Wucyuan 6th Road, Wugu Dist.,
New Taipei City 248, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Sôcôla; ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; trà ướp lạnh; trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà.

(210) **4-2020-03839**

(540)

HUY MỆT QUÁN
Lưu giữ nét quê hương

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) HOÀNG VĂN HUY (VN)

Khu chợ Thương Mại, thị trấn Yên Mỹ,
huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S
CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn lẩu; dịch vụ cung cấp đồ ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chuỗi cửa hàng phục vụ ăn uống; nhà hàng phục vụ ăn uống di động; quán ăn nhanh.

(210) **4-2020-03840**

(540)

EGREEN

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TÂN-
COMPO (VN)

Lô 9 cụm công nghiệp Đắc Lộc, xã Vĩnh
Phương, thành phố Nha Trang, tỉnh
Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S
CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 21: Chậu hoa; bình hoa; giá đỡ chậu hoa, cây cảnh [để bày biện, sắp xếp]; chậu hứng nước; đĩa hứng nước; xô đựng nước.

(210) **4-2020-03846**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A26.4.18; A25.7.21

(591) Cam, xanh dương, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
HOÀNG PHÚC (VN)

8/19 Nguyễn Đình Khôi, phường 04,
quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

(210) **4-2020-03847**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A26.4.18; A25.7.21

(591) Xanh lá, đỏ, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
HOÀNG PHÚC (VN)

8/19 Nguyễn Đình Khôi, phường 04,
quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

(210) **4-2020-03848**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(591) Tím, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
HOÀNG PHÚC (VN)

8/19 Nguyễn Đình Khôi, phường 04,
quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

(210) **4-2020-03849**

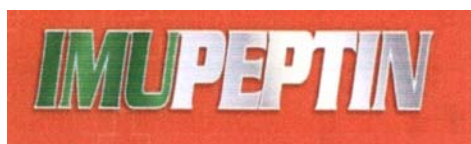
(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A26.4.18

(591) Xanh lá, xám nhạt, trắng, cam.




(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
HOÀNG PHÚC (VN)


8/19 Nguyễn Đình Khôi, phường 04,
quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.


CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210)	4-2020-03850	(220)	11.02.2020
		(441)	27.04.2020
(540)		(531)	A26.4.18
		(591)	Đỏ, xanh lá, trắng, vàng.
		(731)	CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOÀNG PHÚC (VN) 8/19 Nguyễn Đình Khôi, phường 04, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

(210)	4-2020-03851	(220)	11.02.2020
		(441)	27.04.2020
(540)		(731)	FONTEM HOLDINGS 4 B.V. (NL) Radarweg 60, NL-1043 NT Amsterdam, The Netherlands
		(740)	Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá, thành phẩm hoặc chưa thành phẩm; thuốc lá điếu; xì gà, thuốc lá nhai; thuốc lá cuốn tay; lá thuốc lá; thuốc lá cuốn; thuốc lá sợi; thuốc lá que; thuốc lá bột để hút; chất thay thế thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế hoặc chữa bệnh; điêm; bật lửa dùng cho người hút thuốc; gạt tàn dùng cho người hút thuốc; hộp thuốc lá điếu; túi đựng thuốc lá; hộp thiếc chuyên đựng thuốc lá; giấy cuộn thuốc lá; ống giấy cuộn thuốc lá điếu; đầu lọc thuốc lá điếu; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các vật dụng dùng cho người hút thuốc lá điện tử; túi và hộp đựng thuốc lá điện tử; đầu tẩu cho thuốc lá điện tử; bình sinh hơi dùng cho thuốc lá, các sản phẩm thuốc lá và các chất thay thế thuốc lá; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị điện tử để làm nóng điếu thuốc lá, các sản phẩm thuốc lá và các chất thay thế lá thuốc lá; thuốc lá điếu, các sản phẩm thuốc lá và chất thay thế thuốc lá được sử dụng bằng cách đốt nóng; bấc chuyên dùng cho bật lửa dùng cho người hút thuốc; đầu đốt cho chất thay thế thuốc lá; buồng đốt (cartomisers) cho chất thay thế thuốc lá, kết hợp giữa đầu đốt và buồng chứa tinh dầu; thiết bị đốt (clearomisers) cho chất thay thế thuốc lá; sợi đốt dùng cho thuốc lá điện, điện tử và các thiết bị hút điện tử; buồng chứa tinh dầu thay thế (rỗng) cho thuốc lá điện và điện tử.

(210)	4-2020-03852	(220)	11.02.2020
		(441)	27.04.2020
(540)		(531)	1.15.15; 26.1.1; 1.15.23
		(731)	TAI GUK PHARM. CO., LTD. (KR) 821, Geumbaek-ro, Chochon-myeon, Buyeo-gun, Chungcheongnam-do, Republic of Korea
		(740)	Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất hỗ trợ dinh dưỡng để sử dụng như chất bổ sung ăn kiêng; chất hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích trị liệu; thực phẩm chức năng được làm chủ yếu từ trứng; chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

phẩm vitamin; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; đồ uống y tế; chế phẩm dược lý để chăm sóc da; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng được làm chủ yếu từ rau củ; thực phẩm chức năng được làm chủ yếu từ trái cây; thực phẩm chức năng được làm chủ yếu từ nhân sâm đỏ; thực phẩm ăn kiêng và tăng cường dinh dưỡng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thức ăn cho em bé được làm từ nông sản; sữa bột cho trẻ sơ sinh; tã giấy; miếng đệm lót vệ sinh; khăn lau khử trùng dùng một lần; chất khử mùi dùng trong gia đình (không dùng cho người hoặc động vật).

(210) **4-2020-03853**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 1.15.15; 26.1.1; 1.15.23

(731) TAI GUK PHARM. CO., LTD. (KR)



821, Geumbaek-ro, Chochon-myeon, Buyeo-gun, Chungcheongnam-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; nước thơm cô-lô-nơ; chế phẩm và chất chăm sóc da (mỹ phẩm); nước thơm dưỡng da; nước thơm dưỡng ẩm da; chất làm se da không chứa thuốc cho mục đích mỹ phẩm; sữa dưỡng cô đặc dùng cho da mặt; nước thơm dùng sau khi cạo râu, nước cân bằng da; kem làm sạch da; kem dưỡng ẩm da; phấn nền trang điểm dạng bột; kem che khuyết điểm; nước thơm để xức sau khi tắm; mặt nạ làm đẹp; kem chống nắng; chế phẩm và chất dưỡng thể; chất làm sạch cơ thể; nước hoa dưỡng thể; gel dưỡng thể; gel tắm; kem tẩy da chết toàn thân; chế phẩm và chất chăm sóc tóc (mỹ phẩm); dầu gội đầu; nước xả tóc; keo xịt tóc; keo bột vuốt tóc; gel tạo kiểu tóc; thuốc nhuộm tóc; phấn má; son môi; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); phấn mắt; bút chì kẻ lông mày; bút kẻ mắt; phấn nền dạng lỏng; phấn nền dạng kem; tinh chất dưỡng da mặt; tinh chất làm trắng da; dầu mỹ phẩm dùng cho da; tinh dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dưỡng da mặt; dầu xoa bóp (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2020-03854**

(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(591) Xanh lam, trắng.

(731) JD GLOBAL CO.,LTD (KR)

#1105-A, 99, Digital-ro 9-gil, Geumcheon-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm tẩy tế bào da chết; gel và dầu để làm rám nắng (mỹ phẩm); chế phẩm trang điểm mắt; mỹ phẩm dùng cho xoa bóp; chế phẩm trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho tóc và da đầu; chế phẩm mỹ phẩm dùng để tắm; kem làm đẹp; mỹ phẩm chăm sóc sắc đẹp và cơ thể; chế phẩm trang điểm dùng cho cơ thể; dầu chống nắng (mỹ phẩm); huyết thanh (mỹ phẩm); mỹ phẩm dùng cho da; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; tinh

dầu; lông mi giả; chế phẩm mỹ phẩm để bảo vệ da khỏi tia nắng mặt trời; chế phẩm mỹ phẩm để tái tạo da; gói mặt nạ cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm.

- (210) **4-2020-03855** (220) 11.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.
(KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Korea
(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

Visit In

- (511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính cho điện thoại thông minh và thiết bị di động, cụ thể là phần mềm để cung cấp dịch vụ dựa trên vị trí bằng các thông báo đẩy trên thiết bị; phần mềm máy tính để phát hiện vị trí của người dùng và hiển thị nội dung, thông tin và sự kiện xúc tiến bán hàng liên quan; phần mềm máy tính để cung cấp thông tin dựa trên vị trí thông qua hệ thống truyền thông; phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại di động để dùng trong quảng cáo trực tuyến trên hệ thống máy tính; phần mềm tải xuống được có bản chất là ứng dụng di động để cung cấp thông tin về quảng cáo trực tuyến và sự kiện xúc tiến dựa trên vị trí; phần mềm máy tính để dùng trong tìm kiếm, truyền, nhận, lưu trữ, truy cập, tìm, tổ chức và xem thông tin vị trí địa lý và cung cấp nội dung dựa trên vị trí.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và quảng bá, cụ thể là, xúc tiến bán hàng hóa, dịch vụ và thông tin thương mại của bên thứ ba thông qua điện thoại thông minh và thiết bị di động; dịch vụ quảng cáo và marketing dựa trên vị trí; cung cấp thông tin thương mại dựa trên vị trí; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác thông qua hệ thống máy tính và truyền thông; đẩy mạnh bán sản phẩm và dịch vụ cho người khác bằng cách cung cấp phiếu giảm giá, phiếu chiết khấu, thông tin so sánh giá, đánh giá sản phẩm, và thông tin giảm giá thông qua trang web trên hệ thống máy tính toàn cầu; marketing dịch vụ dựa trên vị trí truyền thông di động.

Nhóm 42: Thiết kế dịch vụ truyền thông di động dựa trên vị trí; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp), cụ thể là, cho thuê không gian lưu trữ các ứng dụng phần mềm máy tính của người khác và phần mềm lập bản đồ kỹ thuật số để dùng trong lĩnh vực hệ thống thông tin địa lý và dịch vụ dựa trên vị trí; cung cấp phần mềm ứng dụng trực tuyến không tải xuống được để phát hiện vị trí của người dùng và truyền nội dung, thông tin và sự kiện xúc tiến bán hàng liên quan ở gần vị trí của người dùng bằng cách sử dụng thông tin dựa trên vị trí; cung cấp phần mềm ứng dụng trực tuyến không tải xuống được để hiển thị thông tin vị trí của người dùng thông qua hệ thống truyền thông; nền tảng như một dịch vụ (paas) liên quan đến nền tảng phần mềm máy tính để gửi thông báo cho nền tảng trực tuyến cho phép người dùng định vị, đọc và đánh giá thông tin một cách tự động.

- (210) **4-2020-03856** (220) 11.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.4.1; 26.3.23; A26.4.18; 26.3.4
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH FIDO (VN)
755 Lũy Bán Bích, phường Phú Thọ Hòa,
quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh



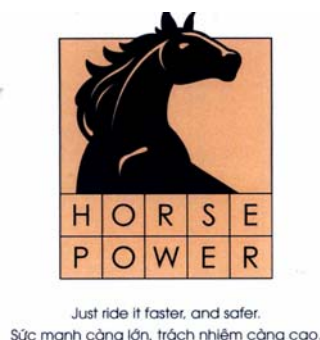
Đi đến nơi về đến chốn
Back home everyday safe and sound

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 03: Giấy nhám (giấy ráp); chế phẩm đánh bóng; sáp đánh bóng; chế phẩm làm sáng bóng [chất làm bóng]; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; chất lỏng làm sạch kính chắn gió.

(210) **4-2020-03857**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.3.1; A26.4.5; A26.4.18; 21.1.14

(591) Đen, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH FIDO (VN)

755 Lũy Bán Bích, phường Phú Thọ Hòa,
quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Chất làm mát động cơ dầu máy xe cộ; chế phẩm tẩy nhòen/tẩy dầu mỡ dùng trong quá trình sản xuất; chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất; keo/hồ/chất dính dùng trong công nghiệp; chất trám bả dạng bột nhão để sửa chữa thân xe ô tô; hoá chất xịt rửa bộ tản nhiệt.

(210) **4-2020-03859**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.11

(591) Trắng, xanh dương.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN

SÀI GÒN V&G (VN)

28/8/34 Lương Thế Vinh, phường Tân
Thới Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Mua bán sản phẩm quà tặng lưu niệm, cụ thể là: máy bay mô hình, ly, gấu bông, tượng trưng bày, móc khóa, bìa bảo vệ hộ chiếu, thẻ thông tin gắn trên vali, vali, túi du lịch.

(210) **4-2020-03860**

(540)



(220) 11.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.15.2; 1.15.21; 26.15.1; A1.13.10

(591) Xanh dương, tím, trắng, ghi.

(731) CÔNG TY TNHH XNK DƯỢC MỸ
PHẨM VINSHINE (VN)

Lô 20 LK 10, tổ 10, khu đấu giá Mậu
Lương, phường Kiến Hưng, quận Hà
Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chế phẩm hóa học sử dụng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03861**

(220) 11.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) 24.13.1

(591) Xanh dương, đen, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH XNK DƯỢC MỸ
PHẨM VINSHINE (VN)

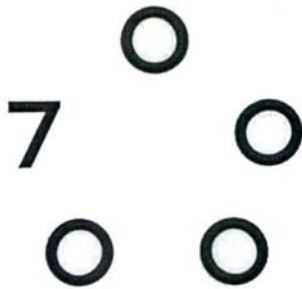
Lô 20 LK 10, tổ 10, khu đấu giá Mậu
Lương, phường Kiến Hưng, quận Hà
Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chế phẩm hóa học sử dụng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03862**

(220) 12.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) 26.1.6; A25.7.6; 26.3.23

(731) CÔNG TY TNHH 70000 (VN)

106 Sương Nguyệt ĩnh, phường Bến
Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; dịch vụ tư vấn kế toán; mua bán và xuất nhập khẩu lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào, vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác, thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật phủ tường và sàn, hàng may sẵn, giày dép, máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện.

Nhóm 36: Tư vấn tài chính; tư vấn chứng khoán.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ vui chơi giải trí; tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao, nghệ thuật; sản xuất và phát hành phim (trừ phim quảng cáo); sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế chuyên dụng.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán cà phê giải khát.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ tổ chức nghi lễ hôn lễ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03863**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.9.14; A2.9.15; 25.5.25; A5.3.13; A5.3.15

(591) Xanh lá cây, hồng đậm, trắng, xanh dương, tím nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QHOMES (VN)

Tầng 3 toà nhà Diamond Flower, số 48 đường Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; mỹ phẩm.

Nhóm 05: Nước rửa tay diệt khuẩn; xà phòng diệt khuẩn.

(210) **4-2020-03864**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 9.7.1; A9.7.25

(731) LÊ QUỲNH ANH (VN)

Phòng 1904, đơn nguyên 1, tòa nhà Hanoi Centerpoint, số 27 Lê Văn Lương, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

(210) **4-2020-03865**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 20.1.1; 20.1.15

(591) Xanh da trời, xanh lam, hồng, cam, đen.

(731) CÔNG TY TNHH MỸ THUẬT NAM PHƯƠNG (VN)

1491/56A Phạm Thế Hiển, phường 6, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế mỹ thuật, vẽ tranh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03866**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.8; A26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH GIÀY MINH THU (VN)

B19/7 tổ 19, ấp 2, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán giày dép các loại.

(210) **4-2020-03867**

(540)

PANDA

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(591) Xanh.

(731) VŨ ĐÌNH CHIẾN (VN)

71/1E Võ Đông, xã Gia Kiệm, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 29: Hạt điều rang muối.

(210) **4-2020-03868**

(540)

**EYES IN
LOVE**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.3.23

(731) TRẦN THỊ PHƯƠNG THẢO (VN)

Thôn Phú Cường, xã Lăng Công, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 18: Túi xách thời trang; balo thời trang; ví nam nữ; túi vải; túi tote; cặp văn phòng.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: túi xách thời trang, balô thời trang, ví nam nữ, túi vải, túi tote, cặp văn phòng.

(210) **4-2020-03869**

(540)

**SƠN
YAMASHI**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020


(731) CÔNG TY TNHH YAMASHI NHẬT BẢN (VN)

Tầng 4, số 9, ngõ 19 Kim Đồng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội


(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống thấm.

(210)	4-2020-03870	(220)	12.02.2020
		(441)	27.04.2020
(540)		(531)	26.3.23; 26.4.4; 26.13.25
		(591)	Xanh đậm, hồng, xanh lá cây, xanh nhạt, vàng.
		(731)	CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY GIA AN (VN) 82A 82B Dân Tộc, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210)	4-2020-03871	(220)	12.02.2020
		(441)	27.04.2020
(540)		(531)	26.3.23; 26.4.4; 26.13.25
		(591)	Xanh đậm, xanh lá cây, vàng, đỏ, hồng.
		(731)	CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY GIA AN (VN) 82A 82B Dân Tộc, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh


(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.


(210)	4-2020-03872	(220)	12.02.2020
		(441)	27.04.2020
(540)		(531)	26.1.1; A26.1.18; 26.3.23; 24.13.1
		(591)	Xanh lá cây, trắng, đen.
		(731)	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI PHÚ (VN) Số 32 Võ Văn Dũng, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội


(511) Nhóm 03: Nhang, hương; hương thơm để thấp, hương trầm để cúng tế.


Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giao dịch về thương mại và kinh doanh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-03874** (220) 12.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)  (731) NGUYỄN TRƯỜNG THUẬN (VN)
Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy.
-


- (210) **4-2020-03875** (220) 12.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)  (591) Vàng đồng.
(731) NGUYỄN VĂN ĐỘ (VN)
417/49/33A Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(511) Nhóm 30: Cà phê.
-


- (210) **4-2020-03876** (220) 12.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)  (531) A5.5.20; 26.3.1; A5.5.21; A5.3.13;
A5.3.15
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM E.B.C
GIANG ĐIỀN (VN)
Đường số 3, KCN Giang Điền, xã Giang Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem dưỡng da; dung dịch vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; sữa tắm.
Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.
-


- (210) **4-2020-03877** (220) 12.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) **Phần mềm thi trắc nghiệm viên chức**
 (731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI
(VN)
98 Dương Quảng Hàm, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(511) Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; lập trình máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính.
-

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-03878** (220) 12.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) **Phần mềm xây dựng trang thông tin điện tử** (731) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI**
HNMU.98 (VN)
98 Dương Quảng Hàm, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội
- (511) Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; lập trình máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính.
-

- (210) **4-2020-03879** (220) 12.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)  (531) 24.1.1; 25.5.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) **DƯƠNG VĂN KIỂU (VN)**
Khu 4, phường Bình Hàn, thành phố Hải
Dương, tỉnh Hải Dương
- (511) Nhóm 06: Kết sắt dụng tiền an toàn; hòm bằng kim loại; bộ phận bằng kim loại cho kết sắt.
-

- (210) **4-2020-03880** (220) 12.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)  (531) 26.1.1; A26.1.18; 26.3.23; A5.3.13;
A5.5.20; A5.5.21; 5.3.16
(591) Xanh nước biển, trắng.
(731) **LÊ THỊ HỒNG (VN)**
Số 4, ngách 64 ngõ 178 Tây Sơn, phường
Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội
- (511) Nhóm 05: Thuốc đông y; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.
-

- (210) **4-2020-03881** (220) 12.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)  (531) A26.11.12; 26.1.1
(591) Vàng, nâu, trắng.
(731) **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN
XUẤT & LẮP RÁP MÁY MÓC THIẾT
BỊ CÔNG NGHIỆP ENKONG - NHẬT
THÔNG (VN)**
990/3 Âu Cơ, phường 14, quận Tân Bình,
thành phố Hồ Chí Minh
-

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu máy và thiết bị gia công kính.

(210) **4-2020-03882**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.14; 1.15.23; 26.15.15;
1.15.5

(591) Xanh lá, xanh cốm, cam, đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH GOCO (VN)

Ấp Thanh Lợi, xã Bình Tân, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 29: Trái cây sấy khô; rau củ sấy khô; trái cây đóng hộp; mút trái cây (mút ươi).

(210) **4-2020-03883**

(540)

SHYBANA

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) TAGRIN CO., LTD. (KR)

No. 901, Seoul Forest Park SKV Tower,
5, Seongsu-1ro, Seongdong-gu, Seoul,
Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ căng tin; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà ăn du lịch; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ ăn nhẹ; dịch vụ nhà hàng ăn uống được cung cấp bởi các nhà hàng ăn uống nhượng quyền; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy bán salat; dịch vụ tiệm bánh; dịch vụ nhà hàng ăn uống phục vụ đồ ăn nhanh.

(210) **4-2020-03884**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.13.1; 24.17.5; A26.4.18; 26.13.1;
5.7.11; 25.1.6

(591) Đỏ, xanh lục, xanh mạ, vàng, vàng kem,
trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FUZI VIỆT
NAM (VN)

Số 8, ngõ 215 Đê Tô Hoàng, phường Cầu
Đền, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 32: Nước uống giải khát không chứa cồn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03885**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.7.21; 26.13.1; 24.13.1; 24.17.5;
A26.4.18

(591) Đen, đỏ, xanh, hồng, vàng, trắng, đỏ
mận.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FUZI VIỆT
NAM (VN)

Số 8, ngõ 215 Đê Tô Hoàng, phường Cầu
Đền, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 32: Nước uống giải khát không chứa cồn.

(210) **4-2020-03886**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.14; 26.15.1; 26.1.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN
PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG (VN)

87-89 phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân
Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 09: Ba-lát; tắc te dùng cho đèn huỳnh quang và đèn huỳnh quang com-pắc; thiết bị điều khiển đèn led; bảng mạch điện tử cho thiết bị chiếu sáng led.

Nhóm 11: Bóng đèn điện; đèn led (thiết bị chiếu sáng); thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led]; đèn hồ quang; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

(210) **4-2020-03887**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.14; 26.1.1; 26.15.1

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, ghi, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN
PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG (VN)

87-89 phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân
Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 09: Ba-lát; tắc te dùng cho đèn huỳnh quang và đèn huỳnh quang com-pắc; thiết bị điều khiển đèn led; bảng mạch điện tử cho thiết bị chiếu sáng led.

Nhóm 11: Bóng đèn điện; đèn led (thiết bị chiếu sáng); thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led]; đèn hồ quang; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) 4-2020-03888

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)


DELIGHT YOUR SENSES

(731) ĐINH HOÀNG NGÂN (VN)
1Y Trần Quang Diệu, phường Ô Chợ
Đừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Bơ lạc; sữa chua.

Nhóm 32: Bia gừng; đồ uống không cồn; đồ uống không cồn có hương vị trà; nước ngọt.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn [trừ bia]; đồ uống có cồn chứa hoa quả, đồ uống hoa quả có cồn.

(210) 4-2020-03889

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)


Ăn No Không Lo Rửa Chén

(591) Xanh tím pha xanh nước biển, xanh thỏ nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ THÁI VIỆT NHẬT (VN)
Số nhà 56, ngách 606/83, đường Ngọc Thụy, tổ 28, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chất để làm sạch [không dùng cho mục đích sản xuất và mục đích y tế]; chế phẩm dùng để rửa bát đĩa; nước rửa tay [không chứa dược chất và không dùng cho mục đích y tế]; chế phẩm và chất dùng để giặt; chế phẩm để xả vải [dùng để giặt]; chế phẩm dùng để tẩy trắng.

(210) 4-2020-03890

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)


paradise
TA GROUP

(531) 2.9.1; 2.3.1; A2.3.16

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP THIÊN AN (VN)
B02-7, HAGL 2 Building, 769-783 Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp (spa); thẩm mỹ viện; dịch vụ trang điểm; dịch vụ xoa bóp mát xa (massage); dịch vụ làm móng (tay hoặc chân).

(210) **4-2020-03891**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.9.16; A3.9.24

(591) Đen, vàng cam, vàng nâu nhạt.

(731) NGUYỄN THANH HUY (VN)

Đường Phan Bội Châu, tổ dân phố Thuận Hiệp, phường Cam Thuận, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm thủy hải sản tươi sống, thủy hải sản đã qua sơ chế, chế biến, đông lạnh và đóng hộp.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); quán ăn uống; quán cà phê - giải khát.

(210) **4-2020-03892**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; A26.1.18; A26.11.8; 26.4.9; 3.7.17

(591) Vàng.

(731) BÙI QUỐC VƯƠNG (VN)

261 Nguyễn Trọng Tuyển, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện viên thể hình và sức khỏe]; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân [huấn luyện viên thể hình].

(210) **4-2020-03893**

(540)

Tulips

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH VIỆT HÀN (VN)

Thôn Khôn Thôn, xã Minh Cường, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Khẩu trang chống ô nhiễm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03894**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.12; 26.11.3

(591) Trắng, vàng, xanh da trời.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SX TM & DV
KHANG PHÁT DƯỠNG (VN)
18 đường số 23B, phường Bình Trị Đông
B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 11: Đèn điện; đèn led; thiết bị làm lạnh nước; thiết bị làm nóng nước.

Nhóm 35: Mua bán: đèn led, đèn điện, bình nước nóng lạnh.

(210) **4-2020-03895**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.4.6; A26.4.18; A25.3.13

(591) Trắng, cam, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯỜNG MẠI DỊCH VỤ THIẾT BỊ
TOÀN PHÁT (VN)
66/59 Phan Sào Nam, phường 11, quận
Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn chống gỉ; sơn; sơn lót; sơn mài.

(210) **4-2020-03896**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.14; A7.5.8; 26.3.1; 7.1.24;
A7.1.11; A26.11.7

(591) Trắng, xanh dương, đỏ.

(731) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM
HỮU HẠN ĐẶNG GIA (VN)
702/10 (Tầng trệt) Xô Viết Nghệ Tĩnh,
phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố
Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; tư vấn về an ninh thực thể (người và tài sản).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03897**

(220) 12.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 3.7.17; A26.11.12; A5.3.13; A5.3.15

(591) Trắng, nâu.

(731) PHAN THỊ THÙY TRANG (VN)

F2 lô 38 Nguyễn Thị Định, phường Phú Tài, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận



(511) Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm.

(210) **4-2020-03898**

(220) 12.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; A26.1.18; 26.1.10

(591) Trắng, đỏ, xám.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ

THƯƠNG MẠI NHÀ MỸ (VN)
212/6 Vườn Lài, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 35: Mua bán to chim ăn được; mua bán thảo dược; mua bán quần áo; mua bán nồi nấu không dùng điện; mua bán đồ chơi; mua bán thiết bị chiếu hình.

(210) **4-2020-03899**

(220) 12.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(731) DƯƠNG QUÁCH THU NGÂN (VN)

26 Đường T4A, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 35: Mua bán đèn điện; mua bán đèn; mua bán bóng đèn điện.

(210) **4-2020-03900**

(220) 12.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(731) TRẦN QUANG NINH (VN)

Phòng 304 Nơ 9B, bán đảo Linh Đàm, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 35: Mua bán chế phẩm đánh răng; mua bán sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); mua bán xà phòng; mua bán khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm; mua bán chế phẩm ngâm giặt; mua bán chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03901**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A1.1.10; A1.1.5; 26.1.1; A26.1.18; 25.1.6

(591) Trắng, đỏ, vàng.

(731) HỘ KINH DOANH TIỀN KÝ (VN)
7/R Lê Đại Hành, phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 29: Thịt; thịt đã được bảo quản; gia cầm, không còn sống; thịt đóng hộp; xúc xích.

(210) **4-2020-03902**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A1.1.10; A1.1.3; 26.1.1; A26.1.18; 25.1.6

(591) Trắng, xanh nước biển, đỏ.

(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ HỒNG PHÚC (VN)
Ấp Thới Thạnh, xã Thới Sơn, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh kẹo; bánh nướng; kẹo.

(210) **4-2020-03903**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; 26.1.2; 26.1.6; 1.13.1; A1.13.10; 3.7.17; 20.7.1

(591) Trắng, xanh dương, xanh lơ, xanh tím than.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN GIÁO DỤC VÀ ĐẦU TƯ QUỐC TẾ HIQ (VN)
320 đường Tô Ký, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; thông tin giáo dục.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03904**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

ĐẠO HOA PHỦ

(731) VŨ VĂN SÓNG (VN)

26/11 Nguyễn Minh Hoàng, phường 12,
quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu lúa, gạo, gạo nếp, gạo tằm, cám gạo.

(210) **4-2020-03905**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

CX5

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ AN GIANG (VN)

Số 23/2A Trần Hưng Đạo, phường Mỹ
Quý, thành phố Long Xuyên, tỉnh An
Giang

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(210) **4-2020-03906**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

DLP-TEK®
FIBER OPTIC CABLE & EQUIPMENT

(531) A26.11.8; 26.15.15; 1.15.23; A26.4.18

(591) Xanh, trắng.

(731) HUỖNH VĂN PHÊ (VN)

52/15 đường số 1, tổ 21, khu phố 5,
phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị viễn thông; sợi cáp quang; dây cáp mạng máy tính; dây cáp điện thoại; dây dẫn tín hiệu máy tính; thiết bị truyền dẫn mạng viễn thông.

(210) **4-2020-03907**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Synolac

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SHINSETSU
VIỆT NAM (VN)

Số nhà 24, ngách 87, ngõ Anh Sơn, phố
Miếu Đầm, phường Mễ Trì, quận Nam
Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt tâm và
Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03908**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.5.16; A5.5.21; A5.5.20

(591) Hồng, xanh.

(731) VŨ THỊ THÀNH VINH (VN)

Xóm Ngũ Phúc, xã Hưng Lộc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán phở; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2020-03909**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.3; A26.4.18

(731) YIH SHIN SEWING MACHINE CO., LTD (TW)

No.54-32, Chung Shing North Street, San-Chung Dist., New Taipei City 241, Taiwan

(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Bộ phận quay dồng cho máy dệt; bộ bánh răng truyền động dồng cho khung cử dệt; máy dệt kim; trục khung cử dệt vải; khung cử dệt vải; ống suốt sợi cho máy dệt; máy khâu; thanh trượt cho máy dệt kim; cơ cấu điều khiển bằng bàn đạp dồng cho máy khâu; vải chải [bộ phận của máy chải]; bộ phận của máy khâu.

(210) **4-2020-03910**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.3.15; 3.3.1; A3.3.24; 26.1.2

(731) YIH SHIN SEWING MACHINE CO., LTD (TW)

No.54-32, Chung Shing North Street, San-Chung Dist., New Taipei City 241, Taiwan

(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Bộ phận quay dồng cho máy dệt; bộ bánh răng truyền động dồng cho khung cử dệt; máy dệt kim; trục khung cử dệt vải; khung cử dệt vải; ống suốt sợi cho máy dệt; máy khâu; thanh trượt cho máy dệt kim; cơ cấu điều khiển bằng bàn đạp dồng cho máy khâu; vải chải [bộ phận của máy chải]; bộ phận của máy khâu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03913**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.9; 26.11.3; 3.3.1; 3.3.15

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TÀI NGUYÊN ÁNH
DUYNG VIỆT NAM (VN)

Lầu 1, QTSC Building 9, đường số 3,
công viên phần mềm Quang Trung,
phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Bột giấy gỗ; bột giấy.

Nhóm 04: Củi đốt; than bánh làm từ gỗ; than viên làm từ gỗ; nhiên liệu sinh khối.

Nhóm 16: Giấy; giấy vệ sinh; giấy viết; giấy làm từ bột gỗ; giấy sao chụp.

Nhóm 19: Gỗ xây dựng; ván gỗ ép; gỗ thành phẩm; gỗ dùng cho việc gia công dụng cụ gia đình; gỗ xẻ; vật liệu lát bằng gỗ; lớp gỗ dán bề mặt; gỗ dán; ván gỗ.

Nhóm 20: Khung giường bằng gỗ; đồ nội thất; ghế; tủ đựng nhiều ngăn kéo; bàn; giá đồ đạc; mặt bàn; ngăn đựng của đồ đạc; giá kệ để cất giữ; tủ đựng quần áo.

Nhóm 22: Phoi bào từ gỗ; sợi gỗ; mùn cưa.

Nhóm 31: Vỏ bào gỗ dùng để sản xuất bột gỗ.

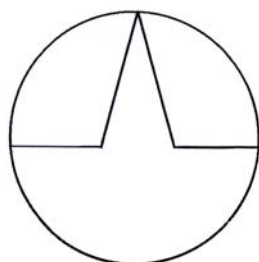
Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; thu tiền thuê bất động sản; mua bán bất động sản.

Nhóm 39: Vận tải bằng đường không; vận tải bằng đường sắt; dịch vụ giao hàng; cho thuê kho chứa hàng; vận tải đường sông, vận tải hàng hoá bằng đường thủy; thuê phương tiện vận tải; vận chuyển đồ đạc; vận tải; vận tải bằng tàu thuyền; vận chuyển hàng hoá; vận tải đường biển; môi giới vận tải; dịch vụ cho thuê thùng chứa (công-te-nơ); dịch vụ bốc dỡ; hậu cần vận tải.

Nhóm 40: Gia công gỗ; đốn gỗ và xẻ gỗ.

(210) **4-2020-03914**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; 26.3.23; 26.1.10

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
XUẤT NHẬP KHẨU BÌNH PHÁT
VIỆT NAM (VN)

Số 248, đường Nguyễn Văn Linh, tổ 17,
phường Thạch Bàn, quận Long Biên,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Van ống nước bằng kim loại.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03915**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

红杉树
HONGSHANSHU

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
HUY KHANG (VN)

Số 105, đường Nguyễn Văn Cừ, phường
Ka Long, thành phố Móng Cái, tỉnh
Quảng Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc Lào; xì gà.

(210) **4-2020-03916**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

梦都
MENGDU

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
HUY KHANG (VN)

Số 105, đường Nguyễn Văn Cừ, phường
Ka Long, thành phố Móng Cái, tỉnh
Quảng Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc Lào; xì gà.

(210) **4-2020-03917**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)


the LVM living®

(531) 26.4.9; 26.4.2; 7.1.6; A7.1.12; 7.1.24

(591) Vàng, xanh than, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH LYM CUỘC SỐNG
(VN)

Số 79, làng Yên Phụ, phường Yên Phụ,
quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ kinh doanh căn hộ; dịch vụ cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo mầm non.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ lưu trú dài hạn.

(210) **4-2020-03918**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

HBRGROUP

(731) NGUYỄN TIẾN DŨNG (VN)

Thanh Xuyên 4, xã Trung Thành, huyện
Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý nhân sự; tuyển dụng nhân sự; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; marketing; mua bán, xuất nhập khẩu sách và văn phòng phẩm.

Nhóm 36: Tư vấn tài chính; tư vấn về bảo hiểm; quản lý bất động sản; quản lý tài chính; môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản.

Nhóm 41: Giáo dục và đào tạo; dịch vụ giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn giảng dạy.

(210) **4-2020-03919**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

HBRHOLDINGS

(731) NGUYỄN TIẾN DŨNG (VN)
Thanh Xuyên 4, xã Trung Thành, huyện
Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý nhân sự; tuyển dụng nhân sự; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; marketing; mua bán, xuất nhập khẩu sách và văn phòng phẩm.

Nhóm 36: Tư vấn tài chính; tư vấn về bảo hiểm; quản lý bất động sản; quản lý tài chính; môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản.

Nhóm 41: Giáo dục và đào tạo; dịch vụ giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn giảng dạy.

(210) **4-2020-03920**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

MEEGO

(731) TRƯỜNG ĐỨC HÀO (VN)
Thôn Phù Xá, xã Văn Môn, huyện Yên
Phong, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách tay; vali; ví tiền; cặp học sinh; túi cầm tay cho phụ nữ.

(210) **4-2020-03921**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

VIPER

(731) CÔNG TY TNHH ĐỨC CƠ KHÍ VÀ
THƯƠNG MẠI HÀO HẢI (VN)
Thôn 6 (nhà ông Hà Văn Hải), xã Mỹ
Đông, huyện Thủy Nguyên, thành phố
Hải Phòng

(511) Nhóm 11: Bếp nấu dùng điện; bếp điện.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03922**

(220) 12.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1; A26.11.8

(591) Đỏ, vàng, trắng.

(731) NGUYỄN VĂN KIỂM (VN)

Thôn Thanh Huệ, xã Đức Hòa, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

(210) **4-2020-03923**

(220) 12.02.2020

(540)

QCARE

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
DUỐC PHẨM QUANG MINH (VN)

Số 4A Lò Lu, phường Trường Thạnh,
quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03924**

(220) 12.02.2020

(540)

FORIKAN

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DUỐC PHẨM
TRUNG ƯƠNG 3 (FORIPHARM)
(VN)

Số 16 Lê Đại Hành, phường Minh Khai,
quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03925**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
TRUNG ƯƠNG 3 (FORIPHARM)
(VN)

FOKODAN

Số 16 Lê Đại Hành, phường Minh Khai,
quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03926**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
TRUNG ƯƠNG 3 (FORIPHARM)
(VN)

FORIKODAN

Số 16 Lê Đại Hành, phường Minh Khai,
quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03927**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
DƯỢC PHƯƠNG MINH (VN)

SIVERGYN

Số 52 H2, ngõ 33 Nguyễn An Ninh,
phường Tương Mai, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Trang thiết bị và dụng cụ y tế như: dao kéo phẫu thuật, khẩu trang y tế, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch.

(210) **4-2020-03928**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

SIABVERGYN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
DUỐC PHƯỜNG MINH (VN)

Số 52 H2, ngõ 33 Nguyễn An Ninh,
phường Tương Mai, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Trang thiết bị và dụng cụ y tế như: dao kéo phẫu thuật, khẩu trang y tế, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch.

(210) **4-2020-03929**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

SIABGYN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
DUỐC PHƯỜNG MINH (VN)

Số 52 H2, ngõ 33 Nguyễn An Ninh,
phường Tương Mai, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Trang thiết bị và dụng cụ y tế như: dao kéo phẫu thuật, khẩu trang y tế, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch.

(210) **4-2020-03930**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

DEXBOMER

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
DUỐC PHƯỜNG MINH (VN)

Số 52 H2, ngõ 33 Nguyễn An Ninh,
phường Tương Mai, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Trang thiết bị và dụng cụ y tế như: dao kéo phẫu thuật, khẩu trang y tế, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch.

(210) **4-2020-03931**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

EXFERTRA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
DUỘC PHƯỜNG MINH (VN)

Số 52 H2, ngõ 33 Nguyễn An Ninh,
phường Tương Mai, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Trang thiết bị và dụng cụ y tế như: dao kéo phẫu thuật, khẩu trang y tế, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch.

(210) **4-2020-03932**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

DEXPANBOSE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
DUỘC PHƯỜNG MINH (VN)

Số 52 H2, ngõ 33 Nguyễn An Ninh,
phường Tương Mai, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Trang thiết bị và dụng cụ y tế như: dao kéo phẫu thuật, khẩu trang y tế, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch.

(210) **4-2020-03933**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

AUDAILEAN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
DUỘC PHƯỜNG MINH (VN)

Số 52 H2, ngõ 33 Nguyễn An Ninh,
phường Tương Mai, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Trang thiết bị và dụng cụ y tế như: dao kéo phẫu thuật, khẩu trang y tế, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch.

(210) **4-2020-03934**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

ECTORISIS

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
DUỐC PHƯỜNG MINH (VN)

Số 52 H2, ngõ 33 Nguyễn An Ninh,
phường Tương Mai, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Trang thiết bị và dụng cụ y tế như: dao kéo phẫu thuật, khẩu trang y tế, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch.

(210) **4-2020-03935**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

FASTOXY 32 WP

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC
VẬT SÀI GÒN (VN)

Nguyễn Văn Quý khu phố 1, phường
Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2020-03936**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

NASOTOIN


(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
DUỐC PHƯỜNG MINH (VN)


Số 52 H2, ngõ 33 Nguyễn An Ninh,
phường Tương Mai, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội


(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)


(511) Nhóm 10: Trang thiết bị và dụng cụ y tế như: dao kéo phẫu thuật, khẩu trang y tế, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-03937** (220) 12.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)  (531) 26.4.7; A26.4.18
(591) Trắng, đỏ, đỏ nhạt.
(731) CAO ĐỨC THIÊN (VN)
11A1 Tân Hương, phường Đông Hương,
thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá
- (511) Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn do nhà hàng thực hiện; quán ăn nhanh; quán nước giải khát.
-

- (210) **4-2020-03938** (220) 12.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)  (531) A26.4.18; A12.1.9; 26.13.25
(591) Đen, hồng, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU MW
FURNITURE (VN)
4/9 Văn Chung, phường 13, quận Tân
Bình, thành phố Hồ Chí Minh
- (511) Nhóm 35: Mua bán đồ nội thất: gương (gương đứng, gương cầm tay, gương trang điểm, gương treo tường), khung ảnh, thùng gỗ, hộp gỗ, sọt.
-

- (210) **4-2020-03939** (220) 12.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)  (531) A3.4.4; 3.4.13; A3.4.24
(731) VÕ THỊ NGỌC BÍCH (VN)
TM06, tầng 1, Block B, Tòa nhà Dragon
Hill Residence and Suites, 15A1 Nguyễn
Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè,
thành phố Hồ Chí Minh
- (511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.
-

- (210) **4-2020-03940** (220) 12.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)  (531) 1.15.21; 5.3.11; 5.3.20; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh rêu, đen, trắng.
(731) NGUYỄN THANH THẢO (VN)
Số 302, đường số 5.5, tổ 6, ấp 3, xã Phú
Lộc, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 35: Mua bán: cây cảnh, cây phong thủy, chậu trồng cây, đất trồng cây, sỏi đá, cát màu trang trí dùng để trồng cây, phân bón cho cây.

(210) **4-2020-03941**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

sunday
- IN HOI AN -

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
NGÀY CHỦ NHẬT HỘI AN (VN)
25 Nguyễn Thái Học, phường Minh An,
thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 35: Mua bán đồ lưu niệm, quà tặng bao gồm: đồ trang trí bằng gốm sứ, đồ chứa đựng bằng gỗ, mây tre, tượng tạo hình, đồ trang sức (không bằng kim loại quý), đồ ga gối nhung lụa, đồ nội thất mây tre.

(210) **4-2020-03942**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 3.5.20; 25.5.25; 3.5.1; 24.3.1; A25.7.7;
26.1.1

(591) Hồng đậm, hồng nhạt, đen, xám, trắng.

(731) HOÀNG KHÁNH LINH (VN)
Số 171 đường Lương Ngọc Quyến,
phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên,
tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, giày dép, mũ nón, ba lô, túi xách, khăn choàng bao tay, tất (vớ), đồ chơi cho trẻ em.

(210) **4-2020-03943**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

xixào

(531) 24.13.1; 24.17.5; A24.17.6; A26.11.9

(731) NGUYỄN VĂN LÀNH (VN)
Số 460/1 tổ 4, ấp 5, xã Trà Cổ, huyện
Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, giày dép, mũ nón, ba lô, túi xách, khăn choàng, bao tay, tất (vớ), bóp cầm tay, mắt kính.

(210) 4-2020-03944

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Redmi

(731) XIAOMI INC. (CN)

Floor 13, Rainbow City Shopping Mall II of China Resources, No. 68, Qinghe Middle Street, Haidian District, Beijing, China.

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Máy tính xách tay; máy vi tính; chương trình máy tính, đã được ghi; chương trình máy tính, có thể tải xuống được; phần mềm máy tính, đã được ghi; ấn phẩm điện tử, có thể tải xuống được; chương trình trò chơi máy tính đã được ghi; hộp mực, không có mực, dùng cho máy in và máy sao chụp (máy photocopy); các tập tin hình ảnh có thể tải xuống được; robot hình người có trí tuệ nhân tạo; máy tính đeo được; nền tảng phần mềm máy tính, đã được ghi hoặc có thể tải xuống được; đồ họa có thể tải xuống dùng cho điện thoại di động; thiết bị ngoại vi máy tính; thiết bị đầu cuối màn hình cảm ứng tương tác; phần mềm bảo vệ/tiết kiệm màn hình máy tính, đã được ghi hoặc có thể tải xuống được; vòng đeo tay điện tử đã được mã hóa dùng để nhận dạng; vòng đeo tay thông minh; máy tính bảng; vòng đeo tay từ tính đã được mã hóa dùng để nhận dạng; miếng đệm lót chuột máy vi tính; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; máy in ảnh để sử dụng với máy vi tính; túi chuyên dụng cho máy vi tính; thiết bị đọc thẻ điện tử; bàn phím máy tính; thiết bị lưu trữ dữ liệu/usb; phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động, có thể tải xuống được; máy in phun mực để sử dụng với máy vi tính; đồng hồ thông minh (xử lý dữ liệu); nhạc chuông có thể tải xuống được dùng cho điện thoại di động; kính đeo mắt thông minh (xử lý dữ liệu); thiết bị dịch thuật điện tử bỏ túi; thiết bị đếm bước chân; thiết bị kiểm tra tem miễn cước; máy đếm tiền; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy đọc để viết chính tả; thiết bị kỹ thuật tạo ảnh ba chiều khi có ánh sáng thích hợp; dụng cụ đánh dấu mép vải, mép gấu váy; máy để bỏ phiếu; thiết bị nhận dạng khuôn mặt; máy photocopy [chụp ảnh, tính điện, nhiệt]; cân sức khỏe; cân đo lượng mỡ trong cơ thể dùng cho mục đích gia dụng; dụng cụ đo; bảng thông báo điện tử; gậy dùng để tự chụp ảnh dùng cho điện thoại di động; giá đỡ/dụng cụ đỡ điện thoại di động; điện thoại thông minh mang hình dạng của một chiếc đồng hồ đeo tay; điện thoại nội bộ; thiết bị và dụng cụ điều hướng/dẫn đường và định vị điện tử; điện thoại di động; giá đỡ điện thoại di động cho xe cộ; thiết bị viễn thông dưới dạng đồ trang sức; bao đựng chuyên dùng cho điện thoại di động; vỏ bọc chuyên dùng cho điện thoại di động; dây đeo điện thoại di động; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại di động; bộ định tuyến mạng; thẻ sim; vỏ hộp loa; màn hình video dùng điện (không sử dụng cho mục đích y tế); tai nghe thực tế ảo; máy/thiết bị nghe nhạc cầm tay; máy thu thanh và thu hình; màn hình hiển thị video đeo được; tai nghe; máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; camera chiếu hậu dùng cho xe cộ; máy quay hành trình dùng cho xe ô tô; bút màn hình cảm ứng; máy học (thiết bị dạy học); thiết bị thu hình; thiết bị ghi âm thanh; thiết bị thu nhận và giải mã tín hiệu truyền hình (set-top-boxes); khung ảnh kỹ thuật số; gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; máy ảnh [chụp ảnh]; vòng đeo tay kết nối được [dụng cụ đo]; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; người máy/rô bốt dạy học; thiết bị phân tích không khí; nhiệt kế, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị đo độ ẩm/ấm kế; thiết bị và dụng cụ quang học; cáp usb; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; chất bán dẫn; dây dẫn điện; ổ cắm

điện; cảm biến; cảm biến nhiệt độ; cầu dao điện; bộ nắn điện; công tắc chuyển mạch dùng cho thiết bị viễn thông; thiết bị điều khiển từ xa; bộ điều khiển từ xa dùng cho mục đích gia dụng; sợi quang [dây dẫn tia sáng]; thiết bị điều chỉnh nhiệt; cột thu lôi/thanh chống sét; máy điện phân/thiết bị điện phân; thiết bị dập lửa; thiết bị tia X dùng cho mục đích công nghiệp; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; mặt nạ bảo hộ; mũ bảo hiểm; kính bảo hộ; hệ thống phòng trộm, chạy điện; thiết bị báo động; khóa cửa vân tay sinh trắc học; chuông cửa điện; kính đeo mắt; kính râm; pin điện/ắc quy điện; thiết bị sạc cho pin điện/ắc quy điện; pin sạc dự phòng [pin/ắc quy có thể sạc lại]; thiết bị sạc không dây; phim hoạt hình; đèn soi trứng; còi để gọi chó/còi âm để điều khiển chó; nam châm trang trí; hàng rào điện; vòng cổ điện tử để huấn luyện động vật; thiết bị điều khiển từ xa cầm tay dùng cho bộ nâng gầm ô tô; đồng hồ thông minh dùng để theo dõi sức khỏe truyền dữ liệu thời gian thực tới các thiết bị điện tử khác và thiết bị đeo tay điện tử theo dõi sức khỏe; thiết bị liên lạc đeo được; thiết bị điện tử kỹ thuật số đeo được có khả năng cung cấp truy cập internet; thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân mang hình dạng của một chiếc đồng hồ đeo tay; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động; nam châm dán tủ lạnh; thiết bị đo mức chất lỏng; thiết bị kiểm tra chất lượng nước; thiết bị kiểm tra khí gaz; thiết bị đo, bằng điện; vi mạch/chip điện tử; máy chiếu đa phương tiện; thiết bị và dụng cụ để cân; máy đếm/máy đếm tiền; phân cứng máy vi tính; các tập tin nhạc có thể tải xuống được; lỗ nhìn [thấu kính phóng đại] cho cửa; màn hình viđêô; thiết bị mô phỏng dùng để điều khiển và lái xe cộ; máy báo hiệu tự động sự mất áp lực trong các lốp hơi/thiết bị báo hiệu tự động sự tụt áp trong lốp xe cộ; chân thiết bị nhiếp ảnh/giá đỡ cho thiết bị nhiếp ảnh; mũ bảo hiểm xe đạp; máy rút tiền tự động [atm].

(210) **4-2020-03945**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A.
(CH)

PURPLE WAVE

Quai Jeanrenaud 3, Neuchâtel, 2000
Switzerland

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 34: Bình sinh hơi có dây nối cho thuốc lá điện tử và thiết bị hút thuốc điện tử; thuốc lá, thô hoặc đã được chế biến; các sản phẩm thuốc lá, bao gồm xì gà, thuốc lá điếu, điếu xì gà nhỏ hở hai đầu, thuốc lá để tự cuốn thuốc lá điếu, thuốc lá hút tẩu, thuốc lá để nhai, thuốc lá bột để hít, thuốc lá trộn (thuốc lá kretek); thuốc lá dạng bột ẩm; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); vật dụng cho người hút thuốc, bao gồm giấy cuốn và ống thuốc lá, đầu lọc thuốc lá, hộp thiếc đựng thuốc lá, hộp đựng thuốc lá và gạt tàn, tẩu, các vật dụng bỏ túi để cuốn thuốc lá, bật lửa; diêm; thuốc lá que, sản phẩm thuốc lá cho mục đích để bị làm nóng; thiết bị điện tử và các bộ phận của các thiết bị đó cho mục đích làm nóng thuốc lá điếu hoặc thuốc lá để tỏa ra xon khí (aerosol) có chứa chất nicotin để hít; các dung dịch nicotin lỏng sử dụng cho thuốc lá điện tử; thiết bị hút thuốc điện tử; thuốc lá điện tử; thuốc lá điếu điện tử thay thế cho thuốc lá điếu truyền thống; thiết bị điện tử để hít xon khí (aerosol) có chứa chất nicotin; bình sinh hơi dùng đường miệng cho người hút thuốc lá, cho các sản phẩm thuốc lá và các chất thay thế thuốc lá; vật

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

dụng cho người hút thuốc lá điện tử; bộ phận và phần phụ của các sản phẩm nói trên nằm trong nhóm 34; thiết bị để dập tắt thuốc lá, xì gà cũng như thuốc lá điếu đã được làm nóng; hộp đựng thuốc lá điện tử có thể sạc được.

(210) **4-2020-03946**

(220) 12.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.2; 26.1.6; 1.15.23; 18.1.21

(591) Xanh da trời, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH STRONGMAN (VN)



Lô AM, đường Tân Thuận, khu chế xuất Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe máy.

(210) **4-2020-03947**

(220) 12.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH STRONGMAN (VN)

STRONGMAN

Lô AM, đường Tân Thuận, khu chế xuất Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe máy.

(210) **4-2020-03949**

(220) 12.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH STRONGMAN (VN)

IRONMAN

Lô AM, đường Tân Thuận, khu chế xuất Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe máy.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03950**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.13.1; A3.13.24; 25.1.9; A25.1.10; 25.1.5

(591) Xanh, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH PHÁT TÀI (VN)

37/3 đường TX38, khu phố 3, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán tấm tre đóng gói, đóng hộp.

(210) **4-2020-03951**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A1.1.2; A1.1.12; 1.15.9; A26.11.9

(731) NGUYỄN THỊ LAN ANH (VN)

Căn 12A, tầng 22, Park 7, Times City, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; quán trà; quán nước ép hoa quả.

(210) **4-2020-03952**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.1; A26.4.18


(591) Trắng, đỏ, đen.

(731) TRẦN TIẾN MẠNH (VN)

P744 chung cư VP5 Linh Đàm, khu đô thị Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội


(511) Nhóm 35: Mua bán, quần áo, giày dép, đồ đội đầu, đồ đi chân, khăn quàng cổ, thắt lưng [trang phục], thắt lưng đựng tiền [quần áo], phụ kiện thời trang (túi xách, ghim cài áo, ví da), đồ nội thất (bàn, ghế, tủ, giường, giá sách, gương soi), vật liệu xây dựng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)


- (210) **4-2020-03953** (220) 12.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A25.3.3; 26.1.2; 26.1.4; 26.7.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯỜNG MẠI VÀ DỊCH VỤ SNAP VIỆT (VN)

Số 9, ngách 93 ngõ Văn Hương, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh ngọt; bánh kẹo; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; thực phẩm ăn nhanh được làm trên cơ sở hạt thực vật và ngũ cốc; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống tận nơi do nhà hàng thực hiện; dịch vụ đồ ăn nhanh do nhà hàng thực hiện; dịch vụ đặt đồ ăn hoặc đồ uống trực tuyến.

- (210) **4-2020-03954** (220) 12.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (591) Xanh, đen.
(731) VŨ THỊ MỸ CHINH (VN)

Số 88 phố Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ câu lạc bộ nhằm mục đích giáo dục; tổ chức sự kiện nhằm mục đích giáo dục.

- (210) **4-2020-03955** (220) 12.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (591) Xanh, đen.
(731) VŨ THỊ MỸ CHINH (VN)

Số 88 phố Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ câu lạc bộ nhằm mục đích giáo dục; tổ chức sự kiện nhằm mục đích giáo dục.

(210) **4-2020-03956**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Dũng Ngọc

(731) HỘ KINH DOANH LÊ ĐÌNH THAO
(VN)

Thôn Xuân Lai, xã Xuân Lai, huyện Gia
Bình, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 05: Bông y tế; cùn y tế; nước rửa tay có chứa thuốc dùng để sát khuẩn; dung dịch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Khẩu trang y tế; khẩu trang kháng khuẩn dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03957**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Thao Anh

(731) HỘ KINH DOANH LÊ ĐÌNH THAO
(VN)

Thôn Xuân Lai, xã Xuân Lai, huyện Gia
Bình, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 05: Bông y tế; cùn y tế; nước rửa tay có chứa thuốc dùng để sát khuẩn; dung dịch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Khẩu trang y tế; khẩu trang kháng khuẩn dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03958**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 2.9.1; 20.5.7; 26.11.22

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUỐC
TẾ CỎNG VÀNG (VN)

Số 25, ngõ 104 Đội Cấn, phường Đội
Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế; khẩu trang kháng khuẩn dùng cho mục đích y tế; dụng cụ và thiết bị đo nhiệt kế (dung cụ thiết bị y tế).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03959**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; A26.1.18; 26.1.11; 26.4.7

(731) TRẦN BÁ VƯƠNG (VN)

55 khu phố 3, phường 2, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2020-03960**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; A26.1.18; 26.1.11; 26.4.7

(731) TRẦN BÁ VƯƠNG (VN)

55 khu phố 3, phường 2, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 41: Giải trí; phát triển, sáng tạo, sản xuất, phân phối và cho thuê các bản ghi âm thanh và hình ảnh; sản xuất chương trình giải trí và chương trình tương tác để phân phối thông qua phương tiện âm thanh và hình ảnh và phương tiện điện tử.

(210) **4-2020-03961**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.4.5; 26.4.2; 26.1.1; 24.13.1

(591) Trắng, đỏ, xanh.

(731) CÔNG TY TNHH GLOBAL HERBAL ORGANIZATION (VN)

L17-11, tầng 17, tòa nhà Vincom Center, số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm.

(210) **4-2020-03962**

(540)



OWL
フクロウ

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.7.5; A3.7.24; 3.7.19; 4.5.13

(731) GOOD OWL DAY CO., LTD (TH)

419 Pracha Uthit Rd., Thungkru,
Thungkru, Bangkok 10140 Thailand

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 43: Quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; căng tin; cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2020-03964**

(540)

BE' BALANCE

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) BE BALANCE CO., LTD. (KR)

109, World Cup buk-ro, Mapo-gu, Seoul,
Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem mỹ phẩm; mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm lô hội dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2020-03965**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; A26.1.18

(731) BE BALANCE CO., LTD. (KR)

109, World Cup buk-ro, Mapo-gu, Seoul,
Republic of Korea

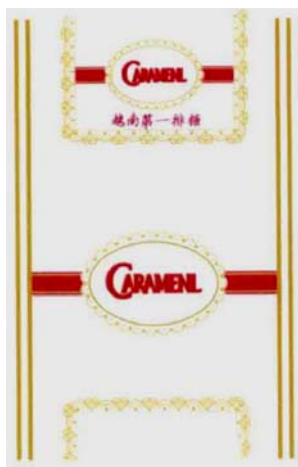
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem mỹ phẩm; mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm lô hội dùng cho mục đích mỹ phẩm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03967**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.1.18; 26.1.2; 25.1.9; A25.1.10

(591) Nâu, hồng, trắng, tím.

(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM NHƯ HƯƠNG - HUỆ HƯƠNG (VN)

41 An Thành, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); cacao; bánh; kẹo; gạo.

(210) **4-2020-03968**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.1.1; 3.3.1; 3.3.15

(591) Xanh than, xám.

(731) LÊ HOÀNG NGUYỄN (VN)

525/3 Sư Vạn Hạnh, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 24: Chăn; màn; vỏ gối; ga trải giường.

(210) **4-2020-03970**

(540)

XEGRA

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH GARNET TOÀN CẦU (VN)

Lô C6-5, C6-6 khu công nghiệp Hòa Xá, xã Mỹ Xá, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Thanh gốm xúc tác dạng viên nén cung cấp ion cho xăng, dầu của động cơ đốt trong (không dùng cho xe cộ; là phụ kiện cho vào bình xăng, dầu của động cơ đốt trong).

Nhóm 12: Thanh gốm xúc tác dạng viên nén cung cấp ion cho xăng, dầu của ô tô, xe máy, tàu, thuyền (phụ kiện cho vào bình xăng, dầu của ô tô, xe máy, tàu, thuyền).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) 4-2020-03971

(220) 12.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

NABIONE

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MỸ PHẨM ROSSIE (VN)

Số nhà 4 ngách 1 ngõ 7 đường Huyền Kỳ, tổ 7, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) 4-2020-03972

(220) 12.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

**NEXCOM**

(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.9

(591) Xanh dương, đỏ tươi, trắng.

(731) NGUYỄN NGỌC TOÀN (VN)

Số 7, ngách 54/16, Tôn Thất Tùng, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hàn (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; phần mềm máy tính; phần cứng máy tính; bảng mạch tích hợp; màn hình máy tính.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: máy vi tính, thiết bị ngoại vi máy vi tính, phần mềm máy tính, phần cứng máy tính, bảng mạch tích hợp, màn hình máy tính.

(210) 4-2020-03977

(220) 12.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

Disc-Discovery®

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ CÁT VÂN SA (VN)

Phòng 301, tầng 3, tòa nhà số 75 Hồ Hảo Hớn, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong ngành y; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng trong ngành y; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y; vitamin dùng cho người.

(210) 4-2020-03978

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.5.16; A5.5.21; 5.7.21; A5.7.23

(591) Đỏ, vàng, xanh lá cây, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH AN DĨ ĐẠT (VN)

Thôn Đảng Thành, xã Mường Mán,
huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình
Thuận

(740) Công ty Luật Hợp danh bản quyền Quốc
tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Trái thanh long đã qua chế biến (bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín); trái cây được bảo quản; trái cây đông lạnh; lát trái cây sấy khô; mứt quả ướt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây.

Nhóm 31: Trái thanh long, tươi; trái cây tươi; rau tươi; hạt giống; cây giống; cây trồng.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; xi rô dùng cho đồ uống; nước khoáng (đồ uống); chế phẩm không cồn để làm đồ uống; đồ uống không có cồn.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: trái thanh long tươi, trái cây tươi, rau tươi, hạt giống, cây giống, cây trồng, trái thanh long đã qua chế biến (bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín), trái cây được bảo quản, trái cây đông lạnh, lát trái cây sấy khô, mứt quả ướt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, nước ép trái cây, đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn, xi rô dùng cho đồ uống, nước khoáng (đồ uống), chế phẩm không cồn để làm đồ uống, đồ uống không có cồn.

(210) 4-2020-03979

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.2; A26.1.18

(731) DƯƠNG THÁI BÌNH (VN)

5-7 Lương Nhữ Học, phường 10, quận 5,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 07: Bạc séc măng; pít tông; xy lanh (bộ phận của máy và động cơ).

Nhóm 35: Kinh doanh thương mại, mua bán, trao đổi: các bộ phận và phụ tùng của xe ô tô, xe công trình, các phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước bao gồm pít tông, xi lanh, bạc séc măng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-03980** (220) 12.02.2020
(540) (441) 27.04.2020
- NATURAL POEM**
- (731) CÔNG TY TNHH LEE & CO (VIỆT NAM) (VN)
146E Nguyễn Đình Chính, phường 08, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
- (740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)
- (511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ nhà ở (sở hữu bất động sản).
-

- (210) **4-2020-03982** (220) 12.02.2020
(540) (441) 27.04.2020
- LÂM NGUYỄN THANH LAN**
- (731) NGUYỄN THỊ HUỆ (VN)
15B Lý Thái Tổ, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
- (740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)
- (511) Nhóm 29: Patê; chả lụa; lạp xưởng; jambon (thịt nguội); chà bông; lạp xưởng; chả giò.
Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh mì; bánh trung thu; bánh pía.
-

- (210) **4-2020-03983** (220) 12.02.2020
(540) (441) 27.04.2020
- TÂM THANH LAN**
- (731) NGUYỄN THỊ HUỆ (VN)
15B Lý Thái Tổ, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
- (740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)
- (511) Nhóm 29: Patê; chả lụa; lạp xưởng; jambon (thịt nguội); chà bông; lạp xưởng; chả giò.
Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh mì; bánh trung thu; bánh pía.
-

- (210) **4-2020-03984** (220) 12.02.2020
(540) (441) 27.04.2020
- HIẾU THANH LAN**
- (731) NGUYỄN THỊ HUỆ (VN)
15B Lý Thái Tổ, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
- (740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 29: Patê; chả lụa; lạp xưởng; jambon (thịt nguội); chà bông; lạp xưởng; chả giò.

Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh mì; bánh trung thu; bánh pía.

(210) **4-2020-03985**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

VIỆT THANH LAN

(731) NGUYỄN THỊ HUỆ (VN)
15B Lý Thái Tổ, phường Mỹ Long,
thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 29: Patê; chả lụa; lạp xưởng; jambon (thịt nguội); chà bông; lạp xưởng; chả giò.

Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh mì; bánh trung thu; bánh pía.

(210) **4-2020-03986**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

NAM THANH LAN

(731) NGUYỄN THỊ HUỆ (VN)
15B Lý Thái Tổ, phường Mỹ Long,
thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 29: Patê; chả lụa; lạp xưởng; jambon (thịt nguội); chà bông; lạp xưởng; chả giò.

Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh mì; bánh trung thu; bánh pía.

(210) **4-2020-03987**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

ASM

(731) VŨ VĂN ĐẠI (VN)
E12/32P Phạm Văn Sáng, ấp 5, xã Vĩnh
Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ
Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; bàn đạp xe đạp; khung (sườn) xe đạp; yên xe đạp; xích xe đạp.

Nhóm 35: Mua bán: xe đạp, xe đạp điện, bàn đạp xe đạp, khung (sườn) xe đạp, vành xe đạp, yên xe đạp, xích xe đạp; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; tổ chức hội chợ triển lãm với mục đích thương mại hoặc quảng cáo; bán đấu giá.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03988**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.5

(591) Vàng, xanh dương, đỏ.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
MỘT THÀNH VIÊN GAS Á CHÂU
(VN)

239 Nguyễn Duy Trinh, khu phố 1,
phường Bình Trưng Tây, quận 2, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 04: Nhiên liệu; xăng động cơ; dầu động cơ; dầu mỡ bôi trơn; khí đốt hóa lỏng (gas).

Nhóm 06: Bình gas bằng kim loại.

(210) **4-2020-03989**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(591) Nâu.

(731) LÊ TRUNG TRÙNG DƯƠNG (VN)
Thôn Tân Khánh 2, xã Ninh Sim, thị xã
Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; dạy nghề thẩm mỹ.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ phẫu thuật thẩm mỹ; dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến làm đẹp; dịch vụ nha khoa.

(210) **4-2020-03990**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A1.1.10; A1.1.5; 5.7.3; 26.1.1; 3.7.1;
3.7.16; 24.1.1

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT
TRIỂN NÔNG NGHIỆP TKT (VN)
Số A8/16 đường Mai Bá Hương, xã Lê
Minh Xuân, huyện Bình Chánh, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chất nền dùng để trồng trọt ngoài đất; thuốc kích thích sinh trưởng cho cây trồng; chất ức chế sinh trưởng cây trồng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: phân bón, chế phẩm phân bón, chất nền dùng để trồng trọt ngoài đất, thuốc kích thích sinh trưởng cho cây trồng, chất ức chế sinh trưởng cây trồng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt nấm khuẩn, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, thuốc trừ động vật có hại, thuốc trừ côn trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-03991**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A3.13.4; A3.13.24; 26.13.1; 26.1.1

(591) Vàng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH MẬT ONG KAWAII (VN)



Thửa đất số 7, tờ bản đồ số 5, khu phố 4, phường Tân Định, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 30: Mật ong.

Nhóm 35: Mua bán, thương mại điện tử: mật ong.

(210) **4-2020-03992**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A5.3.13; A5.3.15; 3.13.1; A3.13.24

(591) Xanh dương, xanh lá cây, cam.


(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ADPEX (VN)



Phòng G3, tòa nhà văn phòng FOSCO, số 6, Phường Khắc Khoan, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Tổ chức hội chợ triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

- (210) **4-2020-03993**
- (540)
- 
- NEW SCHOOL PROJECT**
- (220) 12.02.2020
(441) 27.04.2020
(531) 26.5.1; 26.7.25; 1.15.21
(591) Hồng, hồng nhạt, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, vàng, cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH BDL NEW SCHOOLS (VN)
Căn biệt thự DP08, khu biệt thự song lập Dragon Parc 2, đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)
- (511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; dịch vụ tư vấn giáo dục; trung tâm đào tạo ngoại ngữ; tư vấn du học; tổ chức và điều khiển hội nghị chuyên đề.
-

- (210) **4-2020-03994**
- (540)
- 
- WK** *Lighting is Everything*
- (220) 12.02.2020
(441) 27.04.2020
(531) 24.15.21; 24.15.1; 26.5.1; A24.15.7
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VẠN MỸ KHÁNH (VN)
800 Nguyễn Thị Định, phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Công tắc điện; ổ cắm điện; phích cắm điện; cầu dao điện; pin sạc dự phòng lưu điện dùng cho thiết bị chiếu sáng; thiết bị lưu điện dự phòng; thiết bị điều khiển điện (dùng cho hệ thống chiếu sáng); ổ cắm đa năng; ổ cắm nối dây; thiết bị cảm ứng cho đèn chiếu sáng.

Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; đèn trang trí; đèn led; đèn chiếu sáng bằng năng lượng mặt trời; đèn cảm ứng (thiết bị chiếu sáng); đèn sự cố.

Nhóm 35: Mua bán, tiếp thị, quảng cáo và xuất nhập khẩu các sản phẩm: công tắc điện, ổ cắm điện, phích cắm điện, cầu dao điện, pin sạc dự phòng lưu điện dùng cho thiết bị chiếu sáng, thiết bị lưu điện dự phòng, thiết bị điều khiển điện (dùng cho hệ thống chiếu sáng), ổ cắm đa năng, ổ cắm nối dây, thiết bị cảm ứng cho đèn chiếu sáng, thiết bị chiếu sáng, đèn trang trí, đèn led, đèn chiếu sáng bằng năng lượng mặt trời, đèn cảm ứng (thiết bị chiếu sáng), đèn sự cố.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-03995**

(540)

NANPON

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.15; 26.1.1

(731) CÔNG TY TNHH NANPON (VN)

Số 88 Bạch Đằng, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, tiếp thị; phụ kiện đèn điện, đèn huỳnh quang, phụ kiện chiếu sáng đèn led, thiết bị chiếu sáng khẩn cấp, thiết bị chiếu sáng, bóng đèn chiếu sáng, thiết bị chiếu sáng dùng điện, thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang (led), đèn điện, dây dẫn điện, cáp điện, công tắc điện.

(210) **4-2020-03996**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.5.20; 5.5.1; A5.5.21; A14.7.7

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VINH KHÔI (VN)

Lâu 1 số 2D đường Ba Gia, phường 7, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 08: Giũa móng tay (tấm bìa cứng phủ bột mài); bộ dụng cụ cắt, sửa móng tay; giũa [dụng cụ]; dụng cụ giũa móng, không dùng điện; kìm cắt biểu bì.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, tiếp thị, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử sản phẩm: giũa móng tay (tấm bìa cứng phủ bột mài), bộ dụng cụ cắt, sửa móng tay, giũa [dụng cụ], dụng cụ giũa móng, không dùng điện, kìm cắt biểu bì.

(210) **4-2020-03997**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.13.1; 6.1.2; A26.11.8; 26.1.1

(591) Xanh dương, xanh nước biển.

(731) BỆNH VIỆN ĐA KHOA TÂY NINH (VN)


Số 626 đường 30/4, khu phố 5, phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)


(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; cho thuê thiết bị y tế; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh; chăm sóc sức khỏe.

- (210) **4-2020-03998** (220) 12.02.2020
(540) (441) 27.04.2020
(531) A17.3.2; A26.11.8
(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG ĐỜI SỐNG VÀ PHÁT TRIỂN (VN)
Số nhà 46, TDP Hoàng Văn Thụ, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
- 

(511) Nhóm 41: Xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến.

- (210) **4-2020-03999** (220) 12.02.2020
(540) (441) 27.04.2020
(591) Xanh nước biển, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG ĐỜI SỐNG VÀ PHÁT TRIỂN (VN)
Số nhà 46, TDP Hoàng Văn Thụ, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
- 

(511) Nhóm 41: Xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến.

- (210) **4-2020-04000** (220) 12.02.2020
(540) (441) 27.04.2020
(731) LE SPORTSAC, INC. (US)
10471 Double R. Blvd., Suite C Reno NEVADA 89521, U.S.A.
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)
- 

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; túi và vali đựng hành lý cá nhân; túi đựng mỹ phẩm không chứa đồ bên trong; túi đựng mỹ phẩm cầm tay không có quai hay dây đeo không chứa đồ bên trong; túi đeo hông; ví nam, bao túi nhỏ để móc đựng chìa khóa; ví đựng tiền lẻ, túi đựng hành lý là quần áo khi di chuyển; túi mua hàng bằng ni lông; túi có hai quai để xách hay đeo vai (tote bags); vali nhỏ mang theo người khi đi tàu, xe, máy bay (stowaways suitcases); túi đựng tã lót trẻ em dùng khi ra khỏi nhà; ba lô; túi trống đeo vai hoặc xách tay (duffel bags); hòm bằng da thuộc hoặc giả da; túi đựng trang phục có khóa kéo và gập đôi được khi di chuyển (garment bags for travel); túi đeo chéo qua vai quai đơn (satchels); ô; túi đeo vai quai kép, túi và vali đựng hành lý có bánh xe; túi đựng vật dụng cá nhân dùng cho những cuộc đi chơi qua đêm hay ngắn ngày (overnight bags); túi đựng đồ dùng học sinh; túi đựng sách vở, ba lô có bánh xe; túi đeo vai; túi đeo chéo qua vai hình chữ nhật và có nắp đậy trùm mặt trước (messenger bags); túi xách tay để đựng bình sữa cho trẻ em dùng khi ra khỏi nhà; cặp đựng giấy tờ, tài liệu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2020-04002**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A14.7.20

(731) BAEK, DONG JIN (KR)

402, 13, Ujangchun-ro 63beon-gil,
dongnae-gu, Busan, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi da; túi giả da; túi đựng kim; ví tiền; túi xách tay.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; khăn quàng cổ; tất ngắn cổ.

(210) **4-2020-04003**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) ARI HAN (KR)

104-1101, 100 Hyeongjaebong-gil,
Gyeong-gu, Incheon 21017, Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm đánh răng; son môi; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); dầu gội đầu; nước hoa; mỹ phẩm; xà phòng làm đẹp; mỹ phẩm cho động vật.

(210) **4-2020-04004**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM
DINH DƯỠNG NUTIFOOD (VN)

281-283 Hoàng Diệu, phường 6, quận 4,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng); chế phẩm y tế dùng để làm thon người lại; quần tã (bỉm) trẻ em và người lớn.

Nhóm 29: Sữa được làm từ các loại hạt ngũ cốc; sữa chua Kéfia (đồ uống từ sữa), sữa chua; phô mai; rau, củ, quả đã qua chế biến; xúc xích; chiết xuất từ thịt; trứng.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở chè (trà), cà phê, ca cao; cà phê; ca cao; bánh kẹo; bột ngũ cốc; kem ăn (kem lạnh); bột dinh dưỡng (không dùng trong mục đích y tế); cháo gạo có bổ sung thêm sữa; bánh mì ngọt các loại; đồ uống socola có sữa.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

Nhóm 32: Nước yến (đồ uống không chứa cồn dùng để giải khát); nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga; đồ uống làm từ rau, củ, quả; đồ uống các loại (không chứa cồn); xi-rô dùng cho đồ uống; các chế phẩm khác (không chứa cồn) dùng để làm đồ uống.

(210) **4-2020-04005**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

The logo for Wealthtech, featuring the word "Wealthtech" in a bold, sans-serif font.

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI C Ồ
PHẦN KỶ THƯƠNG VIỆT NAM (VN)

191 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận
Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 36: Hoạt động tín dụng; hoạt động ngân hàng, dịch vụ huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn của các tổ chức và cá nhân dưới hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi; huy động vốn từ nước ngoài và các dịch vụ ngân hàng khác trong mối quan hệ với nước ngoài khi được ngân hàng nhà nước cho phép; tiếp nhận vốn đầu tư và phát triển của các tổ chức trong nước; cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn; hùn vốn; làm dịch vụ thanh toán giữa các ngân hàng vay vốn của các tổ chức tín dụng khác và thanh toán quốc tế; chiết khấu các thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá hùn vốn và liên doanh theo pháp luật; kinh doanh ngoại tệ; dịch vụ ủy thác (tài chính, tiền tệ, bất động sản); dịch vụ tài chính và tiền tệ, kinh doanh chứng khoán; dịch vụ bảo hiểm.

(210) **4-2020-04006**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.5.1; A26.5.18; A25.7.7; 26.1.6;
5.7.27

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM
DINH DƯỠNG NUTIFOOD (VN)
281-283 Hoàng Diệu, phường 6, quận 4,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm ăn kiêng dùng trong ngành y; chất bổ sung dinh dưỡng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng); thực phẩm cho trẻ sơ sinh; chế phẩm y tế dùng để làm thon người lại; đồ uống kiêng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng); bột ăn dặm cho bé sơ sinh; quần tã (bỉm) trẻ em và người lớn.

Nhóm 29: Sữa làm từ các loại hạt ngũ cốc; sữa và các sản phẩm sữa, đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu); sữa chua Kéfia (đồ uống từ sữa); sữa chua; phô mát; thịt hộp; cá hộp, rau, củ, quả đã qua chế biến; xúc xích; chiết xuất từ thịt; trứng; thực phẩm ăn nhanh.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở chè (trà), cà phê, ca cao; trà các loại; cà phê; ca cao; cà phê hòa tan; chất chiết xuất từ cà phê, chất thay thế cà phê; bánh kẹo; bột ngũ cốc; kem ăn (kem lạnh); bánh mì ngọt các loại; đồ uống socola có sữa; cháo các loại; thực phẩm ăn nhanh có thành phần chủ yếu từ bột ngũ cốc (snack).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 32: Nước yến (đồ uống không chứa cồn dùng để giải khát); sản phẩm đồ uống có collagen (không cồn); nước khoáng và nước uống có ga; đồ uống làm từ rau, củ, quả; đồ uống các loại (không chứa cồn); xi rô; các chế phẩm khác (không có cồn) dùng để làm đồ uống; bia.

Nhóm 33: Rượu các loại.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán thực phẩm, đồ uống, hàng nông sản; dịch vụ siêu thị và cửa hàng chuyên doanh gồm: đồ nông sản, lương thực, thực phẩm, đồ uống, hàng may mặc, giày dép, mỹ phẩm, văn phòng phẩm, hàng lưu niệm, đồ điện gia dụng (máy giặt, máy hút bụi, máy xay sinh tố, máy rửa bát đĩa, máy thu hình, đầu đĩa, điện thoại, máy vi tính, tủ lạnh, máy điều hòa nhiệt độ, lò vi sóng, lò nướng, bếp từ, thiết bị làm nước nóng lạnh, nồi cơm điện, bếp điện, quạt điện, máy lọc nước, cây nước nóng lạnh, ấm điện đun nước), đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh, đồ nội thất, đồ dùng trong nhà bếp, thiết bị và dụng cụ nấu nướng, thiết bị chiếu sáng, thiết bị vệ sinh, dụng cụ và thiết bị thể thao, sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa; dịch vụ thăm dò dư luận cho mục đích nghiên cứu thị trường, dịch vụ hỗ trợ tư vấn quản lý kinh doanh và tư vấn nhượng quyền thương mại liên quan tới kinh doanh, dịch vụ quảng cáo cho mục đích bán hàng.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống tại địa điểm mà khách hàng yêu cầu (do nhà hàng thực hiện).

(210) **4-2020-04008**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

XUÂN BẮC

(731) HỢP TÁC XÃ XUÂN BẮC (VN)

Thôn Xuân Thắng, xã Kỳ Xuân, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán hải sản tươi, hải sản đã qua chế biến.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2020-04009**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(300) 88659595 18.10.2019 US

(540)

ULTIMATEWAFFLE

(731) VANS, INC. (US)

1588 South Coast Dr., Costa Mesa, California 92626, United States of America

(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Đồ đi chân [trong nhóm này]; giày cao cổ dùng cho trượt tuyết bằng ván; đế cho đồ đi chân.

(210) **4-2020-04010**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A1.1.10; A1.1.2

(591) Vàng.

(731) TRẦN THỊ TRÚC ANH (VN)

180 Thoại Ngọc Hầu, phường Phú
Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán mực in.

(210) **4-2020-04012**

(540)

Ibiza

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
QP (VN)

506/15/29 đường Ba Tháng Hai, phường
14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(210) **4-2020-04013**

(540)

Elix
Red Intensive

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
QP (VN)

506/15/29 đường Ba Tháng Hai, phường
14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(210) **4-2020-04014**

(540)

freshlife

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(591) Xanh lá cây.

(731) LƯU NHẬT DUY (VN)

Số 01, đường số 10, phường An Phú,
quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Xà phòng; chất rửa tay dạng lỏng, chất rửa tẩy dạng gel, nước hoa; tinh dầu
(mỹ phẩm); mỹ phẩm.

Nhóm 29: Rau, củ, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; hạt khô đã chế biến.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04015**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; A26.1.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP
KHẨU M-K (VN)

141 Lê Đức Thọ, phường 17, quận Gò
Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy giặt.

Nhóm 09: Ti vi.

Nhóm 11: Tủ lạnh, máy lạnh.

(210) **4-2020-04016**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; A26.1.18

(591) Xanh, trắng, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP
KHẨU M-K (VN)

141 Lê Đức Thọ, phường 17, quận Gò
Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Quạt cây, quạt hơi nước, máy lọc không khí.

(210) **4-2020-04017**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.15

(591) Đen, trắng, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ONG MẬT TIỀN
GIANG (VN)

Tầng 5, tòa nhà Songdo, 62A Phạm
Ngọc Thạch, phường 06, quận 3, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

(210) **4-2020-04018**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 14.3.20; 26.4.2; A26.4.18; 14.7.6;
A16.1.11

(731) GUANGZHOU FIXST TECHNOLOGY
CO., LTD. (CN)

Room B, Floor 4, No.283 Longxi Road,
Liwan District, Guangzhou, Guangdong,
China.

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và
Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; tai nghe; gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; thiết bị và dụng cụ đo đạc; thiết bị và dụng cụ quang học; dây điện; phích cắm, ổ cắm và các công cụ tiếp xúc khác [vật nối điện]; ắc quy điện; thiết bị sạc cho ắc quy điện.

(210) **4-2020-04019**

(540)

PictureThis

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) HANGZHOU RUIXING
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

D3197 3F, North Bldg.1, No.358 Liuhe
Rd, Binjiang Dist, Hangzhou, China.

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và
Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, ghi sẵn; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm nền tảng máy vi tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về.

(210) **4-2020-04020**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.4.7; A3.4.24; A26.11.8

(731) METRO FIRST LIMITED. (CN)

Flat/Rm 10, 17/F, One Midtown, No.11
Hoi Shing Road, Tsuen Wan,
HongKong, China.

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và
Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 02: Màu nhuộm; sơn; chất màu nhôm; bạc dưới dạng bột nhão; lớp phủ [sơn]; bột chống thấm [sơn].

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04021**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A7.1.11; 7.1.24; 1.15.15; 24.17.24;
26.1.1

(731) ORON BERKOVICH (IL)

Hohit 4, Neot Ashqelon, Ashqelon city,
Israel

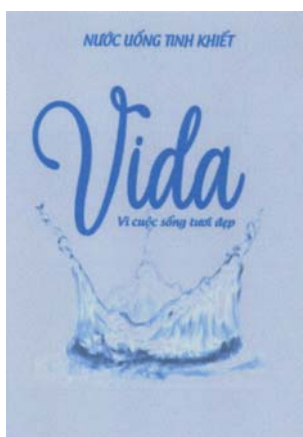
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S
CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; dịch vụ soạn thảo tài liệu quảng cáo; cho thuê vật liệu quảng cáo; dịch vụ maket cho mục đích quảng cáo.

Nhóm 36: Thu tiền thuê nhà, bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản.

(210) **4-2020-04022**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.14; 1.15.15

(591) Xanh dương, trắng, xám.

(731) TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ XÂY
DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI ANH PHÁT
- CÔNG TY CỔ PHẦN (VN)

Số 306 đường Bà Triệu, phường Đông
Thọ, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh
Hoá

(511) Nhóm 32: Đồ uống không chứa cồn, nước uống tinh khiết.

(210) **4-2020-04023**

(540)



(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.2; 26.4.7; A26.4.18

(591) Xanh dương, trắng, tím, xám.

(731) TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ XÂY
DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI ANH PHÁT
- CÔNG TY CỔ PHẦN (VN)

Số 306 đường Bà Triệu, phường Đông
Thọ, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh
Hoá

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không chứa cồn, nước điện giải ion (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2020-04024**

(220) 12.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

CAO LỢI HÙNG

(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
BÁNH KẸO CAO LỢI HÙNG (VN)
326 Hồng Lạc, phường 11, quận Tân
Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, bánh quy bơ, bánh quy kem, bánh quy nhân kem được phủ sôcôla bên ngoài, bánh quy sôcôla (hoặc cacao) nhân kem, bánh mì, bánh mì kẹp nhân, bánh xăng đuych, bánh putding, bánh trứng.

(210) **4-2020-04025**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.1.2; A26.1.18; 1.15.23; 26.13.1;
A5.3.13; A5.3.15

(591) Nâu, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ NGUYỄN
THÔNG (VN)
316A/14 Quốc lộ 1A, ấp 1, Xã An Phú
Tây, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ
Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở
hữu trí tuệ á Đông (A DONG IP
CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê hòa tan; cà phê bột; cà phê hạt đã rang.

(210) **4-2020-04026**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.1.2; A26.1.18; 1.15.23; 26.13.1;
A5.3.13; A5.3.15

(591) Nâu, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ NGUYỄN
THÔNG (VN)
316A/14 Quốc lộ 1A, ấp 1, Xã An Phú
Tây, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ
Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở
hữu trí tuệ á Đông (A DONG IP
CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Quán cà phê; quán giải khát.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04027**

(540)



(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.7; A26.11.12; 26.11.3

(591) Xám đậm, xanh dương, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH VN COMFORT (VN)

870/1 Lạc Long Quân, phường 08, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hoá và dịch vụ cho người khác].

(210) **4-2020-04028**

(540)



(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.3.1; A26.11.9

(591) Vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN H&A VIỆT NAM (VN)

Lô nhà vườn B43, khu đô thị Trung Hòa - Nhân Chính, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

(210) **4-2020-04029**

(540)



(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 6.1.2; 24.13.1; 26.1.1; A1.1.10; A1.1.3

(591) Xanh dương, đen, xám, đỏ, trắng, xanh lá cây.

(731) BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH CAO BẰNG (VN)

Km2, đường Đông Khê, phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ nha khoa; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; chăm sóc y tế; dịch vụ dược sỹ pha chế thuốc theo đơn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

210) **4-2020-04030**

(220) 13.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 26.2.7; A26.11.12; 4.5.2; 4.5.3

(591) Hồng nhạt, hồng đậm, trắng.

(731) PHẠM MINH HỮU TIẾN (VN)



Số 8/2/3 đường Trần Văn Khéo, phường
Cái khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần
Thơ

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu mỹ phẩm.

Nhóm 44: Thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; phẫu thuật tạo hình; nha khoa thẩm
mỹ; bệnh viện, phòng khám.

(210) **4-2020-04031**

(220) 13.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT
TRIỂN VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ
VIỆT AN (VN)

Honey-AN

83A Trần Quang Khải, phường Tân
Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu
và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 30: Mật ong.

(210) **4-2020-04032**

(220) 13.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT
TRIỂN VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ
VIỆT AN (VN)

Honey-ANN

83A Trần Quang Khải, phường Tân
Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu
và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 30: Mật ong.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04033**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Royal-AN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VIỆT AN (VN)

83A Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 29: Nhân sâm đông lạnh; nhân sâm đã qua chế biến.

Nhóm 32: Nước uống giải khát không có cồn; nước sâm (nước uống giải khát).

(210) **4-2020-04034**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Royal-ANN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VIỆT AN (VN)

83A Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 29: Nhân sâm đông lạnh; nhân sâm đã qua chế biến.

Nhóm 32: Nước uống giải khát không có cồn; nước sâm (nước uống giải khát).

(210) **4-2020-04035**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

AN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VIỆT AN (VN)

83A Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 29: Tỏi; tỏi đen (tất cả đã qua chế biến).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04036**

(220) 13.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

ANN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VIỆT AN (VN)

83A Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 29: Tỏi; tỏi đen (tất cả đã qua chế biến).

(210) **4-2020-04037**

(220) 13.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.4; 26.4.9; 7.15.6; A26.4.18; 26.15.15

The logo for LEED consists of a stylized white book icon on the left, followed by the word "LEED" in a bold, white, sans-serif font on a black rectangular background.

(731) CÔNG TY TNHH MÀN XINH Á CHÂU (VN)

A48 đường 4A, khu tái định cư 4,6ha, khu phố 4, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 06: Phụ kiện cửa bằng kim loại (khóa cửa, chốt cửa, bản lề cửa); vật liệu xây dựng bằng kim loại (cửa ra vào bằng nhôm kính, vách ngăn (tường) bằng hợp kim nhôm, thanh nhôm định hình); nhôm, lá nhôm.

(210) **4-2020-04038**

(220) 13.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.4; 26.4.9; 7.15.6; A26.4.18; 26.15.15

The logo for SOLARLUX features a stylized white book icon on the left, followed by the word "SOLARLUX" in a bold, white, sans-serif font on a black rectangular background.

(731) CÔNG TY TNHH MÀN XINH Á CHÂU (VN)

A48 đường 4A, khu tái định cư 4,6ha, khu phố 4, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 06: Phụ kiện cửa bằng kim loại (khóa cửa, chốt cửa, bản lề cửa); vật liệu xây dựng bằng kim loại (cửa ra vào bằng nhôm kính, vách ngăn (tường) bằng hợp kim nhôm, thanh nhôm định hình); nhôm, lá nhôm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- | | | | |
|-------|---------------------|-------|---|
| (210) | 4-2020-04039 | (220) | 13.02.2020 |
| (540) | | (441) | 27.04.2020 |
| | | (531) | A5.5.20; A5.5.21; A5.3.13; A5.11.13 |
| | | (731) | CÔNG TY TNHH MÀN XINH Á CHÂU (VN)
A48 đường 4A, khu tái định cư 4,6ha, khu phố 4, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh |
| | | (740) | Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ) |
- (511) Nhóm 24: Màn che bằng vải; rèm vải; chăn; vải; tấm phủ đồ đạc bằng vải; vỏ nệm.
-



- | | | | |
|-------|---------------------|-------|---|
| (210) | 4-2020-04040 | (220) | 13.02.2020 |
| (540) | | (441) | 27.04.2020 |
| | | (531) | A26.4.18; 2.9.1 |
| | | (731) | NGUYỄN VĂN THỌ (VN)
3C5-8, khu Sky Garden 2, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh |
| | | (740) | Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ) |



(511) Nhóm 45: Cho thuê áo cưới, váy cưới, vest.

- | | | | |
|-------|---------------------|-------|---|
| (210) | 4-2020-04041 | (220) | 13.02.2020 |
| (540) | | (441) | 27.04.2020 |
| | | (531) | 26.5.1; 5.7.1; 5.7.27; A26.11.12 |
| | | (731) | CÔNG TY TNHH BLAGU VIỆT NAM (VN)
108 Trần Hưng Đạo, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh |
| | | (740) | Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ) |



(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê, chè (trà), ca cao.

- | | | | |
|-------|---------------------|-------|---|
| (210) | 4-2020-04042 | (220) | 13.02.2020 |
| (540) | | (441) | 27.04.2020 |
| | | (531) | 4.3.5; A24.15.7; 7.3.11; 9.7.1; 24.15.21; 4.3.9 |
| | | (731) | LIÊU DƯƠNG KHANG (VN)
203 Bà Hom, phường 13, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh |
| | | (740) | Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS INTERLAW) |



(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách; cặp da; va li; ví cầm tay.

(210) **4-2020-04044**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 2.1.13; 2.1.1; 15.7.1

(591) Đen, xanh, trắng.

(731) LÊ THẾ GIÁP (VN)

Xã Hoàng Phúc, huyện Hoàng Hoá, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; dịch vụ giáo dục; dịch vụ đào tạo; dịch vụ vui chơi giải trí.

Nhóm 44: Thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên; thiết kế vườn nông nghiệp công nghệ cao; dịch vụ làm vườn hoa cây cảnh; dịch vụ nông nghiệp; dịch vụ trồng cây; tư vấn kỹ thuật làm vườn.

(210) **4-2020-04045**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

PHYLAMESIT

(731) NGUYỄN MẠNH CƯỜNG (VN)

Phòng 702 chung cư Văn phòng Quốc hội, số 2 phố Hoàng Cầu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2020-04047**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) A24.15.7; 24.15.21; A26.4.18

(591) Đen, trắng, xám, đỏ.

(731) NGUYỄN TRỌNG NGHĨA (VN)

Căn hộ 10 tầng 25 chung cư 54A Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ huấn luyện thể hình và sức khỏe; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân (huấn luyện thể hình và sức khỏe); dịch vụ phòng tập gym; huấn luyện yoga; đào tạo yoga; điều hành các lớp thể dục thể hình.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04048**

(540)



(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A24.15.7; 24.15.21

(591) đỏ, da cam, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
TU VẤN ĐẦU TƯ VK (VN)

Phòng F1114, tầng 11, tòa nhà Charmvit
Tower, số 117 Trần Duy Hưng, phường
Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố
Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp BFG
(BFG IP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn quản lý doanh nghiệp; tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; đánh giá kinh doanh; hỗ trợ quản lý doanh nghiệp thương mại; tư vấn nghiệp vụ thương mại.

Nhóm 36: Dịch vụ kinh doanh bất động sản; đánh giá bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư vốn.

(210) **4-2020-04049**

(540)



(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.15.2; 24.17.18

(591) Tím, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ LUẬT BẢO
AN (VN)

314 Định Công, phường Định Công,
quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính.

(210) **4-2020-04050**

(540)



(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020


(531) 5.3.20; 5.7.3; A11.3.7; 26.1.1

(591) Xanh lá, vàng cam.

(731) CÔNG TY TNHH GẠO NGON NHẤT
(VN)

Số 78 Nguyễn Thị Thập, phường Bình
Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán gạo.

- (210) **4-2020-04051** (220) 13.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 1.13.1; A1.13.15; A1.1.10; A1.1.3
(591) Xanh, đỏ.
(731) VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
Y SINH (VN)
Số 67 ngõ 116, đường Nguyễn Xiển,
phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội
- 

(511) Nhóm 41: Tổ chức tập huấn, hội nghị, hội thảo, đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn trong lĩnh vực y sinh.

Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, triển khai thực nghiệm; thử nghiệm các sản phẩm trong lĩnh vực y sinh; dịch vụ khoa học công nghệ: tư vấn, chuyển giao công nghệ; kiểm định chất lượng và đảm bảo an toàn phòng xét nghiệm.


Nhóm 44: Dịch vụ xét nghiệm về sinh học phân tử, xét nghiệm y tế.

- (210) **4-2020-04052** (220) 13.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 4.5.2; 4.5.3; A25.7.7; A26.11.12
(591) Vàng đồng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI &
DU LỊCH HÀNH TRÌNH NĂM CHÂU
(VN)
02-04 Trần Nãi, khu phố 02, phường
Bình An, quận 02, thành phố Hồ Chí
Minh
- 

(511) Nhóm 25: Quân áo, đồ đội đầu.

Nhóm 35: Quảng cáo.

Nhóm 39: Du lịch.

- (210) **4-2020-04053** (220) 13.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT
XÂY DỰNG DINCO (VN)
76-78 Bạch Đằng, phường Hải Châu 1,
quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
- 

(511) Nhóm 06: Cửa kim loại bọc thép; khung kim loại cho xây dựng; khung nhà bằng kim loại cho xây dựng; công trình xây dựng bằng kim loại; dầm kim loại dùng trong xây dựng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

Nhóm 19: Bê tông; cấu kiện xây dựng bằng bê tông; nhựa rải đường; kính xây dựng; đá xây dựng; gỗ xây dựng.

Nhóm 36: Quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng [bất động sản].

Nhóm 37: Xây dựng: xây dựng nhà máy, xí nghiệp; xây dựng bến cảng, bến tàu; xây dựng công trình dân dụng; xây dựng công trình giao thông; xây dựng công trình thủy lợi; cho thuê thiết bị xây dựng; tư vấn xây dựng; giám sát xây dựng công trình.

Nhóm 42: Thiết lập bản vẽ xây dựng; thiết kế công nghiệp (thiết kế công nghiệp; thiết lập bản vẽ công nghiệp); thiết kế nội thất; tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc.

(210) **4-2020-04054**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Metaxy

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)

Lô MB 1 -2, KCN Đức Hòa 1 - Hạnh Phúc, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đại Diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc đuổi sâu bọ.

(210) **4-2020-04055**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

EKIMO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)

Lô MB 1 -2, KCN Đức Hòa 1 - Hạnh Phúc, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đại Diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc đuổi sâu bọ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04056**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)

Lô MB 1 -2, KCN Đức Hòa 1 - Hạnh Phúc, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đại Diện (IPACO.,LTD.)

ACIFEN

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc đuổi sâu bọ.

(210) **4-2020-04057**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) NGUYỄN THỊ KIỀU ANH (VN)

Phòng 3304, tòa Park 9, khu đô thị Times City, số 458 Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

DOLLCAKE

(511) Nhóm 25: Trang phục; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; giày; dép.

Nhóm 28: Búp bê; giường cho búp bê; nhà cho búp bê; phòng ở của búp bê; quần áo cho búp bê; bình bú sữa của búp bê.

Nhóm 35: Bán buôn bán lẻ các sản phẩm: búp bê, giường cho búp bê, nhà cho búp bê, phòng ở của búp bê, bình bú sữa của búp bê, quần áo cho búp bê, trang phục, đồ đi ở chân, đồ đội đầu, khăn quàng cổ, giày, dép, dải ren, dải ten để viền, dải viền để trang trí quần áo, tóc giả, đồ trang trí dùng cho tóc, đồ để thêu trang trí, phụ kiện nghề may (vật dụng của thợ may, trừ chỉ), nơ cài tóc, băng buộc tóc, cặp tóc, bộ đồ may vá.

(210) **4-2020-04058**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 5.3.20; A5.11.13

(591) Vàng đồng, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯỜNG MẠI DỊCH VỤ THÀNH PHỐ XANH (VN)

Số 2 Lý Thường Kiệt, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

**Zen Villas**
Beauty Clinic

(511) Nhóm 44: Chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04059**

(220) 13.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(591) Đỏ, xanh da trời, xanh dương, xanh lá, vàng.

(731) ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
Phường Linh Trung, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo.

Nhóm 41: Tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

(210) **4-2020-04060**

(220) 13.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) A26.11.13; A26.11.9; 26.3.23

(731) SHENZHEN MAONO TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Suite 4B,4th Floor, Building 45,Software Town of Universiade, No.8288, Longgang Road, Henggang Sub-district, Longgang District, Shenzhen, Guangdong, China

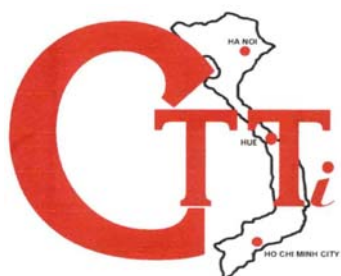
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần cứng máy tính; bàn phím máy vi tính; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; thiết bị định vị toàn cầu; tai nghe; micro; gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; màn hình chiếu; vỏ bọc cho điện thoại thông minh; đồng hồ thông minh; chân thiết bị nhiếp ảnh; máy tính xách tay; giao diện âm thanh; bộ trộn âm thanh.

(210) **4-2020-04062**

(220) 13.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) 1.17.11

(591) Đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP CÔNG TIẾN (VN)

Số 18 đường số 5, khu nhà ở Z756, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng (thi công các hạng mục, kết cấu trong công trình xây dựng như xây, lát khung, lá chắn, sàn); dịch vụ về cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04064**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(591) Xanh dương, hồng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI -
SẢN XUẤT HOA SEN XANH (VN)
146C Nguyễn Đình Chính, phường 8,
quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí
Minh

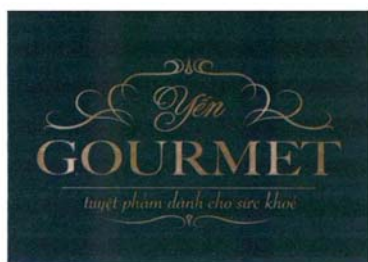
(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

(210) **4-2020-04065**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 25.1.25; 25.1.9; A25.1.10

(591) Xanh, vàng.

(731) NGUYỄN THỊ ĐOAN KHANH (VN)
96A Tôn Thất Tùng, phường Bến Thành,
quận 01, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Tổ yến, yến sào, yến ăn được; yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp.

(210) **4-2020-04066**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

VN Value

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG
KHOÁN I.P.A (VN)

Số 01 Nguyễn Thượng Hiền, phường
Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; kinh doanh chứng khoán; môi giới chứng khoán, bảo lãnh phát hành chứng khoán; lưu ký chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; tự doanh chứng khoán; tư vấn đầu tư; quỹ đầu tư chứng khoán; đầu tư vốn; cho vay; dịch vụ quản lý các tài khoản của khách hàng; dịch vụ tín dụng; dịch vụ bảo lãnh nợ.

(210) **4-2020-04067**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

VN Fundamental

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG
KHOÁN I.P.A (VN)

Số 01 Nguyễn Thượng Hiền, phường
Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; kinh doanh chứng khoán; môi giới chứng khoán, bảo lãnh phát hành chứng khoán; lưu ký chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; tự doanh chứng khoán; tư vấn đầu tư; quỹ đầu tư chứng khoán; đầu tư vốn; cho vay; dịch vụ quản lý các tài khoản của khách hàng; dịch vụ tín dụng; dịch vụ bảo lãnh nợ.

(210) **4-2020-04068**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

VN Growth

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG
KHOÁN I.P.A (VN)

Số 01 Nguyễn Thượng Hiền, phường
Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; kinh doanh chứng khoán; môi giới chứng khoán, bảo lãnh phát hành chứng khoán; lưu ký chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; tự doanh chứng khoán; tư vấn đầu tư; quỹ đầu tư chứng khoán; đầu tư vốn; cho vay; dịch vụ quản lý các tài khoản của khách hàng; dịch vụ tín dụng; dịch vụ bảo lãnh nợ.

(210) **4-2020-04069**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Kanger Tech

(731) TRẦN ĐỨC CẢNH (VN)

Số 391 phố Lục Đầu Giang, phường Phả
Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; bình nước nóng lạnh; thiết bị đun nước; van khí dùng cho hệ thống sưởi ấm bằng hơi nước; linh kiện lọc nước; lõi lọc nước.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các thiết bị lọc nước như máy lọc nước, bình nước nóng lạnh, thiết bị đun nước, van khí dùng cho hệ thống sưởi bằng hơi nước, linh kiện lọc nước, lõi lọc nước.

(210) **4-2020-04070**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

KANEBO

(731) DƯƠNG VĂN DIỄN (VN)

Phố Đinh, xã Việt Ngọc, huyện Tân Yên,
tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán đồ điện dân dụng như quạt điện làm mát từ hơi nước, quạt điện cơ dùng cho sinh hoạt gia đình, quạt điện công nghiệp, dây dẫn điện, dây cáp điện, phích cắm điện, ổ cắm điện, nồi cơm điện, bình đun nước nóng bằng điện, bình giữ nhiệt, bóng đèn led, dây đèn led, đèn pin chiếu sáng, bóng đèn trang trí.

(210) **4-2020-04071**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

KAROKAWA

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ
DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI THÁI HUY
(VN)

Thôn Triều Đông, xã Tân Minh, huyện
Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; máy lọc nước; quạt điều hòa không khí.

(210) **4-2020-04072**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

CHENGSI-BINH DUONG(SST)

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
ĐỨC NAM (VN)

Số 2 Hoa Phượng, phường 2, quận Phú
Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Lớp bánh xe; lớp đặc cho xe cộ; miếng vá bằng cao su có chất dính để sửa chữa
săm xe; săm cho lớp xe bơm hơi; săm lốp ô tô.

(210) **4-2020-04075**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

HOPENEST

(731) NGUYỄN TÚ ANH (VN)

Phòng 208, nhà E2, khu tập thể Thanh
Xuân Bắc, phường Thanh Xuân Bắc,
quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến ăn được); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chung đường phèn, súp yến).

Nhóm 35: Mua bán, tiếp thị, quảng cáo và xuất khẩu: yến sào (tổ chim yến ăn được), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chung đường phèn, súp yến).

(210) **4-2020-04080**

(540)



EGOPLUS
ĐAM MÊ & KHÁC BIỆT

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.5.20; A5.5.21; 26.4.3; 26.4.9

(591) Đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH EGO PLUS (VN)

Số 207 phố Chợ Sơn, xã Việt Đoàn,
huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 19: Các sản phẩm đá ốp lát.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo các sản phẩm đá ốp lát.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt các sản phẩm đá ốp lát.

Nhóm 40: Gia công, chế tác: đá tự nhiên, đá nhân tạo.

(210) **4-2020-04081**

(540)



OMANSTONE
ĐAM MÊ & KHÁC BIỆT

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.5.20; A5.5.21; 26.4.3; 26.4.9

(591) Đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH EGO PLUS (VN)

Số 207 phố Chợ Sơn, xã Việt Đoàn,
huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 19: Các sản phẩm đá ốp lát.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo các sản phẩm đá ốp lát.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt các sản phẩm đá ốp lát.

Nhóm 40: Gia công, chế tác: đá tự nhiên, đá nhân tạo.

(210) **4-2020-04082**

(540)

BATHEAL

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) SUNJU CORPORATION (KR)

2F 10, Hyochangwon-ro 64-gil,
Yongsan-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu
trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO.,
LTD)

(511) Nhóm 03: Xà phòng tắm dạng lỏng/rắn hoặc dạng gel; xà phòng dùng cho cơ thể người; xà phòng dạng bột dùng làm sạch da; xà phòng được tẩm vào miếng giấy (dùng một lần) dùng cho cơ thể người; xà phòng rửa mặt; dầu dưỡng tóc; dầu gội đầu; khăn giấy ướt được tẩm nước thơm mỹ phẩm; tinh chất dưỡng tóc; nước thơm xúc lên cơ thể người; kem dưỡng thể; sữa nhũ tương dùng dưỡng thể; chế phẩm tẩy tế bào chết cho cơ thể; dầu thơm mỹ phẩm dùng dưỡng thể; khăn giấy ướt được tẩm nước thơm mỹ phẩm dùng làm sạch tay; kem cạo râu dùng cho đàn ông; nước thơm dưỡng cho tay; chế phẩm tẩy tế bào chết cho bàn chân; chế phẩm vệ sinh thân thể; khăn giấy tẩm nước thơm mỹ phẩm dùng làm sạch cho da.

(210) **4-2020-04083**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

WISEWIPE

(731) SUNJU CORPORATION (KR)

2 F 10, Hyochangwon-ro 64-gil,
Yongsan-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu
trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO.,
LTD)

(511) Nhóm 21: Bột biển rửa chén bát; vật dụng cọ rửa dùng một lần; vật dụng cọ rửa làm bằng vải không dệt; vật dụng dùng để cọ rửa; bột biển dùng cho mục đích gia dụng; bột biển dùng để làm sạch; dụng cụ nhà bếp; giẻ lau chùi vệ sinh/cây lau chùi vệ sinh.

(210) **4-2020-04084**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 3.4.18; A3.4.24; 5.9.19; 4.3.7

(591) Hồng, tím, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GIA NGUYỄN
GROUP (VN)

1014/59/8, đường Cách Mạng Tháng 8,
phường 5, quận Tân Bình, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu
trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO.,
LTD)

(511) Nhóm 43: Cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán ăn nhanh; quán trà sữa bao gồm cả sữa đậu nành và tào phớ; chuỗi cửa hàng phục vụ đồ uống mang đi.

- (210) **4-2020-04087** (220) 13.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) SHENZHEN FALAISHENG
CONSULTING MANAGEMENT CO.,
LTD. (CN)
FN03, 3/F, N2 of Alibaba Building, No.
3331 Keyuan Road, Weilan Haiian
Community, Yuehai Street, Nanshan
District, Shenzhen City, Guangdong
Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

NICK NACK

- (511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh, quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; marketing; dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.
-

- (210) **4-2020-04088** (220) 13.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) HANGZHOU GREAT STAR
INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
No. 35 Jiu Huan Road, Jiang Gan Zone,
Hangzhou, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

WORKPRO

- (511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; dụng cụ bảo vệ đầu dạng mũ bảo hiểm; tấm chắn để bảo vệ mặt dùng cho công nhân; mặt nạ bảo hộ chống bụi; bộ lọc dùng cho mặt nạ hô hấp; mặt nạ phòng hơi độc; mặt nạ phòng độc [không dùng cho hô hấp nhân tạo]; mặt nạ phòng độc để lọc không khí; mặt nạ bảo hiểm; mũ bảo hộ của thợ hàn; mặt nạ của thợ hàn; kính bảo hộ; quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn, phòng chống bức xạ và phòng chống cháy; quần áo cách nhiệt để phòng chống tai nạn hoặc chấn thương; dây đai bảo hiểm [không dùng cho ghế ngồi xe cộ hoặc thiết bị thể thao]; lưới bảo hiểm; lưới bảo hộ phòng ngừa tai nạn.
-

- (210) **4-2020-04089** (220) 13.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
UK PHARMA (VN)
Tầng 6 - tòa nhà MD complex, số 68 -
Nguyễn Cơ Thạch, phường Cầu Diễn,
quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

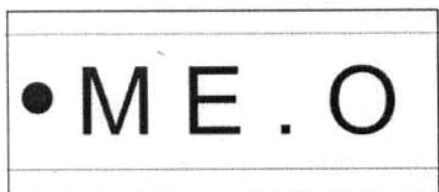
UKANTIBIOPLATIUM

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-04090**

(540)



(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.4.18; 26.4.7; 26.7.25

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI ĐĂNG QUANG (VN)

Phố 5, phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần áo, váy, đầm, giày dép, mũ nón.

(210) **4-2020-04091**

(540)



(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 10.3.7; A26.4.18; 11.1.22

(591) Cam, trắng.

(731) TÔ MINH QUỐC (VN)

Khu phố 5, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh ngọt; bánh mì; bánh quy; bánh kem.

(210) **4-2020-04092**

(540)



(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.13.1; 26.1.1; 11.1.22

(591) Đỏ, hồng, trắng, đen.

(731) TÔ MINH QUỐC (VN)

Khu phố 5, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; cửa hàng thức ăn nhanh; quán ăn tự phục vụ.

(210) **4-2020-04093**

(540)



(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.17.5; A26.4.18; A24.17.9

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
ÂM THANH THÁI TRUNG (VN)

302 Hồng Lạc, phường 11, quận Tân
Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Nhìn
Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Loa; đài; âm li; máy tăng âm; tivi; đầu dvd; đầu máy hát karaoke; ống nói (micrô); đầu kỹ thuật số (đầu thu tín hiệu mặt đất); bộ thu tích hợp giải mã tín hiệu truyền hình kỹ thuật số mặt đất; máy thu tín hiệu truyền hình.

(210) **4-2020-04094**

(540)

Đặt bom

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH SENSPARK (VN)

164 Nguyễn Văn Thương, phường 25,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, tải xuống được; phần mềm máy tính (ghi sẵn); phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính, ghi sẵn.

(210) **4-2020-04095**

(540)

Bắn máy bay

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH SENSPARK (VN)

164 Nguyễn Văn Thương, phường 25,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, tải xuống được; phần mềm máy tính (ghi sẵn); phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính, ghi sẵn.

(210) **4-2020-04096**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Stickman

(731) CÔNG TY TNHH SENSPARK (VN)
164 Nguyễn Văn Thương, phường 25,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, tải xuống được; phần mềm máy tính (ghi sẵn); phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính, ghi sẵn.

(210) **4-2020-04097**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Chef

(731) CÔNG TY TNHH SENSPARK (VN)
164 Nguyễn Văn Thương, phường 25,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, tải xuống được; phần mềm máy tính (ghi sẵn); phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính, ghi sẵn.

(210) **4-2020-04098**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Cook

(731) CÔNG TY TNHH SENSPARK (VN)
164 Nguyễn Văn Thương, phường 25,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, tải xuống được; phần mềm máy tính (ghi sẵn); phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính, ghi sẵn.

(210) **4-2020-04099**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Cooking

(731) CÔNG TY TNHH SENSPARK (VN)
164 Nguyễn Văn Thương, phường 25,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, tải xuống được; phần mềm máy tính (ghi sẵn); phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính, ghi sẵn.

(210) **4-2020-04100**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Nấu ăn

(731) CÔNG TY TNHH SENSPARK (VN)
164 Nguyễn Văn Thương, phường 25,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, tải xuống được; phần mềm máy tính (ghi sẵn); phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính, ghi sẵn.

(210) **4-2020-04101**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 2.5.6; A2.5.23; 2.5.2; 2.1.1

(591) Đen, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH CHẾ TẠO VÀ
XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT ÂU (VN)
Số 69, ngách 46/42, ngõ 46 Phạm Ngọc
Thạch, phường Phương Liên, quận Đống
Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ giải khát tráng miệng quán sữa chua.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) 4-2020-04102

(540)



(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.15.1; 26.1.2; A26.1.18; A24.15.7

(591) Đỏ, xanh.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI BẢO HỘ LAO ĐỘNG TRUNG KIÊN (VN)
Thôn Nhật Tiến 2, xã Liên Châu, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 09: Quần áo bảo hộ lao động; găng tay bảo hộ lao động; giày bảo hộ lao động; mũ bảo hộ lao động; đai an toàn.

(210) 4-2020-04103

(540)

PREVENSA

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) BAYER ANIMAL HEALTH GMBH (DE)
Kaiser-Wilhelm-Allee 20, 51373
Leverkusen, Germany

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng để sử dụng trong nuôi trồng thủy sản.

(210) 4-2020-04104

(540)

PROLAN

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) BAYER ANIMAL HEALTH GMBH (DE)
Kaiser-Wilhelm-Allee 20, 51373
Leverkusen, Germany

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Hóa chất để làm sạch nước, chế phẩm xử lý nước; vi sinh vật và enzyme để làm sạch nước trong ao nuôi.

Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng để sử dụng trong nuôi trồng thủy sản.

(210) 4-2020-04105

(540)

DYVON

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) BAYER ANIMAL HEALTH GMBH (DE)
Kaiser-Wilhelm-Allee 20, 51373
Leverkusen, Germany

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 01: Hóa chất để làm sạch nước, chế phẩm xử lý nước; vi sinh vật và enzyme để làm sạch nước trong ao nuôi.

Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng để sử dụng trong nuôi trồng thủy sản.

(210) **4-2020-04106**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

BELCON

(731) BAYER ANIMAL HEALTH GMBH
(DE)

Kaiser-Wilhelm-Allee 20, 51373
Leverkusen, Germany

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng để sử dụng trong nuôi trồng thủy sản.

(210) **4-2020-04107**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

FINE VISUAL

(731) FAVORINA CO., LTD. (JP)
1-1-1, Yakuin, Chuo-ku, Fukuoka-shi,
Fukuoka 810-0022 Japan

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Xà phòng và chất tẩy rửa; mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; chế phẩm đánh răng; nước hoa; hương thơm để thắp, chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân; sữa rửa mặt dạng bọt; sữa tắm; xà phòng bánh; dải băng làm trắng răng; dầu xả tóc; mặt nạ làm đẹp; nước thơm Cô-lô-nhơ; dầu gội đầu; sản phẩm tẩy da chết; nước thơm; tinh dầu; chế phẩm xông hơi (nước hoa); dầu xức tóc; vecni làm bóng móng.

(210) **4-2020-04108**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

MỘC ÂN

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG
MẠI DỊCH VỤ KIM NAM (VN)

54/2 Phạm Văn Đồng, phường Hiệp Bình
Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng giảm cân dùng trong y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04109**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

THE LUXURY

(731) NGUYỄN HUỲNH SÂM (VN)
358/8 Hùng Vương, thành phố Pleiku,
tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm.

(210) **4-2020-04110**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Dplus
Mực In & Máy Tính

(591) Xanh dương, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ TIN HỌC ĐỈNH VÀNG
(VN)

50/1B đường số 14, phường 8, quận Gò
Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Máy in; máy vi tính; máy photocopy.

(210) **4-2020-04111**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

BIB

(731) NGUYỄN MINH NHẬT (VN)
Số 51, ấp Kinh 9, thị trấn Tân Hiệp,
huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2020-04112**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Unispasverin

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM U.N.I
VIỆT NAM (VN)

Phòng 1216, toà nhà CT 4C - X2, Bắc
Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận
Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2020-04113**

(220) 13.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

Unicarbomed

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM U.N.I
VIỆT NAM (VN)

Phòng 1216, toà nhà CT 4C - X2, Bắc
Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận
Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2020-04114**

(220) 13.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) A2.5.23; 2.5.6; 4.5.15; A5.3.14; 3.7.6;
A3.7.24; 4.5.1



(591) Vàng, xanh lá cây, đen, trắng, hồng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VUI
VIỆT NAM (VN)

Tầng 3, số 101 - 103 - 105 - 107 Nguyễn
Thị Minh Khai, phường Bến Thành, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh.

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; nghiên cứu thị trường; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; sản xuất chương trình mua sắm trực tuyến; dịch vụ trung gian thương mại.

(210) **4-2020-04115**

(220) 13.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.12; 26.11.3



(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ, vàng nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH LOANCARE (VN)

Tầng 05, toà nhà SongDo, 62A Phạm
Ngọc Thạch, phường 6, quận 3, thành
phố Hồ Chí Minh.

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO
LAW FIRM)

LOANCARE

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ tư vấn đầu tư vốn; dịch vụ đại lý thu hồi nợ.

(210) **4-2020-04116**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) EYESAFE, LLC (A MINNESOTA LIMITED LIABILITY COMPANY) (US)

10925 Valley View Rd., Suite #100, Eden Prairie Minnesota 55344, U.S.A

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

EYESAFE

(511) Nhóm 02: Lớp sơn phủ thủy tinh và lớp sơn phủ màu; lớp sơn phủ quang học; lớp sơn phủ chống phản chiếu cho kính; phẩm màu; thuốc nhuộm, chất tạo màu và sắc độ để sử dụng trong các chế phẩm phủ bề mặt; thuốc nhuộm, chất tạo màu và sắc độ ngăn chặn tia cực tím và ánh sáng bước sóng xanh; thuốc nhuộm, chất tạo màu và sắc độ để sử dụng trong sản xuất màn hình hiển thị.

Nhóm 09: Màn bảo vệ chuyên dùng cho màn hình hiển thị; bộ lọc màn hình quang học; bộ lọc màu; bộ lọc màn hình máy tính; kính quang học; màn hình máy tính; màn hình video; màn hình hiển thị; màn hình cảm ứng máy tính; bảng cảm ứng; màn hình điện thoại thông minh; đi-ốt phát sáng (led); màn hình đi-ốt phát sáng (led); đi-ốt phát quang hữu cơ (oled); màn hình máy tính; kính cường lực bảo vệ màn hình; màn bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; màn hình tinh thể lỏng (lcd); máy tính toán; máy tính xách tay; điện thoại thông minh; tai nghe thực tế ảo; kính mắt; kính râm; kính áp tròng; bộ lọc màn hình hiển thị; bộ lọc tia cực tím, ngoài loại dùng trong y tế; bộ lọc cho ánh sáng bước sóng xanh.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và tiếp thị; xúc tiến bán hàng cho người khác; tư vấn về chiến lược truyền thông quảng cáo.

Nhóm 42: Kiểm tra, phân tích và đánh giá hàng hóa của người khác; thử nghiệm, phân tích và đánh giá hàng hóa của người khác để xác định sự phù hợp với các hướng dẫn và tiêu chuẩn an toàn; cấp giấy chứng nhận và/hoặc nhãn hiệu chất lượng cho các dịch vụ, vật liệu, chất, sản phẩm, cơ sở sản xuất, quy trình, tài liệu và/hoặc tài liệu thông tin được thử nghiệm; thử nghiệm các mô hình sản phẩm, thiết bị và bộ máy về sự phù hợp với các yêu cầu cơ bản như được quy định trong các hướng dẫn hiện hành có hiệu quả; dịch vụ tư vấn và phát triển sản phẩm; dịch vụ xác thực và kiểm soát chất lượng; thử nghiệm vật liệu; nghiên cứu và phát triển sản phẩm cho người khác.

(210) **4-2020-04117**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CASIO KEISANKI KABUSHIKI KAISHA (CASIO COMPUTER CO., LTD.) (JP)

6-2, Hon-machi 1-chome, Shibuya-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

OCEANUS

(511) Nhóm 09: Đồng hồ thông minh; dụng cụ có thể đeo ở tay (đồng hồ thông minh); pin; sạc pin; dây điện dùng để sạc; bộ nắn điện; tai nghe và tai nghe vòng qua đầu; phần mềm điện thoại di động và phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động có thể tải xuống được, dùng để xử lý, xem lại và sắp xếp dữ liệu từ đồng hồ thông minh và thiết bị di động có hệ thống định vị toàn cầu, dùng cho la bàn, dùng cho dụng cụ đo khí áp, dùng cho máy đo độ cao, dùng cho thiết bị đếm bước chân, dùng cho máy đo nhịp tim, dùng cho gia tốc kế và dùng cho nhiệt kế; đồng hồ thông minh có chức năng điều khiển bằng radiô; linh kiện và phụ tùng của đồng hồ thông minh.

(210) **4-2020-04118**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

BABY-G

(731) CASIO KEISANKI KABUSHIKI
KAISHA (CASIO COMPUTER CO.,
LTD.) (JP)

6-2, Hon-machi 1-chome, Shibuya-ku,
Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí
tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Đồng hồ thông minh; dụng cụ có thể đeo ở tay (đồng hồ thông minh); pin; sạc pin; dây điện dùng để sạc; bộ nắn điện; tai nghe và tai nghe vòng qua đầu; phần mềm điện thoại di động và phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động có thể tải xuống được, dùng để xử lý, xem lại và sắp xếp dữ liệu từ đồng hồ thông minh và thiết bị di động có hệ thống định vị toàn cầu, dùng cho la bàn, dùng cho dụng cụ đo khí áp, dùng cho máy đo độ cao, dùng cho thiết bị đếm bước chân, dùng cho máy đo nhịp tim, dùng cho gia tốc kế và dùng cho nhiệt kế; đồng hồ thông minh có chức năng điều khiển bằng radiô; linh kiện và phụ tùng của đồng hồ thông minh.

(210) **4-2020-04119**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

EDIFICE

(731) CASIO KEISANKI KABUSHIKI
KAISHA (CASIO COMPUTER CO.,
LTD.) (JP)

6-2, Hon-machi 1-chome, Shibuya-ku,
Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí
tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Đồng hồ thông minh; dụng cụ có thể đeo ở tay (đồng hồ thông minh); pin; sạc pin; dây điện dùng để sạc; bộ nắn điện; tai nghe và tai nghe vòng qua đầu; phần mềm điện thoại di động và phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động có thể tải xuống được, dùng để xử lý, xem lại và sắp xếp dữ liệu từ đồng hồ thông minh và thiết bị di động có hệ thống định vị toàn cầu, dùng cho la bàn, dùng cho dụng cụ đo khí áp, dùng cho máy đo độ cao, dùng cho thiết bị đếm bước chân, dùng cho máy đo nhịp tim, dùng cho gia tốc kế và dùng cho nhiệt kế; đồng hồ thông minh có chức năng điều khiển bằng radiô; linh kiện và phụ tùng của đồng hồ thông minh.

(210) **4-2020-04120**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CASIO KEISANKI KABUSHIKI
KAISHA (CASIO COMPUTER CO.,
LTD.) (JP)

6-2, Hon-machi 1-chome, Shibuya-ku,
Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí
tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

PRO TREK

(511) Nhóm 09: Đồng hồ thông minh; dụng cụ có thể đeo ở tay (đồng hồ thông minh); pin; sạc pin; dây điện dùng để sạc; bộ nắn điện; tai nghe và tai nghe vòng qua đầu; phần mềm điện thoại di động và phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động có thể tải xuống được, dùng để xử lý, xem lại và sắp xếp dữ liệu từ đồng hồ thông minh và thiết bị di động có hệ thống định vị toàn cầu, dùng cho la bàn, dùng cho dụng cụ đo khí áp, dùng cho máy đo độ cao, dùng cho thiết bị đếm bước chân, dùng cho máy đo nhịp tim, dùng cho gia tốc kế và dùng cho nhiệt kế; đồng hồ thông minh có chức năng điều khiển bằng radiô; linh kiện và phụ tùng của đồng hồ thông minh.

Nhóm 14: Đồng hồ và dụng cụ đo thời gian; đồng hồ bỏ túi; đồng hồ; đồng hồ đeo tay; đồng hồ chạy điện và đồng hồ đeo tay chạy điện; đồng hồ điện tử và đồng hồ đeo tay điện tử; linh kiện và phụ tùng của đồng hồ đeo tay; dụng cụ đo thời gian (đồng hồ); đồng hồ bấm giờ; đồng hồ đo thời gian; vỏ đồng hồ dùng trong sản xuất đồng hồ (bộ phận của đồng hồ); dây đồng hồ đeo tay và dây đeo của đồng hồ đeo tay; mặt đồng hồ (dùng trong sản xuất đồng hồ); đồng hồ và kim đồng hồ; mặt đồng hồ; bộ phận chuyển động của đồng hồ; mặt kính của đồng hồ; dây xích đồng hồ; hộp chuyên dụng đựng đồng hồ; túi chuyên dụng đựng đồng hồ; lò xo của đồng hồ; mặt kính đồng hồ; mặt sau của đồng hồ.

(210) **4-2020-04121**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CASIO KEISANKI KABUSHIKI
KAISHA (CASIO COMPUTER CO.,
LTD.) (JP)

6-2, Hon-machi 1-chome, Shibuya-ku,
Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí
tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

SHEEN

(511) Nhóm 09: Đồng hồ thông minh; dụng cụ có thể đeo ở tay (đồng hồ thông minh); pin; sạc pin; dây điện dùng để sạc; bộ nắn điện; tai nghe và tai nghe vòng qua đầu; phần mềm điện thoại di động và phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động có thể tải xuống được, dùng để xử lý, xem lại và sắp xếp dữ liệu từ đồng hồ thông minh và thiết bị di động có hệ thống định vị toàn cầu, dùng cho la bàn, dùng cho dụng cụ đo khí áp, dùng cho máy đo độ cao, dùng cho thiết bị đếm bước chân, dùng cho máy đo nhịp tim, dùng cho gia tốc kế và dùng cho nhiệt kế; đồng hồ thông minh có chức năng điều khiển bằng radiô; linh kiện và phụ tùng của đồng hồ thông minh.

(210) 4-2020-04122

(220) 13.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

TOKOZ

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
TỔNG HỢP NAM PHÚ (VN)
Số 6, ngách 91/16, ngõ 91 đường Trần
Duy Hưng, phường Trung Hoà, quận Cầu
Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Khóa bằng kim loại, trừ khóa điện.

Nhóm 11: Bóng đèn; thiết bị chiếu sáng; bếp điện; thiết bị nấu nướng dùng điện.

(210) 4-2020-04123

(220) 13.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) A7.1.11; 7.1.24

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) 1. LƯƠNG LÊ HẢI THANH (VN)

Số 114 phố Vương Thừa Vũ, phường
Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành
phố Hà Nội

2. NGUYỄN VĂN BẮC (VN)

Số 11 ngõ 251, phường Kim Mã, quận
Ba Đình, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm; mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, đồ trang sức, đồng hồ, túi, ví, quần áo, giày dép, mũ nón, hàng tiêu dùng, cụ thể là: ấm sắc thuốc, ấm siêu tốc, ấm đun nước, bàn là, bình nóng lạnh, bộ điều khiển điện tử, cây nóng lạnh, bình lọc nước, cân sức khỏe, chăn, ga, gối điện, gối sưởi, quạt các loại, đệm nước mát, đèn sưởi, phụ tùng máy khâu, pin thông dụng, sạc pin thông dụng, tủ là quần áo, vợt bắt muỗi, đèn diệt côn trùng, linh kiện bình nóng lạnh, linh kiện lò vi sóng, linh kiện máy giặt, linh kiện tủ lạnh, linh kiện điều hòa, cân siêu thị, giá, kệ để hàng, kết bán hàng, tem từ dùng cho siêu thị, thiết bị gỡ tem từ cứng, thiết bị gỡ tem từ mềm, thiết bị thanh toán thẻ, xe chuyển hàng hóa, xe đẩy mua hàng, đầu đọc dữ liệu, phụ kiện lọc nước tinh khiết, phụ kiện máy lọc không khí, bếp điện, lò nướng, bếp ga, lò vi sóng, bàn ủi, nồi cơm điện, bình đun, nồi áp suất, hàng điện tử, cụ thể là: tivi, loa, đài, micrô, đầu kỹ thuật số, dàn âm thanh, dàn karaoke, đầu đĩa, máy nghe nhạc, máy ghi âm, tai nghe, ăng ten chảo Parabol, thiết bị trình chiếu, thiết bị thu phát sóng vệ tinh, thẻ giải mã, thiết bị điện lạnh, điện thoại, máy vi tính, đồ điện dân dụng, cụ thể là: đèn điện, ổ cắm, dây điện, công tắc điện, cầu chì, tủ điện, ổn áp lioa, ác quy điện, lương thực, thực phẩm, đồ uống, văn phòng phẩm, nông, lâm, thủy hải sản, hàng trang trí nội, ngoại thất, máy móc, cụ thể là: máy giặt, máy hút bụi, máy khâu mini, máy làm khô, khử mùi giấy, máy lọc nước ion, máy nước nóng bơm nhiệt, máy phát điện dân dụng, máy sấy quần áo, máy sấy tóc, máy thổi bụi, máy xịt phòng tự động, máy đánh giấy, máy đuổi, bắt côn trùng, máy bán hàng tự động, máy hút chân không, máy in hóa đơn, máy in mã vạch, máy kiểm tra tiền, máy tính

tiền, máy tính tiền dùng cho quầy hàng, máy tính tiền màn hình cảm ứng, máy đếm tiền, máy lọc không khí, máy lọc nước, máy xoa bóp, máy trợ thính, máy làm kem, máy phun sương tăng độ ẩm, máy sưởi, máy cạo râu, máy kiểm tra sức khỏe, thiết bị nghe nhìn, viễn thông, vật liệu xây dựng, phương tiện vận tải; dịch vụ bán lẻ và bán buôn theo đơn đặt hàng qua mạng internet, điện thoại, bưu điện các sản phẩm: mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, đồ trang sức, đồng hồ, túi, ví, quần áo, giày dép, mũ nón, áo khoác, áo siêu tốc, áo thun, quần áo, bàn là, bình nóng lạnh, bộ điều khiển điện tử, cây nước nóng lạnh, bình lọc nước, cân sức khỏe, chăn, ga, gối điện, gối sưởi, quạt các loại, đệm nước mát, đèn sưởi, phụ tùng máy khâu, pin thông dụng, sạc pin thông dụng, tủ là quần áo, vợt bắt muỗi, đèn diệt côn trùng, linh kiện bình nóng lạnh, linh kiện lò vi sóng, linh kiện máy giặt, linh kiện tủ lạnh, linh kiện điều hòa, cân siêu thị, giá, kệ để hàng, kết bán hàng, tem từ dùng cho siêu thị, thiết bị gỡ tem từ cứng, thiết bị gỡ tem từ mềm, thiết bị thanh toán thẻ, xe chuyển hàng hóa, xe đẩy mua hàng, đầu đọc dữ liệu, phụ kiện lọc nước tinh khiết, phụ kiện máy lọc không khí, bếp điện, lò nướng, bếp ga, lò vi sóng, bàn ủi, nồi cơm điện, bình đun, nồi áp suất, tivi, loa, đài, micro, đầu kỹ thuật số, dàn âm thanh, dàn karaoke, đầu đĩa, máy nghe nhạc, máy ghi âm, tai nghe, ăng ten chảo Parabol, thiết bị trình chiếu, thiết bị thu phát sóng vệ tinh, thẻ giải mã, thiết bị điện lạnh, điện thoại, máy vi tính, đèn điện, ổ cắm, dây điện, công tắc điện, cầu chì, tủ điện, ổn áp lioa, ắc qui điện, lương thực, thực phẩm, đồ uống, văn phòng phẩm, nông, lâm, thủy hải sản, hàng trang trí nội, ngoại thất, máy giặt, máy hút bụi, máy khâu mini, máy làm khô, khử mùi giày, máy lọc nước ion, máy nước nóng bơm nhiệt, máy phát điện dân dụng, máy sấy quần áo, máy sấy tóc, máy thổi bụi, máy xịt phòng tự động, máy đánh giày, máy đui, bắt côn trùng, máy bán hàng tự động, máy hút chân không, máy in hóa đơn, máy in mã vạch, máy kiểm tra tiền, máy tính tiền, máy tính tiền dùng cho quầy hàng, máy tính tiền màn hình cảm ứng, máy đếm tiền, máy lọc không khí, máy lọc nước, máy xoa bóp, máy trợ thính, máy làm kem, máy phun sương tăng độ ẩm, máy sưởi, máy cạo râu, máy kiểm tra sức khỏe, thiết bị nghe nhìn, viễn thông, vật liệu xây dựng, phương tiện vận tải; quảng cáo bán hàng hoá.

(210) **4-2020-04125**

(220) 13.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; A26.1.18; 26.1.10; 26.4.10

(731) NGUYỄN THỊ GIÁNG NGỌC (VN)

Tổ 19, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú chỗ ở tạm thời (khách sạn); dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

- (210) **4-2020-04126** (220) 13.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.1.1; 26.1.12; A26.1.18; 4.5.2; 4.5.3;
26.7.25
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TOYOTA
OKAYAMA ĐÀ NẴNG (VN)
Phòng số 808B, tầng 8 khách sạn One
Opera Đà Nẵng, 115 Nguyễn Văn Linh,
phường Nam Dương, quận Hải Châu,
thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP
(HAVIP CO., LTD.)



- (511) Nhóm 12: Xe ô tô; các bộ phận của ô tô; phụ tùng của ô tô; động cơ ô tô; các bộ phận ghép nối và truyền động dùng cho ô tô; hộp dụng cụ chuyên dụng cho ô tô [phụ tùng của xe cộ].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu xe ô tô, các mặt hàng phụ tùng và nội thất ô tô; cửa hàng phân phối sản phẩm phụ trợ của ô tô.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa xe ô tô; dịch vụ bảo dưỡng xe ô tô; dịch vụ lắp đặt nội thất ô tô.

- (210) **4-2020-04127** (220) 13.02.2020
(441) 27.04.2020
(300) 40-2019-0129657 21.08.2019 KR
(540) (531) 26.4.4; A26.4.5
(731) FORSPACELAB INC. (KR)
#405, 151, Teheran-ro, Gangnam-gu,
Seoul, 06132, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA &
ASSOCIATES CO.,LTD)

[]forSPACElab

- (511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh trong lĩnh vực vận tải và giao nhận; tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực vận tải và giao nhận; quản trị kinh doanh trong lĩnh vực vận tải và giao nhận; quản lý quá trình đặt hàng; dịch vụ đại lý đặt hàng cho dịch vụ giao nhận hàng hóa; dịch vụ sắp xếp đơn hàng cho dịch vụ giao nhận hàng hóa; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến thư đặt hàng bằng viễn thông; dịch vụ xử lý đặt hàng thức ăn qua internet; dịch vụ đại lý đặt hàng thức ăn qua internet.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại di động; phát triển phần mềm ứng dụng cho việc đặt hàng đồ ăn; phát triển phần mềm cho điện thoại di động trong việc yêu cầu giao nhận hàng hóa; phát triển phần mềm ứng dụng cho máy vô tuyến truyền hình.

(210) **4-2020-04128**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

DAGOSTI

(731) TRẦN ĐĂNG THÔNG (VN)

108/26 Cộng Hòa, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp Investip (Investip)

(511) Nhóm 25: Quần áo

(210) **4-2020-04129**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 2.9.14; A2.9.15; 2.9.1; A7.1.11; 7.1.24

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ĐẠI HIỀN TÂM (VN)

21/41A đường số 11, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; mua bán quyền sử dụng đất.

Nhóm 43: Dịch vụ dưỡng lão (dịch vụ nhà nghỉ cho người hưu trí); dịch vụ khu nghỉ dưỡng; dịch vụ khách sạn.

(210) **4-2020-04130**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

LAMBORGHINI

(731) KT&G CORPORATION (KR)

71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon, Republic of Korea

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bột để hút; giấy cuốn thuốc lá; tẩu hút thuốc lá, không bằng kim loại quý; đầu lọc cho thuốc lá điếu; hộp thuốc lá điếu, không bằng kim loại quý; túi đựng thuốc lá; bật lửa cho người hút thuốc lá điếu, không bằng kim loại quý; diêm; vật dụng thông tẩu thuốc lá; gạt tàn dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; dụng cụ cắt đầu xì gà.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04131**

(540)



(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; A26.1.18; 26.2.7

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CEVA SANTE ANIMALE (FR)

10 Avenue de la Ballastière, 33500
Libourne - France

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược phẩm và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ thú y.

Nhóm 44: Dịch vụ thú y.

(210) **4-2020-04132**

(540)



(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.2; A26.1.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) PT SASA INTI (ID)

Jalan Raya Gending Km.12, Desa
Gending, Kecamatan Gending,
Kabupaten Probolinggo, Jawa Timur,
Indonesia

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM
IP & LAW)

(511) Nhóm 29: Chế phẩm để làm nước canh thịt; nước dùng; nước dùng cô đặc; dứa sấy khô; sữa dứa; sữa dứa dùng cho mục đích nấu ăn.

(210) **4-2020-04134**

(540)



(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.2; A26.1.18; 26.2.7; 26.2.3; 26.2.1;
26.15.15

(591) Đỏ, trắng.


(731) PT SASA INTI (ID)


Jalan Raya Gending Km.12, Desa
Gending, Kecamatan Gending,
Kabupaten Probolinggo, Jawa Timur,
Indonesia


(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM
IP & LAW)


(511) Nhóm 30: Đồ gia vị; nước sốt marinat; gia vị (seasonings); gia vị (spices); sốt [gia vị]; sản phẩm bột xay.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-04135** (220) 13.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 1.15.3; A26.11.8; A26.4.18
(731) TOA INTERNATIONAL BEVERAGES
GROUP COMPANY LIMITED (TH)
1065 Srinakarin Road, Suan Luang Sub-
district, Suan Luang District, Bangkok
10250, Thailand
(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- 
- (511) Nhóm 32: Đồ uống tăng lực; đồ uống không cồn có hương vị chiết xuất nấm linh chi, không cho mục đích y tế; đồ uống không cồn có chứa sâm, không cho mục đích y tế.
-

- (210) **4-2020-04136** (220) 13.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (591) Xanh lá cây, cam.
(731) NGUYỄN TRI THANH (VN)
405 E7 tập thể Bách Khoa, quận Hai Bà
Trung, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B
CONSULTANT., CORP.)
- 
- (511) Nhóm 11: Thiết bị, hệ thống tưới nước tự động.
-

- (210) **4-2020-04137** (220) 13.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) NGUYỄN VIỆT THẮNG (VN)
Đội 1, xã Cao Đại, huyện Vĩnh Tường,
tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B
CONSULTANT., CORP.)
- 
- (511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng.
-

- (210) **4-2020-04138** (220) 13.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) NGUYỄN VIỆT THẮNG (VN)
Đội 1, xã Cao Đại, huyện Vĩnh Tường,
tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B
CONSULTANT., CORP.)
- 

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng.

(210) **4-2020-04139**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 5.13.25; A5.13.8; 5.3.20

(731) ĐÀO VĂN CHIẾN (VN)

Tầng 2, tòa nhà HTT Tower, 131 Phùng Hưng, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

SERIC MICA

MINERAL & COSMETIC

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm (kem dưỡng da, sữa rửa mặt, kem lót nền, tinh chất dưỡng da, kem đặc trị mụn).

(210) **4-2020-04140**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

AQUABTP

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI BÌNH THUẬN PHÁT (VN)

Tổ 10, đường Tố Hữu, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; máy lọc nước; linh kiện máy lọc nước (cụ thể: van nối, dây cấp nước); lõi lọc nước; quạt làm mát.

Nhóm 35: Mua bán: thiết bị lọc nước, máy lọc nước, linh kiện máy lọc nước (cụ thể: van nối, dây cấp nước, phụ kiện điện máy lọc nước), lõi lọc nước, quạt làm mát.

Nhóm 40: Lắp ráp: thiết bị lọc nước, máy lọc nước, quạt làm mát.

(210) **4-2020-04141**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

CLASSY

(591) Vàng, trắng.

(731) PT SASA INTI (ID)

Jalan Raya Gending Km.12, Desa Gending, Kecamatan Gending, Kabupaten Probolinggo, Jawa Timur, Indonesia

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 30: Cà phê nhân tạo; đồ uống sôcôla có sữa; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê.

(210) **4-2020-04142**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

CLASSY

(731) PT SASA INTI (ID)

Jalan Raya Gending Km.12, Desa Gending, Kecamatan Gending, Kabupaten Probolinggo, Jawa Timur, Indonesia

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; chế phẩm không cồn để làm đồ uống; chiết xuất của trái cây không có cồn; nước ngọt; nước ép trái cây; mật hoa quả, không có cồn.

(210) **4-2020-04143**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Miêu hoạt cốt

(731) ĐỖ VĂN HẢI (VN)

P412 Nhà B, Hồ Đình, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-04144**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Stella Mega City
Đại đô thị Ngôi Sao

(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG NGÂN THUẬN (VN)

Khu 201, Lê Hồng Phong, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

(210) **4-2020-04145**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

IVIS CIPRO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG (VN)

288 Bis Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng sử dụng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-04146**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Stella 927

Ngôi Sao 927

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KITA GROUP (VN)

27 Lê Quý Đôn, phường 07, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

(210) **4-2020-04147**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

IVIS OFLO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG (VN)

288 Bis Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng sử dụng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-04148**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Stella Complex
Khu phức hợp Ngôi Sao

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KITA GROUP (VN)

27 Lê Quý Đôn, phường 07, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

(210) **4-2020-04149**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

IVIS MOXI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG (VN)

288 Bis Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng sử dụng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-04150**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Stella Riverside
Khu tổ hợp ven sông Ngôi Sao

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KITA GROUP (VN)

27 Lê Quý Đôn, phường 07, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

(210) **4-2020-04151**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

LUSHIMAN

(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DỊCH VỤ CÔNG NGHIỆP VÀ THUỐC LÁ BÌNH DƯƠNG (VN)

Số 609 Lê Hồng Phong, khu phố 3, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(210) **4-2020-04152**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Flex Ortis

(731) ĐỖ VĂN HẢI (VN)

P412 Nhà B, Hồ Đình, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-04153**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.4.1; 26.4.9; A15.9.11; A26.4.18

(591) Đồ đồ sẫm, vàng ánh kim.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIGICITY VIỆT NAM (VN)

Tầng 1, số 221 Thanh Nhàn, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán đồ điện máy và hàng gia dụng thông qua bán trực tiếp tại cửa hàng, siêu thị, thư đặt hàng hoặc thông qua các phương tiện truyền thông: tivi, tủ lạnh máy giặt, tủ đông, tủ mát, điều hòa, đầu dvd, âm ly, loa, đài, đầu phát HD, dàn âm thanh; đầu kỹ thuật số, điện thoại, phụ kiện điện thoại, máy vi tính, linh kiện, phụ kiện máy tính, máy fax, máy in, máy photo, nồi cơm điện, phích thủy điện, lò vi sóng, lò nướng, vỉ nướng, cây nước nóng lạnh, cây lọc nước, lõi lọc nước, ấm siêu tốc, bếp nấu ăn, nồi nấu ăn, chảo nấu ăn, ấm sắc thuốc, kéo, quạt, bàn là, máy kẹp bánh, máy sấy tóc, máy hút bụi, máy hút mùi, máy xay, máy xay sinh tố, máy pha cà phê, máy làm rau mầm, máy trộn đa năng, máy ép trái cây, máy vắt cam, máy làm sữa chua, máy làm sữa đậu nành, máy làm kem, máy đánh trứng, máy sấy quần áo, máy rửa bát, máy sấy bát, chậu rửa bát, máy sưởi, vòi nước, lò sưởi, đèn sưởi, cây sấy quần áo, máy tạo ozon, máy mài dao, máy lọc không khí, máy hút ẩm, chổi lau nhà, bình nóng lạnh, cân sức khỏe.

(210) **4-2020-04154**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.15.15; 14.9.1; 1.15.15; 7.15.20

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng, xanh da trời, xanh dương, da cam, đỏ, vàng, nâu đậm, nâu nhạt.

(731) CELLBIG CO., LTD (KR)

403 4F, SK-Techno Building, 55 Seongsuil-ro, Seongdong-gu, Seoul 04779, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 28: Thiết bị trò chơi; trò chơi rèn luyện trí nhớ; máy trò chơi sử dụng đồng xu; máy trò chơi video; thiết bị trò chơi điện tử; thiết bị trò chơi giải trí sử dụng với màn hình hiển thị bên ngoài.

(210) **4-2020-04155**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

HAIR KERKER

(731) KERKER INC. (KR)

8F, 19, Eoniu-ro 148-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc; dịch vụ tiệm hớt tóc; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ tiệm làm tóc trong khuôn khổ nhượng quyền thương mại; dịch vụ tiệm hớt tóc trong khuôn khổ nhượng quyền thương mại; dịch vụ thẩm mỹ viện trong khuôn khổ nhượng quyền thương mại; dịch vụ tạo kiểu tóc; dịch vụ nhuộm tóc; dịch vụ chăm sóc tóc; dịch vụ tư vấn liên quan đến chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ trị liệu trong lĩnh vực làm đẹp; dịch vụ tư vấn về sắc đẹp; dịch vụ tư vấn trang điểm trực tuyến; dịch vụ tư vấn liên quan đến chăm sóc tóc; dịch vụ trang điểm.

(210) **4-2020-04156**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) A26.4.18; 26.4.2

(591) Da cam, xanh lá cây, trắng, đen nhạt.

(731) MYUNG, JUNG GIL (KR)

313-1, Yeonseo-ro, Eunpyeong-gu, Seoul, Korea

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Bánh pizza.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2020-04157**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



AKALI KO

(531) 26.4.1; A26.4.18

(731) ASRITI CO., LTD. (TH)

1, 3 Soi Phet Kasem 48, Yak 20, Phet Kasem Road, Bang Duan, Phasi Charoen, Bangkok 10160 Thailand

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 03: Dầu dùng cho nước hoa và nước thơm; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; tinh dầu; hương liệu [tinh dầu]; nước hoa; chế phẩm dưỡng thể dạng lỏng dùng cho mục đích mỹ phẩm; hương thơm để thả; xà phòng, không chứa dược chất; túi nhỏ ướp nước hoa để làm thơm; kem mỹ phẩm; dầu dưỡng thể; dầu xoa bóp dùng cho mục đích làm đẹp.

(210) **4-2020-04159**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

BUB&MUM

(731) TRẦN LÂM (VN)

018 lô A C/c ấn Quang, phường 9, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; phấn rôm dùng cho trẻ em; nước thơm và dầu thơm cho trẻ em; tinh dầu dùng cho trẻ em; chất tẩy rửa không chứa thuốc dùng cho mục đích vệ sinh (như nước lau sàn, nước giặt, nước tẩy); chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc.

(210) **4-2020-04161**

(220) 13.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

RETEVMO

(731) ELI LILLY AND COMPANY (US)


Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, USA

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược, cụ thể là chế phẩm dược để điều trị bệnh rụng tóc, bệnh suy giảm trí nhớ, bệnh viêm da dị ứng, bệnh và các rối loạn về miễn dịch, bệnh và các rối loạn về xương và bộ xương, ung thư, bệnh tim mạch, các bệnh và các rối loạn về hệ thống thần kinh trung ương, bệnh đau đầu từng cơn hay đau đầu theo chu kỳ, bệnh viêm ruột từng vùng (crohn), bệnh suy giảm trí nhớ, các rối loạn và bệnh về da, bệnh đái tháo đường, rối loạn mỡ máu, các bệnh và rối loạn nội tiết, các bệnh và rối loạn đường tiêu hóa, đau đầu, bệnh suy tim, giảm glucoza huyết, các rối loạn và bệnh về viêm nhiễm và chứng viêm, bệnh viêm ruột, các rối loạn và bệnh về thận, các rối loạn và bệnh về gan, bệnh lu-pút (bệnh tự miễn, làm tổn thương và viêm các tế bào của cơ thể), chứng rối loạn tâm thần, các rối loạn và bệnh về chuyển hóa, chứng đau nửa đầu, bệnh đa xơ cứng, bệnh và rối loạn cơ, bệnh và các rối loạn thoái hóa thần kinh, rối loạn thần kinh, bệnh béo phì, chứng đau, bệnh parkinson, bệnh vẩy nến, bệnh viêm khớp vẩy nến, bệnh thấp khớp, hội chứng sjogren, rối loạn giấc ngủ, bệnh viêm cột sống dính khớp, bệnh viêm loét đại tràng; chất và tác nhân chẩn đoán cho mục đích y tế; chế phẩm chẩn đoán có thuốc phóng xạ sử dụng trong chẩn đoán các bệnh thoái hóa thần kinh, ung thư và chứng đau.


CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-04162** (220) 13.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)
BIOADAPTIVE SKIN CARE (731) NSE PRODUCTS, INC. (US)
75 West Center Street, Provo, Utah
84601, USA
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)
- (511) Nhóm 03: Kem mỹ phẩm; kem mỹ phẩm để chăm sóc da; mặt nạ mỹ phẩm; kem dưỡng mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm và tắm vòi sen; chế phẩm mỹ phẩm để tái tạo da; chế phẩm mỹ phẩm cho tóc và da đầu; chế phẩm mỹ phẩm, cụ thể là kem làm săn chắc da; chế phẩm mỹ phẩm, cụ thể là nước thơm làm săn chắc da; mỹ phẩm làm tươi mát da; xà phòng mỹ phẩm; mỹ phẩm; mỹ phẩm được bán như thành phần chủ yếu cho chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc; chế phẩm lô hội cho mục đích mỹ phẩm; kem dưỡng ẩm chống lão hóa được dùng như mỹ phẩm; mỹ phẩm chăm sóc cơ thể và sắc đẹp; kem để làm sạch; kem bôi mặt dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; gói mặt nạ se khít lỗ chân lông được dùng như mỹ phẩm; nước thơm sử dụng cho da và cơ thể, kem và dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem dưỡng da cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm dưỡng ẩm da được dùng như mỹ phẩm; chiết xuất thảo dược cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm hạn chế nếp nhăn sử dụng trên mặt.
-

- (210) **4-2020-04164** (220) 13.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)
**ADAMAS
INVESTMENT**
NEW DESTINATION - NEW DESTINY (531) A17.2.2; A26.11.9; A24.15.7
(591) Xanh đen, nâu vàng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ ADAMAS
(VN)
Lầu 11, tòa nhà Harbour View, 35
Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh
- (511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; nghiên cứu thị trường; tư vấn nghiệp vụ thương mại.

Nhóm 36: Định giá bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; tư vấn tài chính.

Nhóm 37: Tư vấn xây dựng.

- (210) **4-2020-04165** (220) 14.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)
**TUNA123**
①COLLAGEN 2000 ②LOW CARB ③LIGHT TUNA (531) 26.15.15
(731) VŨ THỊ THU HỒNG (VN)
Lô C2-1, C2-2, KCN dịch vụ thủy sản
Đà Nẵng, phường Thọ Quang, quận Sơn
Trà, thành phố Đà Nẵng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 29: Cá phi lê; xúc xích; thịt đã được bảo quản; thịt đóng hộp; cá đã được bảo quản; cá đóng hộp.

Nhóm 31: Thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho động vật; thức ăn gia súc; thức ăn cho súc vật; bột cá làm thức ăn động vật; thức ăn nhai cho động vật.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn các sản phẩm thực phẩm chế biến từ thịt, thực phẩm chế biến từ cá, thực phẩm chế biến từ hải sản; dịch vụ bán lẻ các sản phẩm thực phẩm chế biến từ thịt, thực phẩm chế biến từ cá, thực phẩm chế biến từ hải sản; dịch vụ nghiên cứu và khảo sát thị trường; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; dịch vụ xuất nhập khẩu.

(210) **4-2020-04166**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(591) Trắng, vàng đồng.

(731) CÔNG TY TNHH HAFELE VIỆT NAM (VN)

Số 9 Đoàn Văn Bơ, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)



(511) Nhóm 11: Thiết bị điện tử gia đình: bếp điện từ; lò vi sóng (thiết bị nấu ăn); lò nướng (thiết bị nấu ăn); máy sấy chén đĩa; máy lọc nước.

Nhóm 35: Mua bán ổ khóa; phụ kiện dùng cho hệ thống cửa điện tử, hệ thống chữa cháy tự động, hệ thống đèn, bản lề và phụ kiện kim loại, đồ gỗ (cụ thể như: giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), vật phẩm quảng cáo, thiết bị điện tử gia đình (cụ thể như thiết bị và dụng cụ nấu nướng dùng điện: bếp điện từ, lò vi sóng (thiết bị nấu ăn), lò nướng (thiết bị nấu ăn), máy sấy chén, máy lọc nước), thiết bị vệ sinh (cụ thể như bồn tắm, thiết bị dùng cho bồn tắm, phụ kiện bồn tắm, hệ thống và thiết bị vệ sinh), đồ trang trí nội ngoại thất (như rèm, màn, khung tranh ảnh, đèn trang trí, thảm trang trí).

(210) **4-2020-04167**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A1.1.10; A1.1.5

(591) Đen, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH HAFELE VIỆT NAM (VN)

Số 9 Đoàn Văn Bơ, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)



(511) Nhóm 11: Thiết bị điện tử gia đình: bếp điện từ; lò vi sóng (thiết bị nấu ăn); lò nướng (thiết bị nấu ăn); máy sấy chén đĩa; máy lọc nước.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

Nhóm 35: Mua bán ổ khóa, phụ kiện dùng cho hệ thống cửa điện tử, hệ thống chữa cháy tự động, hệ thống đèn, bản lề và phụ kiện kim loại, đồ gỗ (cụ thể như: giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), vật phẩm quảng cáo, thiết bị điện tử gia đình (cụ thể như thiết bị và dụng cụ nấu nướng dùng điện: bếp điện từ, lò vi sóng (thiết bị nấu ăn), lò nướng (thiết bị nấu ăn), máy sấy chén, máy lọc nước), thiết bị vệ sinh (cụ thể như bồn tắm, thiết bị dùng cho bồn tắm, phụ kiện bồn tắm, hệ thống và thiết bị vệ sinh), đồ trang trí nội ngoại thất (như rèm, màn, khung tranh ảnh, đèn trang trí, thảm trang trí).

(210) **4-2020-04168**

(540)

cucino
★★★★★ Italia Vita

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A1.1.10; A1.1.5

(591) Đen, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH HAFELE VIỆT NAM (VN)

Số 9 Đoàn Văn Bơ, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị điện tử gia đình: bếp điện từ; lò vi sóng (thiết bị nấu ăn); lò nướng (thiết bị nấu ăn); máy sấy chén đĩa; máy lọc nước.

Nhóm 35: Mua bán ổ khóa, phụ kiện dùng cho hệ thống cửa điện tử, hệ thống chữa cháy tự động, hệ thống đèn, bản lề và phụ kiện kim loại, đồ gỗ (cụ thể như: giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), vật phẩm quảng cáo, thiết bị điện tử gia đình (cụ thể như thiết bị và dụng cụ nấu nướng dùng điện: bếp điện từ, lò vi sóng (thiết bị nấu ăn), lò nướng (thiết bị nấu ăn), máy sấy chén, máy lọc nước), thiết bị vệ sinh (cụ thể như bồn tắm, thiết bị dùng cho bồn tắm, phụ kiện bồn tắm, hệ thống và thiết bị vệ sinh), đồ trang trí nội ngoại thất (như rèm, màn, khung tranh ảnh, đèn trang trí, thảm trang trí).

(210) **4-2020-04169**

(540)

cucina
★★★★★ Italia Vita

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A1.1.10; A1.1.5

(591) Đen, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH HAFELE VIỆT NAM (VN)

Số 9 Đoàn Văn Bơ, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị điện tử gia đình: bếp điện từ; lò vi sóng (thiết bị nấu ăn); lò nướng (thiết bị nấu ăn); máy sấy chén đĩa; máy lọc nước.

Nhóm 35: Mua bán ổ khóa, phụ kiện dùng cho hệ thống cửa điện tử, hệ thống chữa cháy tự động, hệ thống đèn, bản lề và phụ kiện kim loại, đồ gỗ (cụ thể như: giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), vật phẩm quảng cáo, thiết bị điện tử gia đình (cụ thể như thiết bị và dụng cụ nấu nướng dùng điện: bếp điện từ, lò vi sóng (thiết bị nấu ăn), lò nướng (thiết bị nấu ăn),

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

máy sấy chén, máy lọc nước), thiết bị vệ sinh (cụ thể như bồn tắm, thiết bị dùng cho bồn tắm, phụ kiện bồn tắm, hệ thống và thiết bị vệ sinh), đồ trang trí nội ngoại thất (như rèm, màn, khung tranh ảnh, đèn trang trí, thảm trang trí).

(210) **4-2020-04170**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.15; A5.1.16; 5.3.20

(591) Xanh lá cây, cam đậm, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH NATURAL LINK (VN)

C2/12HF4, ấp 4, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược liệu, dược phẩm.

Nhóm 35: Mua bán dược phẩm.

(210) **4-2020-04171**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; 26.15.15; A19.13.21; 26.1.1; A24.17.11; 1.15.23

(591) Xanh lá cây, vàng nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MIPHAR (VN)

36 đường 5A, phường 8, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược liệu, dược phẩm.

Nhóm 35: Mua bán dược phẩm.

(210) **4-2020-04172**

(540)



Coffilia
Premium Blend

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A25.7.8; 25.7.25; 25.1.25

(591) Đỏ, cam, nâu, be, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MINH TIẾN BEREST (VN)

Số 75 Hàng Mã, phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt á (VIET A IP CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; kem lạnh; bột; gạo; đồ gia vị.

Nhóm 35: Mua bán: cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, kem lạnh, bột, gạo, đồ gia vị; quảng cáo; hỗ trợ quản lý kinh doanh; giới thiệu sản phẩm; thông tin về thương mại; dịch vụ nhượng quyền kinh doanh quán cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cho thuê chỗ ở tạm thời.

(210) **4-2020-04173**

(540)



Cofflia
Original Arabica

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A25.7.8; 25.7.25; 25.1.25

(591) Tím, xanh dương, be, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
MINH TIẾN BEREST (VN)

Số 75 Hàng Mã, phường Hàng Mã, quận
Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt á
(VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; kem lạnh; bột; gạo; đồ gia vị.

Nhóm 35: Mua bán: cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, kem lạnh, bột, gạo, đồ gia vị; quảng cáo; hỗ trợ quản lý kinh doanh; giới thiệu sản phẩm; thông tin về thương mại; dịch vụ nhượng quyền kinh doanh quán cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cho thuê chỗ ở tạm thời.

(210) **4-2020-04174**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.3.23; A26.4.18

(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lá mạ.

(731) NGUYỄN ANH TUẤN (VN)

Căn hộ B12.10, chung cư Lux Garden,
370 Nguyễn Văn Quỳ, phường Phú
Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Đồ dùng nhà bếp và các vật để đựng các vật dụng nhà bếp; vật dụng nhà bếp bằng inóc như: nồi, chảo, ấm đun nước không dùng điện.

Nhóm 30: Bánh bích quy và các sản phẩm bánh kẹo; muối; tương hạt cải; tiêu ớt, dấm; nước xốt.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 39: Dịch vụ đóng gói bao bì cho sản phẩm đồ dùng nhà bếp, sản phẩm bánh kẹo, gia vị.

(210) 4-2020-04175

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.15.1; A24.15.7; A26.11.12; A5.3.13; A5.3.14; 1.15.23

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU SEN XANH (VN)

152 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; buôn bán và xuất nhập khẩu các loại: trái cây đã chế biến, atisô đã được bảo quản, quả mọng đã được bảo quản, bơ, lát trái cây mỏng, khoai tây rán giòn, chất béo từ dừa, dầu cải cho thực phẩm, sữa đặc, hạt tằm ướp gia vị, rau đông khô, trái cây được bảo quản, trái cây đóng hộp, tỏi được bảo quản, ớt gừng, ớt ướt, kimchi [món ăn từ rau củ lên men], đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu), sản phẩm sữa, nấm đã được bảo quản, dầu dùng cho thực phẩm, rau muối, củi trái cây, nho khô, hạt đã chế biến, rau được bảo quản, đậu phụ, trứng cá muối, động vật giáp xác không còn sống, hải sản không còn sống (tôm, cua, cá, sò, ngao), tổ chim ăn được, chất béo ăn được, trứng, cá đã được bảo quản, thực phẩm trên cơ sở cá, xúc xích, thịt, thịt đã được bảo quản, chiết xuất của thịt, thịt đóng hộp, kẹo, bánh ngọt, chế phẩm ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, ca cao, bột mì, mật ong, kem lạnh, bột, mì sợi, mì ý (pasta), gia vị, trà, cà phê, nghệ, hải sản còn sống (cá, tôm), trứng cá, rau củ tươi, thảo mộc tươi, hạt [ngũ cốc], ngô, nấm tươi, rau tươi, nước uống có ga, bia, nước ép trái cây, nước khoáng [đồ uống], nước sinh tố, nước ngọt.

(210) 4-2020-04176

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A17.2.2; 26.5.1

(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN HIỆU VÀNG TRÍ DUNG (VN)

61 Nguyễn Thái Học, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức bằng vàng, bạc, đá quý.

Nhóm 35: Mua bán đồ trang sức bằng vàng, bạc, đá quý.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04177**

(220) 14.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) 6.1.2

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
THƯỜNG MẠI THÉP HÙNG VĨ (VN)
Lô 15, khu công nghiệp Điện Nam -
Điện Ngọc, phường Điện Nam Bắc, thị
xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 06: Sắt và thép xây dựng; vật liệu xây dựng bằng kim loại; cấu kiện bằng kim loại vận chuyển được; ống thép; tấm thép; dây thép.

(210) **4-2020-04178**

(220) 14.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) A26.11.12; 26.11.3; A26.11.13;
A25.7.22

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM E.B.C
GIANG ĐIỀN (VN)
Đường số 3, KCN Giang Điền, xã Giang
Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, nước hoa, kem dưỡng da, dung dịch vệ sinh, sữa rửa mặt, sữa tắm.

Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-04179**

(220) 14.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) 3.1.1; 3.1.16

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM E.B.C
GIANG ĐIỀN (VN)
Đường số 3, KCN Giang Điền, xã Giang
Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, nước hoa, kem dưỡng da, dung dịch vệ sinh, sữa rửa mặt, sữa tắm.

Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-04180**

(540)



PROMEDI

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.1.1; 24.9.1; 3.1.1; 3.1.16

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM E.B.C
GIANG ĐIỀN (VN)

Đường số 3, KCN Giang Điền, xã Giang
Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, nước hoa, kem dưỡng da, dung dịch vệ sinh, sữa rửa mặt, sữa tắm.

Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-04181**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; 24.15.21; 25.5.25; A26.1.18

(591) Xanh nước biển đậm, xanh nước biển
nhạt, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH
AMAZING (VN)

Số 80B Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề,
quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; cho thuê xe du lịch và các dịch vụ liên quan đến du lịch [cụ thể thông tin về du lịch, đặt chỗ cho các chuyến đi, điều hành chuyến (tour) du lịch]; vận tải bằng du thuyền.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2020-04182**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.15; 26.13.25; A24.15.7

(731) CÔNG TY TNHH PHẦN MỀM TRÍ
TUỆ (VN)

Tầng 2 tòa nhà A2, số 08 Phạm Hùng,
phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Máy tính, phần mềm máy tính.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-04183** (220) 14.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 1.15.15; 26.13.25; A24.15.7
(731) **CÔNG TY TNHH PHẦN MỀM TRÍ TUỆ (VN)**
Tầng 2 tòa nhà A2, số 08 Phạm Hùng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 09: Máy tính, phần mềm máy tính.

- (210) **4-2020-04184** (220) 14.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.3.1; A26.3.6; A24.15.7
(591) Xanh dương.
(731) **NGUYỄN VĂN BÌNH (VN)**
4536 CT12B KĐT Kim Văn - Kim Lũ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 14: Phụ kiện đồng hồ; vỏ đồng hồ; kim đồng hồ; mặt đồng hồ; dây đeo của đồng hồ đeo tay; mặt kính của đồng hồ; lò xo của đồng hồ.

- (210) **4-2020-04185** (220) 14.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A5.3.15; A5.3.13; 26.1.1; 18.3.23
(591) Xanh, ngọc.
(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN TÀI NĂNG VIỆT (VN)**
Đội 3, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 41: Dịch vụ thông tin về giáo dục; đào tạo, giảng dạy; dịch thuật; tư vấn du học.

- (210) **4-2020-04187** (220) 14.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) **CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN SƠN HỢP NHẤT (VN)**
P407, tòa N6B, khu đô thị Trung Hòa Nhân Chính, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 02: Sơn; vecni; chất phủ sơn; chất pha loãng sơn; chất hãm màu; men cho sơn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại: xi măng; giấy xây dựng; đá xây dựng; gỗ; gạch; vữa.

(210) **4-2020-04188**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

HỢP NHẤT

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN SƠN HỢP NHẤT (VN)
P407, tòa N6B, khu đô thị Trung Hòa Nhân Chính, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; vecni; chất phủ sơn; chất pha loãng sơn; chất hãm màu; men cho sơn.

(210) **4-2020-04189**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

HỢP NHẤT

(731) ĐÀO ANH TUẤN (VN)
Phòng 407, tòa N6B, khu đô thị Trung Hòa Nhân Chính, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại: xi măng; giấy xây dựng; đá xây dựng; gỗ; gạch; vữa.

(210) **4-2020-04190**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.4.9; 21.1.17; 15.1.13; 1.15.23; 4.5.3

(591) Xanh da trời nhạt, xanh da trời, xanh dương, tím, tím hồng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ANH NGŨ MŨI TÊN (VN)
115 Đặng Dung, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục, giảng dạy.

(210) **4-2020-04191**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

MB

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

(210) **4-2020-04192**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh
Thanh Hóa

PC

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

(210) **4-2020-04193**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh
Thanh Hóa

HSP

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

(210) **4-2020-04194**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

**Lazy
Lady**

(591) Xanh, trắng, đỏ cam, xám.

(731) CÔNG TY TNHH ĐỒ GIA DỤNG
SUN RISE (VN)
Số 19, tổ 15, cụm 19, đường Đào Tấn,
phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán khẩu trang y tế.

(210) **4-2020-04195**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

**Lazy
Lady**

(731) CÔNG TY TNHH ĐỒ GIA DỤNG
SUN RISE (VN)
Số 19, tổ 15, cụm 19, đường Đào Tấn,
phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành
phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 35: Mua bán khẩu trang y tế.

(210) **4-2020-04196**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



CIC WHITE

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU
TẠ MINH QUANG (VN)

15 đường 3C, phường An Lạc A, quận
Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng da; kem dưỡng da tay và móng tay; sữa tắm; nước hoa; dầu hấp tóc; gel vuốt tóc; mặt nạ làm đẹp; kem làm trắng da; bút chì kẻ long mày; chất làm bóng môi, phấn trang điểm; chế phẩm tẩy trang; kem chống nắng.

(210) **4-2020-04197**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 3.4.18; A3.4.24

(731) NGUYỄN VĂN HẢI (VN)

Số 50 phố Phạm Hồng Thái, phường
Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 29: Thịt; cá không còn sống, gia cầm không còn sống và thú săn không còn sống; chất chiết ra từ thịt; mỡ ăn.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch thương mại; hoạt động văn phòng.

(210) **4-2020-04198**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 15.7.1; 1.15.15; A25.7.21; 1.15.23

(591) Xanh mực, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI &
KỸ THUẬT V.M.S (VN)

3D4, khu biệt thự Thạnh Xuân, khu phố
1, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm: phần mềm truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

Nhóm 35: Mua bán: máy in phun date, máy in lase, máy in tto, máy in thùng carton, máy in nhãn, máy chiết rót, máy đóng gói, máy đóng gói nông sản, máy dán nhãn, máy dán -

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

dụng thùng Warp Around, máy quấn màng Pallet, máy dò kim loại, máy x-ray, máy kiểm tra trọng lượng, camera kiểm tra, mực in, nước rửa cho máy in.

(210) **4-2020-04199**

(540)



BIGBABY

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.13.1; A3.13.24

(591) Hồng, xanh dương, đen.

(731) **HỘ KINH DOANH THY ANH (VN)**
745/1 Lạc Long Quân, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo trẻ em, giày, dép, mũ, nón.

(210) **4-2020-04201**

(540)

Alvin

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A24.15.7; 24.15.21

(731) **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DỆT UYÊN TRANG (VN)**
97/18 đường TA17A, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo lót nam, nữ, quần áo thời trang.

(210) **4-2020-04202**

(540)

SEAMAN

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) **MAI MINH ĐỨC (VN)**
113/6 Bành Văn Trân, phường 7, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo lót nam, nữ, quần áo thời trang.

(210) **4-2020-04203**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.12

(591) Xanh lá cây, xanh dương.

(731) **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PHỤ TÙNG HÀ PHƯƠNG (VN)**
69/1 Nguyễn Du, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt, dầu mỡ bôi trơn dùng cho động cơ ô tô, xe máy; dầu mỡ bôi trơn dùng trong công nghiệp.

(210) **4-2020-04204**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

TOPAZ

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PHỤ TÙNG HÀ PHƯƠNG (VN)

69/1 Nguyễn Du, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt, dầu mỡ bôi trơn dùng cho động cơ ô tô, xe máy; dầu mỡ bôi trơn dùng trong công nghiệp.

(210) **4-2020-04205**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.3.1

(591) Xanh lam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY ARCOMA (VN)

LK 04-16, khu B1.1, KĐT Thanh Hà Cienco 5, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản.

(210) **4-2020-04206**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 5.9.19; 26.1.1; A26.1.18

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM IZEN (VN)

165/59B Phan Văn Hớn, khu phố 5, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

“ Năng lượng sống Trọn - Đầy ”

(511) Nhóm 29: Đậu đã được bảo quản; rau quả được phơi khô hoặc nấu chín.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) 4-2020-04207

(540)

Mosohali
You are my everything

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.8

(731) HOÀNG MINH ĐỨC (VN)

136 ngách 475/20 Nguyễn Trãi, phường
Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) quần áo.

(210) 4-2020-04208

(540)

 **AHAS**
NATURE HERBS AND SPICES

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.2; A5.3.13; A5.3.15; 26.15.15

(591) Đen, xám.

(731) CÔNG TY TNHH THẢO MỘC VÀ
GIA VỊ TỰ NHIÊN (VN)

Căn hộ số 3, tầng 5, tòa nhà C2, khu HH,
đô thị Đông Nam, đường Trần Duy
Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu
Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chế phẩm làm trong sạch không khí; chế phẩm trị liệu dùng để tắm; viên thuốc xông hơi để tẩy trùng; chế phẩm dược để kích thích mọc tóc; thảo dược; hương xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

Nhóm 21: Đồ gốm cho mục đích gia dụng; lọ đựng gia vị; ống hút để uống; hũ đựng; dụng cụ nhà bếp; dụng cụ cho mục đích gia dụng.

Nhóm 30: Đồ gia vị; thảo mộc đã bảo quản [gia vị]; hạt đã xử lý dùng làm gia vị; muối nấu ăn; chất làm ngọt tự nhiên; trà.

Nhóm 35: Dịch vụ trung gian thương mại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; marketing mục tiêu; dịch vụ tiếp thị qua điện thoại.

(210) 4-2020-04209

(540)

 **MIELEPANE**
Tiệm bánh mì & xôi

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A3.13.4; A3.13.24; 8.1.1; A26.11.8

(591) Cam, trắng, đen.

(731) BÙI THỊ TUYẾT PHƯƠNG (VN)

69 Ngô Quyền, phường Ngô Quyền, thị
xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04210**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

H&H

(591) Hồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP
KHẨU VÀ PHÂN PHỐI H&H (VN)
228 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận
Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 10: Thiết bị y tế, dụng cụ y tế.

Nhóm 35: Mua, bán, xuất khẩu, nhập khẩu: mỹ phẩm, thực phẩm chức năng.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp (bao gồm cả hoạt động của phòng khám).

(210) **4-2020-04211**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

H&H

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP
KHẨU VÀ PHÂN PHỐI H&H (VN)
228 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận
Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 10: Thiết bị y tế, dụng cụ y tế.

Nhóm 35: Mua, bán, xuất khẩu, nhập khẩu: mỹ phẩm, thực phẩm chức năng.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp (bao gồm cả hoạt động của phòng khám).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04212**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.5.20; A5.5.21; 26.1.6; A26.1.18

(591) Hồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP

KHẨU VÀ PHÂN PHỐI H&H (VN)

228 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận

Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh

(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 10: Thiết bị y tế, dụng cụ y tế.

Nhóm 35: Mua, bán, xuất khẩu, nhập khẩu: mỹ phẩm, thực phẩm chức năng.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp (bao gồm cả hoạt động của phòng khám).

(210) **4-2020-04213**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.5.20; A5.5.21; 26.1.6; A26.1.18

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP

KHẨU VÀ PHÂN PHỐI H&H (VN)

228 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận

Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh

(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 10: Thiết bị y tế, dụng cụ y tế.

Nhóm 35: Mua, bán, xuất khẩu, nhập khẩu: mỹ phẩm, thực phẩm chức năng.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp (bao gồm cả hoạt động của phòng khám).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04214**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.5.20; A5.5.21; 26.1.6; A26.1.18

(591) Hồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP
KHẨU VÀ PHÂN PHỐI H&H (VN)
228 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận
Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 10: Thiết bị y tế, dụng cụ y tế.

Nhóm 35: Mua, bán, xuất khẩu, nhập khẩu: mỹ phẩm, thực phẩm chức năng.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp (bao gồm cả hoạt động của phòng khám).

(210) **4-2020-04215**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.5.20; A5.5.21; 26.1.6; A26.1.18

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP
KHẨU VÀ PHÂN PHỐI H&H (VN)
228 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận
Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 10: Thiết bị y tế, dụng cụ y tế.

Nhóm 35: Mua, bán, xuất khẩu, nhập khẩu: mỹ phẩm, thực phẩm chức năng.

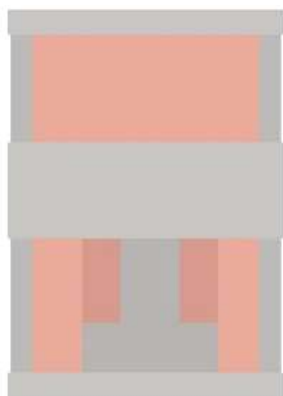
Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp (bao gồm cả hoạt động của phòng khám).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04216**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 25.5.25; 26.4.2; 26.4.9

(591) Ghi, hồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP
KHẨU VÀ PHÂN PHỐI H&H (VN)
228 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận
Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 10: Thiết bị y tế, dụng cụ y tế.

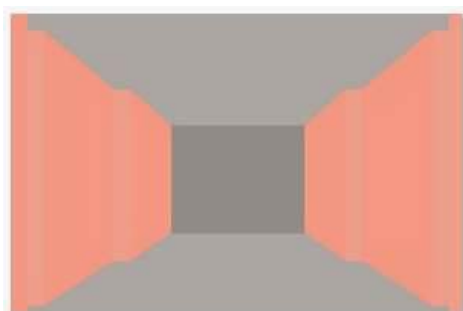
Nhóm 35: Mua, bán, xuất khẩu, nhập khẩu: mỹ phẩm, thực phẩm chức năng.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp (bao gồm cả hoạt động của phòng khám).

(210) **4-2020-04217**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.2; 26.4.7; 25.5.25

(591) Ghi, hồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP
KHẨU VÀ PHÂN PHỐI H&H (VN)
228 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận
Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 10: Thiết bị y tế, dụng cụ y tế.

Nhóm 35: Mua, bán, xuất khẩu, nhập khẩu: mỹ phẩm, thực phẩm chức năng.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp (bao gồm cả hoạt động của phòng khám).

(210) **4-2020-04218**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 25.7.25

(591) Trắng, hồng.

(731) NGUYỄN MINH THỨ (VN)

Xóm 6, thôn Bắc Trạch 2, xã Vân Trường, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; quần áo trẻ em; quần áo lót; quần áo thời trang.

Nhóm 35: Mua bán quần áo; mua bán quần áo may sẵn; mua bán quần áo trẻ em; mua bán quần áo thời trang.

(210) **4-2020-04219**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.7.3; A3.7.24; A11.1.4; 26.7.5

(591) Đen, cam, trắng, đỏ, ghi.

(731) CÔNG TY TNHH AN VIỆT LONG (VN)

11/3B ấp 1, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2020-04220**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; 26.13.1; 26.13.25; 3.7.15; A3.7.24; 3.7.19

(591) Nâu, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC BIGWORLD (VN)

Số 5 Tô Hiến Thành, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giảng dạy tiếng Anh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04221**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

SENCA

(731) CÔNG TY TNHH HÀ ĐẠI PHÁT
(VN)

Thôn Cầu Trong, xã Mỹ Thái, huyện
Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Quần lót vệ sinh; miếng đệm lót vệ sinh; băng vệ sinh phụ nữ; khăn vệ sinh; tã lót trẻ em.

(210) **4-2020-04222**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 24.9.1; A26.11.12; 26.11.3; 26.1.1

(591) Xanh ngọc, trắng, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ
THƯƠNG MẠI TOMATO VIỆT NAM
(VN)

H34, đường Ngô Thì Nhậm, phường Hà
Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán kem, sữa chua.

(210) **4-2020-04224**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 1.15.3; A24.17.6; A15.9.2; A15.9.16

(591) Vàng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ THẾ GIỚI XE CHẠY ĐIỆN
(VN)

317 Quang Trung, phường 10, quận Gò
Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Xe đạp; phương tiện giao thông chạy điện/xe cộ chạy điện; xe ô tô; xe máy.


Nhóm 35: Mua bán xe đạp; mua bán phương tiện giao thông chạy điện/xe cộ chạy điện;
mua bán xe ô tô; mua bán xe máy.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210)	4-2020-04225	(220)	14.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	1.15.3; A24.17.6; A15.9.2; A15.9.16
		(591)	Vàng, đen.
		(731)	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THẾ GIỚI XE CHẠY ĐIỆN (VN) 317 Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Xe đạp; phương tiện giao thông chạy điện/xe cộ chạy điện; xe ô tô; xe máy.

Nhóm 35: Mua bán xe đạp; mua bán phương tiện giao thông chạy điện/xe cộ chạy điện;
mua bán xe ô tô; mua bán xe máy.

(210)	4-2020-04226	(220)	14.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	A26.11.12; 1.13.1; A1.13.15
		(591)	Trắng, nâu nhạt.
		(731)	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DENT PLUS (VN) Số 7, đường Hoa Mai, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn y tế; dịch vụ
thẩm mỹ viện; dịch vụ trang điểm.

(210)	4-2020-04227	(220)	14.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	A26.11.8
		(591)	Trắng, cam.
		(731)	CÔNG TY TNHH COMPLETE AGILE VIỆT NAM (VN) Số 414/13 đường Tân Kỳ Tân Quý, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); mua bán đồ đạc dùng trong văn
phòng; mua bán đồ đạc dùng trong trường học; mua bán đồ đạc văn phòng.

(210) **4-2020-04228**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A7.1.12; 7.1.24; A26.11.8; 26.15.15

(591) Vàng, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ XÂY DỰNG ĐỊA ỐC ĐẤT NGUỒN (VN)
Ô P1B, lô NP32, khu tái định cư Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán vật liệu xây dựng bằng kim loại; mua bán vật liệu xây dựng không bằng kim loại; mua bán sơn; mua bán đá để xây dựng; mua bán xi măng; mua bán cát mịn.

Nhóm 36: Quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; thông tin về xây dựng

(210) **4-2020-04232**

(540)

TICSTOP

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ SIGMA VIỆT NAM (VN)
Lô 13 khu tập thể Hồ Kê Khế, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-04233**

(540)

LETSTOP

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ SIGMA VIỆT NAM (VN)
Lô 13 khu tập thể Hồ Kê Khế, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-04234**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DUỢC PHẨM VIAN (VN)

Số 4 B3, tập thể Z179, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

ELLEKTRA

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-04235**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DUỢC PHẨM VIAN (VN)

Số 4 B3, tập thể Z179, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

JULIETS

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-04236**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DUỢC PHẨM VIAN (VN)

Số 4 B3, tập thể Z179, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

NEVAEH

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-04237**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

MAHPEE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
VIAN (VN)

Số 4 B3, tập thể Z179, xã Tứ Hiệp, huyện
Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-04238**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

GABLILEO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
VIAN (VN)

Số 4 B3, tập thể Z179, xã Tứ Hiệp, huyện
Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-04239**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

NITBIRU

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
VIAN (VN)

Số 4 B3, tập thể Z179, xã Tứ Hiệp, huyện
Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-04240**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

CERBERUS

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VIAN (VN)

Số 4 B3, tập thể Z179, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-04241**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

SAPUWA

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN Y DƯỢC PARIS-FRANCE (VN)

Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 36: Đầu tư vốn; đầu tư tài chính; cho thuê tài chính; dịch vụ tài chính; mua bán môi giới bất động sản; định giá bất động sản.

(210) **4-2020-04242**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

SAPUWA

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN Y DƯỢC PARIS-FRANCE (VN)

Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, chế phẩm làm sạch tay diệt khuẩn (không dùng cho mục đích y tế); dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa không chứa thuốc dùng cho mục đích vệ sinh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) 4-2020-04243

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

SAPUWA

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
Y DƯỢC PARIS-FRANCE (VN)

Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh,
phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Trang thiết bị và dụng cụ y tế như: dao kéo phẫu thuật, khẩu trang y tế, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch.

(210) 4-2020-04244

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(591) Xanh lá cây, xanh dương, trắng, đỏ.

(731) HỒ ĐẮC VĨNH (VN)

Số 125, tổ 1, ấp 7, xã Suối Dây, huyện
Tân Châu, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 29: Côn trùng ăn được, không còn sống.

(210) 4-2020-04245

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) A1.1.10; A1.1.3; 6.1.2; 26.3.2; 26.1.1;
26.1.10; A3.13.12; A3.13.24

(591) Đỏ, xanh da trời, vàng, trắng, xanh lá
cây, đen.

(731) HỒ ĐẮC VĨNH (VN)

Số 125, tổ 1, ấp 7, xã Suối Dây, huyện
Tân Châu, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 29: Côn trùng ăn được, không còn sống.

(210) 4-2020-04246

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.23; A5.5.21; A5.5.20; 26.11.3

(591) Đỏ, cam, xám, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU NHỜN
THK VIỆT NAM (VN)

Số 4D, ngách 93/28 Hoàng Văn Thái,
phường Khương Trung, quận Thanh
Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt
(GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất làm mát động cơ; hóa chất phụ gia dùng cho dầu, mỡ nhờn; vật liệu tổng hợp dùng để hấp thu dầu; chất phụ gia làm sạch dùng cho xăng, dầu; hóa chất tách dầu.

Nhóm 04: Dầu, mỡ nhờn dùng để bôi trơn; các loại dung môi dùng trong pha chế sản xuất các sản phẩm dầu, mỡ nhờn; phụ gia không phải hóa chất dùng cho nhiên liệu động cơ; nhiên liệu: xăng, dầu diesel, biogas (nhiên liệu sinh học), khí đốt.

(210) 4-2020-04247

(540)

NIBINASE

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) SUN PHARMACEUTICAL
INDUSTRIES LIMITED (IN)

Sun House, 201 B/1, Western Express
Highway, Goregaon (E), Mumbai -
400063, Maharashtra, India

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự
(DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm dược.

(210) 4-2020-04248

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.3.7; 26.3.4; A16.1.5; 26.11.22;
1.15.23

(591) Vàng đất, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ VIỄN
THÔNG AN NINH (VN)

Lô A2, cụm công nghiệp An Ninh, xã
An Ninh, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình
Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN
LAW FIRM)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 09: Pin điện; ắc quy điện; dây cáp điện; máy vi tính; camera quan sát an ninh; camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ; camera ảnh nhiệt; thiết bị ghi âm thanh; camera ghi hình; phần mềm máy vi tính đã được ghi; hệ thống an ninh; phần mềm camera quan sát an ninh nối mạng [phần mềm máy vi tính đã được ghi]; phần mềm phục vụ điều tra xét hỏi [phần mềm máy vi tính đã được ghi].

Nhóm 18: Vali; cặp xách.

(210) **4-2020-04249**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.12; 26.11.3; A5.3.13; A5.3.15; A5.3.14

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI SUỐI HAI (VN)
494 đường Mạc Đăng Doanh, phường Hưng Đạo, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón hữu cơ vi sinh; phân bón hữu cơ khoáng; phân lân hữu cơ.

(210) **4-2020-04250**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.12; 26.11.3; 26.3.1; A7.1.11; 7.1.24; A26.11.8

(731) CÔNG TY LUẬT TNHH HÀ NỘI VDT (VN)

Số 15 tập thể tổng công ty Dược, đường Đông Quan, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp lý; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ biện hộ pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ nghiên cứu pháp luật.

(210) **4-2020-04251**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A17.3.2; 26.5.1; 26.4.4; 1.7.6

(731) CÔNG TY LUẬT TNHH HÀ NỘI VDT (VN)

Số 15 tập thể tổng công ty Dược, đường Đông Quan, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp lý; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ biện hộ pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ nghiên cứu pháp luật.

(210) **4-2020-04252** (220) 14.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
NGỌC TRAI NGỌC HIỀN PHÚ QUỐC
(VN)
NGOC HIEN PEARL FARM Tổ 1, ấp Dương Tơ, xã Dương Tơ, huyện
Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật
& Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 14: Ngọc trai (đồ trang sức, đồ châu báu); nữ trang được làm bằng ngọc trai, vàng, bạc, đá quý (đồ trang sức).

Nhóm 35: Mua bán: ngọc trai (đồ trang sức, đồ châu báu), nữ trang được làm bằng ngọc trai, vàng, bạc, đá quý (đồ trang sức).

(210) **4-2020-04253** (220) 14.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 4.3.3; 17.2.5
(591) Vàng, trắng, bạc trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
NGỌC TRAI NGỌC HIỀN PHÚ QUỐC
(VN)

NGỌC TRAI NGỌC HIỀN Tổ 1, ấp Dương Tơ, xã Dương Tơ, huyện
Báu Vật Từ Đại Dương Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật
& Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 14: Ngọc trai (đồ trang sức, đồ châu báu); nữ trang được làm bằng ngọc trai, vàng, bạc, đá quý (đồ trang sức).

Nhóm 35: Mua bán: ngọc trai (đồ trang sức, đồ châu báu), nữ trang được làm bằng ngọc trai, vàng, bạc, đá quý (đồ trang sức).

(210) **4-2020-04254** (220) 14.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
NGỌC TRAI NGỌC HIỀN PHÚ QUỐC
(VN)
Ngọc Trai Ngọc Hiền Tổ 1, ấp Dương Tơ, xã Dương Tơ, huyện
Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật
& Cộng sự (Tâm Luật)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 14: Ngọc trai (đồ trang sức, đồ châu báu); nữ trang được làm bằng ngọc trai, vàng, bạc, đá quý (đồ trang sức).

Nhóm 35: Mua bán: ngọc trai (đồ trang sức, đồ châu báu), nữ trang được làm bằng ngọc trai, vàng, bạc, đá quý (đồ trang sức).

(210) **4-2020-04255**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.3.23; 26.13.25; 26.15.15

(731) LĂNG QUỐC CUỒNG (VN)

194 Nguyễn Phúc Chu, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày, dép các loại.

(210) **4-2020-04256**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.15.15; A9.9.15

(731) LĂNG QUỐC CUỒNG (VN)

194 Nguyễn Phúc Chu, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày, dép các loại.

(210) **4-2020-04257**

(540)

Bếp 4G
VIETCHARCOAL

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THAN VIỆT (VN)

Nhà A1b, số 25 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Bếp đun bằng củi.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) 4-2020-04258

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

BURGERWATER

(731) HOÀNG VĂN PHƯƠNG (VN)
Số 143 Phố Giắt, thị trấn Triệu Sơn,
huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 29: Thịt muối, cá ướp muối, thực phẩm chế biến từ gà, vịt.

Nhóm 30: Đồ uống cà phê, ca cao.

(210) 4-2020-04260

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

TTM

(731) HOÀNG VĂN PHƯƠNG (VN)
Số 143 Phố Giắt, thị trấn Triệu Sơn,
huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 36: Bảo hiểm, tài chính.

Nhóm 41: Giáo dục, đào tạo.

(210) 4-2020-04261

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.1.1; A26.1.18; 26.13.1

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MINH & NAO (VN)
Số 16A, ngách 639/39 Hoàng Hoa Thám,
phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 04: Than bánh; than viên (chất đốt, nhiên liệu); than bánh làm từ gỗ; than viên làm từ gỗ; than củi [nhiên liệu]; than động vật, than thực vật [nhiên liệu].

(210) 4-2020-04262

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 3.13.1; A3.13.24; 2.9.14; A2.9.15

(591) Trắng, tím nhạt, xám.

(731) NGUYỄN THỊ THU NGA (VN)
Số 229 đường Hùng Vương, phường Sở
Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải
Phòng

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu
trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI
INVEST & I.P CO., LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 28: Búp bê, phụ kiện cho búp bê (ghế cho búp bê, quần áo cho búp bê, giày cho búp bê, tóc giả cho búp bê, mắt cho búp bê).

(210) **4-2020-04263** (220) 14.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) CÔNG TY TNHH HĂNG SƠN SÀI GÒN (VN)
59/2/12 ấp 7, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

CRONUS

(511) Nhóm 02: Sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; mực in; ma tít (nhựa tự nhiên).

(210) **4-2020-04264** (220) 14.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) CÔNG TY TNHH HĂNG SƠN SÀI GÒN (VN)
59/2/12 ấp 7, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

VECENASA

(511) Nhóm 02: Sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; mực in; ma tít (nhựa tự nhiên).

(210) **4-2020-04265** (220) 14.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) NGUYỄN THÀNH LONG (VN)
Xóm Chiến Thắng, thôn Mỹ Lộc I, xã Việt Hùng, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình

TIHONURU

(511) Nhóm 30: Đồ uống cà phê, ca cao.

(210) **4-2020-04266** (220) 14.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.4.4; 26.4.7
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT DỊCH VỤ DUY KHƯƠNG (VN)
366/1 Bùi Minh Trực, phường 6, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh



**SAIGON URBAN
IT'S FOR ALL**

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 25: Quần áo, giày dép, mũ, thắt lưng (trang phục).

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2020-04267**

(220) 14.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) 24.17.25

(731) CÔNG TY TNHH THE MIRACLE (VN)

83/8B Nguyễn Văn Quá, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; son môi; mỹ phẩm, đồ trang điểm.

(210) **4-2020-04268**

(220) 14.02.2020

(540)

SMART FLEX

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SEALMAX (VN)

Lô 32 LP 3, khu đô thị Hòa Quý, phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 02: Sơn.

(210) **4-2020-04269**

(220) 14.02.2020

(540)

JHON BOUTIQUE VILLA

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SEALMAX (VN)

Lô 32 LP 3, khu đô thị Hòa Quý, phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, dịch vụ nhà nghỉ du lịch, dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời.

(210) **4-2020-04271**

(220) 14.02.2020

(540)

OP.CARE

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM OPC (VN)

1017 Hồng Bàng, phường 12, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng sử dụng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-04272**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.4.18; 26.4.1; 25.1.5; 25.1.9;
A25.1.10

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ VÀ SẢN
XUẤT NỘI THẤT SONG LÊ (VN)
Thôn Yên Lạc 2, xã Cần Kiệm, huyện
Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); bàn làm việc; bàn trang điểm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

Nhóm 42: Thiết kế nội thất.

(210) **4-2020-04274**

(540)

SƠN LÂM CỐC

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH BẠCH
MAI (VN)

Thôn Định An, xã Hiệp An, huyện Đức
Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyển (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Khách sạn; nhà nghỉ; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà trọ; nhà hàng ăn uống; quán cà phê.

(210) **4-2020-04275**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A9.7.22; A3.7.24; 3.7.1; 3.7.21; 1.15.23;
26.15.15; 3.7.19

(591) Xanh than, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
GIÁO DỤC EGA (VN)

Số 2-3, lô A14-LK2, khu A, KĐTMT Lê
Trọng Tấn-Geleximco, xã An Khánh,
huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Trung tâm tiếng Anh.

(210) **4-2020-04276**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

AN CHI

(731) NGUYỄN HUY THẢO (VN)
Thôn Văn Châu, xã Đông Văn, huyện
Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 30: Gạo; thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo; bánh đa nem làm từ gạo; bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh gạo.

(210) **4-2020-04277**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Borraclean
ボラクリーン

(731) AMATO PHARMACEUTICAL
PRODUCTS, LTD. (JP)
1-5-3, Shinsenri Higashi-machi,
Toyonaka, Osaka, Japan
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; chế phẩm chữa bệnh trĩ.

(210) **4-2020-04279**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 1.3.1; A1.1.12; 25.12.1; 26.1.1;
A26.11.12; 26.11.3

(591) Đen, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
PHÁT TRIỂN DU LỊCH MẶT TRỜI
(VN)

Phòng 601 số 209 phố Giảng Võ,
phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch, đại lý vé du lịch, hướng dẫn khách du lịch, cho thuê xe du lịch, dịch vụ vận chuyển khách du lịch.

(210) **4-2020-04280**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

GoodSport

(531) 26.4.3; 26.4.7

(591) Đen, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN 2LIFE VIỆT
NAM (VN)

D40 - TT18, khu đô thị Văn Quán,
phường Phúc La, quận Hà Đông, thành
phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, nhập khẩu và phân phối, bán buôn, bán lẻ các sản phẩm cụ thể: dụng cụ và thiết bị thể dục, thể thao, dụng cụ và thiết bị cho phòng tập gym, câu lạc bộ thể dục, thể thao, yoga, quần áo và phụ kiện thời trang cho tập luyện thể dục, thể thao như: quần áo, giày dép, khăn, mũ, bít tất, túi xách, balô, quần áo và phụ kiện cho môn bơi, lặn, phụ kiện bảo hộ thể dục thể thao như: găng tay, bảo vệ cổ tay, bảo vệ gối, bảo vệ cổ chân, bảo vệ lưng, vai, các môn thể thao sử dụng bóng như: bóng đá, bóng chuyền, bóng rổ, bóng nước, các môn thể thao dùng vợt như: tennis, cầu lông, bóng bàn, các môn thể thao chạy bộ, đạp xe, trượt patin, lướt ván, đua xe, phụ kiện dã ngoại, cắm trại, leo núi, trèo thuyền, câu cá, thực phẩm chức năng hỗ trợ cho người tập luyện và chơi thể dục, thể thao.

(210) **4-2020-04281**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 2.1.1; 2.1.13

(591) Xanh rêu, vàng bơ đậm, vàng bơ nhạt, trắng, đen, nâu nhạt, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH XNK FORPEASANT (VN)

Số 675 đường Hoàng Sa, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 01: Phân bón, chất điều hòa sinh trưởng cho cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là : thuốc trừ sâu diệt cỏ, thuốc diệt trừ nấm, thuốc phòng và trị bệnh cho cây trồng, thuốc diệt chuột và động vật có hại, thuốc dẫn dụ côn trùng, thuốc diệt ốc bươu vàng.

Nhóm 35: Mua bán nông sản; mua bán lương thực, thực phẩm; mua bán phân bón và thuốc bảo vệ thực vật.

(210) **4-2020-04282**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 24.1.1; 3.7.17; 15.7.1; A23.5.11; A23.5.5

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ACC AUTO (VN)

335b Trần Bình Trọng, phường 4, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)



(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo ngoài trời; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột; marketing mục tiêu; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04283**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; A26.1.14

(591) Nâu, trắng.

(731) BÙI LÊ ANH TUẤN (VN)

771 Trần Phú, phường B'lao, thành phố
Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK
LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; trà; ca cao; trà sữa; trà chanh.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quán giải khát.

(210) **4-2020-04284**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.5; 11.3.18; 26.1.1; A13.3.7

(591) Vàng cam, trắng, nâu, đen, đỏ.

(731) NGUYỄN THÀNH NAM (VN)

Tổ 18, phường Giang Biên, quận Long
Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

(210) **4-2020-04285**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.15.15; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23

(591) Cam đậm, cam nhạt, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ THINK SMART (VN)

35B đường số 10, phường Tăng Nhơn
Phú B, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, trưng bày và giới thiệu sản phẩm, thương mại điện tử sản phẩm: máy in 3D, máy in địa chỉ, máy in bản viết, thiết bị và máy in rô-nê-ô, máy in rập

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

typo, máy in nghệ thuật, máy in quay, máy in để in trên tấm kim loại, trục lăn của máy in, máy xếp chữ [in ấn], máy dập nổi, máy in từ xa, máy chữ điện báo.

Nhóm 40: In mẫu vẽ; dịch vụ in; in trên lụa; in ốp sét; in đá; in thạch bản.

Nhóm 42: Tư vấn công nghệ; dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp; thiết kế đồ họa nghệ thuật; thiết kế công nghiệp; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính.

(210) **4-2020-04286**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Fixacryl

(731) PHẠM THỊ PHƯỢNG (VN)

67/14 Hoàng Hoa Thám, phường 6, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Keo dán công nghiệp; chất kết dính công nghiệp.

(210) **4-2020-04287**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 2.1.10; 2.1.1; 25.5.2; 5.5.1

(591) Trắng, xanh dương, hồng, đen, đỏ, vàng.

(731) NGUYỄN HẢI PHƯƠNG (VN)

1 đường 17, khu dân cư Bình Hưng, ấp 2, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Gel rửa tay (không dùng cho mục đích y tế); kem rửa tay (không dùng cho mục đích y tế); gel rửa mặt không dùng cho mục đích y tế); mỹ phẩm.

(210) **4-2020-04288**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.1.2; 5.7.3; 3.7.11; 3.7.16

(591) Vàng, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XNK PHÂN BÓN VIỆT HÀN (VN)

Lô H, khu công nghiệp Đức Hòa III-Việt Hóa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo sản phẩm: phân bón, chế phẩm phân bón, chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng.

(210) **4-2020-04293**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; 1.15.15; 26.15.15; 1.15.23

(591) Xanh lá cây, xanh dương, hồng, tím, nâu.

(731) TẠ BÀNG (VN)

158 Phạm Văn Chí, phường 4, quận 6,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Điện thoại di động; dây cáp sạc điện thoại; tai nghe; củ sạc; pin dự phòng.

(210) **4-2020-04294**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.14; 2.9.1

(731) NGUYỄN THỊ THANH DUNG (VN)

77 Nguyễn Viết Xuân, phường Hội Phú,
thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích làm đẹp; dược liệu; nước rửa tay diệt khuẩn.

(210) **4-2020-04295**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.5.20; A5.5.21; 1.3.1; 1.15.23

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH
KHÍ MIỀN NAM (VN)

Lân 4, PetroVietNam Tower, số 1-5 Lê
Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Phụ phẩm của ngành công nghiệp dầu mỏ: phân bón; hóa chất sử dụng trong công nghiệp dầu mỏ.

Nhóm 04: Nhiên liệu, xăng động cơ; dầu; dầu mỡ bôi trơn; khí đốt hóa lỏng (gas).

Nhóm 06: Bình gas bằng kim loại.

Nhóm 11: Bếp gas; bếp điện từ; bếp hồng ngoại; lò vi sóng (thiết bị nấu nướng).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý: nhiên liệu, xăng động cơ, dầu, dầu mỡ bôi trơn, khí đốt hóa lỏng, hóa chất, máy móc khai thác mỏ.

Nhóm 37: Dịch vụ khai thác dầu khí.

Nhóm 39: Dịch vụ chiết nạp gas; dịch vụ vận chuyển xăng dầu, gas; dịch vụ kho lưu trữ xăng dầu, khí.

Nhóm 40: Dịch vụ chế biến dầu mỏ.

Nhóm 42: Dịch vụ thăm dò, khảo sát mỏ địa chất, mỏ xăng dầu; dịch vụ phân tích cho lĩnh vực dầu mỏ; dịch vụ chuyển giao công nghệ khai thác mỏ, công nghệ chế biến dầu mỏ.

(210) **4-2020-04296**

(220) 14.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) A5.5.20; A5.5.21; 1.3.1; 1.15.23

(591) Xanh lá cây, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM (VN)

Lầu 4, PetroVietNam Tower, số 1-5 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)



(511) Nhóm 01: Phụ phẩm của ngành công nghiệp dầu mỏ: phân bón; hóa chất sử dụng trong công nghiệp dầu mỏ.

Nhóm 04: Nhiên liệu, xăng động cơ; dầu; dầu mỡ bôi trơn; khí đốt hóa lỏng (gas).

Nhóm 06: Bình gas bằng kim loại.

Nhóm 11: Bếp gas; bếp điện từ; bếp hồng ngoại; lò vi sóng (thiết bị nấu nướng).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý: nhiên liệu, xăng động cơ, dầu, dầu mỡ bôi trơn, khí đốt hóa lỏng, hóa chất, máy móc khai thác mỏ.

Nhóm 37: Dịch vụ khai thác dầu khí.

Nhóm 39: Dịch vụ chiết nạp gas; dịch vụ vận chuyển xăng dầu, gas; dịch vụ kho lưu trữ xăng dầu, khí.

Nhóm 40: Dịch vụ chế biến dầu mỏ.

Nhóm 42: Dịch vụ thăm dò, khảo sát mỏ địa chất, mỏ xăng dầu; dịch vụ phân tích cho lĩnh vực dầu mỏ; dịch vụ chuyển giao công nghệ khai thác mỏ, công nghệ chế biến dầu mỏ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04297**

(220) 14.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.15; 26.1.2

(591) Xanh dương, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ AGRE (VN)

45 Tân Sơn, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước.

(210) **4-2020-04298**

(220) 14.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

EFORISTA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ÂU Á (VN)

Số 2, ngõ 460 Hoàng Hoa Thám, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 18: Các sản phẩm làm từ da thật, cụ thể là: túi xách, cặp, ví.

Nhóm 25: Giày; dép; thắt lưng (trang phục).

(210) **4-2020-04300**

(220) 14.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020



(591) Xanh dương, cam, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGUYỄN BÌNH PHƯƠNG (VN)

Lâu 4, 24 Đặng Thai Mai, phường 07, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo nghề; dạy nghề; giảng dạy; trường đào tạo (giáo dục).

(210) **4-2020-04301**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.2; A26.1.18; 5.7.3; 5.7.2

(591) Xanh dương (xanh đậm), xanh lá (xanh lá mạ lúa non, lá đọt lá chuối non, lá đọt lá cây non), xanh lam ngọc (xanh nhạt), trắng, vàng (vàng tươi).

(731) **HỘ KINH DOANH THANH TẤN 1 (VN)**

Số 270, đường Nguyễn Duy Trinh, khu phố 6, phường Bình Trưng Tây, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh bán buôn cung ứng rau - củ - quả là đặc sản các loại, như: rau cải xà lách tươi sống sạch, trái cây ngon đặc sản sạch, danh tiếng và cao cấp như là bưởi đường lá cam, bưởi da xanh, bưởi vàng ruột hồng, bưởi năm roi, thanh long ruột đỏ, thanh long, vú sữa, xoài cát, quýt hồng, dưa lưới, ổi ruột đỏ hữu cơ organic, bưởi tròn, củ khoai lang tím, lạc (đậu phộng), khoai mì sắn, củ rễ cây lá nhíp, hạt điều.

(210) **4-2020-04302**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.9.4; 2.9.14; A2.9.15; A26.4.18

(591) Đỏ nâu, vàng đậm.

(731) **PHẠM THỊ THU HƯƠNG (VN)**

Số 38 ngõ 54 đường Đinh Điền, phố Hưng Phúc, phường Ninh Khánh, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 45: Tư vấn tâm linh; lập số tử vi; tư vấn chiêm tinh học.

(210) **4-2020-04303**

(540)

PILMOA

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A24.15.7

(731) **G&GB CO., LTD. (KR)**

B-1201, 383, Simin-daero, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do 14057, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Cốc vại; cốc để uống; bình cách nhiệt; vật dụng giữ lạnh/ướp lạnh mang đi được, không dùng điện.

(210) **4-2020-04306**

(220) 14.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(731) KAO KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS KAO CORPORATION) (JP)

**WIDE HAITER
CLEAR HERO**

14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy dùng cho quần áo; chất tẩy trắng dùng cho quần áo.

(210) **4-2020-04309**

(220) 14.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 2.1.1; 2.3.1; 2.9.14; A2.9.15

(591) Xanh dương, vàng, trắng, đỏ, đen.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY NAM VIỆT (VN)

Số 203, đường Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế; mặt nạ sử dụng cho nhân viên y tế; mặt nạ vệ sinh để ngăn ngừa bụi dùng cho mục đích (đồ dùng y tế); mặt nạ phẫu thuật; mặt nạ vệ sinh dùng trong y tế (đồ dùng y tế); mặt nạ vệ sinh dùng cho mục đích ngăn ngừa vi rút (đồ dùng y tế).

Nhóm 35: Mua bán: khẩu trang y tế, mặt nạ sử dụng cho nhân viên y tế, mặt nạ vệ sinh để ngăn ngừa bụi dùng cho mục đích (đồ dùng y tế), mặt nạ phẫu thuật, mặt nạ vệ sinh dùng trong y tế (đồ dùng y tế), mặt nạ vệ sinh dùng cho mục đích ngăn ngừa vi rút (đồ dùng y tế).

(210) **4-2020-04310**

(220) 14.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM (VN)

HAPPY MILKTEA

Số 10 Tân Trào, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ AGL (AGL IP)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa đậu nành.

Nhóm 30: Bánh kẹo; cà phê; trà (chè); ca cao.

Nhóm 32: Nước giải khát không cồn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04311**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.2; A26.1.18; A5.3.15; 5.3.11

(591) Nâu, hồng nâu, xanh dương, xanh lá cây, hồng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM (VN)

Số 10 Tân Trào, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ AGL (AGL IP)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa đậu nành.

Nhóm 30: Bánh kẹo; cà phê; trà (chè); ca cao.

Nhóm 32: Nước giải khát không cồn.

(210) **4-2020-04312**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.2; A26.1.18; A5.3.15; 5.3.11

(591) Nâu, hồng nâu, xanh dương, xanh lá cây, trắng, hồng, xám, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM (VN)

Số 10 Tân Trào, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ AGL (AGL IP)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa đậu nành.

Nhóm 30: Bánh kẹo; cà phê; trà (chè); ca cao.

Nhóm 32: Nước giải khát không cồn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04313**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.2; A26.1.18; A5.3.15; 5.3.11

(591) Nâu, hồng nâu, xanh dương, xanh lá cây, trắng, xanh da trời, hồng, xám, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM (VN)

Số 10 Tân Trào, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ AGL (AGL IP)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa đậu nành.

Nhóm 30: Bánh kẹo; cà phê; trà (chè); ca cao.

Nhóm 32: Nước giải khát không cồn.

(210) **4-2020-04314**

(540)

3CE BUTTER POWDER

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) NANDA CO., LTD. (KR)

32 Jandari-ro, Mapo-gu, Seoul, Korea

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Phấn thoa mặt; phấn hoặc kem tạo khối cho mặt (mỹ phẩm); kem nền hoặc phấn nền thoa mặt.

(210) **4-2020-04315**

(540)

3CE FLASH LIP TINT

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) NANDA CO., LTD. (KR)

32 Jandari-ro, Mapo-gu, Seoul, Korea

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Sơn môi; chì kẻ môi; chất làm bóng môi.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04316**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; A26.1.18; 1.5.1; 1.13.1

(731) PRECIOUS MOUNTAIN ENTERPRISE CORPORATION (TW)

2F, No. 68, Sec. 1, Neihu Rd., Neihu Dist., Taipei City 11493, Taiwan

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyên giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 09: Găng tay bảo hộ để phòng chống tai nạn; găng tay bảo hộ phòng chống tia X dùng cho mục đích công nghiệp; găng tay bảo hộ bằng amiăng để phòng chống tai nạn.

Nhóm 10: Găng tay cho mục đích y tế; găng tay dùng để xoa bóp.

Nhóm 21: Găng tay dùng cho mục đích gia dụng; găng tay rửa xe.

Nhóm 24: Găng tay dùng để tắm.

(210) **4-2020-04317**

(540)

PM GLOVES

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) PRECIOUS MOUNTAIN ENTERPRISE CORPORATION (TW)

2F, No. 68, Sec. 1, Neihu Rd., Neihu Dist., Taipei City 11493, Taiwan

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyên giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 09: Găng tay bảo hộ để phòng chống tai nạn; găng tay bảo hộ phòng chống tia X dùng cho mục đích công nghiệp; găng tay bảo hộ bằng amiăng để phòng chống tai nạn.

Nhóm 10: Găng tay cho mục đích y tế; găng tay dùng để xoa bóp.

Nhóm 21: Găng tay dùng cho mục đích gia dụng; găng tay rửa xe.

Nhóm 24: Găng tay dùng để tắm.

(210) **4-2020-04318**

(540)

Amber Beverly Hills

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) AMBER HEALTH & BEAUTY INC. (US)

324 S. Beverly Dr. #227, Beverly Hills, CA 90212, USA

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 03: Huyết thanh (serum) dùng cho mục đích mỹ phẩm; tinh dầu ete; chế phẩm làm sạch; dầu gội đầu; dầu xả tóc; sữa tắm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem dưỡng da tay (mỹ phẩm).

(210) **4-2020-04319**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) SIAM FITTINGS COMPANY LIMITED (TH)

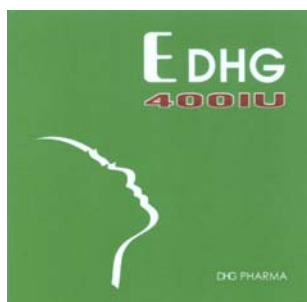
100/1 Moo 2 Settakit 1 Road, Omnoi Sub-district, Krathumban District, Samutsakorn 74130, Thailand

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 06: Phụ kiện ống sắt để uốn đúc; phụ kiện bằng đồng đúc, mặt bích, thân van và khuôn đúc bằng đồng đúc; phụ kiện bằng đồng đúc không chì và khuôn đúc bằng đồng đúc không chì; phụ kiện hợp kim đồng đúc; phụ kiện thép không gỉ và khuôn đúc bằng thép không gỉ; gang và phụ kiện ống để uốn bằng gang.

(210) **4-2020-04325**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.3.1; A2.3.2; A2.3.16; A2.3.23

(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG (VN)

288 Bis Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ chăm sóc da mục đích làm đẹp; kem bôi da (dùng với mục đích làm đẹp); viên nang mềm dùng ngoài da (mục đích làm đẹp), xà phòng tắm gội.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng sử dụng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-04326**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.7.3; 5.3.20; 5.7.1; 5.7.2; 26.1.1

(591) Vàng cam, xanh lá cây, đỏ, đen, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH TRỊNH VĂN TÙNG (VN)

Ấp 10, xã Vĩnh Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 30: Gạo.

Nhóm 35: Mua bán lúa gạo.

(210) **4-2020-04328**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

米 八
YONEHACHI

(731) YONEHACHI GROUP CO., LTD. (JP)
1-32-1, Kichijyoji-honcho, Musashino-shi, Tokyo 180-0004 Japan

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Sản phẩm thịt đã chế biến; sản phẩm hải sản đã chế biến; rau củ quả và trái cây, đã chế biến; miếng đậu phụ đã được rán (abura-age); miếng đậu phụ đông khô (kohri-dofu); thạch làm từ rễ cây lưỡi quỷ (konnyaku); đậu phụ; món hầm cà ri được nấu sẵn, hỗn hợp súp và hầm; bữa ăn được chuẩn bị sẵn gồm chủ yếu là thịt hoặc hải sản; bữa ăn được chuẩn bị sẵn gồm chủ yếu là rong biển; bữa ăn được chuẩn bị sẵn gồm chủ yếu là đậu; bữa ăn được chuẩn bị sẵn gồm chủ yếu là rau củ; bữa ăn được chuẩn bị sẵn gồm chủ yếu là miếng đậu phụ đã được rán (abura-age); bữa ăn được chuẩn bị sẵn gồm chủ yếu là miếng đậu phụ đông khô (kohri-dofu); bữa ăn được chuẩn bị sẵn gồm chủ yếu là thạch làm từ rễ cây lưỡi quỷ (konnyaku); bữa ăn được chuẩn bị sẵn gồm chủ yếu là đậu phụ; hỗn hợp để làm cơm thập cẩm kiểu nhật bản (pilaf).

Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh mì; bánh bao nhỏ; gia vị (trừ các loại gia vị được làm từ hạt, quả, rễ và vỏ cây - spices; ngũ cốc đã chế biến; bánh bao nhồi kiểu trung quốc (bánh gyoza đã nấu chín); bánh bao hấp kiểu trung quốc [bánh shumai đã nấu chín]; cơm cuộn kiểu nhật bản (sushi); cơm nắm (onigiri); xôi (okowa); gạo; xôi đậu đỏ (sekihan); cơm thập cẩm kiểu nhật bản (pilaf); đồ ăn trưa đóng hộp gồm cơm, có thêm thịt, cá hoặc rau củ; gạo đã bóc vỏ; bữa ăn được chuẩn bị sẵn trên cơ sở gạo; bữa ăn đã được đóng gói gồm chủ yếu là món ăn đã được chế biến trên cơ sở gạo; cơm ăn liền; gạo đóng trong túi được làm từ lá kim loại và nhựa dẻo mỏng để đóng gói vô trùng thực phẩm (túi retort); cơm đông lạnh; bữa ăn được chuẩn bị sẵn gồm chủ yếu là ngũ cốc hoặc ngũ cốc đã chế biến.

Nhóm 43: Dịch vụ chuẩn bị thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống; cung cấp dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2020-04329**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Braiporin syrup

(731) CÔNG TY TNHH MỌI THỂ HỆ (VN)
Số 1-3, đường số 45, Phường 06, Quận 4,
Thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04330**

(220) 14.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

Corfex

(731) CÔNG TY TNHH MỌI THỂ HỆ (VN)
Số 1-3, đường số 45, Phường 06, Quận 4,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

(210) **4-2020-04331**

(220) 14.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020



(531) A11.3.7; A11.1.6; A11.1.2; A19.1.12

(731) NGUYỄN HỒNG THANH LAN (VN)
34A, đường 36, phường Bình Trưng Tây,
quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2020-04336**

(220) 14.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020



(531) 26.3.3; 26.3.4; A26.3.6; 18.3.21; 18.3.23

(731) PHẠM MẠNH HÙNG (VN)
32/1 Dương Văn Dương, phường Tân
Quí, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo.

(210) **4-2020-04338**

(220) 14.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020



(531) 26.4.2; A26.4.18

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM
DINH DƯỠNG NUTIFOOD (VN)
281-283 Hoàng Diệu, phường 6, quận 4,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở chè (trà), cà phê, ca cao; trà các loại; cà phê; ca cao; cà phê hòa tan; chất chiết xuất từ cà phê; chất thay thế cà phê; bánh kẹo; bột ngũ cốc; kem lạnh; bánh mì ngọt các loại; đồ uống socola có sữa.

Nhóm 32: Nước yến (đồ uống không chứa cồn dùng để giải khát); nước khoáng và nước uống có ga; đồ uống làm từ rau, củ, quả; đồ uống các loại (không chứa cồn); xi rô dùng cho đồ uống; các chế phẩm khác (không có cồn) dùng để làm đồ uống; bia.

Nhóm 33: Rượu các loại.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán thực phẩm, đồ uống, hàng nông sản; dịch vụ siêu thị và cửa hàng chuyên doanh gồm: đồ nông sản, lương thực, thực phẩm, đồ uống, hàng may mặc, giày dép, mỹ phẩm, văn phòng phẩm, hàng lưu niệm, đồ điện gia dụng (máy giặt, máy hút bụi, máy xay sinh tố, máy rửa bát đĩa, máy thu hình, đầu đĩa, điện thoại, máy vi tính, tủ lạnh, máy điều hòa nhiệt độ, lò vi sóng, lò nướng, bếp từ, thiết bị làm nước nóng lạnh, nồi cơm điện, bếp điện, quạt điện, máy lọc nước, cây nước nóng lạnh, ấm điện đun nước), đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh, đồ nội thất, đồ dùng trong nhà bếp, thiết bị và dụng cụ nấu nướng, thiết bị chiếu sáng, thiết bị vệ sinh, dụng cụ và thiết bị thể thao, sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa; dịch vụ thăm dò dư luận cho mục đích nghiên cứu thị trường; dịch vụ hỗ trợ tư vấn quản lý kinh doanh và nhượng quyền thương mại liên quan tới kinh doanh; dịch vụ quảng cáo cho mục đích bán hàng.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống tại địa điểm mà khách hàng yêu cầu (do nhà hàng thực hiện).

(210) **4-2020-04339**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTIFOOD (VN)

281-283 Hoàng Diệu, phường 6, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở chè (trà), cà phê, ca cao; trà các loại; cà phê; ca cao; cà phê hòa tan; chất chiết xuất từ cà phê; chất thay thế cà phê; bánh kẹo; bột ngũ cốc; kem lạnh; bánh mì ngọt các loại; đồ uống socola có sữa.

Nhóm 32: Nước yến (đồ uống không chứa cồn dùng để giải khát); nước khoáng và nước uống có ga; đồ uống làm từ rau, củ, quả; đồ uống các loại (không chứa cồn); xi rô dùng cho đồ uống; các chế phẩm khác (không có cồn) dùng để làm đồ uống; bia.

Nhóm 33: Rượu các loại.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán thực phẩm, đồ uống, hàng nông sản; dịch vụ siêu thị và cửa hàng chuyên doanh gồm: đồ nông sản, lương thực, thực phẩm, đồ uống, hàng may mặc, giày dép, mỹ phẩm, văn phòng phẩm, hàng lưu niệm, đồ điện gia dụng (máy giặt, máy hút bụi, máy xay sinh tố, máy rửa bát đĩa, máy thu hình, đầu đĩa, điện thoại, máy vi tính, tủ lạnh, máy điều hòa nhiệt độ, lò vi sóng, lò nướng, bếp từ, thiết bị làm nước nóng lạnh, nồi

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

com điện, bếp điện, quạt điện, máy lọc nước, cây nước nóng lạnh, ấm điện đun nước), đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh, đồ nội thất, đồ dùng trong nhà bếp, thiết bị và dụng cụ nấu nướng, thiết bị chiếu sáng, thiết bị vệ sinh, dụng cụ và thiết bị thể thao, sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa; dịch vụ thăm dò dư luận cho mục đích nghiên cứu thị trường; dịch vụ hỗ trợ tư vấn quản lý kinh doanh và nhượng quyền thương mại liên quan tới kinh doanh; dịch vụ quảng cáo cho mục đích bán hàng.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống tại địa điểm mà khách hàng yêu cầu (do nhà hàng thực hiện).

(210) **4-2020-04340**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.7.19; A3.7.24; 26.1.1; 26.1.5

(591) Xám, trắng, đen.

(731) Q BURGER GROUP CO., LTD. (TW)
No. 24, Touqian Rd., Xinzhuang Dist.,
New Taipei City 24252, Taiwan

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu
trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO.,
LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu; quản lý kinh doanh và tư vấn tổ chức kinh doanh; quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, dùng cho mục đích bán lẻ; dịch vụ bán lẻ các sản phẩm bánh kẹo; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; dịch vụ quán rượu nhỏ.

(210) **4-2020-04342**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.4.5; A26.4.6; A26.4.18; 26.13.25

(731) CÔNG TY TNHH ĐAN LONG (VN)
194/8 Lê Quang Định, phường 14, quận
Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi xách, vali, ba lô.

Nhóm 25: Quần áo, giày, dép, nón (mũ), khăn quàng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 35: Mua bán: đồ trang sức, quần áo, giày, dép, nón (mũ), khăn quàng, túi xách, vali, ba lô.

(210) **4-2020-04343**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

SWEET CHEF

(731) CHEN, ZHEN-RUI (TW)

5F., No.139, Xuecheng Rd., Sanxia
Dist., New Taipei City 237, Taiwan

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S
CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; đồ trang điểm (mỹ phẩm), mặt nạ làm đẹp, kem mỹ phẩm, nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2020-04346**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 5.5.19; A5.5.21; A26.11.12; 26.2.7

(731) CUNG THỊ ANH THU (VN)

Tổ 15, cụm 4, phường Hạ Đình, quận
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh quy; bánh mì; bánh ngọt; sô cô la; bánh kẹo; bánh gato.

(210) **4-2020-04347**

(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

4DEKOR

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TEKCOM (VN)

Lô M1, M2, M7, M8 đường N2, N3
KCN Nam Tân Uyên mở rộng, xã Hội
Nghĩa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL
(ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 19: Ván gỗ thành phẩm (vật liệu xây dựng phi kim loại); ván gỗ; ván gỗ dùng cho xây dựng; ván gỗ ép dùng cho xây dựng; ván lát sàn gỗ; ván gỗ plywood kiến trúc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04348**

(540)



(220) 14.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.15.15; 26.3.23

(591) Vàng nâu, trắng.

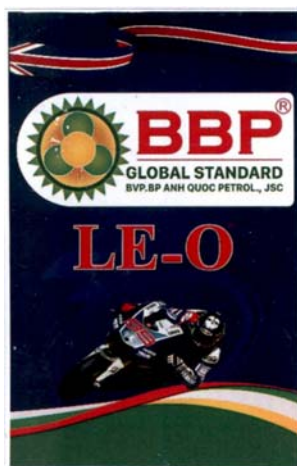
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TEKCOM (VN)
Lô M1, M2, M7, M8 đường N2, N3
KCN Nam Tân Uyên mở rộng, xã Hội
Nghĩa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL
(ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 19: Ván gỗ thành phẩm (vật liệu xây dựng phi kim loại); ván gỗ; ván gỗ dùng cho xây dựng; ván gỗ ép dùng cho xây dựng; ván lát sàn gỗ; ván gỗ plywood kiến trúc.

(210) **4-2020-04350**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; 26.1.6; A5.5.20; A5.5.21

(591) Đỏ, xanh lá, vàng, xanh dương, trắng.

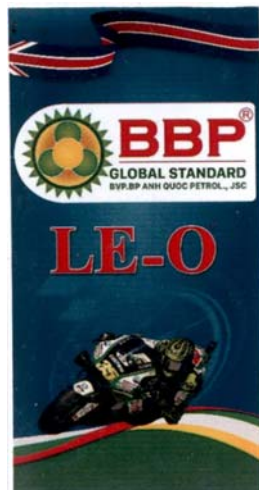
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ TOÀN
CẦU VIỆT NAM (VN)
Số 75 Đức Giang, phường Đức Giang,
quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt á
(VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn (dầu bôi trơn động cơ).

(210) **4-2020-04351**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.5.20; A5.5.21; 1.3.1; 26.1.6

(591) Đỏ, xanh lá, vàng, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ TOÀN
CẦU VIỆT NAM (VN)
Số 75 Đức Giang, phường Đức Giang,
quận Long Biên, thành phố Hà Nội

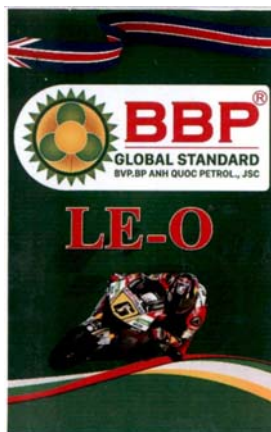
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt á
(VIET A IP CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn (dầu bôi trơn động cơ).

(210) **4-2020-04352**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.5.20; A5.5.21; 1.3.1; 26.1.6

(591) Đỏ, xanh lá, vàng, xanh dương, trắng.

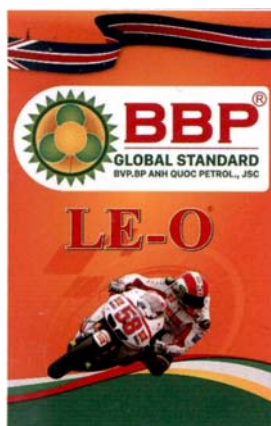
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ TOÀN
CẦU VIỆT NAM (VN)

(740) Số 75 Đức Giang, phường Đức Giang,
quận Long Biên, thành phố Hà Nội
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt á
(VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn (dầu bôi trơn động cơ).

(210) **4-2020-04353**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.5.20; A5.5.21; 1.3.1; 26.1.6

(591) Cam, đỏ, xanh lá, vàng, xanh dương,
trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ TOÀN
CẦU VIỆT NAM (VN)

(740) Số 75 Đức Giang, phường Đức Giang,
quận Long Biên, thành phố Hà Nội
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt á
(VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn (dầu bôi trơn động cơ).

(210) **4-2020-04354**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; A26.11.12; 26.2.7; 1.15.23

(591) Đỏ, xanh lá cây, xanh nước biển, đen.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
QUẢNG THĂNG (VN)

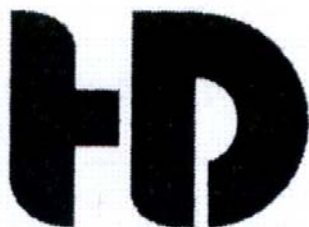
(740) Số 53/22, đường DT 746, khu phố Bình
Quới A, phường Bình Chuẩn, thị xã
Thuận An, tỉnh Bình Dương

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng cho xe cộ; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led]; bóng đèn điện.

(210) **4-2020-04355**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.2.7; 26.13.25

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN

E.X.P.O.S.Y (VN)

Khu dân cư An Cường, phường Hiệp Sơn, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn; chế phẩm chống ăn mòn; sơn phủ; màu nhuộm gỗ.

(210) **4-2020-04357**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 6.1.2; 26.1.1; A26.11.12; 26.11.3

(591) Đen, vàng.

(731) KIỀU THỊ BÍCH LIÊN (VN)

Số 4 Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê nhân tạo; cà phê chưa rang; đồ uống cà phê có sữa.

(210) **4-2020-04358**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.7.6; A3.7.24; 26.1.1; 24.9.1


(591) Xanh, vàng, trắng.


(731) ĐÌNH THỊ HƯỜNG (VN)


TK31/19 Nguyễn Cảnh Chân, phường Cầu Kho, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trị liệu; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ trang điểm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-04359** (220) 17.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A5.5.20; A5.5.21; 1.15.23; 1.15.15
(591) Đen, trắng, xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY SƠN TỈNH ĐIỆN VIỆT THÁI- (TNHH) (VN)
Khu công nghiệp Dốc Sặt, phường Đông Ngàn, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
- 
- (511) Nhóm 11: Thiết bị điều hòa không khí; thiết bị làm lạnh không khí; thiết bị sấy không khí; máy sấy khô không khí; hệ thống điều hòa không khí; hệ thống và thiết bị làm lạnh.
-

- (210) **4-2020-04360** (220) 17.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (591) Trắng, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY SƠN TỈNH ĐIỆN VIỆT THÁI- (TNHH) (VN)
Khu công nghiệp Dốc Sặt, phường Đông Ngàn, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
- 
- (511) Nhóm 11: Thiết bị điều hòa không khí; thiết bị làm lạnh không khí; thiết bị sấy không khí; máy sấy khô không khí; hệ thống điều hòa không khí; hệ thống và thiết bị làm lạnh.
-

- (210) **4-2020-04361** (220) 17.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.3.2; 26.3.23; A24.15.11; 26.4.1
(591) Trắng, đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH DÂY CÁP ĐIỆN VĨNH THỊNH (VN)
16/5 Nguyễn Văn Bứa, ấp 4, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)
- 
- (511) Nhóm 09: Dây điện; cáp điện; cáp viễn thông; dây loa; phích cắm điện; ổ cắm điện.
- Nhóm 11: Quạt điện; máy lọc không khí; máy điều hòa không khí; thiết bị lọc nước; máy tạo ẩm.
- Nhóm 35: Mua bán: dây cáp điện, quạt điện, kim loại màu, vật tư ngành điện, thiết bị ngành điện, phụ kiện ngành điện (đèn led máy may để từ tính, đèn pin sạc chống nước, đèn pin, đèn pin đeo trán, ổ cắm điện nhiều đầu cắm, bộ ổ cắm đơn, bộ ổ cắm đôi, thiết bị điều khiển điện, đèn led, đèn chiếu xa, đèn chiếu rộng, đèn chùm, bộ công tắc), thiết bị công nghiệp, máy công nghiệp (máy thu dây, máy sang dây [đánh cuộn] dùng trong dây chuyên để sản xuất dây cáp điện, máy kéo dùng trong dây chuyên để sản xuất dây cáp điện, máy đùn chất dẻo, dây chuyên máy xoắn, khuôn ghép lõi dây cáp điện bằng thép
-

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

dùng cho máy xoắn dây điện, máy xả dây dùng cho sản xuất dây cáp điện, máy rải dây dùng cho sản xuất dây cáp điện.

- (210) **4-2020-04362** (220) 17.02.2020
(540) (441) 27.04.2020
(531) 26.3.2; 26.3.23; A24.15.11; 26.4.1
(591) Trắng, đỏ, xanh dương.
(731) **CÔNG TY TNHH DÂY CÁP ĐIỆN VĨNH THỊNH (VN)**
16/5 Nguyễn Văn Bứa, ấp 4, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)



(511) Nhóm 09: Dây điện; cáp điện; cáp viễn thông; dây loa; phích cắm điện; ổ cắm điện.

Nhóm 11: Quạt điện; máy lọc không khí; máy điều hòa không khí; thiết bị lọc nước; máy tạo ẩm.

Nhóm 35: Mua bán: dây cáp điện, quạt điện, kim loại màu, vật tư ngành điện, thiết bị ngành điện, phụ kiện ngành điện (đèn led máy may để từ tính, đèn pin sạc chống nước, đèn pin, đèn pin đeo trán, ổ cắm điện nhiều đầu cắm, bộ ổ cắm đơn, bộ ổ cắm đôi, thiết bị điều khiển điện, đèn led, đèn chiếu xa, đèn chiếu rộng, đèn chùm, bộ công tắc), thiết bị công nghiệp, máy công nghiệp (máy thu dây, máy sang dây [đánh cuộn] dùng trong dây chuyên để sản xuất dây cáp điện, máy kéo dùng trong dây chuyên để sản xuất dây cáp điện, máy đùn chất dẻo, dây chuyên máy xoắn, khuôn ghép lõi dây cáp điện bằng thép dùng cho máy xoắn dây điện, máy xả dây dùng cho sản xuất dây cáp điện, máy rải dây dùng cho sản xuất dây cáp điện.

- (210) **4-2020-04363** (220) 17.02.2020
(540) (441) 27.04.2020
(531) 3.7.4; A3.7.24; 26.1.1; 1.15.23
(591) Trắng, đỏ, vàng, nâu sẫm.
(731) **CÔNG TY TNHH O2B VIỆT NAM (VN)**
Số 131/27 Tân Hương, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)



(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem làm trắng da; sữa tắm trắng; sữa làm trắng da không chứa thuốc có thành phần huyết thanh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04364**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A18.1.19; 7.1.17; A26.4.18

(591) Vàng, đen, đỏ, xanh lá cây, nâu.

(731) **VÕ THỊ VIỆT HÒA (VN)**

536/15/33 Lê Văn Sỹ, phường 11, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Rau câu.

Nhóm 43: Quán ăn; cửa hàng ăn nhanh.

(210) **4-2020-04365**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A25.3.15; A5.5.20; A5.5.21; 26.1.6

(591) Đen nhạt, đen đậm, trắng.

(731) **LƯƠNG THU HÀ (VN)**

Số nhà 47 phố Tuệ Tĩnh, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ trong các cửa hàng chuyên doanh: đồ uống không có cồn, nước uống có ga, đồ uống hỗn hợp, không có cồn, bia, đồ uống được chưng cất, đồ uống có cồn, thuốc lá, xì gà.

(210) **4-2020-04366**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; 26.1.11; 24.5.1

(591) Vàng, trắng.

(731) **LƯƠNG THU HÀ (VN)**

Số nhà 47 phố Tuệ Tĩnh, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ trong các cửa hàng chuyên doanh: đồ uống không có cồn, nước uống có ga, đồ uống hỗn hợp, không có cồn, bia, đồ uống được chưng cất, đồ uống có cồn, thuốc lá, xì gà.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-04367** (220) 17.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A25.3.15; A5.5.20; A5.5.21; 26.1.6
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, trắng.
(731) **LƯƠNG THU HÀ (VN)**
Số nhà 47 phố Tuệ Tĩnh, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
- 

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ trong các cửa hàng chuyên doanh: đồ uống không có cồn, nước uống có ga, đồ uống hỗn hợp, không có cồn, bia, đồ uống được chưng cất, đồ uống có cồn, thuốc lá, xì gà.

- (210) **4-2020-04368** (220) 17.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 2.3.8; A2.3.16; 26.1.1
(591) Xanh.
(731) **LÊ THỊ KIỀU NGOAN (VN)**
10/27 đường Trần Nhật Duật, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
- 

(511) Nhóm 41: Đào tạo chơi golf (gôn); cung cấp các dụng cụ chơi golf; câu lạc bộ chơi golf; dịch vụ khai thác sân golf; tổ chức các sự kiện golf; dịch vụ kinh doanh sân golf.

- (210) **4-2020-04369** (220) 17.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.1.1; 2.3.1; 4.5.1; A2.3.23; 3.13.1;
A3.13.24
(591) Trắng, vàng đồng.
(731) **CÔNG TY TNHH ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN SPA-ROWENA ACADEMY (VN)**
Số 12A đường Trần Quốc Toản, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng
- 

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

(210) **4-2020-04370**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.3.1; A2.3.23; A5.3.15

(591) Trắng, xanh.

(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM S.O.N GROUP (VN)

Thửa đất 1722, tờ bản đồ số 5, đường Huỳnh Thị Nữ, khu vực Phú Quới, phường Thường Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2020-04371**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.5.3; 26.5.4; 3.13.5

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯỜNG MẠI ĐẠT THÀNH PHƯỚC (VN)

359-361 Lê Văn Quới, khu phố 5, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Đệm ngủ; đệm lót giường; đệm mút; đệm lò xo; gối.

Nhóm 24: Chăn; ga; khăn trải giường bằng vải; vỏ gối; vỏ nệm.

(210) **4-2020-04372**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.11; 24.9.1

(591) Xanh, hồng, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GUREUMI (VN)

386-388 Trường Sa, phường 02, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm cho mẹ và bé như: tủ, giường, bàn, ghế, drap trải giường, gối, nôi, cũi, nệm, gối cao su chống ngạt khí cho trẻ, gối cho bà bầu; bán buôn bán lẻ đồ dùng cho mục đích chăm sóc sức khỏe, vệ sinh cho em bé và bà mẹ sau sinh như: tã, băng vệ sinh, dầu gội, sữa tắm, bột giặt, miếng lót thấm sữa cho người mẹ, miếng lót ngực hứng sữa bằng chất dẻo, nắp bảo vệ đầu ngực, áo nịt bụng cho bà mẹ; bán buôn bán lẻ đồ dùng cho em bé và bà mẹ sau sinh như: máy hút sữa, máy tiệt trùng bình sữa hơi nước, túi đựng sữa, máy hâm thức ăn, máy báo khóc, tai nghe cho phụ nữ mang thai, bình sữa, dụng cụ điều chỉnh đầu ngực cho bà mẹ, áo chống vẹo cột sống, quần tạo dáng sau sinh, áo lót cho bà mẹ, áo đỡ bụng bầu, đai tập đi, xe đẩy, xe tập đi cho trẻ, thiết bị và

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

máy tập thể dục, các thiết bị để chiếu sáng và sưởi ấm; bán buôn bán lẻ đồ dùng nhà bếp: nồi, chảo, dao, chén đĩa, muỗng; bán buôn bán lẻ sữa, thực phẩm ăn dặm, thực phẩm bổ sung dành cho bé và mẹ; bán buôn bán lẻ giấy dép, giỏ xách, ba lô, va li; bán buôn bán lẻ đồ chơi và các phụ kiện thời trang (nhẫn, vòng, lắc); bán buôn bán lẻ các loại mỹ phẩm.

(210) **4-2020-04373**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.1.1; 2.1.11

(591) Trắng, đen, đỏ, vàng, nâu.

(731) **LÂM ĐẠI CƯỜNG (VN)**

Số 550 Ngọc Lâm, phường Gia Thụy,
quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

(210) **4-2020-04375**

(540)

**ƯƠM YÊU THƯƠNG,
LỚN CÙNG NĂM THÁNG**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
ONESGROUP (VN)**

602 Phạm Văn Đồng, khu phố 3, phường
Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ sở hữu kỳ nghỉ tại bất động sản kèm theo chương trình giải thưởng khuyến khích; dịch vụ đăng kê bất động sản.

Nhóm 43: Nhà ở cho kỳ nghỉ, đặt chỗ trước cho chỗ ở cao cấp có thương hiệu (chỗ ở tạm thời) và căn hộ dịch vụ (chỗ ở tạm thời), cung cấp chỗ ở tạm thời, chỗ ở cao cấp có thương hiệu (chỗ ở tạm thời); căn hộ dịch vụ (chỗ ở tạm thời).

(210) **4-2020-04376**

(540)

ECOLUME

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP NAM
KIM (VN)**

Lô A1, đường Đ2, khu công nghiệp
Đồng An 2, phường Hòa Phú, thành phố
Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(740) **Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN
LAW FIRM)**

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 06: Tôn lạnh (dùng trong xây dựng); tôn (dùng trong xây dựng); vật liệu xây dựng bằng kim loại; tôn lạnh mạ màu.

(210) **4-2020-04377**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

OVIFOOD

(731) QUAN BỘI NGHI (VN)

Số 24 Trần Chánh Chiêu, phường 14,
quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi [ở dạng giỏ]/[đặt trong giỏ]; hoa tự nhiên; quả tươi; rau củ tươi; cây trồng.

(210) **4-2020-04378**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 3.7.16; 3.7.17; A3.7.24

(591) Xanh dương đậm, đỏ đậm, đỏ cam, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
THÀNH THÀNH CÔNG (VN)

253 Hoàng Văn Thụ, phường 2, quận
Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ
Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng kim loại; cửa bằng kim loại; công trình xây dựng bằng kim loại; chi tiết bằng kim loại cho xây dựng; khung nhà bằng kim loại cho xây dựng; tượng nhỏ bằng kim loại.

Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy công cụ; máy lâm nghiệp (máy cắt gỗ, máy bào, máy ép gỗ, máy nâng); máy tạo hình kim loại.

Nhóm 08: Dao ăn, đĩa và thìa bằng chất dẻo.

Nhóm 16: Túi [phong bì, bao nhỏ] bằng chất dẻo, dùng để bao gói; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói.

Nhóm 17: Vật liệu bao gói [đệm lót, nhồi] bằng cao su hoặc chất dẻo; sợi bằng chất dẻo, trừ loại dùng trong ngành dệt; tấm chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp.

Nhóm 20: Đồ trang trí bằng chất dẻo cho thực phẩm; hộp bao bì bằng chất dẻo; van ống dẫn nước bằng chất dẻo; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ) bằng gỗ.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp bằng nhựa.

Nhóm 35: Lập tổng dự toán và dự toán công trình; tư vấn đấu thầu; mua bán thiết bị ngành xây dựng, vật liệu xây dựng, gỗ cây, gỗ chế biến, đồ ngũ kim, hàng gia dụng (thau, chậu, rổ, chổi, nồi, xoong, chảo, dao, kéo, đồ hút rác, ly, chén, đĩa, thìa, thớt), hàng trang trí nội thất (bàn, ghế, giường, tủ, kệ, đèn pha lê, đồ mỹ nghệ), kim khí điện máy (tủ lạnh,

tivi, lò vi sóng, máy hút mùi, máy xay sinh tố, máy ép, máy lạnh, quạt, máy điều hòa, cây nước nóng lạnh); bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy ngành nước (ống dẫn nước, vòi nước, keo dán, đồng hồ nước, co nối cho đường ống), điện tử, điện (cụ thể cầu dao, công tắc, cầu chì, phích cắm, ổ cắm, tụ điện, dây điện, cáp điện, bộ chuyển mạch, đầu nối cho dây điện, bảng phân phối điện, tủ phân phối điện, bộ chỉnh lưu dòng điện, dụng cụ đo điện, cuộn cảm, bộ đảo điện, hộp đấu nối điện, bóng điện, động cơ điện, mạch điện); tư vấn quản lý kinh doanh.

Nhóm 36: Lập dự án đầu tư; tư vấn đầu tư.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; xây dựng dân dụng và công nghiệp; xây dựng công trình đường bộ; xây dựng công trình công ích; phá dỡ các công trình xây dựng; thi công lắp đặt hệ thống điện dân dụng; thi công lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy; lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí; lắp đặt các công trình dân dụng và công nghiệp, công trình kỹ thuật hạ tầng khu đô thị và khu công nghiệp, công trình giao thông, thủy lợi; lắp đặt bồn bể, đường ống xử lý nước thải, đường ống dẫn khí ngành công nghiệp; hoàn thiện công trình xây dựng; giám sát thi công xây dựng dân dụng và công nghiệp; cho thuê thiết bị ngành xây dựng; sửa chữa, bảo trì máy móc thiết bị ngành xây dựng; trang trí nội, ngoại thất công trình.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; vận tải hàng hóa bằng đường bộ; dịch vụ vận tải hành khách.

Nhóm 40: Dịch vụ xử lý nước thải; xử lý kim loại; gia công cơ khí.

Nhóm 42: Thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng và công nghiệp; thẩm tra thiết kế; thiết kế tổng mặt bằng xây dựng công trình; thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp; thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp; thiết kế công trình thủy lợi (đập, đường hầm, cống, kênh tưới, công trình bảo vệ bờ sông); đánh giá sự cố, kiểm định chất lượng công trình xây dựng; thiết kế quy hoạch xây dựng; thiết kế hệ thống cấp - thoát nước công trình dân dụng và công nghiệp; thiết kế hệ thống phòng cháy chữa cháy công trình dân dụng và công nghiệp; thiết kế hệ thống thông gió, điều hòa không khí công trình dân dụng và công nghiệp; thiết kế mạng thông tin - liên lạc công trình dân dụng và công nghiệp.

Nhóm 44: Dịch vụ trồng trọt; dịch vụ trồng cây xanh; thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên.

(210) **4-2020-04379**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.7.16; 3.7.17; A3.7.24

(591) Xanh dương đậm, đỏ đậm, đỏ cam, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THÀNH THÀNH CÔNG (VN)

253 Hoàng Văn Thụ, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); cà phê; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 35: Mua bán nông, lâm, sản, nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống, trà, cà phê, máy móc, thiết bị, vật tư phục vụ sản xuất trà (chè), cà phê, thực phẩm.

Nhóm 36: Mua bán bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; xây dựng công trình công ích.

Nhóm 44: Dịch vụ trồng trọt; dịch vụ chăn nuôi; thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên; dịch vụ làm vườn hoa cây cảnh.

(210) **4-2020-04380**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.2; A26.4.18

(591) Đỏ, trắng, xanh lá, hồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI LOTTE VIỆT NAM (VN)

Số 469 đường Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi đựng quần áo dùng khi đi du lịch; túi dùng ở bãi biển; túi lưới dùng để đi mua sắm; túi mua hàng; túi cho người cắm trại; túi xách tay.

Nhóm 25: Quần áo mặc bên trong, quần áo lót; quần áo trang phục, váy; mũ; giày; dép.

(210) **4-2020-04381**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.2; A26.4.18

(591) Đỏ, trắng, xanh đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI LOTTE VIỆT NAM (VN)

Số 469 đường Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi đựng quần áo dùng khi đi du lịch; túi dùng ở bãi biển; túi lưới dùng để đi mua sắm; túi mua hàng; túi cho người cắm trại; túi xách tay.

Nhóm 25: Quần áo mặc bên trong, quần áo lót; quần áo trang phục, váy; mũ; giày; dép.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04382**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.2; A26.4.18

(591) Đỏ, trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUNG TÂM THƯỜNG MẠI LOTTE VIỆT NAM (VN)

Số 469 đường Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi đựng quần áo dùng khi đi du lịch; túi dùng ở bãi biển; túi lưới dùng để đi mua sắm; túi mua hàng; túi cho người cắm trại; túi xách tay.

Nhóm 25: Quần áo mặc bên trong, quần áo lót; quần áo trang phục, váy; mũ; giày; dép.

(210) **4-2020-04383**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A1.1.10; A1.1.4; 5.7.3; 5.13.4; 14.5.1; A14.5.3; 24.1.1

(591) Vàng đậm, vàng nhạt, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẢO VỆ - VỆ SỸ NAM HPS (VN)

Số nhà 172A, Quỳnh Cư 3, phường Hùng Vương, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bảo vệ.

(210) **4-2020-04385**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A18.1.9; 18.1.23; 24.1.1; A1.1.10; A1.1.5

(591) Vàng, trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MBA AUTO VIỆT NAM (VN)

5-1B Phạm Thái Bường, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán ô tô, phụ tùng của ô tô, phụ kiện ô tô, đồ trang trí nội thất của xe ô tô, đồ trang trí ngoại thất của xe ô tô; dịch vụ giới thiệu sản phẩm ô tô, phụ tùng của ô tô, phụ kiện ô tô, đồ trang trí nội thất của xe ô tô, đồ trang trí ngoại thất của xe ô tô; dịch vụ quảng cáo ô tô, phụ tùng của ô tô, phụ kiện ô tô, đồ trang trí nội thất của xe ô tô, đồ trang

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

trí ngoại thất của xe ô tô; dịch vụ đại lý bán lẻ ô tô, phụ tùng của ô tô, phụ kiện ô tô, đồ trang trí nội thất của xe ô tô, đồ trang trí ngoại thất của xe ô tô; dịch vụ đại lý bán buôn ô tô, phụ tùng của ô tô, phụ kiện ô tô, đồ trang trí nội thất của xe ô tô, đồ trang trí ngoại thất của xe ô tô.

(210) **4-2020-04386**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.9.1; 1.15.15; 26.4.2; A26.4.18

(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN VIỆT MỸ TW (VN)

Số 72 đường Nguyễn Văn Linh, phường Bán Yên Nhân, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo về y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc vệ sinh cho người.

(210) **4-2020-04387**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.14

(591) Cam, xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯỜNG MẠI FAM SEEDS (VN)

34 đường số 18, phường Linh Đông, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Hạt giống ngũ cốc, chưa xử lý; mầm hạt giống cho lĩnh vực thực vật học; hạt giống thực vật; cây trồng; hạt giống để trồng; cây giống, cây giống con, cây nhỏ làm giống.

(210) **4-2020-04388**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.5.20; A5.5.21; 1.15.15

(591) Trắng, vàng nhạt, vàng ánh kim, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU TM & DV ĐẸP HƠN MỖI NGÀY (VN)

Số 27 ngõ 612 La Thành, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; nước uống bổ sung collagen (dùng cho mục đích y tế)

Nhóm 32: Nước uống chiết xuất từ collagen (đồ uống không có cồn).

(210) **4-2020-04389**

(540)

MISOUND
audio for all

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.3.4; 26.4.7

(731) ĐỖ MINH THÀNH (VN)

Z4 - căn 29, trung tâm thương mại
Leparc - công viên Yên Sở, phường Yên
Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Micro (ống phóng thanh); cáp nối truyền âm thanh; máy thu thanh; đầu đọc đĩa hình dvd và midi; loa; tăng âm (amplifier) bộ trộn âm thanh, hình ảnh: đầu máy kỹ thuật số; đầu máy hát karaoke; ti vi.

(210) **4-2020-04390**

(540)

LUX Audio

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.1.4; A26.1.18

(591) Xanh dương.

(731) ĐỖ MINH THÀNH (VN)

Z4 - căn 29, trung tâm thương mại
Leparc - công viên Yên Sở, phường Yên
Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Micro (ống phóng thanh); cáp nối truyền âm thanh; máy thu thanh; đầu đọc đĩa hình dvd và midi; loa; tăng âm (amplifier) bộ trộn âm thanh, hình ảnh: đầu máy kỹ thuật số; đầu máy hát karaoke; ti vi.

(210) **4-2020-04391**

(540)

FST AUDIO
PROFESSIONAL

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(591) Xanh lam, xanh sẫm.

(731) CÔNG TY TNHH AUDIO NĂM SAO
VIỆT NAM (VN)

237 Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận
Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Loa; vỏ hộp loa; vành loa cho máy tăng âm; bộ khuếch đại âm thanh; bộ xử lý; micro; loa siêu trầm.

(210) **4-2020-04392**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

VIRUSTOP

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIOSCOPE
VIỆT NAM (VN)

Số nhà 10 đường 1D, khu dân cư Melosa
Khang Điền, khu phố 3, phường Phú
Hữu, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu.

(210) **4-2020-04393**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

VIRUSTOP

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIOSCOPE
VIỆT NAM (VN)

Số nhà 10 đường 1D, khu dân cư Melosa
Khang Điền, khu phố 3, phường Phú
Hữu, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị phân tích để nhận diện vi khuẩn dùng cho mục đích y tế; đồ đựng thích hợp cho dụng cụ y tế; giường hơi/đệm hơi cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-04394**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

FacialPro

(731) CÔNG TY TNHH ARLO VIỆT NAM
(VN)

P501, B5 DA khu nhà ở TT, lô A, ô đất
1.14 HH, Nguyễn Tuân, phường Nhân
Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm như: kem dưỡng da, sữa rửa mặt, sữa tắm, son.

Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

(210) **4-2020-04395**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

HealthyPro

(731) CÔNG TY TNHH ARLO VIỆT NAM
(VN)

P501, B5 DA khu nhà ở TT, lô A, ô đất
1.14 HH, Nguyễn Tuân, phường Nhân
Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm như: kem dưỡng da, sữa rửa mặt, sữa tắm, son.

Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

(210) **4-2020-04396**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TNHH ARLO VIỆT NAM
(VN)

Pillbox

P501, B5 DA khu nhà ở TT, lô A, ô đất
1.14 HH, Nguyễn Tuân, phường Nhân
Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm như: kem dưỡng da, sữa rửa mặt, sữa tắm, son.

Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

(210) **4-2020-04397**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TNHH ARLO VIỆT NAM
(VN)

Dailynuts

P501, B5 DA khu nhà ở TT, lô A, ô đất
1.14 HH, Nguyễn Tuân, phường Nhân
Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 29: Các loại hạt đã qua sơ chế đóng hộp như: hạt điều, hạt lạc, hạt sen, đỗ.

Nhóm 30: Bánh các loại như: bánh quy, bánh ngọt (bánh ga tô); kẹo các loại như: kẹo
gôm, kẹo sữa, kẹo lạc.

(210) **4-2020-04398**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TNHH ARLO VIỆT NAM
(VN)

BeautyPro

P501, B5 DA khu nhà ở TT, lô A, ô đất
1.14 HH, Nguyễn Tuân, phường Nhân
Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm như: kem dưỡng da, sữa rửa mặt, sữa tắm, son.

Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

- (210) **4-2020-04399** (220) 17.02.2020
 (441) 27.04.2020
 (540) (531) 26.4.1; A26.4.18; A26.11.8; 1.15.23
 (591) Xanh, đen.
 (731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN CÔNG NGHIỆP PHAN NGUYỄN (VN)
 Số 7 khu B, tổ An Lạc, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội



- (511) Nhóm 07: Máy mài; bàn mài (bộ phận của máy móc); máy mài sắc lưỡi cắt; lưỡi cắt (bộ phận của máy móc); máy bơm nước.

Nhóm 08: Đĩa mài bằng đá nhám; đá mài (dụng cụ cầm tay); cưa (dụng cụ cầm tay); lưỡi cưa (dụng cụ cầm tay); đĩa cưa (dụng cụ cầm tay); khoan (dụng cụ cầm tay).

- (210) **4-2020-04400** (220) 17.02.2020
 (441) 27.04.2020
 (540) (531) 5.7.3; 5.3.20; 26.1.1; 15.7.1; A5.1.7; A11.3.7; A11.1.2; A6.19.9; A5.1.16
 (591) Xanh dương (xanh đậm), xanh lá (xanh lá mạ lúa non, lá đọt lá chuối non, xanh của lá đọt lá cây non), xanh lam ngọc lam (xanh nhạt), xanh đậm đen đến xám đen, trắng (trắng tươi), xám (xám nâu), xám vàng, vàng (vàng tươi), đỏ (đỏ tươi).
 (731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN HUỲNH DŨ (VN)
 Đường Tỉnh lộ 833, ấp Bình Điện, xã Bình Tịnh, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An



- (511) Nhóm 30: Gạo (sản xuất): Gạo đặc sản mang tên thương mại riêng Phúc Lộc Thọ

Nhóm 35: Kinh doanh thương mại xuất nhập khẩu phân phối bán buôn cung ứng dòng chủng loại chuối sản phẩm gạo đặc sản các loại (Import and Export Rices) gạo này.

- (210) **4-2020-04402** (220) 17.02.2020
 (441) 27.04.2020
 (540) (531) 3.9.1; 25.1.25; 2.7.23; 1.15.15; 2.7.17; 2.7.25; 25.1.9
 (591) Xám, xanh đậm.
 (731) TRẦN VĂN BẢO (VN)
 Số 1036/71 Cách Mạng Tháng Tám, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
 (740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; hải sản chế biến đóng gói, đóng hộp; thủy sản chế biến đóng gói, đóng hộp; rau củ quả chế biến được đóng gói, đóng hộp; dầu thực vật; nước chấm có nguồn gốc từ động vật (nước chấm pha sẵn trên cơ sở nước mắm là chủ yếu).

Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; tiêu; mì ăn liền; cháo ăn liền.

(210) **4-2020-04403**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) **TRẦN VĂN BẢO (VN)**

Số 1036/71 Cách Mạng Tháng Tám, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

SÀI GÒN XƯA

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; tiêu; mì ăn liền; cháo ăn liền.

(210) **4-2020-04404**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.4.3; 25.1.6; A11.3.4; 5.7.27; 5.7.1

(591) Xanh, nâu.

(731) **PHẠM NGỌC ĐIỆP (VN)**

30-0.10 Lô B, Dương Đức Hiền, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2020-04405**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)


(731) **CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM HOA MAI VÀNG (VN)**

60/41/31 Nguyễn Văn Cự, khu phố 5, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh




(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; nước hoa xịt phòng; nước xả vải.


CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210)	4-2020-04406	(220)	17.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	3.1.8; A26.11.12
		(591)	Đỏ, đen, trắng.
		(731)	LÊ THỊ HÀ (VN) Thôn 3, xã Đông Dư, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

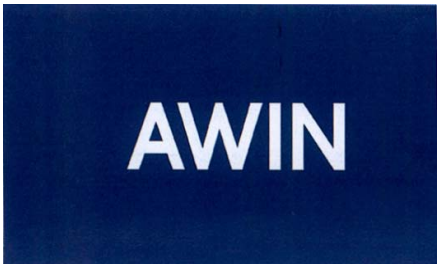
(511) Nhóm 44: Chăn nuôi động vật; dịch vụ nhân giống thú nuôi (nhân giống chó cảnh).

(210)	4-2020-04407	(220)	17.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(731)	CHÂU TRIẾT DÂN (VN) 62 Mạc Đĩnh Chi, phường Đakao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
		(740)	Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi cờ giải trí; bàn cờ; bộ thẻ dùng cho trò chơi; bộ xếp hình (trò chơi).

(210)	4-2020-04408	(220)	17.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(591)	Xanh dương, xanh nước biển, trắng.
		(731)	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT THÁI ANH TÀI (VN) 1418/11 đường Lê Hồng Phong, tổ 80, khu phố 5, phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 04: Dầu máy và động cơ; chất bôi trơn; dầu bôi trơn; dầu nhờn; dầu mỡ công nghiệp.

(210)	4-2020-04409	(220)	17.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	A26.4.18
		(591)	Xanh dương đậm, trắng.
		(731)	CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT & THƯƠNG MẠI PHÚC ANH (VN) Số 275/15 đường Nguyễn Văn Lộ, khu phố Chánh Lộ 1, phường Chánh Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế; thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 35: Mua bán trang thiết bị và dụng cụ y tế; mua bán dược phẩm, dược chất, thuốc đông y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

(210) **4-2020-04410**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(591) Đỏ, xanh dương đậm, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AIKYA (VN)

Lầu 10, toà nhà IVB, 97A Nguyễn Văn Trỗi, phường 12, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng sử dụng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-04411**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



HOMIE

(531) 3.1.8; 3.1.16; A3.1.24

(591) Trắng, đen, đỏ.

(731) BẠCH TRÀ MY (VN)

Số 86, phố Khương Thượng, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần; áo thời trang.

(210) **4-2020-04412**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 5.9.14; 5.9.21

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH NHÀ HÀNG SPICE GARDEN (VN)

5 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán bar.

(210) **4-2020-04413**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A24.17.11; 2.7.2; A2.1.16; 2.7.23

(591) Vàng kim tuyến, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TỔ CHỨC SỰ KIỆN
ĐÀO TẠO KHIÊU VŨ NGHỆ THUẬT
TOÀN CẦU HOÀNG THÔNG (VN)
870 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 41: Đào tạo, dạy khiêu vũ; trọng tài khiêu vũ; giáo dục văn hóa nghệ thuật; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

(210) **4-2020-04414**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.6; 26.1.2; A3.6.3; A15.9.11

(591) Vàng, trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG
FPT (VN)

Tầng 2, tòa nhà FPT, số 17, phố Duy
Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu
Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy, các tông; ấn phẩm; vật liệu để đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng cần thiết, trừ đồ nội thất; keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho gia đình; vật liệu dùng cho các nghệ sĩ và để vẽ; bút lông; đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; các tấm, màng mỏng, túi bằng chất dẻo, dùng để bọc và bao gói; chữ in, bản in đúc (clisê).

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch; hoạt động văn phòng.

Nhóm 38: Viễn thông; truyền hình cáp; phát thanh; phát chương trình truyền hình; dịch vụ truyền hình; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; truyền video theo yêu cầu; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây; dịch vụ hăng tin tức; cung cấp diễn đàn trực tuyến; cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

(210) **4-2020-04415**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.6; 26.1.2; A3.6.3; A15.9.11

(591) Vàng, trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG
FPT (VN)

Tầng 2, tòa nhà FPT, số 17, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy, các tông; ấn phẩm; vật liệu để đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng cần thiết, trừ đồ nội thất; keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho gia đình; vật liệu dùng cho các nghệ sĩ và để vẽ; bút lông; đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; các tấm, màng mỏng, túi bằng chất dẻo, dùng để bọc và bao gói; chữ in, bản in đúc (clisê).

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch; hoạt động văn phòng.

Nhóm 38: Viễn thông; truyền hình cáp; phát thanh; phát chương trình truyền hình; dịch vụ truyền hình; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; truyền video theo yêu cầu; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây; dịch vụ hãng tin tức; cung cấp diễn đàn trực tuyến; cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

(210) **4-2020-04416**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.6; 26.1.2; A3.6.3; A15.9.11

(591) Vàng, trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG
FPT (VN)

Tầng 2, tòa nhà FPT, số 17, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy, các tông; ấn phẩm; vật liệu để đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng cần thiết, trừ đồ nội thất; keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho gia đình; vật liệu dùng cho các nghệ sĩ và để vẽ; bút lông; đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; các tấm, màng mỏng, túi bằng chất dẻo, dùng để bọc và bao gói; chữ in, bản in đúc (clisê).

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch; hoạt động văn phòng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

Nhóm 38: Viễn thông; truyền hình cáp; phát thanh; phát chương trình truyền hình; dịch vụ truyền hình; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; truyền video theo yêu cầu; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây; dịch vụ hằng tin tức; cung cấp diễn đàn trực tuyến; cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

(210) **4-2020-04417**

(220) 17.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.6; 26.1.2; A3.6.3; A15.9.11

(591) Vàng, trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG
FPT (VN)



Tầng 2, tòa nhà FPT, số 17, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy, các tông; ấn phẩm; vật liệu để đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng cần thiết, trừ đồ nội thất; keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho gia đình; vật liệu dùng cho các nghệ sĩ và để vẽ; bút lông; đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; các tấm, màng mỏng, túi bằng chất dẻo, dùng để bọc và bao gói; chữ in, bản in đúc (clisê).

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch; hoạt động văn phòng.

Nhóm 38: Viễn thông; truyền hình cáp; phát thanh; phát chương trình truyền hình; dịch vụ truyền hình; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; truyền video theo yêu cầu; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây; dịch vụ hằng tin tức; cung cấp diễn đàn trực tuyến; cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

(210) **4-2020-04418**

(220) 17.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) A5.5.20; A5.5.21; 26.15.15; A5.3.15;
A5.7.22; 5.7.11

(591) Cam, xanh lá cây, trắng.

(731) LÊ THỊ HƯƠNG (VN)



CAM HƯƠNG HÓA
Vinh's Orange


Thôn 19/5, xã Đỉnh Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 31: Trái cây (hoa quả) tươi; quả cam tươi.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210)	4-2020-04419	(220)	17.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	5.7.21; 5.3.20; 5.13.4; 26.1.1; 1.15.23; 26.11.3
		(591)	Đỏ, vàng đậm, vàng nhạt, xanh lá, xanh cô ban, xanh nước biển.
		(731)	HỘ KINH DOANH CÁ THỂ HỒ TRỌNG LỢI (VN) Khối 1A, thị trấn Thanh Chương, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 29: Mít được sơ chế và bảo quản (nhút mít); măng đã được sơ chế và bảo quản.

(210)	4-2020-04420	(220)	17.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(591)	Đỏ, xanh.
		(731)	CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP THANH TOÁN VIỆT NAM (VN) Tầng 8, số 22 phố Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
		(740)	Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán hàng hóa và dịch vụ thông qua các phương tiện truyền thông điện tử, thương mại điện tử (cụ thể là mua bán trực tuyến phần mềm máy vi tính, phần cứng máy vi tính, thiết bị ngoại vi máy vi tính, loa, tai nghe, máy ảnh, điện thoại di động và các phụ kiện của chúng, ti vi, tủ lạnh, điều hòa, lò vi sóng, máy lọc nước, máy móc và thiết bị văn phòng, quần áo, giày dép, phụ kiện thời trang, dược phẩm, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh, đồ trang sức, thực phẩm tươi sống và đã chế biến, hàng nông sản, hàng lâm sản, bát đĩa, cốc chén, xoong nồi, ấm, chảo, chần, ga, gối, đệm, rèm cửa, thảm trải sàn, thảm yoga, hàng phụ kiện may mặc, dụng cụ thể thao, máy tập thể dục thể thao, đồ chơi, vali, túi xách, ví, dụng cụ làm vườn, công cụ cầm tay, sách, báo, tạp chí, đồ gốm sứ, thủy tinh, máy móc xây dựng, máy móc dùng trong nông nghiệp, thiết bị và dụng cụ làm đẹp); mua bán vật tư và thiết bị cho hệ thống máy giao dịch tự động (atm), thiết bị thanh toán thẻ (pos), giải pháp phần mềm thanh toán phục vụ cho các dịch vụ thanh toán qua các phương tiện truyền thông điện tử, thanh toán bằng thẻ, thanh toán tại điểm chấp nhận thanh toán; dịch vụ marketing; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ cho thuê không gian quảng cáo.

Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ tín dụng; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ ghi nợ; cung cấp thông tin tài chính thông qua một trang web; cho thuê văn phòng [bất động sản]; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ môi giới chứng khoán; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; quản lý tài chính.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị thanh toán; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; thông tin về xây dựng; bảo dưỡng xe cộ.

Nhóm 38: Cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; gửi điện tín; truyền phát dữ liệu; cho thuê thiết bị viễn thông.

Nhóm 42: Tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; lập trình máy tính; tư vấn bảo mật máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ viễn thông; dịch vụ thiết kế và lập trình các phần mềm ứng dụng thanh toán điện tử.

(210) **4-2020-04421**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

VNPAY POS

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP
THANH TOÁN VIỆT NAM (VN)

Tầng 8, số 22 phố Láng Hạ, phường
Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán hàng hóa và dịch vụ thông qua các phương tiện truyền thông điện tử, thương mại điện tử (cụ thể là mua bán trực tuyến phần mềm máy vi tính, phần cứng máy vi tính, thiết bị ngoại vi máy vi tính, loa, tai nghe, máy ảnh, điện thoại di động và các phụ kiện của chúng, ti vi, tủ lạnh, điều hòa, lò vi sóng, máy lọc nước, máy móc và thiết bị văn phòng, quần áo, giày dép, phụ kiện thời trang, dược phẩm, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh, đồ trang sức, thực phẩm tươi sống và đã chế biến, hàng nông sản, hàng lâm sản, bát đĩa, cốc chén, xoong nồi, ấm, chảo, chần, ga, gối, đệm, rèm cửa, thảm trải sàn, thảm yoga, hàng phụ kiện may mặc, dụng cụ thể thao, máy tập thể dục thể thao, đồ chơi, vali, túi xách, vi, dụng cụ làm vườn, công cụ cầm tay, sách, báo, tạp chí, đồ gốm sứ, thủy tinh, máy móc xây dựng, máy móc dùng trong nông nghiệp, thiết bị và dụng cụ làm đẹp); mua bán vật tư và thiết bị cho hệ thống máy giao dịch tự động (atm), thiết bị thanh toán thẻ (pos), giải pháp phần mềm thanh toán phục vụ cho các dịch vụ thanh toán qua các phương tiện truyền thông điện tử, thanh toán bằng thẻ, thanh toán tại điểm chấp nhận thanh toán; dịch vụ marketing; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ cho thuê không gian quảng cáo.

Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ tín dụng; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ ghi nợ; cung cấp thông tin tài chính thông qua một trang web; cho thuê văn phòng [bất động sản]; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ môi giới chứng khoán; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; quản lý tài chính.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị thanh toán; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; thông tin về xây dựng; bảo dưỡng xe cộ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 38: Cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; gửi điện tín; truyền phát dữ liệu; cho thuê thiết bị viễn thông.

Nhóm 42: Tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; lập trình máy tính; tư vấn bảo mật máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ viễn thông; dịch vụ thiết kế và lập trình các phần mềm ứng dụng thanh toán điện tử.

(210) **4-2020-04422**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.3.1; 9.7.1

(731) CÔNG TY TNHH ORGAN CORPORATION (VN)

780/5E Nguyễn Kiệm, phường 04, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu.

(210) **4-2020-04423**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.5.19; A5.5.21; 5.13.1; A5.3.14

(591) Hồng đậm, hồng nhạt, nâu, nâu nhạt, tím nhạt, ghi, trắng, xanh nhạt.

(731) NGUYỄN THÙY LINH (VN)

17 Trần Quang Diệu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Thiết kế thời trang.

(210) **4-2020-04424**

(540)

Dafeng

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN KỸ THUẬT (VN)

7/2 Vĩnh Phúc, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04425**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

MONKEY

(731) CỬA HÀNG DCYT GIA HÂN (VN)
89CT đường Tam Đảo, phường 15, quận
10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Bao cao su.

(210) **4-2020-04426**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

GH MASK

(731) CỬA HÀNG DCYT GIA HÂN (VN)
89CT đường Tam Đảo, phường 15, quận
10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Khẩu trang kháng khuẩn lọc bụi (khẩu trang y tế).

(210) **4-2020-04427**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 5.5.1; 2.3.1; 1.15.15; A2.3.16

(591) Xanh, hồng nhạt.

(731) HOÀNG THỊ THƯỜNG (VN)
Thôn Mai Lộc 2, xã Cam Chính, huyện
Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 03: Tinh dầu.

(210) **4-2020-04428**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) A3.9.24; A3.9.2

(731) CÔNG TY TNHH MIHA QUỐC TẾ
(VN)
Số 17 ngõ 355/62 tổ dân phố Xuân Lộc
1, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ
Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; đồ đi chân; đồ đội đầu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04429**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1; 24.15.1; A24.15.7

(591) Xanh dương, trắng.

(731) **LÊ HỒNG PHONG (VN)**

Thôn 23, xã Ea Ning, huyện Cư Kuin,
tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 09: Mắt kính; kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; kính áp tròng;
hộp đựng kính áp tròng.

Nhóm 18: Cặp da; ba lô; túi xách tay; túi đeo vai; túi đeo chéo; ví đựng tiền.

(210) **4-2020-04430**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.1.2; A26.1.18

(591) Nâu, cam.

(731) **HỘ KINH DOANH ĐỖ HỒNG
QUYÊN (VN)**

177 Khúc Thừa Dụ, ngã năm Đam Bri,
xã Đam Bri, thành phố Bảo Lộc, tỉnh
Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Cà phê.

(210) **4-2020-04431**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.12; 26.11.3; 4.5.2; 4.5.3

(591) Xanh dương đậm, cam, trắng.

(731) **CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG
MẠI HOÀNG MINH HUY (VN)**

Số nhà 15 phố Khương Thượng, phường
Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 16: Đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy].

Nhóm 35: Mua bán đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy.

(210) **4-2020-04432**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

DIGANCE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI NGHĨA
GROUP VIỆT (VN)

Thôn Nhồi Dưới, xã Cổ Loa, huyện
Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; đồng hồ chạy điện; đồng hồ điện tử [đồng hồ tích hợp nhiều chức năng]; đồng hồ chủ (đồng hồ lớn); đồng hồ đeo tay; đồng hồ bỏ túi.

(210) **4-2020-04433**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(591) Hồng, đen, trắng, đỏ.

(731) PHẠM HỒNG VIỆT (VN)

Số 152 tổ 4, phường Tân Thịnh, thành
phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối các sản phẩm như: ốp điện thoại, gấu bông, đồ trang điểm (mỹ phẩm), đồ văn phòng phẩm (kẹp, giấy sao chụp, bìa, dao rọc giấy, phong bì, keo dán, thẻ thư mục, bút đánh dấu, tập giấy viết), móc khoá, sổ tay, bút.

(210) **4-2020-04436**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

TARVITK

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VẬT TƯ
Y TẾ THÀNH VINH (VN)

Phòng 212 Nơ 20, khu đô thị Pháp Vân -
Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận
Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-04437**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DUỐC ENLIE (VN)

Đường NA6, khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

ENLYCEROL

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-04438**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DUỐC ĐỨC (VN)

Số 17 lô 13, KĐT Đền Lừ 1, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

COMBIFORT

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-04439**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HERA VIỆT NAM (VN)

Số 8A/218 Vũ Hựu, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

BABYGIREZ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch tay diệt khuẩn (không dùng cho mục đích y tế); dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa không chứa thuốc dùng cho mục đích vệ sinh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04440**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A1.1.10; A1.1.3; 26.1.1; A11.1.19

(591) Đỏ, đen, trắng, vàng nâu, xám, vàng, đỏ sẫm.

(731) NGUYỄN TRỌNG ĐÀN (VN)

Tầng 25A, tòa nhà Mỹ Đình Plaza, số 138 Trần Bình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Chè (trà); cà phê; ca cao; bánh kẹo; bột ngũ cốc.

(210) **4-2020-04441**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A1.1.10; A1.1.3; 26.1.1; A11.1.19

(591) Đỏ, đen, trắng, vàng nâu, xám, vàng, đỏ sẫm.

(731) NGUYỄN TRỌNG ĐÀN (VN)

Tầng 25A, tòa nhà Mỹ Đình Plaza, số 138 Trần Bình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán rượu nhỏ; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn.

(210) **4-2020-04442**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.9.1; A26.1.18

(591) Trắng, đen, xanh cô ban, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NHẤT LONG (VN)

Số 20 ngách 358/25 đường Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

- (210) **4-2020-04443** (220) 17.02.2020
(540) (441) 27.04.2020
(531) 2.9.8; 24.15.2
(591) Tím, đỏ, xanh cô ban, xanh lá cây, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NHẤT LONG (VN)
Số 20 ngách 358/25 đường Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)
- (511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.



- (210) **4-2020-04444** (220) 17.02.2020
(540) (441) 27.04.2020
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN Y DƯỢC PARIS-FRANCE (VN)
Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)
- (511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch tay diệt khuẩn (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm sạch cơ thể diệt khuẩn (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm sạch tay dạng nước rửa tay không dùng thuốc; mỹ phẩm; xà phòng; chất tẩy rửa không chứa thuốc dùng cho mục đích vệ sinh.

EUBACTER

- (210) **4-2020-04445** (220) 17.02.2020
(540) (441) 27.04.2020
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN Y DƯỢC PARIS-FRANCE (VN)
Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)
- EUGERMIC**

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch tay diệt khuẩn (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm sạch cơ thể diệt khuẩn (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm sạch tay dạng nước rửa tay không dùng thuốc; mỹ phẩm; xà phòng; chất tẩy rửa không chứa thuốc dùng cho mục đích vệ sinh.

(210) **4-2020-04446**

(220) 17.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
Y DƯỢC PARIS-FRANCE (VN)

ANTINCOV

Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh,
phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch tay diệt khuẩn (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm sạch cơ thể diệt khuẩn (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm sạch tay dạng nước rửa tay không dùng thuốc; mỹ phẩm; xà phòng; chất tẩy rửa không chứa thuốc dùng cho mục đích vệ sinh.

(210) **4-2020-04447**

(220) 17.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
Y DƯỢC PARIS-FRANCE (VN)

ANTICOVIRS

Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh,
phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch tay diệt khuẩn (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm sạch cơ thể diệt khuẩn (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm sạch tay dạng nước rửa tay không dùng thuốc; mỹ phẩm; xà phòng; chất tẩy rửa không chứa thuốc dùng cho mục đích vệ sinh.

(210) **4-2020-04448**

(220) 17.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
Y DƯỢC PARIS-FRANCE (VN)

DR.NCOVIR

Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh,
phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch tay diệt khuẩn (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm sạch cơ thể diệt khuẩn (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm sạch tay dạng nước rửa tay không dùng thuốc; mỹ phẩm; xà phòng; chất tẩy rửa không chứa thuốc dùng cho mục đích vệ sinh.

(210) **4-2020-04449**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
Y DƯỢC PARIS-FRANCE (VN)

DR.DRY

Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh,
phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch tay diệt khuẩn (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm sạch cơ thể diệt khuẩn (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm sạch tay dạng nước rửa tay không dùng thuốc; mỹ phẩm; xà phòng; chất tẩy rửa không chứa thuốc dùng cho mục đích vệ sinh.

(210) **4-2020-04450**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC
NHÀ VIỆT PHONG THỦY (VN)

NEOAC

Số 7D ngõ 530 đường Thụy Khuê,
phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố
Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ DKAL
Việt Nam (DKAL IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ trang trí nội ngoại thất; thi công nội ngoại thất; xây dựng công trình kiến trúc nội ngoại thất; giám sát xây dựng công trình kiến trúc nội ngoại thất; dịch vụ xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; lắp đặt và sửa chữa các thiết bị điện.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết kế nội ngoại thất cho công trình xây dựng; thiết lập bản vẽ xây dựng; trắc địa địa chất; tư vấn thiết kế xây dựng.

(210) **4-2020-04451**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.3.1; 26.1.1; 26.1.6

(591) Vàng cam.

OSAM

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ OSAM
(VN)

Tầng 2, tòa nhà Trường Thịnh, số 1
đường Phùng Chí Kiên, phường Nghĩa
Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 42: Điện toán đám mây; lập trình máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; tư vấn công nghệ máy tính.

(210) **4-2020-04452**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.1.16; A5.1.7; A25.7.22; A26.11.12; 26.11.3; A26.11.13; 5.3.20

(731) BARAK EKSHTein (IL)

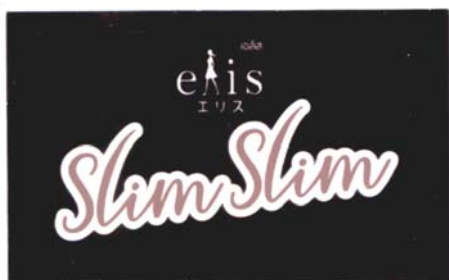
41st Mishmar ha-yarden, Tel Aviv City, Israel

(740) Công ty Luật TNHH Thăng Phạm và Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

(511) Nhóm 40: Tái chế; dịch vụ tái chế; tái chế nhựa.

(210) **4-2020-04453**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.4.18; 2.3.10; A2.3.16; 2.3.30

(591) Đen, trắng, nâu nhạt.

(731) DAIO PAPER CORPORATION (JP)

2-60, Mishima-Kamiya-Cho, Shikokuchuo-Shi, Ehime-Ken, Japan

(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; khăn vệ sinh; quần lót vệ sinh; miếng đệm lót vệ sinh; miếng lót của quần lót [vệ sinh]; quần tã dùng một lần dùng cho người không tự chủ được; miếng đệm lót cho người không tự chủ được, quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được; tã cho trẻ em; quần tã trẻ em.

(210) **4-2020-04454**

(540)

C+POD

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.17.5

(731) TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (ASO TRADING AS TOYOTA MOTOR CORPORATION) (JP)

1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô và phụ tùng của xe ô tô.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-04455** (220) 17.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 24.15.21; A24.15.11; 26.1.1; A1.1.2
(591) Xanh rêu, vàng nhạt, ghi xám, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ CCCP (VN)
Số 73 Trích Sài, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật Hợp danh Phương Đông (ORIENT LAW FIRM PARTNERSHIP)



- (511) Nhóm 29: Kem [sản phẩm sữa]; khoai tây chiên; trứng; xúc xích; sữa; trái cây đã chế biến.

Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); ca cao; cà phê nhân tạo; đồ uống trên cơ sở cà phê; bánh kẹo.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước uống có ga; nước ép trái cây; nước sinh tố; đồ uống tăng lực; bia.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn sản phẩm: quần áo, giày dép, mũ nón, túi xách, ví da, dây lưng, khăn quàng, đồ trang sức thủ công, cốc, chén, đĩa, bát, chai, lọ, hộp, gạt tàn, đồ lưu niệm làm thủ công, sổ tay, sách vở, móc chìa khóa, tranh ảnh, kính, gương, đồ trang trí trong nhà, lương thực, thực phẩm, đồ uống; dịch vụ bán lẻ sản phẩm: quần áo, giày dép, mũ nón, túi xách, ví da, dây lưng, khăn quàng, đồ trang sức thủ công, cốc, chén, đĩa, bát, chai, lọ, hộp, gạt tàn, đồ lưu niệm làm thủ công, sổ tay, sách vở, móc chìa khóa, tranh ảnh, kính, gương, đồ trang trí trong nhà, lương thực, thực phẩm, đồ uống; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tư vấn quản lý nhân sự; nghiên cứu thị trường; quảng cáo.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện, dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quây rượu; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; cho thuê chỗ ở tạm thời.

-
- (210) **4-2020-04456** (220) 17.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) KELLOGG COMPANY (US)
One Kellogg Square, Battle Creek, Michigan 49016 United States of America
KELLOGG'S CHOCOS MAGIC (740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

- (511) Nhóm 30: Ngũ cốc ăn liền; ngũ cốc đã chế biến; ngũ cốc ăn sáng; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm trên cơ sở ngũ cốc đã chế biến được sử dụng như thực phẩm ăn sáng; thực phẩm ăn nhanh hoặc nguyên liệu để chế biến các loại thực phẩm khác, cụ thể là chế phẩm làm từ ngũ cốc và các sản phẩm thực phẩm khác có nguồn gốc từ ngũ cốc.
-

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04457**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.7.20; A5.5.21; 6.1.2; A7.1.9

(591) Đỏ, xanh lá, trắng, vàng, vàng nhạt.

(731) HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ XÃ MÒ Ó (VN)

Xã Mò ó, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 31: Quả dưa hấu tươi.

(210) **4-2020-04458**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.2; 26.4.7; A26.4.18; 24.17.5

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) HARMONY BIOSCIENCE INC. (TW)

4F., No. 409, Sec. 2, Tiding BLVD.,
Neihu Dist., Taipei City 11493, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch cơ thể dùng cho người; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; chế phẩm tắm gội cho vật nuôi trong nhà, không chứa thuốc; chế phẩm làm sạch miệng không dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thuốc xua đuổi muỗi dạng bụi nước; bông gạc dùng cho mục đích y tế; chất sát khuẩn dùng cho người; thuốc dùng cho người; chế phẩm khử mùi không khí.

Nhóm 10: Khẩu trang vệ sinh dùng cho mục đích y tế; khẩu trang y tế dùng cho mục đích cách ly mầm bệnh; khẩu trang y tế dùng cho mục đích cách ly vi rút; mặt nạ bảo vệ dùng cho mục đích y tế; mặt nạ dùng cho mục đích trị liệu; khẩu trang chuyên dụng cho nhân viên y tế.

(210) **4-2020-04460**

(540)

BUGATTI

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC
HAI (VN)

28 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyển (INVENCO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ (phân bón); phân động vật; phân ủ; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cây trồng.

(210) **4-2020-04461**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC
HAI (VN)

28 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyển (INVENCO.,LTD)

CHIRON SUPER

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ (phân bón); phân động vật; phân ủ; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cây trồng.

(210) **4-2020-04462**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC
HAI (VN)

28 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyển (INVENCO.,LTD)

ACTIGARD

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ cho cây trồng; thuốc (chất) trừ động vật có hại cho cây trồng; thuốc diệt ốc; thuốc diệt nấm cho cây trồng.

(210) **4-2020-04463**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC
HAI (VN)

28 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyển (INVENCO.,LTD)

ACURON

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ cho cây trồng; thuốc (chất) trừ động vật có hại cho cây trồng; thuốc diệt ốc; thuốc diệt nấm cho cây trồng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04464**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

AGIXA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC
HAI (VN)

28 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyển (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ cho cây trồng; thuốc
(chất) trừ động vật có hại cho cây trồng; thuốc diệt ốc; thuốc diệt nấm cho cây trồng.

(210) **4-2020-04465**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

BELANTY

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC
HAI (VN)

28 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyển (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ cho cây trồng; thuốc
(chất) trừ động vật có hại cho cây trồng; thuốc diệt ốc; thuốc diệt nấm cho cây trồng.

(210) **4-2020-04466**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

CONSENTO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC
HAI (VN)

28 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyển (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ cho cây trồng; thuốc
(chất) trừ động vật có hại cho cây trồng; thuốc diệt ốc; thuốc diệt nấm cho cây trồng.

(210) **4-2020-04467**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

CUREMAX

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC
HAI (VN)

28 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyển (INVENCO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ cho cây trồng; thuốc (chất) trừ động vật có hại cho cây trồng; thuốc diệt ốc; thuốc diệt nấm cho cây trồng.

(210) **4-2020-04468**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

CYGUS

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC
HAI (VN)

28 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyển (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ cho cây trồng; thuốc (chất) trừ động vật có hại cho cây trồng; thuốc diệt ốc; thuốc diệt nấm cho cây trồng.

(210) **4-2020-04469**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

FENOTHYL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC
HAI (VN)

28 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyển (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ cho cây trồng; thuốc (chất) trừ động vật có hại cho cây trồng; thuốc diệt ốc; thuốc diệt nấm cho cây trồng.

(210) **4-2020-04470**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

HARDNESS

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC
HAI (VN)

28 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyển (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ cho cây trồng; thuốc (chất) trừ động vật có hại cho cây trồng; thuốc diệt ốc; thuốc diệt nấm cho cây trồng.

(210) **4-2020-04471**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

IGRO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC
HAI (VN)

28 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyển (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ cho cây trồng; thuốc
(chất) trừ động vật có hại cho cây trồng; thuốc diệt ốc; thuốc diệt nấm cho cây trồng.

(210) **4-2020-04472**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

INSEGAR

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC
HAI (VN)

28 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyển (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ cho cây trồng; thuốc
(chất) trừ động vật có hại cho cây trồng; thuốc diệt ốc; thuốc diệt nấm cho cây trồng.

(210) **4-2020-04473**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

ISOLAN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC
HAI (VN)

28 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyển (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ cho cây trồng; thuốc
(chất) trừ động vật có hại cho cây trồng; thuốc diệt ốc; thuốc diệt nấm cho cây trồng.

(210) **4-2020-04474**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

KUMAR

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC
HAI (VN)

28 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyển (INVENCO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ cho cây trồng; thuốc (chất) trừ động vật có hại cho cây trồng; thuốc diệt ốc; thuốc diệt nấm cho cây trồng.

(210) **4-2020-04475**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

NOTARY

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC
HAI (VN)

28 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyển (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ cho cây trồng; thuốc (chất) trừ động vật có hại cho cây trồng; thuốc diệt ốc; thuốc diệt nấm cho cây trồng.

(210) **4-2020-04476**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

PROCLEAN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC
HAI (VN)

28 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyển (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ cho cây trồng; thuốc (chất) trừ động vật có hại cho cây trồng; thuốc diệt ốc; thuốc diệt nấm cho cây trồng.

(210) **4-2020-04477**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

PURASO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC
HAI (VN)

28 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyển (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ cho cây trồng; thuốc (chất) trừ động vật có hại cho cây trồng; thuốc diệt ốc; thuốc diệt nấm cho cây trồng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04478**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

SEGURI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC
HAI (VN)

28 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyển (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ cho cây trồng; thuốc (chất) trừ động vật có hại cho cây trồng; thuốc diệt ốc; thuốc diệt nấm cho cây trồng.

(210) **4-2020-04479**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

SENTIMA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC
HAI (VN)

28 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyển (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ cho cây trồng; thuốc (chất) trừ động vật có hại cho cây trồng; thuốc diệt ốc; thuốc diệt nấm cho cây trồng.

(210) **4-2020-04480**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.15.15; A24.15.11; 26.3.2; 26.13.25

(591) Xám, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU BÊ
TÔNG TRANG TRÍ ĐỒNG NAI (VN)
Số 67, đường Tô Hiến Thành, khu phố 3,
phường Xuân Hoà, thành phố Long
khánh, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông
Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Bê tông; xi măng; gạch ốp lát; gạch trang trí.

Nhóm 20: Bàn đá; ghế đá.

Nhóm 21: Chậu cây cảnh; chậu hoa.

Nhóm 35: Mua bán bê tông, xi măng, gạch ốp lát, gạch trang trí, bàn đá, ghế đá, chậu cây cảnh, chậu hoa.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-04481** (220) 17.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.4.2; 20.1.17; A26.11.9; 26.3.2;
26.7.25
(591) Xanh, vàng, trắng.
(731) ZHANG, YOUWEN (CN)
No.11, Kaicheng South AV., Xiqu, Daya
Bay, Huizhou, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông
Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)
- (511) Nhóm 35: Mua bán dụng cụ âm nhạc và các phụ kiện âm nhạc, cụ thể như: đàn piano, đàn organ, đàn guitar, ghế piano, bao đựng đàn.
-



- (210) **4-2020-04482** (220) 17.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.4.4; 26.4.7; 26.7.25; 26.3.1; A26.3.7
(591) Xám, đỏ, trắng.
(731) ZHANG, YOUWEN (CN)
No.11, Kaicheng South AV., Xiqu, Daya
Bay, Huizhou, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông
Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)
- (511) Nhóm 35: Mua bán dụng cụ âm nhạc và các phụ kiện âm nhạc, cụ thể như: đàn piano, đàn organ, đàn guitar, ghế piano, bao đựng đàn.
-



- (210) **4-2020-04484** (220) 17.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.3.2; A26.11.12; 26.1.1; 7.11.10
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG
TÂM AN (VN)
Thôn Nghĩa Lộ, xã Chỉ Đạo, huyện Văn
Lâm, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
- (511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; bê tông; cấu kiện xây dựng bằng bê tông; cống bê tông; cột (cọc) bằng bê tông; rãnh thoát nước bằng bê tông.
- Nhóm 37: Xây dựng; san lấp mặt bằng; giám sát việc xây dựng công trình; cho thuê thiết bị xây dựng; lắp đặt và bảo dưỡng đường ống dẫn; phá dỡ các công trình xây dựng.
-



(210) **4-2020-04485**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

LYZEEN

(731) NGUYỄN VIẾT THẮNG (VN)

Đội 1, xã Cao Đại, huyện Vĩnh Tường,
tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B
CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2020-04486**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

DELBEEN

(731) NGUYỄN VIẾT THẮNG (VN)

Đội 1, xã Cao Đại, huyện Vĩnh Tường,
tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B
CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2020-04487**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.5.2; A26.4.18; 3.13.5

(591) Xanh nước biển, vàng nâu, trắng, vàng
nâu nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM
(VINAMILK) (VN)

Số 10, đường Tân Trào, phường Tân Phú,
Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé.

Nhóm 30: Bột dinh dưỡng làm từ ngũ cốc.

(210) **4-2020-04488**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.15; 24.17.24; 26.4.9; A7.1.12;
7.1.24; 3.1.8; 3.1.16; A3.1.24

(591) Xanh dương nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT
TRIỂN CÔNG NGHỆ BẤT ĐỘNG
SẢN VIỆT NAM (VN)

Tầng 14, tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn
Thị Minh Khai, phường 05, quận 3,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh
(VIPCO)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm ứng dụng cho điện thoại thông minh cung cấp thông tin về bất động sản, giải trí, liên lạc, dẫn đường và hiển thị trên xe cộ; ứng dụng phần mềm trên điện thoại thông minh, có thể tải xuống được.

Nhóm 36: Định giá bất động sản; quản lý bất động sản; mua bán bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản.

(210) **4-2020-04489**

(540)

XofenAPC

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AMPHARCO U.S.A (VN)

Khu công nghiệp Nhơn Trạch 3, xã Hiệp
Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng
Nai

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh
(VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2020-04490**

(540)

ResdonAPC

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AMPHARCO U.S.A (VN)

Khu công nghiệp Nhơn Trạch 3, xã Hiệp
Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng
Nai

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh
(VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2020-04491**

(220) 17.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

BeserAPC

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AMPHARCO U.S.A (VN)

Khu công nghiệp Nhơn Trạch 3, xã Hiệp
Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng
Nai

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh
(VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2020-04492**

(220) 17.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

Dalaland

(731) TRẦN VĂN TUÂN (VN)

Tổ 5, Kp. Phú Tân, phường Hưng Chiến,
thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

(740) Công ty Luật TNHH Nhất Luật (VIET
COUNSEL)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; thông tin về du lịch; tư vấn du lịch; tổ chức chuyến (tour) du
lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ lữ hành nội địa và quốc tế.

(210) **4-2020-04493**

(220) 17.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

Dalatland

(731) TRẦN VĂN TUÂN (VN)

Tổ 5, Kp. Phú Tân, phường Hưng Chiến,
thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

(740) Công ty Luật TNHH Nhất Luật (VIET
COUNSEL)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; thông tin về du lịch; tư vấn du lịch; tổ chức chuyến (tour) du
lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ lữ hành nội địa và quốc tế.

(210) **4-2020-04494**

(220) 17.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 3.9.1; 26.1.1

(591) Đỏ đậm, đỏ nhạt, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỦY
SẢN HẢI THỊNH (VN)

Tổ dân phố số 13, thị trấn Thịnh Long,
huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần &
Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; mắm tôm; cá hộp; các loại cá đã qua chế biến; thủy hải sản đông lạnh; trứng cá đã chế biến.

(210) **4-2020-04495**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A17.2.2; 26.1.1; 25.1.25; 26.3.23

(591) Nâu, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NỮ TRANG
CỬU LONG (VN)

Số nhà 66 tổ 20, Bắc Lãm 9, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ kim hoàn; đá quý; tượng bằng kim loại quý; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; hạt dùng làm đồ trang sức.

Nhóm 40: Dịch vụ mài mòn; khắc trổ; chạm trổ; đốn gỗ và xẻ gỗ; xử lý kim loại; gia công gỗ.

(210) **4-2020-04496**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TNHH MTV KIỂM ĐỊNH
TIÊU CHUẨN VIỆT NAM (VN)

Số 31, dãy D4, khu đô thị Ciputra - Nam Thăng Long, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP
(HAVIP CO., LTD.)

VINASTA

(511) Nhóm 37: Tư vấn công trình xây dựng; giám sát công trình xây dựng; dịch vụ khử trùng hàng hóa, công trình, phương tiện.

Nhóm 39: Cho thuê kho bãi; vận chuyển hàng hóa; lưu kho hàng hóa; cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ kho chứa; cung cấp thông tin vận tải.

Nhóm 42: Dịch vụ giám định (hàng hóa, phương tiện vận tải, môi trường); dịch vụ kiểm định chất lượng (công trình xây dựng, thiết bị đo, máy thiết bị công nghiệp); dịch vụ phân tích và thử nghiệm mẫu; tư vấn áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo các tiêu chuẩn quốc tế; chứng nhận hợp chuẩn hợp quy.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04497**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A25.7.21; 25.5.25; A26.4.18; 7.1.24; 26.4.7

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ DU LỊCH TRƯỜNG HẢI (VN)

Khu phố Long Sơn, phường Mũi Né, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời]; cho thuê phòng họp.

(210) **4-2020-04498**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.15; 5.13.25; 25.1.25; 5.3.20; A26.11.7

(591) Xanh đậm, xanh nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH SỨC KHỎE HOÀN HẢO THANH HUẾ (VN)

Khu dân cư mới, thôn An Nhân Đông, thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu.

Nhóm 05: Chế phẩm dược để kích thích mọc tóc; dung dịch để kích thích mọc tóc (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

(210) **4-2020-04499**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.9.16; 16.3.13; A11.3.3; 1.15.24; 1.15.15

(591) Đỏ, xanh dương, vàng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯỜNG MẠI MIGROUP (VN)

Lô 10-E1, khu đô thị mới Yên Hòa, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; marketing; quảng cáo; nghiên cứu thị trường.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu.

(210) **4-2020-04500**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

BLACK WEEKEND

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI MIGROUP (VN)

Lô 10-E1, khu đô thị mới Yên Hòa, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; marketing; quảng cáo; nghiên cứu thị trường.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu.

(210) **4-2020-04501**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

RED WEEKEND

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI MIGROUP (VN)

Lô 10-E1, khu đô thị mới Yên Hòa, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; marketing; quảng cáo; nghiên cứu thị trường.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu.

(210) **4-2020-04502**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

PINK WEEKEND

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI MIGROUP (VN)

Lô 10-E1, khu đô thị mới Yên Hòa, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; marketing; quảng cáo; nghiên cứu thị trường.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04503**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

GREEN WEEKEND

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI MIGROUP (VN)
Lô 10-E1, khu đô thị mới Yên Hòa, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; marketing; quảng cáo; nghiên cứu thị trường.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu.

(210) **4-2020-04504**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 16.3.13; 3.9.16; A3.9.24; 1.15.24; A11.3.3; 1.15.15

(591) Đỏ, xanh dương, vàng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI MIGROUP (VN)
Lô 10-E1, khu đô thị mới Yên Hòa, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; marketing; quảng cáo; nghiên cứu thị trường.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu.

(210) **4-2020-04505**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

SuNKiss

(731) CÔNG TY TNHH BEHN MEYER AGRICARE VIỆT NAM (VN)

Đường D3, khu công nghiệp Phú Mỹ II, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón, hóa chất dùng để sản xuất phân bón, hoá chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04508**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; A26.1.18; 1.15.23; A26.11.12

(591) Xanh lá mạ, đỏ, da cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG BẢO LÂM (VN)

Số 16, ngõ 80, đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn, bột màu (chất màu), vecni, chất dùng làm lớp phủ công nghiệp (tương tự như sơn).

(210) **4-2020-04509**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.2; A26.1.18; 26.3.23

(591) Xanh lam; trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TỰ ĐỘNG HÓA MENT (VN)

Thôn Xuân Ngọc, xã Vĩnh Ngọc, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Máy xăm khí và xăm nước (dùng để bơm chất phụ gia trong chế biến thực phẩm); máy trộn khuấy; máy chế biến thức ăn.

Nhóm 09: Thiết bị cân; cân tổ hợp (cân); cân thống kê (cân).

(210) **4-2020-04510**

(540)

BÁNH MÌ CỐC CÔ BÍCH

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) ĐOÀN KIM THANH THIÊN (VN)

333/20A Lê Lợi, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh ngọt; bánh kẹo.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04511**

(220) 17.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.12

(591) Da cam, xanh da trời.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT VIỆT HÀ (VN)

Số 21, ngách 88, ngõ Thái Thịnh II, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh], xuất nhập khẩu hóa chất.

(210) **4-2020-04512**

(220) 17.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) A26.4.18

(591) Xanh da trời, xanh lam, trắng, đen.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ TỔNG HỢP DẦU KHÍ VŨNG TÀU (VN)

Số 63 đường 30/4, phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp suất ăn công nghiệp; khách sạn.

(210) **4-2020-04513**

(220) 17.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(731) JEICO (KR)

JEICO

94-1, Choryang-ro, Dong-gu, Busan, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị truyền phát [viễn thông]; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; bộ thiết bị truyền phát [viễn thông]; thiết bị điện động cho điều khiển từ xa các tín hiệu.

(210) **4-2020-04514**

(220) 17.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(731) JEICO (KR)

JREMO

94-1, Choryang-ro, Dong-gu, Busan,
Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị truyền phát [viễn thông]; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; bộ thiết bị truyền phát [viễn thông]; thiết bị điện động cho điều khiển từ xa các tín hiệu.

(210) **4-2020-04515**

(220) 17.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ THE FEINE VIỆT NAM
(VN)

THE FEINE

33 đường số 4, khu dân cư Trung Sơn, xã
Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật Hợp danh bản quyền Quốc
tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống cà phê có sữa; cà phê nhân tạo.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; nhà nghỉ du lịch.

(210) **4-2020-04516**

(220) 17.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) A11.3.3; 2.3.1; 4.5.21

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ THE FEINE VIỆT NAM
(VN)



33 đường số 4, khu dân cư Trung Sơn, xã
Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật Hợp danh bản quyền Quốc
tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống cà phê có sữa; cà phê nhân tạo.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; nhà nghỉ du lịch.

(210) **4-2020-04518**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.7; A26.4.18; 26.4.4

(591) Trắng, xanh nước biển.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ ZILA VIỆT NAM (VN)

Khu Ao Lò Vôi, thôn Bát Ngõ, xã Liên Bát, huyện ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược, dược phẩm.

(210) **4-2020-04519**

(540)

Zila

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ ZILA VIỆT NAM (VN)

Khu Ao Lò Vôi, thôn Bát Ngõ, xã Liên Bát, huyện ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược, dược phẩm.

(210) **4-2020-04520**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.3.6; A5.3.15; 26.1.1; A5.5.21

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ THANH BÌNH (VN)

Số 34 Nguyễn Thái Bình, phường Ia Kring, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Xi-rô dùng cho đồ uống đóng chai; xi-rô dùng cho đồ uống; đồ uống không cồn; đồ uống hỗn hợp, không có cồn; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước quả cô đặc, không có cồn.

(210) **4-2020-04521**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A3.4.24; 3.4.13; 25.1.6; 26.1.1

(591) Nâu, vàng, đen.

(731) VŨ HOÀI THANH (VN)

Số 136 phố Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống do nhà hàng tự thực hiện.

(210) **4-2020-04522**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.7.3; 5.9.6; 5.3.20; A26.4.18; A8.1.11; A26.4.6

(591) Trắng, đỏ, vàng, xanh lá cây, nâu nhạt, vàng nâu, xanh lá cây nhạt, nâu, tím.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)

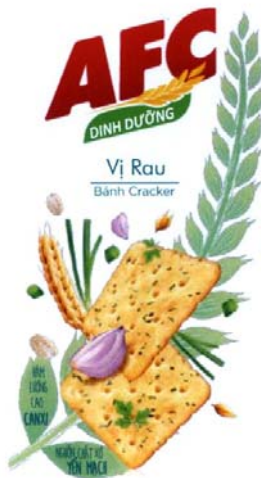
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo không chứa thuốc, sô cô la, bánh kẹo sô cô la, bánh trung thu, bánh quy, bánh quy dạng mỏng dẹt, bánh quy giòn; kem tráng miệng [bánh kẹo]; món tráng miệng trên cơ sở gạo; món tráng miệng trên cơ sở mì Ý (pasta); món tráng miệng trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn hạt; món tráng miệng trên cơ sở bột cọ sagu; món tráng miệng trên cơ sở bột mì; món tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng trên cơ sở bánh mì; món tráng miệng trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem lạnh; bột mì và chế phẩm ngũ cốc; bánh mì, các sản phẩm bánh nướng và bánh ngọt; bánh quy mặn; trà, cà phê, bột ngũ cốc.

(210) **4-2020-04523**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A8.1.11; 5.9.6; 5.3.20; 5.7.3

(591) Trắng, đỏ, vàng, xanh lá cây, nâu nhạt, vàng nâu, xanh lá cây nhạt, nâu, tím.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)

Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo không chứa thuốc, sô cô la, bánh kẹo sô cô la, bánh trung thu, bánh quy, bánh quy dạng mỏng dẹt, bánh quy giòn; kem tráng miệng [bánh kẹo]; món tráng miệng trên cơ sở gạo; món tráng miệng trên cơ sở mì Ý (pasta); món tráng miệng trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn hạt; món tráng miệng trên cơ sở bột cọ sagu; món tráng miệng trên cơ sở bột mì; món tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng trên cơ sở bánh mì; món tráng miệng trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem lạnh; bột mì và chế phẩm ngũ cốc; bánh mì, các sản phẩm bánh nướng và bánh ngọt; bánh quy mặn; trà, cà phê, bột ngũ cốc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

sở mì sợi; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn hạt; món tráng miệng trên cơ sở bột cọ sagu; món tráng miệng trên cơ sở bột mì; món tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng trên cơ sở bánh mỳ; món tráng miệng trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem lạnh; bột mỳ và chế phẩm ngũ cốc; bánh mỳ, các sản phẩm bánh nướng và bánh ngọt; bánh quy mặn; trà, cà phê, bột ngũ cốc.

(210) **4-2020-04524**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.7.3; A26.4.18; A26.4.6; 5.3.20; A8.1.11

(591) Trắng, đỏ, vàng, xanh lá cây, nâu nhạt, vàng nâu, da cam, vàng nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)

Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo không chứa thuốc, sô cô la, bánh kẹo sô cô la, bánh trung thu, bánh quy, bánh quy dạng mỏng dẹt, bánh quy giòn; kem tráng miệng [bánh kẹo]; món tráng miệng trên cơ sở gạo; món tráng miệng trên cơ sở mỳ Ý (pasta); món tráng miệng trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn hạt; món tráng miệng trên cơ sở bột cọ sagu; món tráng miệng trên cơ sở bột mì; món tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng trên cơ sở bánh mỳ; món tráng miệng trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem lạnh; bột mỳ và chế phẩm ngũ cốc; bánh mỳ, các sản phẩm bánh nướng và bánh ngọt; bánh quy mặn; trà, cà phê, bột ngũ cốc.

(210) **4-2020-04525**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.4.6; A26.4.18; 5.7.3; A8.1.11

(591) Trắng, đỏ, vàng, xanh lá cây, nâu nhạt, vàng nâu, da cam, vàng nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)

Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo không chứa thuốc, sô cô la, bánh kẹo sô cô la, bánh trung thu, bánh quy, bánh quy dạng mỏng dẹt, bánh quy giòn; kem tráng miệng [bánh kẹo]; món tráng miệng trên cơ sở gạo; món tráng miệng trên cơ sở mỳ Ý (pasta); món tráng miệng trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn hạt; món tráng miệng trên cơ sở bột cọ sagu; món tráng miệng trên cơ sở bột mì; món tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng trên cơ sở bánh mỳ; món tráng miệng trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem lạnh; bột mỳ và chế phẩm ngũ cốc; bánh mỳ, các sản phẩm bánh nướng và bánh ngọt; bánh quy mặn; trà, cà phê, bột ngũ cốc.

(210) **4-2020-04526**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A26.4.6; A26.4.18; 5.7.3; 5.3.20;
A8.1.11

(591) Tráng, đỏ, vàng, xanh lá cây, nâu nhạt, vàng nâu, vàng xanh, vàng xanh nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)

Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo không chứa thuốc, sô cô la, bánh kẹo sô cô la, bánh trung thu, bánh quy, bánh quy dạng mỏng dẹt, bánh quy giòn; kem tráng miệng [bánh kẹo]; món tráng miệng trên cơ sở gạo; món tráng miệng trên cơ sở mỳ Ý (pasta); món tráng miệng trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn hạt; món tráng miệng trên cơ sở bột cọ sagu; món tráng miệng trên cơ sở bột mì; món tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng trên cơ sở bánh mỳ; món tráng miệng trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem lạnh; bột mỳ và chế phẩm ngũ cốc; bánh mỳ, các sản phẩm bánh nướng và bánh ngọt; bánh quy mặn; trà, cà phê, bột ngũ cốc.

(210) 4-2020-04527

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.7.3; A26.4.6; A26.4.18; 5.3.20

(591) Trắng, đỏ, vàng, xanh lá cây, nâu nhạt, vàng nâu, vàng xanh, vàng xanh nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)

Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo không chứa thuốc, sô cô la, bánh kẹo sô cô la, bánh trung thu, bánh quy, bánh quy dạng mỏng dẹt, bánh quy giòn; kem tráng miệng [bánh kẹo]; món tráng miệng trên cơ sở gạo; món tráng miệng trên cơ sở mì Ý (pasta); món tráng miệng trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn hạt; món tráng miệng trên cơ sở bột cọ sagu; món tráng miệng trên cơ sở bột mì; món tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng trên cơ sở bánh mì; món tráng miệng trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem lạnh; bột mì và chế phẩm ngũ cốc; bánh mì, các sản phẩm bánh nướng và bánh ngọt; bánh quy mặn; trà, cà phê, bột ngũ cốc.

(210) 4-2020-04528

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.7.3; A26.4.6; A26.4.18; A8.1.11; A8.5.25

(591) Trắng, đỏ, vàng, xanh lá cây, nâu nhạt, vàng nâu, hồng nhạt, nâu, nâu đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)

Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo không chứa thuốc, sô cô la, bánh kẹo sô cô la, bánh trung thu, bánh quy, bánh quy dạng mỏng dẹt, bánh quy giòn; kem tráng miệng [bánh kẹo]; món tráng miệng trên cơ sở gạo; món tráng miệng trên cơ sở mì Ý (pasta); món tráng miệng trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn hạt; món tráng miệng trên cơ sở bột cọ sagu; món tráng miệng trên cơ sở bột mì; món tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng trên cơ sở bánh mì; món tráng miệng trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem lạnh; bột mỳ và chế phẩm ngũ cốc; bánh mỳ, các sản phẩm bánh nướng và bánh ngọt; bánh quy mặn; trà, cà phê, bột ngũ cốc.

(210) **4-2020-04529**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.4.6; 5.7.3; A26.4.18; A8.1.11

(591) Trắng, đỏ, vàng, xanh lá cây, nâu nhạt, vàng nâu, hồng nhạt, nâu, nâu đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)

Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo không chứa thuốc, sô cô la, bánh kẹo sô cô la, bánh trung thu, bánh quy, bánh quy dạng mỏng dẹt, bánh quy giòn; kem tráng miệng [bánh kẹo]; món tráng miệng trên cơ sở gạo; món tráng miệng trên cơ sở mỳ Ý (pasta); món tráng miệng trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn bột; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn; món tráng miệng trên cơ sở bột mì; món tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng trên cơ sở bánh mỳ; món tráng miệng trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem lạnh; bột mỳ và chế phẩm ngũ cốc; bánh mỳ, các sản phẩm bánh nướng và bánh ngọt; bánh quy mặn; trà, cà phê, bột ngũ cốc.

(210) **4-2020-04530**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.11.1; 5.7.3; 5.3.20; A8.1.11; A26.4.18; A26.4.6

(591) Trắng, đỏ, vàng, xanh lá cây, nâu nhạt, vàng nâu, nâu, xanh ngọc, xanh ngọc đậm, xanh ngọc nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)

Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo không chứa thuốc, sô cô la, bánh kẹo sô cô la, bánh trung thu, bánh quy, bánh quy dạng mỏng dẹt, bánh quy giòn; kem tráng miệng [bánh kẹo]; món tráng miệng trên cơ sở gạo; món tráng miệng trên cơ sở mì Ý (pasta); món tráng miệng trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn hạt; món tráng miệng trên cơ sở bột cọ sagu; món tráng miệng trên cơ sở bột mì; món tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng trên cơ sở bánh mì; món tráng miệng trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem lạnh; bột mì và chế phẩm ngũ cốc; bánh mì, các sản phẩm bánh nướng và bánh ngọt; bánh quy mặn; trà, cà phê, bột ngũ cốc.

(210) **4-2020-04531**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 5.7.3; 5.3.20; A8.1.11; A26.4.6

(591) Tráng, đỏ, vàng, xanh lá cây, nâu nhạt, vàng nâu, nâu, xanh ngọc, xanh ngọc đậm, xanh ngọc nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)

Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo không chứa thuốc, sô cô la, bánh kẹo sô cô la, bánh trung thu, bánh quy, bánh quy dạng mỏng dẹt, bánh quy giòn; kem tráng miệng [bánh kẹo]; món tráng miệng trên cơ sở gạo; món tráng miệng trên cơ sở mì Ý (pasta); món tráng miệng trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn hạt; món tráng miệng trên cơ sở bột cọ sagu; món tráng miệng trên cơ sở bột mì; món tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng trên cơ sở bánh mì; món tráng miệng trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem lạnh; bột mì và chế phẩm ngũ cốc; bánh mì, các sản phẩm bánh nướng và bánh ngọt; bánh quy mặn; trà, cà phê, bột ngũ cốc.

(210) **4-2020-04532**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 1.15.15; A26.11.9

(591) Xanh dương, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH METRO QUỐC TẾ (VN)

Thôn Đông Hào, xã Quang Minh, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty Luật TNHH T2H (T2H LIMITED LIABILITY LAWCOMPANY)



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; thiết bị lọc nước uống, bình lọc nước uống, thiết bị và máy móc để tinh lọc nước.

Nhóm 37: Lắp đặt các hệ thống nước tinh khiết, nước khoáng đóng chai và đóng bình; thi công xây dựng giếng khoan gia đình và công nghiệp; thi công xây dựng các công trình xử lý nước và trạm cấp nước công nghiệp.

(210) **4-2020-04533**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.9

(591) Xanh dương, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH METRO QUỐC TẾ (VN)

Thôn Đông Hòa, xã Quang Minh, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty Luật TNHH T2H (T2H LIMITED LIABILITY LAWCOMPANY)

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; thiết bị lọc nước uống, bình lọc nước uống, thiết bị và máy móc để tinh lọc nước.

Nhóm 37: Lắp đặt các hệ thống nước tinh khiết, nước khoáng đóng chai và đóng bình; thi công xây dựng giếng khoan gia đình và công nghiệp; thi công xây dựng các công trình xử lý nước và trạm cấp nước công nghiệp.

(210) **4-2020-04534**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) TOFUSAN CO., LTD. (TH)
153/3 Golden Land Building CD-2 Rm, Floor 2, Soi Mahadlekluang 1, Rajdamri Rd., Lumpini, Pathumwan, Bangkok, Thailand 10330

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa đậu nành.

(210) **4-2020-04535**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.5.1; 2.3.1; 2.1.1; 26.1.1

(731) TOFUSAN CO., LTD. (TH)
153/3 Golden Land Building CD-2 Rm, Floor 2, Soi Mahadlekluang 1, Rajdamri Rd., Lumpini, Pathumwan, Bangkok, Thailand 10330

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa đậu nành.

(210) **4-2020-04537**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 3.7.10; 3.7.16; 6.1.2

(591) Đỏ, đỏ nhạt, trắng.

(731) PHẠM TUYẾT DUNG (VN)

09 đường số 8, KDC TN2, KV1, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)



(511) Nhóm 29: Yến sào.

(210) **4-2020-04539**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) BOSTON PHARMACEUTICAL, INC. (US)

12241 Sun Grove St, Garden Grove, CA 92840, United States of America

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

BOSTONCA

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng sử dụng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-04540**

(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A26.11.8

(731) NGUYỄN MẠNH PHÁT (VN)

Số M2/12, khu phố 5, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

K
KANETILES

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng gồm: xi măng, gạch kê ra mic (gạch ceramic); gạch ga nít (gạch granite); bê tông; gạch ngói; vôi.

Nhóm 35: Mua bán vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội thất, thiết bị cấp nước trong nhà, thiết bị nhiệt, phụ tùng thay thế cho ngành xây dựng; môi giới thương mại.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) 4-2020-04541

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15

(591) Đen, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH GHP VIỆT NAM (VN)

55 Lê Văn Thiêm, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 01: Hoá chất chống thấm nước cho xi măng, trừ sơn; chất dính dùng cho giấy dán tường; chất dính dùng cho gạch ốp tường; chất kết dính cho bê tông.

(210) 4-2020-04542

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1; 26.5.1; A26.5.18; 1.13.1

(591) Bạc, đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI HOÀNG NAM (VN)

Số 37, liên kê 23, khu đô thị mới Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế.

(210) 4-2020-04543

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1; 26.1.2; A26.1.18; A5.3.13

(591) Trắng, xanh.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI HOÀNG NAM (VN)

Số 37, liên kê 23, khu đô thị mới Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại.

(210) 4-2020-04545

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.2; 26.15.15; A26.1.18

(591) Trắng, vàng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI HOÀNG NAM (VN)

Số 37, liên kê 23, khu đô thị mới Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại.

(210) **4-2020-04547**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.5.1; A5.5.21; 26.1.1

(591) Đen đậm, đen nhạt, trắng tươi, trắng nhạt, tím nhạt, tím đậm, tím đen.

(731) CÔNG TY TNHH DREAM FLOWER HOTEL (VN)

Số 57/6 An Bình, phường 3, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 43: Khách sạn; nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2020-04548**

(540)



(220) 17.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A11.3.7; A11.1.6

(591) Vàng, đỏ, nâu, ghi, đen.

(731) PHAN THỊ HOÀNG YẾN (VN)

Thôn 8, xã Lộc An, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 43: Quán bún bò.

(210) **4-2020-04549**

(540)

Acescor

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.13.1

(731) HÀ THỊ HOÀI THƯỜNG (VN)

Số nhà 20, thôn 6, xã Khuê Ngọc Điền, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 18: Ví đựng tiền; ba lô; túi xách tay; cặp da.

Nhóm 24: Rèm bằng sợi dệt; tấm trưng treo tường làm bằng vải; tấm thảm thêu treo tường bằng vải; vải lụa; vỏ đệm; vỏ gối.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán đồ nội thất; dịch vụ mua bán hàng thủ công mỹ nghệ; dịch vụ mua bán quần áo.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04550**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.7.21; 1.5.1; A24.3.7; 15.7.1; 26.1.1; A1.1.10; A1.1.3

(591) Xanh, đỏ, vàng, trắng.

(731) TỔ HỢP TÁC SẦU RIÊNG PHƯỚC LỢI (VN)

Thôn Tân Bắc, xã Ea Kênh, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi (trái sầu riêng).

(210) **4-2020-04551**

(540)

OSAKARGOBAO

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT PHỤ TÙNG XE MÁY ĐỨC MINH (VN)

315 Phố Huế, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; xe máy; xe máy điện; xe đạp điện; linh kiện phụ tùng cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ.

(210) **4-2020-04552**

(540)

EVIZON

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ĐỨC MINH (VN)

Thôn Nhuận Tháp, xã Phụng Công, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; xe máy; xe máy điện; xe đạp điện; linh kiện phụ tùng cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ.

(210) **4-2020-04553**

(540)

VISIONE

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ĐỨC MINH (VN)

Thôn Nhuận Tháp, xã Phụng Công, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; xe máy; xe máy điện; xe đạp điện; linh kiện phụ tùng cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ.

(210) **4-2020-04554** (220) 18.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)
VERAMONTE COLECCIÓN COLORES (731) ALTO DE CASABLANCA S.A. (CL)
Ruta 68, km 66, Casablanca, Chile
(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 33: Rượu vang.

(210) **4-2020-04555** (220) 18.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)  (531) 1.15.9; 25.1.6; 26.13.1; 23.1.1
(591) Xanh, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VTC DỊCH VỤ
DI ĐỘNG (VN)
Số 65, phố Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy,
quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần 2NG và Cộng sự (2NG
PARTNERS JSC.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phim hoạt hình; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn.

Nhóm 28: Trò chơi; trò chơi chỉ chơi trong nhà, trò chơi đông người; thiết bị trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; thông tin giải trí, thông tin về nơi giải trí; giải trí trên truyền hình.

(210) **4-2020-04556** (220) 18.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)
Pháp Thuật 3D – Fantasy M (731) CÔNG TY CỔ PHẦN VTC DỊCH VỤ
DI ĐỘNG (VN)
Số 65, phố Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy,
quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần 2NG và Cộng sự (2NG
PARTNERS JSC.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phim hoạt hình; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 28: Trò chơi; trò chơi chỉ chơi trong nhà, trò chơi đông người; thiết bị trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; thông tin giải trí, thông tin về nơi giải trí; giải trí trên truyền hình.

(210) **4-2020-04557**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.7.21; 5.7.11; A5.7.22

(591) Xanh lá cây, đỏ, vàng trắng.

(731) NGUYỄN THỊ BÍCH HẠNH (VN)

436/41/11 Cách Mạng Tháng 8, phường
11, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Quả bưởi tươi.

(210) **4-2020-04558**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; 25.5.25; A26.11.12

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) ĐỖ THỊ MINH THU (VN)

Số 7C, ngõ 5 đường Sơn Tây, phường
Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 10: Ghế xoa bóp (mát xa); thiết bị và dụng cụ xoa bóp (mát xa).

(210) **4-2020-04559**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN

THỊ GIÁC 10/10 (VN)

Số 8, ngách 15, ngõ 477 Kim Mã,
phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Kính chống lóa mắt; kính áp tròng; gọng kính đeo mắt; mắt kính; kính đeo mắt; thị kính.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe và vệ sinh cho mắt; dịch vụ tư vấn sức khỏe cho mắt; dịch vụ trợ giúp y tế.

(210) **4-2020-04560**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

KPOP

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh
Thanh Hóa

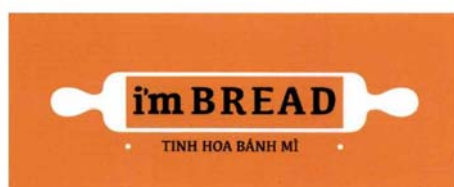
(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

(210) **4-2020-04561**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 11.1.22

(591) Đen, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN TỔNG
HỢP HỘI AN KHÁNH (VN)
Số 21/91 ngõ 6 Hoàng Cầu, phường Ô
Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh ngọt; bánh nướng; bánh có nhân.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2020-04563**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) A26.4.18; 26.4.2

(731) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM
HỮU HẠN SLF (VN)
1433 Nguyễn Văn Linh, phường Tân
Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; li-xăng phần mềm máy tính (dịch vụ pháp lý); tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ đăng ký tên miền (dịch vụ pháp lý); dịch vụ biện hộ pháp lý; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ theo dõi pháp lý; dịch vụ tranh tụng.

- (210) **4-2020-04564** (220) 18.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A5.5.20; A5.5.22; 5.5.19; A5.3.13;
A5.3.15
(591) Xanh lá cây, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ
SỐ TIN TIN (VN)
Tầng 6, tòa nhà A24/D7 đô thị mới,
phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)
- (511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng trên điện thoại di động.
-

- (210) **4-2020-04566** (220) 18.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.4.9; 26.15.15; 26.13.25; 1.7.6
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT CÔNG
NGHIỆP ECOVENT (VN)
442/10/13 Hà Huy Giáp, phường Thạnh
Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
- (511) Nhóm 07: Quạt gió dùng cho động cơ điện và động cơ; quạt dùng để nén khí, hút và vận chuyển hạt; động cơ không dùng cho xe cộ mặt đất; động cơ, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ.

Nhóm 11: Quạt gió [điều hoà không khí]; quạt điện dùng cho cá nhân; quạt [bộ phận của hệ thống điều hoà không khí]; quạt gió của ống khói; quạt gió của máy hút khói.

- (210) **4-2020-04567** (220) 18.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT CÔNG
NGHIỆP ECOVENT (VN)
442/10/13 Hà Huy Giáp, phường Thạnh
Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
- ECOVENT**
- (511) Nhóm 07: Quạt gió dùng cho động cơ điện và động cơ; quạt dùng để nén khí, hút và vận chuyển hạt; động cơ không dùng cho xe cộ mặt đất; động cơ, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ.


Nhóm 11: Quạt gió [điều hoà không khí]; quạt điện dùng cho cá nhân; quạt [bộ phận của hệ thống điều hoà không khí]; quạt gió của ống khói; quạt gió của máy hút khói.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-04568** (220) 18.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 1.15.15; 25.12.1; A26.11.12; 1.15.9
(591) Cam, trắng.
(731) NGUYỄN HUỲNH ĐỨC KHOA (VN)
11C Nguyễn Hiền, phường 04, quận 3,
thành phố Hồ Chí Minh
- COMMEHOME**
- (511) Nhóm 36: Mua bán, cho thuê, môi giới bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; tư vấn về mua bán, cho thuê, môi giới bất động sản; dịch vụ đánh giá bất động sản.
-


- (210) **4-2020-04569** (220) 18.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ NGỌC THÙY ANH (VN)
Số 884, đường Trần Hưng Đạo, phường
Tân Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh
Ninh Bình
- ĐỒNG HỒ HÙNG HÀ**

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: đồng hồ và dụng cụ đo thời gian.

- (210) **4-2020-04571** (220) 18.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 1.15.15; 25.12.1; A26.11.12; 1.15.9
(591) Xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt.
(731) TRẦN VĂN BÌNH (VN)
Số 323, đường tỉnh 766, ấp Trung Nghĩa,
xã Xuân Trường, huyện Xuân Lộc, tỉnh
Đồng Nai
- 

(511) Nhóm 30: Nước đá tinh khiết [ăn được]; đá viên tinh khiết [ăn được]; đá viên; đá lạnh dùng cho đồ uống; đá lạnh tự nhiên hoặc nhân tạo; đá lạnh có thể ăn được.

Nhóm 32: Nước [đồ uống]; nước uống tinh khiết đóng chai; nước uống tinh khiết đóng bình; nước khoáng [đồ uống]; nước uống có gaz; đồ uống không cồn.

- (210) **4-2020-04572** (220) 18.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A5.3.13; A5.3.15; A5.5.20
(591) Xanh, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM LINH
KHOA (VN)
29/22 đường 42, KP8, phường Hiệp Bình
Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí
Minh
- 

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 31: Nấm tươi; rau tươi; cá còn sống; các loại quả mọng, tươi.

(210) **4-2020-04573**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) A26.11.12; 26.11.3; 26.1.2; A3.9.24

(591) Cam.

(731) TRẦN QUỐC HUY (VN)

205/8A8 Tân Hòa Đông, phường 14,
quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Hải sản, thủy sản đông lạnh, đã chế biến.

(210) **4-2020-04574**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 1.3.1; 1.15.9; A1.1.10; A1.1.5; 2.5.27;

26.4.1; 2.5.30

(591) Xanh, cam, trắng.

(731) NGUYỄN THỊ THÙY LOAN (VN)

ấp Bến Cừ, xã Ninh Điền, huyện Châu
Thành, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; tổ chức và điều khiển hội thảo; đào tạo thực hành [thao diễn].

(210) **4-2020-04577**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) A9.7.22; 2.9.14; A2.9.15; 4.5.2

(731) TRƯỜNG MẦM NON BÉ THÔNG
MINH (VN)

Số 60 đường Bến Than, ấp 1, xã Tân
Thạch Đông, huyện Củ Chi, thành phố
Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Đào tạo giáo dục mầm non; trường nội trú; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tuyển sinh học viên; trung tâm ngoại ngữ; dịch vụ thông tin, cố vấn và tư vấn liên quan đến dịch vụ giáo dục.

(210) 4-2020-04578

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Fantex

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI LTC (VN)
Thôn 4, xã Vạn Phúc, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Thuốc màu; sơn; véc ni; chất để pha loãng, chất tạo màu, tất cả là phụ gia cho thuốc màu, véc ni hoặc sơn; chất chống gỉ và chất bảo quản gỗ; chất nhuộm màu dùng cho gỗ.

(210) 4-2020-04581

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

SAKURA

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THƯƠNG MẠI THỰC PHẨM NAM THẮNG (VN)
Số 39T, phố Yên Phụ, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán hạt nêm.

(210) 4-2020-04582

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 5.7.1; 5.7.27; A25.7.5; A26.11.9

(591) Vàng, cam, nâu, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM VIỆT MỸ (VN)
Lô B6, cụm công nghiệp thực phẩm Hapro, xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Nước uống không cồn, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, xi rô và các loại chế phẩm không cồn khác để làm đồ uống.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04584**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.7.19; 3.7.4; 26.4.4

(591) Xanh lá, đỏ, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN SÀI GÒN ME KONG (VN)

Lâu 3 nhà lồng 2, trung tâm thương mại
Cái Khế, phường Cái Khế, quận Ninh
Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 35: Mua bán phân bón; mua bán ô tô, phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ; mua bán: nước hoa, hàng mỹ phẩm, thực phẩm, vải, hàng may sẵn, giày dép; quản lý tổ hợp các trung tâm mua sắm hàng hóa [quản lý kinh doanh].

Nhóm 36: Mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; đại lý cho thuê bất động sản.

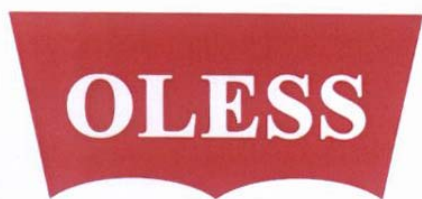
Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ vận chuyển hàng hóa.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ đặt chỗ khách sạn.

Nhóm 44: Dịch vụ nông nghiệp; chăn nuôi gia súc, gia cầm; nuôi trồng thủy hải sản.

(210) **4-2020-04585**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.4.6; A26.4.18; 26.5.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) TRẦN THỊ THÚY HÀNG (VN)

Số 17, ngách 29, ngõ 509, đường Đại
Mỗ, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ
Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn.

(210) **4-2020-04586**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.17.17; A26.1.18; A17.2.2; 26.15.15

(591) Xanh dương, xám.

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY
DỤNG GIẢI PHÁP VIỆT (VN)

958/26/17 Lạc Long Quân, phường 8,
quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Sợi thép.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: sợi thép.

(210) **4-2020-04587**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.17.17; A26.1.18; A17.2.2; 26.15.15

(731) NGUYỄN QUANG HUY (VN)

Khu 3 xã Thanh Minh, thị xã Phú Thọ,
tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn trang trí; sơn lót; sơn phủ; sơn diệt khuẩn.

Nhóm 19: Vật liệu chống thấm không bằng kim loại; bột bả tường; bột trét tường; bột bả chống thấm; màng chống thấm không làm bằng kim loại dùng trong xây dựng.

(210) **4-2020-04588**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.7.16; 3.7.1; 24.1.1; 5.7.3

(591) Đỏ, vàng, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI

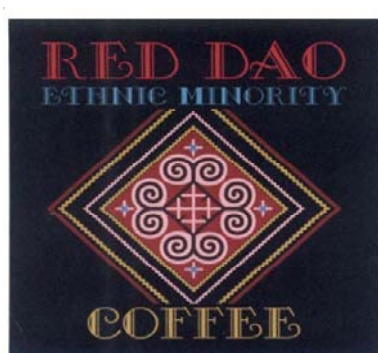
DỊCH VỤ BẢO VỆ THIÊN ƯNG (VN)

207 Sư Vạn Hạnh, phường Hội Thương,
thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 45: Dịch vụ bảo vệ.

(210) **4-2020-04589**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.3; 25.1.25; 25.7.25

(591) Đỏ, đen, xanh da trời, vàng, hồng, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN

COFFEECHERRY VIỆT NAM (VN)

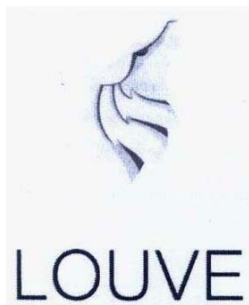
Số 17 ngõ 216 Trung Kính, phường Yên
Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè [trà]; chất thay thế cà phê.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04590**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.7.17; 26.13.25; 26.13.1

(731) NGUYỄN TẤN NGUYỄN (VN)

ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 03: Sơn môi; kem ủ tóc; kem chống nắng; kem dưỡng da; nước rửa tay.

Nhóm 35: Mua bán: sơn môi, kem ủ tóc, kem chống nắng, kem dưỡng da, nước rửa tay, mặt nạ dưỡng da, bông tẩy trang, nước hoa, đèn xông tinh dầu, dầu gội, sữa tắm.

(210) **4-2020-04592**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.15; A26.1.18

(731) VŨ THỊ NGỌC (VN)

Xã Vũ Quý, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 03: Hương liệu [tinh dầu]; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; dầu gội khô; dầu xả tóc.

(210) **4-2020-04593**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.3; 24.15.21; 24.15.3; A24.15.11

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN

XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ADC (VN)

Số 01, phố Bùi Bằng Đoàn, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng đô thị; đèn chiếu sáng dân dụng; đèn chiếu sáng công nghiệp; đèn trang trí.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: đèn chiếu sáng đô thị, đèn chiếu sáng dân dụng, đèn chiếu sáng công nghiệp, đèn trang trí.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) 4-2020-04594

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.2; A26.1.18

(591) Xám, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ MAI (VN)
Tầng 14, tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 05, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Nhiệt kế bức xạ; nhiệt kế không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Máy đo huyết áp; dụng cụ đo huyết áp; thiết bị đo huyết áp; nhiệt kế dùng cho mục đích y tế.

(210) 4-2020-04595

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.9.1; A11.3.7

(591) Đen, trắng, vàng cam, nâu, đen nâu nhạt, nâu đen.

(731) TRẦN ĐÌNH TUÂN (VN)
KD27 Huỳnh Tân Phát, KP3, phường Tân Thuận Tây, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); quán ăn uống; quán cà phê - giải khát.

(210) 4-2020-04596

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.7.1; 5.7.5; 1.3.1; A5.5.20

(591) Xanh lá, trắng, vàng ánh kim, tím trắng, xanh lam, đen tím nhạt, tím, vàng, vàng nâu nhạt, vàng, nâu đen, đỏ nâu.

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM DINH DƯỠNG XUÂN AN (VN)

312 Phan Đình Phùng, phường 01, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 05: Cháo dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền dùng trong y tế; bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế.

Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh kẹo; bột ngũ cốc; cháo ăn liền; cháo ăn dặm.

Nhóm 35: Mua bán: cháo dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền dùng trong y tế và bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, bánh, kẹo, bột ngũ cốc, cháo ăn liền, cháo ăn dặm.

(210) **4-2020-04597**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Emergenci®

(731) NGUYỄN QUANG MINH (VN)

52/9 ấp Thống Nhất 2, xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 18: Da và giả da; ba lô; túi xách; ví (bóp); vali; cặp da.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại; mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: da và giả da, ba lô, túi xách, ví (bóp), vali, cặp da, quần áo, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), găng tay (trang phục), khăn quàng cổ [khăn choàng cổ], ca vát [cà ra vát], mắt kính.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công quần áo thời trang; gia công may mặc như: giày dép, mũ (nón), túi xách, ba lô, ví (bóp).

Nhóm 42: Thiết kế quần áo thời trang; tư vấn thiết kế thời trang; tạo mốt thời trang.

(210) **4-2020-04600**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 24.13.1; 24.17.5; A26.4.18; 26.3.1

(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, vàng chanh, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IRIS PHARMA (VN)

5/5B tổ 9, khu phố 4, đường 112, phường Phước Long A, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 05: Chất diệt khuẩn; chất sát trùng, diệt trùng; nước rửa tay diệt khuẩn; chất diệt khuẩn cho hóa chất vệ sinh; dược phẩm; thuốc bổ (thuốc, dược phẩm).

(210) **4-2020-04601**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1; 26.1.1; 1.3.1; A5.5.20

(591) Vàng, cam đậm, cam nhạt, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đỏ.

(731) **HỘ KINH DOANH MEO MEO (VN)**

Thôn Khê Thượng, xã Sơn Đà, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 25: Bít tất ngắn cổ; tất dài (tất cao cổ); giày (dép); quần áo ngủ; quần áo lót; mũ.

(210) **4-2020-04602**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.2; A26.1.18

(591) Đen, trắng, đỏ, xám.

(731) **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI GIA BẢO A.B (VN)**

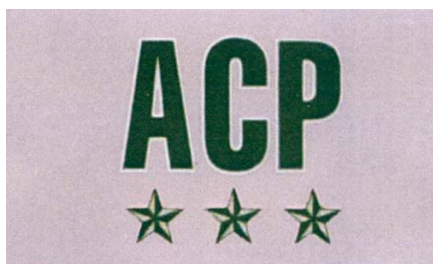
155/1 Đất Thánh, phường 6, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 40: Lắp ráp thiết bị phục vụ ngành công nghệ thông tin, điện, điện tử, phát thanh truyền hình, thiết bị bưu chính viễn thông; lắp ráp các sản phẩm tin học, máy vi tính; lắp ráp thiết bị văn phòng, nội thất, ngoại thất; lắp ráp màn hình kính cường lực, màn hình cảm ứng; sản xuất hàng điện tử cho người khác; lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng [cho người khác].

(210) **4-2020-04603**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A1.1.10; A1.1.3

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM Á CHÂU ACP (VN)**

9A đường Trần Quốc Hoàn, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); kem dưỡng da (mỹ phẩm); dầu gội đầu; sữa tắm; nước hoa.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bảo vệ sức khỏe (dùng cho mục đích y tế); dược phẩm; thảo dược; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thuốc bổ (thuốc, dược phẩm).

Nhóm 10: Khẩu trang y tế; thiết bị và dụng cụ y tế; hộp đựng thích hợp cho dụng cụ y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; dụng cụ phun xịt dùng cho mục đích y tế; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế.

Nhóm 16: Khăn giấy vệ sinh; khăn lau mặt bằng giấy; khăn tay bỏ túi bằng giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn giấy dùng để tẩy trang; giấy vệ sinh.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, đồ trang điểm (mỹ phẩm), kem dưỡng da, kem trắng da, kem chống nắng, dầu gội đầu, dầu xả, kem ủ tóc, kem dưỡng tóc, thuốc nhuộm tóc, keo xịt tóc, tinh dầu, sữa tắm, nước hoa, son môi, sữa tắm, sữa dưỡng thể, xịt khoáng, sữa rửa mặt, mặt nạ, kem nền, phấn trang điểm, nước hoa hồng, dung dịch vệ sinh phụ nữ, khăn giấy vệ sinh phụ nữ, thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm bảo vệ sức khỏe (dùng cho mục đích y tế), dược phẩm, thảo dược, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu, thuốc bổ (thuốc, dược phẩm), khẩu trang y tế, thiết bị và dụng cụ y tế, hộp đựng thích hợp cho dụng cụ y tế, thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế, dụng cụ phun xịt dùng cho mục đích y tế, thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế, khăn giấy vệ sinh, khăn lau mặt bằng giấy, khăn tay bỏ túi bằng giấy, khăn ăn bằng giấy, khăn giấy dùng để tẩy trang, giấy vệ sinh; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng.

(210) **4-2020-04604**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) **LÊ XUÂN TRUNG (VN)**

ELIOS

Số nhà 26, ngõ 268 Lê Trọng Tấn,
phường Định Công, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Ấc quy điện; công tắc điện; phích cắm, ổ cắm và các công cụ tiếp xúc khác [vật nối điện]; chuông báo tín hiệu; dây dẫn điện; bộ đổi điện.

Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị sưởi ấm; hệ thống và thiết bị làm lạnh; hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống và thiết bị nấu nướng; thiết bị điều hòa không khí.

(210) **4-2020-04605**

(220) 18.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

AQUALIFAN

(731) NGUYỄN VĂN ĐỨC (VN)
Số 14 Nguyễn Văn Cừ, phường Long
Toàn, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa -
Vũng Tàu

(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và
Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 11: Quạt điện; quạt phun sương dùng điện; quạt điều hòa; thiết bị điều hòa không khí; thiết bị lọc nước.

(210) **4-2020-04607**

(220) 18.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020



(531) 26.1.1; A26.1.18; A3.4.24; 3.4.13

(591) Đỏ, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT,
THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP
KHẨU NAM Á (VN)

Số 118A Quán Thánh, phường Quán
Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và
Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 35: Buôn bán và xuất nhập khẩu: thịt, thịt đã được bảo quản, thịt lợn, thịt bò, các sản phẩm từ thịt, thủy hải sản (tôm, cua, cá, mực, sò, ngao, ốc), rau củ tươi, trái cây tươi, rau củ đã được bảo quản, trái cây đã được bảo quản.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ, homestay]; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2020-04608**

(220) 18.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020



(531) 26.1.2; A26.1.18

(591) Đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM 3F
VIỆT (VN)

Thửa đất số 320, tờ bản đồ số 48, ấp
Kiến An, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình
Dương

(511) Nhóm 29: Thịt gà; thịt heo; thịt bò đã qua chế biến.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: thịt gà, thịt heo, thịt bò đã qua chế biến.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04609**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.2; A26.1.18

(591) Đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM 3F VIỆT (VN)

Thửa đất số 320, tờ bản đồ số 48, ấp Kiến An, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 29: Thịt gà; thịt heo; thịt bò đã qua chế biến.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: thịt gà, thịt heo, thịt bò đã qua chế biến.

(210) **4-2020-04610**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.8; 26.1.2; A26.1.18; 26.3.23

(591) Xanh lá cây, trắng, xanh than, đen, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH VƯƠNG GIA HUNG THỊNH (VN)

18/55, Kp 9, phường Hồ Nai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 29: Trứng gia cầm (trứng tươi và trứng đã qua chế biến).

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ trứng gia cầm (trứng tươi và trứng đã qua chế biến).

(210) **4-2020-04611**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.9.1; A7.1.11; 7.1.24; 26.1.1; A25.7.7

(591) Đỏ, hồng, đen, trắng.

(731) LÊ PHAN HOÀNG VŨ (VN)

414 (Tầng trệt) Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ quán bánh; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ chuỗi nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2020-04612**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

rungig

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐUÔNG ĐUA
MỚI (VN)

Số 101A Ngô Thi Sĩ, phường Vạn Phúc,
quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Thương mại điện tử, cụ thể là cung cấp sàn giao dịch trực tuyến dành cho người mua và người bán đăng tin và trao đổi các sản phẩm: thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao, quần áo thể thao, giày thể thao; quản lý thương mại việc mua bán của người khác đối với các sản phẩm: thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao, quần áo thể thao, giày thể thao; dịch vụ kết nối người mua và người bán thông qua mạng internet các sản phẩm mới hoặc đã qua sử dụng: thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao, quần áo thể thao, giày thể thao; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web liên quan đến thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao, quần áo thể thao, giày thể thao; dịch vụ cung cấp các thông tin giao dịch về thương mại và kinh doanh cho các sản phẩm: thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao, quần áo thể thao, giày thể thao.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ thanh toán trực tuyến bằng thẻ tín dụng hoặc thẻ ghi nợ; quản lý tài chính các thanh toán hoàn trả cho người khác; dịch vụ trung gian tài chính.

Nhóm 38: Cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa; cung cấp diễn đàn trực tuyến; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính, dịch vụ bảng thông báo điện tử (dịch vụ viễn thông).

Nhóm 39: Dịch vụ cho thuê kho bãi và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ chuyên chở hàng hóa; dịch vụ đóng gói hàng hóa; đại lý vận tải hàng hóa bằng đường bộ, đường biển, hàng không; giao nhận hàng hóa; dịch vụ giao hàng.

(210) **4-2020-04613**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

DLaca

(531) 2.9.19

(591) Xanh ngọc, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH DLACA
(VN)

Số 14, tổ 1, phường Giang Biên, quận
Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ tổ chức du lịch; dịch vụ đặt vé và đại lý đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến du lịch và kế hoạch du lịch; giữ chỗ cho các chuyến đi; cho thuê xe; dịch vụ đi chung xe; hướng dẫn khách du lịch.

Nhóm 43: Đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ, căn hộ); đặt chỗ ở tạm thời; dịch vụ cung cấp thông tin và tư vấn về việc đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời.

(210) **4-2020-04614**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

GETPro

(731) HENSLEY INDUSTRIES, INC. (US)
2108 Joe Field Road, Dallas TEXAS
75229, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE
LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Các bộ phận bị mài mòn của máy móc, cụ thể là: răng cắt của gầu máy xúc; thân răng của gầu máy xúc không dùng điện; tấm má kim loại của gầu máy xúc; tấm mặt đáy kim loại và các linh kiện bộ phận của gầu máy xúc; máy đào xúc và máy bốc xếp.

(210) **4-2020-04615**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(731) NGUYỄN THANH TUẤN (VN)
6F/7 đường 29, phường Tân Kiểng, quận
7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 24: Chăn; khăn phủ giường; tấm phủ giường [khăn trải giường]; vỏ gối; vỏ nệm; vỏ đệm.

(210) **4-2020-04616**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Tấm Mei

(731) CÔNG TY TNHH QUẢNG THÁI
(VN)
Số 1B, Hoàng Văn Thụ, phường 5, thành
phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng cung cấp đồ ăn thức uống (do nhà hàng tự thực hiện); dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin.

(210) **4-2020-04617**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Tấm Mei

(731) CÔNG TY TNHH QUẢNG THÁI
(VN)
Số 1B, Hoàng Văn Thụ, phường 5, thành
phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 35: Mua bán đồ ăn thức uống.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) 4-2020-04618

(220) 18.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

K-POT

(591) Đen, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ LÊ KIÊN (VN)

Tầng 04, cao ốc văn phòng Saigon Prime, số 107 Nguyễn Đình Chiểu, phường 06, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) 4-2020-04619

(220) 18.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020



(531) 26.5.1; 26.1.1; A5.5.20; A5.5.21; 24.15.2; 24.1.1; A5.11.2; 5.7.24

(591) Đen, nâu đen, trắng, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, vàng xanh, nâu, nâu nhạt, vàng, cam, bông, trong suốt.

(731) CÔNG TY TNHH VI DAN (VN)

Lô C5b đường số 3, khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo và giới thiệu sản phẩm, đại lý xuất nhập khẩu, bán lẻ hoặc bán buôn: phân bón.

(210) 4-2020-04620

(220) 18.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020



(531) 26.5.1; 26.7.25; 1.5.1; 1.13.1; A1.13.10; 24.1.1

(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP (VN)

Số 353, phố Trần Hưng Đạo, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

UNETI

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo.

Nhóm 42: Nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học - công nghệ phục vụ quản lý, sản xuất - kinh doanh.

(210) **4-2020-04621**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.5.1; 26.7.25; 1.5.1; 1.13.1; A1.13.10; 24.1.1

(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP (VN)
Số 353, phố Trần Hưng Đạo, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo.

Nhóm 42: Nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học - công nghệ phục vụ quản lý, sản xuất - kinh doanh.

(210) **4-2020-04622**

(540)

VICERA

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) HOÀNG THỊ THANH HUYỀN (VN)
25L ngõ 3 Hàm Long, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 02: Sơn.

(210) **4-2020-04623**

(540)

VIG

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) HOÀNG THỊ THANH HUYỀN (VN)
25L ngõ 3 Hàm Long, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 02: Sơn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04624**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.2.13; A3.2.24; A5.3.13; A5.3.15

(591) Xanh lá cây, đen.

(731) CÔNG TY TNHH SX & TM LẠC ĐÀ XANH (VN)

Xóm Tuần A, xã Quỳnh Châu, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; tinh dầu chiết xuất từ thực vật; chế phẩm bôi ngoài da không chứa thuốc.

(210) **4-2020-04625**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; 5.3.16; 25.7.25

(591) Đen, trắng, xám.

(731) TEAM GREAT DEVELOPMENT LIMITED (HK)

Room 2004, 20F, Centre Point 181-185 Gloucester Road, Wanchai, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; vải tắm chất tẩy rửa dùng để lau chùi; tinh dầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chất khử mùi cho vật nuôi; khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm.

Nhóm 05: Khăn vệ sinh; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; quần tã dùng cho người không tự chủ được; quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được; quần tã trẻ em; tã lót dùng cho vật nuôi cảnh.

(210) **4-2020-04626**

(540)

TIAOZON

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM THIÊN KHÁNH (VN)

Lô D5A Tân Kiên-Bình Lợi, khu công nghiệp Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-04627**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.14; A26.4.18; A25.7.21

(591) Trắng, đỏ, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM BAGIACO (VN)

Nhà A3, số 15, ngõ 91 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt; mua bán mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chung đường phèn, súp yến, yến chung có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu; mua bán thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

(210) **4-2020-04628**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A17.2.2; A26.11.12

(591) Xanh dương, xanh đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM EUROPHARMA VIỆT NAM (VN)

Nhà số 4 dãy B, ngách 61/10 phố Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt; mua bán mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, yến chưng có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu; mua bán thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

(210) **4-2020-04629**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DP QUỐC TẾ
NACOPHAR (VN)

Số 20, ngách 358/25 đường Bùi Xương
Trạch, phường Khương Đình, quận
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

JATCURMIN

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-04634**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 2.9.14; A2.9.15; 26.15.1; A1.1.10

(591) Đỏ, vàng, da, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO SAO
SÁNG VIỆT GROUPS (VN)

Số 90 đường Nguyễn Chánh, phường
Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố
Hà Nội



(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA
PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ đào tạo; dịch vụ tư vấn các vấn đề liên quan đến đào tạo; dịch vụ tư vấn đào tạo về kinh doanh; dịch vụ đào tạo phát triển cá nhân.

Nhóm 45: Dịch vụ sinh trắc học dấu vân tay.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-04635** (220) 18.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.4.2; A26.4.18; 25.5.2; 26.4.12; 26.1.1
(591) Xám, trắng.
(731) CAO XUÂN VỊNH (VN)
Xóm Giếng, xã Hòa Xá, huyện ứng Hòa,
thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA
PHAM LAW CO.,LTD)



- (511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị nấu nướng; bếp nấu ăn; dụng cụ nấu nướng dùng điện; hệ thống và thiết bị vệ sinh; bồn tắm; bồn rửa.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: hệ thống và thiết bị nấu nướng, bếp nấu ăn, dụng cụ nấu nướng dùng điện, hệ thống và thiết bị vệ sinh, bồn tắm, bồn rửa.

- (210) **4-2020-04636** (220) 18.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) HỢP TÁC XÃ THỦY SẢN SÔNG
TRONG AO HẢI ĐĂNG (VN)
Thôn Bút Sơn, xã Thanh Sơn, huyện Kim
Bảng, tỉnh Hà Nam
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA
PHAM LAW CO.,LTD)

**SÔNG TRONG AO
HẢI ĐĂNG**

- (511) Nhóm 29: Thủy, hải sản đã qua chế biến; thủy, hải sản là động vật không còn sống, dùng làm thực phẩm; thủy, hải sản được bảo quản; thủy, hải sản đóng hộp; thủy, hải sản được sấy khô; thực phẩm được làm từ thủy, hải sản.

Nhóm 31: Thủy hải sản còn sống; gia cầm còn sống; rau tươi; trái cây tươi; con giống thủy hải sản.

Nhóm 35: Mua bán thủy, hải sản đã qua chế biến, thủy, hải sản là động vật không còn sống, dùng làm thực phẩm, thủy, hải sản được bảo quản, thủy, hải sản đóng hộp, thủy, hải sản được sấy khô, thực phẩm được làm từ thủy, hải sản, thủy hải sản còn sống, gia cầm còn sống, rau tươi, trái cây tươi, con giống thủy hải sản.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

- (210) **4-2020-04637** (220) 18.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) NGUYỄN THANH TRUNG (VN)
Số 24 ngách 1/30 Khâm Thiên, quận
Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA
PHAM LAW CO.,LTD)

BỤI PHỐ

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến thực phẩm và đồ tạp phẩm bao gồm thực phẩm đã qua chế biến, trái cây và rau củ tươi và đã qua chế biến, đồ uống có cồn và đồ uống không cồn.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ ví điện tử (dịch vụ tài chính); dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ.

Nhóm 38: Cung cấp đường truyền điện tử dữ liệu giao dịch bằng thẻ tín dụng và dữ liệu thanh toán điện tử qua mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ viễn thông; dịch vụ viễn thông liên quan đến các dịch vụ vận tải và chuyển phát.

Nhóm 39: Vận tải; dịch vụ vận tải thư tín hoặc hàng hoá; dịch vụ giao hàng; dịch vụ giao thực phẩm (dịch vụ giao hàng); cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ vận tải và chuyển phát.

(210) **4-2020-04638**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A24.15.11; A24.15.7; 26.4.1; 26.4.11;
26.3.1; 26.3.23

(591) Vàng, cam, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHE NHÌN
TOÀN CẦU (VN)

Số 26-E 2a, đường số 1, khu biệt thự Phú
Thịnh, phường Phú Thọ, thành phố Thủ
Đầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 09: Máy ghi hình; màn hình; phim điện ảnh (đã tráng phoi); thiết bị để biên tập phim điện ảnh; thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị ghi âm thanh và hình ảnh; thiết bị truyền âm thanh và hình ảnh; thiết bị tái tạo âm thanh và hình ảnh.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; quản lý kinh doanh; tư vấn về quản lý kinh doanh; dịch vụ quản lý dự án liên quan đến viễn thông, truyền dẫn, truyền hình; quản lý giao dịch thương mại; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ cho người khác.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ truyền hình cáp, dịch vụ phát thanh và phát chương trình truyền hình; dịch vụ hãng thông tin; dịch vụ điện thoại; dịch vụ truyền hình qua vệ tinh.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí; dịch vụ giới thiệu phim; dịch vụ quay phim; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; dịch vụ trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; dịch vụ cho thuê phim điện ảnh, phim chiếu bóng; dịch vụ cho thuê máy chiếu và phụ tùng điện ảnh; dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất chương trình biểu diễn; dịch vụ trường quay điện ảnh; tổ chức các hoạt động thể thao văn hóa và giải trí.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04639**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.3.1; A24.15.7

(591) Vàng, cam.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHE NHÌN TOÀN CẦU (VN)

Số 26-E 2a, đường số 1, khu biệt thự Phú Thịnh, phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 09: Máy ghi hình; màn hình; phim điện ảnh (đã tráng phim); thiết bị để biên tập phim điện ảnh; thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị ghi âm thanh và hình ảnh; thiết bị truyền âm thanh và hình ảnh; thiết bị tái tạo âm thanh và hình ảnh.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; quản lý kinh doanh; tư vấn về quản lý kinh doanh; dịch vụ quản lý dự án liên quan đến viễn thông, truyền dẫn, truyền hình; quản lý giao dịch thương mại; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ cho người khác.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ truyền hình cáp; dịch vụ phát thanh và phát chương trình truyền hình; dịch vụ hãng thông tin; dịch vụ điện thoại; dịch vụ truyền hình qua vệ tinh.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí; dịch vụ giới thiệu phim; dịch vụ quay phim; sản xuất phim trừu tượng quảng cáo; dịch vụ trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; dịch vụ cho thuê phim điện ảnh, phim chiếu bóng; dịch vụ cho thuê máy chiếu và phụ tùng điện ảnh; dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất chương trình biểu diễn; dịch vụ trường quay điện ảnh; tổ chức các hoạt động thể thao văn hóa và giải trí.

(210) **4-2020-04641**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG TOGETHER VIỆT NAM (VN)

The logo consists of the letters 'AMONXB' in a bold, black, serif font.

Tầng 4, Số 10F - LK10 Khu đất dịch vụ LK6, LK7, LK10, LK11, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: quần áo.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04642**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN
NÔNG (VN)

Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GD
3+4), ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa Hạ,
huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO
LAW FIRM)

FULLRELL

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; nước rửa tay (không chứa dược chất và không dùng cho mục đích y tế); nước rửa tay khô (không chứa dược chất và không dùng cho mục đích y tế); xà phòng.

Nhóm 05: Chất sát khuẩn; nước rửa tay diệt khuẩn; xà phòng diệt khuẩn (tất cả đều dùng cho mục đích y tế); nước rửa tay có chứa cồn (dùng cho y tế); dung dịch vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chất tẩy dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-04643**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN
NÔNG (VN)

Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GD
3+4), ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa Hạ,
huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO
LAW FIRM)

ANTISCOVID

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; nước rửa tay (không chứa dược chất và không dùng cho mục đích y tế); nước rửa tay khô (không chứa dược chất và không dùng cho mục đích y tế); xà phòng.

Nhóm 05: Chất sát khuẩn; nước rửa tay diệt khuẩn; xà phòng diệt khuẩn (tất cả đều dùng cho mục đích y tế); nước rửa tay có chứa cồn (dùng cho y tế); dung dịch vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chất tẩy dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-04644**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN
NÔNG (VN)

Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GD
3+4), ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa Hạ,
huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO
LAW FIRM)

ANG.SATKHUAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; nước rửa tay (không chứa dược chất và không dùng cho mục đích y tế); nước rửa tay khô (không chứa dược chất và không dùng cho mục đích y tế); xà phòng.

Nhóm 05: Chất sát khuẩn; nước rửa tay diệt khuẩn; xà phòng diệt khuẩn (tất cả đều dùng cho mục đích y tế); nước rửa tay có chứa cồn (dùng cho y tế); dung dịch vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chất tẩy dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-04645**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)

ANCOVID

Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GD 3+4), ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; nước rửa tay (không chứa dược chất và không dùng cho mục đích y tế); nước rửa tay khô (không chứa dược chất và không dùng cho mục đích y tế); xà phòng.

(210) **4-2020-04646**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ CỬU LONG (VN)

**Elephant
Silver**

Số 4D, đường Nguyễn Trung Trực, phường 8, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá

(210) **4-2020-04647**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) HỘ KINH DOANH HAI THÁNG CHÍN (VN)

NGỌC HÂN

816A, đường quốc lộ 1, khóm 7, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 29: Sữa đậu nành

(210) **4-2020-04648**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; A26.1.18; 26.11.3; 1.15.23

(591) Đen, trắng, đỏ.

(731) NPO WORLD KARATE ORGANIZATION (JP)

9-21, ShinOgawamachi, Shinjuku-ku, Tokyo 162-0814, Japan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Hướng dẫn, giảng dạy võ karate; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao.

(210) **4-2020-04650**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A7.1.11; 7.1.24; 1.15.21

(731) BSH HAUSGERATE GMBH (DE)

Carl-Wery-Str. 34, 81739 Munchen, Germany

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị khoa học, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra, cấp cứu và giảng dạy; dụng cụ quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra, cấp cứu và giảng dạy; thiết bị dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều khiển, kiểm tra năng lượng điện; dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều khiển, kiểm tra năng lượng điện; thiết bị ghi, truyền, xử lý và tái tạo âm thanh, hình ảnh, dữ liệu; vật mang dữ liệu từ tính; phần cứng máy tính để xử lý dữ liệu; máy vi tính; phần mềm máy vi tính; vật mang dữ liệu được ghi lại thuộc nhóm này; vật mang dữ liệu không được ghi lại thuộc nhóm này; chương trình máy tính [được lưu trữ], dữ liệu được lưu trữ điện tử [có thể tải xuống]; ấn phẩm điện tử [có thể tải xuống]; hệ thống cài đặt đặc biệt cho nhà cửa và công nghệ xây dựng cụ thể là hệ thống máy tính bao gồm phần mềm liên quan và/hoặc là các thiết bị và dụng cụ điện tử nằm trong nhóm này để giám sát, điều khiển, vận hành các thiết bị điện cho nhà cửa và cho các hệ thống báo động, hệ thống sưởi ấm, hệ thống khí hậu, hệ thống chiếu sáng, hệ thống chấn sáng, hệ thống giám sát, hệ thống thông gió; hệ thống kiểm soát truy cập; hệ thống an ninh; hệ thống đa phương tiện; thiết bị điều khiển tự động cho các tòa nhà; thiết bị cao tần; thiết bị liên lạc; thiết bị điện báo truyền ảnh; thiết bị chiếu hình; thiết bị radar; bộ thiết bị điện báo vô tuyến; thiết bị và máy âm thanh; bộ thiết bị truyền phát [viễn thông]; máy thu thanh; thiết bị thu hình; điện thoại thông minh.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; cung cấp quyền truy cập trực tuyến điện tử vào cơ sở dữ liệu thông tin và các tệp được gửi qua phương tiện viễn thông; cung cấp quyền truy cập thông tin trên internet và thông qua thiết bị đầu cuối di động; trao đổi điện tử tin nhắn bằng chatline, chatroom và diễn đàn internet; viễn thông bằng các nền tảng và cổng thông

tin trên internet và thông qua thiết bị đầu cuối di động; cung cấp quyền truy cập vào giao diện trực tuyến để kiểm tra các thiết bị sưởi ấm, thiết bị cấp nước, thiết bị chiếu sáng, thiết bị vệ sinh, thiết bị khí hậu, thiết bị thông gió và thiết bị an ninh; dịch vụ thông tin và tư vấn liên quan đến dịch vụ viễn thông; dịch vụ thông tin và tư vấn liên quan đến cung cấp quyền truy cập trực tuyến điện tử vào cơ sở dữ liệu thông tin và các tệp được gửi qua phương tiện viễn thông; dịch vụ thông tin và tư vấn liên quan đến cung cấp quyền truy cập thông tin trên internet và thông qua thiết bị đầu cuối di động; dịch vụ thông tin và tư vấn liên quan đến trao đổi điện tử tin nhắn bằng chatline, chatroom và diễn đàn internet; dịch vụ thông tin và tư vấn liên quan đến viễn thông bằng các nền tảng và cổng thông tin trên internet và thông qua thiết bị đầu cuối di động; dịch vụ thông tin và tư vấn liên quan đến cung cấp quyền truy cập vào giao diện trực tuyến để kiểm tra các thiết bị sưởi ấm, thiết bị cấp nước, thiết bị chiếu sáng, thiết bị vệ sinh, thiết bị khí hậu, thiết bị thông gió và thiết bị an ninh; truyền tin nhắn điện tử.

(210) **4-2020-04652**

(220) 18.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 3.7.7; 3.7.16; A3.7.24; A24.15.7

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
VIỆT NAM CENTER POWER TECH
(VN)



Đường 5C, khu công nghiệp Nhơn Trạch II, xã Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hàn
(HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Ấc quy điện; pin điện; bộ cung cấp nguồn trong máy đo điện áp thấp; bộ cung cấp nguồn trong máy đo điện áp liên tục; bộ cung cấp nguồn trong ổn áp điện; bộ nạp điện cho ắc quy; pin sử dụng năng lượng mặt trời; thiết bị đo axit của pin; ắc quy dùng cho thiết bị chiếu sáng; pin cao thế.

(210) **4-2020-04653**

(220) 18.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 26.3.23

(731) CHANGXING NUOLI POWER CO.,
LTD. (CN)



Gongyi Road, Chengnan Industrial Functional Area, Changxing Economic Development Zone, Changxing County, Huzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hàn
(HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Hộp pin; thiết bị sạc cho ắc quy điện; pin điện; bình ắc quy; ắc quy điện, pin mặt trời.

(210) 4-2020-04655

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.15

(591) Xanh da trời.

(731) ZHANG LI (CN)

Shan dong sheng, Lin yi shi, Lan shan qu, Ba yi lu, 360 Hao, China

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 12: Lớp xe; sấm xe.

(210) 4-2020-04656

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1; 26.1.2; A26.1.18; A24.3.7

(591) Vàng đậm, vàng, vàng cam, nâu nhạt, nâu, vàng nhạt, trắng, đỏ, tím, tím nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)

Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo không chứa thuốc, sô cô la, bánh kẹo sô cô la, bánh trung thu, bánh quy, bánh quy dạng mỏng dẹt, bánh quy giòn; kem tráng miệng [bánh kẹo]; món tráng miệng trên cơ sở gạo; món tráng miệng trên cơ sở mì Ý (pasta); món tráng miệng trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn bột; món tráng miệng trên cơ sở bột sago; món tráng miệng trên cơ sở bột mì; món tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng trên cơ sở bánh mì; món tráng miệng trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem lạnh; bột mì và chế phẩm ngũ cốc; bánh mì, các sản phẩm bánh nướng và bánh ngọt.

(210) 4-2020-04657

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1; 26.1.2; A26.1.18; 26.13.1

(591) Vàng đậm, vàng, vàng cam, nâu nhạt, nâu, vàng nhạt, trắng, đỏ, tím, tím nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)

Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo không chứa thuốc, sô cô la, bánh kẹo sô cô la, bánh trung thu, bánh quy, bánh quy dạng mỏng dẹt, bánh quy giòn; kem tráng miệng [bánh kẹo]; món tráng miệng trên cơ sở gạo; món tráng miệng trên cơ sở mỳ Ý (pasta); món tráng miệng trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn hạt; món tráng miệng trên cơ sở bột cò sagu; món tráng miệng trên cơ sở bột mì; món tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng trên cơ sở bánh mỳ; món tráng miệng trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem lạnh; bột mỳ và chế phẩm ngũ cốc; bánh mỳ, các sản phẩm bánh nướng và bánh ngọt.

(210) **4-2020-04658**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.17.3; A5.5.21; A26.4.18

(591) Xanh lá, kem.

(731) HUỲNH PHƯƠNG TRÂN (VN)

598 Kha Vạn Cân, khu phố 8, phường
Linh Đông, quận Thủ Đức, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy; bút chì; sổ tay; mực văn phòng phẩm; bút [đồ dùng văn phòng].

(210) **4-2020-04660**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.9; 26.13.25; 26.11.3; 1.15.3

(591) Xanh da trời, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH HH POWER
TECHNOLOGY (VN)

Thửa đất số 522 tờ bản đồ số 16, ấp Phú
Thọ, xã Phú Chánh, thị xã Tân Uyên,
tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu
trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI
INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Pin chạy bằng điện.

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh pin chạy bằng điện.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04661**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

FORTINA

(731) CÔNG TY TNHH ALITECH VIỆT NAM (VN)

Biệt thự số M02-L09, KĐT mới Dương Nội, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; linh kiện và phụ tùng xe đạp; xe máy; linh kiện và phụ tùng xe máy; xe cộ; linh kiện và phụ tùng xe điện.

(210) **4-2020-04662**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

GIOS

(731) CÔNG TY TNHH ALITECH VIỆT NAM (VN)

Biệt thự số M02-L09, KĐT mới Dương Nội, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; linh kiện và phụ tùng xe đạp; xe máy; linh kiện và phụ tùng xe máy; xe cộ; linh kiện và phụ tùng xe điện.

(210) **4-2020-04663**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

NESTOPRO

(731) CÔNG TY TNHH ALITECH VIỆT NAM (VN)

Biệt thự số M02-L09, KĐT mới Dương Nội, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; linh kiện và phụ tùng xe đạp; xe máy; linh kiện và phụ tùng xe máy; xe cộ; linh kiện và phụ tùng xe điện.

(210) **4-2020-04664**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

BORGKI

(731) CÔNG TY TNHH ALITECH VIỆT NAM (VN)

Biệt thự số M02-L09, KĐT mới Dương Nội, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; linh kiện và phụ tùng xe đạp; xe máy; linh kiện và phụ tùng xe máy; xe cộ; linh kiện và phụ tùng xe điện.

(210) **4-2020-04665**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)


WINWINSTONE

(531) 26.15.15; A7.1.12; 7.1.24; 26.5.1

(591) Nâu.

(731) CÔNG TY TNHH WIN WIN STONE (VN)

Thửa đất số 193 tờ bản đồ số 34, ấp An Mỹ, xã An Điền, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 19: Đá dùng trong hoạt động xây dựng; đá hoa cương; đá thạch anh (vật liệu xây dựng); vật liệu xây dựng phi kim loại.

(210) **4-2020-04666**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

FORPRINCESS

(731) COSMEDIC AI CO., LTD. (JP)

20-8, Misuji 2-chome, Taito-ku, Tokyo Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2020-04667**

(220) 18.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

FRUITFARM

(731) COSMEDIC AI CO., LTD. (JP)
20-8, Misuji 2-chome, Taito-ku, Tokyo
Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí
tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2020-04668**

(220) 18.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

TO YOU & TO ME

(731) COSMEDIC AI CO., LTD. (JP)
20-8, Misuji 2-chome, Taito-ku, Tokyo
Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí
tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2020-04669**

(220) 18.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

AICREATIVE

(731) COSMEDIC AI CO., LTD. (JP)
20-8, Misuji 2-chome, Taito-ku, Tokyo
Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí
tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2020-04676**

(220) 18.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020



(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.4.9; 3.7.17; A3.7.24

(591) Đen, nâu nhạt, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ
THƯƠNG MẠI XNK LỘC YẾN (VN)
F20 khu dân cư 280 Lương Định Của,
phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí
tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Tổ yến (tổ yến sào đã sơ chế); yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thực phẩm
làm từ yến sào (chè yến; yến chưng đường phèn; súp yến).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 37: Xây dựng; giám sát và thi công xây dựng các công trình nuôi chim yến; tư vấn cải tạo sửa chữa, bảo trì nhà yến cũ và các công trình xây dựng nhà ở.

Nhóm 44: Dịch vụ nuôi chim yến.

(210) **4-2020-04677**

(220) 18.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

RICOH WG

(731) RICOH COMPANY, LTD. (JP)
3-6, 1-Chome, Naka-Magome, Ohta-Ku,
Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy ảnh kỹ thuật số; thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh; thiết bị và dụng cụ viễn thông; thiết bị điện tử cùng linh kiện của chúng; thiết bị ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử.

(210) **4-2020-04678**

(220) 18.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020



(531) 5.3.20; A26.4.18; 26.4.7

(591) Ghi, trắng, đen.

(731) TRẦN THỊ LONG (VN)

Thôn Tường Thụy 5, xã Trác Văn, huyện
Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm; mua bán hoa, cây cảnh, cá cảnh, chim cảnh, vật nuôi cảnh; mua bán hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ); dịch vụ bán hàng theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet.

Nhóm 44: Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ cắt tóc, làm đầu, gội đầu; dịch vụ thẩm mỹ viện.

(210) **4-2020-04679**

(220) 18.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020



(531) 5.7.11; A5.7.22; A5.3.15; 26.4.4

(731) ECO-ON (KR)

B-213, Chungbuk Technopark, 40
Yeongudanji-ro, Ochang-eub,
Cheongwon-gu, Cheongju-si,
Chungcheongbuk-do, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; dầu xả tóc; kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm.

(210) **4-2020-04682**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



The logo consists of the letters 'AWA' in a bold, serif font. The letters are dark blue with a white outline, set against a light blue background.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WAGON VIỆT NAM (VN)

Trong khuôn viên Đồng Nai ICD, Km 13, quốc lộ 51, phường Tam Phước, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm và thủy sản; chế phẩm vỗ béo vật nuôi, thức ăn cho vật nuôi trong nhà; đồ uống cho vật nuôi.

(210) **4-2020-04683**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) A1.1.10; A1.1.5; 3.7.17; 26.15.15

(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THIẾT BỊ XÂY DỰNG VIỆT NHẬT (VN)

130C Tô Ngọc Vân, khu phố 7, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công: bay trét bằng nhựa hoặc thép (để trét mát tit hoặc hồ); xủi cạo dài (vật dụng dùng để cạo bỏ lớp sơn cũ); bàn chà nhám.

Nhóm 16: Dụng cụ thi công sơn: chổi quét sơn; cọ lăn sơn (con lăn sơn); khay đựng sơn (vật chuyên dụng cho thợ sơn hay họa sỹ dùng để hứng sơn rơi vãi hoặc dùng để phối trộn màu sơn).

(210) **4-2020-04684**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



The logo consists of the word 'KHOSE' in a bold, serif font. The letters are dark blue with a white outline, set against a light blue background.

(731) CÔNG TY TNHH TỔNG HỢP KHOA TÍN (VN)

371 quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Loa, amly, vang số (thiết bị trộn âm thanh) và main công suất.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04685**

(220) 18.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

PARTHIA

(731) CÔNG TY TNHH TỔNG HỢP KHOA TÍN (VN)
371 quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Loa, amly, vang số (thiết bị trộn âm thanh) và main công suất.

(210) **4-2020-04686**

(220) 18.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 9.7.1; 2.3.9; A2.3.16; 26.1.1; A26.11.8; 2.3.15



(591) Nâu đất, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HAPPYTREE (VN)
59/38C đường số 8, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; nước quả nấu đông, mứt ươi, mứt quả ươi.

(210) **4-2020-04687**

(220) 18.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) A1.1.9; A1.1.3; A26.11.8; A26.4.18



(731) ĐỖ ANH TUẤN (VN)

35/7A Hoàng Văn Thái, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo lót nam, nữ.

(210) **4-2020-04688**

(220) 18.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 2.5.6; 2.5.8; A2.5.24



(591) Hồng, trắng, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU LUXRY (VN)
Số 3/22 đường 385, phường Tăng Nhơn Phú A, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo trẻ em.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04689**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 6.1.2; 3.6.6; 2.1.1; A5.11.2; 26.5.1; 25.1.9; A25.1.10; 24.17.21; 25.1.5; 1.15.23

(591) Vàng, xanh, trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU THỰC PHẨM VIỆT HÀN (VN)
Tầng 6, tòa nhà Fimexco, số 231-233 Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Thức uống được làm từ hồng sâm, nhung hươu (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2020-04690**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.15.15; A24.15.7; 26.5.2; 24.15.21; 26.4.7

(591) Vàng, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU THỰC PHẨM VIỆT HÀN (VN)
Tầng 6, tòa nhà Fimexco, số 231-233 Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Thức uống được làm từ hồng sâm, nhung hươu (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2020-04692**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.12; 26.11.3; A5.3.13; 1.15.11

(591) Đen, trắng, xanh lá cây, xám.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU CAO NGUYÊN BÌNH PHƯỚC (VN)
ấp Thuận Hòa, xã Thuận Lợi, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 04: Than gáo dừa.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04693**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.3.20; 1.15.5; 26.1.1; 5.3.11; 25.7.25

(591) Xanh lá cây, vàng, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
CAO NGUYỄN BÌNH PHƯỚC (VN)
Ấp Thuận Hòa, xã Thuận Lợi, huyện
Đông Phú, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 04: Than gáo dừa.

(210) **4-2020-04695**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1; 26.1.1; A1.1.10; A1.1.3

(591) Trắng, đỏ.

(731) THIỀU THỊ BÍCH NGỌC (VN)
84/12B Trương Vĩnh Ký, phường Rạch
Sỏi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên
Giang

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

(210) **4-2020-04696**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.3.23; A26.11.8

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
BÔNG HỒNG XANH (VN)
35 đường 20, khu dân cư Bình Phú,
phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04697**

(220) 18.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
MỘT THÀNH VIÊN ÂM THANH
THÁI TRUNG (VN)

302 Hồng Lạc, phường 11, quận Tân
Bình, thành phố Hồ Chí Minh

CLASSIC PRO

(511) Nhóm 09: Loa, loa phóng thanh.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu loa, loa phóng thanh.

(210) **4-2020-04698**

(220) 18.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(731) ĐỖ PHƯỚC AN (VN)

Số 39 đường số 19, khu Bình Khánh 5,
phường Bình Khánh, thành phố Long
Xuyên, tỉnh An Giang

INTUTIL

(511) Nhóm 02: Thuốc màu; sơn phủ; véc ni; sơn; chất pha loãng cho sơn; chất nhuộm màu gỗ.

(210) **4-2020-04699**

(220) 18.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.14; A26.4.18

(591) Xanh lá, đen.

(731) CÔNG TY TNHH YẾN SÀO PHÚ
KHANG (VN)

Số 48 Nguyễn Văn Cừ, phường 7, thành
phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên



(511) Nhóm 29: Yến sào; yến sào đã qua chế biến; tổ chim yến đã qua chế biến và đóng hộp.

(210) **4-2020-04700**

(220) 18.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.15; 26.13.25; 26.13.1; 26.15.5;
26.2.7; 18.5.10; A18.5.3

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHAN SẮC
VIỆT NAM (VN)

Số nhà 104, tổ 9, phường Phú Lương,
quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

THINGO

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; đầu tư vốn; thuê mua tài chính; quản lý tài chính; dịch vụ bất động sản; dịch vụ ngân hàng.

(210) **4-2020-04701**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.15.15; 24.13.1; 24.17.5; A5.3.13; A5.3.15



TRUE NATURAL

(591) nâu đậm, nâu, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHAN SẮC VIỆT NAM (VN)

Số nhà 104, tổ 9, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem tắm trắng; kem dưỡng trắng; tinh dầu; chế phẩm vệ sinh dùng để làm sạch và trang điểm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-04702**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHAN SẮC VIỆT NAM (VN)

Số nhà 104, tổ 9, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

SABUEVA

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem tắm trắng; kem dưỡng trắng; tinh dầu; chế phẩm vệ sinh dùng để làm sạch và trang điểm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-04703**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHAN SẮC VIỆT NAM (VN)

Số nhà 104, tổ 9, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

HOÀN XUÂN QUÝ PHI

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem tẩy trắng; kem dưỡng trắng; tinh dầu; chế phẩm vệ sinh dùng để làm sạch và trang điểm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-04704**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Lépxin

(731) AEKYUNG INDUSTRIAL CO., LTD.
(KR)

188 Yanghwa-ro, Mapo-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội
(AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 03: Khăn giấy được tẩy chế phẩm làm sạch; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc, chế phẩm làm sạch da không chứa thuốc; nước rửa tay, không chứa thuốc; khăn giấy được tẩy chế phẩm làm sạch để làm sạch tay; khăn giấy được tẩy chế phẩm làm sạch dùng cho vệ sinh cá nhân; khăn giấy được tẩy chế phẩm làm sạch dùng cho trẻ em; chế phẩm làm sạch dùng cho cá nhân; khăn vải được tẩy chế phẩm làm sạch; khăn giấy được tẩy chế phẩm làm sạch để dùng trong nhà vệ sinh.

(210) **4-2020-04705**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Lépxin

(731) AEKYUNG INDUSTRIAL CO., LTD.
(KR)

188 Yanghwa-ro, Mapo-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội
(AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 09: Mặt nạ phòng độc để lọc không khí; mặt nạ chống bụi; mặt nạ chống ô nhiễm để bảo vệ hô hấp; mặt nạ thở, không dùng cho hô hấp nhân tạo; bộ lọc cho mặt nạ hô hấp, không dùng cho hô hấp nhân tạo; mặt nạ phòng chống bụi mịn để bảo vệ hô hấp.

(210) **4-2020-04706**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Lépxin

(731) AEKYUNG INDUSTRIAL CO., LTD.
(KR)

188 Yanghwa-ro, Mapo-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội
(AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy lụa dùng để lau mặt; khăn giấy dùng trong du lịch; khăn giấy dùng cho trẻ em; khăn giấy dùng cho mục đích mỹ phẩm; khăn giấy; khăn lau mặt bằng giấy.

(210) **4-2020-04707**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



Lépxin

(731) AEKYUNG INDUSTRIAL CO., LTD.
(KR)

188 Yanghwa-ro, Mapo-gu, Seoul, Korea

(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội
(AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 05: Chất tẩy uế cho mục đích gia dụng; chế phẩm rửa sát trùng; chất tẩy uế; nước rửa tay diệt khuẩn; chất tẩy uế dùng cho mục đích vệ sinh; chất diệt khuẩn cho hoá chất vệ sinh.

(210) **4-2020-04708**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



BẾP VIỆT
PROPAGANDA

(531) A26.11.8

(591) Vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĂN UỐNG PHA
ÁNH RÁNG CHIỀU (VN)

23 Hàn Thuyên, phường Bến Nghé, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội
(AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 24: Tấm phủ đồ đặc bằng vải; tấm phủ rộng cho đồ nội thất; khăn trang trí trên bàn, không bằng giấy.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; tạp dề [trang phục]; găng tay [trang phục].

Nhóm 30: Đồ gia vị; xốt [gia vị]; nước sốt thịt; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; gia vị; bánh kẹo; bánh quy giòn; thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo; mì sợi; chế phẩm ngũ cốc.

Nhóm 35: Quản lý kinh doanh nhà hàng ăn uống; hỗ trợ hoạt động kinh doanh nhà hàng ăn uống; quảng cáo kinh doanh nhà hàng ăn uống.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cửa hàng bánh; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn mang đi [do nhà hàng thực hiện].

(210) **4-2020-04712**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; A26.1.18; 26.13.1; 2.9.14;
A2.9.15

(591) Xanh lá cây, vàng, đỏ, trắng.

(731) HOÀNG THỊ THANH TÂM (VN)

73 Ngự Bình, phường An Cựu, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Gạo.

(210) **4-2020-04713**

(540)

CENTURY

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MÃ HOA (VN)

118 đường Lò Siêu, phường 12, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(210) **4-2020-04714**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.9; 26.11.3; 26.4.4; 26.4.9

(591) Xanh đậm, ghi xám, xanh nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN BẤT ĐỘNG SẢN MDLAND VIỆT NAM (VN)

Số 11, ngõ 168, Nguyễn Đồng Chi, tổ 5, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ môi giới kinh doanh bất động sản.

(210) **4-2020-04715**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.7.1; 3.7.19; 3.7.16

(731) CAO VĂN TƯ (VN)

Xóm Quyết Thắng, xã Diễn Bích, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 35: Mua bán: Thiết bị và dụng cụ thể thao, quần áo, giày dép, mũ nón, ba lô, túi xách, túi đựng đồ thể thao, túi ngủ, lều (trại).

(210) 4-2020-04716

(220) 18.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 4.5.15; 3.1.14; 4.5.14

(591) Trắng, xanh dương, đen, hồng, vàng.

(731) YOONSUNG CHUNG (KR)

39, Maegok-ro, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggido, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)



TOMTOMI

(511) Nhóm 25: Áo khoác ngoài; quần áo đan [quần áo]; quần ống bó [quần áo]; mũ; khăn choàng cổ; áo sơ mi; quần áo lót; áo len dài tay; tất cao cổ; quần áo thể thao; đồ đi ở chân; tất ngắn cổ; quần áo mưa; quần áo; găng tay [trang phục]; áo vét [quần áo]; quần dài.

Nhóm 28: Bóng cho trò chơi; túi để câu cá; đồ câu cá; thiết bị luyện võ thuật; đệm lót để bảo vệ [bộ phận của trang phục đặc biệt cho các môn thể thao]; bộ dây treo, trang bị của người leo núi; thiết bị leo núi; thiết bị đánh gôn; gậy đánh gôn; túi đựng vật dụng đánh gôn; thiết bị tập luyện thể hình; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể (thuộc nhóm này); trò chơi chỉ chơi trong nhà; trò chơi; trò chơi và đồ để chơi trò chơi; vật chơi (vật để chơi); máy để tập luyện thể dục; thiết bị tập luyện thân thể; túi chuyên dùng cho thiết bị thể thao; búp bê; đồ chơi; thiết bị tập thể dục.

Nhóm 32: Đồ uống trên cơ sở trái cây; nước ép trái cây; nước trái cây, không có cồn; bia nhẹ; bia lager; bia mạch nha; chiết xuất của cây hoa bia cho việc sản xuất bia; bia nặng (ale); bia nâu nặng; bia; cốc-tai trên cơ sở bia; bia không cồn; đồ uống không cồn vị bia; đồ uống không cồn.

Nhóm 38: Phát thanh truyền hình về giáo dục; truyền hình phát sóng đồng thời trên mạng truyền thông toàn cầu, internet và mạng không dây; truyền hình và phát thanh tương tác; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu (giáo dục/phát thanh truyền hình internet); phát thanh truyền hình kỹ thuật số; phát thanh kỹ thuật số; phát sóng truyền thanh truyền hình không dây; phát sóng truyền thanh truyền hình internet không dây; dịch vụ truyền hình video; truyền, truyền phát và nhận âm thanh, video, ảnh tĩnh và ảnh động, văn bản và dữ liệu trong thời gian thực; phát thanh truyền hình internet chuyên về trò chơi trực tuyến; truyền nội dung di động thông qua mạng trực tuyến; dịch vụ truyền hình cáp; phát thanh truyền hình âm nhạc; truyền phát tư liệu video trên internet; truyền trực tiếp có thể truy cập thông qua trang chủ trên internet [webcam]; phát thanh truyền hình giáo dục qua internet; phát thanh truyền hình qua internet; cung cấp truy cập viễn thông cho video qua internet.

- (210) **4-2020-04718** (220) 18.02.2020
 (441) 27.04.2020
 (540) (531) 26.4.4; 26.4.7; A5.3.13; A5.3.14
 (591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
 (731) HANSEO MICRON CO., LTD. (KR)
 39, Sansu-ro 682beon-gil, Chowol-eup,
 Gwangju-si, Gyeonggi-do, 12730,
 Republic of Korea
 (740) Công ty TNHH Trường Xuân
 (AGELESS CO.,LTD.)



- (511) Nhóm 17: Nhựa vinyl bán thành phẩm; nhựa silicon bán thành phẩm; nhựa acrylic, bán thành phẩm; nhựa nhân tạo, bán thành phẩm; chất dẻo bán thành phẩm; tấm chất dẻo bán thành phẩm; nhựa tổng hợp, bán thành phẩm; sợi bằng chất dẻo tổng hợp, trừ loại dùng trong ngành dệt; màng co [màng mỏng bằng chất dẻo, không dùng để bao gói]; màng bảo vệ bằng chất dẻo chống trầy xước dùng trong sản xuất; chất dẻo ở dạng tấm, màng, khối, thanh và ống, bán thành phẩm; film (màng) cách nhiệt; màng chống cháy dùng cho nội thất; tấm chất dẻo chống cháy dùng cho nội thất; màng mỏng bằng chất dẻo có màu, nhiều lớp, phản quang dùng trong trang trí nội thất, không dùng để bao gói; tấm chất dẻo tráng keo; màng mỏng bằng chất dẻo trong suốt, không dùng để bao gói; màng mỏng bằng chất dẻo, không dùng để bao gói; tấm bằng vật liệu dẻo dùng trong sản xuất.

- (210) **4-2020-04719** (220) 18.02.2020
 (441) 27.04.2020
 (540) (731) INKISM INTERNATIONAL CO., LTD.
 (TW)
 1F, No. 16, Lane 376, Xiangyang Road,
 Fongyuan District, Taichung City,
 Taiwan
 (740) Công ty TNHH Trường Xuân
 (AGELESS CO.,LTD.)



- (511) Nhóm 29: Tào phớ; đồ ăn nhanh trên cơ sở đậu phụ; thạch hoa quả; xúp đậu phộng (lạc); xúp đậu đỏ; xúp đậu xanh; khoai lang đã chế biến dạng viên; khoai sọ đã chế biến dạng viên.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; hạt trân châu (hạt làm từ bột sắn); lớp phủ bánh ngọt; kẹo.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống [do nhà hàng thực hiện]; dịch vụ phòng trà; dịch vụ khách sạn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04720**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(591) Đen, hồng.

(731) HOÀNG THỊ VIỆT ANGA (VN)

P1904, toà trung tâm thương mại và dịch vụ Xa La, KĐT Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, dịch vụ mua bán, xúc tiến thương mại quần áo (trang phục), phụ kiện thời trang.

Nhóm 40: May quần áo.

Nhóm 42: Thiết kế tạo mẫu; thiết kế trang phục; vẽ motif quần áo; tư vấn thiết kế thời trang.

(210) **4-2020-04721**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(731) CHU THẾ MẠNH (VN)

Xóm Đồi Thông, xã Đông Hưng, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 10: Ghế massage.

Nhóm 28: Thiết bị tập thể dục, thể thao: máy chạy bộ, xe đạp tập thể dục, ghế tập đa năng, máy rung giảm cân, máy tập bụng, tạ đa năng.

Nhóm 35: Mua bán trang thiết bị và dụng cụ thể thao như: máy chạy bộ, xe đạp tập thể dục, ghế tập đa năng, tạ đa năng, máy rung giảm cân, máy tập bụng, ghế massage.

(210) **4-2020-04723**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 2.9.14; A2.9.15; A5.3.13; A5.3.15; 26.1.1; 1.15.15

(591) Xanh dương, xanh lá cây, vàng nâu, trắng.

(731) NGUYỄN MINH THUYỀN TRẦN (VN)
5G/5 đường 30/4, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 31: Rau củ quả tươi.

(210) **4-2020-04725**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



SENORITA
COMPLEX

(591) Xanh dương, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
HUNG THỊNH (VN)
110-112 Trần Quốc Toản, phường 7,
quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; sàn giao dịch bất động sản.

Nhóm 41: Dịch vụ vui chơi giải trí thể thao như võ trường, chơi ten-nít (tennis), leo núi, lướt dù trên biển, ca nô, thuyền buồm, thuyền chèo, lướt ván, mô tô trượt nước; dịch vụ trại săn bắn, bãi tắm và bãi biển cho mục đích vui chơi giải trí; tổ chức chương trình biểu diễn thời trang và ca múa nhạc [cho mục đích giải trí]; chiếu phim điện ảnh và phim vi-đê-ô (video); dịch vụ nhà hát và nhà biểu diễn; câu lạc bộ giải trí bao gồm trung tâm trò chơi điện tử, sòng bạc (casino); cho thuê phòng hòa nhạc và nhà hát, trường quay, phòng chiếu phim.

Nhóm 43: Khách sạn; nhà hàng ăn uống; cho thuê hội trường, hội nghị, phòng cưới.

(210) **4-2020-04726**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



NEXT GEN

(531) A26.11.8; 24.17.5

(591) Da cam, xanh dương, xanh dương đậm, vàng, trắng, tím, tím xanh.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
HUNG THỊNH (VN)
110-112 Trần Quốc Toản, phường 7,
quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; sàn giao dịch bất động sản.

Nhóm 41: Các hoạt động thể thao và văn hóa bao gồm các dịch vụ cụ thể như: dịch vụ vui chơi, giải trí như bida (billiard), trò chơi điện tử, trò chơi dưới nước, trò chơi trên cạn, bơi lội; cho thuê phòng hòa nhạc và nhà hát, trường quay, phòng chiếu phim.

Nhóm 43: Khách sạn; nhà hàng ăn uống; cho thuê hội trường, hội nghị, phòng cưới.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04727**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(591) Đỏ, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HUNG THỊNH (VN)
110-112 Trần Quốc Toản, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; sàn giao dịch bất động sản.

Nhóm 41: Các hoạt động thể thao và văn hóa bao gồm các dịch vụ cụ thể như: dịch vụ vui chơi, giải trí như bida (billiard), trò chơi điện tử, trò chơi dưới nước, trò chơi trên cạn, bơi lội; cho thuê phòng hòa nhạc và nhà hát, trường quay, phòng chiếu phim.

Nhóm 43: Khách sạn; nhà hàng ăn uống; cho thuê hội trường, hội nghị, phòng cưới.

(210) **4-2020-04728**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(591) Xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HUNG THỊNH (VN)
110-112 Trần Quốc Toản, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; sàn giao dịch bất động sản.

Nhóm 41: Dịch vụ vui chơi giải trí thể thao như vũ trường, chơi ten-nít (tennis), leo núi, lướt dù trên biển, ca nô, thuyền buồm, thuyền chèo, lướt ván, mô tô trượt nước; dịch vụ trại săn bắn, bãi tắm và bãi biển cho mục đích vui chơi giải trí; tổ chức chương trình biểu diễn thời trang và ca múa nhạc [cho mục đích giải trí]; chiếu phim điện ảnh và phim vi-đê-ô (video); dịch vụ nhà hát và nhà biểu diễn; câu lạc bộ giải trí bao gồm trung tâm trò chơi điện tử, sòng bạc (casino); cho thuê phòng hòa nhạc và nhà hát, trường quay, phòng chiếu phim.

Nhóm 43: Khách sạn; nhà hàng ăn uống; cho thuê hội trường, hội nghị, phòng cưới.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-04729** (220) 18.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A26.11.8; 24.17.5
(591) Da cam, xanh dương, xanh dương đậm, vàng, trắng, tím, tím xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HUNG THỊNH (VN)
110-112 Trần Quốc Toản, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)



- (511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; sàn giao dịch bất động sản.

Nhóm 41: Các hoạt động thể thao và văn hóa bao gồm các dịch vụ cụ thể như: dịch vụ vui chơi, giải trí như bida (billiard), trò chơi điện tử, trò chơi dưới nước, trò chơi trên cạn, bơi lội; cho thuê phòng hòa nhạc và nhà hát, trường quay, phòng chiếu phim.

Nhóm 43: Khách sạn; nhà hàng ăn uống; cho thuê hội trường, hội nghị, phòng cưới.

- (210) **4-2020-04730** (220) 18.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A11.7.3; 1.15.11
(731) NS FAFA JAPAN CO., LTD. (JP)
1-24-1, Shinkawa, Chuo-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)



- (511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa để giặt; chất làm mềm vải [dùng để giặt]; xà phòng để làm sáng màu hàng dệt; hồ bột để giặt là; chất tẩy trắng để giặt; xà phòng để giặt; xà phòng thơm; xà phòng khử mùi; chất xịt thơm làm thơm mát vải; chất làm thơm dùng cho mục đích gia dụng; hương trầm; dầu thơm; nước hoa; chế phẩm làm thơm không khí; chất tẩy để rửa bát; xà phòng và chất tẩy rửa [trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế]; xà phòng dạng lỏng dùng cho tay, mặt và cơ thể.

- (210) **4-2020-04731** (220) 18.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A11.7.3; 1.15.11
(731) NS FAFA JAPAN CO., LTD. (JP)
1-24-1, Shinkawa, Chuo-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)



(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa để giặt; chất làm mềm vải [dùng để giặt]; xà phòng để làm sáng màu hàng dệt; hồ bột để giặt là; chất tẩy trắng để giặt; xà phòng để giặt; xà phòng thơm; xà phòng khử mùi; chất xịt thơm làm thơm mát vải; chất làm thơm dùng cho mục đích gia dụng; hương trầm; dầu thơm; nước hoa; chế phẩm làm thơm không khí; chất tẩy để rửa bát; xà phòng và chất tẩy rửa [trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế]; xà phòng dạng lỏng dùng cho tay, mặt và cơ thể.

(210) **4-2020-04732**

(220) 18.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) A24.15.7; 26.4.4; 26.13.25

(731) ĐỖ THỊ MINH HIỀN (VN)

P404-A1, TT Bộ nội vụ Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 29: Rau, củ, quả đã chế biến; sữa; dầu thực vật; thịt bò, thịt lợn đã chế biến.

Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; bánh ngọt; kẹo; kem [dạng kem lạnh].

Nhóm 32: Bia; nước khoáng [đồ uống]; nước ngọt; nước ép hoa quả; đồ uống không chứa cồn.

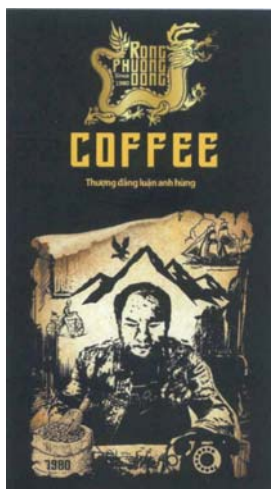
Nhóm 33: Rượu.

Nhóm 35: Mua, bán, xuất nhập khẩu dược phẩm, thực phẩm chức năng, dụng cụ y tế, mỹ phẩm, sữa, cà phê, bánh, kẹo, bia, rượu, nước ngọt.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

(210) **4-2020-04733**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 4.3.3; 6.1.2; 18.3.2; A18.3.5; 2.1.1;
5.7.1; A19.1.11; 18.1.5; A2.3.16;
A2.1.16

(591) Đen, vàng, vàng đồng, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀNG ĐẠI
PHÁT HỢP (VN)

289/10 đường số 10, phường 8, quận Gò
Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

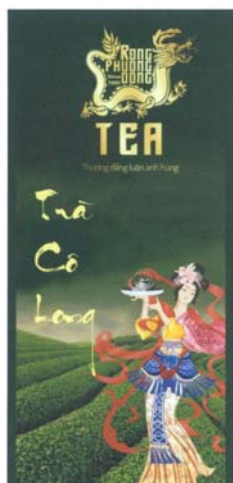
(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê nhân tạo; cà phê chưa rang; đồ uống trên cơ sở cà phê; hương liệu cà phê.

Nhóm 35: Mua bán, giới thiệu và bố trí, sắp đặt cho mục đích quảng cáo các sản phẩm: cà phê, cà phê nhân tạo, cà phê chưa rang, đồ uống trên cơ sở cà phê, hương liệu cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2020-04734**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 4.3.3; 2.3.22; 2.3.4; A6.19.9

(591) Xanh lá cây, vàng, hồng, xanh dương,
nâu, trắng, đen, đỏ, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀNG ĐẠI
PHÁT HỢP (VN)


289/10 đường số 10, phường 8, quận Gò
Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; cà phê nhân tạo.


Nhóm 35: Mua bán, giới thiệu và bố trí, sắp đặt cho mục đích quảng cáo các sản phẩm: trà (chè), đồ uống trên cơ sở trà, cà phê, cà phê nhân tạo, cà phê chưa rang.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán trà; dịch vụ quán cà phê.


CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210)	4-2020-04735	(220)	18.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	3.1.14; A3.1.24; 4.5.15; A26.11.8; 26.11.3; 24.11.7; A14.9.11
		(591)	Vàng cam, xám, trắng, hồng.
		(731)	ĐẶNG VĂN HÂN (VN) Ấp Thanh Lợi, xã Thanh Lộc, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang


(511) Nhóm 30: Mật ong; sữa ong chúa.

(210)	4-2020-04736	(220)	18.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	3.2.1; 26.1.1
		(731)	HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ NHI (CƠ SỞ LỄ KÝ) (VN) 231 Phan Đình Phùng, phường 2, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 35: Buôn bán trà, cà phê.

(210)	4-2020-04737	(220)	18.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(731)	CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN) Tầng 12, tòa nhà MPlaza Saigon, số 39 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
		(740)	Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 32: Xi rô dùng cho đồ uống; nước ép trái cây; nước trái cây cô đặc, không có cồn.

(210)	4-2020-04738	(220)	18.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	1.3.1; 25.12.1; 26.1.1
		(731)	CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN TẬP ĐOÀN TÂN Á ĐẠI THÀNH (VN) Số 124 Tôn Đức Thắng, Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ đánh giá bất động sản; kinh doanh và phát triển nhà; tư vấn đầu tư.

Nhóm 37: Xây dựng dân dụng và công nghiệp; tư vấn xây dựng; san lấp mặt bằng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; sửa chữa công trình dân dụng và công nghiệp; phá dỡ các công trình xây dựng.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, khu nghỉ mát; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời bao gồm biệt thự và bungalow (nhà boongalo-nhà nghỉ một tầng), khách sạn; dịch vụ lưu trú tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ đặt chỗ khách sạn, khu nghỉ dưỡng cho khách du lịch, cụ thể là qua các hãng du lịch hoặc môi giới du lịch.

(210) **4-2020-04739**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XUẤT NHẬP KHẨU LIGHTSTAR (VN)

Số 46 Trần Bình, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)



(511) Nhóm 06: Thanh nhôm định hình; cửa nhôm; các phụ kiện bằng kim loại bao gồm: bản lề, thanh chuyển động, khóa và chốt dùng cho cửa sổ, cửa đi, cửa nhựa, cửa nhôm, cửa gỗ và cửa kính trong xây dựng nội ngoại thất.

(210) **4-2020-04740**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) SPLASH CORPORATION (PH)
5F W Building, 11th Avenue corner 28th Street, Bonifacio Global City, Taguig City, Metro Manila, The Philippines

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

HYGIENIX

(511) Nhóm 03: Xà phòng; xà phòng sử dụng cho mục đích vệ sinh và chăm sóc da (không chứa thuốc, không dùng cho mục đích y tế); xà phòng dạng lỏng; kem dưỡng, sữa dưỡng và nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm và sữa dưỡng (lotion) làm rụng lông, dầu gội đầu và nước xúc tóc.

Nhóm 05: Rượu/cồn dùng cho mục đích dược phẩm; nước rửa tay diệt khuẩn; xà phòng diệt khuẩn; chất sát trùng; chế phẩm để tắm dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hoá học

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm lạnh dạng xịt dùng cho mục đích y tế; chất tẩy dùng cho mục đích y tế; xà phòng khử trùng/tẩy uế; chất tẩy uế dùng cho mục đích vệ sinh; chất diệt khuẩn; nước thơm dùng cho mục đích dược phẩm; cồn y tế; nước khoáng dùng cho mục đích y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; thuốc mỡ dược phẩm; chế phẩm dược để chăm sóc da; chế phẩm khử trùng; chế phẩm trị liệu dùng để tắm; nước sôi nóng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-04741**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC QUỐC TẾ BLUE RIDGE (VN)

44/1 Nguyễn Văn Đậu, phường 6, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

BLUE RIDGE

(511) Nhóm 41: Trường tiểu học; trường trung học cơ sở; trường trung học phổ thông; trường cao đẳng; trường đại học.

(210) **4-2020-04742**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 3.7.3; 3.7.19

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE (VN)

Lầu 10, tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)



(511) Nhóm 29: Thịt; thịt gia cầm; thịt gà; thịt gà đóng hộp; thịt gà đã chế biến hoặc sơ chế.

(210) **4-2020-04743**

(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 3.4.13; A3.4.2

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE (VN)

Lầu 10, tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 29: Thịt; thịt bò; thịt bò đóng hộp; thịt bò đã chế biến; các sản phẩm chế biến từ thịt bò như: giò, chả, xúc xích, bò kho, bò bít tết.

(210) **4-2020-04744**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.9.1

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE (VN)

Lầu 10, tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 29: Cá không còn sống; cá đóng hộp; cá đã chế biến; các sản phẩm chế biến từ cá như: cá viên, chả cá.

Nhóm 31: Cá tươi sống.

(210) **4-2020-04745**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.7.6; 3.7.19

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE (VN)

Lầu 10, tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 29: Thịt; thịt gia cầm; thịt vịt; thịt vịt đóng hộp; thịt vịt đã chế biến hoặc sơ chế.

(210) **4-2020-04746**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A8.5.4; 5.9.19; 3.4.18; 3.4.20

(591) Đỏ, đen, trắng.


(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE (VN)


Lầu 10, tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh


(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 29: Thịt; thịt lợn; thịt đóng hộp; các sản phẩm chế biến từ thịt như: giò, chả, xúc xích, thịt kho trứng, thịt giảm bìng, thịt lợn ướp, thịt lợn muối xông khói.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-04747** (220) 18.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A8.5.4; 5.9.19; 3.9.1
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE (VN)
Lầu 10, tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)
- 
- (511) Nhóm 29: Cá không còn sống; cá đóng hộp; cá đã chế biến; các sản phẩm chế biến từ cá như: cá viên, chả cá.
Nhóm 31: Cá tươi sống.
-

- (210) **4-2020-04748** (220) 18.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A8.5.4; 5.9.19; 3.7.6; 3.7.19
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE (VN)
Lầu 10, tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)
- 
- (511) Nhóm 29: Thịt; thịt gia cầm; thịt vịt; thịt vịt đóng hộp; thịt vịt đã chế biến hoặc sơ chế.
-

- (210) **4-2020-04749** (220) 18.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A8.5.4; 5.9.19; 3.7.3; 3.7.19
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE (VN)
Lầu 10, tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)
- 
- (511) Nhóm 29: Thịt; thịt gia cầm; thịt gà; thịt gà đóng hộp; thịt gà đã chế biến hoặc sơ chế.
-

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-04750** (220) 18.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 3.4.13; A8.5.4; A3.4.2; 5.9.19
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE (VN)
Lầu 10, tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)
- (511) Nhóm 29: Thịt; thịt bò; thịt bò đóng hộp; thịt bò đã chế biến; các sản phẩm chế biến từ thịt bò như: giò, chả, xúc xích, bò kho, bò bít tết.
-



- (210) **4-2020-04751** (220) 18.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (591) Đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ THANH TÙNG (VN)
Ấp Thạnh Tân, xã Thạnh Tây, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)
- (511) Nhóm 29: Chao; chao môn; chao ớt; chao tương hạt; tàu hủ; kho quẹt (nước mắm cô đặc dùng để ăn trực tiếp)
-

NÚI BÀ

- (210) **4-2020-04752** (220) 18.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Nâu, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH PHAN THỊ TUYẾT (VN)
30 Trịnh Đình Thảo, xã Suối Đá, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)
- (511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, đồ lót nam nữ, đồ đi ở chân, giày, dép, tất (vớ), đồ đội đầu, mũ (nón), phụ kiện thời trang (cụ thể là: trang sức, đồng hồ, thắt lưng, khăn quàng, cà vạt), khẩu trang, ba lô, túi xách, ví bóp da, nước hoa, trà (chè), cà phê, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống có cồn trừ bia, bánh kẹo.



Nhóm 43: Dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán giải khát; dịch vụ quán cung cấp thức ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

- (210) **4-2020-04753** (220) 18.02.2020
 (441) 27.04.2020
 (540) (531) A26.4.18; 26.1.2
 (591) Đen, trắng, đỏ.
 (731) CÔNG TY TNHH VIỄN THÔNG EPACIFIC (VN)
 607 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
 (740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)



- (511) Nhóm 35: Đại lý ký gửi hàng hoá: các sản phẩm công nghệ phần mềm máy tính, phần cứng máy tính, máy vi tính, linh kiện máy vi tính, linh kiện điện tử, tổng đài điện thoại; môi giới thương mại; mua bán thiết bị điện tử viễn thông: linh kiện viễn thông như các âm thanh dùng cho máy tính, module tổng đài, điện thoại IP, cổng nối VoIP, bộ chuyển đổi VoIP, máy tính bàn, máy tính xách tay, trang thiết bị văn phòng, trang thiết bị y tế, cho thuê máy và thiết bị văn phòng cụ thể là: tổng đài IP, cổng nối IP và điện thoại IP; tư vấn quản lý nhân sự; nghiên cứu thị trường; tuyển dụng lao động.

Nhóm 38: Đại lý dịch vụ viễn thông; dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông như dịch vụ tải nhạc chuông, nhạc hình, nhắn tin; dịch vụ cung cấp cho người sử dụng truy nhập vào mạng máy tính toàn cầu [nhà cung cấp dịch vụ]; dịch vụ truy cập dữ liệu và thông tin trên mạng; dịch vụ trao đổi dữ liệu điện tử.

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế phần mềm máy tính, thiết kế phần mềm, phần cứng máy tính, cài đặt phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; dịch vụ xử lý dữ liệu và thông tin trên mạng internet, viễn thông, cụ thể là: dịch vụ cung cấp phần mềm ghi âm các cuộc gọi, phần mềm tính tiền các cuộc gọi có dùng phần mềm ứng dụng khác, cho thuê máy chủ ghi nhận các dữ liệu (nhằm hỗ trợ cho việc kinh doanh và quản lý các lĩnh vực khác nhau).

- (210) **4-2020-04754** (220) 18.02.2020
 (441) 27.04.2020
 (540) (731) EVONIK INDUSTRIES AG (DE)
 Rellinghauser Strabe 1-11, 45128 Essen, Germany (DE)
 (740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

TEGO

- (511) Nhóm 01: Hóa chất sử dụng trong công nghiệp; hóa chất là thành phần, chất trung gian, tác nhân, phụ gia, chất phụ trợ dùng trong sản xuất các chế phẩm vệ sinh, mỹ phẩm và dược phẩm; chế phẩm nhũ tương; chất tác nhân điều hòa (hóa chất sử dụng trong công nghiệp); tác nhân làm tăng hoạt tính bề mặt; chất làm tăng hoạt tính bề mặt; chất làm đặc và tác nhân làm đặc (hóa chất); hoạt chất hóa học; phụ gia hóa học và các chất phụ trợ dùng trong sản xuất sơn, sơn mài, sơn phủ, mực in, chất nhuộm cô đặc, thạch cao và chất độn; chất kháng nước dùng làm chất tẩm dùng trong lĩnh vực xây dựng (hóa chất); nhựa

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

tổng hợp dạng thô; chất dẻo dạng thô; chất dính dùng trong công nghiệp; chất xúc tác kết dính (hóa chất); chất khử bọt; chất biến đổi lưu biến (hóa chất sử dụng trong công nghiệp).

(210) **4-2020-04756**

(540)



(220) 18.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.15; 1.15.5; A6.19.9; 26.1.1; A25.7.22

(591) Xanh lá cây, đen trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH TRỊNH DUY LỄ (VN)**

Xóm Hồng Thái, xã Tân Cương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 30: Chè [trà]; lá chè [trà] tươi; các chế phẩm làm từ chè [trà]; chè [trà] khô đóng gói; đồ uống trên cơ sở trà.

(210) **4-2020-04757**

(540)

IL JIN

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) **LÊ LUU NGỌC QUÍ (VN)**

Phòng 1202 nhà C3 KĐT Mỹ Đình 1, TDP số 10, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Vòi hoa sen; bộ xí vệ sinh; buồng tắm gương sen; bồn tắm; bình nóng lạnh; phụ kiện bồn tắm; bồn rửa.

(210) **4-2020-04758**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; A26.1.18

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN LIWAYWAY VIỆT NAM (VN)**

Số 14, đường số 05, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)

(511) Nhóm 32: Nước uống; nước khoáng (đồ uống); nước uống có gaz; đồ uống không cồn; nước ép trái cây; xi rô dùng để pha chế đồ uống; chế phẩm không cồn để pha chế đồ uống.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04760**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 4.3.3; A26.11.12; 1.15.23

(591) Trắng, xanh nước biển, xanh da trời.

(731) ĐINH TỪ QUYÊN (VN)

Xa Trạch 2, xã Phước An, huyện Hớn
Quản, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 40: Xử lý nước; dịch vụ làm tươi mát không khí; xử lý rác thải [chuyển hóa]; dịch vụ khử mùi không khí; dịch vụ làm sạch không khí.

(210) **4-2020-04761**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.9.10; A15.9.18; 26.4.4

(591) Xanh, vàng cam, đen, trắng.

(731) CHU THỂ THIÊN (VN)

Xã Quảng Minh, huyện Việt Yên, tỉnh
Bắc Giang

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ y tế; chữa răng; dịch vụ y tế từ xa; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ chỉnh hình răng.

(210) **4-2020-04762**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.4.18; A26.11.13; 26.1.1; 26.3.23

(591) Xanh da trời, trắng, đỏ.

(731) VIỆN HÓA HỌC CÔNG NGHIỆP
VIỆT NAM (VN)

Số 2 Phạm Ngũ Lão, phường Phan Chu
Trình, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; chế phẩm phân bón; keo/hồ/chất dính dùng trong công nghiệp; chế phẩm tẩy dầu mỡ dùng trong quá trình sản xuất; silicat; chất chống ôxi hóa để sử dụng trong sản xuất chất bổ sung cho thực phẩm; hoá chất phụ gia/chất phụ gia hoá học cho dầu; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chất chiết xuất từ trà dùng cho ngành công nghiệp thực phẩm.

(210) **4-2020-04763**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 25.1.6; 23.1.1; 24.1.1; 1.15.5

(591) Vàng, trắng, đen, đỏ cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VTC DỊCH VỤ
DI ĐỘNG (VN)

Số 65, phố Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy,
quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Cổ phần 2NG và Cộng sự (2NG
PARTNERS JSC.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phim hoạt hình; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn.

Nhóm 28: Trò chơi; trò chơi chỉ chơi trong nhà, trò chơi đông người; thiết bị trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; thông tin giải trí, thông tin về nơi giải trí; giải trí trên truyền hình.

(210) **4-2020-04764**

(540)

Long Kỷ Nguyên

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VTC DỊCH VỤ
DI ĐỘNG (VN)

Số 65, phố Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy,
quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Cổ phần 2NG và Cộng sự (2NG
PARTNERS JSC.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phim hoạt hình; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn.

Nhóm 28: Trò chơi; trò chơi chỉ chơi trong nhà, trò chơi đông người; thiết bị trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; thông tin giải trí, thông tin về nơi giải trí; giải trí trên truyền hình.

(210) **4-2020-04765**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A7.1.12; 7.1.24; 26.15.15

(731) CÔNG TY TNHH KÍNH XÂY DỰNG
PHÁT ĐẠT (VN)

113A đường Thới Tam Thôn 5, ấp Tam
Đông, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc
Môn, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng (nhà, công trình công cộng); giám sát việc xây dựng công trình; xây dựng; tư vấn xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng.

(210) **4-2020-04766**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A7.1.12; 7.1.24; 26.15.15

(731) CÔNG TY TNHH KÍNH XÂY DỰNG
PHÁT ĐẠT (VN)

113A đường Thới Tam Thôn 5, ấp Tam Đông, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán vật liệu xây dựng, kính xây dựng.

(210) **4-2020-04767**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A7.1.12; 7.1.24; 26.15.15

(731) CÔNG TY TNHH KÍNH XÂY DỰNG
PHÁT ĐẠT (VN)

113A đường Thới Tam Thôn 5, ấp Tam Đông, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; kính xây dựng.

(210) **4-2020-04768**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.5.1; A1.1.12; A1.1.2; A26.5.18

(591) Xám, xanh tím than, hồng cam.

(731) ĐỖ BÁ DƯƠNG (VN)

Số 28, lô TT02, khu đô thị HDMon - Hàm Nghi, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; quản lý bất động sản; dịch vụ thu tiền thuê bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04769**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

THIÊN THẢO

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM VI NA (VN)

315 Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế; thiết bị và dụng cụ y tế.

(210) **4-2020-04770**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

GINVOICE

(731) CÔNG TY TNHH NEXTG SOLUTIONS (VN)

P908A, Indochina Plaza Hà Nội, 241 Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Điện toán đám mây; lưu trữ dữ liệu điện tử; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; cho thuê phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS).

(210) **4-2020-04771**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 2.9.10; 26.1.2; A26.1.18

(591) Đỏ, vàng, xanh than, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NHA KHOA HOÀNG DUNG (VN)

Xóm Đông Lai, xã Phú Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ nha khoa; cho thuê thiết bị y tế; dịch vụ chỉnh hình răng; liệu pháp vật lý; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ trị liệu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04772**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

KANASA

(731) HỘ KINH DOANH GIA MINH THUẬN (VN)

154 Văn Thân, phường 8, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Bếp ga; bếp điện; nồi cơm điện; lò vi sóng; máy hút khói (dùng cho nhà bếp); ấm đun nước bằng điện.

(210) **4-2020-04773**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

TOYAMAR

(731) HỘ KINH DOANH GIA MINH THUẬN (VN)

154 Văn Thân, phường 8, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Bếp ga; bếp điện; nồi cơm điện; lò vi sóng; máy hút khói (dùng cho nhà bếp); ấm đun nước bằng điện.

(210) **4-2020-04774**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

NICE COOK

(731) HỘ KINH DOANH GIA MINH THUẬN (VN)

154 Văn Thân, phường 8, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Bếp ga; bếp điện; nồi cơm điện; lò vi sóng; máy hút khói (dùng cho nhà bếp); ấm đun nước bằng điện.

(210) **4-2020-04776**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 2.9.8; 4.5.2; 4.5.3; 26.13.25

(591) Đỏ.


(731) CÔNG TY TNHH THIÊN MINH LỘC (VN)

249/29 Nguyễn Tiểu La, phường 8, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh


(511) Nhóm 44: Phòng khám chuyên khoa da liễu; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ khám chữa bệnh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)


- (210) **4-2020-04777** (220) 19.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (591) ĐỎ.
(731) CÔNG TY TNHH THIÊN MINH LỘC (VN)
249/29 Nguyễn Tiểu La, phường 8, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
- SỰ HOÀN HẢO TỪ TÂM**
- (511) Nhóm 44: Phòng khám chuyên khoa da liễu; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ khám chữa bệnh.
-

- (210) **4-2020-04778** (220) 19.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 2.9.8; 4.5.2; 4.5.3; 26.13.25
(591) ĐỎ.
(731) CÔNG TY TNHH THIÊN MINH LỘC (VN)
249/29 Nguyễn Tiểu La, phường 8, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
- 

- (511) Nhóm 44: Phòng khám chuyên khoa da liễu; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ khám chữa bệnh.
-

- (210) **4-2020-04779** (220) 19.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.1.1; 24.15.21; 26.3.23
(591) Trắng, đỏ.
(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT KINH DOANH DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP CHỢ MỚI (VN)
Tổ 07, đường tỉnh lộ 944, ấp An Lạc, xã An Thạnh Trung, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang
- 

- (511) Nhóm 32: Nước ép xoài; nước ép từ trái thanh long; nước ép từ trái mận cầu.
-

- (210) **4-2020-04780** (220) 19.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) HỘ KINH DOANH DƯƠNG VĂN THỤI (VN)
Thửa đất số 142, đường Lạc Long Quân, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
- 

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà).

(210) **4-2020-04781**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.13.1; 24.7.3; 2.1.20; A2.1.16

(591) Đen, đỏ, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GAMOTA (VN)

71 Đặng Văn Ngữ, phường Hải Cảng,
thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi điện tử; phần mềm trò chơi điện tử trên máy tính, có thể tải xuống; phần mềm trò chơi điện tử trên thiết bị di động, có thể tải xuống; phần mềm trò chơi trên mạng internet; phần mềm trò chơi không kết nối mạng internet; phần mềm hỗ trợ chơi điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp dịch vụ trò chơi giải trí, trò chơi trực tuyến; cung cấp dịch vụ giải trí trong nhà; thông tin giải trí; tổ chức các cuộc thi (giáo dục và giải trí).

(210) **4-2020-04782**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.4.4; 26.4.9; 18.3.21

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN APPOTA (VN)

71 Đặng Văn Ngữ, phường Hải Cảng,
thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý/hỗ trợ quản lý quản trị kinh doanh; dịch vụ quảng cáo trực tuyến thông qua một mạng máy tính; dịch vụ nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận; cung cấp sản phẩm dịch vụ trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ khuyến mại, đẩy mạnh bán hàng; sản xuất phim quảng cáo.

Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ trung gian thanh toán; dịch vụ ví điện tử (dịch vụ thanh toán); dịch vụ hỗ trợ thu hộ chi hộ; dịch vụ cổng thanh toán điện tử (dịch vụ tài chính), cụ thể là xử lý thanh toán điện tử, đại lý thanh toán tiền điện nước, điện thoại, internet, cước truyền hình.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông, cụ thể là, kết nối các cuộc gọi, tin nhắn SMS, và thúc đẩy khai báo việc điều khiển phương tiện cơ giới cục bộ của bên thứ ba trong vùng lân cận của người gọi sử dụng điện thoại di động, thông tin về lĩnh vực liên lạc viễn thông; dịch vụ nhận và gửi tin dữ liệu thông qua các kênh điện tử, dịch vụ viễn thông qua đài phát thanh điện tử và không dây.

Nhóm 39: Sắp xếp các dịch vụ vận tải hành khách cho người khác thông qua ứng dụng trực tuyến; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; giữ chỗ/đặt chỗ cho các chuyến đi; cung cấp dịch vụ dẫn đường cho xe cộ nhằm mục đích du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; đặt chỗ cho việc vận tải.

Nhóm 41: Sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; khóa đào tạo từ xa; dịch vụ chế bản tài liệu cho việc xuất bản điện tử; tạo ra tài liệu xuất bản điện tử; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; dịch vụ giải trí, thông tin giải trí; cung cấp dịch vụ trò chơi giải trí, trò chơi trực tuyến; cung cấp dịch vụ giải trí trong nhà, tổ chức các cuộc thi (giáo dục và giải trí); dịch vụ đặt chỗ cho buổi biểu diễn; dịch vụ thư viện lưu động; tổ chức sự kiện giải trí; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; giữ chỗ lưu trú tạm thời; đặt chỗ ở tạm thời, đặt chỗ trọ; dịch vụ khách sạn, dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà nghỉ du lịch;

(210) **4-2020-04783**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; A26.1.18

(591) Trắng, nâu, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ HUỲNH PHÚ GIA (VN)
818 Nguyễn Văn Linh, khu dân cư
Happy Valley, phường Tân Phong, quận
7, thành phố Hồ Chí Minh.

(511) Nhóm 32: Bia; nước giải khát có gas và không gas; nước khoáng (đồ uống), nước uống đóng chai; nước ép hoa quả.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn [trừ bia]; rượu vang.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: bia, nước giải khát có gas và không gas, nước khoáng (đồ uống), nước uống đóng chai, nước ép hoa quả, đồ uống có cồn [trừ bia], rượu vang.

Nhóm 43: Kinh doanh nhà hàng ăn uống; khách sạn; quầy rượu.

(210) **4-2020-04784**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020


(731) VÕ THỊ THU SƯƠNG (VN)
59 Trần Khắc Chân, phường Tân Định,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh


(740) Công ty TNHH MASTERBRAND
(MASTERBRAND)

(511) Nhóm 09: Khẩu trang chống bụi (dùng cho mục đích bảo hộ lao động); khẩu trang lọc bụi và không khí ô nhiễm.


Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-04787** (220) 19.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.13.25; A25.3.3
(591) Trắng, đỏ cam.
(731) CÔNG TY TNHH CUNG ỨNG PHỤ TÙNG MNG (VN)
D5 Lê Thị Riêng, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
- 
- (511) Nhóm 12: Thân xe cộ, vỏ xe cộ; đĩa phanh dùng cho xe cộ; lót phanh cho xe cộ; xe ô tô; xe máy; xe đạp.
-

- (210) **4-2020-04788** (220) 19.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A8.1.16; 3.7.3; A3.7.24; 24.17.5
(591) Nâu, đen, trắng, vàng, đỏ.
(731) ĐỖ HƯƠNG LY (VN)
28B Lương Đình Cửa, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
- 
- (511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.
-

- (210) **4-2020-04790** (220) 19.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.5.1; A26.5.18; A26.4.18; 26.11.3
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH VIPGO VIỆT NAM (VN)
Số 47, đường Nguyễn Thị Tân, phường 2, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
- 
- (511) Nhóm 39: Cho thuê xe.
-

- (210) **4-2020-04792** (220) 19.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Xanh.
(731) HOÀNG ANH LÂM (VN)
ấp 4, xã Phú Lộc, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai
- 
- (511) Nhóm 39: Cho thuê xe.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 35: Mua bán máy vi tính, thiết bị máy tính, camera quan sát, điện thoại di động, mua bán phần mềm máy tính, thiết bị mạng, máy tính xách tay.

Nhóm 37: Lắp đặt, sửa chữa: hệ thống tổng đài điện thoại, hệ thống camera quan sát, hệ thống mạng internet, hệ thống báo trộm.

(210) **4-2020-04793**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 1.15.15; 15.1.11; 18.1.21; 25.5.25

(591) Vàng, đỏ, xanh dương, trắng, tím sậm, hồng tím, đen, xám, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯỜNG MẠI DỊCH VỤ VÂN PHƯƠNG (VN)

Số 62, hẻm 41, đường Phạm Hùng, ấp 4, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn dùng cho động cơ ô tô và xe máy; dầu nhờn dùng trong công nghiệp; mỡ dùng để bôi trơn dùng cho động cơ ô tô và xe máy; mỡ dùng để bôi trơn dùng trong công nghiệp.

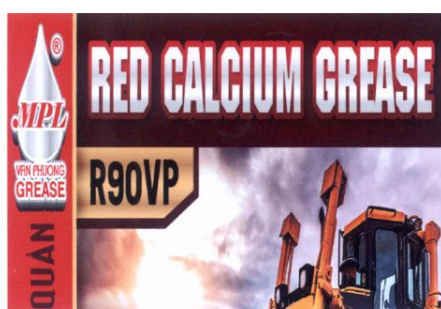
Nhóm 35: Mua bán dầu nhờn cho động cơ ô tô và xe máy, dầu nhờn dùng trong công nghiệp, mỡ dùng để bôi trơn dùng cho động cơ ô tô và xe máy, mỡ dùng để bôi trơn dùng trong công nghiệp.

(210) **4-2020-04794**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 1.15.15; 1.15.11; 18.1.25; 25.5.25

(591) Vàng, đỏ, đen, nâu, xám trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯỜNG MẠI DỊCH VỤ VÂN PHƯƠNG (VN)

Số 62, hẻm 41, đường Phạm Hùng, ấp 4, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn dùng cho động cơ ô tô và xe máy; dầu nhờn dùng trong công nghiệp; mỡ dùng để bôi trơn dùng cho động cơ ô tô và xe máy; mỡ dùng để bôi trơn dùng trong công nghiệp.

Nhóm 35: Mua bán dầu nhờn cho động cơ ô tô và xe máy, dầu nhờn dùng trong công nghiệp, mỡ dùng để bôi trơn dùng cho động cơ ô tô và xe máy, mỡ dùng để bôi trơn dùng trong công nghiệp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) 4-2020-04795

(220) 19.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.15; 26.2.7; 26.13.1; 26.5.1;
A26.5.18; 26.15.15



(591) Vàng, đỏ, đen, xanh ngọc, xanh đen, xám, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÂN PHƯƠNG (VN)

Số 62, hẻm 41, đường Phạm Hùng, ấp 4, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn dùng cho động cơ ô tô và xe máy; dầu nhờn dùng trong công nghiệp; mỡ dùng để bôi trơn dùng cho động cơ ô tô và xe máy; mỡ dùng để bôi trơn dùng trong công nghiệp.

Nhóm 35: Mua bán dầu nhờn cho động cơ ô tô và xe máy, dầu nhờn dùng trong công nghiệp, mỡ dùng để bôi trơn dùng cho động cơ ô tô và xe máy, mỡ dùng để bôi trơn dùng trong công nghiệp.

(210) 4-2020-04796

(220) 19.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.15; 18.1.21; 15.1.11; A18.1.8



(591) Vàng nghệ, đỏ, xám, xanh ngọc, xanh dương, xanh đen, cam, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÂN PHƯƠNG (VN)

Số 62, hẻm 41, đường Phạm Hùng, ấp 4, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn dùng cho động cơ ô tô và xe máy; dầu nhờn dùng trong công nghiệp; mỡ dùng để bôi trơn dùng cho động cơ ô tô và xe máy; mỡ dùng để bôi trơn dùng trong công nghiệp.

Nhóm 35: Mua bán: dầu nhờn cho động cơ ô tô và xe máy, dầu nhờn dùng trong công nghiệp, mỡ dùng để bôi trơn dùng cho động cơ ô tô và xe máy, mỡ dùng để bôi trơn dùng trong công nghiệp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04797**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.15; 15.1.1; 15.7.15; 18.1.21;

A18.1.15; A18.1.16

(591) Vàng, đỏ, trắng, xanh dương nhạt, đen, xám trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯỜNG MẠI DỊCH VỤ VÂN PHƯƠNG (VN)

Số 62, hẻm 41, đường Phạm Hùng, ấp 4, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn dùng cho động cơ ô tô và xe máy; dầu nhờn dùng trong công nghiệp; mỡ dùng để bôi trơn dùng cho động cơ ô tô và xe máy; mỡ dùng để bôi trơn dùng trong công nghiệp.

Nhóm 35: Mua bán: dầu nhờn cho động cơ ô tô và xe máy, dầu nhờn dùng trong công nghiệp, mỡ dùng để bôi trơn dùng cho động cơ ô tô và xe máy, mỡ dùng để bôi trơn dùng trong công nghiệp.

(210) **4-2020-04798**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) LÊ QUANG TRƯỜNG (VN)

402/25 Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần, áo.

(210) **4-2020-04799**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) LÊ QUANG TRƯỜNG (VN)

402/25 Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần, áo.

(210) **4-2020-04800**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.3; 25.1.25; A5.5.20

(591) Vàng, cam, đỏ đậm.

(731) LÊ THỊ BÍCH LAN (VN)

23 Trần Phú, phường Minh An, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo.

(210) **4-2020-04801**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A2.3.16; 4.1.3

(591) Xanh dương đậm, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MAY CHK (VN)

Số 14 đường số 7, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: quần áo, quần áo lót.

(210) **4-2020-04802**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.9.3; 26.1.1; A5.3.15

(591) Đen, xanh lá cây, nâu.

(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP TỈNH THỌ (VN)

Xóm 4, thôn Thọ Trung, xã Tĩnh Thọ, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Khoai lang khô.

Nhóm 31: Khoai lang tươi.

Nhóm 35: Mua bán khoai lang tươi; khoai lang khô.

(210) **4-2020-04803**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.7.17; A26.11.12

(591) Cam, xanh dương.

(731) VÕ PHƯỢNG THÚY (VN)

ấp 2, xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 35: Kinh doanh mua bán, phân phối, xuất khẩu và nhập khẩu các mặt hàng đồ dùng gia đình: chén, ly, nồi, chảo, bếp điện từ, quạt, tủ lạnh, tủ đông, khăn bếp, khăn tắm,

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

khăn lau các loại, bộ dụng cụ lau nhà, thảm, bàn tủ ghế, quần áo và phụ kiện: quần áo người lớn, trẻ em, mặc nhà, dự tiệc, đi làm, tất vớ, ba lô, túi xách, giày dép, nón, vật liệu xây dựng: van vòi, ống nước, gạch lát nền, gạch dán tường, thiết bị vệ sinh, bồn cầu chậu rửa, thực phẩm: trà, bánh, mì, thực phẩm chức năng giảm cân đẹp da, đồ chơi trẻ em: xe đồ chơi, bộ dụng cụ đồ chơi bác sỹ, xe tập đi, xe đạp trẻ em, xe nôi, sữa tắm, sữa rửa mặt, dầu gội, dung dịch vệ sinh phụ nữ, bàn chải, kem đánh răng, băng vệ sinh, bông tẩy trang.

(210) **4-2020-04804**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1; A26.11.12; 26.11.3; 3.7.17

(591) Vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MD KINGS (VN)

Số 71 xóm án, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước hoa; hương liệu [tinh dầu]; kem làm trắng da; dầu gội đầu.

Nhóm 05: Xà phòng diệt khuẩn; dầu gội chứa thuốc; dược phẩm; chế phẩm dược; chế phẩm dược để chăm sóc da; nước rửa tay diệt khuẩn.

(210) **4-2020-04806**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 4.5.2; 4.5.3; 4.5.21; 26.1.1; 2.9.14; A2.9.15

(591) Trắng, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM QUỐC TẾ HASA (VN)

Tầng 9 tòa nhà VTC Online, số 18 Tam Trinh, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Bảo hiểm tai nạn trên biển; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; bảo hiểm hỏa hoạn; bảo hiểm y tế; bảo hiểm sinh mạng, bảo hiểm hàng hải.

(210) **4-2020-04809**

(540)

**TÀI PHÁT
SPORT**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) VÕ VĂN TÀI (VN)

P2014- CT4, khu đô thị An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Ghế massage (ghế mát xa); thiết bị xoa bóp.

Nhóm 28: Máy tập luyện thể dục; dụng cụ tập luyện thể dục.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04810**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(591) Xanh dương, đỏ.

(731) NGUYỄN VĂN NGỌC (VN)

166 Trung Trắc, thành phố Phúc Yên,
tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 35: Buôn bán sản phẩm: giấy ăn, giấy vệ sinh, khăn mặt, bàn chải đánh răng, miếng lót trẻ sơ sinh, tất, chăn, khẩu trang, đĩa.

(210) **4-2020-04811**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG
MINH PHÚC (VN)

Số nhà 19, ngõ 533, đường Nguyễn Văn
Linh, tổ 13, phường Sài Đồng, quận
Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục).

(210) **4-2020-04816**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(591) Xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
NGUYỄN THUẬN PHÁT (VN)

168/94A Bình Trị Đông, khu phố 7,
phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led], bóng đèn điện.

(210) **4-2020-04819**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(591) Đỏ, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC
XÂY DỰNG OMNY VIỆT NAM (VN)

Tầng 6, khối A, căn D1, số 10 Phố
Quang, phường 2, quận Tân Bình, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại: gỗ, kính, gạch, mica, nhựa tổng hợp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 20: Đồ đạc: bàn, ghế, giường, tủ, kệ, gương.

Nhóm 27: Thảm chiếu, thảm chùi chân, vải sơn (lót sàn).

Nhóm 36: Mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng: công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; thiết kế công nghiệp; thiết kế trang trí nội thất; thiết lập bản vẽ xây dựng; thiết kế đồ họa nghệ thuật.

(210) **4-2020-04820**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A5.3.15; 26.1.1; A11.1.6; A11.3.7

(591) Xanh lá cây, đen, đỏ, trắng.

(731) VŨ DUY TUYẾN (VN)



10.11 cao ốc B Ngô Gia Tự, phường 3, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán phở.

(210) **4-2020-04822**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.4.4; 26.3.23

(591) Xanh dương, đen.

(731) TRẦN VĂN CHUÔNG (VN)



85/12 Huỳnh Tấn Phát, khu phố 1, phường Phú Mỹ, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Bộ chế hoà khí; vòng bi cho ổ trục; bugi đánh lửa cho động cơ đốt trong; xi lanh dùng cho động cơ điện và động cơ; bơm nhiên liệu tự điều chỉnh; bộ tản nhiệt [làm mát] cho động cơ, động cơ điện và máy.

Nhóm 12: Cần gạt nước kính chắn gió xe cộ; thiết bị chống trộm cho xe cộ; chuông chống trộm dùng cho xe cộ; còi cho xe cộ; má phanh cho xe cộ; guốc hãm cho xe cộ; màn cửa che nắng thích hợp dùng cho ô tô.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ hăng quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ khuyến mại, dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04823**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 4.3.20; 3.7.16; A3.7.24

(591) Cam, đen.

(731) NGUYỄN TUẤN ANH (VN)

Số 57/7 đường Trần Thị Hè, khu phố 4,
phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố
Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo, học viện [giáo dục].

(210) **4-2020-04824**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A19.13.21

(591) Vàng.

(731) NGUYỄN THỊ CHÚC QUYÊN (VN)

Số 62 Nguyễn Huy Tưởng, phường
Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

(210) **4-2020-04828**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.1.1; A2.1.18

(731) HOÀNG THỊ OANH (VN)

Số 37, ngõ 10, đường Nguyễn Văn
Huyên, phường Dịch Vọng, quận Cầu
Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê chưa rang; đồ uống cà phê có sữa; cà phê nhân tạo; đồ uống trên cơ sở cà phê; hương liệu cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

(210) **4-2020-04829**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC HÒN
GAI (VN)

Thôn Kim Hoàng, xã Vân Canh, huyện
Hoài Đức, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng.

Nhóm 37: Dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; thiết lập bản vẽ xây dựng; thiết kế nội thất; thiết kế đồ họa nghệ thuật.

Nhóm 44: Thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên.

(210) **4-2020-04830**

(540)

台灣阿里山高山愛玉 
ALí Sơn Ái Ngọc Cao Sơn
Đài Loan

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.5.1

(591) Đỏ, đen.

(731) TSAI, KUO-JUNG (TW)

No. 170, Yeong Her Li, Putzu City,
Chiayi Hsien, Taiwan

(740) Công ty TNHH Một thành viên Kim Bắc
Việt (KIBVI Co., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

(210) **4-2020-04831**

(540)


BOSS ELEC

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1; A25.7.7

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) PHẠM NGỌC ANH (VN)

3/149 Nguyễn Ngọc Nại, phường
Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị âm thanh như: loa; đài; amply.

(210) **4-2020-04832**

(540)


VƯỜN QUỐC GIA BA VÌ
BA VÌ NATIONAL PARK

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 6.1.2

(591) Xanh lá cây, trắng, vàng.

(731) TRUNG TÂM GIÁO DỤC MÔI

TRƯỜNG VÀ DỊCH VỤ - VƯỜN

QUỐC GIA BA VÌ (VN)

Xã Tân Lĩnh, huyện Ba Vì, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự
(IPCELLS & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch sinh thái; dịch vụ du lịch cộng đồng; dịch vụ du lịch mạo hiểm; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)


Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; huấn luyện [đào tạo]; tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục hoặc văn hóa; dịch vụ giải trí.

Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học; nghiên cứu sinh học; dịch vụ nghiên cứu trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; nghiên cứu công nghệ; tư vấn công nghệ.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời]; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210)	4-2020-04833	(220)	19.02.2020
		(441)	27.04.2020
(540)		(731)	CÔNG TY CỔ PHẦN VI NA MIT (VN) Số 81/3, khu phố 1, phường Tân Định, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
	NĂM HƯƠNG THÔNG	(740)	Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)
(511)	Nhóm 29: Nấm sấy khô; nấm đã chế biến; nấm đã bảo quản; rau, củ, quả đóng gói.		
	Nhóm 31: Nấm tươi; rau, củ, quả tươi.		

(210)	4-2020-04834	(220)	19.02.2020
		(441)	27.04.2020
(540)		(731)	CÔNG TY CỔ PHẦN VI NA MIT (VN) Số 81/3, khu phố 1, phường Tân Định, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
	NAM HUONG THÔNG	(740)	Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)
(511)	Nhóm 29: Nấm sấy khô; nấm đã chế biến; nấm đã bảo quản; rau, củ, quả đóng gói.		
	Nhóm 31: Nấm tươi; rau, củ, quả tươi.		

(210)	4-2020-04835	(220)	19.02.2020
		(441)	27.04.2020
(540)		(531)	26.4.2; A26.4.18; 26.15.15; 24.17.5
		(591)	Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xám, trắng.
		(731)	CÔNG TY TNHH LEETRAY (VN) 339A Nguyễn Đình Chiểu, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 10: Khay niềng răng trong suốt, khay LeeSmile - khay trang trí răng.

Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa, dịch vụ chỉnh hình răng.

(210) **4-2020-04836**

(220) 19.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) 26.15.15; 24.17.5; 1.15.23

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH LEETRAY (VN)

339A Nguyễn Đình Chiểu, phường 5,
quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Khay niềng răng trong suốt; khay LeeSmile - khay trang trí răng.

Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ chỉnh hình răng.

(210) **4-2020-04837**

(220) 19.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) 26.1.4; 26.1.1; 26.1.11; 24.5.5

(591) Xanh tím than, đỏ, xám.

(731) CÔNG TY TNHH CEKINDO

BUSINESS INTERNATIONAL (VN)
29 Nguyễn Văn Mai, phường 08, quận 3,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh.

(210) **4-2020-04838**

(220) 19.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) 5.3.11; A5.3.14

(591) Đỏ, trắng.


(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FUNNY GROUP
(VN)

Số 90, ngõ 167 Tây Sơn, phường Quang
Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trái cây lát mỏng, lát trái cây mỏng; hạt đã chế biến; hạt đậu nành, đã bảo quản, cho thực phẩm; sữa đậu nành [thay thế sữa]; đậu phụ.

Nhóm 31: Thực phẩm cho động vật; thức ăn nhai cho động vật; cám trộn làm thức ăn cho động vật; thức ăn gia súc; phế phẩm của ngũ cốc cho tiêu dùng động vật; hạt cho thức ăn động vật.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)


- (210) **4-2020-04839** (220) 19.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)
-  (591) Tím, xanh lá cây.
(731) NISSEN HOLDINGS CO., LTD. (JP)
26, Nishikujo Inmachi, Minami-ku,
Kyoto, Japan
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; mỹ phẩm; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; tinh dầu.

Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng.


Nhóm 32: Nước ngọt; nước ép rau [đồ uống]; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; nước ép trái cây; đồ uống làm từ nước ép rau xanh; đồ uống làm từ lá lúa mạch non; chế phẩm để làm đồ uống từ lá lúa mạch; bột được dùng để pha chế nước giải khát có chứa bột lá lúa mạch non.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến (chợ điện tử) cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ sao chụp; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ bán lẻ xà phòng, mỹ phẩm, chất bổ sung dinh dưỡng và nước ngọt.

-
- (210) **4-2020-04840** (220) 19.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)
-  (731) NISSEN HOLDINGS CO., LTD. (JP)
26, Nishikujo Inmachi, Minami-ku,
Kyoto, Japan
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 32: Nước ngọt; nước ép rau [đồ uống]; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; nước ép trái cây; đồ uống làm từ nước ép rau xanh; đồ uống làm từ lá lúa mạch non; chế phẩm để làm đồ uống từ lá lúa mạch; bột được dùng để pha chế nước giải khát có chứa bột lá lúa mạch non.

-
- (210) **4-2020-04848** (220) 19.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)
-  (731) MAX BIOCARE PTY LTD. (AU)
Suite 101, Level 1, 667 Chapel Street,
South Yarra, VIC 3141, Australia
(740) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực
(TRUNG THUC.,JSC)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; đồ trang điểm (mỹ phẩm); mỹ phẩm giúp cho người thon thả; nước hoa.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-04849**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A26.11.8

(591) Trắng, đỏ, xám.

(731) MAX BIOCARE PTY LTD. (AU)

max biocare
EVIDENCE-BASED • NATURAL • TRUST

Suite 101, Level 1, 667 Chapel Street,
South Yarra, VIC 3141, Australia

(740) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực
(TRUNG THUC.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; đồ trang điểm (mỹ phẩm); mỹ phẩm giúp cho người thon thả; nước hoa.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-04850**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A26.11.8

(591) Trắng, đỏ, xám.

(731) MAX BIOCARE PTY LTD. (AU)

MBC
max biocare

Suite 101, Level 1, 667 Chapel Street,
South Yarra, VIC 3141, Australia

(740) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực
(TRUNG THUC.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; đồ trang điểm (mỹ phẩm); mỹ phẩm giúp cho người thon thả; nước hoa.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-04851**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 3.3.1

(591) Xanh dương đậm, xám.

(731) BÙI TRUNG SƠN (VN)

 **UNICORN**
PREMIUM UNIFORM

133/24F Ngõ Đức Kế, phường 12, quận
Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Đồng phục; trang phục (quần áo); đồ đội đầu.

(210) 4-2020-04852

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1; A5.5.20; A5.5.21; 3.7.17

(591) Xanh dương đậm, xanh da trời, vàng đậm.

(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG VÀ MARKETING WINTERMAN (VN)

Số 164, Phan Văn Cừ, tổ 37, khóm Mỹ Trung, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ AGL (AGL IP)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán thực phẩm đã chế biến dùng cho người (không dùng cho mục đích y tế), đồ uống không chứa cồn; giới thiệu sản phẩm; xúc tiến thương mại; quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá tua du lịch.

Nhóm 39: Đặt chỗ cho các chuyến đi du lịch; dịch vụ hỗ trợ liên quan đến tổ chức tua du lịch; đại lý du lịch; điều hành tua du lịch; hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch.

Nhóm 41: Dịch vụ phát hành chương trình truyền hình; sáng tác ca khúc, hoạt động hậu kỳ phim; nhiếp ảnh; sản xuất các chương trình phát thanh; sản xuất các chương trình truyền hình.

(210) 4-2020-04853

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.7.25; 26.4.9; A26.4.18; A26.1.18

(591) Đen, trắng, đỏ, xanh da trời nhạt, xanh da trời đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN LIÊN DOANH HỒNG THÁI - GOGO (VN)

Thôn Thúy Hội, xã Tân Hội, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt đông khô; thịt; thịt đã được bảo quản; bulgogi [thịt bò nướng kiểu Hàn Quốc]; thịt, đóng hộp; thịt muối.

Nhóm 30: Tương ớt; cà phê; đồ gia vị; món ăn đông với thành phần chính là mì ống mì sợi; các chế phẩm làm mềm thịt cho mục đích gia dụng; mì sợi.

(210) **4-2020-04854**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.7.25; 26.4.9; A26.4.18; A26.1.18

(591) Đen, trắng, đỏ, xanh da trời nhạt, xanh da trời đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
LIÊN DOANH HỒNG THÁI - GOGO
(VN)

Thôn Thúy Hội, xã Tân Hội, huyện Đan
Phượng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê nông trại; cho thuê văn phòng (bất động sản); cho thuê bất động sản.

(210) **4-2020-04855**

(540)

EUBACTER

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
Y DUỆC PARIS-FRANCE (VN)

Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh,
phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Trang thiết bị và dụng cụ y tế như: dao kéo phẫu thuật, khẩu trang y tế, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch.

(210) **4-2020-04856**

(540)

EUGERMIC

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
Y DUỆC PARIS-FRANCE (VN)

Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh,
phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Trang thiết bị và dụng cụ y tế như: dao kéo phẫu thuật, khẩu trang y tế, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch.

(210) **4-2020-04857**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

ANTINCOV

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
Y DUỆC PARIS-FRANCE (VN)

Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh,
phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Trang thiết bị và dụng cụ y tế như: dao kéo phẫu thuật, khẩu trang y tế, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch.

(210) **4-2020-04858**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

ANTICOVIRS

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
Y DUỆC PARIS-FRANCE (VN)

Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh,
phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Trang thiết bị và dụng cụ y tế như: dao kéo phẫu thuật, khẩu trang y tế, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch.

(210) **4-2020-04859**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

DR.NCOVIR

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
Y DUỆC PARIS-FRANCE (VN)

Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh,
phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Trang thiết bị và dụng cụ y tế như: dao kéo phẫu thuật, khẩu trang y tế, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch.

(210) **4-2020-04860**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

DR.DRY

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
Y DUỖC PARIS-FRANCE (VN)

Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh,
phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Trang thiết bị và dụng cụ y tế như: dao kéo phẫu thuật, khẩu trang y tế, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch.

(210) **4-2020-04862**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

PIMATUSSIN

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
ĐỨC TÂM (VN)

Nhà số 1, dãy D, ngõ 68 khu Hòa Mục,
phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch, khử khuẩn, sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-04863**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

DUVASED


(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
ĐỨC TÂM (VN)


Nhà số 1, dãy D, ngõ 68 khu Hòa Mục,
phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội


(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch, khử khuẩn, sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-04864** (220) 19.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A5.3.13; A5.3.14; 26.4.4; A26.4.5;
A26.11.12
(591) Đen, trắng, xanh tím, xanh da trời nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MISA (VN)
Tầng 9, tòa nhà TECHNOSOFT, phố
Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận
Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)
- 
- (511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính (đã ghi sẵn); chương trình máy vi tính ghi sẵn; chương trình máy vi tính (phần mềm có thể tải xuống được).
-

- (210) **4-2020-04866** (220) 19.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 5.5.16; A5.5.21
(591) Trắng, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ
DU LỊCH CÁT LÂM (VN)
Lô C5, khu phức hợp đô thị, thương mại
dịch vụ Royal Era 1, đường Trần Bạch
Đằng, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành
Sơn, thành phố Đà Nẵng
- 
- (511) Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; đặt chỗ ở tạm thời; dịch vụ quán cà phê.
-

- (210) **4-2020-04867** (220) 19.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 1.15.15
(591) Hồng, xanh lá mạ, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ FMAX
(VN)
K495/38 Ngô Quyền, phường An Hải
Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng
- 
- (511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước uống có ga; nước khoáng [đồ uống]; nước ngọt; nước [đồ uống]; nước uống tinh khiết.
-

(210) **4-2020-04868**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.3.20

(591) Xanh rêu.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT -
THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CHÂU
THÔNG (VN)

1163-1165 Nguyễn Tất Thành, phường
Xuân Hà, quận Thanh Khê, thành phố
Đà Nẵng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; tinh dầu ete; tinh dầu chanh; hương liệu [tinh dầu]; chiết xuất của hoa (nước hoa).

(210) **4-2020-04870**

(540)

MAXICOAT PRO

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) NGUYỄN HỮU HỘI (VN)

17/9 đường Liên Khu 2-10, khu phố 10,
phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình
Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và
sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 02: Sơn.

(210) **4-2020-04871**

(540)

JISAN

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH ANH NGHĨA
NGUYỄN (VN)

40 đường số 2, khu dân cư Bình Phú,
phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và
sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 29: Trái (quả) vải đã qua chế biến và đóng gói.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-04872** (220) 19.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.3.1; A26.3.5; A26.11.8; 26.4.4
(591) Xanh ngọc, ghi xám, trắng.
(731) **CÔNG TY TNHH VIETNAM ENGINEERING PLASTICS (VN)**
Lô 2, đường số 2, khu chế xuất và công nghiệp Linh Trung III, xã An Tịnh, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)



- (511) Nhóm 17: Cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm; ebonit (cao su tự nhiên đã được lưu hóa); chất dẻo bán thành phẩm; nhựa tổng hợp, bán thành phẩm; vật liệu đệm lót bằng cao su hoặc chất dẻo; vòng bằng cao su.

Nhóm 35: Mua bán: cao su (dạng thô hoặc bán thành phẩm), ebonit, chất dẻo bán thành phẩm, nhựa tổng hợp (bán thành phẩm), vật liệu đệm lót bằng cao su hoặc chất dẻo, vòng bằng cao su, hạt nhựa (nguyên liệu nhựa chưa gia công, chế biến), hạt nhựa nhân tạo dạng thô, nhựa tổng hợp dạng thô, phụ gia nhựa (hóa chất), hóa chất công nghiệp.

- (210) **4-2020-04873** (220) 19.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 5.7.3; 15.7.1; 5.3.20; A5.1.16; A6.19.9; A11.3.7; A11.1.2
(591) Xanh dương, xanh cây, xanh lam, xám đen, trắng, xám nâu, xám vàng, vàng, đỏ.
(731) **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HUỲNH DŨ (VN)**
Đường tỉnh lộ 833, ấp Bình Điện, xã Bình Tịnh, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An



- (511) Nhóm 30: Gạo.

Nhóm 35: Kinh doanh thương mại, xuất nhập khẩu, phân phối, bán buôn, cung ứng: gạo.

- (210) **4-2020-04876** (220) 19.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.5.1; A26.5.18
(591) Đỏ, xanh da trời, xanh lá cây, trắng.
(731) **CÔNG TY TNHH XÉT NGHIỆM Y KHOA MEDILAB SÀI GÒN (VN)**
40 Tân Khai, phường 4, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy vi tính; phần mềm y tế thông minh; phần mềm ứng dụng máy vi tính.

(210) **4-2020-04877**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 1.15.15; A5.3.13; A5.3.14; A26.4.18

(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, vàng.

(731) TRẦN MAI PHƯƠNG (VN)

Số 10 ngách 121, ngõ Thái Thịnh 1, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán giải khát; quán ăn uống cung cấp đồ ăn vặt (do nhà hàng thực hiện).

(210) **4-2020-04878**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

V I V A T A M T A M

(731) SHIN ANN RA (KR)

301ho, 8, Dulle 9ga-gil, Seongdong-gu, Seoul 04775, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hàn (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Áo váy; váy cưới; áo khoác ngoài của phụ nữ mặc ở nhà khi trang điểm hoặc sau khi tắm; giày đi chân; mạng che mặt [trang phục]; quần áo.

(210) **4-2020-04879**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

V I V A T A M T A M

(731) SHIN ANN RA (KR)

301ho, 8, Dulle 9ga-gil, Seongdong-gu, Seoul 04775, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hàn (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến cho quần áo, áo váy, váy cưới, áo khoác ngoài của phụ nữ mặc ở nhà khi trang điểm hoặc sau khi tắm, giày đi chân và mạng che mặt [trang phục]; dịch vụ cửa hàng bán buôn trực tuyến cho quần áo, áo váy, váy cưới, áo khoác ngoài của phụ nữ mặc ở nhà khi trang điểm hoặc sau khi tắm, giày đi chân và mạng che mặt [trang phục]; dịch vụ cửa hàng bán lẻ quần áo, áo váy, váy cưới, áo khoác ngoài của phụ nữ mặc ở nhà khi trang điểm hoặc sau khi tắm, giày đi chân và mạng che mặt [trang phục]; dịch vụ cửa hàng bán buôn quần áo, áo váy, váy cưới, áo khoác ngoài của phụ nữ mặc ở nhà khi trang điểm hoặc sau khi tắm, giày đi chân và mạng che mặt [trang

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

phục]; dịch vụ đặt hàng [cho người khác] cụ thể là dịch vụ trung gian thương mại; quản lý kinh doanh đối với cửa hàng bán buôn và bán lẻ.

(210) **4-2020-04881**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) NGUYỄN THỊ HUỆ (VN)

THANH LANG

15B Lý Thái Tổ, phường Mỹ Long,
thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 29: Patê; chả lụa; jambon (thịt nguội); chà bông; lạp xưởng; chả giò.

Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh mì; bánh trung thu; bánh pía.

(210) **4-2020-04884**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 2.1.1; 6.1.2; A26.11.12; 26.1.1;

A26.1.14

(591) Đỏ, trắng, đen, xám.

(731) KHA VŨ TRỌNG KHANG (VN)

15 đường số 6 cư xá đài ra đa Phú Lâm,
phường 13, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ khách sạn.

(210) **4-2020-04885**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 2.9.1; 5.3.6; 24.13.1; A5.5.20; A5.5.21

(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
SPECLIFE (VN)



115D Lý Thánh Tông, phường Tân Thới
Hoà, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)


(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích làm đẹp; dược liệu; nước rửa tay diệt khuẩn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-04886** (220) 19.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)  (531) A5.5.21; 5.5.16; A26.11.8
(591) Vàng, vàng nâu, hồng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VINH KHÔI (VN)
Lầu 1 số 2D đường Ba Gia, phường 7, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)


(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; mặt nạ làm đẹp; nước giặt quần áo; nước xả quần áo; chế phẩm xịt làm thơm mát hơi thở.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, tiếp thị, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử sản phẩm: mỹ phẩm, tinh dầu, mặt nạ làm đẹp, nước giặt quần áo, nước xả quần áo, chế phẩm xịt làm thơm mát hơi thở.

- (210) **4-2020-04887** (220) 19.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)  (531) 4.3.7; 3.1.4; 4.3.1; 3.7.17
(591) Đỏ, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN ORGANIC PHARMA (VN)
14A đường số 23, khu phố 4, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm điều hoà sinh trưởng cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm để diệt ấu trùng; chất diệt nấm.

- (210) **4-2020-04889** (220) 19.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)  (531) 4.5.2; 4.5.3; A5.3.13; A5.3.14; 2.9.1
(591) Vàng đồng, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHÚ THÀNH (VN)
233/30 Nguyễn Duy Cung, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

(210) **4-2020-04890**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.8; 26.4.2; A26.4.18

(591) Đỏ, vàng nâu.

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM D-MEDIC (VN)

891/31 đường Nguyễn Kiệm, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2020-04891**

(540)

TALAMART

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NALEE (VN)

50 Trần Văn Khánh, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Bán buôn hàng hóa như: mỹ phẩm, xà phòng, sữa tắm, dầu gội đầu, dầu xả tóc, đường, sữa, nhớt xe máy; thương mại trực tuyến về hàng hóa như: mỹ phẩm, xà phòng, sữa tắm, dầu gội đầu, dầu xả tóc, đường, sữa, nhớt xe máy; quảng cáo thương mại; nghiên cứu thị trường; xúc tiến thương mại; tổ chức hội trợ, triển lãm nhằm mục đích thương mại.

(210) **4-2020-04892**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; A26.1.18; 25.1.5; 26.1.6; A5.5.20

(591) Xanh lá cây, vàng nhạt, vàng đậm.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI BIG S (VN)

Số 52 Thạch Ngọc Biên, khóm 10, phường 9, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo các loại; bánh mì; bánh quy; sôcôla; trà; cà phê.

Nhóm 35: Mua bán hàng hóa, cụ thể là mua bán hàng thủ công mỹ nghệ (làm bằng gỗ, li-e, lau, sậy, cói, liễu gai, sừng, xương, ngà voi, phiến sừng ở hàm cá voi, vỏ sò, vỏ ốc, hổ phách, xà cừ, đá bọt), bàn, ghế, tủ, giường, bánh kẹo các loại, bánh mì, bánh quy, sôcôla, trà, cà phê, mít các loại, dừa sáp, trái cây tươi các loại.

(210) **4-2020-04893**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DUỆC THẢO
FUNGI (VN)

44A Huỳnh Phan Hộ, phường Trà An,
quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Nấm đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Mua bán đông trùng hạ thảo.

(210) **4-2020-04894**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) A5.5.20; A5.5.21; 5.5.16

(591) Hồng, vàng cam, tím, xanh dương, xanh
dương nhạt, xanh lá cây, xanh lá cây
nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THƯỜNG MẠI DỊCH VỤ TỔNG HỢP
TRÚC LAM (VN)

Số 30 đường B4, khu dân cư 91B,
phường An Khánh, quận Ninh Kiều,
thành phố Cần Thơ

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: thức ăn cho động vật.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04895**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

PHÚ MỸ TOÀN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN PHÚ MỸ TOÀN (VN)

Biệt thự Dalat Bốn Mùa, số 15B Trần Hưng Đạo, phường 10, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; sàn giao dịch bất động sản.

(210) **4-2020-04896**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

KOI
BINCHOTAN

(531) A5.5.20; A5.5.21; 26.2.7; 25.5.1

(591) Xanh lá cây, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH MINH & NAO (VN)

Số 16A, ngách 639/39 Hoàng Hoa Thám, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 01: Cacbon/than hoạt tính; than củi hoạt tính.

(210) **4-2020-04897**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) A17.3.2; 15.7.1; 5.7.3; 3.7.7; A3.7.24; 25.12.1; A1.1.10; A1.1.3

(591) Xanh dương, vàng, đỏ, trắng, đen.

(731) HỘI PHỔ BIẾN VÀ THAM VẤN PHÁP LUẬT VIỆT NAM (VN)

Phòng 206 nhà A4 Nguyễn Đồng Chi, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ trọng tài phân xử; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ tranh tụng.

(210) **4-2020-04899**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.15.15; A5.5.20; A5.5.21; A5.3.14

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh nước biển, xanh nước biển nhạt, ghi.

(731) CÔNG TY TNHH KIẾN TẠO KHÍ HẬU XANH (VN)

Tầng 8, tòa nhà Diamond Flower, số 48 đường Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 42: Tư vấn và phát triển các dự án cơ chế phát triển sạch; tư vấn về đầu tư các dự án trong lĩnh vực năng lượng và môi trường tại Việt Nam (không bao gồm dịch vụ tư vấn pháp luật và tài chính và dịch vụ thiết kế công trình); dịch vụ nghiên cứu, chuyển giao khoa học và tăng cường năng lực trong lĩnh vực năng lượng và môi trường; dịch vụ đánh giá tác động môi trường; tư vấn về chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực năng lượng và môi trường.

(210) **4-2020-04902**

(540)

Valmen

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) NTK INDUSTRIAL SDN. BHD. (MY)
30, Jalan Bukit Minyak 3, Taman Bukit Minyak, 14000 Bukit Mertajam, Penang, Malaysia

(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 07: Van bộ phận của máy; van bằng kim loại dùng cho lắp đặt máy móc công nghiệp; van điều chỉnh bằng sự thay đổi áp suất; van cho máy nén, động cơ và để đo lưu lượng chất lỏng; van điều khiển là thiết bị thủy lực và khí nén; van điều khiển áp suất chất lỏng; van thủy lực; van điều khiển bằng tay là bộ phận của máy móc; van cơ khí; van động cơ; van điều khiển áp suất; van điều khiển; van an toàn; van điều chỉnh nhiệt độ; van điều chỉnh nhiệt, tất cả đều là bộ phận của máy móc.

(210) **4-2020-04903**

(540)

DENDO DRIVE

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) MITSUBISHI JIDOSHA KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-21, Shibaura 3-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8410 Japan

(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 12: Phương tiện giao thông đường bộ, bộ phận và linh kiện của phương tiện giao thông đường bộ.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và quảng bá; dịch vụ xúc tiến bán các sản phẩm và dịch vụ của người khác thông qua việc quản lý bán hàng và chương trình khuyến mãi bao gồm phiếu quà tặng mua hàng; dịch vụ nghiên cứu hoặc phân tích thị trường; dịch vụ cung cấp thông tin về giao dịch thương mại; dịch vụ đón tiếp khách tại các tòa nhà; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn ô tô; dịch vụ đại lý giao dịch thương mại; dịch vụ đại lý hợp đồng mua bán điện mặt trời; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn hệ thống phát điện mặt trời.

Nhóm 37: Lắp đặt pin năng lượng mặt trời; lắp đặt tấm năng lượng mặt trời; lắp đặt thiết bị phát điện mặt trời và hệ thống phát điện mặt trời; lắp đặt pin lưu trữ và hệ thống pin lưu trữ; lắp đặt máy phát điện; sửa chữa hoặc bảo dưỡng hệ thống phát điện mặt trời; sửa chữa hoặc bảo dưỡng pin lưu trữ; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy phát điện; dịch vụ xây dựng; dịch vụ tư vấn xây dựng; dịch vụ vận hành và bảo dưỡng thiết bị xây dựng.

- (210) **4-2020-04904** (220) 19.02.2020
(441) 27.04.2020
- (540)
- (731) MITSUBISHI JIDOSHA KOGYO
KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-21, Shibaura 3-chome, Minato-ku,
Tokyo 108-8410 Japan
- DENDO DRIVE HOUSE**
- (740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội
(AMBYS HANOI)
- (511) Nhóm 12: Phương tiện giao thông đường bộ, bộ phận và linh kiện của phương tiện giao thông đường bộ.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và quảng bá; dịch vụ xúc tiến bán các sản phẩm và dịch vụ của người khác thông qua việc quản lý bán hàng và chương trình khuyến mãi bao gồm phiếu quà tặng mua hàng; dịch vụ nghiên cứu hoặc phân tích thị trường; dịch vụ cung cấp thông tin về giao dịch thương mại; dịch vụ đón tiếp khách tại các tòa nhà; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn ô tô; dịch vụ đại lý giao dịch thương mại; dịch vụ đại lý hợp đồng mua bán điện mặt trời; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn hệ thống phát điện mặt trời.

Nhóm 37: Lắp đặt pin năng lượng mặt trời; lắp đặt tấm năng lượng mặt trời; lắp đặt thiết bị phát điện mặt trời và hệ thống phát điện mặt trời; lắp đặt pin lưu trữ và hệ thống pin lưu trữ; lắp đặt máy phát điện; sửa chữa hoặc bảo dưỡng hệ thống phát điện mặt trời; sửa chữa hoặc bảo dưỡng pin lưu trữ; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy phát điện; dịch vụ xây dựng; dịch vụ tư vấn xây dựng; dịch vụ vận hành và bảo dưỡng thiết bị xây dựng.

- (210) **4-2020-04905** (220) 19.02.2020
(441) 27.04.2020
- (540)
- (731) MITSUBISHI JIDOSHA KOGYO
KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-21, Shibaura 3-chome, Minato-ku,
Tokyo 108-8410 Japan
- BE PART OF THE ENERGY**
- (740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội
(AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 12: Phương tiện giao thông đường bộ, bộ phận và linh kiện của phương tiện giao thông đường bộ.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và quảng bá; dịch vụ xúc tiến bán các sản phẩm và dịch vụ của người khác thông qua việc quản lý bán hàng và chương trình khuyến mãi bao gồm phiếu quà tặng mua hàng; dịch vụ nghiên cứu hoặc phân tích thị trường; dịch vụ cung cấp thông tin về giao dịch thương mại; dịch vụ đón tiếp khách tại các tòa nhà; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn ô tô; dịch vụ đại lý giao dịch thương mại; dịch vụ đại lý hợp đồng mua bán điện mặt trời; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn hệ thống phát điện mặt trời.

Nhóm 37: Lắp đặt pin năng lượng mặt trời; lắp đặt tấm năng lượng mặt trời; lắp đặt thiết bị phát điện mặt trời và hệ thống phát điện mặt trời; lắp đặt pin lưu trữ và hệ thống pin lưu trữ; lắp đặt máy phát điện; sửa chữa hoặc bảo dưỡng hệ thống phát điện mặt trời; sửa chữa hoặc bảo dưỡng pin lưu trữ; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy phát điện; dịch vụ xây dựng; dịch vụ tư vấn xây dựng; dịch vụ vận hành và bảo dưỡng thiết bị xây dựng.

(210) **4-2020-04906**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A18.1.9; A7.1.11; 7.1.24; A15.9.10

(731) MITSUBISHI JIDOSHA KOGYO
KABUSHIKI KAISHA (JP)



1-21, Shibaura 3-chome, Minato-ku,
Tokyo 108-8410 Japan

(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội
(AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 12: Phương tiện giao thông đường bộ, bộ phận và linh kiện của phương tiện giao thông đường bộ.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và quảng bá; dịch vụ xúc tiến bán các sản phẩm và dịch vụ của người khác thông qua việc quản lý bán hàng và chương trình khuyến mãi bao gồm phiếu quà tặng mua hàng; dịch vụ nghiên cứu hoặc phân tích thị trường; dịch vụ cung cấp thông tin về giao dịch thương mại; dịch vụ đón tiếp khách tại các tòa nhà; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn ô tô; dịch vụ đại lý giao dịch thương mại; dịch vụ đại lý hợp đồng mua bán điện mặt trời; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn hệ thống phát điện mặt trời.

Nhóm 37: Lắp đặt pin năng lượng mặt trời; lắp đặt tấm năng lượng mặt trời; lắp đặt thiết bị phát điện mặt trời và hệ thống phát điện mặt trời; lắp đặt pin lưu trữ và hệ thống pin lưu trữ; lắp đặt máy phát điện; sửa chữa hoặc bảo dưỡng hệ thống phát điện mặt trời; sửa chữa hoặc bảo dưỡng pin lưu trữ; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy phát điện; dịch vụ xây dựng; dịch vụ tư vấn xây dựng; dịch vụ vận hành và bảo dưỡng thiết bị xây dựng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04907**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

UPLUZZ 0.9%

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM
INTERPHAR (VN)

Số 40 ngõ 20, phố Ngụy Như Kon Tum,
phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Kẹo chứa thuốc; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm cho em bé; thảo dược; dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2020-04908**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.2; A26.1.18

(591) Xanh lá cây, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH
DƯỢC VHOP (VN)

Nhà số 8, gác 109/7, phố Trung Liệt,
phường Trung Liệt, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Kẹo chứa thuốc; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm cho em bé; thảo dược; dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2020-04909**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

SAROMKID

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH
DƯỢC VHOP (VN)

Nhà số 8, gác 109/7, phố Trung Liệt,
phường Trung Liệt, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Kẹo chứa thuốc; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm cho em bé; thảo dược; dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2020-04910**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

BOTAZIM

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH
DƯỢC VHOP (VN)

Nhà số 8, gác 109/7, phố Trung Liệt,
phường Trung Liệt, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 05: Kẹo chứa thuốc; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm cho em bé; thảo dược; dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2020-04911**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH
DƯỢC VHOP (VN)

AN PHỄ ĐẠN

Nhà số 8, ngách 109/7, phố Trung Liệt,
phường Trung Liệt, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Kẹo chứa thuốc; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm cho em bé; thảo dược; dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2020-04912**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH
DƯỢC VHOP (VN)

HANSAUP

Nhà số 8, ngách 109/7, phố Trung Liệt,
phường Trung Liệt, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Kẹo chứa thuốc; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm cho em bé; thảo dược; dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2020-04913**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.4.4; 26.4.9

(591) Xanh, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG
MẠI VÀ XÂY DỰNG QUỐC DŨNG
(VN)

NHOMCÖ
ALUMINIUM DOOR N WINDOW

Số 372 đường Nguyễn Trãi, phường
Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành
phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt
(GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Cửa cuốn bằng kim loại; cửa ra vào và phụ kiện cửa ra vào bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; cấu kiện bằng kim loại vận chuyển được; thanh kim loại định hình; vật liệu xây dựng bằng kim loại (tất cả dùng trong xây dựng).

- (210) **4-2020-04914** (220) 19.02.2020
 (441) 27.04.2020
 (540) (731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG QUỐC DŨNG (VN)
 Số 372 đường Nguyễn Trãi, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
 (740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

LEAWOD

- (511) Nhóm 06: Kim loại thường và hợp kim; cáp và dây kim loại thường không dùng để dẫn điện; thanh kim loại định hình; cấu kiện bằng kim loại vận chuyển được; vật liệu xây dựng bằng kim loại (tất cả dùng trong xây dựng).

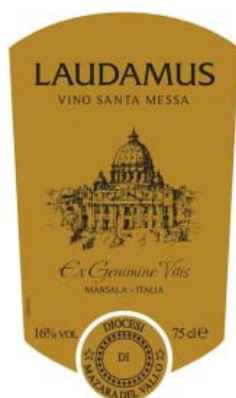
- (210) **4-2020-04916** (220) 19.02.2020
 (441) 27.04.2020
 (540) (531) 26.1.2; A26.1.18; 1.15.15; A1.1.10
 (591) Đỏ, trắng.
 (731) CÔNG TY TNHH DUỆC MỸ PHẨM E BEAUTY (VN)
 46M đường 30A, cư xá Phú Lâm D, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
 (740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)



- (511) Nhóm 01: Chế phẩm hóa học dùng trong khoa học [không dùng trong y tế hoặc thú y]; hóa chất sắc ký; dung môi dùng trong phòng thí nghiệm (hóa chất); pha tinh dùng cho sắc ký (hóa chất); bản mỏng sắc ký (hóa chất).

Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da (mỹ phẩm); tinh dầu; khăn tắm tinh dầu để chăm sóc da (dùng cho mục đích mỹ phẩm); mặt nạ làm đẹp; serum dưỡng da cho mục đích mỹ phẩm.

- (210) **4-2020-04917** (220) 19.02.2020
 (441) 27.04.2020
 (540) (531) 26.5.1; 7.1.1; 26.1.1; A1.1.10
 (591) Vàng, đen.
 (731) F.LLI LOMBARDO FU GIUSEPPE & C. S.R.L. ED IN FORMA ABBREVIATA F.L.C. S.R.L. (IT)
 Via Vincenzo Florio, 17 - 91025 Marsala, Trapani, ITALY
 (740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 33: Rượu vang; rượu vang sủi/nổ; rượu mạnh (đồ uống); rượu mùi; rượu vang có tên gọi xuất xứ được bảo hộ; rượu vang ngọt; rượu vang được nâng độ (được cho thêm rượu mạnh vào); rượu vang nồng (rượu vang cường hóa mạnh - vermouth); rượu (đồ uống có cồn); đồ uống có cồn (trừ bia).

(210) **4-2020-04918**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.3.1; A2.3.23; 26.13.1

(591) Nâu, vàng cam.

(731) NGUYỄN THẢO QUANG (VN)

45 Lý Thường Kiệt, phường 1, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc da, dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

(210) **4-2020-04919**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.9

(591) Xanh dương, xanh đen, trắng.

(731) NGUYỄN THỊ NGỌC ANH (VN)

Số 37 đường số 1, phường 13, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dung dịch cồn sát khuẩn tay nhanh (dùng cho mục đích y tế); chất sát khuẩn; dung dịch dạng gel rửa tay sát khuẩn; khăn được tẩm, thấm ướt sát khuẩn (dùng cho mục đích y tế); khăn vệ sinh (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 10: Khẩu trang y tế; mũ (nón) y tế; găng tay y tế; quần áo y tế.

(210) **4-2020-04920**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.9.1; A11.3.3; 26.1.1; A26.1.18

(591) Hồng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH HK STYLE F&B GROUP VIETNAM (VN)

258 Hai Bà Trưng, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê.

(210) 4-2020-04921

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.5.20; A5.5.21; 5.5.16; 24.13.1

(591) Đỏ, xanh lá.

(731) NGUYỄN PHƯỚC TÂY (VN)

Thôn Thuận Thành 1, xã Thuận Lợi,
huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

(210) 4-2020-04922

(540)

R & B
Red & Blue

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) HỘ KINH DOANH ĐIỆN CƠ HÒA
LỢI (VN)

302A Lý Thường Kiệt, phường 6, quận
Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy móc, phụ tùng máy móc nông nghiệp (như bộ hơi, bình xăng, máy nổ).

(210) 4-2020-04923

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A7.1.11; 7.1.24

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM
ĐOÀN GIA (VN)

6/16, tổ 93, KP 13, phường Hố Nai,
thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 29: Mút, mút quả (mút ớt); rau củ được bảo quản (đã qua chế biến); trái cây đã được phơi khô; hạt đã chế biến.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm: mút, mút quả (mút ớt), rau củ được bảo quản (đã qua chế biến), trái cây đã được phơi khô, hạt đã chế biến.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04924**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.7.19; A3.7.24; A26.4.18

(591) Đỏ, trắng, đen.

(731) NGUYỄN NGỌC HÀ (VN)

562 Lê Quang Định, phường 1, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2020-04925**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.1; 26.4.8; 26.4.9

(591) Đỏ, đen.

(731) THANN-ORYZA COMPANY LIMITED (TH)

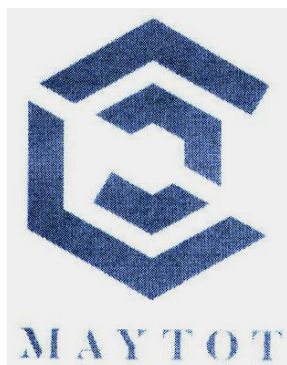
391 Soi Sansuk, Klongton, Klongtoey, Bangkok, Thailand

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm chăm sóc cơ thể và sắc đẹp không chứa dược chất, bao gồm cả chế phẩm dưỡng thể dạng lỏng, chế phẩm dưỡng thể dạng kem, chế phẩm tẩy da chết toàn thân, mặt nạ làm đẹp; chế phẩm chăm sóc tóc không chứa dược chất, bao gồm cả chế phẩm xả dưỡng tóc, chế phẩm ủ phục hồi tóc; chế phẩm gội đầu; xả phòng không chứa dược chất, bao gồm cả xả phòng tắm cho tắm vòi và xả phòng tắm cho tắm bồn dạng gel; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; muối tắm, không dùng cho mục đích y tế; tinh dầu mỹ phẩm dùng để mát-xa; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; nước hoa; chế phẩm khử mùi cho mục đích cá nhân; tinh dầu ete; chất thơm ete; chế phẩm dưỡng da mặt dạng dầu; chế phẩm chống nắng; tinh dầu thơm để tắm; nến xoa bóp có chứa tinh dầu thơm cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2020-04926**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.5.1; 26.5.2; A26.11.9

(731) CÔNG TY TNHH LINH TTP (VN)

Số nhà 77 đường Mỹ Độ, phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 35: Buôn bán các thiết bị, máy móc chạy điện và động cơ gồm: máy bơm nước, máy phun nước, máy cày xới đất, máy tạo oxy nuôi trồng thủy sản, máy rửa chuồng trại, máy xay xát nghiền bột, máy ép cám viên, động cơ (không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ), máy trộn bê tông, máy khoan, máy cưa, máy đục, tời điện, palăng xích, súng phun sơn, máy hàn, máy phát điện, dynamo phát điện, máy rửa xe, máy hút bụi, máy tạo bột tuyết, máy ra vào lốp xe, máy nén khí, hệ thống nâng hạ, máy xay, máy thái thịt, máy xay giò chả, máy đun xúc xích, máy vật lông gia cầm, máy rang hạt, máy ép dầu, máy xay bột, máy nổ bông, máy làm ngũ cốc, máy hút bụi chân không, ống hút (dùng để gắn vào máy bơm), ống nước bằng nhựa, tủ hấp thức ăn, thiết bị nướng.

(210) **4-2020-04929**

(220) 19.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; A26.1.18; 26.1.11; A26.4.18

(591) Đỏ, vàng.

(731) BÙI VĂN SINH (VN)

Số 51, ngõ 7 Thái Hà, phường Trung
Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; kính áp tròng.

Nhóm 14: Đồng hồ; đồ trang sức.

(210) **4-2020-04930**

(220) 19.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) A5.3.15; A5.3.13; A1.1.3; 5.5.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) PHẠM VĂN THẮNG (VN)

Số 10 xóm Hưng Vượng, xã La Phù,
huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch (không chứa thuốc) dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân; chất khử mùi dùng cho người (mỹ phẩm).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04931**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

MAX-XIMUM 250WP

(731) CÔNG TY TNHH TẤN HUNG VIỆT NAM (VN)

Lô B213, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

(210) **4-2020-04932**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

OPLA 50SC

(731) CÔNG TY TNHH TẤN HUNG VIỆT NAM (VN)

Lô B213, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

(210) **4-2020-04933**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

RADIO 720WP

(731) CÔNG TY TNHH TẤN HUNG VIỆT NAM (VN)

Lô B213, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04934**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

F35250WP

(731) CÔNG TY TNHH TẤN HUNG VIỆT NAM (VN)

Lô B213, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

(210) **4-2020-04935**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

SUPER SOONG 300EC

(731) CÔNG TY TNHH TẤN HUNG VIỆT NAM (VN)

Lô B213, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

(210) **4-2020-04936**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

SUPER SITE 200EC

(731) CÔNG TY TNHH TẤN HUNG VIỆT NAM (VN)

Lô B213, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04937**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

NEWSURAN 500WG

(731) CÔNG TY TNHH TẤN HUNG VIỆT NAM (VN)

Lô B213, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

(210) **4-2020-04938**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

YOUTUP 240SC

(731) CÔNG TY TNHH TẤN HUNG VIỆT NAM (VN)

Lô B213, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

(210) **4-2020-04939**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

SUPERXE 250EC

(731) CÔNG TY TNHH TẤN HUNG VIỆT NAM (VN)

Lô B213, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04940**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

SUPERSH 16WP

(731) CÔNG TY TNHH TẤN HUNG VIỆT NAM (VN)

Lô B213, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

(210) **4-2020-04941**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

WAXADA 225EC

(731) CÔNG TY TNHH TẤN HUNG VIỆT NAM (VN)

Lô B213, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

(210) **4-2020-04942**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

METIZ 70wg

(731) CÔNG TY TNHH TẤN HUNG VIỆT NAM (VN)

Lô B213, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04943**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

LAYBOY 200wp

(731) CÔNG TY TNHH TẤN HUNG VIỆT NAM (VN)

Lô B213, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

(210) **4-2020-04944**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

SUPER MIN 69WP

(731) CÔNG TY TNHH TẤN HUNG VIỆT NAM (VN)

Lô B213, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

(210) **4-2020-04945**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

HOTEL 280SC

(731) CÔNG TY TNHH TẤN HUNG VIỆT NAM (VN)

Lô B213, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04946**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

METHANIL 400WP

(731) CÔNG TY TNHH TẤN HUNG VIỆT NAM (VN)

Lô B213, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

(210) **4-2020-04947**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

ROCKET1H 0.002EW

(731) CÔNG TY TNHH TẤN HUNG VIỆT NAM (VN)

Lô B213, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

(210) **4-2020-04948**

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

HITLE 500SC

(731) CÔNG TY TNHH TẤN HUNG VIỆT NAM (VN)

Lô B213, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04949**

(220) 19.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

OOMOO 1500D

(731) CÔNG TY TNHH TẤN HUNG VIỆT NAM (VN)

Lô B213, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

(210) **4-2020-04950**

(220) 19.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

WINRAT 5WP

(731) CÔNG TY TNHH TẤN HUNG VIỆT NAM (VN)

Lô B213, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

(210) **4-2020-04951**

(220) 19.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020



(591) Xanh dương, da cam, xanh lá cây, trắng.

(731) HAINAN HULUWA PHARMACEUTICAL GROUP CO., LTD. (CN)

No. 8 Yaogu 4th Road, Yaogu Industrial Park Phase II, Haikou National High-tech Zone, Haikou City, Hainan Province, China

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm dùng cho người; thuốc viên nang; chất tẩy uế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; kẹo cho mục đích y tế; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04952**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.12

(591) Vàng.

(731) PHẠM ANH TÚ (VN)

223B Nguyễn Trọng Tuyển, phường 8,
quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; đồ đội đầu; đồ đi ở chân; ca vát; khăn choàng.

Nhóm 35: Mua bán quần áo, váy, đồ đội đầu, đồ đi ở chân, ca vát, khăn choàng.

(210) **4-2020-04953**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.1.8; 3.1.16

(731) PHẠM ANH TÚ (VN)

223B Nguyễn Trọng Tuyển, phường 8,
quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; đồ đội đầu; đồ đi ở chân; ca vát; khăn choàng.

Nhóm 35: Mua bán quần áo, váy, đồ đội đầu, đồ đi ở chân, ca vát, khăn choàng.

(210) **4-2020-04954**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ VI SINH
NÔNG NGHIỆP NAMI (VN)

Số 49 ngõ 332 đường Ngô Gia Tự,
phường Đức Giang, quận Long Biên,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phân bón.

(210) **4-2020-04955**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.7.3; 3.7.19

(591) Hồng nhạt, đỏ, da cam, đen.

(731) NGUYỄN TRƯỜNG MINH (VN)

Số 16, ngõ 1, phố Nguyễn Thái Học,
phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn,
tỉnh Lạng Sơn

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE
LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Sáp dùng cho đồ da thuộc; sáp đánh bóng; sáp dùng cho thợ may; xi đánh giày; sáp đánh giày; sáp, xi dùng cho thợ giày.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: sáp dùng cho đồ da thuộc, sáp đánh bóng, sáp dùng cho thợ may, xi đánh giày, sáp đánh giày, sáp, xi dùng cho thợ giày, túi xách tay (được làm bằng da và giả da), túi thể thao (được làm bằng da và giả da), túi du lịch (được làm bằng da và giả da), túi xách (được làm bằng da và giả da), ví đựng tiền (được làm bằng da và giả da), quần áo, váy, quần áo lót, tất chân, giày dép (đồ đi chân), mũ, dây lưng bằng da và giả da; xuất nhập khẩu: sáp dùng cho đồ da thuộc, sáp đánh bóng, sáp dùng cho thợ may, xi đánh giày, sáp đánh giày, sáp, xi dùng cho thợ giày, túi xách tay (được làm bằng da và giả da), túi thể thao (được làm bằng da và giả da), túi du lịch (được làm bằng da và giả da), túi xách (được làm bằng da và giả da), ví đựng tiền (được làm bằng da và giả da), quần áo, váy, quần áo lót, tất chân, giày dép (đồ đi chân), mũ, dây lưng bằng da và giả da; quảng cáo: sáp dùng cho đồ da thuộc, sáp đánh bóng, sáp dùng cho thợ may, xi đánh giày, sáp đánh giày, sáp, xi dùng cho thợ giày, túi xách tay (được làm bằng da và giả da), túi thể thao (được làm bằng da và giả da), túi du lịch (được làm bằng da và giả da), túi xách (được làm bằng da và giả da), ví đựng tiền (được làm bằng da và giả da), quần áo, váy, quần áo lót, tất chân, giày dép (đồ đi chân), mũ, dây lưng bằng da và giả da.

(210) **4-2020-04956**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A12.1.9; 25.1.6

(591) Nâu đậm, nâu nhạt, trắng.

(731) ĐẶNG THÁI HIỀN (VN)

1/1 Bis Lý Tự Trọng, quận Ninh Kiều,
thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI
CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn, nhà hàng ăn uống, khách sạn, quán cà phê.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04957**

(540)



(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.12; 26.11.3; A1.1.10; A1.1.2

(591) Xanh dương, xanh da trời, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
NEWSTAR (VN)

Số 5, khu 6, phường Hồng Hà, thành phố
Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI
CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm trên cơ sở cá, nem hải sản.

(210) **4-2020-04960**

(540)

THALYBAS 0.01SL

(220) 19.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH TẤN HUNG VIỆT
NAM (VN)

Lô B213, đường số 5, khu công nghiệp
Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ,
huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO.,
LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

(210) **4-2020-04962**

(540)

nene
CLOTHING

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.4.18

(731) HỒ NGUYỄN TUYẾT VÂN (VN)

Số 11 đường Năm Châu, phường 11,
quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh


(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); khăn choàng; thắt lưng; tất (vớ).

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, giày dép, mũ nón, khăn choàng, bao tay, tất (vớ).

- (210) **4-2020-04963** (220) 20.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) **ĐỖ VĂN TUẤN (VN)**
23/23 Mai Lão Bạng, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
- CMYK URBAN COLORS**

(511) Nhóm 35: Mua bán: cà phê, cà phê chưa rang, hương liệu cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, trà (chè), ca cao, cà phê bột, cà phê hòa tan, đồ uống cà phê có sữa, công cụ dụng cụ pha chế cà phê.


Nhóm 43: Dịch vụ cửa hàng cà phê; dịch vụ cửa hàng phục vụ thức ăn, đồ uống; dịch vụ nhà hàng lưu động; quán trà sữa; dịch vụ nhà hàng ăn uống, khách sạn; quán ăn vặt.

- (210) **4-2020-04964** (220) 20.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 24.15.21; A24.15.11; A24.15.7;
A26.11.7; 26.4.3; 26.15.15; 26.7.25
(591) Xanh cổ vịt, trắng.
(731) **NGHIÊM XUÂN DỤC (VN)**
Số 114, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
- 

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ; khăn quàng cổ; dép; giày; váy.

Nhóm 36: Dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

- (210) **4-2020-04965** (220) 20.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 24.15.21; A24.15.11; A24.15.7;
A26.11.7; 26.4.3; 26.15.15; 26.7.25
(731) **NGHIÊM XUÂN DỤC (VN)**
Số 114, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
- 

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ; khăn quàng cổ; dép; giày; váy.

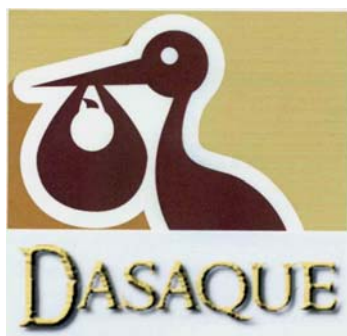
Nhóm 36: Dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04966**

(540)



(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.7.7; A3.7.24; 25.5.2; A26.4.18

(591) Nâu đỏ, vàng, trắng xanh, đen.

(731) CÔNG TY TNHH DASAQUE (VN)

60C Nguyễn Sỹ Sách, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thực phẩm làm từ cá; cá đóng hộp; thịt đã được bảo quản; thịt dăm bông; đùi lợn muối; rau đã sấy khô; trái cây được bảo quản.

(210) **4-2020-04967**

(540)



(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A24.15.7; A26.11.8

(591) Xanh dương, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT AN GIA PHÁT (VN)

Số 19C/13 khu phố Bình Đường 2, phường An Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ vận chuyển hàng hóa, hành khách.

(210) **4-2020-04968**

(540)



(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.13.1; A3.13.24; 26.15.15; A24.15.7

(591) Tím, vàng, trắng.


(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ NEVADA (VN)


Tầng 15, tòa nhà VTC Online, số 18 Tam Trinh, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội


(511) Nhóm 44: Thẩm mỹ viện, dịch vụ thẩm mỹ viện, dịch vụ xăm hình.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-04969** (220) 20.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A5.3.13; A5.3.14
(591) Hồng phấn, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN YOBE GROUP (VN)
Số 9, ngõ 7 đường Đa Phúc, thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
- 
- (511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.
-

- (210) **4-2020-04970** (220) 20.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 7.3.1; 26.1.1; 26.1.11; 26.3.23; 7.1.24; 26.15.15
(591) Xanh nước biển.
(731) LƯƠNG ĐỨC HUY (VN)
46 đường C18, phường 12, Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
- 
- (511) Nhóm 36: Dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê bất động sản.
-

- (210) **4-2020-04972** (220) 20.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 24.17.20; 24.17.5; A26.4.18
(591) Cam, đen, trắng.
(731) NGUYỄN HÙNG TUẾ (VN)
Số 37 Phan Văn Khỏe, phường 13, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
- 
- (511) Nhóm 08: Búa [dụng cụ cầm tay]; dao; dụng cụ cắt; kìm; kéo; dụng cụ vặn ốc, vít [công cụ cầm tay].
-

- (210) **4-2020-04974** (220) 20.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 1.15.24; 26.1.1; A1.1.9; A1.1.3
(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HALONG WAVE (VN)
Số 78 đường Hạ Long, tổ 3, khu 2, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
- 
- (511) Nhóm 08: Búa [dụng cụ cầm tay]; dao; dụng cụ cắt; kìm; kéo; dụng cụ vặn ốc, vít [công cụ cầm tay].
-

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống]; nước uống có muối lithi; nước [đồ uống]; đồ uống không cồn; nước ép trái cây; nước uống có gaz.

(210) **4-2020-04975**

(540)



(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1

(591) Đỏ, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DANKO (VN)

Tầng 1, nhà C6, đường Trần Hữu Dực - KĐT Mỹ Đình 1, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Định giá bất động sản; đánh giá bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản.

(210) **4-2020-04976**

(540)



(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.2.1; 26.1.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THƯỜNG MẠI HÙNG MẠNH (VN)

Số nhà 227, đường Hùng Vương, phường Quảng Long, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình

(511) Nhóm 29: Tỏi được bảo quản.

Nhóm 30: Hương liệu cà phê; cà phê; cà phê chưa rang; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê nhân tạo; tỏi băm [gia vị].

(210) **4-2020-04977**

(540)



(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH DẦU NHỒN SUNGBO VIỆT NAM (VN)

Số 1, KCN Biên Hòa 1 (trong khuôn viên công ty May Công nghiệp Đồng Nai), phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 04: Dầu và mỡ công nghiệp; chất bôi trơn; nhiên liệu (kể cả xăng dùng cho động cơ) và vật liệu cháy sáng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04978**

(540)



(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.2; A26.1.18; A25.7.21; 5.7.3

(731)

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
HOÀNG THÙY TRANG (VN)
Thôn Tây, xã Sông Cầu, huyện Khánh
Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 32: Bia.

Nhóm 35: Mua bán bia, rượu, nước giải khát.

(210) **4-2020-04979**

(540)



(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.5.19; A5.5.21; 26.11.3; A5.5.20

(591) Xanh lá cây, đen.

(731)

CÔNG TY TNHH KHUNG CẢNH
BÌNH AN (VN)
L17-11, tầng 17, tòa nhà Vincom Center,
số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên; dịch vụ làm vườn hoa cây cảnh;
dịch vụ tư vấn liên quan đến các dịch vụ trên.

(210) **4-2020-04980**

(540)



(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A24.15.11; A1.1.2; A1.1.10; 1.1.14

(591) Đỏ, trắng, xanh dương, xanh lá cây.

(731)

NGUYỄN XUÂN HUY (VN)
Số 267 Nguyễn Văn Cừ, phường Hồng
Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng
Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc.

Nhóm 39: Vận tải, đóng gói và lưu giữ hàng hóa, du lịch.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-04981** (220) 20.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
OG VIỆT NAM (VN)
Tầng 12, tháp C tòa nhà Hồ Gươm plaza,
số 102 đường Trần Phú, phường Mộ Lao,
quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

DUKAN EZ

- (511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe sử dụng cho mục đích y tế, dược phẩm.
-

- (210) **4-2020-04982** (220) 20.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
TRÍ LỰC VIỆT NAM (VN)
Nhà 40 BT4, khu đô thị mới Cầu Bươu,
xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành
phố Hà Nội

TENG SU

- (511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng cho mục đích y tế, dược phẩm.
-

- (210) **4-2020-04983** (220) 20.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
TRÍ LỰC VIỆT NAM (VN)
Nhà 40 BT4, khu đô thị mới Cầu Bươu,
xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành
phố Hà Nội

IN SHIELD

- (511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng cho mục đích y tế, dược phẩm.
-

- (210) **4-2020-04984** (220) 20.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.1.1; A26.1.18; A24.15.7; A11.1.2
(591) Vàng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT
TRIỂN HOÀNG PHÁT SÀI GÒN
(VN)
Số 549/13/3 đường Tân Kỳ Tân Quý,
phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành
phố Hồ Chí Minh



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

(210) **4-2020-04985**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(591) Đỏ, vàng.

(731) ĐOÀN THỊ PHƯƠNG (VN)

328/27 Liên khu 4-5, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng cho mục đích y tế; dược liệu; thuốc đông y; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế dưới dạng viên nén uống; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế dưới dạng viên ngậm; tinh bột nghệ dùng để làm thuốc chữa bệnh.

(210) **4-2020-04986**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.11.3; A26.11.12; 26.13.1; 26.13.25

(591) Đỏ, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH BAIHE HOLDING VIỆT NAM (VN)

Đường số 7, khu công nghiệp Trảng Bàng, xã An Tịnh, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 26: Dải băng dính dán; miếng dán nhiệt để trang trí quần áo [đồ may vá], dải viền để trang trí quần áo; dải ren, đăng ten để viền; dải ruy băng co giãn; dây viền mép cho quần áo.

(210) **4-2020-04987**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.1.2; A26.1.18; A24.15.7

(591) Trắng, xanh dương, xanh đen.

(731) CÔNG TY TNHH HUAKAILONG (VN)

Lô B9, khu công nghiệp Long Bình An, xã Đội Cấn, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 17: Sứ cách điện.

Nhóm 19: Cột điện bê tông.

(210) **4-2020-04988**

(540)



(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.15.1; A26.4.18; A26.11.12; 17.2.5

(591) Trắng, trắng ngọc, xanh ngọc, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯỜNG MẠI DỊCH VỤ HMP THIÊN LONG (VN)

34C đường số 2, khu phố 27, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; dầu gội; dầu xả tóc; sữa tắm; kem dưỡng thể; xà bông; nước rửa tay; kem cạo râu.

(210) **4-2020-04989**

(540)

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A24.15.7; 26.3.23

(591) Trắng, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ SINH HỌC Y TẾ (VN)

31 Ngô Thời Nhiệm, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế, thiết bị y tế.

(210) **4-2020-04990**

(540)

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ SINH HỌC Y TẾ (VN)

31 Ngô Thời Nhiệm, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-04991**

(540)



(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1; 26.4.1

(591) Vàng, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH KINGLY HUNG LÊ
(VN)

515 Bà Hạt, phường 8, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp (mỹ phẩm); kem dưỡng da, phấn trang điểm; son môi; bút chì trang điểm mắt.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng cho mục đích làm đẹp và y tế.

Nhóm 35: Thương mại, xuất nhập khẩu, phân phối: mỹ phẩm, mặt nạ làm đẹp (mỹ phẩm), kem dưỡng da, phấn trang điểm, son môi, bút chì trang điểm mắt, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích làm đẹp và y tế.

(210) **4-2020-04992**

(540)



(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1; 26.4.1

(591) Vàng, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH KINGLY HUNG LÊ
(VN)

515 Bà Hạt, phường 8, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp (mỹ phẩm); kem dưỡng da, phấn trang điểm; son môi; bút chì trang điểm mắt.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng cho mục đích làm đẹp và y tế.

Nhóm 35: Thương mại, xuất nhập khẩu, phân phối: mỹ phẩm, mặt nạ làm đẹp (mỹ phẩm), kem dưỡng da, phấn trang điểm, son môi, bút chì trang điểm mắt, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích làm đẹp và y tế.

(210) **4-2020-04993**

(540)



(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.13.25; A18.4.2

(591) Xanh, trắng.

(731) TRẦN CÔNG TÀI (VN)

Số nhà 03/104/32, đường ái Sơn, phường Đông Hải, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 12: Nhông xe máy; xích xe máy, đĩa xe máy; săm lốp xe máy; phanh xe cộ; phụ tùng xe máy.

(210) **4-2020-04994**

(540)



(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.2; A26.1.18; 26.7.5; 26.15.15

(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) LÊ THẾ ĐIỆP (VN)

Thôn Tân Tiến, xã Đông Lĩnh, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 12: Nhông xe máy, xích xe máy, đĩa xe máy, săm lốp xe máy, phanh xe cộ, phụ tùng xe máy.

(210) **4-2020-04995**

(540)



(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.13.1; 26.4.1; A26.4.18; 26.4.4

(591) Trắng, xanh nhạt, xanh đậm.

(731) NGUYỄN ĐỨC HÒA (VN)

Thôn 7, xã Việt Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ DKAL Việt Nam (DKAL IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng liên quan đến cho thuê xe và cho thuê xe cho mục đích vận chuyển; phần mềm ứng dụng trên máy vi tính và điện thoại di động (có thể tải về); mũ bảo hiểm; phần mềm điện toán đám mây; phần mềm cho việc sử dụng trên nền tảng di động để điều phối, thu thập và đặt chỗ/giữ chỗ trước trong lĩnh vực vận tải, chuyển phát và vận chuyển hàng hoá; phần mềm ứng dụng thanh toán cho điện thoại di động; phần mềm thương mại điện tử.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ ví điện tử (dịch vụ tài chính); dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ; đầu tư vốn.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông, cụ thể là, kết nối các cuộc gọi, tin nhắn sms, và thúc đẩy khai báo việc điều khiển phương tiện cơ giới cục bộ của bên thứ ba trong vùng lân cận của người gọi sử dụng điện thoại di động; dịch vụ nhận và gửi tin dữ liệu thông qua các kênh điện tử viễn thông; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng internet; dịch vụ viễn thông liên quan đến các dịch vụ vận tải và chuyển phát; cung cấp đường truyền điện tử dữ liệu giao dịch bằng thẻ tín dụng và dữ liệu thanh toán điện tử qua mạng lưới máy tính toàn cầu.

Nhóm 39: Cung cấp thông tin về dịch vụ vận tải và chuyển phát; dịch vụ đặt chỗ trước cho việc đi lại được vi tính hóa; dịch vụ cung cấp cho thuê phương tiện vận tải thông qua

một ứng dụng di động; dịch vụ lái xe; dịch vụ giao hàng; dịch vụ vận tải và sắp xếp du lịch qua một trang web hoặc một phần mềm ứng dụng.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; dịch vụ cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; vận hành công cụ tìm kiếm; dịch vụ chuyển giao công nghệ; phát triển các giải pháp phần mềm cho nhà cung cấp và người sử dụng internet; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính cho các dịch vụ vận tải và chuyển phát; cung cấp trang web có chứa các thông tin liên quan đến các dịch vụ vận tải, chuyển phát và đặt chỗ cho dịch vụ chuyển phát.

(210) **4-2020-04997**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

KHÁNH ANH 1

(731) NGUYỄN THỊ CHUYÊN (VN)

Số nhà 24, ngõ 3, đường Tôn Đức Thắng, phố 11, phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ DKAL Việt Nam (DKAL IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cơm cháy; cơm ăn liền; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống chuyên các món ăn chế biến từ thịt dê, thịt gia cầm, cá, thú săn, cơm cháy; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2020-05000**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



ROSANICE

(531) 26.4.3; 26.3.23; 26.4.7

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM E.B.C GIANG ĐIỀN (VN)

Đường số 3, KCN Giang Điền, xã Giang Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, nước hoa, kem dưỡng da, dung dịch vệ sinh không chứa thuốc, sữa rửa mặt, sữa tắm.

Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05001**

(540)



(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; 26.13.1; 3.4.18; A9.7.19

(591) Đỏ, vàng nhạt, nâu cà phê đậm, nâu cà phê nhạt, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH NHÀ HÀNG KHÁNH NGỌC (VN)

A18, đường số 14, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ; cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng ăn uống tự thực hiện; dịch vụ khách sạn; quán cà phê, quán giải khát.

(210) **4-2020-05002**

(540)



(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.9

(591) Cam.

(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ MẠNH CUỒNG PHÚ QUỐC (VN)

Số 83 đường Nguyễn Văn Cừ, khu phố 3, thị trấn An Thái, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hoà không khí; lắp đặt và sửa chữa thiết bị bảo động chống trộm; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phân cứng máy tính; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy và thiết bị văn phòng; lắp đặt cáp.

(210) **4-2020-05003**

(540)



(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.12

(591) Xanh tím, xanh cửu long, đỏ, vàng.

(731) VŨ ĐÌNH PHÁT (VN)

Xã Hòa Đình, huyện Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 02: Sơn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-05004** (220) 20.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A26.4.18; 26.4.2
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN
SONG BẢO (VN)
55 đường 84 Cao Lỗ, phường 4, quận 8,
thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Nguyễn Gia Sài Gòn
(NGUYEN GIA SG)



- (511) Nhóm 41: Giảng dạy ngoại ngữ; dịch vụ câu lạc bộ [giáo dục]; dịch vụ phiên dịch viên; dịch thuật; gia sư; khóa đào tạo từ xa; tổ chức các cuộc thi [giáo dục]; dịch vụ ghi phụ đề cho phim, sách; dịch vụ chế bản tài liệu cho việc xuất bản điện tử; du học; tư vấn du học; thông tin giáo dục; dịch vụ trại hè; tổ chức và điều khiển hội thảo giáo dục; hướng nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; tổ chức triển lãm giáo dục; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp.
-

- (210) **4-2020-05005** (220) 20.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A1.1.10; A1.1.2; 3.7.17
(591) Xanh đen, trắng, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN ĐỨC
HUY (VN)
448/18 Quang Trung, phường 10, quận
Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh



- (511) Nhóm 25: Giày thể thao; áo choàng ngoài; quần áo may sẵn; bộ quần áo; quần trẻ em; quần áo da.

Nhóm 40: May quần áo; nhuộm quần áo; xử lý vải; cắt vải; dịch vụ may đo.

- (210) **4-2020-05006** (220) 20.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG SỐ AN
TOÀN (VN)
X-04.77 tòa nhà North Towers, Sunrise
City, số 27 Nguyễn Hữu Thọ, phường
Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí
Minh



- (511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính (ghi sẵn); phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; chương trình máy vi tính (phần mềm có thể tải xuống được); đĩa mềm; đĩa từ.
-

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05007**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG SỐ AN TOÀN (VN)

X-04.77 tòa nhà North Towers, Sunrise City, số 27 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính (ghi sẵn); phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; chương trình máy vi tính (phần mềm có thể tải xuống được); đĩa mềm; đĩa từ.

(210) **4-2020-05008**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) A5.5.20; A5.5.21; 26.1.6

(591) Xanh lá, cam đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HUNG THỊNH (VN)

110-112 Trần Quốc Toản, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng, khu căn hộ, trung tâm thương mại trong khu đô thị, khách sạn; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; thông tin thương mại về bất động sản; quảng cáo nhằm mục đích bán bất động sản; dịch vụ nghiên cứu kinh doanh bất động sản; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán bất động sản.

Nhóm 36: Dịch vụ mua bán - cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; tư vấn bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; giám sát việc xây dựng công trình.

(210) **4-2020-05009**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 3.7.16; 6.1.2; 1.3.1; A26.11.12; 7.3.11

(591) Xanh lá nhạt, xanh lá, xanh lá đậm, cam vàng.

(731) NGUYỄN HỮU THIÊN (VN)

Xã Hòa Liên, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 43: Quán cà phê; cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng (phục vụ các suất ăn cho trường học, cho bệnh viện, cho cơ quan, xí nghiệp và đám cưới); nhà hàng ăn uống; nhà nghỉ du lịch; khách sạn; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại.

(210) **4-2020-05010**

(540)



(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.7.16; 6.1.2; 1.3.1; A26.11.12; 7.3.11

(591) Xanh da trời, trắng.

(731) NGUYỄN HỮU THIÊN (VN)

Xã Hòa Liên, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Quán cà phê; cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng (phục vụ các suất ăn cho trường học, cho bệnh viện, cho cơ quan, xí nghiệp và đám cưới); nhà hàng ăn uống; nhà nghỉ du lịch; khách sạn; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại.

(210) **4-2020-05011**

(540)

SAIZO

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.3.23; A24.15.7

(731) NGHIÊM THANH TÙNG (VN)

Số 33 An Dương, tổ 49, cụm 8, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú, khẩu trang y tế, thiết bị xoa bóp thẩm mỹ, thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế, găng tay cho mục đích y tế, máy xoa bóp dùng khí nóng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-05012**

(540)



(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.15.5; 9.7.1; A1.1.10; A1.1.2; 1.1.15

(591) Vàng, nâu, vàng cam.

(731) CÔNG TY TNHH TÂM MỘC HƯƠNG (VN)

Nhà ông Dương Văn Hiền, thôn 2, xã Cẩm Quan, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm thơm không khí; hương liệu; tinh dầu; tinh dầu chanh; tinh chất bạc hà; dầu gội đầu.

Nhóm 05: Dầu thơm dùng cho mục đích y tế; chế phẩm trị liệu dùng để tắm; dầu xoa bóp; nước thơm dùng cho mục đích dược phẩm; thuốc bóp phong thấp; thuốc mỡ xoa chống cước chân tay do rét lạnh dùng cho mục đích dược phẩm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05013**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

ELEGANTE

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh
Thanh Hóa

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

(210) **4-2020-05014**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

BANKER

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh
Thanh Hóa

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

(210) **4-2020-05015**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

GOLDEN DEER

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh
Thanh Hóa

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

(210) **4-2020-05017**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

 **Conviwork**

(531) 1.15.21; 26.4.7


(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đen.


(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASSIST VIỆT
NAM (VN)


Số 28 gác 2 ngõ 76 Duy Tân, phường
Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành
phố Hà Nội


(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm dịch thuật.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-05018** (220) 20.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 16.3.1; 18.5.1; 16.3.25
(731) PHẠM THANH BÌNH (VN)
Số 3 ngõ 280 Lê Trọng Tấn, phường
Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành
phố Hà Nội
- 
- (511) Nhóm 41: Dịch vụ quay phim, chụp ảnh; dịch vụ thu thanh, thu hình; dịch vụ dựng phim; dịch vụ cho thuê máy quay hình.
-

- (210) **4-2020-05019** (220) 20.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A5.3.13; A5.3.14; A26.11.12
(591) Xanh, xám.
(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH (VN)
33B Bình Lộc, thành phố Hải Dương,
tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T
(M.I.T IP CO., LTD)
- 
- (511) Nhóm 11: Hệ thống lọc không khí cho tòa nhà; máy lọc không khí cho văn phòng; máy lọc không khí cho gia đình; máy lọc không khí dùng trong bệnh viện.
-

- (210) **4-2020-05020** (220) 20.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 2.9.14; A2.9.15; 26.3.2
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DÒNG PHÙ SA (VN)
Tầng lửng, tòa nhà An Phú Plaza, 117-
119 Lý Chính Thắng, phường 7, quận 3,
thành phố Hồ Chí Minh
- 
- (511) Nhóm 18: Ví, cặp xách, ba lô, túi đeo.
Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm túi, túi xách tay, túi đựng đồ trang điểm, túi du lịch, vali, cặp, balô, ví, dây lưng, quần áo.
-

- (210) **4-2020-05021** (220) 20.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.1.2; 26.1.4; 2.9.8; 4.5.3
(591) Trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH
DOANH GIẤY PHÚC ANH (VN)
Khu công nghiệp Phong Khê, phường
Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh
Bắc Ninh
- 
-

(511) Nhóm 16: Giấy bao bì; giấy.

(210) **4-2020-05022**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

PHÚC ANH

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH GIẤY PHÚC ANH (VN)
Khu công nghiệp Phong Khê, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy bao bì; giấy.

(210) **4-2020-05023**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

PANSY

(731) CÔNG TY TNHH MTV CHOICE (VN)
Số 25, đường Cầu Rồng, khu Dương ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm.

(210) **4-2020-05024**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Nhật Đức

(731) NGUYỄN THỊ NGUYỆT (VN)
Khu Dương ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

(210) **4-2020-05025**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.11.3; 26.1.2; A26.1.18; 3.1.14; 3.1.15; 25.5.25; A25.7.7; 26.1.6

(591) Đen, trắng, vàng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ĐẠT LINH HƯƠNG (VN)
Số 345 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05026**

(540)



(511) Nhóm 02: Sơn.

Nhóm 19: Bột bả tường.

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.7; A26.4.18

(591) Vàng, đen, đỏ, trắng.

(731) TRẦN TUẤN KINH (VN)

Số nhà 8 ngõ 6 đường Quang Lãm,
phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành
phố Hà Nội

(210) **4-2020-05027**

(540)



(511) Nhóm 25: Quần áo.

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; A26.1.18

(591) Xanh, trắng.

(731) TRỊNH HOÀNG LƯU (VN)

12/1/2 Đặng Minh Trứ, phường 10, quận
Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(210) **4-2020-05028**

(540)



(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

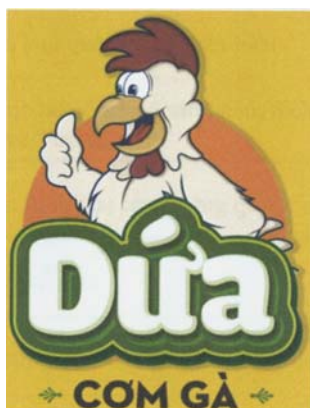
(531) 25.1.25; A5.3.13; A5.3.15; A5.5.20;
A5.5.21

(731) LÊ QUANG TRUNG (VN)

Thôn Phú Long, xã An Mỹ, huyện Tuy
An, tỉnh Phú Yên

(210) **4-2020-05029**

(540)



(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.7.3; A3.7.24; 5.3.20; 26.2.7; A26.4.18

(591) Vàng cam, đen, đỏ đậm, trắng, nâu vàng
nhạt, kem trắng nhạt, đỏ nhạt, xanh lá
đậm, xanh nõn chuối, trắng sữa.

(731) HỘ KINH DOANH DỪA (VN)

R93, Võ Thị Sáu, KP7, phường Thống
Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng
Nai

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật
& Cộng sự (Tâm Luật)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); quán ăn uống; quán cơm gà; quán cà phê - giải khát.

(210) **4-2020-05030**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



VEEVOO
HOTEL

(591) Nâu vàng nhạt, đen.

(731) LÊ BẢO NGỌC (VN)

Lô E20, đường 3/2, phường 8, thành phố
Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật
& Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn; nhà trọ]; cho thuê phòng họp; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); quán cà phê; dịch vụ quầy rượu.

(210) **4-2020-05031**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

KANE SWING SUPPORT TOOL

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
QUỐC TẾ NG VÀ NK (VN)

17B5 Trần Bình Trọng, phường Nguyễn
An Ninh, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà
Rịa - Vũng Tàu

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật
& Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ hỗ trợ xoay người cho đánh gôn (golf) và tập đánh gôn (golf) [swing golf]; dụng cụ hỗ trợ phần tay cầm xoay người cho đánh gôn (golf) và tập đánh gôn (golf) [swing golf].

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm dụng cụ hỗ trợ xoay người cho đánh gôn (golf) và tập đánh gôn (golf) [swing golf], dụng cụ hỗ trợ phần tay cầm xoay người cho đánh gôn (golf) và tập đánh gôn (golf) [swing golf].

(210) **4-2020-05032**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



KANE

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
QUỐC TẾ NG VÀ NK (VN)

17B5 Trần Bình Trọng, phường Nguyễn
An Ninh, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà
Rịa - Vũng Tàu

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật
& Cộng sự (Tâm Luật)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ hỗ trợ xoay người cho đánh gôn (golf) và tập đánh gôn (golf) [swing golf]; dụng cụ hỗ trợ phần tay cầm xoay người cho đánh gôn (golf) và tập đánh gôn (golf) [swing golf].

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm dụng cụ hỗ trợ xoay người cho đánh gôn (golf) và tập đánh gôn (golf) [swing golf], dụng cụ hỗ trợ phần tay cầm xoay người cho đánh gôn (golf) và tập đánh gôn (golf) [swing golf].

(210) **4-2020-05033**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

**XUA TAN
MỌI TRĂN TRỞ**

(731) NGUYỄN VĂN BIÊN (VN)
Số 66, tổ 13, phường Yên Nghĩa, quận
Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Phụ tùng ô tô, xe máy: má phanh, cái đế chân bằng cao su, lá côn của bộ li hợp, sãm, lớp.

(210) **4-2020-05034**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

BIÊN DỪNG

(731) NGUYỄN VĂN BIÊN (VN)
Số 66, tổ 13, phường Yên Nghĩa, quận
Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Phụ tùng ô tô, xe máy: má phanh, cái đế chân bằng cao su, lá côn của bộ li hợp, sãm, lớp.

(210) **4-2020-05035**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

KWBH

(731) NGUYỄN VĂN BIÊN (VN)
Số 66, tổ 13, phường Yên Nghĩa, quận
Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Phụ tùng ô tô, xe máy: má phanh, cái đế chân bằng cao su, lá côn của bộ li hợp, sãm, lớp.

(210) **4-2020-05036**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

DUBI

(731) NGUYỄN VĂN BIÊN (VN)
Số 66, tổ 13, phường Yên Nghĩa, quận
Hà Đông, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng ô tô, xe máy: má phanh, cái để chân bằng cao su, lá côn của bộ li hợp, sãm, lốp.

(210) **4-2020-05038**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.1.2

(731) GUANGZHOU NUOMI HOUSEHOLD
HARDWARE CO., LTD (CN)



No.23, Niujialing RD, Lingshan
Village, Dagang Town, Nansha District,
Guangzhou, 511470, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Rổ bằng kim loại; giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc; phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho đồ đạc; đồ chứa đựng bằng kim loại [dùng để lưu kho, vận chuyển]; bản lề bằng kim loại; thanh ray bằng kim loại.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị nấu nướng; thiết bị dùng cho bồn tắm; đèn điện; vòi nước; bồn rửa; thiết bị làm sạch nước.

Nhóm 20: Rổ, không bằng kim loại; tủ đựng phiếu [đồ đạc]; phụ kiện lắp ráp của đồ đạc, không bằng kim loại; đồ đạc bằng kim loại; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); gương soi.

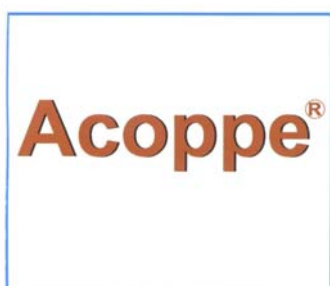
Nhóm 21: Rổ/giỏ dùng cho mục đích gia dụng; thớt để cắt dùng cho nhà bếp; thùng rác; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; dụng cụ nhà bếp; khay tròn có nhiều ô.

(210) **4-2020-05039**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(591) Nâu, xanh.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ACOPPE VIỆT
NAM (VN)

Số 16 Hoàng Ngân, phường Trung Hòa,
quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy và thiết bị làm sạch không khí; thiết bị điều hòa không khí; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; hệ thống và thiết bị làm mềm nước; thiết bị lọc nước.

(210) **4-2020-05041**

(220) 20.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) 1.5.1; 26.15.1; 1.15.23; 1.13.1; 26.11.3

(591) Xanh lá cây, xanh dương, vàng cam, đỏ, đen, trắng.

(731) DƯƠNG XUÂN PHI (VN)

17 Hà Huy Giáp, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ trung gian thương mại; marketing; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; quảng cáo.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; sản xuất và gia công phần mềm; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; cung cấp phần mềm như một dịch vụ; cung cấp công cụ tìm kiếm về du lịch trên internet; cung cấp thông tin về công nghệ tìm kiếm trong lĩnh vực du lịch và lập trình thông qua một trang web.

Nhóm 43: Đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời và giữ chỗ lưu trú tạm thời; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; cho thuê chỗ ở tạm thời.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến.

(210) **4-2020-05042**

(220) 20.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.1.1; A26.1.18

(591) Đỏ, trắng, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH COOL CHOICE (VN)

Thôn Ngự Tiên, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê tươi; cà phê lạnh; cà phê.

(210) **4-2020-05043**

(220) 20.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.4; 26.4.7; A26.4.18; A5.3.13

(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN MÁY GIA



DỤNG EASY KITCHEN (VN)

Thôn Ngọc Chi, xã Vĩnh Ngọc, huyện
Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự
(IPCELLS & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy xay đa năng chạy bằng điện; máy xay sinh tố; máy ép trái cây; máy xay thịt chạy điện dùng cho gia đình và công nghiệp; máy xay bột; máy xay thực phẩm chạy điện; máy rửa bát; máy ép dầu; máy hút bụi; máy rửa rau củ chạy điện.

Nhóm 11: Máy lọc không khí; máy hút ẩm; máy hút mùi dùng điện; nồi áp suất dùng điện; nồi ủ dùng điện; quạt điện; ấm siêu tốc chạy điện; máy sấy quần áo dùng điện; nồi lau dùng điện.

Nhóm 21: Nồi áp suất không dùng điện; nồi ủ không dùng điện; chảo rán; bộ nồi nấu không dùng điện; dụng cụ nhà bếp; khuôn bánh ngọt; khay đựng bánh; dụng cụ cắt bánh; máy trộn khuấy dùng cho mục đích gia dụng, không chạy điện.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu: máy xay đa năng chạy bằng điện, máy xay sinh tố, máy ép trái cây, máy xay thịt chạy điện dùng cho gia đình và công nghiệp, máy xay bột, máy xay thực phẩm chạy điện, máy rửa bát, máy ép dầu, máy hút bụi, máy rửa rau củ chạy điện, máy lọc không khí, máy hút ẩm, máy hút mùi dùng điện, nồi áp suất dùng điện, nồi ủ dùng điện, quạt điện, ấm siêu tốc chạy điện, máy sấy quần áo dùng điện, nồi lau dùng điện, nồi áp suất không dùng điện, nồi ủ không dùng điện, chảo rán, bộ nồi nấu không dùng điện, dụng cụ nhà bếp, khuôn bánh ngọt, khay đựng bánh, dụng cụ cắt bánh, máy trộn khuấy dùng cho mục đích gia dụng không chạy điện.

(210) **4-2020-05044**

(220) 20.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 5.7.21; 25.1.6; 26.1.1

(591) Hồng đậm, vàng nhạt, xanh lá cây đậm,
xanh lá cây.



(731) SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
LONG AN (VN)

Số 365 quốc lộ 1, phường 4, thành phố
Tân An, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL
(ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Quả thanh long ruột đỏ tươi; quả thanh long ruột trắng tươi.

Nhóm 35: Mua bán quả thanh long ruột đỏ tươi, quả thanh long ruột trắng tươi.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05045**

(540)



(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.3; 26.4.7

(591) Xám, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN PHÚC ĐẠI VIỆT (VN)
Số 297 đường Điện Biên Phủ, phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 36: Môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; cho thuê bất động sản; cho thuê căn hộ.

(210) **4-2020-05046**

(540)



(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.11; 26.5.1; A17.2.2; 26.15.15

(591) Trắng, xanh da trời, xanh lam.

(731) CÔNG TY TNHH CLETTY (VN)
355/23 Vĩnh Viễn, phường 05, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt; cá, gia cầm và thú săn (không còn sống); thịt đã qua chế biến; trái cây được bảo quản; rau củ được bảo quản; trứng; sữa và các sản phẩm sữa.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; kem lạnh; mật ong; muối, gia vị; dấm; nước xốt và các loại gia vị khác.

Nhóm 31: Ngũ cốc chưa chế biến; rau, củ và quả tươi; thảo mộc tươi; động vật sống; nấm cục tươi và nấm tươi; cây và hoa tươi.

Nhóm 32: Nước khoáng và nước ga và các loại đồ uống khác không có cồn; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi-rô và các chế phẩm không cồn khác để làm đồ uống.

Nhóm 35: Mua bán trên trang thương mại điện tử: thịt, cá, gia cầm, bánh kẹo, trà, cà phê, thực phẩm tươi, cây và hoa tươi, nước khoáng, nước giải khát (không có cồn).

(210) **4-2020-05047**

(540)

PENTAKILL GOLD

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH VISANTO (VN)
Tầng 8, tòa nhà OIIC, 248-250 Nguyễn Đình Chiểu, phường 06, quận 03, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Thăng Phạm và Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 01: Phân bón; thuốc kích thích sinh trưởng cho cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu; thuốc diệt động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt ốc brou vàng, thuốc diệt côn trùng.

(210) **4-2020-05048**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

OKAMI PLUS

(731) CÔNG TY TNHH VISANTO (VN)
Tầng 8, tòa nhà OIIC, 248-250 Nguyễn
Đình Chiểu, phường 06, quận 03, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Thăng Phạm và
Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Phân bón; thuốc kích thích sinh trưởng cho cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu; thuốc diệt động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt ốc brou vàng, thuốc diệt côn trùng.

(210) **4-2020-05049**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

NPK VINIC

(731) CÔNG TY TNHH VISANTO (VN)
Tầng 8, tòa nhà OIIC, 248-250 Nguyễn
Đình Chiểu, phường 06, quận 03, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Thăng Phạm và
Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Phân bón; thuốc kích thích sinh trưởng cho cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu; thuốc diệt động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt ốc brou vàng, thuốc diệt côn trùng.

(210) **4-2020-05050**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

NPK XUKO

(731) CÔNG TY TNHH VISANTO (VN)
Tầng 8, tòa nhà OIIC, 248-250 Nguyễn
Đình Chiểu, phường 06, quận 03, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Thăng Phạm và
Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Phân bón; thuốc kích thích sinh trưởng cho cây trồng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu; thuốc diệt động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt ốc bươu vàng, thuốc diệt côn trùng.

(210) **4-2020-05051**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

SEUNG

(731) TRẦN TRUNG KIÊN (VN)

Thôn Đản Mỗ, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Vòi hoa sen; bồn tắm; bồn rửa tay; chậu vệ sinh; vòi xả nước; bồn cầu vệ sinh.

(210) **4-2020-05052**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.1.1; A26.1.18; 25.1.25; A26.11.8

(591) Vàng, xanh.

(731) PHẠM VĂN SANG (VN)

522/17 Huỳnh Tấn Phát, tổ 2, ấp 3, xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Dầu gội; dầu xả; sữa tắm; kem làm trắng da; kem dưỡng da; kem trị mụn (mỹ phẩm).

Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán hàng hóa mỹ phẩm như dầu gội đầu, sữa tắm, dầu xả, kem dưỡng trắng da, kem trị mụn, phấn trang điểm, nước xả phòng, nước hoa, nước xịt phòng, sơn móng tay, sơn móng chân, gel vuốt tóc.

(210) **4-2020-05053**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.4.3; 26.4.9; 26.7.25

(591) Xanh da trời, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU KINGMAC (VN)

Số nhà 59 ngõ 2 khu đô thị Cầu Bươu, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 07: Máy cắt kim loại; máy ép góc cửa nhôm; máy phay đầu đố; máy khoan khóa; máy đột dập; máy nén khí; máy hàn nhựa.

(210) **4-2020-05054**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

NISHINO

(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN CƠ TẤN PHÁT (VN)

Km 262 cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình, xã Yên Khang, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

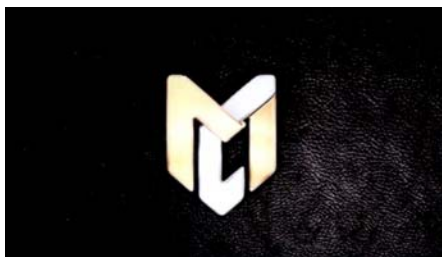
(511) Nhóm 07: Máy bơm và phụ tùng máy bơm.

(210) **4-2020-05055**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.4.7; 26.15.15; 26.13.1

(591) Đen, vàng, trắng.

(731) NGUYỄN MẠNH CƯỜNG (VN)

P1105, tòa nhà CT2, khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm quần áo, giày dép, túi da.

(210) **4-2020-05056**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

THYMOLIZINS

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC HỒNG LỘC PHÁT (VN)

72B13, KDC 91B, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05057**

(220) 20.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

THYMOVITA

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC HỒNG LỘC PHÁT (VN)

72B13, KDC 91B, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-05058**

(220) 20.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.9; 2.9.14; A2.9.15; A19.3.4

(591) Vàng, trắng, nâu, ghi, vàng cam, vàng nâu.



(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI CG VIỆT NAM (VN)

Số 9, gác 100, ngõ 164 đường Vương Thừa Vũ, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-05059**

(220) 20.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 26.5.1; A17.2.2

(591) Vàng, xanh lá cây, đỏ, xanh dương, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THANH HẰNG (VN)

Tổ 35/94/63, khu phố Hải Bình, thị trấn Long Hải, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 10: Trang thiết bị và dụng cụ y tế như: dao kéo phẫu thuật, khẩu trang y tế, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch.

(210) **4-2020-05060**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 3.7.1; 3.7.19; 3.7.17; A3.13.18

(591) Vàng, vàng sẫm, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG TRÙNG HẠ THẢO T&T VIỆT NAM (VN)
384/66 Lý Thái Tổ, phường 10, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-05061**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

DOCTOR-NCOVIR

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN Y DƯỢC PARIS-FRANCE (VN)

Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Trang thiết bị và dụng cụ y tế như: dao kéo phẫu thuật, khẩu trang y tế, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch.

(210) **4-2020-05062**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

COROVIR

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN Y DƯỢC PARIS-FRANCE (VN)

Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Trang thiết bị và dụng cụ y tế như: dao kéo phẫu thuật, khẩu trang y tế, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch.

(210) **4-2020-05063**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
Y DƯỢC PARIS-FRANCE (VN)

Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh,
phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

ANTI-COROVIR

(511) Nhóm 10: Trang thiết bị và dụng cụ y tế như: dao kéo phẫu thuật, khẩu trang y tế, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch.

(210) **4-2020-05064**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
Y DƯỢC PARIS-FRANCE (VN)

Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh,
phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

DRYSTE

(511) Nhóm 10: Trang thiết bị và dụng cụ y tế như: dao kéo phẫu thuật, khẩu trang y tế, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch.

(210) **4-2020-05065**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

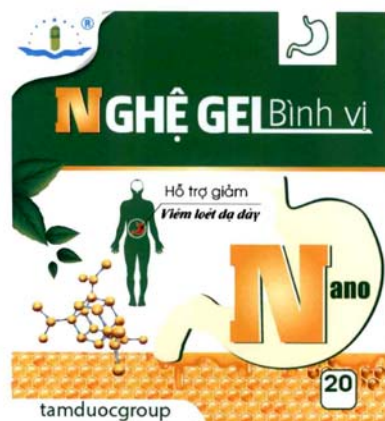
(531) A19.13.21; A1.1.10; A1.1.5; 3.7.17

(591) Vàng nhạt, xanh lá cây, đen, trắng, xanh
cô ban, xanh lá cây nhạt, xanh dương,
vàng sẫm, vàng, đỏ, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TÂM
DƯỢC (VN)

19A đường Thống Nhất, phường Tân
Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-05066**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TNHH TẤN HUNG VIỆT NAM (VN)

Lô B213, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

BAO LA400SC

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

(210) **4-2020-05067**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TẤN HUNG (VN)

2985 ấp Phụng Quới A, thị trấn Thạnh An, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

KUN GOLD 100EC

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

(210) **4-2020-05068**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) UNI-CHARM CORPORATION (JP)

182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken, Japan

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

贵艾朗

Quy E Rang

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; miếng lót của quần lót [vệ sinh]; khăn vệ sinh; quần lót vệ sinh; quần lót vệ sinh phụ nữ; miếng đệm lót vệ sinh; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; quần đùi vệ sinh.

(210) **4-2020-05069**

(540)

귀애랑
Guierang

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho,
Shikokuchuo-shi, Ehime-ken, Japan

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; miếng lót của quần lót [vệ sinh]; khăn vệ sinh; quần lót vệ sinh; quần lót vệ sinh phụ nữ; miếng đệm lót vệ sinh; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; quần đùi vệ sinh.

(210) **4-2020-05071**

(540)

WISEART 

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; A12.1.9; 26.1.11

(731) MR. ZOEB BOHRA (IN)
Bhanwar Mata Road, Chhotisadri,
Chittorgarh, Rajasthan-312604, INDIA

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; nước xúc tóc; xà phòng.

(210) **4-2020-05074**

(540)



(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; A26.1.18; 26.11.3

(591) Đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ CÀ PHÊ CHỒN (VN)
32 đường số 1A, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê.

(210) **4-2020-05075**

(540)

HUMIDOR®
SELECTION

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(591) Vàng đồng, vàng đồng nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HỘP GIỮ ẤM (VN)

71 Vũ Tùng, phường 2, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 35: Mua bán thuốc lá, xì gà; mua bán phụ kiện dùng cho thuốc lá, xì gà; mua bán rượu; mua bán hộp gỗ dùng để đựng thuốc lá, xì gà.

(210) **4-2020-05076**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(591) Nâu đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HỘP GIỮ
ẤM (VN)

71 Vũ Tùng, phường 2, quận Bình
Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

**HUMIDOR®
SELECTION**

(511) Nhóm 35: Mua bán thuốc lá, xì gà; mua bán phụ kiện dùng cho thuốc lá, xì gà; mua bán rượu; mua bán hộp gỗ dùng để đựng thuốc lá, xì gà.

(210) **4-2020-05077**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 1.15.15; 24.17.24; A26.11.8; 26.11.3

(731) CÔNG TY TNHH VNTRIP OTA (VN)

Tầng 5, tòa 21T1 Hapulico Complex, số
01 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh
Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành
phố Hà Nội

The logo for 'Quick stay partner' features the word 'Quick' in a bold, sans-serif font with a stylized arrow pointing right through the letter 'i'. Below 'Quick' is the word 'stay' in a larger, bold, sans-serif font, and 'partner' is written in a smaller, lowercase, sans-serif font underneath.

(511) Nhóm 39: Sắp xếp các chuyến du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; đặt chỗ cho vận chuyển; vận chuyển hành khách; dịch vụ thương mại điện tử trong lĩnh vực đặt vé tàu xe, đặt vé máy bay.

Nhóm 43: Dịch vụ thương mại điện tử trong lĩnh vực đặt phòng khách sạn.

(210) **4-2020-05078**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 1.15.15; 24.17.24; A26.11.8; 26.11.3

(731) CÔNG TY TNHH VNTRIP OTA (VN)


Tầng 5, tòa 21T1 Hapulico Complex, số
01 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh
Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành
phố Hà Nội

The logo for 'Quick stay' features the word 'Quick' in a bold, sans-serif font with a stylized arrow pointing right through the letter 'i'. Below 'Quick' is the word 'stay' in a larger, bold, sans-serif font.


(511) Nhóm 39: Sắp xếp các chuyến du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; đặt chỗ cho vận chuyển; vận chuyển hành khách; dịch vụ thương mại điện tử trong lĩnh vực đặt vé tàu xe, đặt vé máy bay.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 43: Dịch vụ thương mại điện tử trong lĩnh vực đặt phòng khách sạn.

(210)	4-2020-05079	(220)	20.02.2020
		(441)	27.04.2020
(540)		(531)	26.1.1; A5.3.15; A5.3.13; A5.7.23; 5.7.21
		(591)	Xanh lá cây, xanh dương.
		(731)	CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VI SINH VIỆT NHẬT BIORA (VN) B11, lô 9 khu đô thị Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội


(511) Nhóm 01: Hoá chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phân động vật; chế phẩm điều hoà sự sinh trưởng cây trồng; chế phẩm chịu lửa; phân bón; phân ủ, phân trộn.

(210)	4-2020-05082	(220)	20.02.2020
		(441)	27.04.2020
(540)		(531)	26.1.2; A26.1.18; 26.3.2
		(731)	NGUYỄN VĂN HƯỜNG (VN) Số 12 - 14 dãy L2, khu đô thị Louiscity Đại Mỹ, phường Đại Mỹ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Điều hòa cho xe ô tô; giàn nóng, giàn lạnh, cho ô tô.

Nhóm 12: Ô tô; linh kiện và phụ tùng của ô tô; két nước cho ô tô.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu linh kiện và phụ tùng các loại cho xe ô tô, két nước cho ô tô, giàn nóng, giàn lạnh cho ô tô.

(210)	4-2020-05083	(220)	20.02.2020
		(441)	27.04.2020
(540)		(531)	1.15.5; 26.1.1; 26.15.1; 1.15.9; A26.11.8
		(591)	Vàng nhạt, vàng đậm, tím đậm, tím nhạt, trắng, đen, nâu đậm, nâu nhạt, hồng nhạt, xanh da trời nhạt, xanh da trời đậm.
		(731)	FUMAKILLA LIMITED (JP) No. 11, Kanda-Mikuracho, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan
		(740)	Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm thơm không khí.

Nhóm 05: Chất khử mùi không dùng cho người hoặc động vật.

(210) **4-2020-05084**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

TEADIOLA

(731) SANOFI (FR)

54, rue La Boétie, 75008 PARIS,
FRANCE

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển
giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 05: Sản phẩm dược, vitamin và chất bổ sung cho thực phẩm.

(210) **4-2020-05087**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.4.1; A26.4.18; A26.11.7

(591) Ghi, trắng, xanh da trời đậm, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ INOX
HÒA BÌNH (VN)

Thôn Yên Phú, xã Giai Phạm, huyện
Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân
(HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Sắt, thép, gang.

(210) **4-2020-05090**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.10; A24.15.7; 24.15.21

(731) TRẦN VĂN BẢO (VN)

Thôn Kim Môn, xã Chư A Thai, huyện
Phú Thiện, tỉnh Gia Lai

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh
(VIPCO)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc.

(210) **4-2020-05091**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

café BUIVAN

(731) BÙI TRỌNG TÍN (VN)

743A Hậu Giang, phường 11, quận 6,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh
(VIPCO)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 16: Bao bì, túi bằng giấy hoặc chất dẻo dạng màng mỏng dùng để bao gói; tấm lót bình cốc bằng giấy; vật dụng lọc cà phê bằng giấy.

Nhóm 29: Bơ; sữa; sữa chua; thạch trái cây.

Nhóm 30: Bột để làm bánh ngọt; men làm bánh; gạo; bánh mì; bánh ngọt; bánh kẹo.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2020-05092**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.4.2

(591) Đen, đỏ.

BATSIOE

(731) TRẦN THỊ PHƯƠNG THẢO (VN)

Thôn Phú Cường, xã Lăng Công, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 18: Túi đeo chéo thời trang; túi xách thời trang; ba lô thời trang; ví nam nữ; túi vải; cặp văn phòng.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ trong các lĩnh vực túi đeo chéo thời trang, túi xách thời trang, ba lô thời trang, ví nam nữ, túi vải, cặp văn phòng và phụ kiện của chúng, trang phục và phụ kiện thời trang, giày dép, đồ đội đầu, đồ trang sức; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến trong các lĩnh vực túi đeo chéo thời trang, túi xách thời trang, ba lô thời trang, ví nam nữ, túi vải, cặp văn phòng và phụ kiện của chúng, trang phục và phụ kiện thời trang, giày dép, đồ đội đầu, đồ trang sức.

(210) **4-2020-05093**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

LOT
STORE

(591) Hồng.

(731) TRẦN THỊ PHƯƠNG THẢO (VN)

Thôn Phú Cường, xã Lăng Công, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 18: Túi đeo chéo thời trang; túi xách thời trang; ba lô thời trang; ví nam nữ; túi vải; cặp văn phòng.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ trong các lĩnh vực túi đeo chéo thời trang, túi xách thời trang, ba lô thời trang, ví nam nữ, túi vải, cặp văn phòng và phụ kiện của chúng, trang phục và phụ kiện thời trang, giày dép, đồ đội đầu, đồ trang sức; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến trong các lĩnh vực túi đeo chéo thời trang, túi xách thời trang, ba lô thời trang, ví nam nữ, túi vải, cặp văn phòng và phụ kiện của chúng, trang phục và phụ kiện thời trang, giày dép, đồ đội đầu, đồ trang sức.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-05094** (220) 20.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.1.1; 25.5.25; A26.11.12
(591) Xanh lá cây, xanh nước biển, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI THỦ ĐÔ (VN)
Tầng 3, tòa nhà Đại Phát, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội



- (511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản (ki-ốt, căn hộ, nhà liền kề, biệt thự); cho thuê bất động sản; dịch vụ thanh toán qua điện thoại di động và qua internet; dịch vụ cổng thanh toán điện tử (dịch vụ tài chính), cụ thể là xử lý thanh toán điện tử; tổ chức quyên góp từ thiện.
-

- (210) **4-2020-05095** (220) 20.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A24.15.7; 26.13.25
(591) Đỏ, trắng.
(731) TRỊNH XUÂN BIỂN (VN)
Nhà 61, phố Mã Mây, phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)



- (511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng nhà hàng, khách sạn.
-

- (210) **4-2020-05097** (220) 20.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 3.9.16; A25.7.21; A26.11.8; 26.1.2;
18.3.23; 6.1.2
(591) Xanh dương, xanh da trời, xanh lá cây, đỏ, trắng.
(731) HỢP XÃ TÁC XÃ ĐỒNG ĐẠI LỢI (VN)
Ấp Xóm Mới, xã Viên An Đông, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)



- (511) Nhóm 31: Cua (còn sống); cua giống; tôm (còn sống); tôm giống; động vật sống; con giống thủy hải sản.
-

(210) **4-2020-05098**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Tajeu-ieui

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ĐẠI PHƯƠNG (VN)

Thôn Tiên Kha, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy trắng; chế phẩm làm sạch; chế phẩm để tẩy màu; xà phòng khử mùi; nước javen; mỹ phẩm.

(210) **4-2020-05099**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 2.9.1; 2.9.14; A2.9.15

(591) Hồng, cam, xanh lá cây, vàng.

(731) NGUYỄN THỊ THỦY (VN)

Thôn Thắng Phúc, xã Ngũ Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 32: Xirô dùng cho đồ uống; các chế phẩm không còn khác để làm đồ uống.

(210) **4-2020-05100**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

TREK

(731) TREK BICYCLE CORPORATION (US)

801 West Madison Street, Waterloo, Wisconsin 53594, U.S.A.

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Cho thuê xe đạp; cho thuê xe cộ, dịch vụ chia sẻ xe đạp; vận chuyển bằng xe cộ; vận chuyển khách du lịch; dịch vụ vận chuyển tham quan du lịch; đóng gói sản phẩm (hàng hóa); dịch vụ vận tải; chuyển phát nhanh hàng hóa; vận tải hàng hoá [bằng đường thủy]; sắp xếp các chuyến du lịch; đặt chỗ cho chuyến du lịch; sắp xếp dịch vụ vận chuyển hành khách; đặt trước phương tiện di chuyển; đặt chỗ cho vận chuyển; cung cấp dịch vụ dẫn đường cho xe cộ nhằm mục đích du lịch; dịch vụ bãi đỗ xe đạp; dịch vụ kiểm tra xe đạp trước khi vận chuyển (thuộc về cho thuê xe đạp); dịch vụ lai kéo xe hỏng; kéo xe cộ; cho thuê hệ thống định vị, dẫn đường.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05101**

(220) 20.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

BURANDO

(731) TÔ MINH LƯỢNG (VN)

Thôn Ba Chè, thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn phủ; véc-ni; chất nhuộm màu; chất kết dính dùng cho sơn; mát tít [nhựa tự nhiên].

(210) **4-2020-05102**

(220) 20.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.2; A26.11.9; 26.11.3; A1.1.10; A1.1.2



(591) Đỏ, xám, trắng, xanh nước biển.

(731) CÔNG TY TNHH NỘI THẤT VÀ THIẾT BỊ TÂN HUNG PHÁT (VN)
Số 4 phố Kim Ngưu, phường Thanh Nhân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 24: Rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo; rèm cửa ra vào; tấm phủ rộng cho đồ nội thất; vật liệu chất dẻo [thay thế cho vải].

(210) **4-2020-05103**

(220) 20.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; 7.5.10; 19.7.1; 26.7.5

(591) Đỏ, đen, vàng, trắng, xanh nước biển.




(731) ĐƯỜNG NGỌC THANH (VN)


Số 634/3A Nguyễn Trung Trực, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang


(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Hải sản đã qua chế biến; nước mắm; mắm nêm; nước chấm có nguồn gốc từ động vật (nước chấm pha sẵn gia vị trên cơ sở nước mắm là chủ yếu).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-05104** (220) 20.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)  (531) 26.1.1; A26.1.18; A24.3.7; 2.1.11
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) **HỘ KINH DOANH NGUYỄN MINH PHỤNG (VN)**
Tổ 3, phường Chi Lăng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)
- (511) Nhóm 30: Gạo; bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.
-

- (210) **4-2020-05105** (220) 20.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)  (531) 26.15.1; 3.9.16; 26.4.1; A26.4.18; 3.9.1; A26.11.13
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) **CÔNG TY TNHH DEAGULL (VN)**
8 Nguyễn Trãi, phường Bình Hưng, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)
- (511) Nhóm 29: Thực phẩm trên cơ sở cá; cá, được bảo quản; trai, sò, ngao, không còn sống; tôm, không còn sống; nước mắm được chế biến từ tôm.
-

- (210) **4-2020-05106** (220) 20.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)  (731) **BÙI QUỐC CHÂU (VN)**
16 Ký Con, phường 7, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật Hợp danh bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)
- (511) Nhóm 41: Trường đào tạo; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; xuất bản sách; tạo ra tài liệu xuất bản điện tử; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục.

Nhóm 44: Xoa bóp; dịch vụ y học không tập quán (y học thay thế); dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trị liệu; dịch vụ khám chữa bệnh cho người; dịch vụ thú y.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05107**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

HALULU

(731) CÔNG TY TNHH BÌNH AN PHÚ QUỐC (VN)

D141 Shophouse Bãi Khem, thị trấn An Thới, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

(740) Công ty Luật Hợp danh bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán: nước canh thịt, bơ lạc, thịt đông khô, sữa, trứng, cá (không còn sống), rau củ quả (đã chế biến), bánh ngọt, kẹo, cà phê, ca cao, đồ gia vị, trà, quả tươi, cá còn sống, rau tươi, đồ uống không có cồn, đồ uống có cồn (trừ bia), bia.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quây rượu; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời]; đặt chỗ khách sạn.

(210) **4-2020-05108**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 5.7.1; 5.7.27; 1.15.15; 25.3.1; A11.3.3

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) NGÔ ĐỨC TÚ (VN)

Thôn Phước Bình, xã Sơn Viên, huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê.

(210) **4-2020-05109**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

HOMIS

(531) A26.11.12; 26.11.3; 3.7.17

(731) CÔNG TY TNHH MAY MẶC HOMIS (VN)

Tổ 8, khu phố Kim Sơn, phường Kim Dinh, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; quần áo trẻ em; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục].

(210) **4-2020-05110**

(540)

IMADO

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.3.1; A24.15.7

(591) Xanh lá cây đậm.

(731) PHẠM MINH QUÂN (VN)

39 Núi Thành, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Khăn giấy được, ngâm, tắm, thấm ướt nước thơm được phẩm; nước rửa tay diệt khuẩn; chế phẩm được để dưỡng da; chế phẩm khử mùi không khí; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; khăn lau khử trùng dùng một lần.

(210) **4-2020-05111**

(540)

HYPONIC

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.8

(731) KOONA ENT CO., LTD. (KR)

Pyeongchang-gil 178, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tắm gội cho thú nuôi, không chứa dược chất; nước hoa cho thú nuôi; xà phòng cho thú nuôi, không chứa dược chất; mỹ phẩm cho thú nuôi; chế phẩm khử mùi cho thú nuôi; chế phẩm vệ sinh cho thú nuôi, không chứa dược chất; chế phẩm làm sạch tai của thú nuôi, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho thú nuôi, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm nhuộm lông cho thú nuôi; chế phẩm đánh răng cho thú nuôi, không chứa dược chất.

(210) **4-2020-05113**

(540)



(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.4.18; 26.4.4; 3.5.19

(731) B'S INTERNATIONAL (JP)

Higashiyama Bldg 7F, 1-1-2, Higashiyama, Meguro-ku, Tokyo 153-0043 Japan

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 18: Túi (bao, bị, xách); túi (bao, túi nhỏ) bằng da thuộc để bao gói; túi cho thể thao; túi dùng ở bãi biển; ví đựng danh thiếp; ví đựng thẻ (ví nhỏ); quần áo cho vật nuôi trong nhà; vòng cổ dùng cho động vật; tấm choàng (tấm phủ) cho động vật; ví đựng thẻ tín dụng (ví); túi xách tay; gậy chống khi đi bộ đường dài; vật liệu giả da (da giả); bao để móc chìa khóa; nhãn mác bằng da; vải da; dây buộc chó săn (dây dắt chó) bằng da thuộc; dây da thuộc; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; thẻ hành lý; vali có gắn động cơ; cặp (vali) chứa các vật dụng âm nhạc; ô che nắng; ví đựng tiền (ví bỏ túi); ví tiền (túi cầm tay cho phụ nữ); cặp sách chống gù lưng (cặp sách học sinh Nhật Bản); ba lô; túi đeo sau yên xe đạp hoặc xe máy; túi mua hàng; dây đeo vai (dây đai) bằng da thuộc; đai da cho giày

trượt; vali; vali có bánh xe; túi đựng dụng cụ, rỗng; túi du lịch; bộ đồ du lịch (đồ da); vali du lịch; vali (hành lý); ô; ví đựng đồ trang điểm, chưa có đồ bên trong; tay nắm ba toong (tay nắm cửa gạt chống); gạt chống khi đi bộ; túi có bánh xe để đi mua hàng.

Nhóm 25: Giày cổ thấp; tạp dề (trang phục); quần trẻ em (đồ lót); khăn rằn (khăn quàng cổ); mũ tắm; bộ quần áo tắm; quần bơi; áo choàng mặc sau khi tắm; dép tắm; dép lê dùng khi tắm, quần áo (trang phục) dùng ở bãi biển; giày dùng ở bãi biển; thắt lưng (trang phục); mũ nồi (mũ bê rê); giày cao cổ (giày ống); giày cao cổ (giày ống) dùng cho thể thao; mũ giày ống; quần đùi ống rộng, dây đeo quần; áo nịt ngoài; mũ lưới trai làm đồ đội đầu; quần áo (trang phục); quần áo thể dục; quần áo giả da; quần áo da; áo choàng ngoài; cổ áo (quần áo); cổ tay áo; mũ che tai (trang phục); quần áo có họa tiết thêu; găng tay hở ngón; đồ đi ở chân; quần áo bằng lông thú (trang phục); găng tay (trang phục); giày ống ngắn (ủng lửng); mũ; dải băng buộc đầu (trang phục); khăn trùm đầu; đồ đội đầu; mũ trùm đầu (trang phục); áo vét (trang phục); áo nịt len (trang phục); váy chui đầu; quần áo đan; quần ống bó (đồ giữ ấm chân); quần ống bó (quần dài); ca vát; áo khoác ngoài; quần yếm (bộ áo liền quần); áo choàng; quần áo ngủ; quần lót; áo pacca (áo khoác ngắn có mũ, không thấm nước); áo bông-sô; dép; khăn quàng cổ, khăn choàng; áo sơ mi; giày; áo sơ mi ngắn tay; giày ống trượt tuyết; găng tay trượt tuyết; mũ chòm; tất ngắn cổ; áo chui đầu thể thao; giày thể thao; bộ quần áo; áo len dài tay; áo thun (áo phông) ngắn tay; quần dài; quần đùi (quần ngắn của đàn ông, quần lót); quần áo lót; đồng phục; áo gilê (áo lót, áo chèn không tay).

(210) **4-2020-05115**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG
NUTRIKING (VN)

ALKID

Thửa đất số 2, cụm công nghiệp Thanh
Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân (không chứa thuốc) như: dầu gội, sữa tắm, xà phòng, nước tắm gội; mỹ phẩm (không chứa thuốc).

Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc như dầu gội, sữa tắm, xà phòng, nước tắm gội; mỹ phẩm chứa thuốc.

Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến ăn được); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến).

Nhóm 32: Nước yến (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn).

Nhóm 35: Mua bán, tiếp thị, quảng cáo và xuất khẩu: chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân (không chứa thuốc) như: dầu gội, sữa tắm, xà phòng, nước tắm gội, mỹ phẩm (không chứa thuốc), chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc như dầu gội, sữa tắm, xà phòng, nước tắm gội, mỹ phẩm chứa thuốc, yến sào (tổ chim yến ăn được), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến), nước yến (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn).

(210) 4-2020-05116

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

DOLAND
MIL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG
NUTRIKING (VN)

Thửa đất số 2, cụm công nghiệp Thanh
Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng chứa yến sào; thực phẩm bổ sung chứa yến sào.

Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến ăn được); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chung đường phèn, súp yến).

Nhóm 32: Nước yến (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn).

Nhóm 35: Mua bán, tiếp thị, quảng cáo và xuất khẩu: thực phẩm chức năng chứa yến sào, thực phẩm bổ sung chứa yến sào, yến sào (tổ chim yến ăn được), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chung đường phèn, súp yến), nước yến (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn).

(210) 4-2020-05117

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

DOLANDMIL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG
NUTRIKING (VN)

Thửa đất số 2, cụm công nghiệp Thanh
Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng chứa yến sào; thực phẩm bổ sung chứa yến sào.

Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến ăn được); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chung đường phèn, súp yến).

Nhóm 32: Nước yến (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn).

Nhóm 35: Mua bán, tiếp thị, quảng cáo và xuất khẩu: thực phẩm chức năng chứa yến sào, thực phẩm bổ sung chứa yến sào, yến sào (tổ chim yến ăn được), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chung đường phèn, súp yến), nước yến (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-05118** (220) 20.02.2020
(540) (441) 27.04.2020
(531) A26.11.12; 26.11.3; A26.11.13
(591) Xanh dương, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ DU THUYỀN VMES (VN)
547 Lê Thánh Tông, phường Hồng Gai, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)



(511) Nhóm 35: Môi giới mua bán tàu biển, du thuyền; buôn bán đồ chơi cho du thuyền như: mô tô nước, ván thể thao, thuyền thể thao.

Nhóm 37: Bảo dưỡng tàu thuyền, du thuyền.

Nhóm 39: Vận hành tàu, du thuyền; hướng dẫn vận hành tàu, du thuyền; chuyên chở hàng hóa; vận chuyển hàng hóa; dịch vụ vận chuyển bằng xà lan; vận tải đường biển.

Nhóm 42: Giám định tàu thuyền; dịch vụ tư vấn kiểm tra, kiểm định chất lượng tàu thuyền, du thuyền.

- (210) **4-2020-05119** (220) 20.02.2020
(540) (441) 27.04.2020
(731) NGUYỄN THỊ THUẬN (VN)
Số 25, thôn Đoài, xã Tâm Xá, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)



(511) Nhóm 25: Quần áo; quần bò.

- (210) **4-2020-05120** (220) 20.02.2020
(540) (441) 27.04.2020
(731) GLOBAL TREASURE NEW ZEALAND LIMITED (NZ)
The GTNZ Building 22 Milicich Place Cambridge 3434, New Zealand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)



(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất phụ gia dinh dưỡng chứa thuốc dùng cho thức ăn động vật; chất bổ sung thực phẩm chứa thuốc dùng cho mục đích dinh dưỡng; chế phẩm bổ sung khoáng chất được sử dụng như chất bổ sung dinh dưỡng cho thức ăn động vật; chế phẩm bổ sung khoáng chất được sử dụng như chất bổ sung dinh dưỡng cho thức ăn của người; chất phụ gia dinh dưỡng chứa dược chất cho

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

thức ăn động vật; chất phụ gia dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng không chứa thuốc cho thức ăn động vật; chế phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung dinh dưỡng cho động vật dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng cho động vật, không dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm được sử dụng như chất bổ sung dinh dưỡng cho thức ăn động vật, cụ thể là, khoáng chất được sử dụng như chất bổ sung dinh dưỡng cho thức ăn động vật; chế phẩm được sử dụng như chất bổ sung dinh dưỡng cho thức ăn động vật, cụ thể là, vitamin được sử dụng như chất bổ sung dinh dưỡng cho thức ăn động vật.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; bột trên cơ sở sữa; sữa đông khô dạng bột; protein sữa [sản phẩm sữa]; sữa đặc; sản phẩm thay thế sữa; đồ uống từ sữa bao gồm cả đồ uống chứa sữa được tăng thêm hương vị, sữa là chủ yếu; thực phẩm làm từ sữa và sản phẩm sữa; sản phẩm bơ sữa dạng bột; đồ uống làm từ sản phẩm bơ sữa; sữa chua; đồ uống từ sữa chua, sữa chua là chủ yếu; nước sữa bao gồm cả protein cô đặc từ nước sữa; thực phẩm làm hoàn toàn hoặc chủ yếu từ sữa; sữa đã được làm giàu chất bổ sung thực phẩm dưới dạng lợi khuẩn; sản phẩm sữa đã được làm giàu chất bổ sung thực phẩm dưới dạng lợi khuẩn.

(210) **4-2020-05121**

(540)



(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.12; 26.15.15

(591) Xanh da trời, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT ĐIỆN VIỆT NAM - ĐỨC (VN)

Số 1283, đường Giải Phóng, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Bếp nấu; chụp hút khói dùng cho nhà bếp; thiết bị lọc không khí; thiết bị khử mùi không khí; hệ thống và thiết bị nấu nướng; thiết bị khử mùi, không dùng cho cá nhân.

(210) **4-2020-05123**

(540)



(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.12; 26.11.3; 1.15.23; A9.7.22; 26.4.3

(591) Xanh dương, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ANH NGỮ THANH TRÚC (VN)

288 Nguyễn Thượng Hiền, phường 5, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ dạy tiếng Anh.

(210) **4-2020-05124**

(220) 20.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) A15.9.11

(591) Xám, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ NGHE
NHÌN TRƯỜNG THỊNH (VN)
518 Cách Mạng Tháng 8, phường 11,
quận 3, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 35: Mua bán: màn hình led, màn hình quảng cáo, màn hình ghép, màn hình tương tác, máy chiếu, bảng tương tác điện tử, bục thuyết trình điện tử, thiết bị hội nghị truyền hình, phòng lab học ngoại ngữ.

(210) **4-2020-05125**

(220) 20.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 24.15.21; 26.5.1; 25.5.25

(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ
PHẦN SÀI GÒN (VN)
927 Trần Hưng Đạo, phường 1, quận 5,
thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ
Việt (VIET IP CO.,LTD.)



(511) Nhóm 35: Mua bán vàng.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tín dụng; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu; dịch vụ quỹ tiết kiệm; dịch vụ bảo lãnh tài chính; uỷ thác quản lý tài chính; nghiệp vụ thanh toán [tài chính]; cho vay [tài chính]; đầu tư quỹ; thuê mua tài chính; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; đầu tư vốn; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; dịch vụ ngoại hối; đấu thầu tín phiếu kho bạc; mua bán công cụ chuyển nhượng, trái phiếu chính phủ, tín phiếu kho bạc, tín phiếu ngân hàng nhà nước và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ; dịch vụ môi giới tiền tệ; hoạt động mua nợ uỷ thác tài sản [tài chính]; tư vấn tài chính; dịch vụ môi giới tài chính, chứng khoán, bất động sản; dịch vụ bảo hiểm; đại lý bảo hiểm.

(210) **4-2020-05126**

(220) 20.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 24.15.21; 26.1.1; 26.1.11; A25.7.21

(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ
PHẦN SÀI GÒN (VN)
927 Trần Hưng Đạo, phường 1, quận 5,
thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ
Việt (VIET IP CO.,LTD.)



(511) Nhóm 35: Mua bán vàng.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tín dụng; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu; dịch vụ quỹ tiết kiệm; dịch vụ bảo lãnh tài chính; uỷ thác quản lý tài chính; nghiệp vụ thanh toán [tài chính]; cho vay [tài chính]; đầu tư quỹ; thuê mua tài chính; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; đầu tư vốn; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; dịch vụ ngoại hối; đấu thầu tín phiếu kho bạc; mua bán công cụ chuyển nhượng, trái phiếu chính phủ, tín phiếu kho bạc, tín phiếu ngân hàng nhà nước và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ; dịch vụ môi giới tiền tệ; hoạt động mua nợ uỷ thác tài sản [tài chính]; tư vấn tài chính; dịch vụ môi giới tài chính, chứng khoán, bất động sản; dịch vụ bảo hiểm; đại lý bảo hiểm.

(210) **4-2020-05127**

(540)



(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.7.16; 3.7.10; 3.7.20; A25.7.22; 26.1.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) TRẦN QUANG KHÔI (VN)

51/19/8 Tuệ Tĩnh, phường Lộc Thọ,
thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ
Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn); nước yến (đồ uống không cồn); đồ uống hỗn hợp, không có cồn; nước giải khát từ trái cây (đồ uống không cồn).

(210) **4-2020-05128**

(540)



(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.1.8; A3.1.24

(591) Trắng, vàng, xanh lá cây, đen.

(731) CÔNG TY TNHH TICKETBOX (VN)

Tầng 3, tháp A, tòa nhà Viettel, 285
Cách Mạng Tháng Tám, phường 12,
quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ
Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Thương mại điện tử (hỗ trợ khách hàng qua mạng internet, quản lý cơ sở dữ liệu khách hàng qua mạng internet, quảng cáo qua phương tiện truyền thông và internet);

xuất nhập khẩu, phân phối, bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet, bán buôn và bán lẻ: các sản phẩm gồm sữa, sản phẩm sữa, trứng, bột ăn dặm, bột ngũ cốc, thực phẩm chức năng, vitamin tổng hợp, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, đồ uống có gas (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), nước tinh khiết (đồ uống), rượu, bia, thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao, máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm máy vi tính, thiết bị viễn thông, đồng hồ, kính mắt, máy ảnh, vật liệu ảnh, thức ăn cho động vật cảnh, hàng lưu niệm, thiết bị nghe nhìn, văn phòng phẩm, trò chơi, đồ chơi, hàng may mặc, giày dép, cặp, túi, ví, đồ da và giả da, dụng cụ y tế, mỹ phẩm, vật phẩm vệ sinh, đồ điện gia dụng (máy xay sinh tố, máy xay thịt, máy pha cà phê, nồi cơm điện, ấm đun nước, bếp, lò vi sóng, lò nướng, ti vi, tủ lạnh, máy hút bụi), giường, tủ, bàn ghế, đồ nội thất, đèn, đồ dùng nhà bếp (nồi, chảo, dao, thớt, ly, tách, đĩa, đũa, muỗng, rổ, thau, chậu), dụng cụ làm vườn, đồ dùng nhà tắm và phòng giặt (bộ chia xà phòng, kệ đựng mỹ phẩm, bàn chải, móc treo khăn, bộ đựng bàn chải và kem đánh răng), xe nôi, xe đẩy, ghế ăn trẻ em, bình sữa, phụ kiện chăm sóc em bé; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ hăng thông tin thương mại; thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ so sánh giá cả; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ tiếp thị; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết; biên soạn chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; cung cấp hỗ trợ (kinh doanh) trong hoạt động nhượng quyền thương mại; tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

Nhóm 38: Cung cấp diễn đàn trực tuyến; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa; dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ hội thảo từ xa.

Nhóm 41: Dịch vụ vui chơi giải trí; dịch vụ đại lý bán vé [giải trí]; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất buổi biểu diễn; cung cấp tiện nghi giải trí; tổ chức sự kiện giải trí.

(210) **4-2020-05129**

(220) 20.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) 25.1.25; 26.13.25; 13.1.6; 13.1.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI GIA PHÁT GLOBAL (VN)

Số 68 phố Võ Chí Công, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-05130** (220) 20.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 2.1.1; 2.1.2; 4.1.5; A2.1.24; 26.15.3;
21.3.13
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
THƯỜNG MẠI GIA PHÁT GLOBAL
(VN)
Số 68 phố Võ Chí Công, phường Nghĩa
Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội



ĐÈN HOÀNG GIA BA TƯ - NGÔI NHÀ IRAN

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng.

- (210) **4-2020-05131** (220) 20.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A26.11.12; 26.15.15; 1.15.5; 1.15.15
(591) Xanh nước biển, đỏ, cam, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH FELECIA (VN)
Số nhà 53, ngõ 98 phố Thái Hà, phường
Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội



(511) Nhóm 05: Dược phẩm (thực phẩm chức năng).

- (210) **4-2020-05132** (220) 20.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A26.11.12; 26.15.15; 1.15.5; 1.15.15
(731) CÔNG TY TNHH FELECIA (VN)
Số nhà 53, ngõ 98 phố Thái Hà, phường
Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội



(511) Nhóm 05: Dược phẩm (thực phẩm chức năng).

- (210) **4-2020-05134** (220) 20.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 24.13.1; 2.9.1; A19.13.21
(591) Cam, hồng, xanh cô ban nhạt, trắng.
(731) VŨ ĐỨC THUẦN (VN)
Xã Cao Thắng, huyện Thanh Miện, tỉnh
Hải Dương
(740) Công ty Luật TNHH T2H (T2H
LIMITED LIABILITY
LAWCOMPANY)



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ: thuốc tân dược, thuốc đông dược, thực phẩm chức năng, chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-05135**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 6.1.2; 3.7.10; 3.7.16; 26.1.1; A26.1.18

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI -
DỊCH VỤ PHÚ HIỀN (VN)

250 Ngũ Hành Sơn, phường Mỹ An,
quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng



(511) Nhóm 01: Mô nuôi cấy sinh học (trừ loại dùng cho mục đích y tế hoặc thú y); mô nuôi cấy nấm đông trùng hạ thảo; chủng vi sinh nuôi cấy (không dùng cho mục đích y tế và thú y) - chủng vi sinh nuôi cấy nấm đông trùng hạ thảo.

Nhóm 03: Mỹ phẩm có chứa yến sào.

Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng có chứa thành phần yến (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Yến sào thiên nhiên; yến sào đã qua chế biến; yến sào thô; thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chung đường phèn, súp yến); yến sào đóng hộp (dùng làm thực phẩm); sữa chua có thành phần yến sào.

Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh có chứa thành phần yến như cháo yến, chè yến; bánh kẹo có thành phần yến.

Nhóm 31: Chim yến, thức ăn cho chim yến; sợi nấm để nhân giống - nấm đông trùng hạ thảo; nấm tươi - nấm đông trùng hạ thảo.

Nhóm 32: Nước yến, nước giải khát có chứa thành phần yến (đồ uống không cồn).

Nhóm 33: Rượu yến (đồ uống có cồn).

Nhóm 35: Quảng cáo, mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý: mỹ phẩm có chứa yến sào, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng đều có chứa thành phần yến sào, yến sào thiên nhiên, yến sào đã qua chế biến, yến sào thô, thực phẩm ăn nhanh có chứa thành phần yến sào như cháo yến, chè yến, sữa chua yến, bánh kẹo có thành phần yến, chim yến, thức ăn cho chim yến, nước yến, nước giải khát có chứa thành phần yến (không chứa cồn), rượu yến.

Nhóm 40: Gia công, làm sạch và bảo quản tổ yến.

Nhóm 44: Dịch vụ nuôi và dẫn dụ chim yến, khai thác yến sào.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) 4-2020-05136

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

JUPITER

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUỐC
TẾ AZAKI AN PHÁT (VN)

Phòng 502 tòa nhà Seabank, 17B1 Lê
Hong Phong, phường Đông Khê, quận
Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 14: Vàng; bạc; trang sức; đá quý; đồ kim hoàn; đồng hồ.

(210) 4-2020-05137

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

JAHANA

(731) CÔNG TY TNHH HC BẢO LONG
(VN)

Lô số 2 cụm công nghiệp thị trấn Cổ Lễ,
thị trấn Cổ Lễ, huyện Trực Ninh, tỉnh
Nam Định

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; vòi hoa sen; bệ vệ sinh; chậu rửa gắn cố định; dây
cấp nước (bộ phận của thiết bị vệ sinh); vòi khóa [van, đầu vặn] [vòi đóng] cho ống dẫn.

(210) 4-2020-05138

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

TOTTI

(731) CÔNG TY TNHH HC BẢO LONG
(VN)

Lô số 2 cụm công nghiệp thị trấn Cổ Lễ,
thị trấn Cổ Lễ, huyện Trực Ninh, tỉnh
Nam Định

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; vòi hoa sen; bệ vệ sinh; chậu rửa gắn cố định; dây
cấp nước (bộ phận của thiết bị vệ sinh); vòi khóa [van, đầu vặn] [vòi đóng] cho ống dẫn.

(210) 4-2020-05139

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 2.9.1; 24.13.1; 24.17.5; 2.7.23

(591) Xanh lá cây, xanh nước biển.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIÊN AN TÂY
HỒ (VN)

Số nhà 27, ngõ 603, phố Lạc Long Quân,
phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành
phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển cứu thương; dịch vụ cho thuê phương tiện vận chuyển bệnh nhân.

Nhóm 41: Tổ chức hội thảo, hội nghị về y khoa; xuất bản sách và ấn phẩm y khoa; triển lãm y khoa; thư viện y khoa.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu và ứng dụng kỹ thuật vào lâm sàng; thử nghiệm lâm sàng; nghiên cứu y khoa; phòng thí nghiệm.

Nhóm 44: Bệnh viện; dịch vụ thụ tinh nhân tạo; dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ y tế tại bệnh viện; cho thuê thiết bị y tế; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc y tế; dịch vụ dược sĩ kê đơn thuốc; dịch vụ y tế từ xa.

(210) **4-2020-05140**

(540)



(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.3.1; 2.3.22; 5.3.20; A1.1.10; A1.1.5

(591) Xanh dương, xanh lá cây, vàng, tím, đỏ, xám, nâu, đen, trắng, xanh đen.

(731) TRẦN THỊ KIM NHẬT (VN)

378/11 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm cho em bé (trẻ sơ sinh).

Nhóm 30: Chè nấu (thực phẩm); trà.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn.

(210) **4-2020-05142**

(540)



(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.15.1; 24.15.1; A24.15.11; 1.15.23; 1.5.1; 1.13.1

(591) Đỏ, xanh lá cây, cam, xanh nước biển, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TI GIA (VN)

819A Hà Huy Giáp, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 02: Sơn.

(210) **4-2020-05143**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

**GIẢI NHÂN
&
GÁC KÈO**

(731) CÔNG TY TNHH ANH NGHĨA
NGUYỄN (VN)

40 đường số 2, khu dân cư Bình Phú,
phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và
sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 30: Mật ong.

(210) **4-2020-05144**

(220) 20.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 2.1.1; 2.1.11; 26.1.1; 25.1.6; A11.1.3;
3.9.1

(591) Đen, trắng, đỏ.

(731) HỘ KINH DOANH BÁNH CANH CÁ
LÓC CHÚ LA (VN)

Số 148 Bùi Thị Xuân, phường 2, thành
phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2020-05145**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) A3.13.10; A3.13.9; A5.3.15; 26.1.1;
26.1.6

(591) Trắng, đen, đỏ, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH DALAT HASFARM
(VN)

Số 450 đường Nguyễn Tử Lục, phường 8,
thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông
Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 26: Hoa giả (nhân tạo); vòng hoa giả.


Nhóm 31: Hoa tươi; hoa tươi cắt cành; hoa trồng trong chậu; cây giống (hoa); các loại lá
cây tươi để trang trí; rau, củ, quả tươi.


CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 35: Mua bán: hoa giả (nhân tạo), vòng hoa giả, hoa tươi, hoa tươi cắt cành, hoa trồng trong chậu, cây giống (hoa), các loại lá cây tươi để trang trí, rau, củ, quả tươi, các loại phụ liệu để trang trí và bảo quản hoa; kinh doanh chuỗi cửa hàng bán lẻ, cụ thể là bán: hoa giả (nhân tạo), vòng hoa giả, hoa tươi, hoa tươi cắt cành hoa trồng trong chậu cây giống (hoa), các loại lá cây tươi để trang trí, rau, củ, quả tươi, các loại phụ liệu để trang trí và bảo quản hoa.

Nhóm 44: Dịch vụ cắm và trang trí hoa tươi.

- (210) **4-2020-05146** (220) 21.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 3.7.1; 3.7.16; A1.1.10; A1.1.5
(591) Đỏ, trắng, xanh lá cây, xanh đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BOSS LAND (VN)
55S1, đường Lê Thị Vân, kp 2, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)
- 
- (511) Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; kinh doanh bất động sản.

- (210) **4-2020-05147** (220) 21.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 4.5.2; 4.5.3; A24.15.7; A26.4.18
(591) Xám, vàng, trắng, xanh cốm.
(731) CÔNG TY TNHH VIGOR HEALTH (VN)
102 A Trương Định, phường 9, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)
- 
- (511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ khám chữa bệnh phòng khám đa khoa.

- (210) **4-2020-05148** (220) 21.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 25.7.25; A25.7.7; 26.4.4; A26.4.18
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ TORKI (VN)
120/7 Lê Văn Quới, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- 
- (511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ khám chữa bệnh phòng khám đa khoa.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh mì kẹp xúc xích; bánh mì cuộn xúc xích; bánh hamburger; chế phẩm làm từ ngũ cốc (như: bánh mì làm từ ngũ cốc, các thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc).

Nhóm 35: Mua bán, phân phối các sản phẩm: bánh mì, bánh mì kẹp xúc xích, bánh mì cuộn xúc xích, bánh hamburger, chế phẩm làm từ ngũ cốc (như: bánh mì làm từ ngũ cốc, các thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc); dịch vụ quảng cáo; xuất nhập khẩu: bánh mì các loại và các chế phẩm làm từ ngũ cốc (như: bánh mì làm từ ngũ cốc, các thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc).

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn; quán bánh mì; quán cà phê.

(210) **4-2020-05149**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

XÚC XẮC LẮC

(731) CHÂU TRIẾT DÂN (VN)

62 Mạc Đĩnh Chi, phường Đakao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi cờ giải trí; bàn cờ; bộ thẻ dùng cho trò chơi; bộ xếp hình (trò chơi).

(210) **4-2020-05150**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 1.15.15; A11.1.2; A5.3.13

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) XÍ NGHIỆP LIÊN DOANH VIANCO LTD (VN)

451/5 Nguyễn Trãi, phường 7, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Nước ép rau củ dùng trong nấu nướng; nước quả nấu đông; nước dùng cô đặc; mứt (uớt) các loại; dầu mỡ dùng cho thực phẩm.

Nhóm 30: Nước xốt (gia vị); gia vị; tương; gạo; thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo (như: bánh trắng, bánh đa).

Nhóm 31: Rau củ quả tươi; cây con; hạt giống; các loại ngũ cốc và hạt chưa qua chế biến.

Nhóm 32: Các loại đồ uống có hương vị trà (không có cồn); nước ép trái cây; đồ uống làm từ nước ép trái cây (không có cồn).

(210) **4-2020-05151**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A5.3.13; A5.3.15; A11.1.2

(591) Xanh lá cây.

(731) XÍ NGHIỆP LIÊN DOANH VIANCO LTD (VN)

451/5 Nguyễn Trãi, phường 7, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)



(511) Nhóm 29: Nước ép rau củ dùng trong nấu nướng; nước quả nấu đông; nước dùng cô đặc; mứt (uớt) các loại; dầu mỡ dùng cho thực phẩm.

Nhóm 30: Nước xốt (gia vị); gia vị; tương; gạo; thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo (như: bánh trắng, bánh đa).

Nhóm 31: Rau củ quả tươi; cây con; hạt giống; các loại ngũ cốc và hạt chưa qua chế biến.

Nhóm 32: Các loại đồ uống có hương vị trà (không có cồn); nước ép trái cây; đồ uống làm từ nước ép trái cây (không có cồn).

(210) **4-2020-05152**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) XÍ NGHIỆP LIÊN DOANH VIANCO LTD (VN)

451/5 Nguyễn Trãi, phường 7, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

Vẹn nguyên vị, sống an vui

(511) Nhóm 29: Nước ép rau củ dùng trong nấu nướng; nước quả nấu đông; nước dùng cô đặc; mứt (uớt) các loại; dầu mỡ dùng cho thực phẩm.

Nhóm 30: Nước xốt (gia vị); gia vị; tương; gạo; thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo (như: bánh trắng, bánh đa).

Nhóm 31: Rau củ quả tươi; cây con; hạt giống; các loại ngũ cốc và hạt chưa qua chế biến.

Nhóm 32: Các loại đồ uống có hương vị trà (không có cồn); nước ép trái cây; đồ uống làm từ nước ép trái cây (không có cồn).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05153**

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.9; 26.4.4; 26.1.2; 26.1.11; A26.1.18

(591) Xanh lam, trắng.

(731) 1. NGUYỄN THỊ NGOAN (VN)

Xã Yên Thắng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình

2. NGUYỄN NGỌC VĂN (VN)

45A, đường Lê Văn Mâm, Kp. Đông Thành, phường Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương

(511) Nhóm 18: Ba lô; bao/túi/bì/xắc; túi xách tay; ví tiền; túi cầm tay cho phụ nữ.

Nhóm 25: Giày; dép; quần áo (trang phục); thắt lưng [trang phục]; mũ; găng tay [trang phục]; đồ đi ở chân.

(210) **4-2020-05155**

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.11.3; A26.11.8; A26.11.9; 26.2.1; 26.2.7; A26.3.5

(591) Xanh dương nhạt, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ HOÀN CẦU (VN)

293 đường Trương Văn Bang, phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Người máy công nghiệp; thiết bị đóng cửa sổ, dùng khí nén; máy nông nghiệp; máy phát điện; máy công cụ.

(210) **4-2020-05156**

(540)

SAHATI

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) VÕ THỊ BẢO QUYÊN (VN)

801/93/37 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, nước hoa.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05157**

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.5.20; A5.5.21

(591) Vàng, đen, xanh dương, xanh ngọc.

(731) PHẠM VĂN VINH (VN)

Thôn Thanh An, xã Nghĩa Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 42: Thiết kế website; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; bảo trì phần mềm máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn; quán giải khát.

(210) **4-2020-05158**

(540)

HONASA 247

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DỊCH VỤ NĂNG LƯỢNG LÒ HƠI 247
(VN)

Số 435 tổ 19, ấp Tân Hà A, xã Tân Hiệp B, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng để xử lý cặn, bùn cặn, tránh gỉ sét, phân hủy oxygen chưa tan trong nồi hơi.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng nồi hơi bằng hóa chất.

(210) **4-2020-05159**

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.3.2; 26.7.25; A26.11.8; A26.4.18

(591) Đen, vàng đồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NGỌC
SƠN NAM (VN)

5 Lê Quý Đôn, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ á Đông (A DONG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Các dịch vụ về bất động sản, cụ thể là: quản lý bất động sản, cho thuê bất động sản, cho thuê văn phòng [bất động sản], cho thuê nhà ở, cho thuê căn hộ, cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05160**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

SIAMBEAUTY

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI

DỊCH VỤ SIAM THÁI LAN (VN)

Số 20, ngõ 118, ngách 8, hẻm 1 đường
Nguyễn Khánh Toàn, phường Quan Hoa,
quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ nha khoa; chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ bệnh viện.

(210) **4-2020-05161**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

SIAMBEAUTY

(531) 7.1.6; 7.1.5; 7.3.11

(591) Trắng, xanh dương, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI

DỊCH VỤ SIAM THÁI LAN (VN)

Số 20, ngõ 118, ngách 8, hẻm 1 đường
Nguyễn Khánh Toàn, phường Quan Hoa,
quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ nha khoa; chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ bệnh viện.

(210) **4-2020-05162**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

DG COFFEE A ØR 80+
FINE FARM - FINE CUP

(531) A26.11.12; 5.7.1; 5.7.27; 24.17.5

(591) Nâu, xanh dương, xanh lá cây, đỏ.

(731) ĐỖ THỊ SONG KIÊM (VN)

436/24 Cách Mạng Tháng 8, phường 11,
quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê chưa rang; cà phê đã rang xay; hương liệu cà phê; cà phê uống trên cơ sở cà phê.

(210) **4-2020-05163**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) A5.11.5; 26.1.1

(731) HỘ KINH DOANH KHÁNH TÂM
(VN)

99/9 đường số 4, phường Bình Hưng Hòa
A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 29: Rau quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín.

(210) **4-2020-05164**

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.3.1

(591) Vàng, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH CUNG CẤP THIẾT BỊ VÀ XÂY DỰNG HỒ BƠI GOLD HORSE (VN)

825/4 đường Trần Hưng Đạo, phường 1, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 35: Nhập khẩu và buôn bán: thiết bị bể bơi (hệ thống lọc nước, bình lọc cát, máy gia nhiệt, máy bơm tuần hoàn), vật liệu hoàn thiện bể bơi (đá ốp lát, kính hồ bơi, gạch bể bơi, đá viên bể bơi), thiết bị vệ sinh và dụng cụ phụ trợ bể bơi (thang inox, đèn chiếu sáng bể bơi, robot vệ sinh hồ bơi), vật liệu xây dựng không bằng kim loại (như: sàn nhựa giả gỗ ngoài trời).

Nhóm 37: Xây dựng hồ bơi; tư vấn xây dựng hồ bơi; xây dựng dưới nước.

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất hồ bơi; thiết lập bản vẽ xây dựng.

(210) **4-2020-05165**

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A25.7.8; 25.7.25; 26.15.15; 24.15.21; 24.15.3

(591) Da cam.


(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SỰ PHÙ HỢP VIETCON (VN)

Số 34, ngõ 230/31/24 phố Định Công Thượng, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Tư vấn công nghệ; tư vấn khoa học công nghệ; tư vấn về tiêu chuẩn kỹ thuật; dịch vụ công bố chất lượng sản phẩm; dịch vụ chứng nhận chất lượng sản phẩm hàng hóa; dịch vụ chứng nhận hệ thống quản lý theo các tiêu chuẩn Quốc gia và Quốc tế.


CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-05166** (220) 21.02.2020
(540) (441) 27.04.2020
(531) 2.9.1
(591) Tím, đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINGPHAR
VIỆT NAM (VN)
Thôn Bình Phú, xã Yên Phú, huyện Yên
Mỹ, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và sở hữu
trí tuệ ICONSULT (ICONSULT)
- 
- (511) Nhóm 10: Thiết bị y tế.
-

- (210) **4-2020-05168** (220) 21.02.2020
(540) (441) 27.04.2020
(731) SINGAPORE MEDICINE CO. (CN)
Flat/Rm L & M 23/F Shield Industrial
Center 84-92 Chai Wan Kok Street
Tsuen Wan NT Hong Kong
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)
- 
- (511) Nhóm 05: Dược phẩm dùng cho người; thuốc xoa bóp; thuốc giảm đau; chất gây nghiện
dùng cho mục đích y tế; dầu y tế; chế phẩm dược.
-

- (210) **4-2020-05169** (220) 21.02.2020
(540) (441) 27.04.2020
(731) SINGAPORE MEDICINE CO. (CN)
Flat/Rm L & M 23/F Shield Industrial
Center 84-92 Chai Wan Kok Street
Tsuen Wan NT Hong Kong
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)
- 
- (511) Nhóm 05: Dược phẩm dùng cho người; thuốc xoa bóp; thuốc giảm đau; chất gây nghiện
dùng cho mục đích y tế; dầu y tế; chế phẩm dược.
-

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-05170** (220) 21.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.7.25; A25.7.8; 26.4.7; 26.3.1
(731) CÔNG TY TNHH GAGO (VN)
Phòng 20, lầu 2, số 26 Lý Tự Trọng,
phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ
Chí Minh
- 

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; ba lô; ví bỏ túi.

Nhóm 25: Quần áo; khăn choàng; quần áo ngủ; đồ đội đầu; đồ đi ở chân; mũ.

Nhóm 35: Mua bán quần áo; mua bán khăn choàng; mua bán quần áo ngủ; mua bán đồ đội đầu; mua bán đồ đi ở chân; mua bán túi xách tay; mua bán ba lô; mua bán ví bỏ túi; mua bán đồ trang trí dùng cho tóc.


- (210) **4-2020-05171** (220) 21.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.4.9; 7.15.1; 7.15.22
(591) Trắng, đỏ, cam.
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN THƯƠNG
MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT GẠCH
NGÓI TIẾN THÀNH (VN)
Thửa đất số 1469, tờ bản đồ số 28, ấp
Bến Cừ, xã Ninh Điền, huyện Châu
Thành, tỉnh Tây Ninh
- 


(511) Nhóm 19: Gạch; vật liệu xây dựng không bằng kim loại.


- (210) **4-2020-05172** (220) 21.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A9.7.19; 5.5.19; A5.5.22; 26.1.1
(591) Trắng, vàng, hồng, đen, cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ MIDORI CARE (VN)
Tầng trệt, tòa Babylon - New City, 17
Mai Chí Thọ, khu phố 3, phường Bình
Khánh, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
- 

(511) Nhóm 43: Dịch vụ căng tin; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.


CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)


- (210) **4-2020-05173** (220) 21.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A26.4.18; A24.15.7
 (591) Trắng, đen, xám, xanh dương.
(731) TẠ NGỌC VĂN (VN)
111/29G Lạc Long Quân, phường 3,
quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
- (511) Nhóm 37: Bảo dưỡng xe cộ; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ; tra dầu mỡ cho xe cộ; đánh bóng xe cộ; lưu hóa lốp xe [sửa chữa]; dịch vụ sửa chữa xe hỏng.
-


- (210) **4-2020-05174** (220) 21.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.1.1; 26.15.15; 26.4.9; A26.1.18;
 26.1.11
(591) Trắng, xám, đen, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ZINWORK
(VN)
114 Đồng Nai, phường 15, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh
- (511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm máy vi tính đã được ghi; đồ họa có thể tải về dùng cho điện thoại di động; công cụ giám sát [chương trình máy tính].
-

- (210) **4-2020-05175** (220) 21.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A24.15.11; 24.15.1; 7.1.24; 26.4.9
 (591) Trắng, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ
VÀ TRUYỀN THÔNG SAMO (VN)
Số 3, ngõ 361, phố Vũ Tông Phan,
phường Khương Đình, quận Thanh
Xuân, thành phố Hà Nội
- (511) Nhóm 36: Bảo lãnh phát hành bảo hiểm; bảo hiểm sinh mạng; cho vay [tài chính]; dịch vụ đại lý bất động sản; cung cấp thông tin tài chính thông qua một trang web; môi giới.
-

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-05176** (220) 21.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.1.6; 26.1.1; A25.7.6; A25.7.7
(591) Trắng, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ TRUYỀN THÔNG SAMO (VN)
Số 3, ngõ 361, phố Vũ Tông Phan, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
- 
- (511) Nhóm 36: Tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; bảo lãnh phát hành bảo hiểm; bảo hiểm sinh mạng; cung cấp thông tin bảo hiểm.
-

- (210) **4-2020-05177** (220) 21.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 3.7.10; 3.7.16
(591) Trắng, xanh dương, xanh lá cây, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY TNHH NƯỚC GIẢI KHÁT MEGA (VN)
Số 19 đường 4A, khu dân cư Trung Sơn, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
- 
- (511) Nhóm 32: Đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; đồ uống không cồn; đồ uống khai vị, không có cồn; đồ uống hỗn hợp, không có cồn.
-

- (210) **4-2020-05178** (220) 21.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A1.1.10; A1.1.2; A26.11.8; A25.7.7
(591) Trắng, vàng, xanh đen.
(731) NGUYỄN CÔNG HỮU (VN)
Hợp tác xã Bách Thắng, thôn Lương Viện, xã Vinh Hưng, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế
- 
- (511) Nhóm 36: Quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; định giá bất động sản.
-

- (210) **4-2020-05179** (220) 21.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A26.11.8; 26.11.3; A1.1.10; A1.1.2
(591) Trắng, vàng, xanh đen.
(731) NGUYỄN CÔNG HỮU (VN)
Hợp tác xã Bách Thắng, thôn Lương Viện, xã Vinh Hưng, tỉnh Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế
- 

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 36: Quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; định giá bất động sản.

(210) **4-2020-05180**

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A3.5.24; 3.5.3; 8.7.11; 26.1.1

(591) Trắng, cam, đỏ, đen.

(731) NGUYỄN THỊ NGỌC LINH (VN)

1B Tân Thuật, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); nôi cho trẻ em; gối; khung tập đi cho trẻ em.

Nhóm 35: Mua bán đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); mua bán nôi cho trẻ em; mua bán gối; mua bán khung tập đi cho trẻ em; mua bán đồ chơi.

(210) **4-2020-05181**

(540)

POLMURC

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) NGUYỄN ĐÌNH LONG (VN)

19A ngõ 198 Vũ Hựu, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; tá dược dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược; chế phẩm dược; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho y tế.

(210) **4-2020-05182**

(540)

REXAL Forte

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) NGUYỄN ĐÌNH LONG (VN)

19A ngõ 198 Vũ Hựu, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; tá dược dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược; chế phẩm dược; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05183**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

OSATÉ - M

(731) NGUYỄN ĐÌNH LONG (VN)

19A ngõ 198 Vũ Hựu, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; tá dược dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược; chế phẩm dược; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho y tế.

(210) **4-2020-05184**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

CHELABIOL

(731) NGUYỄN ĐÌNH LONG (VN)

19A ngõ 198 Vũ Hựu, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; tá dược dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược; chế phẩm dược; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho y tế.

(210) **4-2020-05185**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

OSTEOBIOL Forte

(731) NGUYỄN ĐÌNH LONG (VN)

19A ngõ 198 Vũ Hựu, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; tá dược dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược; chế phẩm dược; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho y tế.

(210) **4-2020-05186**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

KANSANOMAX

(731) OREGPHARM LIMITED LIABILITY COMPANY (US)

16192 Coastal Highway, Lewes, Delaware 19958, USA

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2020-05187**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Vimiho

(731) CÔNG TY TNHH Y DƯỢC VIÊN MINH (VN)

Số nhà 17, ngõ 107 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Xi-rô ho cho trẻ em, dùng cho mục đích dược phẩm.

(210) **4-2020-05188**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

**VIỆT NAM
TRÔNG TÔI**

(591) Xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY TNHH NGÔI SAO THÁI AN (VN)

SVA.8-00.03, 28 đại lộ Mai Chí Thọ, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức biểu diễn thời trang và ca múa nhạc; dịch vụ giải trí với bản chất là cuộc thi sắc đẹp, dịch vụ giải trí với bản chất là các chương trình thời trang; dịch vụ sản xuất buổi biểu diễn (dàn dựng buổi biểu diễn).

(210) **4-2020-05189**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

ZUZU

(731) LÊ ĐĂNG NGUYỄN HOÀNG VŨ (VN)

Tổ 6, thôn Nông Sơn 1, xã Điện Phước, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 03: Hương liệu [tinh dầu]; tinh dầu; tinh dầu ete; mặt nạ làm đẹp; bộ mỹ phẩm; mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); phấn trang điểm; chế phẩm trang điểm; chế phẩm tẩy trang; nước hoa; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; chế phẩm cạo râu; kem làm trắng da; chế phẩm chống nắng; sáp để làm rụng lông; son môi; hộp son môi.

Nhóm 07: Máy phun sương; máy phân ly dầu/hơi nước; thiết bị tách dầu/hơi nước; máy sơn; máy ép thực phẩm, chạy điện; máy xay/máy nghiền dùng trong nhà bếp chạy điện.

Nhóm 09: Bao kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; mắt kính; kính đeo mắt; thị kính, kính đeo mắt thông minh.

Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị xoa bóp; thiết bị rung xoa bóp; đai nịt bụng; máy trợ thính; bơm dùng để hút sữa mẹ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05190**

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.13.1; 1.15.23; 26.1.6; 26.1.1

(591) Vàng, xanh cốm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ PHẨM BIGMEDI GROUP (VN)
Nhà số 1, LK 11, khu nhà ở cho CBCS Cục B42, B57 Tổng cục V- Bộ Công an, thôn Yên Xá, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2020-05191**

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 25.1.5; 25.1.25; 25.1.9; A25.1.10; 19.9.1; A19.9.2

(591) Xanh lá cây, đen, trắng.

(731) MARUKYU KOYAMAEN CO., LTD. (JP)

86 Terauchi, Ogura-cho, Uji-shi, Kyoto 611-0042, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Trà; trà xanh; trà xanh dạng bột; lá trà đã chế biến; lá trà xanh đã chế biến; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở trà xanh; trà dạng bột nhão; trà xanh dạng bột nhão; bột trà; bột trà xanh; bột trà chứa thêm đường, natri hydrocacbonat, và sữa không béo; bánh kẹo có chứa trà hoặc trà xanh; bánh kẹo; bánh mì và bánh sữa nhỏ; bánh mì kẹp nhân; bánh bao hấp nhồi thịt băm [chuka-manjuh]; bánh mì kẹp thịt (bánh xăng-đuych); bánh pizza; bánh mì kẹp xúc xích; bánh nướng nhân thịt; gia vị chứa trà hoặc trà xanh; gia vị (không phải là gia vị cay); bột mì chứa trà hoặc trà xanh; bột mì; hỗn hợp làm kem lạnh; hỗn hợp làm kem trái cây; hỗn hợp làm bánh kẹo ăn liền

(210) **4-2020-05192**

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.15.15

(591) Vàng, đen, xám.

(731) CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC XÂY DỰNG A.I (VN)

1050/77 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Các dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu, thiết kế có liên quan đến chúng; thiết kế trang trí nội thất; tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc.

(210) **4-2020-05193**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

MODI

(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN QUỲNH LAM (VN)

42/12 Nguyễn Minh Hoàng, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 07: Máy cưa; máy cắt cỏ; máy phun thuốc trừ sâu; máy phát điện; động cơ (không dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi các sản phẩm: máy cưa, máy cắt cỏ, máy phun thuốc trừ sâu, máy phát điện, động cơ (không dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ).

(210) **4-2020-05194**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) A1.1.10; A1.1.2; 26.15.15; A26.11.12

(591) Đỏ, tím, trắng.

(731) HÀ HUỆ LOAN (VN)

129 Bình Tây, phường 1, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đại Diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy thổi màng nhựa PE; máy ghép màng nhựa; máy làm túi nilông; máy cắt túi nilông; máy chia cuộn màng nhựa; máy kiểm tra màng in nhựa; máy in màng nhựa; máy in bao bì offset; máy dập nổi; máy cơ điện dùng cho công nghiệp hóa chất, máy giặt [đồ điện gia dụng]; máy xay sinh tố [đồ điện gia dụng]; máy rửa bát đĩa [đồ điện gia dụng]; máy hút bụi [đồ điện gia dụng]; máy ép trái cây [đồ điện gia dụng]; máy xay thịt bằng điện [đồ điện gia dụng].

Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; đèn chùm; đèn lồng chiếu sáng; đèn lồng trang trí lễ hội; thiết bị chiếu sáng bằng đèn điốt phát quang (led).

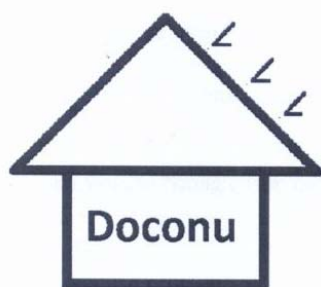
Nhóm 20: Đồ nội thất, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế) bằng gỗ và nhựa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: máy thổi màng nhựa PE, máy ghép màng nhựa, máy làm túi nilông, máy cắt túi nilông, máy chia cuộn màng nhựa, máy kiểm tra màng in nhựa, máy in màng nhựa, máy in bao bì offset, máy dập nổi, máy cơ điện dùng cho công nghiệp hóa chất, bóng đèn, đồ nội thất, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế) bằng gỗ và nhựa, đèn chiếu sáng, đèn chùm, đèn lồng chiếu sáng, đèn lồng trang trí lễ hội, thiết bị chiếu sáng bằng đèn điốt phát quang (led).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05195**

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A7.1.11; 7.1.24; 24.15.1; 24.15.3

(731) LÝ TRẦN TOÀN (VN)

10A-47 Hòa Bình, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: băng keo chống thấm, chống dột, băng keo quấn ống nước, keo chống thấm, sơn chống thấm, chổi quét sơn, sơn nội thất và ngoại thất.

(210) **4-2020-05196**

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH KHOA HỌC DINH DƯỠNG ORGALIFE (VN)

27 đường 65, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Văn phòng Luật sư Hoàng Danh (Văn phòng Luật sư Hoàng Danh)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Rau, củ, quả, được bảo quản; thịt; trứng, sữa.

Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); ca cao; bột và sản phẩm làm từ bột ngũ cốc; gia vị.

Nhóm 32: Bia; nước khoáng [đồ uống]; nước có ga; đồ uống không có cồn; đồ uống hoa quả và đồ uống hỗn hợp, không có cồn.

(210) **4-2020-05197**

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1; 26.1.1; A26.1.18

(591) Xanh ngọc.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WHITE AND WHITE VIỆT NAM (VN)

Số nhà 142, ngõ 460, đường Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý các hoạt động giao dịch thương mại; hoạt động văn phòng.

(210) **4-2020-05198**

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.12

(591) Xanh lam, xanh da trời.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WHITE AND WHITE VIỆT NAM (VN)

Số nhà 142, ngõ 460, đường Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt.

(210) **4-2020-05199**

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 9.7.1; 5.7.21; A5.7.23; A5.3.13; 4.5.1; 4.5.2

(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH XUẤT NHẬP KHẨU DIÊN KHÁNH (VN)

OTX2-4.27 Sunrise city North Tower, 27 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

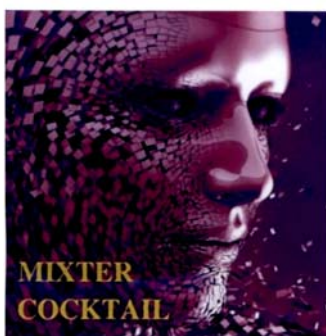
(511) Nhóm 29: Rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; nước quả nấu đông; mứt ươm; mứt quả ươm; dầu thực vật; mỡ ăn.

Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; đường; gạo; bột sắn; bột cọ; chế phẩm thực vật dùng làm chất thay thế cà phê.

Nhóm 31: Sản phẩm và hạt của nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp không xếp vào các nhóm khác, cụ thể là: rau và quả tươi, hạt giống, cây và hoa tươi.

(210) **4-2020-05200**

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.1.1; 2.3.1; A25.7.3; 26.15.15

(591) Vàng, tím, đen.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MIXTEX (VN)

Tầng 1, tòa nhà packsimex, 52 Đông Du, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Cốc tai trên cơ sở bia; đồ uống không có cồn; chế phẩm tạo gaz cho đồ uống; viên làm sủi bọt dùng cho đồ uống; bột làm sủi bọt đồ uống; xi rô dùng cho đồ uống.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 33: Đồ uống có cồn [trừ bia]; rượu cốc-tai; rượu hỗn hợp.

(210) **4-2020-05201**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

NỮ HOÀNG XANH

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP
KHẨU VÀ SẢN XUẤT NỘI THẤT
HPL BÌNH XUYÊN (VN)

Khu công nghiệp Bình Xuyên, thị trấn
Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh
Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo và giới thiệu sản phẩm, đại lý xuất nhập khẩu, bán lẻ hoặc bán buôn: gỗ dán, vật liệu lát bằng gỗ, ván sàn gỗ, gỗ bán thành phẩm, gỗ xây dựng, đồ đặc dùng trong văn phòng bằng gỗ, đồ đặc dùng trong trường học bằng gỗ, bàn, tủ đựng, giường, gỗ thô, gỗ chưa xẻ.

(210) **4-2020-05202**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

NỮ HOÀNG XANH

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP
KHẨU VÀ SẢN XUẤT NỘI THẤT
HPL BÌNH XUYÊN (VN)

Khu công nghiệp Bình Xuyên, thị trấn
Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh
Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 20: Đồ đặc dùng trong văn phòng bằng gỗ; đồ đặc dùng trong trường học bằng gỗ; bàn; ghế dài; tủ đựng; giường.

(210) **4-2020-05203**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

NỮ HOÀNG XANH

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP
KHẨU VÀ SẢN XUẤT NỘI THẤT
HPL BÌNH XUYÊN (VN)

Khu công nghiệp Bình Xuyên, thị trấn
Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh
Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 19: Gỗ dán; vật liệu lát bằng gỗ; ván sàn gỗ; gỗ bán thành phẩm; gỗ xây dựng.

(210) **4-2020-05204**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

NỮ HOÀNG XANH

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP
KHẨU VÀ SẢN XUẤT NỘI THẤT
HPL BÌNH XUYÊN (VN)

Khu công nghiệp Bình Xuyên, thị trấn
Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh
Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 31: Gỗ thô; gỗ chưa xẻ.

(210) **4-2020-05205**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 25.5.2; 26.4.2; A26.4.18; 21.3.1

(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ KỸ THUẬT Y VŨ (VN)

24 đường B, khu phố 3, phường Bình
Khánh, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Cầu lông.

(210) **4-2020-05206**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 3.1.4; 4.3.3; 26.1.1; 24.17.15

(591) Đen, đỏ, vàng, lục, lam.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THIẾU LÂM HỒNG GIA (VN)


Số nhà 29 đường 16, phường An Phú,
quận 2, thành phố Hồ Chí Minh


(511) Nhóm 05: Chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thuốc sắc dùng cho dược phẩm; dược thảo; dược phẩm.

Nhóm 41: Huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; trại huấn luyện thể thao; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; giáo dục thể chất.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-05207** (220) 21.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)
THIỆU LÂM HỒNG GIA (731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THIỆU LÂM HỒNG GIA (VN)
Số nhà 29 đường 16, phường An Phú,
quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
- (511) Nhóm 05: Chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thuốc sắc dùng cho dược phẩm; dược thảo; dược phẩm.
-

- (210) **4-2020-05208** (220) 21.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)  (531) A3.6.3; 3.1.8; A3.1.24
(591) Hồng.
(731) TRẦN THỊ HỒNG HUỆ (VN)
46/7 Lê Thị Hồng Gấm, phường 6, thành
phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang
- (511) Nhóm 41: Dịch vụ huấn luyện động vật.
Nhóm 43: Cung cấp nơi lưu giữ động vật.
Nhóm 44: Phòng khám thú y; dịch vụ chăm sóc thú y; trợ giúp thú y; chải, cắt tỉa lông cho động vật.
-

- (210) **4-2020-05209** (220) 21.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)  (531) A3.6.3; 3.1.8; A3.1.24
(591) Hồng.
(731) TRẦN THỊ HỒNG HUỆ (VN)
46/7 Lê Thị Hồng Gấm, phường 6, thành
phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang
- (511) Nhóm 03: Chất khử mùi cho vật nuôi; dầu gội cho vật nuôi trong nhà [chế phẩm chải lông không chứa thuốc]; mỹ phẩm cho động vật.
Nhóm 05: Dầu gội diệt côn trùng ký sinh dùng cho động vật; dầu gội chứa thuốc dùng cho vật nuôi trong nhà; vòng cổ chống ký sinh trùng cho động vật; chế phẩm tắm cho động vật [thuốc diệt sâu bọ, côn trùng].
-

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) 4-2020-05210

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; A26.1.18

(731) VÕ ĐẶNG THANH HẰNG (VN)

53/12 Nguyễn Hồng Đào, phường 14,
quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW
FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) 4-2020-05211

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.5.1; A26.5.18

(591) Xanh lục đậm, xanh lục nhạt.

(731) HUỖNH THỊ THẢO HIỀN (VN)

868 Nguyễn ái Quốc, phường Trảng Dài,
thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Sơn môi; bộ mỹ phẩm; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm);
chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

(210) 4-2020-05212

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.2.7; 26.4.4; 3.7.17; A26.3.5

(591) Xanh lục đậm, xanh lục nhạt.

(731) HUỖNH THỊ THẢO HIỀN (VN)

868 Nguyễn ái Quốc, phường Trảng Dài,
thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Sơn môi; bộ mỹ phẩm; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm);
chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05213**

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.1.2

(591) Xanh lá cây, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ
PHẨM HÀ NỘI (VN)

Số 142B Đê La Thành, phường Thổ
Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm: nước rửa tay khô.

(210) **4-2020-05214**

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.3; A26.4.18

(591) Đen, cam.

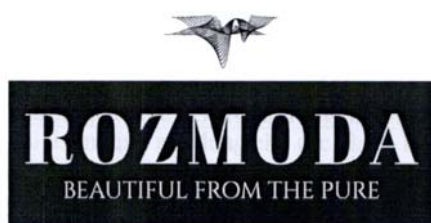
(731) ĐẶNG QUỐC SANG (VN)

Số 15/30 đường Nguyễn Du, phường 7,
quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; thắt lưng; ca vát; mũ; khăn quàng cổ.

(210) **4-2020-05215**

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.4.18; 26.15.15; 26.15.25;
A26.11.12; 26.11.22; 26.11.3

(731) VÕ THỊ MINH HỒNG (VN)

Số 38, tổ 12, phường Thạch Bàn, quận
Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm không chứa thuốc; nước xúc tóc không chứa thuốc.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép, thắt lưng; ca vát; khăn quàng cổ; mũ nón.

(210) **4-2020-05216**

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 7.15.22; 26.3.23; 7.3.11

(731) SUKMO KOO (US)

No.969 Virgil Ave Ridgfield, NJ U.S.A.
07657

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S
CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế nội thất; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công trình.

(210) **4-2020-05223**

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.15; 26.1.1; A5.5.20; A5.5.21

(591) Xanh ngọc, trắng.

(731) LÊ VĂN THÀNH (VN)

Khu phố 1, thị trấn Tân Minh, huyện
Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2020-05224**

(540)

CHERSRAYAG

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA NÔNG AN
GIANG (VN)

ấp Long Định, xã Long Kiến, huyện Chợ
Mới, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm điều hoà sinh trưởng cây trồng.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu sản phẩm: phân bón, chế phẩm phân bón, chế phẩm điều hoà sinh trưởng cây trồng.

(210) **4-2020-05225**

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.9.14; A2.9.15

(591) Đen, xanh dương, cam, tím, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
ATIPHARM (VN)

Số 08 đường 320A Bông Sao, phường 5,
quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 05: Gel rửa tay dùng cho mục đích y tế; nước rửa tay dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-05226**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(591) Đỏ.

(731) PHAN CHÍ THANH (VN)

582/175 quốc lộ 1A, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); rượu vang.

(210) **4-2020-05227**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 4.3.3; 26.1.1; A26.4.18

(591) Trắng, đỏ, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC HOA ĐÔNG (VN)

Số 9 hẻm 28/37 Văn Hương, phố Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); khóa đào tạo từ xa; thông tin giáo dục; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; giảng dạy.

(210) **4-2020-05228**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) A5.3.13; A5.3.14

(591) Nâu, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM HD FOOD (VN)

Cụm công nghiệp Hoàng Diệu, xã Hoàng Diệu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 30: Các loại gia vị như: hạt nêm, bột canh, tương ớt, xì dầu, nước mắm.

(210) **4-2020-05231**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

STARFIX

(731) YUNBIOTECH CO., LTD. (KR)

206, 263, Cheongneung-daero,
Namdong-gu, Incheon 21633, Republic
of Korea

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 10: Thanh nẹp cho mục đích y tế; thanh nẹp để cố định khớp xương; dụng cụ nẹp chân (capillers) [thanh nẹp]; miếng bảo vệ khớp xương dùng trong chỉnh hình; dụng cụ đỡ, hỗ trợ bảo vệ xương chậu hông; máy và thiết bị y tế; vật dụng chỉnh hình; dụng cụ y tế; thiết bị hiệu chỉnh tư thế dùng trong y học; thanh nẹp dùng trong chỉnh hình; dụng cụ đỡ, hỗ trợ bảo vệ dùng trong chỉnh hình; dụng cụ đỡ, hỗ trợ bảo vệ mềm dùng cho mục đích chỉnh hình; miếng lót chỉnh hình cho đồ đi chân; đồ đi chân dùng trong chỉnh hình; dụng cụ đỡ, hỗ trợ bảo vệ lưng dùng trong chỉnh hình; thanh nẹp dùng cho mục đích thú y; thanh nẹp dùng trong trị liệu cho động vật; miếng bảo vệ khớp xương dùng trong chỉnh hình cho mục đích thú y; dụng cụ đỡ xương bánh chè dùng trong trị liệu cho động vật; thiết bị dùng cho mục đích thú y.

(210) **4-2020-05233**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA
LINH (VN)

B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy,
phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO
LAW FIRM)


(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nha khoa; vật dụng bảo vệ răng dùng cho mục đích nha khoa; răng giả; vòng kích thích việc mọc răng; thiết bị và dụng cụ y tế; bao cao su.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; bàn chải đánh răng dùng điện; bàn chải cọ rửa; bàn chải lông mày; chỉ tơ nha khoa; thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi.


Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo: dược phẩm, thực phẩm chức năng, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, vật liệu để hàn răng, chất trám răng, chất mài mòn dùng trong nha khoa, hợp kim của kim loại quý dùng cho mục đích nha khoa, bông gạc dùng cho mục đích y tế, mỹ phẩm, chế phẩm đánh răng, chế phẩm làm sạch, chất làm trắng răng dạng gel, nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế, thiết bị và dụng cụ nha khoa, vật dụng bảo vệ răng dùng cho mục đích nha khoa, răng giả, vòng kích thích việc mọc răng, thiết bị và dụng cụ y tế, bao cao su, bàn chải đánh răng, bàn chải đánh răng dùng điện, bàn chải cọ rửa, bàn chải lông mày, chỉ tơ nha khoa, thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi.

Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ chỉnh hình răng; dịch vụ bệnh viện; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ dược sỹ pha chế thuốc theo đơn; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế.


CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-05234** (220) 21.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)  (531) 2.5.6; 2.5.1; 2.5.27; A1.1.10
(591) Xanh, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC QUỐC
TẾ LẠC VIỆT (VN)
72/2C Trần Quốc Tuấn, phường 1, quận
Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh


(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và nuôi dạy trẻ trong trường mầm non.

- (210) **4-2020-05235** (220) 21.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)  (531) 3.7.17; A5.3.13; A5.3.14
(591) Xanh dương, vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
THƯỜNG MẠI FPF (VN)
25A Mai Thị Lựu, phường Đa Kao, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh.

- (210) **4-2020-05236** (220) 21.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)  (731) CÔNG TY TNHH LẠC AN DOANH
(VN)
58/4 Trương Định, phường Bến Thành,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Kinh doanh khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

- (210) **4-2020-05237** (220) 21.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)  (731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ SIGMA
VIỆT NAM (VN)
Lô 13 khu tập thể Hồ Kê Khế, phường
Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà
Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-05238**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

SAO&SAO aa

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP
CÔNG NGHỆ NÔNG NGHIỆP XANH
(VN)

29/33 đường Đoàn Thị Điểm, phường 1,
quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón, phân hữu cơ, chế phẩm phân bón, phân đạm.

Nhóm 42: Nghiên cứu sinh học, nghiên cứu kỹ thuật, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác.

(210) **4-2020-05239**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

EUGSAM

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
Y DƯỢC PARIS-FRANCE (VN)

Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh,
phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; gel rửa sát trùng tay dùng trong y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; dung dịch vệ sinh cá nhân có chứa thuốc dùng trong y tế.

(210) **4-2020-05240**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

EGSAM

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
Y DƯỢC PARIS-FRANCE (VN)

Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh,
phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; gel rửa sát trùng tay dùng trong y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; dung dịch vệ sinh cá nhân có chứa thuốc dùng trong y tế.

(210) **4-2020-05241**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
Y DƯỢC PARIS-FRANCE (VN)

Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh,
phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

ECOGERMIC

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; gel rửa sát trùng tay dùng trong y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; dung dịch vệ sinh cá nhân có chứa thuốc dùng trong y tế.

(210) **4-2020-05242**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
Y DƯỢC PARIS-FRANCE (VN)

Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh,
phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

ECOGER

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; gel rửa sát trùng tay dùng trong y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; dung dịch vệ sinh cá nhân có chứa thuốc dùng trong y tế.

(210) **4-2020-05243**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
Y DƯỢC PARIS-FRANCE (VN)

Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh,
phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

CLEANGINPI

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; gel rửa sát trùng tay dùng trong y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; dung dịch vệ sinh cá nhân có chứa thuốc dùng trong y tế.

(210) **4-2020-05244**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

ORANGNIE

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
Y DƯỢC PARIS-FRANCE (VN)

Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh,
phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; gel rửa sát trùng tay dùng trong y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; dung dịch vệ sinh cá nhân có chứa thuốc dùng trong y tế.

(210) **4-2020-05245**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.1.2; A26.1.18; A19.13.21; 1.15.15

(591) Xanh lơ, xanh lơ sẫm, trắng, đỏ đậm,
hồng đậm, hồng nhạt, nâu hồng, xám,
đỏ.

(731) MEGA LIFESCIENCES PUBLIC
COMPANY LIMITED (TH)

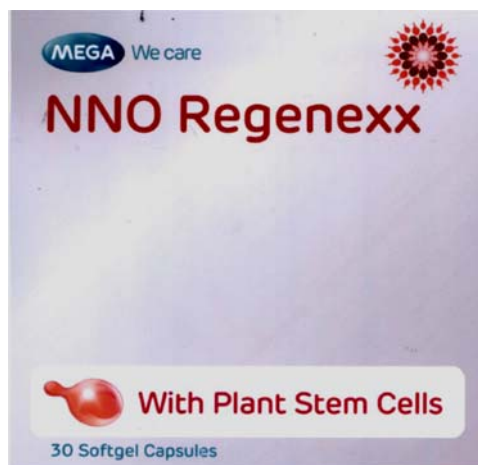
384, Village No.4, 6 Alley, Pattana 3
Road, Bangpoo Industrial Estate, Praeksa
Subdistrict, Mueang Samut Prakarn
District, Samut Prakarn Province Thailan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Kem mỹ phẩm (serum) để chống lão hóa hoàn toàn giúp da săn chắc, mịn màng và bù nước; kem mỹ phẩm giúp giảm nếp nhăn; kem mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm.

(210) 4-2020-05246

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.2; A26.1.18; A19.13.21; 1.15.15

(591) Xanh lơ, xanh lơ sẫm, trắng, đỏ đậm, hồng đậm, hồng nhạt, nâu hồng, xám, đỏ.

(731) MEGA LIFESCIENCES PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)

384, Village No.4, 6 Alley, Pattana 3 Road, Bangpoo Industrial Estate, Praeksa Subdistrict, Mueang Samut Prakarn District, Samut Prakarn Province Thailand

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược phẩm để chăm sóc da; dược phẩm.

(210) 4-2020-05247

(540)

emHawk

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.7.1; 3.7.19

(591) Trắng, đen, vàng cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHẦN MỀM VIỆT QUỐC TẾ (VN)

Số 15 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính (ghi sẵn); phần mềm trò chơi máy tính; chương trình máy tính (phần mềm có thể tải xuống được).

(210) 4-2020-05248

(540)

emTeller

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.21; A26.4.18

(591) Trắng, xanh dương, xanh dương nhạt, vàng cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHẦN MỀM VIỆT QUỐC TẾ (VN)

Số 15 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính (ghi sẵn); phần mềm trò chơi máy tính; chương trình máy tính (phần mềm có thể tải xuống được).

(210) **4-2020-05249**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

GENIE G

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ONLYC ENTERTAINMENT (VN)

Tầng 16, tòa nhà Saigon Tower, 29 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật Hợp danh bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Đĩa ghi âm thanh; băng ghi hình; đĩa compact [nghe-nhìn]; đĩa quang; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; tệp tin hình ảnh có thể tải về được.

Nhóm 16: Văn phòng phẩm; ảnh chụp [được in]; tranh ảnh; sách; lịch; thiệp chúc mừng.

Nhóm 18: Túi xách tay; ví tiền; ví đựng danh thiếp; dây đeo vai [dây đai] bằng da thuộc; bao/túi/bì/xắc; ba lô.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất chương trình biểu diễn; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải về; cung cấp video trực tuyến, không tải về; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí].

(210) **4-2020-05250**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

GENIE G

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ONLYC ENTERTAINMENT (VN)

Tầng 16, tòa nhà Saigon Tower, 29 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật Hợp danh bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; khăn choàng cổ; đồng phục.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05253**

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.1.1; A2.1.16; A26.11.12; 26.11.3

(591) Trắng, tím, đỏ, da cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN JUPITER VIỆT NAM (VN)

Số 35 ngách 58/36, đường Trần Bình, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 02: Sơn.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại: bột bả tường; bột trét tường; bột bả chống thấm; chất chống thấm làm từ nhựa đường; hỗn hợp xi măng phụ gia.

(210) **4-2020-05254**

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A3.7.24; 3.7.21

(591) Xanh lá cây, xanh da trời, hồng, trắng.

(731) LƯU ĐÌNH HẢI (VN)

Khu phố Xuân Lưu, đường Nguyễn Nhữ Soạn, thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 41: Sản xuất phim hoạt hình; sản xuất chương trình game.

(210) **4-2020-05255**

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A18.4.2; 18.3.21; 9.7.1; 15.7.7

(591) Vàng, đỏ, xanh nước biển, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CC FOOD (VN)

35 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; khách sạn; nhà trọ.

(210) **4-2020-05256**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) PETER MILLAR LLC (DELAWARE LIMITED LIABILITY COMPANY) (US)

1002 Twin Creeks Court, Durham, NC 27703, USA

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

G FORE

(511) Nhóm 25: Áo gilê, áo len chui đầu, áo thun có cổ, áo cổ lọ, áo vét (quần áo), áo khoác chống nước, áo khoác chống gió, áo choàng ngoài, áo nỉ, quần dài, quần mặc ngoài thông thường (trang phục), áo cánh cho phụ nữ (trang phục), áo sơ mi, áo phông ngắn tay, quần áo đan, áo gi lê đan bằng len, áo váy, váy, quần đùi (trang phục), quần tây dài, bộ quần áo, ca vát, thắt lưng (trang phục), găng tay (trang phục), mũ, mũ lưỡi trai, khăn quàng cổ, quần áo lót phụ nữ (đồ vải), trang phục mặc đi ngủ, quần áo thông thường mặc hàng ngày (thường phục), quần áo bơi, bít tất ngắn cổ, giày cao cổ, giày, giày thể thao, giày tập luyện đa năng (giày thể thao).

Nhóm 28: Găng tay đánh gôn, túi đựng vật dụng đánh gôn.

(210) **4-2020-05257**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) PETER MILLAR LLC (DELAWARE LIMITED LIABILITY COMPANY) (US)

1002 Twin Creeks Court, Durham, NC 27703, USA

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

PETER MILLAR

(511) Nhóm 18: Da và giả da; sản phẩm làm từ da và giả da: ví tiền, ví đựng tiền xu, túi xách tay, túi xách lớn cầm tay (túi tote); túi xách đựng đồ luyện tập thể dục (rỗng), túi thể thao (không dành cho dụng cụ thể thao cụ thể nào), túi đựng giày, thẻ tên bằng da đính trên túi đựng đồ chơi gôn, túi hình trụ vải dày để đựng đồ cá nhân (túi duffles), túi đựng quần áo (rỗng), vali xách tay, túi du lịch, ví đựng danh thiếp, bao để móc chìa khóa, ba lô, túi cầm tay dạng ví (túi clutch), túi dùng ở bãi biển, túi mua hàng, cặp đựng giấy tờ và tài liệu, bộ đồ du lịch (đồ da), vali (hành lý), ví đựng đồ trang điểm (chưa có đồ bên trong).

Nhóm 25: Áo gilê, áo len chui đầu, áo thun có cổ, áo cổ lọ, áo vét (quần áo), áo khoác chống nước, áo khoác chống gió, áo choàng ngoài, áo nỉ, quần dài, quần mặc ngoài thông thường (trang phục), áo cánh cho phụ nữ (trang phục), áo sơ mi, áo phông ngắn tay, quần áo đan, áo gi lê đan bằng len, áo váy, váy, quần đùi (trang phục), quần tây dài, bộ quần áo, ca vát, thắt lưng (trang phục), găng tay (trang phục), mũ, mũ lưỡi trai, khăn quàng cổ, quần áo lót phụ nữ (đồ vải), trang phục mặc đi ngủ, quần áo thông thường mặc hàng ngày (thường phục), quần áo bơi, bít tất ngắn cổ, giày cao cổ, giày, giày thể thao, giày tập luyện đa năng (giày thể thao).

(210) **4-2020-05258**

(220) 21.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

SALT ANSWER

(731) AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-Chome, Chuo-ku,
Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí
tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Gia vị làm tăng thêm vị ngon của thức ăn (trừ tinh dầu); gia vị theo mùa; gia vị hỗn hợp theo mùa; xốt (gia vị); gia vị; hạt tiêu; dấm; hương liệu, trừ tinh dầu, cho đồ uống; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu; bánh kẹo; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; mì sợi; bánh pizza; ruột bánh mì; bột mì; tinh chất, trừ tinh dầu, cho hương liệu thực phẩm; tinh chất, trừ tinh dầu, cho hương liệu đồ uống; chiết xuất mạch nha sử dụng như hương liệu cho thực phẩm và đồ uống.

(210) **4-2020-05259**

(220) 21.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.2; A26.1.18; 1.15.23

(591) Trắng, xanh ngọc.



(731) SWENEO LINGERIE CO., LTD. (TW)
1F., No.223, Sec. 1, Zhongshan Rd.,
Tanzi Township, Taichung County,
Taiwan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí
tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; áo lót mặc bên trong áo sơ mi; quần lót phụ nữ; quần áo lót phụ nữ; quần áo mặc ở nhà; áo lót của phụ nữ; quần áo lót bó sát người của phụ nữ; yếm; áo nịt ngực (áo lót); áo ôm sát phần ngực và lưng (của phụ nữ); quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; dây nịt bó sát (trang phục); áo nịt len (trang phục); áo len dài tay; áo len đan (có hoặc không tay); quần áo ngủ; quần áo ngủ của đàn ông; áo ngủ của phụ nữ; quần áo bơi; giày (đồ đi chân); khăn quàng cổ; thắt lưng (trang phục); mũ; găng tay (trang phục); bó sát ngực cổ; ca vát.

(210) **4-2020-05260**

(220) 21.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.2; A26.1.18; 1.15.23

(591) Trắng, xanh ngọc.



(731) SWENEO LINGERIE CO., LTD. (TW)
1F., No.223, Sec. 1, Zhongshan Rd.,
Tanzi Township, Taichung County,
Taiwan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí
tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến (trên mạng máy tính) và dịch vụ quảng cáo bán hàng; dịch vụ bán buôn, dịch vụ cửa hàng bán lẻ và dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến các mặt hàng sau: quần áo lót, áo lót mặc bên trong áo sơ mi, quần lót phụ

nữ, quần áo lót phụ nữ, quần áo mặc ở nhà, áo lót của phụ nữ, quần áo lót bó sát người của phụ nữ, yếm, áo nịt ngực (áo lót), áo ôm sát phần ngực và lưng (của phụ nữ), quần đùi nịt bụng cho phụ nữ, dây nịt bó sát (trang phục), áo nịt len (trang phục), áo len dài tay, áo len đan (có hoặc không tay), quần áo ngủ, quần áo ngủ của đàn ông, áo ngủ của phụ nữ, quần áo bơi, giày (đồ đi chân), khăn quàng cổ, thắt lưng (trang phục), mũ, găng tay (trang phục), bít tất ngắn cổ, ca vát; dịch vụ phân phát (hàng mẫu) các mặt hàng sau: quần áo lót, áo lót mặc bên trong áo sơ mi, quần lót phụ nữ, quần áo lót phụ nữ, quần áo mặc ở nhà, áo lót của phụ nữ, quần áo lót bó sát người của phụ nữ, yếm, áo nịt ngực (áo lót), áo ôm sát phần ngực và lưng (của phụ nữ), quần đùi nịt bụng cho phụ nữ, dây nịt bó sát (trang phục), áo nịt len (trang phục), áo len dài tay, áo len đan (có hoặc không tay), quần áo ngủ, quần áo ngủ của đàn ông, áo ngủ của phụ nữ, quần áo bơi, giày (đồ đi chân), khăn quàng cổ, thắt lưng (trang phục), mũ, găng tay (trang phục), bít tất ngắn cổ, ca vát.

(210) **4-2020-05261**

(220) 21.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 7.1.6; 1.15.23; 7.5.2; 26.1.2; A26.1.18



(731) SWENEO LINGERIE CO., LTD. (TW)
1F., No.223, Sec. 1, Zhongshan Rd.,
Tanzi Township, Taichung County,
Taiwan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; áo lót mặc bên trong áo sơ mi; quần lót phụ nữ; quần áo lót phụ nữ; quần áo mặc ở nhà; áo lót của phụ nữ; quần áo lót bó sát người của phụ nữ; yếm; áo nịt ngực (áo lót); áo ôm sát phần ngực và lưng (của phụ nữ); quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; dây nịt bó sát (trang phục); áo nịt len (trang phục); áo len dài tay; áo len đan (có hoặc không tay); quần áo ngủ; quần áo ngủ của đàn ông; áo ngủ của phụ nữ; quần áo bơi; giày (đồ đi chân).

(210) **4-2020-05262**

(220) 21.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

SWEAR

(731) SWENEO LINGERIE CO., LTD. (TW)
1F., No.223, Sec. 1, Zhongshan Rd.,
Tanzi Township, Taichung County,
Taiwan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến (trên mạng máy tính) và dịch vụ quảng cáo bán hàng; dịch vụ bán buôn, dịch vụ cửa hàng bán lẻ và dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến các mặt hàng sau: quần áo lót, áo lót mặc bên trong áo sơ mi, quần lót phụ nữ, quần áo lót phụ nữ, quần áo mặc ở nhà, áo lót của phụ nữ, quần áo lót bó sát người của phụ nữ, yếm, áo nịt ngực (áo lót), áo ôm sát phần ngực và lưng (của phụ nữ), quần đùi nịt bụng cho phụ nữ, dây nịt bó sát (trang phục), áo nịt len (trang phục), áo len dài tay, áo len đan (có hoặc không tay), quần áo ngủ, quần áo ngủ của đàn ông, áo ngủ của phụ nữ, quần áo bơi, giày (đồ đi chân), khăn quàng cổ, thắt lưng (trang phục), mũ, găng tay (trang phục), bít tất ngắn cổ, ca vát; dịch vụ phân phát (hàng mẫu) các mặt hàng sau: quần áo

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

lót, áo lót mặc bên trong áo sơ mi, quần lót phụ nữ, quần áo lót phụ nữ, quần áo mặc ở nhà, áo lót của phụ nữ, quần áo lót bó sát người của phụ nữ, yếm, áo nịt ngực (áo lót), áo ôm sát phần ngực và lưng (của phụ nữ), quần đùi nịt bụng cho phụ nữ, dây nịt bít tất (trang phục), áo nịt len (trang phục), áo len dài tay, áo len đan (có hoặc không tay), quần áo ngủ, quần áo ngủ của đàn ông, áo ngủ của phụ nữ, quần áo bơi, giày (đồ đi chân), khăn quàng cổ, thắt lưng (trang phục), mũ, găng tay (trang phục), bít tất ngắn cổ, ca vát.

(210) **4-2020-05263**

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.3.1; A26.11.8; 26.3.23; A24.15.7

(591) Xanh dương nhạt, ghi đậm.

(731) CHEN, YEN SHU (TW)

46, Lane 308, Sec. 1, Zhongshan Rd.,
Su-Ao Town, Yilan County 270, Taiwan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí
tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem làm trắng da; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; nước hoa hồng làm sạch da dùng cho mặt và cơ thể (mỹ phẩm).

(210) **4-2020-05264**

(540)

GLUCORIDE

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) MERCK KGAA (DE)

Frankfurter Strasse, 64293 Darmstadt,
Germany

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí
tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược dùng để điều trị tiểu đường.

(210) **4-2020-05265**

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.1.1; 24.13.1; 24.17.5

(591) Đen, trắng, ghi nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ GIẢI
PHÁP SINH HỌC BIOSLUTECH
(VN)

Thôn Lộc Hà, xã Mai Lâm, huyện Đông
Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH T2H (T2H
LIMITED LIABILITY
LAWCOMPANY)

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm, chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích sản xuất và mục đích y tế); nước rửa tay khô không dùng cho mục đích y tế; nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế; chất tẩy rửa trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ hóa mỹ phẩm, chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích sản xuất và mục đích y tế), nước rửa tay khô không dùng cho mục đích y tế, nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế, chất tẩy rửa trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-05266**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A26.11.12

(731) SEKISUI KAGAKU KOGYO
KABUSHIKI KAISHA (DOING
BUSINESS AS SEKISUI CHEMICAL
CO., LTD.) (JP)

Durastream

4-4, Nishitemma 2-chome, Kita-ku,
Osaka-shi, Osaka 530-8565, JAPAN

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 01: Nhựa tổng hợp dạng thô để sử dụng trong sản xuất vật liệu đúc bằng chất dẻo; nhựa tổng hợp dạng thô để sử dụng trong sản xuất vật liệu đúc; hợp chất nhựa polyme tổng hợp biến tính; nhựa nhân tạo, dạng thô; nhựa tổng hợp, dạng thô; chất dẻo, dạng thô; nhựa nhân tạo và nhựa tổng hợp (nguyên liệu thô); chất dẻo dưới dạng bột, chất lỏng hoặc bột nhão (nguyên liệu thô); chất dẻo dưới dạng bột, chất lỏng hoặc bột nhão, dùng trong công nghiệp; nhựa tổng hợp dưới dạng bột, chất lỏng hoặc bột nhão dùng trong công nghiệp; hóa chất, nhựa và các chất dẻo dùng trong công nghiệp; nhựa tổng hợp sử dụng trong công nghiệp và các sản phẩm hóa chất; hợp chất hóa học dưới dạng hạt chất dẻo siêu mịn sử dụng trong sản xuất; hạt chất dẻo dạng mịn.

Nhóm 17: Khớp nối dùng cho ống, không bằng kim loại; đầu nối dùng cho ống, không bằng kim loại; đệm lót dùng cho ống; vật liệu bọc ống, không bằng kim loại; khớp nối ống, không bằng kim loại; gioăng/miếng đệm dùng cho ống; vòng chống rò rỉ nước; vật liệu gia cố, không bằng kim loại, dùng cho ống; chế phẩm bịt kín dùng cho mối nối; vật liệu trám khớp nối giãn nở; nhựa tổng hợp bán thành phẩm; van bằng cao su hoặc sợi lưu hóa; ống mềm, không bằng kim loại; ống mềm bằng chất dẻo; khớp nối, không bằng kim loại, dùng cho ống mềm; khớp nối, không bằng kim loại, dùng cho ống cứng; khớp nối ống, không bằng kim loại.

Nhóm 19: Ống cứng, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng; ống thoát nước, không bằng kim loại; ống dẫn nước, không bằng kim loại; ống nhánh, không bằng kim loại; ống dẫn chịu áp, không bằng kim loại; ống máng, không bằng kim loại; van ống dẫn nước, không bằng kim loại; nắp cống, không bằng kim loại; đường gờ, đường chỉ không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05267**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

DESIGN TIME SERUM

(731) SHISEIDO COMPANY, LIMITED (JP)
5-5, Ginza 7-chome, Chuo-ku, Tokyo
104-0061, Japan

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Xà phòng, nước hoa, và mỹ phẩm; bao gồm các chế phẩm chăm sóc da, chăm sóc tóc, chăm sóc cơ thể, và các chế phẩm trang điểm.

(210) **4-2020-05268**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.1.2; A26.1.18; 26.4.10

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
MINH DŨNG (VN)

Số 1A khu phố Trung Lương, phường 10,
thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL
(ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán xăng, dầu, nhớt.

(210) **4-2020-05269**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

MALFERIC

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DƯỢC PHẨM GIA VIỆT (VN)
340/14 Quang Trung, phường 10, quận
Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL
(ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2020-05270**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

RIOBY-QC

(731) JIAXING YONGBANG MACHINERY
ELECTRICAL CO.,LTD (CN)
No. 2763, Lenggang Road, Haiyan,
Jiaxing, Zhejiang, PRC

(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT
(LEADCONSULT)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ để mài [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ nông nghiệp, thao tác thủ công; dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay thao tác thủ công]; công cụ cắt [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; bàn xẻng [dụng cụ cầm tay].

(210) **4-2020-05271**

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.13.1; 1.15.15; 26.1.2

(591) Cam, vàng, xanh dương, trắng, xanh lá cây.

(731) TRẦN THỊ THU HUYỀN (VN)

Số 25 biệt thự 4, bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch; chế phẩm hóa học để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; dung dịch cọ rửa; chế phẩm loại bỏ cấu cặn dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm đánh bóng; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-05272**

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.12; 1.15.5; 2.9.12; 26.15.15

(591) Đen, vàng, cam, hồng, tím.

(731) TRẦN THỊ THU HUYỀN (VN)

Số 25 biệt thự 4, bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu.

(210) **4-2020-05273**

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.7.16; A3.7.24; 3.7.17; 26.11.3

(591) Đen, xanh dương, tím, xanh lá cây.

(731) TRẦN THỊ THU HUYỀN (VN)

Số 25 biệt thự 4, bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch; chế phẩm hóa học để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; dung dịch cọ rửa; chế phẩm loại bỏ cặn dùng cho mục đích gia dụng; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-05274**

(540)



HEXIT

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.5.20; A5.5.21; 1.15.23; 1.15.15;
A25.7.7; 1.15.21

(591) Đen, vàng, cam, xanh lá cây, xanh dương, xanh dương đậm, tím, đỏ, hồng.

(731) TRẦN THỊ THU HUYỀN (VN)

Số 25 biệt thự 4, bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; dung dịch cọ rửa; chế phẩm hóa học để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm loại bỏ cặn dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm đánh bóng; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dầu vết.

(210) **4-2020-05275**

(540)



HCLEAR

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.15; 3.13.1; A3.13.24; A5.5.20;
A5.5.21; A26.11.12; 26.11.3

(591) Đen, hồng, tím, cam.

(731) TRẦN THỊ THU HUYỀN (VN)

Số 25 biệt thự 4, bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Sữa tẩy rửa dùng cho mục đích vệ sinh; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc.

(210) **4-2020-05276**

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.1.20; 2.1.2; A2.1.16; 2.1.22

(731) LÊ SĨ DŨNG (VN)

Tổ 8, ấp Xa Cát, xã Thanh Bình, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 25: Quần áo.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-05277** (220) 21.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 13.1.6; A13.1.20
(591) Đen, vàng, trắng.
(731) MAI XUÂN THẮNG (VN)
Thôn An Mỹ, xã Thượng Vực, huyện
Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

The logo for 'MONSKY' features the word in a bold, yellow, sans-serif font. The letter 'O' is stylized with a small black silhouette of a person's head and shoulders inside it.

(511) Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; hệ thống và thiết bị vệ sinh; dụng cụ nấu nướng dùng điện; phụ kiện bồn tắm.

Nhóm 16: Đề can dán tường; đề can trang trí; tranh ảnh; thiết bị trang trí họa tiết.

- (210) **4-2020-05278** (220) 21.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.1.1; A26.1.18
(731) 1. HOÀNG VĂN DŨNG (VN)
Xóm 1, thôn Yên Ninh, thị trấn Nễnh,
huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang
2. LÊ THỊ CÚC (VN)
Khu 11, xã Khải xuân, huyện Thanh Ba,
tỉnh Phú Thọ

The logo for 'Jico' consists of a large, bold, black letter 'J' inside a black circle. Below this, the word 'Jico' is written in a bold, black, sans-serif font.

(511) Nhóm 25: Dép; giày; mũi giày; giày ống buộc dây; gót giày; ủng lủng.

- (210) **4-2020-05279** (220) 21.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.4.10; 26.1.1; 1.15.23
(591) Nâu, trắng, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ ĐỒ GỖ
GIA DỤNG NGUYỄN (VN)
Số 63, đường Nguyễn Chí Thanh, ấp
Long Thời, xã Long Thành Bắc, huyện
Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW
OFFICE)

The logo for 'NGUYỄN COFFEE' features a stylized, brown, circular graphic on a red square background. The graphic resembles a coffee cup or a stylized letter 'G'. Below the graphic, the words 'NGUYỄN COFFEE' are written in a bold, white, sans-serif font.

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê nhân tạo; trà (chè); trà ướp lạnh; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210)	4-2020-05284	(220)	21.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
	Fico-YTL Supreme Cast	(731)	CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG FICO TÂY NINH (VN) Số 433 đại lộ 30/4, phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh
(511)	Nhóm 19: Xi măng	(740)	Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(210)	4-2020-05285	(220)	21.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	1.15.15; 4.3.3; A26.11.12
		(591)	Xanh lá cây, da cam, trắng.
		(731)	TRẦN VĂN LONG (VN) Tổ dân phố Trạch Thượng I, thị trấn Phong Điền, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế
(511)	Nhóm 03: Tinh dầu.		

(210)	4-2020-05286	(220)	21.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
	Fico-YTL Supreme Flow	(731)	CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG FICO TÂY NINH (VN) Số 433 đại lộ 30/4, phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh
(511)	Nhóm 19: Xi măng	(740)	Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(210)	4-2020-05287	(220)	21.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
	Fico-YTL Supreme Shield	(731)	CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG FICO TÂY NINH (VN) Số 433 đại lộ 30/4, phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh
(511)	Nhóm 19: Xi măng	(740)	Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 19: Xi măng

(210) **4-2020-05288**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Fico-YTL Supreme Unisoil

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG FICO
TÂY NINH (VN)

Số 433 đại lộ 30/4, phường 1, thành phố
Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 19: Xi măng

(210) **4-2020-05289**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Fico-YTL Supreme Road

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG FICO
TÂY NINH (VN)

Số 433 đại lộ 30/4, phường 1, thành phố
Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 19: Xi măng

(210) **4-2020-05290**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Fico-YTL Supreme Base

(591) Đen, xanh.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG FICO
TÂY NINH (VN)

Số 433 đại lộ 30/4, phường 1, thành phố
Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 19: Xi măng

(210) **4-2020-05291**

(540)

JERSEY

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.4.18

(591) Đen, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI MAY
MẶC NGÔ GIA (VN)
23/6C đường 4, tổ 3, khu phố 2, phường
Tăng Nhơn Phú B, quận 9, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

(210) **4-2020-05292**

(540)

Riyohi

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) HỒNG NGỌC LONG (VN)

080/1G khu phố 1, phường An Phú
Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Ba lô; cặp da; túi xách tay; vali du lịch; vali xách tay.

(210) **4-2020-05293**

(540)

CONPHO 200SC

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH TẤN HUNG VIỆT
NAM (VN)

Lô B213, đường số 5, khu công nghiệp
Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ,
huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO.,
LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt
côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

(210) **4-2020-05294**

(540)

WAXAFE 400SC

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH TẤN HUNG VIỆT
NAM (VN)

Lô B213, đường số 5, khu công nghiệp
Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ,
huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO.,
LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

(210) **4-2020-05295**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

THNails

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SƠN NERO (VN)

Lô MC2, KCN Đức Hòa 1 Hạnh Phúc, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sơn móng tay; nước hoa; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng.

(210) **4-2020-05296**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)


BIHADA

(531) 26.3.2; 26.4.2; A26.11.7

(591) Vàng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BIHADA (VN)

Tầng 14, tòa nhà Zen Tower, số 12 đường Khuất Duy Tiến, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán trang thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ tắm hơi và xoa bóp (massage).

(210) **4-2020-05297**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

FIRESTONE

(731) BRIDGESTONE LICENSING SERVICES, INC. (US)

200 4th Avenue South, Suite 100, Nashville, Tennessee 37201, United States Of America

(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 07: Lò xo [bộ phận của máy]; lò xo khí (bộ phận của máy); hệ thống treo và bộ cách ly giảm xóc cho máy móc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 12: Lò xo khí cho xe cộ; bánh xích xe cộ; bánh và lốp xe cộ, và bánh xích truyền động cho xe cộ.

Nhóm 17: Vật liệu cao su và vật liệu cách điện cho tấm lợp; cao su dùng trong sản xuất hàng hóa, cao su tổng hợp.

Nhóm 19: Vật liệu lợp phi kim loại; vật liệu xây dựng phi kim loại.

Nhóm 22: Sợi dệt.

Nhóm 24: Vải dệt.

(210) **4-2020-05299**

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A1.1.10; A1.1.5; 26.1.1; 3.7.16

(591) Xanh dương, xanh lá cây, vàng nâu, trắng.

(731) TÔ DUY CHIÊM (VN)

Số 9 Sư Thiện Ân, phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 29: Yến sào thô (tổ chim yến ăn được); yến sào sơ chế; yến sào tinh chế.

(210) **4-2020-05300**

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.15.15; A24.15.7; 24.15.21; 26.3.1

(591) Xanh dương, xanh lá cây, xanh nõn chuối, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI ÂU VIỆT (VN)

Số 8, ngõ 86 đường Tân Phong, phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; thi công lắp đặt cửa các loại; bảo trì, bảo hành cửa các loại; thi công lắp đặt vách và mặt dựng kính.

Nhóm 42: Thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế công nghiệp; thiết kế nội thất; thiết kế trang trí nội thất; dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) 4-2020-05302

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.5; 26.3.2

(591) Tím than, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
XÂY DỰNG TRƯỜNG AN (VN)
Cụm 8 (tại nhà ông Vũ Duy Dinh), xã
Vinh Quang, huyện Vĩnh Bảo, thành phố
Hải Phòng

(511) Nhóm 02: Sơn phủ; sơn chống gỉ; sơn lót; sơn; chất làm đặc sơn; chất pha loãng sơn.

(210) 4-2020-05303

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.4.18

(591) Xám đen, vàng cam, trắng.

(731) NGUYỄN CÔNG TOẠI (VN)
Thôn Châu Tiến, xã Quỳnh Mỹ, huyện
Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu
trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI
INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; kính đeo mắt thời trang; kính thuốc; hộp kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt.

(210) 4-2020-05304

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.15.15; 26.15.9; 26.15.11; 26.4.7

(591) Đỏ, trắng, xanh dương.

(731) NGUYỄN HUY TRÀ (VN)
Khu 2, thôn Văn Lôi, xã Tam Đồng,
huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu
trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI
INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 06: Cửa bằng kim loại dùng trong xây dựng (cửa cuốn, cửa nhôm); phụ kiện bằng kim loại dùng để lắp vào cửa trong xây dựng bao gồm: bản lề, khóa (ngoại trừ khoá điện), tay nắm, chốt cài.

Nhóm 19: Thanh nhựa dùng trong xây dựng; cửa nhựa dùng trong xây dựng; cửa gỗ nhựa dùng trong xây dựng; cửa nhựa lõi thép.

(210) **4-2020-05305**

(220) 21.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) A7.1.11; 7.1.24



(731) ARZTIN CO., LTD. (KR)

(Yeoksam-dong) 3F, 10, Bongeunsa-ro
16-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of
Korea

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng bá hàng hóa và dịch vụ bằng cách vận hành trung tâm mua sắm tổng hợp trực tuyến; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến đặt hàng qua thư bằng viễn thông; dịch vụ quảng cáo và quảng bá; dịch vụ tóm lược tin tức; dịch vụ bán lẻ mỹ phẩm, nước hoa, xà phòng vệ sinh, dầu dưỡng thể.

(210) **4-2020-05306**

(220) 21.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020



(731) ARZTIN CO., LTD. (KR)

(Yeoksam-dong) 3F, 10, Bongeunsa-ro
16-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of
Korea

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước thơm cho cơ thể và mặt; kem làm đẹp; son môi; dầu dưỡng thể; nước hoa; xà phòng mỹ phẩm; khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm.

Nhóm 35: Quảng bá hàng hóa và dịch vụ bằng cách vận hành trung tâm mua sắm tổng hợp trực tuyến; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến đặt hàng qua thư bằng viễn thông; dịch vụ quảng cáo và quảng bá; dịch vụ tóm lược tin tức; dịch vụ bán lẻ mỹ phẩm, nước hoa, xà phòng vệ sinh, dầu dưỡng thể.

Nhóm 44: Bệnh viện (không gồm dịch vụ nha khoa); dịch vụ phẫu thuật tạo hình; phòng khám bệnh béo phì tại bệnh viện; dịch vụ da liễu; chăm sóc sức khỏe, dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; tiệm chăm sóc da; dịch vụ chữa bệnh bằng nước khoáng nóng; xoa bóp.

(210) **4-2020-05307**

(220) 21.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020



(731) S2ND CO.,LTD (KR)

(Yeoksam-dong) 3F, 10, Bongeunsa-ro
16-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of
Korea

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Bệnh viện (không gồm dịch vụ nha khoa); dịch vụ phẫu thuật tạo hình; phòng khám bệnh béo phì tại bệnh viện; dịch vụ da liễu; chăm sóc sức khỏe, dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; tiệm chăm sóc da; dịch vụ chữa bệnh bằng nước khoáng nóng; xoa bóp.

(210) **4-2020-05308**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

에스투엔디
S2ND

(731) S2ND CO.,LTD (KR)

(Yeoksam-dong) 3F, 10, Bongeunsa-ro
16-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of
Korea

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước thơm cho cơ thể và mặt; kem làm đẹp; son môi; dầu dưỡng thể; nước hoa; xà phòng mỹ phẩm; khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm.

Nhóm 35: Quảng bá hàng hóa và dịch vụ bằng cách vận hành trung tâm mua sắm tổng hợp trực tuyến; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến đặt hàng qua thư bằng viễn thông; dịch vụ quảng cáo và quảng bá; dịch vụ tóm lược tin tức; dịch vụ bán lẻ mỹ phẩm, nước hoa, xà phòng vệ sinh, dầu dưỡng thể.

Nhóm 44: Bệnh viện (không gồm dịch vụ nha khoa); dịch vụ phẫu thuật tạo hình; phòng khám bệnh béo phì tại bệnh viện; dịch vụ da liễu; chăm sóc sức khỏe, dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; tiệm chăm sóc da; dịch vụ chữa bệnh bằng nước khoáng nóng; xoa bóp.

(210) **4-2020-05309**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)


Abijou

(531) A25.7.6; A25.7.7; 26.1.6

(591) Hồng, tím.

(731) WYNNIEN CO., LTD. (KR)

1302Ho, 1301Ho, 1102Ho, 1101Ho,
701Ho, 302Ho, 9, Seocho-daero 77-gil,
Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm chức năng; mỹ phẩm cho da đầu; mỹ phẩm để xoa bóp (trừ loại dùng cho mục đích y tế); đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm dùng cho tóc; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc cơ thể; chế phẩm làm sạch để tắm cho em bé; chế phẩm chăm sóc tóc; xà phòng làm đẹp.

Nhóm 35: Quảng bá hàng hóa và dịch vụ bằng cách vận hành trung tâm mua sắm tổng hợp trực tuyến; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến đặt hàng qua thư bằng viễn

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)


thông; dịch vụ quảng cáo và quảng bá; dịch vụ tóm lược tin tức; dịch vụ bán lẻ mỹ phẩm, nước hoa, xà phòng vệ sinh dầu dưỡng thể, dược phẩm da liễu, chất làm đầy da có thể tiêm.

(210)	4-2020-05310	(220)	21.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	A25.7.6; A25.7.7; 26.1.6
		(731)	WYNNIEN CO., LTD. (KR) 1302Ho, 1301Ho, 1102Ho, 1101Ho, 701Ho, 302Ho, 9, Seocho-daero 77-gil, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea
		(740)	Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm chức năng; mỹ phẩm cho da đầu; mỹ phẩm để xoa bóp (trừ loại dùng cho mục đích y tế); đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm dùng cho tóc; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc cơ thể; chế phẩm làm sạch để tắm cho em bé; chế phẩm chăm sóc tóc; xà phòng làm đẹp.

Nhóm 35: Quảng bá hàng hóa và dịch vụ bằng cách vận hành trung tâm mua sắm tổng hợp trực tuyến; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến đặt hàng qua thư bằng viễn thông; dịch vụ quảng cáo và quảng bá; dịch vụ tóm lược tin tức; dịch vụ bán lẻ mỹ phẩm, nước hoa, xà phòng vệ sinh dầu dưỡng thể, dược phẩm da liễu, chất làm đầy da có thể tiêm.

Nhóm 44: Chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp; dịch vụ chăm sóc da; bệnh viện (không gồm dịch vụ nha khoa); dịch vụ nghệ thuật trang trí móng tay, móng chân; dịch vụ chăm sóc lông mày; dịch vụ triệt lông bằng tia laser; dịch vụ thẩm mỹ viện; tiệm chăm sóc da; dịch vụ chữa bệnh bằng nước khoáng nóng; xoa bóp.

(210)	4-2020-05312	(220)	21.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	7.3.11; 7.1.24
		(591)	Đỏ đô, xám, trắng.
		(731)	CÔNG TY TNHH COLOR GRAND VIỆT NAM (VN) Thôn Viêm Xá, xã Hòa Long, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc-ni; chất pha loãng cho sơn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05314**

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A7.1.12; 7.1.24; 26.1.2; 26.2.7; A6.7.5

(591) Xanh lam, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH ĐÀO VIỆT TRUNG (VN)

Số 177 đường Bạch Đằng, thị trấn Núi Đèo, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 35: Mua bán thanh nhôm định hình, ống nhôm, lưới nhôm, sắt, thép, xi măng.

(210) **4-2020-05315**

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 8.1.1; 26.13.1

(591) Nâu, vàng, xanh lá cây, đen, da cam.

(731) NGUYỄN THỊ THANH BÌNH (VN)

Căn 303 ngôi 2-1 Lê Phụng Hiểu, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì; bánh ngọt; bánh gạo; bánh nướng thịt; bánh mỳ kẹp nhân.

(210) **4-2020-05316**

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 18.1.11; 18.1.23; A26.11.8

(591) Đỏ cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG TIN TÍN HIỆU ĐƯỜNG SẮT ĐÀ NẴNG (VN)

218 Hải Phòng, phường Tân Chính, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 37: Lắp đặt, bảo trì và sửa chữa hệ thống công trình thông tin, tín hiệu giao thông đường sắt.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05318**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

SILAUT

(731) MEDEXPORT ITALIA (IT)
Via Alcide De Gasperi 35, 00165 Rome,
Italy

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

(210) **4-2020-05319**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Safemedi

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MEDI
MIỀN BẮC (VN)

Số 358 đường Giải Phóng, phường
Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành
phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm làm sạch.

(210) **4-2020-05320**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.1.1; 26.2.7; 18.2.1; 26.15.15

(591) Đen, vàng cam, cam.


(731) NGUYỄN TÙNG DƯƠNG (VN)


Số 299 phố Tôn Đức Thắng, phường
Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội


(511) Nhóm 18: Túi xách tay; ví đựng tiền; ba lô; cặp da; vali; cặp đựng giấy tờ, tài liệu.

Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; khăn quàng cổ; mũ; ca vát.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-05321** (220) 21.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)
-  (591) Đa cam, tím than.
(731) SHANGHAI LUJIAZUI
INTERNATIONAL FINANCIAL
ASSET EXCHANGE CO., LTD. (CN)
13F, Lujiazui Round Rd. 1333, China
(Shanghai) Pilot Free Trade Zone
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B
CONSULTANT., CORP.)
- (511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các nhà đầu tư cá nhân tiềm năng với các doanh nhân cần vốn; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; bán đấu giá; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ tái lập kinh doanh; tra cứu dữ liệu trong máy vi tính cho người khác; kế toán; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ.

- (210) **4-2020-05322** (220) 21.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)
-  (531) 1.15.15
(591) Xanh lá cây, vàng tươi, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÀ PHÒNG HÀ
NỘI (VN)
Số 233B, đường Nguyễn Trãi, phường
Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành
phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân
(HAI HAN IP CO., LTD.)
- (511) Nhóm 03: Nước rửa chén; nước rửa bát; nước rửa chén có hương chanh tự nhiên; nước rửa chén có hương trà xanh tự nhiên; nước rửa bát có hương chanh tự nhiên; nước rửa bát có hương trà xanh tự nhiên.

- (210) **4-2020-05323** (220) 21.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)
-  (531) A26.11.12; 25.1.6
(591) Đỏ tươi, xanh dương nhạt, xanh dương
đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÀ PHÒNG HÀ
NỘI (VN)
Số 233B, đường Nguyễn Trãi, phường
Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành
phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân
(HAI HAN IP CO., LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (511) Nhóm 03: Nước rửa chén; nước rửa bát; nước rửa chén có hương chanh tự nhiên; nước rửa chén có hương trà xanh tự nhiên; nước rửa bát có hương chanh tự nhiên; nước rửa bát có hương trà xanh tự nhiên.
-

(210) **4-2020-05325**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A5.3.13; A5.3.14

(591) Đen, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ HANYEN (VN)



Số nhà 28, ngách 58/3, ngõ 58 Trần
Bình, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

- (511) Nhóm 03: Dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc; chất khử mùi dùng cho cá nhân (mỹ phẩm); kem dưỡng da (mỹ phẩm); sữa rửa mặt; nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ trong các lĩnh vực mỹ phẩm, dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc, chất khử mùi dùng cho cá nhân (mỹ phẩm), kem dưỡng da (mỹ phẩm), sữa rửa mặt, sữa tắm, dầu gội đầu, nước hoa, nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế, trang phục và phụ kiện thời trang, giày dép, đồ đội đầu, đồ trang sức; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến trong các lĩnh vực mỹ phẩm, dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc, chất khử mùi dùng cho cá nhân (mỹ phẩm), kem dưỡng da (mỹ phẩm), sữa rửa mặt, sữa tắm, dầu gội đầu, nước hoa, nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế, trang phục và phụ kiện thời trang, giày dép, đồ đội đầu, đồ trang sức.

(210) **4-2020-05328**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 15.1.13; 21.1.17; 1.15.23; 26.3.4

(591) Trắng, xanh da trời đậm, cam, vàng, tím,
xanh lá cây, đỏ, xanh da trời.

(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC VÀ
THƯƠNG MẠI INUCO (VN)



Số 141 Hà Huy Tập, phường Hòa Khê,
quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

- (511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; khóa đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; trường mẫu giáo; giảng dạy.
-

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05329**

(220) 21.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

COZZEE COFFEE

(731) NGUYỄN NAM BÌNH (VN)

64 Ngô Quyền, phường Quang Trung,
quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng tự thực hiện.

(210) **4-2020-05330**

(220) 21.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020



Trúc Bách Thọ Kim

(531) 2.1.4; 2.1.22; A2.1.23

(591) Đỏ, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
HAPACO (VN)

Tầng 5+6 tòa nhà Khánh Hội, lô 2/3C
đường Lê Hồng Phong, phường Đông
Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải
Phòng

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; giấy vệ sinh; ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; bản in khắc; khăn lau bằng giấy.

(210) **4-2020-05331**

(220) 21.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020



Phúc Đại Thọ Kim

(531) 2.1.21; 2.1.22; 3.7.16; A3.7.24; 4.3.20

(591) Đỏ, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
HAPACO (VN)

Tầng 5+6 tòa nhà Khánh Hội, lô 2/3C
đường Lê Hồng Phong, phường Đông
Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải
Phòng

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; giấy vệ sinh; ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; bản in khắc; khăn lau bằng giấy.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-05332** (220) 21.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 5.7.11; 26.1.2
(591) Xanh lá cây, trắng, vàng, đỏ.
(731) HỢP TÁC XÃ CHẾ BIẾN LÂM SẢN
PHƯỜNG THÁI (VN)
Tổ 9, thị trấn Khánh Yên, huyện Văn
Bàn, tỉnh Lào Cai
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)



(511) Nhóm 31: Quả bưởi tươi: bưởi đỏ, bưởi da xanh.

Nhóm 35: Mua bán quả bưởi tươi: bưởi đỏ, bưởi da xanh.

- (210) **4-2020-05333** (220) 21.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.1.1; A26.1.18; 26.1.10; 26.3.1
(731) CÔNG TY TNHH SÔNG HỒNG VIỆT
(VN)
Thôn Quát Động, xã Quát Động, huyện
Thường Tín, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước uống; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; thiết bị và máy móc để tinh lọc nước; thiết bị cung cấp nước uống nóng lạnh; hệ thống thiết bị nấu nướng; máy điều hòa không khí.

- (210) **4-2020-05334** (220) 21.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 5.7.3; 5.3.20; 26.1.1; 15.7.1; A5.1.7;
A5.1.16; A11.3.7; A11.1.2; A6.19.9;
5.5.16; A5.5.22
(591) Xanh dương (xanh đậm), xanh lá (xanh
lá mạ lúa non, lá đọt lá chuối non, lá đọt
lá cây non), xanh lam ngọc lam (xanh
nhạt), xanh xám đen, trắng (trắng tươi),
trắng hồng, xám (xám nâu), xám vàng,
vàng (vàng tươi), đỏ (đỏ tươi), hồng
(hồng tươi), đỏ hồng, hồng đỏ, đỏ pha
trộn lẫn với hồng trắng và trắng hồng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
MỘT THÀNH VIÊN HUỲNH DƯ
(VN)
Đường tỉnh lộ 833, ấp Bình Điện, xã
Bình Tịnh, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An



(511) Nhóm 30: Gạo.

Nhóm 35: Kinh doanh thương mại xuất nhập khẩu gạo đặc sản các loại.

(210) **4-2020-05335**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Elixir

(731) PT. ALFA MANDIRI PERSADA (ID)
Mall Mangga Dua Square Lantai GF
Blok A, No. 30 JL Gunung Sahari Raya
No. 1, Kel. Ancol, Kec Pademangan,
Kota Administrasi Jakarta Utara,
Indonesia

(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng
sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá sợi; thuốc lá điện tử; đầu lọc thuốc lá; xì gà; tẩu hút thuốc lá.

(210) **4-2020-05338**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 2.9.1; 3.2.1; A3.2.24

(591) Đen, đỏ, xanh da trời.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIÊN ĐƯỜNG
ẨM THỰC VIỆT NAM (VN)

149B Trương Đình, phường 9, quận 3,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng rửa tay; xà phòng rửa chén; nước hoa; nước xả quần áo.

Nhóm 09: Máy đếm tiền; cân; ổ cắm điện; mũ bảo hiểm; chương trình trò chơi máy tính; điện thoại di động.

Nhóm 14: Đồng hồ; dây đeo đồng hồ bằng da; đồ trang sức (bông tai, vòng cổ, vòng đeo tay); huy chương.

Nhóm 16: Giấy; khăn giấy; tranh ảnh; lịch; chất dính (keo dán) cho mục đích văn phòng; bút vẽ.

Nhóm 18: Túi xách; ba lô; túi du lịch; va li; địu em bé; ô che nắng.

Nhóm 21: Bùn nhùi thép để làm sạch; xoong hâm thịt; bàn chải vệ sinh; tăm; chậu (đồ chứa đựng); bình để uống.

Nhóm 24: Vải dùng để bọc đồ đạc; ga trải giường; khăn tắm (trừ quần áo); khăn trải bàn (không bằng giấy); rèm cửa ra vào.

Nhóm 25: Áo quần; giày dép; mũ (nón); tất (vớ); thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ.

Nhóm 30: Trà; cà phê; mật ong; kem lạnh; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ mua bán: thực phẩm được chế biến từ thịt heo, thực phẩm được chế biến từ thủy hải sản (tôm, cua, mực), thực phẩm chế biến từ nông sản (rau, củ, quả); tổ chức sự kiện nhằm mục đích thương mại; dịch vụ mua bán thương mại điện tử; dịch vụ siêu thị mua bán: mắt kính, dây nịt, bông tai, túi xách, sữa tươi, bơ, ca cao, bơ lạc, pho mát, trứng, mít sấy khô đóng hộp, dầu dừa, yến sào, mì ăn liền, trà, cà phê, kem lạnh, dầu ăn, mật ong, trà đào, pháo hoa, gạo, bia, nước uống giải khát, nước ngọt xi rô dùng cho đồ uống, đậu phộng đã qua chế biến, hạt điều, bia mạch nha, cháo ăn liền.

Nhóm 37: Bảo dưỡng đồ đạc; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; dịch vụ giặt là; dịch vụ rửa xe; lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy và thiết bị văn phòng.

Nhóm 38: Dịch vụ cổng thông tin điện tử; dịch vụ truyền thanh; gửi điện tín; truyền hình cáp; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; cung cấp diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 39: Dịch vụ giao hàng; dịch vụ du lịch; vận tải bằng đường không; dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hóa và thư tín; bãi đỗ xe.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ khách sạn.

(210) **4-2020-05339**

(540)



Beaute Rondo

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.4; 26.4.9; A26.11.9; 25.5.25

(731) ANJU (SHANGHAI) COSMETICS CO., LTD (CN)
RM 2185, 1/F, BLDG 15, No. 600, 612, Lincang ST, Zhujing Town, Jinshan Dist, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước xức tóc; nước hoa; son môi; tinh dầu; xà phòng vệ sinh dạng bánh; dung dịch cọ rửa; chế phẩm đánh răng; chế phẩm làm thơm không khí; kem đánh răng (mỹ phẩm, không chứa thuốc).

(210) **4-2020-05340**

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A24.15.7; 24.15.21; 26.4.4; 26.4.7

(591) Đen, trắng, xanh trời đậm, xanh da trời nhạt.

(731) MÈDIQUEENS KOREA LLC (KR)

(Gunsan eco-friendly car parts R&D center, Osikdo-dong) #305, 169, Sandannambuk-ro, Gunsan-si, Jeollabuk-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; kem mỹ phẩm dùng để xoa bóp; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da; gói mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; dầu gội đầu không chứa thuốc; dầu xả tóc; sữa rửa mặt tạo bọt dùng cho cá nhân.

(210) **4-2020-05341**

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.4; 26.4.9; A26.11.9

(731) VIVO MOBILE COMUNICATION CO., LTD. (CN)

283#, BBK Road, Wusha, Chang'An, Dongguan, Guangdong, CHINA

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Điện thoại thông minh; điện thoại di động; tai nghe nhét trong cho điện thoại di động; bao đựng chuyên dụng để bảo vệ điện thoại di động; giá đỡ chuyên dụng cho điện thoại di động; màng bảo vệ chuyên dụng cho màn hình hiển thị điện thoại di động; thiết bị sạc pin cho điện thoại di động; màn hình hiển thị dùng cho điện thoại di động; bàn phím cho điện thoại di động; pin điện cho điện thoại di động; tai nghe không dây cho điện thoại di động; tai nghe có gắn micro dùng cho điện thoại di động; dây cáp usb dùng cho điện thoại di động; sạc dự phòng; bao đựng điện thoại di động; dây treo trang trí điện thoại di động; gậy dùng để tự chụp ảnh dùng cho điện thoại thông minh [gậy cầm tay].

(210) **4-2020-05342**

(540)



(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.12; 26.11.3

(591) Trắng, xanh.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG COTO VIỆT NAM (VN)

Khu 10, thôn Bồng Mạc, xã Liên Mạc, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh và các phụ kiện liên quan đến thiết bị vệ sinh.

(210) **4-2020-05343**

(220) 21.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.14; 5.7.21; A5.7.23

(591) Xanh rêu, cam sáng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ DU
LỊCH MẬT ONG (VN)



Số 16, đường Võ Thị Sáu, phường Nam
Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng
Bình

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà nghỉ); dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2020-05344**

(220) 21.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.14; 5.7.21; A5.7.23;
26.2.7

(591) Xanh rêu, cam sáng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ DU
LỊCH MẬT ONG (VN)



Số 16, đường Võ Thị Sáu, phường Nam
Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng
Bình

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà nghỉ); dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2020-05345**

(220) 21.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.14; 5.7.21; A5.7.23;
26.2.7

(591) Xanh rêu, cam sáng, trắng.


(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ DU
LỊCH MẬT ONG (VN)





Số 16, đường Võ Thị Sáu, phường Nam
Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng
Bình

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà nghỉ); dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-05346** (220) 21.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A5.3.13; A5.3.14; 5.7.21; A5.7.23;
26.2.7
(591) Xanh rêu, cam sáng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ DU
LỊCH MẬT ONG (VN)
Số 16, đường Võ Thị Sáu, phường Nam
Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng
Bình
- 
- (511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà nghỉ); dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.
-

- (210) **4-2020-05347** (220) 21.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A5.3.13; A5.3.14; 5.7.21; A5.7.23;
26.2.7
(591) Xanh rêu, cam sáng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ DU
LỊCH MẬT ONG (VN)
Số 16, đường Võ Thị Sáu, phường Nam
Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng
Bình
- 
- (511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà nghỉ); dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.
-

- (210) **4-2020-05348** (220) 21.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 8.1.1
(591) Cam, đen, trắng.
(731) ĐẶNG TUẤN DŨNG (VN)
Số 111, đường Lê Hồng Phong, khối 23,
phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh
Nghệ An
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự
(HUNG SON & PARTNERS)
- 
- (511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, giải khát; cửa hàng bánh mì, quán cà phê; chỗ ở tạm thời.
-

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05349**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

St. Francis

(731) INTERNATIONAL LABORATORIES CORP., LTD. (TH)

62 Moo 8, Bangna-Trad Road, Bangchalong, Bangplee, Samutprakarn 10540, Thailand

(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 03: Gel rửa tay [chế phẩm làm sạch]; chế phẩm làm sạch tay dạng xịt; xà phòng rửa tay; dầu gội đầu; dầu xả tóc; xà phòng dạng lỏng; chế phẩm làm sạch da mặt dạng bột; chất làm mềm vải [dùng để giặt]; chế phẩm rửa bát đĩa dạng lỏng; chế phẩm làm sạch kính; chế phẩm làm sạch dùng cho nhà bếp, dầu thoa da trẻ em cho mục đích làm sạch, vệ sinh, và mỹ phẩm; nước thơm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; bột tan dùng cho mục đích vệ sinh thân thể và trang điểm; chế phẩm khử mùi dạng lăn dùng cho người; gel dùng cho tóc (chế phẩm uốn, tạo nếp cho tóc); chế phẩm làm sạch; mỹ phẩm; chế phẩm để giặt; nước hoa; dung dịch cọ rửa; chế phẩm chống nắng cho da.

(210) **4-2020-05350**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) A5.3.13; A5.3.14; 5.7.21; A5.7.23; 26.2.7

(591) Xanh rêu, cam sáng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ DU LỊCH MẬT ONG (VN)

Số 16, đường Võ Thị Sáu, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà nghỉ); dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2020-05351**

(220) 21.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) A5.3.13; A5.3.14; 5.7.21; A5.7.23; 26.2.7

(591) Xanh rêu, cam sáng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ DU LỊCH MẬT ONG (VN)

Số 16, đường Võ Thị Sáu, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà nghỉ); dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2020-05352**

(220) 21.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.14; 5.7.21; A5.7.23;
26.2.7

(591) Xanh rêu, cam sáng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ DU
LỊCH MẬT ONG (VN)
Số 16, đường Võ Thị Sáu, phường Nam
Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng
Bình

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà nghỉ); dịch vụ nhà hàng ăn
uống; dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2020-05353**

(220) 24.02.2020

(540)

TRILOSAN

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH ADC (VN)
101 Phan Đình Phùng, phường Tân An,
quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ động vật gây hại; chế phẩm diệt chuột; chất diệt nấm; thuốc
trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ rệp cây.

(210) **4-2020-05354**

(220) 24.02.2020

(540)

MASSY

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH ADC (VN)
101 Phan Đình Phùng, phường Tân An,
quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ động vật gây hại; chế phẩm diệt chuột; chất diệt nấm; thuốc
trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ rệp cây.

(210) **4-2020-05355**

(220) 24.02.2020

(540)

TOT

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH THƯỜNG MẠI -
DỊCH VỤ THANH SƠN HÓA NÔNG
(VN)
829 Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng,
quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ động vật gây hại; thuốc trừ sâu; chế phẩm diệt chuột; chất
diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ rệp cây.

(210) **4-2020-05356**

(220) 24.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(731)

RAT K

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI -
DỊCH VỤ THANH SƠN HÓA NÔNG
(VN)

829 Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng,
quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ động vật gây hại; thuốc trừ sâu; chế phẩm diệt chuột; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ rệp cây.

(210) **4-2020-05357**

(220) 24.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(731)

**SUPER-
AL**

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI -
DỊCH VỤ THANH SƠN HÓA NÔNG
(VN)

829 Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng,
quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ động vật gây hại; thuốc trừ sâu; chế phẩm diệt chuột; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ rệp cây.

(210) **4-2020-05358**

(220) 24.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(731)

PYSEDO

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI -
DỊCH VỤ THANH SƠN HÓA NÔNG
(VN)

829 Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng,
quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ động vật gây hại; thuốc trừ sâu; chế phẩm diệt chuột; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ rệp cây.

(210) **4-2020-05359**

(220) 24.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(731)

**FAST
KILL**

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI -
DỊCH VỤ THANH SƠN HÓA NÔNG
(VN)

829 Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng,
quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ động vật gây hại; thuốc trừ sâu; chế phẩm diệt chuột; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ rệp cây.

(210) **4-2020-05360**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

**CYPER-
ALPHA**

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI -
DỊCH VỤ THANH SƠN HÓA NÔNG
(VN)
829 Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng,
quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ động vật gây hại; thuốc trừ sâu; chế phẩm diệt chuột; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ rệp cây.

(210) **4-2020-05361**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

BETTER

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI -
DỊCH VỤ THANH SƠN HÓA NÔNG
(VN)
829 Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng,
quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ động vật gây hại; thuốc trừ sâu; chế phẩm diệt chuột; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ rệp cây.

(210) **4-2020-05362**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

VICOL

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI -
DỊCH VỤ THANH SƠN HÓA NÔNG
(VN)
829 Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng,
quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ động vật gây hại; thuốc trừ sâu; chế phẩm diệt chuột; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ rệp cây.

(210) **4-2020-05363**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.1.1; A26.1.18; 26.15.15

(731) CÔNG TY TNHH TM SX & IN THÊU
THÀNH CÔNG (VN)
Thôn An Bình, xã Hồng Quang, huyện
Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 25: Khẩu trang bằng vải (trang phục).

(210) **4-2020-05364**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.3.23; A26.11.13;
26.11.3; 26.4.2

(591) Đỏ, be, nâu.

(731) DƯƠNG ĐỨC CUỒNG (VN)

109/4 Hoàng Hoa Thám, phường Tân Tiến, thành phố Buon Ma Thuật, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 30: Hương liệu cà phê; cà phê; cà phê chưa rang.

Nhóm 35: Mua bán cà phê.

(210) **4-2020-05365**

(540)

Gold ten
Món quà của tình thân

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(591) Xanh lá cây, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ
GOLD TEN (VN)

Phòng 402, tầng 4, tòa nhà Nhật An, 30D Kim Mã Thượng, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; dầu gội.

Nhóm 05: Thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; chế phẩm vitamin; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chất bổ sung dinh dưỡng; đồ uống y tế; thảo dược.

Nhóm 29: Sữa; sữa đặc; sữa bột; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu.

(210) **4-2020-05366**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A1.5.3; 1.13.1

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) TRẦN VĂN LƯƠNG (VN)

Số 48 phố Phú Xá, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 37: Lắp đặt, bảo hành và sửa chữa hệ thống máy tính; lắp đặt, bảo dưỡng, bảo hành sửa chữa nội bộ, mạng diện rộng, internet; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống cáp truyền hình; lắp đặt và sửa chữa hệ thống cáp quang; xây dựng dân dụng và công nghiệp; xây dựng các công trình viễn thông.

(210) **4-2020-05367**

(220) 24.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 1.7.6; A26.11.12; 1.15.23

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH KIM KHÍ DG (VN)

Thôn Liễu Nội, xã Khánh Hà, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 06: Chốt cửa bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; khuôn cửa bằng kim loại; tấm cửa bằng kim loại; bản lề bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại.

Nhóm 19: Cửa, không bằng kim loại; tấm lát cửa, không bằng kim loại; khung cửa, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng; phụ kiện cửa bằng nhựa, dùng trong xây dựng.

(210) **4-2020-05368**

(220) 24.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) A5.5.20; A5.5.21; A26.11.8

(731) ĐẶNG THỊ VINH (VN)

10.10 lô A C/C- 109 Nguyễn Biểu, phường 1, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trị liệu; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ trang điểm.

(210) **4-2020-05369**

(220) 24.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯỜNG MẠI SẮT THÉP HỮU SANG (VN)

E9/38 khu phố 5, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯỜNG MẠI
SẮT THÉP HỮU SANG

(511) Nhóm 35: Mua bán thép cán thô [luyện kim]; mua bán vật liệu xây dựng bằng kim loại; xuất nhập khẩu vật liệu xây dựng bằng kim loại; mua bán sắt dạng thô hoặc bán thành phẩm.

(210) **4-2020-05370**

(540)

The logo for FaCare features the brand name in a green, sans-serif font. A small green cross symbol is positioned above the letter 'e'.

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.13.1; A5.3.13; A5.3.14

(591) Xanh lá cây, xanh nước biển, xanh khác, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ Y TẾ SAO ĐÔNG DƯƠNG (VN)

Tổ 19, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: phần mềm máy tính và mobile (ứng dụng mobile cho hệ điều hành Android và ios, và web server) theo dõi sức khỏe online, thực phẩm chức năng, dược phẩm, nước giải khát, nước khoáng, đồ uống có ga, thiết bị lọc nước chạy điện và không chạy điện, thiết bị y tế, thiết bị tạo khí hydrogen dùng cho thở, thiết bị tạo khí ozone.

(210) **4-2020-05371**

(540)

The logo for Naikyo consists of a black silhouette of an umbrella above the brand name 'Naikyo' in a bold, black, sans-serif font. A small black letter 'J' is positioned below the 'y'.

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A10.3.4; 26.3.1; A26.3.6

(731) ĐỖ VĂN TƯ (VN)

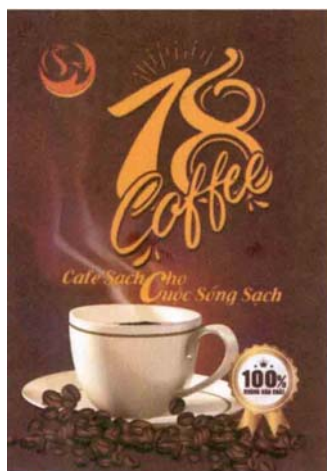
126 Nguyễn Duy Hiệu, phường An Hải Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ bao chân.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: quần áo, đồ đội đầu, đồ bao chân.

(210) **4-2020-05372**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A11.3.4; 5.7.1; 5.7.27; 24.9.1

(591) Nâu, vàng, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN VÀ XUẤT NHẬP KHẨU LONG PHƯỢNG (VN)

Tầng 2, số nhà 5, tổ 5, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê hạt, cà phê bột.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05373**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.9.1; 25.1.25; A5.5.20; A5.5.21

(591) Vàng cam, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯỜNG MẠI
DỊCH VỤ TÂN HÙNG MINH (VN)
Xóm 7, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 40: Dịch vụ may đo quần áo; dịch vụ gia công quần áo; dịch vụ in ấn.

Nhóm 42: Thiết kế quần áo.

(210) **4-2020-05374**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A11.3.3; 1.15.11; 26.1.1; A26.1.18;
25.5.1

(591) Đen, cà phê sữa.

(731) HỘ KINH DOANH DỊCH VỤ SẢN
XUẤT NÔNG, LÂM NGHIỆP TA LƯ
(VN)
Thôn Tân Xuyên, xã Tân Hợp, huyện
Hương Hóa, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 05: Tinh bột nghệ dùng để chữa bệnh.

Nhóm 30: Cà phê; hạt tiêu dùng làm gia vị.

(210) **4-2020-05375**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.15; A5.3.13; A5.3.14

(591) Xanh, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TINH DẦU
THIÊN NHIÊN - QUẢNG TRỊ (VN)
06 Ngô Quyền, thị trấn Hải Lăng, huyện
Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 03: Tinh dầu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05376**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.23; 24.13.1; A5.3.13; A5.3.15

(591) Cam, xanh, ghi, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ
NOSAPHARMA (VN)

150/37 Nguyễn Hữu Dật, phường Tây
Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2020-05377**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A19.13.21; 1.5.1; 1.13.1

(591) Xanh dương, xanh lá cây, đỏ, ghi, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG
MẠI HOA VIÊN (VN)

30/94 Đỗ Nhuận, phường Sơn Kỳ, quận
Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2020-05378**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.15


(591) Xanh lá cây, xanh cốm, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH VIET HEALTHY
(VN)


Số 9 Đào Duy Anh, phường Phương
Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội


(511) Nhóm 30: Cà phê.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210)	4-2020-05380	(220)	24.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
(511)	Nhóm 19: Gỗ công nghiệp.	(731)	CÔNG TY TNHH MINH LONG (VN) Thôn Như Lân, xã Long Hưng, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(210)	4-2020-05381	(220)	24.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
(511)	Nhóm 25: Quần áo; mũ (nón); giày dép; thắt lưng; trang phục.	(531)	A26.11.8
		(591)	Nâu vàng, vàng đồng, trắng.
		(731)	HUỲNH VĂN LINH (VN) Đạt Hiếu 5, phường Đạt Hiếu, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk
		(740)	Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(210)	4-2020-05382	(220)	24.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
(511)	Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da.	(531)	2.3.1; A2.3.16
		(591)	Nâu, đồng, trắng.
		(731)	CÔNG TY TNHH THY & VY (VN) 227/7 đường số 8, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
		(740)	Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(210)	4-2020-05383	(220)	24.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
(511)	Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da.	(531)	2.9.14; A2.9.15; 26.4.2
		(591)	Đỏ, trắng.
		(731)	CÔNG TY TNHH DOSE AND REMEDY (VN) 81 Nguyễn Cư Trinh, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
		(740)	Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS INTERLAW)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-05385**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.7.17; 26.4.7; 26.4.9; A26.4.18

(591) Xám, đen.

(731) LÊ HỒNG PHI (VN)

55/4 Bùi Thị Xuân, phường 5, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách; cặp sách học sinh; ví cầm tay; vali.

(210) **4-2020-05387**

(540)

Spoonicious

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) LÊ THỊ HẠNH LINH (VN)

Số 5 Hoàng Hoa Thám, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Hương liệu cho bánh ngọt (tinh dầu).

Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh kẹo; men làm bánh.

(210) **4-2020-05389**

(540)

AEEZO

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) LIMIN ZHENG (CN)

No. 42, Xiaxingtou, Hezhai village, Lingchuan Town, Chengxiang District, Putian City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Xà phòng [mỹ phẩm]; chế phẩm trang điểm; chất màu dùng cho mục đích vệ sinh; mỹ phẩm; chất khử mùi cho vật nuôi; mặt nạ làm đẹp.

(210) **4-2020-05390**

(540)

Amyneo

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) JINTIAN HUANG (CN)

No. 168, Xiaxingtou, Hezhai Village, Lingchuan Town, Chengxiang District, Putian City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; chất làm bóng môi; mỹ phẩm; chất khử mùi cho vật nuôi; chế phẩm làm thơm không khí; mặt nạ làm đẹp.

(210) **4-2020-05391**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

anpn

(731) GUOFU CAI (CN)

1-16-1, No. 16-8 Wenhui Street, Hunnan District, Shenyang, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm bôi vào mí mắt; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; mỹ phẩm; bột để tắm, không dùng cho mục đích y tế; chất khử mùi cho vật nuôi; mặt nạ làm đẹp.

(210) **4-2020-05392**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

PON HUB

(731) HỒ HỮU LỘC (VN)

19B An Dương Vương, phường 2, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 25: Quần áo; cà vạt; giày dép; mũ (nón); thắt lưng, tất (vớ).

(210) **4-2020-05393**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

PROTECHMASK

(731) HỒ HỮU LỘC (VN)

19B An Dương Vương, phường 2, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 25: Khẩu trang vải thông thường, không thuộc loại khẩu trang y tế.

(210) **4-2020-05394**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Errum

(731) DINGHAO CHEN (CN)

No.16, Taiping Lane, Longshan, Longjiang Town, Shunde District, Foshan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm bôi vào mí mắt; son môi; mỹ phẩm; chất khử mùi cho vật nuôi; sáp đánh bóng; mặt nạ làm đẹp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05395**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

MFOX

(731) FEICHEN HUANG (CN)

No. 506, Yangwei, Dongjin Village,
Lingchuan Town, Chengxiang District,
Putian City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Cân; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; bao đựng điện thoại thông minh; thiết bị sạc không dây; thiết bị giám sát trẻ nhỏ; thiết bị báo động chống trộm.

(210) **4-2020-05396**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

ADKO

(731) FEIFAN HUANG (CN)

No. 61, Xiaxingtou, Hezhai Commumty,
Lingchuan Town, Chengxiang District,
Putian City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Khóa điện; kính đeo mắt; phần cứng máy tính; tai nghe nhét trong không dây; bao đựng điện thoại thông minh; pin điện có thể sạc lại được.

(210) **4-2020-05397**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Aolbea

(731) YUREN LIN (CN)

No. 67, Xiaxingtou, Hezhai village,
Lingchuan Town, Chengxiang District,
Putian City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Mặt nạ hô hấp dùng cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ xoa bóp; thắt lưng chỉnh hình; gối gây ngủ dùng chữa chứng mất ngủ; búp bê tình dục; bao cao su.

(210) **4-2020-05398**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Aoni

(731) XIANGJIAO CAI (CN)

No.186, Ditch East, Dongsha Village,
Donghai Town, Chengxiang District,
Putian City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; nệm cho việc sinh nở; găng tay cho mục đích y tế; bình sữa cho trẻ em bú; đồ chơi tình dục; bao cao su.

(210) **4-2020-05399**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Auxtun

(731) CHANGBING CAI (CN)
No.176, Dapu Village, Dapu Village,
Donghai Town, Chengxiang District,
Putian City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Giàn hong khô dùng cho việc giặt giũ; đồ gốm để chứa đựng; bông phấn trang điểm; hộp thiếc để đóng hộp thực phẩm; giá đỡ cho cây và hoa [để bày biện, sắp xếp]; lược cho động vật.

(210) **4-2020-05400**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

AWLE

(731) FEIPENG HUANG (CN)
No. 113, Xiaxingtou, Hezhai Village,
Lingchuan Town, Chengxiang District,
Putian City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Bộ nồi nấu không dùng điện; giàn hong khô dùng cho việc giặt giũ [giàn phơi]; vòng và thanh treo cho khăn tắm; nùi bông để thoa phấn; phích đựng chất lỏng; dụng cụ nhà bếp.

(210) **4-2020-05401**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

AmiClean

(731) AMAZON PAPYRUS CHEMICALS
LIMITED (CN)

Flat/Rm A&B 21/F Egl Tower 83 Hung
To Road Kwun Tong Hong Kong

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Hoá chất cường tính cho giấy; chế phẩm làm ẩm [làm thấm ướt] dùng trong công nghiệp dệt; chế phẩm làm sạch gas; chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất; chất làm mềm dùng trong công nghiệp; hóa chất công nghiệp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05402**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

AmiCool

(731) AMAZON POPYRUS CHEMICALS LIMITED (CN)

Flat/Rm A&B 21/F Egl Tower 83 Hung To Road Kwun Tong Hong Kong

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Hoá chất cường tính cho giấy; chế phẩm làm ẩm [làm thấm ướt] dùng trong công nghiệp dệt; chế phẩm làm sạch gas; chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất; chất làm mềm dùng trong công nghiệp; hóa chất công nghiệp.

(210) **4-2020-05403**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

AmiCoat

(731) AMAZON POPYRUS CHEMICALS LIMITED (CN)

Flat/Rm A&B 21/F Egl Tower 83 Hung To Road Kwun Tong Hong Kong

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Hoá chất cường tính cho giấy; chế phẩm làm ẩm [làm thấm ướt] dùng trong công nghiệp dệt; chế phẩm làm sạch gas; chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất; chất làm mềm dùng trong công nghiệp; hóa chất công nghiệp.

(210) **4-2020-05404**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

AmiSpense

(731) AMAZON POPYRUS CHEMICALS LIMITED (CN)

Flat/Rm A&B 21/F Egl Tower 83 Hung To Road Kwun Tong Hong Kong

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Hoá chất cường tính cho giấy; chế phẩm làm ẩm [làm thấm ướt] dùng trong công nghiệp dệt; chế phẩm làm sạch gas; chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất; chất làm mềm dùng trong công nghiệp; hóa chất công nghiệp.

(210) **4-2020-05405**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

AmiDefoam

(731) AMAZON PAPYRUS CHEMICALS LIMITED (CN)

Flat/Rm A&B 21/F Egl Tower 83 Hung To Road Kwun Tong Hong Kong

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Hoá chất cường tính cho giấy; chế phẩm làm ẩm [làm thấm ướt] dùng trong công nghiệp dệt; chế phẩm làm sạch gas; chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất; chất làm mềm dùng trong công nghiệp; hóa chất công nghiệp.

(210) **4-2020-05406**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

AmiSpray

(731) AMAZON PAPYRUS CHEMICALS LIMITED (CN)

Flat/Rm A&B 21/F Egl Tower 83 Hung To Road Kwun Tong Hong Kong

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Hoá chất cường tính cho giấy; chế phẩm làm ẩm [làm thấm ướt] dùng trong công nghiệp dệt; chế phẩm làm sạch gas; chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất; chất làm mềm dùng trong công nghiệp; hóa chất công nghiệp.

(210) **4-2020-05407**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

AmiCide

(731) AMAZON PAPYRUS CHEMICALS LIMITED (CN)

Flat/Rm A&B 21/F Egl Tower 83 Hung To Road Kwun Tong Hong Kong

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Hoá chất cường tính cho giấy; chế phẩm làm ẩm [làm thấm ướt] dùng trong công nghiệp dệt; chế phẩm làm sạch gas; chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất; chất làm mềm dùng trong công nghiệp; hóa chất công nghiệp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-05408** (220) 24.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) AMAZON POPYRUS CHEMICALS LIMITED (CN)
Flat/Rm A&B 21/F Egl Tower 83 Hung To Road Kwun Tong Hong Kong
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)
- AmiZime**
- (511) Nhóm 01: Hoá chất cường tính cho giấy; chế phẩm làm ẩm [làm thấm ướt] dùng trong công nghiệp dệt; chế phẩm làm sạch gas; chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất; chất làm mềm dùng trong công nghiệp; hóa chất công nghiệp.
-

- (210) **4-2020-05409** (220) 24.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) AMAZON POPYRUS CHEMICALS LIMITED (CN)
Flat/Rm A&B 21/F Egl Tower 83 Hung To Road Kwun Tong Hong Kong
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)
- AmiFloc**
- (511) Nhóm 01: Hoá chất cường tính cho giấy; chế phẩm làm ẩm [làm thấm ướt] dùng trong công nghiệp dệt; chế phẩm làm sạch gas; chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất; chất làm mềm dùng trong công nghiệp; hóa chất công nghiệp.
-

- (210) **4-2020-05410** (220) 24.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) AMAZON POPYRUS CHEMICALS LIMITED (CN)
Flat/Rm A&B 21/F Egl Tower 83 Hung To Road Kwun Tong Hong Kong
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)
- AmiPac**
- (511) Nhóm 01: Hoá chất cường tính cho giấy; chế phẩm làm ẩm [làm thấm ướt] dùng trong công nghiệp dệt; chế phẩm làm sạch gas; chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất; chất làm mềm dùng trong công nghiệp; hóa chất công nghiệp.
-

- (210) **4-2020-05411** (220) 24.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) AMAZON POPYRUS CHEMICALS LIMITED (CN)
Flat/Rm A&B 21/F Egl Tower 83 Hung To Road Kwun Tong Hong Kong
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)
- AmiBond**

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 01: Hoá chất cường tính cho giấy; chế phẩm làm ẩm [làm thấm ướt] dùng trong công nghiệp dệt; chế phẩm làm sạch gas; chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất; chất làm mềm dùng trong công nghiệp; hóa chất công nghiệp.

(210) **4-2020-05412**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

AmiForm

(731) AMAZON PAPYRUS CHEMICALS LIMITED (CN)

Flat/Rm A&B 21/F Egl Tower 83 Hung To Road Kwun Tong Hong Kong

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Hoá chất cường tính cho giấy; chế phẩm làm ẩm [làm thấm ướt] dùng trong công nghiệp dệt; chế phẩm làm sạch gas; chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất; chất làm mềm dùng trong công nghiệp; hóa chất công nghiệp.

(210) **4-2020-05413**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

AmiFix

(731) AMAZON PAPYRUS CHEMICALS LIMITED (CN)

Flat/Rm A&B 21/F Egl Tower 83 Hung To Road Kwun Tong Hong Kong

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Hoá chất cường tính cho giấy; chế phẩm làm ẩm [làm thấm ướt] dùng trong công nghiệp dệt; chế phẩm làm sạch gas; chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất; chất làm mềm dùng trong công nghiệp; hóa chất công nghiệp.

(210) **4-2020-05415**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.1.2; A26.1.18

(591) Đen, trắng, đỏ, vàng, cam, lục, lam, chàm, tím.

(731) ĐỖ PHƯỚC AN (VN)

Số 39 đường số 19, K. Bình Khánh 5, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 02: Thuốc màu; sơn phủ; véc ni; sơn; chất pha loãng cho sơn; chất nhuộm màu gỗ.

(210) 4-2020-05416

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

**PANTHER
BABY**

(731) ĐỖ PHƯỚC AN (VN)

Số 39 đường số 19, K. Bình Khánh 5,
phường Bình Khánh, thành phố Long
Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa; thực phẩm đã qua chế biến: thịt, cá, rau, củ.

(210) 4-2020-05417

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

The logo for SUN KOLOR features the word "SUN" in red and "KOLOR" in orange, with a stylized sun icon above the letter "Y" in "KOLOR".

(531) A2.3.23; 2.9.21; 5.3.6; A5.5.20;
A5.5.21; 1.15.23

(591) Đỏ, đỏ đậm, vàng, xanh lam, xanh lam
đậm, xanh lục, xanh lục đậm, nâu, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
PANAMA (VN)

Số 9, khu tập thể Công ty xuất nhập khẩu
thủy sản Hà Nội, ngõ 1, phố Lê Văn
Thiêm, phường Nhân Chính, quận Thanh
Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống gỉ; sơn lót; sơn phủ; sơn diệt khuẩn; sơn chống thấm.

Nhóm 35: Mua bán: sơn, sơn chống gỉ, sơn lót, sơn phủ, sơn diệt khuẩn, sơn chống thấm;
quảng cáo; phân phát hàng mẫu; quảng cáo trên truyền hình; quản lý kinh doanh tạm thời.

(210) 4-2020-05418

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

The logo for kiva CERAMIC TILES features the word "kiva" in a green, lowercase, sans-serif font, with "CERAMIC TILES" in a smaller, uppercase, sans-serif font below it. To the left of the text is a stylized green leaf icon.

(531) A5.3.13; A5.3.15; A26.11.8

(591) Xanh.

(731) CÔNG TY TNHH THANH XOAN
(VN)

Khu II, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên,
tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại gồm: gạch men ốp tường, gạch men lát nền,
ngói lợp.

(210) **4-2020-05419**

(220) 24.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) A26.11.8

(591) Xanh.

(731) CÔNG TY TNHH THANH XOAN (VN)

Khu II, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại gồm: gạch men ốp tường, gạch men lát nền, ngói lợp.

(210) **4-2020-05420**

(220) 24.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) 26.13.1; 26.13.25

(731) VĂN CÔNG THÀNH (VN)

Số 09 Nguyễn Thái Sơn, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán các mặt hàng: mỹ phẩm, hóa phẩm (gel rửa tay, sữa tắm, dầu gội đầu), thực phẩm chức năng, nước hoa, thời trang (quần, áo, giày dép, thắt lưng, bóp ví, túi xách), đồ điện tử (đĩa game, console), sách (văn học, kỹ năng mềm), truyện, đồ chơi trẻ em.

(210) **4-2020-05421**

(220) 24.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; 1.15.23; A24.15.7; 26.1.5

(591) Xanh lam, cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VIỆT TRUNG PHÁT (VN)

Số 112 Thái Thịnh 1, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: quạt điều hoà, thiết bị điều hoà, máy lọc nước, quạt điện, đồ chơi ô tô, bếp điện, bàn là.

(210) 4-2020-05422

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A11.3.3; A11.3.4

(591) Xanh dương, trắng, vàng, đỏ, hồng, đen, xanh lá.

(731) HỘ KINH DOANH TRẦN THỊ HÀ (VN)

109 Lương Định Của, phường Trà Bá, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 30: Chè (trà) và sản phẩm làm từ chè (trà); đồ uống trên cơ sở chè (trà) có ga và không có ga; chè (trà) ướp lạnh; hỗn hợp bột chè (trà) và chè (trà) ướp lạnh; chè (trà) thảo mộc và dung dịch chè (trà) thảo mộc không chứa thuốc.

Nhóm 35: Mua bán chè (trà) và sản phẩm làm từ chè (trà), đồ uống trên cơ sở chè (trà) có ga và không có ga, chè (trà) ướp lạnh, hỗn hợp bột chè (trà) và chè (trà) ướp lạnh, chè (trà) thảo mộc và dung dịch chè (trà) thảo mộc không chứa thuốc.

(210) 4-2020-05425

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.3.7; 5.3.20; 5.7.21; 26.4.4; 1.15.19; A26.4.18; 26.1.1; 26.15.1

(591) Xanh da trời, xanh lá cây, xanh nhạt, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ALOJO VIỆT NAM (VN)

B1.1 LK 12-18 KĐT Thanh Hà Cienco 5, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước sinh tố; nước ép trái cây; đồ uống hoa quả không chứa cồn; nước [đồ uống].

(210) 4-2020-05427

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A1.1.10; A1.1.5; A26.11.12

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - KIÊN GIANG (VN)

Đường D1, D2 KCN Thanh Lộc, xã Thanh Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng [đồ uống]; nước ga và các loại nước uống không có cồn.

- (210) **4-2020-05428** (220) 24.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 2.9.1; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.5; A11.3.3
(591) Đen, trắng, nâu nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
GHIỀN CÀ PHÊ (VN)
106 Lý Nam Đế, phường Kim Long,
thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật
& Cộng sự (Tâm Luật)



(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); đồ uống trên cơ sở cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê - giải khát; nhà hàng cà phê; nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện).

- (210) **4-2020-05429** (220) 24.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 2.9.1; A5.5.20; A5.5.21; 4.5.2; 4.5.3;
26.7.25; 5.3.16; A5.3.13; A5.1.16;
26.1.1; 26.1.6; 5.7.1; A5.3.15
(591) Đen, trắng, nâu đen, xanh lá, xanh lá
đậm, vàng, xanh dương, vàng cam.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM DINH
DƯỠNG XUÂN AN (VN)
312 Phan Đình Phùng, phường 01, quận
Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật
& Cộng sự (Tâm Luật)



(511) Nhóm 05: Cháo dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền dùng trong y tế; bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế.

Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh kẹo; bột ngũ cốc; cháo ăn liền; cháo ăn dặm.

Nhóm 35: Mua bán cháo dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền dùng trong y tế và bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, bánh, kẹo, bột ngũ cốc, hạt chia, hạt chia hữu cơ đã qua chế biến, cháo ăn liền, cháo ăn dặm.

(210) **4-2020-05430**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 25.5.25; 4.5.3; 4.5.2; 2.9.1; A5.5.20; A5.5.21; A5.3.13; 5.3.16; A5.1.16; 5.7.3; A5.3.15; 26.1.1; 26.1.6; A6.19.9; 26.7.25

(591) Đen, trắng, xanh da trời, xanh lá, xanh lá đậm, vàng nâu nhạt, nâu đen nhạt, đỏ, vàng cam.

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM DINH DƯỠNG XUÂN AN (VN)

312 Phan Đình Phùng, phường 01, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 05: Cháo dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền dùng trong y tế; bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế.

Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh kẹo; bột ngũ cốc; cháo ăn liền; cháo ăn dặm.

Nhóm 35: Mua bán cháo dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền dùng trong y tế và bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, bánh, kẹo, bột ngũ cốc, hạt chia, hạt chia hữu cơ đã qua chế biến, cháo ăn liền, cháo ăn dặm.

(210) **4-2020-05431**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.5.20; A5.5.21; A5.3.13; 5.3.16; A5.1.5; 26.1.1; 26.1.6; A5.3.15; 4.5.2; 4.5.3; 2.9.1; A11.1.2; 25.5.25; 25.1.6

(591) Đen, trắng, xanh lá, tím, đen nâu, nâu vàng nhạt, đỏ, vàng cam.

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM DINH DƯỠNG XUÂN AN (VN)

312 Phan Đình Phùng, phường 01, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 05: Cháo dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền dùng trong y tế; bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế.

Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh kẹo; bột ngũ cốc; cháo ăn liền; cháo ăn dặm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 35: Mua bán cháo dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền dùng trong y tế và bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, bánh, kẹo, bột ngũ cốc, hạt chia, hạt chia hữu cơ đã qua chế biến, cháo ăn liền, cháo ăn dặm.

(210) **4-2020-05432**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.5.20; A5.5.21; A5.3.13; 5.3.16;
A5.1.5; 26.1.1; 26.1.6; A5.3.15; 4.5.2;
4.5.3; 2.9.1; A11.1.2; 25.5.25

(591) Đen, trắng xanh lá, tím, đen nâu, nâu
vàng nhạt, đỏ, vàng cam.

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM DINH
DƯỠNG XUÂN AN (VN)

312 Phan Đình Phùng, phường 01, quận
Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật
& Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 05: Cháo dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền dùng trong y tế; bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế.

Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh kẹo; bột ngũ cốc; cháo ăn liền; cháo ăn dặm.

Nhóm 35: Mua bán cháo dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền dùng trong y tế và bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, bánh, kẹo, bột ngũ cốc, hạt chia, hạt chia hữu cơ đã qua chế biến, cháo ăn liền, cháo ăn dặm.

(210) **4-2020-05433**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.5.20; A5.5.21; A5.3.13; 5.3.16;
26.1.6; A11.3.7; A5.3.15; 26.1.1;
26.7.25; 4.5.2; 4.5.3; 2.9.1; 5.7.3

(591) Đen, trắng, xanh lá đậm, xanh lá nhạt,
vàng, nâu vàng nhạt, nâu đen, xanh
dương, vàng cam.

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM DINH
DƯỠNG XUÂN AN (VN)

312 Phan Đình Phùng, phường 01, quận
Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật
& Cộng sự (Tâm Luật)

- (511) Nhóm 05: Cháo dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền dùng trong y tế; bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế.

Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh kẹo; bột ngũ cốc; cháo ăn liền; cháo ăn dặm.

Nhóm 35: Mua bán cháo dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền dùng trong y tế và bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, bánh, kẹo, bột ngũ cốc, hạt chia, hạt chia hữu cơ đã qua chế biến, cháo ăn liền, cháo ăn dặm.

(210) **4-2020-05435**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Quế Jewelry

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ QUẾ JEWELRY (VN)

14 đường số 11, phường An Lạc A, quận
Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật
& Cộng sự (Tâm Luật)

- (511) Nhóm 14: Đồ trang sức (vàng, bạc, đá quý, nữ trang, bạch kim và ngọc trai).

Nhóm 35: Mua bán đồ trang sức (vàng, bạc, đá quý, nữ trang, bạch kim, ngọc trai, kim cương, hạt xoàn và vỏ xoàn).

(210) **4-2020-05436**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.4.2; A26.4.18

(731) CỒ DUY THÀNH (VN)

74/2/8 Bạch Đằng, phường 2, quận Tân
Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật
& Cộng sự (Tâm Luật)

the DENIMANIAC

- (511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm da và giả da, ba lô, túi xách, ví (bóp), vali, cặp da, quần áo, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), găng tay (trang phục), khăn quàng cổ [khăn choàng cổ], ca vát [cà ra vát].

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05437**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.2; A26.1.18; A24.17.11

(591) Đỏ, vàng, trắng.

(731) LÝ PHƯỚC NGUYỄN (VN)

Ấp Tân Quới, xã Tân Phú Trung, huyện
Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy như: nhôm xích; vành; má phanh; ống xả; khung xe; động cơ xe máy.

(210) **4-2020-05438**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.3.20; 5.7.21; 5.3.7

(591) Xanh lá cây, đỏ, vàng, trắng, đen, cam
nhạt, xám, nâu đen.

(731) HỘ KINH DOANH HỮU NGHỊ (VN)

Số 42C, khu phố 3, phường 7, thành phố
Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 35: Mua bán: dừa quả chế biến, thạch dừa, rau câu, dầu dừa; tổ chức hội chợ, triển lãm nhằm mục đích thương mại, quảng cáo; trưng bày và giới thiệu sản phẩm (dịch vụ cung cấp cho người khác); mua bán nước quả nấu đông, mứt dẻo, mứt quả (bao gồm cả dạng dẻo, nghiền nát hoặc còn miếng hoa quả), bánh kẹo, bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh gạo, bánh phồng (bánh phồng gạo, bánh phồng nếp, bánh phồng mì), thạch trái cây (dạng bánh kẹo), đường, mật ong, mật đường, rau và quả tươi, cây và hoa tự nhiên, cây và hạt giống, ngũ cốc dạng nguyên liệu, trứng giống dùng để ấp, mạch nha.

(210) **4-2020-05439**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.1.1; 26.5.1; 5.7.3; 5.13.4; A26.4.18

(591) Trắng, nâu, vàng.

(731) HỘ KINH DOANH BỘT GẠO KIM
HƯƠNG (VN)

Số 35A, ấp Phú Hòa, xã Tân Phú Đông,
thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 30: Bột mì; bột mì cho thực phẩm; bột làm bánh ngọt; bột gạo.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) 4-2020-05440

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.7.16; 3.7.10; 5.13.1; 6.1.2; 3.7.20;
26.1.2; 1.15.5; A26.1.18

(591) Trắng, đỏ, nâu, xanh dương, vàng, xanh da trời.

(731) TRẦN XUÂN HẠNH GIAO (VN)
123/16A, Quang Trung, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 29: Tổ yến (tổ chùn ăn được); yến sào.

(210) 4-2020-05441

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.15.15; 26.1.2; A7.1.12; 7.1.24

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG
MẠI QUANG THỊNH (VN)
(NR ông Đỗ Thiện Lâm) thôn Tam Tảo,
xã Phú Lâm, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc
Ninh

(511) Nhóm 06: Hợp kim nhôm; vật liệu xây dựng bằng kim loại, cụ thể là thanh nhôm định hình.

(210) 4-2020-05442

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.4.13; A3.4.4; A3.4.24

(591) Kaki, đỏ, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN M2 FACTORY
VIỆT NAM (VN)
Khu Đồng Chua, xã Cấp Tiến, huyện
Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và
Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; quần áo lót; trang phục; bộ quần áo; mũ (nón); giày dép; tất đi chân.

Nhóm 40: May quần áo; dịch vụ may đo quần áo.

Nhóm 42: Thiết kế quần áo.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05443**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A1.1.10; A1.1.3; 3.4.13; 3.4.7; A3.4.16; 26.15.15; 25.1.6; 26.1.2

(591) Xanh da trời, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DP HÙNG TIẾN (VN)

522 Lê Quang Định, phường 1, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

Nhóm 35: Buôn bán và xuất nhập khẩu: dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thiết bị và dụng cụ y tế.

(210) **4-2020-05444**

(540)

VITIMASK

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH DP HÙNG TIẾN (VN)

522 Lê Quang Định, phường 1, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

Nhóm 35: Buôn bán và xuất nhập khẩu: dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thiết bị và dụng cụ y tế.

(210) **4-2020-05445**

(540)

 **SONHA**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.5.1; 26.15.15; 1.15.23

(591) Đen, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG SƠN HÀ (VN)

Lô CN1 cụm công nghiệp Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe máy; ô tô chạy điện và linh phụ kiện của chúng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: xe đạp, xe máy, ô tô chạy điện và linh phụ kiện của chúng.

(210) **4-2020-05446**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

DAIKIO

(591) Xanh dương đậm.

(731) NGUYỄN THỊ THU THỦY (VN)
Số 16 Đông Thạnh 3, phường Hòa Phát,
quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 06: Bồn chứa bằng inox; bồn chứa nước bằng inox.

(210) **4-2020-05447**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) A5.1.5; 26.1.1; 26.15.1; 5.7.1; 5.7.27;
26.15.15

(591) Xanh, đen, vàng, trắng, nâu.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG SẢN KHE
SANH (VN)

Thôn Trầm, xã Hương Tân, huyện
Hương Hóa, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 30: Cà phê; mật ong; tinh bột nghệ; tiêu.

Nhóm 31: Măng tươi; nghệ tươi; quả bơ tươi; hạt tiêu tươi.

Nhóm 35: Mua bán: cà phê, mật ong, tinh bột nghệ, măng khô, tiêu gia vị, nghệ gia vị, măng tươi, quả bơ tươi.

(210) **4-2020-05449**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

edcity

(531) 26.1.4; 26.1.1

(591) Xanh, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP CÔNG
NGHỆ EDCITY (VN)

Số 8, hẻm 42/94/8 phố Thịnh Liệt,
phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt tâm và
Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05450**

(220) 24.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) 1.3.1

(591) Trắng, đỏ, đen vàng.

(731) **LÊ HỒNG THÁI (VN)**

Thôn Xuân Ninh, xã Xuân Sơn, huyện
Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 12: Nhông xe máy; xích xe máy, đĩa xe máy; sảm lốp xe máy; phanh xe cộ; phụ tùng xe máy.

(210) **4-2020-05451**

(220) 24.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) 26.3.23

(591) Trắng, đỏ.

(731) **LÊ NGỌC YÊN (VN)**

Số nhà 16, ngõ 24, ngách 2/4 đường
Xuân Diêu, phường Bắc Hà, thành phố
Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 12: Nhông xe máy; xích xe máy, đĩa xe máy; sảm lốp xe máy; phanh xe cộ; phụ tùng xe máy.

(210) **4-2020-05453**

(220) 24.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) A5.11.11; 5.7.21; A5.7.23; 5.7.17

(591) Xanh lá cây, đen.

(731) **PHẠM THỊ XUÂN (VN)**

Số nhà 60, tổ dân phố 10, phường Mường
Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh
Điện Biên

(511) Nhóm 29: Trái cây sấy khô.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) 4-2020-05454

(540)

CÔNG TY TNHH MTV HUỖNH DŨ



HUỖNH DŨ

Tấm Cao Cấp Sạch

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.3.20; 5.7.3; 15.7.1; A5.1.16

(591)

Xanh lá (xanh lá mạ lúa non, lá đọt lá chuối non, lá đọt của lá cây non), xanh dương (xanh đậm), xanh đen, xám, xám xanh, xám xanh đậm đen, trắng (trắng tươi), đỏ (đỏ tươi), đỏ pha trộn lẫn chung với màu trắng tươi.

(731)

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
MỘT THÀNH VIÊN HUỖNH DŨ
(VN)

Đường tỉnh lộ 833, ấp Bình Điện, xã
Bình Tịnh, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An

(511) Nhóm 30: Tấm (sản phẩm gạo).

(210) 4-2020-05455

(540)

CÔNG TY TNHH MTV HUỖNH DŨ



HUỖNH DŨ

Nếp Đặc Sản Sạch

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.3.20; 5.7.3; 15.7.1; A5.1.16

(591)

Xanh lá (xanh lá mạ lúa non, lá đọt lá chuối non, lá đọt của lá cây non), xanh dương (xanh đậm), xanh đen, xám, xám xanh, xám xanh đậm đen, trắng (trắng tươi), đỏ (đỏ tươi), đỏ pha trộn lẫn chung với màu trắng tươi.

(731)

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
MỘT THÀNH VIÊN HUỖNH DŨ
(VN)

Đường tỉnh lộ 833, ấp Bình Điện, xã
Bình Tịnh, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An

(511) Nhóm 30: Gạo nếp.

(210) 4-2020-05456

(540)

CỦI TÁO

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(731)

CÔNG TY TNHH CHẢ CÁ HÀNG
SƠN (VN)

Số nhà 24, ngõ 162, tổ 5, cụm 1, đường
Khương Đình, phường Hạ Đình, quận
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740)

Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS
LAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-05457** (220) 24.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 3.7.17; A26.4.18; 26.4.4; A26.11.8
(591) Xanh dương, da cam, trắng.
(731) **ĐỖ BÁ DƯƠNG (VN)**
Số 28, lô TT02, khu đô thị HDMon -
Hàm Nghi, phường Mỹ Đình 1, quận
Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội



- (511) Nhóm 02: Sơn; mát tít [nhựa tự nhiên]; chất kết dính dùng cho sơn; phẩm màu; nước men bóng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất, nhập khẩu các sản phẩm sơn.

Nhóm 37: Thi công sơn nội thất; thi công sơn ngoại thất.

- (210) **4-2020-05458** (220) 24.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) **NGUYỄN THỊ BÍCH HẠNH (VN)**
757/24C quốc lộ 1, phường 2, thành phố
Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

T.H.A

- (511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; găng tay [trang phục]; giày dép.
-

- (210) **4-2020-05460** (220) 24.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
TÍN PHONG (VN)**
Lô B10/D6 khu ĐT Cầu Giấy, phường
Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố
Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

BIOHAND3C

- (511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; sữa tắm; chế phẩm làm sạch tay diệt khuẩn (không dùng cho mục đích y tế); xà phòng; chất tẩy rửa không chứa thuốc dùng cho mục đích vệ sinh.
-

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05461**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
SANOTEX (VN)

Số 39C, ngách 402/42, đường Mỹ Đình
1, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ
Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

IMUDETUX

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-05462**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VẬT TƯ
Y TẾ THÀNH VINH (VN)

Phòng 212 Nơ 20, khu đô thị Pháp Vân -
Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận
Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

TARVIFEGAN

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-05463**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
THƯỜNG MẠI NGA VIỆT (VN)

644/2 đường 3/2, phường 14, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

NGA VIET

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đông y; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; dung dịch vệ sinh cá nhân có chứa thuốc dùng trong y tế.

(210) **4-2020-05464**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
THƯƠNG MẠI NGA VIỆT (VN)

644/2 đường 3/2, phường 14, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

PHARVIMART

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt; mua bán mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, yến chưng có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu; mua bán thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

(210) **4-2020-05465**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ENLIE
(VN)

Đường NA6, khu công nghiệp Mỹ Phước
2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát,
tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

Dr.Sang

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) 4-2020-05466

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.8; 26.13.1; 26.15.15; A26.4.18

(591) Trắng, đen, hồng, vàng, vàng sẫm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DUỐC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM (VN)

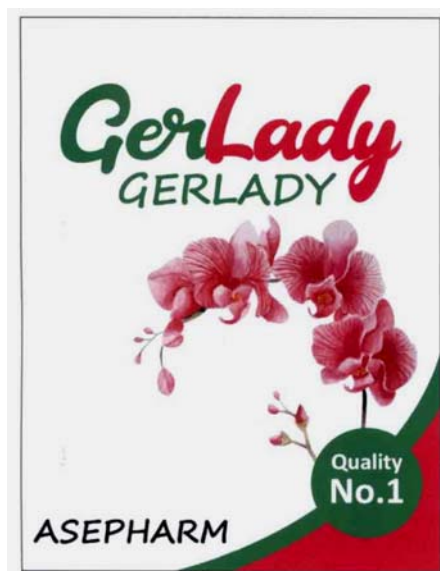
Tổ dân phố Phan Bội, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) 4-2020-05467

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.5.19; 5.5.15; 26.3.1; A26.3.6; 26.1.1

(591) Trắng, đen, xanh lá cây, hồng, hồng nhạt, xanh lá cây nhạt.


(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DUỐC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM (VN)


Tổ dân phố Phan Bội, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-05468** (220) 24.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 2.3.1; A5.3.15; A5.3.13; A19.3.4
(591) Đỏ, vàng, đen, trắng, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DUỐC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM (VN)
Tổ dân phố Phan Bội, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)
- 
- (511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.
-

- (210) **4-2020-05469** (220) 24.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A26.11.8; 25.5.2
(591) Trắng, đen, xanh dương, xanh cô ban, xanh dương sẫm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DUỐC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM (VN)
Tổ dân phố Phan Bội, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)
- 
- (511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.
-

- (210) **4-2020-05470** (220) 24.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) NINH VĂN GIANG (VN)
Tổ dân phố Miêu Nha 3, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
- THEGIOIMAYLOCNUOC**
- (511) Nhóm 35: Quảng cáo thiết bị lọc nước, phụ kiện lọc nước; kinh doanh (mua bán) thiết bị lọc nước, phụ kiện lọc nước; giao dịch (mua bán) thiết bị lọc nước, phụ kiện lọc nước; hoạt động văn phòng thiết bị lọc nước, phụ kiện lọc nước.
-

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05471**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.3.4; 1.15.23; A26.4.6; 25.1.6

(591) Da cam, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN
BNA BA CHỄ (VN)

Lô A12, cụm công nghiệp Nam Sơn, xã
Nam Sơn, huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng
Ninh

(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK
LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Hải sản đông lạnh; thủy sản đông lạnh; thịt tươi; thực phẩm chế biến từ cá; dầu thực vật và mỡ ăn.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: hải sản đông lạnh, thủy sản đông lạnh, thịt tươi, thực phẩm chế biến từ cá, dầu thực vật và mỡ ăn.

(210) **4-2020-05472**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.8; 26.4.9; 26.4.4; A25.3.3;
26.11.3

(591) Vàng, nâu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH FIN2B VN (VN)


Phòng CW4, tầng 29, tòa Đông, 29-01,
Lotte Center Hanoi, 54 Liễu Giai,
phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành
phố Hà Nội


(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK
LAW FIRM)

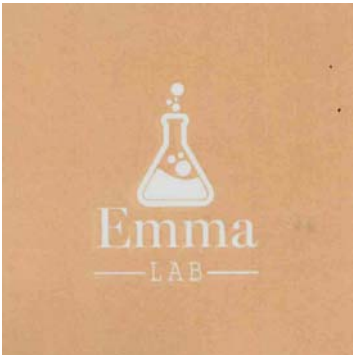
(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, ngân hàng; phân tích và cung cấp thông tin tài chính; tư vấn tài chính; đánh giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; môi giới chứng khoán và trái phiếu; tư vấn đầu tư.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu và ứng dụng công nghệ thông tin, viễn thông trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng; dịch vụ thiết kế và lập trình các phần mềm ứng dụng trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng; dịch vụ chuyển giao công nghệ; cung cấp giải pháp công nghệ; tư vấn công nghệ; nghiên cứu công nghệ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-05473** (220) 24.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 2.3.1; 25.1.25; 25.1.9; A25.1.10
(591) Vàng, xám, trắng.
(731) **HỘ KINH DOANH NÓN XINH SHOP (VN)**
Số 23 đường số 2, khu phố 3, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)
- 
- (511) Nhóm 22: Lều.
-

- (210) **4-2020-05474** (220) 24.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A5.1.16; A5.11.13; A26.11.7; 26.11.3; 26.4.1
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) **TẠ THU PHONG (VN)**
Số 27 ngõ 465, tổ 20, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)
- 
- (511) Nhóm 16: Sách; sổ tay hướng dẫn; ấn phẩm; tờ quảng cáo; vở viết hoặc vẽ; văn phòng phẩm.
- Nhóm 35: Mua bán: sách, sổ tay hướng dẫn, ấn phẩm, tờ quảng cáo, vở viết hoặc vẽ, văn phòng phẩm, tạp chí xuất bản định kỳ; xuất nhập khẩu: sách, sổ tay hướng dẫn, ấn phẩm, tờ quảng cáo, vở viết hoặc vẽ, văn phòng phẩm, tạp chí xuất bản định kỳ; quảng cáo; marketing; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh.
-

- (210) **4-2020-05475** (220) 24.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A19.11.11; 19.11.4
(591) Trắng, cam đất.
(731) **HỘ KINH DOANH EMMA LAB SPA (VN)**
Tầng 4, số 5 lô 5B đường Trung Yên 6, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
- 

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ thẩm mỹ viện; triệt lông bằng sáp; xoa bóp; dịch vụ tắm hơi; phẫu thuật tạo hình.

(210) **4-2020-05476**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.5.1; A17.2.2; 26.7.25

(591) Xanh dương, xanh nước biển, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT BAO BÌ TRANG TÍN (VN)

Lô I9-I10, đường số 4, khu công nghiệp Hải Sơn, ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 16: Túi (phong bì, bao bì) bằng giấy hoặc chất dẻo dùng để bao gói; giấy bao gói; hộp bằng bìa (thùng các tông).

(210) **4-2020-05477**

(540)

TOP GOLD

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) VIÊN KIẾN TRUNG (VN)

186C Lương Nhữ Học, phường 11, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay thao tác thủ công.

(210) **4-2020-05478**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; A26.1.18

(591) Vàng, xanh đen.

(731) CÔNG TY TNHH H-A SPA (VN)

Số 12, ngõ 40 phố Nguyễn Như Kom Tum, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp (spa); dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ xoa bóp (massage); dịch vụ thẩm mỹ viện.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05479**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A1.5.3; 26.1.2; 2.9.14; A2.9.15;
A7.1.11; A6.7.6; 6.7.4; 1.17.25

(591) Trắng, xám, xanh lá cây, xanh lục.

(731) CÔNG TY TNHH HANG SON SAI GON (VN)

59/2/12 ấp 7, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự (trừ sơn cách điện, cách nhiệt); mực in; ma tít (nhựa tự nhiên).

(210) **4-2020-05480**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.15; 5.7.21; A5.7.23; A11.3.3;
A11.3.4

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT TRÀ HUỖNH NGỌC (VN)

293A, ấp Bình Hòa, xã Bình Thành, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ AGL (AGL IP)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); trà (chè) đào tiên.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán trà (chè), trà (chè) đào tiên.

(210) **4-2020-05481**

(540)

NIFURON

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)

Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt côn trùng, động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh; thuốc diệt cỏ; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

(210) **4-2020-05482**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Lacilugan

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM U.N.I
VIỆT NAM (VN)

Phòng 1216, toà nhà CT 4C - X2, Bắc
Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận
Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2020-05483**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

THÚY HẰNG

(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN TIỆM
VÀNG THÚY HẰNG (VN)

Số 49, ấp 8, xã Tân An Luông, huyện
Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở
hữu trí tuệ á Đông (A DONG IP
CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 14: Vàng trang sức; vàng mỹ nghệ; bạc; đá quý.

(210) **4-2020-05484**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

THÚY NGA

(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN TIỆM
VÀNG THÚY NGA (VN)

Số 4, tổ 19, ấp Hiếu Minh B, xã Hiếu
Nhơn, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh
Long

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở
hữu trí tuệ á Đông (A DONG IP
CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 14: Vàng trang sức; vàng mỹ nghệ; bạc; đá quý.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05485**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

THUẬN DUYÊN

(731) HỘ KINH DOANH SẢN XUẤT VÀ MUA BÁN TUẤN LINH (VN)

Số 9, tổ 23, ấp Phú Thành, xã Tân Phú, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ á Đông (A DONG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Gia vị; chao (gia vị); nước chấm (gia vị); bánh kẹo.

(210) **4-2020-05486**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) A26.4.18

(731) NGUYỄN CÔNG SINH (VN)

Số 176, cụm 10, đường Phan Xích, xã Tân Hội, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Giày dép; quần áo; mũ (nón); miếng lót đệm dày; tất; thắt lưng trang phục.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi: giày dép, quần áo, mũ (nón), miếng lót đệm dày, tất, thắt lưng trang phục, va li, túi, ví.

(210) **4-2020-05487**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 5.7.1; 26.4.9; 26.15.15

(591) Đen, trắng, đỏ, xanh, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG TỔNG HỢP TRƯỜNG TÍN (VN)

Tổ dân phố 8, phường Bắc Nghĩa, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn nước; sơn dầu; sơn phủ; sơn lót; sơn chịu lửa.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210)	4-2020-05488	(220)	24.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	5.3.20; A5.3.15; 5.3.11; 26.1.2
		(591)	Trắng, xanh.
		(731)	CÔNG TY TNHH TAMASHII JAPAN (VN) 12 Huỳnh Khương Ninh, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
		(740)	Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)


(511) Nhóm 05: Thảo dược; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà ướp lạnh (trà đã đông lạnh); đồ uống trên cơ sở hoa cúc (dạng trà); trà thảo mộc; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà.

(210)	4-2020-05489	(220)	24.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	26.3.1; 26.1.2; 26.1.12; 26.2.7; 25.5.2
		(591)	Tím, xanh lá, đỏ, trắng.
		(731)	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THỦY SẢN CP.GOAL (VN) Tổ 3, đường 702, thôn Mỹ Tường 1, xã Nhơn Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận
		(740)	Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 31: Thủy sản giống.

Nhóm 35: Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống; bán buôn thực phẩm.

(210)	4-2020-05490	(220)	24.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	A24.15.7
		(591)	Xanh dương.
		(731)	CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM FAMITA (VN) 63 đường TL14, khu phố 3B, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
		(740)	Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (A DONG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 03: Sữa tắm; dầu gội; nước rửa tay khô nhằm mục đích vệ sinh (không chứa thuốc); mỹ phẩm; kem dưỡng thể (mỹ phẩm); kem làm trắng da; sữa dưỡng thể cho mục đích mỹ phẩm; xà phòng rửa tay; dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc

Nhóm 05: Dược phẩm; nước rửa tay khô diệt khuẩn; dung dịch vệ sinh phụ nữ có chứa thuốc

Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

Nhóm 25: Khẩu trang vải (trang phục).

(210) **4-2020-05491**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 1.15.15

(591) Hồng, cam, vàng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MIBAS (VN)



Phòng 2405 - Pearl Plaza, 561A Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ á Đông (A DONG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; mỹ phẩm; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; chiết xuất của hoa (nước hoa); hương liệu cho thực phẩm (tinh dầu); chế phẩm mỹ phẩm để tắm.

(210) **4-2020-05492**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

HUMA

(731) NGÔ VĂN CÔNG (VN)

Khối 8, thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán khẩu trang y tế.

(210) **4-2020-05493**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) NGÔ VĂN CÔNG (VN)

THÙY TIÊN

Khối 8, thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán khẩu trang y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05494**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.5.20; A5.5.21; 5.5.19

(731) NGÔ VĂN CÔNG (VN)

Khối 8, thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán khẩu trang y tế.

(210) **4-2020-05495**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 4.3.3; 20.7.1; A26.4.18

(591) Đỏ, trắng, xanh lá cây, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐÀO TẠO HOÀNG QUÂN (VN)

Khối Trường Tiến, phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 41: Đào tạo; giáo dục; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp; trường đào tạo.

(210) **4-2020-05496**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A1.13.15; 26.3.23; 26.15.15; 26.3.1

(591) Xanh lá, xanh lá mạ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PHÁT TRIỂN BẢO LINH (VN)

Số 495/14 Trần Quốc Toản, KP.4, phường An Bình, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 30: Ca cao; cà phê; mật ong; trà; hạt tiêu; hạt tiêu (gia vị).

Nhóm 36: Dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; môi giới; môi giới bất động sản; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê bất động sản.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 42: Dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin]; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo; tư vấn thiết kế trang web.

(210) **4-2020-05497**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

DR.FRESHLINEAR-JP

(731) CÔNG TY TNHH JP PHARMA VIỆT NAM (VN)

Lô B123B, đường số 7, KCN Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược, thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chất tẩy uế; chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm diệt cỏ.

(210) **4-2020-05498**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

SURFESH-JP

(731) CÔNG TY TNHH JP PHARMA VIỆT NAM (VN)

Lô B123B, đường số 7, KCN Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược, thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chất tẩy uế; chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm diệt cỏ.

(210) **4-2020-05499**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

CLEANSURFACE-JP

(731) CÔNG TY TNHH JP PHARMA VIỆT NAM (VN)

Lô B123B, đường số 7, KCN Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược, thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chất tẩy uế; chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm diệt cỏ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-05500** (220) 24.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)
COMPOUNDSAFE-JP (731) CÔNG TY TNHH JP PHARMA VIỆT NAM (VN)
Lô B123B, đường số 7, KCN Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
- (511) Nhóm 05: Chế phẩm dược, thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chất tẩy uế; chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm diệt cỏ.
-

- (210) **4-2020-05501** (220) 24.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)
DR.SAFEWASH-JP (731) CÔNG TY TNHH JP PHARMA VIỆT NAM (VN)
Lô B123B, đường số 7, KCN Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
- (511) Nhóm 05: Chế phẩm dược, thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chất tẩy uế; chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm diệt cỏ.
-

- (210) **4-2020-05502** (220) 24.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)
DR.FRESHDAY-JP (731) CÔNG TY TNHH JP PHARMA VIỆT NAM (VN)
Lô B123B, đường số 7, KCN Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
- (511) Nhóm 05: Chế phẩm dược, thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chất tẩy uế; chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm diệt cỏ.
-

- (210) **4-2020-05503** (220) 24.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)
CLEANSAFE-JP (731) CÔNG TY TNHH JP PHARMA VIỆT NAM (VN)
Lô B123B, đường số 7, KCN Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
- (511) Nhóm 05: Chế phẩm dược, thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chất tẩy uế; chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm diệt cỏ.
-

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05504**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

ETHACLEAN-JP

(731) CÔNG TY TNHH JP PHARMA VIỆT NAM (VN)

Lô B123B, đường số 7, KCN Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược, thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chất tẩy uế; chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm diệt cỏ.

(210) **4-2020-05505**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

TIẾN PHÁT

(731) VŨ TOÀN PHÁT (VN)

113/09, tổ 09, khu phố Tân Hiệp, phường Tân Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 30: Muối ớt; muối tôm; muối tiêu (muối ăn và gia vị).

(210) **4-2020-05506**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) A5.3.13; A5.3.14

(591) Nâu, xanh, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐÀU TƯ HALINA (VN)

A98, đường D5, khu phố 7, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2020-05507**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

LUD

(731) TRẦN THỊ THƠM (VN)

Thôn Ma O, xã Sơn Trung, huyện Khánh Sơn, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

(210) **4-2020-05508**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

DAILYWINE

(731) ĐÌNH CHẾ LINH (VN)

1404 tầng 14, Hoàng Anh Gold House,
187A Lê Văn Lương, xã Phước Kiển,
huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia.

(210) **4-2020-05509**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 4.5.1; 4.5.3; 26.1.1; A5.5.20; A5.5.21

(591) Xanh, trắng.

(731) LÊ HỒNG SƠN (VN)

Thôn 7, xã Ea Rốk, huyện Ea Súp, tỉnh
Đắk Lắk

(511) Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống, nhà hàng ăn uống, quán ăn, quán giải khát.

(210) **4-2020-05510**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

WHITE COOL

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
KỸ THUẬT LẠNH ỨNG DỤNG MINH
DŨNG (VN)

E8/14A Nguyễn Hữu Trí, thị trấn Tân
Túc, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 11: Máy đông lạnh; máy điều hòa nhiệt độ; quây lạnh; tủ lạnh.

(210) **4-2020-05511**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.2.7; A11.3.7; A26.11.12; 26.11.3

(591) Vàng, đen.

(731) PHAN THANH THIÊN (VN)

2717/1 Phạm Thế Hiển, phường 7, quận
8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Quán ăn bánh canh cá lóc; nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2020-05512**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) **HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT
TUẤN LONG (VN)**

Tuấn Long

Số nhà 5 Nguyễn Đình Chiểu, phường
Ngọc Châu, thành phố Hải Dương, tỉnh
Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Lạc rang gia vị; lạc rang tẩm húng lìu; hạt hướng dương rang; hạt bí rang; hạt đã chế biến; hạt dưa rang.

(210) **4-2020-05514**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.4.2; A26.4.18

(591) Nâu, trắng.

(731) **GS RETAIL CO., LTD. (KR)**

Lifestyle Platform

508, Nonhyeon-ro, Gangnam-gu, Seoul,
Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ được cung cấp bởi các dịch vụ siêu thị như: thực phẩm, đồ uống, hàng gia dụng (gồm: nồi, chảo, phin cà phê, xoong chảo, đèn, giường, nệm, bàn ủi, ghế, gối, máy sấy tóc, chăn, khăn tắm, ấm, chén, đĩa, ly, máy xay, tủ, chạn, đồ vải vóc, lược, bàn, khăn trải, dao, thớt, bát, đĩa, thìa, muối, rổ, thùng rác, cọ nồi, bàn chải, khay, gang tay, dụng cụ nhà bếp, vỉ nướng), hàng điện tử, quần áo, mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm; trung tâm mua sắm các loại mặt hàng như thực phẩm, đồ uống, hàng gia dụng (gồm: nồi, chảo, phin cà phê, xoong chảo, đèn, giường, nệm, bàn ủi, ghế, gối, máy sấy tóc, chăn, khăn tắm, ấm, chén, đĩa, ly, máy xay, tủ, chạn, đồ vải vóc, lược, bàn, khăn trải, dao, thớt, bát, đĩa, thìa, muối, rổ, thùng rác, cọ nồi, bàn chải, khay, gang tay, dụng cụ nhà bếp, vỉ nướng), hàng điện tử, quần áo, mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm bằng internet; dịch vụ trung gian kinh doanh liên quan đến đặt hàng qua thư bằng viễn thông; siêu thị tổng hợp gồm thực phẩm, đồ uống, hàng gia dụng (gồm: nồi, chảo, phin cà phê, xoong chảo, đèn, giường, nệm, bàn ủi, ghế, gối, máy sấy tóc, chăn, khăn tắm, ấm, chén, đĩa, ly, máy xay, tủ, chạn, đồ vải vóc, lược, bàn, khăn trải, dao, thớt, bát, đĩa, thìa, muối, rổ, thùng rác, cọ nồi, bàn chải, khay, gang tay, dụng cụ nhà bếp, vỉ nướng), quần áo, mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm; cửa hàng bán lẻ tiện lợi (gồm các cửa hàng: thực phẩm, đồ uống, hàng gia dụng (gồm: nồi, chảo, phin cà phê, xoong chảo, đèn, giường, nệm, bàn ủi, ghế, gối, máy sấy tóc, chăn, khăn tắm, ấm, chén, đĩa, ly, máy xay, tủ, chạn, đồ vải vóc, lược, bàn, khăn trải, dao, thớt, bát, đĩa, thìa, muối, rổ, thùng rác, cọ nồi, bàn chải, khay, gang tay, dụng cụ nhà bếp, vỉ nướng), quần áo, mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm); dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; tiếp thị; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn cho các chế phẩm dược phẩm, thú y và vệ sinh và vật tư y tế; giới thiệu hàng hóa trên phương tiện truyền thông

cho mục đích bán lẻ; xúc tiến bán hàng cho người khác; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp một thị trường trực tuyến (sàn giao dịch) cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; thông tin kinh doanh; đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho doanh nghiệp khác]; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trái cây chưa qua chế biến; dịch vụ cửa hàng bán lẻ rau chưa qua chế biến; dịch vụ cửa hàng bán lẻ các món ăn được chuẩn bị sẵn bao gồm chủ yếu là thịt, cá, thịt gia cầm hoặc rau; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cơm đóng gói; dịch vụ cửa hàng bán lẻ bánh kẹo, bánh mì, cà phê; dịch vụ cửa hàng bán lẻ đồ uống, đồ uống có cồn, bia, nước; dịch vụ cửa hàng bán lẻ thịt; dịch vụ cửa hàng bán lẻ các sản phẩm sữa; dịch vụ cửa hàng bán lẻ gồm các sản phẩm thực phẩm được làm chủ yếu từ trái cây; dịch vụ cửa hàng bán lẻ sản phẩm rau đã chế biến; dịch vụ cửa hàng bán lẻ các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc.

(210) **4-2020-05515**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(591) Nâu.

(731) GS RETAIL CO., LTD. (KR)

508, Nonhyeon-ro, Gangnam-gu, Seoul,
Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

Lifestyle Platform

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ được cung cấp bởi các dịch vụ siêu thị như: thực phẩm, đồ uống, hàng gia dụng (gồm: nồi, chảo, phin cà phê, xoong chảo, đèn, giường, nệm, bàn ủi, ghế, gối, máy sấy tóc, chăn, khăn tắm, ấm, chén, đĩa, ly, máy xay, tủ, chạn, đồ vải vóc, lược, bàn, khăn trải, dao, thớt, bát, đĩa, thìa, muôi, rổ, thùng rác, cọ nồi, bàn chải, khay, gang tay, dụng cụ nhà bếp, vỉ nướng), hàng điện tử, quần áo, mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm; trung tâm mua sắm các loại mặt hàng như thực phẩm, đồ uống, hàng gia dụng (gồm: nồi, chảo, phin cà phê, xoong chảo, đèn, giường, nệm, bàn ủi, ghế, gối, máy sấy tóc, chăn, khăn tắm, ấm, chén, đĩa, ly, máy xay, tủ, chạn, đồ vải vóc, lược, bàn, khăn trải, dao, thớt, bát, đĩa, thìa, muôi, rổ, thùng rác, cọ nồi, bàn chải, khay, gang tay, dụng cụ nhà bếp, vỉ nướng), hàng điện tử, quần áo, mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm bằng internet; dịch vụ trung gian kinh doanh liên quan đến đặt hàng qua thư bằng viễn thông; siêu thị tổng hợp gồm thực phẩm, đồ uống, hàng gia dụng (gồm: nồi, chảo, phin cà phê, xoong chảo, đèn, giường, nệm, bàn ủi, ghế, gối, máy sấy tóc, chăn, khăn tắm, ấm, chén, đĩa, ly, máy xay, tủ, chạn, đồ vải vóc, lược, bàn, khăn trải, dao, thớt, bát, đĩa, thìa, muôi, rổ, thùng rác, cọ nồi, bàn chải, khay, gang tay, dụng cụ nhà bếp, vỉ nướng), hàng điện tử, quần áo, mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm; cửa hàng bán lẻ tiện lợi (gồm các cửa hàng: thực phẩm, đồ uống, hàng gia dụng (gồm: nồi, chảo, phin cà phê, xoong chảo, đèn, giường, nệm, bàn ủi, ghế, gối, máy sấy tóc, chăn, khăn tắm, ấm, chén, đĩa, ly, máy xay, tủ, chạn, đồ vải vóc, lược, bàn, khăn trải, dao, thớt, bát, đĩa, thìa, muôi, rổ, thùng rác, cọ nồi, bàn chải, khay, gang tay, dụng cụ nhà bếp, vỉ nướng), quần áo, mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm); dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; tiếp thị; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn cho các chế phẩm dược phẩm, thú y và vệ sinh và vật tư y tế; giới thiệu hàng hóa trên phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; xúc tiến bán hàng cho người khác; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp một thị trường trực tuyến (sàn giao dịch) cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; thông tin kinh doanh; đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho doanh nghiệp khác]; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trái cây chưa qua chế biến; dịch vụ cửa hàng bán lẻ rau chưa qua chế biến; dịch vụ cửa hàng bán lẻ các món ăn được chuẩn bị sẵn bao gồm chủ yếu là thịt, cá, thịt gia cầm hoặc rau; dịch vụ cửa

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

hàng bán lẻ cơm đóng gói; dịch vụ cửa hàng bán lẻ bánh kẹo, bánh mì, cà phê; dịch vụ cửa hàng bán lẻ đồ uống, đồ uống có cồn, bia, nước; dịch vụ cửa hàng bán lẻ thịt; dịch vụ cửa hàng bán lẻ các sản phẩm sữa; dịch vụ cửa hàng bán lẻ gồm các sản phẩm thực phẩm được làm chủ yếu từ trái cây; dịch vụ cửa hàng bán lẻ sản phẩm rau đã chế biến; dịch vụ cửa hàng bán lẻ các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc.

(210) **4-2020-05516**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.2; A26.11.12; A26.1.18

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ
GHL (VN)

(740) Khu công nghiệp Bình Hòa, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Bao gói (dạng màng mỏng) dùng một lần.

Nhóm 21: Ống hút; khay dùng cho mục đích gia dụng; cốc; chén; ly; bát.

(210) **4-2020-05517**

(540)

MERDIAN

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)

Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

(210) **4-2020-05518**

(540)

Ngày và Đêm

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XP ĐẠI CÁT
(VN)

1/147A, Nguyễn Văn Quá, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyển (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; cháo ăn liền; hủ tiếu ăn liền; phở ăn liền; bột canh (hạt nêm); nước chấm (nước tương).

(210) **4-2020-05519**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Ogi

(731) ACHIMCOS INC. (KR)

4F Seobang B/D, 144, Baumoe-ro, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; giấy tẩm chế phẩm tẩy trang; chế phẩm lô hội dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất làm se dùng cho mục đích mỹ phẩm; khăn giấy được tẩm, thấm ướt nước thơm mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; dầu gội đầu; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước thơm để xúc sau khi tắm; kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; bộ mỹ phẩm; mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; mặt nạ làm đẹp; kem làm trắng da.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ, bán buôn, đại lý phân phối mỹ phẩm, dầu gội đầu, mặt nạ mỹ phẩm cho da, khăn ướt mỹ phẩm.

(210) **4-2020-05520**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Xin chào Jado



(531) 2.5.3; 5.7.21; A5.7.23

(591) Đen, trắng, đỏ, vàng, hồng, xanh lá cây, nâu.

(731) ATOONZ INC. (KR)

#316, 242, Digital-ro, Guro-gu, Seoul, Korea

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 41: Trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; vận hành công viên vui chơi giải trí; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; sản xuất nhạc; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; xuất bản sách; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [giải trí]; sắp xếp và tiến hành các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; trường mẫu giáo.

(210) **4-2020-05523**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

ACTION

(531) A24.15.7; 24.15.21; 7.3.11

(591) Đen, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ MYGROUP (VN)

Số 4 ngách 23 ngõ 82 Chùa Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo, giày dép, mũ nón, túi xách, phụ kiện thời trang, phụ kiện thể thao.

(210) **4-2020-05525**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 7.1.6; A26.11.12

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) KHỔNG VĂN KHẢI (VN)

111B Lý Thánh Tông, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Phụng Hoàng (PHOENIX LAW)



(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc giảm đau; thuốc dùng để trị trứng táo bón; chế phẩm chữa bệnh trĩ; thuốc dùng cho người; thuốc mỡ dược phẩm.

(210) **4-2020-05529**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 1.13.1; A1.13.10; 1.15.15; 1.5.1

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH METRO QUỐC TẾ (VN)

Thôn Đông Hòa, xã Quang Minh, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty Luật TNHH T2H (T2H LIMITED LIABILITY LAWCOMPANY)



(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; thiết bị lọc nước uống, bình lọc nước uống, thiết bị và máy móc để tinh lọc nước.

Nhóm 35: Bán buôn bán lẻ thiết bị lọc nước, thiết bị lọc nước uống, bình lọc nước uống, thiết bị và máy móc để tinh lọc nước.

Nhóm 37: Lắp đặt các hệ thống nước tinh khiết, nước khoáng đóng chai và đóng bình; thi công xây dựng giếng khoan gia đình và công nghiệp; thi công xây dựng các công trình xử lý nước và trạm cấp nước công nghiệp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-05530** (220) 24.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 25.1.6
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
HOÀNG GIA VIỆT (VN)
406/77 Cộng Hòa, phường 13, quận Tân
Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW
OFFICE)



- (511) Nhóm 04: Dầu nhờn; nhiên liệu; dầu động cơ; dầu công nghiệp; mỡ để bôi trơn; chất bôi trơn.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: dầu nhờn, nhiên liệu, dầu động cơ, dầu công nghiệp, mỡ để bôi trơn, chất bôi trơn, dầu hộp số, dầu để cắt, dầu động vật dùng cho mục đích công nghiệp, nhiên liệu khoáng, nhiên liệu dùng cho động cơ, nhiên liệu benzene, nhiên liệu sinh khối, dầu nhiên liệu, khí nhiên liệu, hỗn hợp nhiên liệu khí hoá, nhiên liệu thấp sáng, nhiên liệu khoáng, khí hoá rắn [nhiên liệu], nhiên liệu xylen.

- (210) **4-2020-05531** (220) 24.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.1.2; A26.1.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT
TRIỂN MÊ KÔNG (VN)
88/142/7 Nguyễn Văn Quỳ, khu phố 1,
phường Phú Thuận, quận 7, thành phố
Hồ Chí Minh



- (511) Nhóm 06: Phụ kiện bằng kim loại cho ngành cửa gồm: bản lề, thân khóa, lõi khóa, miệng khóa, tay nắm, vít.

Nhóm 17: Gioăng cao su.

Nhóm 35: Bán buôn cửa các loại như: cửa nhôm kính, cửa sắt, cửa thép chống cháy, cửa cuốn, cửa lưới chắn côn trùng, cửa gỗ, phụ kiện cho ngành cửa, gioăng cao su.

- (210) **4-2020-05533** (220) 24.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) SUZUKI MOTOR CORPORATION
(JP)
300 Takatsuka-cho, Minami-ku,
Hamamatsu-shi, Shizuoka-Pref. 432-
8611 Japan
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

VITARA BREZZA

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô, xe máy, xe địa hình các loại, các bộ phận và phụ tùng của chúng.

(210) **4-2020-05534**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.15; 25.5.1; 26.13.25

(591) Xám xanh đậm, trắng.

(731) SJ INTERNATIONAL, INC. (KR)

903, 501 Bodeumgwang Kangwon University/1, Gangwondaehak-gil, Chuncheon-si, Gangwon-do.24341, Korea

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Bộ mỹ phẩm; mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm chứa chiết xuất từ thảo mộc; chế phẩm mỹ phẩm để tắm.

(210) **4-2020-05535**

(540)

NEPTIUM

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) VŨ THÀNH LONG (VN)

P905 nhà N6 khu đô thị Đồng Tàu, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm; mát tít (nhựa tự nhiên).

(210) **4-2020-05536**

(540)

PUNIC

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) VŨ THÀNH LONG (VN)

P905 nhà N6 khu đô thị Đồng Tàu, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm; mát tít (nhựa tự nhiên).

(210) **4-2020-05537**

(540)

INPA

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) VŨ THÀNH LONG (VN)

P905 nhà N6 khu đô thị Đồng Tàu, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm; mát tít (nhựa tự nhiên).

(210) **4-2020-05538**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

ALANPIC

(731) VŨ THÀNH LONG (VN)

P905 nhà N6 khu đô thị Đồng Tàu,
phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm; mát tít (nhựa tự nhiên).

(210) **4-2020-05539**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

INDA

(731) VŨ THÀNH LONG (VN)

P905 nhà N6 khu đô thị Đồng Tàu,
phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm; mát tít (nhựa tự nhiên).

(210) **4-2020-05540**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

URANO

(731) VŨ THÀNH LONG (VN)

P905 nhà N6 khu đô thị Đồng Tàu,
phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm; mát tít (nhựa tự nhiên).

(210) **4-2020-05541**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

KADEMIC

(731) VŨ THÀNH LONG (VN)

P905 nhà N6 khu đô thị Đồng Tàu,
phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm; mát tít (nhựa tự nhiên).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05542**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.2; A26.1.18

(731) ASKME INTERGROUP CO., LTD.
(TW)

No.120, Lixing St., Bade Dist., Taoyuan
City 334, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy in lưới hình bầu dục; máy in nhãn mác, dùng cho mục đích công nghiệp; máy là; máy in phun kỹ thuật số, dùng cho mục đích công nghiệp; máy móc dùng trong ngành dệt; máy in (dùng trong ngành dệt).

(210) **4-2020-05543**

(540)

THERAPHYTOABEL

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CARBOEXPERT INC. (KR)

705, Building W1, Cooperation Center
for Industry-University and Research
Insitute, Chungnam Nafional
University, 99, Daehark-ru, Yuseong-gu,
Daejeon 34134, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm chống lão hóa; chế phẩm làm trắng da; kem chống nhăn da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc, không chứa thuốc; mỹ phẩm trang điểm cho mắt; dầu gội đầu; xà phòng làm đẹp; sữa rửa mặt; nước thơm dưỡng thể dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa.

(210) **4-2020-05544**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.7.25; 26.3.2


(731) CREATOR INTERNATIONAL CO.,
LTD. (VG)


P.O. Box 957 Offshore Incorporations
Centre, Road Town, Tortola, British
Virgin Islands


(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ bỏ túi; vòng đeo chìa khóa [đồ nữ trang rẻ tiền]; đồng hồ; dụng cụ đo thời gian [đồng hồ]; đồng hồ bấm giây; dụng cụ đo thời gian; đồng hồ tích hợp chức năng chỉ thời gian ở nhiều địa điểm; đồng hồ chạy điện; đồng hồ bấm giờ; đồng hồ đeo tay; đồ trang sức; vòng cổ [đồ trang sức]; dây chuyền [đồ trang sức]; đồ nữ trang rẻ tiền [đồ trang sức]; nhẫn [đồ trang sức]; vòng đeo tay [đồ trang sức].

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-05545** (220) 24.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.7.25; 26.3.2
(731) CREATOR INTERNATIONAL CO., LTD. (VG)
P.O. Box 957 Offshore Incorporations Centre, Road Town, Tortola, British Virgin Islands

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
- (511) Nhóm 18: Ba lô; túi cho thể thao; túi xách tay; vali; vali du lịch; vali [hành lý]; ô; túi du lịch; ví đựng tiền.
-

- (210) **4-2020-05546** (220) 24.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.7.25; 26.3.2
(731) CREATOR INTERNATIONAL CO., LTD. (VG)
P.O. Box 957 Offshore Incorporations Centre, Road Town, Tortola, British Virgin Islands

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
- (511) Nhóm 25: Quần áo; áo phông ngắn tay; áo vét [trang phục]; áo choàng ngoài; quần dài; áo nịt len thể thao; bộ quần áo tắm; quần bơi; quần áo cho người đi xe đạp; thắt lưng [trang phục]; mũ che tai [trang phục]; đồ đi ở chân; găng tay [trang phục]; mũ; trang phục dệt kim; khăn quàng cổ; giày; tất ngắn cổ; giày thể thao; tất cao cổ; quần áo bó; áo pông-sô; quần ống bó [quần dài]; quần lót thấm mồ hôi; váy; áo váy; áo sơ mi.
-

- (210) **4-2020-05547** (220) 24.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.7.25; 26.3.2
(731) CREATOR INTERNATIONAL CO., LTD. (VG)
P.O. Box 957 Offshore Incorporations Centre, Road Town, Tortola, British Virgin Islands

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
- (511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng bá sản phẩm/dịch vụ cho người khác; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quản lý kinh doanh của những người hoạt động thể thao; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích hỗ trợ bán hàng; giới thiệu sản phẩm; hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; marketing; dịch vụ tái lập kinh doanh; xử lý văn bản; tìm kiếm tài trợ;

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

bán buôn và bán lẻ quần áo, đồ thể thao (cụ thể là túi thể thao, giày thể thao), phụ kiện trang phục (cụ thể là mũ, cà vạt, khăn quàng cổ), giày, túi (cụ thể là túi xách tay, túi du lịch), vali, đồng hồ đeo tay.

(210) **4-2020-05548**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A1.1.10; A1.1.2; 26.1.1; A17.3.2;
5.13.4; 5.3.20; 5.7.3; 3.7.17

(591) Đen, xám, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH TUỆ LÂM
SECURITY (VN)
Số 19 Lý Thường Kiệt, phường Đồng
Mỹ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng
Bình

(511) Nhóm 45: Dịch vụ bảo vệ; dịch vụ vệ sỹ; dịch vụ vệ sỹ cho cá nhân; dịch vụ bảo vệ ban đêm.

(210) **4-2020-05549**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.15; A5.5.20; 5.5.16;
A5.5.21; 3.7.17

(591) Đỏ, xanh thẫm.

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP
CÔNG NGHỆ CAO TUỆ LÂM (VN)
Số 19, đường Lý Thường Kiệt, phường
Đồng Mỹ, thành phố Đồng Hới, tỉnh
Quảng Bình

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; dầu gội đầu; chất tẩy rửa trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chất phẩm làm bóng đồ đạc (đồ gỗ) và sàn nhà, nền nhà; chế phẩm vệ sinh thân thể không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 30: Trà (chè).

Nhóm 33: Rượu (không dùng cho mục đích y tế); rượu mạnh (không dùng cho mục đích y tế); rượu gạo.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ tổ chức tua du lịch; dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường bộ.

Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học nông nghiệp và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn.

Nhóm 44: Dịch vụ trồng trọt và chăn nuôi; dịch vụ trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm; dịch vụ trồng chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp.

(210) **4-2020-05550**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(591) Đen, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH SABOCHI TUỆ LÂM (VN)

Số 25, đường 23-8, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn.

(210) **4-2020-05552**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.1.1; A26.1.18; A26.11.7; 25.5.1

(591) Đỏ, xanh lá cây, đen.

(731) NGUYỄN ĐĂNG KHOA (VN)

108/8/22, đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quây rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cho thuê chỗ ở tạm thời.

(210) **4-2020-05553**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

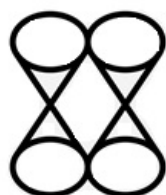


(531) 24.17.17; 26.15.15; 26.1.2; 26.1.6

(731) BESPOKE VENTURES LIMITED (WS)

Vistra Corporate Services Centre, Ground Floor NPF Building, Beach Road, Apia, Samoa

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống có cồn được pha sẵn, không trên cơ sở bia; rượu cốc-tai; đồ uống có cồn chứa hoa quả; rượu mùi; rượu vang có gaz.

Nhóm 43: Quán rượu; quán ăn tự phục vụ; cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; khách sạn; cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

(210) **4-2020-05554**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.2; 5.7.1; 5.7.27; 5.3.20; 25.1.6

(591) Nâu, nâu vàng, trắng, xanh.

(731) **HỘ KINH DOANH DƯƠNG THỊ HẰNG (VN)**

Số 65/11 Lê Thị Riêng, phường Hội Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê bột; cà phê hạt; trà; cà phê; hạt tiêu.

(210) **4-2020-05555**

(540)

DƯỢC THẢO YDT

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) **TRUNG TÂM ĐÀO TẠO VÀ NGHIÊN CỨU THỰC ĐỊA - TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÁI NGUYÊN (VN)**

Số 284, đường Lương Ngọc Quyến, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm chứa tinh dầu (mỹ phẩm); nước súc miệng (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm dùng để tắm gội; dung dịch vệ sinh phụ nữ (mỹ phẩm); chế phẩm làm sạch; chế phẩm làm thơm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; cồn (dầu) xoa bóp ngoài da; dung dịch thảo dược; cao thảo mộc (dùng cho mục đích y tế); thảo mộc chế biến dùng để ngâm chân tắm xông đắp (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 30: Trà thảo mộc (chè); bột thảo mộc; chế phẩm ngũ cốc; tinh chất cho thực phẩm; bột thực phẩm làm gia vị; đồ uống được ngâm chiết từ thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05556**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 25.5.2; 26.1.1; 26.3.4; 26.4.2

(591) Đen, xám, trắng.

(731) ORIGINAL FOOTWEAR LLC (PR)
Road 29 Km 40.09 Zeno Gandia
Industrial Park Arecibo, PR 00622
(Puerto Rico)

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo sơ mi; bút tất ngắn cổ; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; mũ.

(210) **4-2020-05557**

(540)

ORIGINAL S.W.A.T

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) ORIGINAL FOOTWEAR LLC (PR)
Road 29 Km 40.09 Zeno Gandia
Industrial Park Arecibo, PR 00622
(Puerto Rico)

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo sơ mi; bút tất ngắn cổ; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; mũ.

(210) **4-2020-05558**

(540)

HAMOSKIN

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
SHINPOONG DAEWOO (VN)
Số 13, đường 9A, KCN Biên Hòa II,
phường An Bình, thành phố Biên Hòa,
tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; dung dịch giúp sát trùng và làm lành vết thương; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-05559**

(220) 24.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

SHINMUS

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM SHINPOONG DAEWOO (VN)

Số 13, đường 9A, KCN Biên Hòa II, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

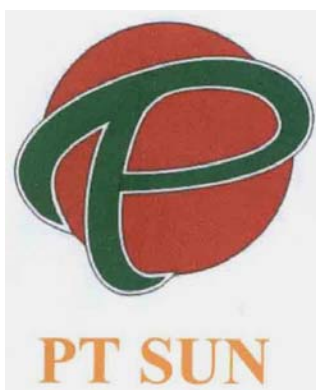
(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; dung dịch giúp sát trùng và làm lành vết thương; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-05562**

(220) 24.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020



(531) 26.1.1; 1.15.23; 26.13.25; 1.13.1

(591) Đỏ, xanh lá cây, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MẶT TRỜI PHƯỚC TIẾN (VN)

Số 9 TT21 khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giáo dục.

(210) **4-2020-05563**

(220) 24.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

Vanaheim

Vùng đất của các vị thần
Land of the gods

(731) TRẦN TRUNG DŨNG (VN)

Tổ dân phố số 8, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 39: Du lịch; du lịch sinh thái; du lịch lữ hành; đại lý du lịch; vận tải hành khách; du lịch kết hợp với nghỉ dưỡng.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, giải khát; cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ khách sạn và khu nghỉ dưỡng (resort); cho thuê hội trường hội nghị và phòng cưới.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05565**

(220) 24.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020



(591) Xanh nước biển, đỏ.

(731) EXXON MOBIL CORPORATION (US)

5959 Las Colinas Boulevard, Irving, Texas 75039-2298, United States of America

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Chương trình phần mềm máy tính [có thể tải xuống được]; phần mềm có thể tải xuống được có bản chất như là một ứng dụng điện thoại di động.

(210) **4-2020-05566**

(220) 24.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.5; 26.1.6; 26.1.1; A5.3.13

(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, vàng, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP TIẾN NÔNG (VN)

Số 274B Bà Triệu, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón.

(210) **4-2020-05567**

(220) 24.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.5; 26.1.6; 26.1.1; A5.3.13

(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, vàng, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP TIẾN NÔNG (VN)

Số 274B Bà Triệu, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05568**

(540)



Your beauty, we care

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; A26.1.18; 24.15.21; A24.15.7

(591) Xanh lá cây, vàng ánh kim.

(731) CÔNG TY TNHH VIỆN THẨM MỸ
OSKA (VN)

Tòa nhà TDL, số 22 Láng Hạ, quận
Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện.

(210) **4-2020-05569**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.1.5; A5.1.16; 5.5.19; A5.5.21

(591) Hồng, trắng, đỏ.

(731) HỘ KINH DOANH TÂM VIỆT (VN)

185 đường số 5, khu phố 7, phường Bình
Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 20: Đệm; gối; phụ kiện lắp ráp giường, không bằng kim loại; giường.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2020-05570**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A7.1.11; 7.1.24

(591) Cam, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH TÂM VIỆT (VN)

185 đường số 5, khu phố 7, phường Bình
Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 20: Giường; đồ gỗ mỹ thuật; ghế [ngồi]; mắc quần áo; tủ đựng; đệm.

Nhóm 27: Thảm; giấy dán tường bằng vải; giấy dán tường; tấm phủ sàn; chiếu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05571**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.13.1; 5.3.20

(591) Xanh bạc hà, nâu, hồng, cam, trắng, xanh lá cây, vàng.

(731) VŨ NHƯ QUỲNH (VN)

Thôn Thanh Xuân, xã Song Mai, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2020-05572**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.13.1; 24.17.5; 1.5.1; 26.3.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NONAME (VN)

Số 2 ngách 10 ngõ 7 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

Nhóm 35: Mua bán khẩu trang y tế.

(210) **4-2020-05573**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.2; A26.4.18; 26.4.9

(591) Trắng, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM VÀ DỊCH VỤ NGUYỄN PHẠM (VN)

Số 12C lô 18 khu đô thị Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Nước quả nấu đông, mút ướt, mút quả; sữa và các sản phẩm làm từ sữa.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

Nhóm 30: Cà phê, chè, ca cao, cà phê nhân tạo; kem lạnh; đường, mật ong, mật đường.

Nhóm 32: Đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2020-05574**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A5.3.13; A5.3.15; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, xám, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ GIẢI
PHÁP XANH VIỆT NAM (VN)

Tầng 10, tòa nhà Ladeco Building, số
266 Đội Cấn, phường Liễu Giai, quận Ba
Đình, thành phố Hà Nội



(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI
CO., LTD)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý và hợp kim của chúng; đồ trang sức; đồ kim hoàn; đá quý; đồng hồ và dụng cụ đo thời gian.

Nhóm 20: Đồ đặc dùng cho văn phòng; tủ trưng bày; tác phẩm nghệ thuật làm từ gỗ, mây; khung tranh, ảnh; tượng nhỏ bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo.

Nhóm 21: Đồ gốm cho mục đích gia dụng; khay dùng cho mục đích gia dụng; đĩa giấy; đồ trang trí bằng sứ; vật trang trí bàn ăn; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh.

Nhóm 35: Mua bán đồ lưu niệm, quà tặng thủ công, đồ trang trí.

(210) **4-2020-05576**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.4

(731) NGUYỄN HUY HOÀNG (VN)

Số 14 Yên Hoa, quận Tây Hồ, thành phố
Hà Nội



(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG
CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; tất (vớ).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) 4-2020-05577

(220) 24.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 26.3.23; 24.15.21; A24.15.7; 26.15.15

(591) Xanh, đen.

(731) KIM THỊ VIỄN (VN)



Số 52, ngõ 116, phố Miếu Đầm, tổ dân phố 1, Mễ Trì Thượng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Ống dẫn bằng kim loại; ống dẫn bằng hợp kim cacbon; ống dẫn bằng hợp kim nhôm, kẽm; ống dẫn bằng inox; ống nối bằng kim loại cho ống dẫn; ống nối bằng hợp kim cacbon cho ống dẫn; ống nối bằng hợp kim nhôm, kẽm cho ống dẫn; ống nối bằng inox cho ống dẫn.

(210) 4-2020-05578

(220) 24.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(531) 7.3.2; 25.7.25

(591) Vàng, xanh lá cây, nâu, đỏ, xanh bạc hà, xanh da trời, da cam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN TRUYỀN THÔNG VIỆT BA (VN)



Số 10, phố Nhà Hỏa, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)

(511) Nhóm 41: Sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; dịch vụ phát hành phim; cung cấp dịch vụ giải trí; cung cấp chương trình giải trí trên sóng phát thanh, truyền hình, mạng internet, hệ thống cáp trực tuyến; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

(210) 4-2020-05579

(220) 24.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN TRUYỀN THÔNG VIỆT BA (VN)



Số 10, phố Nhà Hỏa, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)

(511) Nhóm 41: Sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; dịch vụ phát hành phim; cung cấp dịch vụ giải trí; cung cấp chương trình giải

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

trí trên sóng phát thanh, truyền hình, mạng internet, hệ thống cáp trực tuyến; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

(210) **4-2020-05580**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 18.3.2; 26.1.1

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ ĐẠI ĐƯỜNG (VN)

Số 15, ngõ 20/15 Hồ Tùng Mậu, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Quạt điện dân dụng; thiết bị điều hòa không khí; máy làm mát bằng hơi nước; thiết bị lọc nước uống; tủ lạnh; tủ đông dùng để bảo quản thực phẩm.

(210) **4-2020-05581**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 18.3.2; 26.1.1

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ ĐẠI ĐƯỜNG (VN)

Số 15, ngõ 20/15 Hồ Tùng Mậu, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Quạt điện dân dụng; thiết bị điều hòa không khí; máy làm mát bằng hơi nước; thiết bị lọc nước uống; tủ lạnh; tủ đông dùng để bảo quản thực phẩm.

(210) **4-2020-05582**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 18.3.2; 26.1.1

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ ĐẠI ĐƯỜNG (VN)

Số 15, ngõ 20/15 Hồ Tùng Mậu, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 11: Quạt điện dân dụng; thiết bị điều hòa không khí; máy làm mát bằng hơi nước; thiết bị lọc nước uống; tủ lạnh; tủ đông dùng để bảo quản thực phẩm.

(210) **4-2020-05583**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 18.3.2; 26.1.1

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ ĐẠI DƯƠNG (VN)

Số 15, ngõ 20/15 Hồ Tùng Mậu, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Quạt điện dân dụng; thiết bị điều hòa không khí; máy làm mát bằng hơi nước; thiết bị lọc nước uống; tủ lạnh; tủ đông dùng để bảo quản thực phẩm.

(210) **4-2020-05587**

(540)

Pizzeria LOGIC

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) NGUYỄN XUÂN HUY (VN)

Khu 5, xã Tiên Phong, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2020-05588**

(540)

ONETEX

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) NGUYỄN TRÍ THỨC (VN)

Cụm 5, xã Tân Hội, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ, vec ni; chất pha loãng cho sơn.

(210) **4-2020-05589**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.9; A26.11.8; 26.11.3

(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) LÊ XUÂN THÁI (VN)

Xóm 1, thôn Tảo Khê, xã An Mỹ, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

(210) **4-2020-05590**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.13.1; 26.15.15

(591) Nâu, vàng, da cam, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ HUNG LÝ (VN)
Thôn Đa Hội, xã Bắc Sơn, huyện Sóc
Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

(210) **4-2020-05591**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.14

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.

(731) NGUYỄN VĂN THAO (VN)
Thôn Đông Cả, xã Tân Dân, huyện Phú
Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ, sơn chống gỉ; véc ni, chất pha loãng cho sơn.

(210) **4-2020-05592**

(540)

Fbshop.vn

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) TRƯỜNG MINH THÀNH (VN)
Thôn Ngọc Sinh, xã Lương Ngoại, huyện
Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 25: Giày.

Nhóm 28: Vợt.

(210) **4-2020-05593**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.13.1

(591) Đen, cam, xám, vàng, tím

(731) TRƯỜNG MINH THÀNH (VN)
Thôn Ngọc Sinh, xã Lương Ngoại, huyện
Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 25: Giày.

Nhóm 28: Vợt.

(210) **4-2020-05597**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ BỒN NƯỚC TIỀN PHONG (VN)
Số 14, ngõ 96, đường Bồ Xuyên, tổ 20, phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa.

(210) **4-2020-05598**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(591) Xanh dương, đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ BỒN NƯỚC TIỀN PHONG (VN)
Số 14, ngõ 96, đường Bồ Xuyên, tổ 20, phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng inóc.

(210) **4-2020-05599**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(591) Xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ BỒN NƯỚC TIỀN PHONG (VN)
Số nhà 14, ngõ 96, đường Bồ Xuyên, tổ 20, phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05600**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(591) Xanh dương, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ BỒN NƯỚC TIỀN PHONG (VN)

Số nhà 14, ngõ 96, đường Bồ Xuyên, tổ 20, phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa.

(210) **4-2020-05601**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(591) Xanh dương, tím.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ BỒN NƯỚC TIỀN PHONG (VN)

Số nhà 14, ngõ 96, đường Bồ Xuyên, tổ 20, phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa.

(210) **4-2020-05602**

(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) A5.5.20; A5.5.21; 25.1.25

(591) Đen, vàng.

(731) GIANG THỊ THÚY (VN)

27/2 Bis-hẻm Phù Đổng Thiên Vương, phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 36: Cho thuê căn hộ; cho thuê bất động sản.

Nhóm 43: Khách sạn; nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2020-05603**

(540)



(220) 24.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.5.1; 1.13.1; A5.3.13; A5.3.15;
A26.11.8

(591) Đen, trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN
ONEWAY BIO-ORGANIC (VN)
Khu công nghiệp Phú Hội, xã Phú Hội,
huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 01: Phân bón.

(210) **4-2020-05604**

(540)



(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.15.15; A26.11.12; 26.1.1; 1.15.23

(591) Vàng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TLC
VIỆT NAM (VN)
Số 30 đường số 5 khu dân cư Him Lam,
phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc cho pin điện thoại; loa; tai nghe; vỏ bọc cho điện thoại thông minh; bao đựng điện thoại thông minh; vỏ bọc dùng cho máy tính bảng; màng bảo vệ chuyên dùng cho màn hình máy vi tính; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; túi chuyên dùng cho máy tính xách tay.

Nhóm 18: Ba lô; túi đeo chéo; túi xách tay.

(210) **4-2020-05605**

(540)



(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.8; 26.1.1; 26.11.3; 5.7.1; 5.7.27

(591) Đen, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH PHAN HOÀNG
LONG (VN)
69/49/2A Trương Đình Hội, phường 16,
quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê nhân tạo; cà phê chưa rang; đồ uống cà phê có sữa.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05606**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TNHH NGHIÊN CỨU VÀ
PHÁT TRIỂN DƯỢC PHẨM SUCS
(VN)
Số 114, phố Đại Cồ Việt, phường Lê Đại
Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà
Nội

CLINITAS

(511) Nhóm 05: Bông gạc dùng cho mục đích y tế; băng dính dùng cho mục đích y tế; băng dùng để băng bó; gạc y tế; vật liệu băng bó dùng trong phẫu thuật; bơm tiêm được nạp thuốc dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị y tế, dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ chỉnh hình.

Nhóm 35: Mua bán trang thiết bị dụng cụ y tế, trang thiết bị dụng cụ dùng trong phẫu thuật, băng để băng bó (băng co giãn), bông y tế, băng y tế, bộ phận cấy ghép dùng cho cơ thể người, vật tư y tế.

(210) **4-2020-05607**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.4.4; 26.4.7; A26.11.9

(591) Xanh dương, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT CƠ
ĐIỆN INO (VN)
Số 32 ngõ 11 Đội Cung, phường Lê Đại
Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà
Nội



(511) Nhóm 37: Tư vấn xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt các tiện ích trong công trường xây dựng; sửa chữa đường dây điện; giám sát việc xây dựng công trình.

(210) **4-2020-05608**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.1.2; A26.1.18

(591) Trắng, đen, xanh nước biển.

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN TÔN
THÉP VIỆT NHẬT (VN)
Số 332 phố Thống Nhất, thị trấn Me,
huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình



(511) Nhóm 06: Tôn; tấm lợp kim loại.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) 4-2020-05610

(540)



(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A3.13.4; 3.13.5; 26.5.1; A26.5.18

(731)

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VIỆT AN (VN)

83A Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 30: Mật ong.

(210) 4-2020-05611

(540)



(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; 26.1.6; A11.3.7; A11.1.6; A11.1.2

(591) Xanh lam, xanh lá cây, cam, đen, trắng.

(731) NGUYỄN VĂN THANH (VN)

Số 51 Nguyễn Phong Sắc, phường Hưng Dũng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 43: Nhà hàng dịch vụ cung cấp đồ ăn; dịch vụ cửa hàng bán đồ ăn nhanh và đồ uống; quán cà phê; quán rượu.

(210) 4-2020-05612

(540)



(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.15; A26.11.12; 26.11.3; 4.5.3

(731) CÔNG TY TNHH JASWILL (VN)

Số L625OT01 Luxury 6, 02 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 26: Bộ tóc giả; băng buộc tóc; nơ cài tóc; kẹp tóc; lưới bao tóc.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu bộ tóc giả, băng buộc tóc, nơ cài tóc, kẹp tóc, lưới bao tóc.

Nhóm 41: Đào tạo dạy nghề.

Nhóm 44: Dịch vụ cắt và uốn tóc; tạo mốt tóc; chăm sóc tóc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05613**

(540)



(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A11.3.3; 1.15.11; 26.1.2

(731) **VŨ MẠNH HÙNG (VN)**

119 thôn Tân Tiến, xã Eana, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

(210) **4-2020-05614**

(540)



(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A17.3.2; 26.1.1; A24.15.7; 26.1.10; 7.1.6

(591) **Đỏ đậm, đen.**

(731) **CÔNG TY LUẬT TNHH BÌNH PHƯỜNG (VN)**

Lầu 1, số 2N Phạm Hữu Chí, phường 12, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý: tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ biện hộ pháp lý; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ kiện tụng (tranh tụng); dịch vụ hòa giải; dịch vụ trọng tài phân xử; dịch vụ đăng ký tên miền (dịch vụ pháp lý).

(210) **4-2020-05616**

(540)



(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.12

(731) **CÔNG TY TNHH VIET AN SERVICES GROUP (VN)**

Tầng 3, tòa nhà Hoàng Ngân Plaza, số 125 Hoàng Ngân, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ khai thuế; lập bản khai thuế; kế toán; lập các báo cáo thống kê kế toán; dịch vụ kế toán; quảng cáo.

Nhóm 39: Dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; dịch vụ lữ hành nội địa và quốc tế; dịch vụ vận tải hàng hóa và hành khách; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) 4-2020-05617

(220) 25.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

Bellstone

(731) LÊ THỊ NGA (VN)

Xóm Cộng Hòa, xã Yên Phong, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 08: Đá mài cầm tay.

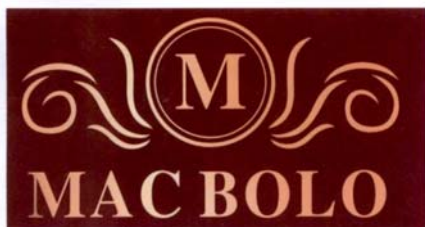
Nhóm 35: Buôn bán các sản phẩm đá mài cầm tay.

(210) 4-2020-05618

(220) 25.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020



(531) 25.1.25; 26.1.1; A26.1.18

(591) Nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI DKT (VN)

Số 169 phố Mai Dịch, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Bán thiết bị vệ sinh: bồn cầu, vòi xịt, bộ van xả, nắp bồn cầu củ sen, vòi sen, sen cây hoặc bát sen gắn tường, bồn tắm, vòi xả bồn, chậu, vòi chậu, vòng treo khăn, lọ xà bông, gương, kệ gương, móc treo khăn.

(210) 4-2020-05620

(220) 25.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020



(531) 26.1.2; A11.1.6; 26.1.4

(591) Vàng, đen, trắng.

(731) LÊ THỊ HIỀN TRANG (VN)

A17-01 chung cư Hausneo, đường số 11, phường Phú Hữu, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán thực phẩm khô (cụ thể là bánh tráng, khô cá, khô bò, khô heo, khô gà, muối tôm, muối ớt) và thực phẩm ăn vặt (cụ thể là chè thái, chè đậu, nước ép hoa quả, bò bía, gỏi (nộm), bánh cuốn, cá viên, bò viên, chân gà).

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05621**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(731) CÔNG TY TNHH BỘT GIẶT VÀ HOÁ
MỸ PHẨM QUỐC TẾ (VN)
Tổ 24, phường Trung Hòa, quận Cầu
Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước lau sàn; nước rửa tay; nước rửa chén; nước lau kính; nước hoa.

(210) **4-2020-05622**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.4.4; 26.4.7; 1.15.23; A26.11.12;
A5.5.20; A5.5.21

(591) Trắng, nâu đậm.

(731) CÔNG TY TNHH ĐỨC PHÚ LAND
VIỆT NAM (VN)
Số 2, ngách 47, ngõ Thịnh Hào 2, phố
Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận
Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; định giá bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản.

(210) **4-2020-05623**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(731) ĐỖ VĂN THỊNH (VN)
Căn hộ số 2503 nhà R4, khu đô thị
Royal City, số 72A Nguyễn Trãi, phường
Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); quần áo bơi; quần áo thể thao; quần áo lót; quần áo may sẵn; áo khoác ngoài.

(210) **4-2020-05624**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)




(731) NGUYỄN MỘNG HÙNG (VN)
183 An Dương Vương, phường An Lạc,
quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh


(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe đẩy trẻ em; mui che cho xe đẩy trẻ em; xe đạp ba bánh; ghế bảo hiểm cho trẻ em [trong xe cộ].

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)


Nhóm 28: Đồ chơi treo nôi cho trẻ nhỏ để luyện tập; bộ mô hình thu nhỏ [đồ chơi]; rô-bốt đồ chơi; xe cộ đồ chơi; xe ba bánh cho trẻ sơ sinh [đồ chơi]; mô hình thu nhỏ của xe cộ.

(210)	4-2020-05625	(220)	25.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(591)	Xanh.
		(731)	CÔNG TY TNHH THẮNG PHÁT VI NA (VN) Xóm 3 Xuân Quan, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Quạt làm mát; nồi cơm điện; siêu tốc; bếp gas; máy hút mùi.

(210)	4-2020-05626	(220)	25.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	A14.7.20; 26.13.25; 26.4.1; A26.4.18; 3.7.5; A3.7.24
		(731)	ĐẶNG QUÝ ĐÔNG (VN) Số 2, ngõ 2, đường Minh Cầu, tổ 6, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
		(740)	Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang dành cho trẻ em và người lớn.

(210)	4-2020-05627	(220)	25.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	26.1.1; A26.1.18
		(591)	Đỏ đậm, vàng nhũ, trắng.
		(731)	NGUYỄN ANH TOÀN (VN) Xóm 1, thôn Hoàng Xá, xã Hoàng Kim, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội
		(740)	Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Nhà diễn giả; dịch vụ tiến hành các bài giảng, hội thảo, diễn đàn, hội nghị, bài giảng chuyên đề của diễn giả và chương trình đào tạo hướng dẫn trong lĩnh vực hoạch định chiến lược kinh doanh, làm chủ doanh nghiệp, lãnh đạo doanh nghiệp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05628**

(540)



(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 7.1.24; A7.1.11; 26.5.1

(591) Đỏ đậm, xám, trắng.

(731) NGUYỄN ANH TOÀN (VN)

Xóm 1, thôn Hoàng Xá, xã Hoàng Kim,
huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu
trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO.,
LTD)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; đầu tư tài chính; tín dụng; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tiền tệ;
bất động sản.

(210) **4-2020-05632**

(540)



(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.15

(591) Vàng đồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ
PHẨM BEAUTY STATION VIỆT
NAM (VN)

Số 9, ngõ 111 đường Nguyễn Xiển,
phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt
Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO.,
LTD)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xúc tóc; chế phẩm chăm sóc móng.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng có tác dụng làm đẹp; kem trị mụn có chứa thuốc.

Nhóm 35: Mua bán nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng có tác dụng làm
đẹp, kem trị mụn có chứa thuốc.

(210) **4-2020-05633**

(540)



(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; 26.1.10; 3.7.17; 26.3.23

(591) Cam, đen.

(731) CÔNG TY TNHH EVO MOVES (VN)
205 Phạm Viêt Chánh, phường Nguyễn
Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí
Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ giao hàng; chuyên chở hàng hóa; vận chuyển hàng hóa; đóng gói hàng hóa; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; dịch vụ chuyển nhà.

(210) **4-2020-05634**

(540)



QUANG THỊNH PHARMA

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A25.3.3

(591) Xanh lá, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DP VÀ TBYT
QUANG THỊNH (VN)

5/19 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn
Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

(210) **4-2020-05635**

(540)



L'NAPH
SKINCARE

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A24.15.7; 26.3.23

(591) Xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ LINH
NGÂN (VN)

91/12 Lê Sát, phường Tân Quý, quận Tân
Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2020-05636**

(540)



HYDRALUXE

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) JOHNSON & JOHNSON (US)

One Johnson & Johnson Plaza, New
Brunswick, New Jersey Usa 08933

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Kính áp tròng

(210) **4-2020-05637**

(540)



CỘC TSUBASA

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) JFE STEEL KABUSHIKI KAISHA (JFE
STEEL CORPORATION) (JP)

2-3 Uchisaiwaicho 2-chome, Chiyoda-
ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 06: Sắt dạng thô hoặc bán thành phẩm; hợp kim sắt dạng thô hoặc bán thành phẩm; thép dạng thô hoặc bán thành phẩm; ống và ống dẫn bằng thép; thép dạng lá và tấm; thép ở dạng thanh, phôi, thỏi, phiến và thanh ray; cọc bằng kim loại; cọc bằng ống thép và cọc bằng ống dẫn bằng thép; cọc bằng kim loại dùng cho xây dựng và công trình xây dựng; vật liệu xây dựng và vật liệu xây dựng công trình bằng kim loại; cọc bằng kim loại dùng cho các công trình kim loại đúc sẵn; cọc bằng kim loại dùng cho các rạn cá nhân tạo; đầu nối bằng kim loại cho ống và ống dẫn; vòng kẹp bằng kim loại (vòng đai để kết nối); đồ ngũ kim bằng kim loại (vật liệu nhỏ).

(210) **4-2020-05638**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) JFE STEEL KABUSHIKI KAISHA (JFE STEEL CORPORATION) (JP)

TSUBASA PILE

2-3 Uchisaiwaicho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 06: Sắt dạng thô hoặc bán thành phẩm; hợp kim sắt dạng thô hoặc bán thành phẩm; thép dạng thô hoặc bán thành phẩm; ống và ống dẫn bằng thép; thép dạng lá và tấm; thép ở dạng thanh, phôi, thỏi, phiến và thanh ray; cọc bằng kim loại; cọc bằng ống thép và cọc bằng ống dẫn bằng thép; cọc bằng kim loại dùng cho xây dựng và công trình xây dựng; vật liệu xây dựng và vật liệu xây dựng công trình bằng kim loại; cọc bằng kim loại dùng cho các công trình kim loại đúc sẵn; cọc bằng kim loại dùng cho các rạn cá nhân tạo; đầu nối bằng kim loại cho ống và ống dẫn; vòng kẹp bằng kim loại (vòng đai để kết nối); đồ ngũ kim bằng kim loại (vật liệu nhỏ).

(210) **4-2020-05639**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) JOHNSON & JOHNSON (US)

DEFINE

One Johnson & Johnson Plaza, New Brunswick, New Jersey Usa 08933

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Kính áp tròng

(210) **4-2020-05640**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 15.7.15; 5.3.7; 3.9.1; A11.1.5

(591) Xanh lá cây, đỏ, xanh nước biển, cam, tím.



(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP SẢN XUẤT VÀ CHẾ BIẾN NÔNG SẢN LIÊN GIA TRANG (VN)

Khu 3, xã Thụy Liễu, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 29: Cá đã qua chế biến; rau sắn qua chế biến; cá đã qua bảo quản.

(210) **4-2020-05641**

(220) 25.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) 5.3.20; A5.3.15; A5.1.16; 26.1.5; 26.1.1; 3.7.7; A3.7.24

(591) Trắng, xanh lá, vàng, vàng cam.

(731) CÔNG TY TNHH GIỐNG CÂY TRỒNG PHÚ THỌ (VN)

Khu 4, xã Xuân Huy, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 31: Giống cây trồng, mầm giống cây trồng, hạt giống.

(210) **4-2020-05642**

(220) 25.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) A5.3.15; 5.3.20; 5.3.11; 11.3.14

(591) Xanh, vàng.

(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT VÀ CHẾ BIẾN CHÈ HOÀNG VĂN (VN)

Thôn Hoàng Văn, xã Văn Luông, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 30: Chè (trà).

(210) **4-2020-05643**

(220) 25.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) 5.3.20; 26.1.1; A26.1.18

(591) Xanh lá cây, đen, đỏ, vàng.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP HỮU CƠ LÂM THAO (VN)

Khu 10, xã Sơn Vi, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 31: Rau tươi; củ tươi; quả tươi; quả mọng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05644**

(540)



(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.15; 6.1.2; 26.4.3; 26.4.9; 15.7.1

(591) Xanh lá cây, đỏ.

(731) HỢP TÁC XÃ LÂM SẢN HOÀNG TRÂN (VN)
Xóm Bận, xã Thu Cúc, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 04: Than hoa (nhiên liệu); than ép từ mùn cưa (nhiên liệu).

(210) **4-2020-05645**

(540)



(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; A26.1.18; A1.1.10; A1.1.3; A5.11.5

(591) Đỏ, trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT NUÔI TRỒNG NẤM SƠN VI (VN)
Khu 16, xã Sơn Vi, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 31: Nấm tươi.

(210) **4-2020-05646**

(540)

LACREON

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) JOHNSON & JOHNSON (US)
One Johnson & Johnson Plaza, New Brunswick, New Jersey Usa 08933

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Kính áp tròng.

(210) **4-2020-05647**

(540)



(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.2; A1.1.10; A1.1.2; 25.5.25

(591) Xanh lá cây, vàng, da cam, xanh nước biển, trắng.

(731) TRẦN DUY HIẾN (VN)
Thôn Thanh Lãng, xã Minh Hòa, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 36: Đầu tư vốn; dịch vụ tín dụng, ủy thác tài sản (tài chính); tư vấn tài chính, dịch vụ tư vấn nợ; nghiên cứu tài chính, đầu tư quỹ.

(210) **4-2020-05649**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A5.5.20; A5.5.21; 5.3.20

(731) LÊ THỊ QUỲNH MI (VN)



Thôn Ninh Hòa, xã Ninh Gia, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm.

(210) **4-2020-05650**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A18.1.19; 18.1.23

(591) Trắng, đỏ, xanh.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ



DỊCH VỤ WEEKY VIỆT NAM (VN)

Số nhà 646, đường Ngọc Lâm, phường

Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà

Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch kinh doanh; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web.

Nhóm 42: Dịch vụ cung cấp và điều khiển công cụ tìm kiếm trực tuyến trên internet; dịch vụ cung cấp và điều khiển công cụ tìm kiếm trên thiết bị di động; thiết kế và cung cấp phần mềm máy tính dùng cho điện thoại di động.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); chỗ ở tạm thời.

(210) **4-2020-05652**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 2.1.22; 2.1.20; 2.1.2; 26.4.4; 26.4.9; 25.5.25

(591) Trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH MẠNH TRƯỜNG BÌNH (VN)





Tầng 5, số 4, Liễu Giai, phường Cống


Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ lữ hành nội địa; vận chuyển hành khách; cho thuê xe ô tô.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-05653** (220) 25.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A26.11.8
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ VÀ PHÁT
TRIỂN HBDA VIỆT NAM (VN)
Số 10 ngõ 320 đường Thanh Bình,
phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành
phố Hà Nội
- 
- (511) Nhóm 06: Bản lề bằng kim loại; giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc; thanh thép sáng bóng; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc; ray trượt.
Nhóm 21: Thùng rác; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

- (210) **4-2020-05654** (220) 25.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.13.25; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
PHÁT TRIỂN AN PHÚ QUÝ (VN)
Tầng 8, tòa nhà MD Complex, 68
Nguyễn Cơ Thạch, phường Cầu Diễn,
quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
- 
- (511) Nhóm 01: Chất lỏng phụ trợ dùng với tác nhân; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; nhựa nhân tạo, dạng thô; hóa chất để làm bóng màu; chế phẩm hóa học làm ngưng tụ; hoá chất công nghiệp.
Nhóm 02: Sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn; sơn phủ; chất dính kết cho sơn; chất pha loãng sơn; sơn lót.
Nhóm 37: Dịch vụ xây, lát; giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ về cách điện cách nhiệt, cách âm trong xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; xây dựng nhà máy; sơn nội thất và ngoại thất.

- (210) **4-2020-05655** (220) 25.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 5.7.21; A26.11.12; 25.1.6; 25.7.25
(591) Xanh, đỏ, vàng, nâu, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
VIHAMARK (VN)
Lô N3 - 6, KCN Đồng Văn II, thị trấn
Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà
Nam
- 

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 32: Nước giải khát bằng trái cây (đồ uống); chế phẩm để làm nước uống có gaz; đồ uống không có cồn; nước uống có gaz; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); nước (đồ uống).

(210) **4-2020-05656**

(540)



(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.9.14; 25.7.25; 25.1.6; A26.11.12

(591) Xanh, đỏ cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
VIHAMARK (VN)

Lô N3 - 6, KCN Đồng Văn II, thị trấn
Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà
Nam

(511) Nhóm 32: Nước giải khát bằng trái cây (đồ uống); chế phẩm để làm nước uống có gaz; đồ uống không có cồn; nước uống có gaz; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); nước (đồ uống).

(210) **4-2020-05657**

(540)



(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) VŨ THỊ HÀ (VN)

Thôn ái Mộ, xã Yên Viên, huyện Gia
Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

(210) **4-2020-05659**

(540)



(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A18.1.9; 18.1.23


(591) Đen, đỏ.

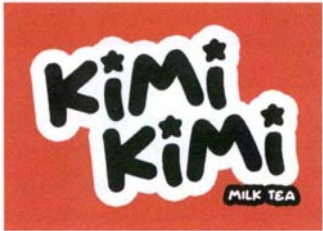
(731) TRƯỜNG TRỌNG TÍN (VN)


37 Nguyễn Văn Dung, phường 06, quận
Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Sửa chữa, bảo dưỡng, bảo trì xe cộ như: ô tô, xe máy.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-05660** (220) 25.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)  (591) Đen, đỏ.
(731) TRƯỜNG TRỌNG TÍN (VN)
37 Nguyễn Văn Dung, phường 06, quận
Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
- (511) Nhóm 37: Sửa chữa, bảo dưỡng, bảo trì xe cộ như: ô tô, xe máy.
-

- (210) **4-2020-05661** (220) 25.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)  (531) A1.1.10; A1.1.5; A26.4.18
(591) Đen, trắng, cam.
(731) ĐÀO NHƯ DUY (VN)
06B Nguyễn Huệ, phường 3, thành phố
Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên
- (511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống (do nhà hàng thực hiện), nhà hàng ăn uống; khách sạn thuộc nhóm này.
-

- (210) **4-2020-05662** (220) 25.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)  (531) 24.17.18; 26.13.25
(731) ĐÀO NHƯ DUY (VN)
06B Nguyễn Huệ, phường 3, thành phố
Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên
- (511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; các mặt hàng may mặc thuộc nhóm này, như: quần, áo; giày; dép; mũ; nón.
-

- (210) **4-2020-05664** (220) 25.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)  (531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.1
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ FVN
QUỐC TẾ (VN)
Tầng 4, tòa 18 tầng tòa nhà Lilama Hà
Nội, số 52 Lĩnh Nam, phường Mai Động,
quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 25: Quần lót; quần dài; quần áo may sẵn; áo sơ mi; nút tắt ngắn cổ/tắt ngắn cổ; bộ quần áo; áo thun ngắn tay/áo phông ngắn tay/áo dệt kim ngắn tay.

(210) **4-2020-05665**

(540)



(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 25.7.20; A25.7.21; 26.1.1; 26.11.3;
A26.11.9

(731) HÀ THỊ MINH HẠNH (VN)

Khu đô thị An Hưng, phường La Khê,
quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK
LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng (trang phục); đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; váy.

(210) **4-2020-05666**

(540)

CARTHIAL

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KINH
(VN)

1901, Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

Nhóm 10: Thiết bị, dụng cụ y tế.

(210) **4-2020-05667**

(540)

EMACRIT

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KINH
(VN)

1901, Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05668**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

QUANG NHẬT

(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG PHƯƠNG
(VN)

Lô số 3, KCN Điện Nam Điện Ngọc,
phường Điện Nam Bắc, thị xã Điện Bàn,
tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ lưu trú tạm thời.

(210) **4-2020-05669**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

QUANG NHẬT

(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG PHƯƠNG
(VN)

Lô số 3, KCN Điện Nam Điện Ngọc,
phường Điện Nam Bắc, thị xã Điện Bàn,
tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo và giới thiệu sản phẩm, đại lý xuất nhập khẩu, bán lẻ hoặc bán buôn: hải sản, hải sản khô và hải sản đông lạnh (như: tôm, cá, cua, bạch tuộc), trái cây đông lạnh, rau củ đã chế biến, bánh nướng dạng viên tròn được làm từ hỗn hợp bột nhào với những miếng hải sản nhỏ (tôm, cá, cua, bạch tuộc).

(210) **4-2020-05670**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

QUANG NHẬT

(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG PHƯƠNG
(VN)

Lô số 3, KCN Điện Nam Điện Ngọc,
phường Điện Nam Bắc, thị xã Điện Bàn,
tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ khu du lịch sinh thái và làng du lịch phục vụ cho mục đích vui chơi giải trí.

(210) **4-2020-05671**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

QUANG NHẬT

(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG PHƯƠNG
(VN)

Lô số 3, KCN Điện Nam Điện Ngọc,
phường Điện Nam Bắc, thị xã Điện Bàn,
tỉnh Quảng Nam

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 29: Hải sản đã qua chế biến: tôm, cá, cua, bạch tuộc; trái cây đông lạnh; rau củ đã chế biến.

(210) **4-2020-05672**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

QUANG NHẬT

(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG PHƯƠNG (VN)

Lô số 3, KCN Điện Nam Điện Ngọc, phường Điện Nam Bắc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 30: Bánh nướng dạng viên tròn được làm từ hỗn hợp bột nhào với những miếng hải sản nhỏ (tôm, cá, cua, bạch tuộc).

(210) **4-2020-05673**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 24.1.1; 3.7.1; 5.7.3; 25.1.6; 5.13.4

(591) Xanh lá cây, vàng, đen, trắng, xám, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI LỘC ANH (VN)

Nhà A15, lô số CN 02-2-1 cụm công nghiệp Ninh Hiệp, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 24: Vải; vải bông; vải len; vải sử dụng trong ngành dệt; vải tơ nhân tạo.

Nhóm 25: Đồng phục; váy; giày; áo sơ mi; quần áo may sẵn; quần áo.

(210) **4-2020-05674**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) A1.1.10; A1.1.5; A26.11.12; 26.11.3; 1.15.23; 1.13.1; A1.13.10

(591) Xanh dương, cam, trắng.

(731) ĐỖ ANH TUÂN (VN)

Tổ 6, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; định giá bất động sản.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05675**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

FOBIVI

(731) CÔNG TY TNHH FOBIVI (VN)

Số 98/1 đường 4, khu phố Ích Thạnh, phường Trường Thạnh, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; nước xúc tóc; thuốc đánh răng; xà phòng.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa.

(210) **4-2020-05676**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 4.5.1; A5.1.5; A5.1.16; 25.7.25; A5.3.13

(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm.

(731) ĐÌNH NHẬT DƯƠNG (VN)

353/16/6 Lê Hồng Phong, phường 2, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Ống hút dùng để uống; ống hút bằng tre, trúc, gỗ, cỏ.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: ống hút dùng để uống, ống hút bằng vật liệu tự nhiên như: ống hút bằng tre, trúc, sậy, gỗ, cỏ, các sản phẩm làm từ tre, trúc, gỗ, sậy, cỏ, nứa, đay, lát, cối, bông như: túi sách, giỏ, khay, chậu, rổ, rá, ly, chén, đĩa, nĩa, muỗng, bàn, ghế, tủ, giá, kệ, giường, chậu hoa, chậu cây cảnh, màn làm từ tre, gỗ, cỏ kết lại, hộp quà lưu niệm, hộp đựng dụng cụ, hàng thủ công mỹ nghệ, cụ thể là: tranh, ảnh, tượng bằng gỗ.

(210) **4-2020-05677**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.1.2; A26.1.18; 26.11.3; 26.13.1

(591) Trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MARICO SOUTH EAST ASIA (VN)

Số 3, đường số 5, khu công nghiệp Sóng Thần 1, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương

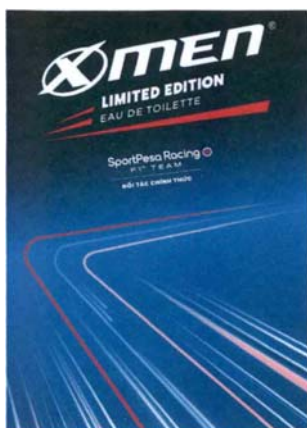
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; xà phòng; nước hoa xịt toàn thân; lăn khử mùi; gel vuốt tóc; dầu gội đầu.

(210) **4-2020-05678**

(540)



(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.2; A26.1.18; 26.11.3; 26.3.23; 7.11.10

(591) Trắng, xanh dương đậm, xanh dương, đỏ, hồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MARICO SOUTH EAST ASIA (VN)

Số 3, đường số 5, khu công nghiệp Sóng Thần 1, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; xà phòng; nước hoa xịt toàn thân; lăn khử mùi; gel vuốt tóc; dầu gội đầu.

(210) **4-2020-05679**

(540)



(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.2; A26.1.18; 26.5.1; A18.1.9

(591) Trắng, hồng, xanh dương đậm, đỏ, xanh dương, xanh lá cây, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MARICO SOUTH EAST ASIA (VN)

Số 3, đường số 5, khu công nghiệp Sóng Thần 1, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; xà phòng; nước hoa xịt toàn thân; lăn khử mùi; gel vuốt tóc; dầu gội đầu.

(210) **4-2020-05680**

(540)



(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT CHAMPION VIỆT NAM (VN)

65 đường số 57, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 09: Bình ắc quy.

(210) **4-2020-05681**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.3.1

(731) CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT CHAMPION VIỆT NAM (VN)

The logo for LASER BATTERY features the word "LASER" in a large, bold, italicized sans-serif font. Below it, the word "BATTERY" is written in a smaller, all-caps, sans-serif font.

65 đường số 57, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Bình ắc quy.

(210) **4-2020-05682**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.3.1

(731) CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT CHAMPION VIỆT NAM (VN)

The logo for CATL consists of the letters "CATL" in a bold, stylized, sans-serif font. The letters are dark blue with a white outline.

65 đường số 57, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Bình ắc quy.

(210) **4-2020-05683**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT CHAMPION VIỆT NAM (VN)

The logo for ATL features the letters "ATL" in a large, bold, serif font. The letters are dark blue with a white outline.

65 đường số 57, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Bình ắc quy.

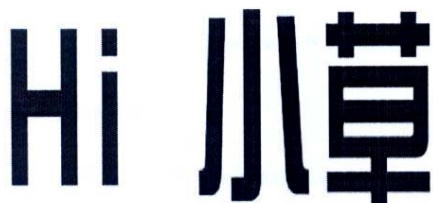
(210) **4-2020-05684**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT CHAMPION VIỆT NAM (VN)

The logo for "Hi 小草" features the word "Hi" in a bold, sans-serif font, followed by the Chinese characters "小草" (Xiǎo Cǎo) in a bold, stylized font.

65 đường số 57, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 09: Bình ắc quy.

(210) **4-2020-05685**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

久新電池
JIU XIN DIAN CHI

(731) CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ
THUẬT CHAMPION VIỆT NAM
(VN)

65 đường số 57, phường Tân Tạo, quận
Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Bình ắc quy.

(210) **4-2020-05686**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

力伴電池
LIBAN DIAN CHI

(731) CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ
THUẬT CHAMPION VIỆT NAM
(VN)

65 đường số 57, phường Tân Tạo, quận
Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Bình ắc quy.

(210) **4-2020-05687**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

南都電池
Narada Battery

(731) CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ
THUẬT CHAMPION VIỆT NAM
(VN)

65 đường số 57, phường Tân Tạo, quận
Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Bình ắc quy.

(210) **4-2020-05688**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.4.3; A26.11.12

(731) CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ
THUẬT CHAMPION VIỆT NAM
(VN)

65 đường số 57, phường Tân Tạo, quận
Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 09: Bình ắc quy.

(210) **4-2020-05689**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A1.1.10; A1.1.3; 1.15.3

(731) CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT CHAMPION VIỆT NAM (VN)

65 đường số 57, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 09: Bình ắc quy.

(210) **4-2020-05690**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM - DƯỢC LIỆU OPODIS (VN)

Lô 78 khu công nghiệp và chế xuất Linh Trung 3, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

CLINHANDS

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-05691**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM - DƯỢC LIỆU OPODIS (VN)

Lô 78 khu công nghiệp và chế xuất Linh Trung 3, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

CLINHANDS GEL

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-05692**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ENLIE (VN)

Đường NA6, khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)



HINZUCAR

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-05693**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ENLIE (VN)

Đường NA6, khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)



DECARTRIX

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-05694**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.4.4; 26.4.9; 5.3.6; A5.3.13; 2.9.1

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, vàng chanh, trắng.

(731) ĐẶNG THỊ PHƯƠNG THẢO (VN)

A2.14.14, chung cư Opal Riverside đường số 10, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; sữa tắm; chế phẩm làm sạch tay diệt khuẩn (không dùng cho mục đích y tế); xà phòng; chất tẩy rửa không chứa thuốc dùng cho mục đích vệ sinh.

(210) **4-2020-05695**

(540)



(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.4; 26.4.9; 5.3.6; A5.3.13; 2.9.1

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, vàng chanh, trắng.

(731) ĐẶNG THỊ PHƯƠNG THẢO (VN)

A2.14.14, chung cư Opal Riverside đường số 10, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt; mua bán mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chung đường phèn, súp yến, yến chưng có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu; mua bán thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

(210) **4-2020-05696**

(540)

EUGLOPAK-PLUS

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN Y TẾ XÂY DỰNG MIỀN BẮC (VN)

Số 10, thôn Tràng, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-05699**

(540)



(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1; A5.3.13; A5.3.15; 26.1.1

(591) Xanh dương, trắng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN DƯỢC CỔ TRUYỀN HOÀNG GIA (VN)

Lô 167, khu dân cư mới, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đông y; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; dung dịch vệ sinh cá nhân có chứa thuốc dùng trong y tế.

(210) **4-2020-05700**

(540)



(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1; A5.3.13; A5.3.15; 26.1.1

(591) Xanh dương, trắng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN DƯỢC CỔ TRUYỀN HOÀNG GIA (VN)

Lô 167, khu dân cư mới, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt; mua bán mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, yến chưng có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu; mua bán thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05703**

(540)



(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.3.1; 1.15.11; A7.1.11; 7.1.24; A6.19.9

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, trắng.

(731) GIANG A DÊ (VN)

Bản La Pán Tản, xã La Pán Tản, huyện
Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái

(511) Nhóm 39: Điều hành chuyến du lịch; hướng dẫn du lịch.

(210) **4-2020-05704**

(540)



(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.13.1; 26.1.1; 1.15.23

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ VÀ PHÁT TRIỂN KIM QUY
(VN)

Số 440 phố Chùa Thông, phường Sơn
Lộc, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà; trà đen; trà xanh; đồ uống trên cơ sở trà; trà ướp lạnh.

(210) **4-2020-05705**

(540)



(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; 3.7.16; 3.7.1

(591) Đỏ, xanh da trời, trắng.

(731) NGUYỄN TẤN PHÁT (VN)

Số 86, tổ 9, ấp Hòa Long 2, thị trấn An
Châu, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 35: Kinh doanh mua bán: cơm chiên (chi tiết: cơm chiên chà bông), trà, đồ uống trên cơ sở trà, cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, sữa bột, yến xào.

(210) **4-2020-05707**

(540)



(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.4; 24.15.1; A24.15.11; A26.11.8

(731) TM25 HOLDING B.V. (NL)

Joan Muyskenweg 39, 1114 AN
Amsterdam-Duivendrecht, The
Netherlands

(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao
Bắc Đầu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 18: Da thuộc (thô hoặc bán thành phẩm), vật liệu giả da/da giả; túi và ví; va-li du lịch; dù/ô.

Nhóm 25: Quần áo, đồ đi ở chân, đồ đội đầu (tất cả các sản phẩm này đều nằm trong nhóm này); thắt lưng da (trang phục).

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ và dịch vụ nhượng quyền, cụ thể là cố vấn và hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ tổ chức và xúc tiến thương mại; dịch vụ quảng cáo và hỗ trợ bán hàng (tất cả các dịch vụ nêu trên đều được cung cấp qua internet).

(210) **4-2020-05708**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 15.7.1; A5.5.20; A5.5.21

(731) ĐẶNG VIỆT HẢI (VN)



Tổ 14, phường Hữu Nghị, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng thời trang.

(210) **4-2020-05709**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) NGUYỄN TUYẾT LAN (VN)

BUNBEA

Số nhà 32 ngõ 103 Văn Cao, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Pin sạc dự phòng; tai nghe; thẻ nhớ; loa nghe nhạc.

(210) **4-2020-05710**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.13.25; A5.3.13; A5.3.15

(731) LÊ KIM THẮNG (VN)



K I L E E

Số 5 ngõ 294/8/40 phố Đội Cấn, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng thời trang.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05711**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

ROTINO

(731) NGUYỄN VĂN QUANG (VN)

Thôn Cầu Mạ, xã Yên Nguyên, huyện
Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh cụ thể là: sen, vòi, chậu rửa, bồn cầu.

(210) **4-2020-05712**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

TOSEN

(731) NGUYỄN VĂN QUANG (VN)

Thôn Cầu Mạ, xã Yên Nguyên, huyện
Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh cụ thể là: sen, vòi, chậu rửa, bồn cầu.

(210) **4-2020-05714**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) A5.3.13; A5.3.15; A5.1.16; 26.1.1;
A26.11.13

(731) CÔNG TY TNHH HẢI LI (VN)

Số 12, đường D1, khu dân cư Him Lam,
phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 07: Thiết bị gia dụng như máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; máy nghiền, xay rau củ dùng điện cho mục đích gia dụng; máy xay sinh tố.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị xoa bóp, thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị rung xoa bóp.

Nhóm 11: Nồi hấp (nồi áp suất sử dụng điện), ấm đun nước dùng điện; lò nướng bánh bằng điện; thiết bị nấu nướng; quạt điện; quạt gió (điều hòa không khí); tủ lạnh; nồi cơm điện; bếp ga; bếp từ; bếp hồng ngoại; thiết bị lọc nước; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống và thiết bị làm lạnh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05715**

(540)



(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.13; 1.15.11; 1.15.15; 5.1.1;
A5.1.16; 24.15.2; 2.7.12

(731) CÔNG TY TNHH HẢI LI (VN)

Số 12, đường D1, khu dân cư Him Lam,
phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 07: Thiết bị gia dụng như máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; máy nghiền, xay rau củ dùng điện cho mục đích gia dụng; máy xay sinh tố.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị xoa bóp, thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị rung xoa bóp.

Nhóm 11: Nồi hấp (nồi áp suất sử dụng điện), ấm đun nước dùng điện; lò nướng bánh bằng điện; thiết bị nấu nướng; quạt điện; quạt gió (điều hòa không khí); tủ lạnh; nồi cơm điện; bếp ga; bếp từ; bếp hồng ngoại; thiết bị lọc nước; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống và thiết bị làm lạnh.

(210) **4-2020-05716**

(540)



(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.5.4; A5.5.20; A5.5.21; 26.1.1

(591) Đỏ, xanh dương, vàng, đen, trắng, cam,
xanh đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
SSHINE (VN)

Số nhà D36, khu nhà ở tập thể cơ khí &
xây lắp số 7, xã Liên Ninh, huyện Thanh
Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2020-05717**

(540)



(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.15.1; A24.15.11; 26.4.4; A26.4.24

(731) TM25 HOLDING B.V. (NL)

Joan Muyskenweg 39,1114 AN
Amsterdam-Duivendrecht, The
Netherlands

(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao
Bắc Đầu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi ở chân, đồ đội đầu (tất cả các sản phẩm này đều nằm trong nhóm này); thắt lưng da (trang phục).

(210) **4-2020-05718**

(540)



(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A11.3.6; 5.7.1

(591) Xanh lá cây, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ỚNG HÚT GẠO

XANH VIỆT NAM (VN)

Số 69 Thành Thái, phường 14, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Túi ni lông; bao bì nhựa để bao gói; túi bằng chất dẻo để bao gói.

Nhóm 21: Ống hút (làm bằng tinh bột); cốc; đĩa; tăm; hộp đựng tăm.

(210) **4-2020-05719**

(540)



(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.7; 26.4.4; A26.11.8; A1.1.9

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI -

DỊCH VỤ DOLE VIỆT NAM (VN)

65/39 đường 339, phường Phước Long B,
quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; máy làm sạch bể bơi; máy bơm hơi; máy bơm khí nén.

Nhóm 11: Thiết bị làm sạch nước; thiết bị lọc nước (dùng cho bể bơi); đèn chiếu sáng (dùng cho bể bơi); máy lọc nước; máy xông hơi (không dùng cho mục đích y tế); thiết bị xông hơi bằng điện (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2020-05720**

(540)



(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.12; 26.11.3; 1.15.23; 1.15.5

(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm.

(731) CÔNG TY TNHH TẢO XOẮN

SPINTÉNAAS (VN)

Số 150 thôn K'Nai, xã Phú Hội, huyện
Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 05: Thức uống chứa tảo xoắn spirulina (thực phẩm chức năng); chế phẩm từ tảo xoắn spirulina (thực phẩm chức năng).

Nhóm 29: Tảo xoắn khô; tảo xoắn đã chế biến (không dùng cho mục đích dược phẩm).

Nhóm 32: Đồ uống làm từ tảo xoắn (không cồn, không dùng cho mục đích y tế); đồ uống từ nước ép rau quả (không cồn).

(210) **4-2020-05721**

(540)



(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.5.1; A26.5.18

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT NGUYỄN PHONG (VN)

43/5B Phan Văn Hớn, khu phố 3, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Cửa bằng kim loại (cửa cuốn, cửa kéo); lan can bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; hàng rào bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại.

Nhóm 37: Xây dựng công trình dân dụng; thi công trang trí nội thất và ngoại thất; thi công lắp đặt hệ thống cửa và hệ thống camera quan sát.

(210) **4-2020-05722**

(540)

REGANE

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

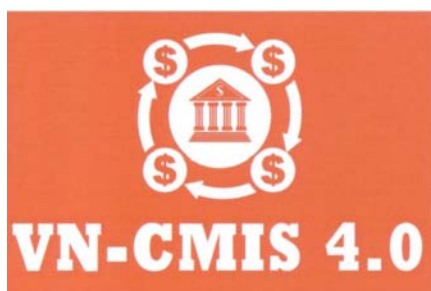
(731) ILLINOIS TOOL WORKS INC. (US)
155 Harlem Avenue, Glenview, Illinois
60025, United States of America

(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất phụ gia xăng dầu; hóa chất làm sạch hệ thống nhiên liệu; chất phụ gia xăng dầu có đặc tính làm sạch và chống kích nổ.

(210) **4-2020-05723**

(540)



(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.17.18; 24.15.3; A24.15.13; A7.1.11

(591) Đỏ, trắng.

(731) QUỸ TÍN DỤNG NHÂN DÂN VĨNH THẠNH (VN)

Ấp Vĩnh Tiến, thị trấn Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ huy động vốn của các tổ chức, cá nhân, các tổ chức tín dụng khác.

(210) **4-2020-05724**

(540)

ONLYTOP

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) NGUYỄN HÀ CẨM CHÂU (VN)

Số 6, ngõ 197 Đại La, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 05: Tã trẻ em; bím quần trẻ em; khăn vệ sinh; tấm đệm lót vệ sinh; miếng lót vệ sinh; quần thấm hút cho người mất kiểm soát; bím cho người tiểu tiện không kiểm soát; tã lót dùng cho vật nuôi cảnh.

(210) **4-2020-05725**

(540)

KONVOI

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN JUPITER VIỆT NAM (VN)

Số 35 ngách 58/36, đường Trần Bình, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại: bột bả tường, bột trét tường, bột bả chống thấm, chất chống thấm làm từ nhựa đường, hỗn hợp xi măng phụ gia.

(210) **4-2020-05726**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

TRICAP

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
OPC (VN)

1017 Hồng Bàng, phường 12, quận 6,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng sử dụng cho mục đích y tế

(210) **4-2020-05727**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

MENOAID

(731) HISAMITSU PHARMACEUTICAL
CO., INC. (JP)

408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi,
Saga 841-0017 Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí
tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng và chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế hoặc thú y; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; cao dán; vật liệu băng bó (dùng trong y tế); vật liệu để hàn răng; sáp nha khoa; chất tẩy uế; chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; miếng dán chứa thuốc; miếng đệm dán chứa thuốc; miếng đắp hoặc miếng đệm hoạt tính có khí gia nhiệt làm ấm vùng lưng và cải thiện việc lưu thông máu (miếng đắp cao dán dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm lạnh dạng xịt dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế cụ thể là chế phẩm làm sạch vết thương chống nhiễm khuẩn; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; gel làm mát dạng tấm dùng để hạ sốt cho cơ thể người; gel chứa thuốc; kem bôi chứa thuốc; nước thơm chứa thuốc; sol khí chứa thuốc; chế phẩm xịt chứa thuốc; cao dán chứa thuốc; thuốc đắp chứa thuốc; cao đắp chứa thuốc; dầu chứa thuốc; dầu xoa bóp chứa thuốc; thuốc mỡ chứa thuốc; bột chứa thuốc; viên nén chứa thuốc; vải gạc để băng bó; băng dùng để băng bó; cao dán đắp dùng trong y tế; chế phẩm dược giảm đau chống viêm áp vào da; dược phẩm cho liệu pháp hoocmon; miếng đắp có chứa thuốc cho liệu pháp hoocmon.

(210) **4-2020-05728**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

COMBIPATCH

(731) HISAMITSU PHARMACEUTICAL
CO., INC. (JP)

408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi,
Saga 841-0017 Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí
tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng và chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế hoặc thú y; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; cao dán; vật liệu băng bó (dùng trong y tế); vật liệu để hàn răng; sáp nha khoa; chất tẩy uế; chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; miếng dán chứa thuốc; miếng đệm dán chứa thuốc; miếng đắp hoặc miếng đệm hoạt tính có khí gia nhiệt làm ấm vùng lưng và cải thiện việc lưu thông máu (miếng đắp cao dán dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm lạnh dạng xịt dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế cụ thể là chế phẩm làm sạch vết thương chống nhiễm khuẩn; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; gel làm mát dạng tấm dùng để hạ sốt cho cơ thể người; gel chứa thuốc; kem bôi chứa thuốc; nước thơm chứa thuốc; sol khí chứa thuốc; chế phẩm xịt chứa thuốc; cao dán chứa thuốc; thuốc đắp chứa thuốc; cao đắp chứa thuốc; dầu chứa thuốc; dầu xoa bóp chứa thuốc; thuốc mỡ chứa thuốc; bột chứa thuốc; viên nén chứa thuốc; vải gạc để băng bó; băng dùng để băng bó; cao dán đắp dùng trong y tế; chế phẩm dược giảm đau chống viêm áp vào da; dược phẩm cho liệu pháp hoocmon; miếng đắp có chứa thuốc cho liệu pháp hoocmon.

(210) **4-2020-05729**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)

408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017 Japan

ESTRANA


(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng và chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế hoặc thú y; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; cao dán; vật liệu băng bó (dùng trong y tế); vật liệu để hàn răng; sáp nha khoa; chất tẩy uế; chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; miếng dán chứa thuốc; miếng đệm dán chứa thuốc; miếng đắp hoặc miếng đệm hoạt tính có khí gia nhiệt làm ấm vùng lưng và cải thiện việc lưu thông máu (miếng đắp cao dán dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm lạnh dạng xịt dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế cụ thể là chế phẩm làm sạch vết thương chống nhiễm khuẩn; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; gel làm mát dạng tấm dùng để hạ sốt cho cơ thể người; gel chứa thuốc; kem bôi chứa thuốc; nước thơm chứa thuốc; sol khí chứa thuốc; chế phẩm xịt chứa thuốc; cao dán chứa thuốc; thuốc đắp chứa thuốc; cao đắp chứa thuốc; dầu chứa thuốc; dầu xoa bóp chứa thuốc; thuốc mỡ chứa thuốc; bột chứa thuốc; viên nén chứa thuốc; vải gạc để băng bó; băng dùng để băng bó; cao dán đắp dùng trong y tế; chế phẩm dược giảm đau chống viêm áp vào da; dược phẩm cho liệu pháp hoocmon; miếng đắp có chứa thuốc cho liệu pháp hoocmon.

(210)	4-2020-05730	(220)	25.02.2020
		(441)	27.04.2020
(540)		(731)	HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP) 408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017 Japan
	HISAMITSU SPRINGS	(740)	Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng; quản lý kinh doanh của những người hoạt động thể thao; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ tóm lược tin tức; dịch vụ bán lẻ: chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

Nhóm 41: Giáo dục; cung cấp dịch vụ đào tạo; dịch vụ giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; dịch vụ đặt chỗ cho buổi biểu diễn; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; cung cấp tiện nghi thể thao; cho thuê thiết bị thể thao, trừ xe cộ; dịch vụ đại lý bán vé [giải trí]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; điều hành các lớp thể dục thể hình; giáo dục thể chất; trại huấn luyện thể thao; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

(210)	4-2020-05731	(220)	25.02.2020
		(441)	27.04.2020
(540)		(531)	3.7.19; 3.7.15; A3.7.24
		(591)	Đen, trắng, xanh lá cây nhạt, xanh dương, xanh nước biển.
		(731)	HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP) 408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017 Japan
		(740)	Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 24: Vải dệt; vật liệu chất dẻo (thay thế cho vải); vải lanh dùng trong nhà; rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo; khăn mặt bằng vải; chăn; cờ, phướn, cờ đuôi nheo bằng vải hoặc chất dẻo; khăn tay bỏ túi bằng vải; chăn du lịch (chăn cuộn).

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân (trang phục); đồ đội đầu (trang phục); khăn rằn (khăn quàng cổ); thắt lưng (trang phục); áo sơ mi; áo thun ngắn tay; giày cao cổ dùng cho thể thao; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; quần áo thể dục; mũ che tai (trang phục); găng tay (trang phục); giầy tập thể dục; dải băng buộc đầu (trang phục); miếng lót bảo vệ gót giày; áo nịt len (trang phục); quần ống bó (quần dài); ca vát; dép; bít tất ngắn cổ; áo nịt len thể thao; giầy thể thao; quần áo lót; đồng phục; cổ tay áo (trang phục); vật giữ ấm chân (trang phục).

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng; quản lý kinh doanh của những người hoạt động thể thao; quảng bá hàng hoá và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ tóm lược tin tức; dịch vụ bán lẻ: chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

Nhóm 41: Giáo dục; cung cấp dịch vụ đào tạo; dịch vụ giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá; dịch vụ đặt chỗ cho buổi biểu diễn; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; cung cấp tiện nghi thể thao; cho thuê thiết bị thể thao, trừ xe cộ; dịch vụ đại lý bán vé [giải trí]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; điều hành các lớp thể dục thể hình; giáo dục thể chất; trại huấn luyện thể thao; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

(210) **4-2020-05732**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Tsubokori

(731) HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)

408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017 Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng và chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế hoặc thú y; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; cao dán; vật liệu băng bó (dùng trong y tế); vật liệu để hàn răng; sáp nha khoa; chất tẩy uế; chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; miếng dán chứa thuốc; miếng đệm dán chứa thuốc; miếng đắp hoặc miếng đệm hoạt tính có khí gia nhiệt làm ấm vùng lưng và cải thiện việc lưu thông máu (miếng đắp cao dán dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm lạnh dạng xịt dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế cụ thể là chế phẩm làm sạch vết thương chống nhiễm khuẩn; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; gel làm mát dạng tấm dùng để hạ sốt cho cơ thể người.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ dùng cho phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y; chân tay, mắt và răng giả; dụng cụ chỉnh hình; vật liệu để khâu vết thương; thiết bị trị liệu và hỗ trợ thích hợp cho người tàn tật; thiết bị xoa bóp; thiết bị, bộ phận và dụng cụ để chăm sóc trẻ em, cụ thể là: lồng ấp nuôi trẻ sinh thiếu tháng, ống hút (dụng cụ làm bốc hơi thuốc vào một bình xịt nhỏ để hít), đệm sưởi ấm dùng điện dùng cho mục đích y tế; thiết bị, dụng cụ và đồ dùng kích thích hoạt động tình dục; tấm đệm hoặc tấm đắp có chứa chất gel làm mát dùng để hút và tỏa nhiệt nóng đột ngột trên cơ thể người dùng cho mục đích y tế; tấm đệm hoặc tấm đắp sưởi nóng dùng cho mục đích y tế; túi đá chườm dùng cho mục đích y tế; thiết bị sưởi nóng dùng cho mục đích y tế; tấm đệm hoặc tấm đắp chứa gel để hút và tỏa nhiệt nóng dùng cho mục đích y tế; tấm đệm có chất dính có chứa chất gel làm mát dùng cho mục đích y tế; tấm đệm hoặc tấm đắp chứa gel để hạ sốt cho cơ thể người dùng

cho mục đích y tế; tấm gel làm mát được dùng cho vùng da có nhiệt độ cao dùng cho mục đích y tế; giá đỡ dùng cho mục đích y tế (dụng cụ y tế); thiết bị dùng cho liệu pháp nam châm (thiết bị y tế); thiết bị chữa bệnh bằng ngải; tấm đệm và tấm đắp cho liệu pháp chữa bệnh bằng ngải; miếng dán làm mát vận động học (dùng cho mục đích y tế).

(210) 4-2020-05733

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

Tsubokori Patch

ツボコリパッチ

(731) HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)

408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017 Japan

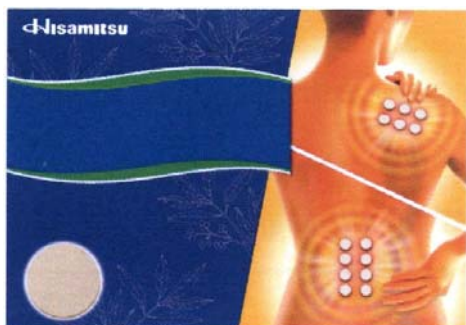
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng và chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế hoặc thú y; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; cao dán; vật liệu băng bó (dùng trong y tế); vật liệu để hàn răng; sáp nha khoa; chất tẩy uế; chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; miếng dán chứa thuốc; miếng đệm dán chứa thuốc; miếng đắp hoặc miếng đệm hoạt tính có khí gia nhiệt làm ấm vùng lưng và cải thiện việc lưu thông máu (miếng đắp cao dán dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm lạnh dạng xịt dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế cụ thể là chế phẩm làm sạch vết thương chống nhiễm khuẩn; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; gel làm mát dạng tấm dùng để hạ sốt cho cơ thể người.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ dùng cho phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y; chân tay, mắt và răng giả; dụng cụ chỉnh hình; vật liệu để khâu vết thương; thiết bị trị liệu và hỗ trợ thích hợp cho người tàn tật; thiết bị xoa bóp; thiết bị, bộ phận và dụng cụ để chăm sóc trẻ em, cụ thể là: lồng ấp nuôi trẻ sinh thiếu tháng, ống hút (dụng cụ làm bốc hơi thuốc vào một bình xịt nhỏ để hít), đệm sưởi ấm dùng điện dùng cho mục đích y tế; thiết bị, dụng cụ và đồ dùng kích thích hoạt động tình dục; tấm đệm hoặc tấm đắp có chứa chất gel làm mát dùng để hút và tỏa nhiệt nóng đột ngột trên cơ thể người dùng cho mục đích y tế; tấm đệm hoặc tấm đắp sưởi nóng dùng cho mục đích y tế; túi đá chườm dùng cho mục đích y tế; thiết bị sưởi nóng dùng cho mục đích y tế; tấm đệm hoặc tấm đắp chứa gel để hút và tỏa nhiệt nóng dùng cho mục đích y tế; tấm đệm có chất dính có chứa chất gel làm mát dùng cho mục đích y tế; tấm đệm hoặc tấm đắp chứa gel để hạ sốt cho cơ thể người dùng cho mục đích y tế; tấm gel làm mát được dùng cho vùng da có nhiệt độ cao dùng cho mục đích y tế; giá đỡ dùng cho mục đích y tế (dụng cụ y tế); thiết bị dùng cho liệu pháp nam châm (thiết bị y tế); thiết bị chữa bệnh bằng ngải; tấm đệm và tấm đắp cho liệu pháp chữa bệnh bằng ngải; miếng dán làm mát vận động học (dùng cho mục đích y tế).

(210) 4-2020-05734

(540)



(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.1.1; 2.9.21; A26.11.12; 26.1.1; 25.5.25

(591) Đen, trắng, da cam đậm, da cam nhạt, vàng, nâu nhạt, nâu đậm, xanh tím than, xanh dương đậm, xanh lá cây.

(731) HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)

408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017 Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng và chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế hoặc thú y; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; cao dán; vật liệu băng bó (dùng trong y tế); vật liệu để hàn răng; sáp nha khoa; chất tẩy uế; chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; miếng dán chứa thuốc; miếng đệm dán chứa thuốc; miếng đắp hoặc miếng đệm hoạt tính có khí gia nhiệt làm ấm vùng lưng và cải thiện việc lưu thông máu (miếng đắp cao dán dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm lạnh dạng xịt dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế cụ thể là chế phẩm làm sạch vết thương chống nhiễm khuẩn; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; gel làm mát dạng tấm dùng để hạ sốt cho cơ thể người.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ dùng cho phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y; chân tay, mắt và răng giả; dụng cụ chỉnh hình; vật liệu để khâu vết thương; thiết bị trị liệu và hỗ trợ thích hợp cho người tàn tật; thiết bị xoa bóp; thiết bị, bộ phận và dụng cụ để chăm sóc trẻ em, cụ thể là: lồng ấp nuôi trẻ sinh thiếu tháng, ống hút (dụng cụ làm bốc hơi thuốc vào một bình xịt nhỏ để hít), đệm sưởi ấm dùng điện dùng cho mục đích y tế; thiết bị, dụng cụ và đồ dùng kích thích hoạt động tình dục; tấm đệm hoặc tấm đắp có chứa chất gel làm mát dùng để hút và tỏa nhiệt nóng đột ngột trên cơ thể người dùng cho mục đích y tế; tấm đệm hoặc tấm đắp sưởi nóng dùng cho mục đích y tế; túi đá chườm dùng cho mục đích y tế; thiết bị sưởi nóng dùng cho mục đích y tế; tấm đệm hoặc tấm đắp chứa gel để hút và tỏa nhiệt nóng dùng cho mục đích y tế; tấm đệm có chất dính có chứa chất gel làm mát dùng cho mục đích y tế; tấm đệm hoặc tấm đắp chứa gel để hạ sốt cho cơ thể người dùng cho mục đích y tế; tấm gel làm mát được dùng cho vùng da có nhiệt độ cao dùng cho mục đích y tế; giá đỡ dùng cho mục đích y tế (dụng cụ y tế); thiết bị dùng cho liệu pháp nam châm (thiết bị y tế); thiết bị chữa bệnh bằng ngải; tấm đệm và tấm đắp cho liệu pháp chữa bệnh bằng ngải; miếng dán làm mát vận động học (dùng cho mục đích y tế).

(210) 4-2020-05735

(540)

ZICTHORU

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)

408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017 Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng và chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế hoặc thú y; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; cao dán; vật liệu băng bó (dùng trong y tế); vật liệu để hàn răng; sáp nha khoa; chất tẩy uế; chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; gel chứa thuốc; kem bôi chứa thuốc; nước thơm chứa thuốc; sol khí chứa thuốc; chế phẩm xịt chứa thuốc; cao dán chứa thuốc; thuốc đắp chứa thuốc; cao đắp chứa thuốc; dầu chứa thuốc; dầu xoa bóp chứa thuốc; thuốc mỡ chứa thuốc; miếng đệm dán chứa thuốc; miếng dán chứa thuốc; bột chứa thuốc; viên nén chứa thuốc; vải gạc để băng bó; băng dùng để băng bó; cao dán đắp dùng trong y tế; chế phẩm dược giảm đau chống viêm áp vào da; miếng đắp hoạt tính có khí gia nhiệt làm ấm vùng lưng và cải thiện việc lưu thông máu (miếng đắp cao dán dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm lạnh dạng xịt dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế cụ thể là chế phẩm làm sạch vết thương chống nhiễm khuẩn; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; gel làm mát dạng tẩm dùng để hạ sốt cho cơ thể người.

(210) **4-2020-05736**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) 1. ZHANG YIWEN (CN)

No.266 Shuang Khau Village, San Shi Town, Ping Jiang County, Hu Nan Province, China

2. RUAN XUEFENG (CN)

No.31 Group 16, Wan Wei Village, Jiang Ping Village, Dong Xing City, Guang Xi Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

ĐỨC NHẬN ĐƯỜNG

(511) Nhóm 05: Thuốc bắc; thuốc thảo dược dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán, cửa hàng mua bán: thực phẩm chức năng, đồ uống giải nhiệt không có cồn, nước giải khát, trà, thực phẩm chức năng, dược phẩm.

(210) **4-2020-05737**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ T&T (VN)

63 Phan Khiêm Ích, Phú Mỹ Hưng, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

M.RRA

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm làm đẹp; nước hoa; tinh dầu không chứa thuốc.

(210) **4-2020-05738**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

VICKY

(731) VŨ VĂN THỤY (VN)

Xóm Đồng, xã Hoàng Tây, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh]: xe đạp trẻ em, xe đạp địa hình, xe đạp thể thao.

(210) **4-2020-05739**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 1.15.15; 26.1.1; 1.15.21

(591) Đỏ hồng, xanh dương, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC VIETLIFE (VN)

Tầng 4, tòa nhà 97-99 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; kem làm trắng da; chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm/đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm tẩy trang; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm xịt làm thơm mát hơi thở; chế phẩm chống nắng; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi.

Nhóm 05: Chế phẩm điều trị bệnh trứng cá; chế phẩm trị liệu dùng để tắm; muối dùng cho nước khoáng để tắm; thảo dược; chế phẩm dược để chăm sóc da; chế phẩm y tế làm thon nhỏ người.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trị liệu; xoa bóp.

(210) **4-2020-05740**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 1.15.15; 26.1.1; 1.15.21

(591) Đỏ hồng, xanh dương, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC VIETLIFE (VN)

Tầng 4, tòa nhà 97 - 99 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm vệ sinh thân thể; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 05: Dược phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng; thuốc bổ (thuốc, dược phẩm); nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; nước khoáng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế.

(210) **4-2020-05742**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

MUGUNGSEANG
무궁생

(731) CHOI YOUNG SOOK (KR)
3F, 6-1, Mandeok 1-ro, Buk-gu, Busan
46557, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hàn
(HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Kem nền (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; dầu gội; mỹ phẩm; kem làm trắng da; gói mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2020-05743**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

VIETPHAP
ALUMINIUM PROFILES



(531) 1.1.15; A1.1.10; A1.1.2; 7.1.6

(591) Xanh tím than, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐẦU
TƯ PHÁT TRIỂN NHÔM CHÂU ÂU
(VN)

289 tổ Bình Minh, thị trấn Trâu Quỳ,
huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hàn
(HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Chìa khóa bằng kim loại; tấm neo; thanh vịn bốn tấm bằng kim loại; thanh nhôm; thanh nhôm định hình (thanh nhôm profile); vật liệu xây dựng bằng kim loại.

(210) **4-2020-05744**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

BRV-Tyrocin

(731) CÔNG TY TNHH BRV
HEALTHCARE (VN)

Khu A, số 18, đường số 9, ấp 2A, xã Tân
Thành Tây, huyện Củ Chi, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng sử dụng cho mục đích y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-05745** (220) 25.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) **MOKOO** (731) ĐẶNG NGỌC CHÂU (VN)
Thôn Trung Vực Trong, xã Thượng Vực,
huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội
(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; thiết bị điều hòa không khí; máy sấy khô không khí; bếp ga;
quạt điện; máy sấy tóc.
-

- (210) **4-2020-05746** (220) 25.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) **AQUAMIN** (731) VÕ THÁI SƠN (VN)
Khối phố 4, phường An Xuân, thành phố
Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam
(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; thiết bị lọc nước; bình nước nóng lạnh; lõi lọc nước; linh kiện
lọc nước; van khí sưởi ấm bằng hơi nước.
-

- (210) **4-2020-05747** (220) 25.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) **KBIZ HOTEL** (591) Đỏ tươi, xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN BẤT
ĐỘNG SẢN CHUNWOO (VN)
Số 18, tổ dân phố số 8 Đình Thôn,
phường Mỹ Đình I, quận Nam Từ Liêm,
thành phố Hà Nội
(511) Nhóm 37: Xây dựng.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách
sạn, nhà trọ]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

- (210) **4-2020-05748** (220) 25.02.2020
(441) 27.04.2020
(531) A1.13.15; 1.15.15; A5.3.13; A5.3.15
(591) Xanh dương, xanh lá cây đậm, xanh lá
cây nhạt, trắng.
(731) TRẦN VIỆT HÙNG (VN)
Số 10 hẻm 34/68/7 Hoàng Cầu, phường
Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố
Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tư vấn du học; dịch vụ dạy ngoại ngữ; dịch vụ tổ chức giao lưu văn hóa; dịch vụ tổ chức và điều khiển hội thảo; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục trực tiếp; trường đào tạo.

(210) **4-2020-05749**

(220) 25.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) HOKKAIDO FOOD AND BEVERAGE COMPANY LIMITED (TH)
1065 Srinakarin Road, Suanluang Sub-district, Suanluang District, Bangkok 10250, Thailand

VITABEEN

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa đậu nành.

(210) **4-2020-05900**

(220) 26.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.4.2; A26.4.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ ĐÁM MÂY CLOUDAZ (VN)



Tầng 2, tòa nhà Trường Thịnh, số 1 Đường Phùng Chí Kiên, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Điện toán đám mây; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính.

(210) **4-2020-05901**

(220) 26.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 3.1.1; 24.9.1; 5.7.3; 5.13.4; 25.1.6

(591) Vàng đồng, trắng.

(731) NGUYỄN TRẦN TRUNG DŨNG (VN)



(740) 15/1A khu phố 5, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh
Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

- (210) **4-2020-05903** (220) 26.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.3.23; A26.11.9; A24.15.7
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
AIWA VIỆT NAM (VN)
Số 45 phố Khương Trung, phường
Khương Trung, quận Thanh Xuân,
Thành phố Hà Nội



- (511) Nhóm 07: Máy giặt; máy rửa bát tự động; máy hút bụi chân không tự động; máy ép thực phẩm chạy điện; máy xay dùng trong nhà bếp, chạy điện; máy nén dùng cho máy điều hòa không khí.

Nhóm 09: Tivi; máy thu thanh và thu hình; loa; bộ trộn âm thanh; máy ảnh; máy quay phim.

Nhóm 11: Quạt điện dân dụng; thiết bị điều hòa không khí; máy làm mát bằng hơi nước; thiết bị lọc nước uống; tủ lạnh; tủ đông dùng để bảo quản thực phẩm.

- (210) **4-2020-05904** (220) 26.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A5.3.15; 26.1.2; 4.5.1; A5.5.20
(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
THIẾT BỊ Y TẾ POKE USA (VN)
Số NV 3.16 khu chức năng đô thị Tây
Mỗ, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ
Liêm, Thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự
(HUNG SON & PARTNERS)



POKEUSA

- (511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; tinh dầu.

Nhóm 05: Thuốc; thực phẩm chức năng; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Khẩu trang y tế; thiết bị và dụng cụ y tế, cụ thể: thiết bị gây mê, thiết bị xoa bóp thẩm mỹ, dao phẫu thuật, ống tiêm, băng để băng bó [băng co giãn].

Nhóm 29: Thực phẩm đã chế biến trên cơ sở: thịt, cá, rau, củ, quả.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, thuốc, thực phẩm chức năng, tinh dầu, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế, khẩu trang y tế, thiết bị và dụng cụ y tế: thiết bị xoa bóp thẩm mỹ, dao phẫu thuật, ống tiêm, kim tiêm, băng để băng bó, thực phẩm đã qua chế biến trên cơ sở thịt, cá, rau, củ, quả, thực phẩm đóng hộp (thịt hộp, cá hộp).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05906**

(220) 26.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

ひな家

H I N A Y A

(731) MARUSAN CO., LTD. (JP)

1239, Watarihashi-cho, Izumo-shi,
Shimane, Japan

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống (cung cấp thức ăn và đồ uống); dịch vụ quầy rượu;
cung cấp ẩm thực Nhật Bản (do nhà hàng thực hiện).

(210) **4-2020-05908**

(220) 26.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

JENA

(731) CÔNG TY TNHH SAPON VIỆT NAM
(VN)

Số nhà 12, ngõ 205, tổ dân phố Trung 1,
phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm,
Thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông tẩy trang.

Nhóm 05: Tăm bông dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

Nhóm 11: Bột lửa.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng.

(210) **4-2020-05909**

(220) 26.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

XAVIA

(731) CÔNG TY TNHH SAPON VIỆT NAM
(VN)

Số nhà 12, ngõ 205, tổ dân phố Trung 1,
phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm,
Thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Tăm bông dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

Nhóm 11: Bột lửa.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05910**

(220) 26.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(731) CÔNG TY TNHH SAPON VIỆT NAM (VN)

Số nhà 12, ngõ 205, tổ dân phố Trung 1, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông tẩy trang.

Nhóm 05: Tăm bông dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

Nhóm 11: Bật lửa.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng.

(210) **4-2020-05911**

(220) 26.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(731) CÔNG TY TNHH SAPON VIỆT NAM (VN)

Số nhà 12, ngõ 205, tổ dân phố Trung 1, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông tẩy trang.

Nhóm 05: Tăm bông dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

Nhóm 11: Bật lửa.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng.

(210) **4-2020-05912**

(220) 26.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(731) CÔNG TY TNHH SAPON VIỆT NAM (VN)

Số nhà 12, ngõ 205, tổ dân phố Trung 1, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông tẩy trang.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 05: Tăm bông dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

Nhóm 11: Bột lửa.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng.

(210) **4-2020-05913**

(220) 26.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(731) CÔNG TY TNHH SAPON VIỆT NAM (VN)

Số nhà 12, ngõ 205, tổ dân phố Trung 1, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Tăm bông dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

Nhóm 11: Bột lửa.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng.

(210) **4-2020-05914**

(220) 26.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(731) CÔNG TY TNHH SAPON VIỆT NAM (VN)

Số nhà 12, ngõ 205, tổ dân phố Trung 1, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Tăm bông dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

Nhóm 11: Bột lửa.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05915**

(220) 26.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(731) CÔNG TY TNHH SAPON VIỆT NAM (VN)

Số nhà 12, ngõ 205, tổ dân phố Trung 1, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

(210) **4-2020-05916**

(220) 26.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(731) CÔNG TY TNHH SAPON VIỆT NAM (VN)

Số nhà 12, ngõ 205, tổ dân phố Trung 1, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

(210) **4-2020-05917**

(220) 26.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(731) CÔNG TY TNHH SAPON VIỆT NAM (VN)

Số nhà 12, ngõ 205, tổ dân phố Trung 1, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

(210) **4-2020-05918**

(220) 26.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(731) CÔNG TY TNHH SAPON VIỆT NAM (VN)

Số nhà 12, ngõ 205, tổ dân phố Trung 1, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05919**

(220) 26.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) 26.3.4; 26.11.3; 25.12.1

(591) Đen, cam.

(731) **VÕ TUẤN HẢI (VN)**

836/10 Hương Lộ 2, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị dịch thuật điện tử; bộ máy dịch thuật; phần mềm máy tính; thiết bị hệ thống định vị toàn cầu (gps); điện thoại thông minh; thiết bị để xử lý dữ liệu.

Nhóm 35: Kinh doanh thương mại, phân phối xuất nhập khẩu: thiết bị dịch thuật điện tử, bộ máy dịch thuật, thiết bị hệ thống định vị toàn cầu (gps), điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy vi tính, camera kỹ thuật số, camera hành trình, chìa khóa điện tử chip từ.

(210) **4-2020-05920**

(220) 26.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) 24.15.1; A24.15.11; A7.1.11; 7.1.24

(591) Đỏ, đen.

(731) **CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG MẠNH PHÁT ĐẠT (VN)**

Số 62 đường Lê Văn Huân, phường 13, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Cho thuê thiết bị xây dựng; xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; cung cấp thông tin xây dựng; tư vấn xây dựng.

(210) **4-2020-05926**

(220) 26.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) A1.1.10; A1.1.2; A26.11.8

(591) Xanh, cam, trắng.


(731) **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯỜNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU ĐẶNG NGUYỄN (VN)**


205/41 đường Liên Khu 4-5, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn trang trí chiếu sáng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-05927** (220) 26.02.2020
 (441) 27.04.2020
 (540) (531) 3.9.15
 (591) Xanh lam, vàng, nâu nhạt, xanh lá cây.
 (731) THAI FISHPASTE FACTORY (SQUID BRAND) CO., LTD. (TH)
 190 Mu 1, Vithanvitee Road, Tambon Bang Chakreng, Mueang Samut Songkhram District, Samut Songkhram 75000, Thailand
- 
- (740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)
- (511) Nhóm 30: Nước mắm cá [gia vị]; xốt gia vị; xốt dạng bột [đồ gia vị]; dầu hào [gia vị]; nước tương [gia vị]; tương ớt [gia vị].

- (210) **4-2020-05932** (220) 26.02.2020
 (441) 27.04.2020
 (540) (531) A1.1.10; A1.1.2; A24.15.11; 26.3.4
 (591) Xanh dương, đỏ, trắng, vàng.
 (731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DẦU KHÍ THÁI BÌNH (VN)
 Số 545, đường Trần Lãm, phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
- 
- (740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)
- (511) Nhóm 32: Nước khoáng (đồ uống); nước uống có gaz; đồ uống không có cồn; nước uống có muối lithi; chế phẩm không có cồn để làm đồ uống.

- (210) **4-2020-05933** (220) 26.02.2020
 (441) 27.04.2020
 (540) (591) Xám nhạt, đen.
 (731) CÔNG TY CỔ PHẦN AN THY ORGANIC (VN)
 Số nhà 327 Phan Văn Trị, phường 02, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
- 
- (740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)
- (511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm dành cho em bé; mặt nạ làm đẹp; son môi; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước hoa; dầu gội đầu; xà phòng; tinh dầu.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, mỹ phẩm dành cho em bé, chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da, mặt nạ làm đẹp, son môi, đồ trang điểm (mỹ phẩm), chế phẩm trang điểm, nước hoa, dầu gội đầu, xà phòng, tinh dầu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-05934**

(220) 26.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

R'IMA
Simply Pure

(591) Xám nhạt, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AN THY ORGANIC (VN)

Số nhà 327 Phan Văn Trị, phường 02, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm dành cho em bé; son môi; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước hoa; dầu gội đầu.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, mỹ phẩm dành cho em bé, chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da, mặt nạ làm đẹp, son môi, đồ trang điểm (mỹ phẩm), chế phẩm trang điểm, nước hoa, tinh dầu.

(210) **4-2020-05936**

(220) 26.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

DALIHEAL

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM AMLFAM VIỆT NAM (VN)

Số 3, hẻm 2/1 ngõ 2 đường Nguyễn Trục, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2020-05937**

(220) 26.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 5.7.3; 26.2.7

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI BÔNG LÚA VÀNG (VN)

Số 22, ngách 445/46, đường Lạc Long Quân, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phân bón.

(210) **4-2020-05939**

(540)



(220) 26.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A1.1.4; 5.7.3; 25.12.1; 15.7.1

(591) Trắng, đỏ, vàng, nâu đỏ, đen.

(731) HIỆP HỘI CƠ KHÍ XÃ XUÂN TIẾN (VN)

Cụm công nghiệp Xuân Tiến, xã Xuân Tiến, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 06: Cửa ra vào bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại; bản lề bằng kim loại; sản phẩm từ đúc đồng như: chuông đồng; tượng đồng.

Nhóm 07: Máy trộn bê tông, máy nghiền thức ăn cho gia súc, máy xử lý rác thải, máy phát điện, máy tuốt lúa, lưỡi phay đất (bộ phận của máy móc).

Nhóm 08: Nông cụ cầm tay: búa, dao, cuốc, xẻng, dụng cụ đào xới.

Nhóm 11: Quạt điện; lò nướng; lò nung.

(210) **4-2020-05941**

(540)



(220) 26.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 7.3.11; 26.3.1; A26.11.8; A26.4.18

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đỏ boóc đô, trắng.


(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THÁI VIỆT (VN)

Đường Lê Trọng Tấn, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 19: Thanh nhựa uPVC; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; ống nhựa dùng trong xây dựng (ống cứng); cửa không bằng kim loại; cửa sổ không bằng kim loại.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-05942** (220) 26.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 7.3.11; 26.3.1; A26.11.8; A26.4.18
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đỏ
boốc đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY
DỰNG THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ
THÁI VIỆT (VN)
Đường Lê Trọng Tấn, phường La Khê,
quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP
(HAVIP CO., LTD.)
- (511) Nhóm 06: Thanh cửa bằng kim loại; ống kim loại dùng trong xây dựng; vật liệu xây dựng bằng kim loại; cửa bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại.
-

- (210) **4-2020-05943** (220) 26.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 24.9.1; 26.5.1; A1.1.10; A1.1.5
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) LÊ THỊ PHƯỢNG (VN)
Nhà số 1 gác 298/77/30/21 đường
Ngọc Hồi, thôn Yên Ngưu, xã Tam Hiệp,
huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

- (511) Nhóm 06: Khóa cửa bằng kim loại (ngoại trừ khóa điện); giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho tủ bếp; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho tủ áo; đồ kim loại dùng cho cửa gỗ; đồ ngũ kim cho nhà bếp.

Nhóm 35: Xuất nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: khóa cửa bằng kim loại giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc, phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho tủ bếp, phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho tủ áo, đồ kim loại dùng cho cửa gỗ, đồ ngũ kim cho nhà bếp, giá bằng kim loại kiểu mâm xoay, móc bằng kim loại để treo đồ, bản lề bằng kim loại, tay nắm bằng kim loại, cùi chỏ cửa, đường rãnh trượt cho cửa trượt bằng kim loại, bản lề giảm chấn bằng kim loại, bản lề trượt bằng kim loại, bản lề thủy lực bằng kim loại, thanh ray trượt ngăn kéo bằng kim loại, ray bi trượt bằng kim loại, thùng bằng kim loại, sọt bằng kim loại, ray trượt bằng kim loại, thiết bị giá kệ đồ nhà bếp bằng inox, dụng cụ nhà bếp (không bằng kim loại quý), khay dùng cho mục đích gia đình, thùng đựng rác và các chi tiết của nó, hộp đựng giấy trong nhà vệ sinh, kệ để ở góc phòng tắm, thùng gạo, giá để dao dùng cho bàn ăn, giá để gia vị trong bếp, giá để dao thớt trong bếp, chậu rửa (không gắn cố định), bình chứa nước giữ nhiệt, dao kéo dùng cho nhà bếp.

(210) **4-2020-05944**

(540)



(220) 26.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.24; 1.15.23; 26.15.15; 26.1.1

(591) Xanh nước biển, xanh lam, trắng.

(731) 1. NGUYỄN TRUNG HIẾU (VN)

Số 37, tổ 36, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

2. PHẠM ANH HUY (VN)

Số 18, ngõ 106 phố Chùa Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

3. MAI TRỌNG HOÀNG (VN)

P2309, tầng 23 tòa nhà Intracom 1, số 66 Trung Văn, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Câu lạc bộ võ thuật; huấn luyện võ thuật; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; dịch vụ phòng tập gym; dịch vụ giảng dạy và hướng dẫn tập luyện yoga.

(210) **4-2020-05946**

(540)



(220) 26.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A14.5.2; 26.3.23

(591) Đỏ, xanh rêu, trắng.

(731) NGUYỄN ANH TUẤN (VN)

46/15A Nhiêu Tứ, phường 7, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật Hợp danh bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; đàm phán hợp đồng kinh doanh cho người khác; dịch vụ quản lý hành chính được thuê ngoài cho các công ty; dịch vụ khai thuế; dịch vụ kế toán.

Nhóm 45: Dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ biện hộ pháp lý; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; tư vấn về sở hữu trí tuệ.

(210) **4-2020-05947**

(540)



(220) 26.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.8

(591) Vàng, xám xanh, trắng.

(731) TRẦN QUỐC HUY (VN)

KP 2, phường Phú Lâm, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

(740) Công ty Luật Hợp danh bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước xúc tóc; đồ trang điểm (mỹ phẩm); mặt nạ làm đẹp; nước tẩy trang.

Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm hóa dược; thực phẩm cho em bé; thực phẩm đông khô cho mục đích y tế; thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 35: Cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; mua bán: mỹ phẩm, tinh dầu, nước xúc tóc, đồ trang điểm (mỹ phẩm), mặt nạ làm đẹp, nước tẩy trang, dược phẩm, chế phẩm hóa dược, thực phẩm cho em bé, thực phẩm đông khô cho mục đích y tế, thảo dược, chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 44: Tư vấn sức khỏe; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trị liệu; dịch vụ làm tóc; dịch vụ chữa bệnh bằng nước khoáng nóng.

(210) **4-2020-06080**

(540)



(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.2; A26.1.18

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TÂN CƯỜNG XANH (VN)

Số 2, ngõ 31/26 Trần Quốc Hoàn, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Chè (trà); cà phê; đồ uống trên cơ sở chè (trà); bánh kẹo; bột ngũ cốc.

(210) **4-2020-06081**

(540)



(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.9.25; 26.1.1; 26.15.1; A19.3.4

(591) Đen, ghi, trắng, vàng cam, vàng cam nhạt, đỏ sẫm, xanh nước biển nhạt, hồng, đỏ, hồng phấn.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)

Tổ dân phố Phan Bội, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2020-06082**

(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT THÔN
TRANG (VN)

236/17/6 Thái Phiên, phường 8, quận 11,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

MEULEN

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ dại, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, thuốc trừ động vật có hại.

(210) **4-2020-06083**

(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT THÔN
TRANG (VN)

236/17/6 Thái Phiên, phường 8, quận 11,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

DUNGGAR

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ dại, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, thuốc trừ động vật có hại.

(210) **4-2020-06084**

(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT THÔN
TRANG (VN)


236/17/6 Thái Phiên, phường 8, quận 11,
thành phố Hồ Chí Minh


(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)


BUNGALO

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ dại, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, thuốc trừ động vật có hại.


CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-06086** (220) 27.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 2.1.1; A2.1.16; A26.4.18; 25.5.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ÂM THANH
LẠC VIỆT (VN)
Nhà số 36, ngõ 41, phố Đông Tác,
phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành
phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO.,
LTD)
- 
- (511) Nhóm 09: Loa; amply; micro; cục đẩy công suất âm thanh; vang số (bộ trộn kỹ thuật số); mixer (bộ trộn âm thanh).
-

- (210) **4-2020-06088** (220) 27.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.3.23; 26.1.1; 26.13.25
(731) HSIU-CHIH LIN (TW)
2F, NO. 6, Alley 18, Lane 222, Dun Hua
N. Rd., Song Shan Dist., Taipei, Taiwan
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)
- 
- (511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; nước hoa; xà phòng; xà phòng tắm dạng lỏng; kem dưỡng da mặt [mỹ phẩm]; dầu gội đầu; sữa tắm [mỹ phẩm]; kem dưỡng da sau khi tắm cho mục đích mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; chất tạo lọn xoắn cho tóc giữ được lâu; kem đánh răng, không chứa thuốc.
-

- (210) **4-2020-06090** (220) 27.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.13.25; 3.7.17
(591) Vàng, đen.
(731) NGÔ NHƯ THẢO (VN)
Khu phố 2, TT Bến Lức, huyện Bến Lức,
tỉnh Long An
- 
- (511) Nhóm 16: Thiệp giấy; thiệp chúc mừng; bưu thiếp; thẻ tên [đồ dùng văn phòng]; sổ tay; vật dụng đánh dấu trang sách.
-


CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-06091** (220) 27.02.2020
(540) (441) 27.04.2020
(531) 3.7.15; 3.7.9; A3.7.24
(591) Trắng, xanh lá, xanh dương, đỏ, đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN TÂN TIẾN PHÁT (VN)
Tầng 3, số 382/17-19 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 05, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh
- 

(511) Nhóm 16: Xuất bản phẩm dạng in và ấn phẩm; nhãn dính có hình ảnh; đề can.

Nhóm 28: Đồ chơi trẻ em; mô hình đồ chơi.


Nhóm 35: Mua bán: ấn phẩm, nhãn dính có hình ảnh, đề can, đồ chơi trẻ em, mô hình đồ chơi.

- (210) **4-2020-06092** (220) 27.02.2020
(540) (441) 27.04.2020
(531) 24.1.1; A26.11.8; 26.4.9; 21.1.13; 25.5.25
(591) Đen, trắng, đỏ, xanh lá cây.
(731) TRẦN ANH TUẤN (VN)
65 đường số 1, phường Thảo Điền, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh
- 

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách thời trang; vali; cặp sách.

Nhóm 25: Quần; áo; giày; dép.

Nhóm 35: Đại lý mua bán ký gửi sản phẩm như: nước hoa, mỹ phẩm, ba lô, túi xách thời trang, vali, cặp sách; dịch vụ phát triển kinh doanh nhượng quyền thương hiệu về thời trang.

- (210) **4-2020-06093** (220) 27.02.2020
(540) (441) 27.04.2020
(531) 26.1.2; 26.1.4; 26.1.5; A26.1.18
(731) KUN LI INDUSTRIAL CO., LTD. (TW)
1F., No. 14, Aly. 18, Ln. 54, Nantai St., Yongkang, Tainan, Taiwan
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- 

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 07: Máy gia công kim loại; máy dán tem; máy bào rãnh; máy đúc; máy ép đùn kim loại; thiết bị gia công cơ khí.

(210) **4-2020-06096**

(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A26.11.12; 26.15.15; 1.15.23; 1.13.1

(591) Xanh lá cây, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SGOLF (VN)



Số 118, ngõ 389 Trương Định, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giải trí, tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá, cụ thể: cung cấp các tiện nghi sử dụng cho chơi gôn, dịch vụ giải trí, cho thuê thiết bị thể thao [trừ xe cộ], cho thuê sân bãi thể thao, cung cấp tiện nghi thể thao, cho thuê các tiện ích sân vận động.

(210) **4-2020-06097**

(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 26.3.1

(591) Đen, trắng, xanh lá cây đậm, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NETART (VN)



P409, số 88 Phạm Ngọc Thạch, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 09: Phần cứng máy tính; thiết bị kết nối mạng máy tính; thiết bị an ninh mạng máy tính; thiết bị hiển thị hình ảnh; phần mềm máy tính [ghi sẵn].

Nhóm 35: Mua bán linh kiện máy tính, thiết bị ngoại vi của máy vi tính; mua bán thiết bị mạng máy tính dùng cho gia đình và thiết bị mạng viễn thông; mua bán thiết bị an ninh mạng máy tính; mua bán thiết bị hiển thị hình ảnh; dịch vụ viết kịch bản cho mục đích quảng cáo.

Nhóm 37: Lắp đặt phần cứng máy tính, thiết bị kết nối mạng máy tính; lắp đặt thiết bị an ninh mạng máy tính; lắp đặt thiết bị hiển thị hình ảnh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-06099**

(540)



(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A1.5.3; A5.1.5; A5.1.16; 3.7.17; 26.1.1; A24.15.11; 15.7.1; A24.3.7

(591) Trắng, xanh.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THƯỜNG MẠI TỔNG HỢP TẤN ĐẠT (VN)

1017 cụm công nghiệp Dĩnh Kế, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

(210) **4-2020-06100**

(540)



(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.9.1; 5.7.21; A5.7.23; 5.7.13

(591) Hồng nhạt, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG N2M (VN)

Số 55/6 Lê Thị Hồng Gấm, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ AGL (AGL IP)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ vải; tất (vớ); khăn quàng cổ; áo khoác ngoài; trang phục dệt kim.

(210) **4-2020-06101**

(540)



Hương Mộc Việt

(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.9.1; A5.3.15; 5.3.20

(591) Trắng, xanh lá cây, đỏ, xanh nõn chuối.

(731) HỘ KINH DOANH MỘC VIỆT (VN)

Số 10 gác 35 ngõ 81, phố Linh Lang, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Muối vừng [hỗn hợp muối và các loại hạt như vừng, lạc, hạt điều, đỗ xay nhỏ để làm gia vị cho thực phẩm].

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ muối vừng [hỗn hợp muối và các loại hạt như vừng, lạc, hạt điều, đỗ xay nhỏ để làm gia vị cho thực phẩm].

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-06102**

(220) 27.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) 4.3.5

(591) Trắng, xanh lá cây, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THỂ THAO HỒNG PHÚC (VN)

Số nhà 132, đường Nguyễn Lâm, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

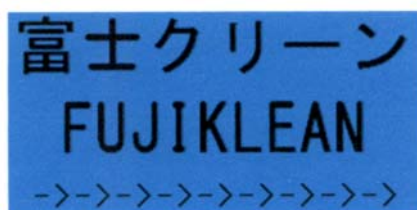
(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

(210) **4-2020-06103**

(220) 27.02.2020

(540)



(441) 27.04.2020

(531) A26.4.18; 24.15.3

(591) Đen, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT HÓA CHẤT VÀ MÔI TRƯỜNG HỢP NHẤT (VN)

215 Nguyễn Văn Đậu, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 40: Dịch vụ làm sạch không khí; tiêu huỷ rác và chất thải; tái chế rác và phế thải; xử lý nước; xử lý rác thải [chuyển hoá].

(210) **4-2020-06104**

(220) 27.02.2020

(540)

PSCTELECOM

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH PHƯƠNG SƠN (VN)

60 đường Giải Phóng, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị truyền phát [viễn thông]; thiết bị chống sét; thiết bị và hệ thống cung cấp năng lượng; thiết bị thu phát sóng; thiết bị an ninh; thiết bị quang.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-06107** (220) 27.02.2020
(540) (441) 27.04.2020
(531) 24.17.5
(731) TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI
KAISHA (also trading as TOYOTA
MOTOR CORPORATION) (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken,
Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí
tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

TOYOTA C⁺

- (511) Nhóm 12: Xe ô tô và bộ phận kết cấu của chúng; thiết bị di chuyển cá nhân có gắn động cơ, tự vận hành và có bánh xe, cụ thể là: xe lăn dùng cho người tàn tật, xe scutor bốn bánh, xe scutor có gắn động cơ, xe scutor bốn bánh có gắn động cơ, xe thô sơ do súc vật kéo và xe thô sơ do ngựa kéo; phương tiện giao thông chạy điện, cụ thể là: xe ô tô, xe tải chở hành lý hoặc người [xe cộ] và xe thể thao tiện ích; xe cộ chạy điện tự vận hành; xe có động cơ chạy bằng điện.
-

- (210) **4-2020-06108** (220) 27.02.2020
(540) (441) 27.04.2020
(731) HOÀNG THỊ TRÀ GIANG (VN)
39 Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành,
quận 01, thành phố Hồ Chí Minh

FLÉURIE
— Closet

- (511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu; quần áo may sẵn.
-

- (210) **4-2020-06109** (220) 27.02.2020
(540) (441) 27.04.2020
(531) 7.3.11; A24.15.7; 7.1.24
(591) Cam, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH H-A-N-O-I H-A-N-O-I (VN)
191 Phan Xích Long, phường 2, quận
Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh



- (511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống, chi tiết: dịch vụ nhà hàng ăn uống.
-

- (210) **4-2020-06111** (220) 27.02.2020
(540) (441) 27.04.2020
(731) CARRERAS LIMITED (GB)
Globe House, 4 Temple Place, London,
WC2R 2PG, United Kingdom
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

CRAVEN TROPICAL MINT

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; thuốc lá tự cuốn; thuốc lá tẩu; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hở hai đầu; bột lửa dùng cho thuốc lá điếu; bột lửa dùng cho xì gà; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuốn thuốc lá; ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuốn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng.

(210) **4-2020-06112**

(540)



(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.3.23; A26.11.8

(591) Xám, đỏ, đen.

(731) HOÀNG VĂN HOÀN (VN)

Tổ 30, khu 8, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; bồn tắm; bệ xí vệ sinh; vòi hoa sen; bồn rửa tay [bộ phận của hệ thống vệ sinh]; thiết bị làm nóng nước; hệ thống và thiết bị nấu nướng; bếp nấu; chụp hút khói dùng cho nhà bếp; vòi; chậu rửa gắn cố định.

Nhóm 20: Tủ đựng; tủ đựng thức ăn; giá đồ đạc; ngăn đựng của đồ đạc; giá để bát đĩa; gương soi; đồ đạc (giường, tủ, bàn ghế, giá, kệ).

(210) **4-2020-06113**

(540)

SUN KING ENERGY

(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH HOÀNG ĐẠT

INTECH VINA-656 (VN)

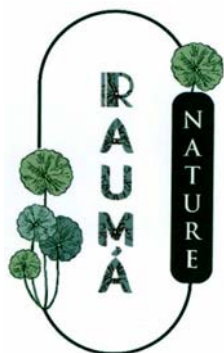
136 đường 39, phường Tân Quý, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy nước nóng năng lượng mặt trời, tấm pin mặt trời, thiết bị điện mặt trời, máy móc, thiết bị tiết kiệm năng lượng, thiết bị năng lượng mặt trời.

(210) **4-2020-06114**

(540)



(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.3.9; 5.3.16; A25.3.3

(591) Trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây, đen.

(731) PHẠM BỬU NHÂN (VN)

Khóm Bình Khánh 7, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ ăn, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện; nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2020-06115**

(540)



(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.12; 26.11.3; 26.3.23

(591) Xanh lá, xanh dương.

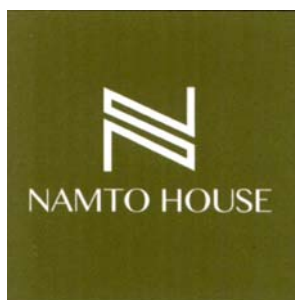
(731) NGUYỄN THỊ HẢO (VN)

Thôn Hiền Lương, xã Vĩnh Thành,
huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 35: Mua và bán các sản phẩm miến sợi khô, cụ thể là: miến ngũ sắc, miến gạo, miến phở, miến dong riêng, miến gạo gác, miến gạo khoai lang tím, miến gạo chùm ngây.

(210) **4-2020-06116**

(540)



(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.9; 26.3.23; A26.4.18

(591) Xanh oliu, trắng.

(731) NGUYỄN TRẦN MINH HIẾU (VN)

130 Nguyễn Chí Thanh, phường Hải
Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà
Nẵng

(511) Nhóm 43: Quán cà phê; quán cà phê tự phục vụ; nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2020-06117**

(540)



(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.9.1; A3.9.24; 26.1.1; 1.15.15

(591) Trắng, xanh lá, xanh dương.

(731) HTX DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI - DU
LỊCH - NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ
CAO IA H'DRAI (VN)

Thôn 1, xã Ia Toi, huyện Ia H'Drai, tỉnh
Kon Tum

(511) Nhóm 35: Mua và bán các sản phẩm thực phẩm, thủy sản, cụ thể: cá cơm khô nước ngọt, bánh trắng cá cơm nước ngọt, cá cơm nước ngọt tẩm gia vị, nước mắm cá cơm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-06118**

(540)



(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.15; 1.15.23; 1.15.15

(591) Vàng.

(731) **HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP TUYẾT SƠN KON PLÔNG (VN)**

Km 18, tỉnh lộ 676, thôn Kon Tu Ma, xã Măng Cành, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 35: Mua và bán các sản phẩm nông sản, đặc sản, cụ thể: cao sâm đương quy, cao hồng đẳng sâm, rượu sâm tuyết sơn; mua và bán các sản phẩm tinh dầu.

(210) **4-2020-06119**

(540)



(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 6.1.2; 25.12.1; 26.1.1; 5.1.1; A6.19.5

(591) Cam, trắng, xanh lá cây.

(731) **Y LÝ HUYỀN (VN)**

Thôn Đăk Dung, thị trấn Đăk Glei, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm chế biến từ nông sản, sản phẩm từ thịt, cụ thể: thịt heo gác bếp, thịt trâu gác bếp, muối ớt tiêu rừng.

(210) **4-2020-06120**

(540)



(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.2; A26.1.18

(591) Tím, xanh lá cây.

(731) **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ THIÊN MỸ KON TUM (VN)**

Thôn Tu Ràng, xã Măng Cành, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm dược liệu khô cụ thể: sâm dây tươi, sâm dây khô, khổ qua; mua bán các sản phẩm trà các loại, như trà sâm dây, trà khổ qua; siêu thị, cửa hàng mua bán các loại dược liệu, nông sản, thực phẩm và đồ uống, cụ thể: trà sâm dây, trà khổ qua.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-06121**

(540)



(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.3.1; A7.1.9; A7.1.11; A5.1.12; 26.1.1

(731) NGÔ THỊ LY (VN)

Thôn 4, xã Đăk Tơ Lung, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 35: Mua và bán các sản phẩm từ chuối, cụ thể: chuối sấy khô; bán các sản phẩm rượu, cụ thể: rượu cần; thu mua nông sản, dược liệu, sản phẩm từ thịt bò, heo.

(210) **4-2020-06122**

(540)



(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.15; 26.1.1; A26.1.18

(591) Xanh lá, đỏ, vàng chanh.

(731) PHAN THỊ GIANG (VN)

01 Nguyễn Viết Xuân, phường 1, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm làm từ nghệ, ngũ cốc và sắn dây, cụ thể là: bột ngũ cốc dinh dưỡng, tinh bột nghệ nguyên chất, trà ngũ cốc thảo mộc, bột sắn dây nguyên chất.

(210) **4-2020-06123**

(540)



(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.14; 1.15.15; A26.11.12; 26.11.3

(591) Vàng, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO HOÀNG LINH (VN)

Số 11 Phan Văn Trị, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm dược liệu khô cụ thể: sâm dây tươi, sâm dây khô; siêu thị, cửa hàng mua bán các loại dược liệu, nông sản, thực phẩm, cụ thể: mứt sâm dây, sâm củ sấy khô, sâm lát khô, sâm tẩm mật ong.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-06124**

(220) 27.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

DATO

(591) Vàng.

(731) CÔNG TY TNHH THẢO DƯỢC TÂY NGUYỄN (VN)

Số 298 Hùng Vương, thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm dược liệu khô cụ thể: sâm dây tươi, sâm dây khô, khổ qua; mua bán các sản phẩm trà các loại, như trà sâm dây, trà khổ qua; siêu thị, cửa hàng mua bán các loại dược liệu, nông sản, thực phẩm và đồ uống, cụ thể: trà sâm dây, trà khổ qua.

(210) **4-2020-06125**

(220) 27.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020



(531) A5.3.15; A5.3.13; 26.1.1; A5.11.13; 5.9.10

(591) Nâu, trắng.

(731) NGUYỄN ĐÌNH SÁNG (VN)

Thôn 8, xã Đăk Kôi, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 35: Mua bán các loại dược liệu, nông sản, thực phẩm, cụ thể: măng khô.

(210) **4-2020-06126**

(220) 27.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020



(531) A5.11.2; 26.1.1

(591) Xanh dương, đen, xanh lá.

(731) PHẠM THỊ MÂY (VN)

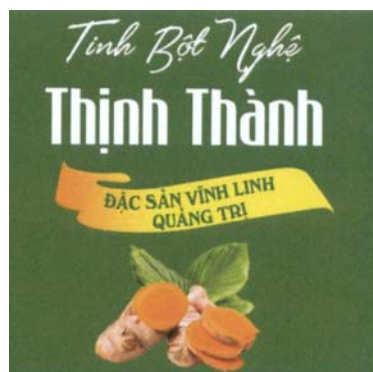
Số 45 đường Trần Phú, thôn Đăk Xanh, thị trấn Đăk Gle, huyện Đăk Gle, tỉnh Kon Tum

**ĐẶC SẢN KON TUM
PHẠM MÂY**

(511) Nhóm 35: Mua và bán các sản phẩm nông, lâm sản phụ (trừ gỗ, tre, nứa), các sản phẩm từ sâm dây như: sâm dây, mứt sâm dây.

(210) **4-2020-06127**

(540)



(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 25.1.6; 5.9.3; A26.4.18

(591) Xanh lá, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
MỘT THÀNH VIÊN HÙNG THỊNH
THÀNH (VN)

166 Lê Duẩn, thị trấn Hồ Xá, huyện
Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 35: Mua bán sỉ và lẻ sản phẩm từ nghệ vàng, cụ thể là: tinh bột nghệ.

(210) **4-2020-06128**

(540)



(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.12; 1.15.23

(591) Xanh lá.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
NÔNG NGHIỆP HỮU CƠ QUẢNG TRỊ
(VN)

Số nhà 60/6 Lê Lợi, phường 5, thành phố
Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 35: Mua bán sỉ và lẻ các sản phẩm tinh dầu, cụ thể là: tinh dầu trầm, tinh dầu vỏ bưởi, tinh dầu cây hoa ngũ sắc, tinh dầu gừng, tinh dầu sả chanh, tinh dầu quế.

(210) **4-2020-06130**

(540)



(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.3.1; A5.1.5; A5.1.16; 5.7.27; 5.7.1;
26.3.23; A26.11.8

(591) Cam, đỏ, trắng, đen, hồng đất.

(731) VÕ THỊ THÙY NHƯ (VN)

Số 404 đường Hùng Vương, thị trấn Đăk
Glei, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê chưa rang.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm nông sản, các sản phẩm làm từ cà phê, cụ thể: cà phê Robusta rang xay nguyên chất, cà phê Arabica rang xay nguyên chất, cà phê Culi rang xay nguyên chất.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-06131**

(540)



(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.1.1; A7.1.9; A7.1.11; 7.3.11; 7.1.24

(591) Xanh.

(731) A RÊNH (VN)

Thôn 3, xã Đăk Tờ Re, huyện Kon Rẫy,
tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 33: Đồ uống có chứa cồn (trừ bia); rượu mạnh.

Nhóm 35: Mua bán rượu các loại, cụ thể: rượu cần.

(210) **4-2020-06132**

(540)



(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.7.3; 5.13.4; 26.1.1; 19.9.1

(591) Trắng, cam, đỏ.

(731) Y THỜI (VN)

Thôn 7, xã Đăk Tờ Lung, huyện Kon Rẫy,
tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 33: Đồ uống có chứa cồn (trừ bia); rượu mạnh.

Nhóm 35: Mua bán rượu các loại, cụ thể: rượu cần.

(210) **4-2020-06133**

(540)



(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.5.1; 26.4.3; 26.7.25

(591) Xanh nước biển, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KIM
NGỌC NGÂN (VN)

67 đường số 9, cư xá Bình Thới, phường
8, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và
sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 07: Mô tơ điện dùng cho cửa, mái hiên.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-06134**

(540)



(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.1.8; 3.1.16; A3.1.24; A3.1.25;
A2.5.23; A9.7.19; 26.1.1; A11.1.2;
A26.1.14

(591) Hồng nhạt, hồng, đen, trắng.

(731) PHAN HIẾU NGHĨA (VN)

122 Nguyễn Phúc Nguyên, phường 9,
quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và
sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 31: Thực phẩm cho động vật; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; hạt cho thức ăn động vật; giấy phủ cát/giấy ráp [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; bánh qui cho chó; đồ uống cho vật nuôi trong nhà.

(210) **4-2020-06135**

(540)



(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.15.21; 26.3.23; A26.11.9; A26.11.12;
26.3.1

(591) Đỏ, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐỨC TÍN
NGHĨA (VN)

21-23 đường số 6, phường An Lạc A,
quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và
sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 16: Bao bì giấy; bao bì ni lông.

(210) **4-2020-06136**

(540)



(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.9; 26.11.3; 26.4.4; A26.1.18;
26.1.2; 26.4.3

(591) Vàng, xanh da trời, đỏ, trắng.


(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ
XUẤT NHẬP KHẨU THIẾT BỊ Y TẾ
KHANG VIỆT (VN)


147A đường tỉnh lộ 830, ấp 9, xã Lương
Hòa, huyện Bến Lức, tỉnh Long An


(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và
sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)


(511) Nhóm 25: Khẩu trang vải thông thường [trang phục].

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-06137** (220) 27.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.3.1; A26.4.18
(591) Đen, ghi xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ ĐẠI
LIÊN THANH (VN)
Lô C02, CCN Đức Thuận, KCN Đức
Hòa 3, ấp Tràm Lạc, xã Mỹ Hạnh Bắc,
huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và
sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)
- 
- (511) Nhóm 09: Loa; đầu máy đọc đĩa kỹ thuật số; máy tăng âm (ampli); bộ trộn âm thanh (mixer); ống nói (micro); tivi (máy thu hình).
-


- (210) **4-2020-06138** (220) 27.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A15.9.10; 15.9.1; A15.9.25
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) PROPLUGIN COMPANY LIMITED
(TH)
No. 671/3 Lat Phrao Road, Chom Phon
Sub-District, Chatuchak District,
Bangkok, 10900 Thailand
(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- 
- (511) Nhóm 09: Dây cáp có giắc cắm.
-

- (210) **4-2020-06139** (220) 27.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A15.9.10; 15.9.1; A15.9.25
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) PROPLUGIN COMPANY LIMITED
(TH)
No. 671/3 Lat Phrao Road, Chom Phon
Sub-District, Chatuchak District,
Bangkok, 10900 Thailand
(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- 
- (511) Nhóm 15: Dụng cụ âm nhạc; hộp đựng dụng cụ âm nhạc.
-

- (210) **4-2020-06140** (220) 27.02.2020
 (441) 27.04.2020
 (540) (531) A15.9.10; 15.9.1; A15.9.25
 (591) Đen, đỏ, trắng.
 (731) PROPLUGIN COMPANY LIMITED (TH)
 No. 671/3 Lat Phrao Road, Chom Phon Sub-District, Chatuchak District, Bangkok, 10900 Thailand
 (740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- 

(511) Nhóm 35: Phân phối dụng cụ âm nhạc; phân phối máy nghe nhạc âm thanh nổi; phân phối thiết bị âm thanh; phân phối phụ kiện và thiết bị cho dụng cụ âm nhạc và máy nghe nhạc âm thanh nổi; dàn xếp các giao dịch thương mại, thông qua các cửa hàng trực tuyến; dịch vụ quản lý kinh doanh công việc của nghệ sỹ.


Nhóm 41: Tổ chức, sản xuất, trình diễn và tiến hành các buổi hòa nhạc, các buổi tham quan lễ hội và các buổi biểu diễn, sự kiện và hoạt động âm nhạc và văn hóa khác; dịch vụ giải trí trong bản chất là các màn trình diễn thị giác - âm thanh trực tiếp, và các chương trình ca nhạc, tạp kỹ, tin tức và hài kịch; cho thuê dụng cụ âm nhạc; cho thuê thiết bị âm thanh.

- (210) **4-2020-06142** (220) 27.02.2020
 (441) 27.04.2020
 (540) (531) A11.3.7; 8.7.25; 1.15.23
 (591) Đỏ, đen, xám đậm, xám nhạt, trắng, vàng, xanh lá cây, nâu.
 (731) HO-SUNG LEE (KR)
 1009-9, Seorak-ro, Hongcheon-eup, Hongcheon-gun, Gangwon-do, Republic of Korea
 (740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- 


(511) Nhóm 30: Cơm cuộn rong biển (món gimbab); bánh bao nhỏ đông lạnh; mì sợi đông lạnh; mì sợi kiều mạch hàn quốc (mỳ naeng-myun); món ăn chủ yếu bao gồm bánh gạo xào với ớt cay lên men dạng sệt (bánh gạo cay tteokpokki); mỳ sợi ăn liền; bánh bao nhỏ kiểu hàn quốc (bánh bao mandu); mỳ sợi làm từ hạt đậu; mỳ ý (pasta); bánh gạo để làm bánh gạo xào.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống cung cấp dịch vụ giao hàng tận nhà; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán rượu nhỏ; nhà hàng bánh gạo; nhà hàng mì ăn liền; cung cấp thức ăn và đồ uống trong nhà hàng; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống di động; dịch vụ cung cấp thức ăn mang đi do nhà hàng cung cấp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-06143** (220) 27.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 6.1.2; A6.19.11; 26.1.1; A1.1.10
(591) Xám, trắng, xanh lục.
(731) ORION HOLDINGS CORPORATION (KR)
13, Baekbeom-ro 90da-gil, Yongsan-gu, Seoul, Republic of Korea
 (740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 32: Nước [đồ uống không cồn]; nước uống đóng chai.

- (210) **4-2020-06146** (220) 27.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.3.1; A26.11.9
(591) Xanh lá cây, đen.
(731) TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ĐẠI KHANG (VN)
Số 53 ngõ 61/20 phố Bằng Liệt, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
 (740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)


(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách tay; vali; cặp học sinh; túi du lịch; ví tiền.

Nhóm 25: Quần áo (trang phục); đồ đội đầu (trang phục); tất (trang phục); giày (trang phục); dép (trang phục); thắt lưng (trang phục).

- (210) **4-2020-06147** (220) 27.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A5.5.20; A5.5.21; 5.5.19
(591) Trắng, vàng chanh, vàng nâu.
(731) NGUYỄN THỊ YẾN (VN)
Phòng 208, HH04 khu đô thị Việt Hưng, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
 (740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ; homestay].


CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210)	4-2020-06148	(220)	27.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	26.5.1; A17.2.2; A25.7.3; 26.7.25; 26.3.23; A24.15.7
		(731)	SON SUK HO (KR) 280, Gobun-ro, Yeonje-gu, Busan, Republic of Korea
		(740)	Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm phụ kiện thời trang: cặp tóc, nhẫn, khuyên tai, vòng cổ, lắc tay, lắc chân, đồng hồ, mũ, kính mắt, kính râm.

(210)	4-2020-06149	(220)	27.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	A24.15.7; 26.3.23
		(731)	SHENZHEN EAGET INDUSTRIAL CO., LTD. (CN) A502, Building 7, Phase 2, D&J Innovation Park, No. 73 Xia Li South Road, Xia Lilang Community, Nanwan Street, Longgang District, Shenzhen, China
		(740)	Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin điện; bộ nguồn di động (pin ngoài hoặc pin dự phòng); thiết bị giám sát điện tử, trừ loại dùng cho mục đích y tế; máy nghe nhạc cầm tay; thiết bị giải mã tín hiệu truyền hình (set-top box), vòng đeo tay thông minh (thiết bị điện tử có thể ghi và xử lý dữ liệu); bộ định tuyến mạng; thiết bị lưu trữ dữ liệu; thiết bị định vị toàn cầu; thiết bị mạng truyền thông.

(210)	4-2020-06150	(220)	27.02.2020
(540)		(441)	27.04.2020
		(531)	A5.5.20; A5.5.21; A5.3.13; A5.3.15
		(591)	Tím.
		(731)	TRINH THI THANH HUYỀN (VN) 8/99/1/2 Đức Giang, tổ 29, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
		(740)	Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)


(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm, cụ thể là: bông tắm dùng cho mục đích mỹ phẩm, bông dùng cho mục đích mỹ phẩm, bông thấm hút, bông dùng cho mục đích y tế, bông phấn trang điểm, nùi bông để thoa phấn, bông thô, vụn bông dùng để nhồi đệm, xơ bông, khăn mặt bông, vải bông, chăn bông.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)


- (210) **4-2020-06153** (220) 27.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)
HUGGIES NATUREMADE (731) KIMBERLY-CLARK WORLDWIDE, INC. (US)
Neeah, Wisconsin 54956, USA
(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)
- (511) Nhóm 05: Tã lót (bỉm) dùng một lần và quần tã (bỉm dạng quần).
-

- (210) **4-2020-06154** (220) 27.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)
BÁNH CUÓN Ý THIÊN (731) NGUYỄN THỊ HẠNH (VN)
369/38/4 Lý Thái Tổ, phường 09, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
- (511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; trang trí thực phẩm; dịch vụ quán cà phê.
-

- (210) **4-2020-06155** (220) 27.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)
**CHUNG TAY
NÂNG CAO TÂM VÓC VIỆT** (731) NGUYỄN THỊ THANH (VN)
72 Yersin, phường Phương Sài, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
- (511) Nhóm 36: Đầu tư vốn; quyên góp quỹ từ thiện; tổ chức thu/quyên góp tiền; gọi vốn từ cộng đồng; quản lý bất động sản; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng.
-


- (210) **4-2020-06156** (220) 27.02.2020
(441) 27.04.2020
(540)
 (531) 5.13.4; 26.1.1; 5.7.3; 5.3.20
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC TRỰC TUYẾN IHI (VN)
88 Nguyễn Phong Sắc, phường An Mỹ, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam
- (511) Nhóm 41: Giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; xuất bản sách; xuất bản văn bản [không bao gồm những bài quảng cáo]; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến.
-

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-06157** (220) 27.02.2020
(540) (441) 27.04.2020
(531) 26.1.6; 1.15.21; A25.7.6; A25.7.7
(591) Đỏ, đen, xanh, vàng, cam, tím, trắng, hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ DU LỊCH VIỆT TEAM GROUP (VN)
131/07/02 Lý Thái Tổ, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
- 
- (511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp tiện nghi giải trí, cung cấp tiện ích giải trí; dịch vụ kỹ thuật âm thanh cho các sự kiện; dịch vụ chỉnh sửa video cho các sự kiện; dàn dựng buổi biểu diễn, sản xuất buổi biểu diễn; cho thuê thiết bị âm thanh; cho thuê thiết bị ánh sáng dùng cho trường quay hoặc nhà hát.
-

- (210) **4-2020-06161** (220) 27.02.2020
(540) (441) 27.04.2020
(731) TERUMO KABUSHIKI KAISHA (TERUMO CORPORATION) (JP)
44-1, 2-chome, Hatagaya, Shibuya-ku, Tokyo, JAPAN
(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- MEDISAFE**
- (511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải về [ứng dụng]; phần cứng máy vi tính; chương trình máy vi tính, có thể tải về; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; máy vi tính; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số; thiết bị xử lý dữ liệu; hướng dẫn vận hành và sử dụng phần mềm máy vi tính được lưu trữ dưới dạng kỹ thuật số trên đĩa cd-rom; đĩa cd được ghi trước.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; lập trình máy tính trong lĩnh vực y tế; bảo dưỡng phần mềm máy tính; cho thuê máy vi tính; cung cấp chương trình máy tính trên mạng dữ liệu; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; cho thuê phần mềm ứng dụng; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; cho thuê thiết bị đo; nghiên cứu y tế; lưu trữ điện tử các tập tin và tài liệu; cung cấp thông tin và dữ liệu liên quan đến nghiên cứu và phát triển y tế và thú y.

- (210) **4-2020-06162** (220) 27.02.2020
(540) (441) 27.04.2020
(531) 7.1.6; 7.5.2
(591) Trắng, xanh nước biển.
(731) PARIS CROISSANT CO., LTD. (KR)
18, Sagimakgol-ro 31beon-gil, Jungwon-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- 

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 30: Bánh mì; cà phê; trà; bánh ngọt; bánh mì nướng; bánh mì kẹp nhân; mì ý; kem lạnh; sô cô la; bột nhào để làm bánh mì; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bánh kẹo; hạt cà phê đã được rang; đồ uống trên cơ sở trà; bánh gạo; đá bào (có thể ăn được); xốt.

(210) **4-2020-06163**

(540)



(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 7.1.6; 7.5.2

(591) Trắng, xanh nước biển.

(731) PARIS CROISSANT CO., LTD. (KR)

18, Sagimakgol-ro 31beon-gil, Jungwon-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; cửa hàng bánh; dịch vụ phục vụ thức ăn và đồ uống tại nơi khách hàng yêu cầu; quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

(210) **4-2020-06164**

(540)

Trade Series

(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) KOKI HOLDINGS CO., LTD. (JP)

15-1, Konan 2-chome, Minato-ku, Tokyo 108-6020, Japan

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 07: Máy trộn ngoại trừ máy và thiết bị sơn; máy trộn vữa; thiết bị để gia công cơ khí; tấm che [bộ phận của máy]; máy phun xịt [máy móc]; ống thổi [máy móc]; máy uốn; máy mài sắc lưỡi cắt; lưỡi cắt [bộ phận của máy móc] để gia công kim loại, khai mỏ, xây dựng, chế biến hóa chất, chế biến thực phẩm hoặc đồ uống, khai thác gỗ, chế biến gỗ, sản xuất gỗ dán, gia công đá [máy móc]; động cơ thổi; máy thổi; chổi [bộ phận của máy]; chổi vận hành bằng điện [bộ phận của máy]; máy ly tâm (centrifugal machines); bơm ly tâm; máy ly tâm (centrifuges [machines]); cửa xích; lưỡi đục dùng cho máy; mâm cặp 3 chấu [bộ phận của máy]; thiết bị làm sạch sử dụng hơi nước; máy xén; máy đào than; máy khí nén; bơm khí nén; máy nén [máy móc]; máy nén dùng cho tủ lạnh; máy trộn bê tông; máy nghiền đập; máy cày [máy móc]; máy phát điện; máy cắt; máy tiện và cắt ren; máy đập khuôn; máy đào đất; máy nghiền; máy đào hào, mương [xẻ rãnh]; mâm cặp mũi khoan [bộ phận máy]; mũi khoan [bộ phận máy]; đầu mũi khoan [bộ phận máy móc]; máy khoan; dinamô; máy xúc đất; thiết bị cắt hồ quang điện; thiết bị hàn hồ quang điện; búa điện; khoan cầm tay chạy điện; thiết bị hàn dùng điện; máy đập nổi; máy phát điện khẩn cấp; động cơ cho tàu thuyền; động cơ không dùng cho xe cộ mặt đất; máy khắc trở; máy đào xúc; máy hoàn thiện sản phẩm; thiết bị cơ điện để chế biến thực phẩm; máy đúc; máy sản xuất điện; súng phun hồ dính, dùng điện; máy xay và máy nghiền điện dùng cho

mục đích gia dụng; máy xay; súng phun [dụng cụ dùng để gây nổ]; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; cái bừa; máy viên; máy giặt áp lực cao; thiết bị đánh lửa cho động cơ đốt trong; magnetô đánh lửa; lưỡi dao cho máy cắt cỏ; máy tiện [máy công cụ]; hệ thống truyền lực bằng bánh xe răng cưa của máy; máy và thiết bị điện để làm sạch; máy và thiết bị điện để đánh bóng; máy băm thịt; máy thái thịt; máy phay; máy khoan dùng trong khai thác mỏ; máy bào rãnh; máy đục lỗ mộng; máy xới được cơ giới hoá; động cơ cho tàu thuyền; động cơ, không dùng cho xe cộ mặt đất; máy cắt và thu hoạch cỏ; bộ giảm thanh dùng cho động cơ và máy móc; dụng cụ nhỏ đỉnh, dùng điện; dụng cụ nhỏ đỉnh, dùng điện; máy tiện ren đai ốc; máy gọt; máy bóc vỏ; máy bào; búa khí nén; búa máy; máy ép [máy dùng cho mục đích công nghiệp]; máy bơm; bơm [bộ phận của máy móc; máy hoặc động cơ]; dụng cụ đầm [máy móc]; máy đóng cọc; máy cưa; kéo điện; máy mài; bánh mài [bộ phận của máy]; kéo cắt dùng điện; máy nghiền dùng trong công nghiệp; máy cào tuyết; máy phun; máy tiện ren; máy xén; máy nén tua bin; túi của máy hút bụi chân không; ống vòi của máy hút bụi chân không; bơm chân không [máy móc]; thiết bị rửa; máy móc và công cụ gia công kim loại; máy và thiết bị khai thác mỏ; máy và thiết bị xây dựng; máy và thiết bị chất tải - dỡ tải; máy câu cá công nghiệp; máy và thiết bị chế biến hóa chất; máy và thiết bị xử lý vải; máy và thiết bị chế biến thực phẩm và đồ uống; máy và thiết bị khai thác, gia công, chế biến gỗ dán; máy và thiết bị chế biến bột giấy gỗ, gia công giấy hoặc làm giấy; máy nông nghiệp; công cụ nông nghiệp/nông cụ, trừ loại thao tác thủ công; máy và thiết bị chế biến chất dẻo; máy và thiết bị sản xuất đồ cao su; máy và thiết bị gia công đá; động cơ nguồn không dùng điện, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, và bộ phận của động cơ nguồn không dùng điện; máy và dụng cụ khí nén hoặc thủy lực; máy giặt [xưởng giặt]; hệ thống rửa xe cộ; máy trộn thực phẩm cho mục đích thương mại; máy bóc vỏ thực phẩm cho mục đích thương mại; máy cắt, băm, thái lát thực phẩm cho mục đích thương mại; máy rửa bát đĩa; máy và thiết bị đánh bóng xi ván sàn [dùng điện]; máy hút bụi chân không; phụ kiện máy móc [không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ]; máy xén cỏ; máy nghiền đập chất thải; bộ khởi động cho động cơ và máy nổ; động cơ điện xoay chiều và một chiều, không dùng cho xe cộ mặt đất nhưng gồm bộ phận của bất kỳ của động cơ điện xoay chiều và một chiều; máy phát điện xoay chiều; máy phát điện một chiều; máy trộn thực phẩm chạy điện dùng cho mục đích gia đình; chổi của máy phát điện.

(210) **4-2020-06165**

(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A26.11.12

(591) Xanh lá cây, đen, cam, vàng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HIỆP PHÚ (VN)

Lô G.02B, đường số 1, KCN Long Hậu, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 19: Tấm xi măng; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; vách ngăn, không bằng kim loại; tấm ốp trần nhà, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; tấm

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

được tạo bởi hỗn hợp gồm xi măng, cát, đá vôi, phụ gia (trong đó xi măng là thành phần chính), dùng cho xây dựng; vật liệu xây dựng không bằng kim loại.

(210) **4-2020-06166**

(540)



(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.12

(591) Cam, vàng, đen, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HIỆP PHÚ (VN)

Lô G.02B, đường số 1, KCN Long Hậu, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 19: Tấm xi măng; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; vách ngăn, không bằng kim loại; tấm ốp trần nhà, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; tấm được tạo bởi hỗn hợp gồm xi măng, cát, đá vôi, phụ gia (trong đó xi măng là thành phần chính), dùng cho xây dựng; vật liệu xây dựng không bằng kim loại.

(210) **4-2020-06167**

(540)



(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.5.1; 26.15.15; 26.15.11

(591) Xanh dương, trắng, xám.

(731) CÔNG TY TNHH SUCCESS TRAINING (VN)

MG1-05, khu shophouse Vincom Xuân Khánh, số 209 đường 30/4, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; thông tin giáo dục; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí].

(210) **4-2020-06168**

(540)

MSB Hyundai

(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TÀI CHÍNH TNHH MỘT THÀNH VIÊN CỘNG ĐỒNG (VN)

Tầng KT, tòa nhà văn phòng Thăng Long, Thăng Long Tower, số 98 phố Nguyễn Như Kon Tum, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính.

(210)	4-2020-06170	(220)	27.02.2020
		(441)	27.04.2020
(540)		(531)	26.13.25; 2.9.1; 25.7.25; 25.1.25
		(591)	Cam đậm, cam nhạt, trắng kem, xanh tím than, tím, xanh ngọc, xanh lá cây, đen.
		(731)	CÔNG TY TNHH BERLIN LOVE VIETNAM (VN) 32 Nguyễn Văn Quỳ, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
		(740)	Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà; chè (trà); cà phê; ca cao.

(210)	4-2020-06172	(220)	27.02.2020
		(441)	27.04.2020
(540)		(731)	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA (VN) 313B-315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 07, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
	NOVAWORLD PHAN THIET CITY OF HEALTH	(740)	Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 35: Tư vấn đầu thầu; môi giới thương mại; quảng cáo; đại lý xuất nhập khẩu; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; cung ứng và quản lý nguồn lao động.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản theo thời gian sử dụng; sàn giao dịch bất động sản; đại lý môi giới bất động sản; dịch vụ tư vấn tài chính, tiền tệ; đầu tư xây dựng và đầu tư vốn để phát triển các dự án bất động sản (khu đô thị, trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê, khu vui chơi giải trí, khu du lịch, khu công nghiệp, khách sạn và nhà hàng, cơ sở hạ tầng để xây dựng và kinh doanh nhà, công trình dân dụng, công trình công nghiệp); đầu tư quỹ để phát triển các dự án bất động sản (khu đô thị, trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê, khu vui chơi giải trí, khu du lịch, khu công nghiệp, khách sạn và nhà hàng, cơ sở hạ tầng để xây dựng và kinh doanh nhà, công trình dân dụng, công trình công nghiệp).

Nhóm 37: Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; tư vấn xây dựng; quản lý dự án xây dựng; xây dựng bến cảng, bến tàu; xây dựng; dịch vụ xây, lát.

Nhóm 39: Dịch vụ lữ hành quốc tế và nội địa; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; vận tải hành khách; vận chuyển hàng hóa; du lịch.

Nhóm 41: Dịch vụ khu vui chơi giải trí; tổ chức hội nghị, hội thảo; dịch vụ võ trường; dịch vụ hồ bơi; dịch vụ cho thuê các dụng cụ thể thao (trừ xe cộ); dịch vụ bãi biển dùng cho mục đích giải trí (bãi tắm).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ tổ hợp khách sạn khu nghỉ dưỡng; nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu (bar); dịch vụ quán cà phê; kinh doanh nhà trọ, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê.

- (210) **4-2020-06173** (220) 27.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (731) **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NOVA (VN)**
313B-315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường
07, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và
Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

- (511) Nhóm 35: Tư vấn đấu thầu; môi giới thương mại; quảng cáo; đại lý xuất nhập khẩu; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; cung ứng và quản lý nguồn lao động.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản theo thời gian sử dụng; sàn giao dịch bất động sản; đại lý môi giới bất động sản; dịch vụ tư vấn tài chính, tiền tệ; đầu tư xây dựng và đầu tư vốn để phát triển các dự án bất động sản (khu đô thị, trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê, khu vui chơi giải trí, khu du lịch, khu công nghiệp, khách sạn và nhà hàng, cơ sở hạ tầng để xây dựng và kinh doanh nhà, công trình dân dụng, công trình công nghiệp); đầu tư quỹ để phát triển các dự án bất động sản (khu đô thị, trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê, khu vui chơi giải trí, khu du lịch, khu công nghiệp, khách sạn và nhà hàng, cơ sở hạ tầng để xây dựng và kinh doanh nhà, công trình dân dụng, công trình công nghiệp).

Nhóm 37: Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; tư vấn xây dựng; quản lý dự án xây dựng; xây dựng bến cảng, bến tàu; xây dựng; dịch vụ xây, lát.

Nhóm 39: Dịch vụ lữ hành quốc tế và nội địa; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; vận tải hành khách; vận chuyển hàng hóa; du lịch.

Nhóm 41: Dịch vụ khu vui chơi giải trí; tổ chức hội nghị, hội thảo; dịch vụ vũ trường; dịch vụ hồ bơi; dịch vụ cho thuê các dụng cụ thể thao (trừ xe cộ); dịch vụ bãi biển dùng cho mục đích giải trí (bãi tắm).

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ tổ hợp khách sạn khu nghỉ dưỡng; nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu (bar); dịch vụ quán cà phê; kinh doanh nhà trọ, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê.

- (210) **4-2020-06174** (220) 27.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 2.3.1; 26.1.1; 25.1.25; A2.3.16
(591) Trắng, vàng.
(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUỐC
TẾ TATA VIỆT NAM (VN)**
Số 54 gác 119 ngõ Thổ Quan, phường
Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện.

(210) **4-2020-06175**

(540)



(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.1.1; 3.1.16; 25.5.25; 26.3.4; A25.7.5

(591) Trắng, hồng tím, hồng cánh sen, hồng nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ H&T VIỆT NAM (VN)

Số 48 hẻm 29/70/2 phố Khương Hạ, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế (nha khoa, răng hàm mặt).

(210) **4-2020-06176**

(540)



(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.9; A26.4.18

(591) Xanh dương, cam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VYBAY QUỐC TẾ (VN)

Số 3 ngách 183/4 Đặng Tiến Đông, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về.

Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; vận tải; vận chuyển hành khách.

(210) **4-2020-06177**

(540)



(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.9.19

(591) Xanh, vàng cam, trắng.

(731) TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ TOPTEN (VN)

Số 47 Lê Duẩn, thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 41: Giáo dục, đào tạo.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-06178**

(540)



(220) 27.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.1.6

(591) Đen, hồng cánh sen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ ZILA VIỆT NAM (VN)
Khu Ao Lò Vôi, thôn Bát Ngõ, xã Liên Bạt, huyện ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm không chứa thuốc; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm.

(210) **4-2020-06179**

(540)



(220) 28.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.1.1; 2.3.1; A26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH BEAUTY TOWN INTERNATIONAL (VN)
374A-374A/1 Lê Văn Quới, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán đăng ten và đồ thêu, ruy băng, dải, đồ trang trí cho tóc.

(210) **4-2020-06180**

(540)

Park East

(220) 28.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH BEAUTY TOWN INTERNATIONAL (VN)
374A-374A/1 Lê Văn Quới, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán đăng ten và đồ thêu, ruy băng, dải, đồ trang trí cho tóc.

(210) **4-2020-06181**

(540)

BarberCro

(220) 28.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH BEAUTY TOWN INTERNATIONAL (VN)
374A-374A/1 Lê Văn Quới, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán đăng ten và đồ thêu, ruy băng, dải, đồ trang trí cho tóc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

- (210) **4-2020-06182** (220) 28.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH BEAUTY TOWN INTERNATIONAL (VN)
374A-374A/1 Lê Văn Quới, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 35: Mua bán đăng ten và đồ thêu, ruy băng, dải, đồ trang trí cho tóc.

- (210) **4-2020-06183** (220) 28.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.1.1; 26.1.6; 26.13.25; A26.11.12
(731) NGÔ HOÀNG DUNG (VN)
60/3 ấp Bình Hoà, xã Bình Châu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu



(511) Nhóm 35: Mua bán: túi xách bằng da, ví (bóp) da, ba lô, cặp da.

- (210) **4-2020-06184** (220) 28.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) 26.1.1; 26.1.4
(591) Cam, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH NỘI THẤT ANH ĐOÀN (VN)
Tầng 6 tòa nhà New Skyline, đường Nguyễn Khuyến, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 20: Đồ nội thất bằng gỗ: giường, tủ, bàn, ghế, kệ, đồ gỗ mỹ thuật

- (210) **4-2020-06186** (220) 28.02.2020
(441) 27.04.2020
(540) (531) A17.2.2; 26.1.1; 26.5.1
(591) Trắng, xanh.
(731) CHU THỊ ANH THƯ (VN)
Nhà số 10, khu Vườn Hoa, khu phố Lê Hồng Phong, phường Đông Ngàn, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh



Yogurt Fresh
Sữa chua trân châu

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ chuỗi cửa hàng phục vụ thức ăn và đồ uống mang đi; quán sữa chua trân châu.

(210) **4-2020-06187**

(540)



(220) 28.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 25.1.6; 26.1.2; A26.1.18

(591) Đỏ, xanh lam, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM & BÁNH KẸO PHẠM NGUYỄN (VN)

Số 613, đường Trần Đại Nghĩa, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh mì; sôcôla; bánh quy; bánh trứng.

(210) **4-2020-06188**

(540)

TAKENKO

(220) 28.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A24.15.7

(591) Pantone (pha giữa xanh lá và xanh da trời), trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SINH HỌC THỤY AN (VN)

32 đường số 7, khu dân cư Cityland Center Hills, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu thiết bị y tế.

(210) **4-2020-06189**

(540)

Haneva

(220) 28.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) NGUYỄN THỊ HÀNG (VN)

Số nhà 033 đường Vạn Phúc, tổ 54, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang may sẵn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-06191**

(540)



(220) 28.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 3.7.19

(591) Xanh lá cây, xanh da trời, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
SAM SAN (VN)

Số nhà 08, ngõ 73, đường Lý Tự Trọng,
phường Thanh Miếu, thành phố Việt Trì,
tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 05: Tã giấy cho trẻ em; tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; quần tã dùng cho người không tự chủ được; băng vệ sinh; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm ướt nước thơm được phẩm.

(210) **4-2020-06192**

(540)



(220) 28.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.15

(591) Cam, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG -
THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ TÂN PHÚ
(VN)

66 đường 22, phường Bình Trưng Tây,
quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng.

(210) **4-2020-06193**

(540)



(220) 28.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.11.12

(591) Xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH ĐỊA
ỐC MINH THÔNG (VN)

66 đường 22, phường Bình Trưng Tây,
quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-06194**

(540)



(220) 28.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.17.15; 24.17.21; 4.3.3; 26.1.1

(591) Đen, nâu, xanh lá cây, đỏ, vàng, trắng.

(731) LÊ KIM HÒA (VN)

32/27 đường 12, khu phố 5, phường Trường Thọ, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Hướng dẫn võ cổ truyền; tổ chức các cuộc thi thể thao; dàn dựng buổi biểu diễn, sản xuất buổi biểu diễn; huấn luyện; giảng dạy.

(210) **4-2020-06195**

(540)



(220) 28.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 15.7.1; 5.1.1; A5.1.16; A5.1.8; 25.5.2

(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI MÔI TRƯỜNG XANH (VN)

Lô 15, khu công nghiệp Nam Sách, phường ĩ Quốc, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 07: Thiết bị xử lý rác thải.

Nhóm 40: Dịch vụ xử lý rác thải.

(210) **4-2020-06196**

(540)



(220) 28.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.13.1

(591) Cam.

(731) LÂM KIẾT LINH (VN)

253B Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm: xà phòng, kem dưỡng da, serum tinh chất, lăn khử mùi, gel trị thâm, tẩy da chết.

(210) 4-2020-06197

(540)



(220) 28.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.17.5; A26.11.8

(591) Cam, đen.

(731) LÂM KIẾT LINH (VN)

253B Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm: xà phòng, kem dưỡng da, toner nước cân bằng, sữa tắm, sữa rửa mặt, tẩy da chết.

(210) 4-2020-06198

(540)



(220) 28.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 1.15.15; 26.15.1; 26.1.1

(591) Đỏ, xám, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG NGUYỄN HÙNG (VN)

120/46 Lê Văn Quới, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Thương mại, xuất nhập khẩu, phân phối: hệ thống và thiết bị vệ sinh như: máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời, vòi hoa sen, vòi bếp, vòi lavabo, vòi rửa tay, vòi xịt vệ sinh, bệ xí (bồn cầu), lavabo (bồn rửa tay), bồn tắm, kệ kiếng, thanh treo khăn, giá để ly, móc áo, hộp xà phòng, hộp giấy vệ sinh, bồn nước inox, hệ thống và thiết bị làm sạch nước.

(210) 4-2020-06199

(540)



(220) 28.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.4.3; A26.11.8

(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH NỘI THẤT NETWORKS VIỆT NAM (VN)

Khu trạm bơm, tổ dân Phố Thắng Lợi, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Sàn nhựa vân gỗ dùng để lát sàn; sàn gỗ; ván sàn bằng gỗ; ván ghép; gỗ dán.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-06200**

(220) 28.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

VITEK PRO PAINT

(731) CÔNG TY TNHH MTV ÁNH SÁNG
VIỆT - NINH BÌNH (VN)
Thôn Phong Thành, xã Đồng Phong,
huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn phủ; sơn chịu lửa; chất kết dính cho sơn; sơn chống gỉ.

Nhóm 19: Bột bả tường.

(210) **4-2020-06201**

(220) 28.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

DORIS PAINT

(731) HOÀNG THỊ PHƯƠNG MAI (VN)
Khối Đoàn Kết, phường Vạn Phúc, quận
Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn phủ; sơn chịu lửa; chất kết dính cho sơn; sơn chống gỉ.

(210) **4-2020-06202**

(220) 28.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

DARIA PAINT

(731) HOÀNG THỊ PHƯƠNG MAI (VN)
Khối Đoàn Kết, phường Vạn Phúc, quận
Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn phủ; sơn chịu lửa; chất kết dính cho sơn; sơn chống gỉ.

(210) **4-2020-06203**

(220) 28.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

ALVA PAINT

(731) HOÀNG THỊ PHƯƠNG MAI (VN)
Khối Đoàn Kết, phường Vạn Phúc, quận
Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn phủ; sơn chịu lửa; chất kết dính cho sơn; sơn chống gỉ.

(210) **4-2020-06204**

(540)



(220) 28.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.15; A5.3.13; 26.1.2; A26.1.18

(591) Nâu, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ PHÁT TRIỂN MINH TUÂN (VN)

Thôn Phú Thọ, xã Hà Lai, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 30: Cà phê; hương liệu cà phê.

(210) **4-2020-06205**

(540)



(220) 28.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.13; A5.3.14; 24.13.1; 26.5.1

(591) Xanh lá cây, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THE BEAUTY SHOP (VN)

L18-11-13, tầng 18, tòa nhà Vincom Center Đông Khởi, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, nước hoa, chế phẩm làm đẹp, chế phẩm nhuộm tóc, chế phẩm chăm sóc da, dầu gội đầu.

(210) **4-2020-06206**

(540)

Chotin68

(220) 28.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢNG CÁO VÀ MẠNG MPVN (VN)

Tầng 2 tòa nhà hỗn hợp số 6 Nguyễn Công Hoan, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ hăng quảng cáo; cập nhật tư liệu quảng cáo; phổ biến các thông báo quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ so sánh giá cả; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; biên tập số liệu thống kê; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

Nhóm 38: Truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; liên lạc bằng thiết bị cuối máy tính; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-06207**

(540)



(220) 28.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 26.1.1; 26.1.5; A26.1.18

(591) Đỏ, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢNG CÁO VÀ MẠNG MPVN (VN)

Tầng 2 tòa nhà hỗn hợp số 6 Nguyễn Công Hoan, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ hăng quảng cáo; cập nhật tư liệu quảng cáo; phổ biến các thông báo quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ so sánh giá cả; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; biên tập số liệu thống kê; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

Nhóm 38: Truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; liên lạc bằng thiết bị cuối máy tính; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu.

(210) **4-2020-06208**

(540)



(220) 28.02.2020

(441) 27.04.2020

(731) ZHEJIANG XINSHENG PLAYING CARD CO., LTD. (CN)

Building 37, Yantou Village, Yunshan, Lanxi, Jinhua, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Bài lá; trò chơi; đồ chơi bài xì phé (hay xì tố); đồ chơi; trò chơi cờ; bộ cờ Dame [trò chơi].

(210) **4-2020-06209**

(540)



(220) 28.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 24.9.1; 5.7.3; 5.3.20; 20.7.1

(731) NGUYỄN THỊ MINH THÙY (VN)

Xóm 7, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán vải dệt, quần áo, đồ da, túi, ví, thắt lưng, nhãn mác (dùng cho sản phẩm quần áo), bao bì (dùng cho sản phẩm quần áo).

Nhóm 40: Dịch vụ may đo quần áo thời trang.

(210) 4-2020-06210

(220) 28.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

BIG FONT DOOR

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ỨNG DỤNG KỸ THUẬT VÀ SẢN XUẤT (VN)

339 An Dương Vương, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu.

(210) 4-2020-06211

(220) 28.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

HAKAWA

(591) Xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CAO ĐẠI TÍN (VN)

122/48 đường Thạnh Xuân 22, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Giường xếp, ghế xếp.

Nhóm 22: Vững xếp.

(210) 4-2020-06212

(220) 28.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

HAKAWA

(591) Xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CAO ĐẠI TÍN (VN)

122/48 đường Thạnh Xuân 22, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy hút, máy khoan, máy bơm, máy cắt.

(210) 4-2020-06213

(220) 28.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020



(531) A5.3.13; A5.3.15

(591) Vàng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH DUỐC PHẨM VÀ MỸ PHẨM TỰ NHIÊN JIYN KOREA (VN)


Số 3/178 Chùa Hàng, phường Hồ Nam, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.


(210)	4-2020-06214	(220)	28.02.2020
		(441)	27.04.2020
(540)		(531)	26.4.4; 26.4.7; A26.11.12; 26.11.3; A1.1.9
		(591)	Xanh dương, đỏ.
		(731)	HỘ KINH DOANH CỦA HÀNG SỮA PHƯỚC THÁI (VN) Tổ 4, ấp 1B, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 35: Mua bán sữa.

(210)	4-2020-06215	(220)	28.02.2020
		(441)	27.04.2020
(540)		(591)	Đỏ.
		(731)	NGUYỄN THANH PHƯƠNG (VN) Căn hộ A18-15 chung cư Happy City, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản; đánh giá bất động sản; định giá bất động sản; môi giới bất động sản, quản lý bất động sản; ký gửi các đồ vật quý giá.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; tạo lập và duy trì trang tin điện tử cho người khác; cho thuê không gian lưu trữ trên máy tính chủ [địa chỉ trang tin điện tử]; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ nền tảng [PaaS]/nền tảng như là dịch vụ [PaaS].

(210)	4-2020-06218	(220)	28.02.2020
		(441)	27.04.2020
(540)		(731)	EICHER MOTORS LIMITED (IN) 3rd Floor - Select Citywalk, A-3 District Centre, Saket, New Delhi, 110 017, India
		(740)	Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 12: Xe máy; và các bộ phận và phụ kiện của chúng.

Nhóm 25: Trang phục; đồ đội đầu; đồ đi chân; áo vét (trang phục); áo nịt len (trang phục); váy sợi chui đầu; áo ngoài mặc chui đầu; áo chui đầu; quần áo làm từ chất liệu giả da; vật giữ ấm chân; quần ống bó [đồ giữ ấm chân]; quần ống bó [quần dài]; quần dài; quần áo làm bằng vải lanh; lớp lót may sẵn (bộ phận của quần áo); găng tay (quần áo); găng tay cho người lái xe; thắt lưng (quần áo); quần áo cho người đi xe có động cơ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỀN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-06220**

(220) 28.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

GOOD MOOD

(731) SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-Chome, Kita-Ku,
Osaka-Shi, Osaka 530-8203, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Cà phê, chè (trà), ca cao và cà phê nhân tạo; gạo, mì ý (pasta) và mì sợi; bột sắn bột và bột cọ sagu; bột mì và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; kem lạnh, kem trái cây (đá lạnh) và đá lạnh có thể ăn được; đường, mật ong, mật đường; nấm men, bột nở; muối dùng để nấu ăn, muối dùng để bảo quản thực phẩm, gia vị, gia vị cay, thảo mộc đã được bảo quản (gia vị); giấm, xốt [gia vị] và đồ gia vị; đá lạnh (nước đông lạnh); đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê.

(210) **4-2020-06223**

(220) 28.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(591) Đỏ, trắng.

(731) TRẦN THỊ KHÉO (VN)

66 đường Nguyễn Lương Bằng, phường
Nam Đông, quận Đống Đa, thành phố
Hà Nội

(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và
Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán thiết bị điện, thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển năng lượng, vật liệu điện, phụ tùng điện gồm dây điện, cáp điện và các phụ kiện ngành điện (bóng đèn điện, dây điện, công tắc điện, ổ cắm điện, phích cắm điện, cầu dao điện, tủ điện, ống luồn điện, đầu nối ống điện, khớp nối ống điện, hộp chia điện, hộp nối dây điện, cắt điện, nắp đậy hộp chia điện, kẹp đỡ ống điện, bảng điện, rơ le điện, cầu chì, áp-to-mát, chấn lưu điện, thiết bị chống sét, thiết bị tiết kiệm điện, dụng cụ đo điện).

(210) **4-2020-06224**

(220) 28.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.1.1; A26.1.18

(731) CÔNG TY TNHH HOÀNG GIA KIM
VENUS (VN)

17 Nguyễn Thành Đông, khu phố 3,
phường Quyết Thắng, thành phố Biên
Hoà, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và
Cộng sự (NVCS INTERLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-06226**

(220) 28.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

ÁNH SAO

(731) CÔNG TY TNHH HÀ ĐẠI PHÁT (VN)

Thôn Cầu Trong, xã Mỹ Thái, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Quần lót vệ sinh; miếng đệm lót vệ sinh; băng vệ sinh phụ nữ; khăn vệ sinh; tã lót trẻ em.

(210) **4-2020-06229**

(220) 28.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020



(531) A26.11.12; 26.11.3; 1.15.24

(591) Vàng đồng.

(731) BẠCH HOÀNG YẾN (VN)

18 Times City, 458 Minh Khai, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa rửa mặt; kem trắng da; son môi; kem trị mụn (dạng mỹ phẩm, không chứa thuốc).

(210) **4-2020-06230**

(220) 28.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020



(531) 1.15.24; A26.11.8; 26.1.2; 26.1.6

(731) HÀ MỸ QUỐC KHÁNH (VN)

90 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang nam nữ; đồ lót nữ; đồ lót nam; mũ(nón); vớ (tất).

(210) **4-2020-06231**

(220) 28.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020



(531) 4.5.2; 4.5.3; 4.5.21; 3.9.16; A3.9.24; 25.1.6; 26.1.1

(591) Hồng, đỏ, trắng, vàng đậm, vàng nhạt, nâu.

(731) LÊ THỊ BÍCH CHÂU (VN)

72/34B khu phố 5, phường Hồ Nai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh nhà hàng ăn uống, quán ăn, quán nước giải khát, quán ăn tự phục vụ, dịch vụ cung cấp thức ăn và thức uống do nhà hàng tự chế biến.

(210) **4-2020-06232**

(220) 28.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) 24.1.1; 5.3.20; 5.7.3

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
TRÂM TRÍ (VN)
2252/78/13/1 Tân Chánh Hiệp 6, phường
Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ
Chí Minh



(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến.

(210) **4-2020-06233**

(220) 28.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

COFFEE
THỦY LỢI

(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ THỦY LỢI
(VN)
A8/27 ấp 1A, xã Vĩnh Lộc B, huyện
Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê.

(210) **4-2020-06234**

(220) 28.02.2020

(441) 27.04.2020

(540)

(531) A24.15.7; 24.15.21; A25.7.21; A26.11.8

(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN MÁY TÂN
THẢO (VN)



Km 10 quốc lộ 3, xã Cổ Lũng, huyện
Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG
CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy cắt cỏ chạy bằng động cơ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-06235**

(540)



(220) 28.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 5.7.11; A5.7.22; A5.3.15; 26.4.7;
A26.4.18

(591) Màu cam, màu xanh lá, màu trắng.

(731) LÊ PHƯƠNG THẢO (VN)

Lô b16, đường Cao Bá Quát, phường
Trường Thi, thành phố Thanh Hóa, tỉnh
Thanh Hóa

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán giải khát; quán trà; quán cà phê; quán trà sữa; dịch vụ chuỗi cửa hàng phục vụ đồ uống mang đi.

(210) **4-2020-06238**

(540)



(220) 28.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A1.1.10; A1.1.5; A25.3.3; 4.5.2; 4.5.3;
26.1.6

(591) Xanh, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH HIỀN THÁI ĐẮK
LẮK (VN)

Số 85 đường Y Wang, phường Ea Tam,
thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông
Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Các dịch vụ nuôi dạy và đào tạo trong nhà trẻ; trường mẫu giáo; giáo dục mầm non; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); trường mầm non.

(210) **4-2020-06239**

(540)



(220) 28.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A5.3.14; A5.3.13

(591) Đen, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO VÀ
ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HƯƠNG SƠN
(VN)

Thôn Đa Phúc, xã Sài Sơn, huyện Quốc
Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Chất kết dính dùng cho sơn; sơn chống gỉ; sơn phủ; sơn diệt khuẩn; vôi quét tường; sơn lót.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-06240**

(220) 28.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020

VINTEC

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO MÁY BIẾN THỂ VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN ĐÔNG ANH HÀ HỘI (VN)
TT 03-05, dự án Hải Đăng City, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Máy biến thế điện lực; tủ điện.

(210) **4-2020-06243**

(220) 28.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020



(531) A7.1.9; A7.1.11; 7.1.24; 24.13.1; 19.9.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH RƯỢU GHÈ TUYẾT (VN)

Làng Leng Tô, thị trấn Đak Pơ, huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 33: Rượu ghè.

Nhóm 35: Mua bán rượu ghè.

(210) **4-2020-06244**

(220) 28.02.2020

(540)

(441) 27.04.2020



(531) A5.5.20; A5.5.21; 5.5.16; 26.1.1; A26.1.18

(591) Vàng cam, xanh lá cây, hồng, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH NHULAN (VN)

Số 02 đường Tắc Thủy Cai, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ AGL (AGL IP)

(511) Nhóm 29: Lạc (đậu phộng) đã chế biến; mút ước.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(210) **4-2020-06247**

(540)



(220) 28.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) 2.9.14; A2.9.15; A5.5.20; A5.5.21;
26.1.6; 26.1.2; A25.7.6

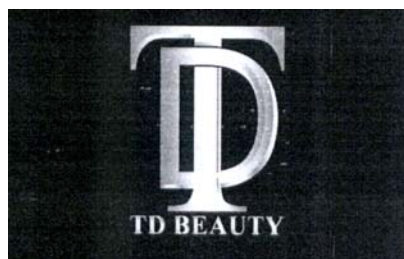
(591) Xanh lam, xanh nhạt, tím.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
SERVE & CARE (VN)
Tầng 1, tòa nhà Packsimex, 52 Đông Du,
phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm.

(210) **4-2020-06249**

(540)



(220) 28.02.2020

(441) 27.04.2020

(531) A26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ MỸ PHẨM TD BEAUTY
(VN)
11 A Hồng Hà, phường 2, quận Tân
Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2020-06938**

(540)

Business Royals

(220) 04.03.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MÃ
HOA (VN)
118 đường Lò Siêu, phường 12, quận 11,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Nhìn
Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(210) **4-2020-07368**

(540)

CANNON

(220) 06.03.2020

(441) 27.04.2020

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MÃ
HOA (VN)
118 đường Lò Siêu, phường 12, quận 11,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Nhìn
Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(210) **4-2020-07419**

(220) 06.03.2020

(441) 27.04.2020

(540)

WAN

(731) NGUYỄN XUÂN TRUNG (VN)

Ấp Tân Hạnh, xã Xuân Bảo, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Mắt kính; loa.

Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay.

Nhóm 18: Ví; ba lô.

Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng (trang phục).

(210) **4-2020-07673**

(220) 10.03.2020

(441) 27.04.2020

(540)



(531) 26.4.3; 25.1.25; A25.7.2; 26.4.9

(591) Nâu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG BẢO QUYÊN (VN)

Thôn Tân Phú, xã Sơn Đông, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế.

(210) **4-2020-08008**

(220) 11.03.2020

(441) 27.04.2020

(540)

ST PETER

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MÃ HOA (VN)

118 đường Lò Siêu, phường 12, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

PHẦN II

ĐƠN YÊU CẦU CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHỈ DẪN ĐỊA LÝ

Ngày công bố	
Số đơn	6-2020-00001
Ngày nộp đơn	13/01/2020
Chủ đơn	Ủy ban nhân dân huyện Lục Nam
Địa chỉ	Phố Bình Minh, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang
Chỉ dẫn địa lý	Lục Nam
Sản phẩm	Na dai
Tóm tắt chất lượng, đặc thù	<p>* Đặc thù về hình thái:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình dáng: Dạng khối hình trái tim - Vỏ: Vỏ sần, màu xanh hơi vàng, kẽ mắt có màu vàng trắng - Đường kính quả: 74,31 - 89,68 (mm) - Chiều cao quả: 68,66 - 85,84 (mm) - Trọng lượng quả: 299,56 - 466,40 (g/quả) - Tỷ lệ phần ăn được: 54,20 - 66,75 (%) - Mùi: Mùi thơm nhẹ - Vị: Ngọt thanh, chua nhẹ, không chát <p>* Đặc thù về chất lượng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hàm lượng nước: 72,42 - 74,53 (%) - Đường tổng số: 12,05 - 12,56 (%) - Độ Brix: 15,96 - 19,04 (%) - Hàm lượng Axit tổng số: 1,61 - 1,90 (%) - Hàm lượng Vitamin C: 36,79 - 43,38 (mg/100g tươi phần ăn được) - Hàm lượng Cellulose: 0,88 - 1,62 (% theo vật chất khô)
Khu vực địa lý	Các xã Đông Hưng, Đông Phú, Cương Sơn, Lan Mẫu, Huyện Sơn, Nghĩa Phương thuộc huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

PHẦN III

SỬA ĐỔI ĐƠN

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ YÊU CẦU	SỐ ĐƠN/BẢNG LIÊN QUAN
1	318 /TB-SHTT	07/01/2020	SĐ4-2019-01918	4-2015-23584
2	773 /TB-SHTT	17/01/2020	SĐ4-2019-01900	4-2018-16840
3	775 /TB-SHTT	17/01/2020	SĐ4-2020-00021	4-2016-15275
4	907 /TB-SHTT	21/01/2020	SĐ4-2019-01863	4-2018-18010
5	908 /TB-SHTT	21/01/2020	SĐ4-2019-02004	4-2017-17394
6	914 /TB-SHTT	21/01/2020	SĐ4-2019-01833	4-2017-02394
7	915 /TB-SHTT	21/01/2020	SĐ4-2019-01733	4-2018-31783
8	916 /TB-SHTT	21/01/2020	SĐ4-2019-01850	4-2017-22695
9	979 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01471	4-2017-08751
10	980 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01492	4-2018-03232
11	981 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01604	4-2016-40263
12	982 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01606	4-2016-22162
13	983 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01701	4-2014-27224
14	984 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01704	4-2016-20265
15	985 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01713	4-2017-12619
16	986 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01779	4-2017-42341
17	987 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01786	4-2019-10077
18	988 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01793	4-2019-21219
19	989 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01794	4-2017-07539
20	990 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01797	4-2019-33763
21	991 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01800	4-2017-13887
22	992 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01801	4-2017-01819
23	993 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01802	4-2019-36683
24	994 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01803	4-2018-01174
25	995 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01804	4-2018-01174
26	996 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01805	4-2017-11677
27	997 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01806	4-2017-26132
28	999 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01808	4-2018-11527
29	1000 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01809	4-2017-11104
30	1001 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01814	4-2019-38548
31	1003 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01820	4-2017-10724
32	1004 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01822	4-2018-09732
33	1005 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01823	4-2018-09731
34	1006 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01824	4-2018-14056
35	1007 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01825	4-2018-14057
36	1008 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01826	4-2018-14058
37	1009 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01827	4-2018-20070
38	1010 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01828	4-2018-21082

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

39	1011 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01829	4-2018-21220
40	1012 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01830	4-2018-44941
41	1013 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01831	4-2017-23831
42	1014 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01832	4-2019-14756
43	1015 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01835	4-2017-27424
44	1016 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01836	4-2018-36536
45	1017 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01837	4-2018-06546
46	1018 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01839	4-2018-30509
47	1019 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01843	4-2018-11626
48	1020 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01845	4-2016-06645
49	1021 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01848	4-2016-10925
50	1022 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01849	4-2017-12269
51	1025 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01887	4-2019-06284
52	1026 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-02042	4-2016-20222
53	1027 /TB-SHTT	30/01/2020	SĐ4-2019-01791	4-2019-28289
54	1140 /TB-SHTT	31/01/2020	SĐ4-2019-00862	4-2017-22056
55	1141 /TB-SHTT	31/01/2020	SĐ4-2019-00863	4-2017-22057
56	1142 /TB-SHTT	31/01/2020	SĐ4-2019-00864	4-2017-22253
57	1145 /TB-SHTT	31/01/2020	SĐ4-2019-01049	4-2019-05056
58	1146 /TB-SHTT	31/01/2020	SĐ4-2019-01231	4-2018-08766
59	1147 /TB-SHTT	31/01/2020	SĐ4-2019-01232	4-2018-10984
60	1148 /TB-SHTT	31/01/2020	SĐ4-2019-01358	4-2019-02548
61	1149 /TB-SHTT	31/01/2020	SĐ4-2019-01590	4-2016-22987
62	1150 /TB-SHTT	31/01/2020	SĐ4-2019-01670	4-2019-23392
63	1151 /TB-SHTT	31/01/2020	SĐ4-2019-01671	4-2016-08925
64	1152 /TB-SHTT	31/01/2020	SĐ4-2019-01673	4-2017-00335
65	1153 /TB-SHTT	31/01/2020	SĐ4-2019-01674	4-2019-00404
66	1154 /TB-SHTT	31/01/2020	SĐ4-2019-01675	4-2017-42902
67	1155 /TB-SHTT	31/01/2020	SĐ4-2019-01678	4-2019-13386
68	1156 /TB-SHTT	31/01/2020	SĐ4-2019-01682	4-2019-43329
69	1157 /TB-SHTT	31/01/2020	SĐ4-2019-01683	4-2017-12313
70	1158 /TB-SHTT	31/01/2020	SĐ4-2019-01687	4-2016-42338
71	1160 /TB-SHTT	31/01/2020	SĐ4-2019-01693	4-2018-31087
72	1161 /TB-SHTT	31/01/2020	SĐ4-2019-01694	4-2018-43668
73	1162 /TB-SHTT	31/01/2020	SĐ4-2019-01695	4-2018-43667
74	1163 /TB-SHTT	31/01/2020	SĐ4-2019-01696	4-2019-24455
75	1164 /TB-SHTT	31/01/2020	SĐ4-2019-01709	4-2018-36335
76	1165 /TB-SHTT	31/01/2020	SĐ4-2019-01711	4-2017-10372
77	1166 /TB-SHTT	31/01/2020	SĐ4-2019-01841	4-2018-33820
78	1167 /TB-SHTT	31/01/2020	SĐ4-2019-01842	4-2018-21578
79	1168 /TB-SHTT	31/01/2020	SĐ4-2019-01852	4-2018-16742
80	1169 /TB-SHTT	31/01/2020	SĐ4-2019-01854	4-2016-20044
81	1170 /TB-SHTT	31/01/2020	SĐ4-2019-01856	4-2018-14400
82	1172 /TB-SHTT	31/01/2020	SĐ4-2019-01908	4-2018-36005
83	1189 /TB-SHTT	31/01/2020	SĐ4-2019-01223	4-2019-28608

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

84	1192 /TB-SHTT	31/01/2020	SĐ4-2019-01858	4-2019-34037
85	1369 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01042	4-2016-38884
86	1371 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01393	4-2018-06558
87	1372 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01406	4-2019-01494
88	1373 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01562	4-2016-26114
89	1374 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01283	4-2016-26114
90	1375 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01621	4-2018-45272
91	1377 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01628	4-2017-06620
92	1378 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01629	4-2016-12522
93	1379 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01630	4-2017-20421
94	1380 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01631	4-2019-04579
95	1382 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01633	4-2017-13654
96	1384 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01636	4-2018-01946
97	1386 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01638	4-2019-19115
98	1387 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01639	4-2018-30445
99	1388 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01731	4-2017-43210
100	1391 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01740	4-2017-22761
101	1393 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01859	4-2018-21872
102	1395 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01867	4-2019-44239
103	1396 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01873	4-2019-41201
104	1397 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01874	4-2018-10697
105	1398 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01875	4-2019-03436
106	1399 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01876	4-2019-03437
107	1400 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01877	4-2019-03438
108	1401 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01904	4-2019-10498
109	1402 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01906	4-2018-34243
110	1403 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01907	4-2017-15746
111	1405 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01909	4-2016-31546
112	1406 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01910	4-2016-42373
113	1439 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01788	4-2018-24390
114	1440 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01815	4-2019-34642
115	1443 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01766	4-2017-22846
116	1444 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01773	4-2017-31137
117	1446 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01770	4-2017-15043
118	1447 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01724	4-2017-31572
119	1453 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01769	4-2019-07383
120	1454 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01768	4-2019-07383
121	1455 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01764	4-2017-31372
122	1456 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01787	4-2019-33787
123	1458 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01723	4-2017-32985
124	1459 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01002	4-2019-12606
125	1461 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01274	4-2018-41859
126	1462 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01380	4-2017-22249
127	1463 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01461	4-2017-25133
128	1464 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01257	4-2018-44054

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

129	1465 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01150	4-2017-05085
130	1466 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01389	4-2019-06978
131	1471 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01617	4-2019-34085
132	1474 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01813	4-2017-11009
133	1475 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01767	4-2016-36807
134	1476 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01753	4-2019-36846
135	1484 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01783	4-2018-10083
136	1485 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01811	4-2018-40785
137	1486 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2018-01810	4-2018-22288
138	1488 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01726	4-2018-07144
139	1494 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01763	4-2018-40781
140	1495 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01760	4-2019-01238
141	1496 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01759	4-2019-02598
142	1497 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01758	4-2018-13095
143	1498 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01757	4-2018-25397
144	1499 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01756	4-2017-27932
145	1500 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01785	4-2019-18970
146	1501 /TB-SHTT	04/02/2020	SĐ4-2019-01784	4-2016-07220
147	1692 /TB-SHTT	05/02/2020	SĐ4-2019-01712	4-2017-09757
148	1695 /TB-SHTT	05/02/2020	SĐ4-2019-01840	4-2016-05546
149	1696 /TB-SHTT	05/02/2020	SĐ4-2019-01860	4-2019-26098
150	1892 /TB-SHTT	07/02/2020	SĐ4-2019-01998	4-2018-38115
151	1893 /TB-SHTT	07/02/2020	SĐ4-2019-01999	4-2019-33997
152	1896 /TB-SHTT	07/02/2020	SĐ4-2019-02001	4-2019-39962
153	1897 /TB-SHTT	07/02/2020	SĐ4-2019-02025	4-2017-02213
154	1898 /TB-SHTT	07/02/2020	SĐ4-2019-02026	4-2017-02212
155	1900 /TB-SHTT	07/02/2020	SĐ4-2019-02028	4-2019-21207
156	1903 /TB-SHTT	07/02/2020	SĐ4-2019-02043	4-2016-23622
157	1904 /TB-SHTT	07/02/2020	SĐ4-2019-02044	4-2017-30038
158	1905 /TB-SHTT	07/02/2020	SĐ4-2019-02046	4-2018-05274
159	1908 /TB-SHTT	07/02/2020	SĐ4-2019-02050	4-2017-21507
160	1909 /TB-SHTT	07/02/2020	SĐ4-2019-02052	4-2017-27794
161	1913 /TB-SHTT	07/02/2020	SĐ4-2019-01895	4-2017-13475
162	1955 /TB-SHTT	10/02/2020	SĐ4-2019-00719	4-2018-41753
163	1957 /TB-SHTT	10/02/2020	SĐ4-2019-00949	4-2017-07260
164	1960 /TB-SHTT	10/02/2020	SĐ4-2019-01448	4-2019-26775
165	1961 /TB-SHTT	10/02/2020	SĐ4-2019-01652	4-2017-27797
166	1962 /TB-SHTT	10/02/2020	SĐ4-2019-01653	4-2018-11790
167	1963 /TB-SHTT	10/02/2020	SĐ4-2019-01654	4-2018-24397
168	1964 /TB-SHTT	10/02/2020	SĐ4-2019-01655	4-2016-07690
169	1965 /TB-SHTT	10/02/2020	SĐ4-2019-01656	4-2017-33922
170	1966 /TB-SHTT	10/02/2020	SĐ4-2019-01658	4-2017-05074
171	1968 /TB-SHTT	10/02/2020	SĐ4-2019-01660	4-2017-02984
172	1969 /TB-SHTT	10/02/2020	SĐ4-2019-01661	4-2019-34878
173	1970 /TB-SHTT	10/02/2020	SĐ4-2019-01662	4-2018-19852

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

174	1971 /TB-SHTT	10/02/2020	SĐ4-2019-01664	4-2016-12246
175	1972 /TB-SHTT	10/02/2020	SĐ4-2019-01665	4-2017-02965
176	1973 /TB-SHTT	10/02/2020	SĐ4-2019-01667	4-2019-33604
177	1974 /TB-SHTT	10/02/2020	SĐ4-2019-01668	4-2019-31118
178	1975 /TB-SHTT	10/02/2020	SĐ4-2019-01680	4-2017-23714
179	1976 /TB-SHTT	10/02/2020	SĐ4-2019-02049	4-2019-34712
180	2145 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-01958	4-2019-22112
181	2146 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-01959	4-2019-20390
182	2147 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-01960	4-2019-09632
183	2148 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-01961	4-2019-14288
184	2158 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-00567	4-2017-43558
185	2160 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-01327	4-2018-08117
186	2161 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-01359	4-2018-24341
187	2162 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-01409	4-2017-10989
188	2163 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-01417	4-2016-29745
189	2164 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-01529	4-2017-24269
190	2165 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-01531	4-2016-22736
191	2166 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-01561	4-2018-00249
192	2167 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-01734	4-2019-16820
193	2168 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-01735	4-2019-39780
194	2169 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-01736	4-2019-39781
195	2170 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-01741	4-2019-07072
196	2171 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-01743	4-2019-07508
197	2173 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-01745	4-2016-04280
198	2174 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-01746	4-2017-24098
199	2175 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-01747	4-2017-24099
200	2176 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-01748	4-2016-02347
201	2177 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-01749	4-2017-24279
202	2178 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-01752	4-2017-41100
203	2179 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-01761	4-2019-12015
204	2180 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-01868	4-2019-44241
205	2181 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-01869	4-2018-14913
206	2183 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-01884	4-2019-06930
207	2184 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-01885	4-2019-39975
208	2185 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-01886	4-2016-20224
209	2186 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-01890	4-2018-23586
210	2187 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-01893	4-2017-22564
211	2189 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-01896	4-2019-48955
212	2190 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-01898	4-2017-30366
213	2191 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-02003	4-2019-16597
214	2192 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-02005	4-2019-46128
215	2193 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-02006	4-2017-35631
216	2194 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-02007	4-2017-02225
217	2195 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-02008	4-2017-02224
218	2196 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-02009	4-2017-02223

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

219	2197 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-02010	4-2017-02222
220	2198 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-02011	4-2017-02221
221	2199 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-02012	4-2017-02219
222	2200 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-02013	4-2017-02218
223	2201 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-02014	4-2017-02217
224	2202 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-02015	4-2017-02216
225	2203 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-02016	4-2017-02215
226	2204 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-02017	4-2017-02214
227	2205 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-02018	4-2017-02211
228	2206 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-02019	4-2017-02210
229	2207 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-02020	4-2017-02209
230	2208 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-02021	4-2017-02208
231	2209 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-02022	4-2017-02207
232	2210 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-02023	4-2017-02205
233	2211 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-02024	4-2017-02204
234	2235 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-01737	4-2018-44626
235	2237 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-01537	4-2017-16164
236	2249 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-02065	4-2019-51958
237	2250 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-02058	4-2018-04881
238	2251 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-02076	4-2017-12293
239	2252 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-02055	4-2018-37494
240	2253 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-02071	4-2016-23686
241	2254 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-02070	4-2019-14773
242	2255 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-02067	4-2019-04016
243	2256 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-02057	4-2018-08699
244	2257 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-02072	4-2016-26767
245	2258 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-02053	4-2018-17309
246	2259 /TB-SHTT	11/02/2020	SĐ4-2019-02066	4-2019-38122
247	2324 /TB-SHTT	13/02/2020	SĐ4-2019-01922	4-2018-08437
248	2325 /TB-SHTT	13/02/2020	SĐ4-2019-01919	4-2018-28842
249	2326 /TB-SHTT	13/02/2020	SĐ4-2019-01923	4-2017-18565
250	2328 /TB-SHTT	13/02/2020	SĐ4-2019-01911	4-2019-26016
251	2329 /TB-SHTT	13/02/2020	SĐ4-2019-01905	4-2017-31431
252	2331 /TB-SHTT	13/02/2020	SĐ4-2019-01880	4-2017-32109
253	2332 /TB-SHTT	13/02/2020	SĐ4-2019-01917	4-2019-22010
254	2333 /TB-SHTT	13/02/2020	SĐ4-2019-01920	4-2017-22452
255	2340 /TB-SHTT	13/02/2020	SĐ4-2019-01903	4-2018-18847
256	2341 /TB-SHTT	13/02/2020	SĐ4-2019-01812	4-2017-05421
257	2343 /TB-SHTT	13/02/2020	SĐ4-2019-01967	4-2017-12954
258	2344 /TB-SHTT	13/02/2020	SĐ4-2019-01968	4-2019-24753
259	2345 /TB-SHTT	13/02/2020	SĐ4-2020-00008	4-2019-09371
260	2347 /TB-SHTT	13/02/2020	SĐ4-2019-01278	4-2019-30906
261	2350 /TB-SHTT	13/02/2020	SĐ4-2019-01782	4-2018-00421
262	2359 /TB-SHTT	14/02/2020	SĐ4-2019-01838	4-2017-05582
263	3122 /TB-SHTT	25/02/2020	SĐ4-2019-01964	4-2019-11834

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

264	3123 /TB-SHTT	25/02/2020	SĐ4-2019-01966	4-2018-09766
265	3247 /TB-SHTT	25/02/2020	SĐ4-2020-00003	4-2018-05114
266	3248 /TB-SHTT	25/02/2020	SĐ4-2020-00004	4-2018-14197
267	3249 /TB-SHTT	25/02/2020	SĐ4-2020-00006	4-2018-46242
268	3251 /TB-SHTT	25/02/2020	SĐ4-2020-00010	4-2019-00210
269	3252 /TB-SHTT	25/02/2020	SĐ4-2020-00011	4-2016-16522
270	3255 /TB-SHTT	25/02/2020	SĐ4-2020-00015	4-2019-09974
271	3258 /TB-SHTT	25/02/2020	SĐ4-2020-00018	4-2019-15463
272	3259 /TB-SHTT	25/02/2020	SĐ4-2020-00019	4-2019-33952
273	3260 /TB-SHTT	25/02/2020	SĐ4-2020-00020	4-2018-37108
274	3261 /TB-SHTT	25/02/2020	SĐ4-2020-00022	4-2017-29159
275	3262 /TB-SHTT	25/02/2020	SĐ4-2020-00024	4-2017-07530
276	3263 /TB-SHTT	25/02/2020	SĐ4-2020-00025	4-2019-11744
277	3282 /TB-SHTT	26/02/2020	SĐ4-2020-00027	4-2019-10477
278	3283 /TB-SHTT	26/02/2020	SĐ4-2020-00028	4-2018-03635
279	3284 /TB-SHTT	26/02/2020	SĐ4-2020-00029	4-2017-34369
280	3285 /TB-SHTT	26/02/2020	SĐ4-2020-00030	4-2018-36266
281	3287 /TB-SHTT	26/02/2020	SĐ4-2020-00032	4-2018-37864
282	3288 /TB-SHTT	26/02/2020	SĐ4-2020-00033	4-2019-01808
283	3289 /TB-SHTT	26/02/2020	SĐ4-2020-00034	4-2018-19852
284	3290 /TB-SHTT	26/02/2020	SĐ4-2020-00036	4-2019-40182
285	3291 /TB-SHTT	26/02/2020	SĐ4-2020-00038	4-2019-42267
286	3292 /TB-SHTT	26/02/2020	SĐ4-2020-00039	4-2019-44830
287	3293 /TB-SHTT	26/02/2020	SĐ4-2020-00041	4-2018-02334
288	3294 /TB-SHTT	26/02/2020	SĐ4-2020-00042	4-2019-35863
289	3295 /TB-SHTT	26/02/2020	SĐ4-2020-00043	4-2018-22535
290	3296 /TB-SHTT	26/02/2020	SĐ4-2020-00044	4-2019-37140
291	3297 /TB-SHTT	26/02/2020	SĐ4-2020-00045	4-2017-04481
292	3298 /TB-SHTT	26/02/2020	SĐ4-2020-00046	4-2019-26527
293	3300 /TB-SHTT	26/02/2020	SĐ4-2020-00049	4-2016-36189
294	3301 /TB-SHTT	26/02/2020	SĐ4-2020-00052	4-2019-34324
295	3302 /TB-SHTT	26/02/2020	SĐ4-2020-00053	4-2018-23715
296	3303 /TB-SHTT	26/02/2020	SĐ4-2020-00054	4-2018-39372
297	3304 /TB-SHTT	26/02/2020	SĐ4-2020-00055	4-2018-14462
298	3305 /TB-SHTT	26/02/2020	SĐ4-2020-00062	4-2019-50419
299	3306 /TB-SHTT	26/02/2020	SĐ4-2020-00063	4-2018-06481
300	3307 /TB-SHTT	26/02/2020	SĐ4-2020-00066	4-2017-03314
301	4046 /TB-SHTT	05/03/2020	SĐ4-2019-01872	4-2019-27912
302	4666 /TB-SHTT	17/03/2020	SĐ4-2020-00251	4-2018-28084

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 318 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 07 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI
Tầng 8, Tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, phường
Phương mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01918

Ngày nộp: 10/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2015-23584

Ngày nộp đơn: 28/08/2015

Chủ đơn (*): Asahi Kasei Kabushiki Kaisha

Địa chỉ: 1-105, Kanda Jinbocho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8101 Japan

Đại diện của chủ đơn: VCCI-IP CO.,LTD

Nhãn hiệu: SUNTEC FOAM

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 17

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2015-23584 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

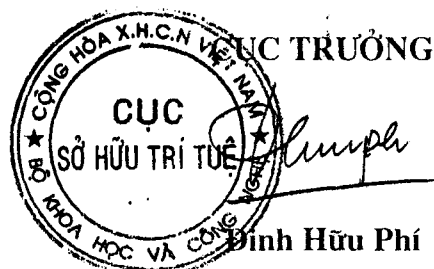
Địa chỉ của Chủ đơn

1-1-2, Yurakucho, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0006 Japan 2

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 773 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 17 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH khoa học dinh dưỡng Orgalife
Số 27 đường 65, phường Tân Phong, quận 7, thành phố
Hồ Chí Minh - 0466861846

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01900

Ngày nộp : 05/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-16840

Ngày nộp đơn: 25/05/2018

Chủ đơn (*): Công ty trách nhiệm hữu hạn khoa học dinh dưỡng Orgalife

Địa chỉ: Số 2, đường 11, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: CAPITAL IP&T CO.LTD.

Nhãn hiệu: O'GOMEAL

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 05

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-16840 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

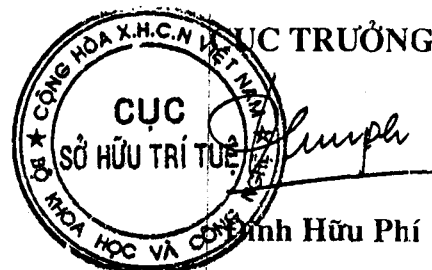
Địa chỉ của Chủ đơn

Số 27 đường 65, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





Minh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 775 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

- Kính gửi:
- Công ty Luật TNHH Thăng Phạm và Cộng Sự
Tầng 4 số 107 phố Núi Trúc, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
 - Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân
số 270, đường Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung,
quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2020-00021

Ngày nộp: 06/01/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-15275

Ngày nộp đơn: 26/05/2016

Chủ đơn (*): Nguyễn Thị Huế

Địa chỉ: Thôn An Biên 2, xã Lê Lợi, huyện Hoành Bồ, tỉnh Quảng Ninh

Đại diện của chủ đơn: NACI CO., LTD

Nhãn hiệu: KYNA - FUV, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 41

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-15275 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

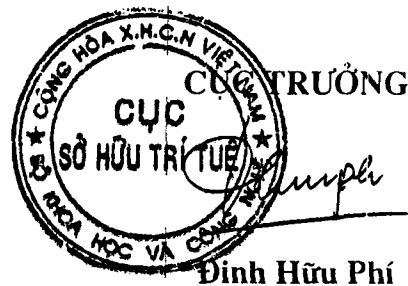
Đại diện Sở hữu công nghiệp

Công ty Luật TNHH Thăng Phạm và Cộng Sự

Tầng 4 số 107 phố Núi Trúc, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 907/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi:

- Công ty Luật TNHH Minh Khuê
Tầng 2, tòa nhà FaFilm, số 19 đường Nguyễn Trãi,
phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội;
- Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự
Tầng 16, tòa nhà Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng,
phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SD4-2019-01863

Ngày nộp: 28/11/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Wu Longzhong

Địa chỉ: No.51, Yongcheng St., Fengshan Dist., Gaoxiong, Taiwan, China

Đại diện của chủ đơn: BROSS & PARTNERS., JSC

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp:

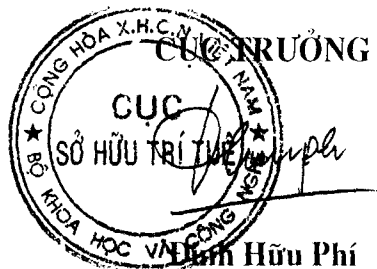
Công ty Luật TNHH Minh Khuê

Tầng 2, tòa nhà FaFilm, số 19 đường Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

ttt



DANH SÁCH KẪM HẸO CÔNG VĂN SỐ 907 /TB-SHTT NGÀY 21/01/2020



TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2018-18010	04/06/2018	32	Wujia, hình
2	4-2018-18011	04/06/2018	32	[Wu Jia hong cha shui], hình
3	4-2018-18012	04/06/2018	43	WuJia, hình

(Handwritten mark)

(Handwritten mark)

Số: 908 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH SMARTLAW
Số 22A, ngách 2/2, phố Phương Mai, phường Phương Mai,
quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-02004

Ngày nộp: 20/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-17394

Ngày nộp đơn: 13/06/2017

Chủ đơn (*): Nguyễn Thị Minh Tâm

Địa chỉ: 4-A2 tổ 1B, phường Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: HAULOTTE

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 12

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-17394 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp:

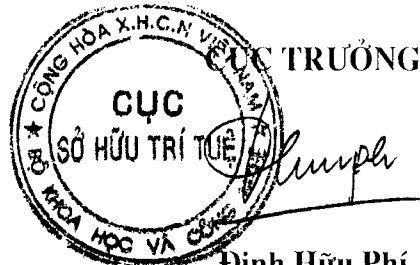
Công ty Luật TNHH SMARTLAW

Số 22A, ngách 2/2, phố Phương Mai, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.





Đinh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 914 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Ông/Bà Phạm Văn Phú
Thôn An Hạ, xã An Thượng, huyện Hoài Đức,
thành phố Hà Nội - 0946720633

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01833

Ngày nộp: 25/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-22394

Ngày nộp đơn: 20/07/2017

Chủ đơn (*): Phạm Văn Phú

Địa chỉ: Thôn An Hạ, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: YANAF A GENUINE Parts & Accessories CT, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 12

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-22394 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Mẫu nhãn hiệu



Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

all



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 315 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ
P2004, tầng 20, tòa nhà N01A Golden Land, số 275
Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01733 Ngày nộp : 08/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-31783 Ngày nộp đơn: 14/09/2018

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần Sen Vàng Restaurant

Địa chỉ: Tổ 5B, khu 2, phường Vân Cờ, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Đại diện của chủ đơn: MK LAW FIRM

Nhãn hiệu: The Pizza FC1, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-31783 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

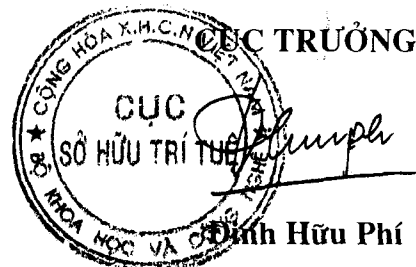
Tên chủ đơn

Công ty TNHH Sen Vàng Restaurant ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

ccc



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 916 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sen Vàng Restaurant
Tổ 5B, khu 2, phường Vân Cờ, thành phố Việt Trì,
tỉnh Phú Thọ

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01850

Ngày nộp: 27/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-22695

Ngày nộp đơn: 24/07/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần Sen Vàng RESTAURANT

Địa chỉ: Tổ 5B, khu 2, phường Vân Cờ, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Chicken PT FC1 Gà Giòn Ngon Tuyệt, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

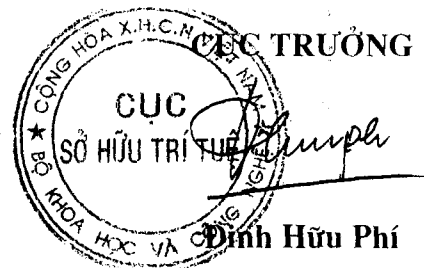
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-22695 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên chủ đơn

Công ty TNHH Sen Vàng Restaurant

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 979/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần đầu tư phát triển và xây dựng Thành Đô
Số 614 đường Lạc Long Quân, phường Nhật Tân,
quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội – 0243.7188.555

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2019-01471

Ngày nộp: 25/09/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần đầu tư phát triển và xây dựng Thành Đô

Địa chỉ: Số 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

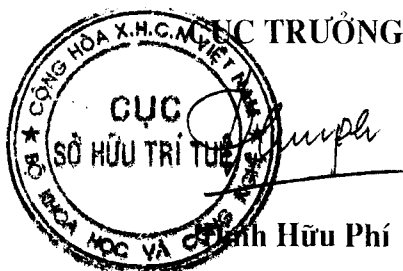
Địa chỉ của Chủ đơn:


Số 614 đường Lạc Long Quân, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

Chữ ký




 DANH SÁCH KÈM THEO CÔNG VĂN SỐ 979 /TB-SHTT NGÀY ...30/01.../2020

T	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2017-09251 ✓	07/04/2017	43	MUZE
2	4-2017-09672 ✓	14/04/2017	43	CARINA
3	4-2017-11296 ✓	26/04/2017	43	Nhậu Zô
4	4-2017-12892 ✓	10/05/2017	35, 36, 39, 41, 43, 44	COCOBAY TOWERS
5	4-2017-14309 ✓	22/05/2017	43	Vanessa Beach Club
6	4-2017-14310 ✓	22/05/2017	43	Mei Li Dim Sum Kitchen
7	4-2017-14311 ✓	22/05/2017	43	Chợ Xưa
8	4-2017-15499 ✓	30/05/2017	43	MARIPOSA
9	4-2017-16296 ✓	06/06/2017	43	VANESSA Beach Club, hình
10	4-2017-16297 ✓	06/06/2017	43	TANUKI ROBATA RAMEN SAKE BAR, hình
11	4-2017-16298 ✓	06/06/2017	43	Nhậu Zô BEER EXCHANGE, hình
12	4-2017-16307 ✓	06/06/2017	43	Chợ Xưa
13	4-2017-16308 ✓	06/06/2017	43	COCOCITA EAT DRINK PLAY, hình
14	4-2017-16309 ✓	06/06/2017	43	BISOU, hình
15	4-2017-16312 ✓	06/06/2017	43	LATIDO L, hình
16	4-2017-17655 ✓	15/06/2017	43	Mei Li Dim Sum Kitchen Since 2017, hình
17	4-2017-20393 ✓	06/07/2017	35, 36, 39, 41, 43, 44	Hình
18	4-2017-20394 ✓	06/07/2017	35, 36, 39, 41, 43, 44	Hình
19	4-2017-20395 ✓	06/07/2017	35, 36, 39, 41, 43, 44	Hình
20	4-2017-20396 ✓	06/07/2017	35, 36, 39, 41, 43, 44	Hình
21	4-2017-20397 ✓	06/07/2017	35, 36, 39, 41, 43, 44	Hình

Handwritten mark

Handwritten mark

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
22	4-2017-20398 ✓	06/07/2017	35, 36, 39, 41, 43, 44	Hình
23	4-2017-20399 ✓	06/07/2017	35, 36, 39, 41, 43, 44	Hình
24	4-2017-20432 ✓	06/07/2017	35, 36, 39, 41, 43, 44	Hình
25	4-2018-04677 ✓	08/02/2018	35, 36, 39, 41, 43, 44	COCO WONDERLAND RESORT
26	4-2019-02385 ✓	21/01/2019	35, 36, 39, 41, 43, 44	carinae carinae, hình
27	4-2019-02386 ✓	21/01/2019	35, 39, 41, 43	MYAN, hình





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 980/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Văn phòng Luật sư Ân Nam
Số 10 ngõ 34 đường Âu Cơ, phường Quảng An, quận Tây Hồ,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2019-01492

Ngày nộp: 26/09/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Dermaroller GmbH

Địa chỉ: Am Rehmanager 9, D-38304 Wolfenbuettel, Germany

Đại diện của chủ đơn: ANNAM IP & LAW

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

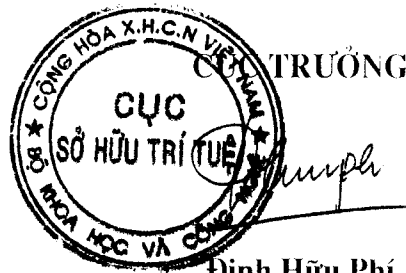
Địa chỉ của Chủ đơn:

Wilhelm-Mast-Strasse 8, 38304 Wolfenbuettel, Germany ✓

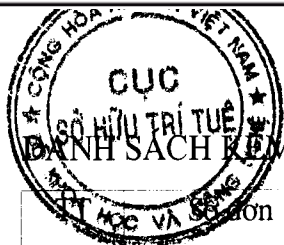
Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

Handwritten mark



Đình Hữu Phí



ĐĂNG KÝ THEO CÔNG VĂN SỐ 980 /TB-SHTT NGÀY 30/01/2020

STT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2018-03232	26/01/2018	03, 05	CIT HYAL
2	4-2018-03233	26/01/2018	03, 05	HYAL ANTI-OX

Handwritten signature

Handwritten mark

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 981 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH T&G
Phòng số 5 tầng 15 Toà nhà Harec, 4A Láng Hạ, phường
Thành Công quận Ba Đình, TP Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01604 Ngày nộp : 18/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-40263 Ngày nộp đơn: 16/12/2016

Chủ đơn (*): Wardell Stephen Curry (c/o Octagon, Inc.)

Địa chỉ: 7950 Jones Branch Drive, Suite 700N McLean, Virginia United States 22107

Đại diện của chủ đơn: TGVN

Nhãn hiệu: CURRY

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 09, 18, 25, 28

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-40263 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

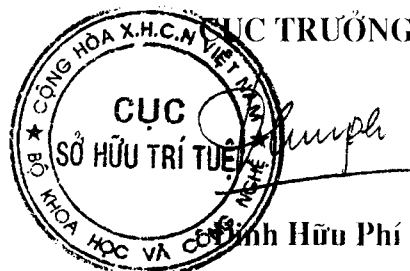
Tách đơn:

- Tách phần danh mục sản phẩm nhóm 25 sang đơn mới số 4-2019-41366 ngày 16/12/2016;
- Tách phần danh mục sản phẩm nhóm 09 và nhóm 28 sang đơn mới số 4-2019-41367 ngày 16/12/2016;
- Phần danh mục sản phẩm còn lại giữ ở đơn gốc số 4-2016-40263 ngày 16/12/2016. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

ttc



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 982 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự
Tầng 16, tòa nhà Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng,
phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01606

Ngày nộp: 18/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-22162

Ngày nộp đơn: 21/07/2016

Chủ đơn (*): Công ty CP TM&DV Hoàng Dương Textile Group

Địa chỉ: Số 686 Quang Trung, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: BROSS & PARTNERS., JSC

Nhãn hiệu: CACTUS

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03, 09, 14, 18, 20, 23, 24, 25, 35, 36, 40, 42

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-22162 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

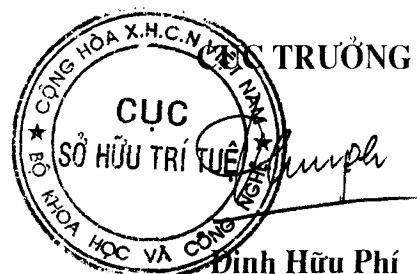
Tách Đơn:

- Tách nhóm 18, 24, 25, 40, 42 và một phần danh mục nhóm 35: “dịch vụ bán lẻ đồ thời trang (giày, quần áo, mũ nón, găng tay, khăn quàng, thắt lưng), đồ vải vóc (chăn, ga, gối, đệm)” sang đơn mới số 4-2019-41470 ngày 21/07/2016;
- Phần danh mục sản phẩm/dịch vụ còn lại giữ ở đơn gốc số 4-2016-22162 ngày 21/07/2016. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

Handwritten mark



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 983 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi:

- Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội;
- Văn phòng Luật sư Ân Nam
Số 10 ngõ 34 đường Âu Cơ, phường Quảng An, quận Tây Hồ,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SD4-2019-01701

Ngày nộp: 05/11/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Nerium International, LLC

Địa chỉ: 4006 Belt Line Road, Suite 100, Addison, Texas 75001, United States of America

Đại diện của chủ đơn: ANNAM IP & LAW

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

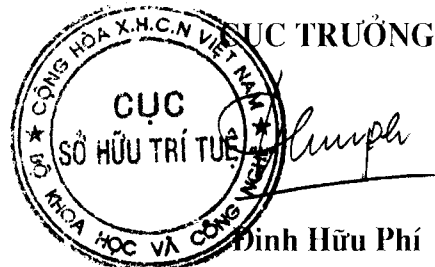
Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.







DANH SÁCH KÈM THEO CÔNG VĂN SỐ 983 /TB-SHTT NGÀY 30/01/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2014-27224	07/11/2014	35	NERIUM
2	4-2014-27225	07/11/2014	35	NERIUM N, hình
3	4-2015-03336	05/02/2015	35	THE NERIUM EXPERIENCE
4	4-2015-03337	05/02/2015	03	THE NERIUM EXPERIENCE
5	4-2015-06545	24/03/2015	03	NERIUM N, hình
6	4-2015-06546	24/03/2015	03, 35	NERIUM N, hình
7	4-2016-23677	13/08/2014	03	NERIUM INTERNATIONAL N, hình

Handwritten signature

Handwritten mark

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 984/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 04 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi:

- Công ty cổ phần DREAM VIET EDUCATION
Tầng 1, tòa nhà Packsimex, 52 Đông Du, phường Bến Nghé,
quận 1, TP.Hồ Chí Minh;
- Công ty Luật TNHH LHD
Tầng 7, số 60 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1,
TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SD4-2019-01704

Ngày nộp: 05/11/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần DREAM VIET EDUCATION

Địa chỉ: Tầng 1, tòa nhà Packsimex, 52 Đông Du, phường Bến Nghé, quận 1, TP.Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: LHD LAW FIRM

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

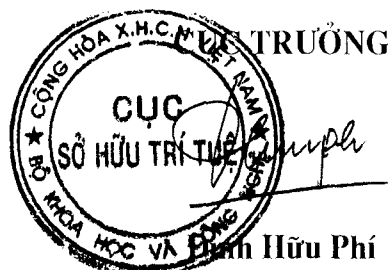
Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

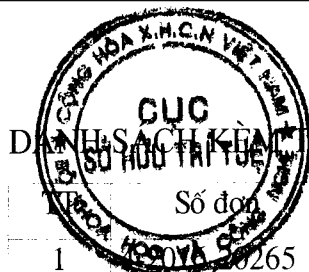
Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

TC2





DANH SÁCH KÈM THEO CÔNG VĂN SỐ 984 / TB-SHTT NGÀY 30/01/2020

	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2016-20265	06/07/2016	41	KYNA.VN Learn Online with Experts
2	4-2016-20266	06/07/2016	35, 41	KYNA Learn Online with Experts
3	4-2016-20267	06/07/2016	41	KYNA.VN Học online cùng chuyên gia
4	4-2016-20268	06/07/2016	35, 41	KYNA BIZ One-stop E-learning Solutions, hình
5	4-2016-20269	06/07/2016	41	KYNA LINGO Into.The.World, hình

(Handwritten signature)

(Handwritten mark)

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 985 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 04 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Quốc tế D&N
Phòng 3, tầng 23, số 101 phường Láng Hạ, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SD4-2019-01713

Ngày nộp: 06/11/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Tú Ngân

Địa chỉ: Lô 2- TT4, khu đô thị Mỹ Đình - Sông Đà, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm,
thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã
được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

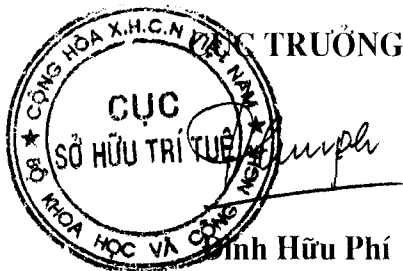
Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Công ty TNHH Quốc tế D&N

Phòng 3, tầng 23, số 101 phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.



Trưởng
Cục Sở Hữu Trí Tuệ



DANH SÁCH KÉM THEO CÔNG VĂN SỐ 985 /TB-SHTT NGÀY 30/01/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2017-12619	08/05/2017	03	PAPARECIPE RIGHT FOR SKIN
2	4-2017-12620	08/05/2017	03	INGA N, hình

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 986 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Một thành viên Trường Luật
A1-02OT01, tầng 2, tòa Aqua 1, Vinhomes Golden River,
số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, TP.Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01779

Ngày nộp: 19/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-42341

Ngày nộp đơn: 19/12/2017

Chủ đơn (*): Trần Thị ánh Hồng

Địa chỉ: 29/29 Nguyễn Hới, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Z zamovi, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03, 05

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-42341 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp:

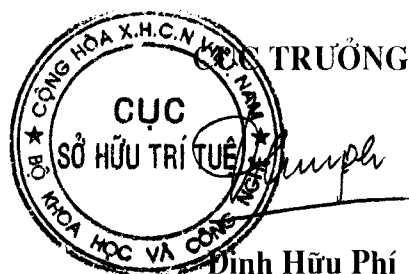
Công ty TNHH Một thành viên Trường Luật

A1-02OT01, tầng 2, tòa Aqua 1, Vinhomes Golden River, Số 2 Tôn Đức Thắng,
phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
 - TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: *987* /TB-SHTT

Hà Nội, ngày *30* tháng *01* năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH thương mại và xuất nhập khẩu MTV Sắc Việt
184/19 đường Âu Cơ, phường 9, quận Tân Bình,
thành phố Hồ Chí Minh – 028.3974.5006

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01786

Ngày nộp : 19/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-10077

Ngày nộp đơn: 01/04/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH thương mại và xuất nhập khẩu một thành viên Sắc Việt

Địa chỉ: 106/47/4A đường Bình Lợi, phường 13, quận Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: JURIS Cosmetic, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-10077 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

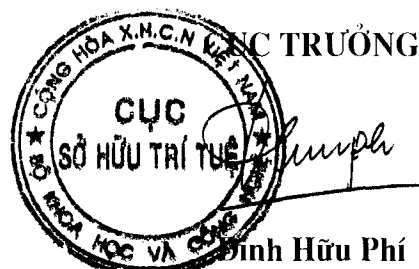
Địa chỉ của Chủ đơn:

184/19 đường Âu Cơ, phường 9, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

ttz



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 988 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty trách nhiệm hữu hạn thảo dược Ông Ba Đất Phèn
47/10 Bùi Đình Túy, phường 24, quận Bình Thạnh, thành
phố Hồ Chí Minh – 028.3899.4065

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SD4-2019-01793

Ngày nộp : 20/11/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty trách nhiệm hữu hạn thảo dược Ông Ba Đất Phèn

Địa chỉ: 47/12 Bùi Đình Túy, phường 24, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

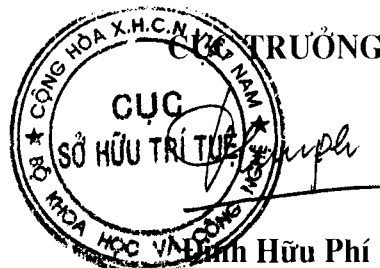
Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã
được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của Chủ đơn:

47/10 Bùi Đình Túy, phường 24, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.



DANH SÁCH KẼM THEO CÔNG VĂN SỐ 988 /TB-SHTT NGÀY 30/01/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2019-23532	13/06/2019	05	NACITREE KA
2	4-2019-23533	27/06/2019	05	Citripolyco KA
3	4-2019-23534	27/06/2019	05	Citrijuice KA
4	4-2019-23535	27/06/2019	05	Cymbowinter KA
5	4-2019-23536	27/06/2019	05	Eucapogon KA
6	4-2019-23537	27/06/2019	05	Anacitree KA

(Handwritten signature)

(Handwritten signature)

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 989 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi:

- Công ty cổ phần cơ điện lạnh BKRE Bách Khoa
Số 5, ngõ 21B đường Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội – 0916.869.869;
- Công ty Luật TNHH Gia Phạm
Số 133 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01794

Ngày nộp: 20/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-07539

Ngày nộp đơn: 28/03/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần cơ điện lạnh BKRE Bách Khoa

Địa chỉ: Số 5, ngõ 21B đường Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, TP.Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: GIA PHAM LAW CO.,LTD

Nhãn hiệu: ACOFLEX, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 17, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

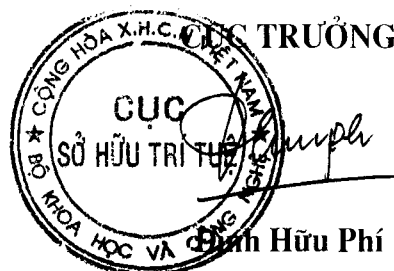
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-07539 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 490/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng Năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô
Phòng 1401B, tầng 14, Tòa nhà 8C Đại Cồ Việt, phường
Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2019-01797

Ngày nộp: 20/11/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty trách nhiệm hữu hạn khoa học dinh dưỡng Orgalife

Địa chỉ: 46 đường 77, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: CAPITAL IP&T CO.LTD.

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

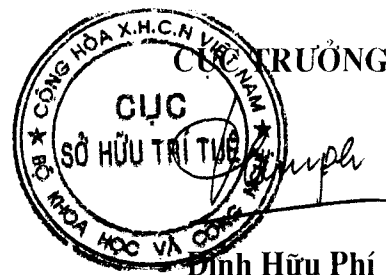
Địa chỉ của Chủ đơn:

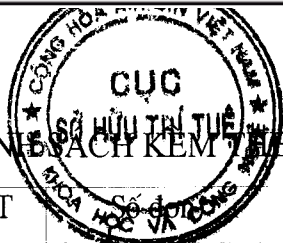
27, đường 65, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.







DANH SÁCH KÈM THEO CÔNG VĂN SỐ 990 /TB-SHTT NGÀY 30/01/2020

TT	Số đơn đăng ký	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2019-33763	30/08/2019	29	AMILOSURE
2	4-2019-33764	30/08/2019	30	AMILOSURE
3	4-2019-33765	30/08/2019	32	AMILOSURE
4	4-2019-33766	30/08/2019	29	ORGAFOOD
5	4-2019-33767	30/08/2019	30	ORGAFOOD
6	4-2019-33768	30/08/2019	32	ORGAFOOD
7	4-2019-33769	30/08/2019	29	Dr.MINZ
8	4-2019-33770	30/08/2019	30	Dr.MINZ
9	4-2019-33771	30/08/2019	32	Dr.MINZ

(Handwritten marks)

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 991/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi:

- Công ty TNHH Một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI
Tầng 8, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, phường Phương Mai,
quận Đống Đa, thành phố Hà Nội;
- Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực
Số 5, ngõ 898, đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01800

Ngày nộp: 20/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-13887

Ngày nộp đơn: 18/05/2017

Chủ đơn (*): QMOMO CO., LTD.

Địa chỉ: 6F., No.8, Ln. 81, Zhongrong St., Xinzhuang Dist., New Taipei City 242, Taiwan

Đại diện của chủ đơn: TRUNG THUC.,JSC

Nhãn hiệu: Q MOMO

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 25

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-13887 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Công ty TNHH Một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI

Tầng 8, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, phường Phương Mai, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

ttz



CHỖ TRƯỞNG

Đinh Hữu Phí
Đinh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 992/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI
Tầng 8, Tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh,
phường Phương mai, quận Đống Đa, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01801 Ngày nộp: 20/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-01819 Ngày nộp đơn: 24/01/2017

Chủ đơn (*): Kobayashi Pharmaceutical Co.,Ltd

Địa chỉ: 4-10, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5410045, Japan

Đại diện của chủ đơn: VCCI-IP CO.,LTD

Nhãn hiệu: [haru: mùa xuân, đen và bóng, cái gậy, hỗn hợp nhão], hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 11

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

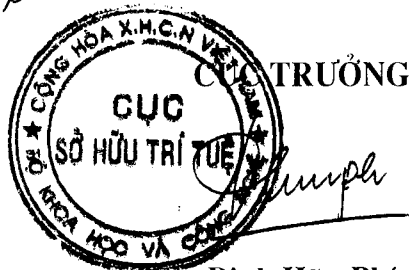
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-01819 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Giới hạn danh mục yêu cầu đăng ký:

Loại bỏ: “Đèn điện và thiết bị chiếu sáng khác; thiết bị nhiệt điện dùng cho mục đích gia dụng cụ thể là: bình đun nước nóng, bộ tản nhiệt dùng điện; tủ ướp lạnh (cho mục đích gia dụng, không mang đi được); tủ làm mát và làm đá lạnh (cho mục đích gia dụng); bộ lọc cho vòi nước dùng trong gia đình; thiết bị để chiếu sáng, sưởi nóng, sinh hơi nước, nấu nước, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và thiết bị vệ sinh” khỏi danh mục yêu cầu đăng ký. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.



Đinh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 993 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH IPCOM Việt Nam
Tầng 2, Tòa nhà Chelsea Park - E1 KĐT mới Yên Hòa,
phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Tp. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SD4-2019-01802

Ngày nộp : 20/11/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần bia tươi Việt Nam

Địa chỉ: P1201-2 tầng 12 Keangnam Hanoi Landmark 72, khu E6 đường Phạm Hùng,
phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: IPCOM CO., LTD.

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã
được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên của Chủ đơn:

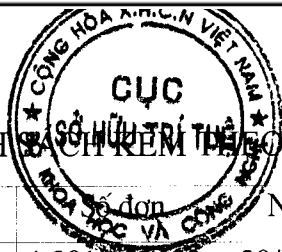
Công ty TNHH Bia tươi Việt Nam *✓*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

ttc





DANH SÁCH CHỈ KÈM THEO CÔNG VĂN SỐ 993 /TB-SHTT NGÀY 30/01/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2019-36683	20/09/2019	32	PIRATE CRAFT BEER Phong cách bia Bỉ, hình
2	4-2019-36684	20/09/2019	32	BARON CRAFT BEER, hình

Handwritten signature

Handwritten mark

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 99/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Một thành viên Trường Luật
A1-02OT01, tầng 2, tòa Aqua 1, Vinhomes Golden River, Số 2
Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01803

Ngày nộp: 20/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-01174

Ngày nộp đơn: 11/01/2018

Chủ đơn (*): Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại AIKO

Địa chỉ: 103/25B Văn Thân, phường 8, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: AIKO

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 24

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-01174 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp:

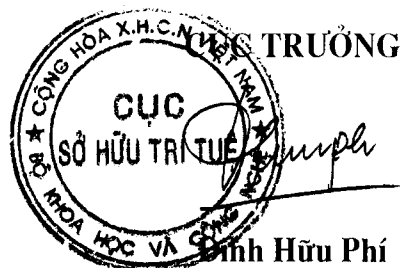
Công ty TNHH Một thành viên Trường Luật

A1-02OT01, tầng 2, tòa Aqua 1, Vinhomes Golden River, Số 2 Tôn Đức Thắng,
phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 995/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 08 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Một thành viên Trường Luật
A1-020T01, tầng 2, tòa Aqua 1, Vinhomes Golden River, Số 2
Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01804

Ngày nộp: 20/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-01174

Ngày nộp đơn: 11/01/2018

Chủ đơn (*): Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại AIKO

Địa chỉ: 103/25B Văn Thân, phường 8, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: AIKO

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 24

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-01174 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

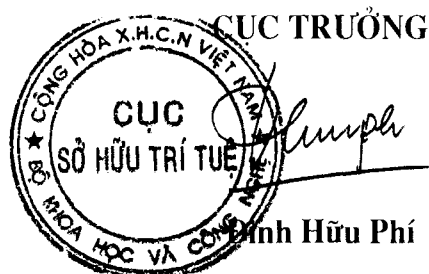
Địa chỉ của Chủ đơn:

840/143/15 Hương Lộ 2, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 996/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Một thành viên Trường Luật
A1-02OT01, tầng 2, tòa Aqua 1, Vinhomes Golden River, Số 2
Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, TP.Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01805

Ngày nộp: 20/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-11677

Ngày nộp đơn: 28/04/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần tập đoàn ASANZO

Địa chỉ: Lô B14/I, đường 2A, khu công nghiệp Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B,
quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: KOODA, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 07, 08, 09, 11, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-11677 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp:

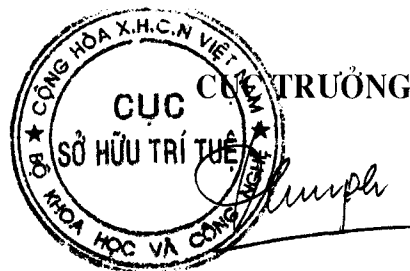
Công ty TNHH Một thành viên Trường Luật

A1-02OT01, tầng 2, tòa Aqua 1, Vinhomes Golden River, Số 2 Tôn Đức Thắng,
phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.





Đinh Hữu Phú

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 997 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng Năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
Tầng 4, số 57 ngõ 66 phố Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm,
quận Long Biên, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01806

Ngày nộp: 20/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-26132

Ngày nộp đơn: 18/08/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần OHF

Địa chỉ: Số 9 ngõ 77/2 phố Ngọc Trục, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD

Nhãn hiệu: Hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

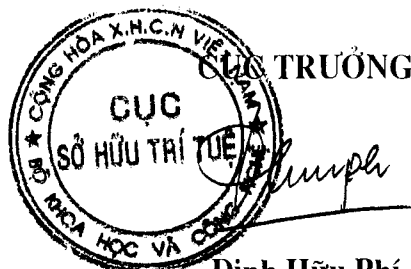
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-26132 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên của Chủ đơn:

Công ty TNHH OHF

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.



Đinh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 999/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Mùa Xuân
Số nhà 28 phố Phạm Hồng Thái, phường Trúc Bạch,
quận Ba Đình, thành phố Hà Nội – 090.239.8000

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01808

Ngày nộp : 21/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-11527

Ngày nộp đơn: 16/04/2018

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Mùa Xuân

Địa chỉ: Phòng 1408, tòa nhà Thành Công, 57 Láng Hạ, phường Thành Công,
quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Grandma's Taste G

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 30

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-11527 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

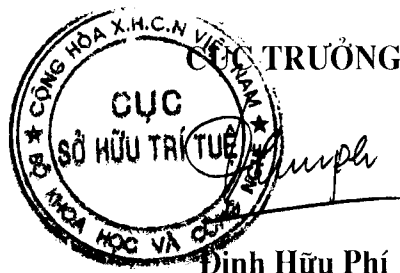
Địa chỉ của Chủ đơn:

Số nhà 28 phố Phạm Hồng Thái, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

ccz



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1000 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô
Phòng 1401B, tầng 14, Tòa nhà 8C Đại Cồ Việt, phường
Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SD4-2019-01809

Ngày nộp: 21/11/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần dược phẩm và thiết bị y tế Đông Nam Á

Địa chỉ: Khu công nghiệp Phố Nối B, xã Nghĩa Hiệp, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

Đại diện của chủ đơn: CAPITAL IP&T CO.LTD.

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

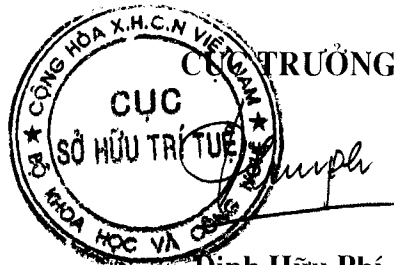
Địa chỉ của Chủ đơn:

Tổ dân phố Phan Bội, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.





Đinh Hữu Phí

DANH SÁCH KINH TẾ CÔNG VĂN SỐ 1000 /TB-SHTT NGÀY 30/1/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2017-11104	25/04/2017	05	FranAmlo FRANAMLO Amlodipine 5 mg ASEPHERM JSC FranAmlo FranAmlo FRANAMLO, hình
2	4-2017-11114	25/04/2017	05	EsomeExt ESOMEEXT ASEPHERM JSC, hình
3	4-2017-11116	25/04/2017	05	ASEPHERM JSC BABYZONATS, hình
4	4-2017-11117	25/04/2017	05	Franzsalic ASEPHERM JSC, hình

[Handwritten signature]

[Handwritten mark]

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1001 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần truyền thông Cho Ô
Tầng 5, tòa nhà Songdo, 62A Phạm Ngọc Thạch,
phường 6, quận 3, TP.Hồ Chí Minh – 028.3847.9688

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01814

Ngày nộp : 22/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-38548

Ngày nộp đơn: 02/10/2019

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần truyền thông Cho Ô

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà Songdo, 62A Phạm Ngọc Thạch, phường 6, quận 3, TP.Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: GroupCom Integrated Marketing communications

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-38548 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

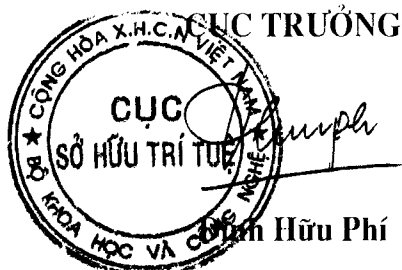
Danh mục yêu cầu đăng ký:

Sửa đổi danh mục yêu cầu đăng ký thành: “Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ hăng quảng cáo; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng.” ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

Handwritten mark



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1003 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
A1-02OT01, tầng 2, tòa Aqua 1, Vinhomes Golden River,
số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, TP.Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01820

Ngày nộp: 22/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-10724

Ngày nộp đơn: 21/04/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần thương mại dịch vụ Trái Tim Vàng

Địa chỉ: 74/13/1 Trương Quốc Dung, phường 10, quận Phú Nhuận, TP.Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: Trường Luật

Nhãn hiệu: YOGA Và Thiên Trái Tim Vàng Vẻ đẹp toả sáng từ tâm, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 41

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-10724 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên của Chủ đơn:

Công ty Cổ phần Tập đoàn Những Trái Tim Vàng

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1004/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ
39 Lương Hữu Khánh, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1,
TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01822

Ngày nộp: 25/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-09732

Ngày nộp đơn: 02/04/2018

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần đầu tư thương mại dịch vụ Khang Gia LAND

Địa chỉ: Số 2 đường số 8, khu phố 4, phường Linh Chiểu, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: VIET MY IPC

Nhãn hiệu: GMALL, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35, 36, 41, 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

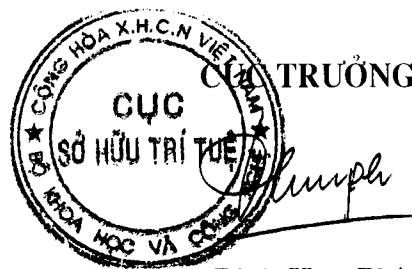
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-09732 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên của Chủ đơn:

Công ty cổ phần đầu tư thương mại dịch vụ GIGAMALL Việt Nam *n*

Nơi nhận:

- Như trên;
 - TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.



Đinh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1005 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ
39 Lương Hữu Khánh, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1,
TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01823

Ngày nộp: 25/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-09731

Ngày nộp đơn: 02/04/2018

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần đầu tư thương mại dịch vụ Khang Gia LAND

Địa chỉ: Số 2 đường số 8, khu phố 4, phường Linh Chiểu, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: VIET MY IPC

Nhãn hiệu: GMALL, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35, 36, 37, 41, 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-09731 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

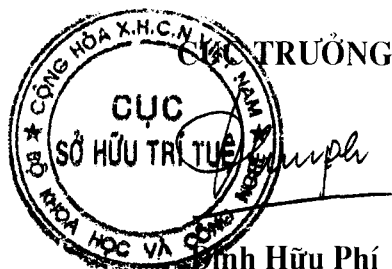
Tên của Chủ đơn:

Công ty cổ phần đầu tư thương mại dịch vụ GIGAMALL Việt Nam

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

TTT



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1006 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ
39 Lương Hữu Khánh, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1,
TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01824

Ngày nộp : 25/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-14056

Ngày nộp đơn: 07/05/2018

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần đầu tư thương mại dịch vụ Khang Gia Land

Địa chỉ: Số 2 đường số 8, khu phố 4, phường Linh Chiểu, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: VIET MY IPC

Nhãn hiệu: G GARDEN RESORT, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 39, 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-14056 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

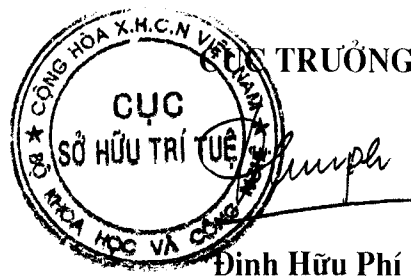
Tên của Chủ đơn:

Công ty cổ phần đầu tư thương mại dịch vụ GIGAMALL Việt Nam ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để thông báo);
- Lưu: VT, hồ sơ.

TC₂



Đinh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1007/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng Năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ
39 Lương Hữu Khánh, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1,
TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01825

Ngày nộp: 25/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-14057

Ngày nộp đơn: 07/05/2018

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần đầu tư thương mại dịch vụ Khang Gia Land

Địa chỉ: Số 2 đường số 8, khu phố 4, phường Linh Chiểu, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: VIET MY IPC

Nhãn hiệu: GTOWER G, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 36, 41, 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-14057 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

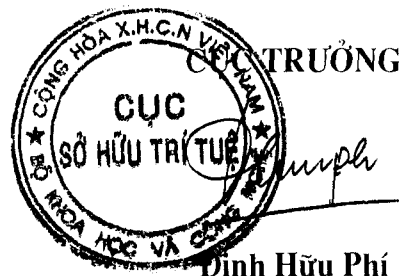
Tên của Chủ đơn:

Công ty cổ phần đầu tư thương mại dịch vụ GIGAMALL Việt Nam ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

CCZ



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1008/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ
39 Lương Hữu Khánh, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1,
TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01826

Ngày nộp: 25/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-14058

Ngày nộp đơn: 07/05/2018

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần đầu tư thương mại dịch vụ Khang Gia Land

Địa chỉ: Số 2 đường số 8, khu phố 4, phường Linh Chiểu, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: VIET MY IPC

Nhãn hiệu: GMALL G, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35, 36, 41, 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-14058 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

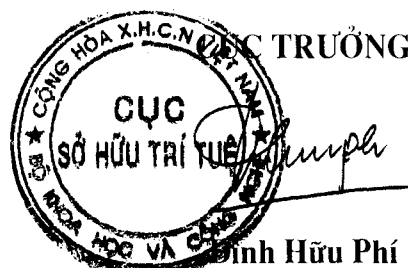
Tên của Chủ đơn:

Công ty cổ phần đầu tư thương mại dịch vụ GIGAMALL Việt Nam ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

tlz



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1009/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng Năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ
39 Lương Hữu Khánh, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1,
TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01827

Ngày nộp: 25/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-20070

Ngày nộp đơn: 19/06/2018

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần đầu tư thương mại dịch vụ Khang Gia Land

Địa chỉ: Số 2 đường số 8, khu phố 4, phường Linh Chiểu, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: VIET MY IPC

Nhãn hiệu: G GIGAMALL, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35, 36, 41, 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-20070 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

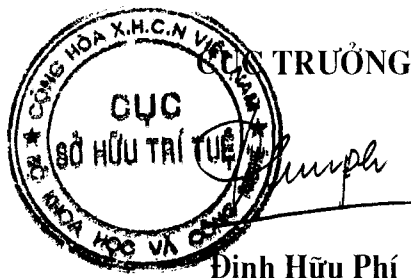
Tên của Chủ đơn:

Công ty cổ phần đầu tư thương mại dịch vụ GIGAMALL Việt Nam *✓*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

[Handwritten mark]



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1010/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ
39 Lương Hữu Khánh, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1,
TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01828

Ngày nộp: 25/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-21082

Ngày nộp đơn: 26/06/2018

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần đầu tư thương mại dịch vụ Khang Gia Land

Địa chỉ: Số 2 đường số 8, khu phố 4, phường Linh Chiểu, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: VIET MY IPC

Nhãn hiệu: GIGAMALL G, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35, 36, 41, 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-21082 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

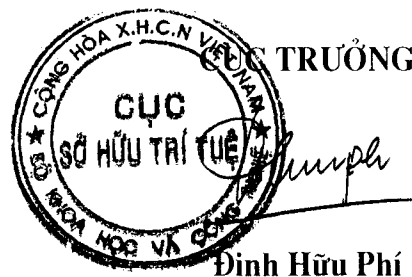
Tên của Chủ đơn:

Công ty cổ phần đầu tư thương mại dịch vụ GIGAMALL Việt Nam *~*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

CC



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: *10.11* /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ
39 Lương Hữu Khánh, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1,
TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01829

Ngày nộp: 25/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-21220

Ngày nộp đơn: 27/06/2018

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần đầu tư thương mại dịch vụ Khang Gia Land

Địa chỉ: Số 2 đường số 8, khu phố 4, phường Linh Chiểu, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: VIET MY IPC

Nhãn hiệu: G GIGAMALL, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35, 36, 41, 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-21220 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

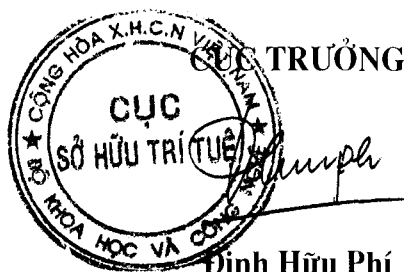
Tên của Chủ đơn:

Công ty cổ phần đầu tư thương mại dịch vụ GIGAMALL Việt Nam *✓*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

Handwritten mark



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 10.12/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ
39 Lương Hữu Khánh, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1,
TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01830

Ngày nộp: 25/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-44941

Ngày nộp đơn: 19/12/2018

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần đầu tư thương mại dịch vụ Khang Gia Land

Địa chỉ: Số 2 đường số 8, khu phố 4, phường Linh Chiểu, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: VIET MY IPC

Nhãn hiệu: G GIGAMALL, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35, 36, 41, 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-44941 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

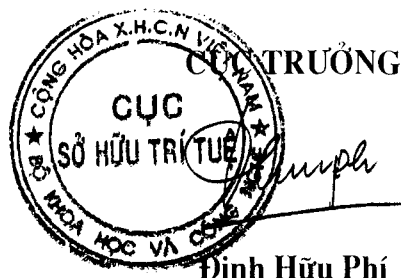
Tên của Chủ đơn:

Công ty cổ phần đầu tư thương mại dịch vụ GIGAMALL Việt Nam

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 10.13/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 0 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ
39 Lương Hữu Khánh, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1,
TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01831

Ngày nộp: 25/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-23831

Ngày nộp đơn: 01/08/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần đầu tư thương mại dịch vụ Khang Gia LAND

Địa chỉ: Số 2 đường số 8, khu phố 4, phường Linh Chiểu, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: VIET MY IPC

Nhãn hiệu: gmall, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35, 36, 41, 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-23831 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

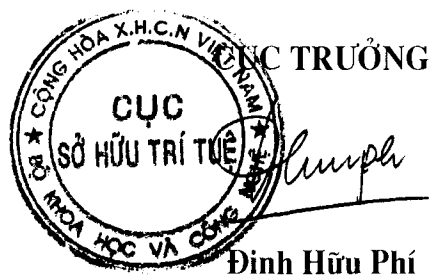
Tên của Chủ đơn:

Công ty cổ phần đầu tư thương mại dịch vụ GIGAMALL Việt Nam ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1014/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01832

Ngày nộp: 25/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-14756

Ngày nộp đơn: 03/05/2019

Chủ đơn (*): NLU Products, L.L.C.

Địa chỉ: 2801 N Thanksgiving Way, Ste 300, Lehi, Utah 84043, USA

Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES

Nhãn hiệu: LANDER

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 09, 11, 18

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-14756 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Giới hạn Danh mục sản phẩm:

- Điều chỉnh sản phẩm: “thiết bị sạc pin; pin” trong nhóm 09 thành “thiết bị sạc pin, không dùng cho xe cộ; pin, không dùng cho xe cộ”; “Thiết bị chiếu sáng có thể mang theo, cụ thể là đèn lồng, đèn pin và đèn pha đội đầu” trong nhóm 11 thành “Thiết bị chiếu sáng có thể mang theo, cụ thể là đèn lồng, đèn pin và đèn pha đội đầu, không dùng cho xe cộ”;
- Phần danh mục sản phẩm còn lại không thay đổi.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

ttt



CHỖ CHỮ TRƯỞNG

Đinh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1015/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 1 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Trường Xuân
Tầng 11, số 102 đường Trần Phú, phường Mộ Lao,
quận Hà Đông, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01835 Ngày nộp: 25/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-27424 Ngày nộp đơn: 29/08/2017

Chủ đơn (*): InbodyGram Corp.

Địa chỉ: 4F, 620, Samseong-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

Đại diện của chủ đơn: AGELESS CO.,LTD.

Nhãn hiệu: CALOBYE

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 05

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-27424 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

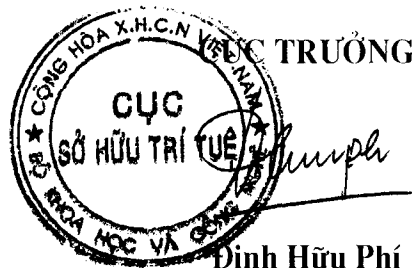
Tên và địa chỉ của Chủ đơn:

Aplnature Co., Ltd

14F, 8, Teheran-ro 27-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1016/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng,
phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SD4-2019-01836

Ngày nộp: 25/11/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Catholic Health Initiatives

Địa chỉ: 198 Inverness Drive West, Englewood, CO 80112, United States of America

Đại diện của chủ đơn: VISION & ASSOCIATES CO.LTD.

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

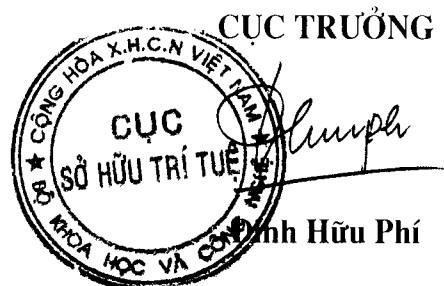
Tên của Chủ đơn:

CommonSpirit Health *~*

Nơi nhận:

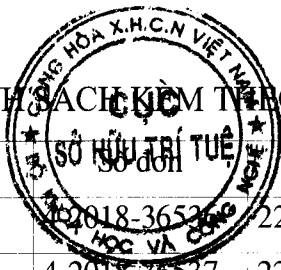
- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

TC₂



DANH SÁCH KÌM TÌM CÔNG VĂN SỐ 1016 /TB-SHTT NGÀY ...30/01.../2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2018-36536	22/10/2018	44	CommonSpirit Health
2	4-2018-36537	22/10/2018	44	COMMONSPIRIT
3	4-2018-36538	22/10/2018	44	CSH
4	4-2018-36539	22/10/2018	44	CS



[Handwritten signature]

[Handwritten mark]

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1017 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 10 tháng Năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi:

- Công ty TNHH Trà và Cộng sự
Số 7 phố Văn Miếu, phường Văn Miếu, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội;
- Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng,
phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SD4-2019-01837

Ngày nộp: 25/11/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Humane Farm Animal Care

Địa chỉ: PO Box 82, Middleburg, VA 20118, United States of America

Đại diện của chủ đơn: VISION & ASSOCIATES CO.LTD.

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp:

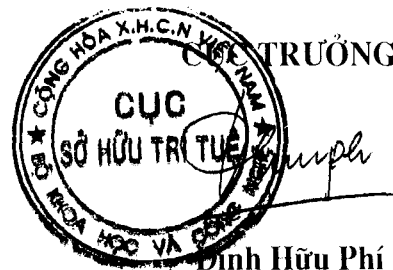
Công ty TNHH Trà và Cộng sự

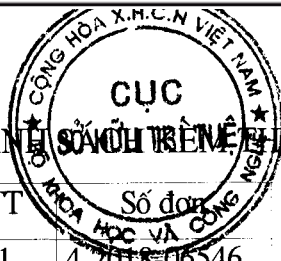
Số 7 phố Văn Miếu, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

Handwritten mark





DANH SÁCH TRÊN THEO CÔNG VĂN SỐ 1017 /TB-SHTT NGÀY 30...1.01/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2018-06546	07/03/2018	29	CERTIFIED HUMANE, hình
2	4-2018-06547	07/03/2018	29	CERTIFIED HUMANE

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: *1018* /TB-SHTT

Hà Nội, ngày *30* tháng *01* năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi:

- Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
M04-L16, khu A - khu đô thị mới Dương Nội, phường La Khê,
quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;
- Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS
Số 3, ngõ 123, đường Âu Cơ, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ,
Tp. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01839

Ngày nộp: 25/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-30509

Ngày nộp đơn: 06/09/2018

Chủ đơn (*): Lantronix, Inc.

Địa chỉ: 7535 Irvine Center Drive, Suite 100, Irvine, CA 92618, United States of America

Đại diện của chủ đơn: DREWMARKS CO.,LTD.

Nhãn hiệu: LANTRONIX

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 09

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-30509 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp:

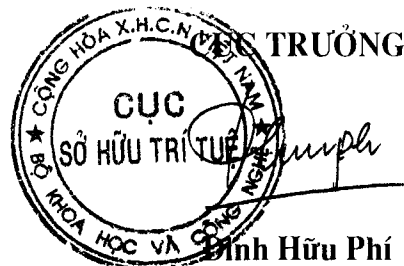
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP

M04-L16, khu A - khu đô thị mới Dương Nội, phường La Khê, quận Hà Đông,
thành phố Hà Nội *ph*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

ph



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1019/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Cổ phần Tập đoàn sơn Klips Nano
Số 243B đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân,
quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội – 096.886.9798

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2019-01843

Ngày nộp : 26/11/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần TQK Việt Nam

Địa chỉ: Khu Cây Vòng, thôn Thượng Thụy, xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

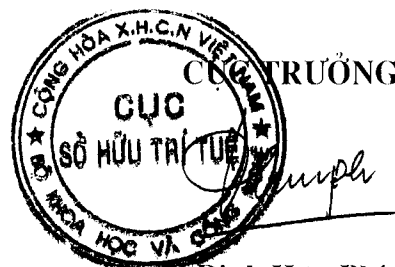
Tên và địa chỉ của Chủ đơn:

Công ty Cổ phần Tập đoàn sơn Klips Nano

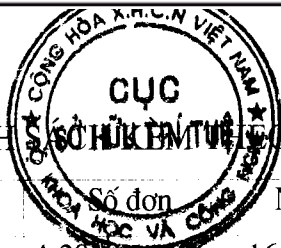
Số 243B đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.



Đình Hữu Phí



DANH SÁCH SỞ HỮU BẢO HIỆU CÔNG NGHIỆP CÔNG VĂN SỐ 1019/TB-SHTT NGÀY 30/01/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2018-11626	16/04/2018	02	Kalada Paint
2	4-2018-23712	18/07/2018	02	KLIPS NANO

[Handwritten signature]

[Handwritten signature]

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1020/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI
Tầng 8, Toà nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh,
phường Phương mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01845

Ngày nộp: 26/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-06645

Ngày nộp đơn: 17/03/2016

Chủ đơn (*): Regent Hospitality Worldwide, Inc.

Địa chỉ: Suite 1408, 14/F, The Centre Mark, 287-299 Queen's Road, Central, Hong Kong

Đại diện của chủ đơn: VCCI-IP CO.,LTD

Nhãn hiệu: Regent

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-06645 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

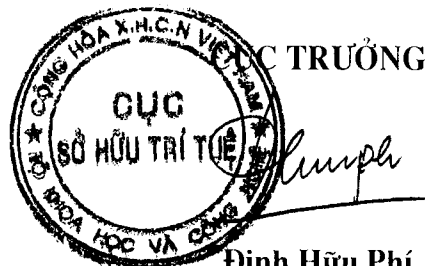
Gới hạn danh mục yêu cầu đăng ký:

Loại bỏ các dịch vụ: “ Tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; cho thuê kệ, giá bán hàng; dịch vụ khuyến mại (cho người khác); dịch vụ tư vấn điều hành kinh doanh; dịch vụ quản lý kinh doanh trong các lĩnh vực: spa, phòng luyện tập thể dục và câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ tư vấn tổ chức kinh doanh; hỗ trợ quản lý doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; tư vấn nghiệp vụ thương mại” khỏi danh mục yêu cầu đăng ký. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

cc



Đinh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1021 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi:

- Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần
Phòng 802, Tòa nhà Talico, số 22 phố Hồ Giám,
phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội;
- Công ty TNHH Trường Xuân
Tầng 11, số 102 đường Trần Phú, phường Mộ Lao,
quận Hà Đông, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2019-01848

Ngày nộp: 26/11/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Guangzhou Yison Electron Technology Co., Ltd.

Địa chỉ: C102, Daluowei Plant, Baitumiaoqian, Huijiang Vil., Dashi St., Panyu Dist.,
Guangzhou, P.R.China

Đại diện của chủ đơn: AGELESS CO.,LTD.

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp:

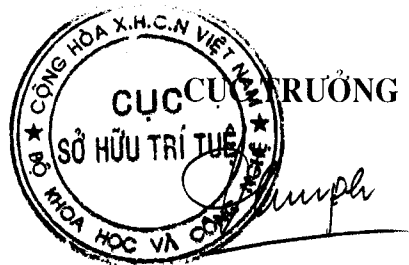
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần

Phòng 802, Tòa nhà Talico, số 22 phố Hồ Giám, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

CC2



Đinh Hữu Phí



DANH SÁCH KÈM TẠO CÔNG VĂN SỐ 1021 /TB-SHTT NGÀY 30.1.01/2020

TT		Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2016-10925	20/04/2016	09	Celebrat, hình
2	4-2016-10926	20/04/2016	09	YISON [VISON], hình

COO

N

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: *1022* /TB-SHTT

Hà Nội, ngày *20* tháng *01* năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và Cộng sự
Phòng 402 tập thể Dầu khí, số 59 Huỳnh Thúc Kháng,
phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01849

Ngày nộp: 26/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-12269

Ngày nộp đơn: 05/05/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần đầu tư An Hòa

Địa chỉ: Tầng 2, khối VP 1, tòa nhà 17T1 khu đô thị Trung Hòa Nhân Chính,
phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: A H An Hòa JSC., CO, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 31, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-12269 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

- Địa chỉ của Chủ đơn:

Căn 26/14 Khu đô thị mới Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

- Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và Cộng sự

Phòng 402 tập thể Dầu khí, số 59 Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

- Tách đơn:

+ Tách nhóm 31 và một phần danh mục dịch vụ nhóm 35: “Dịch vụ mua bán: rau tươi, củ, quả tươi, hạt (ngũ cốc chưa chế biến)” sang đơn mới số 4-2019-47928 ngày 05/05/2017;

+ Phần danh mục dịch vụ còn lại giữ nguyên ở đơn gốc số 4-2017-12269 ngày 05/05/2017 ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

1022



Đinh Hữu Phú

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1025/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ S&O
Lầu 2, tòa nhà PDD, 162 Pasteur, phường Bến Nghé,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2019-01887

Ngày nộp: 03/12/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Bùi Đức Tôn

Địa chỉ: 11/4A ấp 4, xã Nhị Bình, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp:

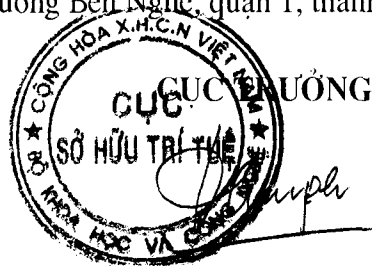
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ S&O

Lầu 2, tòa nhà PDD, 162 Pasteur, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

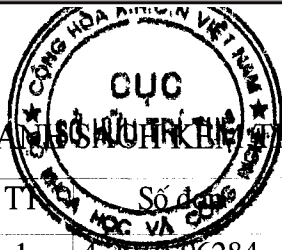
Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

Handwritten mark



Đinh Hữu Phi



DANH SÁCH HỒ SƠ THEO CÔNG VĂN SỐ 1025 /TB-SHTT NGÀY 30/01/2020

TT	Số đăng ký	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2019-06284	05/03/2019	05, 09, 10, 35, 44	Teledoc
2	4-2019-18905	29/05/2019	05, 09, 10, 35, 44	TELEDOC, hình

[Handwritten signature]

[Handwritten mark]

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1026/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi:

- Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần
Phòng 802, tòa nhà Talico, số 22 phố Hồ Giám, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội;
- Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK
Số nhà 355, tổ 17A, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-02042

Ngày nộp: 24/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-20222

Ngày nộp đơn: 05/07/2016

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần Công nghệ Kỹ thuật Nhiệt lạnh

Địa chỉ: Số 22C/62 Phạm Huy Thông, phường An Dương, quận Lê Chân, TP.Hải Phòng

Đại diện của chủ đơn: PADEMARK CO.,LTD.

Nhãn hiệu: R T E H, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 37, 42

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-20222 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp:

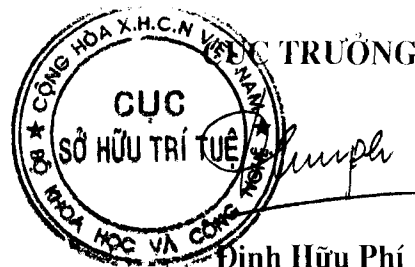
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần

Phòng 802, tòa nhà Talico, số 22 phố Hồ Giám, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

002



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1027/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP
Tầng 5, tòa nhà Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng,
phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01791

Ngày nộp: 19/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-28289

Ngày nộp đơn: 29/07/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH mỹ phẩm Lê Hân

Địa chỉ: Số 45, đường Xuân Thủy, KDC Hồng Phát, phường An Bình, quận Ninh Kiều,
thành phố Cần Thơ

Đại diện của chủ đơn: INVESTIP

Nhãn hiệu: Cecile, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-28289 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

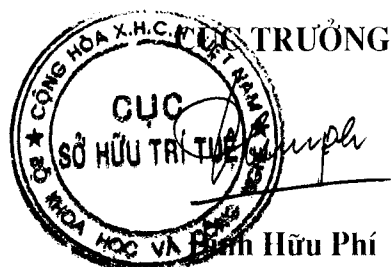
Địa chỉ của Chủ đơn:

Số 45, đường Xuân Thủy, KDC Hồng Phát, phường An Bình, quận Ninh Kiều,
thành phố Cần Thơ

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1140 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-00862

Ngày nộp: 24/06/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-22056

Ngày nộp đơn: 18/07/2017

Chủ đơn (*): Don Quijote Holdings Co., Ltd.

Địa chỉ: 2-19-10, Aobadai, Meguro-ku, Tokyo, JAPAN

Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES

Nhãn hiệu: [Don Quijote], hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-22056 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

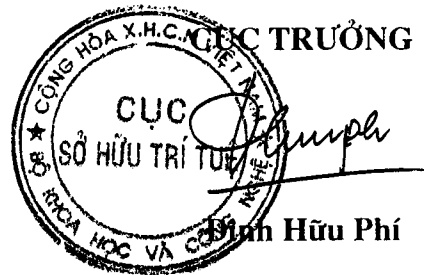
Tên Chủ đơn

Pan Pacific International Holdings Corporation ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1141/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-00863

Ngày nộp: 24/06/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-22057

Ngày nộp đơn: 18/07/2017

Chủ đơn (*): Don Quijote Holdings Co., Ltd.

Địa chỉ: 2-19-10, Aobadai, Meguro-ku, Tokyo, JAPAN

Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES

Nhãn hiệu: Hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-22057 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

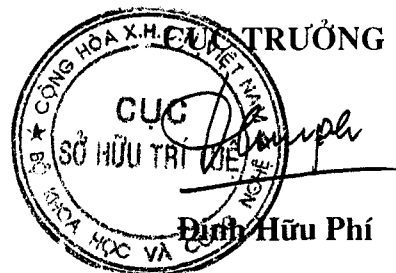
Tên Chủ đơn

Pan Pacific International Holdings Corporation ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

ĐD



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1142 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-00864

Ngày nộp: 24/06/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-22253

Ngày nộp đơn: 19/07/2017

Chủ đơn (*): Don Quijote Holdings Co., Ltd.

Địa chỉ: 2-19-10, Aobadai, Meguro-ku, Tokyo, JAPAN

Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES

Nhãn hiệu: Don Quijote, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-22253 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

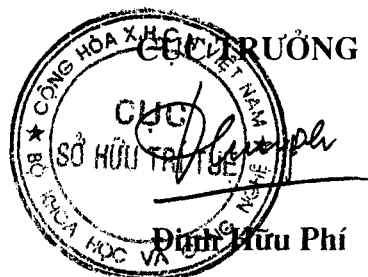
Tên Chủ đơn

Pan Pacific International Holdings Corporation ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

CC



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1145 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: MAP PACIFIC PTE LTD (SG)
Phòng 503, lầu 5, 111D Lý Chính Thắng, phường 7,
quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01019

Ngày nộp: 10/07/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-05056

Ngày nộp đơn: 21/02/2019

Chủ đơn (*): MAP VN PTE LTD (SG)

Địa chỉ: 20 Malacca Street, # 02-00 Malacca Centre, Singapore (048979)

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: mappacific Singapore, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 05, 29, 30, 31, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-05056 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

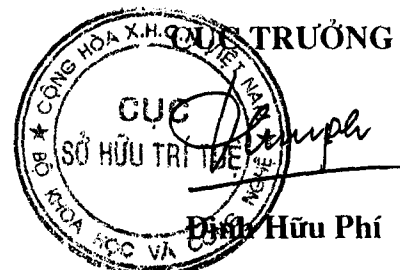
Tên Chủ đơn

MAP PACIFIC PTE LTD (SG) ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1146 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật và cộng sự
67 Phan Xích Long, phường 2, quận Phú Nhuận,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01231

Ngày nộp: 14/08/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-08766

Ngày nộp đơn: 26/03/2018

Chủ đơn (*): Nguyễn Hữu Tài

Địa chỉ: 47 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Nghé, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Tài Đạt

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-08766 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Bổ sung Đại diện Sở hữu công nghiệp

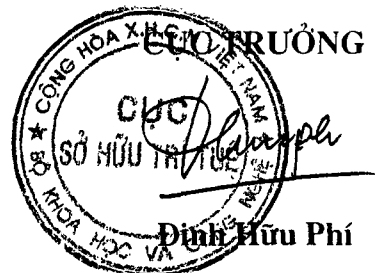
Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật và cộng sự

67 Phan Xích Long, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh *N*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

Ell



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 1147/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật và cộng sự
67 Phan Xích Long, phường 2, quận Phú Nhuận,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01232

Ngày nộp: 14/08/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-10984

Ngày nộp đơn: 11/04/2018

Chủ đơn (*): Nguyễn Hữu Tài

Địa chỉ: 47 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Nghé, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: BIKER RACING EQUIPMENT, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-10984 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

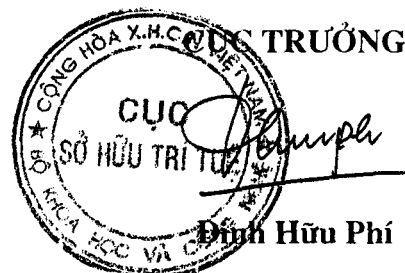
Bổ sung Đại diện Sở hữu công nghiệp

Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật và cộng sự
67 Phan Xích Long, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1148 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK
Số nhà 355, tổ 17A, phường Định Công, quận Hoàng Mai,
TP Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01358

Ngày nộp: 03/09/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-02548

Ngày nộp đơn: 21/01/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Đình Vũ 5

Địa chỉ: Khu dân cư mới, xã Hưng Thịnh, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương

Đại diện của chủ đơn: PADEMARK CO.,LTD.

Nhãn hiệu: Nguyên Hải

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 04, 06

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-02548 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên và địa chỉ của Chủ đơn

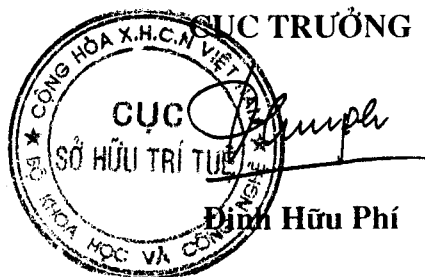
Công ty TNHH Gaz Đình Vũ

Ngã tư Quán Gỏi, xã Hưng Thịnh, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1149/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng,
phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01590

Ngày nộp: 15/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-22987

Ngày nộp đơn: 28/07/2016

Chủ đơn (*): Ajinomoto General Foods, Inc.

Địa chỉ: 1-46-3 Hatsudai, Shibuya-ku Tokyo Japan

Đại diện của chủ đơn: VISION & ASSOCIATES CO.LTD.

Nhãn hiệu: AGF

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 29, 30, 32

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-22987 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

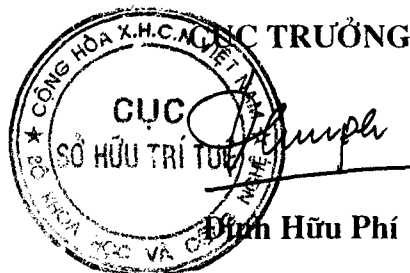
Tách đơn

- Tách toàn bộ Nhóm 30 và Nhóm 32 sang đơn mới số 4-2019-40711 ngày 28/07/2016;
- Loại bỏ các sản phẩm sau trong danh mục nhóm 29: "Thịt, cá, gia cầm và thú săn không còn sống; chất chiết ra từ thịt; dầu thực vật và mỡ ăn; xúp; nước xuyết dùng để nấu xúp; chế phẩm để nấu xúp, xúp ăn liền; nước canh thịt; nước canh thịt cô đặc, nước dùng; nước dùng cô đặc; xúp dùng với mì sợi; xúp ăn liền dùng với mì sợi; xúp dùng với mì ý; xúp ăn liền dùng với mì ý; xúp dùng với com; xúp ăn liền dùng với com; pho mát; bơ; bơ thực vật."
- Phần danh mục còn lại trong nhóm 29 giữ ở đơn gốc số 4-2016-22987 ngày 28/07/2016.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1150/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Giải trí Thiên Nga
39 đường Trần Não, khu phố 4, phường Bình An, quận 2,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01670

Ngày nộp: 30/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-23392

Ngày nộp đơn: 26/06/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH dịch vụ giải trí Sao Kim

Địa chỉ: 60 Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: NIGHT K K, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-23392 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên và địa chỉ của Chủ đơn

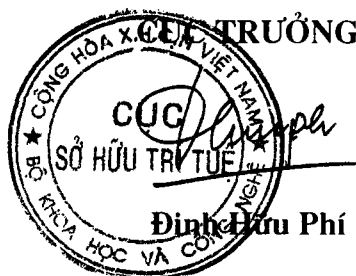
Công ty TNHH Giải trí Thiên Nga

39 đường Trần Não, khu phố 4, phường Bình An, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1151 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH LINK&PARTNERS
Phòng 468, tòa nhà 133 Thái Hà, phường Trung Liet,
quận Đống Đa, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01671

Ngày nộp : 30/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-08925

Ngày nộp đơn: 04/04/2016

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần Nhà An Toàn

Địa chỉ: 88-90 Yên Lãng, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: LINK&PARTNERS

Nhãn hiệu: Hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 09, 35, 37

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-08925 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

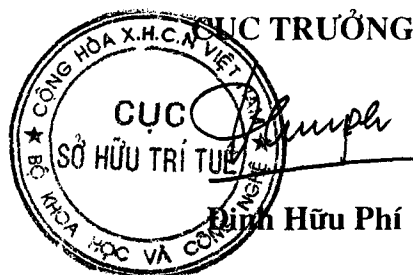
Địa chỉ của Chủ đơn

Tầng 5 tòa nhà 97-99 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1152 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH T&G
Phòng số 5 tầng 15 Toà nhà Harec, 4A Láng Hạ,
phường Thành Công quận Ba Đình, TP Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01673 Ngày nộp : 30/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-00335 Ngày nộp đơn: 06/01/2017

Chủ đơn (*): Amazon Technologies, Inc.

Địa chỉ: 410 Terry Avenue North, Seattle, WA 98109, United States of America

Đại diện của chủ đơn: TGVN

Nhãn hiệu: FIRE

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 09, 38, 41, 42

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-00335 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Điều chỉnh Danh mục hàng hóa dịch vụ thành:

Nhóm 09: Máy quay Camera/máy ảnh; máy chụp ảnh và thiết bị nhiếp ảnh; máy và thiết bị điện ảnh; điều khiển từ xa cho máy ghi vi-đê-ô và đầu đĩa vi-đê-ô; điều khiển từ xa cho các thiết bị thu; máy ghi âm; đầu đọc vi-đê-ô kỹ thuật số.

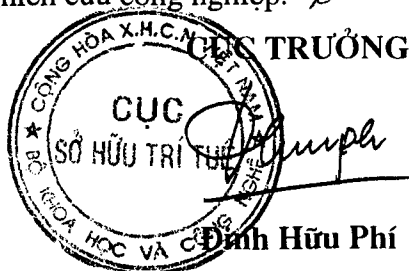
Nhóm 41: Giáo dục; cung cấp các khóa đào tạo; cung cấp các diễn đàn thảo luận cho mục đích giáo dục.

Nhóm 42: Dịch vụ phân tích và nghiên cứu công nghiệp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

Dr



Đinh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 113 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
A1-02OT01, tầng 2, tòa Aqua 1, Vinhomes Golden River,
số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01674 Ngày nộp : 30/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-00404 Ngày nộp đơn: 04/01/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Nhật Trường Vinh

Địa chỉ: Lô 1, đường 1A, KCN Tân Tạo, KP2, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: THE MOUNTAIN GOD

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 39, 41, 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-00404 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Bổ sung Đại diện Sở hữu công nghiệp

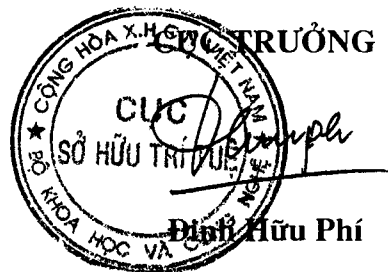
Công ty TNHH một thành viên Trường Luật

A1-02OT01, tầng 2, tòa Aqua 1, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng,
phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1159 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
A1-02OT01, tầng 2, tòa Aqua 1, Vinhomes Golden River,
số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01675

Ngày nộp : 30/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-42902

Ngày nộp đơn: 22/12/2017

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Nhật Trường Vinh

Địa chỉ: Lô 1, đường 1A, khu công Nghiệp Tân Tạo, khu phố 2, phường Tân Tạo A,
quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: NTV Group, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16,
17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 40,
41, 42, 43, 44, 45

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-42902 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Bổ sung Đại diện sở hữu công nghiệp

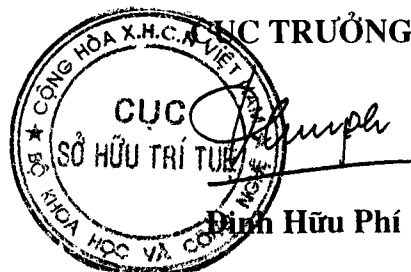
Công ty TNHH một thành viên Trường Luật

A1-02OT01, tầng 2, tòa Aqua 1, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng,
phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1155 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần tư vấn và đầu tư bất động sản Đại Điền Hưng
Số 03, Thái Thuận, phường An Phú, quận 2,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01678

Ngày nộp: 31/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-13386

Ngày nộp đơn: 22/04/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH tư vấn và đầu tư bất động sản Đại Điền Hưng

Địa chỉ: Số 196, ấp Bình Lâm, xã Lộc An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Đại Điền Hưng REAL ESTATE, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 36

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-13386 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

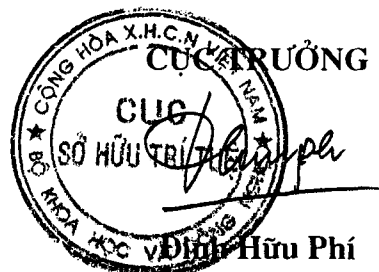
Tên và địa chỉ của Chủ đơn:

Công ty cổ phần tư vấn và đầu tư bất động sản Đại Điền Hưng
Số 03, Thái Thuận, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

~~102~~



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1156 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Tư vấn A & S
P1704 tầng 17 tòa nhà đa năng, 169 Nguyễn Ngọc Vũ,
phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Tp. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01682 Ngày nộp: 31/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-43329 Ngày nộp đơn: 30/10/2019

Chủ đơn (*): Huang Jian Hui

Địa chỉ: No.11, Hexin 4th Lane, Xin an Committee, HePo Town, Jiexi County,
Guangdong, China

Đại diện của chủ đơn: A&S CO.,LTD

Nhãn hiệu: DINVIET

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 06, 09, 11, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

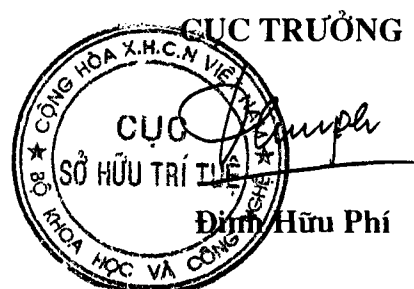
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-43329 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tách đơn

- Tách toàn bộ Nhóm 09 sang đơn mới số 4-2019-43541 ngày 30/10/2019;
- Tách toàn bộ Nhóm 11 sang đơn mới số 4-2019-43539 ngày 30/10/2019;
- Tách toàn bộ Nhóm 35 sang đơn mới số 4-2019-43540 ngày 30/10/2019;
- Phần danh mục còn lại giữ ở đơn gốc số 4-2019-43329 ngày 30/10/2019. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1157 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: - Lưu Nhật Duy – 0977 697 969
207 Điện Biên Phủ, phường 6, quận 3,
thành phố Hồ Chí Minh
- Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
A1-02OT01, tầng 2, tòa Aqua 1, Vinhomes Golden River,
số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1,
TP Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01683

Ngày nộp: 01/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-12313

Ngày nộp đơn: 05/05/2017

Chủ đơn (*): Lưu Nhật Duy

Địa chỉ: 207 Điện Biên Phủ, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: Trường Luật

Nhãn hiệu: QPHIN, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 30, 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

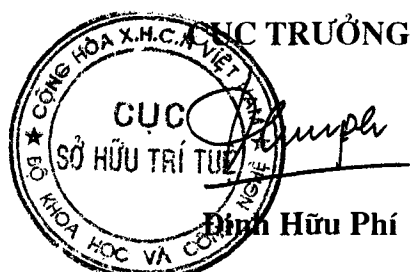
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-12313 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1158/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần thương mại Hanhsilk
Số nhà 22, ngách 35, ngõ 115, phố Định Công, phường
Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01687

Ngày nộp : 01/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-42338

Ngày nộp đơn: 30/12/2016

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần nội thất Mặt Trăng

Địa chỉ: Số nhà 22, ngách 35, ngõ 115, phố Định Công, phường Thịnh Liệt,
quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Hanhsilk, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 24, 25, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

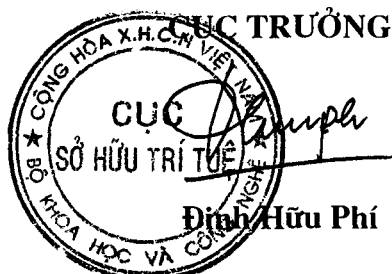
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-42338 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên Chủ đơn

Công ty cổ phần thương mại Hanhsilk *~*

002
Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1160 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự
67 Phan Xích Long, phường 2, quận Phú Nhuận,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01693

Ngày nộp: 04/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-31087

Ngày nộp đơn: 11/09/2018

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Fitness & Yoga Việt Nam

Địa chỉ: 5A Lê Trực, phường 7, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: PAVO PP, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 25

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-31087 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của Chủ đơn:

Lầu 2, Saigonicom Building, số 490A Điện Biên Phủ, phường 21, quận Bình Thạnh,
thành phố Hồ Chí Minh

Bổ sung Đại diện Sở hữu công nghiệp

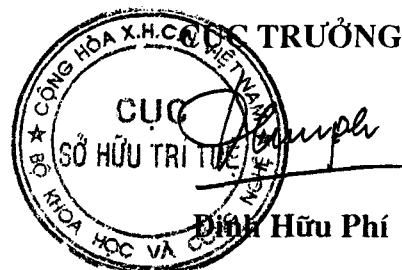
Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự

67 Phan Xích Long, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1161 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự
67 Phan Xích Long, phường 2, quận Phú Nhuận,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01694

Ngày nộp : 04/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-43668

Ngày nộp đơn: 11/12/2018

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Fitness & Yoga Việt Nam

Địa chỉ: 5A Lê Trực, phường 7, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: ICADO, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 25

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-43668 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của Chủ đơn:

Lầu 2, Saigonicom Building, số 490A Điện Biên Phủ, phường 21, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Bổ sung Đại diện Sở hữu công nghiệp

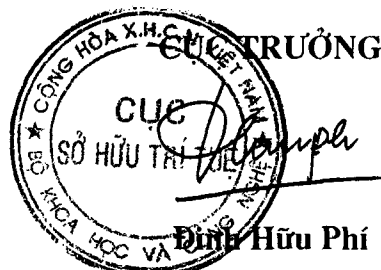
Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự

67 Phan Xích Long, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

CCO



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1162 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự
67 Phan Xích Long, phường 2, quận Phú Nhuận,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01695

Ngày nộp: 04/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-43667

Ngày nộp đơn: 11/12/2018

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Fitness & Yoga Việt Nam

Địa chỉ: 5A Lê Trực, phường 7, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: PP PAVO, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-43667 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của Chủ đơn:

Lầu 2, Saigonicom Building, số 490A Điện Biên Phủ, phường 21, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Bổ sung Đại diện Sở hữu công nghiệp

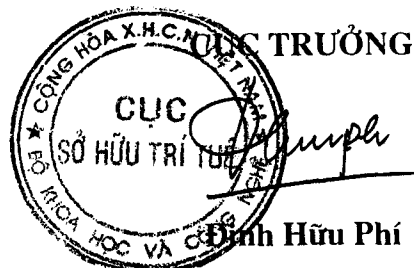
Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự

67 Phan Xích Long, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1163 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự
67 Phan Xích Long, phường 02, quận Phú Nhuận,
TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01696

Ngày nộp: 04/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-24455

Ngày nộp đơn: 03/07/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Fitness & Yoga Việt Nam

Địa chỉ: 5A Lê Trực, phường 7, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: Tâm Luật

Nhãn hiệu: I Can Do It

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-24455 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của Chủ đơn:

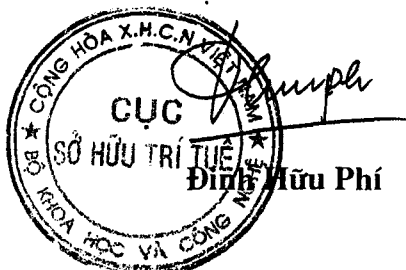
Lầu 2, Saigonicom Building, số 490A Điện Biên Phủ, phường 21, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



CỤC TRƯỞNG



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1164 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
Phòng 1002, tầng 10, Indochina Plaza Hanoi, 241 phố Xuân Thủy,
phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01709

Ngày nộp: 05/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-36335

Ngày nộp đơn: 19/10/2018

Chủ đơn (*): The Steve Jobs Archive, LLC

Địa chỉ: 2200 Geng Road, Suite 100, Palo Alto, CA 94303, United States of America

Đại diện của chủ đơn: BMVN INTERNATIONAL LLC

Nhãn hiệu: STEVE JOBS

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 09, 25, 28, 35, 37, 38, 41, 42

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-36335 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

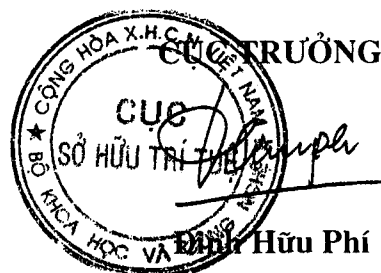
Địa chỉ của Chủ đơn:

2475 Hanover Street, Suite 100, Palo Alto, California 94304,
United States of America

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1165 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: - Công ty TNHH nghiên cứu và tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư
Tầng 5, số 38 Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội
- Công ty Luật Hợp danh Phương Đông
P209-210, tòa nhà 17T2, phố Cường Kiên, phường Trung Văn,
quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01711

Ngày nộp: 05/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-10372

Ngày nộp đơn: 19/04/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần giáo dục TTK

Địa chỉ: N8B7, khu đô thị Trung Hòa - Nhân Chính, phường Nhân Chính, quận
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: ORIENT LAW FIRM PARTNERSHIP

Nhãn hiệu: A ALPHASCHOOL Học đam mê, Sống tự chủ, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35, 41, 42, 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-10372 đã được ghi
nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên Chủ đơn:

Công ty cổ phần giáo dục Alpha

Thay đổi Đại diện Sở hữu công nghiệp

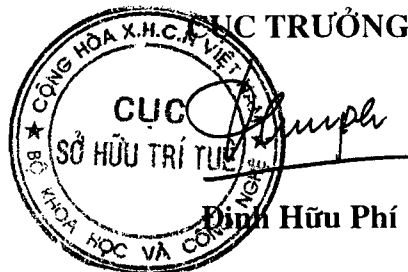
Công ty TNHH nghiên cứu và tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư

Tầng 5, số 38 Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

COC



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1166 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH SKYMED ASIA Việt Nam
207 Điện Biên Phủ, phường 6, quận 3,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2019-01841

Ngày nộp: 26/11/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty TNHH SKYMED ASIA Việt Nam

Địa chỉ: 529/12B Điện Biên Phủ, phường 3, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

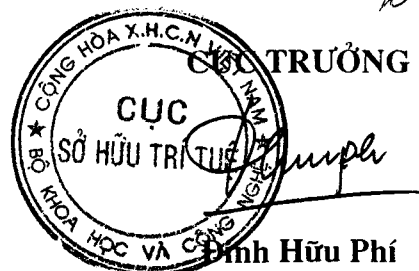
Địa chỉ của Chủ đơn

207 Điện Biên Phủ, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

ĐC



DANH SÁCH KÈM THEO THÔNG BÁO SỐ 1166 /TB-SHTT NGÀY 31/01/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2018-33820	01/10/2018	36, 39, 43, 44	SMA SKYMED ASIA, hình
2	4-2018-33821	01/10/2018	36, 39, 43, 44	SMA, hình
3	4-2018-33822	01/10/2018	35, 36, 39, 43, 44	SKYMED

(Handwritten marks)

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1167 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH tư vấn ASART DEAL
Tầng 4, Empire Tower, số 26-28, đường Hàm Nghi,
phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01842

Ngày nộp: 26/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-21578

Ngày nộp đơn: 02/07/2018

Chủ đơn (*): Công ty TNHH tư vấn ASART DEAL

Địa chỉ: Lầu 46, Bitexco Financial Tower, số 2 đường Hải Triều, phường Bến Nghé,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: ASART, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35, 36, 41, 42, 45

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

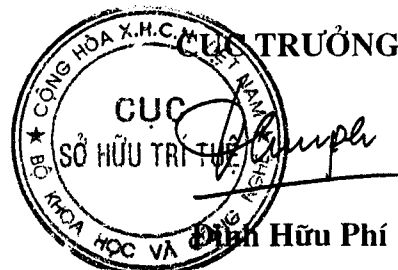
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-21578 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của Chủ đơn

Tầng 4, Empire Tower, số 26-28, đường Hàm Nghi, phường Bến Nghé, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1168 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần VLINE Việt Nam
Tòa nhà Ngọc Khánh, số 37 Nguyễn Sơn, phường Ngọc Lâm,
quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01852

Ngày nộp : 27/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-16742

Ngày nộp đơn: 25/05/2018

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần VLINE Việt Nam

Địa chỉ: Số 102 - T8, khu đô thị Việt Hưng, phường Giang Biên, quận Long Biên,
thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: VLINE INDUSTRY SERVICES, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 36, 37, 42

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-16742 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

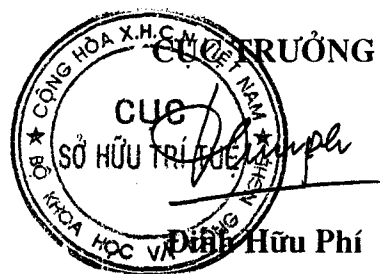
Địa chỉ của Chủ đơn

Tòa nhà Ngọc Khánh, số 37 Nguyễn Sơn, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên,
thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1169 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN
Số 14, hẻm 19/8/1, phố Trần Quang Diệu, phường Ô Chợ
Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SD4-2019-01854

Ngày nộp : 27/11/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần đầu tư sản xuất Bảo Ngọc Akito

Địa chỉ: Tòa nhà á Long, lô A2CN8, cụm công nghiệp Từ Liêm,
phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: ALNGUYEN IP CO.,LTD.

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã
được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên và địa chỉ của Chủ đơn

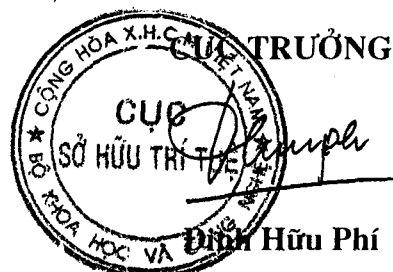
Công ty cổ phần đầu tư sản xuất Bảo Ngọc

Tòa nhà Bảo Ngọc, lô A2CN8 cụm công nghiệp Từ Liêm, phường Phương Canh,
quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





DANH SÁCH KÈM THEO



1169

/TB-SHTT NGÀY 31/01/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Thời hạn SP	Mẫu nhãn
1	4-2016-20044	04/07/2016		BAO NGOC, hình
2	4-2016-20045	04/07/2016	30	BAO NGOC, hình

(Handwritten mark)

(Handwritten mark)

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1170 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: - Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Việt á
Phòng 1504, tầng 15, tòa nhà Hàn Việt, 203 Minh Khai,
phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
- Công ty TNHH Luật Sở hữu trí tuệ Bắc Hà
Số 11 đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình,
quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01856

Ngày nộp: 28/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-14400

Ngày nộp đơn: 09/05/2018

Chủ đơn (*): Công ty TNHH thương mại Khánh Hà

Địa chỉ: Khu Đồi Ắm, xã Việt Xuân, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

Đại diện của chủ đơn: BAC HA LAW IP COMPANY LIMITED

Nhãn hiệu: KIMLONG WATER, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 07

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-14400 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Thay đổi Đại diện sở hữu công nghiệp

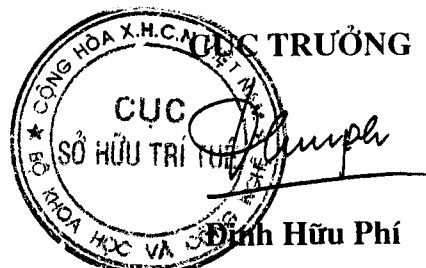
Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Việt á

Phòng 1504, tầng 15, tòa nhà Hàn Việt, 203 Minh Khai, phường Minh Khai,
quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1172 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
Phòng 1002, tầng 10, Indochina Plaza Hanoi, 241 phố Xuân Thủy,
phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01908

Ngày nộp: 06/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-36005

Ngày nộp đơn: 17/10/2018

Chủ đơn (*): Casper Sleep Inc.

Địa chỉ: 230 Park Avenue South, 13th Floor, New York, New York 10003, United States of America

Đại diện của chủ đơn: BMVN INTERNATIONAL LLC

Nhãn hiệu: CASPER

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 09, 10, 11, 18, 20, 22, 24, 25, 35, 38, 41, 42, 44

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-36005 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

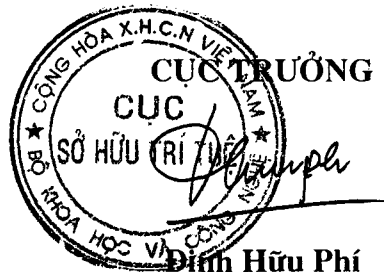
Điều chỉnh Danh mục hàng hóa dịch vụ

Loại bỏ nhóm 11 khỏi Danh mục hàng hóa dịch vụ. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1189 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần phát triển phần mềm Khoa Việt
342/11 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01223

Ngày nộp: 13/08/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-28608

Ngày nộp đơn: 30/07/2019

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần phát triển phần mềm Khoa Việt

Địa chỉ: 342/11 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Khoa việt SOFTWARE SOLUTION K, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 09, 41, 42

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

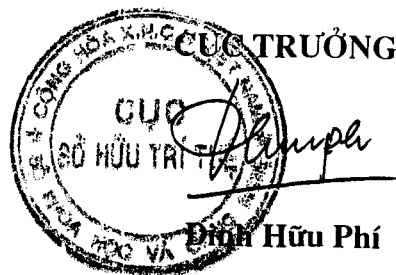
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-28608 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Mẫu nhãn hiệu



Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1192 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP
Số 222 Lò Đúc, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng,
TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SD4-2019-01858

Ngày nộp: 28/11/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần đầu tư Thảo Điền

Địa chỉ: Văn phòng 6A, tầng 6, tòa nhà phụ khách sạn Park Royal Sài Gòn, 311
Nguyễn Văn Trỗi, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: VIETNAM IP

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã
được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên và địa chỉ Chủ đơn

Công ty cổ phần tập đoàn Masterise

Văn phòng 6A, tầng 6, tòa nhà phụ khách sạn Park Royal Sài Gòn,
311 Nguyễn Văn Trỗi, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh. 2

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





DANH SÁCH KÈM THEO THÔNG BÁO SỐ 1192 /TB-SHTT NGÀY 31/10/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2019-34037	03/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43	MILLENIS
2	4-2019-34039	03/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43	MILLENA
3	4-2019-34040	03/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43	MASTERISE
4	4-2019-34041	03/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43	GRANDMASTER
5	4-2019-34042	03/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43	TDI
6	4-2019-34043	03/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43	CAPSTONE
7	4-2019-34068	03/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43	MILLENUS
8	4-2019-36185	18/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43	MASTERCORP
9	4-2019-36186	18/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43	MASTERLAND
10	4-2019-36187	18/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43	MASTERHOMES
11	4-2019-36188	18/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43	MASTERRESIDENCES
12	4-2019-36189	18/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43	MASTERRESIDENCES
13	4-2019-36190	18/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43	MASTERPROPERTY
14	4-2019-36191	18/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43	MASTEROFFICES
15	4-2019-36192	18/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43	MASTERHOSPITALITY



1192
2

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
16	4-2019-36193	18/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43	MASTERSERVICES
17	4-2019-37379	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERCONSULT
18	4-2019-37380	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERCONSULTING
19	4-2019-37381	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERRUNICORN
20	4-2019-37382	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERINNOVATION
21	4-2019-37383	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERTECH
22	4-2019-37384	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERLANDSCAPE
23	4-2019-37385	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43	MASTERARCHITECTURE
24	4-2019-37386	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERFURNISH
25	4-2019-37387	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERCONCEPT
26	4-2019-37388	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERDESIGN
27	4-2019-37389	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERTRANSPORT
28	4-2019-37390	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERMOVING
29	4-2019-37391	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERFUNDS
30	4-2019-37392	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERFINANCE

Handwritten signature

Handwritten mark

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
31	4-2019-37393	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERINSURANCE
32	4-2019-37394	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERINVESTMENT
33	4-2019-37395	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISLAND
34	4-2019-37396	25/09/2019	36, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE
35	4-2019-37397	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERCOMMERCIAL
36	4-2019-37398	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERPLAZA
37	4-2019-37399	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERCOM
38	4-2019-37400	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERTRADING
39	4-2019-37401	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERSHOP
40	4-2019-37402	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERMALL
41	4-2019-37403	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERBOUTIQUE
42	4-2019-37404	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERRETAIL
43	4-2019-37405	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERRETAIL
44	4-2019-37406	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERWORK
45	4-2019-37407	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERSTUDIO

Handwritten signature

Handwritten mark

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
46	4-2019-37408	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERHOTELS
47	4-2019-37409	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERRESORTS
48	4-2019-37410	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERRESORTS
49	4-2019-37411	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERTRAVEL
50	4-2019-37412	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERHOMESTAY
51	4-2019-37413	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERLEASING
52	4-2019-37414	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERMANAGEMENT
53	4-2019-37415	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERAGENTS
54	4-2019-37416	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERENTERTAINMENT
55	4-2019-37417	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERWORLD
56	4-2019-37418	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERPARK
57	4-2019-37419	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERUNIVERSAL
58	4-2019-37420	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERPLAY
59	4-2019-37421	25/09/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERAMUSEMENT
60	4-2019-39615	09/10/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERURBANISATION

Handwritten mark

Handwritten mark

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
61	4-2019-39616	09/10/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERTREASURES
62	4-2019-43507	31/10/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE GROUP, hình
63	4-2019-43508	31/10/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE GROUP, hình
64	4-2019-43509	31/10/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE HOME
65	4-2019-43510	31/10/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	Masterhomes
66	4-2019-43511	31/10/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	Masterhome
67	4-2019-43512	31/10/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERHOME
68	4-2019-43513	31/10/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	masterhomes
69	4-2019-43514	31/10/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	masterhome

102

2

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 4369 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 09 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi:

- Văn phòng luật sư Tân Hà
Tổ 6, cụm Chùa, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội
- Công ty TNHH Tư vấn A & S
P1704 tầng 17 tòa nhà đa năng, 169 Nguyễn Ngọc Vũ,
phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Tp. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01042

Ngày nộp : 16/07/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-38884

Ngày nộp đơn: 06/12/2016

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Royal Furniture Việt Nam

Địa chỉ: Số 83, tổ 57, xóm mới Tân Triều, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: A&S CO.,LTD

Nhãn hiệu: R O YAL FAN Không Chỉ Là Mát, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 11, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-38884 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp

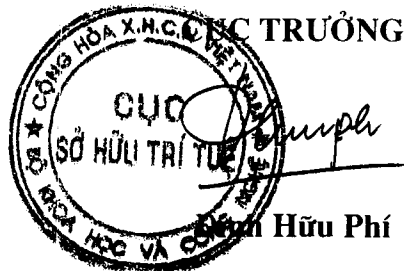
Văn phòng luật sư Tân Hà

Tổ 6, cụm Chùa, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1371 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 09 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi:

- Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ Số 26/41 Thái Hà, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
- Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội Số 3, ngõ 123, đường Âu Cơ, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01393

Ngày nộp : 06/09/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-06558

Ngày nộp đơn: 07/03/2018

Chủ đơn (*): Zotos International, Inc.

Địa chỉ: 100 Tokeneke Road, Darien, Connecticut 06820, United States of America

Đại diện của chủ đơn: AMBYS HANOI

Nhãn hiệu: BETTER NATURED

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-06558 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp

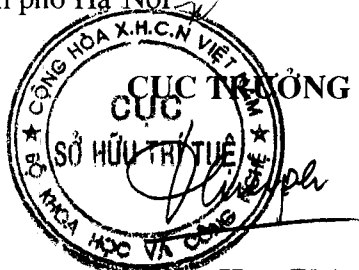
Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ

Số 26/41 Thái Hà, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

ttt



Đinh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1372 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần dược phẩm Eros
Số 21 ngõ 71 Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung,
quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01406

Ngày nộp : 10/09/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-01494

Ngày nộp đơn: 11/01/2019

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần thẩm mỹ EROS

Địa chỉ: Số 21 ngõ 71 Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: EROSTIC cosmeceutical E, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

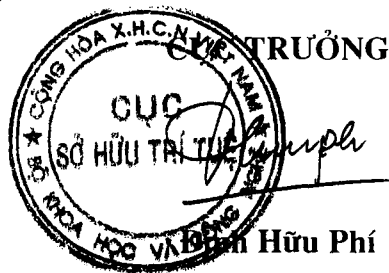
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-01494 đã được ghi
nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên chủ đơn

Công ty cổ phần dược phẩm Eros ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1373 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP
Số 222 Lò Đúc, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01562

Ngày nộp : 09/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-26114

Ngày nộp đơn: 24/08/2016

Chủ đơn (*): Công ty TNHH đầu tư và dịch vụ thương mại Từ Tâm

Địa chỉ: Số 12 Lê Quý Đôn, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà
Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: iCCARE, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 05, 44

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-26114 đã được ghi
nhận sửa đổi với nội dung là:

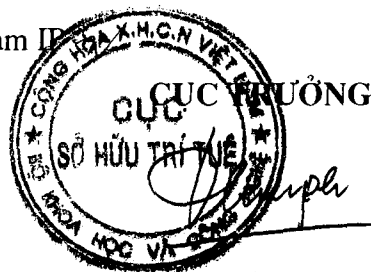
Đại diện Sở hữu công nghiệp

Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





Đình Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1374 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP
Số 222 Lò Đúc, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01283

Ngày nộp: 19/08/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-26114

Ngày nộp đơn: 24/08/2016

Chủ đơn (*): Công ty TNHH đầu tư và dịch vụ thương mại Từ Tâm

Địa chỉ: Số 12 Lê Quý Đôn, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: iCCARE, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 05, 44

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-26114 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên và địa chỉ chủ đơn

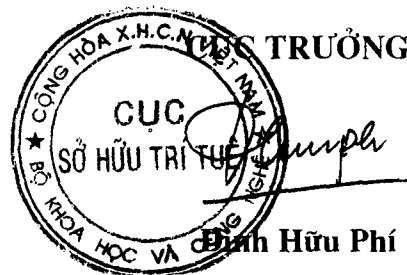
Công ty cổ phần đầu tư và dịch vụ thương mại Từ Tâm

Số 05 Hàng Chuối, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)



cm

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1375 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH IPCELLS & Cộng sự
Tầng 4, số 229 đường Quang Trung, phường Quang
Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01621

Ngày nộp: 22/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-45272

Ngày nộp đơn: 21/12/2018

Chủ đơn (*): Công ty TNHH J-HOME

Địa chỉ: 176A/5 Tân Hòa Đông, phường 14, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Y.O.U

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-45272 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp

Công ty TNHH IPCELLS & Cộng sự

Tầng 4, số 229 đường Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông,
thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

CS

CỤC TRƯỞNG



Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1377 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi:

- Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
Phòng 1002, tầng 10, Indochina Plaza Hanoi, 241 phố Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội
- Công ty TNHH Lê & Lê
Số 25 ngõ 465 Ngọc Thụy, tổ 20, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01628

Ngày nộp : 22/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-06620

Ngày nộp đơn: 22/03/2017

Chủ đơn (*): Tatcha LLC

Địa chỉ: 350 Rhode Island Street, Suite 110, San Francisco, California, 94103, USA

Đại diện của chủ đơn: LE & LE

Nhãn hiệu: TATCHA

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-06620 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp

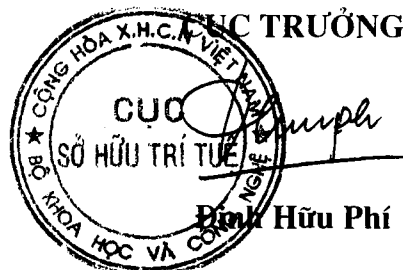
Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN

Phòng 1002, tầng 10, Indochina Plaza Hanoi, 241 phố Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Chữ ký)



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1378 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng,
phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01629

Ngày nộp: 22/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-12522

Ngày nộp đơn: 05/05/2016

Chủ đơn (*): Alpha Metals, Inc.

Địa chỉ: 109 Corporate Boulevard, South Plainfield, New Jersey 07080, U.S.A

Đại diện của chủ đơn: VISION & ASSOCIATES CO.LTD.

Nhãn hiệu: alpha [alpha a], hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 01, 06

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-12522 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên và địa chỉ chủ đơn:

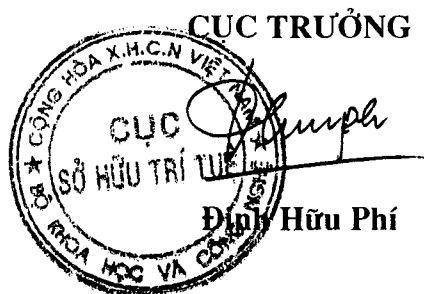
Alpha Assembly Solution Inc.

300 Atrium Drive, 3rd Floor, Somerset, New Jersey 08873, U.S.A ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)



**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1379 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH KEDA IP
9/11B/10 đường Chánh Hưng, phường 4, quận 8,
TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2019-01630

Ngày nộp : 23/10/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần Dương Đông - Sài Gòn

Địa chỉ: 53-55 Cao Triều Phát, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: KEDA IP CO.,LTD

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

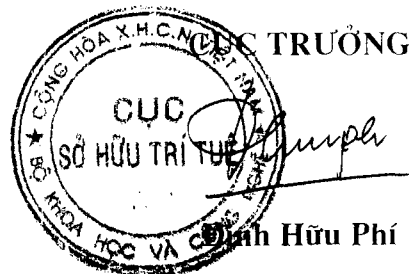
Tên và địa chỉ chủ đơn

Công ty cổ phần tập đoàn Dương Đông

11A-15 đường Mỹ Giang 1B, khu Mỹ Giang 1, phường Tân Phong, quận 7,
thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

Trang 1



DANH SÁCH BẰNG THEO THÔNG BÁO SỐ 1379 /TB-SHTT NGÀY 04/02/2020

TT	Số đăng ký	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2017-20421	06/07/2017	35, 37, 39	DDS DDS PETRO, hình
2	4-2017-20422	06/07/2017	35, 37, 39	DDS PETRO, hình
3	4-2017-20423	06/07/2017	35	DDS DDS PETRO RON 95 RON 92 DO 0.05S Nhớt Phục Vụ 24/24, hình
4	4-2017-20424	06/07/2017	35	DDS DDS PETRO Bảng Giá Tên Hàng Xăng RON 95 Xăng RON 92 Dầu DO 0.05S áp dụng từ ngày: Giá (VNĐ/Lít), hình

CCZ

W

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1680 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH xây dựng P&P
109 xa lộ Hà Nội, phường Phước Long B, quận 9, thành
phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01631

Ngày nộp : 23/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-04579

Ngày nộp đơn: 15/02/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH xây dựng P&P

Địa chỉ: Số 4, đường 40, khu phố 5, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: P&P CONSTRUCTION CO.,LTD

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35, 37

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

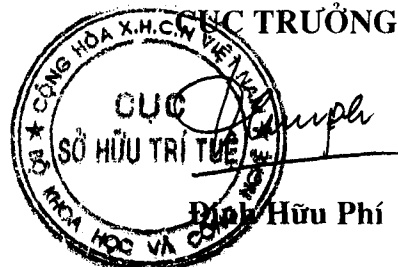
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-04579 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ chủ đơn

109 xa lộ Hà Nội, phường Phước Long B, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1382 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 09 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
A1-02OT01, tầng 2, tòa Aqua 1, Vinhomes Golden River,
số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01633 Ngày nộp : 23/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-13654 Ngày nộp đơn: 16/05/2017

Chủ đơn (*): Công ty CP công nghệ DNG

Địa chỉ: 11 Bàu Cát 8, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Laa Skin CLINICAL SKIN SOLUTION, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-13654 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp

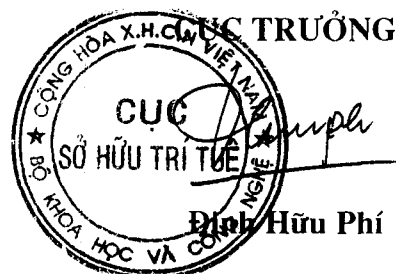
Công ty TNHH một thành viên Trường Luật

A1-02OT01, tầng 2, tòa Aqua 1, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng,
phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1384 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi:

- Công ty TNHH Trường Xuân
Tầng 11, số 102 đường Trần Phú, phường Mộ Lao,
quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
- Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX
Số 3, ngách 409/40, phố Kim Mã, phường Ngọc Khánh,
quận Ba Đình, TP Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01636

Ngày nộp : 23/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-01946

Ngày nộp đơn: 17/01/2018

Chủ đơn (*): Suravit Kongmebhol

Địa chỉ: 289 Lad Prao 115, Lad Prao Road, Klong Chan, Bangkok, 10240 Bangkok,
THAILAND

Đại diện của chủ đơn: KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.

Nhãn hiệu: AfterSHOKZ, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 09

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-01946 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp

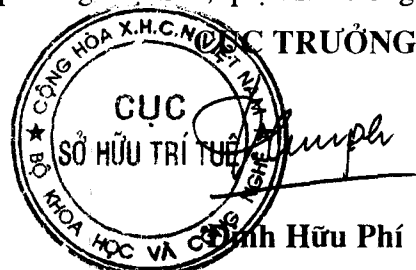
Công ty TNHH Trường Xuân

Tầng 11, số 102 đường Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1383 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần thương mại Nagico
44 đường Nguyễn Văn Cừ nối dài, khu vực 4,
phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01638

Ngày nộp: 24/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-19115

Ngày nộp đơn: 30/05/2019

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần thương mại Nagico

Địa chỉ: 44 đường Nguyễn Văn Cừ nối dài, khu vực 4, phường Bình An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Nagico Together developed!, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 21, 24, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-19115 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

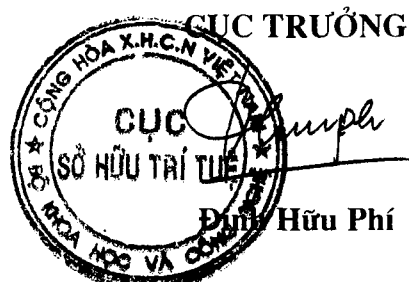
Địa chỉ chủ đơn

44 đường Nguyễn Văn Cừ nối dài, khu vực 4, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

LEO



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1387 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự
67 Phan Xích Long, phường 2, quận Phú Nhuận,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01639

Ngày nộp : 24/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-30445

Ngày nộp đơn: 06/09/2018

Chủ đơn (*): Dương Đức Thiện

Địa chỉ: ấp Mỹ Thuận, xã Thạnh Mỹ, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: FINEAS F, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 10 phường

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-30445 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ chủ đơn

204 Trần Ngọc Giải, phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

Đại diện Sở hữu công nghiệp

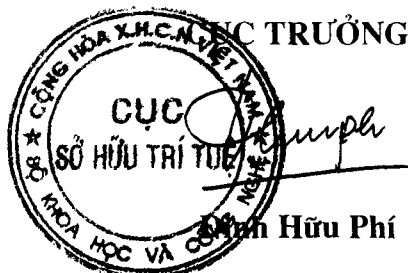
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự

67 Phan Xích Long, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1388 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Phạm Hồng Quân
Số 4a ngách 26 ngõ 16 đường Nguyễn Khánh Toàn, tổ 5,
phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SD4-2019-01731

Ngày nộp : 08/11/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Phạm Hồng Quân

Địa chỉ: Số 42, ngõ 149 Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

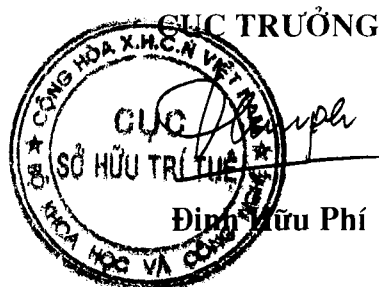
Địa chỉ chủ đơn

Số 4a ngách 26 ngõ 16 đường Nguyễn Khánh Toàn, tổ 5, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





DANH SÁCH KẼM THEO THÔNG BÁO SỐ 1388 /TB-SHTT NGÀY 04/02/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2017-43210	12/01/2017	25	Mingxi
2	4-2018-00446	04/01/2018	25	VINA ANS, hình
3	4-2018-01482	12/01/2018	25	JAMESELBY
4	4-2018-01483	12/01/2018	25	CASSANDROSIE
5	4-2018-01484	12/01/2018	25	MARTERA
6	4-2018-01485	12/01/2018	25	ABBIANCA
7	4-2018-01486	12/01/2018	25	VUOLO
8	4-2018-01487	12/01/2018	25	JOANAMELIA
9	4-2018-01488	12/01/2018	25	MISTACY
10	4-2018-01489	12/01/2018	25	COURTNEY
11	4-2018-01490	12/01/2018	25	KIMBERIN
12	4-2018-01491	12/01/2018	25	MALKEIBER
13	4-2018-01492	12/01/2018	25	DWORACZY

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1391/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Việt An
Tầng 3, tòa nhà Hoàng Ngân Plaza, số 125 Hoàng Ngân,
phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SD4-2019-01740 Ngày nộp: 11/11/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty TNHH tư vấn bất động sản Tuấn Minh

Địa chỉ: Số 1A ngách 262A/39 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên và địa chỉ chủ đơn

Công ty cổ phần và đầu tư dịch vụ Tuấn Minh
Nhà vườn lô 13, khu đô thị Mỹ Trì Hạ, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm,
thành phố Hà Nội

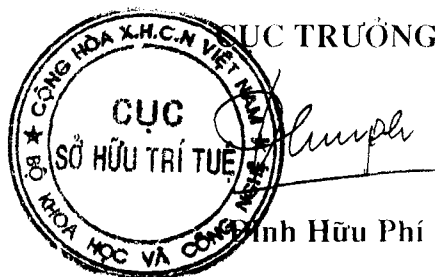
Đại diện Sở hữu công nghiệp

Công ty Luật TNHH Việt An
Tầng 3, tòa nhà Hoàng Ngân Plaza, số 125 Hoàng Ngân, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

LC





DANH SÁCH KÈM SỞ HỮU TRÍ TUỆ CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A

TB-SHTT NGÀY 04/02/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2017-22761	24/07/2017	35, 36	Tuấn Minh LAND Uy Tín Tạo Dựng Niềm Tin, hình
2	4-2017-22762	24/07/2017	35, 36	Tuấn Minh LAND Uy Tín Tạo Dựng Niềm Tin, hình

[Handwritten signature]

[Handwritten mark]

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1393 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Đoàn Bảo Tín
18-Trạng Trình, F9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01859 Ngày nộp : 28/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-21872 Ngày nộp đơn: 04/07/2018

Chủ đơn (*): Đoàn Bảo Tín

Địa chỉ: Số 6/1 B Lữ Gia, phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: The Choco Begin with passion, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 30, 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-21872 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ chủ đơn

18-Trạng Trình, F9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1595 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP
Số 222 Lò Đúc, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng,
TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2019-01867

Ngày nộp: 29/11/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần đầu tư Thảo Điền

Địa chỉ: Văn phòng 6A, tầng 6, tòa nhà phụ khách sạn Park Royal Sài Gòn, 311
Nguyễn Văn Trỗi, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: VIETNAM IP

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã
được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên và địa chỉ chủ đơn

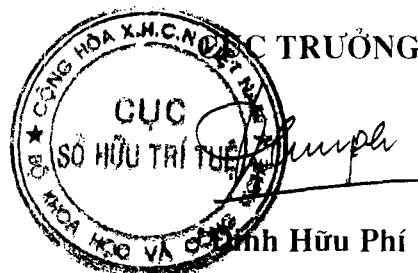
Công ty cổ phần tập đoàn MASTERISE

Văn phòng 6A, tầng 6, tòa nhà phụ khách sạn Park Royal Sài Gòn, 311 Nguyễn Văn
Trỗi, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





DANH SÁCH KÈM THEO THÔNG BÁO SỐ 1395 /TB-SHTT NGÀY 04/02/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2019-44239	05/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISEHOMES
2	4-2019-44240	05/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISEPROPERTY
3	4-2019-44248	05/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE PROPERTY
4	4-2019-44249	05/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE RESIDENCES
5	4-2019-44250	05/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE LIVING
6	4-2019-44251	05/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE LIVE
7	4-2019-44252	05/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE CORP
8	4-2019-44253	05/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE COMMERCIAL
9	4-2019-44255	05/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE HOMES
10	4-2019-44256	05/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE PLAZA
11	4-2019-44257	05/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE COM
12	4-2019-44258	05/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE TRADING
13	4-2019-44352	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE TRANSPORT
14	4-2019-44353	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE DESIGN
15	4-2019-44354	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE CONCEPT



002

W

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
16	4-2019-44355	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE FURNISH
17	4-2019-44356	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE ARCHITECTURE
18	4-2019-44357	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE LANDSCAPE
19	4-2019-44358	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE TECH
20	4-2019-44359	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE INNOVATION
21	4-2019-44360	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE UNICORN
22	4-2019-44361	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE CONSULTING
23	4-2019-44366	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE CONSULT
24	4-2019-44367	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE URBANISATION
25	4-2019-44368	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE TREASURES
26	4-2019-44369	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE TEAM
27	4-2019-44370	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE FOUNDATION
28	4-2019-44371	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE CHARITY
29	4-2019-44372	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE URBAN
30	4-2019-44386	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISEHOME

062

2

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
31	4-2019-44387	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE SHOP
32	4-2019-44388	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE MALL
33	4-2019-44389	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE BOUTIQUE
34	4-2019-44390	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE RETAIL
35	4-2019-44391	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE CENTER
36	4-2019-44392	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE CENTRE
37	4-2019-44393	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE OFFICES
38	4-2019-44394	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE WORK
39	4-2019-44395	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE STUDIO
40	4-2019-44396	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE HOSPITALITY
41	4-2019-44411	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE PARK
42	4-2019-44412	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE UNIVERSAL
43	4-2019-44413	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE PLAY
44	4-2019-44414	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE AMUSEMENT
45	4-2019-44415	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE ISLAND

1002

2

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
46	4-2019-44416	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE INVESTMENT
47	4-2019-44417	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE INSURANCE
48	4-2019-44418	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE FINANCE
49	4-2019-44419	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE FUNDS
50	4-2019-44420	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE MOVING
51	4-2019-44429	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE HOTELS
52	4-2019-44430	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE RESORTS
53	4-2019-44431	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE TRAVEL
54	4-2019-44432	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE HOMESTAY
55	4-2019-44433	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE LEASING
56	4-2019-44434	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE SERVICES
57	4-2019-44435	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE MANAGEMENT
58	4-2019-44436	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE AGENTS
59	4-2019-44437	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE ENTERTAINMENT
60	4-2019-44438	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISE WORLD

Handwritten signature

Handwritten mark

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1394 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần tập đoàn Hasco
Tầng 4, trung tâm thương mại Daeha số, 360 Kim Mã,
phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01873

Ngày nộp : 29/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-41201

Ngày nộp đơn: 18/10/2019

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần tập đoàn Hasco

Địa chỉ: Tầng 4, trung tâm thương mại Daeha số, 360 Kim Mã, phường Ngọc Khánh,
quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: HASCO Chung tay vững bước, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 04, 31, 36, 43, 44

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

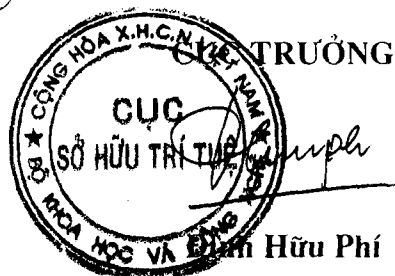
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-41201 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ chủ đơn

Tầng 4, trung tâm thương mại Daeha, số 360 Kim Mã, phường Ngọc Khánh,
quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



TRƯỞNG

Đan Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1397 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc
248/14/6 Nguyễn Thái Bình, phường 12, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01874

Ngày nộp: 02/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-10697

Ngày nộp đơn: 09/04/2018

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần Tiến Đồng

Địa chỉ: 32/21 ấp Tiên Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: I.P.T.S.

Nhãn hiệu: Big Man Coconut Juice NATURALLY OCCURRING ELECTROLYTES
100% Pure Coconut Juice, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 32

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-10697 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

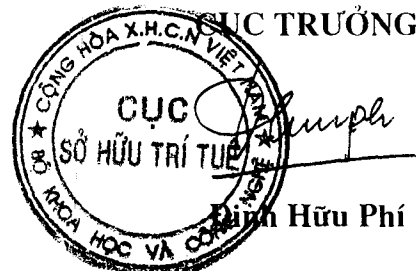
Địa chỉ chủ đơn

Số 05 đường số 5, khu dân cư Hoàng Hải, ấp Tiên Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

CSE



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1398 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc
248/14/6 Nguyễn Thái Bình, phường 12, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01875

Ngày nộp: 02/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-03436

Ngày nộp đơn: 28/01/2019

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần Tiến Đồng

Địa chỉ: 32/21 ấp Tiên Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: I.P.T.S.

Nhãn hiệu: Kens Coffee Energy Drink KENS COFFEE ENERGY, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 32

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-03436 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

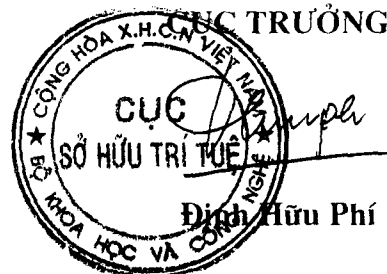
Địa chỉ chủ đơn

Số 05 đường số 5, khu dân cư Hoàng Hải, ấp Tiên Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

ttz



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1399 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc
248/14/6 Nguyễn Thái Bình, phường 12, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01876

Ngày nộp : 02/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-03437

Ngày nộp đơn: 28/01/2019

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần Tiến Đồng

Địa chỉ: 32/21 ấp Tiên Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: I.P.T.S.

Nhãn hiệu: BIG MAN Beer Pineapple bia dứa special quality, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 32

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

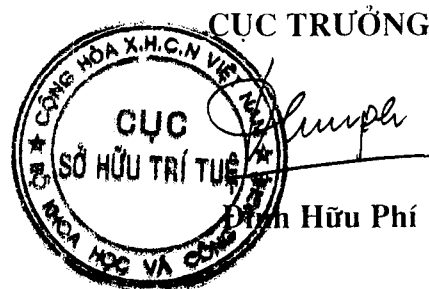
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-03437 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ chủ đơn

Số 05 đường số 5, khu dân cư Hoàng Hải, ấp Tiên Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1400 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc
248/14/6 Nguyễn Thái Bình, phường 12, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01877 Ngày nộp: 02/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-03438 Ngày nộp đơn: 28/01/2019

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần Tiến Đồng

Địa chỉ: 32/21 ấp Tiên Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: I.P.T.S.

Nhãn hiệu: BIG MAN Beer Lychee bia vải special quality, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 32

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-03438 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

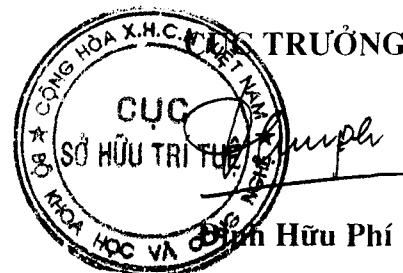
Địa chỉ chủ đơn

Số 05 đường số 5, khu dân cư Hoàng Hải, ấp Tiên Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh *W*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

CC



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1401 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Vũ Thị Phương
Khu DT Dệt May, phường Năng Tĩnh, thành phố
Nam Định, tỉnh Nam Định

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01904

Ngày nộp: 06/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-10498

Ngày nộp đơn: 03/04/2019

Chủ đơn (*): Vũ Thị Phương

Địa chỉ: P601, nhà 94 Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà
Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: POA Tinh Hoa Đất Trời, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03, 05, 30, 32

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-10498 đã được ghi
nhận sửa đổi với nội dung là:

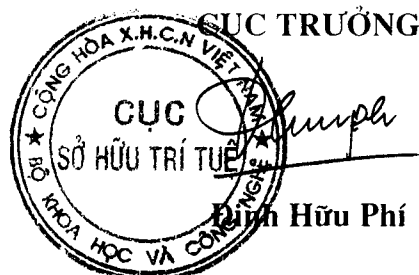
Địa chỉ chủ đơn

Khu DT Dệt May, phường Năng Tĩnh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

fel



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1402 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH VIET - PRO CONSULTANT
Biệt thự B23, Trung Hoà - Nhân Chính, phố Nguyễn Thị
Định, phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2019-01906

Ngày nộp : 06/12/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần tập đoàn Đất Xanh

Địa chỉ: Số 27 Đinh Bộ Lĩnh, phường 24, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: VIET-PRO CONSULTANT CO.,LTD.

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

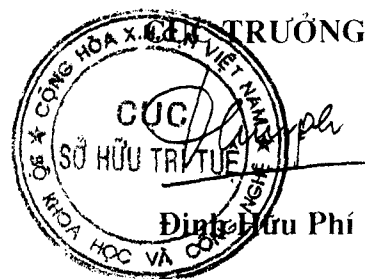
Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ chủ đơn

2W Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





DANH SÁCH KÈM THEO THÔNG BÁO SỐ 1402 /TB-SHTT NGÀY 04/02/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2018-34243	03/10/2018	36, 37	DATXANH
2	4-2018-34244	03/10/2018	36, 37	DAT XANH
3	4-2018-34245	03/10/2018	36, 37	Đất Xanh
4	4-2018-34246	03/10/2018	36, 37	Đất Xanh

ccc

✓

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1403 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH đầu tư và tư vấn giáo dục quốc tế New Way
Số 26, lô 26, khu 1,3 ha, phường Quảng An, quận Tây Hồ,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01907

Ngày nộp : 06/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-15746

Ngày nộp đơn: 31/05/2017

Chủ đơn (*): Công ty TNHH IVYCATION Tư Vấn Giáo Dục Quốc Tế

Địa chỉ: Số 40 phố Yên Ninh, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: iv y cation, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 41

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-15746 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên và địa chỉ chủ đơn

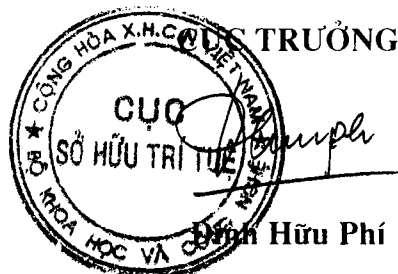
Công ty TNHH đầu tư và tư vấn giáo dục quốc tế New Way

Số 26, lô 26, khu 1,3 ha, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội *✓*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

ttc



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1405 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Văn phòng luật sư Long Nguyễn
Lầu 3, phòng 302, số 248-250 Nguyễn Đình Chiểu,
phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SD4-2019-01909

Ngày nộp : 06/12/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty TNHH sản xuất thương mại dịch vụ Hành Sanh

Địa chỉ: 298/17-19 Khuông Việt, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp

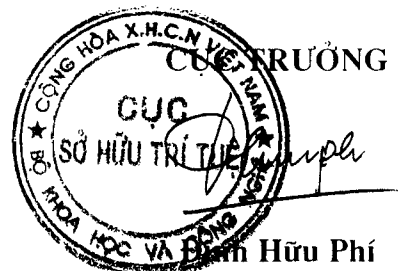
Văn phòng luật sư Long Nguyễn

Tên chủ đơn

Công ty TNHH MTV sản xuất - thương mại - dịch vụ Hành Sanh *✓*

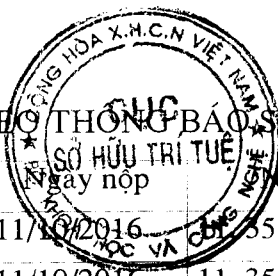
Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



DANH SÁCH KÈM THEO THÔNG BÁO SỐ 1405 /TB-SHTT NGÀY 09/02/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Thóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2016-31546	11/10/2016	11, 35	JET COOL, hình
2	4-2016-31547	11/10/2016	11, 35	JET Cook, hình



CC2

7

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1406 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 09 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01910

Ngày nộp: 09/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-42373

Ngày nộp đơn: 30/12/2016

Chủ đơn (*): OPTEX CO., LTD.

Địa chỉ: 7-5, Nionohama 4-chome, Otsu-shi, Shiga 520-0801, Japan

Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES

Nhãn hiệu: OPTEX, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 07, 09, 11, 12

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-42373 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

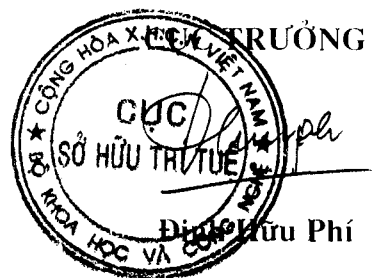
Tên chủ đơn

OPTEX GROUP CO., LTD. *ph*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

cc



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1439 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI
Tầng 8, Tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, phường
Phương mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01788

Ngày nộp: 19/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-24390

Ngày nộp đơn: 23/07/2018

Chủ đơn (*): Hitachi Appliance Kabushiki Kaisha (d/b/a Hitachi Appliances, Inc.)

Địa chỉ: 15-12, Nishi Shimbashi 2-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

Đại diện của chủ đơn: VCCI-IP CO.,LTD

Nhãn hiệu: INVERTER x Dual Fan Cooling, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 11

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-24390 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

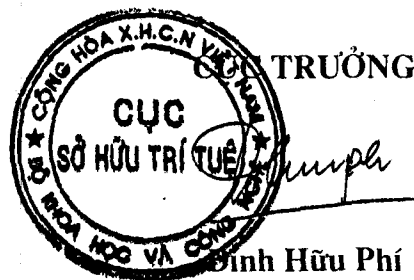
Tên của Chủ đơn

Hitachi Global Life Solutions, Inc. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1440/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH W.I.Z.P.R.O
P1714 nhà OCT1, ĐN1, X1, khu đô thị Linh Đàm,
phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01815

Ngày nộp: 22/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-34642

Ngày nộp đơn: 09/09/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Dannygreen

Địa chỉ: 159 Trần Trọng Cung, khu dân cư Nam Long, phường Tân Thuận Đông,
quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: WIZPRO CO.,LTD.

Nhãn hiệu: DANNY GREEN Premium Quality, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03, 29, 31, 32

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-34642 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

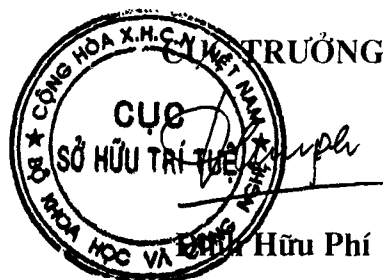
Tên của Chủ đơn

Công ty cổ phần Dannygreen ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1443/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội
Số 3, ngõ 123, đường Âu Cơ, phường Tứ Liên, quận Tây
Hồ, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SD4-2019-01766

Ngày nộp: 15/11/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Haudongchun Co., Ltd

Địa chỉ: 2F, 32, Saimdang-ro, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

Đại diện của chủ đơn: AMBYS HANOI

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

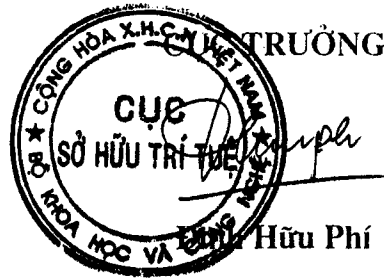
Tên của Chủ đơn

JILGYUNGYI Co., Ltd. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.







DANH SÁCH KÈM THÔNG TIN ĐĂNG KÝ ĐĂNG BÁO SỐ 1443 /TB-SHTT NGÀY 04/02/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2017-22846	24/07/2017	03, 10	MIRACLEGYN
2	4-2017-22847	24/07/2017	03, 05, 10	JILGYUNGYI, hình
3	4-2017-22848	24/07/2017	03, 05, 10	INNERBALANCE

~~002~~

✓

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1444/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

- Kính gửi: - Công ty TNHH quốc tế D&N
Phòng 2303, tầng 23, số 101 Láng Hạ, phường Láng Hạ,
quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
- Công ty TNHH Ban Ca
15B Triệu Việt Vương, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01773

Ngày nộp: 18/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-31137

Ngày nộp đơn: 26/09/2017

Chủ đơn (*): CHAN Michael David

Địa chỉ: RM F, 2/F HILLTOP MANSION, NO. 60 CLOUD VIEW ROAD, NORTH
POINT, HONG KONG

Đại diện của chủ đơn: BANCA

Nhãn hiệu: GLENCRAFT

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 20

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-31137 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp

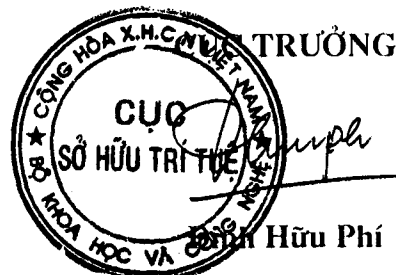
Công ty TNHH quốc tế D&N

Phòng 2303, tầng 23, số 101 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 144/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
A1-02OT01, tầng 2, tòa Aqua 1, Vinhomes Golden River,
số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01770

Ngày nộp: 15/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-15043

Ngày nộp đơn: 26/05/2017

Chủ đơn (*): Tạ Kim Hiệp

Địa chỉ: 142 Chu Văn An, phường 2, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: FAMILIFESALOME

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03, 16

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-15043 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

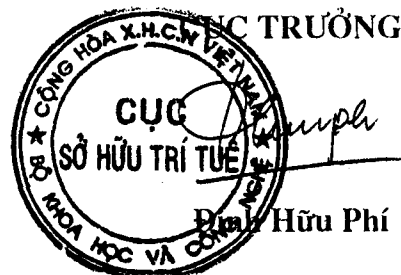
Đại diện Sở hữu công nghiệp

Công ty TNHH một thành viên Trường Luật

A1-02OT01, tầng 2, tòa Aqua 1, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng,
phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1447/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

- Kính gửi: - Công ty TNHH Luật quốc tế Nguyễn và Cộng Sự
Lầu 1, 170-170bis Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
- Công ty TNHH Vĩnh Đạt
Số 957C, Bạch Đằng, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà
Trung, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SD4-2019-01724

Ngày nộp: 07/11/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty TNHH IDEAS CREATION

Địa chỉ: P 1 - 02.31 tầng 2 thuộc block P1, khu căn hộ cao cấp The Prince Residence,
số 17-19-21 Nguyễn Văn Trỗi, phường 12, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện của chủ đơn: LACOM CO., LTD.

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã
được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của Chủ đơn

45A đường 18, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

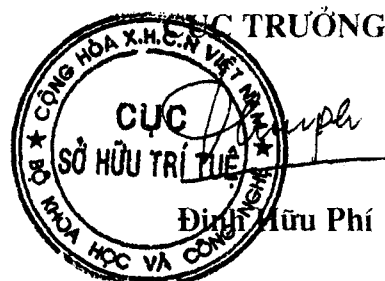
Đại diện Sở hữu công nghiệp

Công ty TNHH Luật quốc tế Nguyễn và Cộng Sự
Lầu 1, 170-170bis Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.







DANH SÁCH KÈM THEO CÔNG BÁO SỐ 1497 /TB-SHTT NGÀY 04/02/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2017-31572	29/09/2017	19	VIPANEL
2	4-2017-32419	06/10/2017	05, 31	GENATURE
3	4-2017-32420	06/10/2017	05, 31	GMNATURE
4	4-2017-32421	06/10/2017	03, 05	GOR.LIFE
5	4-2017-38944	23/11/2017	36	Hình
6	4-2017-40764	07/12/2017	29	GFNATURE

Handwritten signature or mark.

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1453/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
A1-020T01, tầng 2, tòa Aqua 1, Vinhomes Golden River,
số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01769

Ngày nộp: 15/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-07383

Ngày nộp đơn: 14/03/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH sản xuất thương mại Phú Thạnh

Địa chỉ: 4A Hồ Ngọc Cẩn, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: TRUONG LUAT

Nhãn hiệu: banawa

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 18, 25, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-07383 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

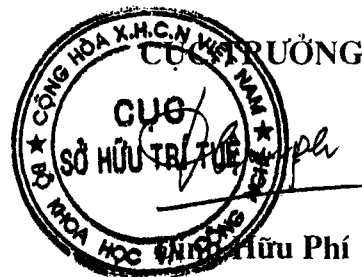
Địa chỉ của Chủ đơn

46 Lê Vĩnh Huy, khu phố 7, thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1454 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
A1-02OT01, tầng 2, tòa Aqua 1, Vinhomes Golden River,
số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01768

Ngày nộp: 15/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-07383

Ngày nộp đơn: 14/03/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH sản xuất thương mại Phú Thạnh

Địa chỉ: 4A Hồ Ngọc Cẩn, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: banawa

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 18, 25, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-07383 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

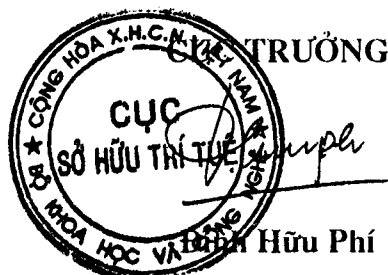
Đại diện Sở hữu công nghiệp

Công ty TNHH một thành viên Trường Luật

A1-02OT01, tầng 2, tòa Aqua 1, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1455/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH SIPCO
Tầng 2, tòa nhà Lotus, số 2 Duy Tân, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01764

Ngày nộp: 15/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-31372

Ngày nộp đơn: 28/09/2017

Chủ đơn (*): Công ty TNHH quốc tế Phúc Tuệ

Địa chỉ: Số 9, đường Lê Duẩn, phường Liên Bảo, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh
Phúc

Đại diện của chủ đơn: SIPCO LAWYERS & IP AGENTS

Nhãn hiệu: GL, hình.

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 09, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

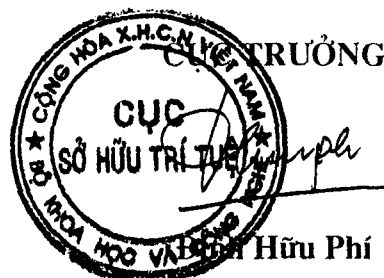
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-31372 đã được ghi
nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của Chủ đơn

Lô D14, D15 (thuê nhà xưởng của Công ty TNHH Duramoto Việt Nam), KCN Đình
Trám, xã Hồng Thái, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1456 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI
Tầng 8, Tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, phường
Phương mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01787 Ngày nộp : 19/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-33787 Ngày nộp đơn: 30/08/2019

Chủ đơn (*): G&G S.r.l.

Địa chỉ: Via C.A. Pizzardi 50-40138 Bologna (Italy)

Đại diện của chủ đơn: VCCI-IP CO.,LTD

Nhãn hiệu: G9

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 18, 25

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-33787 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

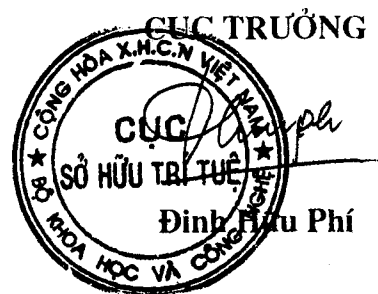
Tên của Chủ đơn

G.&G. S.r.l. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1458/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Luật quốc tế Nguyễn và Cộng Sự
Lầu 1, 170-170bis Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01723 Ngày nộp : 07/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-32985 Ngày nộp đơn: 11/10/2017

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Ideas Creation

Địa chỉ: P1 - 02.31 tầng 2 thuộc Block P1, khu căn hộ cao cấp The Prince Residence,
17-19-21 Nguyễn Văn Trỗi, phường 12, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: IDEAS CREATION Đạo đức và trí tuệ là nền tảng phát triển bền vững,
hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35, 36, 37, 39, 41

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-32985 đã được ghi
nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của Chủ đơn

45A đường 18, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Sở hữu công nghiệp

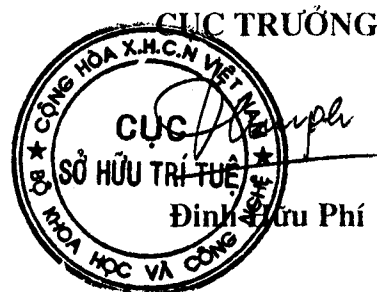
Công ty TNHH Luật quốc tế Nguyễn và Cộng Sự

Lầu 1, 170-170bis Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí
Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1453 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH IPVC
Số 6A, ngõ 63, phố Văn Hồ 3, phường Lê Đại Hành, quận
Hai Bà Trưng, Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01002

Ngày nộp: 08/07/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-12606

Ngày nộp đơn: 17/04/2019

Chủ đơn (*): Hoàng Ngô Sinh

Địa chỉ: Thôn Cống Thôn, xã Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Mosa

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 11, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-12606 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp

Công ty TNHH IPVC

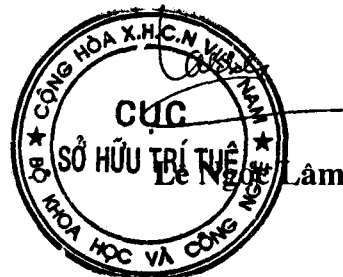
Số 6A, ngõ 63, phố Văn Hồ 3, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1461 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH T&G
Phòng số 5 tầng 15 Toà nhà Harec, 4A Láng Hạ, phường
Thành Công quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01274

Ngày nộp: 16/08/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-41859

Ngày nộp đơn: 28/11/2018

Chủ đơn (*): GoGo Tech Limited

Địa chỉ: 19/F, Fun Tower, 35 Hung To Road, Kwun Tong, Kowloon, Hong Kong

Đại diện của chủ đơn: TGVN

Nhãn hiệu: GOGO, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 09, 39, 42

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-41859 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Danh mục hàng hóa, dịch vụ

Nhóm 09:

Phần mềm máy tính để sắp xếp và điều phối các dịch vụ vận tải và vận chuyển; phần mềm máy tính để điều hướng; phần mềm ứng dụng di động để điều phối các dịch vụ vận chuyển và vận tải; phần mềm ứng dụng di động để điều hướng; phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng và liên lạc; phần mềm phát triển ứng dụng; phần mềm EDP (xử lý dữ liệu điện tử); phần mềm GPS (hệ thống định vị toàn cầu); phần mềm thông tin liên lạc và nối mạng; chương trình lưu trữ dữ liệu; thiết bị và dụng cụ truyền thông di động; hệ thống thông tin di động; hệ thống lưu trữ và truy xuất thông tin máy tính, tất cả các sản phẩm nêu trên đều liên quan đến dịch vụ vận tải và hậu cần vận tải hàng hóa, dịch vụ chuyên chở hàng hóa, dịch vụ đóng gói và lưu kho hàng hóa, dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hóa, dịch vụ sửa chữa ô tô, dịch vụ thẻ đồ nhiên liệu và dịch vụ câu lạc bộ thành viên xe ô tô và xe cộ, và không sản phẩm nào nêu trên liên quan đến viễn thông hoặc giải trí. ✓



Nhóm 39:

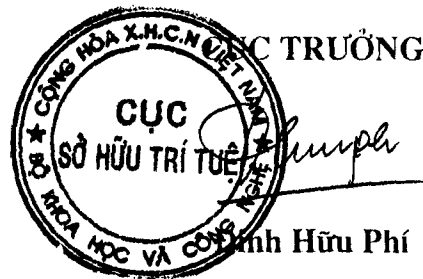
Sắp xếp, lập kế hoạch và tư vấn về vận chuyển, phân phối và giao nhận hàng hóa cho khách hàng; cho thuê phương tiện vận chuyển hàng hóa; dịch vụ hậu cần vận tải hàng hóa; đóng gói và lưu kho hàng hóa; giao nhận hàng hóa, tài liệu, bưu kiện và hàng hóa (vận chuyển bằng đường không/ đường thủy); môi giới vận tải hàng hóa; thông tin vận tải liên quan đến hàng hóa; đặt chỗ vận chuyển hàng hóa; dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hóa; cho thuê xe cộ dùng để vận chuyển hàng hóa; cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ vận tải hàng hóa, đặt chỗ dịch vụ vận tải hàng hóa, thông tin liên quan đến dịch vụ giao nhận hàng hóa và đặt chỗ để giao nhận hàng hóa, tài liệu, bưu kiện và hàng hóa (vận chuyển bằng đường không/ đường thủy); cung cấp thông tin và theo dõi thông tin cho bên thứ ba về tình trạng nhận hàng và giao hàng hóa qua mạng internet và các mạng thông tin liên lạc toàn cầu khác, tất cả các dịch vụ nêu trên không liên quan đến viễn thông hoặc giải trí.

Nhóm 42:

Cung cấp sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống trực tuyến để cung cấp dịch vụ vận chuyển và giao nhận, đặt chỗ cho dịch vụ vận chuyển và giao nhận và để gửi xe cộ cho khách hàng; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính, phần mềm ứng dụng và liên lạc, phần mềm phát triển ứng dụng, chương trình công cụ phát triển ứng dụng, phần mềm tích hợp và kết nối ứng dụng, chương trình ứng dụng, phần mềm ứng dụng hình ảnh, phần mềm EDP (xử lý dữ liệu điện tử), phần mềm GPS (hệ thống định vị toàn cầu), phần mềm điều khiển truy cập, phần mềm trình duyệt cho mạng máy tính, phần mềm thông tin liên lạc và nối mạng, phần mềm giao diện, phần mềm nối mạng, phần mềm hệ điều hành, tất cả các sản phẩm nêu trên đều liên quan đến dịch vụ vận chuyển và hậu cần vận tải cho hàng hóa, dịch vụ chuyên chở hàng hóa, dịch vụ đóng gói và lưu kho hàng hóa, dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hóa, dịch vụ sửa chữa ô tô, dịch vụ thuê đỗ nhiên liệu và dịch vụ câu lạc bộ thành viên xe ô tô và xe cộ, và không sản phẩm nào nêu trên liên quan đến viễn thông hoặc giải trí. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1462 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng Sự
67 Phan Xích Long, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01380

Ngày nộp: 05/09/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-22249

Ngày nộp đơn: 19/07/2017

Chủ đơn (*): Trịnh Phạm Hồng Nhung

Địa chỉ: 15 quốc lộ 20, xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: ORJN JEWELRY, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-22249 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp

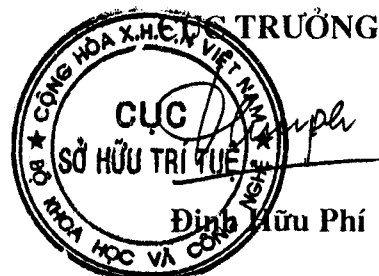
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng Sự

67 Phan Xích Long, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

[Handwritten mark]



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1463 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 07 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần Ngôi Sao Thời Trang
E19-20 đường 12, khu công nghiệp Lê Minh Xuân, xã Tân
Nhựt, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh -
02839255050

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SD4-2019-01461

Ngày nộp: 20/09/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần Ngôi Sao Thời Trang

Địa chỉ: 30 đường số 5, khu phố 4, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ
Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã
được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của Chủ đơn

E19-20 đường 12, khu công nghiệp Lê Minh Xuân, xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh,
thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





DANH SÁCH KÈM THEO THÔNG BÁO SỐ ~~1468~~ /TB-SHTT NGÀY 04/02/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2017-25133	11/08/2017	16, 25, 35, 40	AIRFORT
2	4-2017-25134	11/08/2017	16, 25, 35, 40	AIR HOODIE
3	4-2017-39010	24/11/2017	16, 25, 35, 40	RHYME ORANGE, hình
4	4-2017-39011	24/11/2017	16, 25, 35, 40	RHYMEORANGE, hình
5	4-2018-00631	08/01/2018	25, 35, 40	R, hình
6	4-2018-02844	24/01/2018	25, 35, 40	AW, hình
7	4-2018-02845	24/01/2018	25, 35, 40	AW AFTERWORK, hình
8	4-2018-02846	24/01/2018	25, 35, 40	AW AFTERWORK, hình
9	4-2018-02847	24/01/2018	25, 35, 40	BWPROJECT W, hình
10	4-2018-02848	24/01/2018	25, 35, 40	W, hình
11	4-2018-04598	07/02/2018	25, 35	AFTER WORK
12	4-2018-05020	12/02/2018	25, 40	AIRun
13	4-2018-05021	12/02/2018	25, 40	AIRUN un, hình
14	4-2018-08906	27/03/2018	16, 25, 35, 41, 42	K.MODE
15	4-2018-08907	27/03/2018	16, 35, 41, 42	KWAVE
16	4-2018-09451	30/03/2018	25, 40	AERO HOODIE
17	4-2018-10389	06/04/2018	25	COOL TEES
18	4-2018-10390	06/04/2018	25	AIR Mask
19	4-2018-10391	06/04/2018	25	COOL T-SHIRTS
20	4-2018-10392	06/04/2018	25	AIR T-Shirts
21	4-2018-10393	06/04/2018	25	COOL JEANS
22	4-2018-10394	06/04/2018	25	AIR Pants
23	4-2018-10395	06/04/2018	25	AIR Tees
24	4-2018-11509	16/04/2018	25, 40	HEATRun
25	4-2018-11510	16/04/2018	09, 35, 38, 41, 42	LUCKY CHANCE
26	4-2018-11511	16/04/2018	09, 35, 38, 41, 42	OKPAY
27	4-2018-20007	19/06/2018	16, 35, 41, 42	BOBOS
28	4-2018-23523	17/07/2018	03, 16, 25, 35, 40, 41, 42	LIMEORANGE KIDS



Handwritten signature and initials.

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
29	4-2018-24159	20/07/2018	03, 16, 25, 35, 40, 41, 42	LIMEPUNCH Natural Cosmetics, hình
30	4-2018-24160	20/07/2018	03	LIME ORANGE, hình
31	4-2018-24161	20/07/2018	03	Hình
32	4-2018-27667	16/08/2018	25, 35	BEAUTIFUL WORLD PROJECT W, hình
33	4-2018-27668	16/08/2018	35	FASHIONSTAR, hình
34	4-2018-32388	20/09/2018	03, 35, 42	AFTERWORK COSMETICS AW, hình
35	4-2018-36873	24/10/2018	16, 35, 38, 42	LIMEORANGE MALL
36	4-2018-44860	19/12/2018	35	OKCHAT

Handwritten signature and mark



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1464/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH KM CAFE
25/34 Tôn Thất Tùng, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh - 0908467699

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01257

Ngày nộp: 15/08/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-44054

Ngày nộp đơn: 13/12/2018

Chủ đơn (*): Công ty TNHH KM CAFE

Địa chỉ: 23/54 Tôn Thất Tùng, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: (Nhãn hình)

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 30, 35, 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-44054 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

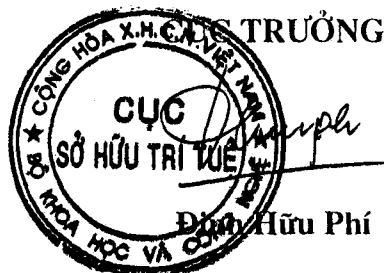
Địa chỉ của Chủ đơn

25/34 Tôn Thất Tùng, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1465/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 07 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần Thực phẩm Thành phố
GF-04, tầng trệt, tòa nhà Topazl, 92 Nguyễn Hữu Cảnh,
phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh -
0916566589

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01150

Ngày nộp : 02/08/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-05085

Ngày nộp đơn: 09/03/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần Thực phẩm Thành phố

Địa chỉ: 147/3 B2, đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: SAIGON FOUR SEASONS RESTAURANT & CAFE S, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-05085 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

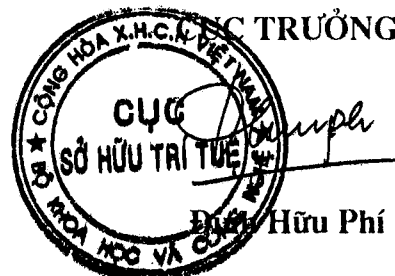
Địa chỉ của Chủ đơn

GF-04, tầng trệt, tòa nhà Topazl, 92 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1466/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 07 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến
29 Trương Hán Siêu, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SD4-2019-01389

Ngày nộp: 06/09/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): KIM SUNG SOO

Địa chỉ: 107Dong, 901Ho 306, Yeoksam-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

Đại diện của chủ đơn: INVENCO.,LTD

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

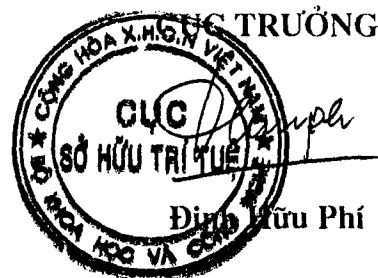
Địa chỉ của Chủ đơn

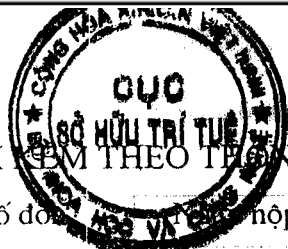
101Dong, 901Ho 306, Yeoksam-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.







DANH SÁCH SẴM THEO TẾNG BẢO SỐ 1466 /TB-SHTT NGÀY 04/02/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2019-06978	11/03/2019	05	SARANGHAEYO [SA-RANG-HAE-YO: tình yêu], hình
2	4-2019-06979	11/03/2019	10	SARANGHAEYO [SA-RANG-HAE-YO: tình yêu], hình
3	4-2019-06980	11/03/2019	16	SARANGHAEYO [SA-RANG-HAE-YO: tình yêu], hình
4	4-2019-23457	26/06/2019	03	SARANGHAEYO [SA-RANG-HAE-YO: tình yêu]
5	4-2019-23458	26/06/2019	35	SARANGHAEYO [SA-RANG-HAE-YO: tình yêu]
6	4-2019-23459	26/06/2019	03	GAMSAHAMNIDA [Gam-sa-ham-ni-da: cảm ơn bạn]
7	4-2019-23460	26/06/2019	35	GAMSAHAMNIDA [Gam-sa-ham-ni-da: cảm ơn bạn]
8	4-2019-23461	26/06/2019	03	ANNYEONG HASEYO [AN-NY-EONG-HA-SE-YO: xin chào], hình
9	4-2019-23462	26/06/2019	35	ANNYEONG HASEYO [AN-NY-EONG-HA-SE-YO: xin chào]

[Handwritten signature]

[Handwritten mark]

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1431/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 07 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH EQUITY LAW
Tầng 5 tòa nhà Bình Vượng Tower, số 200 đường Quang
Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố
Hà Nội - 0969099300

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01617

Ngày nộp: 22/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-34085

Ngày nộp đơn: 04/09/2019

Chủ đơn (*): Công ty Luật TNHH EQUITY LAW

Địa chỉ: TT26 - 18 khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà
Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: EL EQUITY LAW FIRM, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 45

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

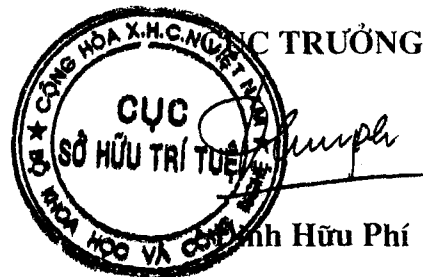
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-34085 đã được ghi
nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của Chủ đơn

Tầng 5 tòa nhà Bình Vượng Tower, số 200 đường Quang Trung, phường Quang
Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1474 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần Sao Thái Dương
Số nhà 92, phố Vĩnh Hưng, phường Vĩnh Hưng, quận
Hoàng Mai, thành phố Hà Nội - 0813586699

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01813

Ngày nộp: 22/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-11009

Ngày nộp đơn: 24/04/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần Sao Thái Dương

Địa chỉ: Số nhà 92, phố Vĩnh Hưng, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: MAN - UP

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03, 05, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-11009 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tách đơn

- Tách các sản phẩm, dịch vụ sau sang đơn mới số 4-2019-47237 ngày 24.04.2017:

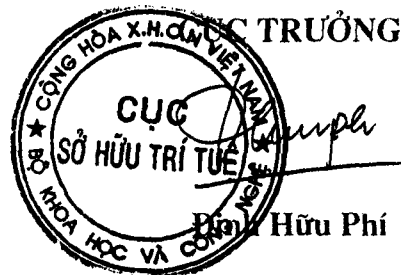
- + Nhóm 03: Mỹ phẩm
- + Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm

- Phần danh mục còn lại được giữ nguyên tại đơn gốc số 4-2017-11009 ngày 24.04.2017.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1475/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
Phòng 1002, tầng 10, Indochina Plaza Hanoi, 241 phố
Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP.
Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01767

Ngày nộp: 15/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-36807

Ngày nộp đơn: 18/11/2016

Chủ đơn (*): Vice Media Canada Inc.

Địa chỉ: 127 B King Street, Montreal, Quebec, Canada H3C2P2

Đại diện của chủ đơn: BMVN INTERNATIONAL LLC

Nhãn hiệu: VICE

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 41, 42

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-36807 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

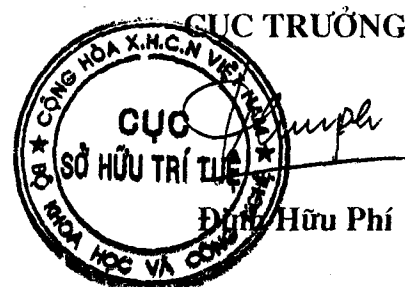
Tách đơn

- Tách toàn bộ nhóm 42 sang đơn mới số 4-2019-46255 ngày 18/11/2016.
- Nhóm còn lại giữ nguyên tại đơn gốc số 4-2016-36807 ngày 18/11/2016. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1476/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH KEDA IP
9/11B/10 đường Chánh Hưng, phường 4, quận 8,
Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01753

Ngày nộp: 13/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-36846

Ngày nộp đơn: 23/09/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH một thành viên LALALAND

Địa chỉ: 869 Hoàng Sa, phường 09, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: KEDA IP CO.,LTD

Nhãn hiệu: Lalaland Café & Pub 0909990814 f Lalaland Cafe & Pub, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-36846 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Mẫu nhãn hiệu



Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

CỤC TRƯỞNG



Phạm Hữu Phí
Phạm Hữu Phí



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1484/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 14 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: - Công ty TNHH Ipcells & Công sự
Tầng 4, số 229 đường Quang Trung, phường Quang
Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
- Công ty Luật TNHH T&G
Phòng số 5 tầng 15 Tòa nhà Harec, 4A Láng Hạ, phường
Thành Công quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01783

Ngày nộp: 19/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-10083

Ngày nộp đơn: 04/04/2018

Chủ đơn (*): Industrias Químicas del Vallés, S.A.

Địa chỉ: Av. Rafael Casanova, 81 08100 Mollet del Vallés Barcelona, Spain

Đại diện của chủ đơn: TGVN

Nhãn hiệu: BORMIX

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 05

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-10083 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp

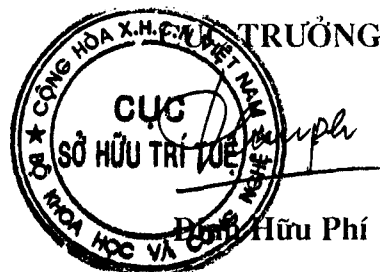
Công ty TNHH Ipcells & Công sự

Tầng 4, số 229 đường Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1485 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH trang sức và phụ kiện Sài Gòn
Số 54 Nhiều Tâm, phường 05, quận 5,
thành phố Hồ Chí Minh - 02862673525

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01811

Ngày nộp: 21/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-40785

Ngày nộp đơn: 21/11/2018

Chủ đơn (*): Công ty TNHH trang sức và phụ kiện Sài Gòn

Địa chỉ: 141/7/49 đường số 11, khu phố 12, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân,
thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: HADOSA, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 14, 20, 25

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-40785 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

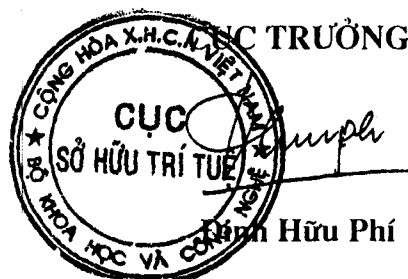
Địa chỉ của Chủ đơn

Số 54 Nhiều Tâm, phường 05, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 1476/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
A1-02OT01, tầng 2, tòa Aqua 1, Vinhomes Golden River,
số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành
phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SD4-2019-01810

Ngày nộp: 21/11/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty TNHH xuất nhập khẩu Loha

Địa chỉ: 363/38/26D Đất Mới, khu phố 5, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân,
thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã
được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

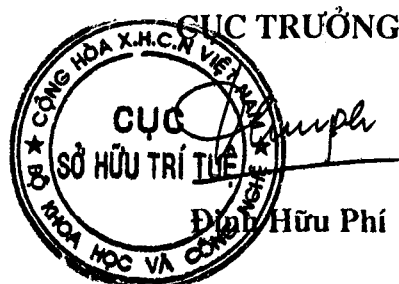
Đại diện Sở hữu công nghiệp

Công ty TNHH một thành viên Trường Luật

A1-02OT01, tầng 2, tòa Aqua 1, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng,
phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





DANH SÁCH KÈM TÍNH THÔNG BÁO SỐ 1486 /TB-SHTT NGÀY 04/02/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2018-22288	06/07/2018	05, 29	Suremilk Grow IQ Baby DHA B12 A+, hình
2	4-2018-22289	06/07/2018	05, 29	Suremilk Canxi Gold, hình
3	4-2018-22290	06/07/2018	05, 29	Suremilk GROW IQ DHA B12 A+, hình
4	4-2018-22291	06/07/2018	05, 29	Suremilk Pedia Plus, hình
5	4-2018-22292	06/07/2018	05, 29	Suremilk mama Gold, hình
6	4-2018-22293	06/07/2018	05, 29	Suremilk GROW 29, hình
7	4-2018-22294	06/07/2018	05, 29	Suremilk Gain Pro, hình
8	4-2018-22295	06/07/2018	05, 29	Suremilk Bone Plus GLUCOSAMINE & COLAGEN, hình
9	4-2018-22513	09/07/2018	05, 29, 30, 32, 35	LOHA Sure Suremilk Công Ty TNHH XNK LOHA, hình
10	4-2018-22514	09/07/2018	05, 29, 30, 32, 35	LOHA, hình
11	4-2018-22515	09/07/2018	05, 29	Suremilk Recerna Gold Isomalt, hình

(Handwritten signature and mark)

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1488/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

- Kính gửi: - Công ty TNHH tầm nhìn và liên danh
Phòng 308-310, tầng 3, tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng,
phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà
Nội
- Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
Tầng 4, số 57 ngõ 66 phố Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm,
quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SD4-2019-01726

Ngày nộp: 07/11/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Off-White LLC

Địa chỉ: c/o Gelfand, Rennert & Feldman, LLP 360 Hamilton Ave., # 100, White
Plains, NY 10601 USA

Đại diện của chủ đơn: DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã
được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp

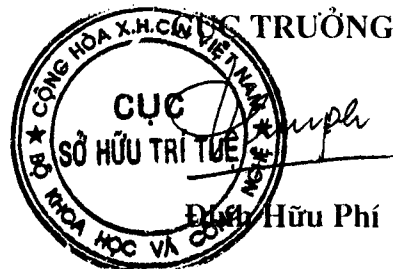
Công ty TNHH tầm nhìn và liên danh

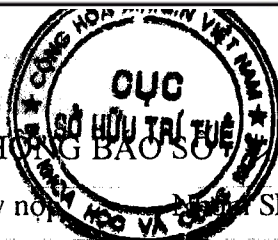
Phòng 308-310, tầng 3, tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo,
quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.







DANH SÁCH KÈM THEO THÔNG BÁO SỐ 488 /TB-SHTT NGÀY 04/02/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Điểm SP	Mẫu nhãn
1	4-2018-07144	13/03/2018	09, 18, 25, 35	Off-White c/o Virgil Abloh
2	4-2018-07145	13/03/2018	18, 25	Hình
3	4-2018-07146	13/03/2018	25, 35	Hình
4	4-2018-07147	13/03/2018	09, 18, 25	Hình
5	4-2018-07148	13/03/2018	09, 18, 25	Hình
6	4-2018-07149	13/03/2018	09, 18, 25	Hình

~~02~~

7

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1494 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH trang sức và phụ kiện Sài Gòn
Số 54 Nhiêu Tâm, phường 05, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh - 02862673525

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01763

Ngày nộp: 15/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-40781

Ngày nộp đơn: 21/11/2018

Chủ đơn (*): Công ty TNHH trang sức và phụ kiện Sài Gòn

Địa chỉ: 141/7/49 đường số 11, khu phố 12, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: SAJA

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 14, 20, 25

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-40781 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của Chủ đơn

Số 54 Nhiêu Tâm, phường 05, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1495/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật và Cộng Sự
67 Phan Xích Long, phường 2, quận Phú Nhuận,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01760

Ngày nộp: 14/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-01238

Ngày nộp đơn: 10/01/2019

Chủ đơn (*): Lê Xuân Tý

Địa chỉ: Thôn Lá, xã Hoàng Lâm, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: G MAKE YOU DIFFERENT GAO, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 25, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-01238 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

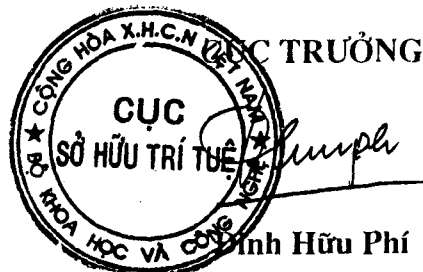
Đại diện Sở hữu công nghiệp

Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật và Cộng Sự

67 Phan Xích Long, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh *~*

cc
Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1496 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần quốc tế Anh Văn Hội Việt Mỹ
189 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh - 0937481810

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01759

Ngày nộp: 14/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-02598

Ngày nộp đơn: 22/01/2019

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần quốc tế Anh Văn Hội Việt Mỹ

Địa chỉ: 72Bis Võ Thị Sáu, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: V IDOLS, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 41

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-02598 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

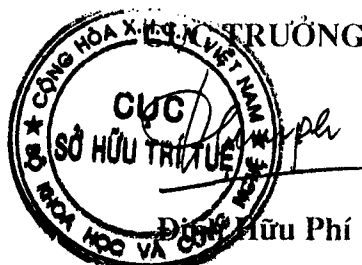
Địa chỉ của Chủ đơn

189 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten signature)



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1497/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần quốc tế anh văn hội Việt Mỹ
189 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh - 0937481810

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01758

Ngày nộp: 14/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-13095

Ngày nộp đơn: 27/04/2018

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần quốc tế anh văn hội Việt Mỹ

Địa chỉ: 72Bis Võ Thị Sáu, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: VUS kids, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 41

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-13095 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

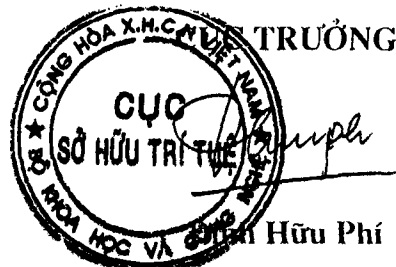
Địa chỉ của Chủ đơn

189 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





Số: 1446/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần quốc tế anh văn hội Việt Mỹ
189 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh - 0937481810

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01757

Ngày nộp: 14/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-25397

Ngày nộp đơn: 31/07/2018

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần quốc tế anh văn hội Việt Mỹ

Địa chỉ: 72Bis Võ Thị Sáu, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Super SUMMER Học tiếng Anh siêu vui. Mùa Hè siêu thú vị., hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 41

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-25397 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

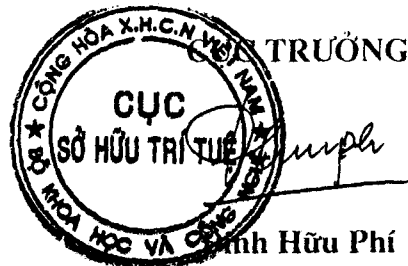
Địa chỉ của Chủ đơn

189 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

SR



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1499 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
A1-02OT01, tầng 2, tòa Aqua 1, Vinhomes Golden River,
số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SD4-2019-01756

Ngày nộp: 13/11/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Imas Communications

Địa chỉ: Tầng 16.02, tòa nhà FIDECO, số 81-83-85 Hàm Nghi, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: Trường Luật

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên và địa chỉ của Chủ đơn

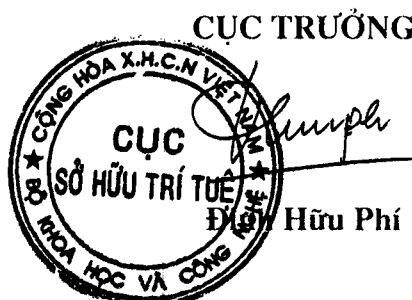
Công ty cổ phần Imas Marketing Partner

Tòa nhà Ruby, Số 81-83-85 Hàm Nghi, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

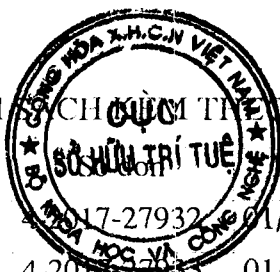
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)



DANH SÁCH KÈM TÍNH ĐỒ THÔNG BÁO SỐ 1499 /TB-SHTT NGÀY 04/02/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2017-27932	01/09/2017	35	imas
2	4-2017-27933	01/09/2017	35	Hình



~~Handwritten mark~~

Handwritten mark

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1500 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: - Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
Tầng 4, số 229 đường Quang Trung, phường Quang
Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
- Công ty Luật TNHH T&G
Phòng số 5 tầng 15 Toà nhà Harec, 4A Láng Hạ, phường
Thành Công quận Ba Đình, TP Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01785

Ngày nộp: 19/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-18970

Ngày nộp đơn: 29/05/2019

Chủ đơn (*): Industrias Químicas del Vallés, S.A.

Địa chỉ: Av. Rafael Casanova, 81 08100, Mollet del Vallés Barcelona, Spain

Đại diện của chủ đơn: TGVN

Nhãn hiệu: BM BORDEAUX M 25 WP

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 05

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-18970 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp

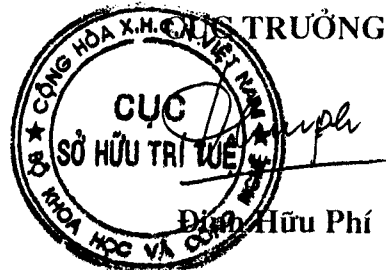
Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự

Tầng 4, số 229 đường Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1501 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 02 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

- Kính gửi: - Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
Tầng 4, số 229 đường Quang Trung, phường Quang
Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
- Công ty Luật TNHH T&G
Phòng số 5 tầng 15 Tòa nhà Harec, 4A Láng Hạ, phường
Thành Công quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01784

Ngày nộp: 19/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-07220

Ngày nộp đơn: 22/03/2016

Chủ đơn (*): Industrias Químicas del Vallés, S.A.

Địa chỉ: Av. Rafael Casanova, 81 08100, Mollet del Vallés Barcelona, Spain

Đại diện của chủ đơn: TGVN

Nhãn hiệu: Curenox OC 85 WP Đồng OxyCloruA Cao Cấp iqv [Curenox C OC],
hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 05

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-07220 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp

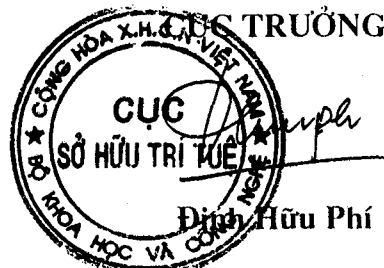
Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự

Tầng 4, số 229 đường Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1692/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 05 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
A1-02OT01, tầng 2, tòa Aqua 1, Vinhomes Golden River, số 2
Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, TP Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SD4-2019-01712

Ngày nộp: 06/11/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty TNHH sản xuất thương mại dịch vụ da và giả da Phước Hải

Địa chỉ: 71/25/10 Phú Thọ Hòa, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: Trường Luật

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên và địa chỉ của Chủ đơn:

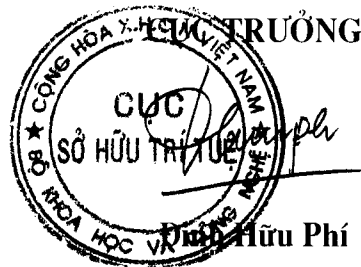
Công ty TNHH sản xuất thương mại túi xách - hộp da Phước Hải

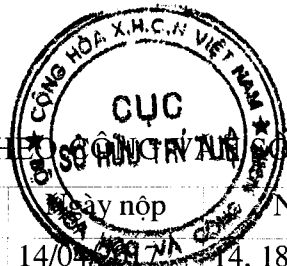
24/8A ấp 3, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

ttt





DANH SÁCH KÈM THEO *1692* /TB-SHTT NGÀY *05/02/2020*

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2017-09757	14/04/2017	14, 18, 25, 35	BLANDA - Ostrich
2	4-2017-09758	14/04/2017	14, 18, 25, 35	BLANDA - Crocodile

CC
W

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1695 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 05 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Vĩnh Hoàng
Số 515A đường Hùng Vương, phường Hùng Vương,
quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng – 090.341.0637

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01840

Ngày nộp: 25/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-05546

Ngày nộp đơn: 07/03/2016

Chủ đơn (*): Camela Hotel & Resort

Địa chỉ: Số 515A đường Hùng Vương, phường Hùng Vương, quận Hồng Bàng,
thành phố Hải Phòng

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: CAMELA Hotel & Resort [H Đ], hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

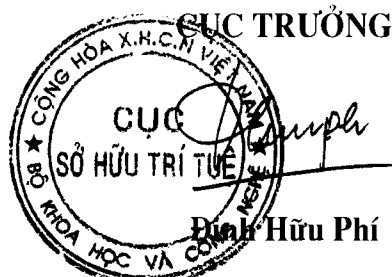
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-05546 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên của Chủ đơn:

Công ty TNHH Vĩnh Hoàng ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1696 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 05 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng
Số 20 ngách 1/48 ngõ 1 phố Phạm Tuấn Tài, phường Dịch Vọng Hậu,
quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01860

Ngày nộp: 28/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-26098

Ngày nộp đơn: 15/07/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Công nghệ Biovagen Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 20, tòa nhà ICON 4, 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng,
quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Marial

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 05, 10

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-26098 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp:

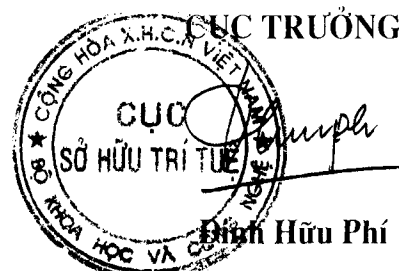
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng

Số 20 ngách 1/48 ngõ 1 phố Phạm Tuấn Tài, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1832 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 07 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty luật TNHH EVEREST
Tầng 04, Tòa nhà Times, số 35 Lê Văn Lương, phường
Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01998 Ngày nộp : 20/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-38115 Ngày nộp đơn: 01/11/2018

Chủ đơn (*): Công ty luật TNHH EVEREST

Địa chỉ: Tầng 19 tòa nhà Thăng Long Tower, số 98 Ngụy Như Kon Tum, phường
Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Everest THINK RESULTS E, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 36

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-38115 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

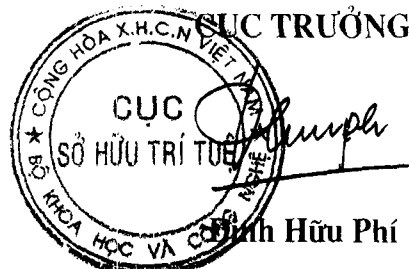
Địa chỉ chủ đơn

Tầng 04, Tòa nhà Times, số 35 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

Handwritten mark



Trưởng Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1893 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 07 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần Kimura Việt Nam
Số 15 ngõ 14 Huỳnh Thúc Kháng, quận Ba Đình,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01999

Ngày nộp: 20/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-33997

Ngày nộp đơn: 03/09/2019

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần Kimura Việt Nam

Địa chỉ: NR Nguyễn Văn Thanh, thôn Đồng Hòa, xã Đồng Tâm, huyện Lạc Thủy,
tỉnh Hòa Bình

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: ADESIV, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 01, 17

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-33997 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Mẫu nhãn

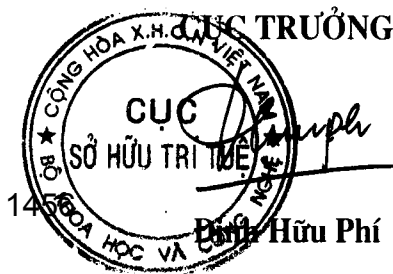
ADESIV



Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

CS



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1836 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt tâm và Cộng sự
Phòng 402 tập thể Dầu khí, số 59 Huỳnh Thúc Kháng,
phường Láng Hạ, quận Đống Đa, TP Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-02001

Ngày nộp: 20/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-39962

Ngày nộp đơn: 10/10/2019

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư Huỳnh Đệ

Địa chỉ: E4/J đường Tân Túc, khu phố 5, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: NT & PARTNERS CO.,LTD.

Nhãn hiệu: Tâm Mộc, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-39962 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

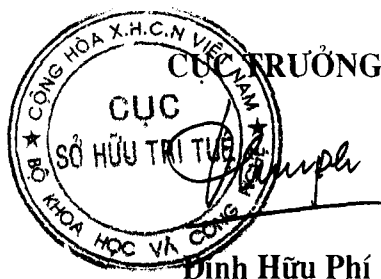
Địa chỉ chủ đơn

Số 418 đường Tân Túc, khu phố 5, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;

Lưu: VT, hồ sơ.



Đinh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1897 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 07 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-02025

Ngày nộp : 23/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-02213

Ngày nộp đơn: 07/02/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần tập đoàn Minh Anh

Địa chỉ: Lô 69 D3 B4, khu biệt thự Vườn Đào, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES

Nhãn hiệu: MIAN FARM

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 29, 31, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-02213 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

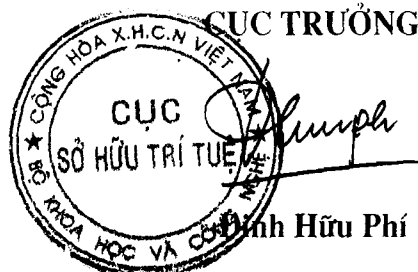
Địa chỉ của chủ đơn

Tầng 11, toà nhà Veam Tây Hồ, ngõ 689 đường Lạc Long Quân, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

CC



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1898 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 07 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-02026

Ngày nộp : 23/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-02212

Ngày nộp đơn: 07/02/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần tập đoàn Minh Anh

Địa chỉ: Lô 69 D3 B4, khu biệt thự Vườn Đào, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES

Nhãn hiệu: MIAN

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 25, 35, 36, 39, 41, 43, 44

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-02212 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

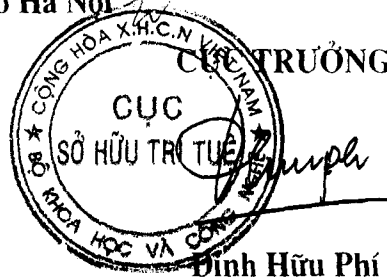
Địa chỉ chủ đơn

Tầng 11, toà nhà Veam Tây Hồ, ngõ 689 đường Lạc Long Quân, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

HL



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1900 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 07 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần thời trang DOLO
Số 5 ngõ 4 Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ-2019-02028

Ngày nộp: 23/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-21207

Ngày nộp đơn: 13/06/2019

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ VNPSHOP Việt Nam

Địa chỉ: Thôn 4, xã Song Phương, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: DOLO

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 25

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-21207 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên và địa chỉ chủ đơn

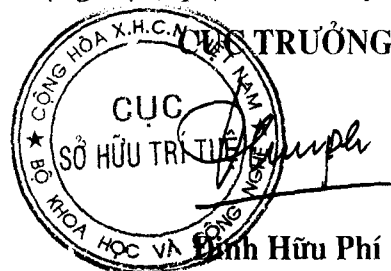
Công ty cổ phần thời trang DOLO

Số 5 ngõ 4 Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

16/2



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1908 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 07 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi:

- Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP
Tầng 5, tòa nhà Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng,
phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
- Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á
Phòng 1504, Tầng 15, Tòa nhà Hàn Việt, 203 Minh Khai,
phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-02043

Ngày nộp: 25/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-23622

Ngày nộp đơn: 03/08/2016

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần bãi đỗ xe tự động PCC-1 NISSEI TIC

Địa chỉ: Tầng 9, số 552, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên,
thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: INVESTIP

Nhãn hiệu: PNT Khai thác khoảng không, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 07, 37, 39

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-23622 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp

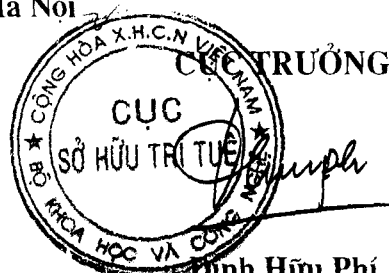
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á

**Phòng 1504, Tầng 15, Tòa nhà Hàn Việt, 203 Minh Khai, phường Minh Khai,
quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

11/2



Minh Hâm Phi

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1904 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 07 tháng 08 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Đầu tư và sản xuất Bảo Trân
36 Lê Lợi, phường An Mỹ, thành phố Tam Kỳ, tỉnh
Quảng Nam

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-02044

Ngày nộp: 25/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-30083

Ngày nộp đơn: 19/09/2017

Chủ đơn (*): Công ty TNHH yến sào Tiên Phong

Địa chỉ: 166 Huỳnh Thúc Kháng, phường An Xuân, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng
Nam

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Bảo Trân, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 29, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-30083 đã được ghi
nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên và địa chỉ chủ đơn

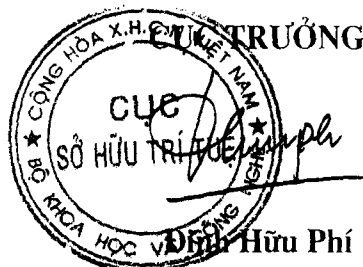
Công ty TNHH Đầu tư và sản xuất Bảo Trân

36 Lê Lợi, phường An Mỹ, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1905 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 07 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi:

- Công ty TNHH tư vấn ALIATLEGAL
L14-08B, tầng 14, Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường
Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
- Công ty TNHH Trà và cộng sự
Số 7, phố Văn Miếu, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, thành
phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-02046

Ngày nộp: 25/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-05274

Ngày nộp đơn: 21/02/2018

Chủ đơn (*): Godfrey Phillips India Limited

Địa chỉ: 49, Community Centre, New Friends Colony, New Delhi 110025, India

Đại diện của chủ đơn: TRA & ASSOCIATES CO.,LTD

Nhãn hiệu: Originals INTERNATIONAL FILTER KINGS MANUFACTURERS
SINCE 1936, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 34

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-05274 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

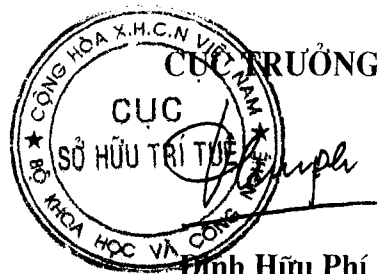
Đại diện Sở hữu Công nghiệp

Công ty TNHH tư vấn ALIATLEGAL

L14-08B, tầng 14, Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1908 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 07 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH ADVACAS
P1201-2, tầng 12, KeangNam HaNoi Landmark 72, khu
E6, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-02050

Ngày nộp: 26/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-21507

Ngày nộp đơn: 14/07/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần nhựa Châu á

Địa chỉ: Lô đất C4 - khu công nghiệp Tràng Duệ, xã Lê Lợi, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

Đại diện của chủ đơn: ADVACAS LAW FIRM

Nhãn hiệu: ASICO

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 06, 09, 17, 19, 20

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-21507 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

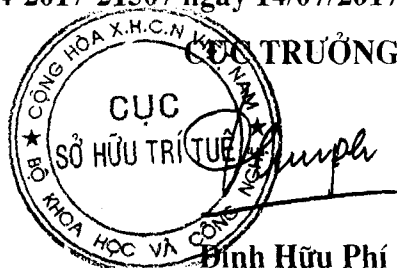
Tách đơn

- Tách nhóm 06, 17, 19 sang đơn mới số đơn 4-2019-52895 ngày 14/07/2017

- Danh mục còn lại giữ ở số đơn 4-2017-21507 ngày 14/07/2017 ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1309 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 07 tháng 12 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu
Tầng 7, tòa nhà VIT, số 519, đường Kim Mã, phường
Ngọc Khánh, quận Ba Đình, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-02052

Ngày nộp: 26/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-27794

Ngày nộp đơn: 31/08/2017

Chủ đơn (*): Apple Inc.

Địa chỉ: 1 Infinite Loop, Cupertino, California 95014, U.S.A.

Đại diện của chủ đơn: SAO BAC DAU IP CO.,LTD

Nhãn hiệu: APPLE CLIPS

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 09

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-27794 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

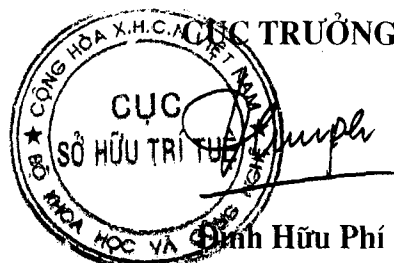
Địa chỉ chủ đơn

One Apple Park Way, Cupertino, California 95014, USA ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

tt



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1913/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 07 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế
Phòng 101, tòa nhà 30 Nguyễn Du, phường Bùi Thị Xuân,
quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01895

Ngày nộp: 04/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-13475

Ngày nộp đơn: 15/05/2017

Chủ đơn (*): Chums TM HK Limited

Địa chỉ: 2424 South 2570 West Salt Lake City, Utah 84119 USA

Đại diện của chủ đơn: T&T INVENMARK CO., LTD.

Nhãn hiệu: CHUMS, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 11, 16, 20, 21, 22, 24

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-13475 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

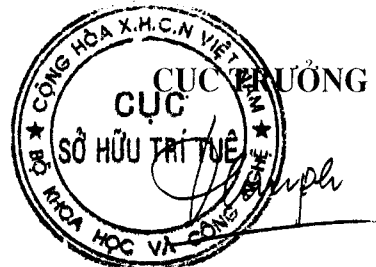
Tách đơn:

- Tách phần danh mục sản phẩm nhóm 16, 20, 22, 24 sang đơn mới số 4-2019-49590 ngày 15/05/2017;
- Phần danh mục còn lại giữ ở đơn gốc số 4-2017-13475 ngày 15/05/2017. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

cc



Đinh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 1955 /TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH dịch vụ và du lịch Emmanuel
114/15/52 Phạm Văn Chiêu, phường 9, quận Gò Vấp,
thành phố Hồ Chí Minh – 028 6654 3215

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019- 00719 Ngày nộp : 31/05/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-41753 Ngày nộp đơn: 28/11/2018

Chủ đơn (*): Công ty TNHH dịch vụ và du lịch Emmanuel

Địa chỉ: 513/7 Nguyễn Oanh, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Canaan Trọn vẹn sự tốt lành, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-41753

đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

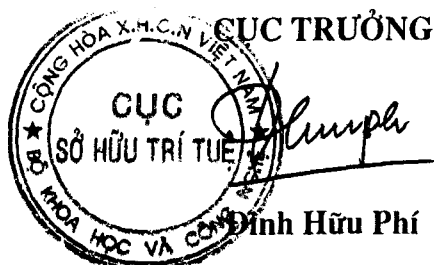
Địa chỉ của Chủ đơn

114/15/52 Phạm Văn Chiêu, phường 9, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1957/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi:

- Công ty TNHH Một thành viên Trường Luật A1-02OT01, tầng 2, tòa Aqua 1, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh;
- Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến 29 Trương Hán Siêu, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-00949

Ngày nộp: 28/06/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-07260

Ngày nộp đơn: 27/03/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần Tổ chức Nhà Quốc Gia

Địa chỉ: 6 Phùng Khắc Khoan, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: INVENCO.,LTD

Nhãn hiệu: DIAMOND City, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 36

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-07260 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

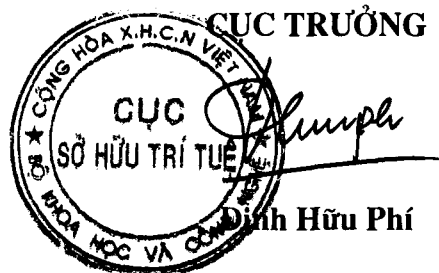
Đại diện Sở hữu công nghiệp

Công ty TNHH Một thành viên Trường Luật

A1-02OT01, tầng 2, tòa Aqua 1, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1960 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Anh Dương
Tầng 3, số 12 Đồng Bát, phường Mỹ Đình 2,
quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội - 035 3466 567

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01448

Ngày nộp: 18/09/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-26775

Ngày nộp đơn: 18/07/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Anh Dương

Địa chỉ: Tầng 3, số 12 Đồng Bát, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm,
thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Bean Showerlet

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 11, 21

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-26775
đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

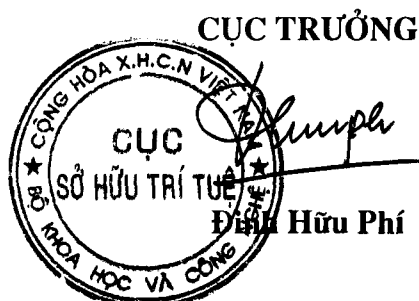
Mô tả nhãn hiệu

Nhãn hiệu là phân chữ tự tạo “Beau Showerlet” không có nghĩa trong tiếng Việt, được viết cách điệu, màu xanh dương trên nền trắng

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

Handwritten mark



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1961/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH đầu tư phát triển Nguyên Tâm
12/10 Phan Kế Bính, phường Đa Kao, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh – 0916 960 909

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01652

Ngày nộp : 28/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-27797

Ngày nộp đơn: 31/08/2017

Chủ đơn (*): Công ty TNHH đầu tư phát triển Nguyên Tâm

Địa chỉ: 13 Nguyễn Minh Châu, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: NU LIFE, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 05

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-27797

đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

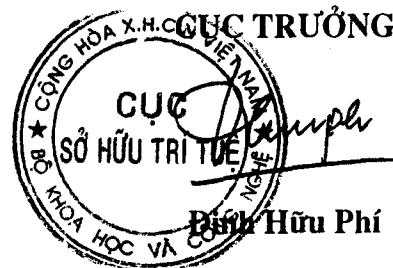
Địa chỉ của Chủ đơn

12/10 Phan Kế Bính, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh *~*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

Handwritten mark



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1962 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi:

- Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
Số 08, ngõ 44/1, phố Đỗ Quang, phường Trung Hòa,
quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;
- Công ty Luật TNHH LINK&PARTNERS
Phòng 468, tòa nhà 133 Thái Hà, phường Trung Liệt,
quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01653

Ngày nộp : 28/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-11790

Ngày nộp đơn: 10/04/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH thiết bị điện CASPER Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 1, tòa nhà 3A, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: LINK&PARTNERS

Nhãn hiệu: Casper, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 11, 35, 37

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-11790
đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên và Địa chỉ của Chủ đơn

Công ty Cổ phần Casper Việt Nam

B12A-12B, Vinhomes Gardenia, đường Hàm Nghi, phường Cầu Diễn,
quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

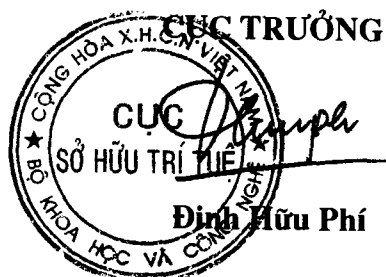
Đại diện Sở hữu công nghiệp

Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh

Số 08, ngõ 44/1, phố Đỗ Quang, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 1963 /TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH thương mại BM Việt Nam
Số 57, ngõ 268/58, đường Ngọc Thụy, tổ 17, phường Ngọc Thụy,
quận Long Biên, thành phố Hà Nội – 0377 666 592

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SD4-2019-01654

Ngày nộp: 28/10/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty TNHH thương mại BM Việt Nam

Địa chỉ: Số nhà 16, tổ 15, ngõ 272, đường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo)
đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

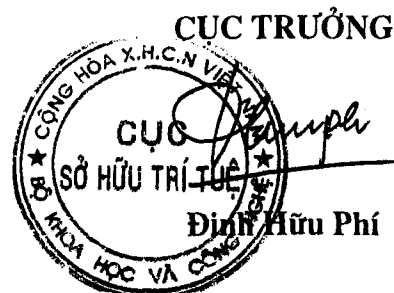
Địa chỉ của Chủ đơn

Số 57, ngõ 268/58, đường Ngọc Thụy, tổ 17, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên,
thành phố Hà Nội ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)



DANH SÁCH KÈM THEO CÔNG VĂN SỐ 1963 /TB-SHTT NGÀY 10/02/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2018-24397	02/07/2018	02, 11	BM, hình
2	4-2018-32075	18/09/2018	06, 09, 11, 19	BM, hình

Handwritten mark

Handwritten mark

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1964 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Oliver's Pizza
85/3 Phạm Viêt Chánh, phường 19, quận Bình Thạnh,
thành phố Hồ Chí Minh – 0933 502 638

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01655 Ngày nộp : 28/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-07690 Ngày nộp đơn: 25/03/2016

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Oliver's Pizza

Địa chỉ: 80/5 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Oliver's PIZZA HOMEMADE ROMANA PIZZA
SLICES OF HAPPINESS, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 30, 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-07690
đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của Chủ đơn

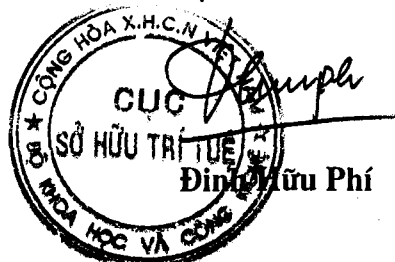
85/3 Phạm Viêt Chánh, phường 19, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.



CỤC TRƯỞNG



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1965/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Viken Sports Việt Nam
Tầng 2, văn phòng 2.52 - The EverRich Infinity, 290 An Dương Vương,
phường 04, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh – 028 7107 7868

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019- 01656

Ngày nộp : 28/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-33922

Ngày nộp đơn: 17/10/2017

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Viken Sport Việt Nam

Địa chỉ: Lầu 13 Office Building, MPLaza Saigon, 39 Lê Duẩn, phường Bến Nghé,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: VIKEN, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 25

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-33922

đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

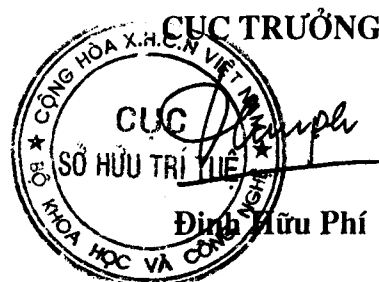
Địa chỉ của Chủ đơn

Tầng 2, văn phòng 2.52 - The EverRich Infinity, 290 An Dương Vương, phường 04,
quận 5, thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1966 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi:

- Công ty TNHH Trường Xuân
Tầng 11, số 102, đường Trần Phú, phường Mộ Lao,
quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;
- Công ty Luật TNHH WINCO
Số 54 Trần Quốc Vượng, phường Dịch Vọng Hậu,
quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019- 01658

Ngày nộp : 28/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-05074

Ngày nộp đơn: 09/03/2017

Chủ đơn (*): Dongguan Togran Electronics Technology Co., Ltd.

Địa chỉ: 262 Shidan Rd., 3rd Industrial Area, Juzhou, Shijie Town,

Dongguan City, Guangdong, China

Đại diện của chủ đơn: WINCO LAW FIRM

Nhãn hiệu: DAREU, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 09

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017- 05074

đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

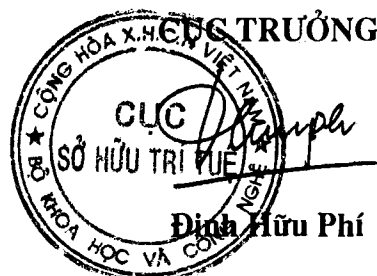
Đại diện Sở hữu công nghiệp

Công ty TNHH Trường Xuân

Tầng 11, số 102, đường Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1968 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Văn phòng Luật sư Tân Hà
Tổ 6, cụm Chùa, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01660

Ngày nộp : 29/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-02984

Ngày nộp đơn: 16/02/2017

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Hải Cảng

Địa chỉ: Tầng 6B, tòa nhà M5, số 91 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Hạ,
quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: HAI CANG DIMSUM, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017- 02984
đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp

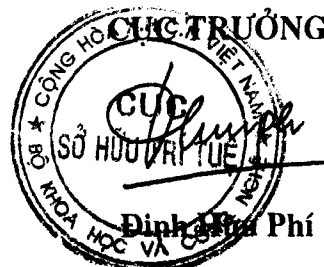
Văn phòng Luật sư Tân Hà

Tổ 6, cụm Chùa, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1969 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Nghiên cứu và Đầu tư S&D
Số 69A/97 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Hạ,
quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01661

Ngày nộp: 29/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-34878

Ngày nộp đơn: 10/09/2019

Chủ đơn (*): Công ty Cổ phần Tập đoàn VIETTOP

Địa chỉ: Số 46 Khu K80C, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: S&D INVEST CO., LTD

Nhãn hiệu: Hachio Cùng con tạo nên phong cách, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 42

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-34878

đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Mẫu nhãn hiệu



Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

CỤC TRƯỞNG

Đinh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1970 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH thương mại TIPTOP Việt Nam
L17-11 tầng 17, tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn,
phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh - 0942 225 374

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01662 Ngày nộp: 29/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-19852 Ngày nộp đơn: 18/06/2018

Chủ đơn (*): Công ty TNHH thương mại TIPTOP Việt Nam

Địa chỉ: Số B2 tầng 4, 343 Phạm Ngũ Lão, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: TIPTOP, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-19852
đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

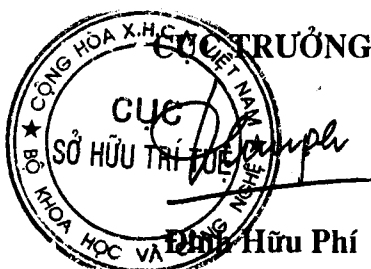
Địa chỉ của Chủ đơn

L17-11 tầng 17, tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1971 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô
Phòng 1401B, tầng 14, toà nhà 8C Đại Cồ Việt,
phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01664 Ngày nộp: 29/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-12246 Ngày nộp đơn: 04/05/2016

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần dược phẩm và thiết bị y tế Đông Nam á

Địa chỉ: Khu công nghiệp Phố Nối B, xã Nghĩa Hiệp, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

Đại diện của chủ đơn: CAPITAL IP&T CO.LTD.

Nhãn hiệu: DAUZDADAYZ

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 05

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-12246

đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

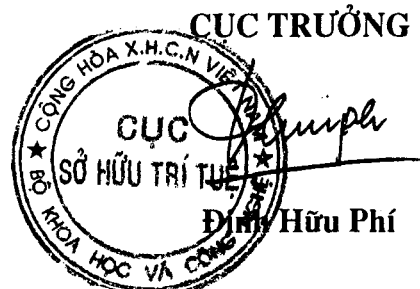
Địa chỉ của Chủ đơn

Tổ dân phố Phan Bội, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên 2

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

2



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1972/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần cơ khí Eurorack
23/4A Lê Văn Khương, khu phố 7, phường Hiệp Thành,
quận 12, thành phố Hồ Chí Minh – 0938 419 279

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01665

Ngày nộp : 29/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017- 02965

Ngày nộp đơn: 16/02/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần cơ khí Eurorack

Địa chỉ: 166 Phan Văn Hân, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: EURORACK, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 06, 20, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017- 02965
đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của Chủ đơn

23/4A Lê Văn Khương, khu phố 7, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh 2

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 1973 /TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH ELITE
255 Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung,
quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01667

Ngày nộp: 29/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-33604

Ngày nộp đơn: 29/08/2019

Chủ đơn (*): MYUNG JIN CO., LTD.

Địa chỉ: 16-2, Palbokdong 1-Ga, Deokjin-gu, Jeonju-si, Jeollabuk-do, Republic of Korea

Đại diện của chủ đơn: ELITE LAW FIRM

Nhãn hiệu: [home-e-di-tion: phiên bản cho gia đình; se-gye-in-eui:

của người dân toàn cầu; go-moo-jang-gap: găng tay cao su; myung-jin], hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 21

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-33604

đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

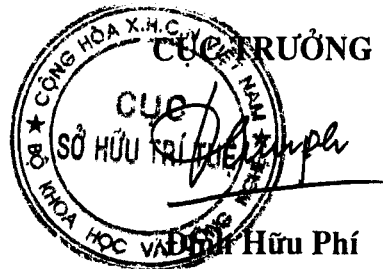
Tên của Chủ đơn

Home Edition Myung Jin Co., Ltd. ~

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1974 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Cổ phần Đầu tư Yến sào Tam Ca
2/25 đường 2D nối dài, khu phố 4, phường An Lạc,
quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh - 0918 555 395

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01668

Ngày nộp: 30/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-31118

Ngày nộp đơn: 15/08/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH kỹ thuật yến sào Tam Ca

Địa chỉ: 2/25 đường 2D nối dài, khu phố 4, phường An Lạc, quận Bình Tân,
thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Yến Xanh Khỏe đẹp từ thiên nhiên, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ:

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-31118
đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

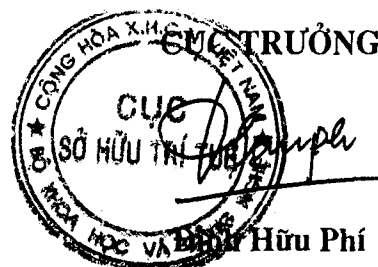
Tên của Chủ đơn

Công ty Cổ phần Đầu tư Yến sào Tam Ca ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1975 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Nhất Luật
220/16 Nguyễn Tiểu La, phường 8, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01680 Ngày nộp: 31/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-23714 Ngày nộp đơn: 31/07/2017

Chủ đơn (*): Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

Địa chỉ: 22/5H tổ 4, ấp Mỹ Huệ, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn,
thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: ORY WHITE, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-23714
đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của Chủ đơn

616 Phạm Văn Chiêu, phường 13, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

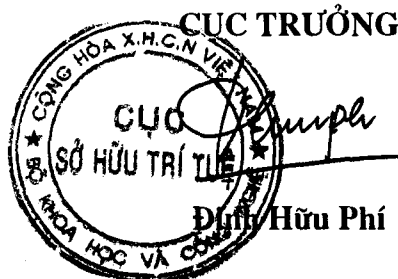
Đại diện Sở hữu công nghiệp

Công ty Luật TNHH Nhất Luật
220/16 Nguyễn Tiểu La, phường 8, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

CC



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1976 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi
Số 15, dãy số 2, thôn Ái, xã Di Trạch, huyện Hoài Đức,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-02049

Ngày nộp: 26/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-34712

Ngày nộp đơn: 09/09/2019

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần dược phẩm Đông Dược 5

Địa chỉ: 558 Nguyễn Trãi, phường 8, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: TRISELAN Nguồn Gốc Thảo Dược, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 05

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-34712
đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp

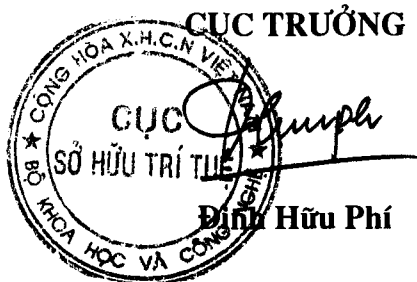
Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi

Số 15, dãy số 2, thôn Ái, xã Di Trạch, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Chữ ký)



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 145 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi:

- Công ty TNHH IP LEADER
Tầng 5, số 36A, đường Nguyễn Gia Trí, phường 25,
quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh
- Ông/Bà: Chu Hải Yến
B66/6Bis Tôn Thất Thuyết, phường 16, quận 4,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01958

Ngày nộp : 11/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-22112

Ngày nộp đơn: 19/06/2019

Chủ đơn (*): Chu Hải Yến

Địa chỉ: B66/6Bis Tôn Thất Thuyết, phường 16, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: IP LEADER CO.,LTD

Nhãn hiệu: LY Nest Quà Tặng Từ Thiên Nhiên, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 29, 30, 32

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

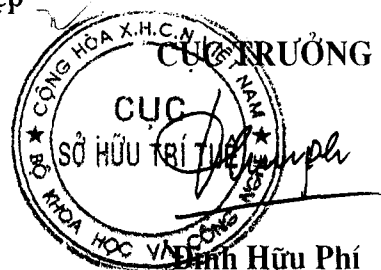
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-22112 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Hủy bỏ đại diện Sở hữu công nghiệp

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2146 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi:

- Công ty TNHH IP LEADER
Tầng 5, số 36A, đường Nguyễn Gia Trí, phường 25,
quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh
- Công ty cổ phần SENSITINA
70/23 Bùi Đình Túy, phường 12, quận Bình Thạnh,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01959

Ngày nộp: 11/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-20390

Ngày nộp đơn: 07/06/2019

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần SENSITINA

Địa chỉ: 70/23 Bùi Đình Túy, phường 12, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: IP LEADER CO.,LTD

Nhãn hiệu: F > Y CARE, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

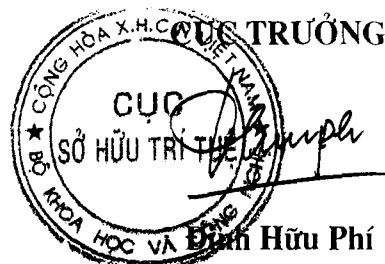
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-20390 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Hủy bỏ đại diện Sở hữu công nghiệp

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

ttc



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2147 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi:

- Công ty TNHH IP LEADER
Tầng 5, số 36A, đường Nguyễn Gia Trí, phường 25,
quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh
- Công ty cổ phần giải pháp CEB
B1 khu nhà ở thương mại, số 319 Lý Thường Kiệt,
phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01960

Ngày nộp : 11/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-09632

Ngày nộp đơn: 28/03/2019

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần giải pháp CEB

Địa chỉ: B1 khu nhà ở thương mại, số 319 Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11,
thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: IP LEADER CO.,LTD

Nhãn hiệu: ceBAC LEADING E-LEARNING SOLUTIONS, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 09

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

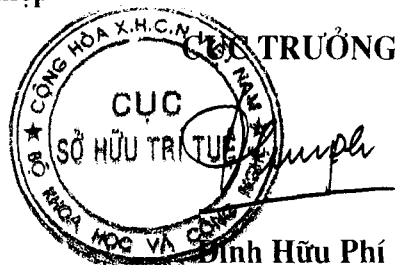
Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-09632 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Hủy bỏ đại diện Sở hữu công nghiệp

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2148 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi:

- Công ty TNHH IP LEADER
Tầng 5, số 36A, đường Nguyễn Gia Trí, phường 25,
quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh
- Công ty cổ phần xây dựng - thương mại - nội thất HH
Số 11 Hồ Xuân Hương, phường 06, quận 3,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01961

Ngày nộp: 11/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-14288

Ngày nộp đơn: 26/04/2019

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần xây dựng - thương mại - nội thất HH

Địa chỉ: Số 11 Hồ Xuân Hương, phường 06, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: IP LEADER CO.,LTD

Nhãn hiệu: H HH CORPORATION INTERIOR - FUNITURE

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 20, 35, 42

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

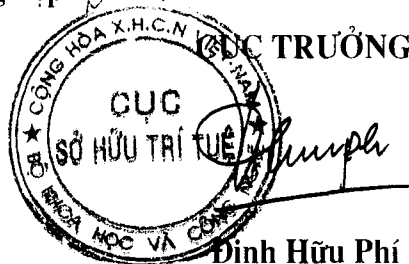
Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-14288 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Hủy bỏ đại diện Sở hữu công nghiệp

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2158 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần LANTIDEN VIỆT NAM
Số nhà 17 ngách 18 ngõ 121 phố Ngô Thì Sĩ,
phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-00567

Ngày nộp : 06/5/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-43558

Ngày nộp đơn: 27/12/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần LANTIDEN Việt Nam

Địa chỉ: Tổ 5, khối Độc Lập, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: lantiden, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 02, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

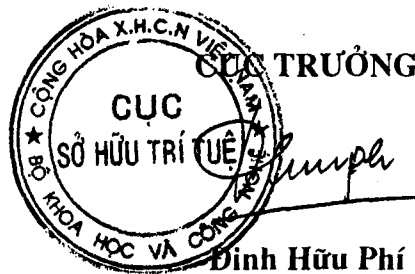
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-43558 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ Chủ đơn

Số 6, ngõ 201, đường Phúc Lợi, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2160 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH SIPCO
Phòng 802, CT3-2 Khu dự án Mễ Trì Hạ, phường Mễ Trì,
quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2019-01327

Ngày nộp : 23/8/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần Tập đoàn FACOM

Địa chỉ: Số 81 ngõ 102 đường Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: SIPCO LAWYERS & IP AGENTS

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

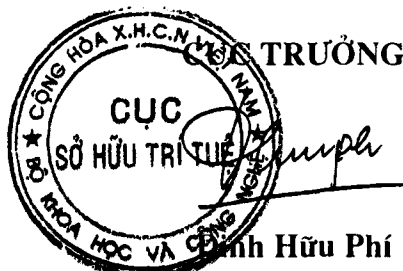
Địa chỉ Chủ đơn

Thôn Cương Ngô, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội ✓

Nơi nhận:

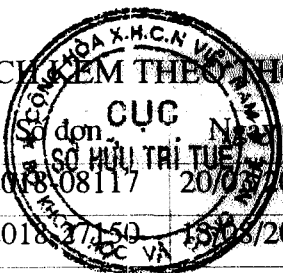
- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





DANH SÁCH KÈM THEO THÔNG BÁO SỐ: 2160 /TB-SHTT NGÀY 11/02/2020

TT	Số đơn đăng ký	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2018/08117	20/03/2018	01, 02	F, hình
2	4-2018/27750	18/03/2018	01, 02	F Facom Beauty and Better, hình



Handwritten marks:
 [Signature]
 W

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2161 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH xử lý môi trường Water Care
Thửa đất 61, tờ bản đồ 32, tổ 13, khu phố 2, phường Mỹ
Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01359

Ngày nộp : 03/9/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-24341

Ngày nộp đơn: 23/07/2018

Chủ đơn (*): Công ty TNHH thương mại dịch vụ Vạn Liên Hoa

Địa chỉ: Thửa đất 61, tờ bản đồ 32, tổ 13, khu phố 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến
Cát, tỉnh Bình Dương

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Vạn Liên Hoa, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 40

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-24341 đã được ghi
nhận sửa đổi với nội dung là:

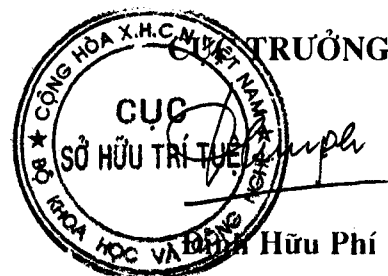
Tên Chủ đơn

Công ty TNHH xử lý môi trường Water Care ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2162/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ
Số 26 ngõ 41, phố Thái Hà, phường Trung Liệt, quận
Đống Đa, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01409

Ngày nộp : 10/9/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-10989

Ngày nộp đơn: 24/04/2017

Chủ đơn (*): SCG Packaging Public Company Limited

Địa chỉ: 1 Siam Cement Road, Bangsue Sub-district, Bangsue District, Bangkok
10800, Thailand

Đại diện của chủ đơn: INVESTCONSULT

Nhãn hiệu: WORK idea SCG SUPER PREMIUM PAPER FOR BETTER QUALITY
W O R K A4 500 sheets N2 TECHNOLOGY 80 gsm. M Y C K, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 16

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-10989 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

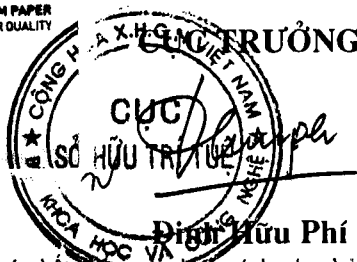
Mẫu nhãn hiệu

WORK
idea

ROW



SUPER PREMIUM PAPER
FOR BETTER QUALITY



Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2163 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi:

- Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
M04-L16, khu A - khu đô thị mới Dương Nội,
phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
- Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần
Phòng 802, Tòa nhà Talico Building, số 22 Phố Hồ Giám,
phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, Tp. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01417

Ngày nộp : 11/9/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-29745

Ngày nộp đơn: 23/09/2016

Chủ đơn (*): P. NARONG AND P.N.I COMPANY LIMITED

Địa chỉ: 108 Soi Sathu Pradit 58 Yak 4, Bang Phong Phang, Yan Nawa, Bangkok
10120 Thailand

Đại diện của chủ đơn: TRAN & TRAN CO., LTD.

Nhãn hiệu: AVEX, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 09

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-29745 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp

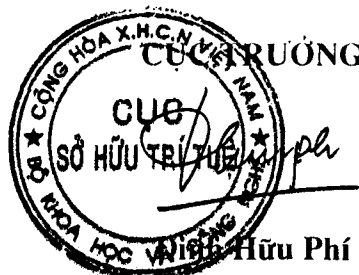
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP

M04-L16, khu A - khu đô thị mới Dương Nội, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2164/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH tập đoàn Kim Nam
330 đường Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm,
quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01529

Ngày nộp: 03/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-24269

Ngày nộp đơn: 04/08/2017

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Kim Nam INVESTCO Việt Nam

Địa chỉ: 330 đường Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: KIMNAM GROUP, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 36

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-24269 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

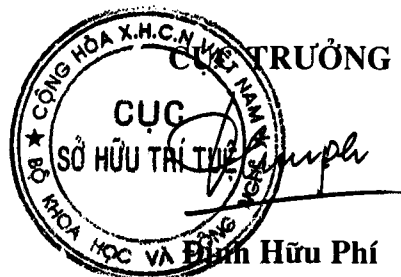
Tên Chủ đơn

Công ty TNHH tập đoàn Kim Nam

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2165/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Lê Thị Kim Oanh
Số 52 đường 11, khu phố 4, phường Bình An, quận 2,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01531 Ngày nộp : 03/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-22736 Ngày nộp đơn: 26/07/2016

Chủ đơn (*): Lê Thị Kim Oanh

Địa chỉ: Số 52 đường 11, khu phố 4, phường Bình An, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: La Belle Vie FINE GOURMET - HEALTHY & BEAUTY, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

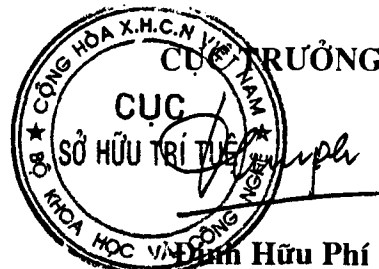
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-22736 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Mẫu nhãn hiệu

La belle Vie



Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2166 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần công nghệ HOMA
Nhà 5, đường số 13, Công viên phần mềm Quang Trung,
phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01561

Ngày nộp : 08/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-00249

Ngày nộp đơn: 03/01/2018

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần công nghệ HOMA

Địa chỉ: Tòa nhà SBI, lô số 6B, đường số 3, công viên phần mềm Quang Trung,
phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: HOMA The Home That Understands You, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 09, 35, 37, 42

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-00249 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ Chủ đơn

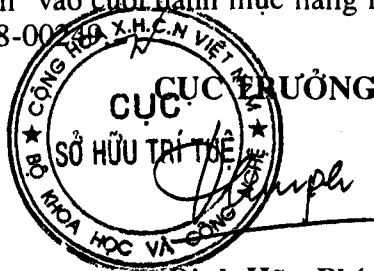
Nhà 5, đường số 13, Công viên phần mềm Quang Trung, phường Tân Chánh Hiệp,
quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

Danh mục hàng hóa, dịch vụ

Thêm phần bổ sung "Ngoại trừ các sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan đến thiết bị, máy móc tiêu thoát nước, tưới nước, cấp nước, tăng áp lực, xử lý nước thải, khử nước công trình xây dựng và thoát nước bề mặt, xử lý nước thải đô thị và công nghiệp, xử lý nước, động cơ, máy bơm và trạm bơm" vào cuối danh mục hàng hóa, dịch vụ của các nhóm 09, 35, 37, 42 trong đơn 4-2018-00249

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



Đinh Hữu Phú

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2167 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: CÔNG TY TNHH KINZHANG
Lầu 3, 68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01734

Ngày nộp: 08/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-16820

Ngày nộp đơn: 16/05/2019

Chủ đơn (*): CÔNG TY TNHH KINZHANG

Địa chỉ: 68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: KINZHANG, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 25, 29, 30, 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-16820 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

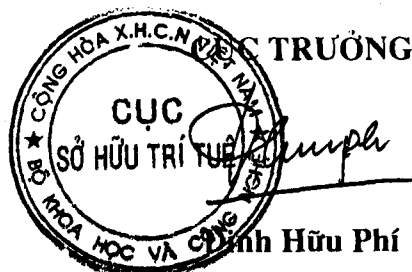
Địa chỉ Chủ đơn

Lầu 3, 68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2168 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và Sở hữu công nghiệp Song Ngọc (IPTS)
248/14/6 Nguyễn Thái Bình, phường 12, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01735

Ngày nộp : 08/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-39780

Ngày nộp đơn: 09/10/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Long Nhựt

Địa chỉ: 47-47 A đường D5, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: the Dress House, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 18, 25, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-39780 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp

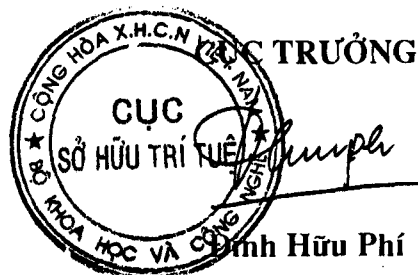
Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và Sở hữu công nghiệp Song Ngọc (IPTS)

248/14/6 Nguyễn Thái Bình, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2169 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và Sở hữu công nghiệp Song Ngọc
248/14/6 Nguyễn Thái Bình, phường 12, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01736

Ngày nộp : 08/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-39781

Ngày nộp đơn: 09/10/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Long Nhựt

Địa chỉ: 47-47 A đường D5, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: DH the Dress House, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 18, 25, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-39781 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp

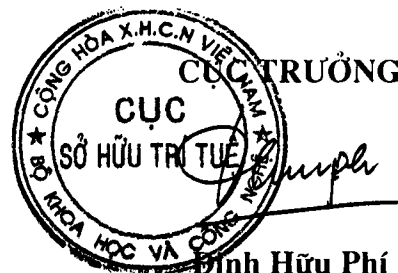
Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và Sở hữu công nghiệp Song Ngọc (IPTS)

248/14/6 Nguyễn Thái Bình, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

[Handwritten mark]



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2170 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần phát triển dịch vụ Nhà Minh
Phòng số 203, tầng 2, số 185 phố Chùa Láng,
phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01741 Ngày nộp : 11/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-07072 Ngày nộp đơn: 12/03/2019

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần phát triển dịch vụ Nhà Minh

Địa chỉ: Số nhà 52A ngách 141, ngõ Thịnh Quang, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Nhà Minh

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 37

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-07072 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

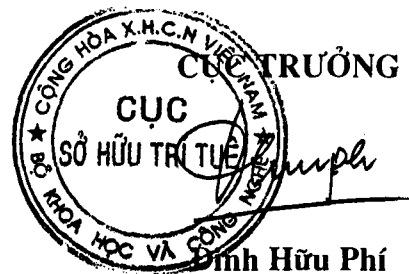
Địa chỉ Chủ đơn

Phòng số 203, tầng 2, số 185 phố Chùa Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2171 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH thương mại dịch vụ đầu tư xuất nhập khẩu Phúc Thành
22/3 Cư xá Lữ Gia, đường Lữ Gia, phường 15, quận 11,
TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01743

Ngày nộp: 11/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-07508

Ngày nộp đơn: 14/03/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH thương mại dịch vụ đầu tư xuất nhập khẩu Phúc Thành

Địa chỉ: 814/21 Sư Vạn Hạnh, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: BOSCH LED, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 11

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-07508 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

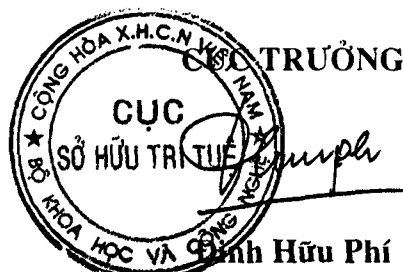
Địa chỉ Chủ đơn

22/3 Cư xá Lữ Gia, đường Lữ Gia, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2173 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi:

- Công ty TNHH Plum
756 Sư Vạn Hạnh, phường 12, quận 10, TP. Hồ Chí Minh
- Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
A1-02OT01, tầng 2, tòa Aqua 1, Vinhomes Golden River,
số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01745

Ngày nộp : 12/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-04280

Ngày nộp đơn: 24/02/2016

Chủ đơn (*): Công ty trách nhiệm hữu hạn PLUM

Địa chỉ: 756 Sư Vạn Hạnh, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: Trường Luật

Nhãn hiệu: Say COFFEE TEA AND DESSERT, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

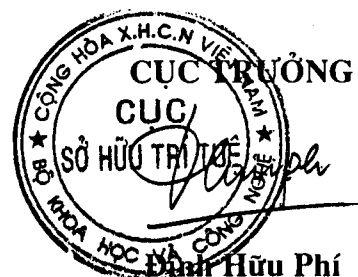
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-04280 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

02



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2174 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH tư vấn đầu tư và sở hữu trí tuệ Hoàng Phi
Số 15, dãy số 2, thôn Ải, xã Di Trạch, huyện Hoài Đức,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01746

Ngày nộp : 12/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-24098

Ngày nộp đơn: 03/08/2017

Chủ đơn (*): Trần Văn Nhung

Địa chỉ: Xóm Cầu Giao, xã Minh Đức, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: MUTSUTEC Nano, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 02

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-24098 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

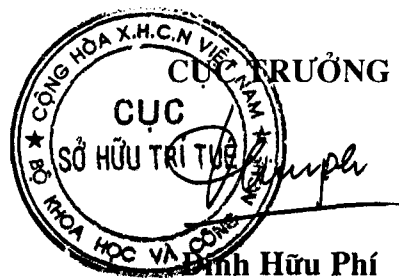
Đại diện Sở hữu công nghiệp

Công ty TNHH tư vấn đầu tư và sở hữu trí tuệ Hoàng Phi

Số 15, dãy số 2, thôn ả, xã Di Trạch, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



Đinh Hữu Phú

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2175 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH tư vấn đầu tư và sở hữu trí tuệ Hoàng Phi
Số 15, dãy số 2, thôn Ái, xã Di Trạch, huyện Hoài Đức,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01747

Ngày nộp: 12/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-24099

Ngày nộp đơn: 03/08/2017

Chủ đơn (*): Trần Văn Nhung

Địa chỉ: Xóm Cầu Giao, xã Minh Đức, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: TĐKAW Nano, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 02

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-24099 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp

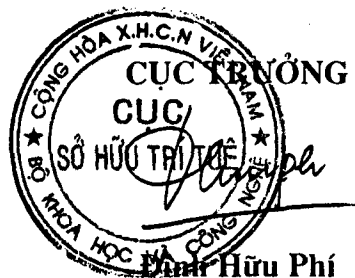
Công ty TNHH tư vấn đầu tư và sở hữu trí tuệ Hoàng Phi

Số 15, dãy số 2, thôn Ái, xã Di Trạch, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2176 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội
Số 3, ngõ 123, đường Âu Cơ, quận Tây Hồ,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01748 Ngày nộp : 12/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-02347 Ngày nộp đơn: 26/01/2016

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Tân Liên Phát

Địa chỉ: Số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: PARK Thiên đường xanh trong lòng thành phố, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 36

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-02347 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên và Địa chỉ Chủ đơn

Công ty cổ phần VINHOMES

Số 458 phố Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Đại diện Sở hữu công nghiệp

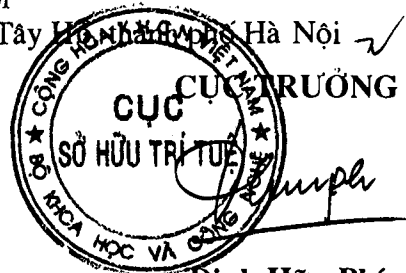
Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội

Số 3, ngõ 123, đường Âu Cơ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





Đinh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2177 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Trường Xuân
Tầng 11, số 102, đường Trần Phú, phường Mộ Lao,
quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01749

Ngày nộp: 12/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-24279

Ngày nộp đơn: 04/08/2017

Chủ đơn (*): Công ty TNHH một thành viên xi măng Quang Sơn

Địa chỉ: Thôn Đồng Thu, xã Quang Sơn, huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: QUANG SƠN CEMENT, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 19, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-24279 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

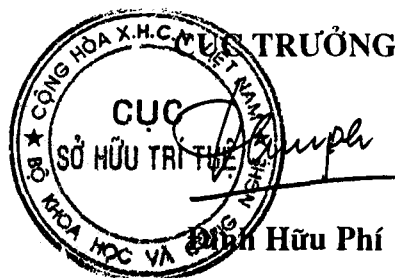
Đại diện Sở hữu công nghiệp

Công ty TNHH Trường Xuân

Tầng 11, số 102, đường Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2178 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi:

- Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
Phòng 1002, tầng 10, Indochina Plaza Hanoi,
241 Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội
- Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
M04-L16, Khu A - Khu đô thị mới Dương Nội,
phường La Khê, quận Hà Đông, Tp. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01752

Ngày nộp: 12/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-41100

Ngày nộp đơn: 08/12/2017

Chủ đơn (*): British American Tobacco (Brands) Limited

Địa chỉ: Globe House, 4 Temple Place, London WC2R 2PG, United Kingdom

Đại diện của chủ đơn: ACTIP IP LIMITED

Nhãn hiệu: EPOK, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 34

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-41100 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp

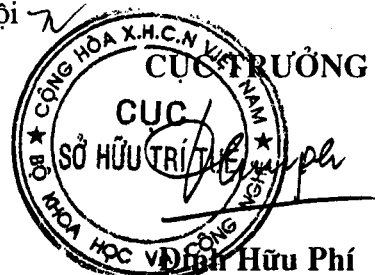
Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN

Phòng 1002, tầng 10, Indochina Plaza Hanoi, 241 Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2179 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội
Số 3, ngõ 123, đường Âu Cơ, phường Tứ Liên, quận Tây
Hồ, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SD4-2019-01761

Ngày nộp: 14/11/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Youthfill Co., Ltd.

Địa chỉ: 703, 99, Daehak-ro, Yuseong-gu, Daejeon, Republic of Korea

Đại diện của chủ đơn: AMBYS HANOI

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

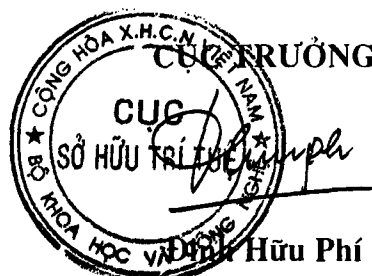
Tên và Địa chỉ Chủ đơn

RFTECH CO., LTD.

60, Jugyang-daero 1763beon-gil, Wonsam-myeon, Cheoin-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



DANH SÁCH KÈM THEO THÔNG BÁO SỐ: 2179 /TB_SHTT NGÀY 11/02/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2019-12015	11/04/2019	10	SARDENYA
2	4-2019-12016	11/04/2019	03	SARDENYA
3	4-2019-12017	11/04/2019	05	SARDENYA

(Handwritten marks)

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2180 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 12 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP
Số 222 Lò Đúc, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SD4-2019-01868

Ngày nộp: 29/11/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần đầu tư Thảo Điền

Địa chỉ: Văn phòng 6A, tầng 6, tòa nhà phụ khách sạn Park Royal Sài Gòn, 311
Nguyễn Văn Trỗi, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: VIETNAM IP

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã
được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên và Địa chỉ Chủ đơn

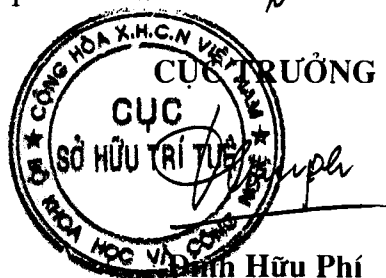
Công ty cổ phần tập đoàn MASTERISE

Văn phòng 6A, tầng 6, tòa nhà phụ khách sạn Park Royal Sài Gòn, 311 Nguyễn Văn
Trỗi, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





DANH SÁCH KÈM THEO THÔNG BÁO SỐ: 2487 /TB-SHTT NGÀY 11/02/2020



TT	Số đăng ký	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2019-44241	05/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISERESIDENCES
2	4-2019-44242	05/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISELIVING
3	4-2019-44243	05/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISELIVE
4	4-2019-44244	05/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISECORP
5	4-2019-44245	05/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISECOMMERCIAL
6	4-2019-44246	05/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISEPLAZA
7	4-2019-44247	05/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISECOM
8	4-2019-44254	05/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISETRADING
9	4-2019-44346	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISEISLAND
10	4-2019-44347	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISEINVESTMENT
11	4-2019-44348	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISEINSURANCE
12	4-2019-44349	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISEFINANCE
13	4-2019-44350	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISEFUNDS
14	4-2019-44351	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISEMOVING
15	4-2019-44362	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISETRANSPORT

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
16	4-2019-44363	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISEDESIGN
17	4-2019-44364	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISECONCEPT
18	4-2019-44365	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISEFURNISH
19	4-2019-44373	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISECONSULT
20	4-2019-44374	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISEURBANISATION
21	4-2019-44375	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISETREASURES
22	4-2019-44376	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISETEAM
23	4-2019-44377	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISEFOUNDATION
24	4-2019-44378	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISECHARITY
25	4-2019-44379	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISEURBAN
26	4-2019-44380	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISEARCHITECTURE
27	4-2019-44381	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISELANDSCAPE
28	4-2019-44382	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISETECH
29	4-2019-44383	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISEINNOVATION
30	4-2019-44384	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISEUNICORN

Handwritten mark

Handwritten mark

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
31	4-2019-44385	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISECONSULTING
32	4-2019-44397	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISESHOP
33	4-2019-44398	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISEMALL
34	4-2019-44399	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISEBOUTIQUE
35	4-2019-44400	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISERETAIL
36	4-2019-44401	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISECENTER
37	4-2019-44402	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISECENTRE
38	4-2019-44403	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISEOFFICES
39	4-2019-44404	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISEWORK
40	4-2019-44405	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISESTUDIO
41	4-2019-44406	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISESERVICES
42	4-2019-44407	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISEMANAGEMENT
43	4-2019-44408	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISEAGENTS
44	4-2019-44409	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISEENTERTAINMENT
45	4-2019-44410	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISEWORLD

al

~

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhiệm SP	Mẫu nhãn
46	4-2019-44421	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISEPARK
47	4-2019-44422	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISEUNIVERSAL
48	4-2019-44423	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISEPLAY
49	4-2019-44424	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISEAMUSEMENT
50	4-2019-44425	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISELEASING
51	4-2019-44428	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISEHOSPITALITY
52	4-2019-44439	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISEHOTELS
53	4-2019-44440	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISERESORTS
54	4-2019-44441	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISETRAVEL
55	4-2019-44442	06/11/2019	35, 36, 37, 39, 41, 42, 43, 44	MASTERISEHOMESTAY

~~002~~
✓

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2181 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương
60/1 Tôn Thất Tùng, phường Bến Thành, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2019-01869

Ngày nộp : 29/11/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): HONG KONG PING ON JEWELRY INTERNATIONAL HOLDINGS
LIMITED

Địa chỉ: Flat/RM 1907 19/F Lee Garden One 33 Hysan Avenue Causeway Bay HK

Đại diện của chủ đơn: DONG DUONG IP CO.,LTD

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã
được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Danh mục sản phẩm

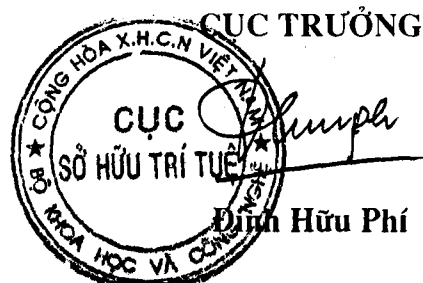
Loại bỏ sản phẩm “máy cạo râu” khỏi nhóm 07;

Phần danh mục còn lại giữ nguyên. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

CC



DANH SÁCH KÈM THEO THÔNG BÁO SỐ: 2187 /TB-SHTT NGÀY 11/02/2020

TT	Số đăng ký	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2018-14913	14/05/2018	07, 11	FESTOOL, hình
2	4-2018-14914	14/05/2018	07, 11	hilti tools, hình
3	4-2018-14915	14/05/2018	07, 11	METABO, hình



Handwritten signature

Handwritten mark

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 2183 /TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH ELITE
255 Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung,
quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SD4-2019-01884

Ngày nộp: 03/12/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần Thương mại và Dược phẩm Đông Nam á

Địa chỉ: Phòng 109B, nhà C4, tập thể Quỳnh Mai, phường Quỳnh Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: ELITE LAW FIRM

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

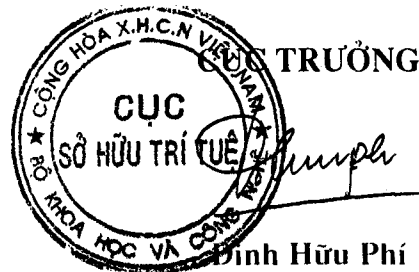
Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ Chủ đơn

Số 38, phố Thanh Nhân, phường Thanh Nhân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



Đinh Hữu Phí

(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

DANH SÁCH KÈM THÔNG BÁO SỐ: 2183 /TB-SHTT NGÀY 11/02/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2019-06930	11/03/2019	05, 29	KANAZ
2	4-2019-06931	11/03/2019	05, 29	BAKAO
3	4-2019-37268	24/09/2019	05, 25	Dona gun
4	4-2019-37269	24/09/2019	05, 25	Dona care
5	4-2019-37270	24/09/2019	05, 25	Bob gun
6	4-2019-37271	24/09/2019	05, 25	Bop gun
7	4-2019-37272	24/09/2019	05, 25	Baby gun

(Handwritten mark)

(Handwritten mark)

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2187 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Hộ kinh doanh Nguyễn Hồng Thái
Thôn An Lộc A, xã An Khang, thành phố Tuyên Quang,
tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01885

Ngày nộp : 03/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-39975

Ngày nộp đơn: 10/10/2019

Chủ đơn (*): Hộ kinh doanh Nguyễn Hồng Thái

Địa chỉ: Thôn An Lộc A, xã An Khang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Gà đỏ Đông Dậy, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-39975 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Loại nhãn hiệu

Nhãn hiệu thông thường ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2185 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 12 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi:

- Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu
Tầng 7, tòa nhà VIT, số 519, đường Kim Mã,
phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
- Công ty TNHH Trường Xuân
Tầng 11, số 102 đường Trần Phú, phường Mộ Lao, quận
Hà Đông, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SD4-2019-01886

Ngày nộp: 03/12/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Pulmuone Co., Ltd.

Địa chỉ: 730-27, Samyang-ro Daeso-myeon, Eumseong-gun, Chungcheongbuk-do,
Republic of Korea

Đại diện của chủ đơn: AGELESS CO.,LTD.

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

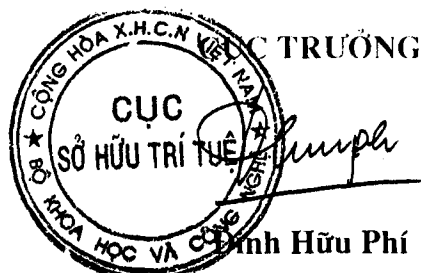
Đại diện Sở hữu công nghiệp

Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu

Tầng 7, tòa nhà VIT, số 519, đường Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình,
thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



Đinh Hữu Phú

DANH SÁCH XEM THỜI THÔNG BÁO SỐ: 2185 /TB-SHTT NGÀY 11/02/2020

TT	Số đơn đăng ký	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2016-20224	05/07/2016	31	Pulmuone, hình
2	4-2016-20225	05/07/2016	30, 31	Pulmuone
3	4-2016-20373	06/07/2016	29, 30, 31	Pulmuone [pul- mu-one], hình
4	4-2016-20374	06/07/2016	29, 30, 31	Pulmuone [purumu - uon], hình
5	4-2019-22046	05/07/2016	03, 31, 43	Pulmuone, hình
6	4-2019-22047	05/07/2016	03, 29, 31, 32, 43	Pulmuone
7	4-2019-22049	06/07/2016	03, 31, 32, 43	Pulmuone [purumu-uon], hình

Handwritten marks:



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2186 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự
67 Phan Xích Long, phường 2, quận Phú Nhuận,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01890

Ngày nộp: 04/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-23586

Ngày nộp đơn: 17/07/2018

Chủ đơn (*): Nguyễn Hoàng Đạt

Địa chỉ: 497/25/12 Thống Nhất, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Calatier

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 25, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-23586 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp

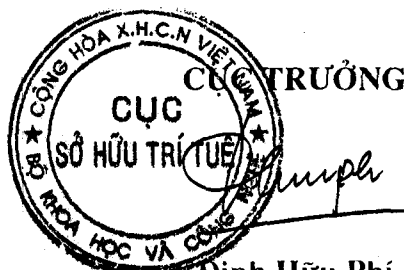
Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự

67 Phan Xích Long, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)



Đinh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2187 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
A1-02OT01, tầng 2, tòa Aqua 1, Vinhomes Golden River,
số 2, Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01893

Ngày nộp : 04/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-22564

Ngày nộp đơn: 21/07/2017

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Tân Phú

Địa chỉ: Số 35 Hàng Bè, phường Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Rabity Tự do khám phá, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 25, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-22564 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

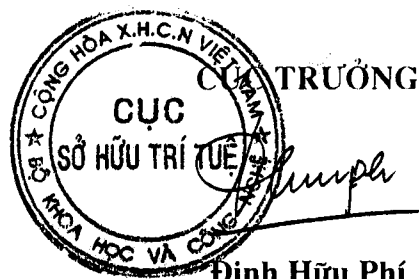
Đại diện Sở hữu công nghiệp

Công ty TNHH một thành viên Trường Luật

A1-02OT01, tầng 2, tòa Aqua 1, Vinhomes Golden River, số 2, Tôn Đức Thắng,
phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2189 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hán
Tầng 12A, tòa nhà Center Building, số 1 Nguyễn Huy Tưởng,
phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01896

Ngày nộp: 05/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-48955

Ngày nộp đơn: 02/12/2019

Chủ đơn (*): Fortune Plus Technology (Guangzhou) Limited

Địa chỉ: Unit 1101, Building 2, No.199 Guangming South Road, Shiqiao Street,
Panyu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

Đại diện của chủ đơn: HAI HAN IP CO., LTD.

Nhãn hiệu: FORMOR

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 06, 20

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-48955 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Danh mục hàng hóa, dịch vụ

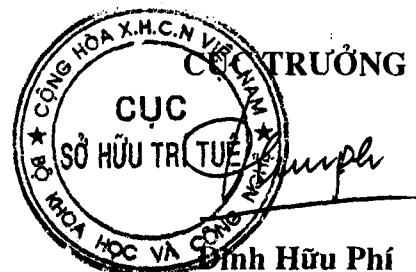
Tách nhóm 20 sang đơn mới số 4-2019-49516 ngày 02/12/2019;

Nhóm 06 giữ nguyên ở đơn gốc số 4-2019-48955 ngày 02/12/2019. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2190 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi
Số 15, dãy số 2, Thôn ái, xã Di Trạch, Huyện Hoài Đức,
thành phố Hà Nội.

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01898

Ngày nộp : 05/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-30366

Ngày nộp đơn: 21/09/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần Hậu Nghi

Địa chỉ: 38A Nguyễn Thị Diệu, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD

Nhãn hiệu: Cho . nami, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-30366 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên và Địa chỉ Chủ đơn

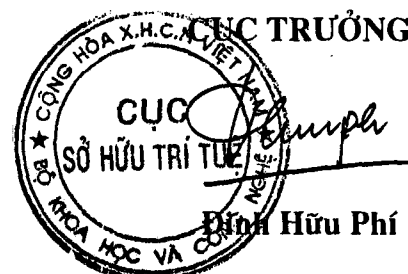
Công ty cổ phần thương mại KAZUKO

222 Hai Bà Trưng, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2191 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
A1-02OT01, tầng 2, tòa Aqua 1, Vinhomes Golden River,
số 2, Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-02003

Ngày nộp: 20/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-16597

Ngày nộp đơn: 15/05/2019

Chủ đơn (*): Ngô Anh Duy

Địa chỉ: 37/11H Hậu Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Omely skin care quality đẹp mãi với thời gian, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-16597 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

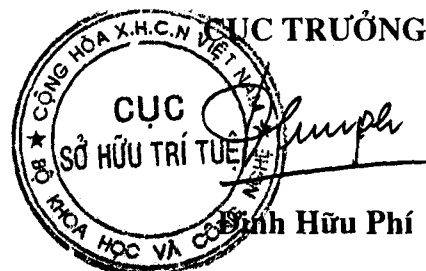
Đại diện Sở hữu công nghiệp

Công ty TNHH một thành viên Trường Luật

A1-02OT01, tầng 2, tòa Aqua 1, Vinhomes Golden River, số 2, Tôn Đức Thắng,
phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2192 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần nhựa C.H.A
Lô F4, đường số 4, khu công nghiệp Thịnh Phát, xã Lương
Bình, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-02005

Ngày nộp: 23/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-46128

Ngày nộp đơn: 15/11/2019

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần nhựa Cfd.H.A

Địa chỉ: Lô F4, đường số 4, khu công nghiệp Thịnh Phát, xã Lương Bình, huyện Bến
Lức, tỉnh Long An

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: C HA HUNG ANH, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 11

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

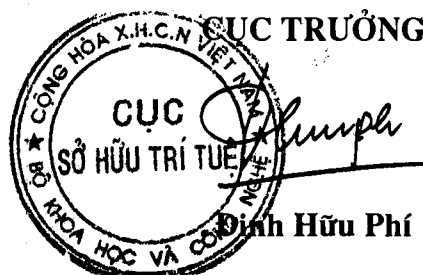
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-46128 đã được ghi
nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên Chủ đơn

Công ty cổ phần nhựa C.H.A ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2493 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-02006

Ngày nộp : 23/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-35631

Ngày nộp đơn: 31/10/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần tập đoàn Minh Anh

Địa chỉ: Lô 69 D3 B4, khu biệt thự Vườn Đào, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES

Nhãn hiệu: Nông Sản Sạch MIAN farm, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 29, 31, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

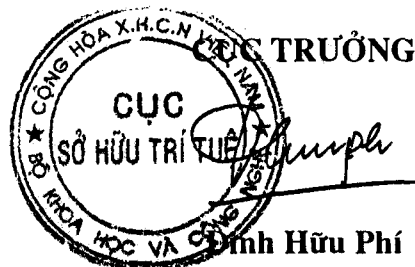
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-35631 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ Chủ đơn

Tầng 11, tòa nhà Veam Tây Hồ, ngõ 689 đường Lạc Long Quân, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2194 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-02007

Ngày nộp: 23/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-02225

Ngày nộp đơn: 07/02/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần tập đoàn Minh Anh

Địa chỉ: Lô 69 D3 B4, khu biệt thự Vườn Đào, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES

Nhãn hiệu: AMIANA Hoàn Kiếm

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 36, 39, 41, 43, 44

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-02225 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

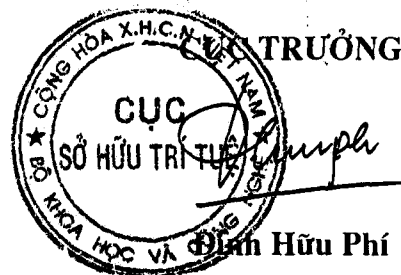
Địa chỉ Chủ đơn

Tầng 11, tòa nhà Veam Tây Hồ, ngõ 689 đường Lạc Long Quân, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2195 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-02008

Ngày nộp: 23/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-02224

Ngày nộp đơn: 07/02/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần tập đoàn Minh Anh

Địa chỉ: Lô 69 D3 B4, khu biệt thự Vườn Đào, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES

Nhãn hiệu: AMIANA

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 36, 39, 41, 43, 44

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

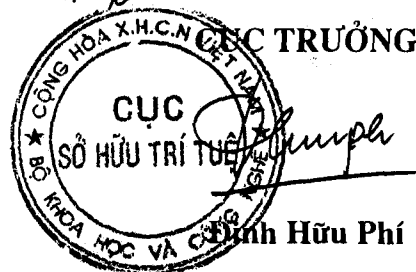
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-02224 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ Chủ đơn

Tầng 11, tòa nhà Veam Tây Hồ, ngõ 689 đường Lạc Long Quân, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2196 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-02009

Ngày nộp : 23/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-02223

Ngày nộp đơn: 07/02/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần tập đoàn Minh Anh

Địa chỉ: Lô 69 D3 B4, khu biệt thự Vườn Đào, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES

Nhãn hiệu: AMIANA Tây Hồ

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 36, 39, 41, 43, 44

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-02223 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

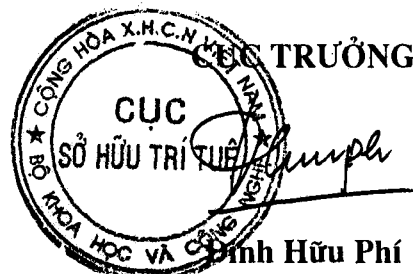
Địa chỉ Chủ đơn

Tầng 11, tòa nhà Veam Tây Hồ, ngõ 689 đường Lạc Long Quân, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2197 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-02010

Ngày nộp: 23/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-02222

Ngày nộp đơn: 07/02/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần tập đoàn Minh Anh

Địa chỉ: Lô 69 D3 B4, khu biệt thự Vườn Đào, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES

Nhãn hiệu: AMIANA Ba Vì

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 36, 39, 41, 43, 44

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-02222 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

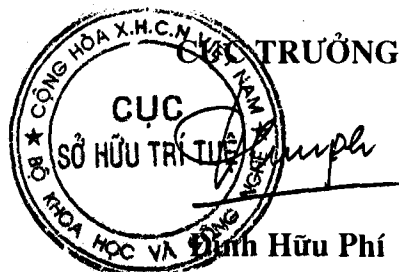
Địa chỉ Chủ đơn

Tầng 11, tòa nhà Veam Tây Hồ, ngõ 689 đường Lạc Long Quân, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2198 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-02011

Ngày nộp : 23/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-02221

Ngày nộp đơn: 07/02/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần tập đoàn Minh Anh

Địa chỉ: Lô 69 D3 B4, khu biệt thự Vườn Đào, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES

Nhãn hiệu: AMIANA Đồng Mô

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 36, 39, 41, 43, 44

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-02221 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

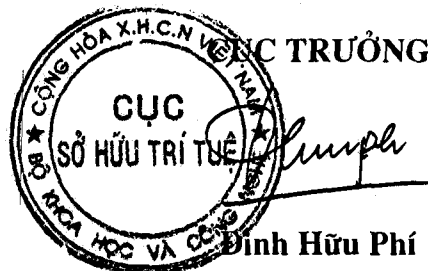
Địa chỉ Chủ đơn

Tầng 11, tòa nhà Veam Tây Hồ, ngõ 689 đường Lạc Long Quân, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2199 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-02012

Ngày nộp: 23/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-02219

Ngày nộp đơn: 07/02/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần tập đoàn Minh Anh

Địa chỉ: Lô 69 D3 B4, khu biệt thự Vườn Đào, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES

Nhãn hiệu: AMIANA HOTEL Ba Đình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 36, 39, 41, 43, 44

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

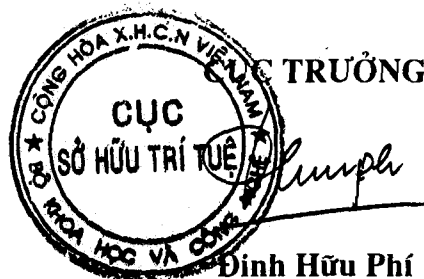
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-02219 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ Chủ đơn

Tầng 11, tòa nhà Veam Tây Hồ, ngõ 689 đường Lạc Long Quân, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2250 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-02013

Ngày nộp: 23/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-02218

Ngày nộp đơn: 07/02/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần tập đoàn Minh Anh

Địa chỉ: Lô 69 D3 B4, khu biệt thự Vườn Đào, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES

Nhãn hiệu: AMIANA Vũng Tàu

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 36, 39, 41, 43, 44

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-02218 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

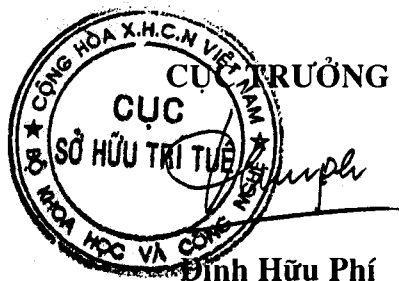
Địa chỉ Chủ đơn

Tầng 11, tòa nhà Veam Tây Hồ, ngõ 689 đường Lạc Long Quân, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 2201 /TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-02014

Ngày nộp: 23/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-02217

Ngày nộp đơn: 07/02/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần tập đoàn Minh Anh

Địa chỉ: Lô 69 D3 B4, khu biệt thự Vườn Đào, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES

Nhãn hiệu: AMIANA Thành phố Hồ Chí Minh

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 36, 39, 41, 43, 44

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-02217 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

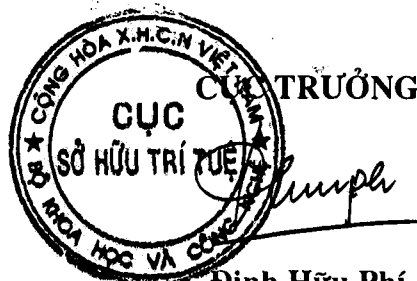
Địa chỉ Chủ đơn

Tầng 11, tòa nhà Veam Tây Hồ, ngõ 689 đường Lạc Long Quân, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2202 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-02015

Ngày nộp: 23/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-02216

Ngày nộp đơn: 07/02/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần tập đoàn Minh Anh

Địa chỉ: Lô 69 D3 B4, khu biệt thự Vườn Đào, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES

Nhãn hiệu: AMIANA Hà Nội

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 36, 39, 41, 43, 44

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-02216 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

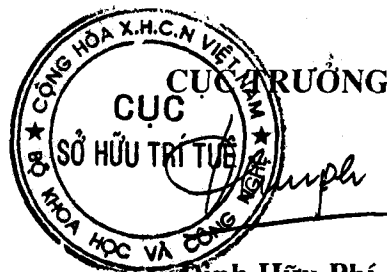
Địa chỉ Chủ đơn

Tầng 11, tòa nhà Veam Tây Hồ, ngõ 689 đường Lạc Long Quân, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





Đinh Hữu Phú

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2203 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-02016

Ngày nộp: 23/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-02215

Ngày nộp đơn: 07/02/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần tập đoàn Minh Anh

Địa chỉ: Lô 69 D3 B4, khu biệt thự Vườn Đào, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES

Nhãn hiệu: AMIANA Phú Quốc

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 36, 39, 41, 43, 44

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

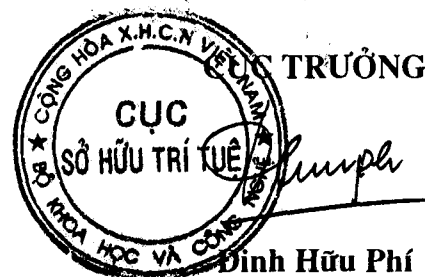
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-02215 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ Chủ đơn

Tầng 11, tòa nhà Veam Tây Hồ, ngõ 689 đường Lạc Long Quân, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2204 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-02017

Ngày nộp: 23/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-02214

Ngày nộp đơn: 07/02/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần tập đoàn Minh Anh

Địa chỉ: Lô 69 D3 B4, khu biệt thự Vườn Đào, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES

Nhãn hiệu: AMIANA Hội An

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 36, 39, 41, 43, 44

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-02214 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

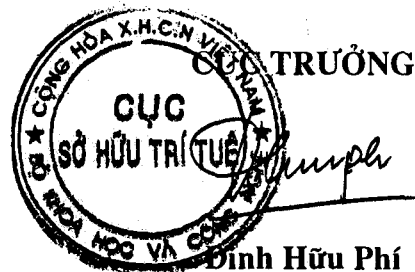
Địa chỉ Chủ đơn

Tầng 11, tòa nhà Veam Tây Hồ, ngõ 689 đường Lạc Long Quân, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2205 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-02018

Ngày nộp: 23/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-02211

Ngày nộp đơn: 07/02/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần tập đoàn Minh Anh

Địa chỉ: Lô 69 D3 B4, khu biệt thự Vườn Đào, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES

Nhãn hiệu: AMIANA Đà Nẵng

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 36, 39, 41, 43, 44

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

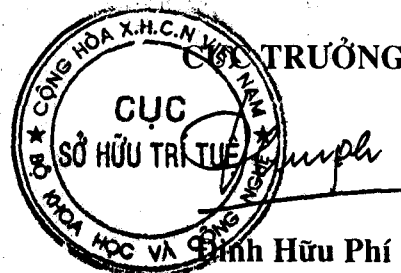
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-02211 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ Chủ đơn

Tầng 11, tòa nhà Veam Tây Hồ, ngõ 689 đường Lạc Long Quân, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2206 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-02019

Ngày nộp: 23/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-02210

Ngày nộp đơn: 07/02/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần tập đoàn Minh Anh

Địa chỉ: Lô 69 D3 B4, khu biệt thự Vườn Đào, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES

Nhãn hiệu: AMIANA Kê Gà

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 36, 39, 41, 43, 44

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

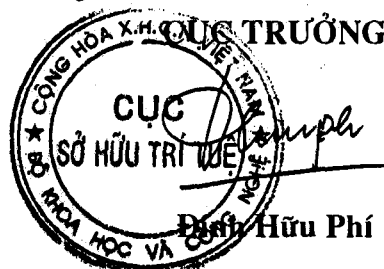
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-02210 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ Chủ đơn

Tầng 11, tòa nhà Veam Tây Hồ, ngõ 689 đường Lạc Long Quân, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2207 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-02020

Ngày nộp : 23/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-02209

Ngày nộp đơn: 07/02/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần tập đoàn Minh Anh

Địa chỉ: Lô 69 D3 B4, khu biệt thự Vườn Đào, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES

Nhãn hiệu: AMIANA Mũi Né

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 36, 39, 41, 43, 44

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-02209 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

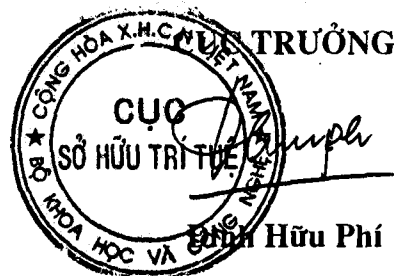
Địa chỉ Chủ đơn

Tầng 11, tòa nhà Veam Tây Hồ, ngõ 689 đường Lạc Long Quân, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2208 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-02021

Ngày nộp : 23/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-02208

Ngày nộp đơn: 07/02/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần tập đoàn Minh Anh

Địa chỉ: Lô 69 D3 B4, khu biệt thự Vườn Đào, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES

Nhãn hiệu: AMIANA RESORT NHA TRANG

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 36, 39, 41, 43, 44

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-02208 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

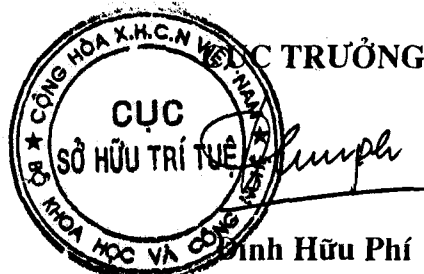
Địa chỉ Chủ đơn

Tầng 11, tòa nhà Veam Tây Hồ, ngõ 689 đường Lạc Long Quân, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2209 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-02022

Ngày nộp : 23/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-02207

Ngày nộp đơn: 07/02/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần tập đoàn Minh Anh

Địa chỉ: Lô 69 D3 B4, khu biệt thự Vườn Đào, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES

Nhãn hiệu: AMIANA NHA TRANG

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 36, 39, 41, 43, 44

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

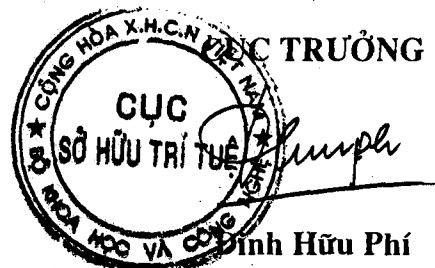
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-02207 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ Chủ đơn

Tầng 11, tòa nhà Veam Tây Hồ, ngõ 689 đường Lạc Long Quân, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2210 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-02023

Ngày nộp : 23/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-02205

Ngày nộp đơn: 07/02/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần tập đoàn Minh Anh

Địa chỉ: Lô 69 D3 B4, khu biệt thự Vườn Đào, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES

Nhãn hiệu: AMIANA, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 36, 39, 41, 43, 44

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-02205 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

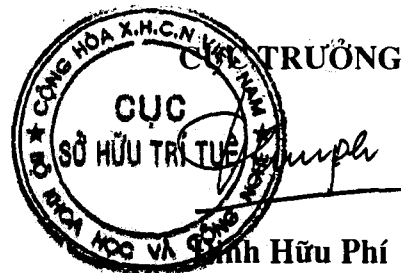
Địa chỉ Chủ đơn

Tầng 11, tòa nhà Veam Tây Hồ, ngõ 689 đường Lạc Long Quân, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2211 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-02024

Ngày nộp: 23/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-02204

Ngày nộp đơn: 07/02/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần tập đoàn Minh Anh

Địa chỉ: Lô 69 D3 B4, khu biệt thự Vườn Đào, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ,
thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES

Nhãn hiệu: Hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 36, 39, 41, 43, 44

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

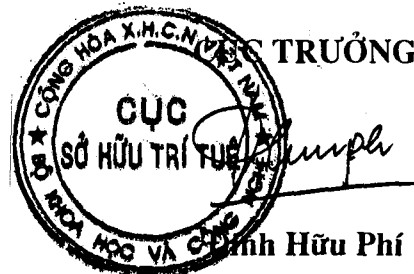
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-02204 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ Chủ đơn

Tầng 11, tòa nhà Veam Tây Hồ, ngõ 689 đường Lạc Long Quân, phường Phú
Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2235 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: - Ông/bà Đinh Tiến Đạt
4/8C Lương Định Của, phường Bình Khánh, quận 2,
thành phố Hồ Chí Minh

- Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương
60/1 Tôn Thất Tùng, phường Bến Thành, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01737

Ngày nộp: 08/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-44626

Ngày nộp đơn: 18/12/2018

Chủ đơn (*): Đinh Tiến Đạt

Địa chỉ: 4/8C Lương Định Của, phường Bình Khánh, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: DONG DUONG IP CO.,LTD

Nhãn hiệu: 05:30 EARLY MORNING, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

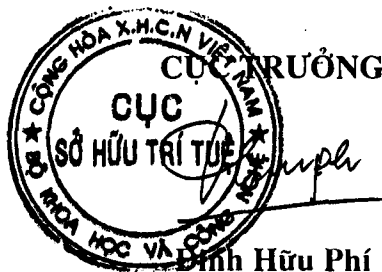
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-44626 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp *~*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

th



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2237 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2019

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI
Tầng 8, Tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, phường
Phương mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01537

Ngày nộp : 04/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-16164

Ngày nộp đơn: 05/06/2017

Chủ đơn (*): KAPP & PETERSON LIMITED

Địa chỉ: Peterson House, Sallynoggin, Co. Dublin, Ireland

Đại diện của chủ đơn: VCCI-IP CO.,LTD

Nhãn hiệu: PETERSON

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 34

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-16164 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

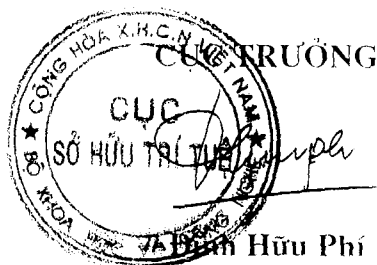
Tách đơn

Tách sản phẩm “xì gà” nhóm 34 sang đơn mới số 4-2019-39093 ngày 05/6/2017;

Phần còn lại của danh mục giữ nguyên ở đơn gốc số 4-2017-16164 ngày 05/6/2017. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2249 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 2 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH vật tư cơ điện Hải Dương
Số 3 ngõ 696 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy,
quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-02065

Ngày nộp : 30/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-51958

Ngày nộp đơn: 20/12/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH vật tư cơ điện Hải Dương

Địa chỉ: Số 3 ngõ 696 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên,
thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: HD Vật Tư Cơ Điện Hải Dương, hình

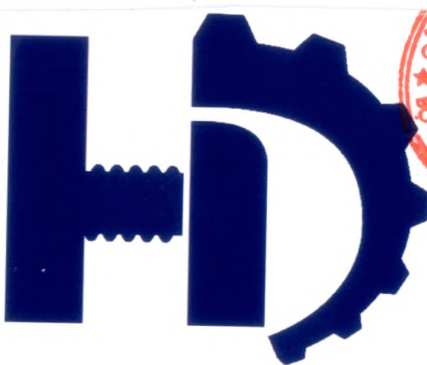
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 06

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-51958 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Mẫu nhãn hiệu



Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten initials)



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 22 50/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 2 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Cổ phần Tập Đoàn Đất Xanh
2W Ung Văn Khiêm, Phường 25, Quận Bình Thạnh,
Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-02058

Ngày nộp: 30/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-04881

Ngày nộp đơn: 09/02/2018

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần dịch vụ và xây dựng địa ốc Đất Xanh

Địa chỉ: 27 Đinh Bộ Lĩnh, phường 24, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: DAT XANH PREMIUM-S, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 36, 37

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-04881 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

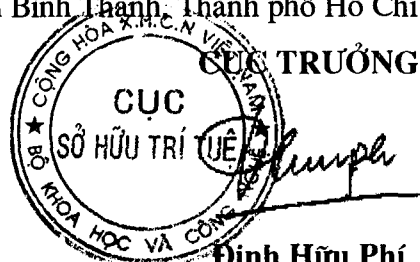
Tên chủ đơn và địa chỉ của chủ đơn:

Công ty Cổ phần Tập Đoàn Đất Xanh

2W Ung Văn Khiêm, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.



ttt

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 225¹/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 2 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư BRANDLINK
Phòng 4 tầng 12A Tòa nhà Fodacon, đường Nguyễn Trãi,
phường Mộ Lao, quận Hà Đông, TP Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-02076

Ngày nộp: 31/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-12293

Ngày nộp đơn: 05/05/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần Dinh Dưỡng Y Dược Quốc Tế

Địa chỉ: Số 2, nhà B1, khu tập thể ĐH Sư Phạm Hà Nội, phường Dịch Vọng Hậu,
quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: BRANDLINK CO.,LTD.

Nhãn hiệu: NUNEST

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 32, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-12293 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên chủ đơn:

Công ty cổ phần Dinh Dưỡng Y học Quốc Tế ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.



Đinh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2252/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 2 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự
67 Phan Xích Long, phường 2, quận Phú Nhuận, TP.HCM

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-02055

Ngày nộp: 27/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-37494

Ngày nộp đơn: 29/10/2018

Chủ đơn (*): Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại sản xuất Hoàng Thu Yến

Địa chỉ: 62/21 Nguyễn Tư Giản, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Sữa chua tổ yến Yosanest Bụng khỏe, da sáng dáng xinh, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 29

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-37494 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện sở hữu công nghiệp:

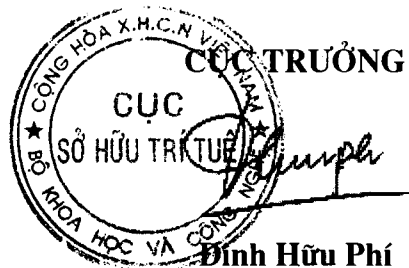
Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự

67 Phan Xích Long, phường 2, quận Phú Nhuận, TP.HCM ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

Handwritten mark



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2253/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 2 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH tư vấn IPath
Tầng 16, toà nhà Daeha Bussiness Center, 360 Kim Mã,
phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-02071

Ngày nộp: 31/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-23686

Ngày nộp đơn: 03/08/2016

Chủ đơn (*): Công ty luật TNHH Unilegal

Địa chỉ: Tầng 16, toà nhà văn phòng Daeha, số 360 Kim Mã, phường Ngọc Khánh,
quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: UniLegal, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 45

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-23686 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện sở hữu công nghiệp:

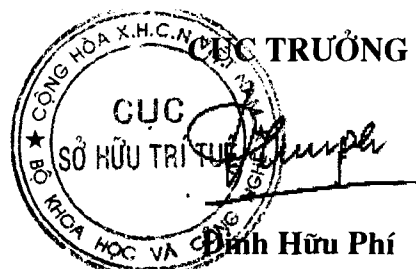
Công ty TNHH tư vấn IPath

Tầng 16, toà nhà Daeha Bussiness Center, 360 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba
Đình, TP. Hà Nội ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

CC



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2254/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 2 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH T2H
G4-4A tập thể 708, xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-02070

Ngày nộp: 31/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-14773

Ngày nộp đơn: 03/05/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH sản xuất thương mại Uyên Phát

Địa chỉ: D9/262 xã Đa Phước, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: UFA The Best Partner For Life, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 11, 21

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-14773 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện sở hữu công nghiệp:

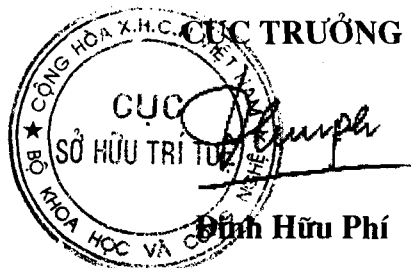
Công ty Luật TNHH T2H

G4-4A tập thể 708, xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì, TP. Hà Nội ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

Handwritten mark



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2255/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 2 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng,
phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-02067

Ngày nộp: 30/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-04016

Ngày nộp đơn: 31/01/2019

Chủ đơn (*): MERITUS TRADEMARKS PTE LTD

Địa chỉ: 50 Collyer Quay, #18-01/02 OUE Bayfront, Singapore 049321

Đại diện của chủ đơn: VISION & ASSOCIATES CO.LTD.

Nhãn hiệu: CHATTERBOX

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-04016 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

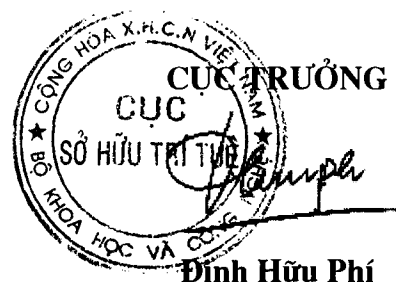
Tên chủ đơn:

OUE Trademarks Pte. Ltd. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

✓



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2256/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 2 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH TORA Việt Nam
F1 đường số 5, khu dân cư 295 Tân Kỳ Tân Quý, phường
Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SD4-2019-02057

Ngày nộp: 27/12/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty TNHH thương mại công nghiệp Thuận Thiên

Địa chỉ: F1 đường số 5, khu dân cư 295 Tân Kỳ Tân Quý, phường Tân Sơn Nhì,
quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã
được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

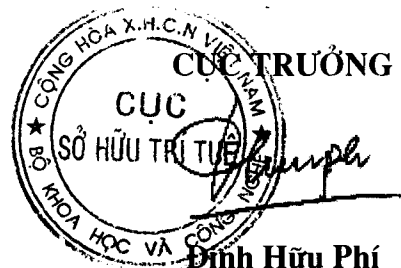
Tên chủ đơn:

Công ty TNHH TORA Việt Nam ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

CC2



DANH SÁCH KÈM THEO THÔNG BÁO SỐ 2256/TB-SHTT NGÀY 11/2/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2018-08699	26/03/2018	35	TORA, hình
2	4-2018-08700	26/03/2018	35	THUAN THIEN, hình

col2

n

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2257/SHTT-NH

Hà Nội, ngày 11 tháng 2 năm 2020

V/v thông báo kết quả thẩm định
yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Swirls Việt Nam
Số 3+5 Đường Nguyễn Văn Linh, Phường Gia Thụy,
Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số yêu cầu: SĐ4-2019-02072

Ngày nộp: 31/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

Số đơn: 4-2016-26767

Ngày nộp đơn: 30/08/2016

Chủ đơn (*): Công ty TNHH sản xuất thương mại và xuất nhập khẩu TOYOO Việt Nam

Địa chỉ: Số 26, ngõ 53, phố Đức Giang, phường Đức Giang, quận Long Biên, TP. Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: SWIRLS, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 07, 11

Cục Sở hữu trí tuệ có ý kiến như sau:

1. Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên có thể bị từ chối vì lý do sau đây:

Đề nghị người nộp đơn bổ sung bản sao giấy phép kinh doanh có tên / địa chỉ cũ hoặc cam kết về việc thay đổi tên và địa chỉ.

2. Trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký công văn này, Người nộp đơn cần sửa chữa thiếu sót hoặc có ý kiến phản đối dự định nêu tại điểm 1 trên đây. Nếu hết thời hạn trên mà Người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa thiếu sót không đạt yêu cầu hoặc không có ý kiến phản đối hoặc có ý kiến phản đối nhưng không xác đáng thì yêu cầu nêu trên sẽ chính thức bị từ chối. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2258/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 2 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu
Tầng 7, tòa nhà VIT, số 519, đường Kim Mã, phường
Ngọc Khánh, quận Ba Đình, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SD4-2019-02053

Ngày nộp: 26/12/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): GRAPSEED MEDIA LTD.

Địa chỉ: 19th Floor, Lee Garden One 33 Hysan Avenue Causeway Bay, Hong Kong

Đại diện của chủ đơn: SAO BAC DAU IP CO.,LTD

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

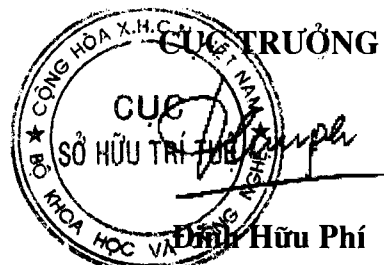
Địa chỉ của chủ đơn:

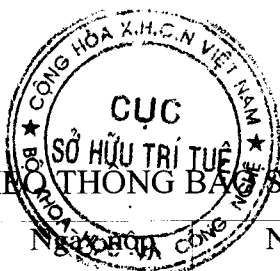
20B, Fortis Tower, 77 Gloucester Road, Wan Chai, Hong Kong ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

CC 2





DANH SÁCH KÈM THEO THÔNG BÁO SỐ 2258 /TB-SHTT NGÀY 11/2/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp đơn	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2018-17309	29/05/2018	09, 16, 41	GRAPESEED
2	4-2018-40894	21/11/2018	09, 16, 41	LITTLESEED

Handwritten mark

Handwritten mark

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2259/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 2 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH công nghệ giáo dục Con Đường Hoa Ngữ
Tầng 3 Toà nhà Sao Mai, 19 đường Lê Văn Lương,
phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-02066

Ngày nộp : 30/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-38122

Ngày nộp đơn: 30/09/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH công nghệ giáo dục Con Đường Hoa Ngữ

Địa chỉ: Tầng 3 tòa nhà Sao Mai, 21 đường Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: ChineseRd.com [zhong wén lù: con đường hoa ngữ], hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 41

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-38122 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

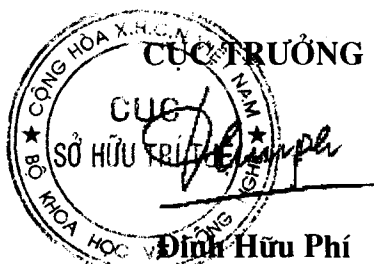
Địa chỉ của chủ đơn:

Tầng 3 Toà nhà Sao Mai, 19 đường Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

☺☺☺



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2324 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
Tầng 4, số 57 ngõ 66 phố Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm,
quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01922

Ngày nộp: 10/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-08437

Ngày nộp đơn: 22/03/2018

Chủ đơn (*): FRESH JUICE INDUSTRY(KUNSHAN) CO.,LTD.

Địa chỉ: NO. 10, JuJin Road, Zhangpu Township, Kunshan City, Suzhou, Jiangsu Province, China

Đại diện của chủ đơn: DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD

Nhãn hiệu: Hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 32

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-08437 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên và địa chỉ của Chủ đơn

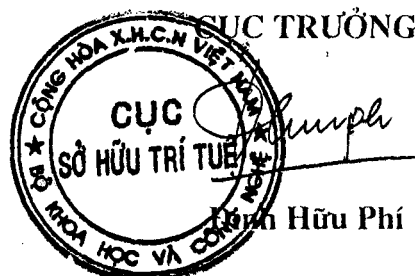
Sun Juice Co., Ltd

No. 10, JuJin Road, Zhangpu Town, Kunshan City, Suzhou City, Jiangsu Province, China ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2315 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi
Số 15, dãy số 2, thôn ái, xã Di Trạch, huyện Hoài Đức,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01919

Ngày nộp : 10/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-28842

Ngày nộp đơn: 24/08/2018

Chủ đơn (*): Công ty TNHH một thành viên VNHIEU

Địa chỉ: 63A, đường số 38, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Chibell

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 25

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-28842 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp

Công ty TNHH tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi

Số 15, dãy số 2, thôn ái, xã Di Trạch, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

Địa chỉ của Chủ đơn

63A, đường số 38, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2326/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu
Tầng 7, tòa nhà VIT, số 519, đường Kim Mã, phường
Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SD4-2019-01923

Ngày nộp: 10/12/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Apple Inc.

Địa chỉ: 1 Infinite Loop, Cupertino, California 95014, U.S.A.

Đại diện của chủ đơn: SAO BAC DAU IP CO.,LTD

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

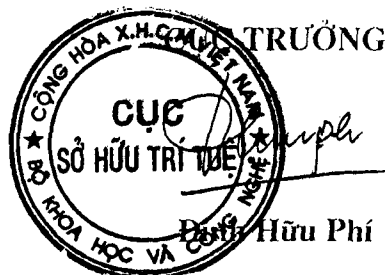
Địa chỉ của Chủ đơn

One Apple Park Way, Cupertino, California 95014, USA ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)





DANH SÁCH KÈM THEO THÔNG BÁO SỐ 2326 /TB-SHTT NGÀY 13/02/2020

TT	Số đơn	Ngày	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2017-18565	21/06/2017	09	IMAC PRO
2	4-2017-18566	21/06/2017	09	iMac Pro

[Handwritten signature]

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2328/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
A1-02OT01, tầng 2, tòa Aqua 1, Vinhomes Golden River,
số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01911

Ngày nộp: 09/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-26016

Ngày nộp đơn: 12/07/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Matxi Corp

Địa chỉ: Tầng 17, tòa nhà Vincom Center, số 72 đường Lê Thánh Tôn, phường Bến
Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: Trường Luật

Nhãn hiệu: MATXI CORP YOU DESERVE A BETTER LIFE, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03, 05, 30, 32, 35, 36, 42, 43, 44

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-26016 đã được ghi
nhận sửa đổi với nội dung là:

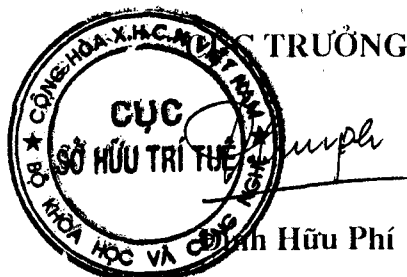
Địa chỉ của Chủ đơn

Số 22 đường Võ Văn Kiệt, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

Handwritten mark



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2329/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH thương mại VY VY Việt Nam
Tầng 8 tòa nhà Sannam, số 78 phố Duy Tân, phường Dịch
Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội -
0962401142

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SD4-2019-01905

Ngày nộp : 06/12/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty TNHH thương mại VY VY Việt Nam

Địa chỉ: Số 65, tổ 11, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Đại diện của chủ đơn:

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

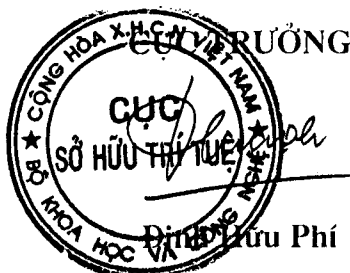
Địa chỉ của Chủ đơn

Tầng 8 tòa nhà Sannam, số 78 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





DANH SÁCH KÈM THEO THÔNG BÁO SỐ 29 /TB-SHTT NGÀY 13/02/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Mẫu nhãn
1	4-2017-31431	28/09/2017	Hoa Bảo
2	4-2019-18398	24/05/2019	HB HOA BAO, hình



[Handwritten signature]
[Handwritten mark]

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 2331 /TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH W.I.Z.P.R.O
Phòng 1714, nhà OCT1, ĐN1, X1, Linh Đàm, phường Đại
Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SD4-2019-01880

Ngày nộp: 03/12/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty TNHH DANNYGREEN

Địa chỉ: 159 Trần Trọng Cung, khu dân cư Nam Long, phường Tân Thuận Đông,
quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã
được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

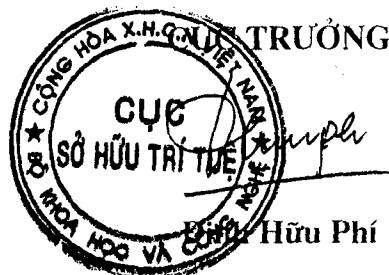
Tên của Chủ đơn

Công ty cổ phần Dannygreen ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)





DANH SÁCH KÈM THEO SỞ HỮU TRÍ TUỆ SỐ 2331 /TB-SHTT NGÀY 13/02/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp đơn	Thời hạn	Loại đơn	Mẫu nhãn
1	4-2017-32109	04/10/2017	35	Độc quyền	Đưa lưới Biển Hoàng Gia SEAROYAL MUSK - MELON, hình
2	4-2019-26879	19/07/2019	35	Độc quyền	Ngọc Trai Xanh Đưa lê BLUE PEARL PYRIFORM-MELON, hình
3	4-2019-26880	19/07/2019	35	Độc quyền	Ngọc Trai Tuyết Đưa lê SNOW PEARL PYRIFORM - MELON, hình
4	4-2019-26881	19/07/2019	35	Độc quyền	Biển Quận Chúa Đưa lưới SEAPRINCESS MUSK - MELON, hình
5	4-2019-26882	19/07/2019	35	Độc quyền	Biển Ngọc Bích Đưa lưới SEAEMERALD MUSK - MELON, hình

(Handwritten signatures and initials)

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2332 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS
Số 3, ngõ 123, đường Âu Cơ, phường Tứ Liên, quận Tây
Hồ, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2019-01917

Ngày nộp: 10/12/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Tung Bao Tong Holding Limited

Địa chỉ: Blk C 7/F, East Sun Ind Ctr, 16 Shing Yip St, Kwun Tong, Hong Kong

Đại diện của chủ đơn: DREWMARKS CO.,LTD.

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

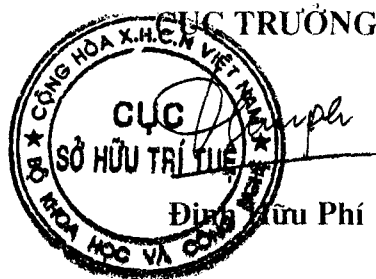
Địa chỉ của Chủ đơn

Unit 1, 17th floor, Block A, New Trade Plaza, 6 On Ping Street, Shatin, N.T.,
Hong Kong

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

CC





DANH SÁCH KÈM TÍNH SỐ 2332 /TB-SHTT NGÀY 18/02/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2019-22010	18/06/2019	05	[dong: hướng đông, phía đông], hình
2	4-2019-22011	18/06/2019	05	TUNG BAO TONG [Tong Bao Tang]

[Handwritten signature]

[Handwritten mark]

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 233 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi
Số 15, dãy số 2, thôn ả, xã Di Trạch, huyện Hoài Đức,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01920

Ngày nộp : 10/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-22452

Ngày nộp đơn: 20/07/2017

Chủ đơn (*): Công ty TNHH một thành viên VNHIEU

Địa chỉ: 227/9 Nguyễn Tư Giản, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Chibell

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-22452 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp

Công ty TNHH tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi

Số 15, dãy số 2, thôn ả, xã Di Trạch, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

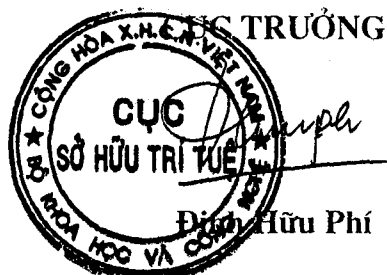
Địa chỉ của Chủ đơn

63A, đường số 38, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

Chữ ký



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2340/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương
60/1 Tôn Thất Tùng, phường Bến Thành, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2019-01903

Ngày nộp: 06/12/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Việt Phát Vương

Địa chỉ: Lầu 2, số 12-14 Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: DONG DUONG IP CO.,LTD

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên và địa chỉ của Chủ đơn

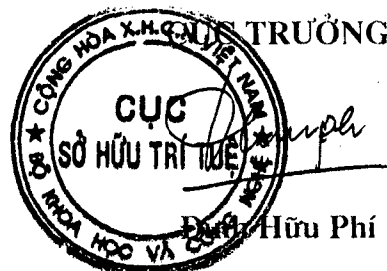
Công ty TNHH trang trí xây dựng Trung Viễn

188 đường Tên Lửa, khu phố 2, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.







DANH SÁCH KÈM THEO SỐ HỒ SƠ TRÍ TUỆ SỐ 2340 /TB-SHTT NGÀY 13/02/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2018-18847	11/06/2018	35	The Green Party, hình
2	4-2018-18848	11/06/2018	43	HOTEL, hình
3	4-2018-18849	11/06/2018	43	GreenTr Inn, hình
4	4-2018-19479	14/06/2018	43	MOTEL 168 MOTEL [ru jia: Như Gia], hình
5	4-2018-20322	21/06/2018	35	SANFU Easy Fashion Easy Life [san fu shi sang: Thời trang Tam Phúc], hình
6	4-2018-20325	21/06/2018	03, 09, 14, 16, 18, 21, 24, 25, 26, 28	NO ME, hình

(Handwritten signature)

(Handwritten mark)

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2341 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt
Lầu 4, số 215 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 7, quận 3,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01812

Ngày nộp: 21/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-05421

Ngày nộp đơn: 13/03/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần sơn Pro Việt Nam

Địa chỉ: Tổ 21, xóm Bãi, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: VIET IP CO.,LTD.

Nhãn hiệu: JAGUAR

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 02

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-05421 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Danh mục hàng hóa, dịch vụ

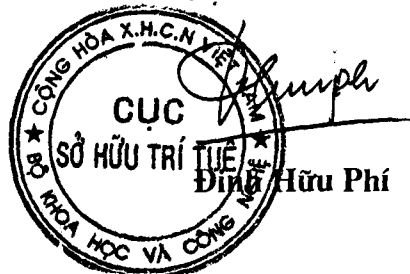
Nhóm 02: Sơn phủ; Sơn lót; Sơn chống thấm; Sơn gi; Vecni; Chất kết dính dùng cho sơn (tất cả hàng hóa này không dành cho việc sử dụng liên quan tới phương tiện chở khách).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



CỤC TRƯỞNG



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2343 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Văn phòng Luật sư Tân Hà
Số 20, ngách 118/8/1 Nguyễn Khánh Toàn, quận Cầu
Giấy, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01967

Ngày nộp: 11/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-12954

Ngày nộp đơn: 10/05/2017

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Quốc Tế Di Hưng

Địa chỉ: Khu sản xuất Bình Chuẩn, phường Bình Chuẩn, thị xã Thuận An, tỉnh Bình
Dương

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: GOLD WELL INTERNATIONAL, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 06, 20, 37, 40, 42

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-12954 đã được ghi
nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp

Văn phòng Luật sư Tân Hà

Số 20, ngách 118/8/1 Nguyễn Khánh Toàn, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



CỤC TRƯỞNG



Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2349 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 18 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc
248/14/6 Nguyễn Thái Bình, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01968

Ngày nộp: 11/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-24753

Ngày nộp đơn: 04/07/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Sâm Hồng Ngọc Bảo

Địa chỉ: Lầu 1, 55 đường ĐHT30, khu phố 4, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: I.P.T.S.

Nhãn hiệu: Hồng Ngọc Bảo HNB korea ginseng Rượu Hồng Sâm, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 33

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-24753 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

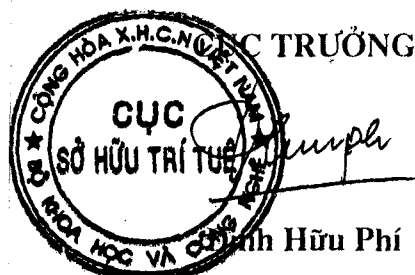
Tên và địa chỉ của Chủ đơn

Công ty cổ phần Sâm Hồng Ngọc Bảo

55 đường ĐHT30, khu phố 4, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2345/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội
Số 3, ngõ 123, đường Âu Cơ, phường Tứ Liên, quận Tây
Hồ, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2020-00008

Ngày nộp: 03/01/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-09371

Ngày nộp đơn: 27/03/2019

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ Cát Tường

Địa chỉ: Số 14 ngõ 310 đường Nghi Tàm, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: QIANG LI [Qiánglì jù cái: Sắc màu mạnh mẽ], hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 09

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-09371 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp

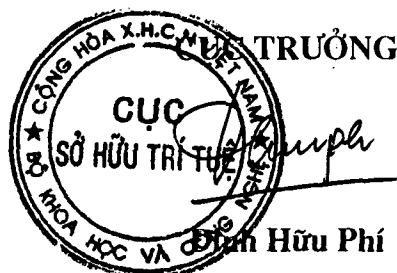
Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội

Số 3, ngõ 123, đường Âu Cơ, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: ~~2347~~ /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Trường Xuân
Tầng 11, số 102 đường Trần Phú, phường Mộ Lao, quận
Hà Đông, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01278

Ngày nộp : 16/08/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-30906

Ngày nộp đơn: 13/08/2019

Chủ đơn (*): PROPERTYGURU PTE. LTD.

Địa chỉ: 1 Paya Lebar Link #12-01-04 Singapore 408533

Đại diện của chủ đơn: AGELESS CO.,LTD.

Nhãn hiệu: PropertyGuru VIETNAM PROPERTY AWARDS, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 41

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-30906 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

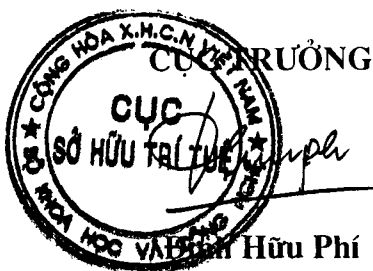
Mẫu nhãn hiệu



~

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2350/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

- Kính gửi: - Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến
29 Trương Hán Siêu, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
- Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ
Số 26 ngõ 41, phố Thái Hà, phường Trung Liệt, quận
Đống Đa, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SD4-2019-01782

Ngày nộp: 19/11/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): LEE, GYUBUM

Địa chỉ: 105-2501, 400, Cheonggyecheon-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

Đại diện của chủ đơn: INVESTCONSULT

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp

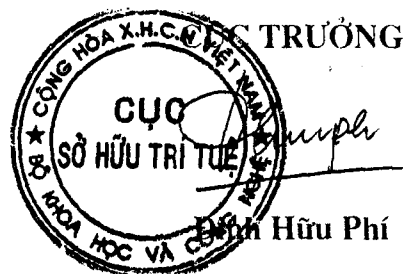
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến

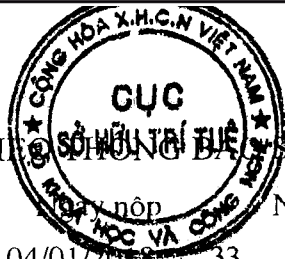
29 Trương Hán Siêu, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.







DANH SÁCH KÈM THEO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 2350 /TB-SHTT NGÀY 13/02/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2018-00421	04/01/2018	33	Rượu gạo E-DONG [e-dong: chuyển động; makgeolli: rượu gạo Hàn Quốc truyền thống], hình
2	4-2018-00422	04/01/2018	33	E-DONG Makgeolli [e-dong: chuyển động], hình

(Handwritten marks)

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2359/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 14 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
Phòng 1002, tầng 10, Indochina Plaza Hanoi, 241 phố Xuân
Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01838

Ngày nộp: 25/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-05582

Ngày nộp đơn: 14/03/2017

Chủ đơn (*): Công ty TNHH dịch vụ bất động sản Hồ Trơ An Cư

Địa chỉ: 248B Nguyễn Văn Hưởng, phường Thảo Điền, quận 2, TP. Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: BMVN INTERNATIONAL LLC

Nhãn hiệu: Nhà Sài Gòn homeinsaigon.com, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35, 36, 43, 45

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

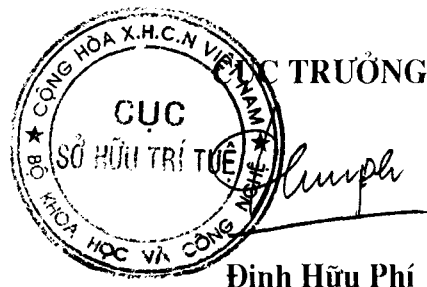
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-05582 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tách đơn:

- Tách danh mục dịch vụ nhóm 36, 43 sang đơn mới số 4-2019-47727 ngày 14/03/2017;
- Phần danh mục còn lại giữ ở đơn gốc số 4-2017-05582 ngày 14/03/2017. *~*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.



Đinh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3122 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi:

- Công ty cổ phần Serepok
167-169 Điện Biên Phủ, phường Đa Kao, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh – 0908 738 888;
- Công ty TNHH IP LEADER
Tầng 5, số 36A, đường Nguyễn Gia Trí, phường 25,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01964

Ngày nộp : 10/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-11834

Ngày nộp đơn: 10/04/2019

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần Serepok

Địa chỉ: 167-169 Điện Biên Phủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: IP LEADER CO.,LTD

Nhãn hiệu: SEREPOK

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 16, 35, 36, 37, 38, 41, 42, 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-11834

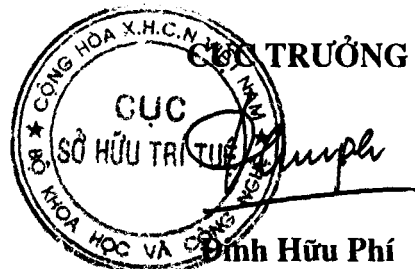
đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp w

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3423 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Trường Xuân
Tầng 11, số 102, đường Trần Phú, phường Mộ Lao,
quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2019-01966 Ngày nộp: 11/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-09766 Ngày nộp đơn: 02/04/2018

Chủ đơn (*): Công ty TNHH công nghệ và thương mại Phúc Khang Phát
Địa chỉ: Số 3 hẻm 16 ngách 33 ngõ 604 đường Ngọc Thụy, phường Ngọc Thụy,
quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: JAKIVA J, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 11, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-09766
đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp

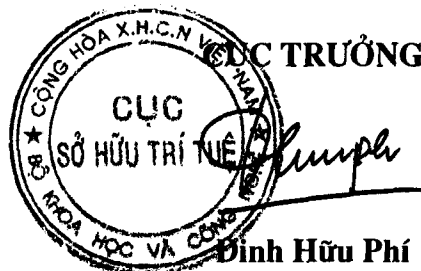
Công ty TNHH Trường Xuân

Tầng 11, số 102, đường Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3247 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 15 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP
Tầng 5, tòa nhà Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng,
phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2020-00003

Ngày nộp: 02/01/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-05114

Ngày nộp đơn: 12/02/2018

Chủ đơn (*): Công ty trách nhiệm hữu hạn ngọc trai Hoàng Gia

Địa chỉ: 54 Nguyễn Thị Thập, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: INVESTIP

Nhãn hiệu: ROYAL PEARL, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 14

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

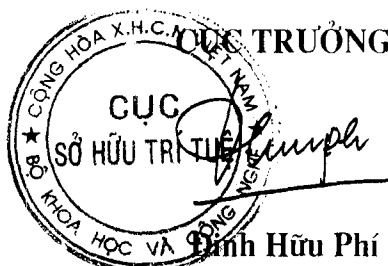
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-05114 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên chủ đơn

Công ty cổ phần Ngọc Trai Hoàng Gia ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3248 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 25 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM
179 Lý Chính Thắng, phường 7, quận 3,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SD4-2020-00004

Ngày nộp: 03/01/2020

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần giáo dục KDI (KDI EDUCATION JOINT STOCK COMPANY)

Địa chỉ: Phòng 1010, lầu 10, tòa nhà Diamond Plaza, số 34 Lê Duẩn,
phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

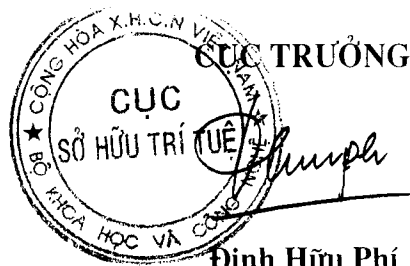
Đại diện Sở hữu công nghiệp

Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM

179 Lý Chính Thắng, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



DANH SÁCH CÁC THÔNG BÁO SỐ 3248 TB-SHTT NGÀY 25/02/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2018-14198	08/05/2018	28, 35, 36, 40, 41, 42	Innovation Camp Make more! Learn more!, hình
2	4-2018-14198	08/05/2018	28, 35, 36, 40, 41, 42	innovation space Make more! Learn more!, hình
3	4-2018-14199	08/05/2018	28, 35, 40, 41, 42	KDI Education Innovation for future, hình

CC2

W

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3249 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 05 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần thú y xanh Việt Nam
Lô đất A2CN4 cụm công nghiệp Từ Liêm, phường
Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2020-00006

Ngày nộp : 03/01/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-46242

Ngày nộp đơn: 28/12/2018

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần thú y xanh Việt Nam

Địa chỉ: Lô đất A2CN4 cụm công nghiệp Từ Liêm, phường Phương Canh, quận Nam
Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: VETTEK, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 07, 08, 10, 21

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

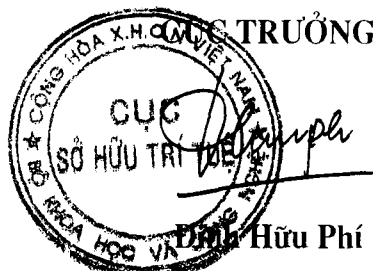
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-46242 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Giới hạn danh mục hàng hoá, dịch vụ nhóm 10 thành:

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nha khoa ngành thú y; Thiết bị và dụng cụ y tế ngành thú y; Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật ngành thú y; Thiết bị và dụng cụ thú y; tất cả các hàng hoá nêu trên không phục vụ cho mục đích chuẩn đoán.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3254 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 05 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH tư vấn A&S
Phòng 1704, tầng 17, toà nhà đa năng 169 Nguyễn Ngọc Vũ,
phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2020-00010

Ngày nộp: 03/01/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-00210

Ngày nộp đơn: 03/01/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH thương mại và dịch vụ quảng cáo Huy Khoa

Địa chỉ: 1027 Nguyễn Tất Thành, phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: HUY KHOA h K, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-00210 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp

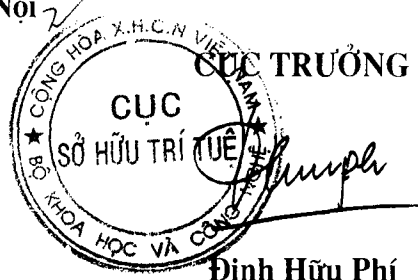
Công ty TNHH tư vấn A&S

**Phòng 1704, tầng 17, toà nhà đa năng 169 Nguyễn Ngọc Vũ, phường Trung Hoà,
quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

ESZ



Đinh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3252 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Trường Xuân
Tầng 11, số 102 đường Trần Phú, phường Mộ Lao,
quận Hà Đông, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2020-00011

Ngày nộp: 03/01/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-16522

Ngày nộp đơn: 06/06/2016

Chủ đơn (*): Rose O'Neill Kewpie International Intellectual Property Limited.

Địa chỉ: 1F, No. 4, Alley 6, Lane 642, Tso-Ying Ta Road, Kaohsiung 813, Taiwan

Đại diện của chủ đơn: AGELESS CO.,LTD.

Nhãn hiệu: Kewpish Love! [lúo: lưới bắt chim, màn sương mỏng; si: lụa, dây, chuỗi;
ou: ôm, họ; ní: ni cô; er: bạn ấy; qiu bi], hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 09, 25, 28, 30

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-16522 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

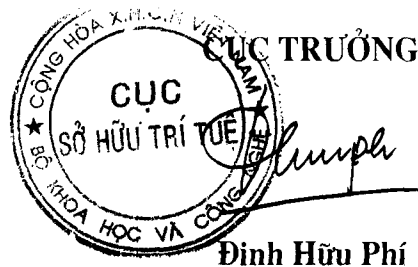
Tách đơn

- Tách nhóm 25, 28, 30 sang đơn mới số 4-2020-00285 ngày 06/06/2016;
- Danh mục sản phẩm còn lại giữ ở đơn gốc số 4-2016-16522 ngày 06/06/2016. *~*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

AG



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3255 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 05 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ
39 Lương Hữu Khánh, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2020-00015

Ngày nộp: 06/01/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-09974

Ngày nộp đơn: 29/03/2019

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần OPTIMAX

Địa chỉ: Tầng 5, số 231-233 Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: VIET MY IPC

Nhãn hiệu: CELL CHAIN insutrix, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 05, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

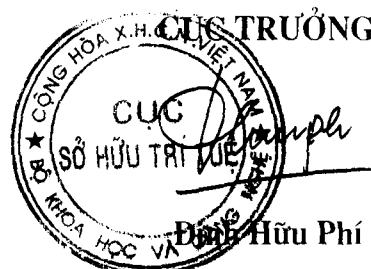
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-09974 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ chủ đơn

Số 9/11 Nguyễn Huy Tưởng, phường 6, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3258 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu
Số 30, ngõ A3, tập thể Đại học Hà Nội, Km9 đường
Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân,
TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2020-00018

Ngày nộp: 06/01/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-15463

Ngày nộp đơn: 08/05/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH một thành viên Minh Phúc An

Địa chỉ: Số 211, đường Phan Chu Trinh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên,
tỉnh Vĩnh Phúc

Đại diện của chủ đơn: GLOBAL IP CO., LTD.

Nhãn hiệu: Minh Phúc An Bí quyết tái tạo sắc xuân, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 33

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 4-2019-15463 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Mẫu nhãn hiệu



Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

CỤC TRƯỞNG



1597

Đinh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3259 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 05 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
Số 8, ngõ 44/1 Phố Đỗ Quang, phường Trung Hoà,
quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2020-00019

Ngày nộp: 06/01/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-33952

Ngày nộp đơn: 03/09/2019

Chủ đơn (*): GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP.,
LTD.

Địa chỉ: No.18 Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong, China

Đại diện của chủ đơn: SUNRISE IP CO.,LTD.

Nhãn hiệu: Soloop

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 09

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

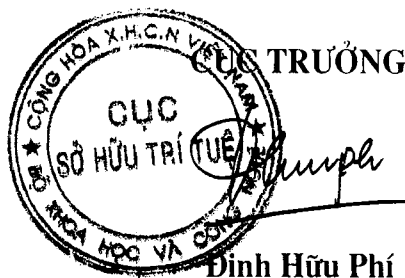
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-33952 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Giới hạn danh mục hàng hoá, dịch vụ

Nhóm 09: Phần mềm chỉnh sửa video; phần mềm chỉnh sửa âm thanh; chương trình máy vi tính, tải xuống được; phần mềm ứng dụng điện thoại thông minh, có thể tải về; điện thoại thông minh; thiết bị sạc cho pin điện; pin có thể sạc lại được; dây cáp USB; bao đựng điện thoại thông minh; vỏ bọc cho điện thoại thông minh; máy vi tính.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



Đinh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3260 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 15 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm luật & Công sự
67 Phan Xích Long, phường 2, quận Phú Nhuận,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2020-00020

Ngày nộp: 06/01/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-37108

Ngày nộp đơn: 25/10/2018

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần Cung cấp Sản phẩm Tự nhiên

Địa chỉ: Số 698, đường Lạc Long Quân, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ,
thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: The 5th FLAVOR

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 05, 21, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 39, 41, 44

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-37108 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện Sở hữu công nghiệp

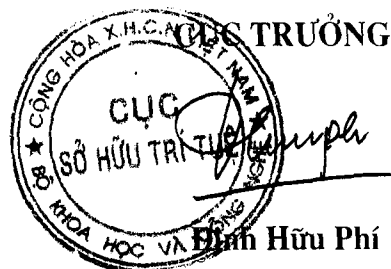
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm luật & Công sự

67 Phan Xích Long, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

ttc2



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3261 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
Tầng 4, số 57 ngõ 66 phố Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm,
quận Long Biên, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2020-00022

Ngày nộp : 06/01/2020

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): DAYUNGS DEVELOPMENT CO., LTD

Địa chỉ: 1F., No. 313-1, Huiming St., Yuanlin City, Changhua County 51064, Taiwan

Đại diện của chủ đơn: DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

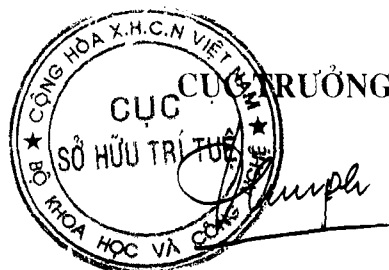
Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ chủ đơn

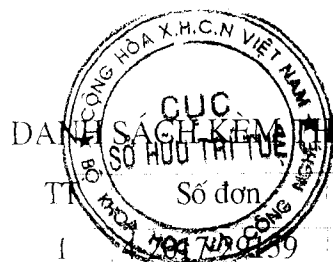
No. 412, Meigang Rd., Huangcuo Vil., Dacun Township, Changhua County
515, Taiwan ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



Đinh Hữu Phí



DANH SÁCH KÈM THEO THÔNG BÁO SỐ 3261 TB-SHTT NGÀY 25/02/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2017-29159	12/09/2017	30	Da Yung`s, hình
2	4-2017-29160	12/09/2017	32	Da Yung`s, hình
3	4-2017-29161	12/09/2017	43	Da Yung`s, hình

Handwritten signature

Handwritten signature

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3262 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 15 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP
Tầng 5, tòa nhà Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng,
phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2020-00024

Ngày nộp : 06/01/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-07530

Ngày nộp đơn: 28/03/2017

Chủ đơn (*): Doanh nghiệp tư nhân Hồng Tuyết

Địa chỉ: Số 10 đường Bạch Đằng, khu phố 2, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc,
tỉnh Kiên Giang

Đại diện của chủ đơn: INVESTIP

Nhãn hiệu: HT Nước Mắm Cá Cơm Hồng Tuyết, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 29

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

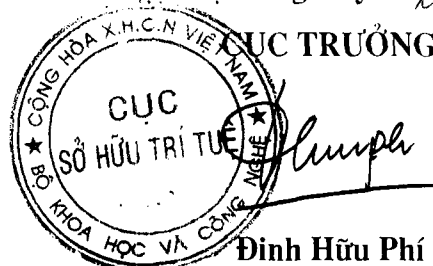
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-07530 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên chủ đơn

Công ty TNHH sản xuất nước mắm và dịch vụ Hồng Tuyết

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



Đình Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3263 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần BEST LIFE
NV26, khu biệt thự 20, Nguyễn Huy Tưởng, phường
Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2020-00025

Ngày nộp: 06/01/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-11744

Ngày nộp đơn: 10/04/2019

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần BEST LIFE

Địa chỉ: Tầng 11, tòa nhà Diamond Flower, 48 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính,
quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: BEST LIFE Nơi cuộc sống tốt đẹp hơn, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35, 36, 41

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

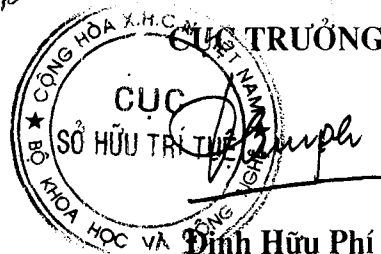
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-11744 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ chủ đơn

NV26, khu biệt thự 20, Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3282/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 26 tháng 2 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Tổng công ty Xi măng Việt Nam
Số 228, đường Lê Duẩn, phường Trung Phụng, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2020-00027

Ngày nộp : 07/01/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-10477

Ngày nộp đơn: 03/04/2019

Chủ đơn (*): Tổng công ty công nghiệp xi măng Việt Nam

Địa chỉ: Số 228, đường Lê Duẩn, phường Trung Phụng, quận Đống Đa, TP. Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: C VICEM Thách Thức Thời Gian, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 16, 17, 19, 35, 36, 37, 39, 40, 41, 42

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-10477 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

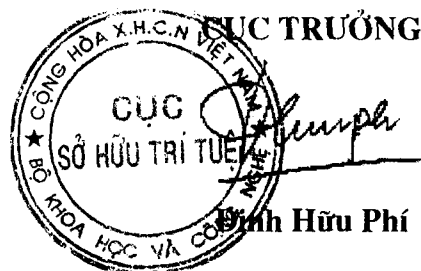
Tên chủ đơn:

Tổng công ty Xi măng Việt Nam ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

CCZ



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3283/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 26 tháng 2 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH thương mại dịch vụ MAXSAVER CORPORATION
92 - 94 - 96 Hà Huy Tập, Khu Nam Thiên I, Phường Tân Phong,
Quận 7, TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2020-00028

Ngày nộp: 17/01/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-03635

Ngày nộp đơn: 30/01/2018

Chủ đơn (*): Công ty TNHH thương mại dịch vụ MAXSAVER CORPORATION

Địa chỉ: C2-14 Lô H13, đường Hà Huy Tập (Khu A), phường Tân Phong, quận 7,
thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: FITNESS THE FIRST, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 41

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

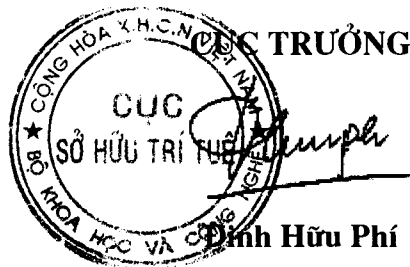
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-03635 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của chủ đơn

92 - 94 - 96 Hà Huy Tập, khu Nam Thiên I, phường Tân Phong, quận 7,
thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3284/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 26 tháng 2 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO
Số 55, phố Trần Quốc Toản, phường Trần Hưng Đạo,
quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SD4-2020-00029

Ngày nộp: 8/1/2020

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty TNHH một thành viên sản xuất và thương mại mỹ phẩm Đăng Dương

Địa chỉ: 59 đường số 1B, khu phố 8, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: INVENTIO CO.,LTD

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

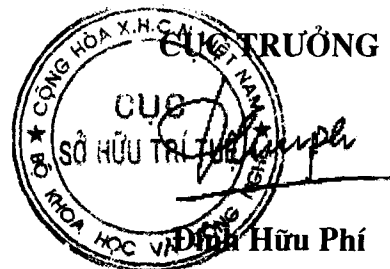
Tên chủ đơn

Công ty TNHH sản xuất và thương mại mỹ phẩm Đăng Dương ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

ĐVT



DANH SÁCH KẸM THEO THÔNG BÁO SỐ 3284 /TB-SHTT NGÀY 26/02/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2017-34369	20/10/2017	03, 05, 35	CD - ONE ĐĂNG DƯƠNG, hình
2	4-2017-34370	20/10/2017	03, 05, 35	DD - ONE Đăng Dương, hình
3	4-2017-34371	20/10/2017	03, 05, 35	SHE - ONE Đăng Dương, hình

Handwritten mark

Handwritten mark

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3285/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 26 tháng 2 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH sản xuất thương mại dịch vụ Vương Gia
48 Đường Số 5, Khu Phố 2, Phường Bình An, Quận 2,
TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2020-00030

Ngày nộp: 8/1/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-36266

Ngày nộp đơn: 19/10/2018

Chủ đơn (*): Công ty TNHH sản xuất thương mại dịch vụ Kim Trang

Địa chỉ: 332/42/5 Phan Văn Trị, phường 11, quận Bình Thạnh, TP. HCM

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: SCHULZ

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 18, 25

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-36266 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên và địa chỉ của chủ đơn

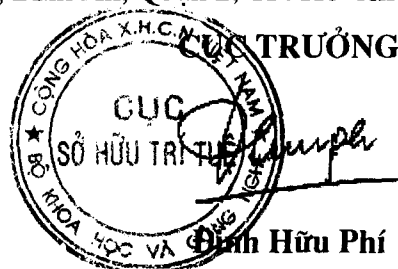
Công ty TNHH sản xuất thương mại dịch vụ Vương Gia

48 Đường Số 5, Khu Phố 2, Phường Bình An, Quận 2, TP. Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

ttc



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3287/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 26 tháng 2 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2020-00032

Ngày nộp: 8/1/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-37864

Ngày nộp đơn: 31/10/2018

Chủ đơn (*): Đoàn Khắc Minh

Địa chỉ: Số 29, phố Hàng Hành, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES

Nhãn hiệu: kose, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 18, 25, 35, 40, 42

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-37864 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Danh mục hàng hoá, dịch vụ:

Nhóm 18: Túi xách tay; túi xách tay cho phụ nữ; túi xách tay bằng da, vali; ví đựng tiền; ô.

Nhóm 25: Quần áo; quần áo bơi, thắt lưng; tất đi chân; giày; dép.

Nhóm 35: Mua, bán đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý, đồng hồ, túi xách tay, túi xách tay cho phụ nữ, túi xách tay bằng da, vali, ví đựng tiền, ô, quần áo, quần áo bơi, thắt lưng, tất đi chân, giày, dép, các loại khoá kéo, khuy bấm, chốt thắt lưng.

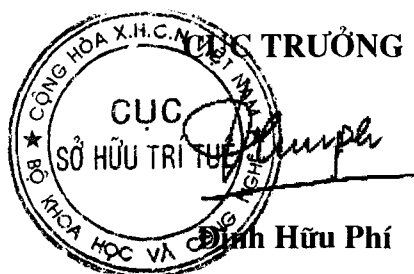


Nhóm 40: Dịch vụ may đo; dịch vụ gia công quần áo.

Nhóm 42: Thiết kế thời trang; tư vấn thiết kế thời trang. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3288 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 26 tháng 2 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
Số 8, ngõ 44/1 Phố Đỗ Quang, phường Trung Hoà,
quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2020-00033

Ngày nộp : 8/1/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-01808

Ngày nộp đơn: 15/01/2019

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần thương mại dược phẩm Tây Hồ

Địa chỉ: Số 12, ngõ 33, phố Đốc Ngữ, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, TP. Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: SUNRISE IP CO.,LTD.

Nhãn hiệu: Pharmataco Kiddi DHA DHA+ DHA Multivitamins & Minerals with
Lysin SYRUP 100ml, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 05

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-01808 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Mẫu nhãn hiệu



Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3289/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 26 tháng 2 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương
60/1 Tôn Thất Tùng, Phường Bến Thành, Quận 1,
Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2020-00034

Ngày nộp: 8/1/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-19852

Ngày nộp đơn: 18/06/2018

Chủ đơn (*): Công ty TNHH thương mại TIPTOP Việt Nam

Địa chỉ: L17-11 tầng 17, tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: TIPTOP, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-19852 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên đại diện của chủ đơn:

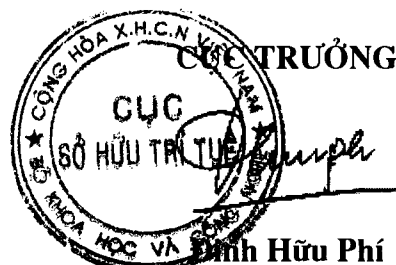
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương

60/1 Tôn Thất Tùng, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh 2

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

202



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3290/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 26 tháng 2 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần GOLDEN CITY
Toà nhà Golden City, số 25 đường Nguyễn Thị Minh Khai,
phường Lê Mao, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2020-00036

Ngày nộp: 9/1/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-40182

Ngày nộp đơn: 11/10/2019

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần GOLDEN CITY

Địa chỉ: Tầng 3, Khách sạn Mường Thanh Phương Đông, số 2 đường Trường Thi,
phường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: G GOLDEN CITY, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 31, 35, 41, 42

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-40182 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

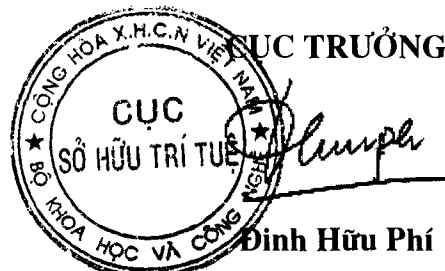
Địa chỉ của chủ đơn:

Toà nhà Golden City, số 25 đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Lê Mao,
thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. *✓*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

ttc



CỤC TRƯỞNG

Đinh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3294/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 26 tháng 2 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL
L14-08B, tầng 14 VinCom Center, 72 Lê Thánh Tôn,
phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2020-00038

Ngày nộp: 9/1/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-42267

Ngày nộp đơn: 24/10/2019

Chủ đơn (*): Monolith Inc.

Địa chỉ: 880-24, Cheondeok-ro, Aewol-eup, Jeju-si, Jeju-do, Republic of Korea

Đại diện của chủ đơn: ALIATLEGAL CO., LTD.

Nhãn hiệu: 9.81 PARK

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 09, 28, 41

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-42267 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

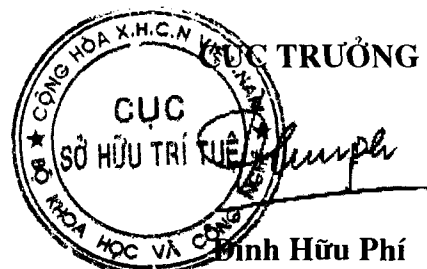
Danh mục hàng hoá, dịch vụ

Điều chỉnh dịch vụ “cho thuê địa điểm biểu diễn” trong nhóm 41 thành “ cho thuê địa điểm biểu diễn (thể thao, văn hoá, giải trí)”. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

th



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3292 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 26 tháng 2 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2020-00039

Ngày nộp : 10/1/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-44830

Ngày nộp đơn: 07/11/2019

Chủ đơn (*): LANDS' END DIRECT MERCHANTS, INC

Địa chỉ: 1 Lands' End Lane, Dodgeville, Winsconsin 53595, USA

Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES

Nhãn hiệu: LANDS' END, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 18, 25

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-44830 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên và địa chỉ chủ đơn:

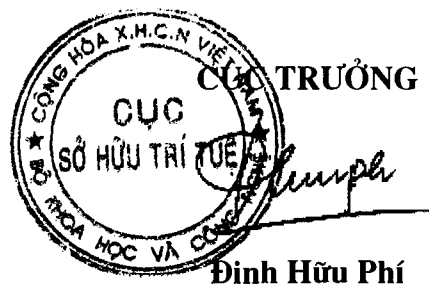
LANDS' END DIRECT MERCHANTS, INC.

1 Lands' End Lane, Dodgeville, Wisconsin 53595, USA *~*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

cc



Đinh Hữu Phi

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3293/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 26 tháng 2 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Trường Xuân
Tầng 11, số 102 đường Trần Phú, phường Mộ Lao,
quận Hà Đông, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2020-00041

Ngày nộp : 10/1/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-02334

Ngày nộp đơn: 19/01/2018

Chủ đơn (*): Bingrae Co., Ltd.

Địa chỉ: 45, Dasansunhwan-ro, Namyangju-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

Đại diện của chủ đơn: AGELESS CO.,LTD.

Nhãn hiệu: CLEDOR

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 30

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-02334 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

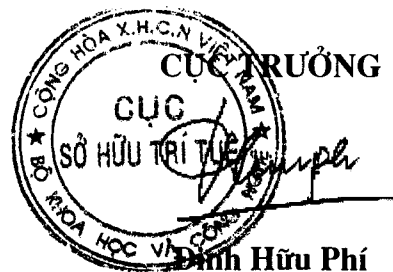
Danh mục hàng hoá, dịch vụ

Nhóm 30: Kem lạnh; bánh kẹo; bánh kẹo dạng thạch; bánh mỳ; kem nước đá; cà phê; cà phê nhân tạo; đồ uống trên cơ sở cà phê; kem que; bánh kem; bột để làm kem lạnh; ốc quế dùng với kem lạnh; hỗn hợp kem lạnh; bánh kẹo đông lạnh có chứa kem; đá lạnh có thể ăn được; kem gelato (kem Ý); bánh ngọt; đá bào với đậu đỏ được làm ngọt. 2

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





Đinh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3294/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 26 tháng 2 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần ẩm thực Phố Đông I Gà Cựa
Số 3A10 phố Nguyễn Chánh, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2020-00042

Ngày nộp: 13/1/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-35863

Ngày nộp đơn: 16/09/2019

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần ẩm thực Phố Đông I Gà Cựa

Địa chỉ: Số 310 phố Nguyễn Chánh, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: i Gà Cựa Restaurant, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-35863 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

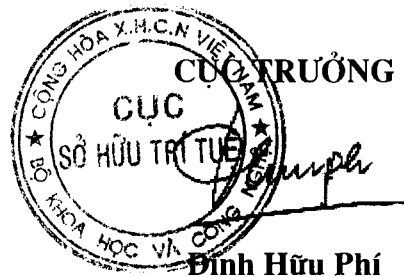
Địa chỉ của chủ đơn:

Số 3A10 phố Nguyễn Chánh, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

etc.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3295/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 26 tháng 2 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH GOCALLME Việt Nam
Lầu 5B, 78-80 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 6, Quận 3,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2020-00043

Ngày nộp: 13/1/2020

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty TNHH GOCALLME Việt Nam

Địa chỉ: Tầng trệt, 39 Nguyễn Thị Diệu, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

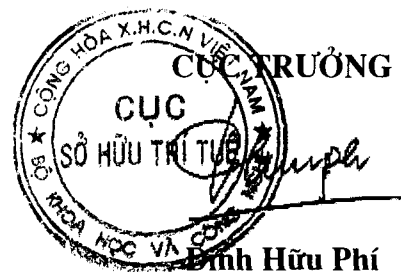
Địa chỉ của chủ đơn:

Lầu 5B, 78-80 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 6, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh *✓*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

cc





DANH SÁCH KÈM THEO THÔNG BÁO SỐ 3295 /TB-SHTT NGÀY 26/02/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2018-22533	09/07/2018	09, 35, 38	GlocalMe, hình
2	4-2018-32571	21/09/2018	09, 35, 38, 39, 43	Gocalme.vn, hình
3	4-2018-32659	21/09/2018	09, 38	AeroBile

Handwritten signature

Handwritten mark

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3296 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 26 tháng 2 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH thương mại xuất nhập khẩu Nguyễn Quỳnh Anh
297 Âu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú, TP. HCM

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2020-00044

Ngày nộp: 13/1/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-37140

Ngày nộp đơn: 24/09/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH thương mại xuất nhập khẩu Nguyễn Quỳnh Anh

Địa chỉ: 297 Âu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: triple R

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 25

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-37140 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Mẫu nhãn hiệu



Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 329/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 26 tháng 2 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH phát triển GREENMAX
Số 93, ngõ 354, đường Trường Chinh, phường Khương
Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2020-00045

Ngày nộp : 13/1/2020

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty TNHH một thành viên phát triển nông nghiệp Greenmax

Địa chỉ: Số 93, ngõ 354, đường Trường Chinh, phường Khương Thượng,
quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã
được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

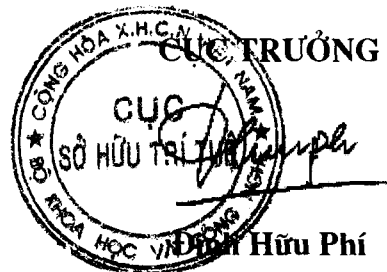
Tên chủ đơn:

Công ty TNHH phát triển GREENMAX ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

CC



ĐANH SÁCH KÈM THEO THÔNG BÁO SỐ 3297 /TB-SHTT NGÀY 26/02/2020

TT	Số hồ sơ	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2017-04481	03/03/2017	01, 07, 11, 12, 31, 35	G - MAX
2	4-2017-04482	03/03/2017	01, 07, 11, 12, 31, 35	Năm Sao

ACE

2

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3298/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 26 tháng 2 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần thực phẩm và đồ uống Sachi Việt Nam
Thuê nhà xưởng của công ty TNHH MTV Chế biến thực phẩm xuất
khẩu Nghĩa Thành, số 25 Song Hào, phường Trần Quang Khải,
thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2020-00046

Ngày nộp: 13/1/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-26527

Ngày nộp đơn: 17/07/2019

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần thực phẩm và đồ uống Sachi Việt Nam

Địa chỉ: Thuê nhà xưởng của công ty TNHH MTV Chế biến thực phẩm xuất khẩu
Nghĩa Thành, số 25 Song Hào, phường Trần Quang Khải, thành phố Nam Định, tỉnh
Nam Định

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: SACHI VIETNAM Ngon - Khỏe - Đẹp, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 30

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

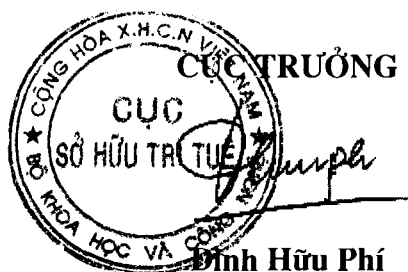
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-26527 đã được ghi
nhận sửa đổi với nội dung là:

Danh mục hàng hoá, dịch vụ:

Nhóm 29: Hạt sachi rang sấy; dầu Sachi; sữa Sachi

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3350/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 26 tháng 2 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Della
189/C2 Nguyễn Văn Hưởng, phường Thảo Điền, quận 2,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2020-00049

Ngày nộp: 14/1/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-36189

Ngày nộp đơn: 15/11/2016

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Della

Địa chỉ: 67 Hàm Nghi, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: ZUMA DESTINATION OF JOY, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-36189 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

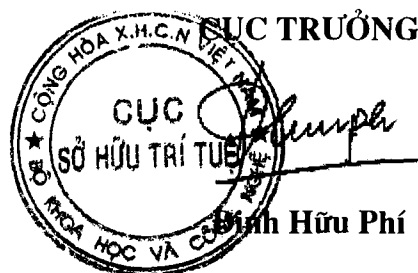
Địa chỉ của chủ đơn

189/C2 Nguyễn Văn Hưởng, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3301/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 26 tháng 2 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK
Số nhà 355, tổ 17A, phường Định Công, quận Hoàng Mai,
TP Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2020-00052

Ngày nộp: 14/1/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-34324

Ngày nộp đơn: 05/09/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH DHQ

Địa chỉ: Số 73/151 phố Quang Trung, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương,
tỉnh Hải Dương

Đại diện của chủ đơn: PADEMARK CO.,LTD.

Nhãn hiệu: Xe4.0 quốc dân, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35, 36, 37, 39

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-34324 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

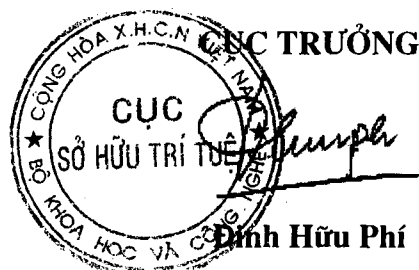
Địa chỉ của chủ đơn

Số 77 đường Trương Hán Siêu, phường Nhị Châu, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương ✓

Nơi nhận:

- Như trên;

Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3302/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 26 tháng 2 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Nguồn Nhiệt Đới
Tầng 2, toà nhà Việt Thành Tower, 623-625 Nguyễn Trãi,
phường 11, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2020-00053

Ngày nộp : 15/1/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-23715

Ngày nộp đơn: 18/07/2018

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Nguồn Nhiệt Đới

Địa chỉ: 334 đường Chợ Lớn, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Bò Viên 118 100% Beef, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 29, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-23715 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

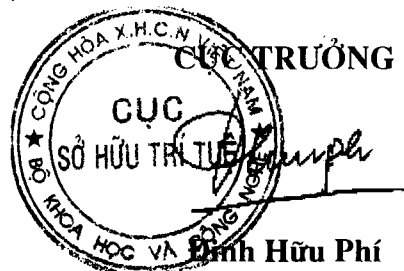
Địa chỉ của chủ đơn

Tầng 2, toà nhà Việt Thành Tower, 623-625 Nguyễn Trãi, phường 11, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

Handwritten initials



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3303 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 26 tháng 2 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
Phòng 1002, tầng 10, Indochina Plaza Hanoi, 241 phố Xuân Thủy,
phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2020-00054

Ngày nộp: 15/1/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-39372

Ngày nộp đơn: 09/11/2018

Chủ đơn (*): BARUN CO.,LTD.

Địa chỉ: 3rd Floor, Mibo Building, 135, Bokjeong-ro, Sujeong-gu, Seongnam-si,
Gyeonggi-do, 13112, Republic of Korea

Đại diện của chủ đơn: BMVN INTERNATIONAL LLC

Nhãn hiệu: CHICKEN PLUS 0515, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 30, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

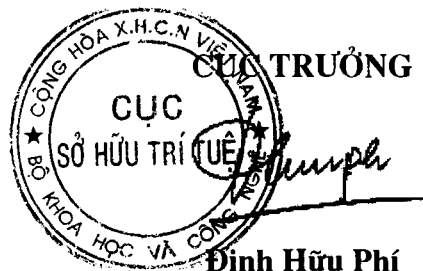
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-39372 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên chủ đơn:

HOLDINGHANDS. CO., LTD. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3304 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 26 tháng 2 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
A1-02OT01, tầng 2, tòa Aqua 1, Vinhomes Golden River,
số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, TP.HCM

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2020-00055

Ngày nộp : 15/1/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-14462

Ngày nộp đơn: 09/05/2018

Chủ đơn (*): Hộ kinh doanh Trần Ngọc Đại

Địa chỉ: Số 197, đường Nguyễn Tri Phương, khu phố 5, phường Xuân An,
thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

Đại diện của chủ đơn: Trường Luật

Nhãn hiệu: Năm Linh Chi Phương Linh, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-14462 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

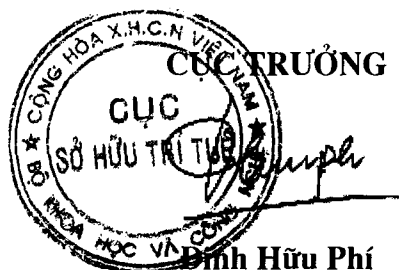
Danh mục hàng hoá, dịch vụ

Loại bỏ dịch vụ “Mua bán, quảng cáo, tiếp thị: thực phẩm chức năng” trong nhóm 35 khỏi danh mục yêu cầu đăng ký. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

TTT



Đinh Hữu Phú

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3305/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 26 tháng 2 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE
Số 235A Nguyễn Ngọc Nại, phường Khương Mai,
quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2020-00062

Ngày nộp: 17/1/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-50419

Ngày nộp đơn: 11/12/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH MTV Ngọc Quê

Địa chỉ: Km82, quốc lộ 1, thôn Rừng Dong, xã Đông Tân, huyện Hữu Lũng,
tỉnh Lạng Sơn

Đại diện của chủ đơn: INTERFIVE CO., LTD

Nhãn hiệu: NQ Ngọc Quê, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-50419 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

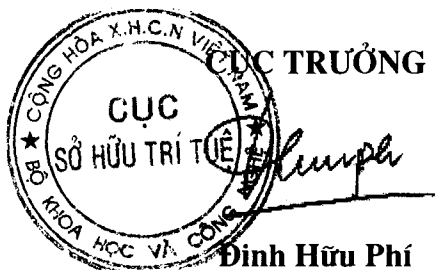
Mô tả nhãn hiệu

Nhãn hiệu xin đăng kí gồm hình tròn, bên trong có hai chữ cái “ĐQ” trình bày cách điệu lồng vào nhau, phía dưới góc phải có chữ “Ngọc Quê” là tên Công ty, phía dưới góc trái có hình 4 lá rau màu xanh cốm. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3306 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 26 tháng 2 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH ELITE
225 Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2020-00063

Ngày nộp: 17/1/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-06481

Ngày nộp đơn: 07/03/2018

Chủ đơn (*): Công ty TNHH FINHAY

Địa chỉ: Số 2, hẻm 53, ngõ 409 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình,
thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: FINHAY, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35, 36

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-06481 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên và địa chỉ của chủ đơn

Công ty cổ phần FINHAY Việt Nam

Tầng 6, toà nhà Kim Hoàn, lô D14 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Mỹ Đình 2,
quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.



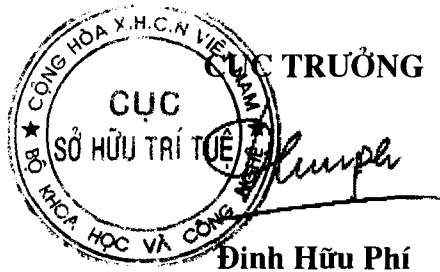
Đại diện của chủ đơn

Công ty Luật TNHH ELITE

225 Hoàng Văn Thái, Phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3307/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 26 tháng 2 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần ICHECK
Tầng 12 toà nhà Diamond Flower số 48 Lê Văn Lương,
khu đô thị mới N1, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội.

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SD4-2020-00066

Ngày nộp : 17/1/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-03314

Ngày nộp đơn: 21/02/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần ICHECK

Địa chỉ: Số 50 ngõ 125 Nguyễn Ngọc Vũ, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: iCheck, hình

Nhóm sản phẩm/ dịch vụ: 45

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-03314 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

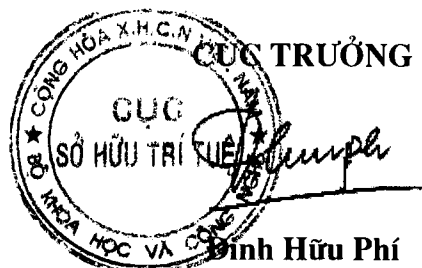
Địa chỉ của chủ đơn:

Tầng 12 toà nhà Diamond Flower, số 48 Lê Văn Lương, khu đô thị mới N1, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

Col



Đinh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 4046 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 05 tháng 05 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi: Công ty TNHH quốc tế SHIKA Việt Nam
Số 2 ngõ 2, đường Ba La, phường Phú Lãm,
quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số yêu cầu: SĐ4-2019-01872

Ngày nộp: 29/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-27912

Ngày nộp đơn: 26/07/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH quốc tế SHIKA Việt Nam

Địa chỉ: Số 2 ngõ 2, đường Ba La, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, TP. Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: SHIKA S, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 02

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-27912 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Mẫu nhãn hiệu

SHIKA



Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

Handwritten initials



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 4666 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 17 tháng 03 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Kính gửi:

- Công ty TNHH khoa học dinh dưỡng Orgalife
Số 27, đường 65, phường Tân Phong, quận 7,
thành phố Hồ Chí Minh – 0466 861 846;
- Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô
Phòng 1401B, tầng 14, toà nhà 8C Đại Cồ Việt,
phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2020-00251

Ngày nộp : 02/03/2020

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty TNHH khoa học dinh dưỡng Orgalife

Địa chỉ: 46 đường 77, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: CAPITAL IP&T CO. LTD.

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo)
đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

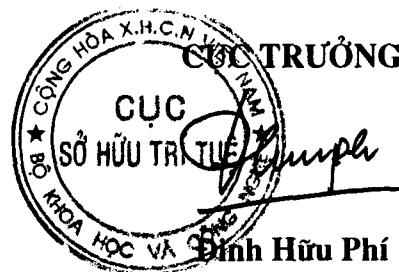
Địa chỉ của Chủ đơn

Số 27, đường 65, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh *~*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

ACZ



DANH SÁCH KÈM THEO THÔNG BÁO SỐ 4666 /TB-SHTT NGÀY 17/03/2020



TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2018-28084	20/08/2018		ORGALIFE nutritional science OGOMEAL DAILY Bữa Ăn Trộn Vẹn 160KCAL 0%, hình
2	4-2018-29536	29/08/2018	05	OGOMeal

Handwritten marks:
~~ttt~~
 2

PHẦN IV

THAY ĐỔI CHỦ ĐƠN

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ YÊU CẦU	SỐ ĐƠN/BẢNG LIÊN QUAN
1	26917 /TB-SHTT	30/12/2019	CD4-2019-00591	4-2017-32408
2	776 /TB-SHTT	17/01/2020	CD4-2019-00816	4-2016-15275
3	909 /TB-SHTT	21/01/2020	CD4-2019-00606	4-2017-17394
4	910 /TB-SHTT	21/01/2020	CD4-2019-00785	4-2018-18010
5	911 /TB-SHTT	21/01/2020	CD4-2019-00786	4-2018-18011
6	912 /TB-SHTT	21/01/2020	CD4-2019-00787	4-2018-18012
7	1028 /TB-SHTT	30/01/2020	CD4-2019-00203	4-2018-15751
8	1029 /TB-SHTT	30/01/2020	CD4-2019-00662	4-2019-06284
9	1030 /TB-SHTT	30/01/2020	CD4-2019-00652	4-2016-20222
10	1031 /TB-SHTT	30/01/2020	CD4-2019-00709	4-2016-30519
11	1032 /TB-SHTT	30/01/2020	CD4-2019-00712	4-2015-03336
12	1033 /TB-SHTT	30/01/2020	CD4-2019-00713	4-2014-27224
13	1034 /TB-SHTT	30/01/2020	CD4-2019-00714	4-2014-27225
14	1035 /TB-SHTT	30/01/2020	CD4-2019-00715	4-2015-03337
15	1036 /TB-SHTT	30/01/2020	CD4-2019-00716	4-2015-06545
16	1037 /TB-SHTT	30/01/2020	CD4-2019-00717	4-2015-06546
17	1038 /TB-SHTT	30/01/2020	CD4-2019-00718	4-2016-23677
18	1039 /TB-SHTT	30/01/2020	CD4-2019-00726	4-2017-12619
19	1040 /TB-SHTT	30/01/2020	CD4-2019-00757	4-2019-34560
20	1041 /TB-SHTT	30/01/2020	CD4-2019-00758	4-2017-07539
21	1042 /TB-SHTT	30/01/2020	CD4-2019-00762	4-2017-11677
22	1043 /TB-SHTT	30/01/2020	CD4-2019-00763	4-2019-30295
23	1044 /TB-SHTT	30/01/2020	CD4-2019-00764	4-2019-40289
24	1046 /TB-SHTT	30/01/2020	CD4-2019-00766	4-2018-31558
25	1047 /TB-SHTT	30/01/2020	CD4-2019-00767	4-2018-31559
26	1048 /TB-SHTT	30/01/2020	CD4-2019-00769	4-2017-36144
27	1049 /TB-SHTT	30/01/2020	CD4-2019-00770	4-2016-40107
28	1051 /TB-SHTT	30/01/2020	CD4-2019-00804	4-2019-10585
29	1171 /TB-SHTT	31/01/2020	CD4-2019-00780	4-2018-14400
30	1173 /TB-SHTT	31/01/2020	CD4-2019-00367	4-2018-00975
31	1176 /TB-SHTT	31/01/2020	CD4-2019-00471	4-2018-06932
32	1177 /TB-SHTT	31/01/2020	CD4-2019-00541	4-2017-36298
33	1178 /TB-SHTT	31/01/2020	CD4-2019-00701	4-2017-18922
34	1180 /TB-SHTT	31/01/2020	CD4-2019-00704	4-2017-31539
35	1181 /TB-SHTT	31/01/2020	CD4-2019-00708	4-2019-31498
36	1183 /TB-SHTT	31/01/2020	CD4-2019-00768	4-2018-33281
37	1184 /TB-SHTT	31/01/2020	CD4-2019-00772	4-2019-36778

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

38	1185 /TB-SHTT	31/01/2020	CD4-2019-00773	4-2017-33499
39	1186 /TB-SHTT	31/01/2020	CD4-2019-00781	4-2018-38725
40	1187 /TB-SHTT	31/01/2020	CD4-2019-00783	4-2019-25373
41	1188 /TB-SHTT	31/01/2020	CD4-2019-00788	4-2016-18642
42	1370 /TB-SHTT	04/02/2020	CD4-2018-00530	4-2016-38884
43	1376 /TB-SHTT	04/02/2020	CD4-2019-00531	4-2018-45272
44	1385 /TB-SHTT	04/02/2020	CD4-2019-00688	4-2018-01946
45	1394 /TB-SHTT	04/02/2020	CD4-2019-00782	4-2018-21872
46	1404 /TB-SHTT	04/02/2020	CD4-2019-00818	4-2017-15746
47	1407 /TB-SHTT	04/02/2020	CD4-2019-00820	4-2016-42373
48	1408 /TB-SHTT	04/02/2020	CD4-2019-00674	4-2018-26515
49	1409 /TB-SHTT	04/02/2020	CD4-2019-00679	4-2019-23227
50	1411 /TB-SHTT	04/02/2020	CD4-2019-00681	4-2018-42467
51	1412 /TB-SHTT	04/02/2020	CD4-2019-00682	4-2019-33999
52	1413 /TB-SHTT	04/02/2020	CD4-2019-00684	4-2018-27324
53	1414 /TB-SHTT	04/02/2020	CD4-2019-00686	4-2018-07343
54	1415 /TB-SHTT	04/02/2020	CD4-2019-00728	4-2019-32071
55	1416 /TB-SHTT	04/02/2020	CD4-2019-00729	4-2019-40804
56	1417 /TB-SHTT	04/02/2020	CD4-2019-00731	4-2017-22814
57	1419 /TB-SHTT	04/02/2020	CD4-2019-00732	4-2018-25012
58	1421 /TB-SHTT	04/02/2020	CD4-2019-00734	4-2019-37476
59	1422 /TB-SHTT	04/02/2020	CD4-2019-00735	4-2019-39737
60	1424 /TB-SHTT	04/02/2020	CD4-2019-00738	4-2019-08507
61	1425 /TB-SHTT	04/02/2020	CD4-2019-00739	4-2019-08508
62	1426 /TB-SHTT	04/02/2020	CD4-2019-00778	4-2017-30774
63	1427 /TB-SHTT	04/02/2020	CD4-2019-00802	4-2019-35059
64	1428 /TB-SHTT	04/02/2020	CD4-2019-00805	4-2019-37753
65	1429 /TB-SHTT	04/02/2020	CD4-2019-00806	4-2018-06920
66	1430 /TB-SHTT	04/02/2020	CD4-2019-00807	4-2018-08151
67	1432 /TB-SHTT	04/02/2020	CD4-2019-00819	4-2019-01096
68	1433 /TB-SHTT	04/02/2020	CD4-2019-00824	4-2019-29566
69	1441 /TB-SHTT	04/02/2020	CD4-2019-00771	4-2017-00518
70	1445 /TB-SHTT	04/02/2020	CD4-2019-00752	4-2017-31137
71	1452 /TB-SHTT	04/02/2020	CD4-2019-00749	4-2019-07383
72	1457 /TB-SHTT	04/02/2020	CD4-2019-00750	4-2017-36331
73	1460 /TB-SHTT	04/02/2020	CD4-2019-00375	4-2019-12606
74	1467 /TB-SHTT	04/02/2020	CD4-2019-00617	4-2019-06700
75	1468 /TB-SHTT	04/02/2020	CD4-2019-00616	4-2018-39055
76	1469 /TB-SHTT	04/02/2020	CD4-2019-00585	4-2019-29728
77	1470 /TB-SHTT	04/02/2020	CD4-2019-00560	4-2017-12966
78	1492 /TB-SHTT	04/02/2020	CD4-2019-00724	4-2019-07225
79	1493 /TB-SHTT	04/02/2020	CD4-2019-00722	4-2018-08908
80	1977 /TB-SHTT	10/02/2020	CD4-2019-00314	4-2017-33218
81	1980 /TB-SHTT	10/02/2020	CD4-2019-00363	4-2017-23714

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 385 TẬP A - QUYỂN 3 (04.2020)

82	1985 /TB-SHTT	10/02/2020	CD4-2019-00622	4-2019-34712
83	1986 /TB-SHTT	10/02/2020	CD4-2019-00641	4-2018-32370
84	1987 /TB-SHTT	10/02/2020	CD4-2019-00692	4-2019-04553
85	1988 /TB-SHTT	10/02/2020	CD4-2019-00693	4-2017-32066
86	1990 /TB-SHTT	10/02/2020	CD4-2019-00695	4-2017-30798
87	1991 /TB-SHTT	10/02/2020	CD4-2019-00696	4-2018-28447
88	1993 /TB-SHTT	10/02/2020	CD4-2019-00699	4-2019-33160
89	1995 /TB-SHTT	10/02/2020	CD4-2020-00019	4-2019-00411
90	2212 /TB-SHTT	11/02/2020	CD4-2019-00315	4-2018-42733
91	2213 /TB-SHTT	11/02/2020	CD4-2019-00449	4-2016-42758
92	2214 /TB-SHTT	11/02/2020	CD4-2019-00526	4-2017-22737
93	2215 /TB-SHTT	11/02/2020	CD4-2019-00581	4-2018-09415
94	2216 /TB-SHTT	11/02/2020	CD4-2019-00645	4-2018-31191
95	2217 /TB-SHTT	11/02/2020	CD4-2019-00740	4-2017-06131
96	2218 /TB-SHTT	11/02/2020	CD4-2019-00741	4-2018-07074
97	2219 /TB-SHTT	11/02/2020	CD4-2019-00742	4-2019-14149
98	2220 /TB-SHTT	11/02/2020	CD4-2019-00743	4-2017-40345
99	2222 /TB-SHTT	11/02/2020	CD4-2019-00745	4-2018-11416
100	2223 /TB-SHTT	11/02/2020	CD4-2019-00746	4-2019-22872
101	2224 /TB-SHTT	11/02/2020	CD4-2019-00747	4-2017-15383
102	2231 /TB-SHTT	11/02/2020	CD4-2019-00795	4-2019-35881
103	2232 /TB-SHTT	11/02/2020	CD4-2019-00796	4-2019-42392
104	2233 /TB-SHTT	11/02/2020	CD4-2019-00799	4-2018-13012
105	2236 /TB-SHTT	11/02/2020	CD4-2019-00736	4-2018-44626
106	2334 /TB-SHTT	13/02/2020	CD4-2019-00814	4-2018-18848
107	2335 /TB-SHTT	13/02/2020	CD4-2019-00813	4-2018-18849
108	2336 /TB-SHTT	13/02/2020	CD4-2019-00812	4-2018-20325
109	2337 /TB-SHTT	13/02/2020	CD4-2019-00811	4-2018-20322
110	2338 /TB-SHTT	13/02/2020	CD4-2019-00809	4-2018-19479
111	2339 /TB-SHTT	13/02/2020	CD4-2019-00810	4-2018-18847
112	2346 /TB-SHTT	13/02/2020	CD4-2019-00587	4-2019-09371
113	2465 /TB-SHTT	18/02/2020	CD4-2019-00850	4-2019-26249
114	3124 /TB-SHTT	25/02/2020	CD4-2019-00835	4-2018-09766
115	3127 /TB-SHTT	25/02/2020	CD4-2019-00829	4-2019-47433
116	3128 /TB-SHTT	25/02/2020	CD4-2019-00871	4-2017-27122
117	3129 /TB-SHTT	25/02/2020	CD4-2020-00001	4-2019-27936
118	3130 /TB-SHTT	25/02/2020	CD4-2020-00004	4-2014-10262
119	3532 /TB-SHTT	28/02/2020	CD4-2019-00632	4-2019-39093

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 776/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 17 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Thăng Phạm và Cộng Sự
Tầng 4 số 107 phố Núi Trúc, phường Kim Mã, quận Ba
Đình, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00816

Ngày nộp: 06/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-15275

Ngày nộp đơn: 26/05/2016

Chủ đơn (*): Nguyễn Thị Huế

Địa chỉ: Thôn An Biên 2, xã Lê Lợi, huyện Hoàn Bô, tỉnh Quảng Ninh

Đại diện của chủ đơn: NACI CO., LTD

Nhãn hiệu: KYNA - FUV, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 41

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-15275 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Nguyễn Thị Huế

Thôn An Biên 2, xã Lê Lợi, huyện Hoàn Bô, tỉnh Quảng Ninh

Bên được chuyển nhượng:

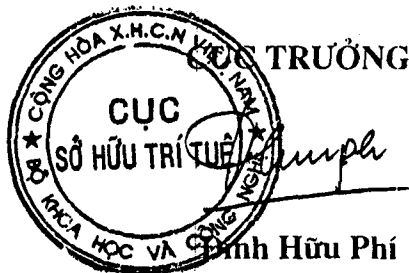
Công ty cổ phần Dream Viet Education

Tầng 1, tòa nhà Packsimex, 52 Đông Du, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 909 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH SMARTLAW
Số 22A, ngách 2/2, phố Phương Mai, phường Phương Mai,
quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00606

Ngày nộp: 25/09/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-17394

Ngày nộp đơn: 13/06/2017

Chủ đơn (*): Nguyễn Thị Minh Tâm

Địa chỉ: 4-A2 tổ 1B, phường Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: HAULOTTE

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 12

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-17394 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Nguyễn Thị Minh Tâm

4-A2 tổ 1B, phường Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

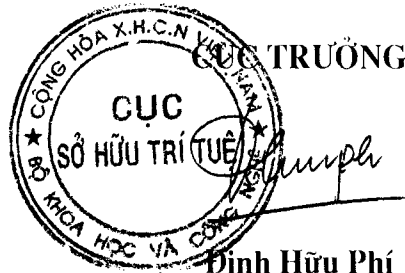
Bên được chuyển nhượng:

Công ty TNHH REX ROTH

Số 35D, ngõ 71, đường Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 910/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Minh Khuê
Tầng 2, tòa nhà FaFilm, số 19 đường Nguyễn Trãi,
phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00785

Ngày nộp : 28/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-18010

Ngày nộp đơn: 04/06/2018

Chủ đơn (*): Wu Longzhong

Địa chỉ: No.51, Yongcheng St., Fengshan Dist., Gaoxiong, Taiwan, China

Đại diện của chủ đơn: BROSS & PARTNERS., JSC

Nhãn hiệu: Wujia, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 32

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-18010 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Wu Longzhong

No.51, Yongcheng St., Fengshan Dist., Gaoxiong, Taiwan, China

Bên được chuyển nhượng:

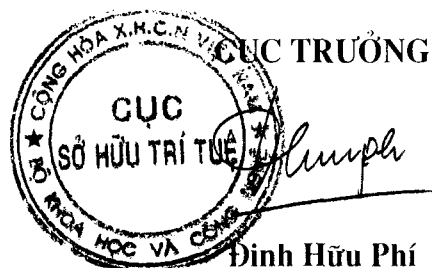
Công ty TNHH Hồng Trà Ngô Gia

330A/13 An Phú Tây - Hưng Long, ấp 1, xã An Phú Tây, huyện Bình Chánh,
thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

ccc



Đinh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: *GM* /TB-SHTT

Hà Nội, ngày *21* tháng *01* năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Minh Khuê
Tầng 2, tòa nhà FaFilm, số 19 đường Nguyễn Trãi,
phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, TP.Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00786

Ngày nộp: 28/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-18011

Ngày nộp đơn: 04/06/2018

Chủ đơn (*): Wu Longzhong

Địa chỉ: No.51, Yongcheng St., Fengshan Dist., Gaoxiong, Taiwan, China

Đại diện của chủ đơn: BROSS & PARTNERS., JSC

Nhãn hiệu: [Wu Jia hong cha shui], hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 32

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-18011 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Wu Longzhong

No.51, Yongcheng St., Fengshan Dist., Gaoxiong, Taiwan, China

Bên được chuyển nhượng:

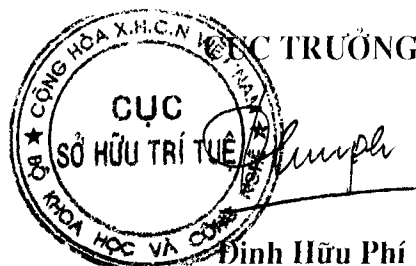
Công ty TNHH Hồng Trà Ngô Gia

330A/13 An Phú Tây - Hưng Long, ấp 1, xã An Phú Tây, huyện Bình Chánh,
thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

CC2



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 912/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Minh Khuê
Tầng 2, tòa nhà FaFilm, số 19 đường Nguyễn Trãi,
phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00787

Ngày nộp: 28/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-18012

Ngày nộp đơn: 04/06/2018

Chủ đơn (*): Wu Longzhong

Địa chỉ: No.51, Yongcheng St., Fengshan Dist., Gaoxiong, Taiwan, China

Đại diện của chủ đơn: BROSS & PARTNERS., JSC

Nhãn hiệu: WuJia, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-18012 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Wu Longzhong

No.51, Yongcheng St., Fengshan Dist., Gaoxiong, Taiwan, China

Bên được chuyển nhượng:

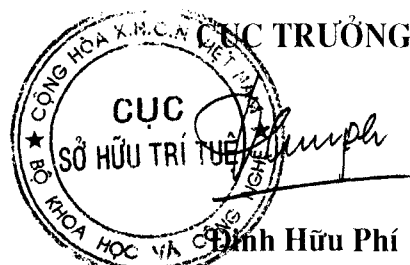
Công ty TNHH Hồng Trà Ngô Gia

330A/13 An Phú Tây - Hưng Long, ấp 1, xã An Phú Tây, huyện Bình Chánh,
thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1628/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần máy động lực BAMBOO Việt Nam
Số 7, P15 ngõ 113 đường Nguyễn An Ninh, phường Tương Mai,
quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội – 0977.742.247

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00203

Ngày nộp : 19/04/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-15751

Ngày nộp đơn: 18/05/2018

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần máy động lực BAMBOO Việt Nam

Địa chỉ: Số 7, P15 ngõ 113 đường Nguyễn An Ninh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: TOMIKAMA, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 07, 11

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-15751 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty cổ phần máy động lực BAMBOO Việt Nam

Số 7, P15 ngõ 113 đường Nguyễn An Ninh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

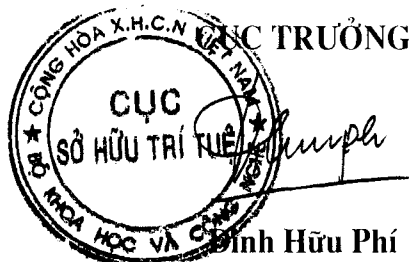
Bên được chuyển nhượng:

Công ty TNHH Thương mại Thiên An

Số 688, đường Long Hưng, tổ 3, phường Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công ty Thiên An;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1029/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng Năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ S&O
Lầu 2, tòa nhà PDD, 162 Pasteur, phường Bến Nghé,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00662

Ngày nộp : 14/10/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Bùi Đức Tôn

Địa chỉ: 11/4A ấp 4, xã Nhị Bình, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Bùi Đức Tôn

11/4A ấp 4, xã Nhị Bình, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

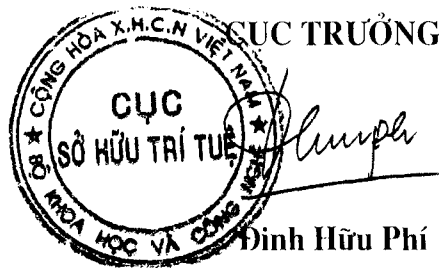
Công ty TNHH TELEDOK

Tầng 14, tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3,
thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

ttt





DANH SÁCH KÈM ĐI KÈM CÔNG VĂN SỐ 1029 /TB-SHTT NGÀY 30/10/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2019-0684	05/03/2019	05, 09, 10, 35, 44	Teledoc
2	4-2019-18905	29/05/2019	05, 09, 10, 35, 44	TELEDOC, hình

Handwritten signature
Handwritten mark

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1030/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần
Phòng 802, tòa nhà Talico, số 22 phố Hồ Giám, phường Quốc
Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2019-00652 Ngày nộp : 09/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-20222 Ngày nộp đơn: 05/07/2016

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần Công nghệ Kỹ thuật Nhiệt lạnh
Địa chỉ: Số 22C/62 Phạm Huy Thông, phường An Dương, quận Lê Chân, TP.Hải Phòng
Đại diện của chủ đơn: PADEMARK CO.,LTD.

Nhãn hiệu: R T E H, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 37, 42

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-20222 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty cổ phần Công nghệ Kỹ thuật Nhiệt lạnh
Số 22C/62 Phạm Huy Thông, phường An Dương, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

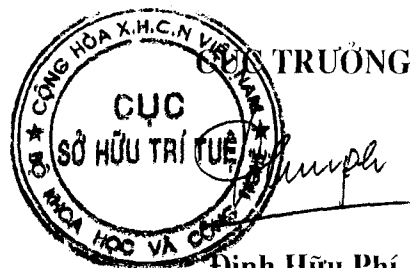
Bên được chuyển nhượng:

Công ty TNHH điều hòa thông gió HRT
Số 4, ngõ 6 phố Miêu Nha, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1031/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Công sự
Tầng 16, tòa nhà Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng,
phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00709

Ngày nộp : 04/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-30519

Ngày nộp đơn: 30/09/2016

Chủ đơn (*): Công ty TNHH một thành viên thương mại dịch vụ nhà hàng MAYA

Địa chỉ: 125 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: BROSS & PARTNERS., JSC

Nhãn hiệu: HYDE SAI GON HYDE BAR, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-30519 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH một thành viên thương mại dịch vụ nhà hàng MAYA
125 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

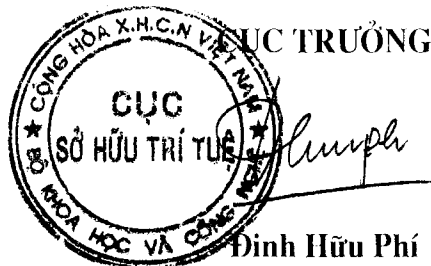
Chương Gia Bình

127 Phan Xích Long, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1032/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00712

Ngày nộp : 05/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2015-03336

Ngày nộp đơn: 05/02/2015

Chủ đơn (*): Nerium International, LLC

Địa chỉ: 4006 Belt Line Road, Suite 100, Addison, Texas 75001, United States of America

Đại diện của chủ đơn: ANNAM IP & LAW

Nhãn hiệu: THE NERIUM EXPERIENCE

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2015-03336 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Nerium International, LLC

4006 Belt Line Road, Suite 100, Addison, Texas 75001, United States of America

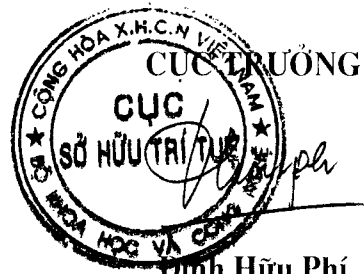
Bên được chuyển nhượng:

Nerium Biotechnology, Inc.

11467 Huebner Road, Suite 175, San Antonio Texas 78230, USA

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: *035*/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2019-00713

Ngày nộp : 05/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2014-27224

Ngày nộp đơn: 07/11/2014

Chủ đơn (*): Nerium International, LLC

Địa chỉ: 4006 Belt Line Road, Suite 100, Addison, Texas 75001, United States of America

Đại diện của chủ đơn: ANNAM IP & LAW

Nhãn hiệu: NERIUM

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2014-27224 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Nerium International, LLC

4006 Belt Line Road, Suite 100, Addison, Texas 75001, United States of America

Bên được chuyển nhượng:

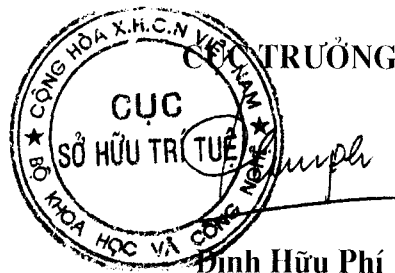
Nerium Biotechnology, Inc.

11467 Huebner Road, Suite 175, San Antonio Texas 78230, USA

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

fcc



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1034/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00714

Ngày nộp: 05/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2014-27225

Ngày nộp đơn: 07/11/2014

Chủ đơn (*): Nerium International, LLC

Địa chỉ: 4006 Belt Line Road, Suite 100, Addison, Texas 75001, United States of America

Đại diện của chủ đơn: ANNAM IP & LAW

Nhãn hiệu: NERIUM N, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2014-27225 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Nerium International, LLC

4006 Belt Line Road, Suite 100, Addison, Texas 75001, United States of America

Bên được chuyển nhượng:

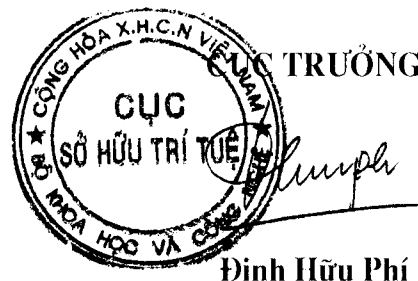
Nerium Biotechnology, Inc.

11467 Huebner Road, Suite 175, San Antonio Texas 78230, USA *~*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

CCZ



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1035/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00715

Ngày nộp : 05/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2015-03337

Ngày nộp đơn: 05/02/2015

Chủ đơn (*): Nerium International, LLC

Địa chỉ: 4006 Belt Line Road, Suite 100, Addison, Texas 75001, United States of America

Đại diện của chủ đơn: ANNAM IP & LAW

Nhãn hiệu: THE NERIUM EXPERIENCE

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2015-03337 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Nerium International, LLC

4006 Belt Line Road, Suite 100, Addison, Texas 75001, United States of America

Bên được chuyển nhượng:

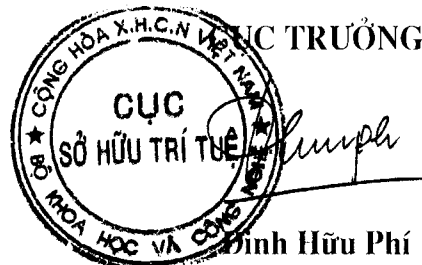
Nerium Biotechnology, Inc.

11467 Huebner Road, Suite 175, San Antonio Texas 78230, USA

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: *1036* /TB-SHTT

Hà Nội, ngày *30* tháng *01* năm *2020*

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00716

Ngày nộp : 05/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2015-06545

Ngày nộp đơn: 24/03/2015

Chủ đơn (*): Nerium International, LLC

Địa chỉ: 4006 Belt Line Road, Suite 100, Addison, Texas 75001, United States of America

Đại diện của chủ đơn: ANNAM IP & LAW

Nhãn hiệu: NERIUM N, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2015-06545 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Nerium International, LLC

4006 Belt Line Road, Suite 100, Addison, Texas 75001, United States of America

Bên được chuyển nhượng:

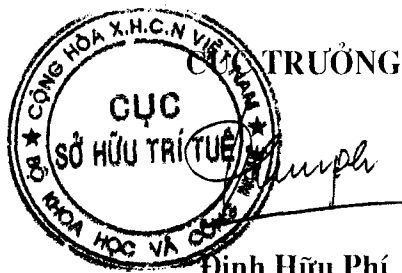
Nerium Biotechnology, Inc.

11467 Huebner Road, Suite 175, San Antonio Texas 78230, USA ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

ttt



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1037/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00717

Ngày nộp : 05/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2015-06546

Ngày nộp đơn: 24/03/2015

Chủ đơn (*): Nerium International, LLC

Địa chỉ: 4006 Belt Line Road, Suite 100, Addison, Texas 75001, United States of America

Đại diện của chủ đơn: ANNAM IP & LAW

Nhãn hiệu: NERIUM N, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2015-06546 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Nerium International, LLC

4006 Belt Line Road, Suite 100, Addison, Texas 75001, United States of America

Bên được chuyển nhượng:

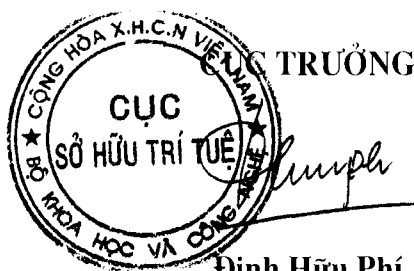
Nerium Biotechnology, Inc.

11467 Huebner Road, Suite 175, San Antonio Texas 78230, USA

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

CCC



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1038/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00718

Ngày nộp: 05/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-23677

Ngày nộp đơn: 13/08/2014

Chủ đơn (*): Nerium International, LLC

Địa chỉ: 4006 Belt Line Road, Suite 100, Addison TX 75001, United States of America

Đại diện của chủ đơn: ANNAM IP & LAW

Nhãn hiệu: NERIUM INTERNATIONAL N, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-23677 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Nerium International, LLC

4006 Belt Line Road, Suite 100, Addison TX 75001, United States of America

Bên được chuyển nhượng:

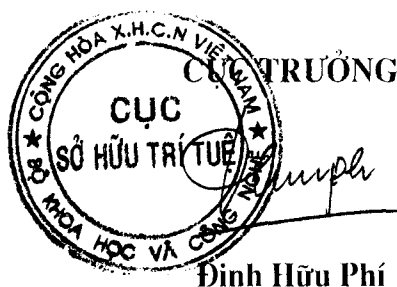
Nerium Biotechnology, Inc.

11467 Huebner Road, Suite 175, San Antonio Texas 78230, USA

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

tt



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1039/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Quốc tế D&N
Phòng 3, tầng 23, số 101 phường Láng Hạ, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00726

Ngày nộp : 06/11/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Tú Ngân

Địa chỉ: Lô 2- TT4, khu đô thị Mỹ Đình - Sông Đà, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm,
thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã
được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH Tú Ngân

Lô 2- TT4, khu đô thị Mỹ Đình - Sông Đà, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm,
thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

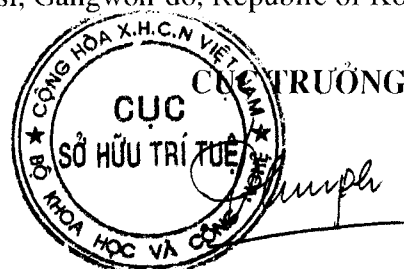
KIM, Hankyun

246-1, Seopjaesambo-gil, Wonju-si, Gangwon-do, Republic of Korea 2

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.





Đình Hữu Phí



DANH SÁCH SỞ HỮU KỸ THUẬT CÔNG VĂN SỐ 1039/TB-SHTT NGÀY 30/01/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2017-12619	08/05/2017	03	PAPARECIPE RIGHT FOR SKIN
2	4-2017-12620	08/05/2017	03	INGA N, hình

th

n

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1090/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần FAS INVEST
Số 21 Nguyễn Gia Thiều, phường 06, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00757 Ngày nộp : 19/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-34560 Ngày nộp đơn: 06/09/2019

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Ricons

Địa chỉ: 236/6 Điện Biên Phủ, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: FAS INVEST JSC

Nhãn hiệu: FRISCH, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 11

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-34560 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Ricons
236/6 Điện Biên Phủ, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

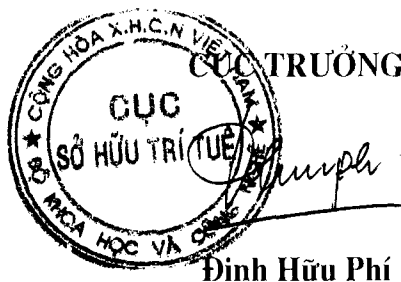
Bên được chuyển nhượng:

Công ty cổ phần kỹ thuật công nghệ Fritech
Tầng 1, 53-55 Bà Huyện Thanh Quan, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: *1011* TB-SHTT

Hà Nội, ngày *30* tháng *01* năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần cơ điện lạnh BKRE Bách Khoa
Số 5, ngõ 21B đường Cát Linh, phường Cát Linh,
quận Đống Đa, thành phố Hà Nội – 0916.869.869

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00758

Ngày nộp: 20/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-07539

Ngày nộp đơn: 28/03/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần cơ điện lạnh BKRE Bách Khoa

Địa chỉ: Số 5, ngõ 21B đường Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, TP. Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: GIA PHAM LAW CO.,LTD

Nhãn hiệu: ACOFLEX, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 17, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-07539 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty cổ phần cơ điện lạnh BKRE Bách Khoa

Số 5, ngõ 21B đường Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

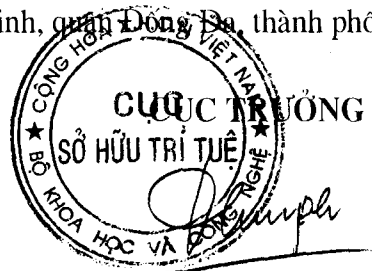
Công ty cổ phần TPTECH Quốc tế

Số 20 Tôn Đức Thắng, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội *✓*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công ty TPTECH Quốc tế;
- TTTT (để công bố);

Lưu: VT, hồ sơ.



Đinh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1042/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Một thành viên Trường Luật
A1-02OT01, tầng 2, tòa Aqua 1, Vinhomes Golden River, Số 2
Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, TP.Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00762

Ngày nộp : 20/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-11677

Ngày nộp đơn: 28/04/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần tập đoàn ASANZO

Địa chỉ: Lô B14/I, đường 2A, khu công nghiệp Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B,
quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: KOODA, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 07, 08, 09, 11, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-11677 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty cổ phần tập đoàn ASANZO

Lô B14/I, đường 2A, khu công nghiệp Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B,
quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

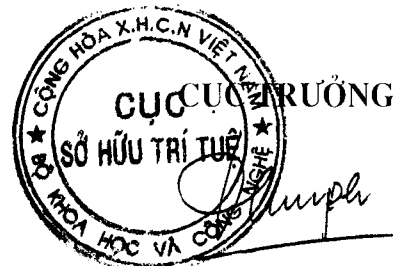
Bên được chuyển nhượng:

Công ty cổ phần Kooda Việt Nam

Phòng 903, tầng 9, tòa nhà Flemington Tower, 182 Lê Đại Hành, phường 15, quận 11,
thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
 - TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.



Đinh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1043/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Phạm Thị Hải Thanh
Số 12 B11, tổ 7, phường Phúc Đồng, quận Long Biên,
thành phố Hà Nội – 0966.346.668

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00763

Ngày nộp: 20/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-30295

Ngày nộp đơn: 09/08/2019

Chủ đơn (*): Phạm Thị Hải Thanh

Địa chỉ: Số 12 B11, tổ 7, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: HAPLAST

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 16, 22

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-30295 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Phạm Thị Hải Thanh

Số 12 B11, tổ 7, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

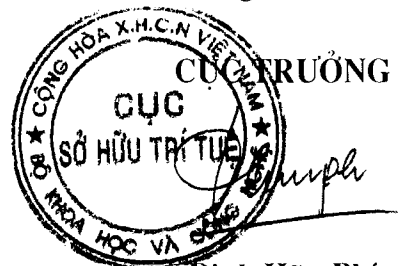
Công ty cổ phần HAPLAST

Thôn Đỗ Hạ, xã Quang Vinh, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công ty HAPLAST;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.





Đinh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1044/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Phạm Thị Hải Thanh
Số 12 B11, tổ 7, phường Phúc Đồng, quận Long Biên,
thành phố Hà Nội – 0966.346.668

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00764

Ngày nộp : 20/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-40289

Ngày nộp đơn: 11/10/2019

Chủ đơn (*): Phạm Thị Hải Thanh

Địa chỉ: Số 12 B11, tổ 7, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Hapbio

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 16, 18, 22, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-40289 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Phạm Thị Hải Thanh

Số 12 B11, tổ 7, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

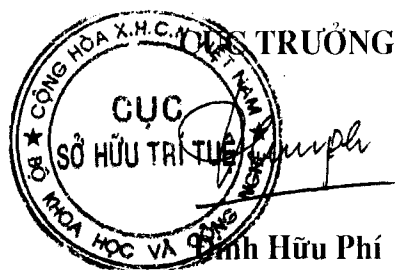
Công ty cổ phần HAPLAST

Thôn Đỗ Hạ, xã Quang Vinh, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công ty HAPLAST;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1046/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần dược phẩm SAKURA
Số 82 Vương Thừa Vũ, phường Khương Trung,
quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội – 098.779.7791

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00766

Ngày nộp : 21/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-31558

Ngày nộp đơn: 13/09/2018

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần thương mại và đầu tư ILIKA

Địa chỉ: Số 5, ngõ K, phố Vạn Phúc, phường Kim Mã, quận Ba Đình, TP.Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: An Khớp Bà Ngộ 100% Nguồn Gốc Thảo Dược Hỗ Trợ Điều Trị Xương
Khớp, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 05

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-31558 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty cổ phần thương mại và đầu tư ILIKA

Số 5, ngõ K, phố Vạn Phúc, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

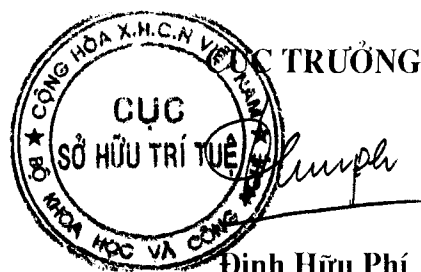
Công ty cổ phần dược phẩm SAKURA

Số 82 Vương Thừa Vũ, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công ty ILIKA;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

thl



Đình Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1047/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần dược phẩm SAKURA
Số 82 Vương Thừa Vũ, phường Khương Trung,
quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội – 098.779.7791

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00767

Ngày nộp : 21/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-31559

Ngày nộp đơn: 13/09/2018

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần thương mại và đầu tư ILIKA

Địa chỉ: Số 5, ngõ K, phố Vạn Phúc, phường Kim Mã, quận Ba Đình, TP.Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Bình Cân Cốt Bà Ngo 100% Nguồn Gốc Thảo Dược Hỗ Trợ Điều Trị

Xương Khớp, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 05

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-31559 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty cổ phần thương mại và đầu tư ILIKA

Số 5, ngõ K, phố Vạn Phúc, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

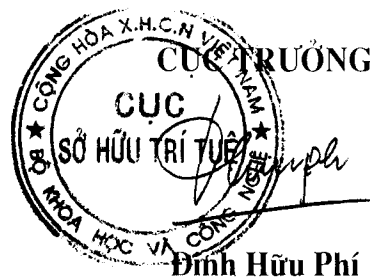
Bên được chuyển nhượng:

Công ty cổ phần dược phẩm SAKURA

Số 82 Vương Thừa Vũ, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công ty ILIKA;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1048/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH xây dựng cơ điện lạnh Hoàng Sa
638/26/9 Lê Trọng Tấn, phường Bình Hưng Hòa,
quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh – 028.6290.1212

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2019-00769

Ngày nộp : 22/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-36144

Ngày nộp đơn: 03/11/2017

Chủ đơn (*): Công ty TNHH xây dựng cơ điện lạnh Hoàng Sa

Địa chỉ: 638/26/9 Lê Trọng Tấn, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, TP.Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: HOSA HOANG SA M&E L, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35, 37

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-36144 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH xây dựng cơ điện lạnh Hoàng Sa

638/26/9 Lê Trọng Tấn, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

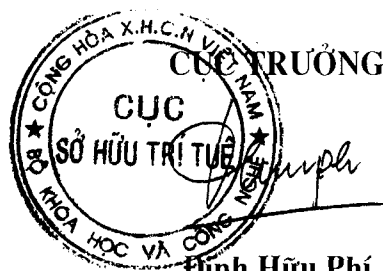
Bên được chuyển nhượng:

Công ty TNHH Kỹ thuật cơ điện lạnh Hoàng Sa

638/26/9 Lê Trọng Tấn, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công ty Kỹ thuật CĐL Hoàng Sa;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.



Đình Hữu Phú

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1049/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô
Phòng 1401B, tầng 14, Toà nhà 8C Đại Cồ Việt,
phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00770

Ngày nộp : 22/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-40107

Ngày nộp đơn: 15/12/2016

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần dược phẩm Tín Phong

Địa chỉ: Lô B10/D6 khu DT Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, TP.Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: CAPITAL IP&T CO.LTD.

Nhãn hiệu: TINFOFLU

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 05

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-40107 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty cổ phần dược phẩm Tín Phong

Lô B10/D6 khu DT Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

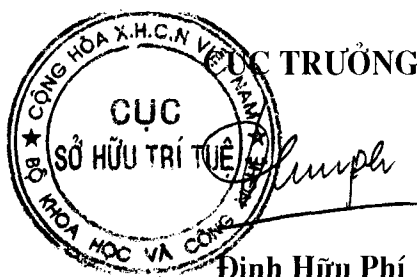
Công ty cổ phần dược phẩm Gia Nguyễn

Đường YP6, khu công nghiệp Yên Phong, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)



Đinh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1051/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Dương và Trần
Số 85, phố Ngô Gia Tự, phường Đức Giang,
quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00804

Ngày nộp : 04/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-10585

Ngày nộp đơn: 03/04/2019

Chủ đơn (*): HONGKONG CDNETWORKS HOLDINGS COMPANY LIMITED

Địa chỉ: RM 06, 13A/F SOUTH TOWER, WORLD FINANCE CTR, HARBOUR CITY, 17 CANTON RD, TST KLN, HONG KONG

Đại diện của chủ đơn: DUONG & TRAN CO., LTD

Nhãn hiệu: cdnetworks Accelerate Secure Control., hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 09, 35, 38, 42

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-10585 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

HONGKONG CDNETWORKS HOLDINGS COMPANY LIMITED

RM 06, 13A/F SOUTH TOWER, WORLD FINANCE CTR, HARBOUR CITY, 17 CANTON RD, TST KLN, HONG KONG

Bên được chuyển nhượng:

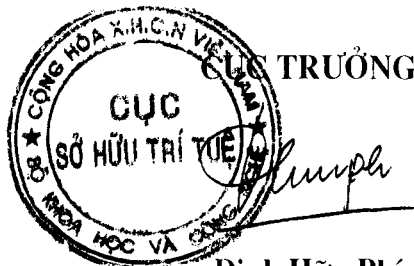
CDNETWORKS HOLDINGS SINGAPORE PTE. LTD.

3 KILLINEY ROAD #04-05 WINSLAND HOUSE I SINGAPORE 239519

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.

Handwritten mark



Đinh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1171 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Việt Á
Phòng 1504, tầng 15, tòa nhà Hàn Việt, 203 Minh Khai,
phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00780 Ngày nộp : 28/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-14400 Ngày nộp đơn: 09/05/2018

Chủ đơn (*): Công ty TNHH thương mại Khánh Hà

Địa chỉ: Khu Đồi Ấm, xã Việt Xuân, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

Đại diện của chủ đơn: BAC HA LAW IP COMPANY LIMITED

Nhãn hiệu: KIMLONG WATER, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 07

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-14400 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH thương mại Khánh Hà
Khu Đồi Ấm, xã Việt Xuân, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

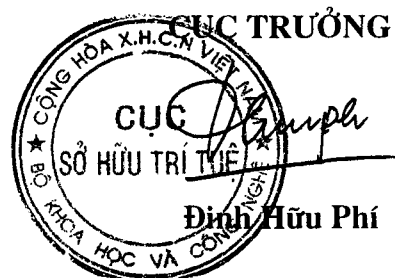
Bên được chuyển nhượng:

Doanh nghiệp tư nhân Á Châu
Thôn Đồi Me, xã Yên Lập, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1173 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Dương Cẩm Tiên – 0126 452 1166
Số 121 Thành Thái, phường 14, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00367

Ngày nộp : 02/07/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-00975

Ngày nộp đơn: 10/01/2018

Chủ đơn (*): Dương Cẩm Tiên

Địa chỉ: Số 121 Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Bear Tea, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 30, 35, 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-00975 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Dương Cẩm Tiên

Số 121 Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

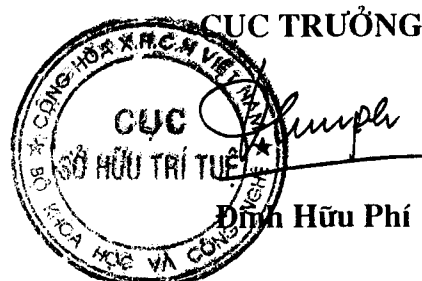
Công ty TNHH Đại Sư Huỳnh

Số 138 đường Âu Cơ, phường 9, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh *n*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công ty TNHH Đại Sư Huỳnh;
- Lưu: VT, hồ sơ.

CS



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 1176 /TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Nguyễn Công Duy – 0986 922 933

Thôn Tổ Cầu, xã Liên Bảo, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00471

Ngày nộp : 12/08/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-06932

Ngày nộp đơn: 12/03/2018

Chủ đơn (*): Nguyễn Thị Loan

Địa chỉ: Thôn Đông Khê, xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: NCD

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 11

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-06932 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Nguyễn Thị Loan

Thôn Đông Khê, xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

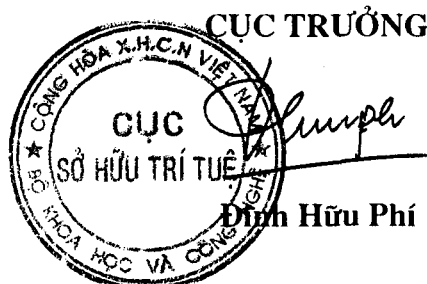
Nguyễn Công Duy

Thôn Tổ Cầu, xã Liên Bảo, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định

Nơi nhận:

- Như trên;
- Nguyễn Thị Loan;
- Lưu: VT, hồ sơ.

cc



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1177 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi
Số 15, dãy số 2, Thôn ải, xã Di Trạch, Huyện Hoài Đức,
TP. Hà Nội.

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00541

Ngày nộp : 29/08/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-36298

Ngày nộp đơn: 03/11/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần đầu tư và phát triển hệ thống Safe & Save Mart

Địa chỉ: Kho G, cảng Hà Nội, số 938, đường Bạch Đằng, phường Thanh Lương,
quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD

Nhãn hiệu: HDCare Diamond, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-36298 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty cổ phần đầu tư và phát triển hệ thống Safe & Save Mart

Kho G, cảng Hà Nội, số 938, đường Bạch Đằng, phường Thanh Lương,
quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

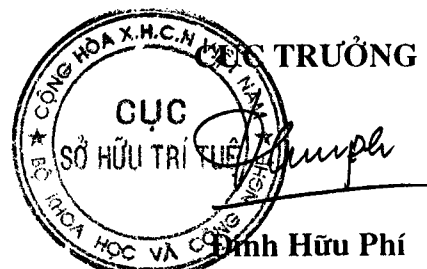
Nguyễn Phi Hùng

Số 107, ngõ 345, phố Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội *~*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

~



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: *M78* /TB-SHTT

Hà Nội, ngày *31* tháng *01* năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
A1-02OT01, tầng 2, tòa Aqua 1, Vinhomes Golden River, số 2
Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, TP Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00701

Ngày nộp: 30/10/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Xuyên

Địa chỉ: 254/9A Dương Đình Hội, khu phố 3, phường Tăng Nhơn Phú B, quận 9,
thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: Trường Luật

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã
được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Xuyên

254/9A Dương Đình Hội, khu phố 3, phường Tăng Nhơn Phú B, quận 9,
thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

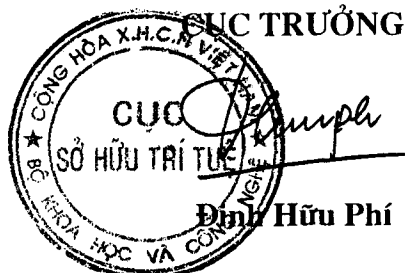
Công ty TNHH thương mại dịch vụ sản xuất Miko

167A đường Dương Đình Hội, phường Phước Long B, quận 9, TP. Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

ĐL



DANH SÁCH KÈM THEO THÔNG BÁO SỐ 1178 /TB-SHTT NGÀY 31/01/2020

TT	Số đơn	Ngày hợp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2017-18922	23/06/2017	5	ENAKO
2	4-2017-18923	23/06/2017	25, 35	GOVI

Handwritten mark

Handwritten mark

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1180 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần PDB Bonnie
68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00704 Ngày nộp : 31/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-31539 Ngày nộp đơn: 29/09/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần bán lẻ PDB

Địa chỉ: 644 Điện Biên Phủ, phường 11, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: b bonnie.top sức khỏe & sắc đẹp, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03, 35, 44

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-31539 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty cổ phần bán lẻ PDB
644 Điện Biên Phủ, phường 11, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

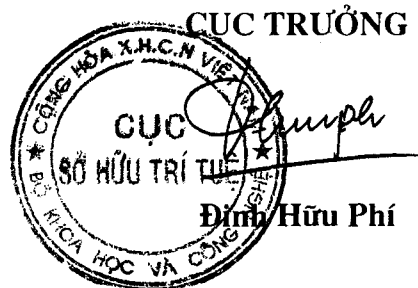
Bên được chuyển nhượng:

Công ty cổ phần PDB Bonnie
68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công ty bán lẻ PDB;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Chữ ký)



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1181/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00708

Ngày nộp: 01/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-31498

Ngày nộp đơn: 16/08/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH thương mại công nghệ Bạch Long

Địa chỉ: 134 Trần Phú, phường 4, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES

Nhãn hiệu: mobile sieure.com, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35, 37

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-31498 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH thương mại công nghệ Bạch Long
134 Trần Phú, phường 4, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

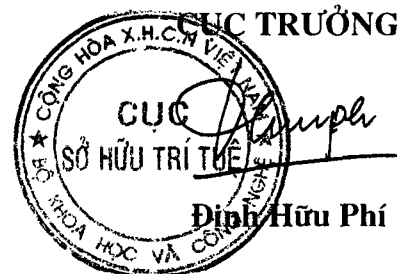
Trần Trung Tuyển

61/29 trước Hùng Vương, phường 4, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh *✓*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

ĐD



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1183 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế
Phòng 101, tòa nhà 30 Nguyễn Du, phường Bùi Thị Xuân,
quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00768

Ngày nộp : 21/11/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Reuters Limited

Địa chỉ: The Thomson Reuters Building 30 South Colonnade, Canary Wharf, London
E14 5EP United Kingdom

Đại diện của chủ đơn: T&T INVENMARK CO., LTD.

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã
được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Reuters Limited

The Thomson Reuters Building 30 South Colonnade, Canary Wharf, London E14 5EP
United Kingdom

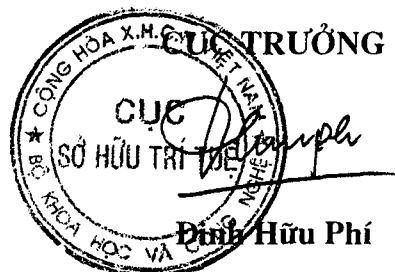
Bên được chuyển nhượng:

Financial & Risk Organisation Limited

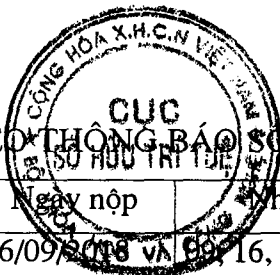
Five Canada Square, Canary Wharf, London England E14 5AQ

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



DANH SÁCH KÈM THEO THÔNG BÁO SỐ 1183 /TB-SHTT NGÀY 31/01/2020



TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2018-33281	26/09/2018	09, 16, 35, 36, 38, 42	REFINITIV
2	4-2018-33282	26/09/2018	09, 16, 35, 36, 38, 42	R, hình
3	4-2018-33283	26/09/2018	09, 16, 35, 36, 38, 42	R, hình
4	4-2018-33284	26/09/2018	09, 16, 35, 36, 38, 42	REFINITIV R, hình
5	4-2018-33285	26/09/2018	09, 16, 35, 36, 38, 42	RE-PHI-NI-TI

(Handwritten signature)

(Handwritten mark)

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1184 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt
Lầu 4, số 215 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 7, quận 3,
TP Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00772

Ngày nộp : 22/11/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần Wilson Việt Nam

Địa chỉ: Số 13, ngách 33, ngõ 521 Trương Định, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: VIET IP CO.,LTD.

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã
được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty cổ phần Wilson Việt Nam

Số 13, ngách 33, ngõ 521 Trương Định, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

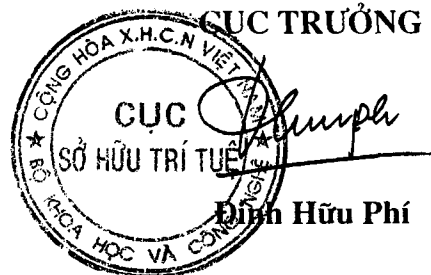
Công ty TNHH đầu tư Tân Sơn Hải

Số nhà 51, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

cc



DANH SÁCH KÈM THEO THÔNG BÁO SỐ 1184 /TB-SHTT NGÀY 31/01/2020



TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2019-36778	20/09/2019	19	PELI
2	4-2019-36779	20/09/2019	19	STARWOOD
3	4-2019-36780	20/09/2019	19	YILDIZSUNTA

[Handwritten signature]

[Handwritten mark]

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1185 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Trường Xuân
Tầng 11, số 102 đường Trần Phú, phường Mộ Lao,
quận Hà Đông, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00773

Ngày nộp : 25/11/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): ONG SIEW BEE

Địa chỉ: NO.25-03, JALAN DEDAP 6, TAMAN JOHOR JAYA 81100, JOHOR
BAHRU MALAYSIA

Đại diện của chủ đơn: AGELESS CO.,LTD.

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã
được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

ONG SIEW BEE

No.25-03, Jalan Dedap 6, Taman Johor Jaya 81100, Johor Bahru Malaysia

Bên được chuyển nhượng:

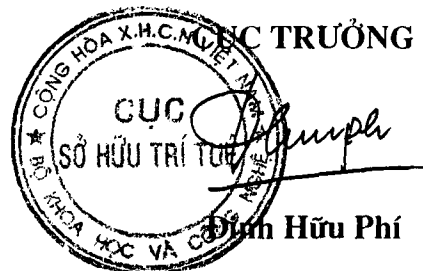
Jerry Lim Chee Choong

3A-3-20, Kompleks Bukit Jambul, Jalan Rumbia 11900 Bayan Lepas Pulau Pinang,
Malaysia

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

ACC





DANH SÁCH KÈM THEO THÔNG BÁO SỐ 1185 /TB-SHTT NGÀY 31/01/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2017-33499	15/10/2017	34	BOSSTON
2	4-2018-00399	04/01/2018	34	LARRIS

[Handwritten signature]

[Handwritten signature]

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1186 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: **Đặng Trung Trường**
Xóm 5, thôn Phương Công, xã Quỳnh Hội, huyện Quỳnh
Phụ, tỉnh Thái Bình

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00781

Ngày nộp : 28/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-38725

Ngày nộp đơn: 06/11/2018

Chủ đơn (*): **Đặng Trung Trường**

Địa chỉ: Xóm 5, thôn Phương Công, xã Quỳnh Hội, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: AZPET, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35, 44, 45

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-38725 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Đặng Trung Trường

Xóm 5, thôn Phương Công, xã Quỳnh Hội, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

Bùi Minh Quang

Số 1, Giáp Từ, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

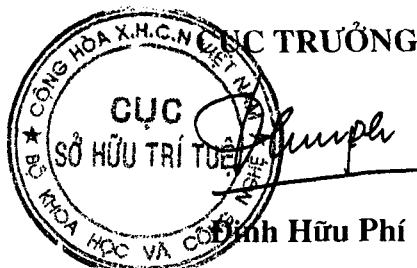
Công ty cổ phần AZPET

Số 59 đường Văn Cao, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công ty AZPET, Bùi Minh Quang;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1187 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Lê Phương Hiếu – 039 802 6211
Thôn Đồng Mồ, xã Quang Lang, huyện Chi Lăng,
tỉnh Lạng Sơn

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00783 Ngày nộp : 28/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-25373 Ngày nộp đơn: 09/07/2019

Chủ đơn (*): Dương Ngọc Trường

Địa chỉ: Thôn Tân Sơn, xã Thạch Sơn, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: SUN SCENT

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-25373 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Dương Ngọc Trường

Thôn Tân Sơn, xã Thạch Sơn, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa

Bên được chuyển nhượng:

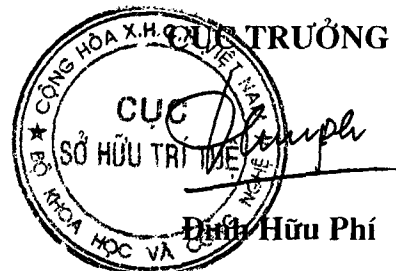
Lê Phương Hiếu

Thôn Đồng Mồ, xã Quang Lang, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Dương Ngọc Trường;
- Lưu: VT, hồ sơ.

TLT



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1188 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
Phòng 1002, tầng 10, Indochina Plaza Hanoi, 241 phố Xuân
Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00788

Ngày nộp: 28/11/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Twentieth Century Fox Film Corporation

Địa chỉ: 10201 West Pico Boulevard, Los Angeles, California 90035, U.S.A.

Đại diện của chủ đơn: BMVN INTERNATIONAL LLC

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Twentieth Century Fox Film Corporation
10201 West Pico Boulevard, Los Angeles, California 90035, U.S.A.

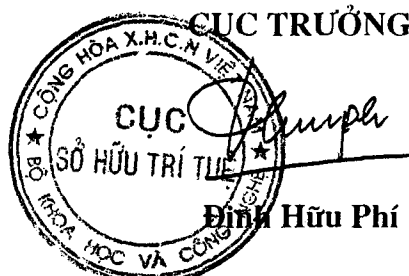
Bên được chuyển nhượng:

Fox Media LLC
10201 West Pico Boulevard, Los Angeles, CA 90035, United States of America

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





DANH SÁCH KÈM THEO THÔNG BÁO SỐ 1188 /TB-SHTT NGÀY 31/01/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2016-18642	22/06/2016	03, 25, 28, 35, 42, 45	FOX
2	4-2017-32731	09/10/2017	09, 41	FOXNEXT GAMES

Handwritten mark

Handwritten mark

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 26/17 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên
Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn - Hà Nội
Toà nhà Gelex, số 52 Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành,
quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00591

Ngày nộp : 19/09/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-32408

Ngày nộp đơn: 06/10/2017

Chủ đơn (*): Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng
thương mại cổ phần Sài Gòn - Hà Nội

Địa chỉ: Toà nhà Gelex, số 52 Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành,
quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: SHBFinance Tài Chính Tiêu Dùng

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 36

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-32408 đã được ghi
nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng thương mại cổ phần
Sài Gòn - Hà Nội

Toà nhà Gelex, số 52 Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng,
thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn - Hà Nội

Số 77, phố Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ngân hàng TMCP Sài Gòn-Hà Nội;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1370 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Văn phòng Luật sư Tân Hà
Tổ 6, cụm Chùa, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2018-00530

Ngày nộp: 14/09/2018

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Royal Furniture Việt Nam

Địa chỉ: Số 83, tổ 57, xóm mới Tân Triều, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: A&S CO.,LTD

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH Royal Furniture Việt Nam

Số 83, tổ 57, xóm mới Tân Triều, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

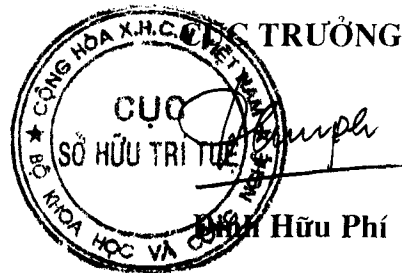
Công ty cổ phần đầu tư và phát triển công nghệ Trí Tuệ Việt

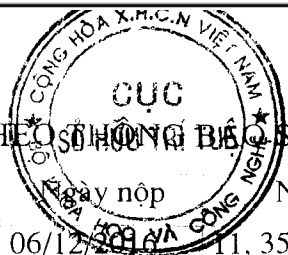
P105, nhà V2 TT Yên Lãng, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

ttt





DANH SÁCH KÈM THEO SỞ HỮU BẢO HIỆU SỐ 1370 /TB-SHTT NGÀY 09/02/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2016-38884	06/12/2016	11, 35	R O YAL FAN Không Chỉ Là Mát, hình
2	4-2017-15918	02/06/2017	35	ROYAL HOME Quạt Trần cho người giàu Không chỉ là mát, hình

OK

W

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1376 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH IPCELLS & Công sự
Tầng 4, số 229 đường Quang Trung, phường Quang Trung,
quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2019-00441

Ngày nộp : 01/08/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-45272

Ngày nộp đơn: 21/12/2018

Chủ đơn (*): Công ty TNHH J-HOME

Địa chỉ: 176A/5 Tân Hòa Đông, phường 14, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Y.O.U

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-45272 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH J-HOME

176A/5 Tân Hòa Đông, phường 14, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

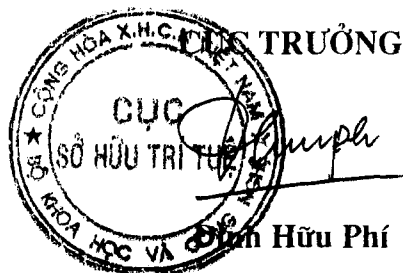
Công ty TNHH Mậu Dịch HEBE (Việt Nam)

32A đường số 4, khu phố 3, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân,
thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1385 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Trường Xuân
Tầng 11, số 102 đường Trần Phú, phường Mộ Lao,
quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00688

Ngày nộp : 23/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-01946

Ngày nộp đơn: 17/01/2018

Chủ đơn (*): Suravit Kongmebhol

Địa chỉ: 289 Lad Prao 115, Lad Prao Road, Klong Chan, Bangkapi, 10240 Bangkok,
THAILAND

Đại diện của chủ đơn: KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.

Nhãn hiệu: AfterSHOKZ, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 09

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-01946 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Suravit Kongmebhol

289 Lad Prao 115, Lad Prao Road, Klong Chan, Bangkapi, 10240 Bangkok,
THAILAND

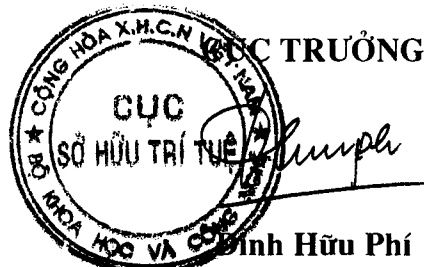
Bên được chuyển nhượng:

AFTERSHOKZ, LLC

1801 Burnet Avenue, Suite 102 Syracuse New York 13206, USA

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1394 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần The Choco Vietnam
Số 6/1B đường Lữ Gia, phường 9, thành phố Đà Lạt,
tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00782 Ngày nộp : 28/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-21872 Ngày nộp đơn: 04/07/2018

Chủ đơn (*): Đoàn Bảo Tín

Địa chỉ: Số 6/1 B Lữ Gia, phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: The Choco Begin with pas sion, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 30, 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-21872 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

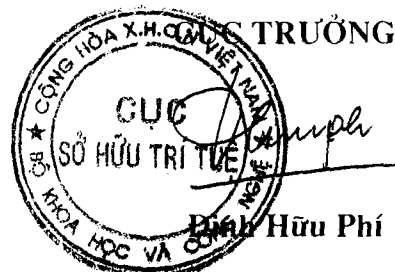
Đoàn Bảo Tín
18-Trang Trình, F9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

Bên được chuyển nhượng:

Công ty cổ phần The Choco Vietnam
Số 6/1B đường Lữ Gia, phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đoàn Bảo Tín;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1404 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH đầu tư và tư vấn giáo dục quốc tế New Way
Số 26, lô 26, khu 1,3 ha, phường Quảng An, quận Tây Hồ,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00818

Ngày nộp : 06/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-15746

Ngày nộp đơn: 31/05/2017

Chủ đơn (*): Công ty TNHH IVYCATION Tư Vấn Giáo Dục Quốc Tế

Địa chỉ: Số 40 phố Yên Ninh, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: iv y cation, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 41

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-15746 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH đầu tư và tư vấn giáo dục quốc tế New Way

Số 26, lô 26, khu 1,3 ha, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

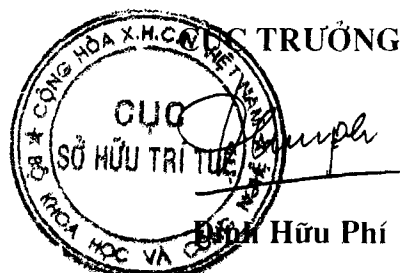
Nguyễn Thị Bích Diệp

12 Nhà Thờ Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Nguyễn Thị Bích Diệp;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 407 /TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00820

Ngày nộp : 09/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-42373

Ngày nộp đơn: 30/12/2016

Chủ đơn (*): OPTEX CO., LTD.

Địa chỉ: 7-5, Nionohama 4-chome, Otsu-shi, Shiga 520-0801, Japan

Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES

Nhãn hiệu: OPTEX, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 07, 09, 11, 12

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-42373 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

OPTEX GROUP CO., LTD.

7-5, Nionohama 4-chome, Otsu-shi, Shiga 520-0801, Japan

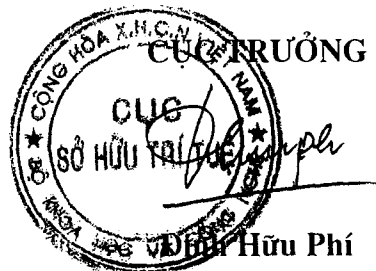
Bên được chuyển nhượng:

OPTEX CO., LTD.

5-8-12, Ogoto, Otsu-shi, Shiga 520-0101, Japan

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1408 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH PARTEA
240 Nguyễn Minh Khai, phường 06, quận 3,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00674 Ngày nộp : 18/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-26515 Ngày nộp đơn: 08/08/2018

Chủ đơn (*): Hàn Nhất Nhã Tiên

Địa chỉ: 190 Ba Cu, phường 1, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Partea, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 30, 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-26515 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Hàn Nhất Nhã Tiên
190 Ba Cu, phường 1, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

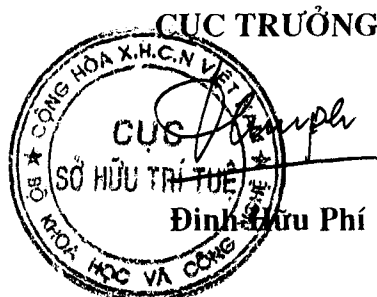
Bên được chuyển nhượng:

Công ty TNHH PARTEA
240 Nguyễn Minh Khai, phường 06, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hàn Nhất Nhã Tiên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1909/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân
số 270, đường Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung,
quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00679

Ngày nộp : 18/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-23227

Ngày nộp đơn: 25/06/2019

Chủ đơn (*): Lê Văn Trường

Địa chỉ: Khu 6, xã Đan Hà, huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ

Đại diện của chủ đơn: NACI CO., LTD

Nhãn hiệu: KV.WIN

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 18, 25, 35, 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-23227 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Lê Văn Trường

Khu 6, xã Đan Hà, huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ

Bên được chuyển nhượng:

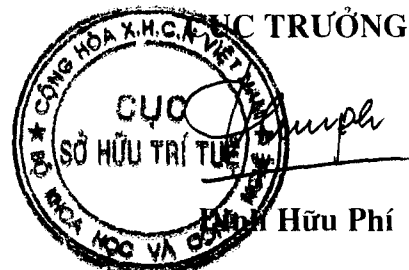
Công ty TNHH KV WIN

Số 401 đường Nguyễn Đình Chiểu, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1411 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Trường Xuân
Tầng 11, số 102 đường Trần Phú, phường Mộ Lao,
quận Hà Đông, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00681

Ngày nộp : 21/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-42467

Ngày nộp đơn: 03/12/2018

Chủ đơn (*): Innocenti S.A.

Địa chỉ: 2, Vicolo Nassetta - 6900 Lugano Switzerland

Đại diện của chủ đơn: AGELESS CO.,LTD.

Nhãn hiệu: MALAGUTI

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 12, 25

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-42467 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Innocenti S.A.

2, Vicolo Nassetta - 6900 Lugano Switzerland

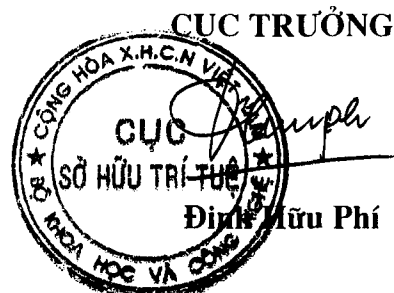
Bên được chuyển nhượng:

KSR Solution GmbH

Im Wirtschaftspark 15, 3494 Gedersdorf, Austria

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1442 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội
Số 3, ngõ 123, đường Âu Cơ, phường Tứ Liên,
quận Tây Hồ, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00682

Ngày nộp : 21/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-33999

Ngày nộp đơn: 03/09/2019

Chủ đơn (*): Nguyễn Thùy Linh

Địa chỉ: Tòa Park 9, tầng 27, phòng 02 Park Hill Premium ngõ 13 Lĩnh Nam, phường
Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: AMBYS HANOI

Nhãn hiệu: CLA Imex

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-33999 đã được ghi
nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Nguyễn Thùy Linh

Tòa Park 9, tầng 27, phòng 02 Park Hill Premium ngõ 13 Lĩnh Nam, phường
Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

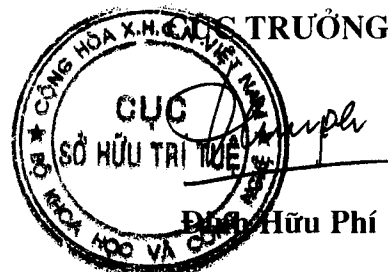
Công ty TNHH thương mại xuất nhập khẩu CLA IMEX

Số 541 La Thành, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

Handwritten mark



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 141 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô
Phòng 1401B, tầng 14, Tòa nhà 8C Đại Cồ Việt,
phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00684

Ngày nộp : 22/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-27324

Ngày nộp đơn: 14/08/2018

Chủ đơn (*): Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại CG Việt Nam

Địa chỉ: Số 9, ngách 100, ngõ 164 đường Vương Thừa Vũ, phường Khương Trung,
quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: CAPITAL IP&T CO.LTD.

Nhãn hiệu: Đỉnh Xuân

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 05

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-27324 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại CG Việt Nam

Số 9, ngách 100, ngõ 164 đường Vương Thừa Vũ, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

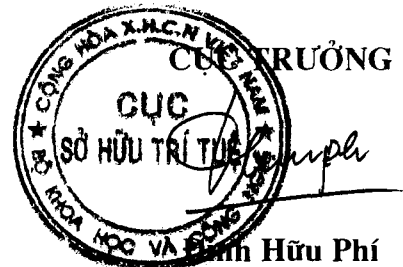
Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ Bảo Ý

Số 4 ngách 469/18 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

cc



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1414 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Tre Vang
Số 11, Lý Tự Trọng, phường 2, thành phố Cao Lãnh,
tỉnh Đồng Tháp

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00686

Ngày nộp : 23/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-07343

Ngày nộp đơn: 14/03/2018

Chủ đơn (*): Công ty TNHH FAMILIES FOODS

Địa chỉ: 62/1 Trương Công Định, phường 3, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: marigen, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 05

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-07343 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH FAMILIES FOODS

62/1 Trương Công Định, phường 3, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

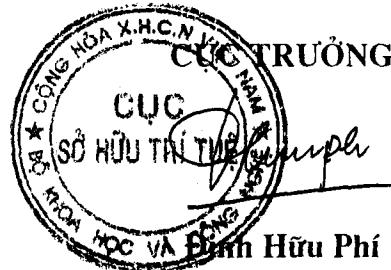
Bên được chuyển nhượng:

Công ty TNHH Tre Vang

Số 11, Lý Tự Trọng, phường 2, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công ty TNHH FAMILIES FOODS;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1415 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH thực phẩm xanh Anh Tường
128 Bà Huyện Thanh Quan, phường Mỹ An, quận Ngũ
Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00728

Ngày nộp : 07/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-32071

Ngày nộp đơn: 21/08/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Anh Tường Phố Hội

Địa chỉ: 14 Cao Bá Quát, phường Tân An, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: AT FAIFO

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 29, 32, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-32071 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH Anh Tường Phố Hội
14 Cao Bá Quát, phường Tân An, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

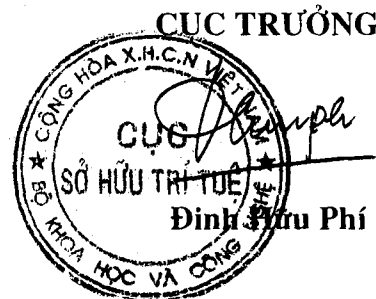
Bên được chuyển nhượng:

Công ty TNHH thực phẩm xanh Anh Tường
128 Bà Huyện Thanh Quan, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công ty TNHH Anh Tường Phố Hội;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1416 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
Số 8, ngõ 44/1 Phố Đỗ Quang, phường Trung Hoà,
quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00729

Ngày nộp : 07/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-40804

Ngày nộp đơn: 16/10/2019

Chủ đơn (*): Nguyễn Tuấn Anh

Địa chỉ: Cụm 4, xóm Hồng, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: SUNRISE IP CO.,LTD.

Nhãn hiệu: ADI, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 37, 42

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-40804 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Nguyễn Tuấn Anh

Cụm 4, xóm Hồng, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

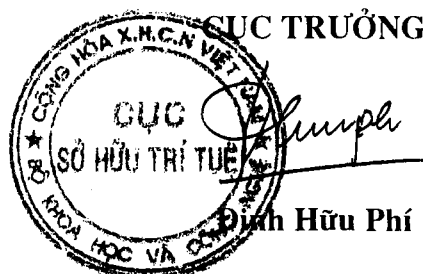
Công ty TNHH thiết kế Trường Tôn

Thôn Mễ Hạ, xã Yên Phú, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

HC



Trưởng Hồ Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 14 (7) /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần thương mại Phú Thiên Thành
621 đường Nguyễn Hoàng Tôn, phường Xuân Đình,
quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00731

Ngày nộp : 07/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-22814

Ngày nộp đơn: 24/07/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần thương mại Phú Thiên Thành

Địa chỉ: 621 đường Nguyễn Hoàng Tôn, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm,
thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: EDOOR, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 06, 07, 12, 35, 37

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-22814 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty cổ phần thương mại Phú Thiên Thành

621 đường Nguyễn Hoàng Tôn, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

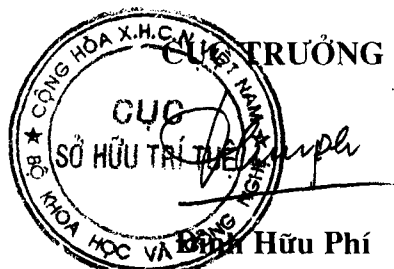
Nguyễn Đắc Hải

1^a, dãy B4, TTQĐ A45, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Nguyễn Đắc Hải;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: ~~1419~~ /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông
Phòng F2&F3, số 2 Phùng Khắc Khoan, phường Đa Kao,
quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00732

Ngày nộp : 08/11/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần DID TV

Địa chỉ: 222 Pasteur, phường 06, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty cổ phần DID TV

222 Pasteur, phường 06, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

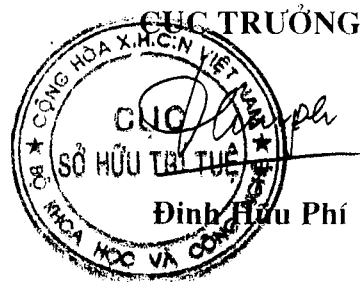
Công ty cổ phần DZONES HUB

Tầng 1, tòa nhà An Phú Plaza, 117-119 Lý Chính Thắng, phường 07, quận 3,
thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

ttt





DANH SÁCH KÈM THEO THÔNG BÁO SỐ /TB-SHTT NGÀY

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2018-25012	26/07/2018	35, 38, 41, 45	ViePLAY, hình
2	4-2018-25013	26/07/2018	35, 38, 41, 45	A, hình

Handwritten initials

Handwritten signature

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1421 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Hộ kinh doanh Steeler
766/31 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường 5,
quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00734

Ngày nộp : 08/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-37476

Ngày nộp đơn: 25/09/2019

Chủ đơn (*): Lê Văn Lộc

Địa chỉ: 005 lô 06 c/c trường đua Phú Thọ, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: S STEED, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 25

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-37476 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Lê Văn Lộc

005 lô 06 c/c trường đua Phú Thọ, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

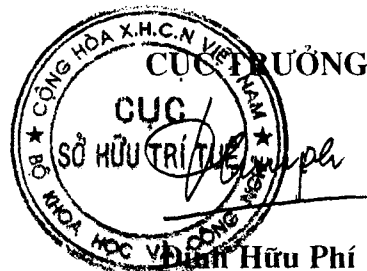
Hộ kinh doanh Steeler

766/31 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường 5, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lê Văn Lộc;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1422 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 01 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
A1-02OT01, tầng 2, tòa Aqua 1, Vinhomes Golden River,
số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1,
TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00735

Ngày nộp : 08/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-39737

Ngày nộp đơn: 09/10/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH dịch vụ giải trí Sat

Địa chỉ: 115/5 Hưng Phú, phường 8, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: Trường Luật

Nhãn hiệu: SATGAMING, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35, 38, 41, 42

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-39737 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH dịch vụ giải trí Sat

115/5 Hưng Phú, phường 8, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

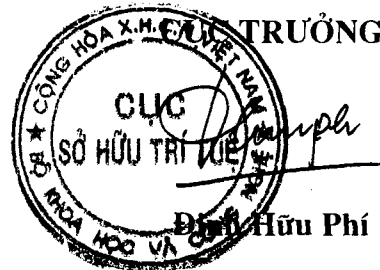
Trần Vĩnh Sang

7/6/10F Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1424/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần Phát triển Công nghệ Mobile Star
1 đường Mỹ Phú 1C, khu Mỹ Phú 1-S9, phường Tân Phú,
quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00738

Ngày nộp: 08/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-08507

Ngày nộp đơn: 21/03/2019

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần Phát triển Công nghệ Mobile Star

Địa chỉ: 1 đường Mỹ Phú 1C, khu Mỹ Phú 1-S9, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: POSstar

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 09

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-08507 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty cổ phần Phát triển Công nghệ Mobile Star
1 đường Mỹ Phú 1C, khu Mỹ Phú 1-S9, phường Tân Phú, quận 7, TP. Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

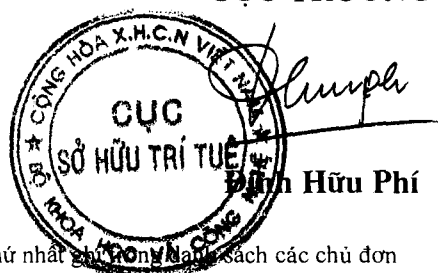
Công ty cổ phần công nghệ STARPOS
Số 1 đường Mỹ Phú 1C, khu phố Mỹ Phú 1-S9, phường Tân Phú, quận 7,
thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công ty cổ phần công nghệ STARPOS;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)

CỤC TRƯỞNG



(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1425/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần Phát triển Công nghệ Mobile Star
1 đường Mỹ Phú 1C, khu Mỹ Phú 1-S9, phường Tân Phú,
quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00739

Ngày nộp : 08/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-08508

Ngày nộp đơn: 21/03/2019

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần Phát triển Công nghệ Mobile Star

Địa chỉ: 1 đường Mỹ Phú 1C, khu Mỹ Phú 1-S9, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: starPOS

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 09

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-08508 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty cổ phần Phát triển Công nghệ Mobile Star

1 đường Mỹ Phú 1C, khu Mỹ Phú 1-S9, phường Tân Phú, quận 7, TP.Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

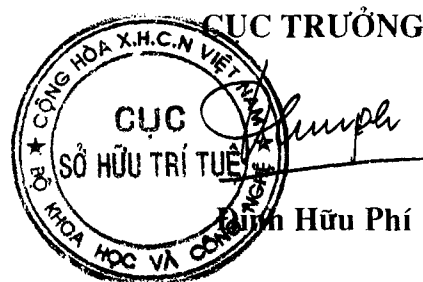
Công ty cổ phần công nghệ STARPOS

Số 1 đường Mỹ Phú 1C, khu phố Mỹ Phú 1-S9, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công ty cổ phần công nghệ STARPOS;
- Lưu: VT, hồ sơ.

CC 2



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1426 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH thương mại và dịch vụ công nghệ Thanh Thu
73 Nguyễn Văn Lạc, phường 19, Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00778

Ngày nộp : 27/11/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty TNHH thương mại và dịch vụ công nghệ Thanh Thu

Địa chỉ: 73 Nguyễn Văn Lạc, phường 19, Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH thương mại và dịch vụ công nghệ Thanh Thu
73 Nguyễn Văn Lạc, phường 19, Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

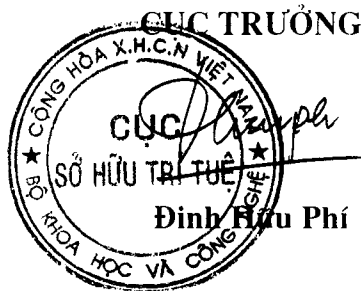
Bên được chuyển nhượng:

Công ty TNHH Ways Group
Lầu 4-126 Nguyễn Xí, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh *W*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công ty TNHH Ways Group;
- Lưu: VT, hồ sơ.

CCC





DANH SÁCH KÈM TẠO THÔNG BÁO SỐ

/TB-SHTT NGÀY

TT	Số đơn	Ngày công bố	Nhóm SP
1	4-2017-30774	25/09/2017	35, 37, 41
2	4-2017-30775	25/09/2017	35, 37

Mẫu nhãn

WAYS WE ARE YOUR SOLUTION,

hình

RAVEN GEAR G, hình

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1427 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH xuất nhập khẩu Mumuso Việt Nam
489-490 Cách Mạng Tháng 8, phường 11, quận 3,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00802

Ngày nộp : 04/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-35059

Ngày nộp đơn: 11/09/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH xuất nhập khẩu Mumuso Việt Nam

Địa chỉ: 489-490 Cách Mạng Tháng 8, phường 11, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: MUMU ACCESSORIES, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-35059 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH xuất nhập khẩu Mumuso Việt Nam

489-490 Cách Mạng Tháng 8, phường 11, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

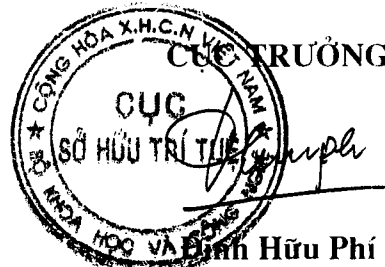
Công ty cổ phần Mumustar Vietnam

489-490 Cách Mạng Tháng 8, phường 11, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên; .
- Công ty cổ phần Mumustar Vietnam;
- Lưu: VT, hồ sơ.

CC₂



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1428 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 01 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP
Tầng 5, tòa nhà Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng,
phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00805

Ngày nộp : 04/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-37753

Ngày nộp đơn: 26/09/2019

Chủ đơn (*): Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất và kinh doanh TLT

Địa chỉ: 246C/HB, tổ 10, khu vực Bình Phố B, phường Long Xuyên, quận Bình Thủy,
thành phố Cần Thơ

Đại diện của chủ đơn: INVESTIP

Nhãn hiệu: Sack Fresh House, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-37753 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất và kinh doanh TLT

246C/HB, tổ 10, khu vực Bình Phố B, phường Long Xuyên, quận Bình Thủy,
thành phố Cần Thơ

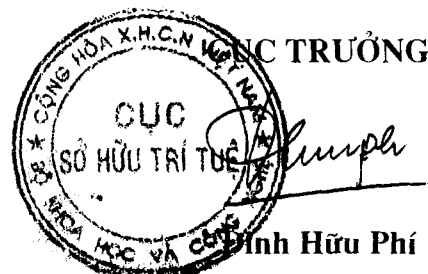
Bên được chuyển nhượng:

Hộ kinh doanh cơ sở sản xuất và kinh doanh LTL

Ấp An Ninh, thị trấn An Lạc Thôn, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



Trưởng
Đinh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1429 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP
Số nhà 16D, ngõ 92, phố Đào Tấn, phường Cống Vị,
quận Ba Đình, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00806

Ngày nộp: 05/12/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Đoàn Nguyễn Anh Thư

Địa chỉ: Số 4-A2 tổ 1B, phường Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: GREENIP CO., LTD

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Đoàn Nguyễn Anh Thư

Số 4-A2 tổ 1B, phường Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

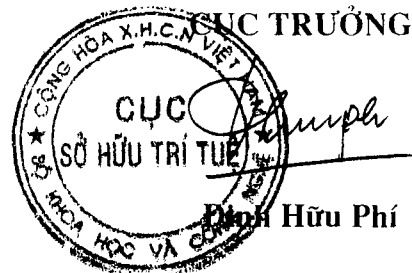
Bên được chuyển nhượng:

Công ty TNHH nhà bếp Intel

Nhà 35D, ngõ số 71, đường Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





DANH SÁCH KÈM THEO THÔNG BÁO SỐ 1429 /TB-SHTT NGÀY 04/02/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2018-06920	12/03/2018	33	Belenkaya
2	4-2018-06921	12/03/2018	30	Witor

Handwritten mark

Handwritten mark

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 430 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP
Số nhà 16D, ngõ 92, phố Đào Tấn, phường Cống Vị, quận
Ba Đình, Tp. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00807

Ngày nộp : 05/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-08151

Ngày nộp đơn: 21/03/2018

Chủ đơn (*): Đoàn Nguyễn Anh Thư

Địa chỉ: Số 4-A2 tổ 1B, phường Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: GREENIP CO., LTD

Nhãn hiệu: SIGENTICS

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 07

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-08151 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Đoàn Nguyễn Anh Thư

Số 4-A2 tổ 1B, phường Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

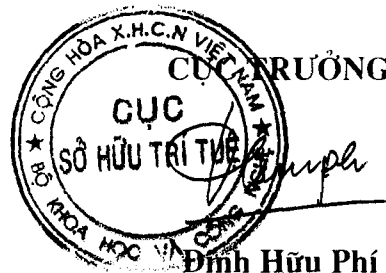
Bên được chuyển nhượng:

Công ty TNHH Rex Roth

Số 35D, ngõ 71, đường Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1432 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 01 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH LODAPA
19 Phan Đình Thông, phường An Lạc, quận Bình Tân,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00819

Ngày nộp : 09/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-01096

Ngày nộp đơn: 09/01/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH thương mại dịch vụ Long Danh

Địa chỉ: 1422 Phạm Thế Hiển, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: LODAPA, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 02, 19, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-01096 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

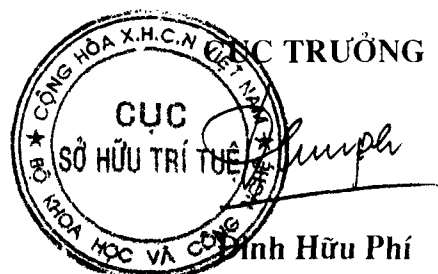
Công ty TNHH thương mại dịch vụ Long Danh
1422 Phạm Thế Hiển, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

Công ty TNHH LODAPA
19 Phan Đình Thông, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công ty TNHH thương mại dịch vụ Long Danh
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1933 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
Phòng 1002, tầng 10, Indochina Plaza Hanoi, 241 phố Xuân
Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00824

Ngày nộp : 10/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-29566

Ngày nộp đơn: 22/06/2016

Chủ đơn (*): Twentieth Century Fox Film Corporation

Địa chỉ: 10201 West Pico Boulevard, Los Angeles, California 90035, United States

Đại diện của chủ đơn: BMVN INTERNATIONAL LLC

Nhãn hiệu: FOX

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 25, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-29566 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

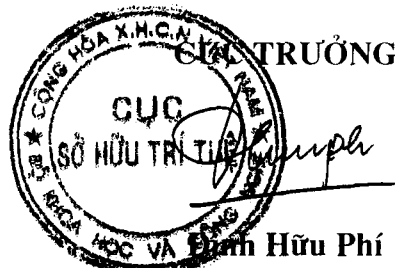
Twentieth Century Fox Film Corporation
10201 West Pico Boulevard, Los Angeles, California 90035, United States

Bên được chuyển nhượng:

Fox Media LLC
10201 West Pico Boulevard, Los Angeles, CA 90035, United States of America

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



Số: 1441/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô
Phòng 1401B, tầng 14, Tòa nhà 8C Đại Cồ Việt, phường
Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00771

Ngày nộp: 22/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-00518

Ngày nộp đơn: 10/01/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần dược phẩm Việt Đức

Địa chỉ: Lô B10/D6, khu đô thị Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: CAPITAL IP&T CO.LTD.

Nhãn hiệu: TINFOVID

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 05

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-00518 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty cổ phần dược phẩm Việt Đức

Lô B10/D6, khu đô thị Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

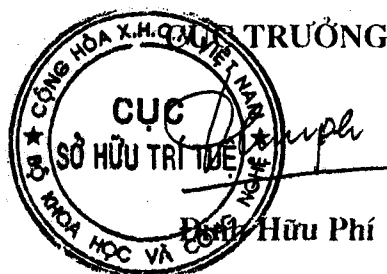
Công ty cổ phần dược phẩm Gia Nguyễn

Đường YP6, khu công nghiệp Yên Phong, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





Số: 1445/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH quốc tế D&N
Phòng 2303, tầng 23, số 101 Láng Hạ, phường Láng Hạ,
quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CĐ4-2019-00752 Ngày nộp : 18/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-31137 Ngày nộp đơn: 26/09/2017

Chủ đơn (*): CHAN Michael David

Địa chỉ: RM F, 2/F HILLTOP MANSION, NO. 60 CLOUD VIEW ROAD, NORTH
POINT, HONG KONG

Đại diện của chủ đơn: D&N

Nhãn hiệu: GLENCRAFT

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 20

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-31137 đã được ghi
nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

CHAN Michael David

RM F, 2/F HILLTOP MANSION, NO. 60 CLOUD VIEW ROAD, NORTH POINT,
HONG KONG

Bên được chuyển nhượng:

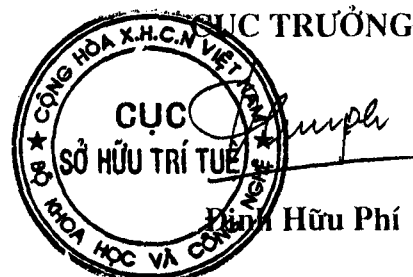
Glencraft (Aberdeen) Limited

14 Whitemyres Avenue, Aberdeen. AB16 6HQ, United Kingdom ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1452/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
A1-02OT01, tầng 2, tòa Aqua 1, Vinhomes Golden River,
số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00749

Ngày nộp: 15/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-07383

Ngày nộp đơn: 14/03/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH sản xuất thương mại Phú Thạnh

Địa chỉ: 4A Hồ Ngọc Cẩn, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: banawa

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 18, 25, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-07383 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH sản xuất thương mại Phú Thạnh

46 Lê Vĩnh Huy, khu phố 7, thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

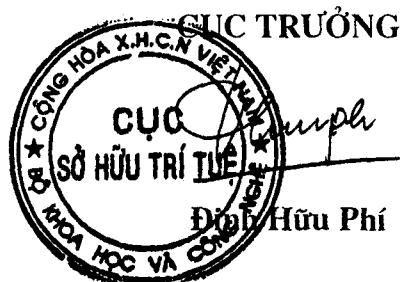
Công ty TNHH Banawa

455 Kênh Tân Hóa, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





Số: 1457/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần thương mại dịch vụ BAOBAB
Số 31, phố Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội - 02466866831

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00750

Ngày nộp: 18/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-36331

Ngày nộp đơn: 06/11/2017

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần thương mại dịch vụ BAOBAB

Địa chỉ: Số 31, phố Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Thành Cổ Nhà Hàng Thành Cổ Xương Danh Văn Hóa ẩm Thực Việt Nam, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 30, 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-36331 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty cổ phần thương mại dịch vụ BAOBAB

Số 31, phố Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

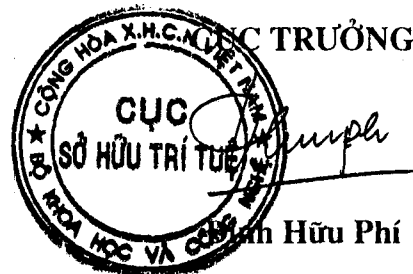
Bên được chuyển nhượng:

Công ty cổ phần kinh doanh du lịch nhà hàng khách sạn Thành Cổ

Số 8, ngách 32/33, đường An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cty CP KD DL nhà hàng khách sạn Thành Cổ
- Lưu: VT, hồ sơ.



TRƯỞNG

Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1460 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH IPVC
Số 6A, ngõ 63, phố Vân Hồ 3, phường Lê Đại Hành, quận
Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00375 Ngày nộp : 08/07/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-12606 Ngày nộp đơn: 17/04/2019

Chủ đơn (*): Hoàng Ngô Sinh

Địa chỉ: Thôn Cống Thôn, xã Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: IPVC

Nhãn hiệu: Mosa

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 11, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-12606 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Hoàng Ngô Sinh

Thôn Cống Thôn, xã Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

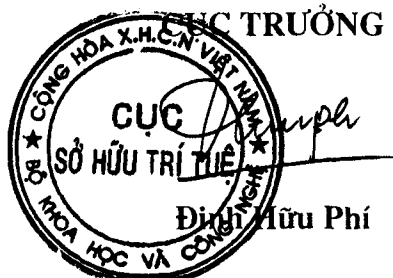
Ma Xi

No. 32, Group 20, Wanwei Village, Jiangping Town, Dongxing City, Guangxi Province, China ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

02



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1467/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 07 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần đầu tư và công nghệ DSS
24 đường D2, phường Tăng Nhơn Phú A, quận 9, thành phố
Hồ Chí Minh - 02862741769

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00617 Ngày nộp : 01/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-06700 Ngày nộp đơn: 08/03/2019

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần đầu tư và công nghệ DSS

Địa chỉ: 24 đường D2, phường Tăng Nhơn Phú A, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: e Moto Wash Express - Clean - Eco, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 07, 37

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-06700 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty cổ phần đầu tư và công nghệ DSS

24 đường D2, phường Tăng Nhơn Phú A, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

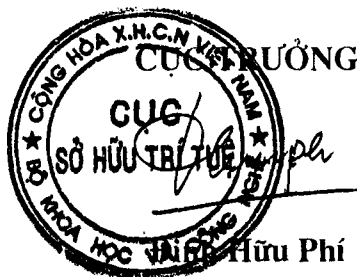
Vũ Thị Tường Vân

197 đường D2, phường Tăng Nhơn Phú A, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vũ Thị Tường Vân (0908821167)
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1468 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần đầu tư và công nghệ DSS
24 đường D2, phường Tăng Nhơn Phú A, quận 9, thành phố
Hồ Chí Minh - 02862741769

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00616

Ngày nộp : 01/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-39055

Ngày nộp đơn: 08/11/2018

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần đầu tư và công nghệ DSS

Địa chỉ: 24 đường D2, phường Tăng Nhơn Phú A, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: FUNNY WASH, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 07, 37

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-39055 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty cổ phần đầu tư và công nghệ DSS

24 đường D2, phường Tăng Nhơn Phú A, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

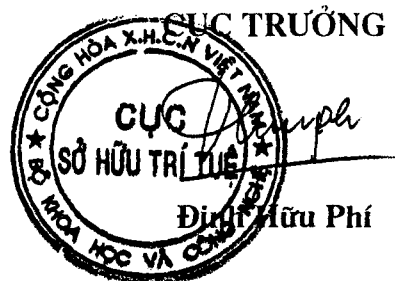
Vũ Thị Tường Vân

197 đường D2, phường Tăng Nhơn Phú A, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vũ Thị Tường Vân (0908821167)
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: ~~1469~~ /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH WINCO
Số 54 Trần Quốc Vượng, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu
Giấy, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00585

Ngày nộp : 16/09/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-29728

Ngày nộp đơn: 06/08/2019

Chủ đơn (*): VINA FALERNIA S.A.

Địa chỉ: Loteo A Subdivision Hijuela 2 Fundo Titon Vicuna - Chile

Đại diện của chủ đơn: WINCO LAW FIRM

Nhãn hiệu: MAYU

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 33, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-29728 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

VINA FALERNIA S.A.

Loteo A Subdivision Hijuela 2 Fundo Titon Vicuna - Chile

Bên được chuyển nhượng:

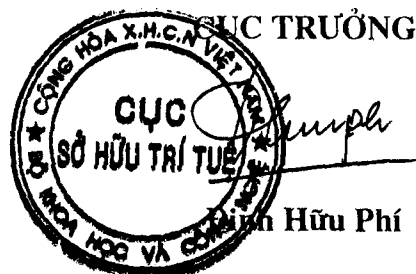
VINA MAYU LTDA.

Ruta 41 KM 52 Fundo San Carlos, Vicuna - Chile ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1470/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH WINCO
Số 54 Trần Quốc Vượng, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu
Giấy, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00560 Ngày nộp : 09/09/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-12966 Ngày nộp đơn: 10/05/2017
Chủ đơn (*): HERNG UEI ENTERPRISE CO., LTD
Địa chỉ: No.177 Shangjhu Rd., Lujhu District, Taoyuan City 33847, Taiwan
Đại diện của chủ đơn: WINCO LAW FIRM
Nhãn hiệu: DAAN, hình
Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 06

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.
Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-12966 đã được ghi
nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

HERNG UEI ENTERPRISE CO., LTD
No.177 Shangjhu Rd., Lujhu District, Taoyuan City 33847, Taiwan

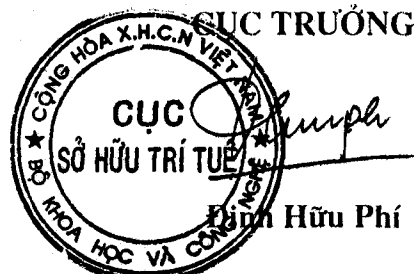
Bên được chuyển nhượng:

Ultra Tate Enterprise Co., Ltd.
4th Floor, No. 81, Chang An East Road, Section 1, Taipei, Taiwan

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

ell



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1492/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH xã hội sắc màu
598/18 Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh - 0903960589

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00724

Ngày nộp: 06/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-07225

Ngày nộp đơn: 13/03/2019

Chủ đơn (*): Tạ Thùy Linh

Địa chỉ: ấp Thạnh An, xã Long Điền, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Sắc Màu, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 36

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-07225 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Tạ Thùy Linh

ấp Thạnh An, xã Long Điền, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu

Bên được chuyển nhượng:

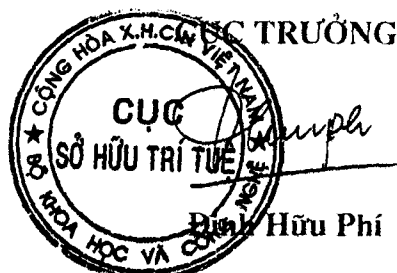
Công ty TNHH xã hội sắc màu

598/18 Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tạ Thùy Linh
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1493/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần giáo dục Alisa
Số 17, BT1 Biệt thự Bán đảo Linh Đàm, đường Nguyễn Duy
Trình, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà
Nội – 0243 581 4888

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00722

Ngày nộp: 06/11/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần giáo dục JAXTINA

Địa chỉ: Số nhà 69, ngõ 40, phố Tạ Quang Bửu, phường Bách Khoa, quận Hai Bà
Trung, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã
được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty cổ phần giáo dục JAXTINA

Số nhà 69, ngõ 40, phố Tạ Quang Bửu, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

Công ty cổ phần giáo dục Alisa

Số 17, BT1 Biệt thự Bán đảo Linh Đàm, đường Nguyễn Duy Trình, phường Hoàng
Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công ty cổ phần giáo dục Jaxtina
- Lưu: VT, hồ sơ.



CỤC TRƯỞNG



Hữu Phí



DANH SÁCH KÈM THEO CÔNG BÁO

1493/TB-SHTT NGÀY 04/02/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2018-08908	27/03/2018	41	ALISA ENGLISH TRAINING ENGLISH TO CAMBRIDGE'S STANDARD, hình
2	4-2019-15073	06/05/2019	41	alisaEnglish, hình

Handwritten signature

Handwritten mark

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1977/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
Tầng 4, số 57, ngõ 66, phố Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm,
quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00314

Ngày nộp : 03/06/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-33218

Ngày nộp đơn: 12/10/2017

Chủ đơn (*): Nguyễn Trần Nguyễn

Địa chỉ: 583/8 Lê Đức Thọ, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD

Nhãn hiệu: D DAMASKO, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 14

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-33218
đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Nguyễn Trần Nguyễn

583/8 Lê Đức Thọ, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

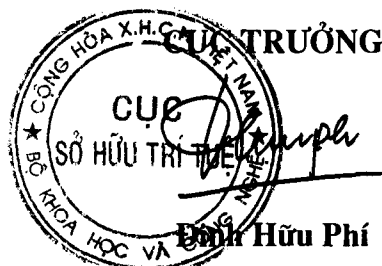
Petra Damasko

Toni-Pfülf-Weg 3, 93055 Regensburg, Germany ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

ttt



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1980/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Nhất Luật
220/16 Nguyễn Tiểu La, phường 8, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00363 Ngày nộp : 01/07/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-23714 Ngày nộp đơn: 31/07/2017

Chủ đơn (*): Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

Địa chỉ: 616 Phạm Văn Chiêu, phường 13, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: ORY WHITE, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-23714

đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

616 Phạm Văn Chiêu, phường 13, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

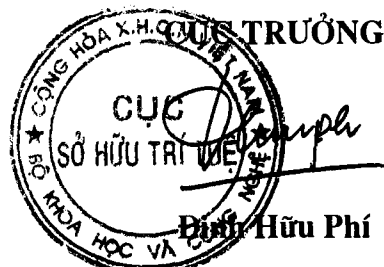
Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ ORY WHITE

26/10Y, ấp Mới 1, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

CS



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1985/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi
Số 15, dãy số 2, thôn Ái, xã Di Trạch, huyện Hoài Đức,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00622

Ngày nộp : 02/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-34712

Ngày nộp đơn: 09/09/2019

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần dược phẩm Đông Dược 5

Địa chỉ: 558 Nguyễn Trãi, phường 8, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: TRISELAN Nguồn Gốc Thảo Dược, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 05

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-34712

đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty cổ phần dược phẩm Đông Dược 5

558 Nguyễn Trãi, phường 8, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

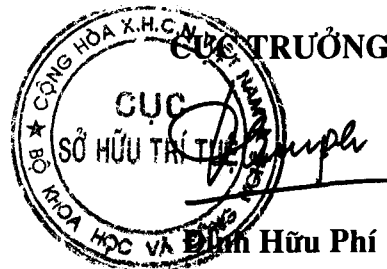
Bên được chuyển nhượng:

Công ty TNHH Truyền thông Đa phương tiện Châu á

Tầng 14, tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3,
thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1986/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Nguyễn Tôn Quốc Tín
Số 11 Hoàng Văn Thái, phường Trần Hưng Đạo,
thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum – 0979 735 437

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00641

Ngày nộp : 07/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-32370

Ngày nộp đơn: 20/09/2018

Chủ đơn (*): Nguyễn Tôn Quốc Tín

Địa chỉ: Số 11 Hoàng Văn Thái, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum,
tỉnh Kon Tum

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Loa Kéo Tâm Việt

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 09

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-32370

đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Nguyễn Tôn Quốc Tín

Số 11 Hoàng Văn Thái, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

Nguyễn Văn Thuận

Xã Tu Tra, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng

Bên được chuyển nhượng:

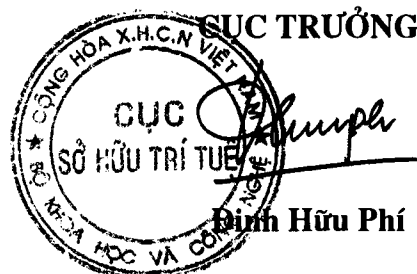
Nguyễn Tôn Quốc Tín

Số 11 Hoàng Văn Thái, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Nguyễn Văn Thuận;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 187/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Nguyễn Thị Thanh Bình
P205, tập thể 97A, phố Yên Ninh, phường Quán Thánh,
quận Ba Đình, thành phố Hà Nội – 0902 504 949

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00692

Ngày nộp : 28/10/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Vũ Tuấn Thanh

Địa chỉ: Số 17, ngõ 54, phố Mạc Thị Bưởi, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng,
thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo)
đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Vũ Tuấn Thanh

Số 17, ngõ 54, phố Mạc Thị Bưởi, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

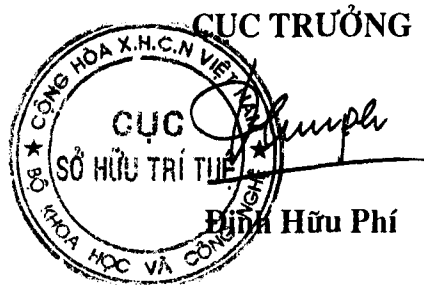
Nguyễn Thị Thanh Bình

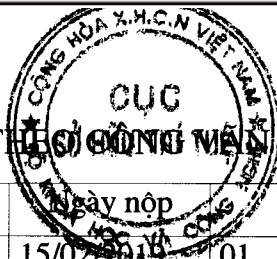
P205, tập thể 97A, phố Yên Ninh, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vũ Tuấn Thanh;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

all





DANH SÁCH KÈM THEO CÔNG MẪN SỐ 1987 /TB-SHTT NGÀY 10/02/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2019-04553	15/02/2019	01	AB3, hình
2	4-2019-29873	07/08/2019	01, 05	BashInkom, hình

Handwritten signature

7

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1988 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH sở hữu trí tuệ AGL
12/18 Đào Duy Anh, phường 9, quận Phú Nhuận,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00693

Ngày nộp : 28/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-32066

Ngày nộp đơn: 03/10/2017

Chủ đơn (*): Hồ Thị Kim Ngân

Địa chỉ: 154/29/28 Phạm Văn Hai, phường 3, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: AGL IP

Nhãn hiệu: STAR HOME SPA, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35, 44

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-32066

đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Hồ Thị Kim Ngân

154/29/28 Phạm Văn Hai, phường 3, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

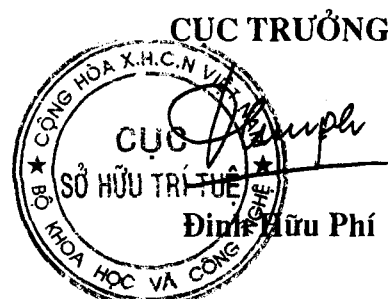
Công ty Cổ phần Star Home Spa

154/29/28 Phạm Văn Hai, phường 3, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1990/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH dây và cáp điện Vạn Xuân
Thôn Lai Xá, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
024 6672 5186

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00695

Ngày nộp: 29/10/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty TNHH dây và cáp điện Vạn Xuân

Địa chỉ: Thôn Lai Xá, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH dây và cáp điện Vạn Xuân

Thôn Lai Xá, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

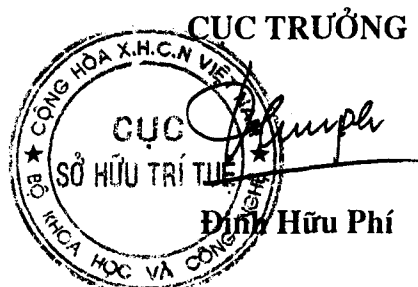
Công ty TNHH dây và cáp điện Hùng Phát

Khu công nghiệp Trại Xá, xã Sơn Đồng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội ✓

Nơi nhận:

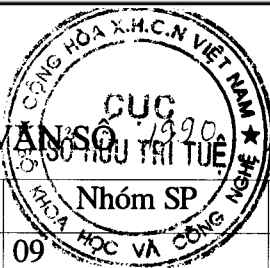
- Như trên;
- Công ty dây và cáp điện Hùng Phát;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)



DANH SÁCH KÈM THEO CÔNG VĂN SỐ 1990/TB-SHTT NGÀY 10/02/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2017-30798	25/09/2017	09	GOLD CABLE
2	4-2018-37530	29/10/2018	09	KWANG WON



Handwritten signature

Handwritten mark

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1991/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Real Food
11 Lê Vĩnh Hòa, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú,
thành phố Hồ Chí Minh – 028 3861 2886

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00696

Ngày nộp: 29/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-28447

Ngày nộp đơn: 22/08/2018

Chủ đơn (*): Công ty TNHH đầu tư công nghệ Phụng Hoàng

Địa chỉ: 11 Lê Vĩnh Hòa, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: REAL NUT R, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 29, 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-28447

đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH đầu tư công nghệ Phụng Hoàng

11 Lê Vĩnh Hòa, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

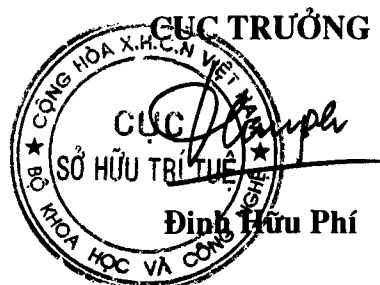
Công ty TNHH Real Food

11 Lê Vĩnh Hòa, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công ty Phụng Hoàng;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

[Handwritten mark]



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1993 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Dương và Đồng sự
Tầng 10, toà nhà Pacific Place, số 83B Lý Thường Kiệt,
phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00699

Ngày nộp : 30/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-33160

Ngày nộp đơn: 27/08/2019

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần dược phẩm quốc tế Abipha

Địa chỉ: Số 5 liên kề 15 khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông,
thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: DUONG & PARTNERS CO.,LTD.

Nhãn hiệu: ECOLIFE Sức Sống Mỗi Ngày, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03, 05

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-33160

đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty cổ phần dược phẩm quốc tế Abipha

Số 5 liên kề 15 khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

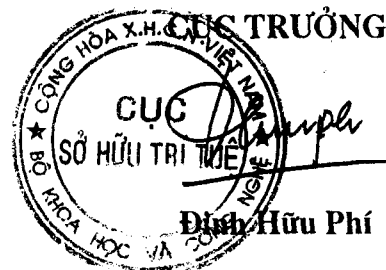
Công ty TNHH Xuất nhập khẩu & Thương mại Ecolife

161 Nguyễn Sỹ Sách, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

Handwritten mark



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1995/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI
Tầng 8, toà nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh,
phường Phương mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2020-00019

Ngày nộp: 13/01/2020

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty TNHH thương mại sản xuất nệm Kim Cương

Địa chỉ: Số 18B/1E, khu phố Đồng An 2, phường Bình Hoà, thị xã Thuận An,
tỉnh Bình Dương

Đại diện của chủ đơn: VCCI-IP CO.,LTD

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo)
đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH thương mại sản xuất nệm Kim Cương

Số 18B/1E, khu phố Đồng An 2, phường Bình Hoà, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

Bên được chuyển nhượng:

Công ty TNHH Xuất nhập khẩu VINABEDDING

Thửa đất số 1414, tờ bản đồ số 16, tổ 2, khu phố Khánh Long,
phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

CC



DANH SÁCH KÈM THEO CÔNG AN SỐ 1995/TB-SHTT

NGÀY 10/02/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2019-00411	04/01/2019	20, 24, 35	VINABEDDING
2	4-2019-02611	22/01/2019	20, 24, 35	VINABEDDING, hình

ttt

W

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2212/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần
Phòng 802, Tòa nhà Talico Building, số 22 Phố Hồ Giám,
phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, Tp. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00315

Ngày nộp: 03/6/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Anyone Vina

Địa chỉ: Lô M, KCN Quế Võ (khu vực mở rộng), xã Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh,
tỉnh Bắc Ninh

Đại diện của chủ đơn: TRAN & TRAN CO., LTD.

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã
được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH Anyone Vina

Lô M, KCN Quế Võ (khu vực mở rộng), xã Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

Bên được chuyển nhượng:

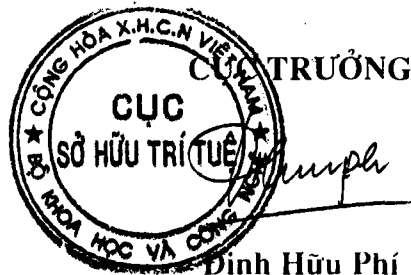
ANYONE CO., LTD

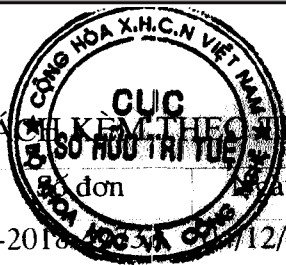
45, 5sandan 6-ro, Susin-myeon, Dongnam-gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-do,
Republic of Korea

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.







DANH SÁCH KÈM THEO THÔNG BÁO SỐ: 2212 /TB-SHTT NGÀY 11/02/2020

TT	Đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2018-42733	04/12/2018	01, 05, 09, 17	VINA ANYONE, hình
2	4-2018-42734	04/12/2018	01, 05, 09, 17	ANYONE VINA, hình
3	4-2018-42737	04/12/2018	01, 05, 09, 17	ANYONE [anyone: bất cứ ai], hình

[Handwritten signature]

[Handwritten signature]

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2243 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO

Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần công nghệ GO-IXE
02,04 Alexandre de Rhodes, phường Bến Nghé, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00449

Ngày nộp: 06/8/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2016-42758

Ngày nộp đơn: 30/12/2016

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần công nghệ GO-IXE

Địa chỉ: 02,04 Alexandre de Rhodes, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: GO - IXE, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 09. 39

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2016-42758 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty cổ phần công nghệ GO-IXE

02,04 Alexandre de Rhodes, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

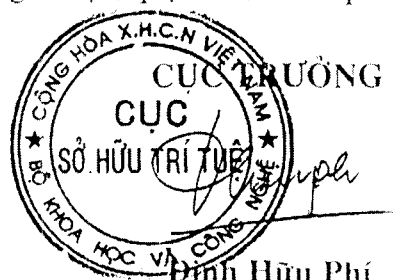
Hàng Bá Trí

6.13 C/C Thái An 2, phường Đồng Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hàng Bá Trí;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2214 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO
Số 15, ngõ 16, đường Tả Thanh Oai, xã Tả Thanh Oai,
huyện Thanh Trì, TP Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00526 Ngày nộp : 23/8/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-22737 Ngày nộp đơn: 24/07/2017

Chủ đơn (*): Công ty TNHH vật tư Kim Long

Địa chỉ: 39 Huỳnh Khương Ninh, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: VIPATCO CO., LTD.

Nhãn hiệu: WINDSTAR

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 12

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-22737 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH vật tư Kim Long
39 Huỳnh Khương Ninh, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

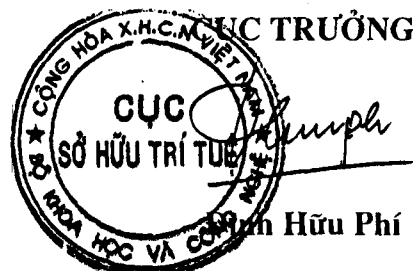
Bên được chuyển nhượng:

Công ty TNHH ván - gỗ Kim Long
14 Huỳnh Khương Ninh, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





Số: 2215/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Văn phòng Luật sư Tân Hà
Tổ 6 cụm Chùa, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00581

Ngày nộp : 13/9/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-09415

Ngày nộp đơn: 30/03/2018

Chủ đơn (*): Nguyễn Hữu Tuấn

Địa chỉ: Xã Hương Ngải, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: VPLS TAN HA

Nhãn hiệu: ROUTINE

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 25

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-09415 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Nguyễn Hữu Tuấn

Xã Hương Ngải, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

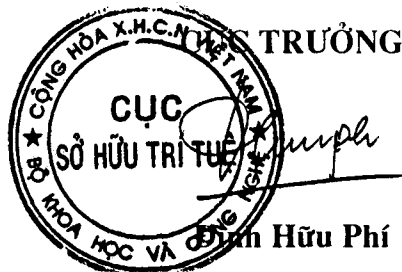
Công ty TNHH Routine Việt Nam

Tầng 10, tòa nhà IMC, 62 Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2216 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội
Số 3, ngõ 123, đường Âu Cơ, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00645

Ngày nộp : 07/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-31191

Ngày nộp đơn: 11/09/2018

Chủ đơn (*): Council of Better Business Bureaus, Inc.

Địa chỉ: 3033 Wilson Boulevard, Suite 600, Arlington, Virginia 22201, United States

Đại diện của chủ đơn: AMBYS HANOI

Nhãn hiệu: BETTER BUSINESS BUREAU BBB, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-31191 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Council of Better Business Bureaus, Inc.

3033 Wilson Boulevard, Suite 600, Arlington, Virginia 22201, United States

Bên được chuyển nhượng:

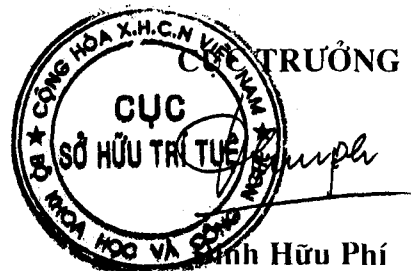
International Association of Better Business Bureaus, Inc.

3033 Wilson Blvd., Suite 600, Arlington, Virginia 22201, United States ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





Số: *22A*/TB-SHTT

Hà Nội, ngày *11* tháng *02* năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH sản xuất thương mại VERITA
Số 46, đại lộ 3, phường Phước Bình, quận 9,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00740

Ngày nộp : 12/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-06131

Ngày nộp đơn: 17/03/2017

Chủ đơn (*): Công ty TNHH thương mại dịch vụ sản xuất phát triển Nam An

Địa chỉ: Số 7 Hoàng Diệu, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: MacChef UNIFORMS & ACCESSORIES, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 25

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-06131 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH thương mại dịch vụ sản xuất phát triển Nam An
Số 7 Hoàng Diệu, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

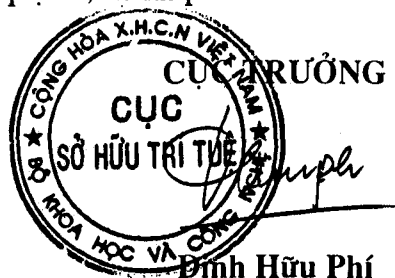
Bên được chuyển nhượng:

Công ty TNHH sản xuất thương mại VERITA
Số 46, đại lộ 3, phường Phước Bình, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công ty Nam An;
- Lưu: VT, hồ sơ.

02



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2218 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Tấn Phát
Lô đất diện tích 14.325,9m², Khu công nghiệp Tiên Hải,
xã Đông Cơ, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00741

Ngày nộp : 12/11/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần CASARO Miền Bắc

Địa chỉ: Thôn Yên Phú, xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty cổ phần CASARO Miền Bắc

Thôn Yên Phú, xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

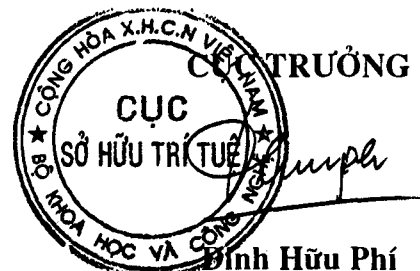
Công ty TNHH Tấn Phát

Lô đất diện tích 14.325,9m², Khu công nghiệp Tiên Hải, xã Đông Cơ,
huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình

Nơi nhận:

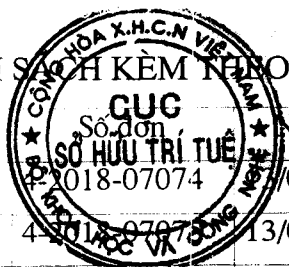
- Như trên;
- Công ty CASARO;
- Lưu: VT, hồ sơ.





DANH SÁCH KÈM NHẪU THÔNG BÁO SỐ: 2218 /TB-SHTT NGÀY 11/02/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2018-07074	13/03/2018	11	Kzilax
2	4-2018-07075	13/03/2018	11	Cazylax
3	4-2018-07076	13/03/2018	11	ASARO, hình



Handwritten signatures and initials.

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 219 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH TMĐT quốc tế Vinagreen
Số 154 phố Thanh Am, phường Thượng Thanh, quận Long
Biên, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00742

Ngày nộp : 12/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-14149

Ngày nộp đơn: 25/04/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Thương mại quốc tế Chang Jiang

Địa chỉ: C8 - BT4 khu đô thị Việt Hưng, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: VINAGREEN

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 11

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-14149 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH Thương mại quốc tế Chang Jiang

C8 - BT4 khu đô thị Việt Hưng, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

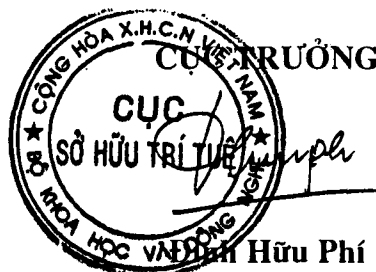
Công ty TNHH TMĐT quốc tế Vinagreen

Số 154 phố Thanh Am, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công ty Chang Jiang;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2220 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Trần Thái Bình
P814 CT4A X2 Linh Đàm, phường Hoàng Liệt,
quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00743

Ngày nộp : 12/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-40345

Ngày nộp đơn: 05/12/2017

Chủ đơn (*): Công ty TNHH thương mại và dịch vụ kỹ thuật Phương Đông

Địa chỉ: P814 CT4A X2 Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: MOOGOO Natural solutions for skin problems, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-40345 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH thương mại và dịch vụ kỹ thuật Phương Đông
P814 CT4A X2 Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

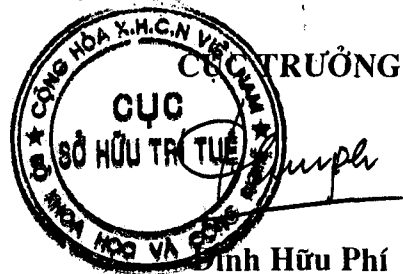
Trần Thái Bình

P814 CT4A X2 Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công ty Phương Đông;
- Lưu: VT, hồ sơ.

02



Trần Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 222 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần Tư vấn S&B
Tầng 18, Hapulico Complex, 85 Vũ Trọng Phụng,
phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Tp. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00745

Ngày nộp: 13/11/2019

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Công ty TNHH CHILINDO Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 7, tòa nhà Athena, Số 146-148 Cộng Hòa, phường 12, quận Tân Bình,
thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: S&B CONSULTANT., CORP.

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo) đã
được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH CHILINDO Việt Nam

Tầng 7, tòa nhà Athena, Số 146-148 Cộng Hòa, phường 12, quận Tân Bình,
thành phố Hồ Chí Minh

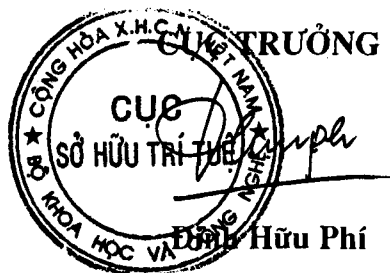
Bên được chuyển nhượng:

CHILINDO COMPANY LIMITED

Room 303, East Ocean Centre, 98 Granville Road, Tsimshatsui East, KL

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



DA NH SÁ CUC KEM THEO THÔNG BÁO SỐ: 2222 /TB-SHTT NGÀY 11/02/2020



Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1 4-2018-11428	13/04/2018	35	Chilindo
2 4-2018-30969	10/09/2018	35	Chilindo

[Handwritten signature]

[Handwritten mark]

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 223 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần HALCYON Việt Nam
Số 99 đường Nguyễn Thị Định, phường Trung Hòa,
quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00746

Ngày nộp : 14/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-22872

Ngày nộp đơn: 24/06/2019

Chủ đơn (*): Trần Trung Kiên

Địa chỉ: Phòng 103-B14, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Halcyon

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 18

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-22872 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Trần Trung Kiên

Phòng 103-B14, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

Công ty cổ phần HALCYON Việt Nam

Số 99 đường Nguyễn Thị Định, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trần Trung Kiên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2224 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN
Số 14, hẻm 19/8/1, phố Trần Quang Diệu, phường Ô Chợ Dừa,
quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00747

Ngày nộp : 14/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-15383

Ngày nộp đơn: 29/05/2017

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Etico

Địa chỉ: 185/2 Nguyễn Sỹ Sách, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: ALNGUYEN IP CO.,LTD.

Nhãn hiệu: Tamico

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 05

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-15383 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH Etico

185/2 Nguyễn Sỹ Sách, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

Công ty cổ phần thương mại tổng hợp Tâm Minh

Số 45, TT2, khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

(Handwritten mark)



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2231 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ
P2004, tầng 20, tòa nhà N01A Golden Land,
số 275 Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00795 Ngày nộp : 29/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-35881 Ngày nộp đơn: 16/09/2019

Chủ đơn (*): Chu Nguyễn Cường

Địa chỉ: 30 Trần Duy Hưng, tổ 33, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: MK LAW FIRM

Nhãn hiệu: TANING [tà: trà], hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 30, 32, 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-35881 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Chu Nguyễn Cường

30 Trần Duy Hưng, tổ 33, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

Công ty TNHH truyền thông và giải trí Dải Ngân Hà

Tầng 2 số 30 Trần Duy Hưng, tổ 33, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





Định Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 232/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ
P2004, tầng 20, tòa nhà N01A Golden Land,
số 275 Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00796

Ngày nộp : 29/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-42392

Ngày nộp đơn: 25/10/2019

Chủ đơn (*): Chu Nguyễn Cường

Địa chỉ: 30 Trần Duy Hưng, tổ 33, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: MK LAW FIRM

Nhãn hiệu: TANING [tà: bánh tạc], hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-42392 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Chu Nguyễn Cường

30 Trần Duy Hưng, tổ 33, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

Công ty TNHH truyền thông và giải trí Dải Ngân Hà

Tầng 2 số 30 Trần Duy Hưng, tổ 33, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2233 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Nguyễn Thị Tố Nữ
Khu 7, phố Yên, xã Tiên Phong, huyện Mê Linh,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00799

Ngày nộp : 02/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-13012

Ngày nộp đơn: 26/04/2018

Chủ đơn (*): Nguyễn Đức Hiếu

Địa chỉ: Số 7, phố Cống Đục, phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: TNF

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 25

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-13012 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Nguyễn Đức Hiếu

Số 7, phố Cống Đục, phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

Nguyễn Thị Tố Nữ

Khu 7, phố Yên, xã Tiên Phong, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Nguyễn Đức Hiếu;
- Lưu: VT, hồ sơ.



Trưởng Cục Sở Hữu Trí Tuệ

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2236 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Early Morning
386-388 Trường Sa, phường 02, quận Phú Nhuận,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00736

Ngày nộp : 08/11/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-44626

Ngày nộp đơn: 18/12/2018

Chủ đơn (*): Đinh Tiến Đạt

Địa chỉ: 4/8C Lương Định Của, phường Bình Khánh, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: DONG DUONG IP CO.,LTD

Nhãn hiệu: 05:30 EARLY MORNING, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-44626 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Đinh Tiến Đạt

4/8C Lương Định Của, phường Bình Khánh, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

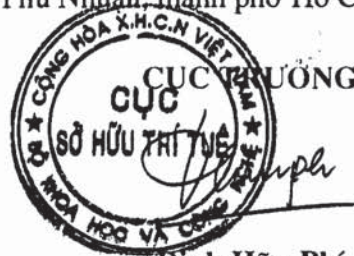
Công ty TNHH Early Morning

386-388 Trường Sa, phường 02, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đinh Tiến Đạt;
- Lưu: VT, hồ sơ.





Đinh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2334/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương
60/1 Tôn Thất Tùng, phường Bến Thành, quận 1, thành phố
Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00814 Ngày nộp: 06/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-18848 Ngày nộp đơn: 11/06/2018

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Việt Phát Vương

Địa chỉ: Lầu 2, số 12-14 Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: DONG DUONG IP CO.,LTD

Nhãn hiệu: HOTEL, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-18848 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH trang trí xây dựng Trung Viên

188 đường Tên Lửa, khu phố 2, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

Công ty TNHH Huy Trí Đình

Lầu 5, tòa nhà ACM Building, 96 Cao Thắng, phường 04, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2335/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương
60/1 Tôn Thất Tùng, phường Bến Thành, quận 1, thành phố
Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00813

Ngày nộp: 06/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-18849

Ngày nộp đơn: 11/06/2018

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Việt Phát Vương

Địa chỉ: Lầu 2, số 12-14 Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: DONG DUONG IP CO.,LTD

Nhãn hiệu: GreenTr Inn, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-18849 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH trang trí xây dựng Trung Viễn

188 đường Tên Lửa, khu phố 2, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

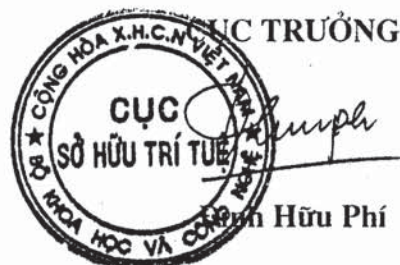
Công ty TNHH Huy Trí Đình

Lầu 5, tòa nhà ACM Building, 96 Cao Thắng, phường 04, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2336 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương
60/1 Tôn Thất Tùng, phường Bến Thành, quận 1, thành phố
Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00812 Ngày nộp: 06/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-20325 Ngày nộp đơn: 21/06/2018

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Việt Phát Vương

Địa chỉ: Lầu 2, số 12-14 Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: DONG DUONG IP CO.,LTD

Nhãn hiệu: NO ME, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03, 09, 14, 16, 18, 21, 24, 25, 26, 28

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-20325 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH trang trí xây dựng Trung Viên

188 đường Tên Lửa, khu phố 2, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

Công ty TNHH Huy Trí Đình

Lầu 5, tòa nhà ACM Building, 96 Cao Thắng, phường 04, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2227/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương
60/1 Tôn Thất Tùng, phường Bến Thành, quận 1, thành phố
Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00811

Ngày nộp: 06/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-20322

Ngày nộp đơn: 21/06/2018

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Việt Phát Vương

Địa chỉ: Lầu 2, số 12-14 Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: DONG DUONG IP CO.,LTD

Nhãn hiệu: SANFU Easy Fashion Easy Life [san fu shi sang: Thời trang Tam Phúc],
hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-20322 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH trang trí xây dựng Trung Viễn

188 đường Tên Lửa, khu phố 2, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

Công ty TNHH Huy Trí Đỉnh

Lầu 5, tòa nhà ACM Building, 96 Cao Thắng, phường 04, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



(*) Trong trường hợp có nhiều chủ đơn, đây là chủ đơn thứ nhất ghi trong danh sách các chủ đơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2338/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương
60/1 Tôn Thất Tùng, phường Bến Thành, quận 1, thành phố
Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00809

Ngày nộp : 06/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-19479

Ngày nộp đơn: 14/06/2018

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Việt Phát Vương

Địa chỉ: Lầu 2, số 12-14 Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: DONG DUONG IP CO.,LTD

Nhãn hiệu: MOTEL 168 MOTEL [ru jia: Như Gia], hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 43

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-19479 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH trang trí xây dựng Trung Viễn

188 đường Tên Lửa, khu phố 2, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

Công ty TNHH Huy Trí Đình

Lầu 5, tòa nhà ACM Building, 96 Cao Thắng, phường 04, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2339/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương
60/1 Tôn Thất Tùng, phường Bến Thành, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00810

Ngày nộp: 06/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-18847

Ngày nộp đơn: 11/06/2018

Chủ đơn (*): Công ty TNHH Việt Phát Vương

Địa chỉ: Lầu 2, số 12-14 Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: DONG DUONG IP CO.,LTD

Nhãn hiệu: The Green Party, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-18847 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH trang trí xây dựng Trung Viễn

188 đường Tên Lửa, khu phố 2, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

Công ty TNHH Huy Trí Đình

Lầu 5, tòa nhà ACM Building, 96 Cao Thắng, phường 04, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2346/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội
Số 3, ngõ 123, đường Âu Cơ, phường Tứ Liên, quận Tây
Hồ, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00587

Ngày nộp : 16/09/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-09371

Ngày nộp đơn: 27/03/2019

Chủ đơn (*): Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ Cát Tường

Địa chỉ: Số 14 ngõ 310 đường Nghi Tàm, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: QIANG LI [Qiánglì jù cái: Sắc màu mạnh mẽ], hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 09

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-09371 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ Cát Tường

Số 14 ngõ 310 đường Nghi Tàm, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

Xiamen Qiangli Jucai Opto-Electronic Technology Co., Ltd.

No. 8065, E6 Building, Torch (Xiangan) Hi-Tech Industry Zone, West Xiangan Road, Xiamen, Fujian, China ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2465/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 18 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và Cộng sự
Tầng 21, tòa nhà Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng,
phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00850

Ngày nộp: 24/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-26249

Ngày nộp đơn: 16/07/2019

Chủ đơn (*): Phan Quốc Huy

Địa chỉ: Toà nhà DMC, 535 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, TP. Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: tPAY, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 36

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-26249 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Phan Quốc Huy

Toà nhà DMC, 535 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

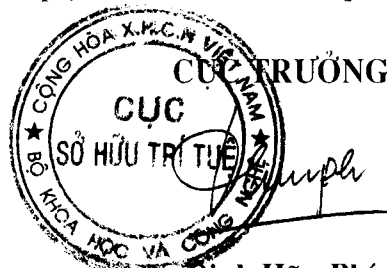
Hoàng Ngọc

47 Phan Bội Châu, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ông Phan Quốc Huy;
- TTTT (để công bố);
- Lưu: VT, hồ sơ.





Đình Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3124 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Trường Xuân
Tầng 11, số 102, đường Trần Phú, phường Mộ Lao,
quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00835

Ngày nộp : 16/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2018-09766

Ngày nộp đơn: 02/04/2018

Chủ đơn (*): Công ty TNHH công nghệ và thương mại Phúc Khang Phát
Địa chỉ: Số 3 hẻm 16 ngách 33 ngõ 604 đường Ngọc Thụy, phường Ngọc Thụy,
quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: JAKIVA J, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 11, 35

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2018-09766
đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

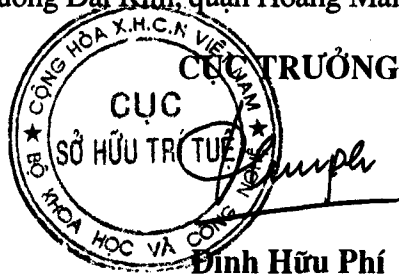
Công ty TNHH công nghệ và thương mại Phúc Khang Phát
Số 3 hẻm 16 ngách 33 ngõ 604 đường Ngọc Thụy, phường Ngọc Thụy,
quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

Công ty Cổ phần JAKIVA Việt Nam
Số 90, lô C2, khu đô thị Đại Kim, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.



Đinh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3427/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Tư vấn A & S
P1704 tầng 17, tòa nhà đa năng, 169 Nguyễn Ngọc Vũ,
phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00829

Ngày nộp : 12/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-47433

Ngày nộp đơn: 22/11/2019

Chủ đơn (*): Zhou Hoi Lam

Địa chỉ: Room 3301, 2D Prescription, Sunshine Yuehai, Nanshan District, Shenzhen,
Guangdong, China

Đại diện của chủ đơn: A&S CO.,LTD

Nhãn hiệu: H&G HNG [hanku]

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03, 10

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-47433

đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Zhou Hoi Lam

Room 3301, 2D prescription, Sunshine Yuehai, Nanshan District, Shenzhen,
Guangdong, China

Bên được chuyển nhượng:

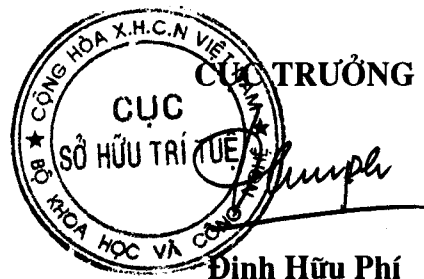
Zhou, Haibin

Room 3301, 2D Prescription, Sunshine Yuehai, Nanshan District, Shenzhen City,
Guangdong Province, China ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

HL



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3128 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Early Morning
386-388 Trường Sa, phường 02, quận Phú Nhuận,
thành phố Hồ Chí Minh – 0914 577 584

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00871 Ngày nộp : 31/12/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2017-27122 Ngày nộp đơn: 28/08/2017

Chủ đơn (*): Đinh Tiến Đạt

Địa chỉ: 13 Chu Mạnh Trinh, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: Leng Keng13 COFFEE - TEA - BAKERY, hình

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 30

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2017-27122
được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Đinh Tiến Đạt

13 Chu Mạnh Trinh, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

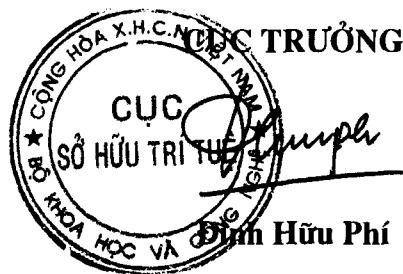
Công ty TNHH Early Morning

386-388 Trường Sa, phường 02, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đinh Tiến Đạt;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

etc



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3129 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Vũ Thị Phương
Khu đô thị Dệt May, phường Năng Tĩnh, thành phố Nam Định,
tỉnh Nam Định – 0915 460 691

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2020-00001

Ngày nộp : 02/01/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-27936

Ngày nộp đơn: 26/07/2019

Chủ đơn (*): Công ty TNHH dược phẩm Tuyên Thạc

Địa chỉ: Số 6/63 đường Văn Cao, phường Năng Tĩnh, thành phố Nam Định,
tỉnh Nam Định

Đại diện của chủ đơn:

Nhãn hiệu: PQA

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 03, 05, 30, 32

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-27936

đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Công ty TNHH dược phẩm Tuyên Thạc

Số 6/63 đường Văn Cao, phường Năng Tĩnh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

Bên được chuyển nhượng:

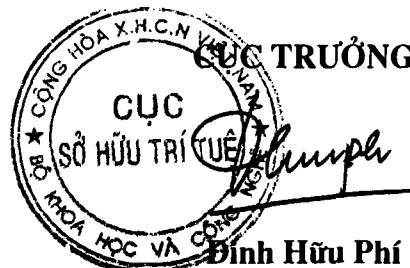
Vũ Thị Phương

Khu đô thị Dệt May, phường Năng Tĩnh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định *W*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công ty dược phẩm Tuyên Thạc;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

TC



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3130 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội
Số 3, ngõ 123, đường Âu Cơ, phường Tứ Liên,
quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2020-00004

Ngày nộp: 06/01/2020

Liên quan đến các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn (*): Tập đoàn VINGROUP - Công ty CP

Địa chỉ: Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Sinh Thái Vincom Village,
phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: AMBYS HANOI

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Các đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (Danh sách kèm theo)
đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

Tập đoàn VINGROUP - Công ty CP

Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Sinh Thái Vincom Village, phường Việt Hưng,
quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

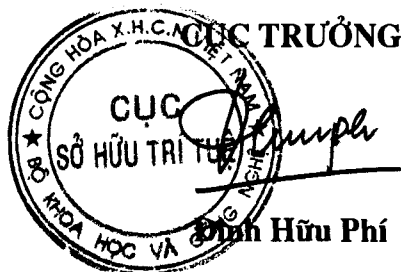
Công ty Cổ phần One Mount Group

Tầng B1, tòa nhà T26, khu đô thị Times City, số 458 phố Minh Khai,
phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT để công bố;
- Lưu: VT, hồ sơ.

CC/2



DANH SÁCH KÈM THEO SỐ 3130/TB-SHTT

NGÀY 25/02/2020

TT	Số đơn	Ngày nộp	Nhóm SP	Mẫu nhãn
1	4-2014-10262	12/05/2014	01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 40, 41, 42, 43, 44, 45	ADAYROI
2	4-2014-12141	02/06/2014	01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 40, 41, 42, 43, 44, 45	A Dây Rôi
3	4-2014-16564	18/07/2014	35, 39	A Dây Rôi.com, hình
4	4-2014-16565	18/07/2014	35, 39	A Dây Rôi, hình
5	4-2014-16566	18/07/2014	35, 39	a Dây Rôi, hình
6	4-2014-16567	18/07/2014	35, 39	A Dây Rôi., hình
7	4-2014-16568	18/07/2014	35, 39	A Dây Rôi, hình
8	4-2019-37255	24/09/2019	35, 36, 38, 39, 42	Onemount
9	4-2019-37256	24/09/2019	35, 36, 38, 39, 42	One Mount

72

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3532/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2020

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI
Tầng 8, Tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, phường Phương Mai,
quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số yêu cầu: CD4-2019-00632

Ngày nộp: 04/10/2019

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số đơn: 4-2019-39093

Ngày nộp đơn: 05/06/2017

Chủ đơn (*): KAPP & PETERSON LIMITED

Địa chỉ: Peterson House, Sallynoggin, Co. Dublin, Ireland

Đại diện của chủ đơn: VCCI-IP CO.,LTD

Nhãn hiệu: PETERSON

Nhóm sản phẩm/dịch vụ: 34

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THÔNG BÁO

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4-2019-39093 đã được ghi nhận chuyển nhượng với thông tin như sau:

Bên chuyển nhượng:

KAPP & PETERSON LIMITED

Peterson House, Sallynoggin, Co. Dublin, Ireland

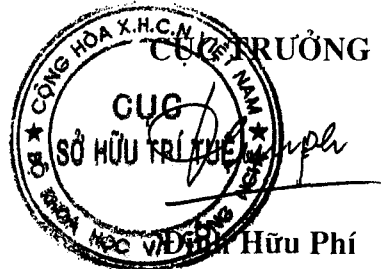
Bên được chuyển nhượng:

ULVERTON PALMER HOLDINGS LIMITED

4 Southwinds, Ulverton Road, Dalkey, Co. Dublin, Ireland

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Do Cục Sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ ấn hành theo Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005 và được sửa đổi bằng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2009.

Địa chỉ liên hệ:

384-386 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội, Việt Nam
ĐT: 024. 38583069
Fax: 024. 38588449